ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

12 - 2023

429

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

12 - 2023
429

HÀ NỘI

MỤC LỤC

Trang

PHẦN I: Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu 7

PHẦN II: Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý 2254

PHẦN III: Sửa đổi đơn 2261

PHẦN IV: Thay đổi chủ đơn 2319

CONTENTS

PART I: Applications for Registration of Trademark 7

PART II: Applications for Registration of Geographical Indications 2254

PART III: Amendment of Applications 2261

PART IV: Change of Applicants 2319

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Cụte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST60 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU VÀ CÁC NHÃN HIỆU ĐƯỢC BẢO HỘ TẠI VIỆT NAM THEO THOẢ ƯỚC MADRID

(111) Số giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (trường hợp được bảo hộ trên cơ sở Thoả ước Madrid thì là số đăng bạ quốc tế)
(116) Số đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(141) Ngày hết hạn hiệu lực
(151) Ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hoặc ngày đăng bạ theo Thoả ước Madrid
(156) Ngày gia hạn đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(176) Thời hạn hiệu lực của đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid được gia hạn
(171) Thời hạn hiệu lực
(181) Ngày hết hạn hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu
(210) Số đơn
(220) Ngày nộp đơn
(230) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
(300) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
(441) Ngày công bố đơn
(450) Ngày công bố Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu/Số công báo
(510) Danh mục sản phẩm hoặc dịch vụ
(511) Phân loại quốc tế sản phẩm và dịch vụ
(531) Phân loại quốc tế các yếu tố hình của nhãn hiệu hàng hoá
(540) Mẫu nhãn hiệu
(551) Chỉ dẫn về hiệu lực của nhãn hiệu: nhãn hiệu tập thể
(591) Mầu sắc bảo hộ
(731) Tên, địa chỉ của người nộp đơn
(732) Tên, địa chỉ của chủ nhãn hiệu
(740) Tên, địa chỉ của người đại diện SHCN
(822) Nước xuất xứ, ngày nộp đơn, số đơn
(831) Ngày mở rộng lãnh thổ, nước được chỉ định mở rộng lãnh thổ theo Thoả ước Madrid

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

(210) **4-2021-26861**

(540)

(220) 30/06/2021
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NƯỚC GIẢI KHÁT G-LIFE (VN)
Số 5 đường số 1, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống khai vị, không có cồn.

---

(210) **4-2021-27555**

(540)

LOVE DAY

(220) 05/07/2021
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIHAMARK (VN)
Lô N3-6, KCN Đồng Văn II, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 30: Bánh quy, bánh sữa nhỏ, bánh ngọt, bánh gạo, bánh kẹo, bánh trứng; kem lạnh [kem ăn]; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); kem trái cây (đá lạnh).

Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); chế phẩm để làm nước uống có gaz, đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước (đồ uống).

---

(210) **4-2021-36079**

(540)

GIODONI

(220) 23/09/2021
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN TRỌNG PHI (VN)
16 ngõ 9, nghách 30, tổ 85 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm phục hồi tóc hư tổn (mỹ phẩm); sáp dùng cho tóc; chế phẩm tạo kiểu tóc; chế phẩm dưỡng tóc thuộc nhóm này; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da mặt, chăm sóc cơ thể; xà phòng.

Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi xách tay; ví da; dây đai bằng da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giầy; dép; mũ.

---

(210) **4-2021-39766**

(540)

(220) 20/10/2021
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.19.9; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ FOCO KHÁNH HƯNG (VN)
Số 69 đường số 15, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH PTVN (PTVN LEGAL LLC.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); ca cao; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2021-39774**

(540)

(220) 20/10/2021
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1
(591) Trắng, xám, xanh.
(731) NGUYỄN XUÂN BÌNH (VN)
64 Huỳnh Văn Bánh, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn uống.

---

(210) **4-2021-39777**

(300) 90/798,805 28/06/2021 US

(540)

TECVAYLI

(220) 20/10/2021
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey Usa 08933
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng cho người để phòng ngừa và điều trị các bệnh do vi rút, bệnh viêm nhiễm và tự miễn dịch, bệnh phổi và tim mạch, bệnh về hệ thần kinh trung ương, bệnh về hệ thần kinh ngoại biên, các chứng đau, bệnh da liễu, bệnh dạ dày-ruột, bệnh truyền nhiễm, bệnh chuyển hóa, bệnh ung thư, bệnh nhãn khoa, bệnh về đường hô hấp, chứng loét đầu ngón, và bệnh mạch máu não.

---

(210) **4-2021-43828**

(540)

(220) 10/11/2021
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 8.7.2; 8.7.5; 25.5.25; 26.3.1; 26.3.5
(731) CÔNG TY TNHH VIDELI (VN)
Số 41, ngõ 1, phố Đại Đồng, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm (không còn sống); thực phẩm chế biến từ thịt; rau, quả được bảo quản, sấy khô hoặc nấu chín; trứng; sữa và các sản phẩm từ sữa [sữa là thành phần chủ yếu].

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ thực phẩm: thịt và các sản phẩm chế biến từ thịt, bánh, rau, trứng, sữa.

---

(210) **4-2021-44117**

(540)

FUNDAY

(220) 12/11/2021
(441) 25/12/2023
(591) Cam, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VINDRINK (VN)
Số 275 đường Phan Đình Giót, đội 4, tổ dân phố 4, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt đóng hộp; chất chiết xuất của thịt; trái cây đã qua chế biến; rau củ quả đã chế biến; sữa; sản phẩm sữa; dầu ăn; hạt đã qua chế biến; pho mát; mứt quả ướt.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su; thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; kem lạnh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; nước ép trái cây; nước ngọt; xi rô dùng cho đồ uống; nước khoáng; bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); chiết xuất alcolic; đồ uống được chưng cất; đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2021-44180**

(540)

C.TY TNHH GIẢI PHÁP NGHE NHÌN A.V.S
ANH DUYEN
AUDIO

(220) 12/11/2021
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.3.1; 26.3.5; 26.11.22
(591) Đen, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP NGHE NHÌN A.V.S (VN)
115 Lê Đình Dương, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Bộ dàn âm thanh; loa; amply; cục đẩy; mixer; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; loa công nghệ; tai nghe; micro; thiết bị xử lý nhạc số - DAC; màn hình led; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi.

Nhóm 11: Đèn.

---

(210) **4-2021-45838**

(540)

(220) 23/11/2021
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.20; 26.3.23
(591) Xanh lá, đỏ.
(731) NGUYỄN HUỲNH QUỐC TUẤN (VN)
156/12B An Dương Vương, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất sát trùng, chất sát khuẩn; cồn y tế; cồn iốt; cồn dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2021-50295**

(540)

(220) 16/12/2021
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM CHAY VÀ NÔNG SẢN LỘC THÀNH AN (VN)
25/11/6 Bùi Quang Là, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi; hạt giống, cây và hoa tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm chay được chế biến từ rau, củ, quả, nấm, đậu nành, đậu phụ đã qua chế biến, thực phẩm chay được chế biến từ bột mỳ và ngũ cốc, nông sản, rau, củ, quả tươi, rau, củ quả đã qua sơ chế bảo quản, trái cây sấy, các loại hạt sấy khô.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn chay do nhà hàng thực hiện (nhà hàng chay), quán ăn uống chay.

---

(210) **4-2022-03544**

(540)

(220) 27/01/2022
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SÂM VIỆT NAM (VN)
740 Phạm Văn Đồng, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 05: Trà túi lọc làm từ dược liệu sâm ngọc linh, hồng đẳng sâm, giảo cổ lam, từ diệp thảo, đương quy.

---

(210) **4-2022-09076**

(540)

(220) 21/03/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.5.20
(591) Xanh, hồng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG GIA PHAN (VN)
Villa 21-23/204b Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy, bao bì các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ; bút lông; máy chữ và đồ dùng văn phòng (không kể đồ đạc bằng gỗ); đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không kể máy móc dùng cho mục đích này); vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không được xếp ở các nhóm khác); túi giấy để đựng quà tặng, chữ in; bản in đúc (clisê).

Nhóm 18: Da và giả da; da động vật; da sống; rương, hòm làm bằng da hoặc giả da [hành lý]; va li và túi du lịch; ô, lọng và gậy chống; roi ngựa và yên cương; balo; túi xách.

Nhóm 20: Đồ đạc nội thất (bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ); gương soi; khung ảnh; nệm.

Nhóm 21: Chai; lọ; bình thủy tinh.

Nhóm 24: Vải (hàng dệt); khăn trải bàn bằng vải và ga trải giường; khăn trải giường bằng giấy.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giầy; dép.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị dùng trong thể thao và thiết bị trò chơi khác nhau.

Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến; dịch vụ truyền thông tiếp thị; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động chức năng văn phòng như đánh máy, phô tô tài liệu, tốc ký; hoạt động nghiên cứu phát triển thị trường; xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; mua bán hàng may mặc, quà lưu niệm; sản xuất phim quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; hoạt động sáng tác bài hát quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tài chính; kinh doanh (mua bán) tiền tệ; mua bán bất động sản; cho thuê biệt thự, căn hộ; tư vấn đầu tư.

Nhóm 37: Xây dựng dự án bất động sản, khu căn hộ cao cấp cho thuê.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; các dịch vụ về giáo dục người hoặc dạy thú dưới mọi hình thức; các dịch vụ có mục đích chính là giải trí, vui chơi hoặc tiêu khiển cho mọi người; hoạt động sáng tác các bài hát thương hiệu, phim truyền hình, phim video (trừ video quảng cáo).

Nhóm 42: Nghiên cứu tính năng trên nền tảng internet [nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ thông tin]; kiểm tra và phân tích kỹ thuật trên môi trường email.

Nhóm 43: Chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ cho thuê ngắn ngày căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách thuê.

---

(210) **4-2022-15724**

(540)

KLORE®
CLINICAL

(220) 29/04/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KLORE INTERNATIONAL (VN)
U7-05 khu D đô thị mới Dương Nội, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Thương mại, quảng cáo, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, son môi, phấn, kem nền, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị gây mê, dao (dùng để giải phẫu), kéo (dùng để giải phẫu), thiết bị chẩn đoán dùng trong ngành y, vật liệu để khâu vết thương.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế: dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2022-15725**

(540)

WSD
WORLD SCALP DESIGN

(220) 29/04/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.9; 26.11.12
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KLORE INTERNATIONAL (VN)
U7-05 khu D đô thị mới Dương Nội, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tắm hơi; dịch vụ massage (mát-xa); dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2022-19515**

(540)

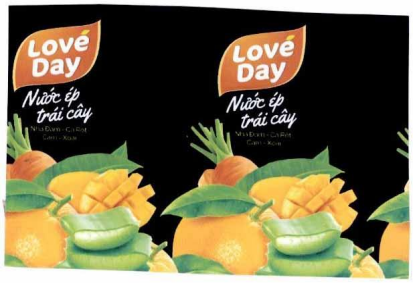

(220) 25/05/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.7.24; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng đồng, vàng chanh, trắng, cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIHAMARK (VN)
Lô N3 - 6. KCN Đồng Văn II, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); chế phẩm để làm nước uống có gaz; đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước (đồ uống).

---

(210) **4-2022-19516**

(540)

(220) 25/05/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.7.24; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng đồng, vàng chanh, trắng, cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIHAMARK (VN)
Lô N3 - 6. KCN Đồng Văn II, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); chế phẩm để làm nước uống có gaz; đồ uống không có cồn; nước uống có gaz; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước (đồ uống).

---

(210) **4-2022-23515**

(540)

TKG
AIKANG

(220) 17/06/2022
(441) 25/12/2023
(591) Xanh ngọc, xám.
(731) CÔNG TY TNHH T&S LONG HẬU (VN)
Lô M-3A, đường số 7, khu công nghiệp Long Hậu mở rộng, ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống ống dẫn nước; thiết bị phân phối nước; hệ thống cung cấp nước; ống dẫn nước dùng, cho hệ thống thiết bị vệ sinh; vòi cho ống và đường ống dẫn.

Nhóm 17: Các khớp nối ống nhựa bằng nhựa cứng (phụ tùng ống nước nhựa) dùng trong xây dựng; phụ kiện ngành nước bằng nhựa, dùng trong xây dựng (tê, nối, chếch, bít đầu ống, mặt bích, cút 90 độ).

Nhóm 19: Ống nước bằng nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2022-23651**

(540)

(220) 17/06/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.21; 5.7.3; 24.5.7; 25.1.5; 25.1.6; 25.1.9
(591) Xanh lá cây, xanh đen, đỏ, vàng, hồng, trắng.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN QUÂN TÁM (VN)
Số nhà 132, tổ 6, phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Men rượu.

---

(210) **4-2022-25215**

(540)

(220) 28/06/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3
(591) Vàng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG VIBHOME (VN)
Số 27+29 ngõ 3 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; dịch vụ xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ cung cấp thông tin xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế công trình; dịch vụ thiết lập các bản vẽ xây dựng; dịch vụ thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2022-30710**

(540)

(220) 01/08/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng.
(731) LÊ QUÝ DƯƠNG (VN)
10 ngách 136/98 Tây Sơn, Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; điều hành sự kiện thương mại; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; mua bán băng, đĩa CD, đĩa DVD, các loại ấn phẩm, sản phẩm mỹ nghệ.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa, quốc tế.

Nhóm 40: Dịch vụ khắc trổ, chạm trổ; dịch vụ in ảnh chụp; dịch vụ in trên lụa; dịch vụ gia công gỗ.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, đặc biệt là dịch vụ sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình, dịch vụ sản xuất phim và các phim giải trí liên quan đến hoạt động giải trí qua truyền hình và liên quan đến các buổi biểu diễn, trình diễn mang tính giải trí; dịch vụ chiếu phim; dịch vụ sáng tác nghệ thuật và giải trí; tổ chức và điều khiển: hội thảo, hội nghị, các cuộc thi thể dục thể thao, thi sắc đẹp, các chương trình biểu diễn nghệ thuật; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; xuất bản các loại ấn phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2022-30721**

(540)

HYPERBIOTICS

(220) 01/08/2022
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) PHẠM HỒNG CHUNG (VN)
Tổ 48, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng bao gồm thực phẩm bổ sung, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học; các thực phẩm dùng trong mục đích y tế; vitamin, khoáng chất và muối khoáng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2022-30997**

(540)

Novasource renal

(220) 02/08/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1
(591) Xanh nước biển, cam, tím hồng.
(731) SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A. (CH)
1800 Vevey, Switzerland
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm, đồ uống và các chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế và điều trị bệnh; chế phẩm vitamin; chế phẩm thực phẩm bổ sung khoáng chất; bữa ăn thay thế thích hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2022-32936**

(540)

(220) 12/08/2022
(441) 25/12/2023
(531) 14.3.11; 26.5.1
(731) SEKISUI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (DOING BUSINESS AS SEKISUI CHEMICAL CO., LTD.) (JP)
4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8565, Japan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 19: Ống cứng không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ống máng/máng xối nước mưa, không bằng kim loại; thanh tà vẹt đường sắt bằng gỗ; lớp lót bịt kín, không bằng kim loại (chống thấm) cho công trình và xây dựng; vật liệu tổng hợp bằng sợi các bon và nhựa dùng cho công trình hoặc xây dựng; bản/tấm bằng chất dẻo dùng cho xây dựng hoặc công trình; phiến bằng chất dẻo dùng cho xây dựng hoặc công trình; vật liệu xây dựng bằng gốm, gạch và vật liệu chịu lửa; vật liệu xây dựng làm bằng vải sơn để gắn vào tường hoặc sàn có sẵn; vật liệu xây dựng bằng chất dẻo; vật liệu xây dựng tổng hợp; nhựa đường (asphan), và các vật liệu cho công trình hoặc xây dựng bằng nhựa đường (asphan); vật liệu bằng cao su cho công trình hoặc xây dựng; thạch cao/vữa [cho mục đích xây dựng]; vật liệu bằng vôi cho công trình hoặc xây dựng; vật liệu bằng thạch cao cho công trình hoặc xây dựng; lưới giữ đá

lở bằng vải dệt [vật liệu xây dựng]; bộ lắp ghép công trình tiền chế/đúc sẵn, không bằng kim loại; xi măng và sản phẩm xi măng; gỗ xây dựng; đá để xây dựng; kính xây dựng; tấm và bột làm bằng sợi vô cơ, không phải amiăng (vật liệu xây dựng); tấm thạch cao; nhựa đường (tar) và hắc ín; nhà kính có thể chuyên chở được không bằng kim loại cho mục đích gia dụng; rạn san hô (đá ngầm) nhân tạo, không bằng kim loại; tấm chống xói mòn có chứa hạt giống cây trồng; biển báo giao thông không bằng kim loại, không phản quang và không vận hành cơ giới; bể xây chứa chất lỏng dùng cho mục đích công nghiệp; bể xây chứa nước dùng cho mục đích công nghiệp; bể xây chứa nước dùng cho mục đích gia dụng; van ống nước (không bằng kim loại hoặc chất dẻo); cầu nhảy ở bể bơi không bằng kim loại; tấm nhựa xốp và miếng nhựa xốp cho xây dựng; các vật liệu xây dựng chống nước (phi kim loại) cho mục đích trữ nước và cấp nước; ống nhánh không bằng kim loại; lớp mặt tường dùng cho xây dựng; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống nước, không bằng kim loại [ống cứng]; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng; ống thoát nước, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; ống xối/ống máng, không bằng kim loại; nắp cống, không bằng kim loại; đường gờ (đường chỉ), không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; ống bằng chất dẻo cho xây dựng [ống cứng]; thanh tà vẹt đường sắt bằng nhựa tổng hợp; gạch lát/ngói dùng cho xây dựng; vật liệu tổng hợp bằng nhựa và chất dẻo cho xây dựng; vật liệu tổng hợp bằng chất dẻo được gia cố bằng sợi thủy tinh cho xây dựng; tấm nhựa xốp cho xây dựng; vật liệu gia cố làm từ uretan, dùng cho xây dựng và tấm uretan gia cố [vật liệu xây dựng]; nắp thoát nước (không bằng kim loại hoặc chất dẻo); ống nhựa tổng hợp cho xây dựng hoặc công trình [ống cứng]; gỗ tổng hợp [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2022-34417**

(540)

(220) 22/08/2022
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN RENEW VIỆT NAM (VN)
Số nhà 268, ngõ 208 Phan Đình Phùng, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách nhiệt, cách điện).

---

(210) **4-2022-35800**

(540)

(220) 30/08/2022
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 24.9.1
(591) Trắng, nâu đỏ, đen.
(731) TRẦN NGỌC THANH TÂM (VN)
224 Ngô Quyền, phường 8, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: tổ chim yến, yến sào và các sản phẩm từ tổ yến.

---

(210) **4-2022-35851**

(540)

(220) 30/08/2022
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 25.3.15
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI KOSMO (VN)
Số 57/61 Hậu Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ gia dụng (đồ dùng nấu nướng chạy điện và không dùng điện, thảm, bát, đũa), đồ điện lạnh (tủ lạnh, tủ đông, điều hoà, thiết bị làm nóng, lạnh).

---

(210) **4-2022-35868**

(540)

(220) 30/08/2022
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 7.1.5; 7.1.24; 26.1.1
(591) Nâu, trắng, xanh rêu, hồng be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI NAM THÁI Y VIỆN (VN)
Số 57 Đặng Dung, phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 11: Thiết bị nấu nướng; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; nồi nấu đa năng (dùng điện); bếp điện; ấm đun nước, dùng điện; lò vi sóng.

---

(210) **4-2022-36206**

(540)

(220) 31/08/2022
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGÔ THÀNH ĐẠT (VN)
4A ngõ Châu Long, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Dịch vụ rang, xay, nghiền bột ngũ cốc theo yêu cầu của người khác.

---

(210) **4-2022-36479**

(300) 97297450 05/03/2022 US

(540)

GO BOLDLY

(220) 05/09/2022
(441) 25/12/2023
(731) EMERSON ELECTRIC CO. (US)
8000 W. Florissant Avenue, St. Louis, Missouri 63136, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm xử lý dữ liệu và bộ điều khiển điện và điện tử để xử lý, làm mát và làm nóng không khí sử dụng trong thiết bị HVAC nối với nhau; điều khiển tụ điện điện tử; thiết bị định vị.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý vật tư công nghiệp.

Nhóm 38: Truyền thông tin bằng mạng truyền thông điện tử.

Nhóm 40: Gia công, sản xuất và chế tạo theo yêu cầu, cụ thể là sản xuất và chế tạo theo yêu cầu thiết bị làm sạch chính xác, trạm giảm áp suất, má phanh, bảng điện tử, van, dụng cụ cho quy trình hàn và nối, vỏ hộp máy và hộp đấu nối, thiết bị đầu cuối, bộ điều chỉnh, cảm biến.
Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo.

Nhóm 42: Tư vấn bao gồm: tư vấn ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất, tư vấn công nghệ, tư vấn kiểm soát/quản lý chất lượng, tư vấn trong lĩnh vực nghiên cứu và thiết kế công nghệ, tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực kỹ thuật môi trường, dịch vụ tư vấn [kỹ thuật] liên quan đến phần cứng máy tính, tư vấn/đưa lời khuyên trong lĩnh vực quy trình công nghệ, dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và công nghệ thông tin; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; thiết kế; giám sát bao gồm: dịch vụ giám sát quy trình công nghiệp, dịch vụ giám sát môi trường, giám sát tình trạng máy móc [giám sát chất lượng], giám sát tín hiệu viễn thông, giám sát quy trình để đảm bảo chất lượng, giám sát hệ thống máy tính bằng truy cập từ xa và để phát hiện sự cố; thử nghiệm và phân tích máy móc công nghiệp và thiết bị điện; chẩn đoán [dịch vụ kỹ thuật] bao gồm: dịch vụ chẩn đoán có hỗ trợ của máy tính, chẩn đoán sự cố máy móc; quản lý dự án bao gồm: dịch vụ quản lý dự án ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất, dịch vụ quản lý dự án kỹ thuật máy tính, quản lý dự án kỹ thuật; hiện đại hóa (ứng dụng khoa học kỹ thuật) trong hệ thống cơ sở hạ tầng; lập cấu hình di trú/dịch chuyển [dịch vụ máy tính]; tự động hóa, bao gồm: dịch vụ thiết kế và phát triển theo yêu cầu máy móc tự động để sử dụng trong ô tô, hóa chất, hydrocarbon hạ nguồn, thực phẩm và đồ uống, năng lượng công nghiệp, tiện ích tại chỗ, khoa học đời sống, y tế, khai thác mỏ, dầu khí, đóng gói và nạp đầy, sản xuất điện, bột giấy và giấy và các ngành công nghiệp nước và nước thải, dịch vụ tạo các chương trình điều khiển để đo lường, lắp ráp, điều chỉnh tự động và trực quan hóa liên quan; gia công, sản xuất và chế tạo theo yêu cầu, cụ thể là lập trình phần mềm theo yêu cầu; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trực tuyến; quản lý việc sử dụng năng lượng; cung cấp trang web có công nghệ cho phép người dùng theo dõi và kiểm soát việc vận hành và sử dụng máy móc và thiết bị; hỗ trợ kỹ thuật; kiểm soát chất lượng; dịch vụ cố vấn bao gồm: dịch vụ cố vấn liên quan đến thiết kế và kỹ thuật công nghiệp, dịch vụ cố vấn công nghệ, dịch vụ cố vấn phần mềm máy tính, dịch vụ cố vấn khoa học, dịch vụ cố vấn liên quan đến thiết kế và phân tích hệ thống máy tính, dịch vụ cố vấn liên quan đến thử nghiệm vật liệu, dịch vụ cố vấn liên quan đến dụng cụ khoa học, dịch vụ cố vấn liên quan đến nghiên cứu công nghệ, dịch vụ cố vấn liên quan đến thiết kế và quy hoạch bất động sản, dịch vụ cố vấn công nghệ thông tin, dịch vụ cố vấn trong lĩnh vực thiết kế và phát triển phần cứng máy tính, dịch vụ cố vấn liên quan đến phát triển sản phẩm và nâng cao chất lượng phần mềm, dịch vụ cố vấn công nghệ trong lĩnh vực phân tích kỹ thuật máy móc, dịch vụ cố vấn liên quan đến thiết kế và phát triển các thiết bị ngoại vi máy tính; tham vấn bao gồm: dịch vụ tham vấn thiết kế, dịch vụ tham vấn phần mềm, dịch vụ tham vấn công nghệ máy tính, dịch vụ tham vấn công nghệ thông tin, dịch vụ tham vấn đảm bảo chất lượng, dịch vụ tham vấn công nghệ cho chuyển đổi số, dịch vụ tham vấn kỹ thuật và công nghệ viễn thông, dịch vụ tham vấn liên quan đến kiểm toán năng lượng, dịch vụ tham vấn liên quan đến kỹ thuật công nghiệp, dịch vụ tham vấn trong lĩnh vực công nghệ và kỹ thuật viễn thông, dịch vụ tham vấn liên quan đến giám sát và phân tích kỹ thuật và khoa học, dịch vụ tham vấn trong lĩnh vực phát triển công nghệ, dịch vụ tham vấn [kỹ thuật] trong lĩnh vực công nghiệp nhẹ, dịch vụ tham vấn trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học

và công nghiệp, dịch vụ tham vấn liên quan đến thiết kế và phát triển phần cứng máy tính, dịch vụ tham vấn trong lĩnh vực tự động hóa văn phòng và nơi làm việc, dịch vụ tham vấn trong lĩnh vực ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trực tuyến để dùng trong việc tối ưu hóa tài sản, tự động hóa công nghiệp, chẩn đoán máy móc và tối ưu hóa các quy trình quản lý công nghiệp, sản xuất và cơ sở hạ tầng; kiểm tra chức năng của máy móc; kiểm tra chức năng của thiết bị và dụng cụ; nghiên cứu về máy móc, dụng cụ và máy móc đo lường và thử nghiệm; cung cấp sử dụng tạm thời giao diện người dùng đồ họa không tải xuống được trực tuyến và phần mềm nối mạng để kết hợp và truy cập nhiều bên vào tài liệu, email, video, dữ liệu, tệp tin và thông tin khác; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trực tuyến để kết hợp và truy cập nhiều bên vào tài liệu, email, video, dữ liệu, tệp tin và thông tin khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trực tuyến cho phép các nhân viên dịch vụ thực địa và công trường có thể gửi, cập nhật, truy cập và nhận dữ liệu; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trực tuyến để lập và gửi hóa đơn và nhận thanh toán qua mạng máy tính, mạng nội bộ và internet; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trực tuyến để chuẩn bị và gửi các phương tiện quảng cáo và xúc tiến qua mạng máy tính, mạng nội bộ và mạng internet; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trực tuyến để chuẩn bị và gửi lời nhắc dịch vụ và bảo trì qua mạng máy tính, mạng nội bộ và internet; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trực tuyến để phân tích và chẩn đoán các lỗi hệ thống và lỗi thiết bị dân dụng, thương mại và của tổ chức; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trực tuyến để nhiều bên truy cập vào cơ sở dữ liệu bao gồm tài liệu, email, video, dữ liệu, tệp và thông tin khác; giám sát từ xa [giám sát kỹ thuật] tình trạng hoạt động và thiết bị báo động biểu thị sự cố hệ thống tiềm ẩn của hệ thống điện lạnh thương mại và cử nhân viên bảo dưỡng ứng phó với các cảnh báo [hỗ trợ về kỹ thuật]; giám sát từ xa [giám sát kỹ thuật] hệ thống điện lạnh thương mại.

---

(210) **4-2022-36809**

(540)

(220) 07/09/2022
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1
(591) Hồng, xanh, trắng, đen.
(731) BÁO BÌNH DƯƠNG (VN)
543 Lê Hồng Phong, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phóng viên tin tức, phóng viên ảnh; dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2022-37645**

(540)

WaterLink
Clean & Full water

(220) 12/09/2022
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15
(591) Xanh nước biển, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WATERLINK (VN)
Lô 09.TTTM Thành Công Plaza, đường Lý Thái Tổ, tổ 4, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Máy và thiết bị lọc nước gia đình, công nghiệp; máy móc thiết bị lọc và cung cấp nước uống cho văn phòng, nhà xưởng; thiết bị khử mùi và khử trùng cho nước; hệ thống phân phối và cung cấp nước; máy và thiết bị làm nóng, lạnh nước; máy và thiết bị xử lý nước, nước thải.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, lắp đặt đường ống, hệ thống nước, máy và thiết bị lọc nước, máy và thiết bị làm nóng lạnh nước, máy và các loại thiết bị điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng, điện công nghiệp; dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng đường ống, hệ thống nước, máy và thiết bị lọc nước, máy và thiết bị làm nóng lạnh nước, máy và các loại thiết bị điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng, điện công nghiệp; dịch vụ sửa chữa, thay thế đường ống, hệ thống nước, máy và thiết bị lọc nước, máy và thiết bị làm nóng lạnh nước, máy và các loại thiết bị điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng, điện công nghiệp; dịch vụ cho thuê đường ống, hệ thống nước, máy và thiết bị lọc nước, máy và thiết bị làm nóng lạnh nước, máy và các loại thiết bị điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng, điện công nghiệp (cho mục đích xây dựng); dịch vụ xây dựng, phá dỡ, sửa chữa, cải tạo nhà xưởng, văn phòng, nhà cửa, nội thất, thiết bị điện, nước và các hạng mục trong lĩnh vực xây dựng.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý, biến đổi vật liệu thô thành các vật liệu có chức năng làm sạch nước; dịch vụ xử lý nước; sản xuất tùy chỉnh các hàng hóa theo đơn đặt hàng hoặc theo yêu cầu cụ thể của người khác về lĩnh vực máy móc thiết bị lọc nước, làm nóng lạnh nước.

---

(210) **4-2022-38438**

(540)

(220) 16/09/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.2.7; 26.3.23
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HUYỀN ĐAN NUTRITION (VN)
Số 3 ngõ 27/56/30, đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt, hạt đã qua chế biến làm thức ăn cho người (không phải là gia vị hoặc hương liệu).

---

(210) **4-2022-40308**

(540)

(220) 27/09/2022
(441) 25/12/2023
(531) 3.3.1; 5.7.20; 26.3.4; 26.3.5; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh lam, đen.
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ TỨ HƯNG (VN)
12 Bến Lội, khu phố 7, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hạt dưa đã qua chế biến; hạt bí đã qua chế biến.

---

(210) **4-2022-40311**

(540)

(220) 27/09/2022
(441) 25/12/2023
(531) 3.3.1; 5.9.14; 26.3.4; 26.3.5; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh lam, đen, cam.
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ TỨ HƯNG (VN)
12 Bến Lội, khu phố 7, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hạt dưa đã qua chế biến; hạt bí đã qua chế biến.

---

(210) **4-2022-41114**

(540)

(220) 03/10/2022
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 25.5.25; 26.3.1
(591) Đỏ sẫm, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VĨNH ĐỨC LONG AN (VN)
ấp 1, xã Bình Tâm, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: chất chống thấm dùng trong xây dựng, không bằng kim loại.

Nhóm 02: Sơn; véc-ni; chất pha loãng dùng cho sơn, véc-ni; chất làm đặc dùng cho sơn, véc-ni; chất kết dính dùng cho sơn; chất nhuộm màu.

Nhóm 19: Bột trét tường; lớp phủ [vật liệu xây dựng], không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; hỗn hợp xi măng và phụ gia dùng để dán gạch; bột trám ron dùng để trét giữa các viên gạch.

Nhóm 37: Dịch vụ sơn trát nội thất và ngoại thất.

Nhóm 40: Gia công chất chống thấm, sơn, bột trét tường cho khách hàng.

Nhóm 42: Dịch vụ phối màu (thiết kế/kỹ thuật); chọn màu sắc tương hợp (thiết kế/mỹ thuật).

---

(210) **4-2022-41571**

(540)

(220) 05/10/2022
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ cam, xanh cổ vịt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ PHẠM GIA (VN)
Tầng 4, số 88 Phạm Ngọc Thạch, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến; thủy hải sản đông lạnh, sấy khô.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ hàng hóa gồm: thủy hải sản tươi sống, thủy hải sản đã qua chế biến, rong biển (tảo), gia vị, đồ uống.

---

(210) **4-2022-41576**

(540)

Gofarm

(220) 05/10/2022

(441) 25/12/2023

(591) Cam, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ PHẠM GIA (VN)
Tầng 4, số 88 Phạm Ngọc Thạch, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ hàng hóa gồm: thực phẩm, thủy hải sản, nông sản (trái cây, rau củ quả), thịt (gia súc, gia cầm), sữa và các sản phẩm từ sữa, đồ uống, bánh kẹo, gia vị, trà (chè), cà phê, dược liệu, thực phẩm chức năng (thực phẩm bảo vệ sức khỏe), hóa mỹ phẩm, hàng gia dụng (xoong nồi, bát đĩa).

---

(210) **4-2022-41814**

(540)

KN TECH
Door & Technology

(220) 06/10/2022

(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23

(591) Xanh lá cây, đen, trắng.

(731) PHẠM ĐÌNH HIỂN (VN)
Thôn Trại Giữa, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; thanh nhôm định hình; thanh kim loại định hình; cửa cuốn bằng kim loại, phụ kiện kèm theo cửa cuốn: trục cửa cuốn bằng kim loại, tay kéo cửa cuốn bằng kim loại, cửa nhôm, cửa thép chống rỉ; phụ kiện bằng kim loại dùng cho cửa kính: bản lề, thanh chuyển động, khóa, kẹp và chốt dùng cho cửa kính dùng trong xây dựng nội ngoại thất.

Nhóm 07: Động cơ điện và phụ kiện của động cơ điện chuyên dùng cho: cửa cuốn bằng kim loại, cửa sổ bằng kim loại, các loại cổng bằng kim loại, mái hiên di động bằng kim loại và khung cửa bằng kim loại.

Nhóm 09: Bộ lưu điện (UPS); thiết bị điều khiển từ xa dùng cho cửa cuốn; hộp và tay điều khiển dùng để điều khiển cửa và cửa cuốn; chuông báo hiệu dùng cho cửa (sử dụng điện); bảng mạch (cạc) điều khiển dùng cho cửa cuốn.

---

(210) **4-2022-41915**

(300) 86229 07/04/2022 JM

(540)

MICROSOFT DEFENDER

(220) 06/10/2022

(441) 25/12/2023

(731) MICROSOFT CORPORATION (US)
One Microsoft Way, Redmond, Washington 98052-6399, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là phần mềm bảo mật máy tính có thể tải xuống cho máy tính, ứng dụng, đám mây và bảo mật mạng máy tính, bảo vệ và ngăn chặn mối đe dọa miền tự động, phân tích, quản lý và tích hợp dữ liệu mối đe dọa, thông tin bảo mật và quản lý sự kiện, phát hiện, điều tra và loại bỏ các mối đe dọa máy tính, tấn công mạng và vi phạm dữ liệu, phát hiện và ngăn chặn mối đe dọa và xâm nhập, bảo vệ và ngăn chặn khai thác, khắc phục và khôi phục tự động phần mềm và phần cứng máy tính bị xâm phạm; phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng xử lý trí tuệ nhân tạo (ai) và máy học cho máy tính, ứng dụng, đám mây và bảo mật mạng máy tính; phần mềm chống vi rút máy tính, chống phần mềm độc hại và kiểm soát quyền riêng tư có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát triển các công cụ tùy chỉnh để phát hiện, điều tra và ứng phó với mối đe dọa bảo mật; phần mềm máy tính có thể tải xuống để giám sát các ứng dụng được cài đặt và chạy trên máy tính, kiểm tra bảo mật máy tính và chẩn đoán hiệu suất, cũng như để quét, xóa và chặn các ứng dụng và tệp máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống để bảo mật, quét, xác thực và mã hóa thư điện tử (email), tài liệu, liên kết trang web và dữ liệu, cũng như quyền truy cập thư mục được kiểm soát; phần mềm máy tính có thể tải xuống để bảo mật, quét, điều chỉnh quyền truy cập và xác thực các công cụ phần mềm, quyền truy cập dựa trên vai trò, địa chỉ ip, tên miền, thiết bị ngoại vi máy tính và điểm cuối; phần mềm bảo mật máy tính có thể tải xuống để thu thập, chỉnh sửa, sắp xếp, sửa đổi, truyền tải, xử lý, lưu trữ, phân tích và chia sẻ dữ liệu và thông tin; phần mềm bảo mật máy tính có thể tải xuống để tạo, giám sát và thực hiện các giao thức bảo mật, thông tin xác thực bảo mật và chính sách bảo mật; phần mềm máy tính có thể tải xuống để phát hiện, phân tích, giám sát, hiển thị và chống lại các mối đe dọa bảo mật máy tính, tạo báo cáo bảo mật, cung cấp cảnh báo bảo mật và để tuân thủ bảo mật; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý danh tính và truy cập, quản lý truy cập đặc quyền và quyền truy cập, quản lý quyền cơ sở hạ tầng đám mây, bảo mật đám mây, bảo mật internet vạn vật (internet of things), bảo vệ thông tin và truy cập dựa trên đám mây, quản lý cơ sở dữ liệu, bảo mật dữ liệu, đánh giá rủi ro và giám sát các hệ thống đám mây; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý tình thế an ninh đám mây, đánh giá và quản lý an ninh môi trường đám mây và môi trường kết hợp, cũng như bảo vệ khối lượng công việc trên đám mây; phần mềm máy tính có thể tải xuống để theo dõi và xác định các lỗ hổng cấu hình đám mây và củng cố tình thế an ninh đám mây; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tự động hóa quản trị bảo mật cho các môi trường đám mây và môi trường kết hợp; phần mềm máy tính có thể tải xuống để thu thập và xử lý các tín hiệu hành vi của người dùng và cung cấp thông tin chi tiết, phân tích lưu lượng mạng, phát hiện và khắc phục điểm cuối, giảm thiểu bề mặt tấn công, tạo tường lửa và chống lại các mối đe dọa an ninh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quét trực tuyến, phát hiện, cách ly và loại bỏ vi rút, sâu, phần mềm trojan, phần mềm gián điệp, phần mềm quảng cáo, phần mềm độc hại, phần mềm tống tiền (ransomware), phần mềm xám, các nỗ lực lừa đảo, và dữ liệu và chương trình trái phép trên máy tính, mạng và thiết bị điện tử; không có hàng hóa nào được đề cập ở trên để sử dụng trong hoặc liên quan đến xe cộ, hệ thống an ninh dân dụng và thương mại, hệ thống tự động hóa gia đình và an ninh cho cơ sở vật chất, và vỏ bảo vệ, ốp, vỏ bọc, hộp đựng và bộ sạc cho các thiết bị điện tử.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền điện tử, chuyển phát và truy xuất dữ liệu, tin nhắn, hình ảnh, tệp kỹ thuật số, tài liệu và dữ liệu khác giữa những người sử dụng máy tính; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền điện tử, chuyển phát và truy xuất dữ liệu, tin nhắn, hình ảnh, tệp kỹ thuật số, tài liệu và dữ liệu khác của mạng viễn thông, mạng truyền thông không dây, mạng truyền thông toàn cầu, mạng máy tính toàn cầu, mạng máy tính dựa trên đám mây và internet; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền thông tin qua mạng truyền thông điện tử; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền tải các dịch vụ thư điện tử và nhắn tin; dịch vụ viễn thông, cụ thể là cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu và dịch vụ truy cập viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là dịch vụ truy cập viễn thông để thu thập và cung cấp thông tin; dịch vụ viễn thông, cụ thể là cung cấp cho người dùng quyền truy cập mạng máy tính khu vực địa phương, mạng máy tính toàn cầu, cơ sở dữ liệu máy tính, mạng máy tính dựa trên đám mây và internet; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền dữ liệu vị trí địa lý điện tử từ thiết bị di động; dịch vụ viễn thông, cụ thể là dịch vụ bảng thông báo điện tử; dịch vụ viễn thông, cụ thể là cung cấp các liên kết giao tiếp điện tử trực tuyến chuyển người sử dụng trang web đến các trang web địa phương và toàn cầu khác; dịch vụ viễn thông, cụ thể là các dịch vụ thông tin, cho lời khuyên và tư vấn trong lĩnh vực dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền dữ liệu, tin nhắn, hình ảnh, tệp số, tài liệu, và dữ liệu khác qua mạng viễn thông; không có dịch vụ nào được đề cập ở trên để sử dụng trong hoặc liên quan đến xe cộ, hệ thống an ninh thương mại và dân cư, hệ thống tự động hóa gia đình và an ninh cho cơ sở vật chất.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học, cụ thể là nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực máy tính, ứng dụng, đám mây và bảo mật mạng máy tính, và nghiên cứu sản phẩm và thiết kế liên quan đến lĩnh vực này; thiết kế, bảo trì, phát triển và cập nhật phần mềm bảo mật máy tính; cung cấp trang web có thông tin về các lĩnh vực máy tính, ứng dụng, đám mây, thiết bị điện tử và bảo mật mạng máy tính; phân tích mối đe dọa bảo mật máy tính để bảo vệ dữ liệu; dịch vụ bảo vệ vi-rút máy tính và phần mềm độc hại; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là khắc phục sự cố phần mềm máy tính và các vấn đề bảo mật máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực phần mềm như một dịch vụ (saas), phần mềm bảo mật máy tính và phần mềm bảo mật đám mây (tất cả các dịch vụ kể trên không xin hưởng quyền ưu tiên theo đơn ưu tiên số 86229 nộp ngày 7/4/2022 ở jamaica); phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm bảo mật máy tính trực tuyến không thể tải xuống cho máy tính, ứng dụng, bảo mật mạng máy tính và đám mây, tự động bảo vệ và ngăn chặn mối đe dọa miền, phân tích, quản lý và tích hợp dữ liệu mối đe dọa, bảo mật quản lý thông tin và sự kiện, phát hiện, điều tra và loại bỏ các mối đe dọa máy tính, tấn công mạng và vi phạm dữ liệu, phát hiện và ngăn chặn mối đe dọa và xâm nhập, bảo vệ và ngăn chặn khai thác, khắc phục và khôi phục tự động phần mềm và phần cứng máy tính bị xâm nhập; phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống trực tuyến sử dụng xử lý trí tuệ nhân tạo (ai) và học máy cho máy tính, ứng dụng, đám mây và bảo mật mạng máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để chống vi-rút, chống phần mềm độc hại và bảo vệ quyền riêng tư; các dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để phát triển các công cụ phát hiện, điều tra và ứng phó mối đe dọa bảo mật tùy chỉnh; các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp sử dụng phần mềm máy tính không thể tải xuống trực tuyến để giám sát các ứng dụng được cài đặt và chạy trên máy tính, kiểm tra bảo mật máy tính và chẩn đoán hiệu suất, cũng như để xóa và chặn các ứng dụng và tệp máy tính; các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để bảo mật, quét, xác thực và mã hóa email, tài liệu, liên kết trang web và dữ liệu cũng như truy cập thư mục được kiểm soát; các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời máy tính trực tuyến không thể tải xuống phần mềm bảo mật, quét, điều chỉnh quyền truy cập và xác

thực các công cụ phần mềm, quyền truy cập dựa trên vai trò, địa chỉ ip, miền, thiết bị ngoại vi máy tính, và thiết bị đầu cuối; phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm bảo mật máy tính trực tuyến không thể tải xuống để thu thập, chỉnh sửa, sắp xếp, sửa đổi, truyền, xử lý, lưu trữ, phân tích và chia sẻ dữ liệu và các dịch vụ thông tin; phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm bảo mật máy tính trực tuyến không thể tải xuống để tạo, giám sát và thực thi các giao thức bảo mật, thông tin xác thực và chính sách; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống trực tuyến để phát hiện, phân tích, giám sát, hiển thị và chống lại các mối đe dọa bảo mật máy tính, tạo báo cáo bảo mật, cung cấp cảnh báo bảo mật và để tuân thủ bảo mật; các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để quản lý danh tính và quyền truy cập, quản lý quyền truy cập đặc quyền và quyền đề cập, quyền quản lý cơ sở hạ tầng đám mây, bảo mật đám mây, bảo mật internet vạn vật (internet of things (iot)), bảo vệ thông tin và truy cập dựa trên đám mây, quản lý cơ sở dữ liệu, bảo mật dữ liệu, đánh giá rủi ro và giám sát hệ thống đám mây; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không thể tải xuống trực tuyến để quản lý tình thế bảo mật đám mây, đánh giá và quản lý bảo mật môi trường đám mây và hỗn hợp cũng như bảo vệ khối lượng công việc trên đám mây; các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời các phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để theo dõi và xác định các lỗ hổng cấu hình đám mây và củng cố cấu trúc bảo mật đám mây; các dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để tự động hóa quản trị bảo mật cho các môi trường đám mây và hỗn hợp; phần mềm như một dịch vụ dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời các phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để thu thập và xử lý các tín hiệu hành vi của người dùng và cung cấp thông tin chi tiết, phân tích lưu lượng mạng, phát hiện và khắc phục điểm cuối, giảm bề mặt tấn công, tạo tường lửa và phản ứng với các mối đe dọa bảo mật; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để quét trực tuyến, phát hiện, cách ly và loại bỏ vi rút, sâu, trojan, phần mềm gián điệp, phần mềm quảng cáo, phần mềm độc hại, phần mềm tống tiền (ransomware), phần mềm xám, các nỗ lực lừa đảo cũng như dữ liệu và chương trình trái phép trên máy tính, mạng và thiết bị điện tử; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan đến các dịch vụ nói trên (dịch vụ này không xin hưởng quyền ưu tiên theo đơn ưu tiên số 86229 nộp ngày 7/4/2022 ở Jamaica); không có dịch vụ nào được đề cập ở trên để sử dụng trong hoặc liên quan đến xe cộ, hệ thống an ninh thương mại và dân cư, hệ thống tự động hóa gia đình và an ninh cho cơ sở vật chất.

---

(210) **4-2022-42096**

(220) 07/10/2022
(441) 25/12/2023

(540)

MIO SPRAY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIOTEK (VN)
Tầng 9 tòa nhà Sacom - Chíp Sáng, lô T2-4, đường D1, khu Công nghệ Cao, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế (xịt trị vết thương).

---

(210) **4-2022-42283**

(540)

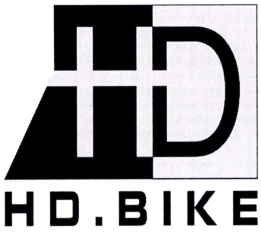

(220) 10/10/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18; 26.15.15
(591) Đen, xám trắng.
(731) TRẦN MINH HẢO (VN)
38 đường số 1B, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp; phụ tùng xe đạp; xe đạp điện; phụ tùng xe đạp điện; bộ đồ để vá xăm xe.

---

(210) **4-2022-42501**

(540)

(220) 11/10/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4
(591) Đỏ, xanh dương, xám.
(731) TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA (VN)
Số 96 đường Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Xử lý dữ liệu liên quan đến hậu cần (logistics) vận tải.

Nhóm 39: Vận chuyển và đóng gói hàng hóa; cất giữ hàng hoá; cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) để cất giữ hoặc vận chuyển hàng hóa; cho thuê tấm nâng hàng để cất giữ hoặc vận chuyển; thuê phương tiện vận tải; cho thuê dụng cụ và thiết bị vận tải; xếp hàng vào kho; hậu cần vận tải (logistics); dịch vụ hậu cần (logistics) bao gồm đóng gói và cất giữ hàng hóa; dịch vụ tư vấn liên quan đến hậu cần (logistics) vận tải; dịch vụ hậu cần (logistics) vận chuyển; dịch vụ hậu cần (logistics) bao gồm lưu kho, vận chuyển và giao hàng hóa; tư vấn liên quan đến lưu kho và vận chuyển hàng hóa; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hoá.

---

(210) **4-2022-42940**

(540)

(220) 13/10/2022
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.1; 3.2.24; 26.11.8
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIANCO (VN)
Số 8, Trần Vỹ, tổ 13, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp chạy điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp chạy điện; máy là hơi nước, dùng cho vải, mang đi được; máy ép thực phẩm, chạy điện.

Nhóm 09: Phích cắm điện; ổ cắm điện; công tắc điện; cầu chì; bộ chuyển mạch điện; bộ biến đổi điện.

Nhóm 11: Bếp điện; nồi chiên không dầu; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; nồi nấu dùng điện; ấm đun nước, dùng điện.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện; nồi hấp, không dùng điện, dùng để nấu nướng; bộ nồi nấu không dùng điện, ấm đun nước không dùng điện; xoong hầm thịt; chảo rán, không dùng điện; máy pha cà phê, không dùng điện.

Nhóm 35: Mua bán: đồ chứa đựng dùng trong gia dụng và nhà bếp, rổ/giỏ dùng cho mục đích gia dụng, chảo rán, bộ nồi nấu không dùng điện bằng inox, xoong, ấm đun nước; quảng cáo; marketing.

---

(210) **4-2022-43016**

(220) 13/10/2022

(441) 25/12/2023

(540)

SESIHAIR

(731) PHẠM THỊ PHƯƠNG THANH (VN)
Tổ dân phố 3, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; gel vuốt tóc; keo bọt vuốt tóc; keo xịt tóc; sáp vuốt tóc

Nhóm 08: Máy duỗi tóc; máy dập xù tóc.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy uốn lọn tóc [máy uốn tóc kỹ thuật số].

---

(210) **4-2022-43044**

(220) 13/10/2022

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 25.7.3; 25.7.4; 26.4.1; 26.4.9

(591) Xanh dương, tím, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TRUYỀN THÔNG SỐ AN NAM (VN)
Số 129b phố Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; đạo diễn phim, trừ phim quảng cáo; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; giảng dạy; dịch vụ chỉnh sửa video cho các sự kiện; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

---

(210) **4-2022-43062**

(540)

ONE WORLD. ONE MARKET.

(220) 13/10/2022
(441) 25/12/2023

(731) PARKER-MIGLIORINI INTERNATIONAL, LLC (US)
222 S. Main Street, Suite 1500, Salt Lake City, Utah 84101, U.S.A.

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ phân phối thực phẩm bán buôn; quản lý kinh doanh cho việc hậu cần (logistics) trong lĩnh vực vận chuyển và chuyển phát các sản phẩm thực phẩm.

---

(210) **4-2022-43393**

(540)

HYLOS

(220) 17/10/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.11.9
(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NGUYÊN THĂNG (VN)
283/4 Phan Văn Khỏe, phường 5, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn led xe máy.

Nhóm 12: Gương chiếu hậu; vành bánh xe cộ; phanh cho xe cộ; động cơ xe máy; khung xe máy.

---

(210) **4-2022-43745**

(540)

(220) 18/10/2022
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.2.7; 26.11.7
(591) Vàng, cam, cam đậm, xanh tím than.

(731) LẠI THỊ HƯƠNG GIANG (VN)
Tòa Bonanza, số 23 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 04: Nến thơm; hương liệu làm nến thơm (không phải tinh dầu); nến; bấc nến.

Nhóm 35: Mua bán; phân phối; phát hành sách, báo, tạp chí.

---

(210) **4-2022-44831**

(540)

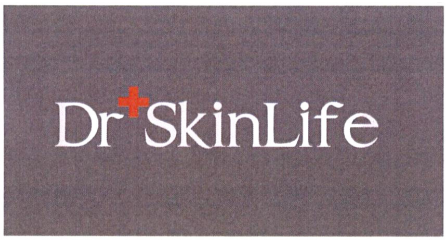

(220) 25/10/2022
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Xám, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MỸ PHẨM HOÀNG DŨNG (VN)
41 đường 3, khu nhà ở Vạn Phúc 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2022-44832**

(540)

(220) 25/10/2022
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MỸ PHẨM HOÀNG DŨNG (VN)
41 đường 3, khu nhà ở Vạn Phúc 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2022-44840**

(540)

(220) 25/10/2022
(441) 25/12/2023
(731) NEW ERA CAP, LLC (US)
160 Delaware Avenue, Buffalo, New York 14202, USA
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Hành lý; túi xách tay; ba lô; ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; dây đai bằng da thuộc; túi mua hàng, không làm bằng giấy hoặc chất dẻo; túi du lịch; ba lô đựng mũ.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; mũ; mũ lưỡi trai; mũ len đan; mũ chỏm; mũ bóng chày; quần áo thể thao; áo phông ngắn tay; áo thun dài tay; bộ quần áo nỉ; quần dài; áo sơ mi; quần áo khoác; áo vét bóng chày [trang phục]; áo vét [trang phục]; áo choàng ngoài; tạp dề [trang phục]; trang phục dành cho phần dưới cơ thể (quần áo); quần áo lót may liền; áo dùng khi tập yoga; áo may ô/áo lót thể thao; thắt lưng [trang phục]; áo choàng; giày cao cổ;

áo váy; găng tay [trang phục]; áo len có mũ trùm đầu; áo nỉ dài tay có mũ trùm đầu; áo có mũ trùm đầu; áo len đan; áo nịt len [trang phục]; quần yếm [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; áo len chui đầu; khăn quàng cổ; trang phục dành cho phần trên cơ thể (quần áo); quần áo lót; quần áo mặc bên trong; vật giữ ấm chân; tấm che mắt khi ngủ; áo mưa; trang phục dệt kim; bộ quần áo tắm; yếm dãi không bằng giấy; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; tã lót tré sơ sinh [quần áo].

---

(210) **4-2022-44842**

(220) 25/10/2022

(441) 25/12/2023

(540)

(731) NGUYỄN QUỐC TUÂN (VN)
Đội 4, thôn Thủy Minh, xã Gia Minh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; cần câu cá; mồi câu cá [mồi giả]; lưỡi câu cá; phao để câu.

---

(210) **4-2022-44843**

(220) 25/10/2022

(441) 25/12/2023

(540)

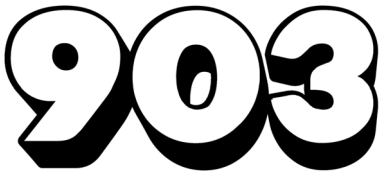

(731) NGUYỄN QUỐC TUÂN (VN)
Đội 4, thôn Thủy Minh, xã Gia Minh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; cần câu cá; mồi câu cá [mồi giả]; lưỡi câu cá; phao để câu.

---

(210) **4-2022-44846**

(220) 25/10/2022

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 25.1.25; 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.3

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUÀ TẶNG HOÀNG KHUÊ (VN)
82 đường số 1, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, cung cấp: quà tặng, đồ lưu niệm, lịch, thiệp chúc mừng; dịch vụ tư vấn lựa chọn: quà tặng, đồ lưu niệm, hộp đựng quà, lịch, thiệp chúc mừng.

---

(210) **4-2022-45450**

(540)

(220) 28/10/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 17.2.6; 26.1.1; 26.11.12
(591) Nhũ vàng, ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM VÀ XNK QUỐC TẾ CHÂU GIANG (VN)
Số 61 Đinh Tiên Hoàng, phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 02: Sơn mỹ thuật.

Nhóm 06: Sắt; thép; nhôm; inox; phụ kiện bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy nén khí.

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng; đèn led (thiết bị chiếu sáng); đèn năng lượng mặt trời;đèn pha; đèn trang trí.

Nhóm 17: Mối nối ống, không bằng kim loại; khớp nối ống, không bằng kim loại; đầu nối ống, không bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng; phụ kiện ngành nhựa.

Nhóm 29: Thuỷ sản, cá tra đông lạnh, rau củ quả trái cây sấy khô, rau củ quả đông lạnh.

---

(210) **4-2022-46310**

(540)

(220) 03/11/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương đậm, xanh lá cây, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM STARMED (VN)
Số 28-30 TT4A, khu đô thị Văn Quán – Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; tã lót trẻ em; bỉm cho trẻ, người già không kiềm chế được; gạc y tế; gạc rơ lưỡi (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Thiết bị y tế; bình sữa cho trẻ em; núm sữa; núm vú giả cho em bé; vật dụng để cạo lưỡi.

Nhóm 16: Giấy ướt; khăn giấy.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2022-46351**

(540)

(220) 03/11/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.22; 24.1.1; 24.15.7; 25.5.25; 26.4.9; 26.11.13; 26.13.1
(591) Trắng, đen, vàng, đỏ.
(731) MORINAGA MILK INDUSTRY CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5 - Chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; các sản phẩm sữa; bột dinh dưỡng có chứa sữa (sữa là chủ yếu).

---

(210) **4-2022-46352**

(540)

(220) 03/11/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.18; 24.1.1; 24.15.7; 25.5.25; 26.4.9; 26.11.13; 26.13.1
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng, đỏ.
(731) MORINAGA MILK INDUSTRY CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5 - Chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; các sản phẩm sữa; bột dinh dưỡng có chứa sữa (sữa là chủ yếu).

---

(210) **4-2022-46353**

(540)

(220) 03/11/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.5; 24.1.1; 24.15.7; 25.5.25; 26.4.9; 26.11.13; 26.13.1
(591) Trắng, da cam, vàng, đỏ.
(731) MORINAGA MILK INDUSTRY CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5 - Chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; các sản phẩm sữa; bột dinh dưỡng có chứa sữa (sữa là chủ yếu).

---

(210) **4-2022-47167**

(540)

(220) 08/11/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12; 26.13.1
(591) Đen, xám.
(731) QINGDAO LIANGDUN LABOR TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Xiaojiatun Village, Jiaobei Subdistrict Jiaozhou City, Qingdao city Shandong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Găng tay cho thợ lặn; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ phòng chống axit ăn mòn da tay; giày dép bảo hộ chống axit; găng tay chống cháy; găng tay bảo hộ bằng amiăng để phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ phòng chống tia x dùng cho mục đích công nghiệp; bộ quần áo bảo hộ chống thấm nước để phòng ngừa đuối nước; giày để phòng chống cháy.

---

(210) **4-2022-47168**

(540)

(220) 08/11/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12; 26.13.1
(591) Đen, xám.
(731) QINGDAO LIANGDUN LABOR TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Xiaojiatun Village, Jiaobei Subdistrict Jiaozhou City, Qingdao city Shandong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 21: Găng tay dùng cho mục đích gia dụng; găng tay dùng trong nhà bếp; găng tay rửa xe; găng tay rửa rau củ quả được dùng trong gia dụng; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; găng tay làm vườn; găng tay dùng khi nướng thịt; găng tay bằng bông (cotton) dùng cho mục đích gia dụng; găng tay lau bụi; găng tay để đánh bóng.

---

(210) **4-2022-47192**

(540)

SKINNY LOCK

(220) 08/11/2022
(441) 25/12/2023
(731) KIM, SANG-IN (KR)
307ho, P&D Solo Vill, 58, Seochojungang-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea.
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc nhà bếp; đồ chứa đựng di động đa năng dùng cho gia đình; đồ chứa đựng thực phẩm; đồ chứa đựng bằng thủy tinh bảo quản kín dùng để bảo quản thực phẩm; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; bình để nước, cụ thể là bình để uống; cốc [đồ đựng]; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bộ bát đĩa; lọ đựng gia vị bằng kim loại quý; xô/thùng; cốc/chén.

---

(210) **4-2022-47538**

(540)

AU-FEROTIN

(220) 10/11/2022
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SATURN CHEMICAL VIỆT NAM (VN)
Lầu 1, 128 An Dương Vương, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(210) **4-2022-47539**

(540)

AU-TAKAMID

(220) 10/11/2022
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SATURN CHEMICAL VIỆT NAM (VN)
Lầu 1, 128 An Dương Vương, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(210) **4-2022-47540**

(540)

AU-NEXT GENE

(220) 10/11/2022
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SATURN CHEMICAL VIỆT NAM (VN)
Lầu 1, 128 An Dương Vương, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(210) **4-2022-47609**

(540)

MINI BRANDS

(220) 10/11/2022
(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) ZURU (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
1003 Bukit Merah Central, #06-07, Singapore 159836

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; dụng cụ bắn cung; đồ chơi treo nôi cho trẻ nhỏ để luyện tập; bóng cho trò chơi; trò chơi có sử dụng bàn cờ; gạch xây dựng [đồ chơi]; đồ chơi xây dựng; đầu đạn cho súng lục [đồ chơi]; trò chơi cờ; phi tiêu (mũi tên nhỏ, mũi lao) [đồ chơi]; búp bê; giường cho búp bê; quần áo cho búp bê; bình bú sữa cho búp bê; nhà của búp bê; máy bay không người lái [đồ chơi]; bia điện tử [đồ chơi]; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc; đồ chơi khác thường dùng để chơi trò đánh lừa; quả bóng bay để chơi; Lều để chơi trò chơi; nhà chơi cho trẻ em; quả bóng hơi để chơi; bài lá; đồ chơi bằng nhung; đồ chơi bằng vải lông kèm tấm choàng; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; con rối bù nhìn; cái lúc lắc [đồ chơi]; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa; đồ chơi dùng để cưỡi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; mô hình thu nhỏ của xe cộ [đồ chơi]; xe hầy chân [đồ chơi]; đồ thổi bong bóng xà phòng [đồ chơi]; con quay [đồ chơi]; đồ chơi nhồi bông; súng ngắn đồ chơi bắn hơi; bột nhào để nặn đồ chơi; nhân vật đồ chơi; điện thoại đồ chơi; mô hình đồ chơi; súng lục đồ chơi; polyme silicon để nặn đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; xe cộ đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; trò chơi thẻ sưu tập; khung có bạt được căng bằng lò xo để nhún [đồ để chơi]; xe ba bánh cho trẻ sơ sinh [đồ chơi]; máy trò chơi video; đồ chơi công trình xây dựng; dụng cụ chơi ngoài trời cho trẻ em; đồ chơi cát; đồ chơi điện tử.

---

(210) **4-2022-47879**

(540)

ZO PAY

(220) 11/11/2022
(441) 25/12/2023
(531) 24.5.1; 26.1.11
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh.
(731) NGUYỄN DUY THỊNH (VN)
72/10 Văn Chung, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; chuyển tiền điện tử; gọi vốn từ cộng đồng; tài trợ tài chính.

---

(210) **4-2022-48165**

(540)

polycem

(220) 15/11/2022
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG TA LU (VN)
Số 9 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; véc ni; sơn chống gỉ; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2022-48205**

(540)

KIM CƯƠNG XANH
NĂNG LƯỢNG XANH
DƯỠNG CÂY XANH LÁ

(220) 15/11/2022
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2
(591) Xanh lục đậm, xanh lá cây, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất diệt động vật có hại; thuốc trừ sâu; chất diệt cỏ.

Nhóm 31: Vật nuôi gây giống; vật nuôi để cung cấp giống; thức ăn gia súc; cây giống, hạt giống để trồng.

---

(210) **4-2022-48678**

(540)

(220) 17/11/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.5; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÔN THÉP VIỆT PHÁP (VN)
Số 9, ngõ 850 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Tôn mạ kẽm, mạ màu, mạ nhôm; tấm lợp bằng hợp kim nhôm, kẽm, bằng thép mạ kẽm, mạmàu (tôn kẽm); tấm lợp bằng kẽm phủ sơn (tôn màu); thép cán mỏng được phủ lớp mạ kẽm.

Nhóm 35: Mua bán: Tôn mạ kẽm, mạ màu, mạ nhôm, tấm lợp bằng hợp kim nhôm, kẽm, bằng thép mạ kẽm, mạ màu (tôn kẽm), tấm lợp bằng kẽm phủ sơn (tôn màu), thép cán mỏng được phủ lớp mạ kẽm.

---

(210) **4-2022-48688**

(540)

(220) 17/11/2022
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Đen, trắng.
(731) TRƯƠNG MINH ĐÔNG (VN)
Khu phố 4, phường Phước Lộc, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Mứt quả ướt; hạt, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; trái cây sấy khô; hải sản sấy khô; thịt đã chế biến.

Nhóm 30: Đồ uống trà có sữa; trà (chè); cà phê; chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ; xôi.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2022-49173**

(220) 21/11/2022
(441) 25/12/2023

(540)

Graphene

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TIN HỌC VIỄN THÔNG PHAN NHÂN (VN)
Tầng 2, tòa nhà số 7-9-11 Trần Xuân Hòa, phường 07, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; tất (vớ); găng tay (trang phục); khăn.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi với video như bảng điều khiển trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao như: thiết bị luyện tập thể hình; thiết bị tập thể dục; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; hoạt động văn phòng như: xử lý văn bản; dịch vụ khai báo thuế.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo dạy nghề; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ câu lạc bộ thể thao; dịch vụ trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; dịch vụ thẩm mỹ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm vườn; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ nông nghiệp như diệt động vật có hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2022-49237**

(220) 21/11/2022
(441) 25/12/2023

(540)

Siro ho Lô quất HATAPHAR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T) (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2022-49445**

(540)

BössArt

(220) 22/11/2022
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TP HOÀNG KIM (VN)
391 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; cửa đi cuốn bằng kim loại; cửa sổ cuốn bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; thanh kim loại định hình; ống kim loại định hình; phụ kiện cửa bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; hàng rào bằng kim loại; cơ cấu đóng cửa không dùng điện; cơ cấu mở cửa không dùng điện; kim loại thường và hợp kim của chúng; quặng kim loại.

Nhóm 07: Động cơ điện (không dùng cho các phương tiện giao thông); máy phát điện khẩn cấp.

Nhóm 19: Cửa bằng nhựa; cửa bằng nhựa có lõi thép; cửa gỗ; phụ kiện cửa bằng nhựa; kính xây dựng; hàng rào không bằng kim loại.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế xây dựng và kiến trúc; dịch vụ kiến trúc và quy hoạch đô thị; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế mô hình mô phỏng trên máy tính; thiết kế nghệ thuật đồ họa; thiết kế đồ họa tài liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2022-49446**

(540)

BössArchitect

(220) 22/11/2022
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TP HOÀNG KIM (VN)
391 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; cửa đi cuốn bằng kim loại; cửa sổ cuốn bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; thanh kim loại định hình; ống kim loại định hình; phụ kiện cửa bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; hàng rào bằng kim loại; cơ cấu đóng cửa, bằng kim loại, không dùng điện; cơ cấu mở cửa, bằng kim loại, không dùng điện; kim loại thường và hợp kim của chúng; quặng kim loại.

Nhóm 07: Động cơ điện (không dùng cho các phương tiện giao thông); máy phát điện khẩn cấp.

Nhóm 19: Cửa bằng nhựa; cửa bằng nhựa có lõi thép; cửa gỗ; phụ kiện cửa bằng nhựa; kính xây dựng; hàng rào không bằng kim loại.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế xây dựng và kiến trúc; dịch vụ kiến trúc và quy hoạch đô thị; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế mô hình mô phỏng trên máy tính; thiết kế nghệ thuật đồ họa; thiết kế đồ họa tài liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2022-49447**

(540)

BossDesign

(220) 22/11/2022
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TP HOÀNG KIM (VN)
391 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; cửa đi cuốn bằng kim loại; cửa sổ cuốn bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; thanh kim loại định hình; ống kim loại định hình; phụ kiện cửa bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; hàng rào bằng kim loại; cơ cấu đóng cửa, bằng kim loại, không dùng điện; cơ cấu mở cửa, bằng kim loại, không dùng điện; kim loại thường và hợp kim của chúng; quặng kim loại.

Nhóm 07: Động cơ điện (không dùng cho các phương tiện giao thông); máy phát điện khẩn cấp.

Nhóm 19: Cửa bằng nhựa; cửa bằng nhựa có lõi thép; cửa gỗ; phụ kiện cửa bằng nhựa; kính xây dựng; hàng rào không bằng kim loại.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế xây dựng và kiến trúc; dịch vụ kiến trúc và quy hoạch đô thị; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế mô hình mô phỏng trên máy tính; thiết kế nghệ thuật đồ họa; thiết kế đồ họa tài liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2022-49592**

(540)

HỢP TÁC XÃ CƠ KHÍ NÔNG NGHIỆP TIẾN LỘC
TL
MST: 2803037628

(220) 23/11/2022
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.9
(591) Xanh, đỏ, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ CƠ KHÍ NÔNG NGHIỆP TIẾN LỘC (VN)
Thôn Ngọ, xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao, kéo, thìa và dĩa; vũ khí đeo cạnh sườn, trừ súng cầm tay; dao cạo.

---

(210) **4-2022-49937**

(540)

DUSPRO

(220) 24/11/2022
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.13; 5.1.5; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1
(731) PHẠM THANH GIANG (VN)
Thôn Vị Dương Đông, xã Dương Hồng Thủy, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thực vật sống, cụ thể là: rêu, rêu than bùn.

---

(210) **4-2022-50077**

(540)

KR.LAB

(220) 25/11/2022
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM QUỐC TẾ (VN)
Tầng 2, số 9 Đặng Thùy Trâm, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2022-50078**

(540)

ROSE DE SEOUL

(220) 25/11/2022
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM QUỐC TẾ (VN)
Tầng 2, số 9 Đặng Thùy Trâm, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2022-50079**

(540)

JUTI HOME

(220) 25/11/2022
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) LÊ THỊ TOAN (VN)
No07 LK21, ngõ 48 Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp; máy mát-xa; bồn ngâm chân mát-xa chạy điện.

---

(210) **4-2022-50482**

(540)

Southcity

(220) 28/11/2022
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN LÊ HOÀNG DŨ (VN)
Số 290/34/12 Hiệp Thành 13, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; tất (vớ); mũ nón; khăn choàng (trang phục); thắt lưng (trang phục); giày dép.

---

(210) **4-2022-50503**

(540)

Fessior

(220) 28/11/2022
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) LÝ GIỚI AN (VN)
H167/1, tổ 99 Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn giải pháp phần mềm máy tính; nghiên cứu và phát triển các giải pháp phần mềm.

---

(210) **4-2022-50574**

(540)

MamaPhở

(220) 29/11/2022
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.7; 26.1.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ MAMA PHỞ (VN)
111 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2022-51403**

(540)

Yokids! Plaza

(220) 02/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.6; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO NGHI GROUP (VN)
16/3 đường số 22, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ trong quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ cung cấp hỗ trợ (kinh doanh) trong hoạt động nhượng quyền thương mại; quảng cáo; dịch vụ hãng thông tin thương mại.

---

(210) **4-2022-51544**

(540)

(220) 02/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 25.5.25; 26.1.2
(591) Vàng, vàng nghệ, xanh dương, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát có ga và không ga; nước uống đóng chai; bia (được làm từ trái cây lên men); nước hoa quả.

---

(210) **4-2022-51545**

(540)

(220) 02/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 25.5.25; 26.1.2
(591) Vàng, vàng nghệ, xanh dương, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát có ga và không ga; nước uống đóng chai; bia (được làm từ trái cây lên men); nước hoa quả.

---

(210) **4-2022-51546**

(540)

(220) 02/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.4; 5.7.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.2
(591) Vàng, vàng nghệ, xanh dương, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 Công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát có ga và không ga; nước uống đóng chai; bia (được làm từ trái cây lên men); nước hoa quả.

---

(210) **4-2022-51654**

(540)

Nikos BEAUTY

(220) 05/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM THANH NHI (VN)
Lô A1-A13 khu dân cư Vượt Lũ, xã Phi Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng về sức khỏe; thực phẩm chức năng về làm đẹp; dược phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, mặt nạ dưỡng da, dầu gội đầu, thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng về sức khỏe, thực phẩm chức năng về làm đẹp, dược phẩm; quảng cáo; xuất nhập khẩu; trưng bày sản phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe; dịch vụ tư vấn chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe.

---

(210) **4-2022-51770**

(540)

AERODISC

(220) 05/12/2022
(441) 25/12/2023
(731) WHEEL PROS, LLC. (US)
5347 South Valentia Way, Suite 200 Greenwood Village Colorado, U.S.A. 80111
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Nắp chụp moay-ơ; moay-ơ của bánh xe cộ; thanh giằng nan hoa; đai ốc dùng cho bánh xe ô tô; bánh xe ô tô; ổ trục của bánh xe ô tô; ổ trục cho bánh xe cộ; thiết bị cân bằng bánh xe; vành bánh xe cộ.

---

(210) **4-2022-51794**
(641) 5-1422922
(300) 87869985 10/04/2018 US
(540)

DOVIQEV

(220) 21/08/2018
(441) 25/12/2023
(731) AGENSYS, INC. (US)
1 Astellas Way, Northbrook IL 60062, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và dược chất dùng để điều trị bệnh ung thư; chế phẩm dược và dược chất dùng trong ung thư học.

---

(210) **4-2022-51795**

(641) 5-1423032

(300) 87869969 10/04/2018 US

(540)

SIVBEV

(220) 21/08/2018
(441) 25/12/2023

(731) AGENSYS, INC. (US)
1 Astellas Way, Northbrook IL 60062, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và dược chất dùng để điều trị bệnh ung thư; chế phẩm dược và dược chất dùng trong ung thư học.

---

(210) **4-2022-52692**

(540)

BLOODSURE

(220) 09/12/2022
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH HATUMA (VN)
Số nhà 21, ngõ 17 Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa công thức cho trẻ em; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; men sữa cho mục đích nấu ăn.

---

(210) **4-2022-52988**

(540)

HOÀNG UYÊN

(220) 13/12/2022
(441) 25/12/2023

(731) HOÀNG THỊ THU UYÊN (VN)
Thôn Đại Độ, xã Tiên Cường, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp các kênh giải trí và kênh youtube vì mục đích giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí giáo dục; dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ câu lạc bộ rèn luyện sức khoẻ; dịch vụ huấn luyện thể dục và yoga; trung tâm và câu lạc bộ thể dục thể thao; huấn luyện giảng viên yoga; tổ chức các hoạt động thể thao liên quan đến rèn luyện sức khỏe.

---

(210) **4-2022-53026**

(540)

(220) 13/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) HOÀNG TRIỆU HẢI (VN)
Số 9, ngõ 195, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

(511) Nhóm 14: Đá quý; vàng bạc; đồ kim loại quý; đồ kim hoàn.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ vàng bạc, đồ trang sức làm bằng kim loại quý, đá quý, ngọc trai, mã não tự nhiên hoặc các đá nhân tạo, ngọc trai nuôi trồng, mã não nhân tạo.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế xây dựng; thiết kế xây dựng; tư vấn kiến trúc; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng; nghiên cứu địa chất, địa lý; khảo sát, trắc địa địa chất, địa lý.

Nhóm 45: Lập lá số tử vi.

---

(210) **4-2022-53216**

(540)

(220) 13/12/2022
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ KỲ THẢO (VN)
Khu Nông nghiệp công nghệ cao, thôn Núi, xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho người; nước rửa tay diệt khuẩn; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Trà (chè); trà túi lọc; trà hòa tan; mật ong; nước xốt; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không có cồn; nước ép trái cây không chứa cồn; đồ uống hoa quả (không chứa cồn); xi-rô (dùng cho đồ uống); đồ uống tăng lực.

Nhóm 33: Rượu; rượu màu; đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống được chưng cất; đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, dịch vụ bán hàng trực tuyến: chế phẩm làm trong nước nho ép, chế phẩm tinh chế rượu vang, chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm, dầu để bảo quản thực phẩm, chất chiết xuất từ thực vật để sử dụng trong sản xuất thực phẩm, tinh dầu, tinh

dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương, kem trên cơ sở tinh dầu dùng cho trị liệu bằng mùi hương, mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, mỹ phẩm cho trẻ em, chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả, trà để tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm làm sạch, chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm, thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người, đồ uống y tế, sữa bột [cho trẻ sơ sinh], nước rửa tay diệt khuẩn, thực phẩm chức năng, thịt, cá [không còn sống], trai, sò, ngao, không còn sống, gia cầm, không còn sống, chất chiết ra từ thịt, rau củ quả đã được bảo quản, chế biến, hạt, đã chế biến, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, sữa, trứng các loại, pho mát, bơ, sữa chua, nước chấm (nguồn gốc động vật và thực vật), dầu thực vật, mỡ dùng cho thực phẩm, cà phê, trà (chè), trà túi lọc, trà hòa tan, ca cao, gạo, bún/miến/mì sợi nhỏ, mì ống, bột sắn, bột cọ, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt, bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây, các loại đá lạnh ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, gia vị các loại (nguồn gốc động vật, thực vật), nước chấm chay (có nguồn gốc thực vật) (gia vị), nước chấm có nguồn gốc động vật, nước tương, bột canh, dấm, nước xốt, thảo mộc đã bảo quản, rau củ quả tươi, rau tươi, trứng cá, cá còn sống, động vật sống, ngũ cốc, dạng thô chưa xử lý, hạt [dạng thô chưa xử lý], thảo mộc tươi, cây, hoa tự nhiên, hạt giống để trồng, mạch nha, nước [đồ uống], nước khoáng [đồ uống], đồ uống không có cồn, bia, nước uống có ga, nước ép trái cây không chứa cồn, đồ uống hoa quả, nước sinh tố, si-rô, đồ uống tăng lực, chế phẩm để làm đồ uống không cồn, rượu, rượu uýt ki (whisky), rượu vang, rượu trắng, rượu màu, đồ uống có cồn [trừ bia], đồ uống được chưng cất, đồ uống hoa quả có cồn, đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

---

(210) **4-2022-53253**

(540)

(220) 14/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.4.1
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EVER VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số 86 phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành Phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ trong siêu thị, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng kinh doanh tổng hợp, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị và dụng cụ y tế, quần áo bảo hộ dùng cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế, thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị hô hấp nhân tạo, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế, vali, túi, ví, cặp, hàng da và giả da, sữa, thịt, cá (không còn sống), trứng, nước dùng cô đặc, súp, bánh mỳ, bánh kẹo, bánh quy giòn, cà phê, chè (trà), bột ngũ cốc; dịch vụ cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ.

Nhóm 39: Đại lý du lịch; điều hành du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực: khoa học kỹ thuật và công nghệ, khoa học y dược.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ viện làm đẹp; dịch vụ tư vấn y tế; cung cấp thông tin về làm đẹp; tư vấn làm đẹp; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; chăm sóc y tế; cung cấp thông tin về bệnh viện; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ tư vấn sức khỏe: dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt tóc; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2022-53254**

(540)

(220) 14/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG SHANGRICONS (VN)
Số nhà 27 ngõ 124 đường Cát Quế, xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng.

---

(210) **4-2022-53268**

(540)

(220) 14/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN PHƯỚC THỊNH (VN)
Số nhà 23, ngõ 14, thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Tổ chức đi chơi biển; tổ chức cuộc du lịch; hướng dẫn viên du lịch; đặt chỗ cho việc đi lại; vận tải; vận chuyển hành khách.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (dịch vụ spa); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2022-53269**

(540)

(220) 14/12/2022
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN PHƯỚC THỊNH (VN)
Số nhà 23, ngõ 14, thôn Bến Trung, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Tổ chức đi chơi biển; tổ chức cuộc du lịch; hướng dẫn viên du lịch; đặt chỗ cho

việc đi lại; vận tải; vận chuyển hành khách.
Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (dịch vụ spa); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2022-53311**

(540)

RICOH Smart Integration

(220) 14/12/2022
(441) 25/12/2023

(731) RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-Chome, Ohta-ku, Tokyo, 143-8555, Japan

(740) Công ty TNHH Một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD.)
(VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính (có thể tải về) dùng cho hệ thống quản trị doanh nghiệp thông minh; phần mềm máy vi tính (có thể tải về) dùng trong hợp tác và cộng tác kinh doanh; phần mềm máy vi tính (có thể tải về) dùng để sửa và phân loại dữ liệu; phần mềm máy vi tính (có thể tải về) dùng để tự động hóa bán hàng và quản lý quan hệ khách hàng; máy chủ mạng cho điện toán đám mây.

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng (PaaS)/nền tảng như là dịch vụ (PaaS); dịch vụ cung cấp máy chủ mạng cho điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ về ứng dụng máy vi tính không thể tải xuống; thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính và hệ thống máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) dùng cho hệ thống quản trị doanh nghiệp thông minh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) dùng trong hợp tác và cộng tác kinh doanh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) để sửa và phân loại dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) để tự động hóa bán hàng và quản lý quan hệ khách hàng.

---

(210) **4-2022-53615**

(540)

THUANPHAT

(220) 16/12/2022
(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 25.3.3; 25.5.25; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.18; 26.13.25

(591) Xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PRINT THUẬN PHÁT (VN)
Số 95/17 phố Nam Dư, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: In ấn phục vụ cho ngành may mặc.

---

(210) **4-2022-53787**

(540)

(220) 16/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 2.3.5; 2.3.16; 4.1.3; 24.9.1
(591) Vàng, đen.
(731) JOHN SINGH (GB)
Mount Charlotte, Newstead Abbey Park, Nottingham, NG15 8GE
(740) Công ty TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trong lĩnh vực du lịch và lữ hành.

Nhóm 38: Phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ truyền hình; truyền hình cáp; dịch vụ bảng thông báo điện tử (dịch vụ viễn thông).

Nhóm 41: Tổ chức và sản xuất các cuộc thi sắc đẹp.

---

(210) **4-2022-53809**

(540)

(220) 16/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(731) HEALIN (KR)
No. 209, Shinil Utoville, 41, Nonhyeon-ro 87-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Chè chống hen xuyễn; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2022-53881**

(540)

(220) 19/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.1.6; 5.1.12; 6.1.2
(591) Xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH KHU DU LỊCH HOÀN MỸ (VN)
Đường Yên Ninh, phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, chỗ ở tạm thời: dịch vụ quầy rượu, dịch vụ quán cà phê, dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ], dịch vụ lưu trú khách sạn, đặt chỗ khách sạn, cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn, cho thuê phòng họp, đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời, giữ chỗ lưu trú tạm thời, dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2022-54105**

(540)

PHƯƠNG VIỆT
HOLDING GROUP

(220) 20/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.9; 26.11.7; 26.11.12; 26.15.15
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHƯƠNG VIỆT HOLDING GROUP (VN)
297 Bùi Hữu Nghĩa, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; tư vấn mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn tài chính; dịch vụ tài chính; đầu tư tài chính.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức chương trình giải trí và chương trình truyền hình; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2022-54165**
(641) 5-1403232
(540)

NIAGEN

(220) 14/02/2018
(441) 25/12/2023
(731) CHROMADEX INC. (US)
10900 Wilshire Blvd., Suite 600, Los Angeles, California 90024, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) (TGVN)

(511) Nhóm 05: Bộ dụng cụ chẩn đoán bao gồm chủ yếu là kháng thể đơn dòng, chất đệm và thuốc thử để sử dụng trong xét nghiệm bệnh; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; tác nhân, chế phẩm và chất chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm ăn kiêng; chế phẩm và vật phẩm y tế và thú y.

---

(210) **4-2022-54323**

(540)

THUẬN BẢO TÍN

(220) 21/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 4.3.3; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THUẬN BẢO TÍN (VN)
160 Lê Văn Thịnh, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni; kim loại dạng lá và dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật (hộp máy in, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp, mực in).

Nhóm 16: Văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng cần thiết (giấy, ấn phẩm, vật liệu đóng sách, chữ in, bản in đúc).

Nhóm 35: Quảng cáo; hoạt động văn phòng (cho thuê máy và thiết bị văn phòng).

Nhóm 37: Sửa chữa, lắp đặt (lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng).

---

(210) **4-2022-54356**

(220) 21/12/2022
(441) 25/12/2023

(540)

TRUNG NAM
CU ĐÊ VALLEY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM (VN)
7A/68 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; đánh giá tài chính (bất động sản); cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; môi giới chứng khoán và trái phiếu.

Nhóm 37: Xây dựng (các công trình dân dụng và công nghiệp); tư vấn xây dựng, trang trí nội ngoại thất.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận tải; dịch vụ vận tải hàng hóa; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 41: Kinh doanh sân gôn; dịch vụ câu lạc bộ chơi gôn; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức các cuộc thi (giải gôn).

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch (khu du lịch nghỉ dưỡng); dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2022-54370**

(220) 21/12/2022
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 5.3.13; 26.1.1; 26.1.10; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.9

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG LAD (VN)
649/36/28 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ trang trí nội ngoại thất; dịch vụ thi công nội ngoại thất; dịch vụ xây dựng công trình kiến trúc nội ngoại thất; dịch vụ giám sát xây dựng công trình kiến trúc nội ngoại thất; dịch vụ cho thuê thiết bị xây dựng cho công trình kiến trúc nội ngoại thất; dịch vụ lập dự án xây dựng công trình nội ngoại thất.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn thiết kế nội ngoại thất công trình; dịch vụ lập bản vẽ nội ngoại thất; dịch vụ thẩm tra thiết kế xây dựng công trình nội ngoại thất.

---

(210) **4-2022-54375**

(540)

雲州香

UNSHYUKO

(220) 21/12/2022
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH NIPPON KODO VIỆT NAM (VN)
Lô đất J7, khu công nghiệp Nomura Hải Phòng, xã An Hưng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Hương (nhang thơm); chế phẩm làm thơm không khí; nước hoa; túi nhỏ làm thơm đồ vải như quần áo; chiết xuất của hoa (nước hoa); chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở.

Nhóm 04: Nến (thắp sáng).

Nhóm 35: Mua bán: nến, hương, nước hoa làm thơm mát không khí, phương tiện đi lại (ô tô, xe khách), nước hoa làm thơm mát nhà ở và thiết bị đồ đạc trong nhà (sàn gỗ, giường, tủ, bàn ghế).

---

(210) **4-2022-54376**

(540)

花煙香

KAENKO

(220) 21/12/2022
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH NIPPON KODO VIỆT NAM (VN)
Lô đất J7, khu công nghiệp Nomura Hải Phòng, xã An Hưng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Hương (nhang thơm); chế phẩm làm thơm không khí; nước hoa; túi nhỏ làm thơm đồ vải như quần áo; chiết xuất của hoa (nước hoa); chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở.

Nhóm 04: Nến (thắp sáng).

Nhóm 35: Mua bán: nến, hương, nước hoa làm thơm mát không khí, phương tiện đi lại (ô tô, xe khách), nước hoa làm thơm mát nhà ở và thiết bị đồ đạc trong nhà (sàn gỗ, giường, tủ, bàn ghế).

---

(210) **4-2022-54387**

(540)

(220) 21/12/2022
(441) 25/12/2023

(531) 7.1.11; 7.1.24; 19.13.21

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) THÁI DOÃN PHÚ (VN)
Xóm 12, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), phân phối, xuất nhập khẩu sỉ, lẻ các loại: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm chăm sóc sức khỏe, trang thiết bị y tế.

---

(210) **4-2022-54389**

(540)

KOKUN

(220) 21/12/2022
(441) 25/12/2023

(731) PHÍ THỊ THANH (VN)
Số nhà 20 ngõ 438 đường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất dùng để giặt; chế phẩm tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2022-54838**

(540)

NPS

(220) 23/12/2022
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.

(731) NGÔ PHÚ SƠN (VN)
Số No28-Lk14, dịch vụ Hà Trì, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Họa phẩm; văn phòng phẩm: màu vẽ, bút vẽ, giấy vẽ, giá vẽ, dụng cụ vẽ; sách dạy vẽ.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm nghệ thuật; đào tạo mỹ thuật; đào tạo thiết kế.

---

(210) **4-2022-54866**

(540)

bee HOMESTAY

(220) 23/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.5; 26.5.1; 26.5.3; 26.5.4
(591) Cam, trắng, đen.

(731) PHẠM HÀ ANH VIỆT (VN)
Số 1b ngõ 1 Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm quản lý.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ giặt là.

Nhóm 42: Nghiên cứu và sản xuất phần mềm; dịch vụ máy tính và công nghệ; dịch vụ phần mềm; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt phòng khách sạn dành cho khách du lịch; nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán giải khát.

---

(210) **4-2022-54871**

(540)

(220) 23/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.5; 26.5.1; 26.5.3; 26.5.4
(591) Cam, trắng, đen.
(731) PHẠM HÀ ANH VIỆT (VN)
Số 1B ngõ 1 Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm quản lý.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ giặt là.

Nhóm 42: Nghiên cứu và sản xuất phần mềm; dịch vụ máy tính và công nghệ; dịch vụ phần mềm; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt phòng khách sạn dành cho khách du lịch; nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán giải khát.

---

(210) **4-2022-54879**

(540)

KAPOL1520

(220) 23/12/2022
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH NTK (VN)
Lô B113, đường số 5, KCN Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ INNETCO – Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2022-54880**

(540)

EFFOL 999

(220) 23/12/2022
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH NTK (VN)
Lô B113, đường số 5, KCN Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2022-54881**

(540)

Konol 8800

(220) 23/12/2022

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH NTK (VN)
Lô B113, đường số 5, KCN Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2022-54882**

(540)

Konol 2200

(220) 23/12/2022

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH NTK (VN)
Lô B113, đường số 5, KCN Thái Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ INNETCO - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2022-54893**

(540)

(220) 23/12/2022

(441) 25/12/2023

(531) 25.1.25; 26.13.25

(591) Đen, trắng.

(731) TREASURY WINE ESTATES AMERICAS COMPANY (US)
555 Gateway Drive, Napa, California 94558, United States of America

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu vang; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2022-54909**

(540)

(220) 23/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 7.1.5; 7.1.24; 7.5.10; 15.7.1; 26.1.1; 26.3.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, trắng, xanh ngọc.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN ĐÔNG PHƯƠNG HỒNG (VN)
Thôn Tân Thành, xã Thọ Hải, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Cá kho; thịt thỏ; thịt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Gạo; bột gạo; miến gạo; phở gạo; miến rau củ quả; mì rau củ quả.

Nhóm 33: Rượu gạo (đồ uống có cồn); rượu hoa quả (đồ uống có cồn); rượu bưởi; rượu thảo dược (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2022-54918**
(300) 2022-449 23/06/2022 LI
(540)

ALPINE LOOP

(220) 23/12/2022
(441) 25/12/2023
(731) APPLE INC. (US)
One Apple Park Way, Cupertino, California 95014, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; thiết bị ngoại vi dùng cho đồng hồ thông minh; thiết bị ngoại vi có thể mang theo/đeo vào người để sử dụng với đồng hồ thông minh; màn hình, màn hình hiển thị, thiết bị hiển thị gắn (đeo) trên đầu, và bộ tai nghe sử dụng cho đồng hồ thông minh; màn hình hiển thị cho đồng hồ thông minh; điều khiển từ xa để điều khiển đồng hồ thông minh; thiết bị có thể mang theo/đeo vào người để kiểm soát đồng hồ thông minh; giao diện dùng cho đồng hồ thông minh; vỏ bọc, túi, hộp, cặp bọc ngoài, dây đai, và dây đeo dùng cho đồng hồ thông minh; bộ đấu nối điện và điện tử, bộ nối điện và điện tử, dây dẫn điện và điện tử, cáp nối điện và điện tử, bộ nạp (sạc) điện và điện tử, gói thiết bị cắm thêm (docks) điện và điện tử, thiết bị gắn thêm vào các thiết bị điện tử cung cấp khả năng tiếp cận nguồn điện và kết nối tới các thiết bị ngoại vi (docking stations) điện và điện tử, và bộ điều hợp điện và điện tử dùng cho tất cả các sản phẩm nêu trên.

Nhóm 14: Dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ; đồng hồ đeo tay; đồng hồ treo tường hoặc để bàn; đồng hồ; máy ghi thời gian được sử dụng như đồng hồ; đồng hồ bấm giây; dây đeo đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; hộp dùng cho đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường hoặc để bàn, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ; các bộ phận của đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường hoặc để bàn, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ.

---

(210) **4-2022-55067**

(540)

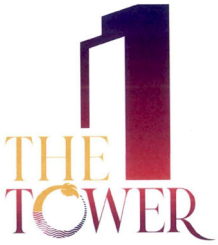

(220) 26/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.15.15
(591) Tím, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH KYORITSU MAINTENANCE VIỆT NAM (VN)
6 đường 2/9, phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản, quản lý bất động sản, cho thuê căn hộ, thu tiền thuê nhà, bất động sản; gọi vốn từ cộng đồng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; xây dựng và phá dỡ nhà cửa, đường xá, cầu cống, đập hay các tuyến truyền tải, cũng như các dịch vụ trong lĩnh vực xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa hệ thống thiết bị thoong minh cho công trình nhà ở, văn phòng; dịch vụ lắp đặt và sữa chữa nhà ở, văn phòng.

---

(210) **4-2022-55259**

(540)

(220) 27/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HATODO (VN)
Tổ dân phố 2, thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng

(511) Nhóm 29: Các sản phẩm từ rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; khoai sâm đã qua chế biến.

---

(210) **4-2022-55360**

(540)

(220) 28/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 3.9.16; 5.9.21
(591) Vàng, trắng, xám, cam, đỏ, nâu đậm, nâu nhạt, xanh xám.
(731) CÔNG TY TNHH TNHH MỘT THÀNH VIÊN NAM NO NÊ (VN)
A30 Bis Nguyễn Chí Thanh, phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2022-55364**

(540)

(220) 28/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu đất, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN NÔNG SẢN PHƯỚC AN (VN)
Khu dân cư Thái Bình Dương, xã Ea Yông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Rau quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; sầu riêng cấp đông nguyên múi, sầu riêng sấy khô.

Nhóm 31: Rau, quả tươi, thảo mộc tươi, sầu riêng tươi nguyên trái.

---

(210) **4-2022-55391**

(540)

(220) 28/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ đô, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAVIN (VN)
Thị tứ Bô Thời, xã Hồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Thịt lợn (không còn sống); thịt gia cầm, thủy cầm (không còn sống); cá (còn sống và không còn sống); thịt đã qua chế biến như: thịt xông khói, giăm bông, xúc xích, giò, chả; thịt hộp; trứng; sữa; bơ; pho mát.

Nhóm 35: Mua bán, nhập khẩu: thịt lợn (không còn sống), thịt gia cầm, thủy cầm (không còn sống), cá; thịt đã qua chế biến như: thịt xông khói, giăm bông, xúc xích, giò, chả, thịt hộp, trứng, sữa, bơ, pho mát.

---

(210) **4-2022-55681**

(540)

(220) 29/12/2022
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng kim, vàng kim nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
Thôn Ổ Thôn, xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt đông lạnh; hải sản đông lạnh; thịt tươi; các sản phẩm chế biến từ thịt.

---

(210) **4-2023-00002**

(540)

(220) 03/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng đỏ, xanh dương, xanh dương đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH D&H CHEMICAL SOLUTION (VN)
Đội 11 Lê Quý Đôn, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng cho công nghiệp, nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phòng thí nghiệm.

Nhóm 03: Hóa chất dùng cho mỹ phẩm.

Nhóm 05: Hóa chất dùng cho dược phẩm.

---

(210) **4-2023-00059**

(540)

(220) 03/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.7; 26.1.6; 26.4.18
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IDEAL DIGITAL (VN)
C1-0116 Block C1, chung cư Chương Dương Home, đường số 12, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; mỹ phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm.

Nhóm 09: Nhãn điện tử cho hàng hóa; thẻ từ được mã hóa; tai nghe; thẻ nhận dạng từ tính; thiết bị sạc điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động.

Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; quần áo thể dục; quần áo có họa tiết thêu; quần áo may sẵn; áo khoác ngoài [trang phục]; áo thun ngắn tay.

Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; trái cây, đã chế biến; trái cây, đóng hộp; thịt; sữa; dầu ôliu cho thực phẩm; cá hồi, không còn sống; sữa đậu nành.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh quy; bánh mỳ; bánh ngọt; kẹo; chế phẩm ngũ cốc; sôcôla; cà phê.

Nhóm 32: Nước uống có gaz; đồ uống tăng lực; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; nước ngọt.

---

(210) **4-2023-00066**

(540)

(220) 03/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ROYAL BLINDS VIỆT NAM (VN)
Căn 56.LouisV-TT37, khu nhà ở thấp tầng thuộc dự án xây dựng công trình hạ tầng và nhà ở tại khu chức năng đô thị Tây Nam đường 70, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Vải và hàng dệt (rèm vải, rèm vải, rèm cửa, rèm cầu vồng, rèm sáo ngang, rèm sáo đứng); vải lanh dùng trong nhà; rèm che bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2023-00302**

(540)

(220) 04/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 24.15.2; 25.1.9; 25.1.10; 25.3.1; 26.1.1; 26.7.25
(591) Xanh dương, nâu, đen.
(731) TRẦN ĐẠI DƯƠNG (VN)
231 đường Yết Kiêu, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng của xe ô tô; cửa cho xe cộ; vỏ bọc cho ghế xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; khung gầm xe cộ; tấm phủ xe cộ (đã tạo hình).

---

(210) **4-2023-00345**

(540)

(220) 05/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.5; 7.1.6; 26.1.1; 26.13.1
(591) Ghi, trắng, đen.
(731) THIỀN VIỆN THƯỜNG CHIẾU X.PHƯỚC THÁI (VN)
Ấp 1c xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Hương (nhang).

Nhóm 16: Ấn phẩm; sách.

Nhóm 45: Tổ chức và điều hành nghi lễ thờ cúng.

---

(210) **4-2023-00401**

(540)

JORGER
OPENS YOUR LIFE

(220) 05/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH HOA TIẾN ĐẠT (VN)
Số 12/251 đường Thiên Lôi, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh; cửa sổ bằng kim loại; cửa đi bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; kính xây dựng; kính an toàn; gỗ thành phẩm; cửa không bằng kim loại; khung cửa sổ không bằng kim loại.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; hoạt động văn phòng; mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm hóa chất, nhựa và các sản phẩm làm từ nhựa, chất dẻo và các sản phẩm làm từ chất dẻo, phân bón, hợp chất chữa cháy, chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại, chế phẩm để bảo quản thực phẩm, chất để thuộc da, chất dính dùng trong công nghiệp, thuốc màu, sơn, vecni, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, thuốc nhuộm, thuốc cắn màu, chất để tẩy trắng và các chất dùng để giặt, chất dùng để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc, thuốc đánh răng, dầu và mỡ công nghiệp, chất bôi trơn, chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng dùng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng và sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, diệt cỏ, hàng hóa cơ khí, kim loại và các hàng hóa từ kim loại bao gồm: cấu kiện kim loại như khung kim loại hoặc các bộ phận của cấu trúc xây dựng, hòm, thùng bằng kim loại như thùng, bể chứa, nồi hơi trung tâm và lò hơi nước, khung hoặc sườn kim loại cho xây dựng và các bộ phận của chúng như tháp, cột, cầu treo, khung kim loại công nghiệp như khung cho là hơi, thiết bị nâng và cầm tay, nhà đúc sẵn bằng kim loại như nhà di chuyển và các bộ phận tháo rời, cửa kim loại, cửa sổ và khung của chúng như cửa chớp, cổng, vách ngăn phòng bằng kim loại, nồi hơi trung tâm và nồi cấp nhiệt, các bộ phận của đường ray tàu hỏa, thùng, bể chứa và dụng cụ chứa tương tự bằng kim loại để chứa hoặc phục vụ sản xuất, dao kéo, các dụng cụ kim loại cầm tay như kìm, tua vít, thùng đựng, chai và các đồ gia dụng bằng kim loại như dao, dĩa, thìa, cưa và lưỡi cưa, hộp và can để đựng thức ăn, ống và hộp gấp lại được, đồ gia dụng kim loại như đĩa nông lòng, nồi, ấm, bát, đĩa, chảo rán, dây cáp kim loại, đinh vít, bu lông, đai ốc, lò xo, loại khuôn mẫu, vật liệu xây dựng, máy và máy công cụ, động cơ và đầu máy, công cụ và dụng cụ cầm tay, thiết bị và dụng cụ điện (cụ thể là bóng đèn điện, dây điện, công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, cầu dao điện, tủ điện, ống luồn điện, đầu nối ống điện, khớp nối ống điện, hộp chia điện, hộp nối dây diện, cút điện, nắp đậy hộp chia điện, kẹp đỡ ống điện, bảng điện, rơ le điện, cầu chì, áp-to-mát, chấn lưu điện, thiết bị chống sét, thiết bị tiết kiệm điện, dụng cụ đo điện), thiết bị và dụng cụ điện tử (cụ thể là tivi, phụ kiện tivi, cát- xét và phụ kiện kèm theo, dàn âm thanh và phụ kiện kèm theo, đầu kĩ thuật số, đầu đọc đĩa và phụ kiện kèm theo, loa và phụ kiện kèm theo, âm-ly, mi-cờ-rô, ổn áp, máy thu âm, tai nghe nhạc), thiết bị và dụng cụ điện lạnh (cụ thể là bình nóng lạnh, tủ lạnh, bình nước nóng năng lượng mặt trời, điều hòa không khí, máy giặt, máy sấy quần áo, hút ẩm, tủ bảo quản, tủ mát), thiết bị và dụng cụ điện gia dụng (cụ thể là ấm đun siêu tốc, ấm sắc thuốc, bàn là, bếp từ, bếp ga, bình thủy điện, cây nước nóng lạnh, bộ nồi, đèn sạc, lò vi sóng,

lò nướng, lẩu điện, máy nướng bánh xăng-đuých, máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, máy pha cà phê, máy xay đa năng, máy xay cháo, máy khử độc, máy hút mùi, máy hút bụi, máy sấy bát, máy sấy tóc, máy lọc nước tinh khiết, máy rửa bát, máy lọc không khí, máy xay đậu nành, máy sưởi dầu, máy tạo ẩm, nồi cơm, nồi áp suất, nồi hầm, quạt, máy phát điện, bát, đĩa, dao, thìa, dĩa, đũa, nồi, chảo, cốc, chén), thiết bị chiếu sáng, thiết bị và dụng cụ ghi truyền và tái tạo âm thanh, hình ảnh, thiết bị và dụng cụ truyền thông, thiết bị sưởi nóng, thiết bị nấu nướng, thiết bị sinh hơi nước, thiết bị làm lạnh, thiết bị sấy khô, thiết bị thông gió, thiết bị cấp nước, thiết bị phân phối nước, thiết bị thoát nước, thiết bị vệ sinh, van, vòi nước, thiết bị dùng cho dập lửa, thiết bị, phụ tùng và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, cấp cứu, giảng dạy, vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi, máy bán hàng tự động, và các cơ cấu dùng cho các thiết bị làm việc khi bỏ vào đó xu hay thẻ, máy tính tiền, thiết bị tự động hóa, máy vi tính và các thiết bị ngoại vi dùng cho máy vi tính, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa, thú y, xe cộ, các phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, vũ khí cháy nổ, kim loại quý, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đồng hồ, dụng cụ âm nhạc, giấy và hàng hóa làm từ giấy, các tông, văn phòng phẩm, cao su và các hàng hóa làm từ cao su bao gồm săm, lốp, ống, vòi, băng tải, băng truyền, chai chườm nước nóng, tấm phủ sàn, đệm (nệm), bóng bay, chổi, lược, lô cuốn tóc, quần áo, giày dép, thuyền, xuồng, con thú vui chơi cho trẻ em, túi, bao tải, hộp, thùng, hòm, bình, gioăng, vòng đệm, amiăng, mi ca, hàng hóa cách nhiệt, cách điện, da, giả da và các sản phẩm làm từ da, giả da, đồ đạc như bàn, ghế, giường, tủ, giá kệ, gương, khung ảnh, dụng cụ và máy, thiết bị dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ vệ sinh, đồ thủy tinh và đồ sành, sứ, dây thừng, buồm, vật liệu để nhồi, đệm (lót), sợi dùng để dệt, vật liệu sợi dệt dạng thô, vải và hàng dệt, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, vật dụng để may quần áo, sản phẩm dùng để bọc, phủ nền nhà hoặc tường nhằm bày biện, trang trí như thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác, trò chơi, đồ chơi, lương thực, thực phẩm và đồ uống, thiết bị và máy dùng trong xây dựng, viễn thông, thiết bị và dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2023-00551**

(540)

(220) 06/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 5.5.19; 5.5.20; 25.1.25; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LIBERTY LACE (VN)
Số 6, đường 17A, KCN Biên Hoà 2, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 26: Các loại sản phẩm thêu ren thuộc nhóm này, cụ thể: đồ thêu để trang trí; dải ren, đăng ten để viền; đường viền thêu (đồ ren); hàng thêu thùa để trang trí, trang hoàng; ren trang trí; đồ ren tua kim tuyến.

---

(210) **4-2023-00622**

(540)

(220) 06/01/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, vàng, đỏ, xanh nước biển, xanh rêu.
(731) SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BẾN TRE (VN)
Số 280, đường 3 tháng 2, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán gạo.

---

(210) **4-2023-00630**

(540)

(220) 06/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.4.1; 26.4.18; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÃ HỘI ĐÀ NẴNG TUI (VN)
Số 54 đường Phan Thanh, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; ảnh chụp.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2023-00634**

(540)

LIQUO

(220) 06/01/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN LÊ DANH TOẠI (VN)
Xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2023-00635**

(540)

NAHUI

(220) 06/01/2023
(441) 25/12/2023
(731) RRS NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building No. 57, No. 17, Jiujiang Road, Tongji Sub district Office, Jimo District, Qingdao, Shandong, China
(740) Công Ty TNHH Trường Xuân (Ageless) (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tụ điện cỡ lớn dùng để lưu trữ năng lượng; bộ đổi điện; bộ đảo điện; bộ đảo quang điện; thiết bị báo động; hộp ắc quy; thiết bị và máy quang điện dùng để tạo ra điện năng từ năng lượng mặt trời; ắc quy điện; thiết bị tạo năng lượng quang điện; pin quang điện; pin mặt trời.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tổ chức các hoạt động kinh doanh; dịch vụ bán hàng cho người khác, cụ thể là bán ắc quy điện, thiết bị báo động, bộ đảo điện; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị quang điện, thiết bị lưu trữ năng lượng và bộ đổi điện; dịch vụ lắp đặt thiết bị điện và thiết bị phát điện; dịch vụ lắp đặt và bảo trì các thiết bị quang điện; lắp đặt, bảo trì thiết bị nhiệt mặt trời; cho thuê bộ sạc pin.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng máy vi tính; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ định vị vị trí (Ibs) (dịch vụ viễn thông).

Nhóm 39: Phân phối năng lượng; phân phối điện; vận tải; đóng gói hàng hoá; dịch vụ lai kéo xe hỏng; bãi đỗ xe.

Nhóm 42: Tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu kỹ thuật; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; dịch vụ nền tảng [paas]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas].

---

(210) **4-2023-00648**

(540)

(220) 06/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.15.9
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ GIẶT LÀ HÒA PHÁT (VN)
Số 14, ngõ 18/5 phố Mạc Xá, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ASLAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát.

Nhóm 11: Máy làm đá lạnh; thiết bị và hệ thống dùng để nấu nướng.

---

(210) **4-2023-00656**

(540)

Sealock®
Outdoor Gear

(220) 06/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12
(591) Đen, trắng, xanh dương.
(731) YIFULONG OUTDOOR GEAR CO., LTD (CN)
9-5 WoLong SongBai Road, ZhuTang Village, FengGang Town, DongGuan City, GuangDong Province, China
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Kính râm; kính bảo hộ; tấm chắn và dụng cụ bảo vệ sử dụng khi cắm trại, leo núi, thể thao, cụ thể là tấm chắn mặt bảo hộ chống tai nạn, bức xạ và lửa, dụng cụ bảo vệ đầu dạng mũ bảo hiểm; bộ đồ lặn cho hoạt động lặn; phao cứu sinh.

Nhóm 18: Túi leo núi; túi xách; balo.

---

(210) **4-2023-00696**

(540)

TRUNG TÂM Y TẾ LẠNG GIANG
LANG GIANG MEDICAL CENTER

(220) 09/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 2.7.23; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 5.1.5; 24.13.1
(591) Trắng, đỏ, vàng, hồng, xanh lá cây, xanh dương, xanh nước biển.
(731) TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LẠNG GIANG (VN)
Tổ dân phố Nguyễn, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2023-00703**

(540)

Champa

(220) 09/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WAVELIFE (VN)
Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể xử lý nước thải dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; lõi lọc khí dùng để xử lý nước; máy lọc nước tinh khiết.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo (thùng không bằng kim loại); xi phông cho ống tiêu nước (van) bằng chất dẻo; nút thùng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng rác; thùng đựng đồ (dùng cho mục đích gia dụng); khuôn (dụng cụ nhà bếp); thùng chứa rác; khay hứng mỡ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm sau: thùng rác, thùng, khuôn (dụng cụ nhà bếp), thùng chứa rác, khay hứng mỡ, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-00704**

(540)

(220) 09/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.1; 3.2.15; 3.2.24
(591) Tím than, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WAVELIFE (VN)
Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể xử lý nước thải dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; lõi lọc khí dùng để xử lý nước; máy lọc nước tinh khiết.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo (thùng không bằng kim loại); xi phông cho ống tiêu nước (van) bằng chất dẻo; nút thùng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng rác; thùng đựng đồ (dùng cho mục đích gia dụng); khuôn (dụng cụ nhà bếp); thùng chứa rác; khay hứng mỡ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm sau: thùng rác, thùng, khuôn (dụng cụ nhà bếp), thùng chứa rác, khay hứng mỡ, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-00705**

(540)

(220) 09/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WAVELIFE (VN)
Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể xử lý nước thải dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; lõi lọc khí dùng để xử lý nước; máy lọc nước tinh khiết.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo (thùng không bằng kim loại); xi phông cho ống tiêu nước (van) bằng chất dẻo; nút thùng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng rác; thùng đựng đồ (dùng cho mục đích gia dụng); khuôn (dụng cụ nhà bếp); thùng chứa rác; khay hứng mỡ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm sau: thùng rác, thùng, khuôn (dụng cụ nhà bếp), thùng chứa rác, khay hứng mỡ, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-00706**

(540)

(220) 09/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.12
(591) Đen, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WAVELIFE (VN)
Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể xử lý nước thải dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; lõi lọc khí dùng để xử lý nước; máy lọc nước tinh khiết.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo (thùng không bằng kim loại); xi phông cho ống tiêu nước (van) bằng chất dẻo; nút thùng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng rác; thùng đựng đồ (dùng cho mục đích gia dụng); khuôn (dụng cụ nhà bếp); thùng chứa rác; khay hứng mỡ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm sau: thùng rác, thùng, khuôn (dụng cụ nhà bếp), thùng chứa rác, khay hứng mỡ, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-00707**

(540)

(220) 09/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.2; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WAVELIFE (VN)
Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể xử lý nước thải dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; lõi lọc khí dùng để xử lý nước; máy lọc nước tinh khiết.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo (thùng không bằng kim loại); xi phông cho ống tiêu nước (van) bằng chất dẻo; nút thùng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng rác; thùng đựng đồ (dùng cho mục đích gia dụng); khuôn (dụng cụ nhà bếp); thùng chứa rác; khay hứng mỡ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm sau: thùng rác, thùng, khuôn (dụng cụ nhà bếp), thùng chứa rác, khay hứng mỡ, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-00708**

(540)

(220) 09/01/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY TNHH WAVELIFE (VN)
Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể xử lý nước thải dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; lõi lọc khí dùng để xử lý nước; máy lọc nước tinh khiết.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo (thùng không bằng kim loại); xi phông cho ống tiêu nước (van) bằng chất dẻo; nút thùng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng rác; thùng đựng đồ (dùng cho mục đích gia dụng); khuôn (dụng cụ nhà bếp); thùng chứa rác; khay hứng mỡ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm sau: thùng rác, thùng, khuôn (dụng cụ nhà bếp), thùng chứa rác, khay hứng mỡ, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-00709**

(540)

(220) 09/01/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.1.5; 5.1.12

(591) Đen, xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH WAVELIFE (VN)
Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể xử lý nước thải dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; lõi lọc khí dùng để xử lý nước; máy lọc nước tinh khiết.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo (thùng không bằng kim loại); xi phông cho ống tiêu nước (van) bằng chất dẻo; nút thùng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng rác; thùng đựng đồ (dùng cho mục đích gia dụng); khuôn (dụng cụ nhà bếp); thùng chứa rác; khay hứng mỡ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm sau: thùng rác, thùng, khuôn (dụng cụ nhà bếp), thùng chứa rác, khay hứng mỡ, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-00710**

(540)

PORCE

(220) 09/01/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH WAVELIFE (VN)
Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể xử lý nước thải dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; lõi lọc khí dùng để xử lý nước; máy lọc nước tinh khiết.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo (thùng không bằng kim loại); xi phông cho ống tiêu nước (van) bằng chất dẻo; nút thùng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng rác; thùng đựng đồ (dùng cho mục đích gia dụng); khuôn (dụng cụ nhà bếp); thùng chứa rác; khay hứng mỡ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm sau: thùng rác, thùng, khuôn (dụng cụ nhà bếp), thùng chứa rác, khay hứng mỡ, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-00711**

(540)

WP

(220) 09/01/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH WAVELIFE (VN)
Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể xử lý nước thải dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; lõi lọc khí dùng để xử lý nước; máy lọc nước tinh khiết.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo (thùng không bằng kim loại); xi phông cho ống tiêu nước (van) bằng chất dẻo; nút thùng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng rác; thùng đựng đồ (dùng cho mục đích gia dụng); khuôn (dụng cụ nhà bếp); thùng chứa rác; khay hứng mỡ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm sau: thùng rác, thùng, khuôn (dụng cụ nhà bếp), thùng chứa rác, khay hứng mỡ, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-00712**

(540)

(220) 09/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá mạ, xanh nõn chuối, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WAVELIFE (VN)
Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể xử lý nước thải dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; lõi lọc khí dùng để xử lý nước; máy lọc nước tinh khiết.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo (thùng không bằng kim loại); xi phông cho ống tiêu nước (van) bằng chất dẻo; nút thùng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng rác; thùng đựng đồ (dùng cho mục đích gia dụng); khuôn (dụng cụ nhà bếp); thùng chứa rác; khay hứng mỡ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm sau: thùng rác, thùng, khuôn (dụng cụ nhà bếp), thùng chứa rác, khay hứng mỡ, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-00713**

(540)

(220) 09/01/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WAVELIFE (VN)
Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể xử lý nước thải dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; lõi lọc khí dùng để xử lý nước; máy lọc nước tinh khiết.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo (thùng không bằng kim loại); xi phông cho ống tiêu nước (van) bằng chất dẻo; nút thùng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng rác; thùng đựng đồ (dùng cho mục đích gia dụng); khuôn (dụng cụ nhà bếp); thùng chứa rác; khay hứng mỡ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm sau: thùng rác, thùng, khuôn (dụng cụ nhà bếp), thùng chứa rác, khay hứng mỡ, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-00716**

(540) WGT

(220) 09/01/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH WAVELIFE (VN)
Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể xử lý nước thải dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; lõi lọc khí dùng để xử lý nước; máy lọc nước tinh khiết.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo (thùng không bằng kim loại); xi phông cho ống tiêu nước (van) bằng chất dẻo; nút thùng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng rác; thùng đựng đồ (dùng cho mục đích gia dụng); khuôn (dụng cụ nhà bếp); thùng chứa rác; khay hứng mỡ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm sau: thùng rác, thùng, khuôn (dụng cụ nhà bếp), thùng chứa rác, khay hứng mỡ, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-00717**

(540) ZAD By WAVELIFE

(220) 09/01/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH WAVELIFE (VN)
Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Bể xử lý nước thải dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước; hệ thống phân phối nước; hệ thống làm sạch nước; lõi lọc khí dùng để xử lý nước; máy lọc nước tinh khiết.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; thùng bằng gỗ hoặc chất dẻo (thùng không bằng kim loại); xi phông cho ống tiêu nước (van) bằng chất dẻo; nút thùng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng rác; thùng đựng đồ (dùng cho mục đích gia dụng); khuôn (dụng cụ nhà bếp); thùng chứa rác; khay hứng mỡ; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm sau: thùng rác, thùng, khuôn (dụng cụ nhà bếp), thùng chứa rác, khay hứng mỡ, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-00788**

(540)

(220) 09/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.18; 2.5.2
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC 1992,75 NHẤT TRƯỜNG CỬU NHỊ (VN)
Lô LK H19 Phạm Hồng Thái, phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-01056**

(540)

(220) 11/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.13; 2.5.2; 14.7.6
(591) Xanh dương, da cam, xám, đỏ, nâu, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THÀNH ĐỨC (VN)
Thôn Đại Thành, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LHD (LHD LAW FIRM) (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán và phân phối: phụ tùng xe máy, đồ chơi xe máy, đồ trang trí xe máy; sản xuất video quảng cáo.

Nhóm 41: Dàn dựng các video thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok) (không phải video quảng cáo).

---

(210) **4-2023-01142**

(540)

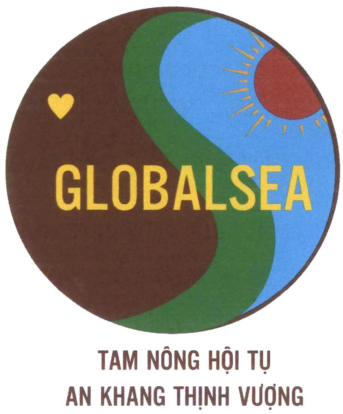

(220) 11/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 2.9.1; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.12
(591) Nâu, xanh lá cây, xanh dương, đỏ, vàng đồng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆN TAM NÔNG VÀ CÔNG NGHỆ GLOBALSEA (VN)
117/21 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh thương mại.

---

(210) **4-2023-01145**

(540)

(220) 11/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.11.22
(731) SPOTIFY AB (SE)
Regeringsgatan 19, Stockholm, Sweden 111 53
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn/đồ trang sức/đồ châu báu; vòng cổ trang sức; vòng đeo tay trang sức; nhẫn; hạt nhỏ trang sức dùng cho trang sức, vòng đeo chìa khóa, dây đeo chìa khóa; bộ sưu tập đồng tiền xu; đồng tiền xu làm từ kim loại quý, bao gồm, đồng tiền xu in hình kỷ niệm, đồng tiền xu phi tiền tệ, đồng tiền xu nén kỷ niệm; mặt dây chuyền; vòng đeo chìa khóa bằng kim loại; kim loại quý và hợp kim của kim loại quý; đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dụng cụ đo thời gian; huy chương; tượng bằng kim loại quý; huy hiệu bằng kim loại quý.

Nhóm 16: Ấn phẩm, cụ thể là, các ấn phẩm in đề cập về thể thao, áp phích quảng cáo, thẻ sưu tập; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; keo dán/chất dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu dùng cho nghệ sĩ, bao gồm bút vẽ, bút màu, bút chì, bút và đĩa đựng màu nước cho họa sỹ; đồ dùng văn phòng, cụ thể là máy đục lỗ giấy bằng điện, dụng cụ dập ghim và dải đóng gáy sách băng cao su/dây chun; đồ dùng hướng dẫn và giảng dạy dạng in (trừ thiết bị giảng dạy) liên quan đến thể thao; vật liệu dùng để bao gói, cụ thể túi bằng chất dẻo và màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói; chữ in; bản kẽm để in/bản in đúc; xuất bản phẩm và tạp chí dạng in, cụ thể sách liên quan đến thể thao, tạp chí liên quan đến thể thao, áp phích quảng cáo và tờ rơi liên quan đến thế thao; giấy; bìa cứng; tranh ảnh; báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; vật liệu vẽ; đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); lịch; tiền giấy lưu niệm; vật liệu bao gói bàng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách đa dụng; túi thể thao; túi dùng cho thể thao; túi đựng đồ khổ lớn; túi xách có dây rút; túi đựng sách; ô; da và giả da/vật liệu giả da; bộ đồ du lịch (đồ da); vali; túi/bao/bị/xắc; bao để móc chìa khóa; ví tiền/túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng và nhà bếp; lược và bọt biển; bàn chải; vật liệu dùng để làm bàn chải; chổi lau làm sạch cho các thiết bị thể thao; hộp đựng đồ trang điểm (hộp đựng đồ vệ sinh); thủy tinh tráng men không dùng cho xây dựng; bình/hũ; vật trang trí bàn ăn; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra- cotta) hoặc thủy tinh; thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân; túi dùng trong nấu nướng; cúp tượng kỷ niệm bằng sứ, gốm. đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

Nhóm 24: Chăn; khăn lau (khăn tắm); vải; khăn tắm, trừ quần áo; nhung/vải nhung; nỉ (dạ phớt); cờ bằng vải hoặc chất dẻo; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; nhãn mác bằng vải; túi ngủ.

Nhóm 25: Áo sơ mi; áo phông ngắn tay; áo thể thao; áo nịt len; áo nịt len dùng chơi bóng đá; áo bib/áo lưới/ áo tập dùng trong bóng đá; áo nỉ; áo thun rộng; áo len dài tay/áo len chui đầu; áo gi lê; áo khoác/áo, vét; quần đùi; váy; quần dài; áo mưa; quần nỉ bo gấu; khăn quàng cổ; bộ đồ ngủ; khăn rằn; cổ tay áo; dải băng buộc đầu; đồ bơi; bít tất ngắn cổ/tất ngắn cổ; mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); mũ; tấm che mặt/tấm lưỡi trai (đồ đội đầu); giày; giày đá bóng; tạp dề (trang phục); khăn vuông hoặc tam giác với nhiều màu sắc và họa tiết (khăn quàng cổ); áo

choàng tắm; cổ áo có thể tháo rời; mũ che tai (trang phục); khăn quàng lông (khăn choàng bằng lông thú); quần áo bằng lông thú/bộ lông thú (trang phục); giày cao su; găng tay (trang phục); mũ trùm đầu (trang phục); trang phục dệt kim; bộ đồ quần áo cho trẻ sơ sinh; đồ giữ ấm chân (trang phục); quần ống bó; quần áo bó; găng tay hở ngón; ống tay áo mặc rời và tách khỏi áo cánh phụ nữ; khăn cổ dạng ống cà-vạt; xà-rông; sơ mi cộc tay; găng tay trượt tuyết; mũ chỏm; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ dây nịt để kéo giữ tất dài/tất cao cổ; tất dài/tất cao cổ; bộ quần áo; dây đeo/dây nịt dùng cho quần áo; tất thấm mồ hôi; quần áo mặc bên trong; dây đeo quần; khăn xếp/vành khăn đội đầu của nan giới/mũ không vành của phụ nữ; quần đùi/quần ngắn của đàn ông/quần lót; quần áo lót (đồ lót) mạng che mặt/khăn trùm che mặt (trang phục); áo lót/áo chẽn không tay; bộ đồ bơi giữ nhiệt cho trượt nước; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo choàng.

Nhóm 28: Quả bóng đá; quả bóng đá đồ chơi; bóng dùng cho thể thao; gôn/khung thành chơi đá bóng; đĩa hình nón dùng chơi bóng đá; vật dụng bảo vệ ống chân dùng trong thể thao; vật dụng bảo vệ đầu gối dùng trong thế thao; lưới cầu gôn chơi đá bóng; trò chơi, bao gồm máy chơi trò chơi video, trò chơi cờ bàn, trò chơi kỹ năng hành động, trò chơi điện tử mang tính giáo dục cho trẻ em; găng tay cho trò chơi, cụ thể là găng tay đá bóng; đồ trang trí cây Noel (trừ đèn, nến và bánh kẹo); bài lá; bóng cho trò chơi; đồ chơi; đồ vật để chơi; trò chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể/thiết bị tập luyện thể hình; lưới cho chơi thể thao; thiết bị để làm ảo thuật; máy trò chơi video; mô hình nhân vật.

Nhóm 35: Quảng bá các cuộc thi và sự kiện thể thao của người khác; dịch vụ quảng cáo, marketing và quảng bá (xúc tiến thương mại); tổ chức và điều khiển các sự kiện đặc biệt cho mục đích kinh doanh; quầy bán hàng di động đồ uống, quần áo, thực phẩm và đồ lưu niệm; quảng bá các sự kiện kinh doanh, sự kiện cộng đồng, giải trí và thể thao cho người khác; cung cấp trang thiết bị cho các cuộc hội họp thương mại; cung cấp trang thiết bị cho các triển lãm thương mại; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng quần áo thể thao, đồ sưu tầm, đồ kỷ niệm và đồ lưu niệm; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; xuất bản tài liệu quảng cáo; quan hệ công chúng và quan hệ truyền thông.

Nhóm 41: Cung cấp trang thiết bị/tiện nghi cho các sự kiện thể thao và giải trí, cụ thể là các thiết bị đa năng dùng trong thể thao, các buổi hòa nhạc, các hội thảo và triển lãm thể thao; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi dùng cho sân vận động trong lĩnh vực thể thao và giải trí; các dịch vụ giải trí, cụ thể cung cấp và cho thuê các trang thiết bị/tiện nghi sân vận động cho các sự kiện thể thao, các trận đấu bóng đá và các buổi hòa nhạc trực tiếp; các dịch vụ giải trí dưới hình thức các trận bóng đá chuyên nghiệp và nghiệp dư và tổ chức các triển lãm cho mục đích giải trí; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi cho các sự kiện bóng đá và các hoạt động và sự kiện giải trí; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi thể thao; cung cấp trang thiết bị cho các hội thảo giáo dục, văn hóa và thể thao; cung cấp trang thiết bị phát thanh và truyền hình cho các sự kiện tổ chức tại sân vận động, cụ thể là cho thuê bộ thiết bị phát thanh, bộ thiết bị truyền hình và thiết bị phát sóng mang bản chất là các thiết bị và bộ phận âm thanh chuyên nghiệp; cung cấp tin tức, thông tin, podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về), webcast, bản tin trực tuyến không tải xuống được, và báo điện tử trực tuyến, cụ thể là blogs (tất cả các dịch vụ này thuộc lĩnh vực thể thao); tổ chức và điều khiển các hoạt động thể thao và văn hóa cộng đồng; tổ chức các lễ hội về các hoạt động thể thao và giải trí, cụ thể là các buổi biểu diễn âm nhạc trực tiếp, sự kiện khiêu vũ, cuộc thi nếm đồ ăn và đồ uống, triển lãm nghệ thuật, và các lễ hội với đặc trưng là các buổi biểu diễn khiêu vũ và âm nhạc; tổ chức các triển lãm thể thao trực tiếp cho mục đích phi kinh doanh và phi thương mại, và các lễ hội cộng đồng về các trò chơi giải trí; cho thuê các thiết bị dùng cho sân vận động/cho thuê các tiện

nghi sân vận động/cho thuê các tiện ích của sân vận động; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi cho các giải đấu thể thao; dịch vụ câu lạc bộ xã hội, cụ thể là tổ chức các sự kiện xã hội, các buổi gặp mặt giao lưu và các bữa tiệc cho mục đích giải trí và thể thao cho các thành viên câu lạc bộ; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức các lớp học, hộ thảo, hội nghị, hội thảo đào tạo, buổi nghỉ dưỡng, buổi hội trại và các chuyến đi thực địa trong lĩnh vực thể thao, bóng đá và phân phát các tài liệu huấn luyện có liên quan tới các hoạt động nói trên tổ chức các sự kiện thể thao trong lĩnh vực bóng đá; cung cấp các sự kiện giải trí và thể thao qua một cổng thông tin điện tử trên mạng Internet; dịch vụ giữ vé và đặt vé cho các sự kiện giải trí văn hóa và thể thao; dịch vụ giải trí có tính chất là các buổi biểu diễn trực tiếp của các ban nhạc biểu diễn khiêu vũ, biểu diễn của dàn nhạc, sắp xếp lên kế hoạch cho việc trình chiếu phim, ánh sáng điện tử và hiển thị laze; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thể thao và giải trí thông qua mang Internet, điện thoại và truyền kỹ thuật số; tổ chức sự kiện thể thao, văn hóa giải trí và giải trí cho triển lãm công cộng; cung cấp thông tin về lĩnh vực giải trí, các sự thể thao và giải trí, các cuộc thi đấu thể thao và sự kiện thể thao thông qua một trang web; vận hành các dãy phòng sân vận động cho mục đích xem sự kiện giải trí; dịch vụ bảo tàng; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính, cụ thể là cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; tổ chức các hoạt động giải trí cho các đám cưới cụ thể với tính chất lên kế hoạch tiếp đón; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến trong lĩnh vực thể thao và giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe) cho thuê thiết bị thể thao (trừ xe cộ); huấn luyện (đào tạo); cho thuê thiết bị trò chơi; cung cấp âm nhạc và video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về); dịch vụ thể thao điện tử.

Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê nhà thi đấu/sân vận động, bao gồm cung cấp trang thiết bị đa năng cho hoạt động thể thao, buổi hòa nhạc, hội nghị, triển lãm, các sự kiện kinh doanh, hội chợ tiêu dùng, hội chợ thương mại, các hoạt động nghệ thuật, hoạt động cộng đồng, các sự kiện giải trí và các sự kiện giáo dục; cung cấp các cơ sở chức năng tập thể có tính chất là các phòng tại sân vận động cho mục đích xem sự kiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quầy rượu và dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp đồ ăn và thức uống (được chuẩn bị bởi nhà hàng); cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê thiết bị chiếu sáng, không dùng cho trường quay hoặc nhà hát; cho thuê đồ đạc.

---

(210) **4-2023-01147**

(220) 11/01/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SPOTIFY

(731) SPOTIFY AB (SE)
Regeringsgatan 19, Stockholm, Sweden 111 53

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN International LLC) (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn/đồ trang sức/đồ châu báu; vòng cổ trang sức; vòng đeo tay trang sức; nhẫn; hạt nhỏ trang sức dùng cho trang sức, vòng đeo chìa khóa, dây đeo chìa khóa; bộ sưu tập đồng tiền xu; đồng tiền xu làm từ kim loại quý, bao gồm, đồng tiền xu in hình kỷ niệm, đồng tiền xu phi tiền tệ, đồng tiền xu nén kỷ niệm; mặt dây chuyền; vòng đeo chìa khóa bằng kim loại; kim loại quý và hợp kim của kim loại quý; đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dụng cụ đo thời gian; huy chương; tượng bằng kim loại quý; huy hiệu bằng kim loại quý.

Nhóm 16: Ấn phẩm, cụ thể là, các ấn phẩm in đề cập về thể thao, áp phích quảng cáo, thẻ sưu tập; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; keo dán/chất dính dùng cho mục đích

văn phòng hoặc gia dụng; vật liệu dùng cho nghệ sĩ, bao gồm bút vẽ, bút màu, bút chì, bút và đĩa đựng màu nước cho họa sỹ; đồ dùng văn phòng, cụ thể là máy đục lỗ giấy bàng điện, dụng cụ dập ghim và dải đóng gáy sách bằng cao su/dây chun; đồ dùng hướng dẫn và giảng dạy dạng in (trừ thiết bị giảng dạy) liên quan đến thể thao; vật liệu dùng để bao gói, cụ thể túi bằng chất dẻo và màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói; chữ in; bản kẽm để in/bản in đúc; xuất bản phẩm và tạp chí dạng in, cụ thể sách liên quan đến thể thao, tạp chí liên quan đến thể thao, áp phích quảng cáo và tờ rơi liên quan đến thể thao; giấy; bìa cứng; tranh ảnh; báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; vật liệu vẽ; đồ dùng văn phòng (trừ đo đạc); lịch; tiền giấy lưu niệm; vật liệu bao gói bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách đa dụng; túi thể thao; túi dùng cho thể thao; túi đựng đồ khổ lớn; túi xách có dây rút; túi đựng sách; ô; da và giả da/vật liệu giả da; bộ đồ du lịch (đồ da); vali; túi/bao/bị/xắc; bao để móc chìa khóa; ví tiền/túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng và nhà bếp; lược và bọt biển; bàn chải; vật liệu dùng để làm bàn chải; chổi lau làm sạch cho các thiết bị thể thao; hộp đựng đồ trang điểm (hộp đựng đồ vệ sinh); thủy tinh tráng men không dùng cho xây dựng; bình/hũ; vật trang trí bàn ăn; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra- cotta) hoặc thủy tinh; thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân; túi dùng trong nấu nướng; cúp tượng kỷ niệm bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

Nhóm 24: Chăn; khăn lau (khăn tắm); vải; khăn tắm, trừ quần áo; nhung/vải nhung; nỉ (dạ phớt); cờ bằng vải hoặc chất dẻo; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; nhãn mác bằng vải; túi ngủ.

Nhóm 25: Áo sơ mi; áo phông ngắn tay; áo thể thao; áo nịt len; áo nịt len dùng chơi bóng đá; áo bib/áo lưới/ áo tập dùng trong bóng đá; áo nỉ; áo thun rộng; áo len dài tay/áo len chui đầu; áo gi lê; áo khoác/áo vét; quần đùi; váy; quần dài; áo mưa; quần nỉ bo gấu; khăn quàng cổ; bộ đồ ngủ; khăn rằn; cổ tay áo; dải băng buộc đầu; đồ bơi; bít tất ngắn cổ/tất ngắn cổ; mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); mũ; tâm chi mặt/tấm lưỡi trai (đồ đội đầu); giày; giày đá bóng; tạp dề (trang phục); khăn vuông hoặc tam giác với nhiều màu sắc và họa tiết (khăn quàng cổ); áo choàng tắm; cổ áo có thể tháo rời; mũ che tai (trang phục); khăn quàng lông (khăn choàng bằng lông thú); quần áo bằng lông thú/bộ lông thú (trang phục); giày cao su; găng tay (trang phục); mũ trùm đầu (trang phục); trang phục dệt kim; bộ đồ quần áo cho trẻ sơ sinh; đồ giữ ấm chân (trang phục); quần ống bó; quần áo bó; găng tay hở ngón; ống tay áo mặc rời và tách khỏi áo cánh phụ nữ; khăn cổ dạng ống cà-vạt; xà-rông; sơ mi cộc tay; găng tay trượt tuyết; mũ chỏm; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ dây nịt để kéo giữ tất dài/tất cao cổ; tất dài/tất cao cổ; bộ quần áo; dây đeo/dây nịt dùng cho quần áo; tất thấm mồ hôi; quần áo mặc bên trong; dây đeo quần; khăn xếp/vành khăn đội đầu của nan giới/mũ không vành của phụ nữ; quần đùi/quần ngắn của đàn ông/quần lót; quần áo lót (đồ lót) mạng che mặt/khăn trùm che mặt (trang phục); áo lót/áo chẽn không tay; bộ đồ bơi giữ nhiệt cho trượt nước; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo choàng.

Nhóm 28: Quả bóng đá; quả bóng đá đồ chơi; bóng dùng cho thế thao; gôn/khung thành chơi đá bóng; đĩa hình nón dùng chơi bóng đá; vật dụng bảo vệ ống chân dùng trong thể thao; vật dụng bảo vệ đầu gối dùng trong thể thao; lưới cầu gôn chơi đá bóng; trò chơi, bao gồm máy chơi trò chơi video; trò chơi cờ bàn; trò chơi kỹ năng hành động, trò chơi điện tử mang tính giáo dục cho trẻ em; găng tay cho trò chơi, cụ thể là găng tay đá bóng; đồ trang trí cây Noel (trừ đèn, nến và bánh kẹo); bài lá; bóng cho trò chơi; đồ chơi; đồ vật để chơi; trò chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể/thiết bị tập luyện thể hình; lưới cho chơi thể thao; thiết bị để làm ảo thuật; máy trò chơi video; mô hình nhân vật.

Nhóm 35: Quảng bá các cuộc thi và sự kiện thể thao của người khác; dịch vụ quảng cáo; marketing và quảng bá (xúc tiến thương mại); tổ chức và điều khiển các sự kiện đặc biệt cho mục đích kinh doanh; quầy bán hàng di động đồ uống, quần áo, thực phẩm và đồ lưu niệm; quảng bá các sự kiện kinh doanh, sự kiện cộng đồng, giải trí và thể thao cho người khác; cung cấp trang thiết bị cho các cuộc hội họp thương mại; cung cấp trang thiết bị cho các triển lãm thương mại; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các mặt hàng quần áo thể thao, đồ sưu tầm, đồ kỷ niệm và đồ lưu niệm; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm/trưng bày sản phẩm; xuất bản tài liệu quảng cáo; quan hệ công chúng và quan hệ truyền thông.

Nhóm 41: Cung cấp trang thiết bị/tiện nghi cho các sự kiện thể thao và giải trí, cụ thể là các thiết bị đa năng dùng trong thể thao, các buổi hòa nhạc, các hội thảo và triển lãm thể thao; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi dùng cho sân vận động trong lĩnh vực thể thao và giải trí; các dịch vụ giải trí, cụ thể cung cấp và cho thuê các trang thiết bị/tiện nghi sân vận động cho các sự kiện thể thao, các trận đấu bóng đá và các buổi hòa nhạc trực tiếp; các dịch vụ giải trí dưới hình thức các trận bóng đá chuyên nghiệp và nghiệp dư và tổ chức các triển lãm cho mục đích giải trí; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi cho các sự kiện bóng đá và các hoạt động và sự kiện giải trí; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi thể thao; cung cấp trang thiết bị cho các hội thảo giáo dục, văn hóa và thể thao; cung cấp trang thiết bị phát thanh và truyền hình cho các sự kiện tổ chức tại sân vận động, cụ thể là cho thuê bộ thiết bị phát thanh, bộ thiết bị truyền hình và thiết bị phát sóng mang bản chất là các thiết bị và bộ phận âm thanh chuyên nghiệp; cung cấp tin tức, thông tin, podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về), webcast, bản tin trực tuyến không tải xuống được, và báo điện tử trực tuyến, cụ thể là blogs (tất cả các dịch vụ này thuộc lĩnh vực thể thao); tổ chức và điều khiển các hoạt động thể thao và văn hóa cộng đồng; tổ chức các lễ hội về các hoạt động thể thao và giải trí, cụ thể là cái buổi biểu diễn âm nhạc trực tiếp, sự kiện khiêu vũ, cuộc thi nếm đồ ăn và đồ uống, triển lãm nghệ thuật, và các lễ hội với đặc trưng là các buổi biểu diễn khiêu vũ và âm nhạc; tổ chức các triển lãn thể thao trực tiếp cho mục đích phi kinh doanh và phi thương mại và các lễ hội cộng đồng về cát trò chơi giải trí; cho thuê các thiết bị dùng cho sân vận động/cho thuê các tiện nghi sân vận động/cho thuê các tiện ích của sân vận động; cung cấp trang thiết bị/tiện nghi cho các giải đấu thi thao; dịch vụ câu lạc bộ xã hội, cụ thể là tổ chức các sự kiện xã hội, các buổi gặp mặt giao lưu và các bữa tiệc cho mục đích giải trí và thể thao cho các thành viên câu lạc bộ; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức các lớp học, hộ thảo, hội nghị, hội thảo đào tạo, buổi nghỉ dưỡng, buổi hội trại và các chuyến đi thực địa trong lĩnl vực thể thao, bóng đá và phân phát các tài liệu huấn luyện có liên quan tới các hoạt động nói trên tổ chức các sự kiện thể thao trong lĩnh vực bóng đá; cung cấp các sự kiện giải trí và thể thao qua một cổng thông tin điện tử trên mạng Internet; dịch vụ giữ vé và đặt vé cho các sự kiện giải trí văn hóa và thể thao; dịch vụ giải trí có tính chất là các buổi biểu diễn trực tiếp của các ban nhạc biểu diễn khiêu vũ, biểu diễn của dàn nhạc, sắp xếp lên kế hoạch cho việc trình chiếu phim, ánh sáng điện tử và hiển thị laze; cung cấp thông tin trong lĩnh vực thể thao và giải trí thông qua mang Internet, điện thoại và truyền kỹ thuật số; tổ chức sự kiện thể thao, văn hóa giải trí và giải trí cho triển lãm công cộng; cung cấp thông tin về lĩnh vực giải trí, các sự thể thao và giải trí, các cuộc thi đấu thể thao và sự kiện thể thao thông qua một trang web; vận hành các dãy phòng sân vận động cho mục đích xem sự kiện giải trí; dịch vụ bảo tàng; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính, cụ thể là cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; tổ chức các hoạt động giải trí cho các đám cưới cụ thể với tính chất lên kế hoạch tiếp đón; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyếr trong lĩnh vực thể thao và giải trí; dịch vụ câu lac bộ sức khỏe (huấn luyện thể hình và sức khỏe) cho thuê thiết bị thể thao (trừ xe cộ); huấn luyện (đào tạo); cho thuê thiết bị trò chơi; cung cấp âm nhạc và video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về); dịch vụ thể thao điện tử.

Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê nhà thi đấu/sân vận động, bao gồm cung cấp trang thiết bị đa năng cho hoạt động thể thao, buổi hòa nhạc, hội nghị, triển lãm, các sự kiện kinh doanh, hội chợ tiêu dùng, hội chợ thương mại, các hoạt động nghệ thuật, hoạt động cộng đồng, các sự kiện giải trí và các sự kiện giáo dục; cung cấp các cơ sở chức năng tập thể có tính chất là các phòng tại sân vận động cho mục đích xem sự kiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quầy rượu và dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp đồ ăn và thức uống (được chuẩn bị bởi nhà hàng); cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê thiết bị chiếu sáng, không dùng cho trường quay hoặc nhà hát; cho thuê đồ đạc.

---

(210) **4-2023-01170**

(540)

(220) 12/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.1.19; 25.7.21; 26.1.1; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THI CÔNG CƠ GIỚI MINH PHÓNG (VN)
D2-15 tòa nhà Golden King, 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, sửa chữa, lắp đặt các hạng mục như: xây dựng và phá dỡ nhà cửa, đường xá, cầu cống, đập hay các tuyến, cầu và lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt các hàng siêu trọng, xây dựng các công trình cầu cảng, giao thông thủy và năng lượng tái tạo, đóng các loại cọc, đóng mới xà lan, tàu, thuyền, cho thuê các công cụ, máy móc và thiết bị; cho thuê bến bãi.

---

(210) **4-2023-01424**

(540)

LÊ VIẾT HỢP

(220) 13/01/2023
(441) 25/12/2023
(731) LÊ VIẾT HỢP (VN)
16.13-S203 chung cư Vinhomes Grand Park, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn quản lý nhân sự; quảng cáo.

Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; huấn luyện [đào tạo] kỹ năng mềm; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube. viber, twitter, instagram); sản xuất video (không phải video quảng cáo); dịch vụ xuất bản sách; sắp xếp và tiến hành hội thảo (đào tạo).

---

(210) **4-2023-01460**

(540)

(220) 13/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) NGUYỄN ANH ĐÀO (VN)
Lô 1, tổ 46A, ngõ 174 Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè thái; chè thập cẩm; chè bưởi; chè ăn liền (được nấu từ nếp, đường và các loại ngũ cốc).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán chè; dịch vụ quán bún riêu.

---

(210) **4-2023-01492**

(540)

ERUVAKA

(220) 13/01/2023
(441) 25/12/2023
(731) NUTRECO IP ASSETS B.V. (NL)
Veerstraat 38 5831 JN BOXMEER The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOC ATES)

(511) Nhóm 07: Cơ cấu điện tử dùng để cho động vật ăn uống; cơ cấu đã được cơ giới hoá dùng để cho động vật ăn uống [tất cả là bộ phận của máy móc]".

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ, nghiên cứu và thiết kế liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-01500**

(540)

(220) 13/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.8; 24.15.1
(591) Cam.
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh và hỗ trợ quản lý kinh doanh, cụ thể là, quản lý và theo dõi thông tin thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ quà tặng, thẻ trả trước, thẻ trả chậm (deferred payment cards) và các dạng thanh toán khác của người tiêu dùng cho mục đích kinh doanh,

cụ thể là cho mục đích mua hàng trực tuyến; hỗ trợ quản trị kinh doanh; tư vấn kinh doanh bao gồm phân tích giá, năng suất, quản trị công ty; nghiên cứu thị trường và thông tin về nghiên cứu thị trường; tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực theo dõi và truy tìm hàng hóa; tư vấn quản trị công nghiệp; quản trị kinh doanh cụ thể là ghi chép tin nhắn và các cuộc gọi hội nghị; quản lý chương trình giảm giá cho phép người tham gia nhận các dịch vụ chuyển phát giảm giá, truy cập sớm vào các chương trình giảm giá và đề nghị bán lẻ giảm giá, truy cập sách và các ấn phẩm khác, truy cập sách nói, nhận dung lượng lưu trữ tệp hình ảnh và âm nhạc giảm giá, và nhận truyền trực tuyến âm nhạc, video và trò chơi giảm giá; quản lý tài liệu kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực tổ chức công ty; tư vấn quản trị rủi ro trong kinh doanh; tư vấn kinh doanh, cụ thể là tư vấn tổ chức các cuộc thi nhằm quảng bá kinh doanh; tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ thông tin và trong lĩnh vực điện toán đám mây; tổ chức chương trình biểu diễn thời trang cho mục đích quảng bá; tổ chức, vận hành và giám sát chương trình khuyến khích khách hàng; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản trị chương trình khách hàng thân thiết cho phép người tham gia nhận được giảm giá cho các sản phẩm và dịch vụ, giảm giá cho dịch vụ chuyển phát hàng hóa, chuyển phát nhanh, và quyền ưu tiên đối với các chương trình giảm giá; quản trị chương trình giảm giá cho phép người tham gia nhận được giảm giá cho sản phẩm và dịch vụ, giảm giá cho dịch vụ chuyển phát hàng hóa, chuyển phát nhanh, và quyền ưu tiên đối với các chương trình giảm giá; quản lý thông tin kinh doanh, cụ thể là, báo cáo điện tử về phân tích kinh doanh liên quan tới quy trình thanh toán, xác nhận và theo dõi; dịch vụ chức năng văn phòng; dịch vụ quản lý triển lãm thương mại; điều khiển và sắp xếp triển lãm thương mại trong lĩnh vực công nghệ, lĩnh vực điện toán đám mây, lĩnh vực dịch vụ web, lĩnh vực phần mềm, lĩnh vực cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS), lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, lĩnh vực phát triển phần mềm, lĩnh vực phát triển trò chơi, lĩnh vực cơ sở dữ liệu; xử lý và phân tích dữ liệu kinh doanh và bộ nhớ dữ liệu kinh doanh; sắp xếp và biên tập dữ liệu được lưu trữ trong các máy tính của người khác; đấu giá và điều khiển cuộc đấu giá; cung cấp cơ sở (có bản chất là thông tin) để tìm kiếm trực tuyến cho việc buôn bán sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp hướng dẫn trực tuyến có thể tìm kiếm được để định vị, tổ chức và giới thiệu sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp dịch vụ tối ưu hóa công cụ tìm kiếm; dịch vụ tìm kiếm và chỉ ra thông tin, trang và nguồn về kinh doanh trên mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ điều tra các sản phẩm thông thường và các sản phẩm tiêu dùng thông thường; báo cáo hoạt động của người tiêu dùng trên mạng xã hội mở và mạng trò chơi; dịch vụ hướng dẫn khách hàng trong việc định vị người, cơ sở, tổ chức, số điện thoại, trang web trực tuyến và thư điện tử nhằm mục đích hỗ trợ kinh doanh; cung cấp hướng dẫn quảng cáo trực tuyến có thể tìm kiếm được về sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin về hàng tiêu dùng trên mạng Internet hoặc mạng máy tính hoặc mạng viễn thông; cung cấp cơ sở dữ liệu trực tuyến có thể tìm kiếm được về sản phẩm và dịch vụ của người khác; thu thập thông tin về sở thích của người tiêu dùng cho hoạt động kinh doanh để tăng cường kinh nghiệm bán lẻ và để tạo ra và quản lý các chào hàng cho người tiêu dùng thông qua một hệ thống và cổng thông tin trên trang web; cung cấp thông tin và tư vấn thương mại cho người tiêu dùng, cụ thể là, cung cấp cơ hội cho người dùng mạng Internet để đăng tải xếp hạng, đánh giá và khuyến nghị một chuỗi các sản phẩm tiêu dùng; cung cấp danh bạ điện thoại chứa số điện thoại, địa chỉ kinh doanh, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ trang web, địa chỉ và số điện thoại của người, cơ sở và tổ chức; cung cấp thông tin và tư vấn thương mại cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn hàng hóa điện tử, sản phẩm đa phương tiện và các thiết bị gia dụng và hàng hóa tiêu dùng khác thông qua một mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin kinh doanh và thông tin người tiêu dùng từ một cơ sở dữ liệu máy tính hoặc từ mạng Internet; thu thập dữ liệu cho việc phân tích thị trường hoặc phân tích kinh doanh, thống kê thương mại; vận hành cơ sở dữ liệu cho phân tích thị trường hoặc phân tích kinh doanh, thống kê thương mại; dịch vụ xử lý dữ liệu

trong cơ sở dữ liệu máy tính, cụ thể là biên tập và hệ thống hóa thông tin trong cơ sở dữ liệu máy tính, hệ thống hóa dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính, phân tích dữ liệu kinh doanh, quản lý tệp tin và cơ sở dữ liệu đã được vi tính hóa; chỉnh sửa và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính cho mục đích theo dõi và truy tìm nguồn gốc, thành phần, nguyên liệu và quy trình sản xuất hàng hóa và để giám sát và quản lý chuỗi cung ứng được nâng cấp và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý dữ liệu và ứng dụng phần mềm sử dụng công nghệ Container trong kinh doanh; hỗ trợ bán sản phẩm và dịch vụ thông qua mạng truyền thông điện tử toàn cầu bằng việc sử dụng công nghệ máy tính; cung cấp chương trình khách hàng thân thiết, cụ thể là giải thưởng dưới dạng dịch vụ chuyển phát giảm giá; chủ trì các chương trình khuyến mại, chương trình rút thăm trúng thưởng; dịch vụ marketing, cụ thể là, tổ chức các cuộc thi trực tuyến cho mục đích quảng bá kinh doanh; dịch vụ tư vấn chương trình khuyến mại, rút thăm trúng thưởng; dịch vụ chương trình quà tặng khách hàng thân thiết dưới dạng cho phép truy cập sớm vào các chương trình và chào hàng giảm giá bán lẻ, cho phép truy cập sách và các ấn phẩm khác, cho phép truy cập sách nói, giảm giá cho việc lưu trữ tệp hình ảnh và âm nhạc trực tuyến, và giảm giá cho âm nhạc, video và truyền trò chơi; dịch vụ cung cấp trên cơ sở đăng ký (cho người khác) cho các sản phẩm: sách, sách nói, nhạc, phim, chương trình truyền hình, video và trò chơi; đặt hàng trực tuyến trên máy tính bằng công cụ phát triển và phần mềm và dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ đặt hàng trực tuyến; dịch vụ hoàn tất đặt hàng dựa vào các đăng ký trong lĩnh vực sách, sách nói, nhạc, phim, chương trình truyền hình, video và trò chơi; xử lý đơn đặt hàng, cụ thể là, dịch vụ liên quan tới nhận và xử lý đơn đặt hàng; cung cấp chợ trực tuyến cho người bán và người mua sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ so sánh mua hàng, cụ thể là, thúc đẩy bán sản phẩm và dịch vụ cho người khác, dịch vụ mua hàng cho người khác, dịch vụ đặt hàng quần áo cho người khác; quảng cáo; tư vấn quảng cáo và tiếp thị, phát tán quảng cáo tới người khác thông qua mạng truyền thông điện tử trực tuyến; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị cụ thể để thúc đẩy bán sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quảng bá và quảng cáo, tiếp thị, phát tán quảng cáo cho người khác thông qua một mạng truyền thông trực tuyến trên mạng Internet; cung cấp và giải quyết các giao dịch thương mại bao gồm cho thuê không gian trong cửa hàng bách hóa điện tử; cung cấp dịch vụ bán hàng và thanh toán thông qua mua sắm trực tuyến trên các mạng máy tính và/hoặc các kênh phân phối khác; vận hành chợ điện tử trên mạng Internet thông qua việc cung cấp hợp đồng trực tuyến thông qua mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ; vận hành chợ trực tuyến có các ứng dụng Internet, trò chơi, chủ đề, tiện ích mở rộng và hàng hóa tiêu dùng của người khác; thúc đẩy bán hàng cho người khác; dịch vụ quản lý đăng ký với tư cách là đại lý đăng ký giữa nhà xuất bản và khách hàng cho phép khách hàng nhận được lợi ích của công ty trong khi vẫn nhận được hỗ trợ cho cá nhân từ nhà xuất bản; giám sát và theo dõi hàng hóa của người khác cho mục đích kinh doanh, cụ thể là, nhằm mục đích theo dõi và truy tìm nguồn gốc, thành phần, nguyên liệu và quy trình sản xuất sản phẩm và để theo dõi và quản lý chuỗi cung ứng; dịch vụ thương mại trực tuyến, cụ thể là vận hành chợ trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và/hoặc dịch vụ; dịch vụ thương mại vi tính hóa và tự động hóa; giao dịch thương mại sản phẩm và dịch vụ của người khác được tự động hóa và vi tính hóa thông qua mạng truyền thông toàn cầu, cụ thể là vận hành chợ trực tuyến cho người bán và người mua sản phẩm và/hoặc dịch vụ thông tin thư mục thương mại trực tuyến; chương trình khuyến mại cho khách hàng, cụ thể là, chương trình vận chuyển dành cho thành viên và chương trình vận chuyển có tính lãi suất thay đổi liên quan đến dịch vụ bán lẻ và bán buôn và dịch vụ bán lẻ và dịch vụ bán buôn trực tuyến thông qua máy tính cho hàng hóa thông thường và hàng tiêu dùng phổ biến; cung cấp dịch vụ quảng cáo và thông tin thị trường người tiêu dùng trực tuyến; dịch vụ định vị thương hiệu; dịch vụ hoạch định chiến lược thương hiệu; tổ chức trưng bày và triển lãm nhà ở và bất động sản cho mục đích quảng bá hoặc quảng cáo; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan tới các dịch vụ nói trên; cửa hàng bán buôn và bán lẻ và cửa

hàng bán buôn và bán lẻ trực tuyến liên quan tới hóa chất dùng cho công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các loại nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô, hợp chất chữa cháy và phòng cháy, chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn, chất để thuộc da sống và da động vật, chất dính dùng trong công nghiệp, mát tít và các chất độn nhão khác, phân ủ/phân trộn, phân chuồng, phân bón, chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học, sơn, vecni, sơn mài, chất bảo quản chống gỉ và hư hỏng gỗ, phẩm màu, thuốc nhuộm, mực để in, đánh dấu và dùng cho bản khắc, nhựa tự nhiên dạng thô, kim loại dạng lá và dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật, chế phẩm mỹ phẩm và vệ sinh thân thể không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các hợp chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, dầu, mỡ và sáp công nghiệp, chất bôi trơn, chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, các chế phẩm dược, y tế và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt sâu bọ gây hại, chất diệt nấm, diệt cỏ, kim loại thường và hợp kim, quặng của chúng, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được, cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện, các vật dụng nhỏ làm bằng sắt, đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển, két sắt an toàn, máy công nghiệp, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện sử dụng trong gia đình, bếp, công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, động cơ và đầu máy (trừ loại động cơ dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ), các bộ phận ghép nối và truyền động sử dụng cho công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, nông cụ (trừ loại thao tác thủ công), máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, công cụ và dụng cụ cầm tay, dụng cụ thao tác thủ công sử dụng trong gia đình, bếp, công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, bộ đồ ăn (dao, thìa và dĩa), vũ khí đeo cạnh sườn, trừ súng, dao cạo, thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy, thiết bị và dụng cụ truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển việc phân phối hoặc sử dụng điện, thiết bị và dụng cụ ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu, phương tiện truyền thông ghi sẵn hoặc tải xuống được, phần mềm máy vi tính, phương tiện lưu trữ và ghi thông tin kỹ thuật số hoặc tương tự không chứa dữ liệu, các cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu, máy tính tiền, máy tính, máy vi tính, phần cứng máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, quần áo lặn, vật dụng của người bơi và lặn cụ thể là mặt nạ, nút bịt tai, kẹp mũi và găng tay và thiết bị để thở khi bơi dưới nước, thiết bị dập lửa, thiết bị điện tử di động và thiết bị điện tử cầm tay cụ thể là điện thoại thông minh, nhẫn thông minh, đồng hồ thông minh, máy tính xách tay, máy tính bảng, máy tính bảng để đọc sách, máy ảnh và các bộ phận và phụ kiện của các thiết bị trên, bộ thiết bị điện tử cá nhân, thiết bị trợ lý kỹ thuật số cá nhân, thiết bị định vị toàn cầu (GPS) và thiết bị hiển thị xuất bản phẩm điện tử, các tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm nghe nhìn có thể tải xuống được và các xuất bản phẩm điện tử có chứa sách, tạp chí, báo tin tức, tạp chí xuất bản định kỳ, bản tin, báo và hướng dẫn về nhiều chủ đề được cung cấp qua mạng máy tính toàn cầu, mạng không dây và mạng truyền thông điện tử được sử dụng trên một thiết bị điện tử di đông, thiết bị nhận dạng qua tần số vô tuyến (RFID), thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y, chân, tay giả, mắt và răng giả, dụng cụ chỉnh hình, vật liệu khâu vết thương, thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật, thiết bị xoa bóp, thiết bị, dụng cụ và đồ dùng để chăm sóc trẻ sơ sinh, thiết bị, dụng cụ và đồ dùng kích thích hoạt động tình dục, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, tất cả có thể hoặc không thể được kích hoạt bằng hệ thống mạng không dây sử dụng sóng vô tuyến (Wi-Fi) hoặc mạng lưới thiết bị kết

nối Internet (Internet vạn vật - IoT), xe cộ và bộ phận của chúng, phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, súng cầm tay, đạn dược và đầu đạn, chất nổ, pháo hoa, kim loại quý và các hợp kim của chúng được sử dụng làm phụ kiện thời trang và đồ trang sức, đồ trang sức, đá quý và đá bán quý, dụng cụ đo thời gian và bấm giờ, đồng hồ và đồng hồ đeo tay, và các bộ phận của chúng, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc và giá để dụng cụ âm nhạc, que đánh nhịp của nhạc trưởng, phụ kiện và bộ phận của các dụng cụ này, giấy và bìa cứng, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, ảnh chụp, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng cần thiết, trừ đồ nội thất, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình, vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho các nghệ sĩ, bút lông, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, các tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói, chữ in, bản in đúc (clisê), sách, truyện tranh và tạp chí [ấn phẩm], cao su dạng thô và bán thành phẩm, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca dạng thô và bán thành phẩm và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này, chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép sử dụng trong sản xuất, vật liệu để bao gói, bịt kín, cách ly, ống dẫn, tuýp, ống mềm phi kim loại, da thuộc, dạng thô hoặc bán thành phẩm, hành lý, vali du lịch, vali, túi đa dụng, ba lô, túi thể thao và túi dành cho vận động viên, túi để mang vác, cặp da, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, túi xách tay, ví, túi cầm tay cho phụ nữ, bao đựng đồ trang điểm, đồ vệ sinh, mỹ phẩm và son môi chưa có đồ bên trong, túi đựng mỹ phẩm chưa có đồ bên trong, bao đựng danh thiếp, chìa khóa, tài liệu và thẻ tín dụng, bao và đồ đựng thẻ điện thoại, đồ bọc nội thất làm bằng da, dây da thuộc, ô, gậy chống, chăn phủ cho động vật, roi, bộ yên cương và yên cương, vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật, bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm này, vật liệu xây dựng phi kim loại, đá tự nhiên và đá nhân tạo, xi măng, vôi, vữa, thạch cao và sỏi, ống dẫn làm bằng đất nung hoặc xi măng, vật liệu đánh dấu đường, asphan, hắc ín và bitum, nhũ tương bitum, hợp chất nhựa/bitum, các công trình, cấu kiện phi kim loại, đài kỷ niệm phi kim loại, ống khói phi kim loại vận chuyển được, tấm lợp mái không bằng kim loại, màng chắn mái nhà không bằng kim loại, ván lợp mái, gạch và các hợp chất lát sàn tất cả không bằng kim loại], tấm ốp tường và gạch ốp tường [tất cả không bằng kim loại], tấm chống thấm nước [màng] [tất cả là vật liệu xây dựng và không làm bằng kim loại], đồ đạc, gương, khung ảnh, thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển, xương, sừng, phiến sừng ở hàm cá voi hoặc xà cừ thô hoặc bán thành phẩm, vỏ sò, vỏ ốc, đá bọt, hổ phách vàng, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu ăn và bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, lược và bọt biển, bàn chải, trừ bút lông, vật liệu dùng làm bàn chải, đồ lau dọn, thuỷ tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng, đồ thuỷ tinh, đồ sứ và đồ bằng đất nung, dây thừng và dây bện, lưới, lều và vải nhựa (vải dầu), mái che bằng vải dệt hoặc vật liệu tổng hợp, buồm, bao tải để vận chuyển và lưu giữ các nguyên vật liệu dạng rời, vật liệu để đệm, lót và nhồi, trừ giấy, bìa cứng, cao su hoặc chất dẻo, vật liệu sợi dệt dạng thô và vật liệu thay thế chúng, các loại sợi và chỉ dùng để dệt, sợi chỉ thủy tinh, sợi chỉ đàn hồi, sợi chỉ cao su và sợi chỉ bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt, sợi chỉ để thêu, mạng và khâu, bao gồm sợi chỉ bằng kim loại, tơ tằm đã xe, sợi bông đã xe, sợi len, hàng dệt và các sản phẩm thay thế hàng dệt, vải lanh để phủ dùng trong nhà, rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo, vải lanh dùng trong nhà, chẳng hạn như tấm trải phủ giường, khăn phủ gối, khăn mặt, khăn tắm bằng vải, khăn trải giường bằng giấy, túi ngủ, lớp lót túi ngủ, màn chống muỗi, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu và các bộ phận của chúng dùng cho người và động vật, đăng ten, dải viền để trang trí quần áo và đồ để thêu trang trí và ruy băng và nơ dùng để may vá, khuy, khuy móc và khuy bấm, kim khâu và kim băng, hoa nhân tạo, đồ trang trí cho tóc, tóc giả, bộ tóc giả, chỏm tóc giả để che phần đầu hói, râu giả, cặp tóc, băng buộc tóc, ruy băng và nơ là đồ may vá hoặc để trang trí tóc, làm từ bất kỳ vật liệu gì, ruy băng và nơ để gói quà, không phải bằng giấy, lưới bao tóc, thảm, thảm dầy trải sàn, chiếu và thảm chùi chân, vải sơn lát sàn nhà và các vật liệu trải sàn khác, trướng treo tường trừ loại làm bằng hàng dệt, trò chơi, đồ chơi và đồ vật dùng để chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục và thể thao, đồ trang hoàng cây noel, thịt, cá, gia cầm và thú săn (không còn sống), chiết xuất của thịt, rau

và quả được bảo quản, đông lạnh, phơi khô và nấu chín, thạch, mứt, mứt quả ướt, trứng, sữa, phô mai, bơ, sữa chua và các sản phẩm khác làm từ sữa, dầu và mỡ dùng cho thực phẩm, thực phẩm có nguồn gốc động vật, cũng như rau và các sản phẩm làm vườn khác được chế biến hoặc bảo quản để tiêu thụ, thực phẩm tươi sống, cà phê, chè, ca cao, cà phê nhân tạo, gạo, mỳ ý và mỳ, bột sắn và bột cọ, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem lạnh, kem trái cây và các loại đá lạnh ăn được khác, đường, mật ong, mật đường, men, bột nở, muối, gia vị, đồ gia vị, thảo dược đã được bảo quản, dấm, nước xốt (gia vị) và các loại đồ gia vị khác, đá lạnh (nước đóng băng), các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp thô hoặc chưa xử lý, các loại ngũ cốc và hạt thô và chưa xử lý, rau và quả tươi, thảo dược tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây con và hạt giống để trồng, động vật sống, thức ăn và đồ uống cho động vật, mạch nha, đồ uống không cồn, trừ bia, chế phẩm không cồn để làm đồ uống, đồ uống có cồn, chế phẩm có cồn để làm đồ uống, thuốc lá và chất thay thế thuốc lá, thuốc lá điếu và xì gà, thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc, vật dụng cho người hút thuốc, diêm; quản lý cơ sở dữ liệu cho người khác.

---

(210) **4-2023-01518**

(540)

(220) 13/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.6; 5.3.6; 26.1.1
(731) SHANGHAI DUCKBILL NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1602A-3846, No. 11, Lane 803, Shuangcheng Road, Baoshan District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý dữ liệu; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, được ghi sẵn hoặc có thể tải về; khóa sinh trắc học; thiết bị và dụng cụ để cân đo; radiô dùng cho xe cộ; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị điều khiển từ xa; hệ thống phòng trộm, dùng điện.

Nhóm 35: Tư vấn điều hành kinh doanh; đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy vi tính; đăng ký thuê bao thu phí điện tử [ETC] cho người khác.

Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; quản lý tài chính; cung cấp thông tin tài chính; định giá tác phẩm nghệ thuật; môi giới bất động sản; môi giới hải quan về tài chính; bảo lãnh tài chính; quyên góp quỹ từ thiện; ủy thác quản lý tài chính; cho vay có thế chấp.

Nhóm 37: Cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; lắp đặt bộ phận ngoại thất, nội thất và cơ khí của xe cộ theo yêu cầu [điều chỉnh]; bảo dưỡng xe cộ; chống gỉ; lưu hoá lốp xe [sửa chữa]; tẩy uế; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hoả hoạn.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói hàng hoá; lai kéo xe hỏng; bốc dỡ; vận tải bằng ô tô; lái xe; cất giữ hàng hoá; giao hàng.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; kiểm tra chất lượng; khảo sát kỹ thuật; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; phát triển nền tảng máy vi tính; cho thuê máy đo để ghi lại mức tiêu thụ năng lượng; kiểm chuẩn [đo lường].

---

(210) **4-2023-01584**

(540)

VIỆT - ẤN

(220) 16/01/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN VIỆT NHẬT (VN)
38/7 đường 147, tổ 8, khu phố 3, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Gạch; gạch cramic (từ đất nung); gạch cramic (từ xi măng); keo dán gạch, keo chà ron (tất cả là hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); ngói, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-01693**

(540)

Ueta
LABO
アクティーフ

(220) 16/01/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 5.1.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) UETA LABO CO., LTD. (JP)
1166-14, Onogoko, Susaki-shi, Kochi 785-0030 Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm tăng trưởng thực vật; hormone thực vật; chất cải tạo đất; chất ức chế nảy mầm; hóa chất nông nghiệp dùng trong làm vườn (trừ chất diệt khuẩn, chất diệt cỏ, chất diệt côn trùng và chất diệt sinh vật ký sinh); chế phẩm điều hòa sinh trưởng thực vật; chất kích thích sinh học cho thực vật; đất trồng cây nhân tạo; hormone thúc đẩy quá trình chín của quả.

---

(210) **4-2023-01694**

(540)

Ueta
LABO
アクティーフ・アミノ

(220) 16/01/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 5.1.5; 5.1.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.2; 26.4.18

(731) UETA LABO CO., LTD. (JP)
1166-14, Onogoko, Susaki-shi, Kochi 785-0030 Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates) (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm tăng trưởng thực vật; hormone thực vật; chất cải tạo đất; chất ức chế nảy mầm; hóa chất nông nghiệp dùng trong làm vườn (trừ chất diệt khuẩn, chất diệt cỏ, chất diệt côn trùng và chất diệt sinh vật ký sinh); chế phẩm điều hòa sinh trưởng thực vật; chất kích thích sinh học cho thực vật; đất trồng cây nhân tạo; hormone thúc đẩy quá trình chín của quả.

---

(210) **4-2023-01843**

(540)

(220) 15/12/2021
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 8.1.18; 26.3.1; 26.3.5
(591) Tím.
(731) VANILA STUDIO CO., LTD. (KR)
5F, 311, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ xử lý các giao dịch thanh toán bằng thẻ thanh toán, thẻ tín dụng thẻ nợ và thẻ ví điện tử; tư vấn tài chính; dịch vụ chuyển tiền qua các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin bảo hiểm; đại lý bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 38: Cung cấp phương tiện truy cập về các dịch vụ tài chính và thông tin tài chính thông qua máy tính từ xa và mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cung cấp quyền truy cập vào cổng thông tin điện tử.

---

(210) **4-2023-01844**

(540)

(220) 15/12/2021
(441) 25/12/2023
(591) Tím.
(731) VANILA STUDIO CO.,LTD. (KR)
5F, 311, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea.
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ xử lý các giao dịch thanh toán bằng thẻ thanh toán, thẻ tín dụng thẻ nợ và thẻ ví điện tử; tư vấn tài chính; dịch vụ chuyển tiền qua các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin bảo hiểm; đại lý bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 38: Cung cấp phương tiện truy cập về các dịch vụ tài chính và thông tin tài chính thông qua máy tính từ xa và mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cung cấp quyền truy cập vào cổng thông tin điện tử.

---

(210) **4-2023-01845**

(540)

(220) 15/12/2021
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 8.1.18; 26.3.1; 26.3.5
(591) Tím.
(731) VANILA STUDIO CO.,LTD. (KR)
5F, 311, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea.
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ xử lý các giao dịch thanh toán bằng thẻ thanh toán, thẻ tín dụng thẻ nợ và thẻ ví điện tử; tư vấn tài chính; dịch vụ chuyển tiền qua các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin bảo hiểm; đại lý bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 38: Cung cấp phương tiện truy cập về các dịch vụ tài chính và thông tin tài chính thông qua máy tính từ xa và mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cung cấp quyền truy cập vào cổng thông tin điện tử.

---

(210) **4-2023-01846**

(540)

vani studio

(220) 15/12/2021
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 8.1.18; 26.3.1; 26.3.5
(591) Tím.
(731) VANILA STUDIO CO., LTD. (KR)
5F, 311, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea.
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ ví điện tử (dịch vụ thanh toán); dịch vụ xử lý các giao dịch thanh toán bằng thẻ thanh toán, thẻ tín dụng thẻ nợ và thẻ ví điện tử; tư vấn tài chính; dịch vụ chuyển tiền qua các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin bảo hiểm; đại lý bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 38: Cung cấp phương tiện truy cập về các dịch vụ tài chính và thông tin tài chính thông qua máy tính từ xa và mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cung cấp quyền truy cập vào cổng thông tin điện tử.

---

(210) **4-2023-01923**

(540)

DMI
BETTA

(220) 18/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lục, xanh lam, tràm, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH DAE MYUNG INK (VN)
Đường số 5, khu công nghiệp Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công Ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn cầu (Global IP Co., Ltd) (GLOBAL IP CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; mực in cho da thuộc; mực dùng cho bản in khắc; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; mực in dạng nhão [mực in]; mực không thể hòa tan; mực chịu nhiệt.

Nhóm 07: Máy in; máy in nén; máy in rập typo; khuôn in; trục lăn của máy in; cơ cấu tiếp giấy [máy in].

Nhóm 16: Mực đánh dấu vải; lớp phủ dùng cho ngành in, không bằng vải; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói.

---

(210) **4-2023-01942**

(220) 18/01/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Mars

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU HẢI LONG (VN)
18 đường số 7B, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng luật sư Long Nguyễn (LONG NGUYEN LAW OFFICE)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; hợp kim nhôm; hợp kim của kim loại thường; cửa bằng kim loại; khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); chốt cửa bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa bằng kim loại; đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ).

Nhóm 35: Mua bán thanh nhôm định hình, cửa sổ bằng nhôm, cửa ra vào bằng nhôm.

---

(210) **4-2023-01943**

(220) 18/01/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Mars火星

(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU HẢI LONG (VN)
18 đường số 7B, phường Bình Tri Đông B, quận BìnhTân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng luật sư Long Nguyễn (LONG NGUYEN LAW OFFICE)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; hợp kim nhôm; hợp kim của kim loại thường; cửa bằng kim loại; khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); chốt cửa bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa bằng kim loại; đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ).

Nhóm 35: Mua bán thanh nhôm định hình, cửa sổ bằng nhôm, cửa ra vào bằng nhôm.

---

(210) **4-2023-02096**

(540)

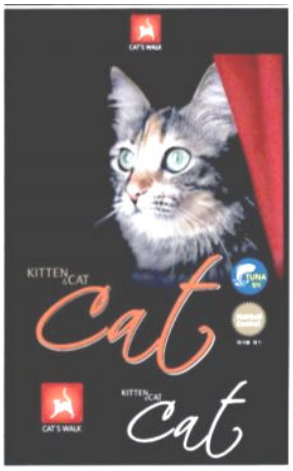

(220) 19/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.6; 3.9.24; 25.7.8; 26.1.4; 26.4.7
(591) Đen, trắng, đỏ, cam, xanh lá cây, xanh dương, nâu, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CTCBIO VIỆT NAM (VN)
Lô I5-3a, 3b khu Công Nghệ Cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2023-02178**

(540)

CHI CHI TEA

(220) 30/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.3; 26.4.2; 26.4.9
(591) Đỏ.
(731) HSIU CHUAN CHIEN (TW)
No.111, Wenkang Rd., Zouying Dist. Kaohsiung, TAIWAN, 813
(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhỏ; phòng trà; dịch vụ quán trà; dịch vụ phòng trà; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-02190**

(540)

Toget Power

(220) 30/01/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TOGET VIỆT NAM (VN)
Số 151/5, tổ 8, KP3, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; nước ép hoa quả; xi- rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2023-02200**

(540)

(220) 30/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.27; 25.5.25; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12
(591) Tím, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH TRAN-Q (VN)
Đường Trần Phú, KCN Nhơn Trạch 3 - giai đoạn 1, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống cà phê có sữa; cà phê chưa rang.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, đồ uống cà phê có sữa, cà phê chưa rang; thương mại điện tử cụ thể là kinh doanh trực tuyến các mặt hàng: cà phê, đồ uống cà phê có sữa, cà phê chưa rang; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-02224**

(540)

(220) 31/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.18
(591) Xanh da trời đậm, trắng.
(731) AJU CO., LTD. (KR)
(Seocho-dong) 351 Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Korea 06626
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 19: Hắc ín; xỉ (vật liệu xây dựng); đá silic; cát; đá dăm nện; sỏi; xi măng cho dùng cho lò cao; xi măng; bê tông; xi măng pooclăng pha xỉ lò cao; xi măng pooclăng; vữa lỏng; vật liệu để phủ mặt đường đi; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; atphan; mặt lát bằng atphan; tấm panen xây dựng không bằng kim loại; cọc không làm bằng kim loại; cột không bằng kim loại; cột không bằng kim loại dùng cho đường dây điện; tà vẹt không làm bằng kim loại; tà vẹt đường sắt không làm bằng kim loại; tà vẹt đường sắt bằng gỗ; tà vẹt đường sắt bằng bê tông; bê tông trộn sẵn; bê tông atphan; cọc bê tông ly tâm ứng suất trước độ bền cao; ống bê tông; bê tông đúc sẵn.

---

(210) **4-2023-02225**

(540)

AJU

(220) 31/01/2023
(441) 25/12/2023
(731) AJU CO., LTD. (KR)
(Seocho-dong) 351 Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Korea 06626
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 19: Hắc ín; xỉ (vật liệu xây dựng); đá silic; cát; đá dăm nện; sỏi; xi măng cho dùng cho lò cao; xi măng; bê tông; xi măng pooclăng pha xỉ lò cao; xi măng pooclăng; vữa lỏng; vật liệu để phủ mặt đường đi; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; atphan; mặt lát bằng atphan; tấm panen xây dựng không bằng kim loại; cọc không làm bằng kim loại; cột không bằng kim loại; cột không bằng kim loại dùng cho đường dây điện; tà vẹt không làm bằng kim loại; tà vẹt đường sắt không làm bằng kim loại; tà vẹt đường sắt bằng gỗ; tà vẹt đường sắt bằng bê tông; bê tông trộn sẵn; bê tông atphan; cọc bê tông ly tâm ứng suất trước độ bền cao; ống bê tông; bê tông đúc sẵn.

---

(210) **4-2023-02247**

(540)

(220) 31/01/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 7.1.24; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HƯNG THỊNH TOÀN CẦU (VN)
44/19 đường HT43, khu phố 4, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung cho đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khoẻ.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; vật liệu khâu vết thương; thiết bị xoa bóp; thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh; băng hỗ trợ (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-02251**

(540)

ISCRA-S

(220) 31/01/2023
(441) 25/12/2023
(731) TORAY ADVANCED MATERIALS KOREA INC. (KR)
300, 3gongdan 2-ro, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do, REPUBLIC OF KOREA
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES) (VISIO & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 22: Sợi bông thô; bông vụn; sợi dệt; vật liệu dệt sợi dạng thô; sợi dệt dạng thô; tơ dạng thô; sợi gai; sợi lanh [dạng thô]; sợi bán tổng hợp dùng trong ngành dệt; sợi bằng chất dẻo dùng trong ngành dệt; sợi tổng hợp [dùng trong ngành dệt]; sợi fiberfill; sợi aramid dùng trong ngành dệt; sợi hóa học dùng trong ngành dệt; sợi các bon dùng trong ngành dệt; sợi kim loại dùng trong ngành dệt; sợi thủy tinh dùng trong ngành dệt; sợi vô cơ dùng trong ngành dệt; sợi nhôm dùng trong ngành dệt.

Nhóm 23: Sợi làm từ vụn bông; chỉ làm từ sợi bông đã xe; len đã xe thành sợi; sợi và chỉ làm từ sợi bán tổng hợp dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ làm từ sợi tổng hợp; sợi và chỉ hỗn hợp trên cơ sở lụa; sợi và chỉ hỗn hợp trên cơ sở bông; sợi và chỉ hỗn hợp trên cơ sở sợi vô cơ; sợi

và chỉ hỗn hợp trên cơ sở sợi hóa học; tơ tằm đã xe; chỉ làm từ sợi tổng hợp siêu nhỏ; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo; sợi và chỉ làm từ sợi bán tổng hợp [sợi làm từ sợi tự nhiên đã được xử lý hóa học]; sợi; chỉ thủy tinh dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ làm từ sợi cao su tái sinh dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ đàn hồi dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ làm từ sợi hóa học dùng cho ngành dệt; sợi cashmere; sợi và chỉ tổng hợp; sợi cao su tái sinh dùng trong ngành dệt.

Nhóm 24: Vải lụa xe; vải len; vải sợi bán tổng hợp; vải sợi tổng hợp; vải sợi hóa học; vải tổng hợp từ lụa và bông; vải bông tổng hợp; vải sợi kim loại; vải dệt bằng len; vải chống thấm nước; vải sợi; vải đàn hồi cho quần áo; vải sợi thủy tinh dùng trong ngành dệt; vải dùng trong ngành dệt; vải có lớp phủ; vải dệt từ vật liệu đàn hồi; vải tổng hợp làm bằng sợi đàn hồi; vải dệt kim làm bằng sợi hóa học; vải làm dây viền; vải không dệt.

---

(210) **4-2023-02510**

(540)

HPGOLD

(220) 02/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HPGOLD VIỆT NAM (VN)
U2- L11 Khu đô thị Đô Nghĩa, phường Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2023-02552**

(540)

Trường Xuân

(220) 02/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DƯỢC MỸ PHẨM NEWWAY (VN)
Số 31 ngõ 76 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/vệ sinh thân thể; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; chất khử mùi cho người và động vật; chế phẩm làm thơm phòng.

---

(210) **4-2023-02631**

(540)

Xahoso.vn
xahoi online

(220) 02/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10
(591) Đỏ, vàng, xanh lam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH XÃ HỘI SỐ ONLINE (VN)
184, Hoàng Quốc Việt, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ khuyến mại [cho người khác], dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác.

---

(210) **4-2023-02712**

(540) INIA
Công nghệ & an toàn

(220) 03/02/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN VĂN DUY (VN)
K9 xóm Đạo, Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị chống sét; thiết bị báo động; thiết bị báo cháy; đầu thu camera quan sát; camera quan sát.

Nhóm 35: Buôn bán các sản phẩm như: camera, thiết bị báo động, thiết bị linh kiện điện tử, viễn thông, đồ điện gia dụng là máy chiếu, đồ nội thất là kệ tivi.

---

(210) **4-2023-02724**

(540) HOÀNG LƯƠNG MOBILE

(220) 03/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh đen, xanh đen đậm, trắng.
(731) HOÀNG CAO LƯƠNG (VN)
Thôn Minh Châu, xã Đông Huy, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán: điện thoại di động, linh kiện, phụ kiện điện thoại di động, máy tính, máy tính bảng.

Nhóm 37: Sửa chữa: điện thoại di động, linh kiện, phụ kiện điện thoại di động, máy tính, máy tính bảng

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn.

---

(210) **4-2023-02940**

(540) CT3

(220) 07/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) TRẦN KHẮC TUẤN ANH (VN)
380 Mã Lò, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giầy để chơi đá bóng; giầy tập thể dục; quần áo thể dục; tất ngắn cổ.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao (quả bóng đá); thiết bị tập thể dục; vật dụng bảo vệ ống chân; vật dụng bảo vệ đầu gối.

---

(210) **4-2023-03100**

(540)

(220) 08/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 2.9.14; 2.9.15; 15.1.13; 21.1.17; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lá, xanh đen.
(731) HỘ KINH DOANH HƯƠNG THỊNH (VN)
Tổ 1, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các trang thiết bị diện chẩn, thiết bị massage, các sản phẩm từ sừng.

---

(210) **4-2023-03108**

(540)

SKYPUKO

(220) 08/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 26.11.8; 26.11.12
(591) Đen, xanh lá cây, trắng.
(731) VŨ VĂN TOÀN (VN)
Tổ 3 thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; phụ kiện điện thoại; thiết bị ngoại vi máy vi tính; đồng hồ thông minh; bộ ghép nối âm thanh; loa.

---

(210) **4-2023-03115**

(540)

NORAPOL

(220) 08/02/2023
(441) 25/12/2023
(731) SWISS PHARMA INTERNATIONAL AG (CH)
Lindenstrasse 22 8008 Zurich Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2023-03116**

(540)

POLTANYL

(220) 08/02/2023
(441) 25/12/2023

(731) SWISS PHARMA INTERNATIONAL AG (CH)
Lindenstrasse 22 8008 Zurich Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2023-03117**

(540)

POLAMIUM

(220) 08/02/2023
(441) 25/12/2023

(731) SWISS PHARMA INTERNATIONAL AG (CH)
Lindenstrasse 22 8008 Zurich Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2023-03118**

(540)

POLCAIN

(220) 08/02/2023
(441) 25/12/2023

(731) SWISS PHARMA INTERNATIONAL AG (CH)
Lindenstrasse 22 8008 Zurich Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Phạ và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2023-03175**

(540)

(220) 08/02/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 5.11.13

(591) Nâu, trắng.

(731) TRẦN THỊ YẾN NHI (VN)
Thôn Phú Hội 1, xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Nhang trầm hương; bột trầm hương; trầm hương miếng; tinh dầu trầm hương; nụ trầm hương; hương trầm tăm.

Nhóm 14: Vòng trầm [đồ trang sức]; vòng đeo tay làm bằng trầm [đồ trang sức]; vòng cổ làm bằng trầm [đồ trang sức]; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đồ trang sức.

---

(210) **4-2023-03237**

(300) 1672008 24/02/2021 EM

(540)

TOPWERK

(220) 02/07/2021

(441) 25/12/2023

(731) TOP-WERK GMBH (DE)
Freier-Grund-StraBe 123, 57299 Burbach-Wahlbach, Germany

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES) (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy và máy công cụ dùng để xử lý và sản xuất vật liệu, cụ thể là thiết bị tạo hình đá; thiết bị sản xuất bộ phận bê tông; thiết bị sản xuất đá bê tông; thiết bị sản xuất tấm bê tông; thiết bị chế tạo bê tông xốp; thiết bị chế tạo bê tông khí; thiết bị sản xuất đá sa thạch vôi; hệ thống băng tải tấm; máy in gạch lát; hệ thống đúc ướt; máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp]; máy ép ướt; máy ép linh kiện; máy ép kín; máy ép xuyên tâm; máy ép đá lát lề đường; máy ép phôi tấm; máy ép kiểu bàn xoay; máy ép đá sa thạch vôi; thiết bị tạo vòng ống và hố ga; hệ thống sản xuất đá lắp ghép; máy dán tem; thiết bị siêu phẳng; máy nhào; máy (trạm) trộn bê tông; máy trộn hai trục; máy đo, cụ thể là máy cảm biến tải trọng; đai truyền để cân; máy (trạm) định lượng chất lỏng; băng tải trục vít; đai truyền định lượng là bộ phận của máy; van định lượng ống [bộ phận của máy]; hệ thống định lượng đĩa từng phần, cụ thể là đĩa để định lượng bê tông và màu sắc [bộ phận của máy]; đai truyền động dùng để định lượng màu sắc là bộ phận của máy; máy bơm phân phối; máy dùng để phân phối bê tông; van định lượng [bộ phận của máy]; bơm định lượng; máy rót vào thùng chứa và khuôn; máy kéo; thiết bị cấp liệu bê tông nền; thiết bị làm nổi vân và/hoặc nhuộm màu tấm đá; thiết bị tán nhỏ; thiết bị nghiền viên nhỏ; máy xay cát; thiết bị sấy khô là bộ phận của thiết bị sản xuất đá; thiết bị phản ứng sản xuất đá; thiết bị chân không, cụ thể là thiết bị dùng để tạo hình khối các lớp đá; nồi chưng áp là bộ phận của máy hoặc máy móc dùng cho thiết bị chế tạo bê tông; máy rung, cụ thể là máy dùng để rung bê tông; bàn xoay dùng cho máy công cụ; máy cưa; máy cưa chính; máy cưa xẻ; máy cưa dọc và ngang; máy gia công định hình; máy cắt biên; khung cắt cao tần [bộ phận của máy]; dây cắt rung [bộ phận của máy]; máy tách; máy tách khối bê tông tươi; hệ thống bàn máy tách khối bê tông tươi; máy dùng để loại bỏ phần đất; máy xẻ mỏng; máy gia công đá; máy sản xuất dụng cụ kẹp bỏ túi; máy xử lý bề mặt; máy mài bề mặt; máy kích nổ; thiết bị hoàn thiện dùng cho các bộ phận ép khuôn bê tông; hệ thống gia công ống và trục; máy hàn cốt thép; máy lọc ép; xe lăn đường; thiết bị làm cứng khối bê tông; máy làm cứng bề mặt; búa răng; máy lão hóa bê tông; chổi vận hành bằng điện [bộ phận của máy]; hệ thống nâng; thiết bị nâng; thiết bị dàn giáo để nâng và hạ; máy nâng chân không; hệ thống bệ trượt; hệ thống bàn trượt; băng tải và hệ thống nâng dùng để vận chuyển đá; băng tải; băng tải dùng để vận chuyển đá; băng tải dùng để vận chuyển bê tông; băng tải đòn cân bằng; thiết bị kẹp đá; thiết bị định tâm; thiết bị doppler để nâng, xoay và/hoặc gấp đôi các lớp đá; thiết bị tạo hình; thiết bị bóc lớp mỏng; máy điều chỉnh; máy để tháo pallet trong quy trình công nghiệp; hệ thống lưu trữ pallet, cụ thể là để lưu trữ các pallet đã chất tải hoặc dỡ tải; thiết bị kẹp pallet; máy buộc dây đai; máy cuộn lá kim loại; máy kẹp; máy đóng gói; thiết bị giảm chấn tấm ván; bộ giảm chấn tấm ván [bộ phận của máy]; thiết bị kẹp bó tấm ván; khuôn [bộ phận của máy]; khuôn đúc bê tông [bộ phận của máy]; ván khuôn [bộ phận của máy]; khuôn đúc [bộ phận của máy]; tấm giữ khuôn đúc [bộ phận của máy]; khung mài mòn [bộ phận của máy]; tấm mài mòn [bộ phận của máy]; tấm phân phối sơ bộ

[bộ phận của máy]; tấm đột ép đùn [bộ phận của máy]; bàn đúc [bộ phận của máy]; bơm phụt [bộ phận của máy]; chổi [bộ phận của máy]; mặt cắt kim cương [bộ phận của máy]; thỏi mài hình quạt [bộ phận của máy]; búa [bộ phận của máy]; thiết bị ngâm chiết; máy rửa để rửa tấm. kín; thiết bị làm sạch tự động; máy chiết tách; thiết bị dẫn động cho máy móc, động cơ, động cơ điện; linh kiện cho động cơ máy bơm; bộ tản nhiệt [làm mát] cho động cơ; bộ lọc là bộ phận của máy hoặc động cơ; vòng bít kín [bộ phận của máy]; bộ chuyển đổi mô-men xoắn, không dùng cho xe cộ mặt đất; bánh răng truyền động, không dùng cho xe cộ mặt đất; vòng bi động cơ; ổ bi; vòng bi; cơ cấu tra dầu mỡ [bộ phận của máy]; thiết bị điều khiển, cụ thể là thiết bị điều khiển cơ học cho máy tự động; cơ cấu chặn là bộ phận của máy; bộ điều chỉnh [bộ phận của máy]; cần điều khiển là bộ phận của máy; băng tải vận hành bằng khí nén; van giảm áp [bộ phận của máy]; bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; van áp lực [bộ phận của máy]; vỏ máy [bộ phận của máy]; vỏ cho cho máy và động cơ; thanh răng dùng cho máy móc; tất cả các sản phẩm trên đây dùng cho đá tạo hình, bộ phận bê tông, đá bê tông, tấm bê tông, bê tông xốp, bê tông khí và thiết bị sản xuất đá sa thạch vôi.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn, cũng như bán qua internet liên quan đến các sản phẩm sau: đá tạo hình, bộ phận bê tông, đá bê tông, tấm bê tông, bê tông xốp, bê tông khí và thiết bị sản xuất đá sa thạch vôi; dịch vụ bán buôn và bán lẻ, bao gồm cả bán qua internet liên quan đến các sản phẩm sau: dụng cụ, phụ tùng và bộ phận tiêu hao dùng cho đá tạo hình, bộ phận bê tông, đá bê tông, tấm bê tông, bê tông xốp, bê tông khí và thiết bị sản xuất đá sa thạch vôi.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, dịch vụ làm sạch, sửa chữa, bảo dưỡng: đá tạo hình, bộ phận bê tông, đá bê tông, tấm bê tông, bê tông xốp, bê tông khí và thiết bị sản xuất đá sa thạch vôi; dịch vụ bảo dưỡng liên quan đến các sản phẩm sau: đá tạo hình, bộ phận bê tông, đá bê tông, tấm bê tông, bê tông xốp, bê tông khí và thiết bị sản xuất đá sa thạch vôi; tư vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ trên đây.

Nhóm 40: Biến đổi: đá tạo hình, bộ phận bê tông, đá bê tông, tấm bê tông, bê tông xốp, bê tông khí và thiết bị sản xuất đá sa thạch vôi.

---

(210) **4-2023-03238**

(220) 08/02/2023
(441) 25/12/2023

(540)

LYNAM

(731) BÙI QUỐC KHÁNH (VN)
Tổ 10 phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) TRAN H. N. & ASSOCIATES (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát có ga và không ga; nước uống đóng chai; nước trái cây lên men (không chứa cồn); đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống; nước uống lên men có chứa cồn; rượu táo, rượu lê; rượu mạnh/rượu etylic/rượu cồn [đồ uống]; rượu mùi; tinh chất có cồn; chiết xuất từ hoa quả có cồn; rượu đắng.

Nhóm 35: Mua bán: bia, nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước trái cây lên men (không chứa cồn), đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống có cồn, trừ bia, các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, nước uống lên men có chứa cồn, rượu táo, rượu lê, rượu mạnh/rượu etylic/rượu cồn, rượu mùi, tinh chất có cồn,

chiết xuất từ hoa quả có cồn, rượu đắng; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; xuất, nhập khẩu: bia, nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước trái cây lên men (không chứa cồn), đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống có cồn, trừ bia, các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, nước uống lên men có chứa cồn, rượu táo, rượu lê, rượu mạnh/rượu etylic/rượu cồn, rượu mùi, tinh chất có cồn, chiết xuất từ hoa quả có cồn, rượu đắng; dịch vụ bán lẻ, bán buôn hàng hóa thông qua máy bán hàng tự động, ca-ta-lô đặt hàng qua thư hoặc bằng các phương tiện truyền thông điện tử internet: bia, nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước trái cây lên men (không chứa cồn), đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống có cồn, trừ bia, các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, nước uống lên men có chứa cồn, rượu táo, rượu lê, rượu mạnh/rượu etylic/rượu cồn, rượu mùi, tinh chất có cồn, chiết xuất từ hoa quả có cồn, rượu đắng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán nước, cà phê, giải khát; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-03248**

(540)

(220) 08/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.13.25
(731) BLOOMBERG L.P. (US)
731 Lexington Avenue, New York, New York 10022, U.S.A.
(740) Văn phòng luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 35: Tài trợ các sự kiện và hội nghị kinh doanh; tài trợ các liên hoan phim; cung cấp tin tức và thông tin trực tuyến trong các lĩnh vực kinh doanh, thương mại.

Nhóm 36: Cung cấp tin tức và thông tin trực tuyến trong các lĩnh vực tài chính và ngân hàng, chứng khoán tài chính và thị trường vốn.

Nhóm 38: Dịch vụ phát sóng truyền hình qua cáp, vệ tinh, và Internet có bản chất là truyền hình giao thức Internet; dịch vụ trực tuyến có bản chất là truyền phát các tài liệu nghe nhìn bằng kỹ thuật luồng trên Internet; dịch vụ truyền thông được cung cấp trực tiếp đến người sử dụng thông qua Internet (dịch vụ OTT) có bản chất là dịch vụ truyền phát các tài liệu nghe nhìn bằng kỹ thuật luồng trên Internet; dịch vụ truyền phát bằng kỹ thuật luồng; dịch vụ truyền thông kỹ thuật số; dịch vụ phát thanh radio kỹ thuật tương tự và kỹ thuật số bằng vệ tinh và Internet.

Nhóm 41: Dịch vụ rạp chiếu phim; sản xuất các chương trình truyền hình; cung cấp tin tức có bản chất là đưa tin thời sự dưới các định dạng được thiétí kế riêng cho nền tảng xã hội, nền tảng truyền phát bằng kỹ thuật luồng các ứng dụng di động, và các kênh kỹ thuật số khác; cung cấp tin tức thời sự thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu đến các thiết bị điện cầm tay; cung cấp tin tức và thông tin trực tuyến trong lĩnh vực thời sự liên quan đến quản lý nhà nước và giáo dục; cung cấp video thông tin trực tuyến không tải xuống được trong các lĩnh vực kinh doanh, thương mại, tài chính và ngân hàng, chứng khoán và thị trường vốn, quản lý nhà nước, môi trường, biến đổi khí hậu, khoa học, y tế, các vấn đề xã hội, chính sách công, giáo dục, chính trị, các vấn đề đạo đức và an toàn, xung đột và an ninh, các quốc gia và khu vực trong quá trình chuyển đổi, các vấn đề pháp lý và luật định, công nghệ hiện tại và mói nổi, trí

tuệ nhân tạo và thời sự; cung cấp tin tức và thông tin trực tuyến trong các lĩnh vực chính sách công, chính trị, chính quyền và môi trường.

---

(210) **4-2023-03255**

(540)

THALIC
THANH LỊCH TỪ GIỌNG NÓI

(220) 08/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC QUỐC TẾ THALICEDU (VN)
Số 47 Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Marketing; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quản trị kinh doanh.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2023-03260**

(540)

PiTi House
Beauty & Spa

(220) 09/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 5.5.20; 25.1.25
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Số 82 Tán Kế, phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; tư vấn sức khỏe; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ xoa bóp.

---

(210) **4-2023-03778**

(540)

Tianlala 甜啦啦

(220) 13/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1
(731) ANHUI HUIWANG CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 8, Floor 23, Building 2, Guanyi Building, Bengbu City, Anhui Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Trái cây đóng hộp; trái cây đã qua chế biến; salad trái cây; sữa chua chứa trái cây nghiền; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa chua; đồ uống chứa sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống chứa sữa có hương vị trà, sữa là chủ yếu; thạch cho thực phẩm, không phải là bánh kẹo; trái cây đông lạnh.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị trái cây; thức uống được pha chế từ trà (trên cơ sở

trà); đồ uống trên cơ sở trà có bổ sung sữa; kem lạnh; vỏ ốc quế dùng cho kem lạnh; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đường; trà sữa không trên cơ sở sữa [trà là chủ yếu].

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước sinh tố; đồ uống không cồn làm từ nước ép trái cây; đồ uống không cồn được pha chế từ mật ong; đồ uống không cồn trên cơ sở thực vật; đồ uống không cồn làm từ đậu xanh (không phải chất thay thế sữa); đồ uống giàu protein dùng trong thể thao; nước ngọt làm từ cây cola; đồ uống không cồn trên cơ sở trái cây; nước giải khát trên cơ sở trái cây có hương vị trà.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; trưng bày hàng hóa và dịch vụ bằng phương tiện điện tử cho mua sắm trên truyền hình và mua sắm tại nhà; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; điều hành kinh doanh cho khách sạn; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng bá hàng hóa thông qua những người có tầm ảnh hưởng đến công chúng; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; đặt mua hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; marketing.

Nhóm 43: Cung cấp thức ăn, đồ uống lưu động do nhà hàng thực hiện; quầy rượu; căng tin; tiệm cà phê; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; tiệm kem; quầy hàng cung cấp nước trái cây.

---

(210) **4-2023-03806**

(220) 14/02/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Wada

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WADA (VN)
126 Lý Thường Kiệt, phường 7, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nước rửa tay diệt khuẩn.

Nhóm 09: Thiết bị tạo ozon dùng cho mục đích hiệu chuẩn; máy sinh khí ozon dùng cho mục đích hiệu chuẩn.

Nhóm 11: Thiết bị tạo ozon dùng cho mục đích vệ sinh; máy sinh khí ozon dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo: nước rửa tay diệt khuẩn, thiết bị tạo ozon dùng cho mục đích hiệu chuẩn, máy sinh khí ozon dùng cho mục đích hiệu chuẩn, thiết bị tạo ozon dùng cho mục đích vệ sinh, máy sinh khí ozon dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2023-03820**

(220) 14/02/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 19.13.22; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, cam.

(731) VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; máy xoa bóp dùng khí nóng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-03832**

(540)

GIANGTSHIRT

(220) 14/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) LÊ THỊ LỆ GIANG (VN)
Xóm 7, thôn Trung Châu, xã Đông Kết, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; áo váy; đồ đi chân.

---

(210) **4-2023-03835**

(540)

MINI-MO
LEATHER CRAFTS

(220) 14/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.11.7; 26.11.9
(731) NGUYỄN VIẾT THÀNH (VN)
CH22A ngõ 10 Vũ Hữu, TT PCCC Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; túi bằng da thuộc hoặc giả da; ba lô; vali; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; túi đựng dụng cụ, rỗng.

---

(210) **4-2023-03850**

(540)

NAM VƯƠNG
Chống thấm cùng thời gian

(220) 14/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 24.15.11; 24.15.21; 26.13.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH CHỐNG THẤM XÂY DỰNG NAM VƯƠNG (VN)
127/6 Âu Cơ, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn chống thấm.

---

(210) **4-2023-03851**

(540)

64 Quẻ kinh dịch

(220) 14/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.13.1
(731) NGUYỄN ĐÌNH TUẤN (VN)
Số 558 Lê Lợi, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ đồ thờ cúng: đồ đồng thiếc, vàng mã (bằng giấy), tác phẩm nghệ thuật làm bằng gồ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, đồ gỗ mỹ thuật, tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung hoặc thủy tinh, cốc, bát hương, giá đỡ nến, bát, đĩa, lọ hoa, đồ trang trí bằng sứ, hũ rượu cổ nhỏ, thủy tinh được sơn vẽ.

---

(210) **4-2023-03866**

(540)

さくらヘルスケア
Sakura Healthcare

(220) 14/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ THỐNG Y TẾ SAKURA (VN)
Phòng 501, nhà E3, số 6 Đặng Văn Ngữ, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; dịch vụ trợ giúp y tế; vật lý trị liệu; liệu pháp vật lý; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nha khoa; dịch vụ viện điều dưỡng; chăm sóc y tế; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chỉnh hình răng; chăm sóc giảm đau; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ ngân hàng mô người; sàng lọc y tế; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ y học tái tạo; dịch vụ đánh giá sức khỏe; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế; điều trị y tế bằng cách sử dụng tế bào nuôi cấy; dịch vụ ngân hàng tế bào nuôi cấy để cấy ghép y tế.

---

(210) **4-2023-04037**

(540)

Dialiptin

(220) 15/02/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV THĂNG LONG (VN)
Số 16, dãy B3, tổ 16, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2023-04177**

(540)

YUKARI
SWIM

(220) 15/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(731) AILVXING (XIAMEN) COMMERCIAL AND TRADING CO.,LTD. (CN)
Room 816, No. 555, Qianpu East Road, Siming District, Xiamen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ tắm; quần áo bơi; váy; quần dài; giày.

---

(210) **4-2023-04247**

(540)

(220) 15/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.11.7; 26.13.25
(731) NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN (VN)
Căn hộ 3315 tòa Summer 2 (nơ 01), nhà ở cao tầng bán, kết hợp DVTM, VP số 47 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ nghe nhìn, quang học.

Nhóm 14: Đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

---

(210) **4-2023-04287**

(540)

(220) 16/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.15.15
(591) Đỏ đậm, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẠI LONG (VN)
Số G23, đường D3, khu tái định cư 10ha, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn trang trí; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 19: Gạch; đá nhân tạo.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: đèn điện, đèn trang trí, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, gạch, đá nhân tạo.

---

(210) **4-2023-04401**

(540)

Enter Right

(220) 16/02/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN ĐĂNG DUY (VN)
Thôn Thanh Nghĩa, xã Đồn Xá, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ tiếp thị; quảng cáo; mua bán, phân phối các sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-04403**

(540)

(220) 16/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH GRANITE ĐẠI THÀNH (VN)
Thôn Kinh Tế Mới, xã Suối Tiên, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại (sản phẩm đá Granite).

---

(210) **4-2023-04406**

(540)

GUG

(220) 16/02/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THỊ HÒA (VN)
Đội 4, xã Tự Nhiên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khẩu trang [trang phục].

---

(210) **4-2023-04407**

(540)

(220) 16/02/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN ĐĂNG DUY (VN)
Thôn Thanh Nghĩa, xã Đồn Xá, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ tiếp thị; quảng cáo; mua bán, phân phối các sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-04466**

(540)

(220) 17/02/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THUẬN VƯỢNG HƯNG (VN)
Tầng 5, số nhà 33 Nguyễn Sơn, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bình thuỷ điện; bình nóng lạnh; lò vi sóng; nồi cơm điện; chảo điện.

---

(210) **4-2023-04842**

(220) 20/02/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MORGANS ORIGINALS

(731) MORGANS GROUP LLC (US)
101 N 10th Street, Studio 204, Brooklyn, NY 11249, USA

(740) Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quản lý bất động sản cho người khác; chuẩn bị hợp đồng cho thuê bất động sản ngắn hạn và dài hạn; đánh giá và quản lý bất động sản; dịch vụ niêm yết bất động sản đã được phân loại cho căn hộ cho thuê và nhà ở cho thuê; dịch vụ đại lý bất động sản thương mại; định giá bất động sản; thu mua đất, cụ thể là dịch vụ môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê dài hạn bất động sản; cho thuê tài sản bất động sản; cung cấp dữ liệu thông tin về danh sách bất động sản nhà ở trong các khu phố và cộng đồng khác nhau; cung cấp thông tin trong lĩnh vực bất động sản liên quan đến thuê, mua và bán các căn hộ, căn hộ cao cấp, biệt thự và phòng thông qua cổng thông tin điện tử trên internet; cung cấp thông tin trong lĩnh vực bất động sản bằng cách kết nối trang web này với các trang web khác có các thông tin về bất động sản; cung cấp thông tin trong lĩnh vực bất động sản thông qua internet; cung cấp danh sách bất động sản và thông tin trong lĩnh vực bất động sản thông qua internet; chia sẻ cổ phần bất động sản, cụ thể là quản lý và thu xếp đồng sở hữu bất động sản; tư vấn bất động sản; dịch vụ quản lý ủy thác đầu tư bất động sản; tư vấn quản lý bất động sản; dịch vụ niêm yết bất động sản cho các căn hộ, căn hộ cao cấp, biệt thự và phòng; quản lý bất động sản cho các căn hộ, căn hộ cao cấp, biệt thự và phòng cho nghỉ dưỡng; dịch vụ bất động sản, cụ thể là quản lý bất động sản cho thuê; dịch vụ bất động sản, cụ thể là cho thuê ngắn hạn căn hộ, căn hộ cao cấp, biệt thự và phòng được trang bị nội thất; dịch vụ bất động sản, cụ thể là cho thuê dài hạn và quản lý căn hộ dân cư nằm trong các dự án phát triển khách sạn cho người khác; dịch vụ bất động sản, cụ thể là dịch vụ quản lý cho thuê căn hộ, căn hộ cao cấp, biệt thự và phòng; dịch vụ bất động sản, cụ thể là cho thuê, môi giới, cho thuê dài hạn và quản lý căn hộ, căn hộ cao cấp, biệt thự và phòng; dịch vụ bất động sản, cụ thể là dịch vụ quản lý căn hộ cao cấp; dịch vụ mua chung bất động sản với số hạn mức ngày sử dụng nhất định; dịch vụ mua chung bất động sản nghỉ dưỡng với số hạn mức ngày sử dụng nhất định; cho thuê căn hộ, căn hộ cao cấp, biệt thự và phòng; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản, dịch vụ bất động sản, cụ thể là cung cấp danh sách bất động sản tạo thuận lợi cho các giao dịch căn hộ và bất động sản khác; dịch vụ quản lý căn hộ khách sạn; dịch vụ quản lý tài sản tài chính căn hộ khách sạn; dịch vụ bất động sản, cụ thể là cho thuê căn hộ, căn hộ cao cấp, biệt thự và phòng thông qua sử dụng quảng cáo kiêu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột trên mạng lưới máy tính toàn cầu.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khách sạn cho khách hàng ưu tiên; vận hành khách sạn (lưu trú khách sạn); vận hành khu nghỉ dưỡng (lưu trú khu nghỉ dưỡng); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ phòng uống cốc - tai; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ tổ chức tiệc; dịch vụ nhà hàng rượu; phục vụ cho khách trong quán cà phê và quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu vang; dịch vụ phục vụ đồ ăn mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, thực phẩm (do

nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn cho khách hàng (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nấu ăn; dịch vụ chuẩn bị thức ăn; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ chuẩn bị đồ ăn, đồ uống, bữa ăn, nước giải khát; đặt phòng và đặt chỗ ở và dịch vụ trung gian lưu trú để đặt phòng khách sạn cho khách nghỉ dưỡng, khách tham quan và khách du lịch; dịch vụ đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ đại lý du lịch để đặt phòng và sắp xếp chỗ ở và đặt chỗ khách sạn; dịch vụ sắp xếp đồ ăn, đồ uống, bữa ăn do nhà hàng thực hiện cho tiệc cưới; sắp xếp địa điểm tổ chức tiệc cưới, cụ thể là cho thuê phòng tiệc và phòng họp mặt xã hội cho những dịp đặc biệt, cụ thể là tiệc và lễ kỷ niệm đám cưới; dịch vụ hoạt động của nhà trẻ (nhà trẻ ban ngày) và trông trẻ ban ngày; dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ khách sạn, cụ thể là chỗ ở, cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ cung cấp tiện nghi dịch vụ hội nghị, triển lãm, buổi họp; cho thuê và đặt trước phòng hội trường; cho thuê ghế bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; đặt phòng khách sạn; đặt trước bữa ăn; cung cấp chỗ ở tạm thời trong chỗ nghỉ dưỡng; đặt chỗ và cung cấp khách sạn; chỗ ở tạm thời và địa điểm nhà hàng; dịch vụ đặt phòng khách sạn; dịch vụ thông tin, tư vấn và hỗ trợ liên quan đến các dịch vụ trên.

---

(210) **4-2023-04878**

(540)

(주)경신바이오
KYEONGSHIN BIO Inc.

(220) 20/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Xanh lá cây.
(731) GYEONGSHIN BIO CO., LTD. (KR)
38, Obongsandan 1-ro, Uiwang-si, Gyeonggi-do 16079, Rcpublic of Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Chế biến thực phẩm bổ sung cho sức khỏe có thành phần chính là ngũ cốc; chế biến thực phẩm lên men; chế biến các chế phẩm dinh dưỡng giàu vitamin; chế biến thực phẩm; xử lý chế biến thực phẩm; thanh trùng thực phẩm và đồ uống; lên men thực phẩm (chế biến thực phẩm); xử lý chế biến nước giải khát; gia công sản phẩm y tế; gia công chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2023-04879**

(540)

SPARASIS
IMUNE

(220) 20/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 1.15.23; 26.13.25
(591) Tím.
(731) GYEONGSHIN BIO CO., LTD. (KR)
38, Obongsandan 1-ro, Uiwang-si, Gyeonggi-do 16079, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu Trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Chế biến thực phẩm bổ sung cho sức khỏe có thành phần chính là ngũ cốc; chế biến thực phẩm lên men; chế biến các chế phẩm dinh dưỡng giàu vitamin; chế biến thực

phẩm; xử lý chế biến thực phẩm; thanh trùng thực phẩm và đồ uống; lên men thực phẩm (chế biến thực phẩm); xử lý chế biến nước giải khát; gia công sản phẩm y tế; gia công chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2023-04908**

(540)

(220) 21/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 1.15.23; 2.1.1; 9.7.1; 16.1.6
(591) Cam, hồng nhạt, vàng, vàng nhạt, đen, xám, nâu, đen, xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN BẢO MINH (VN)
23/5i ấp Chánh 2, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (cụ thể là thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc trừ sâu cho cây trồng, thuốc diệt cỏ dại).

---

(210) **4-2023-04933**

(540)

vtech

(220) 21/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) VTECH HOLDINGS LIMITED (CN)
23/F, Tai Ping Industrial Centre, Block 1, 57 Ting Kok Road, Tai Po, New Territories, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi hành động hoạt động bằng pin; đồ chơi nhiều hoạt động của trẻ em; đồ chơi nhiều hoạt động của trẻ em được bán như một bộ với sách dạng in; đồ chơi hành động điện tử; máy trò chơi giáo dục điện tử dành cho trẻ em; trò chơi điện tử dùng để giảng dạy trẻ em; trò chơi điện tử, ngoại trừ loại thích hợp để chỉ sử dụng với máy thu truyền hình; đồ chơi điện tử dùng để học; bộ cầm tay để chơi trò chơi video, ngoại từ loại chuyên dùng để sử dụng với màn hiển thị hoặc màn hình hiển thị bên ngoài; đồ chơi phát triển dùng cho trẻ em; đồ chơi cho trẻ nhỏ; đồ chơi có nhạc; đồ chơi có thể ngồi hoặc cưỡi lên; máy và thiết bị trò chơi; đồ chơi; búp bê; camera đồ chơi; đồ chơi trò chơi điện tử tại nhà; thiết bị trò chơi điện tử cầm tay; đồ chơi nhồi bông; thảm để chơi; đồ chơi để chơi ngoài trời; trò chơi và đồ để chơi; dụng cụ thể dục và thể thao không thuộc các nhóm khác; mô hình nhân vật; đồ chơi dùng để chơi khi tắm; đồ chơi dùng để chơi với nước; đồ chơi dùng để vẽ; đồ chơi cho trẻ em được bán như một bộ với đồ dùng tập đi cho trẻ em, đồ chơi cho trẻ em và trẻ nhỏ ở dạng ghế và ghế ngồi; đồ chơi STEAM (đồ chơi để trải nghiệm các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học), đồ chơi kỹ thuật, đồ chơi dạng khối, đồ chơi viên bi; bóng đồ chơi; đồ chơi nghệ thuật và thủ công; đồ chơi cho trẻ em; đồ chơi dạng sách; đồ chơi khoa học; đồ chơi tương tác cho trẻ em; đồ chơi tạo ra âm thanh; đồ chơi tạo ra ánh sáng; đồ chơi bằng gỗ; đồ chơi cho trẻ mới biết đi.

---

(210) **4-2023-04985**

(540)

(220) 21/02/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.13.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) PHAN THỊ LÝ (VN)
Kv Long Thạnh A, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 11: Máy pha cà phê; máy rang cà phê.

Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; cà phê bột; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê; nước cà phê đóng lon.

Nhóm 32: Đồ uống/nước giải khát có chứa cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy pha cà phê, máy rang cà phê, cà phê, cà phê nhân tạo, cà phê chưa rang, cà phê bột, đồ uống cà phê có sữa, hương liệu cà phê, đồ uống/nước giải khát có chứa cà phê, nước cà phê đóng lon; quảng cáo phục vụ sản phẩm cà phê và quán cà phê; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và vận hành quán cà phê.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói cà phê.

Nhóm 40: Gia công cà phê (theo đơn đặt hàng).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán cà phê tự phục vụ; quầy cà phê lưu động; quán bán cà phê bằng xe lưu động.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý liên quan đến nhượng quyền thương mại, nhượng quyền quán cafe.

---

(210) **4-2023-05159**

(540)

(220) 22/02/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.5.16; 5.5.21; 19.7.16; 26.1.1

(731) HỘ KINH DOANH PHAN THANH KIÊN (VN)
Thôn Lộc Thượng, xã Quế Long, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 05: Rượu ngâm thảo dược.

---

(210) **4-2023-05176**

(540)

(220) 22/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.7.6; 17.3.2; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10
(591) Đỏ đậm, đen.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH BÌNH PHƯƠNG (VN)
A5-28 tòa nhà EverRich Infinity, 290 An Dương Vương, phường 4, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý: tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ kiện tụng (tranh tụng); dịch vụ hòa giải; dịch vụ trọng tài phân xử; dịch vụ đăng ký tên miền (dịch vụ pháp lý).

---

(210) **4-2023-05308**

(540)

(220) 22/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 14.1.1; 14.1.3; 26.13.25
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SÀI GÒN VALVE (VN)
124/16-18 Võ Văn Hát, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 06: Các loại van bằng kim loại (van dùng trong ngành cấp thoát nước, hơi, xăng dầu và thực phẩm, không phải là bộ phận của máy móc); phụ tùng (van nước [van ống nước] bằng kim loại).

---

(210) **4-2023-05320**

(540)

(220) 22/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng đồng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU H-LUBE (VN)
Số 02 Đào Trí, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Máy rửa mặt; thanh lăn hút dầu của da (thiết bị làm đẹp); máy di tinh chất (thiết bị làm đẹp); bàn chải điện dùng cho mục đích y tế (thiết bị nha khoa); máy xông hơi mặt (thiết bị hỗ trợ làm đẹp); áo chẽn nịt bụng.

Nhóm 11: Máy uốn tóc, dùng điện [thiết bị uốn tóc kỹ thuật số]; bình đun nước nóng, dùng điện; nồi chiên không dầu; nồi nấu, dùng điện; chảo rán, dùng điện.

Nhóm 16: Khăn nén bằng giấy; khăn ướt bằng giấy; giấy thơm.

Nhóm 18: Túi đựng mỹ phẩm, rỗng; túi xách; balo; ví cầm tay.

Nhóm 21: Đồ dùng tẩy trang; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; bàn chải đánh răng, dùng điện; bình giữ nhiệt, không dùng điện; bình đun nước nóng [không làm nóng bằng điện]; nồi, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện.

Nhóm 25: Giày; dép; mũ; quần áo; đồ lót nam; đồ lót nữ; áo nịt ngực [áo lót].

Nhóm 35: Dịch vụ xuất, nhập khẩu và dịch vụ bán buôn, bán lẻ trong siêu thị, qua mạng internet, qua mạng điện thoại, qua bưu điện các sản phẩm gồm: móc khóa bằng kim loại, máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, máy hút bụi, dao điện, máy hàn miệng túi cầm tay, máy cạo râu, máy cắt, tỉa, cạo lông, máy duỗi tóc (dụng cụ cầm tay), dụng cụ cầm tay để uốn tóc, bàn là, dao, hộp dụng cụ cắt rau, củ, quả, túi chuyên dụng cho máy tính xách tay, máy rửa mặt; thanh lăn hút dầu của da (thiết bị làm đẹp); máy di tinh chất (thiết bị làm đẹp); bàn chải điện dùng cho mục đích y tế (thiết bị nha khoa); máy xông hơi mặt; áo chẽn nịt bụng, bình giữ nhiệt, dùng điện, máy uốn tóc, dùng điện, máy duỗi tóc, dùng điện, bình đun nước nóng, dùng điện, máy ép tóc, nồi chiên không dầu, nồi nấu, dùng điện, chảo rán, dùng điện, máy khử khuẩn làm sạch rau củ quả, khăn nén bằng giấy, khăn ướt bằng giấy, giấy thơm, túi đựng mỹ phẩm, túi xách, balo, ví cầm tay, bông tẩy trang, đồ dùng tẩy trang, máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng], bàn chải đánh răng, dùng điện, găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết, bình giữ nhiệt, không dùng điện, bình đun nước nóng [không làm nóng bằng điện], nồi, không dùng điện, chảo rán, không dùng điện, khăn ướt bằng vải không dệt, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, giày, dép, mũ, quần áo, đồ lót nam, đồ lót nữ, áo nịt ngực [áo lót], gấu bông.

---

(210) **4-2023-05321**

(540)

(220) 22/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.5; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Vàng đồng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU H-LUBE (VN)
Số 02 Đào Trí, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Máy rửa mặt; thanh lăn hút dầu của da (thiết bị làm đẹp); máy di tinh chất (thiết bị làm đẹp); bàn chải điện dùng cho mục đích y tế (thiết bị nha khoa); máy xông hơi mặt (thiết bị hỗ trợ làm đẹp); áo chẽn nịt bụng.

Nhóm 11: Máy uốn tóc, dùng điện [thiết bị uốn tóc kỹ thuật số]; bình đun nước nóng, dùng điện; nồi chiên không dầu; nồi nấu, dùng điện; chảo rán, dùng điện.

Nhóm 16: Khăn nén bằng giấy; khăn ướt bằng giấy; giấy thơm.

Nhóm 18: Túi đựng mỹ phẩm, rỗng; túi xách; balo; ví cầm tay.

Nhóm 21: Đồ dùng tẩy trang; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; bàn chải đánh răng, dùng điện; bình giữ nhiệt, không dùng điện; bình đun nước nóng [không làm nóng bằng điện]; nồi, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện.

Nhóm 25: Giày; dép; mũ; quần áo; đồ lót nam; đồ lót nữ; áo nịt ngực [áo lót].

Nhóm 35: Dịch vụ xuất, nhập khẩu và dịch vụ bán buôn, bán lẻ trong siêu thị, qua mạng internet, qua mạng điện thoại, qua bưu điện các sản phẩm gồm: móc khóa bằng kim loại, máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt, máy hút bụi, dao điện, máy hàn miệng túi cầm tay, máy cạo râu, máy cắt, tỉa, cạo lông, máy duỗi tóc (dụng cụ cầm tay), dụng cụ cầm tay để uốn tóc, bàn là, dao, hộp dụng cụ cắt rau, củ, quả, túi chuyên dụng cho máy tính xách tay, máy rửa mặt, thanh lăn hút dầu của da (thiết bị làm đẹp), máy di tinh chất (thiết bị làm đẹp), bàn chải điện dùng cho mục đích y tế (thiết bị nha khoa), máy xông hơi mặt, áo chẽn nịt bụng, bình giữ nhiệt, dùng điện, máy uốn tóc, dùng điện, máy duỗi tóc, dùng điện, bình đun nước nóng, dùng điện, máy ép tóc, nồi chiên không dầu, nồi nấu, dùng điện, chảo rán, dùng điện, máy khử khuẩn làm sạch rau củ quả, khăn nén bằng giấy, khăn ướt bằng giấy, giấy thơm, túi đựng mỹ phẩm, túi xách, balo, ví cầm tay, bông tẩy trang, đồ dùng tẩy trang, máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng], bàn chải đánh răng, dùng điện, găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết, bình giữ nhiệt, không dùng điện, bình đun nước nóng [không làm nóng bằng điện], nồi, không dùng điện, chảo rán, không dùng điện, khăn ướt bằng vải không dệt, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, giày, dép, mũ, quần áo, đồ lót nam, đồ lót nữ, áo nịt ngực [áo lót], gấu bông.

---

(210) **4-2023-05362**

(540)

(220) 23/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.24; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) VÕ TẤN ĐẠT (VN)
Tổ 20, khu phố An Lợi, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; động vật sống; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; thức ăn cho súc vật.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật.

---

(210) **4-2023-05369**

(540)

(220) 23/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5; 26.1.18
(591) Cam, trắng.
(731) ĐINH PHƯƠNG TÂN (VN)
22 đường số 9, KDC số 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy xay thịt (dùng điện); máy cắt thịt; máy làm xúc xích; máy trộn thịt; máy đóng gói hàng; máy đóng bao; máy xén lông súc vật; máy dán tem; thiết bị rửa; máy bao gói.

---

(210) **4-2023-05799**

(540)

(220) 27/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.7.1; 18.1.15; 18.1.21; 18.1.23; 26.3.23
(591) Vàng đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LỐP XE CHUYÊN DỤNG VIỆT NAM (VN)
Số 12 ngõ 4 phố Hoàng Diệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca và cácvà không được xếp ở các nhóm khác.

Nhóm 37: Xây dựng; sửa chữa, lắp đặt các loại xe cơ giới, máy công trình, ô tô trong lĩnh vự xây dựng.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá.

---

(210) **4-2023-05859**

(540)

ACTIPEP

(220) 27/02/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN BÁ (VN)
10-12 Trung Lang, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng cho sản xuất mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-05861**

(540)

PEPTIDEPRO

(220) 27/02/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN BÁ (VN)
10-12 Trung Lang, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng cho sản xuất mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-05956**

(540)

(220) 27/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8; 26.13.1
(731) GLOBAL FREIGHT SERVICES (HONG KONG) LIMITED
(HK)
2/F Hong Kong Spinners Industrial Building, Phases I & II, 800 Cheung Sha Wan Road, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý vận chuyển hàng hóa, cụ thể là xử lý lô hàng, chuẩn bị chứng từ vận chuyển và hóa đơn, theo dõi chứng từ và vận chuyển hàng hóa cho mục đích kinh doanh; cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến dịch vụ quản lý cước; cung cấp thông tin theo dõi vận chuyển điện tử cho người khác vì mục đích quản trị kinh doanh; dịch vụ quản lý hành chính đơn hàng và quản lý hành chính nhà cung cấp; dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục hải quan; cung cấp tài liệu vận chuyển cho người khác [dịch vụ hành chính]; quản lý kinh doanh hậu cần cho người khác [dịch vụ hành chính]; cung cấp dịch vụ phân tích thông tin và dữ liệu tự động liên quan đến dịch vụ quản lý vận chuyển hàng hóa (chức năng văn phòng).

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới hải quan về tài chính; bảo hiểm vận chuyển, môi giới.

Nhóm 39: Dịch vụ giao nhận hàng hóa; môi giới vận tải hàng hóa; môi giới vận chuyển hàng hóa và cung cấp thông tin liên quan; dịch vụ kho bãi cụ thể là lưu trữ, phân phối, lấy hàng, phân loại, hợp nhất, tách rời, đóng gói và đóng gói lại để vận chuyển hàng hóa cho người khác; cung cấp dịch vụ phân tích thông tin và dữ liệu tự động liên quan đến dịch vụ quản lý vận chuyển hàng hóa; quản lý hậu cần vận chuyển hàng hóa.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm máy tính không thể tải xuống cho việc quản lý đơn hàng và nhà cung cấp; cung cấp phần mềm và ứng dụng để quản lý đơn hàng.

---

(210) **4-2023-05965**

(540)

(220) 27/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 14.3.11; 25.1.25; 26.5.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) SEKISUI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (DOING BUSINESS AS SEKISUI CHEMICAL CO., LTD.) (JP)
4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8565, JAPAN
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thước cuộn (thước dây); cảm biến điện tử và thiết bị chẩn đoán điện tử, không dùng cho mục đích y tế; van solenoid [công tắc điện từ]; thiết bị và dụng cụ điện tử và các bộ phận của chúng; máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; mạch điện tử; mạch tích hợp; chip (vi mạch) [mạch tích hợp]; bảng mạch in; bảng dây in; hộp đựng chuyên dụng để đựng các

thiết bị điện tử; tấm cách nhiệt cho thiết bị điện tử; tấm bức xạ nhiệt cho thiết bị điện tử; bột nhão dẫn điện cho các thiết bị điện tử; thiết bị và máy móc đo lường hoặc kiểm tra; thiết bị đo điện hoặc từ tính, thiết bị kiểm tra điện hoặc từ tính; thiết bị và dụng cụ viễn thông; cảm biến điện tử; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; thiết bị dập lửa; bàn phím máy vi tính; các thiết bị ngoại vi của máy vi tính: giao diện [cho máy vi tính]; thiết bị lái tự động, dùng cho xe cộ; van tự động; cảm biến áp điện; cảm biến nhạy áp lực điện tử; ống vòi cứu hỏa; hệ thống phun nước dùng cho cứu hỏa; thiết bị và máy móc để phân phối hoặc kiểm soát điện; pin và ắc quy điện; găng tay bảo hộ để phòng chống tai nạn; bộ điều chỉnh lặn (dùng khi lặn với bình dưỡng khí); công tắc điện tử để đặt thời gian và âm lượng; bàn phím hệ thống cho điện thoại di động, máy vi tính cá nhân, điều khiển từ xa và thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số; công tắc cao su dẫn điện và không dẫn điện, cụ thể là các công tắc bảng điều khiển và công tắc tiếp xúc bằng cao su, dùng cho các thiết bị tự động văn phòng, cụ thể là điện thoại, máy tính, các thiết bị điện tử gia dụng, thiết bị xử lý văn bản, máy tính cá nhân, máy đọc âm thanh, thiết bị trợ giúp cá nhân kỳ thuật số và các thiết bị điện tử khác cần có bộ bàn phím đầu vào; các linh kiện điện tử, cụ thể là trục lăn bằng cao su và lưỡi in tia laze dùng cho máy fax, máy in và máy đọc đĩa compắc; các linh kiện điện tử, cụ thể là bộ giảm chấn bằng cao su và bộ giảm chấn hỗn hợp để kiểm soát và chống rung cho đĩa quang, cụ thể là đĩa DVD. MC và CD; đầu nối đàn hồi làm bằng cao su dẫn điện và không dẫn điện, cụ thể là đầu nối vi sọc được dùng để kết nối màn hình tinh thể lỏng với bảng mạch in để dùng cho các thiết bị viễn thông và các sản phẩm liên quan tới đa phương tiện, cụ thể là máy tính, đồng hồ kỹ thuật số, đồng hồ, thiết bị xử lý văn bản, các thiết bị tự động hóa văn phòng, micrô cho điện thoại, loa và các loại thiết bị điện tử khác; bộ giảm chấn (giảm âm) dùng trong các thiết bị điện tử cụ thể là bộ giảm chấn (giảm âm) bằng dầu, bộ giải chấn (giảm âm) bằng không khí, bộ giảm chấn (giảm âm) bằng lõi thao (đúc), giảm chấn (giảm âm) cảm biến và giảm chấn (giảm âm) dị hướng, giá đỡ chống sốc sử dụng trong các thiết bị ngoại vi của máy vi tính và hệ thống âm thanh kỹ thuật số và bộ chống sốc và bộ chống rung; bộ chống sốc và chống rung điện tử và giá dỡ chống sốc sử dụng trong các thiết bị ngoại vi của máy vi tính và hệ thống âm thanh kỹ thuật số; thiết bị điện tử tự động, cụ thể là hệ thống âm thanh của xe ô tô gồm bộ giảm âm dùng cho công tắc của bộ điều hướng xe, đầu đọc đĩa CD trong xe ô tô, đâu đọc đĩa MD trong xe ô tô và đầu đọc đĩa DVD trong xe ô tô, các công tắc điện của xe cộ và cảm biến điều khiển cho túi khí; bộ nối, cụ thể là bộ nối vi sọc cho các thiết bị điện tử tự động, điện thoại, máy tính và loa âm thanh; bảng hiển thị điện phát quang.

Nhóm 19: Ống không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ống máng/máng xối nước mưa; thanh tà vẹt đường sắt bằng gỗ; thanh tà vẹt đường sắt bằng nhựa tổng hợp; lớp lót bịt kín (chống thấm) cho công trình và xây dựng; băng dán cố định dùng trong xây dựng; vật liệu tổng hợp bằng sợi các bon và nhựa dùng cho công trình hoặc xây dựng; bản/tấm bằng chất dẻo dùng cho xây dựng hoặc công trình; phiến bằng chất dẻo dùng cho xây dựng hoặc công trình; vật liệu xây dựng bằng gốm, gạch và sản phẩm vật liệu chịu lửa; vật liệu xây dựng bằng chất dẻo; vật liệu xây dựng tổng hợp; nhựa đường (asphan), và các vật liệu cho công trình hoặc xây dựng bang nhựa đường (asphan); vật liệu bằng cao su cho công trình hoặc xây dựng; vật liệu bằng vôi cho công trình hoặc xây dựng; vật liệu bằng thạch cao cho công trình hoặc xây dựng; bộ lắp ghép công trình tiền chế/đúc sẵn, không băng kim loại; ống nối đồ gỗ, không bằng kim loại; bể xây chứa chất lỏng dùng cho mục đích công nghiệp; van ống nước; tấm nhựa xốp và miếng nhựa xốp cho xây dựng; các vật liệu xây dựng chống nước cho mục đích trữ nước và cấp nước; ống nhánh, không bằng kim loại; lớp mặt tường dùng cho xây dựng; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống nước, không bằng kim loại; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng; ống thoát nước, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; ống xối/ống máng, không bằng kim loại; nắp cống, không

bằng kim loại; ống bằng chất dẻo cho xây dựng; vật liệu tổng hợp bằng nhựa và chất dẻo cho xây dựng; vật liệu tổng hợp bằng chất dẻo được gia cố bằng sợi thủy tinh cho xây dựng; tấm nhựa xốp cho xây dựng; vật liệu gia cố làm từ uretan, dùng cho xây dựng và tấm uretan gia cố; nắp thoát nước; ống nhựa tổng hợp cho xây dựng hoặc công trình; vật liệu kết cấu và kiến trúc, làm bằng uretan; lưới bảo vệ dùng cho cửa sổ; lưới chan ánh sáng sử dụng cho cửa sổ; lưới cách nhiệt sử dụng cho cửa sổ; lưới chắn nhiệt sử dụng cho cửa sổ.

---

(210) **4-2023-06094**

(540)

ANARA

BINH TIEN
Ocean Leisure Sanctuary

(220) 28/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.16; 24.15.7; 25.1.25
(591) Hồng đậm, nâu đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM (VN)
7A/68 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinhdoanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; đánh giá tài chính (bất động sản); cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; môi giới chứng khoán và trái phiếu.

Nhóm 37: Xây dựng (các công trình dân dụng và công nghiệp); tư vấn xây dựng, trang trí nội ngoại thất [tư vấn thi công].

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận tải; dịch vụ vận tải hàng hóa; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 41: Kinh doanh sân gôn (golf); dịch vụ câu lạc bộ chơi gôn (golf); dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức các cuộc thi (giải gôn (golf)).

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch (khu du lịch nghỉ dưỡng); dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-06107**

(540)

PICO PLAZA

(220) 28/02/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PI CO (VN)
số 229 phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê mặt bằng trung tâm thương mại [bất động sản]; dịch vụ cho thuê văn phòng [bất động sản].

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho bãi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-06194**

(540)

(220) 28/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, xanh lá cây, trắng, vàng.
(731) ĐỖ HỮU DŨNG (VN)
Thôn Thái Lai, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ); cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách hàng, cụ thể là giải đáp thắc mắc của khách hàng trong lĩnh vực thương mại điện tử đối với các giao dịch mua bán thương mại điện tử; quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet; quảng cáo qua phương tiện truyền thông điện tử, cụ thể là qua internet.

---

(210) **4-2023-06224**

(540)

(220) 28/02/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 2.9.14; 5.3.13; 5.3.14; 6.19.9; 26.1.1
(591) Xám, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CP DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR) (VN)
Số 18 đường Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng trong y tế); kẹo, dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; cao đảng sâm, dùng cho mục đích y tế; cao atisô dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-06247**

(300) 97571211 30/08/2022 US

(540)

JBL

(220) 28/02/2023
(441) 25/12/2023

(731) HARMAN INTERNATIONAL INDUSTRIES, INCORPORATED (US)
8500 Balboa Boulevard, Northridge, California 91329, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Hàng hóa ảo có thể tải xuống được, cụ thể là tác phẩm nghệ thuật, tranh kỹ thuật số, hình ảnh kỹ thuật số và thiết kế đồ họa kỹ thuật số được xác thực bằng thẻ/token xác thực tài sản kỹ thuật số không thể thay thế sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain); hàng hóa ảo có thể tải xuống được, cụ thể là tác phẩm nghệ thuật, tranh kỹ thuật số, hình ảnh kỹ thuật số và thiết kế đồ họa kỹ thuật số được xác thực bằng thẻ/token xác thực tài sản kỹ thuật số không thể thay thế sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain) để biểu thị một mặt hàng sưu tầm; hàng hóa ảo có thể tải xuống được, cụ thể là tác phẩm nghệ thuật, tranh kỹ thuật số, hình ảnh kỹ thuật số và thiết kế đồ họa kỹ thuật số được xác thực bằng thẻ/token xác thực tài sản kỹ thuật số không thể thay thế sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain) để lưu trữ dữ liệu; hàng hóa ảo có thể tải xuống được, cụ thể là tranh kỹ thuật số có thể tải xuống được, hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được và thiết kế đồ họa kỹ thuật số có thể tải xuống được; hàng hóa ảo có thể tải xuống được, cụ thể là chương trình máy tính hiển thị quần áo, đồ đội đầu tai nghe, loa, micrô và các phụ kiện cho việc sử dụng trực tuyến và dùng trong các thế giới ảo trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho các trò chơi tương tác để sử dụng qua mạng máy tính toàn cầu và qua các mạng không dây và thiết bị điện tử khác nhau; phần mềm có thể tải xuống được để tham gia vào các mạng xã hội và tương tác với các cộng đồng trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống được để truy cập và truyền phát trực tuyến nội dung giải trí đa phương tiện; phần mềm có thể tải xuống được để cung cấp quyền truy cập vào một môi trường trực tuyến ảo; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo lập, sản xuất và chỉnh sửa các thiết kế và các nhân vật hoạt hình và phi hoạt hình kỹ thuật số, hình ảnh đại diện, lớp phủ kỹ thuật số, và giao diện kỹ thuật số để truy cập và sử dụng trong các môi trường trực tuyến, các môi trường trực tuyến ảo và các môi trường thực tế ảo mở rộng.

---

(210) **4-2023-06262**

(540)

TOTORI®

(220) 28/02/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM THỊ LAN (VN)
21H/10, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Máy rửa chén; máy giặt; máy ép chậm; máy xay sinh tố; máy xay thịt; máy cắt rau củ quả; máy cắt thịt.

Nhóm 09: Tivi; loa không dây; máy tăng âm (dàn âm thanh); bộ trộn âm thanh; điện thoại và phụ kiện điện thoại; máy tính và phụ kiện máy vi tính.

Nhóm 10: Máy xoa bóp; thiết bị xoa bóp.

Nhóm 11: Máy lạnh (thiết bị điều hòa không khí); máy sưởi; thiết bị lọc không khí; máy lọc nước; bếp từ; bếp hồng ngoại; bếp gas; bếp điện; bình siêu tốc dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; nồi cơm điện; máy làm kem lạnh; máy sấy quần áo; máy làm sữa hạt.

Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện; xe ô tô.

Nhóm 21: Nồi chiên (rán) không dầu và chiên (rán) nhúng, nồi áp suất, nồi hấp, nồi, chảo, ấm (tất cả đều không dùng điện).

Nhóm 28: Máy để tập luyện thể dục; máy chạy bộ; máy tập đa năng.

---

(210) **4-2023-06320**

(220) 01/03/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ZUTY
FASHION

(731) LÊ THÀNH (VN)
362/18/24 Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót nam; đồ lót nữ; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2023-06326**

(220) 01/03/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.7

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀNG KHÔNG VIỆT NAM (VN)
Cảng Hàng không Quốc tế Nội Bài, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo và xúc tiến thương mại; mua bán các sản phẩm công nghệ cao như: máy vi tính, điện thoại, máy in, máy chiếu, đồng hồ, máy ảnh; mua bán vật liệu xây dựng như: gạch, sắt thép, xi măng, đá hoa; mua bán máy xây dựng như: máy xúc, máy ủi, máy trộn bê tông; mua bán vật liệu điện.

Nhóm 36: Dịch vụ định giá bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý tòa nhà; kinh doanh bất động sản; cho thuê căn hộ.

Nhóm 37: Dịch vụ làm sạch nhà cửa (làm sạch nội thất, ngoại thất tòa nhà).

Nhóm 39: Dịch vụ bốc xếp hàng hóa; dịch vụ cho thuê: kho bãi, phương tiện để vận chuyển hàng hóa; lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa; đại lý làm thủ tục hải quan cụ thể là thông quan hàng hóa; dịch vụ phân phát các bưu kiện.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo nghề, tập huấn chuyên môn.

---

(210) **4-2023-06399**

(540)

(220) 01/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 9.7.1; 10.3.11; 10.3.13; 22.3.1; 26.13.25
(591) Vàng, hổ phách, xanh mòng két.
(731) GALAXY ENTERTAINMENT LICENSING LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; tạp dề (trang phục); áo choàng mặc sau khi tắm; dép lê dùng khi tắm; quần áo tắm; thắt lưng (trang phục); cổ tay áo; mũ che tai (trang phục); quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; găng tay (trang phục); trang phục dệt kim; bộ đồ cho trẻ sơ sinh (trang phục); áo pông-sô; quần áo bằng lông thú; quần ống bó (quần dài); trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; thắt lưng tích hợp ví tiền (trang phục); mũ giấy (trang phục); quần áo ngủ; khăn quàng cổ; mũ tắm; tất ngắn cổ; đế cho đồ đi chân; quần áo lót; khăn trùm đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh sòng bạc; dịch vụ thu thập hàng hóa, vì lợi ích của người khác, của nhiều loại hàng hóa (không bao gồm việc vận chuyển các hàng hóa đó) để tạo điệu kiện cho khách hàng dễ dàng xem và mua các hàng hóa này tại một cửa hàng bán lẻ, cửa hàng bán buôn, siêu thị, cửa hàng, cửa hiệu, ki-ốt hoặc trung tâm mua sắm, trung tâm khách sạn, cửa hàng thục phẩm và đồ uống; nghiên cứu kinh doanh; quản trị và quản lý kinh doanh dinh thự, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, cửa hàng bán buôn và bán lẻ, chỗ ở tạm thời, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, nhà ở, chung cư, căn hộ và các khu đất dự án; dịch vụ quảng cáo, marketing và khuyến mãi; quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh trung tâm mua sắm, tổ hợp thương mại, sân bay, sân bay trực thăng, bến cảng, bến tàu, bến xe, nhà ga đường sắt; chức năng văn phòng; dịch vụ marketing và khuyến mãi trong vận tải hàng không, đường biển và đường bộ; quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh các nhà ga vận tải hành khách và hàng hóa; quản trị, quản lý và điều hành kinh doanh thông quan hải quan tại các ga hàng không, ga đường biển hoặc ga vận tải đường bộ; quản trị, quản lý, điều hành kinh doanh và khuyến mãi liên quan đến quà tặng và giải thưởng được sử dụng trong các chương trình ưu đãi và khuyến khích dành cho khách hàng và cá nhân trong lĩnh vực vận tải hàng không, đường biển hoặc đường bộ; tổ chức triển lãm cho mục đích kinh doanh và thương mại; biên tập (tổng hợp) danh sách gửi thư; cho thuê không gian quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; phân phát hàng mẫu và vật phẩm quảng cáo; quảng cáo qua thư; tổ chức và tiến hành hội chợ thương mại và trưng bày sản phẩm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cảo; phổ biến các thông báo quảng cáo; dịch vụ trưng bày hàng hóa; dịch vụ quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ maketing và xúc tiến bán hàng, nghiên cứu và phân tích thị trường; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ trung tâm mua sắm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ nằm trong khu mua sắm và một mình, bao gồm nhiều loại hàng hóa, cụ thể là: quà lưu niệm, hàng quà tặng, quần áo, phụ kiện quân áo, đồ kim hoàn, đồ chơi, đồ thể thao, văn phòng phẩm, sách, video, nước hoa, sản phẩm chăm sóc cá nhân, mỹ phẩm, nghệ thuật, thực phẩm, đồ uống, xì gà, thuốc lá, và phụ kiện thuốc lá; cung cấp thông tin về dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại cho người khác; đại lý xuất nhập

khẩu, dịch vụ thu mua cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho doanh nghiệp khác); tư vấn quản lý nhân sự, tuyển dụng nhân sự; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; dịch vụ cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng; dịch vụ thư ký; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; tìm kiếm tài trợ.

Nhóm 36: Dịch vụ quản lý bất động sản cho các tài sản cư dân và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, cửa hàng bán lẻ và bán buôn, chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, nhà ở, chung cư, căn hộ nhà thấp tầng, căn hộ nhà cao tầng và các khu đất dự án; cho thuê bất động sản, cụ thể là các tài sản cư dân và thương mại, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, cửa hàng bán lẻ và bán buôn, căn hộ dịch vụ, tòa nhà, nhà ở, chung cư, căn hộ nhà thấp tầng, căn hộ nhà cao tầng và các khu đất dự án; cho thuê bất động sản với mục đích sử dụng làm chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ và khu nghỉ dưỡng.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp các chuyến du lịch trên biển và các chuyến du lịch; đặt chỗ du lịch; dịch vụ đại lý đặt chỗ cho du lịch; dịch vụ đặt vé cho du lịch; cung cấp thông tin vận chuyển; vận chuyển khách du lịch; hướng dẫn khách du lịch; cho thuê phương tiện; dịch vụ đỗ xe; dịch vụ tư vấn liên quan đến du lịch và vận chuyển; dịch vụ tham quan du lịch; quản lý kho bãi và vận chuyển hành lý cho khách du lịch; thuê nguyên chuyến máy bay và tàu thủy; cho thuê tàu thuyền; dịch vụ chuyển trụ sở cho các doanh nghiệp.

Nhóm 41: Dịch vụ thông tin giải trí được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc từ mạng Internet hoặc từ mạng truyền thông khác; Dịch vụ giải trí liên quan đến việc cung cấp các trò chơi điện tử có thể chơi được thông qua mạng máy tính toàn cầu, máy tính và trò chơi video; cung cấp trực tuyến các trò chơi máy tính, trò chơi điện tử và các bản cập nhật của trò chơi, có thể tải xuống được; sắp xếp và tổ chức các buổi trưng bày, giới thiệu, các chương trình, các sự kiện, các buổi biểu diễn và các buổi triển lãm về văn hóa, âm nhạc, và mục đích thể thao; sản xuất và phân phối các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất và phân phối phim và các chương trình giải trí được phát sóng trực tiếp; các dịch vụ điện ảnh và trường quay truyền hình; dịch vụ giải trí bằng hình ảnh động; dịch vụ giải trí truyền hình và dịch vụ giải trí trực tiếp; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ xuất bản âm nhạc, tạp chí và ấn phẩm định kỳ; dịch vụ âm nhạc và giải trí được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính, từ mạng Internet hoặc mạng truyền thông khác; dịch vụ cho thuê máy quay video và băng video, thiết bị và dụng cụ điện ảnh và nghe nhìn; dịch vụ mua vé (giải trí); dịch vụ công viên vui chơi giải trí, công viên giải trí theo chủ đề, trung tâm trò chơi; cung cấp phương tiện vui chơi và giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [mang tính giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ câu lạc bộ đêm (mang tính giải trí); dịch vụ vũ trường; dịch vụ cá cược thể thao; dịch vụ cá cược và lên kế hoạch tiệc tùng cho mục đích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ phòng tập thể dục; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến giải trí, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và thủ công và các hoạt động xã hội; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ đánh bạc; dịch vụ chơi game; dịch vụ điều hành trò chơi xổ số, trò chơi tại sòng bạc hoặc đánh bạc trực tuyến; tổ chức hội nghị và hội thảo về kinh doanh và thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ khách hàng cụ thể là dịch vụ khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ lễ tân cho cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; cung cấp thiết bị cho nơi cắm trại; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú]; cung cấp dịch vụ chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng và nhà khách; dịch vụ đặt chỗ trước (nơi lưu trú tạm thời), đặt phòng, cung cấp thông tin và dịch vụ sắp xếp khách sạn và nhà khách; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng lẩu; nhà hàng đồ nướng; dịch vụ căng tin; quán ăn nhanh; quán phục vụ các món sashimi và sushi; quầy thức ăn nhanh; dịch vụ quán cà phê;

dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy bar và phòng chờ; cung cấp thức ăn và đồ uống tại chỗ, mang đi hoặc giao tận nơi thực hiện bởi nhà hàng; dịch vụ tiệc; cho thuê phòng khánh tiết; cho thuê phòng họp.

Nhóm 44: Chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tiệm làm tóc; dịch vụ trị liệu làm đẹp; dịch vụ vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-06434**

(540)

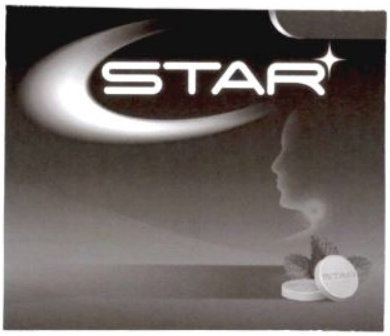

(220) 01/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.1.1; 5.3.11; 5.3.15; 19.13.21; 26.1.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPV (VN)
Số 27, đường 3A, KCN Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2023-06462**

(540)

(220) 01/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.10; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH USMILE DENTAL (VN)
246 Võ Duy Linh, khu phố 4, phường 1, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2023-06472**

(540)

(220) 02/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6
(591) Xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SAO VEGA (VN)
Số 15 ngõ 104, phố Định Công, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính (ghi sẵn) sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo, vũ trụ ảo, internet vạn vật (IOT, AI, machine learning,

metaverse) trong lĩnh vực viễn thám; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm thương mại điện tử dùng cho máy vi tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; dịch vụ bản đồ; tư vấn công nghệ; cung cấp thông tin địa lý; cung cấp bản đồ địa lý trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2023-06660**

(540)

(220) 02/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 25.7.25
(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MANH BARBERSHOP (VN)
Số 45 Cổ Điển B, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt tóc; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ salon chuyên về tóc.

---

(210) **4-2023-06739**

(540)

(220) 03/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.15.3; 24.17.19; 26.1.1
(591) Đen, xanh lá cây, trắng.
(731) FORMOSA TAFFETA CO., LTD. (TW)
No. 317, Shu Liou Rd., Tou Liou, Yunlin, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 24: Dây vải lốp.

---

(210) **4-2023-06740**

(540)

ETYCORD

(220) 03/03/2023
(441) 25/12/2023
(731) FORMOSA TAFFETA CO., LTD. (TW)
No. 317, Shu Liou Rd., Tou Liou, Yunlin, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 24: Dây vải lốp.

---

(210) **4-2023-06742**

(540)

(220) 03/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, vàng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH (VN)
Số 126 Nguyễn Thiện Thành, khóm 4, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 33: Rượu.

Nhóm 35: Buôn bán rượu.

---

(210) **4-2023-06771**

(540)

NEOTEX

(220) 03/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.15.1; 26.4.4
(731) NGUYỄN ĐÌNH DIỆP (VN)
Xóm 7, xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thống.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: sơn, sơn chống thấm.

---

(210) **4-2023-06788**

(540)

SHARGEEK

(220) 03/03/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHARGE TECHNOLOGY (SHENZHEN) CO.,LTD (CN)
Room 305,Floor 3, Xinzhongtai Industrial Park, Building 3, Hengfeng Community, Yousong Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen, 518110 China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; bao đựng điện thoại thông minh; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; phần cứng máy tính; tai nghe choàng đầu; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; dây cáp usb dùng cho điện thoại di động; thiết bị báo động; pin điện; thiết bị sạc điện thoại di động; pin mặt trời; pin sạc Lithium-ion; hộp pin; ắc quy điện.

---

(210) **4-2023-06789**

(540)

(220) 03/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.4; 3.7.17; 26.1.2
(731) SHENZHEN MIEN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
1408, Floor 14, HuanZhi Center Seat C, No.3639 Longhua Avenue, Jinglong Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen City, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Miếng dán nhấn mí mắt; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; lông mi giả; móng (tay, chân) giả.

---

(210) **4-2023-06790**

(540)

SIMÉR

(220) 03/03/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHENZHEN MIEN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
1408, Floor 14, HuanZhi Center Seat C, No.3639 Longhua Avenue, Jinglong Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen City, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Miếng dán nhấn mí mắt; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; lông mi giả; móng (tay, chân) giả.

---

(210) **4-2023-06791**

(540)

MLEN

(220) 03/03/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHENZHEN MIEN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
1408, Floor 14, HuanZhi Center Seat C, No.3639 Longhua Avenue, Jinglong Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen City, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Miếng dán nhấn mí mắt; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; lông mi giả; móng (tay, chân) giả.

---

(210) **4-2023-06869**

(540)

(220) 03/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5; 25.5.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN HÌNH SỐ VỆ TINH VIỆT NAM (VN)
Tầng 15 tháp A tòa nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 09: Bộ giải mã và nhận tín hiệu truyền hình, truyền hình vệ tinh, mặt đất, internet và truyền hình cáp; thiết bị giải mã tín hiệu mã hoá gồm bộ thu tín hiệu truyền hình; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình gồm bộ phận giải mã và bộ phận hướng dẫn xem tương hỗ; thiết bị giải mã gồm bộ phận giải mã và bộ phận ghi để ghi lại chương trình truyền hình và truyền thanh; thiết bị giải mã tín hiệu gồm bộ phận giải mã và bộ phận ghi được lập trình để truyền dữ liệu đã ghi được vào bộ nhớ và đồng thời xoá bản ghi trước đó; thiết bị thu tích hợp dùng để giải mã tín hiệu truyền hình vệ tinh; thiết bị thu dùng để giải mã tín hiệu truyền hình vệ tinh dth; thiết bị để ghi chương trình truyền hình.

Nhóm 16: Giấy; các tông; ấn phẩm, công báo, báo, tạp chí (xuất bản định kỳ), truyện tranh, báo hàng ngày, sách; tài liệu hướng dẫn mua sắm trong đó liệt kê các sản phẩm để mua; ấn phẩm gồm thông tin hướng dẫn về xúc tiến về hàng hoá để bán qua truyền hình kỹ thuật số, mạng hoặc các kênh truyền thông; ảnh chụp [được in].

Nhóm 35: Hoạt động quảng cáo, nhập khẩu, xuất khẩu, bán và mua thiết bị kỹ thuật truyền hình.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình trả tiền; dịch vụ truyền âm thanh, hình ảnh và/hoặc chương trình nghe nhìn (bằng bất kỳ phương tiện nào); truyền tải phim; phát và truyền chương trình truyền hình và phim đến máy tính cá nhân, thiết bị điện tử, tin học và viễn thông; phát và truyền chương trình truyền hình qua máy tính hoặc các thiết bị được máy tính hỗ trợ, thiết bị điện tử, tin học và viễn thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và giải trí cụ thể là sản xuất chương trình truyền hình, kênh chương trình truyền hình cáp; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); sản xuất các chương trình biểu diễn; dịch vụ tương tác truyền hình trực tuyến cụ thể là cung cấp thông tin và hình ảnh đồ họa thông qua mạng toàn cầu; dịch vụ cung cấp chương trình trò chơi trực tuyến trên truyền hình; dịch vụ xuất bản sách điện tử.

Nhóm 42: Thiết kế chương trình mã hoá (thiết kế phần mềm máy tính); dịch vụ công nghệ và dịch vụ nghiên cứu và thiết kế liên quan đến công nghệ; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế, vẽ, viết các chương trình biên dịch trang web trên mạng; thông tin công nghệ được cung cấp trực tuyến từ cơ dữ liệu của máy tính hoặc qua mạng; thiết kế và duy trì website; lắp đặt, cho thuê và bảo dưỡng phần mềm máy tính.

(210) **4-2023-06870**

(540)

(220) 03/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5; 25.5.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN HÌNH SỐ VỆ TINH VIỆT NAM (VN)
Tầng 15 tháp A tòa nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 09: Bộ giải mã và nhận tín hiệu truyền hình, truyền hình vệ tinh, mặt đất, internet và truyền hình cáp; thiết bị giải mã tín hiệu mã hoá gồm bộ thu tín hiệu truyền hình; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình gồm bộ phận giải mã và bộ phận hướng dẫn xem tương hỗ; thiết bị giải mã gồm bộ phận giải mã và bộ phận ghi để ghi lại chương trình truyền hình và truyền thanh; thiết bị giải mã tín hiệu gồm bộ phận giải mã và bộ phận ghi được lập trình để truyền dữ liệu đã ghi được vào bộ nhớ và đồng thời xoá bản ghi trước đó; thiết bị thu tích hợp dùng để giải mã tín hiệu truyền hình vệ tinh; thiết bị thu dùng để giải mã tín hiệu truyền hình vệ tinh dth; thiết bị để ghi chương trình truyền hình.

Nhóm 16: Giấy; các tông; ấn phẩm, công báo, báo, tạp chí (xuất bản định kỳ), truyện tranh, báo hàng ngày, sách; tài liệu hướng dẫn mua sắm trong đó liệt kê các sản phẩm để mua; ấn phẩm gồm thông tin hướng dẫn về xúc tiến về hàng hoá để bán qua truyền hình kỹ thuật số, mạng hoặc các kênh truyền thông; ảnh chụp [được in].

Nhóm 35: Hoạt động quảng cáo, nhập khẩu, xuất khẩu, bán và mua thiết bị kỹ thuật truyền hình.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình trả tiền; dịch vụ truyền âm thanh, hình ảnh và/hoặc chương trình nghe nhìn (bằng bất kỳ phương tiện nào); truyền tải phim; phát và truyền chương trình truyền hình và phim đến máy tính cá nhân, thiết bị điện tử, tin học và viễn thông; phát và truyền chương trình truyền hình qua máy tính hoặc các thiết bị được máy tính hỗ trợ, thiết bị điện tử, tin học và viễn thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và giải trí cụ thể là sản xuất chương trình truyền hình, kênh chương trình truyền hình cáp; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); sản xuất các chương trình biểu diễn; dịch vụ tương tác truyền hình trực tuyến cụ thể là cung cấp thông tin và hình ảnh đồ hoạ thông qua mạng toàn cầu; dịch vụ cung cấp chương trình trò chơi trực tuyến trên truyền hình; dịch vụ xuất bản sách điện tử.

Nhóm 42: Thiết kế chương trình mã hoá (thiết kế phần mềm máy tính); dịch vụ công nghệ và dịch vụ nghiên cứu và thiết kế liên quan đến công nghệ; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế, vẽ, viết các chương trình biên dịch trang web trên mạng; thông tin công nghệ được cung cấp trực tuyến từ cơ dữ liệu của máy tính hoặc qua mạng; thiết kế và duy trì website; lắp đặt, cho thuê và bảo dưỡng phần mềm máy tính.

(210) **4-2023-06935**

(540)

(220) 03/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH HYUNDAI WINDOW (VN)
Số 320 Nguyễn Văn Linh, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Mô tơ cửa cuốn; máy tời nâng hạ cửa cuốn.

Nhóm 09: Lưu điện cửa cuốn.

---

(210) **4-2023-07051**

(540)

(220) 06/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.22
(591) Vàng cam, xanh lá cây, xanh lục, xám.
(731) ĐỖ THỊ HOA (VN)
Số 228, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 41: Đào tạo kỹ năng cá nhân; đào tạo kỹ năng tự học tập cho trẻ em và học sinh sinh viên; đào tạo kỹ năng kỷ luật cá nhân cho trẻ em; đào tạo kỹ năng sống; đào tạo diễn thuyết hùng biện trước công chúng (PR); đào tạo kỹ năng quản trị thời gian, tiền bạc cho cá nhân.

---

(210) **4-2023-07222**

(540)

(220) 07/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.3.2; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.9
(591) Đen, bạc, tím, trắng.
(731) LÊ VĂN BÌNH (VN)
CH 1705 tòa T-TTTMNỞ Hanovid, Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quản lý khách sạn; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sĩ.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ sáng tác nhạc; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc;dịch vụ giải trí; dịch vụ karaoke; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết lập các bản vẽ xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàngthực hiện; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; nhà hàng ănuống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-07224**

(540)

(220) 07/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 26.7.5; 26.7.25
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen, vàng nhạt, xanh nước biển, nâu, xám.
(731) KIỀU VĂN THÁI (VN)
Số 7 ngách 987/84, đường Ngô Gia Tự, tổ 26, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Tạp dề [trang phục]; quần áo; mũ.

Nhóm 30: Phở; miến; phở ăn liền; thảo mộc đã bảo quản; gia vị thập cẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán phở; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàngthực hiện theo hình thức tại chỗ, mang về, hoặc giao hàng tận nơi theo đơn đặt hàng; dịch vụ nhà hàngăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-07253**

(540)

TruthFoods
Vươn tầm nông sản xanh

(220) 07/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUTH GROUP (VN)
113 Ấp Hạ, xã Tân Quới, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa tắm; dầu gội đầu và dầu xả tóc; sữa rửa mặt; chế phẩm chống nắng; nước hoa và dầu thơm; son môi; xà phòng bánh; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm đánh răng; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng].

Nhóm 29: Dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm; hạt đã chế biến; trái cây được bảo quản đóng hộp; trái câysấy; rau củ quả đã qua chế biến đóng gói; nông sản chế biến như: rau củ quả sấy dạng lát và bột; trái cây ép dạngsệt; mứt quả ướt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Hương liệu cho thực phẩm, trừ tinh dầu; trà (trừ trà dùng cho mục đích y tế); chất thay thế trà; cà phê; mật ong; gạo; đường (ăn); tinh bột cho thực phẩm; bột và chế phẩm từ ngũ cốc; bột làm bánh; ca cao; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán sỉ (bán buôn) và bán lẻ mỹ phẩm, kem dưỡng da, sữa tắm, dầu gội đầu và dầu xả tóc, sữa rửa mặt, chế phẩm chống nắng, nước hoa và dầu thơm, son môi, xà

phòng bánh, chế phẩm để tắm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, che phẩm đánh răng, nước súc miệng, tinh dầu, dược phẩm, thảo dược, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược để chăm sóc da, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, hạt đã chế biến, trái cây được bảo quản đóng hộp, trái cây sấy, rau củ quả đã qua chế biến đóng gói, nông sản chế biến như: rau củ quả sấy dạng lát và bột, trái cây ép dạng sệt, mứt quả ướt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, hương liệu cho thực phẩm, trà và các chất chiết xuất từ trà, chất thay thế trà, cà phê, mật ong, gạo, đường (ăn), tinh bột cho thực phẩm, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bột làm bánh, ca cao, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kinh doanh, mua bán nông sản; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ quảng cáo và marketing; kinh doanh (mua bán) dược phẩm trực tuyến; dịch vụ bán lẻ dược phẩm, thực phẩm chức năng qua mạng internet; dịch vụ mua bán hàng nông, lâm, thuỷ sản; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp dịch vụ tìm kiếm, tiếp thị, quảng cáo, xúc tiến bán hàng thông qua mạng liên lạc điện từ toàn cầu và cung cấp các thông tin liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2023-07409**

(540)

(220) 07/03/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.3.1; 4.3.3

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI RỒNG VÀNG MINH NGỌC (VN)
Khu 6 phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh đậu xanh; bánh gai; bán cốm; bánh khảo; bánh chả; kẹo lạc.

Nhóm 35: Mua bán: bánh đậu xanh, bánh gai, bán cốm, bánh khảo, bánh chả, kẹo lạc.

---

(210) **4-2023-07422**

(540)

(220) 07/03/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 24.17.24; 26.4.7; 26.11.8; 26.13.25

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ SCM (VN)
59 Chế Lan Viên, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải và sắp xếp du lịch qua một trang web; vận chuyển hành khách; dịch vụ lái xe; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ.

---

(210) **4-2023-07424**

(540)

(220) 07/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 24.17.24; 26.4.7; 26.11.8; 26.13.25
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ SCM (VN)
59 Chế Lan Viên, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính liên quan đến cho thuê ô tô, taxi và tất cả các dịch vụ cho thuê xe cộ vận chuyển hành khách; phần mềm máy vi tính để phối hợp, sắp xếp dịch vụ vận tải; phần mềm đặt chỗ ở khách sạn; phần mềm ứng dụng cho phép đặt đồ ăn; phần mềm ứng dụng điện thoại di động có thể tải về.

---

(210) **4-2023-07473**

(540)

Meri:á

(220) 08/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH LANDFOOD (VN)
Số 5, ngõ 1, phố Đồng Me, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2023-07477**

(540)

(220) 08/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen, da, xanh nước biển.
(731) KIỀU VĂN THÁI (VN)
Số nhà 7 ngách 987/84, đường Ngô Gia Tự, tổ 26, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh phở (làm từ bột gạo); mỳ sợi tươi; bánh đa sợi, miến; phở ăn liền.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán phở; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện theo hình thức tại chỗ, mang về, hoặc giao hàng tận nơi theo đơn đặt hàng; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-07505**

(540)

(220) 08/03/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đỏ, trắng.

(731) PHAN HỒNG SƠN (VN)
84A Trần Hữu Trang, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Tư vấn chuyển giao công nghệ; tư vấn chứng nhận tiêu chuẩn hợp quy, tiêu chuẩn ISO (trừ thanh toán hối phiếu, thông tin tỉ lệ lượng và tư vấn chứng khoán).

Nhóm 45: Tham gia tố tụng; tư vấn pháp luật; dịch vụ pháp lý; đại diện ngoài tố tụng cho khách hàng để thực hiện các công việc liên quan đến pháp luật.

---

(210) **4-2023-07506**

(540)

(220) 08/03/2023

(441) 25/12/2023

(731) PHAN HỒNG SƠN (VN)
84A Trần Hữu Trang, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Tư vấn chuyển giao công nghệ; tư vấn chứng nhận tiêu chuẩn hợp quy, tiêu chuẩn ISO (trừ thanh toán hối phiếu, thông tin tỉ lệ lượng và tư vấn chứng khoán).

Nhóm 45: Tham gia tố tụng; tư vấn pháp luật; dịch vụ pháp lý; đại diện ngoài tố tụng cho khách hàng để thực hiện các công việc liên quan đến pháp luật.

---

(210) **4-2023-07513**

(540)

(220) 08/03/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đỏ, trắng.

(731) PHAN HỒNG SƠN (VN)
84A Trần Hữu Trang, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Tư vấn chuyển giao công nghệ; tư vấn chứng nhận tiêu chuẩn hợp quy, tiêu chuẩn ISO (trừ thanh toán hối phiếu, thông tin tỉ lệ lượng và tư vấn chứng khoán).

Nhóm 45: Tham gia tố tụng; tư vấn pháp luật; dịch vụ pháp lý; đại diện ngoài tố tụng cho khách hàng để thực hiện các công việc liên quan đen pháp luật.

---

(210) **4-2023-07518**

(540)

(220) 08/03/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHAN HỒNG SƠN (VN)
84A Trần Hữu Trang, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Tư vấn chuyển giao công nghệ; tư vấn chứng nhận tiêu chuẩn hợp quy, tiêu chuẩn iso (trừ thanh toán hối phiếu, thông tin tỉ lệ lượng và tư vấn chứng khoán).

Nhóm 45: Tham gia tố tụng; tư vấn pháp luật; dịch vụ pháp lý; đại diện ngoài tố tụng cho khách hàng để thực hiện các công việc liên quan đến pháp luật.

---

(210) **4-2023-07525**

(540)

(220) 08/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5
(591) Vàng, xanh coban, xanh lam, xanh lơ, đen, trắng.
(731) CHUNG NGỌC CƯỜNG (VN)
Đường D15 khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán gaz; mua bán bếp gaz; mua bán phụ kiện của bếp gaz, bình gaz.

---

(210) **4-2023-07528**

(540)

(220) 08/03/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHƯƠNG QUỐC TRÍ (VN)
Căn Hộ 107 nhà C2, tập thể Ngọc Khánh, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Tay nắm cửa bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại có khả năng cách âm; hợp kim thép; tấm thép; vật liệu làm cốt thép cho bê tông; hợp kim sắt - crom.

Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị thối khí nóng; vòi hoa sen; thiết bị làm sạch nước; bếp điện.

Nhóm 21: Nồi nấu không dùng điện; vật trang trí bàn ăn; dụng cụ nhà bếp; đồ sứ đế chứa đựng; đũa;bộ bát đĩa.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; mũ; dép; tạp dề (trang phục).

Nhóm 37: Lắp đặt và sữa chữa thiết bị điều hoà không khí; lắp đặt thiết bị nhà bếp; lắp đặt bảo dưỡngvà sửa chữa máy móc.

---

(210) **4-2023-07530**

(540)

(220) 08/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.15.21
(731) CATHAY PACIFIC AIRWAYS LIMITED (CN)
8/F, North Tower, Cathay Pacific City, 8 Scenic Road, Hong Kong International Airport, Lantau, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận tải bằng đường hàng không; dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không; dịch vụ vận chuyển và giao nhận hàng hóa; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến quá trình vận chuyển hàng hóa; dịch vụ đặt chỗ để vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không, đường sắt và đường biển; dịch vụ bốc và dỡ hàng hóa; dịch vụ đóng thùng và giao nhận hàng hóa vận chuyển bằng đường hàng không; dịch vụ chuyên chở hàng hóa; đóng gói và bảo quản hàng hóa; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ kho bãi; dịch vụ vận chuyển hành lý, hàng hóa và hành khách đến và rời cảng hàng không; dịch vụ lập kế hoạch, đặt chỗ và cung cấp thông tin liên quan đến vận chuyển được cung cấp bằng phương tiện và thông tin điện tử với khách hàng; dịch vụ giao thuốc.

---

(210) **4-2023-07564**

(540)

(220) 08/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.3.1; 26.3.6
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH RCL B2B VIỆT NAM (VN)
17/18A Lương Minh Nguyệt, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Đồ dùng gia dụng trong gia đình hoặc bếp núc không dùng điện: bàn chải; bình giữ nhiệt; bình nước nhựa; cà men đựng cơm; cây lau nhà phun nước; đồ thuỷ tinh; sành, sứ và đất nung; dụng cụ chà gót chân (cây chà gót chân không dùng điện).

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh trực tuyến, bán hàng qua các trang thương mại điện tử, siêu thị điện máy, chuỗi cửa hàng (kinh doanh mua bán các mặt hàng điện tử, điện lạnh, đồ gia dụng): máy bơm đa năng, máy làm làm tỏi đen, máy làm sạch bằng sóng siêu âm (dùng cho mục đích gia dụng), máy vệ sinh áp suất hơi nước nhiệt độ cao, máy trộn dùng điện, máy đánh trứng, máy làm sữa đậu nành, máy xay sinh tố, máy hút bụi chân không, máy xay thịt, máy cắt rau cú quả dùng điện, máy rửa chén, máy ép trái cây, robot hút bụi (máy hút bụi), máy vắt cam, bàn là (bàn ủi điện), dụng cụ mở nắp bịt chai rượu vang, bộ tua vít bỏ túi, máy cạo râu (tông đơ điện), máy tỉa lông mũi, tông dơ cắt tóc, chuột và bàn phím không dây, camera IP giám sát, củ cạc nhanh, bảng vẽ LCD, loa Bluetooth, microphone mini không dây, thiết bị âm thanh gia đình (loa, amply), ổ điện, cân sức khỏe, máy rửa mặt, máy massage mắt, máy massage vai cổ, máy tăm nước (thiết bị chăm sóc răng nước, bình nước siêu tốc, đèn chiếu sáng, đèn pin cầm tay, lò nướng điện, lò vi sóng, máy làm sữa chua, máy pha cà phê, máy phun sương, máy phun tinh dầu (máy khuếch tán tinh dầu), máy làm tóc (sấy, uốn, duỗi), nồi áp suất, nồi cơm điện, nồi chiên không dầu, nồi lẩu điện, nồi ủ, quạt, đồng hồ và

phụ kiện đồng hồ, đồ dùng gia dụng dùng trong gia đình (bàn chải cầm tay, bàn chải điện, bình giữ nhiệt, bình nước nhựa, thủy tinh, cà men đựng cơm, cây lau nhà phun nước, bộ dùng bàn ăn bằng sành, sứ, đất nung (ly, chén, bát, nồi đất, bộ bình trà bằng sứ), đũa, nồi niêu, xoong, chảo, dao, kéo, thớt, đĩa, nĩa, hộp đựng thực phẩm, dụng cụ chà gót chân), đồ gồ trang trí nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, kệ, giá đỡ); quảng cáo.

---

(210) **4-2023-07578**

(540)

INNOVATION FABLAB

(220) 08/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1; 26.5.2; 26.5.18; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) PHÒNG THÍ NGHIỆM CHẾ TẠO SẢN PHẨM MẪU HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP (INNOVATION FABLAB) (VN)
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ khoa học và công nghệ; chuyển giao công nghệ; tư vấn chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2023-07579**

(540)

DƯỠNG DƯỢC BẢO SINH
VÌ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

(220) 08/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2
(591) Đỏ tươi, xanh lá, trắng, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH BẢO TÍN MINH CHÂU (VN)
Số 29 phố Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích ytế; thực phẩm đông khô phù hợp cho mục đích y tế; trà thảo dược; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 30: Bánh quy; chế phẩm ngũ cốc; gạo; trà; miến.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt chưa chế biến; hạt (ngũ cốc); hạt giống thực vật; cây trồng;quả tươi; nấm tươi.

---

(210) **4-2023-07694**

(540)

WISHDOIT

(220) 09/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.7.25
(731) NGUYỄN DUY TUẤN (VN)
Tòa HH3C, khu đô thị Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy tính; phụ kiện máy tính; camera.

Nhóm 14: Đồng hồ.

Nhóm 25: Quần; áo; giầy; dép; tất; mũ.

---

(210) **4-2023-07727**

(540)

(220) 09/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 24.17.24; 26.4.2; 26.4.9
(591) Xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT RIKO VIỆT NAM (VN)
Số 8, ngõ 342 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm dùng để giặt; xả vải [chế phẩm]; chế phẩm để tẩy rửa như: nước lau sàn, nước rửa chén, nước lau kính.

Nhóm 35: Mua bán, giới thiệu, trưng bày các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, xả vải [chế phẩm], chế phẩm để tẩy rửa như: nước lau sàn, nước rửa chén, nước lau kính.

---

(210) **4-2023-07732**

(540)

MICROTEL

(220) 09/03/2023
(441) 25/12/2023
(731) MICROTEL TECHNOLOGY PTE. LTD (SG)
100G Pasir Panjang Road #06-06 Interlocal Centre Singapore 118523
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực viễn thông; thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy vi tính.

---

(210) **4-2023-07733**

(540)

(220) 09/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.12; 26.4.12; 26.7.25
(591) Da cam, trắng.
(731) MICROTEL TECHNOLOGY PTE. LTD (SG)
100G Pasir Panjang Road #06-06 Interlocal Centre Singapore 118523
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực viễn thông; thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy vi tính.

---

(210) **4-2023-07734**

(540)

(220) 09/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 25.7.2; 26.5.1
(591) Da cam, da cam nhạt, trắng, ghi.
(731) MICROTEL TECHNOLOGY PTE. LTD (SG)
100G Pasir Panjang Road #06-06 Interlocal Centre Singapore 118523
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 42: Dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-07735**

(540)

(220) 09/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.2; 26.5.1
(591) Da cam, da cam nhạt, trắng, ghi.
(731) MICROTEL TECHNOLOGY PTE. LTD (SG)
100G Pasir Panjang Road #06-06 Interlocal Centre Singapore 118523
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 42: Dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-07736**

(540)

(220) 09/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.2; 26.5.1
(591) Da cam, da cam nhạt, trắng, ghi.
(731) MICROTEL TECHNOLOGY PTE. LTD (SG)
100G Pasir Panjang Road #06-06 Interlocal Centre Singapore 118523
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 42: Dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-07764**

(220) 09/03/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SaymeritaLL

(731) WANG JIACHENG (CN)
Room 402, Unit 1, Building 18, Dejixueqian Community, Jingang Town, Zhangjiagang City, Jiangsu Province, 215634 China

(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 07: Ổ bi; phốt cơ khí [bộ phận máy móc]; van [bộ phận của máy]; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy nhào; máy ly tâm (máy móc).

---

(210) **4-2023-07765**

(220) 09/03/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SEALOK

(731) WANG JIACHENG (CN)
Room 402, Unit 1, Building 18, Dejixueqian Community, Jingang Town, Zhangjiagang City, Jiangsu Province, 215634 China

(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 07: Ổ bi; phốt cơ khí [bộ phận máy móc]; van [bộ phận của máy]; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy nhào; máy ly tâm (máy móc).

---

(210) **4-2023-07785**

(220) 09/03/2023
(441) 25/12/2023

(540)

JAAS

(731) NUOVA FAPAM S.P.A. (IT)
Largo Francesco Richini, 2/A, 20122 Milano, Italy

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 03: Các chế phẩm không chứa thuốc để chăm sóc da, tóc và da đầu; kem điều trị da đầu không chứa thuốc; nước thơm dùng cho da đầu và tóc; dầu gội đầu; mặt nạ tóc; sữa tắm dạng gel; dầu dưỡng tóc; huyết thanh dưỡng tóc; chế phẩm tẩy tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm khử màu và nhuộm màu tóc.

---

(210) **4-2023-07953**

(540)

(220) 10/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.16; 5.5.19; 5.5.21; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NAM HỒNG LINH NHL (VN)
Số 33 phố Bảo Phúc, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế); nước giặt; nước lau sàn nhà; sữa tắm; dầu gội; nước rửa tay; nước rửa chén; nước xịt phòng.

Nhóm 05: Hương đuổi muỗi; thuốc diệt muỗi; thuốc diệt kiến.

Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt; trứng; sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

Nhóm 30: Gạo, mì sợi và mì ống; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản; dấm, nước xốt và các loại gia vị khác.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác không cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-07965**

(540)

(220) 10/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.2.3; 26.11.3; 26.11.7
(591) Vàng kim, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASEAN HOA TỔNG (VN)
8/58 Sinco, khu phố 1, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào đã qua chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (yến sào chưng sẵn, súp yến).

Nhóm 32: Nước yến sào (đồ uống không cồn).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu và cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: yến sào (tổ chim yến),yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào đã qua chế biến, thực phẩm làm từ yến sào, nước yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2023-07989**

(540)

(220) 10/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & XÂY LẮP MINH QUÂN (VN)
216 Lê Lợi, phường 5, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh; kinh doanh (mua bán) thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, vật tư và thiết bị khách sạn - nhà hàng.

---

(210) **4-2023-08014**

(540)

(220) 10/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Cam, trắng.
(731) PHẠM DUY THẮNG (VN)
Thôn 4, xã Du Lễ, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Máy uốn tóc; máy duỗi tóc.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy hấp dầu cho tóc; máy kích nhiệt cho tóc.

---

(210) **4-2023-08145**

(540)

ZENVITA

(220) 13/03/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT ĐÔNG DƯƠNG (VN)
Số 45 đường Võ Chí Công, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; máy hút mùi; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; tủ lạnh; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị sấy; quạt điện.

Nhóm 19: Gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; gạch; thạch cao [vật liệu xây dựng]; đá hoa cẩm thạch;vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; ván sàn gỗ.

Nhóm 20: Đồ đạc nội thất như: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ; đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc dùng trong văn phòng; rèm cửa sổ trong nhà; đệm; đồ đạc trong nhà bằng kim loại.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, daovà thìa; đồ trang trí bằng sứ; dụng cụ nhà bếp; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terracotta) hoặc thuỷ tinh; vật trang trí bàn ăn.

Nhóm 27: Thảm trải sàn; giấy dán tường; thảm cỏ nhân tạo; thảm nhà tắm; lớp lót dưới thảm; thảm sàn, chốngcháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm.

Nhóm 35: Buôn bán, xuất nhập khẩu các mặt hàng: hệ thống và thiết bị nấu nướng, hệ thống và thiết bị vệ sinh, phụ kiện nhà tắm, máy hút mùi, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, tủ lạnh, hệ thống điều hòa không khí, thiết bị sấy, quạt điện, gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình, gạch, thạch cao [vật liệu xây dựng], đá hoa cẩm thạch, vật liệu xây dựng, không bằng kim loại, ván sàn gỗ, đồ đạc nội thất như: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, đồ gỗ mỹ thuật, đồ đạc dùng trong văn phòng, rèm cửa sổ trong nhà, đệm, đồ đạc trong nhà bằng kim loại, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa, đồ trang trí bằng sứ, dụng cụ nhà bếp, tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thuỷ tinh, vật trang trí bàn ăn, thảm trải sàn, giấy dán tường, thảm cỏ nhân tạo, thảm nhà tắm, lớp lót dưới thảm, thảm sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm; siêu thị nội thất; quản lý kinh doanh của khách sạn; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; marketing.

Nhóm 37: Xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; sơn nội thất và ngoại thất; tư vấn xây dựng; cho thuêthiết bị xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết lập các bản vẽ xây dựng; tư vấnkiến trúc; khảo sát [kỹ thuật].

Nhóm 43: Khách sạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; nhà nghỉ du lịch; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán rượu nhỏ.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; chăm sóc sức khoẻ; xoa bóp; vật lý trị liệu; dịch vụ tắmhơi.

---

(210) **4-2023-08150**

(220) 13/03/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(731) NGUYỄN QUỐC HƯNG (VN)
313a, ấp Phú Long, xã Phú Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; sô cô la; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); hạt cà phê rang.

Nhóm 35: Quảng cảo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2023-08159**

(540)

(220) 13/03/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3; 26.2.7; 26.3.23; 26.13.25

(591) Đen, xanh da trời, vàng sữa.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MD JULITA (VN)
Số 592 đường Lê Thanh Nghị, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; Hydro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm; mỹ phẩm để tắm; Gel (gốc dầu mỡ) dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-08526**

(540)

(220) 14/03/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.17; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh, cam.

(731) CÔNG TY TNHH VIETNAM LANDTOURS (VN)
61 đường số 10, KCD Nam Long, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành; hướng dẫn du lịch; dịch vụ bán vé máy bay.

---

(210) **4-2023-09091**

(540)

(220) 16/03/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) COFINAS (FR)
126 rue de la Faisanderie, F-75116 Paris, France

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ắc quy; thiết bị sạc ắc quy; dây nối ắc quy; dây cáp khởi động cho động cơ; dây cáp điện; thiết bị kiểm tra ắc quy.

---

(210) **4-2023-09433**

(540)

(220) 17/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.9.12; 5.9.24; 9.7.19; 25.1.6; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, cam, đen, trắng, xanh lá cây, nâu, ghi.
(731) NGUYỄN THỊ HOA (VN)
Xóm Khe Mo 2, xã Khe Mo, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nem nướng; thịt lợn ướp; thịt nướng xiên que (satay); món tajine/tagine [món thịt, cá hoặc rau đã chế biến]; rau củ quả, đã chế biến.

---

(210) **4-2023-09650**

(540)

PetOur

(220) 20/03/2023
(441) 25/12/2023
(731) PETOUR INTERNATIONAL PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #11-53 Paya Lebar Square Singapore (409051)
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da thú; ba lô; vali [hành lý]; ô [dù]; gậy leo núi; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); hộp bao bì bằng chất dẻo; khung tranh ảnh; đồ đan lát làm từ cây liễu gai; cũi cho vật nuôi trong nhà; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải].

Nhóm 31: Chó [còn sống]; cát vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; cây thông Noel; yến mạch; hạt giống ngũ cốc [chưa qua chế biến].

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ bán lẻ: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ xúc tiến thương mại cho người khác; tối ưu hóa lượng truy cập trang web.

---

(210) **4-2023-10853**

(540)

ALO DOCTOR

(220) 27/03/2023
(441) 25/12/2023
(731) DƯƠNG NGỌC TRINH (VN)
121 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; cung cấp video trực tuyến, không tải về; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo.

---

(210) **4-2023-10854**

(540)

ALO ĐỐC TỜ

(220) 27/03/2023
(441) 25/12/2023

(731) DƯƠNG NGỌC TRINH (VN)
121 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; cung cấp video trực tuyến, không tải về; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo.

---

(210) **4-2023-10855**

(540)

BEAUTYHASHTAG

(220) 27/03/2023
(441) 25/12/2023

(731) DƯƠNG NGỌC TRINH (VN)
121 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; cung cấp video trực tuyến, không tải về; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo.

---

(210) **4-2023-10856**

(540)

MONEYtour

(220) 27/03/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG GEM (VN)
Số 22 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; cung cấp video trực tuyến, không tải về; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo.

---

(210) **4-2023-10857**

(540)

Ca$how

(220) 27/03/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.17.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG GEM (VN)
Số 22 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; cung cấp video trực tuyến, không tải về; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo.

---

(210) **4-2023-11046**

(540)

dyson

(220) 28/03/2023
(441) 25/12/2023

(731) TANG HUIMIN (CN)
No. 175-1, Xinweixia, Tangwu Village, Sanbaishan Town, Anyuan County, Ganzhou
City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy pha cà phê, dùng điện; vòi hoa sen; tủ lạnh; thiết bị làm sạch nước; đèn.

---

(210) **4-2023-11103**

(540)

CƠM CHÁY ST

(220) 28/03/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3
(591) Xanh lá cây, cam, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TÂN PHONG (VN)
Thôn Tiên Lữ, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cơm cháy (cơm cháy được chế biến và đóng gói sẵn); cơm cháy chà bông; cơm cháy rong biển; bánh gạo; bánh gạo lứt; bánh gạo mè đen.

---

(210) **4-2023-11150**

(540)

EPoint

(220) 28/03/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PAYTECH (VN)
Số 17, ngõ 93 phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [có thể tải về]; phần mềm ứng dụng máy vi tính [ghi sẵn]; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần cứng máy tính.

---

(210) **4-2023-11370**

(220) 29/03/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vinamilk
EST 1976

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
Số 10 đường Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa dành cho em bé; sữa bột dành cho em bé; bột dinh dưỡng dành cho em bé; bột ngũ cốc dành cho em bé; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; đồ uống dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đường dùng cho mục đích y tế; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm từ sữa; sữa bột; sữa đặc; sữa nước; sữa giàu protein; sữa tươi; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa lên men (kefir); sản phẩm thay thế sữa; váng sữa (smetana); phô mai; kem (sản phẩm sữa); kem trên cơ sở thực vật; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa gạo.

Nhóm 30: Bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm ngũ cốc; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); đồ uống sô cô la có sữa; đồ uống cacao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; kem lạnh; đường (không dùng cho mục đích y tế); bột dinh dưỡng không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); nước (đồ uống); nước uống có gaz; nước giải khát không cồn; nước ép trái cây; nước quả (đồ uống); đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: thực phẩm cho em bé, sữa dành cho em bé, sữa bột dành cho em bé, bột dinh dưỡng dành cho em bé, bột ngũ cốc dành cho em bé, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dùng cho mục đích y tế, đồ uống dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng, đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm, men sữa dùng cho mục đích dược phẩm, đường dùng cho mục đích y tế, đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế, sữa, sản phẩm từ sữa, sữa bột, sữa đặc, sữa nước, sữa giàu protein, sữa tươi, sữa chua, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, sữa lên men (kefir), sản phẩm thay thế sữa, váng sữa (smetana), phô mai, kem (sản phẩm sữa), kem trên cơ sở thực vật, sữa đậu nành, sữa yến mạch, sữa gạo, bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế), chế phẩm ngũ cốc, sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh), đồ uống sô cô la có sữa, đồ uống cacao có sữa, đồ uống cà phê có sữa, kem lạnh, đường (không dùng cho mục đích y tế), bột dinh dưỡng không dùng cho mục đích y tế, đồ uống không cồn, nước khoáng (đồ uống), nước (đồ uống), nước uống có gaz, nước giải khát không cồn, nước ép trái cây, nước quả (đồ uống), đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa, đồ

uống dùng trong thể thao giàu protein, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc, đồ uống hoa quả có cồn.

---

(210) **4-2023-11653**

(540)

KESD

(220) 30/03/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN KESD TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1D2F, COFCO Innovation Park, No.90 Dayang Rd, Fuyong Street, Baoan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; thiết bị khử tĩnh điện (máy dùng cho mục đích công nghiệp); máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện.

---

(210) **4-2023-13125**

(540)

(220) 07/04/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.1

(591) Đỏ, đen, trắng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THẢO DƯỢC GREEN ASIA (VN)
Thửa đất số 11+12 đường Phan Đình Phùng, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 05: Thuốc xoa bóp; dầu xoa bóp; dầu y tế; dược phẩm; các sản phẩm đông dược; dầu khuynh diệp dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2023-13758**

(540)

Bodiance.

(220) 11/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINBEAUTY (VN)
Nhà số 36A, Galaxy 1, khu nhà ở Ngân Hà Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm trang điểm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng: thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2023-14436**

(540)

KIM CHÍNH GROUP

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIM CHÍNH (VN)
Đường 37, khu Tiền Trung, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng nông sản, thức ăn gia súc, lương thực.

---

(210) **4-2023-14503**

(540)

Du lịch A Lưới

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.5; 7.1.9; 7.1.11; 7.11.1; 7.11.10; 24.17.6; 26.3.4; 26.7.25
(591) Trắng, đen, đỏ, xanh dương.
(731) PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG HUYỆN A LƯỚI (VN)
Số 195 Hồ Chí Minh, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán; quảng cáo; giới thiệu các sản phẩm: gỗ xây dựng, gỗ thành phẩm, gỗ xẻ, gỗ xẻ thô và gỗ bán thành phẩm, sản phẩm xây dựng từ gỗ, gỗ nhân tạo, gỗ ép, gỗ dán, vật liệu lát bằng gỗ, các sản phẩm từ gỗ (đồ nội thất làm từ gỗ: bàn gỗ, ghế gỗ, giường gỗ, tủ gỗ, kệ gỗ, quầy gỗ, đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng gỗ, đồ trang trí làm bằng gỗ, đồ thờ cúng bằng gỗ, đồ lưu niệm làm bằng gỗ), nông sản đã chế biến, nông sản đông lạnh, nông sản đóng hộp, thủy sản đã chế biến, thủy sản đông lạnh (không còn sống), thủy sản đóng hộp, thịt gia súc tươi, thịt gia súc chế biến, thực phẩm chế biến từ thịt gia súc (xúc xích, chân giò hun khói, thịt ba chỉ hun khói, gà hun khói, giò lụa, giò bò), nông sản (rau, củ, quả) tươi, thủy sản tươi sống, gia súc còn sống, hoa tươi, hoa cành, cây cảnh, hoa khô trang trí, hoa trồng trong chậu, hoa tự nhiên, gỗ cây, gỗ thô và gỗ tròn, rượu sim, rượu đoác, sản phẩm từ cây dược liệu.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; đại lý vé du lịch; cho thuê xe du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện văn hóa, nghệ thuật; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2023-14604**

(540)

(220) 14/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8

(591) Xanh, tím.

(731) CÔNG TY TNHH MTV ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG ÂU LẠC (VN)
86/33 Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trongnhà; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2023-14615**

(540)

(220) 14/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6; 26.1.9; 26.3.1; 26.3.5

(591) Tím, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH MTV ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG ÂU LẠC (VN)
86/33 Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2023-14617**

(540)

(220) 14/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.17; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1

(591) Xám, xanh lá cây, đỏ, cam, vàng, xanh dương, tím.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT SƠN XINGFA (VN)
C21/8 ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn lót.

---

(210) **4-2023-14618**

(540)

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.15.7; 26.1.1; 26.3.1; 26.3.5
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng, vàng, cam, cam đỏ, tím.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT SƠN XINGFA (VN)
C21/8 ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn lót.

---

(210) **4-2023-14619**

(540)

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 2.7.9; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẢI HƯNG (VN)
252 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-14622**

(540)

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.3.5; 6.6.25
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đen, xanh ngọc, đen, xanh dương, xanh dương đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAS NĂM SAO (VN)
Số 174 B, khu phố 11, phường Tân Phong, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước uống đóng chai; nước uống đóng bình; nước giải khát không cồn (đồ uống không cồn); nước ép trái cây.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: nước uống tinh khiết, nước đóng chai, nước đóng bình, nước giải khát không cồn, nước ép trái cây.

---

(210) **4-2023-14623**

(540)

OZANACOSMETICS

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT MỸ PHẨM BẢO AN (VN)
17 đường 7A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-14624**

(540)

LIVINACOSMETICS

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT MỸ PHẨM BẢO AN (VN)
17 đường 7A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Binh Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-14628**

(540)

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG ĐĂNG FOOD (VN)
71 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán trà sữa

---

(210) **4-2023-14629**

(540)

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG ĐĂNG FOOD (VN)
71 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà là chủ yếu); mật ong; ca cao; bánh kẹo.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn (nước giải khát); si rô; bia; nước trái cây giải khát; nước uống có ga.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử: trà, cà phê, trà sữa, mật ong, bánh kẹo, nước trái cây, nước uống có ga và nước uống không có ga.

---

(210) **4-2023-14633**

(540)

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.3
(591) Xanh dương, xanh lục, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SURINT OMYA (VIET NAM) (VN)
Khu công nghiệp Gò Dầu, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất làm sạch nước.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn phân bón, chế phẩm phân bón, hóa chất để cải tạo đất, chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng, hóa chất làm sạch nước, hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2023-14634**

(540)

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh lục, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SURINT OMYA (VIET NAM) (VN)
Khu công nghiệp Gò Dầu, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất làm sạch nước.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn phân bón, chế phẩm phân bón, hóa chất để cải tạo đất, chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng, hóa chất làm sạch nước, hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2023-14635**

(540)

(220) 14/04/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) ĐẶNG BÌNH AN (VN)
T1.12B.08 C/C C1 The Krista, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Vở viết hoặc vẽ; sách; ấn phẩm; bưu thiếp; bút [đồ dùng văn phòng]; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm].

Nhóm 25: Áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; giầy thể thao; dép; mũ; quần áo da.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; quảng cáo; marketing; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; trưng bày sản phẩm; xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2023-14636**

(540)

REGENT INTERNATIONAL GENERAL CLINIC
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA QUỐC TẾ REGENT

(220) 14/04/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14637**

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

REGENT INTERNATIONAL CLINIC
PHÒNG KHÁM QUỐC TẾ REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14638**

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

REGENT GENERAL CLINIC
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14639**

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

REGENT CLINIC
PHÒNG KHÁM REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14640**

(220) 14/04/2023

(441) 25/12/2023

(540)

REGENT INTERNATIONAL SPECIALIST HOSPITAL
BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA QUỐC TẾ REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14641**

(220) 14/04/2023

(441) 25/12/2023

(540)

REGENT SPECIALIST HOSPITAL
BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14642**

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

REGENT INTERNATIONAL GENERAL HOSPITAL
BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14643**

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

REGENT INTERNATIONAL HOSPITAL
BỆNH VIỆN QUỐC TẾ REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14644**

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

REGENT GENERAL HOSPITAL
BỆNH VIỆN ĐA KHOA REGENT

(591) Trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14645**

(220) 14/04/2023

(441) 25/12/2023

(540)

REGENT HOSPITAL
BỆNH VIỆN REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14646**

(220) 14/04/2023

(441) 25/12/2023

(540)

REGENT INTERNATIONAL SPECIALIST CENTRE
TRUNG TÂM CHUYÊN KHOA QUỐC TẾ REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14647**

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

REGENT SPECIALIST CENTRE
TRUNG TÂM CHUYÊN KHOA REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14648**

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

REGENT INTERNATIONAL MEDICAL CENTRE
TRUNG TÂM Y TẾ QUỐC TẾ REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng,trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14649**

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

REGENT INTERNATIONAL MEDICAL CENTER
TRUNG TÂM Y KHOA QUỐC TẾ REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng,trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14650**

(220) 14/04/2023

(441) 25/12/2023

(540)

REGENT MEDICAL CENTRE
TRUNG TÂM Y TẾ REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng,trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14651**

(220) 14/04/2023

(441) 25/12/2023

(540)

REGENT MEDICAL CENTER
TRUNG TÂM Y KHOA REGENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng,trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhakhoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng;dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ phachế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14652**

(540)

REGENT

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14653**

(540)

Regent

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24

(591) Xanh tím, tím nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HOÀN MỸ (VN)
Phòng 1101, lầu 11, tòa nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Aliat (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đặc thù sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, hóa chất, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế tại bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ hỗ trợ y tế; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đem; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-14654**

(540)

NANO TECH
CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN SINH HỌC
NANO TECH

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.9

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN SINH HỌC NANO TECH (VN)
1/6 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-14655**

(540)

kairos cafe

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.2; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, cam, cam đậm.
(731) NGUYỄN KIM DUNG (VN)
Số 05, đường 61-TML, khu phố 1, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; bánh kẹo; ca cao; kem lạnh; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán giải khát.

---

(210) **4-2023-14656**

(540)

XEXANHXANH

(220) 14/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) HOÀNG TUẤN VŨ (VN)
Số nhà 51, thôn 2, xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 12: Xe đạp (Bicycles); ô tô (Automobiles); xe máy (Motorcycles).

---

(210) **4-2023-14659**

(540)

CÔBA FOOD
Chuyên Gia Vị Trộn Sẵn

(220) 17/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 26.11.8
(591) Đen, xanh lá, xám nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH CÔ BA FOOD (VN)
829 tỉnh lộ 43, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Gà ủ muối; khâu nhục (thịt kho); gà rán; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm có nguồn gốc từ động vật (đã qua chế biến hoặc được bảo quản); thịt muối.

Nhóm 30: Gia vị; xốt (gia vị); gia vị thập cẩm; nước xốt thịt; gia vị gà ủ muối; gia vị xì dầu.

Nhóm 43: Dịch vụ xe bán đồ ăn lưu động; dịch vụ phục vụ đồ ăn mang đi.

---

(210) **4-2023-14661**

(540)

(220) 17/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.17; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3; 26.4.9; 26.5.1
(591) Xanh dương, xanh thổ, xanh lam nhạt, đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC MAI (VN)
Số 93 đường số 1, ấp 3A, khu dân cư Dương Hồng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dao; kéo; muỗng (thìa); nĩa (dĩa).

Nhóm 25: Quần áo; tất (vớ); giày dép; mũ (nón); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, tất (vớ), thú nhồi bông (đồ chơi), đồ chơi trẻ em, gấu bông (đồ chơi), thảm lau, thảm lau chân, chăn, gối, đệm, ga giường, vật liệu trang trí nhà cửa, dao, kéo, muỗng (thìa), nĩa (dĩa), vá sạn, dụng cụ inox nhà bếp, các sản phẩm nhựa gia dụng như: rổ, giỏ dùng cho gia đình, xô, thùng, chai, lọ, lọ đựng gia vị, đồ chứa đựng cách nhiệt, giữ nhiệt dùng cho đồ uống, đồ chứa đựng dùng cho gia đình và nhà bếp, khay dùng cho mục đích gia đình, tách, chén, cốc, ca, bình, hũ, chậu giặt, cái kẹp phơi quần áo, bình cắm hoa, thùng rác, dụng cụ hốt rác, chổi, bàn chải, lồng bàn; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại; dịch vụ quảng cáo; quảng cáo trên internet nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2023-14662**

(540)

(220) 17/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 9.7.19; 25.3.3
(591) Cam, trắng.
(731) NGÔ MINH VƯƠNG (VN)
Số 07 đường I, thôn 2, xã Cư Êbur, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2023-14682**

(540)

(220) 17/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.4; 5.5.21
(591) Cam, vàng cam, vàng, xanh lục đậm, đen, đỏ, cam xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM XNK HOKIGO (VN)
Tầng 5, 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu gội trị gàu; mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-14683**

(540)

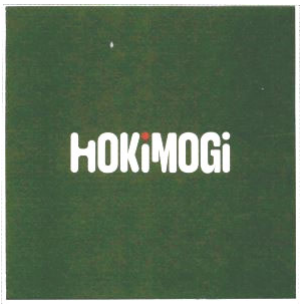

(220) 17/04/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lục đậm, vàng xám nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TM XNK HOKIGO (VN)
Tầng 5, 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu gội trị gàu; mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-14693**

(540)

(220) 17/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 14.3.11; 26.11.12
(731) NGUYỄN TRẦN NGUYÊN (VN)
585/8 Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi; túi xách tay; ví bỏ túi; túi cầm tay cho phụ nữ; ba lô; vali.

---

(210) **4-2023-14695**

(540)

(220) 17/04/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng, đen.
(731) PHẠM THỊ HÀ (VN)
506 Bạch Mai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2023-15043**

(540)

(220) 18/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH YAHIKO VIỆT NAM (VN)
3B2 đường Tân Triều Mới, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy ép nhanh; máy ép chậm; máy rửa bát; máy giặt.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; máy lọc nước; bếp nướng dùng điện; bếp từ; máy hút mùi; lò vi sóng; lò nướng; máy điều hòa; tủ đông; tủ lạnh.

---

(210) **4-2023-15300**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.7; 2.3.10; 2.3.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh, đen.
(731) NGUYỄN THỊ TRANG (VN)
Số 96 ngõ 1194 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Khăn choàng; quần áo may sẵn; váy; áo váy; đồng phục; áo khoác [trang phục].

---

(210) **4-2023-15301**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Tím, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÁI SƠN PAINT (VN)
Số 63, đường số 61, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni.

---

(210) **4-2023-15302**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÁI SƠN PAINT (VN)
Số 63, đường số 61, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni.

---

(210) **4-2023-15303**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 3.1.6; 3.1.8; 25.5.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FAN PET (VN)
57 Lê Lăng, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán và giới thiệu sản phẩm thức ăn cho động vật, thức ăn cho thú cưng, quần áo cho thú cưng, phụ kiện cho thú cưng (dây dắt, vòng cổ, chuông đeo cổ, yếm, khớp mỏ, thẻ tên thú cưng), đồ chơi cho thú cưng, dụng cụ ăn uống (tô, bát, khay, bình), chuồng, nệm (đệm), ba lô, túi xách, mỹ phẩm dành cho thú cưng, cát thơm lót ổ cho vật nuôi trong nhà, cát vệ sinh dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2023-15304**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN CẢNH CHUNG (VN)
Xóm 3, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị vệ sinh, bệ xí nhà vệ sinh, bồn rửa chén bát, chậu vệ sinh, bồn tắm, vòi hoa sen, van vòi khóa mở nước, phụ kiện bồn tắm, thiết bị dùng cho bồn tắm.

---

(210) **4-2023-15307**

(540)

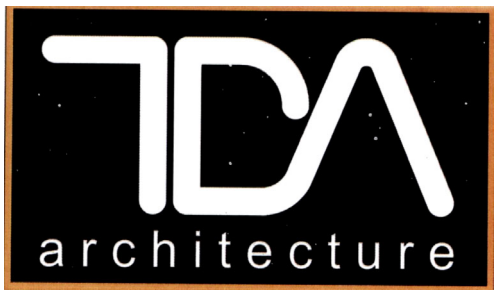

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.18
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT THÀNH ĐẠT (VN)
Số 61 Lê Văn Lương, tổ 4, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây, lát; xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ chống ẩm; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nguyên mẫu; thiết kế công nghiệp/thiết lập bản vẽ công nghiệp.

---

(210) **4-2023-15310**

(540)

NUTRAFOL

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) NUTRACEUTICAL WELLNESS INC. (US)
10th Floor, 136 Madison Avenue, New York, NY 10016, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm khử mùi trên cơ thể (dùng cho cá nhân) và chế phẩm chống chảy mồ hôi; chế phẩm chăm sóc tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm màu để nhuộm tóc; nước xức tóc; chế phẩm để tạo nếp tóc lượn sóng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; phấn xoa tóc (mỹ phẩm); mỹ phẩm tạo kiểu dáng cho tóc; keo xịt màu cho tóc; bọt dùng cho tóc (mỹ phẩm); nước bóng tóc (mỹ phẩm); gel dùng cho tóc (mỹ phẩm); chế phẩm dưỡng ẩm cho tóc; chất lỏng dùng để trang điểm tóc (mỹ phẩm); chế phẩm bảo vệ tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dưỡng tóc khô (không dùng cho mục đích y tế); dầu xức tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm khỏe tóc (không dùng cho mục đích y tế); kem bôi tóc (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để tắm thường và/hoặc tắm vòi hoa sen (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm trang điểm không chứa dược chất/chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa dược chất; chế phẩm chăm sóc da (không dùng cho mục đích y tế); mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-15315**

(540)

GLORY HEIGHTS

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 13.1.5; 24.15.21; 26.11.3
(591) Vàng, vàng đậm, đỏ nâu đậm, xám nhạt.

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý, đánh giá, môi giới, tham vấn và đầu tư bất động sản thương mại và bất động sản để ở; dịch vụ quản lý đầu tư và vốn đầu tư cho bất động sản thương mại và bất động sản để ở; quản lý đầu tư (dịch vụ tài chính); tư vấn đầu tư (dịch vụ tài chính).

Nhóm 37: Dịch vụ quản lý/giám sát việc xây dựng các bất động sản thương mại và bất động sản để ở; tân trang, xây mới, nâng cấp bất động sản để làm tăng giá trị của bất động sản; lắp đặt các thiết bị cho tòa nhà văn phòng và căn hộ.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí và công viên theo chủ đề trong và ngoài tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ câu lạc bộ thể dục thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-15316**

(540)

INGABO

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) ALBAUGH, LLC (US)
1525 NE 36th Street, Ankeny, IA 50021 United States

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; thuốc trừ sâu tuyến trùng; thuốc trừ giun tròn; thuốc trừ ve bét; thuốc trừ sâu diệt bọ ve; chế phẩm tiêu diệt sâu bọ; chế phẩm khử trùng đất.

---

(210) **4-2023-15317**

(540)

OXICRON

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) ALBAUGH, LLC (US)
1525 NE 36th Street, Ankeny, IA 50021 United States

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chất diệt nấm; chất diệt ký sinh trùng; thuốc trừ sâu tuyến trùng; thuốc trừ giun tròn; thuốc trừ ve bét; thuốc trừ sâu diệt bọ ve; chế phẩm tiêu diệt sâu bọ; chế phẩm khử trùng đất.

---

(210) **4-2023-15318**

(540)

เอลิส
eris
エリス
Smart Slim

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.3.10; 2.3.16

(591) Trắng, hồng, xanh lá cây, xám.

(731) DAIO PAPER CORPORATION (JP)
2-60, Mishima-Kamiya-Cho, Shikokuchuo-Shi, Ehime-Ken, Japan

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm diệt sâu bọ; thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ; giấy dầu dùng cho mục đích y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế; bông dùng cho mục đích y tế; vật liệu đệm, lót dùng cho mục đích y tế; miếng bọc thuốc mỏng có thể ăn được, dùng để bọc dược phẩm dạng bột; vải gạc để băng bó; bao con nhộng rỗng cho dược phẩm; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; băng tai dùng cho mục đích y tế; băng vệ sinh dạng miếng dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh

dùng khi có kinh nguyệt; miếng lót vệ sinh của quần lót; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; bông thấm hút; cao dán; băng dùng để băng bó; băng bó vết thương dạng chất lỏng dùng cho mục đích y tế; miếng đệm chăm sóc ngực; bông gạc dùng cho mục đích y tế; miếng đệm dùng cho người không kiềm chế được; lớp lót tã trẻ em dùng một lần; lớp lót tã dùng một lần cho quần tã của người không kiểm soát được; quần tã trẻ em; quần tã người lớn; quần tã dùng cho người không tự chủ được; vỏ bọc tã lót; quần tã thấm nước dùng người không tự chủ được.

---

(210) **4-2023-15320**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.9.11; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh chuối, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DA GIÀY XUẤT KHẨU THÀNH PHÁT (VN)
Thửa đất số 415, thôn Thượng Cầm, xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Giầy, dép.

---

(210) **4-2023-15321**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.9.11; 9.9.15
(591) Xanh da trời, xanh tím than, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DA GIÀY XUẤT KHẨU THÀNH PHÁT (VN)
Thửa đất số 415, thôn Thượng Cầm, xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Giầy, dép.

---

(210) **4-2023-15322**

(540)

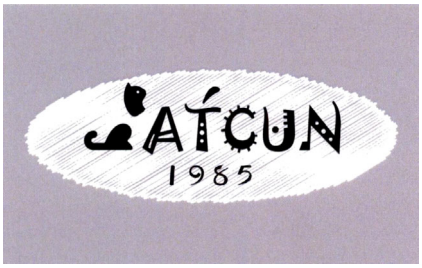

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.6; 3.1.8; 3.1.24; 25.7.21; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, trắng, xám.
(731) ĐẶNG THỊ THU HUYỀN (VN)
Số 448 phố Bạch Mai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; giấy phủ cát [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát vệ sinh dùng cho vật nuôi; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2023-15323**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN ĐÌNH TIỆP (VN)
số 20, ngõ 10, đường Cổng Đình, thôn Phù Lạc, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; dép; giày

---

(210) **4-2023-15324**

(540)

Crüttz

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH CRUITTZ (VN)
Số 14, ngách 44, ngõ 273 đường Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; bánh ngọt; kem lạnh; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước uống có ga; nước khoáng [đồ uống].

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các loại hàng hóa: đồ uống, bánh mì, bim bim, đồ ăn vặt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-15325**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 7.1.24; 7.3.11
(591) Xanh lục, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI SAO VIỆT (VN)
Số A5P6 Văn Miếu, phường Văn Miếu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hợp chất chống thấm; hóa chất chống thấm; si-li-co-ne (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

---

(210) **4-2023-15326**

(540)

(220) 19/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.2.1; 3.2.24

(591) Xanh lục, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ THIÊN HƯƠNG (VN)
Số 33, ngõ 46, đường Khương Thượng, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa yến mạch, sữa bột: sữa chua; váng sữa.

---

(210) **4-2023-15327**

(540)

(220) 19/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 26.4.1; 26.4.7

(591) Đen, trắng, xám.

(731) GUANGDONG AIKO SOLAR ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD.. (CN)
No.3, Qili Avenue South, Leping Town, Sanshui District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy cho xe cộ; máy và thiết bị quang điện để tạo ra điện năng lượng mặt trời; thiết bị sạc pin năng lượng mặt trời; pin quang điện; bảng quang điện để tạo ra điện; thiết bị sach cho pin thông thường; pin điện/ ắc quy điện; tấm pin năng lượng mặt trời; bộ đảo điện; mô-đun (module) pin năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2023-15328**

(540)

HOTOP

(220) 19/04/2023

(441) 25/12/2023

(731) ĐỖ XUÂN LINH (VN)
Thôn Ngoại Thôn, xã Phú Kim, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán các mặt hàng: khóa bằng kim loại, chìa khóa bằng kim loại, chìa khóa dạng thẻ được mã hóa, khóa điện, bản lề bằng kim loại, bản lề [không bằng kim loại], các phụ kiện lắp ráp bằng kim loại dùng cho các loại cửa, chốt cửa, phụ kiện cửa bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

---

(210) **4-2023-15329**

(540)

ROTAMIKO

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ DỊCH VỤ VIỆT NHẬT (VN)
Số 37 ngõ 3, thôn Thượng Phúc, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; màng dùng cho thiết bị lọc nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

---

(210) **4-2023-15330**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.25; 26.15.15
(591) Cam, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU TÍN PHÁT (VN)
Số 17 ngách 89/19 An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2023-15331**

(540)

UltraFast

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) SUPERSONIC IMAGINE (FR)
Zac de l'Enfant 135 Rue Emilien Gautier 13290 Aix-en-Provence, France
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để tích trữ, đánh giá, tái tạo, truyền phát, lưu trữ và xử lý dữ liệu và hình ảnh y khoa trong lĩnh vực hình ảnh y khoa; phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng trong lĩnh vực hình ảnh y khoa; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để sàng lọc y tế; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng cho thiết bị chẩn đoán hình ảnh y học.

Nhóm 10: Thiết bị chẩn đoán hình ảnh y học; thiết bị siêu âm y tế; thiết bị siêu âm dùng cho hình ảnh học y khoa, chẩn đoán và điều trị y tế; thiết bị hình ảnh cộng hưởng từ [MRI] dùng cho mục đích y tế; thiết bị hình ảnh cộng hưởng từ dùng để chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia X quang cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2023-15332**

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

KEA祥兴

(731) GUANGDONG JINLI XIANGXING PRECISION HARDWARE MANUFACTURE CO., LTD. (CN)
Wu Tengqing Factory, 2 Yongli Industrial Park, Jinli Town, Gaoyao District, Zhaoqing City, Guangdong Province, CHINA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; xích bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; xích bằng kim loại thường cho chìa khóa; thanh ray trượt bằng kim loại dùng cho đồ đạc; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-15333**

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

TRIPOD

(731) TRIPOD TECHNOLOGY CORPORATION (TW)
No.21, Kung-Yeh 5th Rd., Pingzhen Dist., Taoyuan City 324, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khắc bảng mạch; dụng cụ tháo phụ tùng xe ô tô, không vận hành thủ công; thiết bị lưu trữ chất bán dẫn [là bộ phận của máy sản xuất chất bán dẫn]; máy cuộn dây cho thiết bị đầu cuối tụ điện; máy xếp đặt/cấp linh kiện điện tử tự động; máy cấp chốt cắm cho mạch điện rút gọn; máy chèn chốt cắm cho mạch điện rút gọn; máy phủ màng cho linh kiện quang học và điện tử; dụng cụ tháo mạch rút gọn, không vận hành thủ công; máy chế tạo linh kiện điện tử; máy sản xuất chất bán dẫn; máy phân loại trở kháng; máy chế tạo mạch rút gọn; máy phân loại chip tự động; khay đựng miếng bán dẫn dùng cho máy xử lý chất bán dẫn; thiết bị phơi sáng bán dẫn dùng trong sản xuất; máy in.

Nhóm 09: Màn hình hiển thị đi-ốt phát quang (led); chip [mạch tích hợp]; bảng mạch in; chất bán dẫn; vi mạch; mạch tích hợp; mạch điện tử; mạch in; chip bán dẫn; linh kiện bán dẫn [điện tử]; bảng mạch tích hợp; chip bằng silicon; tấm bán dẫn (tấm silicon mỏng) cho mạch tích hợp; mạch vi xử lý.

Nhóm 40: Xử lý khắc axit mảnh/tấm bán dẫn tinh thể; xử lý hàn kín chất bán dẫn; xử lý khắc mạch tích hợp; xưởng đúc đĩa bán dẫn.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực kỹ thuật điện tử; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực phần cứng máy vi tính; thiết kế chip bán dẫn; thiết kế mạch tích hợp.

---

(210) **4-2023-15334**

(540)

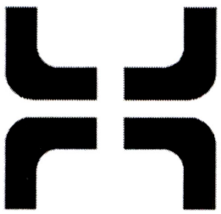

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.13.25
(731) TRIPOD TECHNOLOGY CORPORATION (TW)
No.21, Kung-Yeh 5th Rd., Pingzhen Dist., Taoyuan City 324, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khắc bảng mạch; dụng cụ tháo phụ tùng xe ô tô, không vận hành thủ công; thiết bị lưu trữ chất bán dẫn [là bộ phận của máy sản xuất chất bán dẫn]; máy cuộn dây cho thiết bị đầu cuối tụ điện; máy xếp đặt/cấp linh kiện điện tử tự động; máy cấp chốt cắm cho mạch điện rút gọn; máy chèn chốt cắm cho mạch điện rút gọn; máy phủ màng cho linh kiện quang học và điện tử; dụng cụ tháo mạch rút gọn, không vận hành thủ công; máy chế tạo linh kiện điện tử; máy sản xuất chất bán dẫn; máy phân loại trở kháng; máy chế tạo mạch rút gọn; máy phân loại chip tự động; khay đựng miếng bán dẫn dùng cho máy xử lý chất bán dẫn; thiết bị phơi sáng bán dẫn dùng trong sản xuất; máy in.

Nhóm 09: Màn hình hiển thị đi-ốt phát quang (led); chip [mạch tích hợp]; bảng mạch in; chất bán dẫn; vi mạch; mạch tích hợp; mạch điện tử; mạch in; chip bán dẫn; linh kiện bán dẫn [điện tử]; bảng mạch tích hợp; chip bằng silicon; tấm bán dẫn (tấm silicon mỏng) cho mạch tích hợp; mạch vi xử lý.

Nhóm 40: Xử lý khắc axit mảnh/tấm bán dẫn tinh thể; xử lý hàn kín chất bán dẫn; xử lý khắc mạch tích hợp; xưởng đúc đĩa bán dẫn.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực kỹ thuật điện tử; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực phần cứng máy vi tính; thiết kế chip bán dẫn; thiết kế mạch tích hợp.

---

(210) **4-2023-15335**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.15.15
(731) JIANGXI HENGDING FOOD CO., LTD. (CN)
2 Huideng Road, High-tech Industrial Park, Fengcheng City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Mứt nhão; sữa gạo; bột kem sữa dùng cho cà phê; sữa đặc; bột kem (bột béo thực vật); kem trên cơ sở thực vật; sữa đặc không đường; trà sữa (sữa là chủ yếu); chất béo ăn được; anbumin cho mục đích nấu ăn.

---

(210) **4-2023-15343**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.7.6; 26.4.18
(591) Vàng, nâu sẫm, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH LSISI VINA (VN)
Điểm công nghiệp của xã Tuấn Việt, xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; quần áo thể dục; quần áo ngủ; váy; giày.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua- bán): quần áo, trang phục, quần áo thể dục, quần áo ngủ, váy, giày; quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại.

---

(210) **4-2023-15344**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Anh đào, đỏ, xanh da trời, xanh lá cây, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN HÌNH TÂM LỘC PHÁT TV (VN)
Số 27-V5A khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trên truyền hình; cập nhật tài liệu quảng cáo; quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2023-15345**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh da trời, xanh lá cây, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN HÌNH TÂM LỘC PHÁT TV (VN)
Số 27-V5A khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trên truyền hình; cập nhật tài liệu quảng cáo; quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2023-15346**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh da trời, xanh lá cây, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ TỔ CHỨC SỰ KIỆN TÂM LỘC PHÁT (VN)
Số 27 - V5A khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trên truyền hình; cập nhật tài liệu quảng cáo; quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2023-15347**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh da trời, xanh lá cây, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ TỔ CHỨC SỰ KIỆN TÂM LỘC PHÁT (VN)
Số 27 - V5A Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trên truyền hình; cập nhật tài liệu quảng cáo; quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2023-15349**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG (VN)
Thửa đất 681, tờ bản đồ 05, đường ĐT 747B, KP Phước Hải, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Tấm ốp tường, không bằng kim loại; tấm ốp trần nhà, không bằng kim loại; tấm gỗ lát; tấm gỗ công nghiệp; vật liệu lát bằng gỗ; tấm lam trang trí (vật liệu xây dựng phi kim loại dùng để trang trí tường, trần).

---

(210) **4-2023-15350**

(540)

createx

(220) 19/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.4; 26.4.10; 26.7.25

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP BRIGHT (VN)
8A05 tòa Luxury Park Views D32 ĐTM Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2023-15351**

(540)

Tiệm Ăn
Ân Phong

(220) 19/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.5.1; 3.7.3; 3.7.6; 26.1.1

(591) Trắng, đen, đỏ, hồng cam, vàng, vàng đậm, xanh xám, xanh dương đậm, xanh dương, nâu.

(731) PHAN TUẤN HẬU (VN)
Thôn Hưng Thuỷ, xã Đại Đồng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-15352**

(540)

TRƯỜNG 191
BARBER HOUSE

(220) 19/04/2023

(441) 25/12/2023

(731) ĐỖ MẠNH TRƯỜNG (VN)
P502-L1, 93 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ salon tóc.

---

(210) **4-2023-15353**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1
(591) Đỏ, da cam, đỏ cam, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÀ CUNG ỨNG NHÂN LỰC TIMES VN (VN)
Số 428 - 430, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo tiếng Trung.

---

(210) **4-2023-15354**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.4; 1.1.9; 3.13.1; 3.13.24; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18
(731) LƯƠNG THỊ GIÀU (VN)
78 Liêu Bình Hương, ấp Tân Tiến, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, túi xách, ba lô, ví.

---

(210) **4-2023-15355**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN QUYỀN (VN)
329/16 Điện Biên Phủ, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập thể dục, thể thao; dịch vụ huấn luyện thể dục, thể thao.

---

(210) **4-2023-15356**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.1; 5.5.20; 25.1.25
(731) ĐỖ LÊ HOÀNG (VN)
Thôn 2, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh thương mại; quảng cáo; mua bán; phân phối; xuất nhập khẩu: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, đồ uống trên có sở trà, ca cao, đồ uống trên cơ sở ca cao.

---

(210) **4-2023-15357**

(540)

JUICE UP

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) INTERNATIONAL FOODSTUFFS CO. LLC. (AE)
Al-Wahda Street, Industrial Area No.1, P. O. Box 4115, Sharjah, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn, bao gồm cả đồ uống giải khát, đồ uống tăng lực, đồ uống trên cơ sở chất lỏng còn lại sau khi làm đông sữa (whey), và đồ uống cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể (ưu trương và nhược trương) đáp ứng nhu cầu thể thao; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn làm từ trái cây; nước ép trái cây; đồ uống không cồn chứa trái cây; nước trái cây cô đặc không cồn; xi rô dùng để pha chế đồ uống; chế phẩm dùng để pha chế đồ uống không cồn; bột trái cây dùng để pha chế đồ uống và đồ uống hỗn hợp (cốc-tai) không cồn; viên làm sủi bọt dùng pha chế đồ uống và đồ uống hỗn hợp (cốc-tai) không cồn; đồ uống khuấy lắc để tăng lực.

---

(210) **4-2023-15358**

(540)

TIFFANY PARTY

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) INTERNATIONAL FOODSTUFFS CO. LLC. (AE)
Al-Wahda Street, Industrial Area No.1, P.O. Box 4115, Sharjah, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; bánh kẹo; kẹo; bánh quy; bánh quy sôcôla kẹp nhân sôcôla.

---

(210) **4-2023-15359**

(540)

LINGDU

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.2.1; 25.3.3
(731) SHENZHEN LINGDU AUTO ELECTRONICS CO., LTD (CN)
1807-08, Haiyun Building, No. 468 Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; máy và thiết bị để giặt thảm, chạy điện; máy hút bụi chân không; máy quét dọn không dây chạy điện; máy quét dọn có thể sạc lại; máy ép nước trái cây, rau củ hoặc thực phẩm, chạy điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy xay dùng trong gia đình, trừ loại thao tác thủ công; máy nhào; máy giặt; dao điện; thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống; kéo điện; máy đập chạy điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

Nhóm 09: Máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị ghi hình cho ô tô; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; thấu kính quang học; thiết bị hàng hải; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; thiết bị sạc USB; máy nghe nhạc âm thanh nổi cho ô tô; thiết bị thu hình cho ô tô; thiết bị định vị toàn cầu; thiết bị sạc pin; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; thiết bị ghi hình số được kết nối với máy vi tính để truyền trực tiếp hình ảnh ghi được lên một website hoặc đến máy tính khác (webcam); khóa cửa kỹ thuật số; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị giám sát điện tử; thiết bị giám sát video điện và điện tử; ứngdụng [phần mềm] có thể tải xuống để sử dụng với thiết bị di động; bộ định tuyến mạng; thiết bị nhận diện khuôn mặt; loa thông minh; máy chiếu video; ổ cắm dạng dài gồm nhiều lỗ cắm có thể di chuyển được; bộ nắn điện; bộ chuyển đổi cho phích cắm điện; pin điện; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; thiết bị thu hình mạch kín; thẻ ghi dữ liệu sử dụng cổng USB; thẻ nhớ để lưu trữ dữ liệu; camera gắn trên mũ bảo hiểm; khóa điện tử dùng cho ô tô; thiết bị giải trí đa phương tiện loại di động; camera ghi lại hành trình; cân sức khỏe.

---

(210) **4-2023-15360**

(540)

LEOSIA ORGANIC
100% Hữu cơ

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.5.19; 26.4.2
(591) Đen, hồng nhạt, trắng.
(731) ĐÀM QUANG TIẾN (VN)
Thôn Vĩnh Thượng, xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước thơm; tinh dầu; nước hoa; mỹ phẩm; phấn trang điểm; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2023-15362**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.1.10; 26.2.1; 26.2.3
(731) XIAMEN LYNKBEY ROBOT LTD COMPANY (CN)
No.8, Unit 301.No.67 Chengyi North StreetPhase 111, Xiamen Software Park, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; máy xén cỏ; máy và thiết bị để giặt thảm, chạy điện; thiết bị đi kèm của máy hút bụi chân không dùng để phun nước thơm và chất khử trùng; máy hút bụi chân không tĩnh không chạm; máy đánh xi sàn ván dùng điện.

---

(210) **4-2023-15363**

(540)

NOMEBOT

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) XIAMEN LYNKBEY ROBOT LTD COMPANY (CN)
No.8, Unit 301.No.67 Chengyi North StreetPhase 111, Xiamen Software Park, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; máy xén cỏ; máy và thiết bị để giặt thảm, chạy điện; thiết bị đi kèm của máy hút bụi chân không dùng để phun nước thơm và chất khử trùng; máy hút bụi chân không tĩnh không chạm; máy đánh xi sàn ván dùng điện.

---

(210) **4-2023-15364**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.2.1; 26.1.1; 26.1.18
(731) XIAMEN LYNKBEY ROBOT LTD COMPANY (CN)
No.8, Unit 301.No.67 Chengyi North StreetPhase 111, Xiamen Software Park, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; máy xén cỏ; máy và thiết bị để giặt thảm, chạy điện; thiết bị đi kèm của máy hút bụi chân không dùng để phun nước thơm và chất khử trùng; máy hút bụi chân không tĩnh không chạm; máy đánh xi sàn ván dùng điện.

---

(210) **4-2023-15366**

(540)

New Show

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) SHIGUANG JING (CN)
No.51, Jingjia Village, Dazeshan Town, Pingdu, Shandong China 266700
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); mỹ phẩm; dầu ete.

---

(210) **4-2023-15368**

(540)

BLACKMIACK

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ÂN THIÊN VĨ (VN)
32/13 đường Thạnh Lộc 12, tổ 13, khu phố 1, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; son bôi môi; phấn trang điểm; dầu gội đầu; sữa tắm trắng; nước hoa.

---

(210) **4-2023-15369**

(540)

DAHUPHA
Nâng tầm chất lượng

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1
(591) Xanh dương, trắng, đỏ, đỏ cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG AROVA (VN)
Cụm dân cư số 10, thôn 1, xã Tự Nhiên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Gia công dược phẩm dùng cho người (theo yêu cầu của người khác); dịch vụ gia công thuốc dùng cho người (theo yêu cầu của người khác); dịch vụ gia công thực phẩm chức năng dùng cho người (theo yêu cầu của người khác).

---

(210) **4-2023-15370**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 3.9.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TQH GROUP (VN)
Thôn Yên Lịch, xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chất tẩy trắng để giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; nước giặt quần áo.

---

(210) **4-2023-15371**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15
(591) Cam, nâu cam.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG THIÊN KHÔI (VN)
Ô số 2, dãy biệt thự SL4, KĐT Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; nón.

---

(210) **4-2023-15372**

(540)

VAMIVO

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7
(731) NGUYỄN THỊ MINH THƯ (VN)
Số 73 ngách 20/61, tổ 2 Bằng A, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ; cà vạt.

---

(210) **4-2023-15376**

(540)

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.2; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3; 26.4.9
(731) LÊ QUANG MINH (VN)
Căn hộ A32309, tòa A3, khu đô thị Vinhomes Gadenia, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-15378**

(540)

HAVENA

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHAN ĐÌNH HÀ (VN)
Số 19 phố Nguyễn Gia Thiều, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống

---

(210) **4-2023-15380**

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ABCALLIED

(731) CÔNG TY TNHH ABC/ALLIED PRESSROOM PRODUCTS VIỆT NAM (VN)
(Thuê NX Công ty TNHH dệt may Quang Lan), km 43 quốc lộ 5, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp được sử dụng trong ngành in; hóa chất công nghiệp được sử dụng để sản xuất mực in.

---

(210) **4-2023-15381**

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ALLPRINT

(731) CÔNG TY TNHH ABC/ALLIED PRESSROOM PRODUCTS VIỆT NAM (VN)
(Thuê NX Công ty TNHH dệt may Quang Lan), km 43 quốc lộ 5, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp được sử dụng trong ngành in; hóa chất công nghiệp được sử dụng để sản xuất mực in.

---

(210) **4-2023-15382**

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 1.5.1; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, trắng, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH ABC/ALLIED PRESSROOM PRODUCTS VIỆT NAM (VN)
(Thuê NX Công ty TNHH dệt may Quang Lan), km 43 quốc lộ 5, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp được sử dụng trong ngành in; hóa chất công nghiệp được sử dụng để sản xuất mực in.

---

(210) **4-2023-15384**

(540)

NEWVEW

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) YIWU WINNING STAR SUPPLY CHAIN MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Rm. 1207, No.999 Chouzhou North Road, Yiwu City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy nghe nhạc cầm tay; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; ắc quy điện; pin mặt trời; thiết bị nạp ắc quy; máy thu thanh; máy biến thế [điện]; bộ đảo điện; tai nghe choàng đầu; phích cắm điện.

Nhóm 11: Đèn; đèn pin dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; máy làm sữa đậu nành, chạy điện; máy pha cà phê, dùng điện; bếp nấu ăn; thiết bị và máy làm lạnh; quạt điện dùng cho cá nhân; hệ thống phân phối nước; máy sấy tóc; bộ tản nhiệt, dùng điện; thiết bị nướng.

---

(210) **4-2023-15385**

(540)

WINNING STAR

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.1.14

(731) YIWU WINNING STAR SUPPLY CHAIN MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Rm. 1207, No.999 Chouzhou North Road, Yiwu City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy nhào; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện.

Nhóm 08: Bộ dụng cụ làm móng; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân, dùng điện và không dùng điện; bàn là; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; kẹp uốn tóc; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2023-15386**

(540)

Ta Du Ky.vn

(220) 19/04/2023
(441) 25/12/2023

(591) Tím, trắng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CHIM ƯNG (VN)
Tầng 8, tòa nhà Sannam, số 78 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ lữ hành quốc tế và trong nước; dịch vụ bán vé máy bay, vé xe.

---

(210) **4-2023-15398**

(540)

CHÁO NGON BITA

(220) 19/04/2023

(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ HIỀN (VN)
Số nhà 5, tổ 8, khu 1, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 30: Bột dinh dưỡng dùng cho trẻ em (không dùng cho mục đích y tế); cháo dinh dưỡng dùng cho trẻ em (không dùng cho mục đích y tế); súp dinh dưỡng dùng cho trẻ em (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-15486**

(540)

(220) 20/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 7.1.24; 7.3.11; 24.15.21; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN HÒA LẠC XANH (VN)
Thôn 2, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

---

(210) **4-2023-15550**

(540)

(220) 20/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.1 .7; 26.3.23; 26.11.9

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI SUNNY FASHION (VN)
C3/19K ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2023-16500**

(540)

WATANABE GRIP

(220) 26/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 26.4.4

(731) CÔNG TY TNHH WATANABE RUBBER VIỆT NAM (VN)
Lô CNVN 04-10, Khu Công nghiệp Đồng Văn III, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 28: Tay cầm dùng cho gậy đánh gôn; gậy chơi gôn; bọc đầu gậy chơi gôn bằng cao su.

Nhóm 35: Mua bán: tay cầm dùng cho gậy đánh gôn;, gậy chơi gôn, bọc đầu gậy chơi gôn bằng cao su.

---

(210) **4-2023-16504**

(540)

(220) 26/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.1.14; 3.1.15; 25.5.2; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ hồng, xanh dương, vàng, đỏ cam, xanh lá cây nhạt, xanh tím than, hồng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ EUROVIT VIỆT NAM (VN)
Xóm 3, thôn Lương Quy, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-16507**

(540)

TÂY ĐÔ™
Elevate Your Space

(220) 26/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Đen, trắng, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XNK TÂY ĐÔ (VN)
595B Tỉnh lộ 834, ấp 3, xã Hướng Thọ Phú, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh các loại; xí bệt; bồn rửa; vòi nước; vòi sen; vòi xịt vệ sinh.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch, đá ốp lát; gạch các loại.

---

(210) **4-2023-16508**

(540)

LAD

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) LƯƠNG VĂN HỢP (VN)
Xóm Tây Hà, xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Máy nghe nhạc âm thanh nổi cho cá nhân; loa cầm tay; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; loa; micrô (ống nói).

---

(210) **4-2023-16509**

(540)

kingdushi

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) YANHUI CAI (CN)
No. 167-1, Gouxi, Dongsha Village Donghai Town, Chengxiang Dist Putian, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ H U TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền bỏ túi; bao để móc chìa khóa; ví đựng thẻ tín dụng (ví); túi xách tay; ba lô; cặp đựng tài liệu/ giấy tờ.

---

(210) **4-2023-16510**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7

(591) Vàng, nâu, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH BÙI THỊ PHƯỢNG (VN)
Số nhà 266, ấp Cây Cam, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) sản phẩm: hạt điều rang muối, hạt điều sấy khô, hạt điều đã chế biến và bảo quản.

---

(210) **4-2023-16511**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 26.1.1
(591) Đen, trắng, da cam.
(731) VTOK CORP. (KR)
403-1, 100, Jeongjail-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ví điện tử có thể tải về được; phần mềm máy vi tính có thể tải về dùng như một ví điện tử; phần mềm trò chơi máy vi tính, có thể tải về được; nhạc chuông có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; tệp kỹ thuật số có thể tải về được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

---

(210) **4-2023-16512**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) YANGJIANG ANCHEN PROTEIN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Plot D-03-01B2B of Xinxu Industrial Park, Yangxi County, Yangjiang City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; thức ăn cho gia súc; men dùng cho thức ăn động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2023-16513**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.4.2; 24.15.21; 26.3.6
(731) YANGJIANG ANCHEN PROTEIN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Plot D-03-01B2B of Xinxu Industrial Park, Yangxi County, Yangjiang City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; thức ăn cho gia súc; men dùng cho thức ăn động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2023-16514**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4
(591) Trắng, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NGỌC ĐÀI CHÂU THÀNH (VN)
Số 989, tổ 8, ấp An Thạnh, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: gạo.

---

(210) **4-2023-16516**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.3.2; 18.3.23; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ BỒN BỒN MINH DUY (VN)
Ấp Đông Hưng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Dưa bồn bồn (bồn bồn đã qua chế biến).

Nhóm 31: Bồn bồn tươi.

---

(210) **4-2023-16518**

(540)

BESENTA

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN NGỌC HÙNG (VN)
Số nhà 20 đường Sơn Long, thôn 1, xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy ép chậm; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp (dùng điện); máy vắt cam (dùng điện); máy xay sinh tố (dùng điện); máy xay đa năng (dùng điện).

Nhóm 11: Máy làm sữa hạt chạy điện; nồi cơm điện; nồi áp suất điện đa năng; ấm siêu tốc.

---

(210) **4-2023-16520**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 8.3.1; 24.17.5; 26.4.18; 26.5.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
21A Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; sữa gạo; sữa hạnh nhân; đồuống làm từ sữa (sữa là chủ yếu).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu các sản phẩm sữa và các sản phẩm sữa, sản phẩm thay thế sữa, sữa gạo, sữa hạnh nhân, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu).

---

(210) **4-2023-16524**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.1; 2.5.2; 2.5.3; 2.9.1
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ CHIE KID (VN)
Số 9, ngõ 84, đường Cổ Nhuế, TDP Trù 1, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu

---

(210) **4-2023-16525**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.3; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, da cam, đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU THÁI (VN)
Số P413 F8, tập thể dụng cụ, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự chọn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu; dịch vụ quán giải khát.

---

(210) **4-2023-16526**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.22; 2.5.23; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1
(591) Trắng, xanh đậm, xanh đen, xanh da tr i, hồng, xanh lá cây, da cam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NHI ĐỒNG QUỐC TẾ BABY CARE (VN)
116 Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2023-16527**

(540)

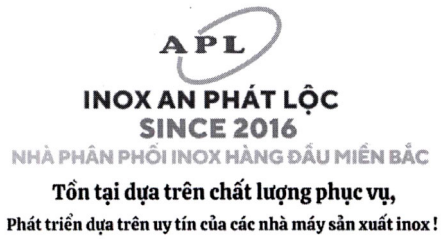

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI INOX LỘC PHÁT (VN)
Thôn Vực, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Inox; bồn nước bằng inox; tấm kim loại; ống dẫn bằng kim loại; thanh kim loại định hình; đồ ngũ kim dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2023-16528**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 3.7.17; 17.2.2; 26.3.3; 26.3.4; 26.5.1
(591) Vàng kim, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VÀNG VIỆT NAM (VN)
Tầng 4-5 tòa nhà Đào Duy Anh, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý.

Nhóm 35: Kinh doanh mua, bán vàng, bạc, đá quý.

---

(210) **4-2023-16529**

(540)

AZeco

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THÀNH CÔNG (VN)
Số nhà 81, tổ dân phố 1 Đình, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; nước rửa bát; nước giặt; nước xả quần áo; nước lau sàn; nước lau kính.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thuốc nam; kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da); thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, kem dưỡng da (mỹ phẩm), dầu gội đầu, nước rửa bát, nước giặt, nước xả quần áo, nước lau sàn, nước lau kính, dược phẩm, thuốc đông y, thuốc nam, kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da), thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-16530**

(540)

AZhouse

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THÀNH CÔNG (VN)
Số nhà 81, tổ dân phố 1 Đình, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước rửa bát; nước giặt; nước xả quần áo; nước lau sàn; nước lau kính.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thuốc nam; kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da); thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: nước rửa bát, nước giặt, nước xả quần áo, nước lau sàn, nước lau kính, dược phẩm, thuốc đông y, thuốc nam, kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da), thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-16531**

(540)

AZoil

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THÀNH CÔNG (VN)
Số nhà 81, tổ dân phố 1 Đình, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; nước rửa bát; nước giặt; nước xả quần áo; nước lau sàn; nước lau kính.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thuốc nam; kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da); thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, kem dưỡng da (mỹ phẩm), dầu gội đầu, nước rửa bát, nước giặt, nước xả quần áo, nước lau sàn, nước lau kính, dược phẩm, thuốc đông y, thuốc nam, kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da), thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-16532**

(540)

AZgreen

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THÀNH CÔNG (VN)
Số nhà 81, tổ dân phố 1 Đình, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; nước rửa bát; nước giặt; nước xả quần áo; nước lau sàn; nước lau kính.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thuốc nam; kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da); thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, kem dưỡng da (mỹ phẩm), dầu gội đầu, nước rửa bát, nước giặt, nước xả quần áo, nước lau sàn, nước lau kính, dược phẩm, thuốc đông y, thuốc nam, kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da), thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-16533**

(540)

ZAGOOD

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐÌNH QUYỀN (VN)
840/83 Hương lộ 2, khu phố 10, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục.

---

(210) **4-2023-16534**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BAK VN (VN)
Số 1676/53, khu phố Long Khánh 3, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); bỉm dùng cho trẻ em (tã lót); bỉm dùng cho người lớn; bỉm vệ sinh dùng một lần cho trẻ em hoặc người già.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: băng vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), bỉm dùng cho trẻ em (tã lót), bỉm dùng cho người lớn, tã lót vệ sinh dùng một lần cho trẻ em hoặc người già.

---

(210) **4-2023-16535**

(540)

BUTY-FLY

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN NUTRISPICES (VN)
Số 70-72-74 đường 37, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho gia cầm; thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, quảng cáo, xuất nhập khẩu: thức ăn cho thủy sản, thức ăn cho gia súc, thức ăn cho gia cầm, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật, tôm giống, cá giống.

---

(210) **4-2023-16536**

(540)

(220) 26/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.17; 24.15.7; 24.17.20; 26.11.9; 26.13.25

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - XUẤT NHẬP KHẨU VẠN PHÁT (VN)
62/3 Đường TX22, tổ 15, khu phố 5, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

Nhóm 24: Chăn; vỏ gối; vỏ nệm.

---

(210) **4-2023-16537**

(540)

(220) 26/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18

(591) Vàng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TUNI GREEN (VN)
7A Đường số 12, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, chế phẩm dùng để chăm sóc tóc, thuốc màu dùng cho tóc thuốc nhuộm tóc, nước xứt tóc, các chế phẩm dùng để uốn quăn tóc, dầu gội đầu, dầu dưỡng tóc keo xịt tóc, bột tan dành cho tóc, các chất dùng khi chải tóc, gôm xịt tóc, dầu bóng dùng cho tóc, chất dùng cho tóc dạng keo, các chất làm ẩm tóc, các chất dạng lỏng dùng cho tóc, các chất dưỡng tóc, các chất làm khô tóc dầu thơm dùng cho tóc, các sản phẩm dưỡng tóc và làm khỏe tóc, kem dùng cho tóc, máy là tóc, máy sấy tóc, máy uốn tóc, máy hấp tóc.

---

(210) **4-2023-16538**

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

JUKNITHINE

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ CÔNG NGHỆ HOÀNG LONG (VN)
Số 11, ngách 42/20, đường Yên Bình, tổ 15, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2023-16539**

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

LA HOME

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 25.7.22; 26.4.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PRODEZI LONG AN (VN)
Lô A1, đường số 1 KCN Tân Đô, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH một thành viên LEADCO (LEADCO)

(511) Nhóm 36: Đầu tư và kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2023-16540**

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 26.3.23; 26.11.7

(731) HỘ KINH DOANH HẰNG KOREA (VN)
Thôn Cao Trung (thuê địa điểm kinh doanh của bà Lê Thị Lan), xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ tư vấn chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2023-16541**

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PICOM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PICOM (VN)
Số 57, đường số 6, khu đô thị Petro Thăng Long, tổ dân phố số 5, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO.,(LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ sạc điện thoại; miếng dán cường lực cho điện thoại; loa; đài; micro; ốp lưng điện thoại; giá đỡ điện thoại; dây đeo điện thoại; túi chống nước cho điện thoại; đồng hồ thông minh và phụ kiện đồng hồ thông minh; tai nghe; camera; bộ thiết bị wifi; chuột máy tính; bàn phím máy tính; thiết bị bộ nhớ điện thoại; máy tính.

Nhóm 14: Đồng hồ thời trang; đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi; hộp đựng đồng hồ đeo tay; bộ phận của đồng hồ đeo tay; đồng hồ để bàn.

---

(210) **4-2023-16542**

(540)

HAPYN

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(731) TRƯƠNG THỊ TƯƠI (VN)
Thôn Táo 2, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khăn choàng.

---

(210) **4-2023-16543**

(540)

TOCOTOCO

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TACO VIỆT NAM (VN)
Số 105, ngõ 622, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, dịch vụ ăn uống cụ thể là quán kem (kem ăn), quán cà phê, quán chè giải khát quán trà sữa; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-16544**

(540)

TOCOTOCO
ICE CREAM-COFFEE

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 25.7.25; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TACO VIỆT NAM (VN)
Số 105, ngõ 622, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, dịch vụ ăn uống cụ thể là quán kem (kem ăn), quán cà phê, quán chè giải khát, quán trà sữa; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-16545**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.11.23; 26.1.1
(591) Đen, trắng, vàng, xanh lá, nâu.
(731) TRẦN NGỌC TUẤN (VN)
Thôn Thái Xuân, xã Nhơn Hạnh, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 31: Cây mai.

---

(210) **4-2023-16546**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 25.7.20; 25.7.22; 26.11.7
(591) Trắng, vàng.
(731) PHẠM TRỌNG PHÚ (VN)
98 Vũ Tông Phan, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu gạo;rượu khai vị;rượu sakê; đồ uống được chưng cất;đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; trưng bày sản phẩm, giới thiệu sản phẩm; marketing; quảng cáo;cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thông tin thương mại.

---

(210) **4-2023-16547**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 20.7.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC ĐÀO TẠO ESC 4A (VN)
50H, đường Nguyễn Ảnh Thủ, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; giảng dạy; dịch thuật; đào tạo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí].

---

(210) **4-2023-16548**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI - COCONUT (VN)
Số 173 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ trang sức thủ công.

---

(210) **4-2023-16549**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 25.7.25; 26.3.23
(731) NGUYỄN BÍCH LOAN (VN)
125 Bàu Cát 1, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ chụp ảnh bằng thiết bị bay không người lái; chụp ảnh dưới dạng vi phim; dịch vụ chỉnh sửa ảnh; làm video và chỉnh sửa video.

---

(210) **4-2023-16550**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.7.1; 5.7.27
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH REAL BEAN COFFEE (VN)
110 Đường 2, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Mua bán cà phê.

---

(210) **4-2023-16551**

(540)

DESALITEC

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) ROHAM & HAAS ELECTRONIC MATERIALS SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
260 Orchard Road, #18-01 The Heeren, 238855, Singapore
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Bộ lọc xử lý nước; bộ xử lý nước thải; bể xử lý nước thải; thiết bị ion hoá để xử lý không khí hoặc nước; bộ lọc nước uống; hệ thống làm sạch nước; thiết bị và máy làm sạch nước; bộ lọc nước; bộ lọc thẩm thấu ngược; mô đun thẩm thấu ngược.

---

(210) **4-2023-16554**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.1.16; 5.5.20; 20.7.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO WINEDU (VN)
Tầng 2, số nhà 8, ngõ 7, phố An Hòa, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2023-16555**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.11; 5.7.23; 5.7.24
(591) Xanh lá cây, da cam, xanh nõn chuối.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HOA CHƯƠNG (VN)
Số nhà 116 phố Phúc Xá, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu trái cây.

---

(210) **4-2023-16558**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN NHIÊN XANH VIỆT NAM (VN)
Số 7 ngõ 97 đường Nguyễn Đổng Chi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Các loại thuỷ hải sản sơ chế; các loại thuỷ hải sản chế biến.

Nhóm 31: Các loại thủy hải sản tươi.

Nhóm 35: Kinh doanh, buôn bán các loại thuỷ hải sản.

---

(210) **4-2023-16559**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3
(731) ĐẶNG PHẠM HOÀI TÂM (VN)
Số 353 chợ ấp 2, xã lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; mỹ phẩm có tẩm thuốc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-16562**

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

HUỲNH ĐĂNG THÔNG

(731) HUỲNH ĐĂNG THÔNG (VN)
79 Đường 30-3, phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo dùng cho mục đích thương mại; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tổ chức sự kiện triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; maketing.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí văn hóa; dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải về.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2023-16563**

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

HUYNH DANG THONG

(731) HUỲNH ĐĂNG THÔNG (VN)
79 Đường 30-3, phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo dùng cho mục đích thương mại; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tổ chức sự kiện triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; maketing.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí văn hóa; dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải về.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2023-16564**

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Sapori
Vitality & Beauty

(531) 5.5.20; 5.5.21

(591) Tím, xanh ngọc lam và trắng.

(731) TRƯƠNG THANH TRIỆU (VN)
76/19 đường số 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược thảo; thực phẩm chức năng; thảo dược; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-16565**

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

LẨU CÁ HAI QUANG

(731) HỘ KINH DOANH HAI QUANG (VN)
12 đường số 5A, ấp 2, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống (quán lẩu).

---

(210) **4-2023-16566**

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 5.7.13; 5.7.23

(591) Đỏ, xanh lá và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GRAND AURORA (VN)
Lô A-5L-CN, khu công nghiệp Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 16: Túi zip; bao bì bằng vật liệu polyethylene mật độ cao (HDPE) [dùng để bao gói]; bao bì bằng vật liệu polyethylene mật độ thấp (LDPE) [dùng để bao gói].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm túi zip, bao bì bằng vật liệu polyethylene mật độ cao (HDPE) [dùng để bao gói], bao bì bằng vật liệu polyethylene mật độ thấp (LDPE) [dùng để bao gói].

---

(210) **4-2023-16567**

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 5.7.13; 5.7.23

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GRAND AURORA (VN)
Lô A-5L-CN, khu công nghiệp Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 16: Túi zip; bao bì bằng vật liệu polyethylene mật độ cao (HDPE) [dùng để bao gói]; bao bì bằng vật liệu polyethylene mật độ thấp (LDPE) [dùng để bao gói].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm túi zip, bao bì bằng vật liệu polyethylene mật độ cao (HDPE) [dùng để bao gói], bao bì bằng vật liệu polyethylene mật độ thấp (LDPE) [dùng để bao gói].

---

(210) **4-2023-16568**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 18.1.21; 24.15.3; 24.15.21; 26.1.2; 26.3.1; 26.15.15
(591) Trắng, đỏ, đen. xanh, xám.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH TỔNG HỢP ÂN ĐIỂN (VN)
96 Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: lốp xe ô tô.

---

(210) **4-2023-16570**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xám, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ MC VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, Saigon Centre, 65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty luật TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng công trình dân dụng; bảo dưỡng đồ đạc; sơn nội thất và ngoại thất.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2023-16571**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xám, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ MC VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, Saigon Centre, 65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty luật TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm thiết bị di động (có thể tải xuống được); phần mềm ứng dụng cho phép kết nối chủ nhà và nhà thầu thiết kế, thi công nội thất.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-16572**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.4.4; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ MC VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, Saigon Centre, 65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty luật TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm thiết bị di động (có thể tải xuống được); phần mềm ứng dụng cho phép kết nối chủ nhà và nhà thầu thiết kế, thi công nội thất.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-16573**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.4.4; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ MC VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, Saigon Centre, 65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty luật TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng công trình dân dụng; bảo dưỡng đồ đạc; sơn nội thất và ngoại thất.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2023-16574**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 14.5.21; 14.5.23; 21.3.13; 26.5.1; 26.7.25
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TM - DV PHUC SPORT (VN)
C1/16K đường Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Thiết bị rèn luyện hình thể; thiết bị tập thể dục; máy để luyện tập thân thể; tạ tập luyện; thiết bị phục hồi cơ thể.

---

(210) **4-2023-16575**

(540)

(220) 26/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.17; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HIẾU ĐỨC (VN)
Tầng 5, số nhà 92, đường Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo; váy; quần áo ngủ; quần áo lót; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2023-16576**

(540)

(220) 26/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.9.14; 2.9.19; 26.1.11; 26.1.18

(591) Đen, xám, vàng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH ĐỒI SIM BANG (VN)
Bản Chuôn, xã Kim Thuỷ, huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu đắng; rượu khai vị; rượu mùi; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

---

(210) **4-2023-16577**

(540)

(220) 26/04/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.1.1; 26.11.12

(591) Trắng, xanh lá cây, vàng.

(731) NGUYỄN ĐỨC TÂN (VN)
Số 12 ngõ 56/139 phố Thạch Cầu, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè (trà); các loại đồ uống trên cơ sở trà (trừ loại dùng cho mục đích y tế); ca cao; cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2023-16578**

(540)

BLUE DIAMOND®
PROPERTY MANAGEMENT

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.11; 24.15.21; 26.11.8
(591) Xanh da trời, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM CƯƠNG XANH (VN)
64 Hoàng Quốc Việt, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cung ứng lao động cụ thể là lao động giúp việc nhà; quản lý lao động; môi giới lao động.

Nhóm 36: Tư vấn bất động sản; môi giới bất động sản; kinh doanh bất động sản (bao gồm mua bán nhà, cho thuê nhà ở, cho thuê văn phòng); quản lý vận hành nhà chung cư.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; lắp đặt hệ thống điện, nước; sửa chữa nhà, xưởng và các thiết bị điện, nước và nội thất; vệ sinh nhà cửa; giặt ủi quần áo.

Nhóm 39: Cho thuê kho, bãi; lưu giữ hàng hóa; vận chuyển hàng hóa; vận chuyển người.

---

(210) **4-2023-16579**

(540)

HOA DELI

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.11; 26.1.2
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) NGUYỄN HOÀNG GIANG (VN)
36/44/3 đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-16580**

(540)

Flo

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.1; 26.13.25
(591) Trắng, xanh lá đậm.
(731) HỘ KINH DOANH FLO MENSWEAR (VN)
Shophouse SH5, tầng 1, chung cư Sài Gòn Avenue đường số 11, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2023-16582**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 1.15.11; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, màu đen, màu vàng, xanh cổ vịt đậm, xanh cổ vịt nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ KIM NGÂN (VN)
Thôn Thành Đồng, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: túi xách, balo, ví tiền, túi xách tay, vali, quần áo, giày dép, thắt lưng [trang phục], khăn quàng cổ, đồ đi chân, đồ đội đầu; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại; xuất nhập khẩu: túi xách, balo, ví tiền, túi xách tay, vali, quần áo, giày dép, thắt lưng [trang phục], khăn quàng cổ, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-16583**

(540)

King Taylor

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ Y DƯỢC HÀ NỘI (VN)
NV1-52, khu nhà ở cho CBCS Cục B42, B57-Tổng Cục V-Bộ công an, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-16584**

(540)

Taylor

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ Y DƯỢC HÀ NỘI (VN)
NV1-52, khu nhà ở cho CBCS Cục B42, B57-Tổng Cục V-Bộ công an, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-16585**

(540)

POZZI

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CERAVI (VN)
Nhà BT7.02, khu chức năng đô thị Xuân Phương, đường 70, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bệ xí vệ sinh; bồn tiểu gắn cố định; chậu rửa tay (bộ phận thiết bị vệ sinh); chậu vệ sinh; chậu rửa gắn cố định.

---

(210) **4-2023-16586**

(540)

Havigo

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) LÊ THỤY ANH (VN)
Phòng 1501, OCT3B-15, khu đô thị Handiresco, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-16587**

(540)

AQUACLEAN

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1

(731) PHAN TẤN HẢI (VN)
Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 11: Bình đun nước nóng hoạt động bằng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; máy lọcnước; thiết bị lọc nước; hệ thống lọc nước; thiết bị xử lý nước công nghiệp.

---

(210) **4-2023-16588**

(540)

CAFÉ ĐỎ

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xám, trắng, nâu, xanh, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH CAFE ĐỎ (VN)
Đường Lê Duẩn, khu phố 1, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê hòa tan; cà phê hạt rang xay.

---

(210) **4-2023-16589**

(540)

VANANHSCARLET

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.3.23
(731) ĐỖ THỊ VÂN ANH (VN)
Tòa T7 khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; đồng phục.

---

(210) **4-2023-16591**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.5.3; 3.5.25
(591) Xanh cô ban, xanh dương, vàng, vàng nhạt, vàng cam, đỏ, hồng, xanh cô ban nhạt, đen, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-16592**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.5.3; 3.5.25
(591) Xanh dương, xanh nước biển, đỏ, trắng, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, trắng, đen, hồng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-16593**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.3; 24.15.13; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Cam, xanh.
(731) TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM THANH NIÊN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
1A Nguyễn Văn Lượng, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Giới thiệu việc làm.

---

(210) **4-2023-16594**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.5.3; 3.5.25
(591) Xanh dương, xanh cô ban, vàng nhạt, đen, vàng nhạt, vàng, vàng nâu, trắng, đen, nâu, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-16595**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.5.3; 3.5.25; 26.1.1
(591) Xanh dương, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, xanh la cây, đen, trắng, nâu, hồng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-16596**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.5.3; 3.5.25
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xanh cô ban, hồng, trắng, đen, nâu, tím hồng, vàng, vàng nâu, vàng nhạt, xanh lá cây nhạt, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-16597**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.5.3; 3.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, đỏ, vàng nhạt, vàng nâu, vàng, hồng, nâu, đen, trắng, xám xanh, xám, trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-16598**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.5.3; 3.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đỏ đậm, hồng, trắng, vàng, vàng nâu, vàng nhạt, xanh dương, xanh đương đậm, đen, nâu, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-16599**

(540)

(220) 26/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 3.5.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, vàng nâu, vàng nhạt, vàng, xanh dương đậm, tím, tím nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-16977**

(540)

(220) 27/04/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI TRƯỜNG PHÁT GROUP (VN)
418/1 Nguyễn Tri Phương, phường 4, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); ổ khóa bằng kim loại (không dùng điện); đinh bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; bản lề cửa bằng kim loại; thanh trượt (ray) bằng kim loại (dùng cho đồ gỗ như ngăn kéo bàn, tủ).

Nhóm 35: Mua bán khóa bằng kim loại, ổ khóa bằng kim loại, đinh bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, bản lề cửa bằng kim loại, thanh trượt (ray) bằng kim loại; tiếp thị để bán hàng; quảng cáo để bán hàng; trưng bày, triển lãm sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2023-17560**

(540)

VIET NAM NEW

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lục, trắng, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NAM LỢI (VN)
Ô 8, lô A4, đường D1, KDC An Phú, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ẩm có tẩm nước thơm (trừ loại dùng cho mục đích mỹ phẩm); giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2023-17700**

(540)

HAFALIFE

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THỊ QUẾ ANH (VN)
Số 43, ngõ 124 đường Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng có mục đích y tế; chất ăn kiêng có mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2023-17701**

(540)

AN HUY GROUP
Kiến tạo không gian xanh - Thăng hoa bản sắc Việt

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.11.9
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC AN HUY (VN)
232/5 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa trong công trình xây dựng

---

(210) **4-2023-17702**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 1.5.1; 5.7.3; 17.3.2; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, xanh nước biển, nâu đất, vàng pha trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI LUẬT QUỐC TẾ (VN)
Số 34, đường 69, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ khai thuế; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ sao chụp; dịch vụ giới thiệu việc làm.

Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; tư vấn về sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2023-17703**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.1.10; 26.1.12; 26.3.2; 26.7.25; 26.11.9
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG ĐÌNH TIẾN (VN)
TDP Nghĩa Bắc, thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà

(511) Nhóm 35: Mua bán: sữa, tã, bỉm, bình đựng sữa, đồ chơi trẻ em, quần áo.

---

(210) **4-2023-17704**

(540)

AKADAMA

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH LONG VÂN FARM (VN)
Số 154, đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Đất hữu cơ dùng để trồng cây; đất dạng viên nén dùng để trồng cây; giá thể (đất hữu cơ được làm tơi, xốp) để trồng cây; phân trùn; phân động vật; vỏ thông làm giá thể (dùng để thay thế đất trồng cây).

---

(210) **4-2023-17705**

(540)

(220) 05/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH LONG VÂN FARM (VN)
Số 154, đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Đất hữu cơ dùng để trồng cây; đất dạng viên nén dùng để trồng cây; giá thể (đất hữu cơ được làm tơi, xốp) để trồng cây; phân trùn; phân động vật; vỏ thông làm giá thể (dùng để thay thế đất trồng cây).

---

(210) **4-2023-17706**

(540)

(220) 05/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH LONG VÂN FARM (VN)
Số 154, Đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Đất hữu cơ dùng để trồng cây; đất dạng viên nén dùng để trồng cây; giá thể (đất hữu cơ được làm tơi, xốp) để trồng cây; phân trùn; phân động vật; vỏ thông làm giá thể (dùng để thay thế đất trồng cây).

---

(210) **4-2023-17707**

(540)

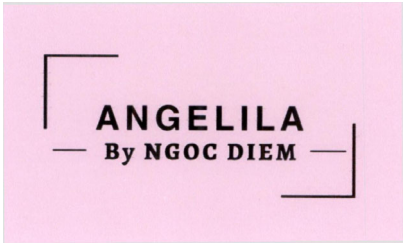

(220) 05/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.23

(591) Đen, hồng.

(731) TRẦN THỊ NGỌC DIỄM (VN)
Ấp 5, xã Gia Thuận, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; váy; đồ lót nữ; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-17708**

(540)

(220) 05/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.8; 7.1.6; 7.5.2; 7.5.10; 8.1.16; 8.7.11; 21.3.19; 25.5.25

(591) Đỏ, vàng, xanh, hồng, trắng, xám, vàng đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THỰC PHẨM TÂY ĐÔ (VN)
Khu công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh gạo; bánh trứng hấp; kẹp; bánh sữa mềm; bánh bông lan.

---

(210) **4-2023-17709**

(540)

(220) 05/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 7.3.2; 26.4.4; 26.4.7

(591) Xanh dương, trắng.

(731) TRẦN VĂN TÀI PHÁT (VN)
3916, R3 K.Nhà ở Vp-Dv 136 HTM, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đá quý; hoa tai; hộp trưng bày đồ trang sức; đồng hồ đeo tay; vòng cổ [đồ trang sức].

---

(210) **4-2023-17711**

(540)

(220) 05/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.2.1; 26.2.3; 26.3.23

(591) Nâu, cam, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NỘI THẤT NGUYỄN THỊ THOA (VN)
Nhà ông Hoàng Minh Thuấn, tổ 1, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình

(511) Nhóm 20: Ghế (ngồi); tủ đựng quần áo; bàn; đồ gỗ mỹ thuật; giường; giá (đồ đạc).

---

(210) **4-2023-17712**

(540)

KBIO

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM KBIO (VN)
Nhà số 4, ngõ 151 đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; dược phẩm; thuốc dùng cho người; thuốc dành cho thú y; dược phẩm dành cho thú y.

---

(210) **4-2023-17713**

(540)

桂桂茶 Guiguicha

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHANGHAI RUREN YINSHUI BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 317, 3/F, No. 21, Lane 88, Wuwei Road, Putuo District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời khách sạn, nhà trọ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quầy trà; dịch vụ quán cà phê; cho thuê nhà di động; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ quầy nước trái cây; dịch vụ quầy cà phê và nước trái cây; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp đồ ăn di động; dịch vụ quán cà phê di động để cung cấp thức ăn và đồ uống.

---

(210) **4-2023-17714**

(540)

P/S 4D

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom, CH62 4ZD

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng; kem đánh răng; nước súc miệng không chứa dược chất; chế phẩm đánh bóng răng; chế phẩm dạng bột dùng để đánh răng.

Nhóm 05: Chế phẩm dùng để đánh bóng răng (chứa dược chất); chế phẩm đánh răng (chứa dược chất); nước súc miệng chứa dược chất.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; hộp đựng bàn chải đánh răng; tăm; hộp đựng tăm/vật dụng giữ tăm (không làm bằng kim loại quý hay phủ kim loại quý); chỉ tơ nha khoa.

---

(210) **4-2023-17715**

(540)

STELLA IN DREAMS

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) VICTORY 2020, LLC (US)
4715 S Alameda St, Los Angeles, CA 90058-2014, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là quần dài, quần jean, quần dài làm từ vải denim [quần bò], quần soóc (quần đùi).

---

(210) **4-2023-17716**

(540)

Smart Shield™

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.1.1; 25.5.25

(591) Đen, trắng, xanh nước biển đậm.

(731) CAN TECHNOLOGIES, INC. (US)
15407 McGinty Road West, Wayzata, Minnesota 55391, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung thức ăn chăn nuôi cho mục đích thú y; phụ gia thức ăn cho chế phẩm thú y; thực phẩm bổ sung cho động vật; chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật; thức ăn gia súc có chứa thuốc.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi không chứa thuốc; thực phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2023-17717**

(540)

ÔTAHA
Ôi sạch Thanh Hà

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá, trắng.

(731) LÊ NGỌC HUÊ (VN)
Thôn Bồ Trang 3, xã Quỳnh Hoa, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Trà (chè), trà.

---

(210) **4-2023-17718**

(540)

Kurbo

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) THÁI QUANG HUY (VN)
Đường Phú Trung 2, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 25: Quần áo; khăn choàng; mũ; dép; giày.

---

(210) **4-2023-17719**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 2.3.23
(591) Trắng, xanh dương.
(731) NGUYỄN THỊ LÝ (VN)
Số 12 ngõ 301 Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần trẻ em [đồ lót]; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục].

---

(210) **4-2023-17720**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) LÊ ĐÌNH HUY (VN)
Số 67 ngõ 1137 Quang Trung, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá kệ)

---

(210) **4-2023-17723**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MINH VŨ GIA (VN)
Thôn Cẩm Hoàn (tại nhà bà Đoàn Thị Lành), xã Thanh Sơn, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; dầu gội; kem dưỡng trắng da; bộ mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2023-17724**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.11.12
(731) NGUYỄN ĐÌNH DIỆP (VN)
Xóm 7, xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

---

(210) **4-2023-17728**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.25; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.1.1
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) VŨ THỊ KIỀU ANH (VN)
Thôn 400, xã Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất nhà ở; đồ gỗ văn phòng; đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật; khung tranh ảnh; tượng bằng gỗ.

---

(210) **4-2023-17729**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.6; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN TRƯỜNG (VN)
Thôn Đông Phong, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăn nuôi; dịch vụ trồng trọt.

---

(210) **4-2023-17730**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.13.25; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25
(591) Vàng, trắng.
(731) NGUYỄN TUẤN HIỆU (VN)
Tổ 8 phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm gồm: kem chống nắng, kem tẩy da chết, mặt nạ, kem và bột tắm trắng, sữa rửa mặt, kem dưỡng thể.

---

(210) **4-2023-17731**

(540)

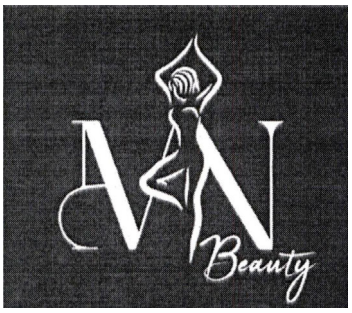

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.8; 2.3.16
(731) NGUYỄN TUẤN HIỆU (VN)
Tổ 8 phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; thảo dược; trà thảo dược vị đào (thực phẩm chức năng); dược phẩm; thực phẩm chức năng; dược thảo.

---

(210) **4-2023-17732**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam nhạt, nâu, xanh lá cây, xanh lá mạ, xanh da trời, xanh dương, tím.
(731) NGUYỄN HỒNG QUANG (VN)
Số 96 ngõ 435 Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bảng led huỳnh quang; chân gắn bảng led; khay pin dự phòng bảng led huỳnh quang; chip bảng led huỳnh quang; điều khiển bảng led huỳnh quang; nguồn điện cho bảng led huỳnh quang.

---

(210) **4-2023-17734**

(540)

JASON

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHẠM VĂN SƠN (VN)
B16.14 chung cư 9 View, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; vỏ đồng hồ; lò xo đồng hồ.

---

(210) **4-2023-17735**

(540)

DUCHAU

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM VĂN SƠN (VN)
B16.14 chung cư 9 View, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; vỏ đồng hồ; lò xo đồng hồ.

---

(210) **4-2023-17737**

(540)

YOGAVI

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.8; 2.3.23; 2.5.3; 2.5.23
(591) Đen, hồng nhạt.
(731) VI THỊ DIỆU TRANG (VN)
M 1.10 lô H3, chung cư phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập yoga; dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; tổ chức các thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2023-17738**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.11.7; 5.3.13; 5.3.14
(591) Cam, đỏ, xanh, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH LÁ TRƯỜNG XUÂN (VN)
Số 13, đường 104, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến (tôm; cua; mực; bạch tuộc; ốc)

Nhóm 43: Dịch vụ quán ốc; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-17739**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.1.13; 21.1.17; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh dương.
(731) LÊ HOÀNG TÙNG (VN)
Số 144 Bạch Đằng, phường 05, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán chân vịt tàu thủy.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa chân vịt tàu thủy.

---

(210) **4-2023-17740**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.17.25; 5.3.11; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.2
(591) Trắng, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, đen.
(731) HỘ KINH DOANH CHẾ BIẾN CÀ PHÊ VIỆT MỸ (VN)
Thửa đất số 242 tổ 115 Đông Thịnh 7, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: cà phê, trà, cà phê rang xay, cà phê bột, cà phê hòa tan, cà phê nhân tạo, cà phê chưa rang, hương liệu cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống không cồn có hương vị trà, đồ uống không cồn có hương vị cà phê, đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2023-17741**

(540)

IKURA

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IKURA VIỆT NAM (VN)
616/65/7 đường Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 11: Bình siêu tốc dùng điện; bình đun nước dùng điện; bình thủy điện; bình giữ nhiệt dùng điện; máy lọc không khí; máy hút ẩm.

---

(210) **4-2023-17742**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.1.13; 21.1.17; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh dương.
(731) LÊ HOÀNG TÙNG (VN)
Số 144 Bạch Đằng, phường 05, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán chân vịt tàu thủy.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa chân vịt tàu thủy.

---

(210) **4-2023-17743**

(540)

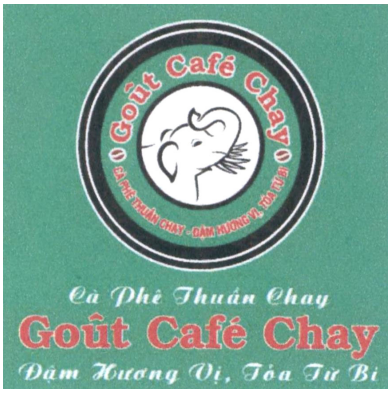

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.1; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh lá, đen, trắng, đỏ, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH CHẾ BIẾN CÀ PHÊ VIỆT MỸ (VN)
Thửa đất số 242 tổ 115 Đông Thịnh 7, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; hương liệu cà phê; đồ uống cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: cà phê, trà, cà phê rang xay, cà phê bột, cà phê hòa tan, cà phê nhân tạo, cà phê chưa rang, hương liệu cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống không cồn có hương vị trà, đồ uống không cồn có hương vị cà phê, đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2023-17744**

(540)

CARBOHEAM

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH H&K PHARMA (VN)
Tòa nhà tài chính Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-17745**

(540)

KIDNOVA

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH H&K PHARMA (VN)
Tòa nhà tài chính Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-17746**

(540)

AUYU-TEC

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, trắng, xanh lá, xanh dương.
(731) ZHEJIANG AOYU NEW MATERIAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 2 Xinggong 10th Road, Jiangdong Industrial Park, Jiangshan Economic Development Zone, Jiangshan City, Quzhou City, Zhejiang Province China
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; nghiên cứu thị trường; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; marketing; dịch vụ kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

---

(210) **4-2023-17747**

(540)

CHALSU
BAKING LABORATORY

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.11; 5.7.3; 26.1.1
(591) Đen, trắng, xám.
(731) FUJIAN YUYANGRIJI FOOD CO.,LTD (CN)
Building 19, The second phase, Jingwo Industrial Park, NO. 503, Fengming Village, Dongyuan Town, Longhai District, Zhangzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Kẹo; bánh quy; bánh mỳ; bột nhồi; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-17748**

(540)

JUFUXING

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) LISONG YANG (CN)
No.35, Xiaheyao Village, Mata Town, Dianbai County, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện cầm tay; tai nghe; pin ganvanic; thiết bị sạc pin; pin điện; ắc quy điện.

---

(210) **4-2023-17749**

(540)

HIISEES

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) LIU, XINGCHEN (CN)
Room 203, No. 2, Yun Xi Yi Street, Ping An Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội đầu; kem làm trắng da; mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-17750**

(540)

SH

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.7; 26.4.18
(731) LIU, XINGCHEN (CN)
Room 203, No. 2, Yun Xi Yi Street, Ping An Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội đầu; kem làm trắng da; mỹ phẩm; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-17752**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.4
(591) Đen, trắng, xanh, xám.
(731) SHUIQUAN LIU (CN)
No. 024, Team 4, No. 1 branch of Red Farm, Houtian Town, Chaling County, Zhuzhou City, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; tinh dầu bạc hà; kem trang điểm.

---

(210) **4-2023-17753**

(540)

BEST CARGO

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) BEST LOGISTICS TECHNOLOGY (CHINA) CO., LTD (CN)
Room 2310, 23rd Floor, No.588 Jiangnan Avenue, Changhe Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province CHINA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quản lý thương mại việc li- xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quản trị kinh doanh trong lĩnh vực vận tải; marketing; quảng cáo.

Nhóm 39: Hậu cần vận tải; đóng gói hàng hoá; vận tải bằng ô tô; dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; dịch vụ giao hàng.

---

(210) **4-2023-17754**

(540)

HAIR PROFESSIONAL

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.25; 26.11.12; 26.13.25

(731) ĐOÀN HỮU VIỆT (VN)
Xã Phan Sào Nam, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho tóc; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm để tẩy keo xịt tóc; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-17755**

(540)

ufiSpace

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) UFI SPACE CO., LTD. (TW)
10F., No. 300, Jianguo 1st Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 242047, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ mở rộng/khuếch đại tín hiệu không dây; bộ điều hợp mạng máy tính; bộ định tuyến mạng; thiết bị cầu nối mạng máy tính; cổng kết nối mạng; cổng kết nối internet vạn vật [iot]; thiết bị thu tín hiệu định vị toàn cầu (gps); bộ định tuyến mạng diện rộng (wan); thiết bị và dụng cụ liên lạc; thiết bị liên lạc mạng; thiết bị liên lạc nội bộ; thiết bị truyền phát kỹ thuật số; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị kết nối mạng; máy chủ kết nối mạng; phần cứng máy tính; thiết bị để xử lý dữ liệu.

Nhóm 42: Cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [it] [khắc phục sự cố phần mềm]; tư vấn an ninh mạng viễn thông; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn trong lĩnh vực kỹ thuật điện; tư vấn trong lĩnh vực kỹ thuật điện tử; dịch vụ kỹ thuật liên quan đến thiết kế hệ thống liên lạc.

---

(210) **4-2023-17756**

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Gas Hero

(731) FINDSATOSHI LAB LIMITED (VG)
Mandar House, 3rd FIoor, Johnson's Ghut, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi cho điện thoại thông minh, có thể tải xuống; tai nghe thực tế ảo; đồng hồ thông minh [thiết bị để xử lý dữ liệu]; chương trình trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi thực tế ảo; điện thoại thông minh; tệp tin có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs]; phim hoạt hình; băng video ghi lại phim hoạt hình; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; kính thực tế ảo; hàng hóa ảo có thể tải xuống dưới dạng trang phục để sử dụng trong thế giới ảo trực tuyến; hàng hóa ảo có thể tải xuống dưới dạng giày để sử dụng trong thế giới ảo trực tuyến.

Nhóm 25: Quần áo; áo thun ngắn tay; giày; mũ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; bộ quần áo tắm; khăn choàng.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về hàng hóa ảo (dưới dạng tệp ghi âm, hình ảnh, video và âm thanh) để sử dụng trong thế giới ảo trực tuyến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến được cung cấp trong môi trường ảo chuyên về dạng hàng hóa thực (bao gồm tai nghe thực tế ảo, kính thực tế ảo) và hàng hóa ảo (dưới dạng tệp ghi âm, hình ảnh, video và âm thanh); dịch vụ bán lẻ trực tuyến chuyên về ứng dụng phần mềm điện thoại thông minh, có thể tải xuống, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống, phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng như ví kỹ thuật số, tệp hình ảnh có thể tải xuống, tai nghe thực tế ảo, ấn phẩm điện tử, có thể tải xuống; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về trò chơi; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ tiếp thị; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; tiến hành triển lãm thương mại ảo trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ sản xuất phim hoạt hình; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản sách; dịch vụ rạp chiếu phim; dịch vụ phát hành phim; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí thực tế ảo.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy vi tính; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi máy vi tính; dịch vụ phát triển trò chơi video; thiết kế và phát triển phần mềm thực tế ảo; [NFT] nền tảng chuỗi khối như một dịch vụ [BaaS] để tạo và quản lý các mã thông báo không thể thay thế [NFT] ở dạng hàng hóa ảo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; lập trình máy tính; cập nhật và bảo trì phần mềm máy vi tính; lập trình hàng hóa ảo trực tuyến, không thể tải xuống để sử dụng trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2023-17757**

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Sunmax

(731) SUNMAX BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
1 F., No. 10, Ln. 31, Sec. 1, Huandong Rd., Xinshi Dist., Tainan City 744093, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Anbumin động vật [nguyên liệu thô]; prôtein [nguyên liệu thô]; colagen dùng cho mục đích công nghiệp; protein để sử dụng trong sản xuất; protein để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm.

Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá dược; bút cầm máu; vật liệu để hàn răng; vật liệu băng bó [dùng trong y tế]; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất gắn xương dùng cho mục đích chỉnh hình và phẫu thuật; mô cây chứa các mô sống dùng trong phẫu thuật; keo phẫu thuật; collagen dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, bơm tiêm đã được nạp thuốc dùng cho mục đích y tế; chất độn da có thể tiêm được; chất trám chỗ rỗng xương có chứa mô sống; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

Nhóm 10: Dụng cụ chỉnh hình; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; da nhân tạo cho mục đích phẫu thuật; vật liệu dùng để khâu vết thương; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thấu kính [nội nhãn cầu nhân tạo] cho phẫu thuật cấy ghép; quần áo chuyên dụng cho phòng mổ; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2023-17758**

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Densaderm

(731) SUNMAX BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
1 F., No. 10, Ln. 31, Sec. 1, Huandong Rd., Xinshi Dist., Tainan City 744093, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc da; collagen dùng cho mục đích y tế; bơm tiêm đã được nạp thuốc dùng cho mục đích y tế; chất độn da có thể tiêm được; chất làm ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Ống tiêm; ống tiêm dưới da; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; dụng cụ bơm cho mục đích y tế; mô cấy chứa vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; chất trám chỗ rỗng xương có chứa vật liệu nhân tạo.

---

(210) **4-2023-17759**

(540)

SAHABE®

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ US PHARMA (VN)
28/1/5P đường 10, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước ngọt; nước khoáng [đồ uống]

---

(210) **4-2023-17760**

(540)

KEN GER®

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ US PHARMA (VN)
28/1/5P Đường 10, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước ngọt; nước khoáng [đồ uống].

---

(210) **4-2023-17762**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 3.7.17; 24.1.1; 24.9.1

(591) Vàng đồng, vàng nhạt.

(731) TRẦN THỊ KIM ÁNH (VN)
80/14G Ba Vân, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da (không chứa thuốc); sản phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc); mặt nạ (mỹ phẩm); kem dưỡng da.

Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung sức khỏe (cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng; nhân sâm (dùng làm thực phẩm bổ sung cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-17763**

(540)

EVERMED
Ever Ready Medical Services

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 25.7.20; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng đồng, vàng kim, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIFE-COURSE CARE GROUP (VN)
Tầng 7, tòa nhà Kim khí Thăng Long, số 1 đường Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ nhà thuốc (chủ yếu là kê đơn thuốc).

---

(210) **4-2023-17764**

(540)

LCCG
Life-Course Care Group

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 25.7.20; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh nước biển, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIFE-COURSE CARE GROUP (VN)
Tầng 7, tòa nhà Kim khí Thăng Long, số 1 đường Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ nhà thuốc (chủ yếu là kê đơn thuốc)

---

(210) **4-2023-17765**

(540)

PHÚ MỸ GARDEN
AN TOÀN - TIỆN LỢI - ĐẲNG CẤP

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2023-17766**

(540)

NÔNG NGHIỆP ĐÔ THỊ PHÚ MỸ
AN TOÀN - TIỆN LỢI - ĐẲNG CẤP

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2023-17767**

(540)

PHUMY GARDEN
AN TOÀN - TIỆN LỢI - ĐẲNG CẤP

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2023-17768**

(540)

PHÚ MỸ GARDEN
CHO MÙA BỘI THU

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2023-17769**

(540)

NÔNG NGHIỆP ĐÔ THỊ PHÚ MỸ
CHO MÙA BỘI THU

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2023-17770**

(540)

PHUMY
Garden
Cho mùa bội thu

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2023-17771**

(540)

NÔNG NGHIỆP ĐÔ THỊ PHÚ MỸ

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ- CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2023-17772**

(540)

PHÚ MỸ GARDEN

(220) 05/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh lá cây đậm, trắng.

(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2023-17773**

(540)

PHUMY GARDEN

(220) 05/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh lá cây đậm, trắng.

(731) TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; amoniac (dùng trong công nghiệp); khí công nghiệp (hóa dầu); hóa chất (dùng cho công nghiệp).

Nhóm 35: Mua bán phân bón, amoniac (dùng trong công nghiệp), khí công nghiệp (hóa dầu), hóa chất (dùng cho công nghiệp).

---

(210) **4-2023-17774**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.2; 26.11.12; 26.13.1
(731) SHANGHAI MIDA CABLE GROUP LIMITED (CN)
Rm.1801, Easey Comm. Bldg., 253-261 Hennessy Road, Wanchai, Hong Kong
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nạp ắc quy; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc cho ắc quy điện; bộ nắn điện; bộ chỉnh lưu dòng điện.

---

(210) **4-2023-17779**

(540)

MBS

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)
15/1A, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2023-17781**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.6; 4.3.7; 24.9.1
(591) Đỏ, trắng, đen, hồng, vàng.
(731) TRỊNH QUANG ĐIỆP (VN)
Thôn Dộc, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-17782**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.1.7; 26.11.9; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đen, trắng, da cam, đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀM ĐỨC LỢI (VN)
Thôn Đông Thôn, xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; trầm hương; bột trầm hương; tinh dầu trầm hương.

---

(210) **4-2023-17783**

(540)

STRIKING

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN MINH DŨNG (VN)
37 Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép chơi thể thao; mũ nón chơi thể thao; tất (vớ); thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục].

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; găng tay thể thao [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao].

Nhóm 41: Phòng tập gym; phòng tập thể thao; dịch vụ phòng tập gym luyện tập thể thao chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm đào tạo thể thao; dịch vụ phòng tập yoga; phòng tập thể hình.

---

(210) **4-2023-17784**

(540)

THE 1989
Trà Sữa Muối Biển

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.3; 11.3.6; 26.1.1; 26.1.4
(731) TRỊNH VĂN TRƯỜNG (VN)
Thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-17785**

(540)

ONCOMSI-PCR

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP GENE (VN)
186-188 Nguyễn Duy Dương, phường 02, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chất đánh dấu sinh học dùng để chẩn đoán trong y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho y tế; thuốc thử hóa học để sử dụng trong xét nghiệm gen y tế; chế phẩm vi sinh dùng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị phân tích trong xét nghiệm y tế; thiết bị chẩn đoán tình trạng bệnh dùng cho y tế.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học về gen; nghiên cứu trong lĩnh vực di truyền; dịch vụ giải trình tự gen; dịch vụ phòng thí nghiệm dùng cho mục đích nghiên cứu khoa học.

Nhóm 44: Dịch vụ phân tích y tế được dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị cung cấp bởi phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ sàng lọc y tế; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2023-17786**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO VÔ TẬN (VN)
Tầng 11 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-17787**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 8.5.4; 25.7.22; 26.1.2; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.2

(731) CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO VÔ TẬN (VN)
Tầng 11 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-17788**

(540)

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 6.1.2

(591) Xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VỆ SINH THANH LỊCH (VN)
Đội 7 Bi Kiều, xã Trung Chính, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 11: Vòi sen; vòi xịt vệ sinh; chậu rửa [gắn cố định]; bồn cầu; bình nóng lạnh; xi phông dùng cho thiết bị vệ sinh; chậu tủ lavabo.

Nhóm 19: Gạch men ốp lát; kính xây dựng; thủy tinh tráng men cho xây dựng; vách ngăn không bằng kim loại.

Nhóm 20: Gương soi; kệ để đồ dùng trong phòng tắm [đồ đạc]; xi phông cho ống tiêu nước [van], bằng chất dẻo; bàn trang điểm; giá để khăn bông [đồ đạc]; giá rửa mặt [đồ đạc].

---

(210) **4-2023-17789**

(540)

(220) 05/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 6.1.2

(591) Xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VỆ SINH THANH LỊCH (VN)
Đội 7 Bi Kiều, xã Trung Chính, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 11: Vòi sen; vòi xịt vệ sinh; chậu rửa [gắn cố định]; bồn cầu; bình nóng lạnh; xi phông dùng cho thiết bị vệ sinh; chậu tủ lavabo.

Nhóm 20: Gương soi; kệ để đồ dùng trong phòng tắm [đồ đạc]; xi phông cho ống tiêu nước [van], bằng chất dẻo; bàn trang điểm; giá để khăn bông [đồ đạc]; giá rửa mặt [đồ đạc].

---

(210) **4-2023-17790**

(540)

(220) 05/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.3

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH NEW GREEN TECH ASIA (VN)
1005/67 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp Châu Á (ASIA SER ICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường (không dùng cho ngành y và thú y); hóa chất xử lý môi trường

---

(210) **4-2023-17792**

(540)

DOMIN
DENTAL CLINIC

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.10; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHA KHOA DOMIN (VN)
Số 37 phố Nguyễn Bá Khoản, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ phòng khám nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ nắn chỉnh răng; dịch vụ tư vấn nha khoa.

---

(210) **4-2023-17793**

(540)

ONE TRUST

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT NHẤT TÍN (VN)
Số nhà 176, khu I, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt (quang học); thiết bị kính mắt; phụ kiện kính mắt; kính râm; gọng kính mắt thời trang.

---

(210) **4-2023-17794**

(540)

KV
NGŨ KIM VIỆT

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGŨ KIM VIỆT (VN)
41/8 khu phố Tân Phú 2, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Đinh bằng kim loại dùng để đóng cụ thể là: cái đinh, đinh nhỏ đầu, đinh đầu bẹt (đinh mũ), đinh kẹp, đinh vít, bu lông, đai ốc, đinh tán, đinh rập.

---

(210) **4-2023-17795**

(540)

TIỀM DŨNG

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI TIỀM DŨNG (VN)
Thôn Bình An, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: sơn, sơn lót, sơn nước, sơn dầu dùng trong xây dựng, sơn nội thất, sơn ngoại thất.

---

(210) **4-2023-17796**

(540)

DKD
Healthy Beauty Naturally

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 19.13.21; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT QUỐC TẾ DKD (VN)
68 đường số 2, khu dân cư Vạn Phúc 1, tổ 10, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-17797**

(540)

LESI NI

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM THỊ NGỌC TRÂM (VN)
Số 351, đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Các sản phẩm trang phục thời trang, cụ thể: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm trang phục thời trang, cụ thể: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-17798**

(540)

AMBOS

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) TRẦN CHÍ HOÀ (VN)
Thôn Mơ, xã Minh Sơn, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 08: Máy cạo râu; tông đơ cắt tóc; kéo cắt; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ bằng kim loại để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay].

Nhóm 09: Máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính; loa; tai nghe; phụ kiện dùng cho máy tính; phụ kiện dùng cho điện thoại.

Nhóm 35: Mua bán: máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, máy rửa bát đĩa [đồ điện gia dụng], máy hút bụi [đồ điện gia dụng], máy xay thực phẩm bằng điện [đồ điện gia dụng], dụng cụ vận hành bằng điện, máy cạo râu, tông đơ cắt tóc, kéo cắt, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dụng cụ bằng kim loại [công cụ cầm tay], máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính, loa, tai nghe, phụ kiện dùng cho máy tính, phụ kiện dùng cho điện thoại, máy lọc không khí, thiết bị nấu nướng, thiết bị sưởi nóng, máy sấy tóc, máy uốn duỗi tóc bằng nhiệt; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketting; dịch vụ quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2023-17799**

(540)

Ánh Míp Fashion
Chất lượng tạo nên thương hiệu

(220) 05/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.21; 26.11.9
(591) Vàng, xanh lá cây, xám, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BÙI THỊ TUYẾT (VN)
Bến xe Thứa, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; nón; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2023-17908**

(300) 97/673,007 11/11/2022 US

(540)

SONA

(220) 08/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) LAIRD CONNECTIVITY LLC (US)
50 South Main Street, Suite 1100, Akron, Ohio 44308, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Thiết bị liên lạc, cụ thể là thiết bị truyền thông tin liên lạc; thiết bị liên lạc không dây để truyền giọng nói, dữ liệu hoặc hình ảnh.

---

(210) **4-2023-17923**

(540)

KYC

(220) 08/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CHONGQING KUAYUE (GROUP) CO., LTD (CN)
26-8, Unit 1, Building 2, No. 166, Xinnan Road, Yubei District, Chongqing, P. R. China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Ô tô tải; xe ô tô; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; khung gầm ô tô; thân xe ô tô.

---

(210) **4-2023-17924**

(540)

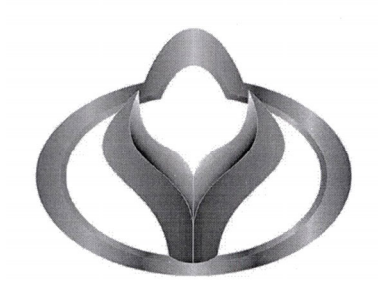

(220) 08/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.15.15

(731) CHONGQING KUAYUE (GROUP) CO., LTD (CN)
26-8, Unit 1, Building 2, No. 166, Xinnan Road, Yubei District, Chongqing, P. R. China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Ô tô tải; xe ô tô; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; khung gầm ô tô; thân xe ô tô.

---

(210) **4-2023-17926**

(540)

COLFRESH

(220) 08/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) LIU SHIJIE (CN)
No. 3 Yonghe Road, Shaodong County, Shaoyang City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải vệ sinh; bàn chải đánh răng, dùng điện; vật liệu dùng để làm bàn chải; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2023-17941**

(540)

Ông Tía

(220) 08/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÊ HOÀNG MINH HUY (VN)
292/70/21 Hải Phòng, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Tré; nem; chả.

---

(210) **4-2023-17948**

(540)

(220) 08/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.8; 26.11.12
(591) Trắng, xanh ngọc.
(731) NGUYỄN THỊ KIỀU LINH (VN)
Tổ dân phố 12, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; gel làm trắng răng; dải băng làm trắng răng; mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2023-17949**

(540)

(220) 08/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN THỊ KIỀU LINH (VN)
Tổ dân phố 12, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; chế phẩm dùng trước khi cạo râu và sau khi cạo râu; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu gội đầu.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đệm sưởi, chạy điện, không dùng cho mục đích y tế; hệ thống và thiết bị sấy khô; thiết bị khử mùi, không dùng cho cá nhân; bếp nấu ăn.

Nhóm 26: Vật dụng uốn tóc, dùng điện và không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; đồ trang trí dùng cho tóc; nơ cài tóc; mũ trùm đầu khi nhuộm tóc; ruy băng dùng cho tóc; tóc giả.

---

(210) **4-2023-17973**

(540)

SHEVEU

(220) 08/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CHATTEM, INC. (US)
1715 West 38th Street, Chattanooga, Tennessee 37409, USA
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sản phẩm chăm sóc tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc cơ thể dùng cho mục đích mỹ phẩm và chế phẩm chăm sóc da mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dầu gội đầu chứa thuốc; sản phẩm chăm sóc tóc chứa thuốc; dược phẩm và chế phẩm dược; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung cho thực phẩm dùng cho mục đích y tế; vitamin dùng cho mục đích y tế; khoáng chất dùng cho mục đích y tế; probiotic (lợi khuẩn) dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng.

---

(210) **4-2023-17977**

(540)

(220) 08/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.1.21
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 1CAR (VN)
Số 421/9, khu phố 6, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 12: Xe ô tô con; động cơ xe máy; lốp ô tô; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ; khung gầm cho xecộ.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa xe hỏng; bảo dưỡng xe cộ.

---

(210) **4-2023-17982**

(540)

(220) 08/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.22; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá mạ, hồng, hồng đậm.
(731) HỘ KINH DOANH PHƯƠNG VINH (VN)
Số 40, đường Tân Lập, ấp Tân Lập, xã Tân Quy Tây, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Bì mắm; giò chả; chả lụa.

---

(210) **4-2023-17997**

(540)

(220) 08/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 7.1.3; 7.1.4; 7.3.1; 24.9.1; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh lam ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LÂM THÀNH HƯNG (VN)
Thôn Vũ Lăng, xã Dân Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: đồ trang trí nội thất (cụ thể là thảm, tranh ảnh, đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, đồ thủ công mỹ nghệ bằng kim loại, đồ thủ công mỹ nghệ bằng thủy tinh, đồ thủ công mỹ nghệ bằng đá, đồ thủ công mỹ nghệ bằng gốm sứ), các sản phẩm trà thảo mộc, trà hoa (nhằm mục đích chữa bệnh, bồi bổ sức khỏe), hoa quả sấy khô, hoa quả sấy dẻo, các loại hạt đã qua chế biến (hạt sấy khô, hạt tẩm gia vị), hoa quả tươi, thủy hải sản đã qua chế biến, thủy hải sản đông lạnh, thủy hải sản tươi sống, các sản phẩm dầu, khí đốt, sản phẩm lọc hóa dầu, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, khoáng sản, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, trang sức bằng kim loại quý, dược phẩm, thiết bị y tế, mỹ phẩm, tinh dầu hoa hồng, xịt dưỡng da, tinh chất và nước hoa hồng dùng để uống.

---

(210) **4-2023-17998**

(540)

SAMEKA
COSMETIC

(220) 08/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.25; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SAMEKA (VN)
19/29 Hồ Văn Huê, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-18103**

(540)

BIOPRO

(220) 09/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST TOÀN CẦU (VN)
Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 19: Bột bả trát tường; chất trám sử dụng trong trang trí nhà cửa để sửa chữa vết nứt, lỗ hỏng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt [vật liệu xây dựng phi kim loại]; vật liệu chống thấm dạng dải dùng cho cửa ra vào và cửa sổ (vật liệu phi kim loại).

---

(210) **4-2023-18194**

(540)

HEROBOOK

(220) 09/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21; 20.7.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRUNG TÂM PHÁT HÀNH SÁCH HERO (VN)
219A Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Phát hành sách [dịch vụ phân phối/mua bán].

Nhóm 41: Xuất bản sách.

---

(210) **4-2023-18416**

(300) 97/926,925 09/05/2023 US

(540)

GEMINI TAG

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(731) CHECKPOINT SYSTEMS, INC. (US)
101 Wolf Drive, Thorofare, NJ 08086 US

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giám sát và thiết bị an ninh điện tử, cụ thể là thẻ an ninh điện tử và nhãn an ninh điện tử, cụ thể là nhãn có gắn nhãn dán tháo rời được chứa dữ liệu biến đổi để sử dụng trong bán lẻ và theo dõi hàng tồn kho.

---

(210) **4-2023-18417**

(540)

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.9; 26.11.12

(731) MASS GENERAL BRIGHAM INCORPORATED (US)
399 Revolution Drive, Somerville, Massachusetts 02145, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu y học; nghiên cứu khoa học; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực dược phẩm và công nghệ sinh học; cung cấp thông tin nghiên cứu khoa học và y học trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và đổi mới y sinh; dịch vụ nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; nghiên cứu khoa học và y học, cụ thể là tiến hành thử nghiệm lâm sàng cho người khác.

---

(210) **4-2023-18420**

(540)

NGAL

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(731) CELLPARK GLOBAL INC. (KR)
14 gil 22, Apgujeong-ro, Gangnam-gu, Seoul 06029, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chức năng; chế phẩm mỹ phẩm có nguồn gốc từ thực vật.

---

(210) **4-2023-18421**

(540)

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.3.1; 2.3.11; 2.5.3; 8.1.1; 11.3.3; 11.3.7; 19.1.11

(591) Đen, trắng, xám.

(731) HỘ KINH DOANH CAKE BY UYEN (VN)
101 đường số 49, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dạy làm bánh (dịch vụ đào tạo); dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí liên quan tới làm bánh.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-18422**

(540)

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.17; 26.13.1; 26.13.25

(731) HỘ KINH DOANH MÀU CƠ BẢN (VN)
111/62 đường số 1, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-18423**

(540)

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ V&Q (VN)
Lô 30 Nguyễn Văn Thoại, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; quầy rượu (quầy bar).

---

(210) **4-2023-18425**

(540)

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VƯƠNG CHÂU YẾN (VN)
113 A Phan Đạt Đức, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; xúp, canh.

---

(210) **4-2023-18426**

(540)

Mexostat

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH M&B HEALTHCARE (VN)
245/2/32 đường Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-18427**

(540)

VIỆN THẨM MỸ
WANG SUN

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Nâu, trắng.

(731) NGHIÊM XUÂN NGHỊ (VN)
17/13 KP Bình Minh 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2023-18428**

(540)

AOV
HƯƠNG VỊ THIÊN NHIÊN

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 26.3.23

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALL ORIGIN VIỆT NAM (VN)
Số 4, ngõ 52 Giang Văn Minh, phường Đội cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa chua.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp không cồn trên cơ sở bia; bia không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống không cồn có hương vị cà phê.

---

(210) **4-2023-18429**

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Madolmax

(731) CÔNG TY TNHH M&B HEALTHCARE (VN)
245/2/32 đường Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-18430**

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Azimyth

(731) CÔNG TY TNHH M&B HEALTHCARE (VN)
245/2/32 đường Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-18431**

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Lebista

(731) CÔNG TY TNHH M&B HEALTHCARE (VN)
245/2/32 đường Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-18432**

(540)

Timapro

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH M&B HEALTHCARE (VN)
245/2/32 đường Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-18434**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.5; 26.7.25
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG VÂN (VN)
Cụm công nghiệp Nam Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu khoáng sản.

Nhóm 40: Dịch vụ chế biến khoáng sản; chế biến dầu mỏ.

---

(210) **4-2023-18436**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 24.17.18; 26.1.1
(591) Trắng, đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH KẾ TOÁN KIỂM TOÁN GIA MINH (VN)
Số 11/11D, hẻm 518, đường Bùi Hữu Nghĩa, khu vực 7, phường Bình Thuỷ, quận Bình Thuỷ, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; lập bảng báo cáo thống kê kế toán; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; lập bản khai thuế; dịch vụ khai thuế; kiểm toán tài chính.

Nhóm 45: Dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh.

---

(210) **4-2023-18437**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 24.15.7
(591) Xanh lục, vàng, trắng.
(731) PHẠM NGỌC TRÂM ANH (VN)
B16-TT15 khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-18438**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 3.9.1; 3.9.24; 18.3.21; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, nâu, xanh dương.
(731) LƯU TRUNG ĐỨC (VN)
Tdp số 6 Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Ruốc hải sản; hải sản ăn liền; hải sản khô; thịt, cá, hải sản đã qua chế biến.

---

(210) **4-2023-18439**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, hồng.
(731) ĐẶNG THỊ PHƯƠNG LIÊN (VN)
039 đường Mường Than, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 30: Trà; các loại đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn; nhà hàng phục vụ giải khát (cung cấp thực phẩm và đồ uống từ các loại nước ép từ trái cây tươi cà phê, trà, cà phê).

---

(210) **4-2023-18440**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.6.6; 3.7.17; 5.3.13; 20.7.1
(591) Đỏ, xanh lục đậm, xanh lục nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI HÀ ANH (VN)
Khu tập thể xây lắp điện 1, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản.

---

(210) **4-2023-18441**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI HÀ ANH (VN)
Khu tập thể xây lắp điện 1, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản.

---

(210) **4-2023-18442**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.3.23; 26.13.25
(591) Xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIE DIARY (VN)
Số 27 Hoàng Dư Khương, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu (dùng cho mục đích mỹ phẩm); dầu gội đầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18443**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 2.9.14; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Xanh da trời, cam, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ GIÁO DỤC SOL QUỐC TẾ (VN)
Tầng 2, sảnh T1, toà Time Tower, số 35 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về đồ chơi, đồ chơi giáo dục, đồ dùng dạy học, văn phòng phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về đồ chơi, đồ chơi giáo dục, đồ dùng dạy học, văn phòng phẩm; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ cho người khác; quảng bá trực tuyến qua mạng máy tính và trang web; marketing; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức và điều khiển hội nghị; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; huấn luyện [đào tạo]; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo].

---

(210) **4-2023-18444**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5
(591) Đỏ, cam.
(731) ĐOÀN QUANG HỢI (VN)
Tổ 5, khu phố 3, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu động cơ; chất bôi trơn.

---

(210) **4-2023-18445**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) KHỔNG ĐỨC TÀI (VN)
30/19/3 đường 100 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe máy.

---

(210) **4-2023-18446**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) KHỔNG ĐỨC TÀI (VN)
30/19/3 đường 100 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe máy.

---

(210) **4-2023-18447**

(540)

HIP 303 RACING

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) KHỔNG ĐỨC TÀI (VN)
30/19/3 đường 100 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe máy.

---

(210) **4-2023-18450**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.24; 5.3.13; 5.3.14; 11.3.3; 26.4.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ TƯỜNG VY (VN)
Xã Phong Thu, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn đồ uống.

---

(210) **4-2023-18451**

(540)

THỨC GÀ ĐỒI

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) TRỊNH VĂN THỨC (VN)
Số 20/64 Đào Duy Từ, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-18452**

(540)

P L A S K I N

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CATHY CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
2-14-24 Seiiku, Jyoto-ku, Osaka, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa (không dùng cho hoạt động sản xuất và mục đích y tế); mỹ phẩm; kem bôi tay (không chứa thuốc); kem tẩy trang (mỹ phẩm, không chứa thuốc); chất pha chế dầu thơm; nước hoa.

---

(210) **4-2023-18453**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.5.1; 1.13.1; 2.3.9; 2.3.16

(591) Đen, vàng, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN TRUYỀN THÔNG ĐẠI THẾ GIỚI (VN)
A12A.08, tầng 12A, Block A thuộc khu cao ốc văn phòng và căn hộ chung cư số 5B đường Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH thương mại dịch vụ tổng hợp Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các cuộc thi hoa hậu, cuộc thi sắc đẹp; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn, dàn dựng chương trình biểu diễn, dàn dựng buổi biểu diễn; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu].

---

(210) **4-2023-18454**

(540)

FIDELIS

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MELIOR VIỆT NAM (VN)
Số 123 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH thương mại dịch vụ tổng hợp Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh; vòi hoa sen; vòi; van khóa [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; bồn rửa; chậu rửa gắn cố định.

---

(210) **4-2023-18455**

(540)

GREEN LIFE

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.11.3; 26.11.8
(591) Trắng, xanh rêu.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ M & H (VN)
Số 32A Nguyễn An Ninh, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng [đồ uống] và nước có ga; đồ uống hoa quả [không cồn] và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; quảng cáo ngoài trời.

Nhóm 39: Vận chuyển bằng xe buýt; cho thuê xe; dịch vụ chia sẻ xe hơi; vận tải bằng ô tô; dịch vụ lái xe; vận tải.

---

(210) **4-2023-18456**

(540)

1900 TAXI

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.1.9
(591) Xanh dương đậm, vàng, xanh da trời nhạt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VẠN XUÂN (VN)
Tầng 5, tòa nhà CC2 Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hành khách đường bộ bằng xe taxi.

---

(210) **4-2023-18457**

(540)

OHARA JUNCO

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KHỞI PHÁT (VN)
Số 40/175/467 đường Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-18458**

(540)

Avax Tech

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.4.3; 26.4.11
(731) TRỊNH THỊ PHƯƠNG (VN)
Thôn Trại, xã Tốt Động, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Điện thoại; tai nghe; dây cáp điện; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị sạc cho pin điện; phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2023-18459**

(540)

GAIA
ACADEMY

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.20; 26.1.2
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI GAIA VIỆT NAM (VN)
Số 37, đường 1, khu tập thể quân đội F361, An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y.

Nhóm 10: Dụng cụ thú y.

Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật.

Nhóm 41: Đào tạo thực hành nghề thú y; hướng dẫn nghề thú y; huấn luyện động vật.

Nhóm 44: Trợ giúp về thú y; chải chuốt cho súc vật cảnh; chải lông cho xúc vật cảnh; dịch vụ nuôi súc vật

---

(210) **4-2023-18460**

(540)

HỌC VIỆN THÚ CƯNG GAIA

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI GAIA VIỆT NAM (VN)
Số 37, đường 1, khu tập thể quân đội F361, An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y.

Nhóm 10: Dụng cụ thú y.

Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật.

Nhóm 41: Đào tạo thực hành nghề thú y; hướng dẫn nghề thú y; huấn luyện động vật.

Nhóm 44: Trợ giúp về thú y; chải chuốt cho súc vật cảnh; chải lồng cho xúc vật cảnh; dịch vụ nuôi súc vật

---

(210) **4-2023-18461**

(540)

LẠI VƯỢNG
Sinh giá trị, nuôi thành công

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.24
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LẠI VƯỢNG (VN)
Thôn Đồng Tâm, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Động vật sống; vật nuôi gây giống; vật nuôi để cung cấp giống; gà giống; trứng đã được thụ tinh dùng để ấp.

---

(210) **4-2023-18462**

(540)

Diệp Thị

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) THÁI MINH THI (VN)
42/5/6 Lý Tự Trọng, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn uống; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-18463**

(540)

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BẢO LONG (VN)
242/30 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp ga.

---

(210) **4-2023-18466**

(540)

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.3.7; 2.3.16; 2.3.23

(591) Tím đậm, xanh ngọc.

(731) TRẦN THỊ THU (VN)
Thôn Yên Ngô, phường An Bình, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa.

Nhóm 05: Băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh; chế phẩm dược để chăm sóc da; xà phòng khử trùng; dược phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm.

---

(210) **4-2023-18467**

(540)

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18

(591) Vàng đồng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HUẾ FOOD (VN)
7 kiệt 292 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 30: Bánh bao có nhân; bánh ngọt.

---

(210) **4-2023-18468**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.15.9; 5.7.3; 8.7.5; 11.3.7; 25.1.6
(591) Vàng, nâu, đỏ, xanh, hồng, xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV MÔI TRƯỜNG XANH HOÀNG GIA (VN)
Số nhà 20, khu Lộ Cương, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 30: Bún, miến, mì sợi nhỏ; mì sợi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2023-18469**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.19; 3.7.24; 25.3.3
(591) Đỏ, vàng, nâu, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VUIGROUP (VN)
109 Lê Hồng Phong, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-18470**

(540)

SOYUS

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) ZHEJIANG SAFUN INDUSTRIAL CO., LTD (CN)
No.7 South Mingyuan Ave., Economic Development Zone, Yongkang City Zhejiang, China.
(740) Công ty Luật TNHH LeadConsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; cưa xích; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy và thiết bị làm sạch, dùng điện; máy xén cỏ; máy thổi điện dùng cho các mảnh vụn cỏ.

---

(210) **4-2023-18472**

(540)

LỢN ĐEN XỨ MƯỜNG

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.18; 3.7.7; 3.7.24; 4.3.20; 26.1.1
(591) Đen, trắng, xám, da cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH COOPLUS (VN)
410 Nguyễn Văn Giáp, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Thịt heo; chả (thực phẩm được chế biến từ thịt heo); xúc xích; lạp xưởng; thịt xông khói; thực phẩm được chế biến từ thịt.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại các mặt hàng thực phẩm, thực phẩm chế biến, thịt heo và thực phẩm được chế biến từ thịt heo.

---

(210) **4-2023-18473**

(540)

GFVN
KEEP YOUR HEALTH

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM GREEN FOODS VIỆT NAM (VN)
Thôn 2, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín như: khoai tây chiên đông lạnh, khoai môn chiên đông lạnh, khoai lang chiên đông lạnh, ngô hạt chiên đông lạnh.

---

(210) **4-2023-18475**

(540)

TRÀ TẮC ZÍNH

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) MAI THỊ BÍCH TRÂM (VN)
67K/4, Kp4 Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Trà trái cây; trà sữa; trà thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống có thành phần chính là trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà: trà hoa, trà thảo mộc, trà trái cây; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-18476**

(540)

MACCA TÂN THANH

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TÂN THANH (VN)
Thôn Tân Hợp, xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Hạt macca đã qua chế biến.

---

(210) **4-2023-18477**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.17; 5.5.20; 5.5.21; 26.5.1
(591) Đỏ, xanh, vàng, cam, trắng, đen.
(731) NGÔ NGỌC LAN (VN)
Thôn Tân Vượng, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ vẽ tranh; trưng bày tranh vẽ; triển lãm tranh vẽ; dịch vụ dạy vẽ tranh.

---

(210) **4-2023-18478**

(540)

Tiệm Lẩu Hạnh Phúc

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) VŨ VIỆT DŨNG (VN)
Thôn Cộng Hòa, xã Đông Quang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-18479**

(540)

DH-05

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG DƯỢC VĨNH THÀNH (VN)
Đường 307, tổ 8, khóm Mỹ Phú Đất Liền, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm dinh dưỡng cây trồng; các chất điều hòa tăng trưởng cây trồng sử dụng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2023-18480**

(540)

DEXING 德兴

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NĂNG NGUYÊN ĐỨC HƯNG (VN)
Xưởng 1, lô 17, đường số 4, KCN Hải Sơn (Giai đoạn 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe máy, xe đạp, xe đạp điện, xe điện và phụ tùng của chúng.

---

(210) **4-2023-18481**

(540)

XUPAI 旭派

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NĂNG NGUYÊN ĐỨC HƯNG (VN)
Xưởng 1, lô 17, đường số 4, KCN Hải Sơn (Giai đoạn 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe máy, xe đạp, xe đạp điện, xe điện và phụ tùng của chúng.

---

(210) **4-2023-18482**

(540)

AWATER

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) LÊ VĂN ĐỨC (VN)
12/14/5 Trần Quang Diệu, huyện Đập Đá, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai, đóng bình.

---

(210) **4-2023-18483**

(540)

AQUAFUN

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) LÊ VĂN ĐỨC (VN)
12/14/5 Trần Quang Diệu, huyện Đập Đá, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai, đóng bình.

---

(210) **4-2023-18484**

(540)

MYHO

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) YIWU QIZI COSMETICS CO., LTD. (CN)
301, Unit 4, Building 22, Jiuzhou Third District, Houzhai Street, Yiwu City, Jinhua City, Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; mỹ phẩm; hương thơm để thắp; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2023-18486**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) DƯƠNG VĂN CÓ (VN)
Thôn Đinh Xá, xã Văn Tự, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy thu thanh và thu hình; vỏ hộp loa; đầu đĩa DVD; loa; micrô; âm ly.

Nhóm 35: Mua bán loa; mua bán âm ly; xuất nhập khẩu loa; xuất nhập khẩu âm ly; mua bán đầu đĩa DVD; xuất nhập khẩu đầu đĩa DVD.

---

(210) **4-2023-18487**

(540)

NHUDO

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) DƯƠNG THỊ MỸ DUYÊN (VN)
Số 4, ngõ 139 Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thiết kế; giày dép; mũ (nón); tất (vớ); thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2023-18488**

(540)

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.1; 9.7.19; 11.3.7
(591) Xanh than nhạt, trắng, vàng nhạt.

(731) NGUYỄN VĂN SƠN (VN)
Số nhà 309, đường Nguyễn Hữu Cầu, TDP số 8, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn; dịch vụ nhà hàng ăn uống (tự phục vụ); dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ ăn, đồ uống.

---

(210) **4-2023-18489**

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CELAB COSMETICS

(731) CÔNG TY TNHH CELAB COSMETICS (VN)
Tầng 12, toà nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm trang điểm; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm trang điểm, mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2023-18490**

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DUGO LV

(731) NGUYỄN VĂN TÚ (VN)
Thôn Tử Dương, xã Tô Hiệu, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; chốt sập cửa bằng kim loại; thanh chuyển động của cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-18491**

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BINGOLD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt chuột; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-18492**

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DIROBINGOLD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt chuột; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-18493**

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CHAPYR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt chuột; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-18494**

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CYPHOS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt chuột; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-18495**

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

KATIFOS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt chuột; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-18496**

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

GRASSKING

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt chuột; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ

---

(210) **4-2023-18497**

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

ZMAI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt chuột; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ

---

(210) **4-2023-18498**

(220) 10/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

DIFEBIN

(731) CÔNG TY TNHH FCOSS (VN)
Tầng 12, tòa Zen Tower, 12 đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt chuột; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-18499**

(540)

MESOXIM

(220) 10/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH FCOSS (VN)
Tầng 12, tòa Zen Tower, 12 đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt chuột; chế phẩm diệt ruồi; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-18617**

(540)

ANGEL GARDEN VILLA

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.5; 26.4.6

(591) Nâu đất, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BIỆT THỰ DU LỊCH VƯỜN THIÊN THẦN (VN)
Tổ 8, khối Phước Tân, phường Cửa Đại, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời như đặt phòng khách sạn.

---

(210) **4-2023-18628**

(540)

CHIP CHIP

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.4.3; 26.7.5; 26.7.25

(591) Đen, hồng.

(731) LÊ THU HUYỀN (VN)
413A Nguyễn Tri Phương, phường 8, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; tập (sổ); bút; ấn phẩm; đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc).

Nhóm 18: Túi xách; balo; ví (bóp); hộp card.

Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; vớ (tất); nón; khăn choàng.

Nhóm 28: Đồ chơi; thú bông (đồ chơi).

Nhóm 35: Mua bán: quà tặng lưu niệm, văn phòng phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-18629**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.24; 19.3.4
(591) Xanh nước biển, hồng, trắng, vàng, đen.
(731) LÊ THU HUYỀN (VN)
413A Nguyên Tri Phương, phường 8, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quà tặng lưu niệm, văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2023-18633**

(540)

VSHIPLOGS

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH LOGISTICS VÀ THƯƠNG MẠI VSHIP (VN)
54B, đường 18, khu phố 3, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng đường không, vận tải trên không, vận tải hàng không; cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; chuyên chở bằng xe tải.

---

(210) **4-2023-18658**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.14; 3.1.24
(591) Trắng, đen, be.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI FIRE TIGER (VN)
Villa 16-17 TT3 khu sinh thái Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; găng tay [trang phục]; đồ đi ở chân; mũ; đồ đội đầu; giày.

---

(210) **4-2023-18668**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.4
(591) Xanh lá, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PRO CARE (VN)
253 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, giải trí, tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện), chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phòng khám, tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-18669**

(540)

(220) 11/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.11.12

(591) Trắng, xanh, đỏ, đen, nâu.

(731) HỘ KINH DOANH PHAN THỊ MẾN (VN)
Số 241 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Cá kho; cá [không còn sống]; cá, đóng hộp; thực phẩm trên cơ sở cá; động vật thân mềm, không còn sống.

---

(210) **4-2023-18682**

(540)

Ulzzang

(220) 11/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG (VN)
Số 9 TT29, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2023-18684**

(540)

(220) 11/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.13.10; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 24.1.1; 25.5.2; 26.1.1; 26.4.4

(591) Xanh lá cây, hồng đậm, xanh dương, trắng.

(731) VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU ỨNG DỤNG (VN)
Số 1B đường TL29, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

Nhóm 05: Chế phẩm hoá học dùng để trị bệnh nấm mốc.

---

(210) **4-2023-18687**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 25.7.8; 25.7.25; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh đen, xanh ngọc, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT HẠNH (VN)
58F/12 Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, quận 9, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức dùng đeo; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; móc gài (dùng cho đồ trang sức); nhẫn (đồ trang sức); vòng cổ (đồ trang sức).

---

(210) **4-2023-18698**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN LÊ THANH VÂN (VN)
16 Hòa Bình, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Phòng khám chuyên khoa da liễu.

---

(210) **4-2023-18750**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.9; 19.13.21; 25.5.25; 26.4.4
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh dương, vàng nhạt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐẠI NAM (VN)
Số 270A Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18751**

(540)

GNATS

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18752**

(540)

JNATS

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18753**

(540)

JNATS TABLET 500

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18754**

(540)

JNATS TABLET 250

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18755**

(540)

Rx
JANUSITAG
Sitagliptin 100 mg
ASEPHARM

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 2.9.1; 20.5.7; 26.11.22

(591) Trắng, ghi, đen, xanh da trời, xanh da trời nhạt, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18756**

(540)

QueenzPro
QueenzPro
ASEPHARM

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.3.16; 2.3.28; 25.5.25; 26.11.12

(591) Hồng, trắng, ghi, xanh dương, xanh cô ban, đen, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18757**

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ASTRAVINO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ASTRAVIN GROUP (VN)
Số 29 đường Sở Thượng, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18758**

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ASTRAGINK

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ASTRAVIN GROUP (VN)
Số 29 đường Sở Thượng, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18759**

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ALPHACHYMOVIN-ASTRA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ASTRAVIN GROUP (VN)
Số 29 đường Sở Thượng, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ Đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18760**

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CLEANSER ACNE SRM-ASTRANO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ASTRAVIN GROUP (VN)
Số 29 đường Sở Thượng, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18761**

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

KIDSZYMP/A

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18762**

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SUATAOBONP/A

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18763**

(540)

HETSAYRP/A

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18764**

(540)

Nước GIAIRUOUP/A

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18765**

(540)

HETNHIETP/A

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-18766**

(540)

CQT EDUCATION

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.3.23; 26.11.8
(591) Xanh lá cây.
(731) TÔ THỊ NGỌC QUỲNH (VN)
Số 111 Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao văn hóa.

---

(210) **4-2023-18767**

(540)

Goosebumps

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH LUCT (VN)
Số 459 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; dây thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; mũ nón; tất (vớ).

---

(210) **4-2023-18768**

(540)

GIRLSOFSPORTS

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH LUCT (VN)
Số 459 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; dây thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; mũ nón; tất (vớ).

---

(210) **4-2023-18769**

(540)

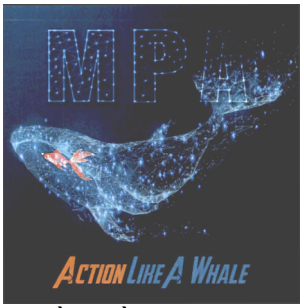

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh đen, đen, trắng, cam.
(731) ĐẶNG QUỐC CƯỜNG (VN)
Ấp Tường Nghĩa, xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính liên quan đến xử lý các giao dịch tài chính (ghi sẵn, có thể tải xuống); phần mềm máy tính (có thể tải xuống được dùng để cung cấp thông tin tài chính và đầu tư).

Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư tài chính; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn đầu tư; dịch vụ trung gian tài chính; dịch vụ giao dịch tài chính trực tuyến; dịch vụ ngoại hối.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo (khóa đào tạo về đầu tư và tài chính).

---

(210) **4-2023-18772**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.24
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) LÊ HỒNG THÁI (VN)
12/9/73 Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-18773**

(540)

555 STATE EXPRESS SLIM

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CTBAT INTERNATIONAL CO. LIMITED (CN)
29th Floor, Oxford House, Taikoo Place, 979 King's Road, Island East, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

---

(210) **4-2023-18774**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) F45 TRAINING ASIA PRIVATE LTD. (SG)
8 Marina Boulevard 05-02, Marina Bay Financial Centre Tower 1, Singapore 018981
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ mang bản chất là các dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình và sức khỏe.

---

(210) **4-2023-18775**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.2.7
(591) Xanh đen, đen, đỏ, trắng.
(731) F45 TRAINING ASIA PRIVATE LTD. (SG)
8 Marina Boulevard 05-02, Marina Bay Financial Centre Tower 1, Singapore 018981
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ mang bản chất là các dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình và sức khoẻ.

---

(210) **4-2023-18778**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1
(731) SHENZHEN AONKY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Workshop 401, Zone 1, Santu Industrial Park, Building 26, Fumin Industrial Zone, Pinghu Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Điốt phát quang hữu cơ [oled]; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; màn hình điện tử hiển thị chữ số; màn hình video; pin điện; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2023-18781**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.8; 2.1.16
(591) Tím, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÒNG XANH (VN)
100 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; tất (vớ); găng tay (trang phục); mũ (nón); giày thể thao.

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao; dụng cụ tập gym; thiết bị tập thể dục; thiết bị tập luyện thể hình.

---

(210) **4-2023-18782**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.8; 2.1.16; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÒNG XANH (VN)
100 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý bán lẻ, thương mại điện tử các sản phẩm: dụng cụ thể thao, dụng cụ tập gym, thiết bị tập thể dục, thiết bị tập luyện thể hình.

---

(210) **4-2023-18783**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.11.10; 26.11.12
(591) Xanh lá, vàng, cam, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KHO VẬN VẠN LỢI (VN)
53/40/9 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 39: Vận tải hành khách bằng đường bộ; vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

---

(210) **4-2023-18786**

(540)

BREW MASTER

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) GUANGDONG RUINA BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
G508, BlockG, Huafeng International Robot Industrial Park, Baoan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hộp thuốc lá điếu; bình sinh hơi cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-18787**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.2.1; 26.11.9; 26.11.12
(731) GUANGDONG RUINA BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
G508, BlockG, Huafeng International Robot Industrial Park, Baoan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hộp thuốc lá điếu; bình sinh hơi cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-18788**

(540)

돼지게티
porkghetti

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) IN DAEKYO (KR)
A-301, 20, Gakgol-ro lan-gil, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do 15548, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ bán đồ ăn và đồ uống mang đi (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng có dịch vụ giao hàng tận nhà; dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng bán đồ ăn nhanh.

---

(210) **4-2023-18789**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.18
(591) Đen, trắng, hồng.
(731) IN DAEKYO (KR)
A-301, 20, Gakgol-ro lan-gil, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do 15548, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ bán đồ ăn và đồ uống mang đi (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng có dịch vụ giao hàng tận nhà; dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng bán đồ ăn nhanh.

---

(210) **4-2023-18790**

(540)

Veëmill

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1
(731) DONGGUAN GEYU TRADING CO., LTD (CN)
Building 1, No. 2 Lianchengguangchang Road, Qiaotou Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy trắng để giặt; dầu gội đầu; sữa tắm dạng bọt; chất làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm làm sạch; xà phòng dạng bánh; dầu xả tóc; chế phẩm để giặt; bột giặt; nước rửa bát.

---

(210) **4-2023-18791**

(540)

Veëmill

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1
(731) DONGGUAN GEYU TRADING CO., LTD (CN)
Building 1, No. 2 Lianchengguangchang Road, Qiaotou Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt khuẩn; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; nước rửa tay diệt khuẩn; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; thuốc trừ dệp cây; cồn y tế; xà phòng diệt khuẩn; dầu gội chứa thuốc; chất tẩy uế; bột tẩy trắng (khử trùng).

---

(210) **4-2023-18792**

(540)

Miss Face
BEAUTY & HEALTH

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.2; 26.3.23
(731) GUANGZHOU LANGYUE TRADING CO., LTD (CN)
RM2601-H461, No.66 Jianji Road, Haizhu District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm đánh răng; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2023-18793**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.3.1; 26.11.12
(731) GUANGZHOU LANGYUE TRADING CO., LTD (CN)
RM2601-H461, No.66 Jianji Road, Haizhu District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm đánh răng; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2023-18796**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.4.4; 26.4.9
(731) ZHEJIANG PINGAO BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Shijingtou Village, Tongqin Town, Wuyi County, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược thảo truyền thống trung quốc; dược phẩm được làm từ thân cây lan hoàng thảo; dược phẩm dạng bột được làm từ bào tử nấm linh chi; dầu mỡ dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2023-18797**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.9
(731) GUANGZHOU YUXI BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 201, Building C, No. 30 Jingu North Road, Huadu District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm tạo kiểu tóc; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; sáp vuốt tóc; chế phẩm tẩy trắng cho tóc; thuốc nhuộm tóc; chất bổ sung dinh dưỡng cho tóc, không chứa thuốc (mỹ phẩm); mặt nạ dùng cho tóc (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2023-18798**

(220) 11/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

MAISA

(731) CÔNG TY TNHH NEVIGROUP (VN)
Tầng 4, tòa nhà công nghệ AC, lô A1A, cụm sản xuất TTCN và CNN, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; mũ; giày dép; khăn đội đầu; thắt lưng (trang phục)

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, váy, mũ, giày dép, khăn đội đầu, thắt lưng (trang phục); tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhượng quyền thương mại kinh doanh; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 40: May quần áo; dịch vụ may đo; dịch vụ gia công quần áo.

---

(210) **4-2023-18799**

(220) 11/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

ZANGHEA

(731) NGUYỄN VIẾT TÂN (VN)
Thôn Đào Lâm, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); bộ mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; dược phẩm dùng cho người; dược phẩm dùng cho thú y; thuốc mỡ dược phẩm; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; thực phẩm chức năng.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo kỹ thuật viên spa; đào tạo nghề thẩm mỹ; đào tạo nghề trang điểm; đào tạo nghề chăm sóc da; đào tạo nghề phun xăm; đào tạo nghề làm móng.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ tư vấn sắc đẹp; cung cấp thông tin về chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2023-18818**

(540)

(220) 11/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.21; 25.7.7
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TOPCV VIỆT NAM (VN)
Phòng 302, tầng 3, số 175 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm quản lý nhân lực; phần mềm quản lý kinh doanh; phần mềm ghi sẵn; camera quan sát; hệ thống điều khiển và kiểm soát cửa ra vào; máy chấm công.

Nhóm 35: Nghiên cứu thị trường; văn phòng giới thiệu việc làm; cung cấp thông tin việc làm; dịch vụ truy tìm thông tin trên internet theo yêu cầu của người khác; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy vi tính; quản lý tư liệu bằng máy vi tính.

Nhóm 41: Trường đào tạo lập trình máy tính; dịch vụ giáo dục và đào tạo.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính, website, blog; lập chương trình máy tính: hệ điều hành, phần mềm, website, blog; thiết kế website; dịch vụ cung cấp việc sử dụng tạm thời các phần mềm trực tuyến không tải về được dùng trong thiết kế, tạo, đặt chỗ máy chủ, chủ trì và quản lý các trang web cá nhân; dịch vụ cung cấp sử dụng phần mềm thông qua giao diện trang web được cá nhân hoá; cung cấp các trang web trực tuyến theo yêu cầu của khách hàng về các thông tin được người sử dụng xác định.

---

(210) **4-2023-18872**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 10.3.4; 26.3.4; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh, đỏ, cam, tím, vàng.
(731) ASIA PAINT INTERNATIONAL PTE LTD (SG)
20 Tuas Avenue 8,639235, Singapore
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt).

Nhóm 17: Sơn cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2023-18937**

(540)

G.TEK

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED VIỆT NAM (VN)
xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Tinh dịch (heo) dùng để thụ tinh nhân tạo; chế phẩm tắm cho động vật; chế phẩm thú y; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích thú y; thức ăn gia súc có chứa thuốc.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho thủy hải sản; động vật sống; cám.

---

(210) **4-2023-18938**

(540)

G.TEK

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED VIỆT NAM (VN)
xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Tinh dịch (heo) dùng để thụ tinh nhân tạo; chế phẩm tắm cho động vật; chế phẩm thú y; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích thú y; thức ăn gia súc có chứa thuốc.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho thủy hải sản;.

---

(210) **4-2023-18939**

(540)

HubVisa
WE ARE HERE TO TAKE YOU THERE

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.2.1; 18.5.7; 24.15.1; 26.1.1
(591) Xanh lá, đen.
(731) CHÂU NGUYỄN GIA HUY (VN)
24 Phùng Hưng, khu phố 2, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ hỗ trợ liên quan đến tổ chức chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; dịch vụ đặt vé tàu và vé máy bay.

---

(210) **4-2023-18941**

(540)

GLOBAL LIVING

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.5; 26.1.1; 26.3.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL LIVING (VN)
Biệt thự 08 - đường Ngọc Trai 11 - khu biệt thự Ngọc Trai - khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2023-18942**

(540)

Maju

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐẶNG THỊ MINH KHA (VN)
16 đường số 26, khu phố 7, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-18943**

(540)

Amio

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐẶNG THỊ MINH KHA (VN)
16 đường số 26, khu phố 7, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-18944**

(540)

Canalis

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐẶNG THỊ MINH KHA (VN)
16 đường số 26, khu phố 7, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-18945**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 20.1.3; 24.15.7; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC DO ART (VN)
42 Bình Giã, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục văn hoá nghệ thuật; giáo dục, chi tiết: các dịch vụ dạy kèm (gia sư), dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại, dạy vi tính; giáo dục nghề nghiệp, chi tiết: đào tạo nghề; dịch vụ tư hỗ trợ giáo dục, chi tiết: tư vấn du học.

---

(210) **4-2023-18946**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.24; 8.7.25; 26.1.6; 26.7.5
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, đen, đỏ, trắng, vàng, nâu, xám nhạt, xám đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN LÊ THẮNG (VN)
Số 52A Bàu Giã, ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn bán các món gà, sườn non quay do quán tự thực hiện.

---

(210) **4-2023-18947**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.7.11; 26.1.1; 26.1.6
(591) Đỏ, xanh.
(731) LÂM HOÀNG TUẤN (VN)
E2/62/2, ấp 5, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bạc đạn đĩa; ổ con lăn; vòng bi cho ổ bi; ổ bi cho trục truyền động; ổ bi (bộ phận của máy móc).

Nhóm 12: Ổ bi (bộ phận của xe cộ); ổ đũa dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2023-18948**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(731) LÂM HOÀNG TUẤN (VN)
E2/62/2, ấp 5, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Khớp ly hợp cho xe máy; bộ phận ly hợp (bố nồi) cho xe máy.

---

(210) **4-2023-18949**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 7.3.11; 26.15.15
(591) Trắng, đen, xanh dương, xanh lơ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI BÌNH AN (VN)
Số 42, ngõ 86 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa chống cháy bằng kim loại; cửa cuốn chống cháy bằng kim loại; vật liệu xây dựng chịu lửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa gỗ chống cháy; vật liệu chịu lửa không bàng kim loại dùng cho xây dựng; gỗ thành phẩm; gỗ bán thành phẩm; khung cửa, không bằng kim loại; tấm cửa, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại;.

---

(210) **4-2023-18951**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh ngọc, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ICON (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; ca cao; cà phê; đồ uống cà phê có sữa; mật ong; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Nước uống có gaz; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước ngọt; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch v quán trà sữa(đồ uống)

---

(210) **4-2023-18952**

(540)

MORIKO

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) VŨ VĂN HÂN (VN)
Số nhà 39, ngõ 17, khu 2, phố Nhị Châu, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Nước giặt; xà phòng; nước lau sàn; nước rửa chén; dầu gội đầu; sữa tắm.

---

(210) **4-2023-18953**

(540)

ODA

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.23
(731) VŨ ANH DỰ (VN)
Xóm 5, tổ dân phố Nguyễn Xá, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước tẩy bồn cầu; xà bông; nước xả vải.

---

(210) **4-2023-18955**

(540)

ZENQURE

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.1
(731) CHENG KUANG BIOTECH, INC. (TW)
No. 252, Sec. 2, Xingnong Rd., Beidou Township, Changhua County 521031, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp; thiết bị trị liệu bằng khí nóng; băng dán cơ; tấm đệm làm mát dùng cho mục đích sơ cứu y tế; vật dụng cấp nhiệt cho mục đích cấp cứu; thiết bị và dụng cụ y tế không dùng cho mục đích nha khoa; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; thắt lưng cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; đèn tia cực tím cho mục đích y tế; bộ lọc tia cực tím dùng cho mục đích y tế; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi, chạy điện, dùng cho mục đích y tế; miếng dán mũi (vật dụng y tế); vòng đeo tay dùng cho mục đích y tế; mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; thiết bị rung xoa bóp; mặt nạ trị liệu; máy hút mũi dãi.

---

(210) **4-2023-18956**

(540)

EMO
COFFEE

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT NGỌC HÀ (VN)
Số 18 ngách 344/83 đường Ngọc Thụy, tổ 19, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà sữa (thành phần chủ yếu là trà).

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, chất thay thế cà phê, trà (chè), trà sữa, đồ uống chiết xuất từ trà xanh, nước uống tinh khiết, nước giải khát có ga (đồ uống không cồn), nước giải khát không chứa ga (đồ uống không cồn), rượu, bia, trà hoa quả.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán cà phê giải khát tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-18957**

(540)

OZ MART

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI OZMART HÀ NỘI (VN)
Số 68, ngõ 82 Nguyễn Phúc Lai, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: sữa bột, sữa công thức, chế phẩm phẩm sữa, nho khô, hoa quả khô, rau củ quả đã chế biến, thực phẩm chức năng bảo vệ sức khỏe, thuốc bổ dùng trong y tế, chất bổ sung vitamin và khoáng chất, chất bổ sung dinh dưỡng dạng lỏng, hoa quả đã chế biến; Mua bán đồ dùng cho mẹ và em bé: quần áo, bình sữa, núm sữa, tăm bông, bỉm, tã lót, thiết bị hâm nóng sữa, thiết bị tiệt trùng sữa, khăn vệ sinh, đồ chơi cho em bé, sữa tắm cho em bé, bông tăm cho em bé, chế phẩm chăm sóc da cho em bé, kem dưỡng da cho em bé, chế phẩm chống hăm cho em bé, xe tập đi, xe nôi.

---

(210) **4-2023-18958**

(540)

OZMART

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI OZMART HÀ NỘI (VN)
Số 68, ngõ 82 Nguyễn Phúc Lai, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: sữa bột, sữa công thức, chế phẩm phẩm sữa, nho khô, hoa quả khô, rau củ quả đã chế biến, thực phẩm chức năng bảo vệ sức khỏe, thuốc bổ dùng trong y tế, chất bổ sung vitamin và khoáng chất, chất bổ sung dinh dưỡng dạng lỏng, hoa quả đã chế biến; Mua bán đồ dùng cho mẹ và em bé: quần áo, bình sữa, núm sữa, tăm bông, bỉm, tã lót, thiết bị hâm nóng sữa, thiết bị tiệt trùng sữa, khăn vệ sinh, đồ chơi cho em bé, sữa tắm cho em bé, bông tăm cho em bé, chế phẩm chăm sóc da cho em bé, kem dưỡng da cho em bé, chế phẩm chống hăm cho em bé, xe tập đi, xe nôi.

---

(210) **4-2023-18959**

(540)

OZ MART

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.5.15; 3.5.24

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI OZMART HÀ NỘI (VN)
Số 68, ngõ 82 Nguyễn Phúc Lai, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: sữa bột, sữa công thức, chế phẩm phẩm sữa, nho khô, hoa quả khô, rau củ quả đã chế biến, thực phẩm chức năng bảo vệ sức khỏe, thuốc bổ dùng trong y tế, chất bổ sung vitamin và khoáng chất, chất bổ sung dinh dưỡng dạng lỏng, hoa quả đã chế biến; Mua bán đồ dùng cho mẹ và em bé: quần áo, bình sữa, núm sữa, tăm bông, bỉm, tã lót, thiết bị hâm nóng sữa, thiết bị tiệt trùng sữa, khăn vệ sinh, đồ chơi cho em bé, sữa tắm cho em bé, bông tăm cho em bé, chế phẩm chăm sóc da cho em bé, kem dưỡng da cho em bé, chế phẩm chống hăm cho em bé, xe tập đi, xe nôi.

---

(210) **4-2023-18960**

(540)

UMV

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI KỲ NAM (VN)
Số 36 khu tập thể quân đội 492, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: xe máy, phụ tùng của xe máy, nhông xích xe máy, má phanh xe máy, ty giảm xóc cho xe máy, săm lốp cho xe máy, ắc quy cho xe máy, dầu nhớt cho xe máy, nhông sên đĩa (cả bộ com lê), má phanh đĩa, má phanh cơ, tay nắm cao su, gác chân trước và sau, vòng bi, IC (bộ phận đánh lửa của xe máy), củ đề, còi xe, bugi, giảm xóc (phuộc nhún), chổi than đề, bộ hơi máy com lê, xẹc măng, dây ga, dây công tơ mét, dây phanh tay các loại, bộ pha đèn, dây cu roa, ổ khoá xe, bình xăng con, lá côn, bộ côn xe.

---

(210) **4-2023-18961**

(540)

SUN DRAGON

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 21.3.1
(591) Xanh sẫm, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AA SPORTS (VN)
Tầng 2 tòa nhà Trung Yên 1, khu đô thị Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Ghế ngồi dành cho vận động viên; ghế ngồi dùng cho các khán đài.

Nhóm 25: Giầy dép; mũ (nón); trang phục thể thao.

Nhóm 28: Thiết bị và dụng cụ dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2023-18962**

(540)

DRAGON
MASTER

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 21.3.1
(591) Xanh sẫm, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AA SPORTS (VN)
Tầng 2 tòa nhà Trung Yên 1, khu đô thị Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Ghế ngồi dành cho vận động viên; ghế ngồi dùng cho các khán đài.

Nhóm 25: Giầy dép; mũ (nón); trang phục thể thao.

Nhóm 28: Thiết bị và dụng cụ dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2023-18963**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN DEVZONE (VN)
Số 31 khu A, ngõ 109 đường Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bảng điều khiển [điện]; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; bảng thông báo điện tử; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp].

---

(210) **4-2023-18964**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 5.5.22
(591) Trắng, hồng, cam, xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KHOA HỌC KỸ THUẬT TÂM AN (VN)
6-TM1/19 KĐT Nam đường Vành đai 3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Sở hữu trí tuệ OCEANLAW (OCEANLAW., JSC.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-18965**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.3.1; 26.15.15
(591) Trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC PL APPAREL VIỆT NAM (VN)
Số 42 phố Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Sở hữu trí tuệ OCEANLAW (OCEANLAW., JSC.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2023-18967**

(540)

Màn Việt Linh Khôi

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LINH KHÔI (VN)
144/18 Võ Duy Ninh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 24: Chăn; khăn trải giường; rèm cửa; bao gối; màn chống muỗi; ga trải giường.

---

(210) **4-2023-18968**

(540)

Mànvietcurtain

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LINH KHÔI (VN)
144/18 Võ Duy Ninh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 24: Chăn; khăn trải giường; rèm cửa; bao gối; màn chống muỗi; ga trải giường.

---

(210) **4-2023-18969**

(540)

Mànviet

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LINH KHÔI (VN)
144/18 Võ Duy Ninh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 24: Chăn; khăn trải giường; rèm cửa; bao gối; màn chống muỗi; ga trải giường.

---

(210) **4-2023-18970**

(540)

Manviet

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LINH KHÔI (VN)
144/18 Võ Duy Ninh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 24: Chăn; khăn trải giường; rèm cửa; bao gối; màn chống muỗi; ga trải giường.

---

(210) **4-2023-18971**

(540)

Manvietcurtain

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LINH KHÔI (VN)
144/18 Võ Duy Ninh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 24: Chăn; khăn trải giường; rèm cửa; bao gối; màn chống muỗi; ga trải giường.

---

(210) **4-2023-18973**

(540)

ĐIỆN MÁY ONLINE
GIÁ LUÔN LUÔN RẺ .COM

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 6.1.2; 26.3.23

(591) Cam, xanh dương, xám.

(731) CÔNG TY TNHH BẾP XANH FAMILY (VN)
Số 328 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Đồ điện gia dụng như: máy giặt, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi, máy vắt cam, máy đánh trứng, máy ép trái cây, máy xay thịt bằng điện.

Nhóm 09: máy thu hình [tivi]; đầu đĩa; loa; amply (máy tăng âm); máy vi tính; điện thoại.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống điều hoà không khí; tủ lạnh; máy đun nước nóng; máy hút ẩm; bình lọc nước chạy điện; bếp ga; máy khử mùi không khí.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: vòi hoa sen, vòi rửa chén, bệ xí vệ sinh, bồn rửa, bồn tắm, thiết bị phun nước, buồng làm sạch [hệ thống vệ sinh], bếp điện từ, bếp hồng ngoại, máy hút mùi (dùng cho nhà bếp), tủ bếp, kệ tủ bếp, ngăn kéo tủ bếp, giá kệ để đồ đạc, nồi cơm điện, bình đun nước siêu tốc, máy sấy tóc, máy đánh trứng, máy xay cà phê, máy xay thịt, đèn điện, ổ điện, máy giặt, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi, máy vắt cam, máy đánh trứng, máy ép trái cây, máy xay thịt bằng điện, bộ đồ ăn (dao, dĩa, thìa), kẹp là thẳng tóc, kẹp uốn tóc, bàn là, ti vi, đầu đĩa, loa, amply (máy tăng âm), máy vi tính, cát sét, điện thoại, máy lạnh, tủ lạnh, máy đun nước nóng, máy điều hoà không khí, máy hút ẩm, bình lọc nước, máy nóng lạnh, bếp ga, đồ điện dân dụng (quạt điện, bóng đèn, máy hút khói), máy sấy quần áo, máy khử mùi không khí (máy xịt phòng), máy sấy đĩa dùng điện, nồi áp suất (không sử dụng điện), bộ nồi niêu xoong chảo dùng cho nhà bếp (không sử dụng điện), chảo để rán (không sử dụng điện), đồ chứa dùng trong gia đình hoặc nhà bếp (không làm bằng kim loại quý), bình thủy (phích).

---

(210) **4-2023-18976**

(540)

TOPMILK

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCOFOOD (VN)
82 đường số 13, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp; sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bột kem không sữa.

---

(210) **4-2023-18977**

(540)

Xin peel

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-18978**

(540)

peel

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-18980**

(540)

MbeFood

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN M&B FOODS (VN)
72/68 Huỳnh Văn Nghệ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cháo tươi; bánh kẹo; bột thực phẩm; bột ngũ cốc; bánh gạo; cháo ăn liền; nui (mì ống); mì sợi.

---

(210) **4-2023-18981**

(540)

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.13.1; 26.1.1; 26.1.6; 26.7.25; 26.11.8; 26.11.9; 26.15.15

(591) Xanh lá, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 37 GLOBAL (VN)
Số 25 phố Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, thuốc đánh răng, chất tẩy rửa, xà phòng, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa, khẩu trang y tế, găng tay y tế, trang phục bảo hộ dùng cho mục đích y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thuốc sát trùng (cho mục đích y tế), nước rửa tay diệt khuẩn (dùng trong y tế), gel khử trùng da (dùng cho mục đích y tế), bông gạc cho mục đích y tế; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa.

---

(210) **4-2023-18982**

(540)

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EXMA (VN)
Số nhà 42, ngõ 1295, đường Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, thuốc đánh răng, chất tẩy rửa, xà phòng, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa, khẩu trang y tế, găng tay y tế, trang phục bảo hộ dùng cho mục đích y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thuốc sát trùng (cho mục đích y tế), nước rửa tay diệt khuẩn (dùng trong y tế), gel khử trùng da (dùng cho mục đích y tế), bông gạc cho mục đích y tế; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa.

---

(210) **4-2023-18983**

(540)

ZENITONI

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EXMA (VN)
số nhà 42, ngõ 1295, đường Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Phòng khám nha khoa; dịch vụ nha khoa; dịch vụ tư vấn nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

---

(210) **4-2023-18984**

(540)

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.5; 2.7.9; 7.1.5; 7.1.12

(591) Vàng, xanh dương, đen, đỏ.

(731) BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG HÀ NỘI (VN)
Số 35 phố Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa; tư vấn sức khỏe; tư vấn y tế cho người khuyết tật; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ đánh giá sức khỏe.

---

(210) **4-2023-18985**

(540)

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.5.1; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.10; 26.1.18

(591) Vàng, nâu đậm, da cam, trắng.

(731) NGUYỄN KIM OANH (VN)
Số 9, ngách 8, ngõ 106, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Mứt ướt, ô mai hoa quả.

---

(210) **4-2023-18986**

(540)

KONNER

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.5.1; 3.5.20
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) NUTS INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
1704, 416, Hwagok-ro, Gangseo-gu, Seoul 07548, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách vận hành một trung tâm mua sắm trực tuyến có liên kết đến các trang web của người khác; vận hành một trang web mua sắm trực tuyến trong lĩnh vực quần áo; vận hành một trang web mua sắm trực tuyến trong lĩnh vực đồ đi chân; vận hành một trang web mua sắm trực tuyến trong lĩnh vực túi xách; vận hành một trang web mua sắm trực tuyến trong lĩnh vực mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-18987**

(540)

SoMuch

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) SOMUCH CO. LTD (TW)
3F., No.1, Aly. 22, Ln. 392, Fude 1st Rd., Xizhi Dist., New Taipei City 221, Taiwan (R.O.C.)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Chất béo ăn được; thịt; sản phẩm thủy sản không còn sống, cụ thể là cá không còn sống; thực phẩm đóng hộp, cụ thể là thịt đóng hộp; trái cây đã sấy khô; rau đã sấy khô.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: chất béo ăn được, thịt, sản phẩm thủy sản không còn sống, thực phẩm đóng hộp, trái cây đã sấy khô, rau đã sấy khô; dịch vụ bán buôn các sản phẩm: chất béo ăn được, thịt, sản phẩm thủy sản không còn sống, thực phẩm đóng hộp, trái cây đã sấy khô, rau đã sấy khô.

---

(210) **4-2023-18988**

(540)

UROZNIUS

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) LEE JOOHYOUNG (KR)
8F, 480, Gangnam-daero, Gangnam-gu, Seoul 06120, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; dầu gội đầu; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem chống nắng; chất khử mùi cho mục đích cá nhân.

---

(210) **4-2023-18989**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.1; 2.5.2; 5.3.20; 5.7.20; 9.7.25
(591) Cam, xanh chanh, đỏ, xanh lá cây đậm, xanh chanh, xanh lá cây, vàng, xanh rêu.
(731) LÊ THỊ HẢI QUỲNH (VN)
Tổ 13, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Hạt giống thực vật; cây trồng; cây giống.

---

(210) **4-2023-18990**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.11; 2.5.2; 8.1.1; 25.1.6; 26.2.7
(591) Đỏ đô, đen, trắng, đỏ, nâu, vàng, cam.
(731) ĐINH PHẠM LONG TUYỀN (VN)
50A xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; dịch vụ quán cà phê; tiệm bánh mỳ.

---

(210) **4-2023-18991**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 3.9.16; 3.11.7
(591) Đen, vàng, trắng, vàng nhạt, tím, đỏ, xanh lá cây, xanh đen.
(731) NGUYỄN NGỌC THỊNH (VN)
Tổ 8, Phước Ninh, xã Quế Thuận, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-18992**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, trắng, xanh lá cây nhạt.
(731) VŨ THỊ HƯƠNG (VN)
Thôn 1, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông

(511) Nhóm 30: Cà phê đã qua chế biến; mật ong; cacao; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô.

---

(210) **4-2023-18993**

(540)

TRẦM HƯƠNG ĐẠO QUÁN

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN NGỌC BÌNH (VN)
Tổ dân phố số 4, thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; marketing; dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: nhang trầm hương, nụ trầm hương (hương thắp), bột trầm hương, trầm hương miếng, tinh dầu trầm hương, gỗ thơm, hạt làm từ trầm hương (dùng làm đồ trang sức), hộp đựng đồ trang sức làm từ trầm hương, vòng trầm [đồ trang sức], vòng đeo tay làm bằng trầm [đồ trang sức], vòng cổ làm bằng trầm [đồ trang sức], đồ trang sức làm từ trầm hương, đồ trang sức, đồ gỗ mỹ nghệ (linh vật, đồ thờ cúng, khung tranh, khung hình, tượng điêu khắc), gốm sứ mỹ nghệ (bình hoa, bát, chén, bình trà), thủy tinh trang trí (chai, lọ, đồ vật làm bằng thủy tinh), đá phong thủy, tượng phong thủy, tượng bán thân bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, trà trầm hương, rượu trầm hương, dược liệu, mỹ phẩm

---

(210) **4-2023-18994**

(540)

TRẦM HƯƠNG TỊNH QUÁN

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN NGỌC BÌNH (VN)
Tổ dân phố số 4, thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; marketing; dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: nhang trầm hương, nụ trầm hương (hương thắp), bột trầm hương, trầm hương miếng, tinh dầu trầm hương, gỗ thơm, hạt làm từ trầm hương (dùng làm đồ trang sức), hộp đựng đồ trang sức làm từ trầm hương, vòng trầm [đồ trang sức], vòng đeo tay làm bằng trầm [đồ trang sức], vòng cổ làm bằng trầm [đồ trang sức], đồ trang sức làm từ trầm hương, đồ trang sức, đồ gỗ mỹ nghệ (linh vật, đồ thờ cúng, khung tranh, khung hình, tượng điêu khắc), gốm sứ mỹ nghệ (bình hoa, bát, chén, bình trà), thủy tinh trang trí (chai, lọ, đô vật làm băng thủy tinh), đá phong thủy, tượng phong thủy, tượng bán thân bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, trà trầm hương, rượu trầm hương, dược liệu, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-18995**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.3.3
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LUNA VIỆT NAM (VN)
Số 43 đường 3A, KDC Conic, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội; sữa rửa mặt; sữa tắm.

---

(210) **4-2023-18996**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 19.13.21; 25.3.1; 26.4.4
(591) Da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HUTAPHAR (VN)
Số nhà 10 ngõ 11 thôn Thượng Phúc, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; thuốc dành cho thú y; thuốc dùng cho người; thuốc kháng sinh.

---

(210) **4-2023-18997**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.3.13; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18; 26.11.8
(591) Vàng, nâu.
(731) TCHING HÁN NAM (VN)
159/281 Phó Cơ Điều, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; tròng kính; dây đeo kính mắt; hộp đựng kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng.

Nhóm 35: Mua bán: kính đeo mắt, tròng kính, dây đeo kính mắt, hộp đựng kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt; kính áp tròng.

---

(210) **4-2023-18998**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, da cam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HUTAPHAR (VN)
Số nhà 10 ngõ 11, thôn Thượng Phúc, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; thuốc dành cho thú y; thuốc dùng cho người; thuốc kháng sinh.

---

(210) **4-2023-18999**

(540)

NJOY

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN HOÀI NAM (VN)
1866 Nguyễn Ái Quốc, khu phố 6, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; son môi; kem dưỡng da; phấn trang điểm (làm đẹp); mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: nước hoa, mỹ phẩm, son môi, kem dưỡng da, phấn trang điểm (làm đẹp), quần áo thời trang, đồng hồ thời trang, kính mắt thời trang; dịch vụ nhượng quyền kinh doanh sản phẩm: nước hoa, mỹ phẩm, son môi, kem dưỡng da, phấn trang điểm (làm đẹp), quần áo thời trang, đồng hồ thời trang, kính mắt thời trang.

---

(210) **4-2023-19100**

(540)

KADOMA

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY LONG NHẤT (VN)
Số 65 thôn 1, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy cắt kim loại cố định; máy nén khí; máy phun xịt sử dụng trong nông nghiệp; máy đầm rung; máy hàn; máy bơm nước.

Nhóm 35: Kinh doanh, xuất nhập khẩu, tiếp thị các mặt hàng: máy cắt kim loại cố định, máy nén khí, máy phun xịt, ống dây chịu áp lực cao, dây máy đầm rung bê tông, dây xoắn, máy hàn, máy bơm nước, công cụ cầm tay, máy khoan cầm tay, máy mài, máy bào, máy cưa gỗ, máy cắt gạch, máy đầm rung, máy đầm xoa, máy đầm bàn, máy phát điện, máy cắt cỏ, máy cưa xích, máy thổi lá.

---

(210) **4-2023-19101**

(540)

SpeedX

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CẢNH CHI HIẾU (VN)
Cụm 7, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy tính; bàn phím máy vi tính; chuột máy tính; tai nghe; loa; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; giá đỡ dùng cho điện thoai di động; gậy chụp ảnh; bộ chia/truyền tín hiệu máy tính (hub).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: thiết bị ngoại vi của máy tính, bàn phím máy vi tính, chuột máy tính, tai nghe, loa, giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay, giá đỡ dùng cho điện thoại di động, gậy chụp ảnh, bộ chia/truyền tín hiệu máy tính (hub).

---

(210) **4-2023-19102**

(540)

GLAVIN

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI ĐỒNG PHÁT (VN)
Số nhà 36, cụm 3 Sở Thượng, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả; dầu hấp tóc; các chế phẩm dưỡng tóc.

---

(210) **4-2023-19103**

(540)

STILE

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 26.4.3

(591) Đỏ đô, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH S TILE (VN)
Số 60 Sương Nguyệt Ánh, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng gỗ, đồ đan lát làm từ cây liễu gai, đồ trang trí nội thất bằng mây, cói, đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng sứ, đồ trang trí bằng sứ, đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng gốm, đồ trang trí làm bằng gốm.

---

(210) **4-2023-19104**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.4.3
(591) Đỏ đô, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH S TILE (VN)
Số 60 Sương Nguyệt Ánh, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ kiến trúc.

---

(210) **4-2023-19105**

(540)

TẦN NGUYỄN

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN VĂN TẦN (VN)
A2-04.05 Chung cư Sarimi, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dịch vụ phóng viên tin tức; xuất bản sách; khoá đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2023-19106**

(540)

JOSERISTINE

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CHOI FUNG HONG COMPANY LIMITED (CN)
Flat/Room 15, Block 1, 7/F, Nan Fung Industrial City, 18 Tin Hau Road, Tuen Mun, New Territories, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp; chế phẩm để chăm sóc tóc; chế phẩm dùng để tắm; dầu xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế)

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và khuyến mại; dịch vụ quảng bá, quảng cáo và marketing của các trang web trực tuyến; tổ chức triển lãm và hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về sản phẩm mỹ phẩm và làm đẹp; dịch vụ phân phối bán buôn mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-19107**

(540)

Bello land

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.4; 4.5.2; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh, ghi.
(731) ĐÀO VĂN ĐẠT (VN)
Thôn Đồng Mát, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo (trang phục), quần áo mẹ và bé, thắt lưng (trang phục), mũ nón, bỉm, sữa cho mẹ và bé, đồ chơi cho trẻ em, thực phẩm chức năng dành cho mẹ và bé, xe đẩy của trẻ em, bình sữa, ghê ăn dặm, bô, máy hút sữa, máy tiệt trùng, núm vú giả, xe nôi, xe tập đi, giá kệ để đồ cho bé, nôi điện ngủ, thảm chơi trẻ em, tủ đựng quần áo em bé, chậu tắm em bé, dịu em bé; quảng cáo: quần áo (trang phục), quần áo mẹ và bé, thắt lưng (trang phục), mũ nón, bỉm, sữa cho mẹ và bé, đồ chơi cho trẻ em, thực phẩm chức năng dành cho mẹ và bé, xe đẩy của trẻ em, bình sữa, ghế ăn dặm, bô, máy hút sữa, máy tiệt trùng, núm vú giả, xe nôi, xe tập đi, giá kệ để đồ cho bé, nôi điện ngủ, thảm chơi trẻ em, tủ đựng quần áo em bé, chậu tắm em bé, địu em bé; trưng bày sản phẩm: quần áo (trang phục), quần áo mẹ và bé, thắt lưng (trang phục), mũ nón, bỉm, sữa cho mẹ và bé, đồ chơi cho trẻ em, thực phẩm chức năng dành cho mẹ và bé, xe đẩy của trẻ em, bình sữa, ghế ăn dặm, bô, máy hút sữa, máy tiệt trùng, núm vú giả, xe nôi, xe tập đi, giá kệ để đồ cho bé, nôi điện ngủ, thảm chơi trẻ em, tủ đựng quần áo em bé, chậu tắm em bé, địu em bé; xuất nhập khẩu: quần áo (trang phục), quần áo mẹ và bé, thắt lưng (trang phục), mũ nón, bỉm, sữa cho mẹ và bé, đồ chơi cho trẻ em, thực phẩm chức năng dành cho mẹ và bé, xe đẩy của trẻ em, bình sữa, ghế ăn dặm, bô, máy hút sữa, máy tiệt trùng, núm vú giả, xe nôi, xe tập đi, giá kệ để đồ cho bé, nôi điện ngủ, thảm chơi trẻ em, tủ đựng quần áo em bé, chậu tắm em bé, địu em bé.

---

(210) **4-2023-19108**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.5.1; 3.5.24; 5.3.13; 5.3.14; 25.5.2; 25.7.7; 25.7.25; 26.4.2
(591) Đỏ, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ GIA LINH (VN)
Số 5 ngõ 178, đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBA IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Tăm bông dùng để ngoáy tai.

---

(210) **4-2023-19109**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 3.13.4; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.14; 25.7.25; 26.1.2; 26.1.6; 26.4.2
(591) Đen, trắng, xanh, đỏ, vàng, ghi xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ GIA LINH (VN)
Số 5 ngõ 178, đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Tăm bông dùng để ngoáy tai.

---

(210) **4-2023-19110**

(540)

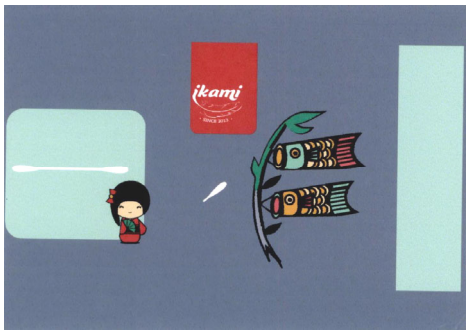

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.9; 3.9.1; 3.9.24; 5.3.13; 5.3.20; 10.5.25; 26.4.9
(591) Đen, trắng, xanh, đỏ, vàng, hồng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ GIA LINH (VN)
Số 5 ngõ 178, đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Tăm bông dùng để ngoáy tai.

---

(210) **4-2023-19111**

(540)

SEADRAGON

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỒ HOÀNG OANH (VN)
Số 152A Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 22: Lưới đánh bắt cá.

Nhóm 35: Mua bán: lưới đánh bắt cá.

---

(210) **4-2023-19112**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.3.1; 2.9.1; 5.13.1; 17.2.2; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, đỏ đậm, trắng.
(731) NGUYỄN HỒNG TIẾN (VN)
Số 10 Ngõ 65 phố Vân Hồ 3, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; hoa tự nhiên; hạt [ngũ cốc]; thảo mộc tươi; động vật sống.

---

(210) **4-2023-19113**

(540)

Vạn Á

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) VŨ THỊ DIỆU NINH (VN)
Tổ 18, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, quặng kim loại, khung kim loại cho xây dựng, cửa ra vào bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, đường ống bằng kim loại, ngói bằng kim loại, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, thạch cao [vật liệu xây dựng],ngói không bằng kim loại, gạch, gạch chịu lửa, vật liệu lợp mái không bằng kim loại tích hợp với pin mặt trời, vách ngăn không bằng kim loại, ván lợp mái, gỗ xây dựng, vật liệu lát bằng gỗ, ván sàn gỗ, vữa, kính xây dựng, thép góc phi kim loại, cửa không bằng kim loại, tấm lát không bằng kim loại dùng cho xây dựng, ván gỗ dùng cho xây dựng, vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm không bằng kim loại, tấm lợp mái không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, tấm lợp mái không bằng kim loại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-19114**

(540)

CANVARO

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI ĐỒNG PHÁT (VN)
Số nhà 36 cụm 3 Sở Thượng, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả; dầu hấp tóc; các chế phẩm dưỡng tóc.

---

(210) **4-2023-19116**

(540)

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.4.13; 3.6.6; 24.1.1; 26.3.23

(591) Xanh dương, trắng, bạc, xám, đen.

(731) ZHENG, MEIGEN (CN)
No.2 Yunjiang Lu, Chumen Zhen, YuHuan, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2023-19117**

(540)

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.15.21; 26.1.2; 26.4.10; 26.15.15

(591) Đen, trắng, xám, bạc.

(731) ZHENG, LIANBAO (CN)
No.2 Beishantou, Shitang Zhen, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2023-19118**

(540)

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.18; 26.11.12

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) TRUNG TÂM ANH NGỮ VIỆT CHÂU ÂU (VN)
031 Nguyên Anh Thủ, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]

---

(210) **4-2023-19119**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG MINH SIXPURE VIỆT NAM (VN)
Lô CN14-4, khu công nghiệp Yên Phong (Mở rộng), xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
(740) công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, phân phối, bán buôn những sản phẩm: khuôn mẫu nhựa, dây đồng hồ, keo dán đen trắng, phim dán bảo vệ màn hình, phim dán bảo vệ tấm cố định PCB, tấm lót tai nghe, bộ lọc bụi tai nghe, tấm màng cách nhiệt, miếng đệm màn hình, khuôn mẫu inox, đồ gá JIG, giá kệ để đồ, miếng đệm màn hình dùng cho điện thoại di động, miếng đệm cao su.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công, sản xuất (cho người khác) các sản phẩm làm từ plastic, nhựa như: khuôn mẫu nhựa, dây đồng hồ, keo dán đen trắng, phim dán bảo vệ màn hình, phim dán bảo vệ tấm cố định PCB, tấm lót tai nghe, bộ lọc bụi tai nghe, tấm màng cách nhiệt, miếng đệm màn hình; dịch vụ gia công, sản xuất (cho người khác) các sản phẩm bằng kim loại như khuôn mẫu inox, đồ gá JIG, giá kệ để đồ, miếng đệm màn hình dùng cho điện thoại di động; dịch vụ gia công, sản xuất (cho người khác) miếng đệm cao su.

---

(210) **4-2023-19120**

(540)

Muối by Anon

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) LÂM HOÀNG TRÂM ANH (VN)
1/38 Ấp Bình Thuận, xã Bình Nhâm, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê - giải khát; quán bia.

---

(210) **4-2023-19121**

(540)

Oneday I will be ...

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) ONEDAY DEVELOPMENT (SHENZHEN) CO., LIMITED (CN)
Rm18, 27/F Ho King Comm Ctr, 2-16 Fayuen St Mongkok Kln, Hong Kong
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; đồng hồ thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; tai nghe;

giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; loa cầm tay; thiết bị sạc điện cầm tay; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp].

---

(210) **4-2023-19122**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.21
(591) Xám, xám nhạt, cam.
(731) HỘ KINH DOANH TRANG TRẠI CÔNG BẰNG (VN)
Số 310, ấp Bình An, xã Song Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Trứng gia cầm; thịt gia cầm.

Nhóm 31: Gia cầm sống; chim giống.

---

(210) **4-2023-19123**

(540)

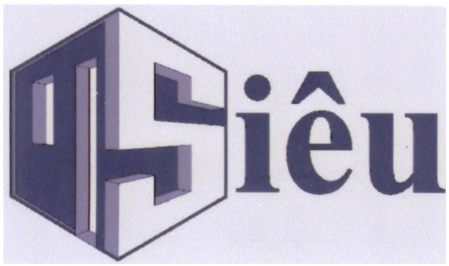

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 25.5.1; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xám, xám đậm, xám nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH VÕ KHẮC VINH (VN)
Số 69, đường Lê Duẩn, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; thiết bị nhà bếp: bếp ga, bếp hồng ngoại, máy hút mùi.

---

(210) **4-2023-19124**

(540)

STIPTO

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad - 500034, Telangana, India
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Thuốc; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2023-19125**

(540)

APIXAF

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad - 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Thuốc; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2023-19128**

(540)

ROCK SHOX

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) SRAM, LLC (US)
1000 W. Fulton Market, 4th Floor, Chicago, Illinois 60607, U.S.A

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 12: Bộ phận của xe đạp, cụ thể là giảm xóc của xe đạp, hệ thống treo của xe đạp, phuộc xe đạp, thiết bị truyền động treo của xe đạp, chắn bùn của xe đạp của xe đạp và trục của xe đạp.

---

(210) **4-2023-19129**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.1.2; 2.1.8; 2.1.16; 26.1.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) MOSFLY INTERNATIONAL SDN. BHD. (MY)
No. 33, Jalan 5, Kawasan 16, Taman Intan, 41300 Klang, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch sàn; chế phẩm rửa bát đĩa; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch phòng tắm; khăn lau được tẩm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng dạng khí dung dùng để phun xịt; nhang đuổi muỗi; miếng lót đuổi muỗi; chất diệt loài gây hại ở dạng lỏng dùng cho bình phun chạy điện; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm làm trong sạch không khí; chất diệt loài gây hại; chế phẩm tẩy uế; chất dính bắt côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-19130**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV TUYÊN HẰNG (VN)
Số nhà 34, phố Thanh La, tổ 12, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 16: Bấm kim (đồ dùng văn phòng phẩm); bấm lỗ (đồ dùng văn phòng phẩm); băng keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng; băng xóa (xóa kéo, xóa giấy); (tẩy) gôm (văn phòng phẩm); bút (dùng cho văn phòng và học sinh).

---

(210) **4-2023-19131**

(540)

PLATINO

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT PAINT (VN)
Thôn Xuân Đài, xã Nguyệt Đức, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả; bột trét; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; xi măng; keo dán gạch (dạng vữa); chất trám sử dụng trong trang trí nhà để sửa chữa vết nứt, lỗ hổng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt.

---

(210) **4-2023-19132**

(540)

天空の月
Tenku no tsuki

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHUN HUNG INTERNATIONAL TRADING LTD. (TW)
No.17, Sec. 1, Shipai Rd., Beitou Dist., Taipei City 11271, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 33: Rượu brandi (rượu mạnh); rượu uýt ki; rượu vôtca; đồ uống có cồn chứa trái cây; rượu sake; rượu cao lương; rượu được chưng cất từ cao lương; rượu mạnh được chưng cất từ cao lương; rượu nhân sâm; rượu mạnh từ nhân sâm; rượu vang; rượu gạo; rượu cồn [đồ uống]; rượu vang đỏ; rượu vang sủi bọt; đồ uống được chưng cất; rượu nhân sâm kết hợp nhung hươu; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu hoa hồng; rượu mơ; cồn chưng cất [đồ uống], trừ bia; rượu cồn để uống, trừ nước sô đa và bia; rượu rum; rượu có chứa đường và hương vị thơm ngon; rượu mùi; rượu arac; rượu trắng [rượu mạnh]; rượu tây; rượu tây [rượu mạnh].

---

(210) **4-2023-19133**

(540)

宇宙の猫
Uchu no neko

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 16.3.13
(731) SHUN HUNG INTERNATIONAL TRADING LTD (TW)
No.17, Sec. 1, Shipai Rd., Beitou Dist., Taipei City 11271, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 33: Rượu brandi (rượu mạnh); rượu uýt ki; rượu vôtca; đồ uống có cồn chứa trái cây; rượu sake; rượu cao lương; rượu được chưng cất từ cao lương; rượu mạnh được chưng cất từ cao lương; rượu nhân sâm; rượu mạnh từ nhân sâm; rượu vang; rượu gạo; rượu cồn [đồ uống]; rượu vang đỏ; rượu vang sủi bọt; đồ uống được chưng cất; rượu nhân sâm kết hợp nhung hươu; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu hoa hồng; rượu mơ; cồn chưng cất [đồ uống], trừ bia; rượu cồn để uống, trừ nước sô đa và bia; rượu rum; rượu có chứa đường và hương vị thơm ngon; rượu mùi; rượu arac; rượu trắng [rượu mạnh]; rượu tây; rượu tây [rượu mạnh].

---

(210) **4-2023-19136**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.14; 5.7.3; 7.1.6; 8.7.5; 11.3.7; 25.5.25; 26.1.2
(591) Trắng, vàng pha vàng nhạt, nâu, nâu đậm, xám, đỏ, đỏ nâu, trắng ngà, xanh lá, cam, xanh lá, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; bún ăn liền; phở ăn liền; miến ăn liền; cháo ăn liền; mì gạo ăn liền.

---

(210) **4-2023-19137**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.14; 5.7.3; 7.1.6; 8.7.5; 11.3.7; 25.5.25; 26.1.2
(591) Trắng, xanh lá cây, nâu đậm, vàng, đỏ, đen, vàng đậm, nâu, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; bún ăn liền; phở ăn liền; miến ăn liền; cháo ăn liền; mì gạo ăn liền.

---

(210) **4-2023-19138**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.7; 3.13.18; 5.11.2; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THẢO FUNGI (VN)
44A Huỳnh Phan Hộ, phường Trà An, quận Bình Thủy, thành phố cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-19139**

(540)

JENA

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH G5 ENTERTAINMENT (VN)
Số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giải trí được biểu diễn bởi ca sỹ; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp nhạc trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ biểu diễn giải trí; sáng tác ca khúc.

---

(210) **4-2023-19140**

(540)

Doallertec

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-19141**

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Dozythro

(731) CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-19142**

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DOMAGNE-B6

(731) CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-19143**

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DOCEMUC

(731) CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-19144**

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

DOMENTIN

(731) CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-19145**

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 1.3.1; 1.15.11; 3.1.6; 5.1.8; 6.1.2; 7.11.10; 18.1.9

(591) Hồng, hồng nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lá cây, tím, trắng, vàng, nâu, nâu nhạt, đỏ nhạt, đen, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; bút lông màu; tập vở học sinh.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

---

(210) **4-2023-19146**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.1; 3.2.24; 5.5.20; 25.5.25; 25.7.25
(591) Trắng, xanh ngọc, xanh lá cây, xanh dương, xanh dương đậm, vàng, xám, nâu nhạt, đỏ, hồng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; bút sáp màu; tập vở học sinh.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

---

(210) **4-2023-19147**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 6.1.2; 7.1.17; 7.3.3; 12.1.9
(591) Vàng, trắng, tím đậm, tím nhạt, hồng đậm, hồng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, nâu, nâu nhạt, cam, xám, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; bút lông màu; tập vở học sinh.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

---

(210) **4-2023-19148**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.15; 5.1.20; 5.1.21; 5.3.20
(591) Vàng, vàng nhạt, cam, cam nhạt, xanh dương, xanh dương đậm, nâu, hồng, tím, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đen, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; màu nước; tập vở học sinh.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

---

(210) **4-2023-19149**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 3.7.3; 3.7.21; 3.7.24
(591) Đen, vàng, đỏ, xanh dương, xanh lá cây, nâu, đen, trắng, tím, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; bút chì màu; tập vở học sinh.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; trò chơi lắp ghép.

---

(210) **4-2023-19150**

(540)

GREEN HERBS

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THỊ MỸ HẬU (VN)
53/61/2 Đ. số 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2023-19152**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.7; 2.3.16; 2.3.23; 2.9.1
(591) Nâu, nâu vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU MQ (VN)
280 - 282 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ bệnh viện; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-19153**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) ĐỖ DUY THÁI (VN)
63 Võ Thành Long, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi xách tay cho phụ nữ; túi xách tay bằng da; vali; ví đựng tiền; ô.

Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; giày dép; khăn quàng cổ; ca vát.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử: quần áo, mũ nón, giày dép, ba lô, túi xách, khăn quàng cổ, ca vát, thắt lưng, vớ, mắt kính.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công xử lý vật liệu liên quan đến quần áo, giày dép, mũ nón, túi xách; thêu thùa; dịch vụ nhuộm.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; thiết kế áo quần; thiết kế túi xách.

---

(210) **4-2023-19154**

(540)

TIGON EURY

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) HUỲNH CHÍ HÀO (VN)
60/6 Trần Hưng Đạo, phường 07, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2023-19155**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV BỆNH VIỆN ĐA KHOA S.O.S PHÚ QUỐC (VN)
Số 14A Mạc Thiên Tích, khu phố 5, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 44: Phòng khám đa khoa; cơ sở khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2023-19156**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIA BẢO TÂY ĐÔ 68 (VN)
45 đường số 2, KDC Hồng Phát, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời (dịch vụ lưu trú).

---

(210) **4-2023-19157**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VILLA-VILLA (VN)
Tầng 12B, tòa nhà Cienco 4, 180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); hóa chất sát khuẩn dùng cho mục đích y tế; sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế); chế phẩm hóa dược.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ và thiết bị chỉnh hình; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19158**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VILLA-VILLA (VN)
Tầng 12B, tòa nhà Cienco 4, 180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); hóa chất sát khuẩn dùng cho mục đích y tế; sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế); chế phẩm hóa dược.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ và thiết bị chỉnh hình; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính.

---

(210) **4-2023-19159**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VILLA-VILLA (VN)
Tầng 12B, tòa nhà Cienco 4, 180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính.

---

(210) **4-2023-19160**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.14; 9.7.25
(731) CÔNG TY TNHH LEMOMIZI (VN)
220/1 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Bao/túi/bị/xắc; ví tiền; túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; ví đựng danh thiếp; vải da; vali.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo tắm; đồ đi ở chân; quần áo ngủ; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-19164**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 12.1.10; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương, đen.
(731) TRƯƠNG MINH TOÀN (VN)
Số 173 Đường 4, phường Phước Bình, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; bình phong [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2023-19165**

(540)

WASHMAX

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) MAI HỒNG TRỌNG (VN)
Thôn Nguộn, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu điezel; dầu để bôi trơn; dầu động cơ.

---

(210) **4-2023-19166**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Trắng, đen, nâu, vàng kim.
(731) SÙNG A BÌNH (VN)
Số 29 - lô A36 KĐT Geleximco A, đường Lê Trọng Tấn, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-19167**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.1; 5.1.5; 5.1.16; 7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH DECOR KIM VINH (VN)
Số 117 đường CN11, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Cây Noel bằng vật liệu tổng hợp; giá giữ nến cho cây thông Noel; chuông cho cây Noel; chuông cho cây Noel; đồ trang trí cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; bóng bay để trang trí buổi tiệc.

---

(210) **4-2023-19168**

(540)

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.13.1; 1.13.10; 5.5.20; 25.5.1; 26.1.2; 26.1.4; 26.4.7; 26.4.10

(591) Xám, xanh than, trắng, be.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT SUNOCO VIỆT NAM (VN)
Số nhà 27, đường Bình Yên, thôn Quảng Yên, xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ và thiết bị nấu nướng chạy điện; nồi lẩu dùng điện; máy hút ẩm; hệ thống và thiết bị sấy; quạt gió điều hòa không khí.

---

(210) **4-2023-19169**

(540)

YaBei

(220) 12/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM YABEI HÀ NỘI (VN)
Biệt thự J03.L14 khu An Phú ShopVilla - KĐT Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy cắt lát pho mát, dùng điện; máy gọt vỏ rau củ, dùng điện.

Nhóm 16: Vật liệu gói có các bọt khí, làm bằng chất dẻo [dùng để bọc hoặc đóng gói]; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; khăn ăn bằng giấy; tấm lót đĩa bằng giấy; vỏ bọc chai bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 21: Khuôn bánh ngọt; trục cán bột [dùng trong gia đình]; thùng đựng đá lạnh; dụng cụ bào (thực phẩm) dùng cho nhà bếp; khuôn bánh quế, không dùng điện; túi đựng đồ trang trí dùng cho người làm bánh kẹo.

Nhóm 30: Bánh ngọt; hương liệu, trừ tinh dầu, cho bánh ngọt; lớp phủ bánh ngọt; sôcôla trang trí cho bánh ngọt; bánh ngọt sô cô la; bột để làm bánh ngọt.

Nhóm 41: Dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo].

---

(210) **4-2023-19170**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.9.1; 9.9.3
(731) PHẠM THUẬN HOÀ (VN)
Số nhà 43 ngõ 93 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; giày thể thao; giày cao cổ dùng cho thể thao; giày cổ thấp.

---

(210) **4-2023-19171**

(540)

Ecobox

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) LÊ TRẦN HƯNG (VN)
Số 7 ngõ 111 đường Chiến Thắng, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; văn phòng phẩm; bao bì bằng giấy; túi giấy.

---

(210) **4-2023-19172**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 5.3.15; 26.5.18
(731) CÔNG TY TNHH NAM DƯỢC TRƯỜNG SINH (VN)
Số nhà 29, ngõ 55 phố Gia Thượng, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm hữu cơ (được sản xuất hoàn toàn từ các nguyên liệu tự nhiên); chế phẩm sử dụng để làm đẹp (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm dược để chăm sóc da; dược mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-19173**

(540)

CỘNG HƯỞNG – CỘNG SINH
HÀO KHÍ DOANH NHÂN VIỆT

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH KẾT NỐI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
Lầu 5 tòa nhà Vietsale - 32 D C đường Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; dịch vụ nghiên cứu thị trường, nghiên cứu kinh doanh.

---

(210) **4-2023-19180**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 5.1.5; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.13.25
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TRỊNH THỊ HUỆ (VN)
Căn hộ số 4107 Thuộc dự án Trung tâm thương mại - Văn phòng - Căn hộ để bán và cho thuê Discovery - Số 302 phố Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng tắm; sữa rửa mặt; nước giặt.

---

(210) **4-2023-19181**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.11; 3.7.16; 25.1.9; 25.1.10; 25.7.8; 26.1.1; 26.7.25
(591) Vàng, xanh.
(731) NGUYỄN THỊ HÀ (VN)
19/311 Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; thực phẩm làm từ yến sào (như: yến chưng đường phèn, chè yến, súp yến).

Nhóm 32: Nước yến sào (đồ uống không cồn); nước yến lon; nước yến hũ; nước yến đóng chai PET.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh (xuất nhập khẩu): thực phẩm làm từ yến sào (như: yến chưng đường phèn, chè yến, súp yến), thực phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (tổ chim yến).

---

(210) **4-2023-19182**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.27; 24.9.1; 26.1.2
(591) Vàng, đỏ, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG - SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI CƯỜNG SÁNG (VN)
5/6 đường TA22, khu phố 2, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2023-19183**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 2.9.8; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XIMO VIỆT NAM (VN)
Số 42 ngõ 3 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sáp thơm phòng; dung dịch thơm phòng; nước hoa thơm phòng; bình xịt chứa dung dịch thơm phòng.

---

(210) **4-2023-19184**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DGG GROUP (VN)
Tầng 4, số 66 Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-19185**

(540)

(220) 12/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.3.11; 26.3.1; 26.3.23
(591) Xanh đậm, xanh nõn chuối, nâu, da cam, trắng.
(731) TRẦN QUANG HẢI (VN)
Số 18 Long Biên 1, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Lồng chim

---

(210) **4-2023-19187**

(540)

COZYHOME

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) HOÀNG NGỌC TUẤN (VN)
Số 158 Hạ Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, xuất nhập khẩu, buôn bán các sản phẩm: robot hút bụi tự động, máy hút bụi bằng điện, máy hút bụi không dây, linh kiện, phụ kiện của robot hút bụi, bàn ghế học sinh chống gù chống cận, ghế massage, bàn ghế thư giãn ngoài trời.

---

(210) **4-2023-19188**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TTC (VN)
Số nhà 05 LK38, khu đô thị mới Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ (giường, tủ, bàn ghế, giá, kệ).

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2023-19189**

(540)

AMPILIS

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GIA TÂM (VN)
Số 12, D5-17 cụm sản xuất làng nghề Tập Trung, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2023-19190**

(540)

LANSOMAX

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GIA TÂM (VN)
Số 12, D5-17 Cụm sản xuất làng nghề Tập Trung, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2023-19191**

(540)

KAFUCIN

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GIA TÂM (VN)
Số 12, D5-17 cụm sản xuất làng nghề Tập Trung, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2023-19192**

(540)

GIA HUY OPTIC

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 16.3.13; 26.1.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHẠM CẢNH TÂM (VN)
Tổ 11, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; kính râm.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; mua bán mắt kính; quảng cáo kính đeo mắt.

---

(210) **4-2023-19193**

(540)

AgriGo
NÔNG NGHIỆP KẾT NỐI

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 15.1.13; 25.1.6; 26.4.7
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁNG TÁM VIỆT NAM (VN)
Tầng 05, số 14, phố Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; động cơ máy bay; máy cày; máy nâng hạ nông nghiệp; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; dụng cụ [bộ phận của máy].

Nhóm 08: Dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay [thao tác thủ công]; dao; cuốc; xẻng.

Nhóm 09: Ứng dụng dùng cho điện thoại di động; phần mềm máy tính; phần mềm (ứng dụng) giao hàng, vận chuyển có thể tải về; thiết bị hiển thị vị trí của phương tiện vận chuyển.

Nhóm 12: Thiết bị không người lái dùng để giao hàng; máy bay trực thăng mini điều khiển từ xa có gắn camera; phương tiện giao thông trên không; thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; máy bay dân dụng không người lái.

Nhóm 29: Rau, củ đóng hộp; trái cây, đóng hộp; hạt, đã chế biến; trái cây đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

Nhóm 30: Gia vị; cà phê; trà (chè); bánh kẹo.

Nhóm 31: Cây giống; hạt giống để trồng; hạt giống thực vật; cây nhỏ làm giống.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý quá trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ bảo hiểm vận tải; dịch vụ thanh toán không tiền mặt; dịch vụ thanh toán điện tử.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa máy bay.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa.

Nhóm 39: Vận tải; môi giới vận tải; vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hóa; vận tải bằng đường hàng không; dịch vụ cứu hộ, cứu nạn dành cho giao thông vận tải.

Nhóm 41: Dịch vụ thư viện đa phương tiện; dịch vụ chụp ảnh bằng thiết bị không người lái; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo].

Nhóm 42: Dịch vụ đo bản đồ học hoặc đo nhiệt học bằng thiết bị bay không người lái; tư vấn công nghệ; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn; cho thuê thiết bị trồng trọt; dịch vụ rải phân bón và các hóa chất nông nghiệp khác trên không và trên mặt đất; dịch vụ diệt cỏ dại; dịch vụ trồng cây; cho thuê dụng cụ làm vườn.

Nhóm 45: Dịch vụ giám sát bằng thiết bị không người lái; dịch vụ trợ giúp khách hàng.

---

(210) **4-2023-19194**

(540)

KITO

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1
(731) GIANG THUẬN HÒA (VN)
Chung cư Dimond Riverside, 1646A Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh gồm có: bồn vệ sinh (bồn cầu), bồn đi tiểu, bồn rửa mặt (lavabo), bồn tắm, các loại vòi phun nước, phụ kiện bồn tắm.

Nhóm 35: Dịch vụ marketing, phân phối, đại lý xuất nhập khẩu, tập hợp và trưng bày các loại hàng hóa khác nhau, trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng cho các dòng sản phẩm như sau: thiết bị vệ sinh gồm: bồn vệ sinh (bồn cầu), bồn đi tiểu, bồn rửa mặt, bàn đá treo tường (lavabo), bồn tắm, thiết bị nhà tắm: vòi sen tắm, vòi lavabo, máy nước nóng vòi chậu rữa chén, chậu rửa chén, giá máng khăn, kệ xà phòng, kệ ly, móc treo, kệ gốc treo, móc treo, hộp đựng giấy vệ sinh, cây xịt vệ sinh.

---

(210) **4-2023-19195**

(540)

THE SAM HOUSE

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN TRUYỀN THÔNG MINARA (VN)
182 Trần Bình Trọng, phường 03, quận 5, thành phố 1 Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; cà phê đã rang xay; cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; bánh ngọt; bánh mặn; bánh mì; bánh sandwich; bánh hamburger.

Nhóm 35: Tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhượng quyền thương mại cụ thể là hoạt động quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; mua bán, xuất nhập khẩu, cung cấp trên sàn thương mại điện tử: trà, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, cà phê đã rang xay, cà phê chưa rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, đồ uống trên cơ sở ca cao, bánh ngọt, bánh mặn, bánh mì, bánh sandwich, bánh hamburger.

Nhóm 41: Tổ chức các workshop nhằm mục đích hướng dẫn, đào tạo, giáo dục; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, giáo dục); tổ chức, sắp xếp và tiến hành các buổi tọa đàm nhằm mục đích giải trí, văn hóa, giáo dục.

---

(210) **4-2023-19196**

(540)

THE SAM HOUSE

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN TRUYỀN THÔNG MINARA (VN)
182 Trần Bình Trọng, phường 03, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ quán cocktail; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cho thuê địa điểm tổ chức sự kiện.

---

(210) **4-2023-19197**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY (VN)
Số 358 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán và đại lý ký gửi các loại hàng hóa: máy móc, thiết bị điện (như công tắc, dây điện, ổ cắm điện), máy nông nghiệp, đồ dùng gia đình (như bàn, ghế, tủ, giường, các loại cửa, nội thất gia đình), đồ dùng nhà bếp, đồ điện dân dụng (như quạt trần, quạt điện dân dụng, đèn chiếu sáng, dây cáp, dây điện, thiết bị an ninh (camera chống trộm), máy tính, tivi, điện thoại, dàn âm thanh, đầu thu kỹ thuật số, loa, tủ lạnh, điều hòa không khí, lò vi sóng, máy lọc nước, bếp điện, máy lọc không khí, vật liệu xây dựng, linh kiện điện tử, viễn thông, máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm, xe cộ, thực phẩm và đồ uống, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sản phẩm dệt, nhiên liệu, thiết bị thể dục thể thao; dịch vụ xuất nhập khẩu; quảng cáo và tiếp thị bán hàng.

Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư và kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đại lý làm thủ tục hải quan để thông quan hàng hóa.

Nhóm 39: Vận tải; kho bãi, đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ du lịch; dịch vụ chuyển phát.

---

(210) **4-2023-19198**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) KHUẤT QUANG TUYỀN (VN)
Số nhà 2612 khu đô thị Grand City, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 35: Mua bán và đại lý ký gửi các loại hàng hóa: máy móc, thiết bị điện (như công tắc, dây điện, ổ cắm điện), máy nông nghiệp, đồ dùng gia đình (như bàn, ghế, tủ, giường, các loại cửa, nội thất gia đình), đồ dùng nhà bếp, đồ điện dân dụng (như quạt trần, quạt điện dân dụng, đèn chiếu sáng, dây cáp, dây điện, thiết bị an ninh (camera chống trộm), máy tính, tivi, điện thoại, dàn âm thanh, đầu thu kỹ thuật số, loa, tủ lạnh, điều hòa không khí, lò vi sóng, máy lọc nước, bếp điện, máy lọc không khí, vật liệu xây dựng, linh kiện điện tử, viễn thông, máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm, xe cộ, thực phẩm và đồ uống, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sản phẩm dệt, nhiên liệu, thiết bị thể dục thể thao; dịch vụ xuất nhập khẩu; quảng cáo và tiếp thị bán hàng.

Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư và kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đại lý làm thủ tục hải quan để thông quan hàng hóa.

Nhóm 39: Vận tải; kho bãi, đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ du lịch; dịch vụ chuyển phát.

---

(210) **4-2023-19199**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 2.3.7; 2.3.16; 3.7.17; 26.1.2
(591) Vàng, xanh da trời, trắng, ghi.
(731) CHU THỊ VIỆT GIANG (VN)
Khu đô thị Quảng Lợi, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức các buổi khiêu vũ; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

---

(210) **4-2023-19200**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.3.21; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THIẾT BỊ Y TẾ HÀ NỘI (VN)
Số nhà 10A, ngõ 22, ngách 143 Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Marketing; nghiên cứu thị trường; trang trí quầy hàng; trang trí các quầy kính cửa hàng. quảng cáo.

---

(210) **4-2023-19205**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.4; 16.1.14
(591) Trắng, xanh than, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC PEP (VN)
Số 93 ngõ 318 đường Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tư vấn tiếng anh, đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giảng dạy.

---

(210) **4-2023-19210**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.1.16
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH AN PHÁT (VN)
Số 10 Trần Não, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-19214**

(540)

VSEE

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, xanh dương,.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VI-NA-SI-NO (VN)
Lô H08, đường số 01, KCN Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 09: Thiết bị chống nhiễu [điện]; máy biến thyế [điện]; máy biến áp [điện]; thiết bị đầu cuối [điện]; dụng cụ đo điện; thiết bị đo; thiết bị đo, bằng điện; máy đo; thiết bị đo; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị đo chính xác; dụng cụ đo; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị truyền phát [viễn thông]; máy phát [viễn thông]; bộ nắn điện.

---

(210) **4-2023-19215**

(540)

VSE

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VI-NA-SI-NO (VN)
Lô H08, đường số 01, KCN Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 09: Thiết bị chống nhiễu [điện]; máy biến thế [điện]; máy biến áp [điện]; Thiết bị đâu cuối [điện]; Dụng cụ đo điện; Thiết bị đo; Thiết bị đo, bằng điện; Máy đo, Thiết bị đo; Thiết bị để xử lý dữ liệu; Thiết bị đo chính xác; Dụng cụ đo; Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; Chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; Thiết bị truyền phát [viễn thông], Máy phát [viễn thông]; Bộ nắn điện.

---

(210) **4-2023-19222**

(540)

ĐỨC NGUYÊN

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.1 ; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, be.
(731) NGUYỄN CHÁNH TÍN (VN)
Thôn 2, xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 30: Trà kim ngân hoa; trà thiên niên kiện; trà sâm báo; tinh bột sâm báo mật ong; cao chè vằng (trà).

---

(210) **4-2023-19248**

(540)

SWORLD

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 20.1.17; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP SWORLD VIỆT NAM (VN)
Lô V6A-13, KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; thuốc đánh răng.

Nhóm 04: Nến; bấc dùng để thắp sáng.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao; kéo; thìa; dĩa; dao cạo.

Nhóm 09: Máy tính, máy tính tiền, thiết bị xử lý dữ liệu, máy điện toán. phụ kiện dành cho máy tính, chuột máy tính, ổ cứng.

Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ; và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 16: Các loại văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy; đồ dùng dạy học bằng nhựa; bút; vở học sinh, giấy viết.

Nhóm 20: Gương, khung tranh, khung ảnh.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; lược và bọt biển; bàn chải; đồ lau dọn; sợi thép rối; đồ thủy tinh, sành sứ.

Nhóm 24: Vải, khăn mặt bằng vải, chăn ga trải giường bằng vải, khăn trải bàn (không bằng giấy) và trải giường.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; đồ trang hoàng cây noel (trừ thiết bị chiếu sáng và bánh kẹo), dụng cụ thể dục thể thao không xếp trong các nhóm khác.

Nhóm 35: Mua bán các loại văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy, đồ dùng dạy học bằng nhựa, bút, vở học sinh; dịch vụ siêu thị và cửa hàng tiện ích cung cấp các sản phẩm như văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy, đồ dùng dạy học bằng nhựa, bút, vở học sinh, giấy viết.

---

(210) **4-2023-19266**

(540)

LỘC NÔNG THÔN

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) TÔ VĂN LỘC (VN)
521/62B Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; hạt đã chế biến; rau củ quả đã được chế biến; quả ngâm; trái cây sấy khô; mứt ướt.

Nhóm 30: Gạo; trà; bột ngũ cốc; bột gạo; bột đậu; bột sắn.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất, dàn dựng chương trình giải trí; sản xuất, dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất, dàn dựng chương trình biểu diễn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất video trên nền tảng trực tuyến hoặc mạng xã hội, không tải xuống được.

---

(210) **4-2023-19267**

(540)

ÚT VỀ VƯỜN

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) TRẦN PHẠM DUY (VN)
521/62B Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: trái cây đã chế biến; hạt đã chế biến rau củ quả đã được chế biến; quả ngâm; trái cây sấy khô; mứt ướt.

Nhóm 30: Gạo; trà; bột ngũ cốc; bột gạo; bột đậu; bột sắn.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất, dàn dựng chương trình giải trí; sản xuất, dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất, dàn dựng chương trình biểu diễn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất video trên nền tảng trực tuyến hoặc mạng xã hội, không tải xuống được.

---

(210) **4-2023-19287**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.7.11; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỐ 1 CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC. (VN)
Tầng 29, Tòa Đồng Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống;.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; khóa đào tạo từ xa; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống được.

---

(210) **4-2023-19290**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.15.0; 4.5.15
(591) Tím, đen, trắng, hồng nhạt, vàng nhạt, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỐ 1 CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC. (VN)
Tầng 29, tòa Đông Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống;.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; khóa đào tạo từ xa; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống được.

---

(210) **4-2023-19301**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.4.1; 26.4.7
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HEROND LABS (VN)
Tầng 5 tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty luật TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, cụ thể là trình duyệt web được phát triển dựa trên công nghệ chuỗi khối (blockchain); giao diện cho máy tính; phần cứng máy tính; chương trình máy vi tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh, có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain); phần mềm máy tính để kết nối, vận hành, quản lý và tích hợp các ứng dụng và cơ sở dữ liệu cho các thiết bị kết nối interent sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain); phần mềm máy tính, cụ thể là phần mở rộng trình duyệt web sử dụng công nghệ chuỗi khối blockchain để bảo mật và quyền riêng tư, tùy chỉnh phương tiện truyền thông xã hội, mua sắm trực tuyến, xem và hiển thị nội dung video và âm thanh trực tuyến.

Nhóm 35: Quảng cáo; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; tối ưu hóa lượng truy cập trang web.

Nhóm 36: Dịch vụ xử lý thanh toán sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain); dịch vụ xử lý giao dịch tiền tệ sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain); dịch vụ chuyển điện tử đối với tài sản mã hóa; dịch vụ thanh toán ví điện tử; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ chuỗi khối (blockchain).

Nhóm 38: Truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp quyền truy cập vào các ứng dụng mềm; truyền phát dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mang tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; tư vấn thiết kế trang web; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ cho thuê máy chủ đặt web; dịch vụ mã hóa dữ liệu; dịch vụ nền tảng [paas]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ lập trình phần mềm dựa trên công nghệ chuỗi khối (blockchain); tạo lập và duy trì trang web trực tuyến cho người khác; tư vấn công nghệ tạo lập sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ dựa trên sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain) và hợp đồng thông minh.

---

(210) **4-2023-19308**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.6; 5.7.3; 26.1.1
(591) Hồng, hồng nhạt, trắng, đen, vàng, nâu, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xám, cam.
(731) HỘ KINH DOANH TRANH RƠM HỒNG NGỰ (VN)
Ấp Trà Đư, xã Thường Lạc, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 20: Tranh làm từ rơm; tranh làm từ vỏ cây; khung tranh ảnh; đồ thủ công mỹ nghệ làm từ rơm; tác phẩm nghệ thuật làm từ rơm.

---

(210) **4-2023-19311**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.7.14; 26.1.2
(591) Vàng, vàng đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN TRÁI CÂY MINH PHƯƠNG (VN)
Số 1070, tổ 1, khóm 1, phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; trái cây sấy khô; trái cây đã chế biến; trái cây được bảo quản; trái cây đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: trái cây đông lạnh, trái cây sấy khô, trái cây đã chế biến, trái cây được bảo quản, trái cây đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, trái cây tươi.

---

(210) **4-2023-19314**

(540)

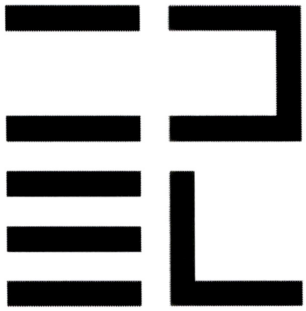

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.8
(731) GUANGZHOU YATSEN GLOBAL CO., LTD. (CN)
Room 1002-1015, Block B, Science Park, Sun Yat-Sen University, No.135, Xingangxi Road, Haizhu District, Guangzhou, P.R. China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm [mỹ phẩm]; chế phẩm trang điểm; sữa tẩy trang; gel tẩy trang; nước thơm tẩy trang; kem tẩy trang; phấn nền trang điểm; đồ trang điểm mắt; kem dưỡng và nước hoa hồng dùng cho mặt và cơ thể; son môi; phấn má hồng; nước hoa; tinh dầu; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm ở dạng bông gòn, tăm bông, miếng bông, bông cuộn, khăn bông; chế phẩm chăm sóc da; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2023-19333**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 15.7.1; 17.2.2; 24.9.1; 26.5.1
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THANH THẮM (VN)
Tổ 23, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát; đồ uống không có cồn; đồ uống có ga; nước hoa quả (đồ uống); nước ép trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán bar, quán bia; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cafe.

---

(210) **4-2023-19334**

(540)

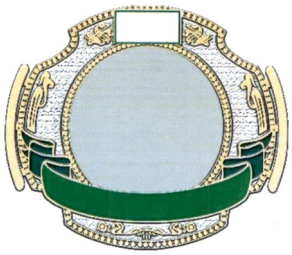

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.5; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25
(591) Ghi, vàng, xanh, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THANH THẮM (VN)
Tổ 23, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát; đồ uống không có cồn; đồ uống có ga; nước hoa quả (đồ uống); nước ép trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán bar, quán bia; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cafe.

---

(210) **4-2023-19355**

(540)

VITZRO TECH

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, xanh tím than, xanh dương, vàng.
(731) VITZRO TECH INC. (KR)
327 Byeolmang-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15603, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ ngắt mạch điện; thiết bị phân phối điện; cầu dao điện; cơ cấu chuyển mạch điện; tổng đài điện thoại; thiết bị phân phối/điều khiển điện.

---

(210) **4-2023-19356**

(540)

VITZRO EM

(220) 15/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Trắng, xanh tím tham, xanh dương, vàng.

(731) VITZRO TECH INC. (KR)
327 Byeolmang-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15603, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ ngắt mạch điện; thiết bị chống rò rỉ nối đất; cầu dao điện; công tắc điện; bộ ngắt mạch vỏ đúc (dạng khối); thiết bị phân phối điện.

---

(210) **4-2023-19357**

(540)

VITZRO ES

(220) 15/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Trắng, xanh tím than, xanh dương, vàng.

(731) VITZRO TECH INC. (KR)
327 Byeolmang-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15603, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Cơ cấu chuyển mạch điện; tổng đài điện thoại; hộp chuyển đổi mạch; trung tâm điều khiển động cơ (tủ điều khiển động cơ điện); thiết bị chuyển mạch bọc kim loại; thiết bị phân phối điện.

---

(210) **4-2023-19358**

(540)

VITZRO

(220) 15/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Trắng, xanh tím than, xanh dương, vàng.

(731) VITZRO TECH INC. (KR)
327 Byeolmang-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15603, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ ngắt mạch điện; thiết bị phân phối điện; cầu dao điện; cơ cấu chuyển mạch điện; tổng đài điện thoại; thiết bị phân phối/điều khiển điện.

---

(210) **4-2023-19363**

(540)

TOTU

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ THƯƠNG MẠI SD GROUP (VN)
Số 540 đường Bạch Mai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; phụ kiện điện thoại; linh kiện điện thoại; camera giám sát; loa; sạc điện thoại.

---

(210) **4-2023-19369**

(540)

NHIÊN ĐĂNG
DƯỠNG SINH ĐÔNG Y

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.4; 5.5.20; 5.5.21; 9.1.10; 26.13.25
(591) Nâu, nâu đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DAISY BEAUTY (VN)
Đường Nguyễn Thị Lài, phường Xuân Phú, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền; phòng khám đông y; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; liệu pháp giác hơi; xoa bóp; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-19370**

(540)

MILICAL

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) LABORATOIRE JALDES (FR)
1132 Rue de la Castelle, 34070 Montpellier, France
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng để hỗ trợ giảm cân; chất bổ sung thực phẩm dùng để hỗ trợ giảm cân; chất bổ sung dinh dưỡng và ăn kiêng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm làm đồ uống có chứa thuốc; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Chế phẩm để làm sữa lắc giàu protein; sản phẩm sữa bột được hoàn nguyên dùng để làm món kem tráng miệng giàu protein; bột để chế biến món súp.

Nhóm 30: Thanh ngũ cốc giàu protein; bánh quy giàu protein; bánh quy; chế phẩm làm đồ uống [trên cơ sở trà]; chế phẩm làm đồ uống [trên cơ sở ca cao].

Nhóm 32: Chế phẩm không cồn để làm đồ uống giàu protein; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trái cây; đồ uống không cồn có hương vị thực vật.

---

(210) **4-2023-19371**

(540)

VPBA

THE PEACEFUL GARDEN

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ VƯỜN PHỐ BÌNH AN (VN)
Số 20, ngõ 4 Chiến Thắng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ làm vườn; dịch vụ khám chữa bệnh cho cây; dịch vụ thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ trồng cây; dịch vụ cho thuê dụng cụ làm vườn.

---

(210) **4-2023-19372**

(540)

Hansen

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 14.7.1; 25.1.25; 26.13.25

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ HÀ (VN)
Tổ 34, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay (trang sức); hoa tai; vòng cổ (trang sức); ngọc trai (trang sức); mặt dây chuyền (đồ trang sức); bạc (đồ trang sức).

---

(210) **4-2023-19374**

(540)

KIDS SHOP

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.7.23; 4.5.1; 4.5.2; 5.1.5; 5.1.16
15.9.18

(591) Hồng đậm, tím, xanh da trời, xanh ngọc, cam, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ HÒA THUẬN (VN)
P608 - Oct1-X1, tổ 13, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-19375**

(540)

ANPHATTRUONGTHANH OIL

CHIA SẺ CƠ HỘI - HỢP TÁC THÀNH CÔNG

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.5
(591) Xanh nước biển, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV DẦU NHỚT VÀ LỐP XE AN PHÁT TRƯỜNG THÀNH (VN)
Số 1751D, đường ĐT747B, tổ 19, khu phố Phước Thái, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu công nghiệp; nhiên liệu; dầu nhờn bôi trơn; xăng dầu.

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại, quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: dầu nhớt, dầu công nghiệp, nhiên liệu, dầu nhờn bôi trơn, xăng dầu.

---

(210) **4-2023-19377**

(540)

Dragon Hunters: Người Săn Rồng

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) GUANGZHOU 4399 INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room B2, 4th Floor, No.8 Jianzhong Road, Tianhe District, Guangzhou, Guangdong, China 510000
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình trò chơi máy tính; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính và trò chơi video; chương trình trò chơi video; chương trình trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi điện tử cho điện thoại di động; chương trình trò chơi máy tính đa phương tiện tương tác; phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm thực tế tăng cường sử dụng trong các thiết bị di động để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, liên quan đến trò chơi và chơi game; tệp hình ảnh, video và âm thanh có thể tải xuống; đĩa compắc [nghe-nhìn]; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; phim hoạt hình; phần mềm trò chơi điện tử cho thiết bị điện tử cầm tay.

Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức trò chơi; tổ chức cuộc thi đấu trò chơi điện tử; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính hoặc mạng điện thoại di động; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê thiết bị trò chơi điện tử; cho thuê máy và thiết bị trò chơi; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua mạng internet; dịch vụ cung cấp trò chơi điện tử; sản xuất và phân phối chương trình trò chơi truyền hình; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; giải trí qua đài phát thanh; giải trí trên truyền hình; cho thuê thiết bị ghi âm thanh và video; dịch vụ trò chơi; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2023-19378**

(540)

Yong Heroes- ANH HÙNG KỲ HIỆP

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) GUANGZHOU 4399 INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room B2, 4th FIoor, No.8 Jianzhong Road, Tianhe District, Guangzhou, Guangdong, China 510000

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình trò chơi máy tính; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính và trò chơi video; chương trình trò chơi video; chương trình trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi điện tử cho điện thoại di động; chương trình trò chơi máy tính đa phương tiện tương tác; phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm thực tế tăng cường sử dụng trong các thiết bị di động để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, liên quan đến trò chơi và chơi game; tệp hình ảnh, video và âm thanh có thể tải xuống; đĩa compắc [nghe-nhìn]; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; phim hoạt hình; phần mềm trò chơi điện tử cho thiết bị điện tử cầm tay.

Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức trò chơi; tổ chức cuộc thi đấu trò chơi điện tử; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính hoặc mạng điện thoại di động; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê thiết bị trò chơi điện tử; cho thuê máy và thiết bị trò chơi; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua mạng internet; dịch vụ cung cấp trò chơi điện tử; sản xuất và phân phối chương trình trò chơi truyền hình; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; giải trí qua đài phát thanh; giải trí trên truyền hình; cho thuê thiết bị ghi âm thanh và video; dịch vụ trò chơi; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2023-19379**

(540)

LION TRAVEL
雄獅旅遊

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24
(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) LION TRAVEL SERVICE CO., LTD. (TW)
9F., No. 151, Shitan Rd., Neihu district, Taipei city, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; chuẩn bị thị thực du lịch, hộ chiếu và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; dịch vụ thông tin về các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho vận chuyển; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; giữ chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn du

lịch; lập kế hoạch cho chuyến đi; đặt vé cho chuyến đi; sắp xếp chuyến đi cho cá nhân và cho nhóm; cung cấp thông tin về chuyến du lịch, thông qua mạng internet; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; cung cấp thông tin về đường sá và giao thông; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ lái xe; vận chuyển bằng xe buýt; cho thuê xe cộ.

---

(210) **4-2023-19380**

(540)

TCTELECOM

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VIỄN THÔNG TC (VN)
Số 15, ngõ 594 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa.

---

(210) **4-2023-19381**

(540)

BLUMINI
COFFEE

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.3; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12
(731) CEO COFFEE (M) SDN. BHD. (MY)
Lot 9679d, Perindustrian Desa Aman, Batu 11, 47000 Sungai Buloh, Selangor Malaysia
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; trang trí thực phẩm; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; tạo hình trang trí trên thực phẩm; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-19391**

(540)

THE HOTDOGGIE
EST. 2023.
HIGH MODE HOT DOG

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.5.3
(731) NGUYỄN QUANG ĐỨC (VN)
Số 29 tổ 19 cụm 3, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ phục vụ đồ ăn thức uống mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-19392**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SIÊU THỊ HIỀN LƯƠNG (VN)
Thôn Hòa Xá, xã Hòa Xá, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán buôn, bán lẻ các sản phẩm gồm: thịt, cá đóng hộp, rau củ quả đóng hộp, giò chả như giò lụa, chả quế, giò thủ đóng hộp, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), gia vị, các loại bánh kẹo, bánh gạo, bánh mì, bánh bao, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, sữa, trứng, đường, muối, dấm ăn, dầu thực vật, trà, chè, cà phê, ca cao, bột, gạo, các loại trái cây tươi, rau củ tươi, nấm tươi, hải sản tươi sống, hạt (ngũ cốc), hạt sấy khô, mua bán các loại đồ uống như nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước tăng lực (không chứa thuốc) không dùng trong y tế, nước uống có hương vị trà, nước uống có hương vị cà phê, nước giải khát không chứa cồn, bia, nước khoáng, nước ngọt, nước ép hoa quả, rượu, quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xoong, chảo), bát, đũa, dao, dĩa, thìa, dụng cụ nhà bếp, đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn, bàn ghế), mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm chăm sóc tóc, sản phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, dầu gội, sữa tắm, giấy vệ sinh, bột giặt, nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, chất tẩy rửa, chất tẩy uế, sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cho em bé, quần tã cho trẻ em, quần tã cho người lớn băng vệ sinh phụ nữ tã lót trẻ em bàn chải đánh răng, kem đánh răng.

---

(210) **4-2023-19393**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 9.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, nâu, da cam.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SIÊU THỊ HIỀN LƯƠNG (VN)
Thôn Hòa Xá, xã Hòa Xá, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bánh kem; bánh mì kẹp nhân; bánh mì không có men; bánh mì cuộn, ổ bánh mì nhỏ.

---

(210) **4-2023-19398**

(540)

(220) 15/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh, da cam.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HOÀNG (VN)
Số 29A tổ 17, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2023-19533**

(540)

(220) 16/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 7.1.5; 7.1.6; 7.1.12; 7.5.2; 26.1.2
(591) Vàng, đỏ, xanh, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
10-12 Đinh Tiên Hoàng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khoá đào tạo từ xa; giảng dạy, dịch vụ về giáo dục giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; xuất bản sách; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề, sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; khảo thí giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn], sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn], tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích giáo dục; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu khoa học.

---

(210) **4-2023-19683**

(540)

(220) 16/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.4; 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20
(731) HỒ THANH TUẤN (VN)
1158 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm; kem mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-19685**

(540)

(220) 16/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.17.25; 2.9.1; 9.1.10; 19.3.4; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUÀ ĐẢO NGỌC (VN)
Tổ 1, ấp Suối Mây, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cối xay tiêu (không dùng điện), mắm ruốc, hạt điều (đã chế biến), muối tiêu, tiêu ngào đường, hạt tiêu (gia vị), bánh tráng chuối, kẹo sim, rượu gạo, rượu hỗn hợp, cafe, trà, thạch sim, hải sản đóng hộp ăn liền.

---

(210) **4-2023-19841**

(540)

Be King

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG NATURAL LIFE (VN)
Tòa nhà Centre Point, phòng 1501B, tầng 15, số 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-19842**

(540)

AI Mol Detector

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-0001, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy móc, thiết bị điện tử và các bộ phận của chúng; phần mềm ứng dụng.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí dùng trong công nghiệp; thiết bị điện nhiệt gia dụng; thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 37: Xây dựng; vận hành và bảo trì thiết bị xây dựng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy điều hòa không khí dùng trong công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo trì đầu đốt; sửa chữa hoặc bảo dưỡng nồi hơi; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy bơm; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị cấp đông dùng trong công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị điện tử; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị viễn thông (trừ thiết bị điện thoại, máy

thu thanh và máy thu hình); sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị điện tiêu dùng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng động cơ điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và dụng cụ đo và thử nghiệm; vệ sinh máy móc và thiết bị điều hòa không khí, và tư vấn và cung cấp thông tin liên quan.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; cung cấp chương trình máy tính trên mạng dữ liệu; phân tích hóa học, sinh hóa, sinh học và vi khuẩn; kiểm tra điều hòa không khí.

---

(210) **4-2023-19843**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.15.1; 24.15.13; 26.1.2
(591) Vàng, đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KINH DOANH KHÁNH AN (VN)
78C/16/36 Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng; dược liệu làm thuốc (tất cả dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 31: Hạt giống để trồng; cây giống.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu và cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: gạo, đồ chứa đứng thực phẩm bằng gốm sứ, bồn cầu, lavabo (buồn rửa tay, rửa mặt), thực phẩm chức năng, dược liệu, hạt giống để trồng, cây giống.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-19844**

(540)

SUAGOUTP/A

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19845**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GOUTP/A

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19846**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

HAMORP/A

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19847**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GAMMORP/A

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19848**

(540)

HETIEUDUONGP/A

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19849**

(540)

XSAYSXEP/A

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19850**

(540)

AMDIABESP/A

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19851**

(540)

HAAPZ-P/A

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19852**

(540)

GLUTACOLAGEL-P/A

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19853**

(540)

VIPHORP/A

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19854**

(540)

HETHORP/A

(220) 17/05/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19855**

(540)

(220) 17/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 13.1.5; 20.7.1; 26.13.25

(591) Xanh lam, da cam, đỏ, trắng.

(731) TRƯỜNG THCS TRƯNG VƯƠNG (VN)
26 Hàng Bài, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; tổ chức các cuộc thi, hội nghị, hội thảo và sự kiện về văn hóa, giáo dục, giải trí; tư vấn du học.

---

(210) **4-2023-19856**

(540)

(220) 17/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 13.1.5; 20.7.1; 26.13.25

(731) TRƯỜNG THCS TRƯNG VƯƠNG (VN)
26 Hàng Bài, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; tổ chức các cuộc thi, hội nghị, hội thảo và sự kiện về văn hóa, giáo dục, giải trí; tư vấn du học.

---

(210) **4-2023-19857**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.1.10; 25.1.6; 26.15.15
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẠI CHÚNG VIỆT NAM (PVCOMBANK) (VN)
Số 22, phố Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ thuê mua tài chính; dịch vụ môi giới chứng khoán.

---

(210) **4-2023-19858**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.1.10; 25.1.6; 26.15.15
(591) Xanh lam, xanh nước biển.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẠI CHÚNG VIỆT NAM (PVCOMBANK) (VN)
Số 22, phố Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ thuê mua tài chính; dịch vụ môi trường chứng khoán.

---

(210) **4-2023-19859**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.1.10; 25.1.6; 26.15.15
(591) Xanh lam, xanh nước biển.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẠI CHÚNG VIỆT NAM (PVCOMBANK) (VN)
Số 22, phố Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ thuê mua tài chính; dịch vụ môi giới chứng khoán.dịch vụ)

---

(210) **4-2023-19860**

(540)

PVCOMBANK

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.1.10; 25.1.6; 26.15.15
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẠI CHÚNG VIỆT NAM (PVCOMBANK) (VN)
Số 22, phố Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ thuê mua tài chính; dịch vụ môi giới chứng khoán.

---

(210) **4-2023-19861**

(540)

Monkey™ JUNIOR

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.1; 3.5.19; 3.5.20; 9.7.22
(591) Vàng da, đỏ, đen, trắng, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EARLY START (VN)
Tầng 2, tòa nhà HH - NO1, dự án Gold Season, số 47 đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ.

---

(210) **4-2023-19862**

(540)

K12+
TỔ CHỨC GIÁO DỤC K12PLUS

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 20.7.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Đen, đỏ, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CHU QUANG NGỌC (VN)
Số 2 Nguyễn Văn Trỗi, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tổ chức và điều khiển các lớp học; hội nghị hội thảo chuyên đề; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức và hướng dẫn hội thảo.

---

(210) **4-2023-19863**

(540)

HEYHOT

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DM&C (VN)
Tầng 10, 194 Golden Building, số 473 đường Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2023-19864**

(540)

Quán ông Tâm

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.11; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Xanh rêu, vàng nghệ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH ÔNG TÂM (VN)
110A đường Tô Vĩnh Diện, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-19865**

(540)

MONKEY TUTORING™

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.1; 3.5.19; 3.5.20; 9.7.22

(591) Vàng da, đỏ, đen, trắng, vàng, nâu, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EARLY START (VN)
Tầng 2, tòa nhà HH - N01, dự án Gold Season, số 47 đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; dịch vụ thư viện lưu động; dịch vụ cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà.

---

(210) **4-2023-19866**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.1; 3.5.19; 3.5.20; 9.7.22
(591) Vàng da, đỏ, đen, trắng, vàng, nâu, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EARLY START (VN)
Tầng 2, tòa nhà HH - N01, dự án Gold Season, số 47 đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ.

---

(210) **4-2023-19867**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.6; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, đỏ, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LD AROMA FRANCE (VN)
Số 6, ngách 49/68, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dung dịch tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế; dung dịch lau sàn (tẩy rửa); nước giặt; nước xả; nước rửa chén.

---

(210) **4-2023-19868**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.1; 3.4.13; 5.3.20; 5.13.4
(591) Vàng, nâu, đen, trắng.
(731) NGUYỄN DIỆP ANH (VN)
Số 20, ngõ 64/5, phố Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-19869**

(540)

BCY129

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 129 BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ (VN)
Số 51, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; phần mềm máy tính dùng để tạo tường lửa; bộ chuyển mạch điện; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; thiết bị giám sát an ninh.

---

(210) **4-2023-19870**

(540)

BCY Endpoint Security

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 129 BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ (VN)
Số 51, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được.

---

(210) **4-2023-19871**

(540)

BCY iARCHIVE

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 129 BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ (VN)
Số 51, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được.

---

(210) **4-2023-19872**

(540)

BCY iCCVC

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 129 BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ (VN)
Số 51, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được.

---

(210) **4-2023-19873**

(540)

BCY iDOC

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 129 BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ (VN)
Số 51, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được.

---

(210) **4-2023-19874**

(540)

BCY iSOHOA

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 129 BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ (VN)
Số 51, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được.

---

(210) **4-2023-19875**

(540)

BCY-CMM-2404

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 129 BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ (VN)
Số 51, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; phần mềm máy tính dùng để tạo tường lửa; bộ chuyển mạch điện; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; thiết bị giám sát an ninh.

---

(210) **4-2023-19876**

(540)

MEGADLP

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 129 BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ (VN)
Số 51, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được.

---

(210) **4-2023-19877**

(540)

MEGANMS

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 129 BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ (VN)
Số 51, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được.

---

(210) **4-2023-19878**

(540)

MTCD-2M

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 129 BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ (VN)
Số 51, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; phần mềm máy tính dùng để tạo tường lửa; bộ chuyển mạch điện; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; thiết bị giám sát an ninh.

---

(210) **4-2023-19879**

(540)

MTCD-3M

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 129 BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ (VN)
Số 51, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; phần mềm máy tính dùng để tạo tường lửa; bộ chuyển mạch điện; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; thiết bị giám sát an ninh.

---

(210) **4-2023-19880**

(540)

129-TBAN-01

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 129 BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ (VN)
Số 51, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; phần mềm máy tính dùng để tạo tường lửa; bộ chuyển mạch điện; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; thiết bị giám sát an ninh.

---

(210) **4-2023-19881**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

129-TBAN-10

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 129 BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ (VN)
Số 51, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; phần mềm máy tính dùng để tạo tường lửa; bộ chuyển mạch điện; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính]; thiết bị giám sát an ninh.

---

(210) **4-2023-19882**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(591) Xanh dương, hồng.

(731) CÔNG TY CP CHẾ BIẾN THỰC PHẨM XUẤT KHẨU G.O.C (VN)
Cụm công nghiệp Tân Xuyên, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 29: Cá đã qua chế biến; tôm đã qua chế biến; nước mắm và nước chấm pha chế từ nước mắm; chiết xuất từ cá; chiết xuất từ hải sản; rau, củ, quả đóng hộp; rau, củ, quả sấy khô; rau, củ, quả đã được bảo quản.

Nhóm 30: Trà các loại (trừ trà dùng cho mục đích y tế) và trà thảo mộc; đồ uống được chế biến trên cơ sở trà; mì; miến; bánh phở khô; bánh tráng; phở ăn liền; mì ăn liền; nước xốt; tương ớt; nước tương [xì dầu]; bột gia vị [bột canh]; bột hải sản [gia vị]; lá gia vị sấy khô, cây gia vị sấy khô; bột từ các cây gia vị, rau gia vị, lá gia vị đã qua chế biến.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi; thảo mộc tươi; cây gia vị tươi; rau gia vị tươi.

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả đã pha sẵn; nước ép hoa quả; đồ uống có ga [không cồn]; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước sô đa; đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2023-19883**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

JEWELMER

(731) KARAMAR CORPORATION (PH)
2nd Floor Maxima Building, 1059 Metropolitan Ave., Brgy. San Antonio, Makati City, Philippines

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức; đá quý và đá bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

---

(210) **4-2023-19884**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8
(591) Đen, ghi, ghi nhạt, trắng.
(731) SIAM FOOD SERVICES LIMITED (TH)
2439, Old Paknam Railway Road, Prakhanong, Klongtoey, Bangkok 10110 Thailand
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý kinh doanh xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; phân phối sản phẩm cho mục đích quảng cáo; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói hàng hóa; bao gói hàng hóa; cất giữ hàng hóa.

---

(210) **4-2023-19885**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.12; 2.9.1; 5.7.21; 5.7.22; 25.7.25; 26.1.1; 26.2.7
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRUNG NGUYÊN (VN)
82-84 Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương liệu (tinh dầu); tinh dầu; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương.

---

(210) **4-2023-19886**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.12; 2.9.1; 5.3.20; 5.9.3; 25.7.25; 26.1.1; 26.11.8
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRUNG NGUYÊN (VN)
82-84 Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương liệu (tinh dầu); tinh dầu; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương

---

(210) **4-2023-19887**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.12; 2.9.1; 5.7.1; 5.7.27; 25.7.25; 26.1.1
(591) Đen, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRUNG NGUYÊN (VN)
82-84 Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương liệu (tinh dầu); tinh dầu; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương.

---

(210) **4-2023-19889**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.12; 2.9.1; 5.3.20; 25.7.25; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xám, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRUNG NGUYÊN (VN)
82-84 Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2023-19892**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAMIDO (VN)
357 Lê Văn Quới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Kẹo; bánh ngọt; sô cô la; cà phê; kem ăn (kem lạnh); sản phẩm làm từ ngũ cốc (dùng làm thực phẩm cho người).

---

(210) **4-2023-19893**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.8; 5.7.21; 5.7.22; 26.1.1
(591) Cam, xanh lá cây, vàng, nâu, đỏ, đen, trắng.
(731) ĐINH THANH TÚ (VN)
Tổ 5, khu 1B, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (Cụ thể: Số nhà 56, ngõ 4, Nguyễn Văn Cừ, tổ 5, khu 1B, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh (kem ăn) các loại; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh).

---

(210) **4-2023-19895**

(540)

CÀNG XANH CÀNG ĐỎ

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CỒNG VÀNG (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-19896**

(540)

PHÚ HỮU THẮNG

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN KIM CHI (VN)
Số 3, ngõ 91/50 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: trang sức vàng bạc, đá quý, đồ mỹ nghệ, xăng dầu, ô tô, xe máy, xe đạp điện và phụ tùng (ô tô, xe máy, xe đạp điện); đại lý phân phối (ôtô, xe máy, xe đạp điện, xăng dầu, vàng bạc).

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính bưu chính, cụ thể là dịch vụ chuyển tiền (trong nước và quốc tế); dịch vụ thanh toán; dịch vụ thanh toán qua thẻ; dịch vụ thanh toán trực tuyến; thu hộ/chi hộ; dịch vụ khai giá.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa: ô tô, xe máy, xe đạp điện.

Nhóm 40: Gia công, chế tác: vàng bạc, đá quý, đồ trang sức, đồ kim hoàn.

---

(210) **4-2023-19897**

(540)

PHÚ HỮU LỢI

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN KIM CHI (VN)
Số 3, ngõ 91/50 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn (đồ vàng, bạc), trừ dao, kéo, dĩa, thìa; đồ vật bằng giả kim (chất giả vàng, đồ nữ trang).

Nhóm 35: Mua bán: trang sức vàng bạc, đá quý, đồ mỹ nghệ, xăng dầu, ô tô, xe máy, xe đạp điện và phụ tùng (ô tô, xe máy, xe đạp điện); đại lý phân phối (ôtô, xe máy, xe đạp điện, xăng dầu, vàng bạc).

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính bưu chính, cụ thể là dịch vụ chuyển tiền (trong nước và quốc tế); dịch vụ thanh toán; dịch vụ thanh toán qua thẻ; dịch vụ thanh toán trực tuyến; thu hộ/chi hộ; dịch vụ khai giá.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa: ô tô, xe máy, xe đạp điện.

Nhóm 40: Gia công, chế tác: vàng bạc, đá quý, đồ trang sức, đồ kim hoàn.

---

(210) **4-2023-19898**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THẢO TINH HOA - HERBEST (VN)
Số 9, ngách 40/6 phố Do Nha, tổ dân phố số 4 Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Hạt dinh dưỡng đã qua chế biến; giò chả chay (đồ chay làm từ rau củ quả hạt); sườn non (đồ chay làm từ rau củ quả hạt); thịt gà (đồ chay làm từ rau củ quả hạt); nem nộm (đồ chay làm từ rau củ quả hạt); tôm (đồ chay làm từ rau củ quả hạt); cá (đồ chay làm từ rau củ quả hạt)

Nhóm 30: Bún lạnh; cơm cháy; bánh quế; bột ngũ cốc; bột ngũ cốc lên men.

---

(210) **4-2023-19899**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.9
(591) Vàng, vàng đồng, trắng.
(731) THÁI THỊ MỸ AN (VN)
Ấp Phú Quới, xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-19902**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.5.1; 5.5.22; 5.13.1; 5.13.25; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, hồng.
(731) PHẠM TRUNG SỸ (VN)
Khu 3, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hoá mỹ phẩm, dầu gội, dầu xả, thảo mộc (dạng bột, dạng gel, dạng dung dịch), hương bồ kết kháng khuẩn, hương ngải cứu (dạng que), bột ngâm chân thảo dược, lá tắm (dạng bột), tinh bột nghệ, mật ong, thực phẩm đã qua chế biến.

---

(210) **4-2023-19903**

(540)

Pasflu

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH PRESENT PHARMA (VN)
Lô SO 11-12-03 Saigon Mia, số 200, đường 9A, KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19904**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 19.13.21; 26.5.1
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX (VN)
Số 358 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng].

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng]; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người [thực phẩm chức năng], dược liệu, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-19905**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 26.1.1
(731) HUNAN XIAOFENGXIAN FISHING TACKLE CO., LTD. (CN)
Room 11046, Office Bldg 1, No. 80, Xiangfu (M) Road, Dongjing Street, Yuhua District, Changsha, Hunan, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Phao câu; mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; dụng cụ câu cá; lưỡi câu cá.

---

(210) **4-2023-19906**

(540)

QSUN

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHENZHEN QSUN INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Rm. 202, Bldg. B, Guanghui Industrial Park, No. 10 Dongguang Rd., Huangtian Comm., Hangcheng St., Baoan Dist., Shenzhen, 518000, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điện tử; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá điếu; đót thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; bình sinh hơi cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-19907**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 26.1.1
(731) HUNAN XIAOFENGXIAN FISHING TACKLE CO., LTD. (CN)
Room 11046, Office Bldg 1, No. 80, Xiangfu (M) Road, Dongjing Street, Yuhua District, Changsha, Hunan, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Phao câu; mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; dụng cụ câu cá; lưỡi câu cá.

---

(210) **4-2023-19908**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.13.25
(731) HUNAN XIAOFENGXIAN FISHING TACKLE CO., LTD. (CN)
Room 11046, Office Bldg 1, No. 80, Xiangfu (M) Road, Dongjing Street, Yuhua District, Changsha, Hunan, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Phao câu; mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; dụng cụ câu cá; lưỡi câu cá.

---

(210) **4-2023-19909**

(540)

DAMPOTIN

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SRS PHARMACEUTICALS PVT. LTD. (IN)
601-605, 6th Floor, Marathon Max BLDG, No. 2, Mulund Goregaon Link Road, L.B.S Marg, Mulund (W), Mumbai - 400 080, India
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-19910**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

元气森林
CHI FOREST

(731) CHI FOREST TECHNOLOGY (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
120 Robinson Road #13-01 Singapore 068913

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Nước canh thịt; chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; trái cây, đóng hộp; rau củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ; rau được bảo quản; rau sấy khô; trứng; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống chứa axit lactic; sữa yến mạch; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc; dầu dùng cho thực phẩm; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở đậu phụ; đồ uống làm từ sữa có hương vị trà, sữa là chủ yếu; sữa dừa, sữa là chủ yếu; sữa chua.

---

(210) **4-2023-19911**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

元气森林
CHI FOREST

(731) CHI FOREST TECHNOLOGY (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
120 Robinson Road #13-01 Singapore 068913

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); đồ uống trà có sữa; đường; kẹo; sôcôla; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; cơm ăn liền; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi ăn liền; kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem que; giấm; xốt đậu nành.

---

(210) **4-2023-19912**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

元气森林
CHI FOREST

(731) CHI FOREST TECHNOLOGY (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
120 Robinson Road #13-01 Singapore 068913

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Bia; nước [đồ uống]; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt; đồ uống trên cơ sở thực vật, không có cồn (không phải chất thay thế sữa); nước sô đa; nước khoáng xenxe; đồ uống không cồn; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; hèm bia; nước uống có ga; nước khoáng có ga; nước ép trái cây; chiết xuất từ trái cây không có cồn; nước ép rau củ [đồ uống]; đồ uống cacbonat có hương vị gừng; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước sinh tố; đồ uống trên

cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống tăng lực; tinh dầu không cồn dùng để sản xuất đồ uống; đồ uống có ga ướp lạnh; đồ uống dùng trong thể thao chứa chất điện giải; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm nước uống có ga; chế phẩm để làm nước khoáng có ga.

---

(210) **4-2023-19913**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

元气森林
CHI FOREST

(731) CHI FOREST TECHNOLOGY (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
120 Robinson Road #13-01 Singapore 068913

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn quản lý nhân sự; kế toán; tìm kiếm nguồn tài trợ; quảng cáo; đẩy mạnh bán hàng cho người khác; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cho thuê máy bán hàng tự động; đại lý xuất nhập khẩu; cho thuê kệ, giá bán hàng; cung cấp dịch vụ bán lẻ đồ uống trên cơ sở trà, nước [đồ uống], đồ uống không cồn, nước uống có ga, đồ uống trên cơ sở thực vật, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu nành, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở pho mát, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt thông qua máy bán hàng tự động; bán buôn đồ uống trên cơ sở trà, nước [đồ uống], đồ uống không cồn, nước uống có ga, đồ uống trên cơ sở thực vật; bán lẻ đồ uống trên cơ sở trà, nước [đồ uống], đồ uống không cồn, nước uống có ga, đồ uống trên cơ sở thực vật.

---

(210) **4-2023-19914**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CHI FOREST

(731) CHI FOREST TECHNOLOGY (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
120 Robinson Road #13-01 Singapore 068913

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Nước canh thịt; chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; trái cây, đóng hộp; rau củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ; rau được bảo quản; rau sấy khô; trứng; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống chứa axit lactic; sữa yến mạch; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc; dầu dùng cho thực phẩm; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở đậu phụ; đồ uống làm từ sữa có hương vị trà, sữa là chủ yếu; sữa dừa, sữa là chủ yếu; sữa chua.

---

(210) **4-2023-19915**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CHI FOREST

(731) CHI FOREST TECHNOLOGY (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
120 Robinson Road #13-01 Singapore 068913

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla; trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); đồ uống trà có sữa; đường; kẹo; sôcôla; mật ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; cơm ăn liền; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi ăn liền; kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem que; giấm; xốt đậu nành.

---

(210) **4-2023-19916**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(731) HUNAN SHENGUO TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Room 3002, 30F, Hunan News Building, No.27 Furong Zhong Lu, Qingshuitang Street, Kaifu District, Changsha Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Tôm, không còn sống; rau đã được bảo quản; quả hạch đã chế biến; sản phẩm từ đậu phụ; quả cau đã chế biến; sữa.

---

(210) **4-2023-19917**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(731) GUANGDONG JINHUI KNIFE AND SCISSORS INCORPORATED COMPANY LTD. (CN)
A8, Chicheng 8th Road, Industrial Transfer Industrial Park, Foshan Chancheng (Yangdong Wanxiang), Yangjiang City Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 08: Kéo; dao; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, chân; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dao thái rau, củ, quả.

---

(210) **4-2023-19918**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Petfull

(731) QINGDAO VIP PET ANIMAL HEALTHY PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No. 11, Huahai Road, Chengyang Huanhai Economy&Technology Development Zone, Qingdao, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm tắm gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chế phẩm khử mùi cho vật nuôi trong nhà; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cỏ bạc hà mèo.

---

(210) **4-2023-19919**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SICA WHITE

(531) 3.7.17

(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV XNK SC WHITE (VN)
25A đường số 22, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2023-19920**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

THONBEAU
BEAUTY ON TOP

(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV XNK SC WHITE (VN)
25A đường số 22, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ.

---

(210) **4-2023-19921**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.21; 1.15.23; 26.11.12
(591) Xanh ngọc, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH CLEANCHAIN (VN)
Lầu 16, Saigon Tower, số 29, đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt sấy quần áo; dịch vụ giặt là quần áo; dịch vụ làm sạch quần áo; dịch vụ hấp tẩy (làm sạch quần áo); dịch vụ giặt thảm.

---

(210) **4-2023-19922**

(540)

clean✦chain

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CLEANCHAIN (VN)
Lầu 16, Saigon Tower, số 29, đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt sấy quần áo; dịch vụ giặt là quần áo; dịch vụ làm sạch quần áo; dịch vụ hấp tẩy (làm sạch quần áo); dịch vụ giặt thảm.

---

(210) **4-2023-19923**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.1.6; 8.5.10; 8.7.4; 8.7.8; 26.3.2
(591) Cam, vàng, trắng, đen, đỏ, nâu, xanh lá cây, xám trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SUSTAINABLE HOSPITALITY GROUP (VN)
64 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng (app) có thể tải xuống được; phần mềm máy vi tính, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được; ứng dụng di động có thể tải về được dùng cho thương mại điện tử (phần mềm).

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại nhà hàng; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến thành lập và điều hành các cơ sở kinh doanh theo phương thức nhượng quyền thương mại; dịch vụ quảng cáo; mua bán các sản phẩm: gà rán, mì ý, giò chả, chả gà,

chả mực, chả bò, chả cá, bò viên, thịt kho, cá kho, gà sốt, cá nướng, lạp xưởng, dưa góp cay, dưa muối, đồ chua cụ thể là: rau, củ, quả ngâm chua ngọt, bánh tét, bánh chưng, bánh bao, bánh hấp nhân thịt băm, bánh nướng, xôi, bánh mì kẹp thịt, suất ăn đóng hộp (cơm hộp), chè ngọt, trái cây tươi, nước ép trái cây, đồ uống không cồn, nước sâm, nước nha đam, nước giải khát [đồ uống] (nấu từ rễ tranh, mía lau và râu ngô), nước giải khát nấu từ củ năng, nước giải khát nấu từ củ sen, nước uống chiết xuất trái cây (có cồn), rượu.

Nhóm 39: Dịch vụ giao thức ăn và đồ uống đã được chế biến sẵn để dùng; dịch vụ giao thực phẩm và đồ ăn đã được chế biến; cung cấp thông tin và theo dõi thông tin cho bên thứ ba liên quan đến tình trạng nhận và giao hàng thông qua truy cập internet và điện thoại; dịch vụ giao hàng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ uống, thực phẩm để mang đi; nhà hàng ăn uống; cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng; cung cấp suất ăn công nghiệp do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy bán đồ ăn nhẹ.

---

(210) **4-2023-19924**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG SĐ (VN)
Số 265, khóm Tân Huề, phường Tân Quy Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Cân điện tử.

---

(210) **4-2023-19925**

(540)

APOMEN

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THỊ ÁNH (VN)
Xóm La Muôi, xã Tân Khánh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu (dùng cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà bao gồm: bi-da (billiard), phi tiêu; sân gôn 3d, bể bơi, phòng tập thể.
Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; quán bar; dịch vụ quầy rượu (quán bar).

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; phòng khám chuyên khoa da liễu; phòng khám chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ; phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và làm đẹp (spa); dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ vệ sinh tai (lấy ráy tai); dịch vụ tắm hơi;

---

(210) **4-2023-19926**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

APOMANT

(731) NGUYỄN THỊ ÁNH (VN)
Xóm La Muôi, xã Tân Khánh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu (dùng cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà bao gồm: bi-da (billiard), phi tiêu; sân gôn 3D, bể bơi, phòng tập thể dục thể hình (gym); đoà tạo dạy nghề.

Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; quán bar; dịch vụ quầy rượu (quán bar).

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; phòng khám chuyên khoa da liễu; phòng khám chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ; phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ và làm đẹp (spa); dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ vệ sinh tai (lấy ráy tai); dịch vụ tắm hơi.

---

(210) **4-2023-19927**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 1.3.1; 2.1.1; 2.1.2; 24.13.1; 24.17.5

(591) Đen, vàng nâu.

(731) NGUYỄN THỊ ÁNH (VN)
Xóm La Muôi, xã Tân Khánh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu (dùng cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà bao gồm: bi-da (billiard), phi tiêu; sân gôn 3d, bể bơi, phòng tập thể dục thể hình (gym); đào tạo dạy nghề.

Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; quán bar; dịch vụ quầy rượu (quán bar).

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; phòng khám chuyên khoa da liễu; phòng khám chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ; phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và làm đẹp (spa); dịch vụ xoa bóp.

---

(210) **4-2023-19929**

(540)

Invest
An toàn - Tiện lợi

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.3.11; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23
(591) Xanh lam, xanh da trời, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN ĐỨC TOẢN (VN)
Tổ dân phố 6, phố Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho vay (tài chính); ủy thác tài sản (tài chính); đầu tư vốn; dịch vụ ngân hàng; tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ cầm đồ; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2023-19930**

(540)

小茶
XIAOCHA

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.5; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) PHAN THỊ MỸ HẠNH (VN)
9 lô G, Bùi Hữu Diên, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-19931**

(540)

VinEco HOME

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.6; 5.5.20
(591) Xanh lá cây, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀN THIỆN VẬT LIỆU MỚI VINECOHOME (VN)
LK 156 No 05, khu Cây Quýt, tổ dân phố 5, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: sàn gỗ công nghiệp, sàn nhựa SPC, tấm ốp tường ốp trần trong nhà, hàng rào, lan can, lam hộp trang trí bằng gỗ nhựa, lam chắn nắng bằng gỗ nhựa, giàn hoa, vỉ lát sàn, tấm ốp tường ốp trần ngoài trời, sàn gỗ nhựa bể bơi các loại.

---

(210) **4-2023-19932**

(540)

UC CHAU

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.5.15; 3.5.24; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH BÙI ĐÌNH BẢO CHÂU (VN)
208/5 Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-19933**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.16; 5.3.20; 18.2.1; 24.15.7; 26.3.23; 26.13.25
(731) NGUYỄN THỊ LOAN (VN)
Thôn Liêu Thượng, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà lên men; kombucha [trà nấm thủy sinh]; đồ uống lên men trên cơ sở cà phê hoặc ca cao; thạch kombucha hoa quả.

---

(210) **4-2023-19934**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRUYỀN THÔNG NMI GROUP (VN)
Số 50 ngõ 24 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các mặt hàng cụ thể là: bàn, ghế, chân loa, móc phơi quần áo, cây treo quần áo, quạt, máy massage, tăm nước, ổ điện, đèn, máy hút bụi, máy phun sương, máy hút ẩm, máy khuyếch tán tinh dầu, vợt muỗi, máy bắt muỗi, đồng hồ báo thức, gương trang điểm, tấm che nắng, bộ dao thìa dĩa, dao, thìa, đũa, bát, nồi cơm điện, bàn là, ăng ten, tranh treo tường, phụ kiện ô tô.

---

(210) **4-2023-19935**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 3.1.6; 3.1.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÈO MỐC (VN)
Tầng 7, tòa nhà Kim khí Thăng Long, số 1 đường Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy tính; điện thoại thông minh; thiết bị đọc sách điện tử; phần mềm máy tính, ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; đồng hồ thông minh; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị giảng dạy; thiết bị đầu cuối [điện]; thiết bị và dụng cụ quang học; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị giám sát trẻ nhỏ.

Nhóm 16: Sách; tranh ảnh; văn phòng phẩm; dụng cụ viết; truyện tranh; tạp chí xuất bản định kỳ.

Nhóm 18: Ba lô; túi; cặp học sinh; vali; ô che nắng; ví tiền.

Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng mây, tre, gỗ, lau, lá, cói.

Nhóm 21: Đồ thủ công mỹ nghệ và đồ gia dụng bằng gốm, bằng sành, bằng sứ, bằng thủy tinh dùng trong gia đình (không thuộc các nhóm khác).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục].

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; thiết bị tập thể dục; nhân vật đồ chơi; búp bê; mô hình đồ chơi.

Nhóm 35: Lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ trung gian thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; mua bán các sản phẩm: máy tính, điện thoại, thiết bị đọc sách, phần mềm, đồng hồ thông minh, vòng đeo tay, đồng hồ đeo tay, loa, tai nghe, chuột máy tính, bàn phím máy tính, máy ghi âm, máy ghi hình, loa, đài, tivi, kính đeo mắt, sách, vở, bút, tranh, ảnh, tác phẩm nghệ thuật, truyện tranh, tạp chí, đồ lưu niệm, quà tặng, đồ thủ công mỹ nghệ, balo, túi xách, quần áo, giày dép, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khăn quàng cổ, khăn choàng, găng tay, đồ chơi, trò chơi, thiết bị tập thể dụng, dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2023-19937**

(540)

Rich Coffee House

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(591) Trắng, nâu đậm, nâu nhạt.
(731) TRẦN THỊ NGỌC HÀ (VN)
H11-4 Chung cư Sky Garden 1-R1-1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở cà phê; thực phẩm trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-19938**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) WALT USA, LLC (US)
2929 N Main, North Logan, UT 84341, United States of America
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bít tất ngắn cổ; tất dài/tất cao cổ; trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2023-19939**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.12
(731) WALT USA, LLC (US)
2929 N Main, North Logan, UT 84341, United States of America
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bít tất ngắn cổ; tất dài/tất cao cổ; trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2023-19940**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI CND GROUP (VN)
Số 62A, ngõ 2, tổ dân phố Hà Trì 4, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-19945**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 26.1.1
(731) FENG ZEYA (CN)
No. 300, Yangling Village, Yingyang Town, Dengfeng City, Henan Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Đá mài [bộ phận của máy móc]; lưỡi cưa tròn [bộ phận của máy móc]; dụng cụ [bộ phận của máy]; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; mũi khoan [bộ phận máy]; ổ bi [bộ phận của máy móc].

---

(210) **4-2023-19946**

(540)

DANYCASE

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CHEN YUTAO (CN)
Room 102, Unit 4, Building A1, Zhuyeyuan, No. 11, Zhengyi Road, Jiang'an District, Wuhan, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; bút điện tử [cho thiết bị hiển thị]; bàn phím máy vi tính.

---

(210) **4-2023-19947**

(220) 17/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

POLO HUNTER

(731) ZHANG XINGMENG (CN)
No. 101, Liguanying, Songgang Village, Linba Town, Dengzhou City, Henan Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 18: Ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng danh thiếp; túi xách tay; vali [hành lý]; ví đựng tiền; túi dết; cặp học sinh; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi du lịch.

---

(210) **4-2023-19949**

(220) 17/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Vedora

(731) STARX INC. (KR)
101 Ho, 52-12, Heolleung-ro 569-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng làm đẹp; nước thơm dưỡng thể; nước hoa; nước thơm dưỡng da; tinh chất dưỡng thể; nước cân bằng da; dầu gội đầu; kem làm đẹp.

---

(210) **4-2023-19950**

(220) 17/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Nairbye

(731) GMEE TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Unit 917a 9/F Tower A New Mandarin Plaza No 14 Science Museum Rd Tst Kowloon, Hong Kong (zip code: 999077)

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; xà phòng mỹ phẩm; mỹ phẩm ở dạng kem; mỹ phẩm ở dạng gel; mỹ phẩm ở dạng nước thơm; kem tẩy lông.

---

(210) **4-2023-19951**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

東森REGAL CLUB & SPA

(731) FAR RICH INTERNATIONAL CORPORATION (TW)
14F., No.6, Sec. 1, Zhongxiao W. Rd., Zhongzheng Dist., Taipei City 100, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tạo kiểu tóc; dịch vụ uốn tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ cắt tóc; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ salon làm tóc; dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ trang điểm; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ cắt sửa móng; dịch vụ làm móng; dịch vụ xăm hình; dịch vụ xăm lông mày; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và cơ thể; dịch vụ nhà tắm công cộng; dịch vụ tắm hơi nước; dịch vụ cung cấp phòng tắm spa; dịch vụ phòng tắm công cộng cho mục đích vệ sinh; dịch vụ phòng tắm kiểu Thổ Nhĩ Kỳ; dịch vụ nhà tắm hơi; dịch vụ tắm suối nước nóng ngoài trời; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tắm nắng; dịch vụ định hình cơ thể; dịch vụ tư vấn làm đẹp; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ xoa bóp làm đẹp; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; triệt lông bằng sáp; dịch vụ vẽ tranh trên cơ thể; bấm lỗ khuyên trên cơ thể người; dịch vụ ghép mi; dịch vụ cấy mi; dịch vụ uốn mi; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trị liệu; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám chữa bệnh; dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ cấy ghép răng implant (phương pháp đưa chân răng giả vào xương hàm để thay thế răng đã mất chân); phẫu thuật tạo hình; dịch vụ cấy tóc; khám chữa bệnh về mắt; dịch vụ chăm sóc y tế theo phương pháp cổ truyền Trung Quốc; châm cứu; liệu pháp giác hơi; dịch vụ chẩn đoán và điều trị theo liệu pháp dân gian; dịch vụ y học thay thế (bổ sung); dịch vụ xoa bóp trị liệu; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; dịch vụ liệu pháp tâm lý; dịch vụ thôi miên trị liệu cho mục đích y tế hoặc tâm lý; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ cai nghiện; dịch vụ xét nghiệm các loại bệnh lý; dịch vụ xét nghiệm hóa sinh; dịch vụ dược sỹ chuẩn bị thuốc theo đơn; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ ngân hàng máu; ngân hàng máu cuống rốn; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ chăm sóc bệnh nhân cuối đời; dịch vụ nhà chăm sóc người dưỡng bệnh; liệu pháp vật lý; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ hộ lý; dịch vụ chăm sóc sau sinh; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng gia đình; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ thụ tinh trong ống nghiệm; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; trị liệu ngôn ngữ; dịch vụ ngân hàng mô người; tư vấn y tế; tư vấn y tế cho người khuyết tật; dịch vụ thẩm mỹ y khoa; xoa bóp cổ truyền Trung Quốc; xoa bóp đả thông kinh mạch; dịch vụ xoa bóp chân; dịch vụ khám sức khỏe; liệu pháp điều trị có hỗ trợ của động vật; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ sàng lọc khuyết tật về khả năng học tập; dịch vụ sàng lọc chứng rối loạn thiếu tập trung [ADD]; dịch vụ sàng lọc chứng rối loạn tăng động giảm chú ý [ADHD]; dịch vụ y học tái tạo; dịch vụ đánh giá sức khỏe; cung cấp động vật được huấn luyện để hỗ trợ người khuyết tật; liệu pháp khiêu vũ; liệu pháp nghệ thuật; liệu pháp âm nhạc; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế; điều trị y tế bằng cách sử dụng tế bào nuôi cấy; dịch vụ ngân hàng tế bào nuôi cấy để cấy ghép y tế; chẩn đoán chứng loạn thị; dịch vụ tiêm chủng; dịch vụ phục hồi chức năng; xét nghiệm di truyền cho mục đích chẩn đoán hoặc điều trị; cho thuê thiết bị y tế; cho thuê rô bốt phẫu thuật; cho thuê chai lọ và bình chứa khí dùng trong y tế; tư vấn thực phẩm và dinh dưỡng; tư vấn chế độ ăn uống và dinh dưỡng; dịch vụ tư vấn

chế độ ăn sau sinh; dịch vụ chăm sóc tại nhà cho sản phụ và trẻ sơ sinh có nhu cầu đặc biệt; dịch vụ làm đẹp cho động vật; dịch vụ làm đẹp cho thú nuôi trong nhà; tư vấn làm đẹp cho thú cưng; khám chữa bệnh cho động vật; dịch vụ thú y; trợ giúp về thú y; dịch vụ cấy chip vào động vật; bệnh viện thú y; cho thuê dụng cụ làm đẹp; cho thuê dụng cụ tạo kiểu tóc; cho thuê máy tạo nước hydro cho nhà tắm.

---

(210) **4-2023-19952**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(731) SHENZHEN LANGTU INDUSTRIAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Dormitory 203, Kuibu Factory, Building 2, Haosan Industrial Zone, Heyi Community, Shajing Street, Bao' an District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; miếng đệm lót chuột máy vi tính; vỏ bọc cho bàn phím máy vi tính; máy tính bỏ túi; nhật ký điện tử; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; máy cân; com pa đo có rãnh trượt; bảng thông báo điện tử; điện thoại thông minh; tai nghe choàng đầu; miếng đệm tai cho tai nghe; tai nghe; loa; máy ảnh [chụp ảnh]; dụng cụ đo; thấu kính quang học; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; cầu dao điện; mạch tích hợp; thiết bị điều chỉnh nhiệt; thiết bị ion hoá, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị dập lửa; hệ thống phòng trộm, chạy điện; kính đeo mắt; thấu kính đeo mắt; pin/ắc quy có thể sạc được.

---

(210) **4-2023-19953**

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 7.1.5; 7.1.6; 26.13.1

(731) NETEASE INTERACTIVE ENTERTAINMENT PTE. LTD. (SG)
10 Collyer Quay #10-01 Ocean Financial Centre Singapore (049315)

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi di động; trò chơi trên internet (có thể tải xuống được); phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy tính, có thể tải xuống được.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí di động; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp trò chơi qua mạng liên lạc di động; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); thông tin thi đấu thể thao.

---

(210) **4-2023-19954**

(540)

(220) 17/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.1.1; 25.1.9; 25.1.10

(591) Đỏ, vàng, xám, đen, trắng.

(731) BERTRAM (1958) CO., LTD. (TH)
37 Soi Ladprao 80 (Chantima), Wangthonglang, Bangkok 10310, Thailand

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thuốc bệnh dạng xông, hít (inhalants); dầu y tế; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dạng gel; thuốc xua đuổi côn trùng; dược phẩm dạng kem.

---

(210) **4-2023-19955**

(540)

(220) 17/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.1.1; 25.1.9; 25.1.10

(591) Đỏ, vàng, xám, đen, trắng.

(731) BERTRAM (1958) CO., LTD. (TH)
37 Soi Ladprao 80 (Chantima), Wangthonglang, Bangkok 10310, Thailand

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thuốc bệnh dạng xông, hít (inhalants); dầu y tế; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dạng gel; thuốc xua đuổi côn trùng; dược phẩm dạng kem.

---

(210) **4-2023-19956**

(540)

(220) 17/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.1.1; 25.1.9; 25.1.10

(591) Đỏ, vàng, xám, đen, trắng.

(731) BERTRAM (1958) CO., LTD (TH)
37 Soi Ladprao 80 (Chantima), Wangthonglang, Bangkok 10310, Thailand

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thuốc bệnh dạng xông, hít (inhalants); dầu y tế; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dạng gel; thuốc xua đuổi côn trùng; dược phẩm dạng kem.

---

(210) **4-2023-19957**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 25.1.9; 25.1.10
(591) Đỏ, vàng, xám, đen, trắng.
(731) BERTRAM (1958) CO., LTD. (TH)
37 Soi Ladprao 80 (Chantima), Wangthonglang, Bangkok 10310, Thailand
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thuốc bệnh dạng xông, hít (inhalants); dầu y tế; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dạng gel; thuốc xua đuổi côn trùng; dược phẩm dạng kem.

---

(210) **4-2023-19958**

(540)

THÙY MAI

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHAN BIÊN THÙY (VN)
Khu 5 thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy rút; giấy ướt.

---

(210) **4-2023-19959**

(540)

DAOPHUCSEN

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) MA VĂN NGỌC (VN)
Xóm Trí Phương 2, xã Phi Hải, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dao; kéo; búa cầm tay; rìu; dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu: dao, kéo, búa cầm tay, rìu, dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay], dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2023-19960**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.19; 24.9.1; 25.1.6
(591) Vàng đồng, đỏ, trắng, đen.
(731) HOÀNG THANH HẢI (VN)
Tổ 18, khu phố 3, phường Tân Thiện, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ gia vị; hạt tiêu (gia vị); hạt tiêu xay (gia vị); bột nghệ (gia vị); quế (gia vị); ớt (gia vị); cà phê; hoa hồi (gia vị); muối nấu ăn.

---

(210) **4-2023-19961**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.3.11; 26.3.1; 26.3.7
(591) Xám, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC & XÂY DỰNG BOOKHOME VIỆT NAM (VN)
Tầng 7, số 33 đường Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cung cấp thông tin xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

---

(210) **4-2023-19962**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.1.9; 25.1.10
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT (VN)
Số 05 Thave Ther Manor Central Park Nguyễn Xiển, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà uống liền; trà xanh; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; hương liệu trà dùng cho thực phẩm hoặc đồ uống.

---

(210) **4-2023-19963**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.4; 26.3.5; 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ NGHỀ TỰ CHỌN (VN)
239 Trần Hoàng Na, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Sách; catalô; tờ rơi; mẫu tờ khai in sẵn; giấy; bút chì; bút màu.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); khăn quàng; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; khóa đào tạo từ xa; cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ tổ chức các sự kiện giải trí; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok).

---

(210) **4-2023-19964**

(540)

ROTHSCROOSTER

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) ROTH&CHANET(UK)INVESTMENT GROUP. LTD. (GB)
69Aberdeen Avenue, Cambridge, England, CB2 8DL

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất giặt tẩy dạng lỏng; nước rửa chén, bát, đĩa; chế phẩm tẩy vết bẩn; chất giặt tẩy; kem tắm; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2023-19965**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 25.1.25; 25.3.1; 25.3.15
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THE BUDDEE (VN)
Xóm 11, thôn Nội Lang Tây, xã Nam Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); đồ uống trên cơ sở cà phê và trà; cà phê chưa rang; cà phê rang xay; sô cô la.

---

(210) **4-2023-19966**

(540)

B'Chillin'

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.27
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THE BUDDEE (VN)
Xóm 11, thôn Nội Lang Tây, xã Nam Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); đồ uống trên cơ sở cà phê và trà; cà phê chưa rang; cà phê rang xay; sô cô la.

---

(210) **4-2023-19967**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23; 26.15.15
(591) Vàng, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN ĐỊA ỐC PHÁT ĐẠT (VN)
Căn HA9-45, khu đô thị sinh thái Dream City, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 36: Tư vấn đầu tư; tư vấn bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản.

---

(210) **4-2023-19968**

(540)

JOINT&YOUNG

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) MOM&YOUNG BIO AGRICULTURAL CORPORATION (KR)
414, Sindaeseokseong-ro, Bugi-myeon, Cheongwon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, 28133, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 05: Các sản phẩm sau được sử dụng cho mục đích y tế: thực phẩm bổ sung sức khỏe có thành phần làm từ nhung hươu; thực phẩm bổ sung sức khỏe có thành phần làm từ hồng sâm; thực phẩm bổ sung sức khỏe có thành phần làm từ nhân sâm; thực phẩm bổ sung sức khỏe; kem có chứa thuốc dành cho da; thuốc không kê đơn; thuốc bổ; đồ uống y tế; chế phẩm y tế; dầu gội chứa thuốc; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; xà phòng chứa thuốc; kẹo có chứa thuốc; bao con nhộng dùng trong y tế; bánh kẹo có chứa thuốc; trà thảo dược.

Nhóm 32: Các sản phẩm sau không sử dụng cho mục đích y tế: si rô hồng sâm cho đồ uống; đồ uống từ hồng sâm; chiết xuất hồng sâm cho đồ uống; chiết xuất hồng sâm không có cồn; bột hồng sâm cho đồ uống; nước có ga có thành phần làm từ nhung hươu; nước giải khát có thành phần làm từ nhung hươu; nước hoa quả có thành phần làm từ nhung hươu; đồ uống từ nhung hươu; si rô nhung hươu cho đồ uống; bột nhung hươu cho đồ uống; chiết xuất nhung hươu cho đồ uống; tinh chất không cồn để làm đồ uống; chế phẩm cho đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2023-19969**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.11.2; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH KFIVE NUTRITION (VN)
Tầng trệt, tòa nhà Đức Linh Nguyễn, 781/C2 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sâm ngâm mật ong (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-19970**

(540)

(220) 17/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.11.2; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH KFIVE NUTRITION (VN)
Tầng trệt, tòa nhà Đức Linh Nguyễn, 781/C2 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu ngâm (không dùng cho mục đích y tế); rượu thảo dược (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán: rượu, rượu ngâm (không dùng cho mục đích y tế), rượu thảo dược (không dùng cho mục đích y tế), sâm ngâm mật ong (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-19972**

(540)

PHENIKAAMEC

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯỢNG HOÀNG XANH A&A (VN)
167 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm để tẩy màu; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả; xà phòng.

Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm khử trùng/tiệt trùng/sát trùng; tá dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; vật liệu băng bó [dùng trong y tế]; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm;chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá dược; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; thảo dược; cồn y tế; dầu y tế; bình đã nạp oxy dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; quần áo đặc biệt dùng cho mục đích y tế; găng tay dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn, bán lẻ thực phẩm chức năng; dịch vụ bán buôn, bán lẻ mỹ phẩm.

Nhóm 39: Vận chuyển bằng xe cấp cứu; vận chuyển hàng hóa; vận chuyển đồ đạc; sắp xếp việc vận chuyển và phân phát trang thiết bị y tế, dược phẩm bằng đường hàng không, đường biển, đuròng bộ; dịch vụ cứu hộ, cứu nạn.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến chăm sóc sức khỏe, khoa học y tế và chăm sóc y tế; sắp xếp, tiến hành và tổ chức các hội thảo và hội nghị chuyên đề trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, khoa học y tế và chăm sóc y tế; xuất bản tạp chí, sách và sách hướng dẫn trong các lĩnh vực y khoa và mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ nha khoa; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ viện điều dưỡng; hướng dẫn chế độ ăn uống và dinh dưỡng (cho mục đích y tế); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2023-19973**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.3.2
(591) Cam, xanh bạc hà.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA F&B (VN)
Số 3.01, lầu 3, khối tháp V5-V6 khu chung cư kết hợp thương mại, văn phòng lô V (Sunrise City, khu South Towers), 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê và đồ uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-19974**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 25.1.6
(591) Đen, trắng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA F&B (VN)
Số 3.01, lầu 3, khối tháp V5-V6 khu chung cư kết hợp thương mại, văn phòng lô V (Sunrise City, khu South Towers), 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê và đồ uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-19975**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.5; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA F&B (VN)
Số 3.01, lầu 3, khối Tháp V5-V6 khu chung cư kết hợp thương mại, văn phòng lô V (Sunrise City, Khu South Towers), 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hô Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê và đồ uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-19976**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Hồng, xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA F&B (VN)
Số 3.01, lầu 3, khối tháp V5-V6 khu chung cư kết hợp thương mại, văn phòng lô V (Sunrise City, khu South Towers), 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê và đồ uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-19977**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.21; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA F&B (VN)
Số 3.01, lầu 3, khối tháp V5-V6 khu chung cư kết hợp thương mại, văn phòng lô V (Sunrise City, khu South Towers), 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê và đồ uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-19978**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.1
(591) Hồng, trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA F&B (VN)
Số 3.01, lầu 3, khối Tháp V5-V6 khu chung cư kết hợp thương mại, văn phòng lô V (Sunrise City, khu South Towers), 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê và đồ uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-19979**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.16; 4.1.3; 26.1.1
(591) Xanh da trời, xanh dương, nâu, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA F&B (VN)
Số 3.01, lầu 3, khối tháp V5-V6 khu chung cư kết hợp thương mại, văn phòng lô V (Sunrise City, khu South Towers), 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê và đồ uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-19980**

(540)

The Lodge Pub

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA F&B (VN)
Số 3.01, lầu 3, khối tháp V5-V6 khu chung cư kết hợp thương mại, văn phòng lô V (Sunrise City, khu South Towers), 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê và đồ uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-19981**

(540)

(220) 18/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.24; 18.3.2; 18.3.23; 25.1.25; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA F&B (VN)
Số 3.01, lầu 3, khối tháp V5-V6 khu chung cư kết hợp thương mại, văn phòng lô V (Sunrise City, khu South Towers), 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê và đồ uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-19982**

(540)

(220) 18/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 14.5.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA F&B (VN)
Số 3.01, lầu 3, khối Tháp V5-V6 khu chung cư kết hợp thương mại, văn phòng lô V (Sunrise City, Khu South Towers), 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê và đồ uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-19983**

(540)

(220) 18/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.8

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA F&B (VN)
Số 3.01, lầu 3, khối tháp V5-V6 khu chung cư kết hợp thương mại, văn phòng lô V (Sunrise City, khu South Towers), 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê và đồ uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-19984**

(540)

Kingsman

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.9; 25.1.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOVA F&B (VN)
Số 3.01, lầu 3, khối tháp V5-V6 khu chung cư kết hợp thương mại, văn phòng lô V (Sunrise City, khu South Towers), 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê và đồ uống; khách sạn; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-19985**

(540)

SHINEMEN
BE THE BEST SELF

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH HỒNG TÚ PHÁT (VN)
Số 7 đường số 8, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; sữa rửa mặt; xịt thơm miệng; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

---

(210) **4-2023-19986**

(540)

MINH DUONG CT

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.6; 26.4.18; 26.5.1
(591) Nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HÀ MINH DƯỠNG (VN)
Số 28/36/26 Lương Văn Can, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo lót.

---

(210) **4-2023-19988**

(540)

RS AUDIO

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SỐ VIỆT NHẬT (VN)
BT4E-37, ngõ 285 đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Màn hình điện tử hiển thị chữ số dùng cho xe ô tô; loa ô tô; thiết bị định vị dùng cho ô tô; giàn âm thanh ô tô; màn hình ô tô; camera ô tô

Nhóm 12: Gạt mưa ô tô; còi ô tô; bọc tay lái ô tô; gương chiếu hậu; bộ giảm xóc cho xe ôtô; thiết bị chống làm lóa mắt cho xe cộ.

---

(210) **4-2023-19989**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
No 04, LK 142, khu đất dịch vụ cây Quýt, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; đại lý du lịch; điều hành tour du lịch; tổ chức tour du lịch.

---

(210) **4-2023-19990**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.13.1; 24.15.21; 24.17.5
(591) Đen, vàng đồng.
(731) PHẠM TIẾN VŨ (VN)
172M/11 tổ 12, khu phố 6, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế: thiết kế nhãn hiệu.

---

(210) **4-2023-19991**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 24.9.1
(591) Vàng, nâu, đen.
(731) NGUYỄN THỊ VIỆT TRINH (VN)
Tổ dân phố Ba Đình 1, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; son môi; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ làm tóc; dịch vụ nha khoa; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ cấy tóc; xoa bóp; chăm sóc sức khoẻ; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2023-19992**

(540)

Kang's

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH KANG FOODS (VN)
Số nhà 26A, ngõ 2 phố Hoàng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rong biển đã qua chế biến; hạt macca đã qua chế biến; sữa óc chó; hồng sâm cô đặc sử dụng như thực phẩm; sản phẩm từ sữa; kem sữa đặc có đường.

---

(210) **4-2023-19993**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 3.7.6
(591) Đỏ cam, cam, vàng, kem, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NGA (VN)
Số 4, phố Huế, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt đã được bảo quản; gia cầm, không còn sống; cơm (thịt) quả; thịt ướp muối; chế phẩm để nấu nước dùng.

Nhóm 43: Quán cà phê tự phục vụ; căng tin; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2023-19994**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1; 26.5.18; 26.11.7
(591) Xanh lam đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CNS (VN)
Tầng 6, tòa nhà MD Complex (Tòa VP), số 68 phố Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm cho chất làm mát động cơ; nước làm mát động cơ/dầu máy xe cộ; dầu phanh.

Nhóm 03: Nước rửa xe bọt tuyết; nước phủ bóng xe; nước đánh bóng vỏ xe; nước tẩy trắng máy; nước lau kính; dung dịch rửa xe.

Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu bôi trơn; phụ gia dầu nhờn.

---

(210) **4-2023-19995**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.11.8
(591) Xanh lam đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CNS (VN)
Tầng 6, tòa nhà MD Complex (Tòa VP), số 68 phố Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm cho chất làm mát động cơ; nước làm mát động cơ/dầu máy xe cộ; dầu phanh.

Nhóm 03: Nước rửa xe bọt tuyết; nước phủ bóng xe; nước đánh bóng vỏ xe; nước tẩy trắng máy; nước lau kính; dung dịch rửa xe.

Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu bôi trơn; phụ gia dầu nhờn (phụ gia nhớt).

---

(210) **4-2023-19996**

(540)

NIASA

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHẠM THANH TIẾN (VN)
Thôn Cao Xá, xã Cao Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-19997**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Cam, ghi xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BÁCH TƯỜNG PHÁT (VN)
Tầng 5, khu văn phòng, tòa N01-T4 Tower, chung cư Phú Mỹ Complex, khu Ngoại giao đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: máy và thiết bị điện để làm sạch, máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, máy nghiền đập, máy rửa bát đĩa, hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch, thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm, máy chế biến thức ăn dùng điện, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy nạo rau củ, máy nghiền rau củ, máy ép thực phẩm, chạy điện, máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện, máy dùng cho nhà bếp, dùng điện, máy thái thịt, máy xay trong gia đình [ngoài loại thao tác bằng tay], thiết bị làm lạnh không khí, thiết bị khử mùi không khí, hệ thống lọc khí, thiết bị lọc không khí, thiết bị điều hòa không khí, hệ thống điều hòa không khí, thiết bị sinh hơi nước, hệ thống sinh hơi nước, nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng, vỉ nướng, máy đun nước tắm, đèn chiếu sáng, hệ thống và thiết bị nấu nướng, bếp nấu ăn, bếp điện, dụng cụ nấu nướng dùng điện, hộp, thùng làm

lạnh/thiết bị làm lạnh, dùng điện, hệ thống và thiết bị làm lạnh, hệ thống và máy làm lạnh, chảo rán sâu lòng, dùng điện, chảo rán dùng điện, thiết bị sấy khô, bộ lọc nước uống, thiết bị lọc nước uống, quạt gió [điều hòa không khí], bình lọc nước uống, ấm đun nước, dùng điện, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], nồi nấu đa năng, nồi áp suất, dùng điện, lò nướng, thiết bị và máy móc để làm sạch nước, nồi hấp, không dùng điện, dùng để nấu nướng, bộ nồi nấu không dùng điện, nồi nấu không dùng điện, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, chảo rán không dùng điện, chảo chiên không dùng điện, nồi hấp thực phẩm, không chạy điện, chảo để rán.

---

(210) **4-2023-19999**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.3.23
(591) Vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG DOHACO (VN)
Lầu 02, 14-16 Lê Cao Dõng, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, bồn tắm, sen cây tắm, bệt vệ sinh, tủ lavabo, chậu rửa bát, vòi hoa sen, bệt vệ sinh, chậu rửa gắn cố định, dây cấp nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh), vòi khóa [van, đầu vặn] [vòi đóng] cho ống dẫn, gương soi trong nhà tắm, giá, kệ dùng trong nhà vệ sinh, linh kiện bình nóng lạnh, máy lọc nước ion, máy nước nóng bơm nhiệt, máy lọc nước, máy phun sương tăng độ ẩm, vật liệu xây dựng, đá ốp tủ bếp, đá ốp nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2023-20016**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.5; 26.4.11
(591) Xanh dương, đen.
(731) LÊ HOÀNG NHI (VN)
C2-17.02 Tropic Garden, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quản lý nhân sự; quảng cáo; marketing; cung cấp thông tin cho khách hàng thông qua website.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn pháp lý; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2023-20031**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.5; 7.1.6
(591) Xanh, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU PHỞ THÌN (VN)
61 Đinh Tiên Hoàng, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Sản phẩm chế biến từ gạo ăn liền như: bún, phở, miến, bánh canh, bánh đa, cháo, nui, xôi ăn liền; mì ăn liền; chè ăn liền (được nấu từ nếp, đường và các loại ngũ cốc); bánh phở (làm từ bột gạo); mỳ sợi tươi; bánh tráng; bún; miến; bánh đa sợi; nước tương; tương ớt, sa tế, các loại gia vị, gia vị phở.

---

(210) **4-2023-20032**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.9.6; 5.9.15; 5.9.21; 7.1.5; 7.1.6; 8.5.4; 26.1.1
(591) Xanh, đỏ, đen, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU PHỞ THÌN (VN)
61 Đinh Tiên Hoàng, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Sản phẩm chế biến từ gạo ăn liền như: bún, phở, miến, bánh canh, bánh đa, cháo, nui, xôi ăn liền; mì ăn liền; chè ăn liền (được nấu từ nếp, đường và các loại ngũ cốc); bánh phở (làm từ bột gạo); mỳ sợi tươi; bánh tráng; bún; miến; bánh đa sợi; nước tương; tương ớt, sa tế, các loại gia vị, gia vị phở.

---

(210) **4-2023-20033**

(540)

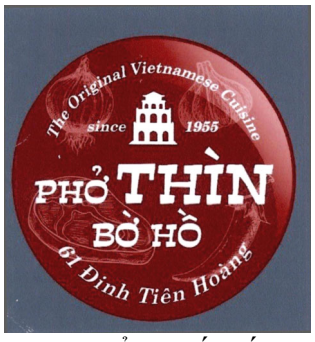

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.9.6; 5.9.15; 5.9.21; 7.1.5; 7.1.6; 8.5.4; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU PHỞ THÌN (VN)
61 Đinh Tiên Hoàng, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Sản phẩm chế biến từ gạo ăn liền như: bún, phở, miến, bánh canh, bánh đa, cháo, nui, xôi ăn liền; mì ăn liền; chè ăn liền (được nấu từ nếp, đường và các loại ngũ cốc); bánh phở (làm từ bột gạo); mỳ sợi tươi; bánh tráng; bún; miến; bánh đa sợi; nước tương; tương ớt, sa tế, các loại gia vị, gia vị phở.

---

(210) **4-2023-20041**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NULA PHARMA (VN)
Đội 5, thôn Ngọc Quỳnh, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, nước rửa tay (không dùng cho mục đích y tế), nước giặt-xả.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng), thực phẩm dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Trang thiết bị y tế.

---

(210) **4-2023-20043**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRADMI (VN)
003 Nguyễn Viết Xuân, phường Sa Pa, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm hỗ trợ tăng cân, giảm cân, trà detox (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Trang thiết bị y tế.

---

(210) **4-2023-20045**

(540)

DINGTEA

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CHU YU HSIANG CO., LTD. (TW)
21E.-2, No. 88, Sec. 1, Huizhong Rd., Xitun Dist., Taichung City 407, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc; nắp cốc; ống hút để uống; thùng chứa cách nhiệt; bình lắc; bình đựng đồ uống, không dùng điện; vỏ bọc cách nhiệt cho ly đồ uống; bình cách nhiệt; lót cốc, không bằng giấy hoặc vải; bộ đồ ăn ngoại trừ dao, thìa, dĩa.

Nhóm 30: Trà; lá trà (khô); đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; hạt trân châu; bột nhồi.

Nhóm 43: Quán trà; cửa hàng trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2023-20046**

(540)

YẾN QUANG

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH YẾN QUANG (VN)
Số 13 đường Nguyễn Văn Trỗi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 32: Đồ uống khai vị không có cồn; nước yến (một loại nước uống giải khát làm từ tổ chim yến); nước ép trái cây; nước khoáng.

Nhóm 33: Rượu gạo; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; đồ uống được chưng cất.

---

(210) **4-2023-20047**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.4; 20.5.7; 26.1.1; 26.1.18
(731) TRANG NGỌC DANH (VN)
Ấp Giồng Chùa A, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống.

---

(210) **4-2023-20050**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.5; 5.3.11; 5.3.15; 26.1.1; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.8
(591) Ô liu đậm, ô liu nhạt, xanh lá đậm, xám be, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SOL RETREAT (VN)
03-05 Hoa Đào, Phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; tinh dầu; xà phòng.

---

(210) **4-2023-20051**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.5; 5.3.11; 5.3.15; 26.1.1; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xám đậm, ô liu đậm, ô liu nhạt, xám be, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SOL RETREAT (VN)
03-05 Hoa Đào, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; tinh dầu; xà phòng.

---

(210) **4-2023-20052**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.1.1
(591) Xanh dương, tím, hồng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG ON+ (VN)
Tầng 8, số 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty luật TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng điện thoại, có thể tải về; phần mềm máy tính; điện thoại di động; máy tính bảng; máy tính xách tay; đồng hồ thông minh; thiết bị nghe nhạc cầm tay; thiết bị đọc sách điện tử; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; vòng đeo tay điện tử (thiết bị đeo để theo dõi các hoạt động); kính thực tế ảo; thiết bị sạc điện thoại di động; máy trả lời tự động; phần cứng máy tính; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; tai nghe thực tế ảo; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; túi chuyên đựng cho máy tính xách tay; bao đựng điện thoại thông minh; vỏ bọc cho thiết bị kỹ thuật số; các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số; thiết bị điều khiển từ xa; bộ thu phát sóng; thiết bị liên lạc; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; máy thu thanh và máy thu hình; bộ mở rộng tần số; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs]; phần mềm truyền thông dùng để trao đổi bằng điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy vi tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính dùng để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính tải xuống được hỗ trợ truyền điện tử thông tin, dữ liệu, tài liệu, giọng nói và hình ảnh qua internet.

Nhóm 16: Bao bì; sổ tay; túi giấy; phong bì; bưu thiếp; ấn phẩm; hộp giấy; thùng giấy; ấn phẩm quảng cáo; hộp bao gói bằng giấy; túi bằng giấy dùng để bao gói; ấn phẩm, sách, tạp chí, xuất bản phẩm dạng in, catalô, tờ rơi, danh thiếp, và cuốn sách nhỏ; lịch; thiếp chúc mừng; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; bản tin; biểu thời gian in sẵn; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị máy móc); áp phích quảng cáo; biển quảng cáo (tranh cổ động, áp phích) bằng giấy hoặc bìa cứng; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; sổ tay hướng dẫn.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; xuất bản tài liệu quảng cáo; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quan hệ truyền thông; quảng cáo ngoài trời; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; giải trí qua truyền thanh/đài phát thanh; dán áp phích quảng cáo; dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu hàng hóa, cụ thể là: đồ điện tử thông minh như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính xách tay, thiết bị giám sát, các thiết bị điện tử thông minh dùng trong gia dụng như chìa khóa, thẻ từ thông minh, thiết bị giám sát; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 38: Cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ bản tin điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ hội thảo từ xa; dịch vụ cung cấp phòng nói truyện trên internet; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ hội nghị truyền hình; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền phát dữ liệu; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; truyền video theo yêusê cầu; phát chương trình truyền thanh; dịch vụ truyền thanh; phát chương trình truyền hình; dịch vụ hãng tin tức; truyền hình cáp; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông.

Nhóm 41: Dàn dựng các chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình biểu diễn; giải trí qua truyền hình; trình diễn sân khấu; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; trình diễn các chương trình tạp kỹ; cho thuê máy thu thanh và máy thu hình; cho thuê thiết bị ghi âm thanh; dịch vụ thư viện lưu động; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn an ninh mạng viên thông; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tư vấn trí tuệ nhân tạo; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; theo dõi và quản lý nội dùng cho các phòng trò chuyện trên internet.

---

(210) **4-2023-20053**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.7.1; 5.7.27
(591) Vàng cam, nâu.
(731) LÝ CẨM THUỶ (VN)
Số 7 ngõ 135 An Dương Vương, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; quán cà phê; quán rượu nhỏ; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-20054**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 7.1.11; 7.1.24; 8.7.1; 13.1.6; 26.1.1
(591) Nâu đỏ, vàng, trắng.
(731) TRẦN THỊ HUẾ (VN)
Căn hộ S201118A, tòa S2.01 khu đô thị Vinhomes Ocean Park, phường Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh mỳ ngọt; bột nhào để làm bánh mỳ.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ chuỗi cửa hàng bánh mì (phục vụ tại chỗ và mang đi).

---

(210) **4-2023-20055**

(540)

ARAMCO

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) SAUDI ARABIAN OIL COMPANY (SA)
1 Eastern Avenue, Dhahran, 31311 Saudi Arabia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Các tài liệu in, cụ thể là áp phích quảng cáo, bưu thiếp, đề can, tranh ảnh, tranh cổ động bằng giấy hoặc bìa cứng, ấn phẩm.

Nhóm 18: Túi vải thô; túi thể thao; ô dù; ba lô; túi du lịch, túi xách.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần áo, cụ thể là áo phông, áo sơ mi, áo trùm đầu, áo nỉ, áo len, áo polo, áo liền quần bó sát, áo liền quần, bộ đồ ngủ, đồ đội đầu, mũ đội đầu, mũ lưỡi trai, mũ len, mũ xô; áo khoác, áo gió, áo gilê, giày dép.

Nhóm 28: Xe ô tô đồ chơi; xe mô hình đồ chơi; đồ chơi nhân vật hành động, đồ chơi tượng nhỏ; mô hình đồ chơi; xe cộ đồ chơi.

---

(210) **4-2023-20056**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH MINH QUÂN (VN)
Khu 8, xã Tề Lễ, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2023-20057**

(540)

Floating Drawbridge

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.11.1; 26.11.12; 26.13.25
(731) P-TWO INDUSTRIES INC. (TW)
No. 9, Xinghua Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 300, Taiwan (R.O.C.)
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phích cắm điện: thiết bị đầu cuối [điện]; ổ cắm điện; bộ nối [điện]; cầu dao điện; bộ nối điện.

---

(210) **4-2023-20062**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.21; 26.11.3; 26.11.7
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NHÀ GA QUỐC TẾ ĐÀ NẴNG (VN)
Cảng Hàng Không Quốc Tế Đà Nẵng, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phần Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời (quản lý khách đến và đi); dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời (trao chìa khoá); dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-20063**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HT ECOGREEN (VN)
Số 85, tổ 6, đường Trưng Trắc, phường Trưng Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà matcha; trà sữa matcha (trà là chủ yếu).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu: trà (chè); trà matcha; trà sữa matcha.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà (chè); trà sữa; quán cà phê; quán nước giải khát.

---

(210) **4-2023-20064**

(540)

Vera

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM ANH (VN)
Số 17C Nguyễn Thiện Thuật, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; xe máy điện; xe cộ chạy điện; xe tay ga.

---

(210) **4-2023-20065**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, xanh ngọc.
(731) NGUYỄN VIẾT NHÂN (VN)
Số 2, tổ 90A, khu 8, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Hương thắp (nhang); hương trầm.

---

(210) **4-2023-20066**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, hồng, xanh ngọc, vàng, da cam.
(731) LÊ MINH TÂM (VN)
Số 30/47 Lâm Du, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2023-20067**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 2.3.5; 2.9.21; 5.3.11; 5.3.15; 24.15.7; 25.5.25
(591) Trắng, đen, vàng cốm, xanh lá cây, xanh lá cây sẫm, xám, xanh cốm nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EROSEA (VN)
Số 10 lô 2C đường Trung Yên 6, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20068**

(540)

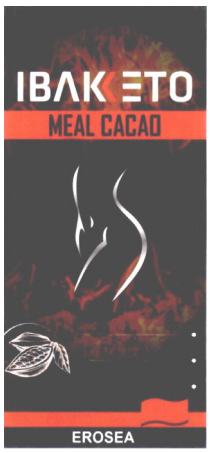

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.5; 2.9.21; 5.7.6; 5.7.21; 24.15.7; 25.5.25; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng, xám, đỏ nhạt, xanh lá cây nhạt, nâu đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EROSEA (VN)
Số 10 lô 2C đường Trung Yên 6, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20069**

(540)

EYETOTALZ CARE

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH TOTAL PHARMA (VN)
Số 62 Sở Thượng, tổ 20, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20070**

(540)

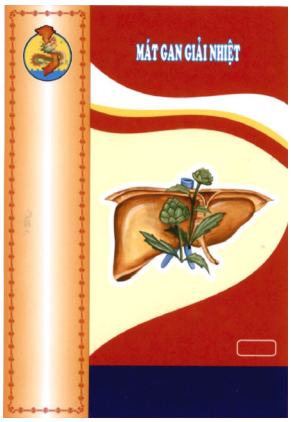

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.17.11; 2.9.25; 4.3.3; 5.5.19; 5.5.22; 25.1.9; 25.1.10; 25.5.25; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh cô ban, vàng, đỏ, hồng nhạt, trắng, da cam, đen, vàng nhạt, da cam nhạt, xanh dương đậm, nâu, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỨC QUANG (VN)
Tổ 02, ấp Long Hòa, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20071**

(540)

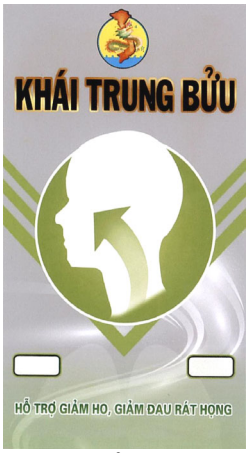

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.17.11; 2.1.1; 2.9.23; 4.3.3; 26.1.1; 26.1.4; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, xanh cô ban, vàng, đỏ, hồng nhạt, trắng, da cam, đen, xanh lá cây sẫm, xám, xanh lá cây nhạt, ghi.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỨC QUANG (VN)
Tổ 02, ấp Long Hòa, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20072**

(540)

AMITY

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN LUKAS TOÀN CẦU (VN)
Tầng 7 tòa nhà Nam Hải Lakeview, lô 1-9A khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-20073**

(540)

ERCINA

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN LUKAS TOÀN CẦU (VN)
Tầng 7 tòa nhà Nam Hải Lakeview, Lô 1-9A Khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-20074**

(540)

HELGA

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN LUKAS TOÀN CẦU (VN)
Tầng 7 tòa nhà Nam Hải Lakeview, lô 1-9A khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-20075**

(540)

KRIOS

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN LUKAS TOÀN CẦU (VN)
Tầng 7 tòa nhà Nam Hải Lakeview, lô 1-9A khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-20076**

(540)

CHESTY Paint

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN LUKAS TOÀN CẦU (VN)
Tầng 7 tòa nhà Nam Hải Lakeview, lô 1-9A khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-20077**

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MADELO Paint

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN LUKAS TOÀN CẦU (VN)
Tầng 7 tòa nhà Nam Hải Lakeview, lô 1-9A khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-20078**

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

LUKAS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN LUKAS TOÀN CẦU (VN)
Tầng 7 tòa nhà Nam Hải Lakeview, lô 1-9A khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ gia công sản xuất sơn, sơn lót, sơn phủ, sơn chống gỉ, sơn diệt khuẩn, sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-20079**

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ELLET

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AGROFARM (VN)
Số 8.Q27, ngõ 136, phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2023-20080**

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

OCPRO

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AGROFARM (VN)
Số 8.Q27, ngõ 136, phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2023-20081**

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BABOSAM

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AGROFARM (VN)
Số 8.Q27, ngõ 136, phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2023-20082**

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ECOFUJI

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẬT LIỆU XANH VIỆT NAM (VN)
Đường TS5, KCN Tiên Sơn, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 06: Thép định hình để làm khung; cấu kiện nhà thép tiền chế; tấm lợp bằng kim loại; tấm lợp bằng kim loại cách nhiệt; tấm lợp kim loại cách âm.

---

(210) **4-2023-20083**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.1; 9.7.5
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TM THỜI TRANG SAGO (VN)
154/18/4A Tân Chánh Hiệp 10, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ; mũ che tai [trang phục]; đồ đội đầu; mũ rộng vành.

---

(210) **4-2023-20084**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.3.23
(591) Cam, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAY NÓN ĐẠI TÍN (VN)
154/18/4A Tân Chánh Hiệp 10, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ; mũ che tai [trang phục]; đồ đội đầu; mũ rộng vành.

---

(210) **4-2023-20085**

(540)

tokyosupplementres-1000

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) ATSUO TAKADA (JP)
5098 - 1. Oba Fujisawa-city, Kanagawa-perfecture, Japan
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-20087**

(540)

Hoàng Sơn Hoàng Long

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG HOÀNG LONG HOÀ BÌNH (VN)
Thôn Đồng Om, xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 19: Xi măng; vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày các sản phẩm vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2023-20089**

(540)

PHƯỚC TUỆ TRÍ
Tất cả cho sức khỏe - Sức khỏe cho tất cả

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Vàng, đen, đỏ đậm.

(731) CÔNG TY TNHH YẾN PHƯỚC TUỆ TRÍ (VN)
Số 78 đường số 5, ấp 2, xã Tân Hiệp, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến.

---

(210) **4-2023-20090**

(540)

NHT
AGRICULTURE

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.7.21; 5.7.23

(591) Xanh, xanh đen.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN NGÔ HOÀNG THƯ (VN)
Số 13 đường số 3, khu dân cư Tam Bình, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt điều đã qua chế biến; nhân hạt điều; nhân hạt điều sơ chế; hạt điều rang muối; hạt điều rang; hạt điều sấy.

---

(210) **4-2023-20091**

(540)

NGUYEN XUAN
EYEGLASSES

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 16.3. 3; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18

(731) HỘ KINH DOANH MẮT KÍNH NGUYỄN XUÂN (VN)
Số 232 đường Lê Duẩn, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính; kính thời trang; bao kính đeo mắt.

---

(210) **4-2023-20092**

(540)

SOUL HOUSE

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.7.25
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH SOUL HOUSE VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 62, tờ bản đồ số B4 (DC5-2), đường Bình Chuẩn 62, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 37: Xây dựng

---

(210) **4-2023-20093**

(540)

ColorFun

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) YIWU AIFAN TRADING CO., LTD. (CN)
Rm. 202, Unit 1, Building 18, District 3, North Station, Houzhai Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Khối lắp ghép đồ chơi; đồ chơi trẻ em; phao bơi; đồ chơi bơm hơi (đồ chơi); bể bơi bơm hơi dùng để chơi (đồ chơi); ván lướt sóng.

---

(210) **4-2023-20094**

(540)

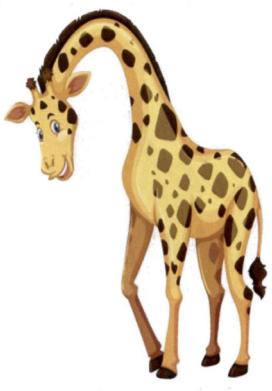

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.9
(591) Vàng, cam đậm, cam nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, xám, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM - GERMANY (VN)
Số 43 đường 3.9 khu đô thị Gamuda Garden, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; sữa bột dành cho trẻ em và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho bé sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2023-20095**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.9; 3.2.25
(591) Đỏ, xanh dương, hồng, nâu đậm, nâu nhạt, vàng nhạt, vàng nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM - GERMANY (VN)
Số 43 đường 3.9 khu đô thị Gamuda Garden, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; sữa bột dành cho trẻ em và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho bé sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2023-20096**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.7
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HCLANDS (VN)
BT-16-11 khu nhà ở biệt thự Hoa Phượng, khu đô thị Nam Anh Khánh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê và trà; cà phê chưa rang; cà phê rang xay; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng bánh ngọt; dịch vụ nhà hàng cà phê kết hợp bánh ngọt.

---

(210) **4-2023-20097**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 25.5.2; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.4.18
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) PHẠM NGỌC KHANG (VN)
Thôn An Bài, xã Đông Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy xây dựng; máy phát điện; thang máy; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; đầu máy, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

Nhóm 09: Phần cứng máy tính; phần mềm máy tính; máy vi tính; loa; thiết bị truyền phát âm thanh; tủ điện.

---

(210) **4-2023-20098**

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BEX

(731) BASSO INDUSTRY CORP. (TW)
No. 24, 36th Road, Taichung Industrial Park, Taichung City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 08: Súng bắn ghim vận hành bằng tay; công cụ cầm tay, cụ thể là dụng cụ tán đinh; búa tán đinh [dụng cụ cầm tay]; mũi đột dùng để đóng đinh vận hành bằng tay; dụng cụ nhổ đinh vận hành bằng tay; dụng cụ tháo đinh vận hành bằng tay; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; cán của dụng cụ cầm tay; búa [dụng cụ cầm tay]; chìa vặn vít, không dùng điện; khoan cầm tay, vận hành bằng tay; dụng cụ vận hành bằng tay dùng để khoan; ống khoan [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; dây đeo giữ dụng cụ; bộ dụng cụ khóa vít vận hành bằng tay; dụng cụ nghiền dạng búa vận hành bằng tay; dụng cụ mài [dụng cụ vận hành bằng tay]; đĩa mài bằng đá nhám.

---

(210) **4-2023-20099**

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BEX

(731) BASSO INDUSTRY CORP. (TW)
No. 24, 36th Road, Taichung Industrial Park, Taichung City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; pin trữ điện; ắc quy; pin lithium; pin sạc; thiết bị cung cấp năng lượng điện di động (pin sạc); pin mặt trời; pin công suất lớn; dây điện; dây điện chịu nhiệt; dây cáp sạc điện; thiết bị sạc; giá sạc; thiết bị sạc không dây; phụ tùng sạc dùng cho thiết bị sạc; thiết bị cung cấp năng lượng điện xách tay (pin sạc); thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; đế sạc (dock sạc).

---

(210) **4-2023-20115**

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PNJ

(591) Nâu.

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN PNJ (VN)
34 Trương Phước Phan, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; sữa bột trẻ em.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy ướt em bé và khăn giấy ướt người lớn; khăn giấy; giấy ăn; giấy vệ sinh.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần tã trẻ em, tã lót trẻ em, quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em, tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em, quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được, sữa bột trẻ em, khăn giấy ướt, khăn giấy ướt em bé và khăn giấy ướt người lớn, khăn giấy, giấy ăn, giấy vệ sinh, khăn ướt bằng vải không dệt, yến sào (tổ yến), yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2023-20116**

(540)

ENIKE

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN PNJ (VN)
34 Trương Phước Phan, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; sữa bột trẻ em.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy ướt em bé và khăn giấy ướt người lớn; khăn giấy; giấy ăn; giấy vệ sinh.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần tã trẻ em, tã lót trẻ em, quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em, tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em, quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được, sữa bột trẻ em, khăn giấy ướt, khăn giấy ướt em bé và khăn giấy ướt người lớn, khăn giấy, giấy ăn, giấy vệ sinh, khăn ướt bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2023-20122**

(540)

VINKO

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.7
(731) S.Z. BOPEL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
303, 3rd FIoor, Building 211, Tairan Science and Technology Park, Tairan Fourth Road, Tian'an Community, Shatou Street, Futian District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; phích cắm điện; máy chiếu video; thiết bị sạc điện cầm tay; dây cáp USB; thẻ nhớ.

---

(210) **4-2023-20124**

(540)

QIFENG

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(731) ZHEJIANG QIFENG PUMP INDUSTRY CO., LTD. (CN)
Injection Molding Industrial Zone, Daxi Town, Wenling City, Taizhou, Zhejiang, Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; bơm khí nén; máy bơm chân không; bơm ly tâm; máy bơm tuần hoàn; máy bơm chìm.

---

(210) **4-2023-20125**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHANGHAI JINYI SELF ADHESIVE MATERIAL CO., LTD. (CN)
No. 7168 Daye Highway Fengxian District Shanghai China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy [văn phòng phẩm]; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; áp phích quảng cáo; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; bìa [văn phòng phẩm]; vỏ bọc bảo vệ dùng cho sách.

---

(210) **4-2023-20126**

(540)

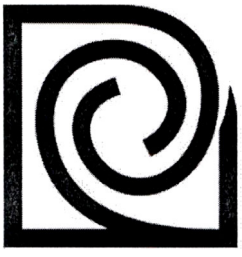

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHANGHAI JINYI SELF ADHESIVE MATERIAL CO., LTD. (CN)
No. 7168 Daye Highway Fengxian District Shanghai China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 27: Tấm phủ sàn; tấm phủ sàn bằng nhựa vinyl; giấy dán tường; giấy dán tường bằng vải; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; tấm phủ tường bằng vải dệt.

---

(210) **4-2023-20127**

(540)

ROLL
SHEET

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHANGHAI JINYI SELF ADHESIVE MATERIAL CO., LTD. (CN)
No. 7168 Daye Highway Fengxian District Shanghai China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy [văn phòng phẩm]; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; áp phích quảng cáo; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; bìa [văn phòng phẩm]; vỏ bọc bảo vệ dùng cho sách.

---

(210) **4-2023-20128**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHANDONG PROVINCE SCIENCE CREATION GARMENTS CO., LTD. (CN)
No.116 Linglong Road, Zhaoyuan City, Yantai City, Shandong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; găng tay [trang phục]; giầy tập thể dục; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; giày; dây đeo quần; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; bộ quần áo tắm.

---

(210) **4-2023-20134**

(540)

TH

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 3.9.24; 18.3.2; 18.3.23
(591) Trắng, da cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN HẢI SẢN BA LÀNG (VN)
Nhà ông Nguyễn Văn Tuyến, thôn Quang Minh, phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm tôm; mắm tép; thức ăn từ cá, tôm, cua.

Nhóm 30: Gia vị.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: nước mắm, mắm tôm, mắm tép, thức ăn từ cá, tôm, cua (không còn sống), gia vị.

---

(210) **4-2023-20135**

(540)

AN THANH HƯƠNG
MANG SỨC KHỎE ĐẾN MỌI NHÀ

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 4.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, đỏ đậm, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO DƯỢC THANH HƯƠNG (VN)
Xóm 1, thôn Đại An, xã Nam Thắng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-20136**

(540)

senchuan 森川

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH TM ÁNH BÌNH MINH (VN)
X12, KCN Phú Minh, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, tiếp thị: máy bơm nước.

---

(210) **4-2023-20145**

(540)

Dr.On
Beauty & Healthy

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lam, trắng.
(731) LÊ THỊ XUÂN (VN)
03 Đặng Văn Hỷ, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm để chăm sóc da; kem mỹ phẩm cho da; chế phẩm trang điểm mặt; xà phòng dùng cho cá nhân; nước hoa.

---

(210) **4-2023-20147**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) GUANGZHOU LIANGDIAN AUTOMOTIVE SUPPLIES CO., LTD. (CN)
Room 408, Kaiyun Business Center, No.69 Ji'an St., Yongping St., Baiyun Dist, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; tro núi lửa để làm sạch; sáp đánh bóng; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng]; kem đánh bóng; chế phẩm làm sạch; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; dầu gội đầu*; chế phẩm làm thơm không khí; hương liệu [tinh dầu].

---

(210) **4-2023-20148**

(540)

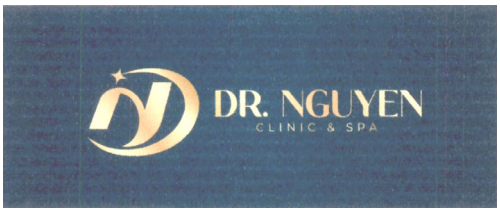

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Vàng, xanh đen.

(731) NGUYỄN THỊ NHƯ NGỌC (VN)
Xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-20149**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) YANGZHOU XIAOYI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
1-A Enterprise Park, Daqiao Town, Jiangdu District, Yangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Lược cho động vật; dụng cụ loại bỏ xơ vải, dùng điện hoặc không dùng điện; chuồng cho vật nuôi trong nhà; hộp rải ổ rơm cho vật nuôi trong nhà; bát uống nước dùng cho vật nuôi; thiết bị cấp thức ăn tự động cho vật nuôi.

---

(210) **4-2023-20152**

(540)

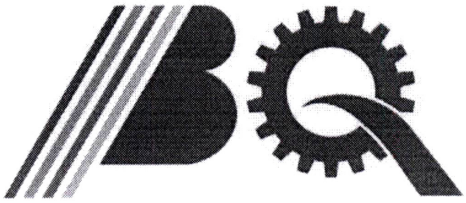

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.7.1; 26.11.3; 26.11.9; 26.11.12; 26.13.25
(731) ZHEJIANG BAQI INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No. 88 Kangmin East Road, Ganyao Town, Jiashan County, Jiaxing City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy tiện (máy công cụ); máy hoàn thiện sản phẩm; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy phát điện; máy sản xuất chất bán dẫn; ổ bi (bộ phận của máy móc); máy gia công kim loại; người máy công nghiệp; bơm (bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ).

---

(210) **4-2023-20153**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.6; 26.4.7
(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng da mặt dạng kem; chế phẩm dưỡng da mặt dạng lỏng; mặt nạ đắp mặt; chế phẩm tẩy trang; tinh chất để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch da mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; son môi; chế phẩm chống nắng; huyết thanh làm đẹp; chế phẩm gội đầu; chế phẩm tắm dạng gel; nước thơm dùng cho cơ thể; chế phẩm xả dưỡng tóc; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm xông hơi [nước hoa].

---

(210) **4-2023-20154**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.6; 26.4.7
(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng da mặt dạng kem; chế phẩm dưỡng da mặt dạng lỏng; mặt nạ đắp mặt; chế phẩm tẩy trang; tinh chất để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch da mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; son môi; chế phẩm chống nắng; huyết thanh làm đẹp; chế phẩm gội đầu; chế phẩm tắm dạng gel; nước thơm dùng cho cơ thể; chế phẩm xả dưỡng tóc; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm xông hơi [nước hoa].

---

(210) **4-2023-20155**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.4; 3.13.24
(731) GUANGZHOU CENTURYBEGIN DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Room 1207, No.38 Zhoumen North Rd, Liwan District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm xông hơi [nước hoa]; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; nước hoa; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-20167**

(540)

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.7.1; 24.9.1; 26.1.1
(731) ZHONGSHAN KINGLABEL NEW MATERIALS CO.,LTD. (CN)
No.1-2, North Logistics Park, Industrial Base, Xiaolan Town Zhongshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; nhãn điện tử cho hàng hoá; màng chắn dùng cho các thiết bị khoa học.

Nhóm 16: Nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng phết gôm [văn phòng phẩm]; tấm vitcô (xenluloza ở trạng thái dẻo) dùng để bao gói; băng tự dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 17: Màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; băng tự dính, không dùng cho mục đích văn phòng, y tế hoặc gia dụng; băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; tấm viscô không dùng để bao gói; tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; màng chống loá dùng cho cửa sổ [màng nhuộm màu].

---

(210) **4-2023-20168**

(540)

KINLABEL

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) ZHONGSHAN KINGLABEL NEW MATERIALS CO.,LTD. (CN)
No.1-2, North Logistics Park, Industrial Base, Xiaolan Town Zhongshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; nhãn điện tử cho hàng hoá; màng chắn dùng cho các thiết bị khoa học.

Nhóm 16: Nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng phết gôm [văn phòng phẩm]; tấm vitcô (xenluloza ở trạng thái dẻo) dùng để bao gói; băng tự dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 17: Màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; băng tự dính, không dùng cho mục đích văn phòng, y tế hoặc gia dụng; băng dính, không phải văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; tấm viscô không dùng để bao gói; tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; màng chống loá dùng cho cửa sổ [màng nhuộm màu].

---

(210) **4-2023-20169**

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

WENCERL

(731) WENLING ZHEJIANG MEASURING AND CUTTING TOOLS TRADING CENTRE COMPANY LIMITED (CN)
Qianyangxia Village, Wenqiao Town, Wenling City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xén; máy mài sắc lưỡi cắt [liếc dao kéo]; lưỡi dao là bộ phận của máy; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; dụng cụ [bộ phận của máy]; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc].

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp thông tin thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác.

---

(210) **4-2023-20170**

(220) 18/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.11; 26.7.25

(731) WENLING ZHEJIANG MEASURING AND CUTTING TOOLS TRADING CENTRE COMPANY LIMITED (CN)
Qianyangxia Village, Wenqiao Town, Wenling City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xén; máy mài sắc lưỡi cắt [liếc dao kéo]; lưỡi dao là bộ phận của máy; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; dụng cụ [bộ phận của máy]; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc].

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp thông tin thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác.

---

(210) **4-2023-20171**

(540)

Nutri D-DAY

(220) 18/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh da trời, xanh lá cây.

(731) KIM HYUNG-DAE (KR)
63, Cheongseo-ro, Seo-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung vitamin và khoáng chất; chất bổ sung cho thực phẩm chứa khoáng chất; chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ cá; chất bổ sung cho thực phẩm bổ dưỡng được làm chủ yếu từ cá; chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ trái cây; chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ thịt; chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ rau; chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ động vật giáp xác; chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ rong biển; chất bổ sung cho thực phẩm bổ dưỡng được làm chủ yếu từ vi khuẩn axit lactic; chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ chiết xuất cây kế sữa; chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ collagen; chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ chiết xuất keo ong; chất hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho ăn kiêng được làm chủ yếu từ đậu; chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ dầu keo ong.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ chất bổ sung vitamin và khoáng chất, chất bổ sung cho thực phẩm chứa khoáng chất, chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ cá, chất bổ sung cho thực phẩm bổ dưỡng được làm chủ yếu từ cá, chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ trái cây, chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ thịt, chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ rau, chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ động vật giáp xác, chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ rong biển, chất bổ sung cho thực phẩm bổ dưỡng được làm chủ yếu từ vi khuẩn axit lactic, chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ chiết xuất cây kế sữa, chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ collagen, chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ chiết xuất keo ong, chất hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho ăn kiêng được làm chủ yếu từ đậu, chất hỗ trợ dinh dưỡng được làm chủ yếu từ dầu keo ong.

---

(210) **4-2023-20502**

(540)

NAROMA

(220) 22/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.23; 26.4.18

(591) Đen, vàng.

(731) PHẠM KIM QUỐC CƯỜNG (VN)
354 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa.

---

(210) **4-2023-20503**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.9
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) NGUYỄN TRƯỜNG PHƯỚC (VN)
Số 81 đường số 53, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2023-20504**

(540)

mangata

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 7.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC PHÚ LONG (VN)
Lầu 8, PV Gas Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ dịch vụ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, cửa hàng, khách sạn, nhà ở cho người dân; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; bán buôn, bán lẻ trong siêu thị, đại siêu thị, qua mạng internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện các sản phẩm: chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vecni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, vật liệu xây dựng bằng kim loại, máy nông nghiệp, kéo, dao, máy tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, phần mềm máy tính, kính mắt, mũ bảo hiểm, thiết bị y tế, tủ lạnh, máy giặt, ti vi, máy điều hòa, quạt, máy sấy, đồ trang sức, văn phòng phẩm, đồ dùng gia đình như: rổ, cây lau nhà, chổi quét nhà, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung, nồi niêu, xoong, chảo, lọ, đồ chơi, kim chỉ dùng để khâu vá, thực phẩm (thịt, cá, rau, gia cầm, hoa quả, sữa), rau quả tươi, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, thuốc lá, xì gà.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; xây dựng, lắp đặt và bảo trì công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ lắp đặt tiện ích trong các công trình xây dựng; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; dịch vụ vệ sinh tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ lưu giữ hàng hóa trong kho hoặc trong tòa nhà để bảo quản hoặc bảo vệ; dịch vụ trông giữ xe ô tô, xe máy và xe đạp; dịch vụ vận tải hành khách.

Nhóm 41: Dịch vụ trường học; dịch vụ câu lạc bộ thể dục, thể thao; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ vui chơi trong công viên cây xanh, công viên nước và vườn trại giải trí; dịch vụ

phòng hòa nhạc, nhà hát và rạp chiếu phim; dịch vụ tổ chức và điều hành các sự kiện giải trí, hội nghị.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê hội trường hội nghị và phòng cưới.

---

(210) **4-2023-20505**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.4; 7.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC PHÚ LONG (VN)
Lầu 8, PV Gas Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; bệnh viện; thẩm mỹ viện; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2023-20506**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.8; 25.12.1; 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(731) NGUYỄN THÙY ANH (VN)
Căn hộ chung cư 12AC, tòa nhà Hacom, ngõ 603 Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu (quán bar); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ phòng trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn uống giải khát.

---

(210) **4-2023-20507**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 15.1.13; 26.1.1
(591) Trắng, cam, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH TPF - CƠM MÌ MALAI (VN)
212 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-20508**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.20; 25.7.22; 26.3.5; 26.11.3; 26.11.9; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CHẤN TRẦN (VN)
136/12A Đinh Tiên Hoàng, phường 01, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hãng quảng cáo; quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; phác thảo cách trình bày trên các tài liệu cho mục đích quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo.

Nhóm 40: Dịch vụ in; in mẫu vẽ; in ảnh chụp; in ốp sét; in trên lụa; dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác.

---

(210) **4-2023-20509**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CHẤN TRẦN (VN)
136/12A Đinh Tiên Hoàng, phường 01, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hãng quảng cáo; quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; phác thảo cách trình bày trên các tài liệu cho mục đích quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo.

Nhóm 40: Dịch vụ in; in mẫu vẽ; in ảnh chụp; in ốp sét; in trên lụa; dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác.

---

(210) **4-2023-20510**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 20.5.13; 24.15.1; 26.1.4
(591) Xanh lá cây, đen, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CHẤN TRẦN (VN)
136/12A Đinh Tiên Hoàng, phường 01, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hãng quảng cáo; quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; phác thảo cách trình bày trên các tài liệu cho mục đích quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo.

Nhóm 40: Dịch vụ in; in mẫu vẽ; in ảnh chụp; in ốp sét; in trên lụa; dịch vụ tùy chỉnh in 3d cho người khác.

---

(210) **4-2023-20511**

(540)

GB WINDOWS
Façade

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.3.2; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM KÍNH GB (VN)
Tỉnh lộ 825, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: nhôm định hình, hợp kim nhôm, cửa bằng kim loại, vật liệu xây dựng bàng kim loại, vách ngăn bằng kim loại, thanh kim loại định hình; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 40: Gia công cơ khí; dịch vụ hàn; xử lý kim loại; cán kim loại; bào vật liệu; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác.

---

(210) **4-2023-20512**

(540)

QUYNH PHUONG
Since 2011

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 20.7.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TRẦN HỒNG HẠNH (VN)
37 Lê Hồng Phong, phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch thuật; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khoá đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2023-20513**

(540)

LUXEDEN
HOTEL

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 26.4.3
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH LUXEDEN (VN)
Lô D1-D2 KĐT mới Cầu Giấy, Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-20515**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 24.17.20; 26.15.15
(591) Xanh lá đậm, kem sáng.
(731) BIỆT THỰ DU LỊCH MAY CI (VN)
Tổ 2, thôn Thanh Nhứt, xã Cẩm Thanh, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2023-20516**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 2.9.8; 24.9.1
(591) Trắng, vàng đậm, vàng nhạt, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HƯƠNG GIẢNG (VN)
Số 19 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Tào phớ; sữa chua; thạch trái cây; xúc xích; rau câu (dạng thạch) hương vị trái cây; khô gà lá chanh; khô bò miếng; khô gà mực heo trộn lẫn.

---

(210) **4-2023-20517**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.22; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 25.7.7; 26.1.1
(591) Trắng, hồng, xanh dươ g, xanh lục.
(731) LỚP MẪU GIÁO PHƯƠNG MINH (VN)
Lô 02 (BT03) nhà số 3, đường D2, khu dân cư Hà Đô, khu phố 5, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ dạy dỗ; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục].

---

(210) **4-2023-20518**

(540)

OATSIE

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VĨNH XUÂN (VN)
39-41 Phan Đình Phùng, phường 17, quận Phú nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; sữa yến mạch; đồ uống trên cơ sở sữa lạc; sữa gạo; sữa đậu nành.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; yến mạch làm thực phẩm cho con người; cháo yến mạch lứt cháo yến mạch đã xát vỏ; mảnh yến mạch dẹt mỏng; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; bột yến mạch; yến mạch nghiền; yến mạch đã xát vỏ.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; nước sinh tố; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; hỗn hợp khô trên cơ sở tinh bột để pha chế đồ uống.

---

(210) **4-2023-20519**

(540)

NÂNG HIỆU LỰC

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
120 tổ 5 ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-20520**

(540)

TĂNG HIỆU LỰC

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
120 tổ 5 ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng

---

(210) **4-2023-20521**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, tím, hồng, cam, xanh da trời, xanh lá cây, trắng.
(731) NGỌ DOÃN HẠNH (VN)
Thôn Xuân Hội, xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chế phẩm chống gỉ; mát tít [nhựa tự nhiên]; chất pha loãng sơn; chất làm đặc sơn; vôi quét tường.

---

(210) **4-2023-20522**

(540)

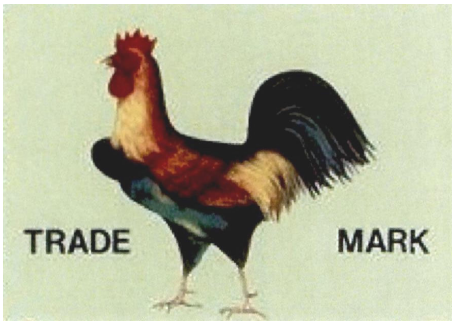

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3
(591) Đen, đỏ, vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) SIAM BROTHERS CORPORATION LTD. (TH)
1023 MS Siam Tower, 33 rd floor, Rama III road, Chongnonsi, Yannawa, Bangkok 10120, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 22: Lưới đánh cá công nghiệp; lồng nuôi cá; lưới đánh bắt công nghiệp; lưới để phòng chống chim và côn trùng; dây chão, không bằng kim loại; dây thừng; sợi dệt dạng thô; dây bện để đan lưới.

Nhóm 23: Sợi tơ và chỉ tơ; sợi và chỉ đã xe; sợi/chỉ.

---

(210) **4-2023-20523**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.6; 4.5.5
(591) Đen, trắng, hồng, đỏ.
(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-20524**

(540)

TND

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, xanh tím.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÀ PHÊ TND (VN)
Số 78 Trần Quốc Toản, phường Tây Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hạt.

Nhóm 35: Cửa hàng trưng bày, quảng cáo để chào bán và bán: cà phê bột, cà phê hạt, máy xay cà phê

Nhóm 43: Quán cà phê, giải khát.

---

(210) **4-2023-20525**

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SUPER AIR

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BẮC HẢI (VN)
Nhà số 7, ngõ 26, ngách 25, phố Yên Lạc, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Đại lý ký gửi hàng hóa máy móc và dụng cụ cầm tay: máy mài, máy cắt, máy khoan, máy đục, máy bơm nước, súng phun sơn, súng xì khô, súng bắn keo, súng bắn đinh.

---

(210) **4-2023-20526**

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CATOREX

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BẮC HẢI (VN)
Nhà số 7, ngõ 26, ngách 25, phố Yên Lạc, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Đại lý ký gửi hàng hóa phụ kiện tủ, bếp: bản lề, thanh trượt, tay nâng, giá nâng đỡ, bánh xe, ổ khóa, tay nắm tủ.

---

(210) **4-2023-20528**

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

IBLUMKING

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BẮC HẢI (VN)
Nhà số 7, ngõ 26, ngách 25, phố Yên Lạc, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Đại lý ký gửi hàng hóa phụ kiện tủ, bếp: bản lề, thanh trượt, tay nâng, giá nâng đỡ, bánh xe, ổ khóa, tay nắm tủ.

---

(210) **4-2023-20529**

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

NUMAZU

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BẮC HẢI (VN)
Nhà số 7, ngõ 26, ngách 25, phố Yên Lạc, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Đại lý ký gửi hàng hóa máy, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện: máy mài, máy xay, máy ép, máy cắt, máy khoan, máy nén khí, máy bơm nước, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công: súng phun sơn, súng xì khô, súng bắn keo, súng bắn đinh, phụ kiện tủ, bếp: bản lề, thanh trượt, tay nâng, giá nâng đỡ, bánh xe, ổ khóa, tay nắm tủ.

---

(210) **4-2023-20531**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.2.7; 26.11.12
(591) Xanh lam, xanh lục, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HÀNH TINH BẠC (VN)
Số 27 Lam Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; dịch vụ trung gian thương mại; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính.

---

(210) **4-2023-20533**

(540)

BCLEAR

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) DANISCO US INC. (US)
925 Page Mill Road, Palo Alto, California 94304, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Enzym dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2023-20534**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.3; 26.1.1
(591) Nâu, trắng.
(731) TRẦN THỊ BÍCH THỦY (VN)
TDP số 1 Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà tảo bẹ; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc; chất thay thế trà; đồ uống không cồn có hương vị trà; hương liệu cà phê; cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; chất thay thế cà phê; hạt cà phê rang.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-20535**

(540)

DREAMTILES
KIẾN TẠO KHÔNG GIAN - NGẬP TRÀN THỊNH VƯỢNG

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.6; 26.1.11; 26.4.3
(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THIÊN HÀ THUỶ (VN)
Số 4, ngõ Trần Quốc Toản, phố Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ngói đất sét nung; gạch ốp lát ceramic; gạch ốp lát granite.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, cửa hàng bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm: như gạch ốp lát ceramic và gạch ốp lát granite, gạch ngói dùng trong xây dựng, vật liệu xây dựng phi kim loại, thiết bị vệ sinh và phòng tắm.

---

(210) **4-2023-20536**

(540)

Vị ngọn mỗi ngày
FuAn

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Hồng, đỏ.
(731) TRẦN THỊ THANH HOA (VN)
TT X275, tổ 15 Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng chay; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-20537**

(540)

Bệnh Viện
âu cơ
Sài Gòn · Biên Hòa

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Y TẾ BỆNH VIỆN ÂU CƠ (VN)
Số 47/19A, đường Điểu Xiển, KP 5B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ hộ lý; chăm sóc sức khỏe sinh sản; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; tư vấn sức khỏe sinh sản.

---

(210) **4-2023-20538**

(540)

CHÂM NGÔN

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) BÙI TIẾN THÀNH (VN)
Khu Đám 3, xã Chí Đám, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; brandy [rượu mạnh brandi]; rum [rượu rum]; vodka [rượu vôtca]; whisky [rượu uýt ki]; wine [rượu vang].

---

(210) **4-2023-20539**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.7.11; 9.7.19; 11.3.18
(591) Cam đỏ, xanh đậm, xanh nhạt, đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIA DỤNG BÌNH AN (VN)
Tầng 8, tòa nhà Newhouse Xala, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị sưởi nóng, làm mát; máy lọc nước; thiết bị nấu nướng; nồi cơm điện; bếp từ.

Nhóm 21: Bộ nồi nấu không dùng điện; chảo rán không dùng điện; dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, đồ lau dọn; phích đựng chất lỏng.

---

(210) **4-2023-20540**

(540)

CERABOSSE

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI NGỌC (VN)
Khu công nghiệp Tiền Hải, xã Tây Giang, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2023-20542**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.3; 11.3.4; 16.1.11; 17.2.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, xanh, trắng.
(731) NGUYỄN MINH HOÀNG (VN)
Số 29 Bình Phú, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà và cà phê.

---

(210) **4-2023-20543**

(540)

VINA STIHL PRO

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH HUY NGHỊ HỒNG PHÁT (VN)
Tầng 14, toà nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy móc, phụ tùng máy móc nông nghiệp (như bộ hơi, bình xăng, máy nổ).

---

(210) **4-2023-20544**

(540)

ZAVISS

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST TOÀN CẦU (VN)
Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Chổi quét sơn; cọ lăn sơn; khay dựng sơn.

---

(210) **4-2023-20545**

(540)

ST TOÀN CẦU

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 7.1.12; 7.1.24; 20.1.5; 26.1.2; 26.15.15
(591) Xanh lá, đỏ cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST TOÀN CẦU (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Chổi quét sơn; cọ lăn sơn; khay dựng sơn.

---

(210) **4-2023-20546**

(540)

COLOURFUL LIFE

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 7.1.12; 7.1.24; 20.1.5; 26.1.2; 26.15.15
(591) Xanh lá, đỏ cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST TOÀN CẦU (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Chổi quét sơn; cọ lăn sơn; khay dựng sơn.

---

(210) **4-2023-20547**

(540)

(220) 22/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.15.11; 24.15.21; 26.5.1

(591) Xanh lá cây, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV THIẾT KẾ THI CÔNG VÀ XÂY DỰNG MY LIFE (VN)
Lô F, khu công nghiệp Tân Kim, khu phố Tân Phước, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; đầu tư vốn trong lĩnh vực xây dựng dự án bất động sản; mua bán bất động sản, cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình nhà; sửa chữa nhà; thi công xây dựng công trình hạ tầng khu dân cư; thi công xây dựng công trình hạ tầng khu công nghiệp; xây dựng công trình công nghiệp.

---

(210) **4-2023-20550**

(540)

(220) 22/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.9; 26.15.15

(731) GUO,CHAOLI (CN)
No. 16, Jinchuan South Avenue, Jinchuan Town, Xingan County, Ji'an, Jiangxi China

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Vali; vali du lịch; túi du lịch; túi dết; ví tiền; ba lô.

---

(210) **4-2023-20551**

(540)

(220) 22/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 10.3.10; 10.3.16; 18.5.1

(731) GUO,CHAOLI (CN)
No. 16, Jinchuan South Avenue, Jinchuan Town, Xingan County, Ji'an, Jiangxi China

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Vali; vali du lịch; túi du lịch; túi dết; ví tiền; ba lô.

---

(210) **4-2023-20552**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.8; 3.1.16; 4.1.5; 4.5.21
(591) Đen, nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI YAME VN (VN)
68 ỷ Lan, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví tiền; ba lô; va li và túi du lịch; cặp học sinh túi đeo vai học sinh; ví bỏ túi; túi cầm tay cho phụ nữ.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, vớ (tất), nón (mũ), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], cà ra vát, áo mưa.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, thắt lưng (dây nịt), cà ra vát, vớ (tất), mũ (nón); Bán buôn: vải, hàng may sẵn; xuất nhập khẩu hàng hoá.

---

(210) **4-2023-20553**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) TRỊNH XUÂN DƯƠNG (VN)
415, Hoàng Tăng Bí, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 33: Rượu (đồ uống có cồn); rượu men lá (đồ uống có cồn); rượu chuối (đồ uống có cồn).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) rượu (đồ uống có cồn).

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-20554**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) TRỊNH XUÂN DƯƠNG (VN)
415, Hoàng Tăng Bí, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 33: Rượu (đồ uống có cồn); rượu men lá (đồ uống có cồn); rượu chuối (đồ uống có cồn).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) rượu (đồ uống có cồn).

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-20555**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) TRỊNH XUÂN DƯƠNG (VN)
415, Hoàng Tăng Bí, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 33: Rượu (đồ uống có cồn); rượu men lá (đồ uống có cồn); rượu chuối (đồ uống có cồn).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) rượu (đồ uống có cồn).

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-20556**

(540)

Mia Villa by Kim Chi Ho

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỒ THỊ KIM CHI (VN)
TA1-05.06 Tropic Garden, số 49 đường 66, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-20557**

(540)

Táo Đỏ

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-20559**

(540)

Nhân Sâm

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-20560**

(540)

Rigan xanh

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-20561**

(540)

Siêu khuẩn lạnh

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân Cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-20562**

(540)

Siêu dưỡng

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-20563**

(540)

Siêu bo

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-20564**

(540)

Sâu gốc

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-20565**

(540)

Sạch chuột

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-20566**

(540)

Toia

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-20567**

(540)

Thánh rầy

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-20568**

(540)

Vua hết nhện

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-20569**

(540)

Vua magie-kẽm

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-20570**

(540)

Sói chúa

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-20571**

(540)

Corncataz

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân Cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-20572**

(540)

Carncataz

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-20573**

(540)

Xuống củ

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-20574**

(540)

Vua mần hoa

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-20575**

(540)

Quét là Ra

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-20576**

(540)

Orgabiz

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-20577**

(540)

Tin nhat

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-20578**

(540)

Pupi

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.24
(591) Vàng, trắng, nâu, cam, cam đất, đen nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ABC TECH (VN)
Số 25, đường 69-TML, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ.

---

(210) **4-2023-20579**

(540)

Bühäiber

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) HOÀNG NGỌC BÌNH (VN)
Số 06 BTLK 01 KĐT Đại Thanh, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy ấp trứng; máy bán hàng tự động.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay; các loại dao; kéo; thìa và dĩa; dao cạo.

Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng; sưởi nóng; sinh hơi nước; nấu nướng; làm lạnh; sấy khô; thông gió; cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để băm, thái, xay, ép hoặc nghiền; giá (đế, khay) để đĩa và để bình; đồ dùng trang điểm và vệ sinh; vật liệu dùng để làm bàn chải; đồ lau dọn; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng; đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung.

---

(210) **4-2023-20580**

(540)

LaxerMax

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) FU JUN BIOMEDICAL CO., LTD. (TW)
No. 9, Aly. 19, Ln. 217, Gong 5th Rd., Wulin Vil., Longtan Dist., Taoyuan City 32559, Taiwan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị chiếu tia laze để trị liệu làm đẹp; thiết bị laze để điều trị thẩm mỹ cho mặt, da, nang lông; thiết bị laze cho mục đích y tế; thiết bị phục hồi chức năng dùng cho mục đích y tế; thiết bị y tế; thiết bị xoa bóp.

---

(210) **4-2023-20581**

(540)

SILAS

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN VĂN BIÊN (VN)
Thôn Đồng Sau, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán thương mại và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, dầu hấp tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2023-20582**

(540)

HYPATIA

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN VĂN BIÊN (VN)
Thôn Đồng Sau, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán thương mại và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, dầu hấp tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2023-20583**

(220) 22/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

ABBEY

(731) NGUYỄN VĂN BIÊN (VN)
Thôn Đồng Sau, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán thương mại và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, dầu hấp tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2023-20584**

(220) 22/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

KOHBAI

(731) NGUYỄN VĂN BIÊN (VN)
Thôn Đồng Sau, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán thương mại và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, dầu hấp tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2023-20585**

(220) 22/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

SCARLET

(731) NGUYỄN VĂN BIÊN (VN)
Thôn Đồng Sau, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán thương mại và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, dầu hấp tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2023-20586**

(540)

Hubcoach.vn

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH HUB COACH VIỆT NAM (VN)
Số 6C, tổ dân phố nhà in BTTM, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính có thể tải xuống; ứng dụng điện thoại.

Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; khoá đào tạo từ xa; đào tạo kĩ năng sống; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

---

(210) **4-2023-20587**

(540)

SẮC THẢO NHAN

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN VĂN THANH (VN)
Số nhà 39, ngõ 74, phố Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-20588**

(540)

ĐẾ ĐẠO
HOA NHAN

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN VĂN THANH (VN)
Số nhà 39, ngõ 74, phố Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-20590**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(731) PHẠM ANH TUẤN (VN)
Số 560, đường Giải Phóng, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm nông nghiệp gồm: rau củ quả tươi, hoa tươi, gia súc và gia cầm còn sống; mua bán tủ trồng thực vật thông minh trong nhà có bản chất là máy trồng cây gồm nhiều ngăn.

Nhóm 36: Bất động sản; cho thuê văn phòng (sử dụng với mục đích ổn định lâu dài); cho thuê mặt bằng (cho thuê địa điểm để mua bán hàng hóa trong khu thương mại)

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống sản xuất năng lượng tái tạo; dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa tủ trồng thực vật thông minh trong nhà có bản chất là máy trồng cây gồm nhiều ngăn; xây dựng; thi công công trình xây dựng; hoàn thiện công trình xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ sắp xếp và tổ chức tour du dịch; dịch vụ vận chuyển hành khách, hàng hóa; dịch vụ đại lý vé máy bay.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng tái tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và phát triển liên quan đến sản xuất năng lượng tái tạo; dịch vụ tư vấn công nghệ trong lĩnh vực sản xuất năng lượng tái tạo; dịch vụ thiết kế hệ thống sản xuất năng lượng tái tạo; thiết kế kiến trúc công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; tư vấn thiết kế xây dựng; thiết kế nội thất.

Nhóm 43: Cho thuê địa điểm tổ chức hội thảo, không sử dụng lâu dài (cho thuê phòng họp); cho thuê địa điểm tổ chức sự kiện (cho thuê phòng họp)

Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn; cho thuê thiết bị trồng trọt.

---

(210) **4-2023-20591**

(540)

WIGGLES & WAGS

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) PETSMART LLC (US)
19601 N. 27th Avenue, Phoenix, AZ 85027 USA
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn nhai cho động vật; đồ ăn vặt cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2023-20593**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5 3.13; 5.3.15; 24.17.24
(591) Trắng, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH TROPICAL HOLDING (VN)
Thôn Tân Văn, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ du lịch; tổ chức các chuyến tham quan du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách hàng cụ thể là: dịch vụ khách sạn, đặt chỗ khách sạn, dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi], cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại, dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thức ăn và đồ uống tại chỗ, mang đi hoặc giao tận nơi cho nhà hàng thực hiện; cung cấp dịch vụ chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà trọ, lưu trú tạm thời, nghỉ dưỡng và nhà khách; dịch vụ chỗ ở cho khách đi đường, khách du lịch, các cuộc gặp gỡ và các lễ hội; cung cấp phương tiện (chỗ ăn ở) cho các cuộc hội chợ, triển lãm, trình diễn, sự kiện, hội nghị, hội họp, hội thảo và các buổi gặp gỡ.

---

(210) **4-2023-20594**

(540)

BAGININE

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU VALVIE (VN)
Số 234 đường Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2023-20595**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.11 1; 26.1.1
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM PANACEA COSMETICS (VN)
1331/15/41 Lê Đức Thọ, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-20596**

(540)

PANACEA COSMETICS

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM PANACEA COSMETICS (VN)
1331/15/41 Lê Đức Thọ, phường 14, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-20597**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.17; 24.1.1
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HYT (VN)
Tổ 4, thôn Phú Trung, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu phụ gia thực phẩm.

---

(210) **4-2023-20599**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 9.7.19; 11.1.5
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VKU (VN)
96/34 Đồ Tấn Phong, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bộ đồ bàn ăn (dao, đĩa, thìa).

Nhóm 21: Đũa gỗ; chén (bát) gỗ; tô gỗ; đĩa (dĩa) gỗ; thìa (muỗng) gỗ; thớt gỗ; khay gỗ; hộp gỗ; lót ly gỗ; cối chày gỗ; dụng cụ đón gót giày bằng gỗ; cây lăn bột bằng gỗ; vá gỗ; sạn gỗ; kẹp gỗ; đế lót bằng gỗ.

Nhóm 28: Đồ chơi bằng gỗ

---

(210) **4-2023-20600**

(540)

Nattokyomax

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH JAPAN PHARMA (VN)
110/55/2 đường số 30, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-20601**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 20.1.5; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI PRIDE (VN)
822/21F Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2023-20602**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25
(591) Đen, vàng đồng.
(731) NGUYỄN ĐÌNH TRỌNG HUY (VN)
78/1 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo (thời trang), thắt lưng (trang phục thời trang), đồ đội đầu (thời trang), đồ đi chân (thời trang), đồ lót, khăn quàng cổ, mũ nón, túi xách thời trang, vali, giày dép thời trang, mắt kính, trang sức bạc, vòng đeo tay (đồ trang sức), đồ trang sức, đồng hồ đeo tay, dây bằng kim loại quý (đồ trang sức), vòng cổ (đồ trang sức).

---

(210) **4-2023-20603**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng đồng.
(731) NGUYỄN ĐÌNH TRỌNG HUY (VN)
78/1 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo (thời trang), thắt lưng (trang phục thời trang), đồ đội đầu (thời trang), đồ đi chân (thời trang), đồ lót, khăn quàng cổ, mũ nón, túi xách thời trang, vali, giày dép thời trang, mắt kính, trang sức bạc, vòng đeo tay (đồ trang sức), đồ trang sức, đồng hồ đeo tay, dây bằng kim loại quý (đồ trang sức), vòng cổ (đồ trang sức).

---

(210) **4-2023-20605**

(540)

VITATALL

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa (sữa là thành phần chính); sữa giàu vitamin; yến sào (đã qua chế biến).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo dinh dưỡng; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2023-20606**

(540)

VitaTall

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa (sữa là thành phần chính); sữa giàu vitamin; yến sào (đã qua chế biến).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo dinh dưỡng; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2023-20607**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.4; 3.1.16

(731) NHÂM THỊ HỒNG PHƯƠNG (VN)
Số 110, phố Vọng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống đóng chai; nước uống hương hoa quả; nước ép trái cây; nước tăng lực (không cồn và không dùng cho mục đích y tế); bia; nước giải khát các loại (không cồn).

---

(210) **4-2023-20610**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐỒ GIA DỤNG HACHIKIO VIỆT NAM (VN)
Tầng 03, tòa nhà thương mại dịch vụ B-CC, dự án khu nhà ở Ngân Hà Vạn Phúc, phố Tố Hữu, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe tải; ô tô tải; xe ô tô.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-20611**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO VŨNG TÀU (VN)
1216/69B, đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào thô.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán lẻ: yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào thô.

---

(210) **4-2023-20613**

(540)

HANBA

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) LIN, QIMAN (CN)
No. 22, Chatang Street, Yucheng Street, Yuhuan City, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy bơm; máy tẩy rửa công nghiệp; máy nén hơi.

---

(210) **4-2023-20614**

(540)

MTS

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) LIN, QIMAN (CN)
No. 22, Chatang Street, Yucheng Street, Yuhuan City, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy bơm; máy tẩy rửa công nghiệp; máy nén hơi.

---

(210) **4-2023-20615**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.6; 2.9.17; 26.1.5; 26.11.22
(591) Xanh lam, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC OANH (VN)
Thôn Mới, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Tư vấn, tham vấn tâm lý; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; chẩn đoán, can thiệp và trị liệu tâm lý; điều trị rối loạn tâm lý, tâm thần và các vấn đề về tâm lý; trắc nghiệm tâm lý (nhằm mục đích chẩn đoán và trị liệu tâm lý); tư vấn cá nhân (tư vấn tâm lý).

---

(210) **4-2023-20616**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1; 26.5.2; 26.11.3; 26.11.7
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - THIẾT BỊ VÀ IN (VN)
Số 36 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn.

Nhóm 36: Mua bán, cho thuê, môi giới: bất động sản; dịch vụ tư vấn và đầu tư bất động sản; dịch vụ quản lý đầu tư và vốn đầu tư cho bất động sản thương mại và bất động sản để ở.

---

(210) **4-2023-20619**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.13.1
(591) Cam đậm, cam, cam nhạt, trắng, xanh lá cây.
(731) INTERCONTINENTAL GREAT BRANDS LLC (US)
100 Deforest Avenue, East Hanover, New Jersey 07936, United States of America
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Hỗn hợp dạng bột và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn; nước ngọt và nước có hương vị và đồ uống không cồn khác; xi-rô và chất cô đặc để làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2023-20624**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 9.9.1; 9.9.3; 9.9.5; 26.11.12
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
Thôn Trúc Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán giày dép, quần áo, thắt lưng (trang phục), mũ nón, ví da, túi xách, va ly.

---

(210) **4-2023-20625**

(540)

ROMASTAR

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH BTN MIỀN TRUNG (VN)
Số 188, đường Đặng Thai Mai, xã Hưng Đông, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Ngói đất sét nung tráng men; ngói gốm sứ tráng men.

---

(210) **4-2023-20626**

(540)

ĐẠT ĐẾN RỒI

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) BÙI DUY ĐẠT (VN)
Thôn Gò Sống, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng tải trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram).

---

(210) **4-2023-20627**

(540)

Firsky

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) FIRST METAL PRODUCTS INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
15F.-2, No. 131, Sec. 2, Wuquan W. Rd., Nantun Dist., Taichung City 40878, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa mái bằng kim loại; thang bằng kim loại; lan can/tay vịn bằng kim loại dùng trong các công trình xây dựng; nắp cống bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; cửa sổ giếng trời bằng kim loại; cửa lật bằng kim loại; khung bằng kim loại dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2023-20628**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ.
(731) NGÔ PHÚ NHẪN (VN)
04 Duy Tân, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: bánh kẹo, đồ khô, cà phê, gia vị, đồ chơi trẻ em.

---

(210) **4-2023-20629**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ.
(731) NGÔ PHÚ NHẪN (VN)
04 Duy Tân, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: bánh kẹo, đồ khô, cà phê, gia vị, đồ chơi trẻ em.

---

(210) **4-2023-20631**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 7.11.1; 9.1.10; 19.1.12; 26.4.1
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ.
(731) NGÔ PHÚ NHẪN (VN)
04 Duy Tân, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: bánh kẹo, đồ khô, cà phê, gia vị, đồ chơi trẻ em, quần áo.

---

(210) **4-2023-20632**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI PRIDE (VN)
822/21F Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mờ và mài mòn.

---

(210) **4-2023-20633**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 24.9.1
(731) TẠ XUÂN HƯNG (VN)
Thôn Quảng Minh, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

---

(210) **4-2023-20634**

(540)

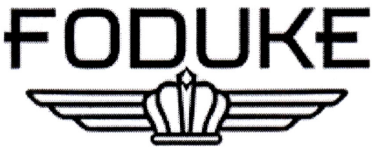

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.9.1; 26.11.8
(731) TẠ XUÂN HƯNG (VN)
Thôn Quảng Minh, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

---

(210) **4-2023-20635**

(540)

Naturals by Veganhealthz

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM TRƯỜNG AN (VN)
Số nhà 30, ngõ 117 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20636**

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Thái Minh Đường

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20637**

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SOLCALZET

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20638**

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SOLGLADIN

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20639**

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SOLZILXIM

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20640**

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SOLROITIN

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20641**

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SOLCARNIS

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20642**

(540)

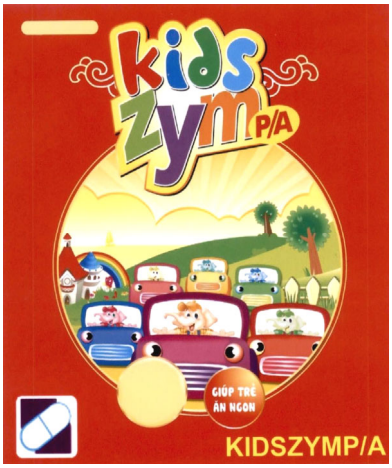

(220) 22/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.11; 3.2.1; 18.1.9; 19.13.21; 25.3.3; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.6; 26.3.2; 26.4.1

(591) Đỏ, trắng, tím, xanh cô ban, da cam, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng nhạt, tím sẫm, hồng, vàng sẫm, vàng nâu, xanh ngọc, xanh dương nhạt, nâu, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20643**

(540)

(220) 22/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.9.25; 5.3.15; 19.7.1; 19.13.21; 25.3.3; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.2; 26.4.1; 26.11.12

(591) Xám, đen, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây sẫm, tím, xanh cô ban, đỏ, vàng, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)
Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20644**

(540)

SKYEYE-A

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ALPHA DNA VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20645**

(540)

G-LIGHT
PREPARE FUTURE MINDS

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.5; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh, đỏ, cam.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC G-LIGHT (VN)
Số 5 ngõ 219 phố Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2023-20648**

(540)

GIALE

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN HỒNG PHƯƠNG (VN)
C2TT9 khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LE DCONSULT)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; nón [trang phục].

---

(210) **4-2023-20649**

(540)

GRAEFF

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) GRAEFF (JIAXING) INSTRUMENTS CO., LTD (CN)
No.1237 Industrial Park, Jiachuang Road, Xiuzhou District, Jiaxing, Zhejiang, China

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo chính xác; cảm biến; máy biến thế [điện]; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cân; cảm biến điện.

---

(210) **4-2023-20650**

(540)

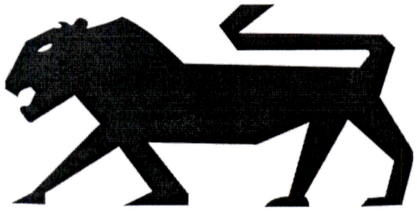

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.4; 3.1.24

(731) LIN JIAHAO (CN)
No.398, Chuangye Road, Dushangang County, Pinghu City, Jiaxing City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; xe ô tô; xe đạp; xe đạp điện; xe ba bánh điện;.

---

(210) **4-2023-20651**

(540)

KGV TTTRUSS®
KHANG GIA VIET BUILDING
VỮNG CHẮC NGÔI NHÀ VIỆT

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.7.8; 7.3.11; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI KHANG GIA VIỆT (VN)
29/3, đường ĐT 743, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm sau: vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng chịu lửa bằng kim loại, vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại, tấm kim loại dùng cho xây dựng, đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ).

---

(210) **4-2023-20652**

(540)

KEENALI

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, Pennsylvania 19104, United States of America

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chất diệt nấm; thuốc diệt tuyến trùng.

---

(210) **4-2023-20653**

(540)

STAVIDA

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, Pennsylvania 19104, United States of America

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chất diệt nấm; thuốc diệt tuyến trùng.

---

(210) **4-2023-20655**

(540)

早安 HALISAN

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC HUY (VN)
102 đường số 3, khu nhà ở Rạch Bà Tành, ấp 5, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thức ăn và đồ uống do quán thực hiện; quán giải khát; dịch vụ quán trà sữa

---

(210) **4-2023-20659**

(540)

Happy Snow
for your life

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.25; 25.7.21; 26.4.2; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, đen, xanh lá cây.
(731) LÊ HUY CƯỜNG (VN)
Thôn Quảng Nguyên, xã Quảng Phú Cầu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay cầm tay; máy ép hoa quả

Nhóm 11: Nồi cơm điện; ấm đun nước, dùng điện; bếp từ; quạt điện; máy lọc nước; máy hút ẩm; bếp gas; máy hút mùi

Nhóm 21: Bộ nồi xoong chảo của nhà bếp (không dùng điện); xoong nồi chảo rán (không dùng điện)

---

(210) **4-2023-20660**

(540)

PINVN

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP PINVN (VN)
Số 1, ngách 88, ngõ 211 phố Khương Trung, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy; pin điện; pin mặt trời.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý các sản phẩm ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy, pin điện, pin mặt trời.

---

(210) **4-2023-20661**

(540)

SG INVESTMENT
Global Startup

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh da trời, da cam.

(731) NGUYỄN MẠNH SANG (VN)
Căn hộ số E3.8.5, tầng 8, tòa E3 (khối nhà CT2), chung cư The Emerald, TDP số 7- Đình Thôn, Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn trang điểm; son môi; mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm dùng cho lông mày; mỹ phẩm dùng cho mắt.

Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng làm trắng da, chống lão hóa; viên uống trắng sáng từ bên trong dùng trong y tế; thực phẩm bổ sung collagen; thực phẩm bổ sung khoáng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng bổ sung vitamin.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: mỹ phẩm, phấn trang điểm, son môi, mỹ phẩm dùng cho lông mi, mỹ phẩm dùng cho lông mày, mỹ phẩm dùng cho mắt, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng làm trắng da, chống lão hóa, viên uống trắng sáng từ bên trong dùng trong y tế, thực phẩm bổ sung collagen, thực phẩm bổ sung khoáng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng bổ sung vitamin.

---

(210) **4-2023-20662**

(540)

YOUNGKIT

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) GUANGZHOU LAIGU ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 312, Building 4, No. 24, Xinyi Road, Liwan District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; vòng giữ dùng cho điện thoại di động; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; bao đựng điện thoại thông minh kết hợp bàn phím; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính.

---

(210) **4-2023-20663**

(540)

AstaTriton

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA (VN)
Thửa đất số 59, đường Độc Lập, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-20664**

(540)

AstaSpring

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA (VN)
Thửa đất số 59, đường Độc Lập, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-20665**

(540)

Ascothrotis

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA (VN)
Thửa đất số 59, đường Độc Lập, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-20666**

(540)

AstaAlma

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA (VN)
Thửa đất số 59, đường Độc Lập, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-20667**

(220) 22/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

AstaPalto

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA (VN)
Thửa đất số 59, đường Độc Lập, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-20668**

(220) 22/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

AstaFécomvit

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA (VN)
Thửa đất số 59, đường Độc Lập, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-20669**

(220) 22/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

AstaEveprim

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA (VN)
Thửa đất số 59, đường Độc Lập, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-20670**

(220) 22/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Astaever

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA (VN)
Thửa đất số 59, đường Độc Lập, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-20671**

(540)

AstaBlanc

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA (VN)
Thửa đất số 59, đường Độc Lập, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-20672**

(540)

AstaAlgic

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA (VN)
Thửa đất số 59, đường Độc Lập, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-20673**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.5; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(591) Trắng, đen, vàng đồng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỚT VIỆT PHÁP (VN)
Số 1/5 A11, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; dầu mỡ bôi trơn dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2023-20675**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Đen, trắng, xám.

(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG TRUNG KIÊN PHÁT (VN)
34/54 liên khu 4-5, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng trong thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe đạp, xe máy.

---

(210) **4-2023-20676**

(540)

PEACHY EQUANIMITY

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12; 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU DƯỢC MỸ PHẨM PEACHY PHÁP VIỆT (VN)
44/14B Hà Thị Đát, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-20677**

(540)

COSMETICS

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ FUKA (VN)
Số 1b ngách 47 ngõ 342 Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2023-20682**

(540)

SL LEPORT WATER - FULL SUN CREAM

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN VK MARKET (VN)
Xóm Phố Dương, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa rửa mặt; kem chống nắng; kem tẩy da chết; sữa tắm trắng da.

---

(210) **4-2023-20683**

(540)

CẬU T
Bánh Mì & Cà Phê

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.27; 25.5.25; 26.1.1
(731) NGUYỄN TÚ QUỲNH HÂN (VN)
282/7 đường số 8 phường 11, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mì; cà phê; kem lạnh; chè (trà); bánh ngọt; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2023-20684**

(540)

CHECKVN BOOK

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.3.2; 26.3.5; 26.3.23
(591) Đỏ tím, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ BẢO TÍN (VN)
Số 63 đường Cao Lỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; văn phòng phẩm; sách; vật liệu đóng sách; cuốn sách nhỏ.

Nhóm 40: Đóng sách; dịch vụ in ấn: in ấn báo chí, sách và sách quảng cáo; dịch vụ in.

Nhóm 41: Xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ xuất bản tạp chí.

---

(210) **4-2023-20685**

(540)

HAJIME
KEM TƯƠI NGHỆ THUẬT - TRÀ NGON ĐẬM VỊ

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 8.1.18
(591) Đỏ hồng, trắng, vàng, vàng nhạt, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM HAJIME (VN)
Số 64D, ngõ 6/46 phố Do Nha, TDP số 3 Miêu Nha, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; trà; cà phê; bánh kẹo; sữa chua (dạng kem lạnh); sô cô la.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán kem; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ chuỗi cà phê.

---

(210) **4-2023-20686**

(540)

CLEACNEVIR

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM SANTAFA (VN)
Lô 22 DV6 Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-20687**

(540)

MALIVIE
MÃNH LIỆT TINH THẦN VIỆT

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM SANTAFA (VN)
Lô 22 DV6 Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2023-20688**

(540)

HEBEVIE
KHỎE ĐẸP VIỆT NAM

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM SANTAFA (VN)
Lô 22 DV6 Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2023-20689**

(540)

PROTOLOC

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) VŨ XUÂN THẮNG (VN)
Căn hộ chung cư số 2412 tòa S2, 02-U.1 (Fl-CH03-2) dự án KD9T mới Tân Mỗ - Vinhime Park - Vinhome Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm.

---

(210) **4-2023-20690**

(540)

YOUTH

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) YOUSI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.7 East 1st Street, Xingfa North Road, Chan'an, Dongguan City, Guangdong, China

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá bột để hít; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-20691**

(540)

JELLUA

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) YUEM SUNG HO (KR)
19-5, Cheongpa-ro 47ga-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; nước xức tóc; dầu xả tóc; mỹ phẩm; kem chống nắng; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-20692**

(540)

Hodu MARU

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) HAITAI ICECREAM CO., LTD. (KR)
541, Daegyeong-ro, Hayang-eup, Gyeongsan-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem que [kem lạnh]; bánh kem lạnh; bánh kẹo đông lạnh có chứa kem; bột để làm kem lạnh; ốc quế dùng với kem lạnh; kem gelato [kem đông lạnh kiểu Ý]; kem trái cây, đá lạnh; đá bào với đậu đỏ được làm ngọt.

---

(210) **4-2023-20693**

(540)

ADILYS COSMETICS

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.2.7; 26.3.23; 26.13.25

(591) Đen, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ADILYS COSMETICS (VN)
Số 825, đường Hà Huy Tập, xã Thạch Bình, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; son môi; sữa rửa mặt; kem bôi dưỡng da (mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; dầu gội đầu; xà phòng dùng cho mục đích cá nhân; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trị mụn (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2023-20694**

(540)

R&B

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM NGHI (VN)
322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2023-20695**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 3.6.6; 26.5.1; 26.15.15

(591) Đen, trắng, xám.

(731) NGUYỄN VĂN CHIẾN (VN)
Cụm 5, thôn Ích Vịnh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; hộp pin; thiết bị sạc pin; bộ nối điện.

Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; động cơ xe máy; xe ô tô; xe ô tô điện; động cơ ô tô.

---

(210) **4-2023-20696**

(540)

PSL
Pompous Sonthanhphat Limited

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 3.7.17; 3.7.24; 18.2.1; 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng nhạt, vàng nâu, nâu nhạt, nâu đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH POMPOUS - INVESTMENTS (VN)
Số 2 dãy G tập thể ô tô 2, phố Cảm Hội, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Bơ hạt điều; hạt điều đã qua chế biến; hạt điều tẩm gia vị; các loại hạt dùng làm thức ăn cho con người; hạt hỗn hợp đã chế biến sẵn.

---

(210) **4-2023-20697**

(540)

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 3.7.24; 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23; 26.3.1; 26.3.23
(591) Đen, xám, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH POMPOUS - INVESTMENTS (VN)
Số 2 dãy G tập thể ô tô 2, phố Cảm Hội, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Quản lý tài sản; tư vấn và cố vấn về quản lý tài sản; dịch vụ tư vấn đầu tư; dịch vụ tài chính; quản lý tài sản tài chính.

---

(210) **4-2023-20698**

(540)

LOF KUN

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ (VN)
Thôn Đức Thịnh, xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; kem lạnh; sô cô la; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống sô cô la có sữa.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2023-20699**

(540)

KUN

(220) 22/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ (VN)
Thôn Đức Thịnh, xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; kem lạnh; sô cô la; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống sô cô la có sữa.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2023-20818**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 3.7.24; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.13.25
(591) Đen, trắng.
(731) SHAOXING YINGDONG TEXTILE CO., LTD. (CN)
No.275, Floor 1, China Textile City East Market, Keqiao District, Shaoxing City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Vải; vải không dệt; tấm trướng treo tường làm bằng vải; nỉ; vải lanh dùng trong nhà; khăn trải giường bằng vải len.

---

(210) **4-2023-20820**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DACH (VN)
60J3-M đường DD7-1, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Chà bông (ruốc từ thịt).

---

(210) **4-2023-20829**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.2.7; 26.3.1; 26.4.12
(591) Tím, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI AN HƯNG (VN)
Yên Phúc, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt công nghiệp (dùng trong thông gió hút bụi).

---

(210) **4-2023-20830**

(540)

Hyber

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GREENMAX (VN)
Số 93, ngõ 354, đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hút không khí; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; thiết bị máy nông nghiệp; máy bón phân; máy cày, máy xới; máy phát điện; máy phun bụi [máy móc]/ máy nghiền mịn [máy móc]/ thiết bị phun mù [máy móc]/ máy phun mù; máy cắt; búa điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; thiết bị hàn dùng điện; súng dùng để phun sơn; máy bơm nước; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất.

Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ cắt ống; bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay]; bình phun xịt thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng; kéo cắt cây; búa thoát hiểm.

Nhóm 09: Ắc quy điện dùng cho xe cộ; pin cho thắp sáng/ ắc quy cho thắp sáng; bình ắc quy; thiết bị nạp ắc quy/ thiết bị sạc pin; dụng cụ đo, bằng điện; sạc ắc quy cho xe cộ.

---

(210) **4-2023-20831**

(540)

QUỲNH LIÊN
The No.1 Chicken Phở

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.19; 26.11.12
(591) Vàng, xanh lam, trắng, đỏ.
(731) ĐỖ THỊ BÍCH LIÊN (VN)
Ngõ 28. 192 tổ 13C cụm 3, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-20839**

(540)

NOW Creative Lab

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1
(591) Đen, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH NOW CREATIVE LAB (VN)
2/8/7 Nguyễn Văn Công, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế logo; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế bao bì; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế danh thiếp; tư vấn thiết kế trang web.

---

(210) **4-2023-20900**

(540)

HỆ THỐNG DÊ TƯƠI

HUYDE KEN

(220) 23/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Trắng, đỏ.

(731) TRẦN THỊ LUYẾN (VN)
190TA 16, tổ 4, khu phố 2, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2023-20901**

(540)

(220) 23/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.5; 1.1.10; 25.1.6

(591) Trắng, vàng ánh kim, xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TM GOLD STAR GROUP (VN)
75/27 đường 48, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm dinh dưỡng [thực phẩm chức năng].

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào chế biến; yến chưng; súp yến.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm tươi sống, thực phẩm chế biến, rau củ quả, bia, rượu, đồ uống không cồn, hàng may mặc.

---

(210) **4-2023-20902**

(540)

(220) 23/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.8

(591) Trắng, đen, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DPALIGHTING VIỆT NAM (VN)
Số nhà 35A đường Nguyễn Du, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; ổ cắm điện; phích cắm điện; dụng cụ đo điện; bình ắc quy; dây dẫn điện.

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn điện; bóng đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-20903**

(540)

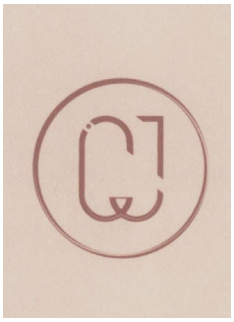

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.8; 26.1.11
(591) Vàng be nhạt, nâu đỏ.
(731) HOÀNG ANH QUÝ (VN)
Số 33 đường Gia Thượng, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; đồng phục.

---

(210) **4-2023-20905**

(540)

Hoàn Minh Đan

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Y TUỆ ĐỨC (VN)
Số 8, ngõ 6, phố Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa và dịch vụ y tế khám chữa bệnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu; dịch vụ xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2023-20906**

(540)

Minh Đan Hoàn

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Y TUỆ ĐỨC (VN)
Số 8, ngõ 6, phố Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa và dịch vụ y tế khám chữa bệnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu; dịch vụ xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2023-20907**

(540)

Minh Đan Khang

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Y TUỆ ĐỨC (VN)
Số 8, ngõ 6, phố Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa và dịch vụ y tế khám chữa bệnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu; dịch vụ xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2023-20908**

(540)

Phục Minh Khang

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Y TUỆ ĐỨC (VN)
Số 8, ngõ 6, phố Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa và dịch vụ y tế khám chữa bệnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu; dịch vụ xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2023-20909**

(540)

Liên Đan Hoàn

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Y TUỆ ĐỨC (VN)
Số 8, ngõ 6, phố Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa và dịch vụ y tế khám chữa bệnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu; dịch vụ xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2023-20910**

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Hoàn Liên Đan

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Y TUỆ ĐỨC (VN)
Số 8, ngõ 6, phố Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa và dịch vụ y tế khám chữa bệnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu; dịch vụ xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2023-20911**

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Hoàn Liên Khang

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Y TUỆ ĐỨC (VN)
Số 8, ngõ 6, phố Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa và dịch vụ y tế khám chữa bệnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu; dịch vụ xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2023-20912**

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Liên Khang Hoàn

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Y TUỆ ĐỨC (VN)
Số 8, ngõ 6, phố Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa và dịch vụ y tế khám chữa bệnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu; dịch vụ xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2023-20913**

(540)

SOLIVERA

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20914**

(540)

VACATIO

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20915**

(540)

VULGO

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20916**

(540)

Taijisun

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) TIENS GROUP CO., LTD. (CN)
Wu Qing Development Zone, Tianjin New Tech Industrial Park, Tianjin, China

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Sản xuất quảng cáo trực tuyến cho người khác; cung cấp và cho thuê không gian quảng cáo trực tuyến; dịch vụ quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2023-20917**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.3.1; 2.5.8; 2.5.22; 7.1.1; 7.5.10; 21.1.15; 26.13.1

(591) Vàng chanh, vàng nghệ, đỏ hồng, tím nhạt, tím đậm, xanh bạc hà, đen, hồng da, da (be), trắng.

(731) NGUYỄN THỊ DIỄM HƯƠNG (VN)
Phố Hòe Thị, thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu đồ dùng cho mẹ và bé như: sữa, thực phẩm cho em bé, tã, bỉm, ghế em bé, nôi, xe đẩy, địu em bé, bình sữa, dụng cụ tắm và vệ sinh em bé, vitamin cho mẹ, bột, bánh ăn dặm, xe tập đi, giường, đồ dùng cho mẹ như núm vú, bơm dùng để hút sữa mẹ, đồ dùng y tế trẻ em, tã giấy các loại, khăn giấy các loại, giày dép, mũ nón, tã các loại, đồ chơi trẻ em các loại, thời trang trẻ em; mua bán hàng thời trang cho mẹ, thực phẩm cho mẹ, thiết bị chăm sóc sức khỏe cho mẹ; dịch vụ quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; giới thiệu các sản phẩm trên phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2023-20919**

(540)

VELORA

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHAN ANH THƯ (VN)
117, đường số 2, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội đầu; nước hoa; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-20920**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3
(591) Đen, đỏ.
(731) TRẦN DUY LONG (VN)
Nhà số 6 ngõ 420 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Các bộ phận và phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2023-20923**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.6; 26.15.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIHAMARK (VN)
Lô N3-6, KCN Đồng Văn II, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước có ga; nước uống tăng lực và đồ uống dùng trong thể thao (tất cả không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-20924**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.7
(731) SHENZHEN 3TMALL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
201, No. 11 Huaxi 1st Lane, Henggang Community, Henggang Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 06: Nêm điều chỉnh bằng kim loại; vòng đệm bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; đinh tán bằng kim loại; nút chặn bằng kim loại; móc treo bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy cắt là bộ phận của máy móc; thiết bị cắt là bộ phận của máy móc; lưỡi dao là bộ phận của máy; dao tiện (máy móc); lưỡi cưa [bộ phận của máy]; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; mũi khoan lỗ [bộ phận máy]; máy tiện ren (máy móc); mũi khoan [bộ phận máy]; dao phay [bộ phận của máy].

Nhóm 08: Dây đai giữ dụng cụ; dụng cụ xăm hình; cái kẹp; dụng cụ doa; tua vít, không dùng điện; bàn ren [dụng cụ cầm tay]; ê tô [dụng cụ cầm tay]; cái kìm; cái kìm càng cua; khoan xoắn ốc [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ].

Nhóm 09: Dây của kính đeo mắt; thước [dụng cụ đo]; thước dẫn hướng [dụng cụ đo]; cầu kính của kính kẹp mũi không gọng; dụng cụ đo; kính đeo mắt; khung gọng kính đeo mắt; gọng kính; dây xích của kính đeo mắt; com pa đo có rãnh trượt.

---

(210) **4-2023-20925**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) GFOOT CO., LTD. (JP)
23-5, Shinkawa 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân; đồ đi chân chuyên dụng dành cho thể thao.

---

(210) **4-2023-20926**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) GFOOT CO., LTD. (JP)
23-5, Shinkawa 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân; đồ đi chân chuyên dụng dành cho thể thao.

---

(210) **4-2023-20927**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.1.2; 26.1.4

(731) GFOOT CO., LTD. (JP)
23-5, Shinkawa 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân; đồ đi chân chuyên dụng dành cho thể thao.

---

(210) **4-2023-20928**

(540)

PINK HOUSE

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) MELROSE CO., LTD. (JP)
18-1, Aobadai 2-chome, Meguro-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn phụ kiện của túi xách, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, vải dệt và đồ

chăn ga gối; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn túi xách; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn quần áo; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đồ đội đầu; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đồ đi chân; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn vải dệt và đồ chăn ga gối; cung cấp thông tin về việc mua bán sản phẩm qua internet và thư điện tử; dịch vụ quảng cáo và marketing; vận hành kinh doanh trung tâm thương mại ở trang web trên internet; dịch vụ đại lý bán hàng chuyên về quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về túi xách, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, vải dệt và đồ chăn ga gối, và phụ kiện của chúng; sắp xếp các giao dịch thương mại, cho người khác, thông qua các cửa hàng trực tuyến; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quảng bá và xúc tiến bán hàng liên quan đến hàng hóa và dịch vụ có sẵn trên mạng; và cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

---

(210) **4-2023-20929**

(540)

TOCA FAN

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP TOÀN CẦU (VN)
Số 134 Hàng Bạc, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và công nghệ Tuệ Phong (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt công nghiệp; quạt điện dân dụng; quạt thông gió.

---

(210) **4-2023-20930**

(540)

NIGHTESLEEP

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.7.6; 1.7.7
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN STRONGBODY VN (VN)
Số 68 đường Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 01, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-20931**

(540)

KOZINGO

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.2; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KOZINGO VIỆT NAM (VN)
Ấp 4, xã Long Hòa, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước, dùng điện; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; nồi áp suất, dùng điện; nồi chiên không dầu; bếp điện; nồi nấu, dùng điện.

Nhóm 16: Giấy bạc; giấy thấm; miếng giấy hoặc chất dẻo khống chế độ ẩm để gói thực phẩm (màng bọc, túi đựng thực phẩm); giấy hoặc tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; tấm bọc thực phẩm bằng silicon (có thể tái sử dụng); nồi nấu, không dùng điện; chảo rán (không dùng điện); dụng cụ/đồ dùng cho mục đích gia dụng; nồi hấp, nồi áp suất (không dùng điện); dụng cụ nhà bếp; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; bình để uống; bình cách điện, bình cách nhiệt.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; quảng cáo; mua bán, kinh doanh các sản phẩm: ấm đun nước, dùng điện, thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện, nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; nồi áp suất, dùng điện, nồi chiên không dầu, bếp điện, lò vi sóng, nồi nấu, dùng điện, đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm, giấy hoặc tấm chất dẻo thấm hút để gói thực phẩm, túi giữ lạnh thực phẩm hoặc đồ uống, tấm bọc thực phẩm bằng silicon có thể tái sử dụng, nồi nấu, không dùng điện, chảo rán, dụng cụ/đồ dùng cho mục đích gia dụng, nồi hấp thực phẩm, không chạy điện, chảo rán không dùng điện, nồi hấp, nồi áp suất, không dùng điện, dụng cụ nhà bếp, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, bình thuỷ tinh, bình để uống, bình cách điện, bình cách nhiệt, giấy bạc, giấy thấm.

---

(210) **4-2023-20932**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25; 26.4.18
(591) Nâu vàng, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ CÀ PHÊ TRÀ HƯƠNG PHÁT (VN)
686/53/10 đường Quốc Lộ 1A, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà).

---

(210) **4-2023-20934**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.9.14; 7.5.15; 10.3.7; 25.1.6; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng đồng, đen, trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ (VN)
Lô 13, khu công nghiệp Tam Phước, phường Tam Phước, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước (đồ uống); đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô; đồ uống ép từ quả không chứa cồn.

---

(210) **4-2023-20935**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 1.15.15; 5.7.24; 24.17.5; 26.11.22
(591) Đỏ, đỏ cam, xám, trắng, vàng, xanh lá cây, vàng đậm, hồng, đỏ nhạt, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TÂN QUANG MINH (VN)
Lô C21/I, đường số 2F, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống hoa quả (đồ uống không cồn); xirô dùng cho đồ uống; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; nước uống có ga.

---

(210) **4-2023-20936**

(540)

TOMATO

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.9.17; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH MINH KHANG (VN)
56/1 đường Nam Lân 5, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Màng bọc thực phẩm; màng bạc (bọc thực phẩm); màng nhựa bọc thực phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bọc thực phẩm; màng bảo quản thực phẩm; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo; túi cuộn đựng thực phẩm tự phân hủy; túi cuộn xé (túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo); màng bạc dùng để nướng thực phẩm.

---

(210) **4-2023-20937**

(540)

TINOKA

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN KHẮC TUẤN (VN)
Thôn 1, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; bóp ví; ba lô; túi đeo chéo; ví đựng tiền; vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); khăn choàng cổ (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: túi xách, túi đeo chéo, ba lô, bóp ví, ví đựng tiền, vali, quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng (trang phục), khăn choàng cổ (trang phục), tất (vớ).

---

(210) **4-2023-20938**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1; 26.3.23
(591) Đen, trắng, xám.
(731) NGUYỄN KHẮC TUẤN (VN)
Thôn 1, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; bóp ví; ba lô; túi đeo chéo; ví đựng tiền; vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); khăn choàng cổ (trang phục); tất (vớ)

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: túi xách, túi đeo chéo, ba lô, bóp ví, ví đựng tiền, vali, quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng (trang phục), khăn choàng cổ, tất(vớ)

---

(210) **4-2023-20939**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 21.1.17; 25.3.15; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ - KINH DOANH 3N (VN)
186bis Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật; rau củ quả đã qua chế biến; hải sản đông lạnh; trái cây đã qua chế biến; thực phẩm ăn liền làm từ hải sản.

Nhóm 30: Gia vị; trà gừng; bánh kẹo; cà phê; cơm ăn liền; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu: thủy hải sản đã qua chế biến, sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật, rau củ quả đã qua chế biến, hải sản đông lạnh, phomai, trái cây đã qua chế biến, thực phẩm ăn liền làm từ hải sản, gia vị, trà gừng, bánh kẹo, cà phê, chè (trà), cơm ăn liền, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô, nước giải khát (đồ uống không cồn), sữa, thủy hải sản tươi, rau củ quả tươi, trái cây tươi, rượu, đồ uống có cồn trên cơ sở chứa hoa quả, hương liệu cho thực phẩm [tinh dầu].

---

(210) **4-2023-20940**

(540)

ĐỆ NHẤT

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH MINH KHANG (VN)
56/1 đường Nam Lân 5, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Túi rác nhựa; túi đựng rác tự hủy; túi đựng rác; túi đựng rác bằng chất dẻo; túi đựng rác cuộn; túi đựng rác sinh học.

---

(210) **4-2023-20941**

(540)

Akira
CRAB-STICK

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ - KINH DOANH 3N (VN)
186bis Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thanh cua đông lạnh; hải sản đông lạnh; thủy hải sản đã qua chế biến; thủy hải sản đã qua sơ chế; thực phẩm ăn liền làm từ cua; thực phẩm trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2023-20943**

(540)

GREEN APRON BLEND

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) STARBUCKS CORPORATION (US)
2401 Utah Avenue South, Seattle, Washington 98134, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Cà phê xay; cà phê nguyên hạt; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2023-20945**

(540)

TIENPHONGGOLD

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI DNC VIỆT NAM (VN)
Thôn Hòa Lương, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh cụ thể: vòi hoa sen, bộ sen vòi tắm, bệt chậu, xịt vệ sinh, xi phông dây cấp nước, ga thoát sàn.

---

(210) **4-2023-20948**

(540)

CHAO ĐÈN
CÔNG HOAN

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT CHAO ĐÈN CÔNG HOAN (VN)
Số 109, thôn Hạ Rùa 1, xã Thanh Thùy, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn và thiết bị đèn (chao đèn, bóng đèn, chân đèn).

---

(210) **4-2023-20949**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 26.4.1; 26.4.18
(731) NGUYỄN ĐỨC ANH (VN)
Số 1 ngõ 26 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán trầm hương, tinh dầu trầm hương và đá quý.

---

(210) **4-2023-20950**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, trắng.
(731) HOÀNG XUÂN THÀNH (VN)
KĐT An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia)

Nhóm 35: Dịch vụ thương mại hàng hóa, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: rượu, đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2023-20951**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.7.1; 2.7.2; 2.7.23
(591) Xanh đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TINC (VN)
Số nhà 30, ngõ 126 đường Thượng Đình, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

Nhóm 10: Trang thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-20953**

(540)

Shela

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG DHY (VN)
ML5-01, Vinhomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; vali; ví bỏ túi; ô; cặp học sinh; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; thắt lưng [trang phục]; cà vát.

Nhóm 26: Ghim cài [phụ kiện trang phục]; đồ trang trí mũ; đồ trang trí giày; khoá cài [phụ kiện trang phục]; dây buộc đính kèm [phụ kiện trang phục]; đồ để thêu trang trí.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: túi xách tay, va li, ví bỏ túi, ô, cặp học sinh, ba lô, quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, khăn choàng, thắt lưng [trang phục], cà vát, ghim cài [phụ kiện trang phục], đồ trang trí mũ, đồ trang trí giày, khoá cài [phụ kiện trang phục], dây buộc đính kèm [phụ kiện trang phục] đồ để thêu trang trí; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; thiết kế trang phục.

---

(210) **4-2023-20954**

(540)

Silàme

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG DHY (VN)
ML5-01, Vinhomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; vali; ví bỏ túi; ô; cặp học sinh; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; thắt lưng [trang phục]; cà vát.

Nhóm 26: Ghim cài [phụ kiện trang phục]; đồ trang trí mũ; đồ trang trí giày; khoá cài [phụ kiện trang phục]; dây buộc đính kèm [phụ kiện trang phục]; đồ để thêu trang trí.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: túi xách tay, va li, ví bỏ túi, ô, cặp học sinh, ba lô, quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, khăn choàng, thắt lưng [trang phục], cà vát, ghim cài [phụ kiện trang phục], đồ trang trí mũ, đồ trang trí giày, khoá cài [phụ kiện trang phục], dây buộc đính kèm [phụ kiện trang phục] đồ để thêu trang trí; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; thiết kế trang phục.

---

(210) **4-2023-20957**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.20; 26.11.12

(591) Nâu nhạt, nâu đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ASIA PHARMA (VN)
34 Giang Văn Minh, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem tắm trắng; kem dưỡng trắng; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

---

(210) **4-2023-20958**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.4
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG MINH LONG (VN)
Số 30 ngõ 172 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; phụ kiện thời trang (thắt lưng, cà vạt).

---

(210) **4-2023-20961**

(540)

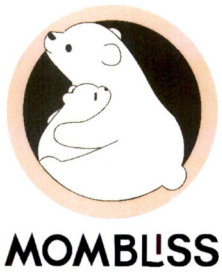

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.14; 26.1.1
(591) Trắng, hồng nhạt, nâu, đen, tím đậm.
(731) CÔNG TY TNHH KIORI (VN)
3A.02, khối 3, chung cư cao tầng, số 61-63 đường số 1, khu phố 2, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh được làm từ khoai tây và thịt; thực phẩm ăn nhanh được làm từ trứng và sữa; thực phẩm ăn nhanh được làm từ cá và rau củ; thực phẩm ăn nhanh được chế biến từ hạt đậu; thực phẩm ăn nhanh được chế biến chủ yếu từ trái cây; thực phẩm ăn nhanh và hỗn hợp phết lên bánh được làm chủ yếu từ quả đậu; bữa ăn nhanh chế biến sẵn được làm chủ yếu từ thịt và rau củ.

Nhóm 35: Mua bán: rau, củ, quả tươi, trái cây tươi, nước ép (rau, củ, quả, trái cây), kem lạnh, thức ăn nhanh đóng hộp, nước sốt, gia vị.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-20962**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.16; 6.19.9; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH KIORI (VN)
3A.02, khối 3, chung cư cao tầng, số 61-63 đường số 1, khu phố 2, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-20964**

(540)

CHITI
Connect to value

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.2.1; 26.2.3
(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây.
(731) DƯƠNG NGỌC TÙNG (VN)
Xã Quảng Châu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ khoan [công cụ cầm tay]; súng, thao tác thủ công dùng để phun, ép mát tít; khoan cầm tay, vận hành bằng tay; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ cắt (công cụ cầm tay); dụng cụ vặn ốc vít (công cụ cầm tay).

Nhóm 09: Dây điện; cáp điện; ổ cắm điện; phích cắm điện; công tắc điện; cầu dao điện tự động (át tô mát); đế ổ điện (thiết bị điện).

Nhóm 11: Bóng đèn điện; đèn sưởi nhà tắm; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; quạt trần; nồi cơm điện; bếp điện từ.

---

(210) **4-2023-20965**

(540)

Sunnice

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(731) FOSHAN SANSHUI JINWEIDA TRADING CO., LTD. (CN)
No.5, Port 8th Street, Southwest Street, Sanshui District, Foshan, 528199, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 08: Kéo nhỏ; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, chân; dụng cụ cắt móng tay, chân, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ giũa móng; nhíp nhổ lông, tóc; dụng cụ uốn lông mi.

Nhóm 21: Bàn chải làm sạch da; nùi bông để thoa phấn; chổi lông trang điểm; dụng cụ mỹ phẩm; bút chải lông mày; bông mút để trang điểm.

---

(210) **4-2023-20969**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.6; 3.7.25; 9.7.19; 11.3.7
(591) Đen, trắng, vàng, xanh dương.
(731) TRẦN THỊ NINH (VN)
Khu dân cư Tường, phường Văn An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-20972**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WEGO COFFEE (VN)
222 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-20974**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THỂ THAO CR (VN)
6/4 Tôn Thất Dương Kỵ, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; giày dép; giày thể thao; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-20975**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3; 26.4.2; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH CHIẾU SÁNG ĐÔ THỊ LED VIỆT MIỀN NAM (VN)
1151/20 đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn led; đèn điện; đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn ốp tường.

---

(210) **4-2023-20982**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 24.15.1; 24.15.11; 26.1.1
(731) VŨ CÔNG TÂM (VN)
Tổ dân phố 7, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; lưỡi cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ mở hộp không dùng điện; công cụ cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; bàn là (không dùng điện); dao; dụng cụ giũa móng; dao cạo dùng điện hoặc không dùng điện; kéo; bộ đồ ăn (dao, dĩa, thìa).

Nhóm 22: Dây đeo, không bằng kim loại để bốc dỡ vật nặng; mái che bằng vật liệu tổng hợp; mái che bằng vải dệt; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; đai, không bằng kim loại để bốc dỡ vật nặng; sợi dây để buộc, không bằng kim loại, dùng cho mục đích nông nghiệp; dây buộc, không bằng kim loại; lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời; dây chằng giữ, không bằng kim loại để bốc dỡ vật nặng; cáp không bằng kim loại; tấm phủ đồ để tránh bụi, bẩn; lông vũ dùng cho bộ đồ giường; túi đựng đồ giặt; thang dây; túi đựng thư từ; rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; dây thừng để đóng gói; dây thừng; vật liệu nhồi không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; vải nhựa; tấm phủ xe [không dùng riêng cho xe cộ]; sợi dệt dạng thô.

---

(210) **4-2023-20983**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6; 26.4.1
(731) VŨ CÔNG TÂM (VN)
Tổ dân phố 7, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; lưỡi cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ mở hộp không dùng điện; công cụ cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; bàn là (không dùng điện); dao; dụng cụ giũa móng; dao cạo dùng điện hoặc không dùng điện; kéo; bộ đồ ăn (dao, dĩa, thìa).

Nhóm 22: Dây đeo, không bằng kim loại để bốc dỡ vật nặng; mái che bằng vật liệu tổng hợp; mái che bằng vải dệt; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; đai, không bằng kim loại để bốc dỡ vật nặng; sợi dây để buộc, không bằng kim loại, dùng cho mục đích nông nghiệp; dây buộc, không bằng kim loại; lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời; dây chằng giữ, không bằng kim loại để bốc dỡ vật nặng; cáp không bằng kim loại; tấm phủ đồ để tránh bụi, bẩn; lông vũ dùng cho bộ đồ giường; túi đựng đồ giặt; thang dây; túi đựng thư từ; rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; dây thừng để đóng gói; dây thừng; vật liệu nhồi không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; vải nhựa; tấm phủ xe [không dùng riêng cho xe cộ]; sợi dệt dạng thô.

---

(210) **4-2023-20984**

(540)

HAPPY ONE

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) VŨ CÔNG TÂM (VN)
Tổ dân phố 7, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; lưỡi cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ mở hộp không dùng điện; công cụ cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; bàn là (không dùng điện); dao; dụng cụ giũa móng; dao cạo dùng điện hoặc không dùng điện; kéo; bộ đồ ăn (dao, dĩa, thìa).

Nhóm 22: Dây đeo, không bằng kim loại để bốc dỡ vật nặng; mái che bằng vật liệu tổng hợp; mái che bằng vải dệt; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; đai, không bằng kim loại để bốc dỡ vật nặng; sợi dây để buộc, không bằng kim loại, dùng cho mục đích nông nghiệp; dây buộc, không bằng kim loại; lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời; dây chằng giữ, không bằng kim loại để bốc dỡ vật nặng; cáp không bằng kim loại; tấm phủ đồ để tránh bụi, bẩn; lông vũ dùng cho bộ đồ giường; túi đựng đồ giặt; thang dây; túi đựng thư từ; rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; dây thừng để đóng gói; dây thừng; vật liệu nhồi không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; vải nhựa; tấm phủ xe [không dùng riêng cho xe cộ]; sợi dệt dạng thô.

---

(210) **4-2023-20987**

(540)

SCOTTSOR

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.7

(731) BÙI HUY TRƯỜNG (VN)
Toà A, chung cư Imperia 203 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-20988**

(540)

HA THONG

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH HA THONG (VN)
Số 84a, Lê Văn Hưu, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo lót; quần áo bơi; khăn choàng.

---

(210) **4-2023-20989**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, vàng nghệ, vàng, xanh cốm, xanh lá cây, xanh da trời, xanh dương, xanh dương đậm, tím, đen.
(731) CÔNG TY TNHH COLOR TREND VIỆT NAM (VN)
Khu Viêm Xá, phường Hòa Long, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Máy pha màu; máy pha màu sơn; máy pha màu vải; máy trộn dùng trong công nghiệp; máy phân ly; súng phun sơn.

---

(210) **4-2023-20990**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.15; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP TAGA (VN)
Số 10, phố Thể Giao, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm (chương trình) máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm bảo vệ màn hình máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain.

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; mua, bán chương trình máy tính.

Nhóm 38: Truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền thư điện tử; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác].

Nhóm 41: Giáo dục đào tạo; dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn công nghệ viễn thông; thiết kế phần mềm (chương trình) máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2023-20992**

(540)

VT - GARDEN

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VT GARDEN (VN)
Số 67 đường 831, xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An
(740) Chi nhánh Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (TP.Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Dừa tươi; sọ dừa; hoa quả tươi; cây nhân sâm; lá nhân sâm tươi; quả nhân sâm tươi.

---

(210) **4-2023-20993**

(540)

Olam Agri
ECOFLOAT
THỨC ĂN HỖN HỢP DẠNG VIÊN
CHO CÁ TRA VÀ CÁ TẠP
TIẾT KIỆM - HIỆU QUẢ

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Cam, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH OLAM GLOBAL AGRI VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Kiến Thành, ấp 3, xã Long Cang, huyện Cần Đước, tỉnh Long An
(740) Chi nhánh Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (TP.Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn gia cầm; thức ăn thủy sản.

---

(210) **4-2023-20994**

(540)

Olam Agri
ECOTRA
THỨC ĂN HỖN HỢP DẠNG VIÊN
CHO CÁ TRA VÀ BA SA
ĐỀ KHÁNG CAO
MAU LỚN KHỎE

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH OLAM GLOBAL AGRI VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Kiến Thành, ấp 3, xã Long Cang, huyện Cần Đước, tỉnh Long An
(740) Chi nhánh Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (TP.Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn gia cầm; thức ăn thủy sản.

---

(210) **4-2023-20995**

(540)

(220) 23/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.17; 24.9.1; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH OLAM GLOBAL AGRI VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Kiến Thành, ấp 3, xã Long Cang, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(740) Chi nhánh Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (TP.Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn gia cầm; thức ăn thủy sản.

---

(210) **4-2023-20996**

(540)

(220) 23/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.24; 2.1.1; 2.1.2; 2.1.22; 23.1.1; 24.11.7

(591) Xanh dương, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ASIA DRAGON (VN)
Lô 9C, đường số 8, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Chi nhánh Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (TP.Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 22: Dây thừng; dây neo; sợi se để đan lưới; lưới đánh cá; dây đai để buộc, không bằng kim loại; sợi dây dệt từ sợi polyester để buộc hoặc đóng gói.

---

(210) **4-2023-20997**

(540)

VILITUS

(220) 23/05/2023

(441) 25/12/2023

(731) LÊ VĂN THỊNH (VN)
237/4/56 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Chi nhánh Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (TP.Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-20998**

(540)

VILTINCA

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÊ VĂN THỊNH (VN)
237/4/56 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Chi nhánh Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (TP.Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-20999**

(540)

Bếp nàng dâu

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.24; 3.9.1; 3.9.24; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BẾP NÀNG DÂU (VN)
Số 203 Nguyễn Huệ, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

(740) Chi nhánh Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (TP.Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Cá thát lát đã được chế biến; chả cá thát lát; cá thát lát rút xương; cá thát lát muối sả; thực phẩm chế biến từ cá.

---

(210) **4-2023-21000**

(540)

ANDPAD

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) ANDPAD INC. (JP)
300 Kanda Neribeicho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy điện tử (máy thu thanh và thu hình, bộ xử lý [bộ xử lý trung tâm], thiết bị video, vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động, màn hiển thị video có thể đeo, máy tính đeo được); chương trình máy tính; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [pda]; ấn phẩm điện tử, tải xuống được.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; phân tích quản lý kinh doanh hoặc tư vấn kinh doanh; quản lý kinh doanh; nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin liên quan đến mua bán thương mại; trung gian các hợp đồng mua bán sản phẩm trên các mạng truyền thông như internet; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm, dịch vụ.

Nhóm 36: Quản lý tòa nhà; đại lý hoặc môi giới cho thuê tòa nhà; cho thuê hoặc cho thuê lại tòa nhà; mua bán tòa nhà; đại lý hoặc môi giới mua bán tòa nhà; đánh giá bất động sản; quản lý đất đai; đại lý hoặc môi giới cho thuê, cho thuê lại đất đai; cho thuê đất đai; mua bán đất

đai; đại lý hoặc môi giới mua bán đất đai; cung cấp thông tin về các tòa nhà hoặc đất đai [các vấn đề về bất động sản].

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; vận hành, kiểm tra hoặc bảo dưỡng thiết bị xây dựng; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị xây dựng; cung cấp thông tin về công tác cải tạo nhà ở; trung gian hoặc môi giới công việc cải tạo công trình xây dựng; tư vấn cải tạo công trình xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy; sắp xếp, điều hành và tổ chức hội thảo; tổ chức, quản lý hoặc sắp xếp hoạt động giải trí [không bao gồm phim, chương trình biểu diễn, các vở kịch, biểu diễn nhạc kịch, thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô]; cung cấp ấn phẩm điện tử, không thể tải xuống.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp chương trình máy tính.

---

(210) **4-2023-21001**

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DOGARLIC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21002**

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ASPAMIC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21003**

(540)

GARLICIN

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21004**

(540)

DOKYO

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21005**

(540)

DOMEGA

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21006**

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DOCORLIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21007**

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DOROGAC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21008**

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DOLİVMAX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé; chế phẩm diệt khuẩn tay; chế phẩm khử trùng, diệt khuẩn dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21009**

(220) 23/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

DOMEDOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé; chế phẩm diệt khuẩn tay; chế phẩm khử trùng, diệt khuẩn dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21010**

(220) 23/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

DOLIV

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé; chế phẩm diệt khuẩn tay; chế phẩm khử trùng, diệt khuẩn dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21011**

(540)

DOSAKA

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21012**

(540)

DOVIT-C

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21013**

(540)

DOTOUX

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21014**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.14
(591) Vàng, trắng, nâu, đen.
(731) CÔNG TY THHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI NHẬT QUANG (VN)
54/11 Trương Đăng Quế, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Keo dán đa năng dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2023-21016**

(540)

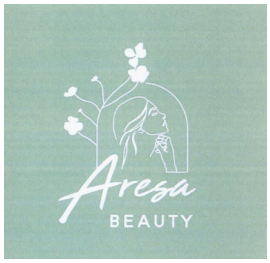

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.3.20; 5.5.19
(591) Xanh, trắng.
(731) HOÀNG THỊ LIÊN (VN)
42 đường Vành Đai, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; mát xa; chăm sóc sắc đẹp cho người; dịch vụ cắt tóc; gội đầu dưỡng sinh.

---

(210) **4-2023-21017**

(540)

I LIKE KOI

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT MỸ PHẨM DŨNG LAN (VN)
741 Hồng Bàng, phường 06, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm rửa tay không chứa thuốc; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: mỹ phẩm, kem dưỡng da, nước hoa, bột tắm trắng, son môi, muối dùng để tắm (không dùng trong ngành y), kem làm trắng da, kem ngừa mụn (mỹ phẩm), kem chống nắng (mỹ phẩm), sữa rửa mặt, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, dầu bóng tóc, chế phẩm rửa tay không chứa thuốc, dung dịch rửa tay khô, tinh dầu.

---

(210) **4-2023-21018**

(540)

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.7; 5.3.20; 5.5.19; 5.7.21; 5.13.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, trắng, xanh dương, nâu, xám.
(731) NGUYỄN THANH NHÀN (VN)
234 Ngô Quyền, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thức ăn và đồ uống do quán thực hiện; quán giải khát; quán trà sâm; dịch vụ phục vụ cung cấp cà phê bằng xe bán cà phê di động; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-21019**

(540)

LOXO BUK

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHẠM VĂN SƠN (VN)
C4 KDC Thới An, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay cụ thể là: dao cắt cỏ, cưa cắt cây, lưỡi phát cỏ, kéo tỉa cây, dao phát cỏ, cuốc (tất cả phục vụ cho nông nghiệp).

---

(210) **4-2023-21020**

(540)

FANCO

(220) 23/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN HỮU ÂU (VN)
Thôn Phú Mỹ, xã Mỹ Thư Phú, thị trấn Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ổ cắm; công tắc điện; tủ điện; áp tô mát; thiết bị điện an toàn cho hệ thống điện; phích cắm điện.

---

(210) **4-2023-21021**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.24
(591) Vàng, đỏ, trắng, nâu đỏ, đen.
(731) NGUYỄN NGỌC HOÀNG (VN)
Thôn Cộng Hòa, xã Minh Khôi, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ đặt đồ ăn hoặc đồ uống trực tuyến.

---

(210) **4-2023-21022**

(540)

TPSEAL

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Ghi, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TPTECH QUỐC TẾ (VN)
Số 33, ngõ 80 phố Chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất keo dính dùng trong công nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô; chất dẻo dạng thô; hoá chất dùng cho công nghiệp; keo dán giấy dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: hoá chất, keo dán tổng hợp và băng dính silicon dùng trong xây dựng và gia dụng.

---

(210) **4-2023-21024**

(540)

Maijade
LUXURY BEAUTY

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYÊN NGỌC GROUP (VN)
Số 29 đường số 1, KDC Công Ích Q4, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-21025**

(540)

RENAMINO

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ĐỨC ANH (VN)
197/4 Nguyễn Lâm, phường 6, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2023-21036**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.9.16; 25.1.6; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh dương, trắng, đen, cam, vàng.

(731) HỢP TÁC XÃ TRÚC THƯƠNG (VN)
Ấp Tân Hiệp, xã Tân Dân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến như: tôm, cua, cá, mực, con sò.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thủy hải sản đã qua chế biến như tôm, cua, cá, mực, con sò.

---

(210) **4-2023-21037**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.13; 5.7.23; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, đỏ, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ CHÍNH ĐẠT (VN)
Số nhà NV05, CT15, khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; quả tươi; trái cây có múi, tươi; các loại quả mọng, tươi; nho tươi.

Nhóm 35: Mua bán: trái cây tươi, quả tươi, trái cây có múi tươi, các loại quả mọng tươi, nho tươi.

---

(210) **4-2023-21041**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SA PHÚ (VN)
Số nhà 15 Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; chế biến thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-21042**

(540)

GOLOVEJOY

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) GUO ZHILIAN (CN)
Room 1502, Unit 2, Building 2, Wanghujiayuan, Beiyuan Street, Yiwu City, Zhejiang Province, 322000 China

(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 25: Giày dép [trang phục]; găng tay [trang phục]; mũ nón [trang phục]; quần áo; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2023-21045**

(540)

LA BEAUTÉ PURE

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN VĂN KHÁNH (VN)
2929 - CT2 tổ hợp TMDV The Pride, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính râm.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức).

Nhóm 18: Túi xách tay (túi cầm tay); túi dùng khi đi du lịch; túi đeo vai; túi thể thao; ví; ví để thẻ (ví đựng tiền giấy).

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2023-21047**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.4.18; 26.11.12

(591) Xanh rêu, xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ CHÈ THỊNH AN (VN)
Thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

---

(210) **4-2023-21048**

(540)

Chấn Phong Mì Gia

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH CHẤN PHONG (VN)
Số 236-238 Tôn Đản, phường 8, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì sợi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-21049**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ PHÁT TRIỂN BẠCH LONG (VN)
TT3-20 khu đấu giá, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh; máy làm kem lạnh; tủ lạnh; ấm đun nước, dùng điện; lò đốt [thiết bị sưởi ấm, thiết bị đốt nóng]; tủ lạnh có ngăn kín để trưng bày; tủ trưng bày được sấy nóng; thiết bị nấu bếp [lò]; thiết bị khử trùng.

---

(210) **4-2023-21052**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.7
(591) Xanh lá, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MK KITCHEN & BAR (VN)
320 Bến Vân Đồn, phường 02, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tuyển dụng lao động và nhân sự; cung ứng lao động; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ xuất khẩu lao động.

---

(210) **4-2023-21053**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, xanh lá, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH VENUSPRO (VN)
Số 14 đường 1B, khu phố 2, khu dân cư đô thị mới Bình Chiểu, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Củ hành tươi.

---

(210) **4-2023-21055**

(540)

MITAPRO

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MÁY VĂN PHÒNG MINH TÂN (VN)
1275/5 Phan Văn Trị, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy chấm công.

---

(210) **4-2023-21057**

(540)

BongLau's Restaurant

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI NAM NINH (VN)
Đường Đinh Điền, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống; khu nghỉ dưỡng (resort); quán rượu (bar).

---

(210) **4-2023-21058**

(540)

TÂN SẮC

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM THIÊN DƯỢC (VN)
Số 5, ngõ 1 khu thủy sản, phố Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế: thuốc; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế.

---

(210) **4-2023-21059**

(540)

QIDEA
BAKERY

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Nâu.

(731) PHẠM VĂN HÀ (VN)
Khu phố 8, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mặn; bánh mì; bánh trung thu.

---

(210) **4-2023-21060**

(540)

BULLDOG

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM BẢO NGỌC (VN)
Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; xà phòng; nước hoa; lăn khử mùi cơ thể; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-21061**

(540)

FLAMINGO
Golden Hill

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FLAMINGO HOLDING GROUP (VN)
Số 127 Lò Đúc, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Đầu tư xây dựng nhà ở để kinh doanh; kinh doanh bất động sản; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình; dịch vụ karaoke; trung tâm trò chơi điện tử; chiếu phim điện ảnh và phim video; tổ chức biểu diễn thời trang và ca múa nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ cho thuê hội trường hội nghị và phòng cưới; cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2023-21063**

(540)

Vitalize
Diamond

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VITALIZE DIAMOND (VN)
335/8 Y Moan Ênuôl, tổ dân phố 8, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 24: Khăn ướt, khăn lạnh bằng vải không dệt.

Nhóm 30: Đá lạnh có thể ăn được; đá viên; đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo; đá lạnh dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2023-21064**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.1; 3.2.24; 4.5.12; 4.5.13; 26.1.1; 26.1.18; 26.7.25
(591) Vàng, trắng, xanh lục nhạt, xanh lục đậm.
(731) NGUYỄN THỊ DIỆU LINH (VN)
104 Hoàng Thế Thiện, tổ dân phố 6B, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ tươi; hoa tươi; hoa tự nhiên.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: trái cây tươi, rau củ tươi, hoa tươi, hoa tự nhiên.

---

(210) **4-2023-21066**

(540)

Aqua Refresh

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VITALIZE DIAMOND (VN)
335/8 Y Moan Ênuôl, tổ dân phố 8, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước tinh khiết [đồ uống]; nước uống đóng chai; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2023-21067**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT KV HOUSE (VN)
Số 44, ấp Hòa Cường, xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 20: Tủ đựng; tủ đựng đồ ăn; tủ nhà bếp; ghế dài; khung giường; bàn làm việc; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế ngồi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: tủ đựng, tủ đựng đồ ăn, tủ nhà bếp, ghế dài, khung giường, bàn làm việc, đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc văn phòng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), ghế ngồi.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2023-21068**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.5.25
(591) Hồng cánh sen, xanh dương, xanh lá, trắng, đỏ.
(731) ĐINH THỊ KIM LIÊN (VN)
3.2 chung cư Block A, khu nhà ở dịch vụ đa năng Sen Hồng, khu phố Bình Đường 3, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng chay, quán ăn uống chay.

---

(210) **4-2023-21071**

(540)

FMGSSF

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) FORTESCUE METALS GROUP LTD (AU)
Level 2, 87 Adelaide Terrace, East Perth, Western Australia, 6004 Australia
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Hợp kim sắt; quặng sắt; quặng kim loại; quặng có chứa sắt; quặng kim loại đã gia công; quặng sắt đã gia công; sắt, thô hoặc bán thành phẩm; bột kim loại; bột quặng; bột sắt; quặng khoáng vật thuộc nhóm này; kim loại thường, thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại thường; gang; quặng từ kim loại; limonit; quặng crôm.

---

(210) **4-2023-21072**

(540)

NŌRIBOI

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SOKO GROUP (VN)
98 (phía sau) Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-21073**

(540)

NINETY NINE99

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SOKO GROUP (VN)
98 (phía sau) Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-21074**

(540)

Luca

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SOKO GROUP (VN)
98 (phía sau) Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống

---

(210) **4-2023-21078**

(540)

Archerie

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21
(731) CÔNG TY TNHH PURS GROUP (VN)
490A Điện Biên Phủ, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng nhằm mục đích làm đẹp (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-21079**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.6; 25.3.1; 26.4.6; 26.4.18
(591) Xám, đen, nâu, cam nâu.
(731) NGUYỄN SƠN CAO (VN)
100/2, khu phố 8A, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ cắm trại (lưu trú tạm thời).

---

(210) **4-2023-21080**

(540)

HiYÜ

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐỖ DUY THÁI (VN)
63 Võ Thành Long, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại, quảng cáo, mua bán, thương mại điện tử: trà, cà phê, trà sữa, nước giải khát có ga, nước khoáng giải khát, nước trái cây giải khát, thịt cá qua chế biến.

---

(210) **4-2023-21081**

(540)

Makro Tarim

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP NIKA (VN)
Tầng 7, 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu rầy; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ nhện; thuốc diệt nấm khuẩn; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21082**

(540)

NIKA

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP NIKA (VN)
Tầng 7, 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu rầy; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ nhện; thuốc diệt nấm khuẩn; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21083**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.3.1; 1.3.17; 2.1.2; 2.1.23; 4.5.5; 23.1.1

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP NIKA (VN)
Tầng 7, 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, chế phẩm để diệt ấu trùng, chất diệt nấm, thuốc thủy sản, chất diệt côn trùng, động vật có hại (dùng cho mục đích y tế và gia đình), chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2023-21084**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.21; 5.3.13; 25.7.25; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương, đỏ.
(731) NGUYỄN THÀNH HUY (VN)
Số 17, ấp Phước Đức B, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước chanh muối; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước ép trái cây; bia (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2023-21085**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2
(731) PHẠM NGỌC THÚY (VN)
Số 14, ngõ 89 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; đồ trang sức tráng men; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức.

---

(210) **4-2023-21086**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT (VN)
Số 3 Đông Hải, cụm 3, xã Thọ An, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (trang phục); mũ; găng tay (trang phục); ca vát.

---

(210) **4-2023-21087**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5; 25.5.5; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT (VN)
Số 3 Đông Hải, cụm 3, xã Thọ An, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (trang phục); mũ; găng tay (trang phục); ca vát.

---

(210) **4-2023-21088**

(540)

TECHZONE STORE

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THÙY LINH (VN)
Thôn Lại Hoàng, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Bàn là; máy cắt tóc; máy cạo râu; nhíp.

Nhóm 09: Tai nghe; củ sạc điện thoại di động; phụ kiện điện thoại; loa; thiết bị truyền phát âm thanh.

---

(210) **4-2023-21090**

(540)

HỆ THỐNG TIÊM CHỦNG QUỐC TẾ FVC

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẮC XIN FVC (VN)
Thôn Long Vĩnh, xã Bình Long, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ phòng khám; dịch vụ tiêm chủng vắc xin; dịch vụ xét nghiệm y tế cho mục đích chuẩn đoán hoặc/và điều trị bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-21091**

(540)

SFS
CHOI SUM
NO:003

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng, đỏ, xám

(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TRUNG NÔNG (VN)
Khu tập thể đại học nông lâm Bắc Giang, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 31: Cây giống; hạt giống; rau quả tươi

---

(210) **4-2023-21092**

(540)

QUANG DŨNG

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CƠ SỞ GIẤY PHƯƠNG NGA (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2023-21093**

(540)

BÔNG TÂY

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TIẾN TÚ (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2023-21094**

(540)

THANH LỊCH

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CƠ SỞ GIẤY THANH LỊCH (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

---

(210) **4-2023-21095**

(540)

NGỌC HÀ

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CƠ SỞ GIẤY THANH LỊCH (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2023-21096**

(540)

BEAN THERE | SPECIALTY COFFEE

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.27

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ TRUYỀN THÔNG KAPOK (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Nước uống cà phê đóng chai; cà phê.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê.

Nhóm 44: Trang trại trồng cây cà phê.

---

(210) **4-2023-21097**

(540)

nhẹ

nhecafe

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÊ HỮU LINH (VN)
Số 65, Cổng Tiền 2, phường Vệ An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn uống do quán thực hiện.

---

(210) **4-2023-21099**

(540)

MEEYAN

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh lá cây đậm, vàng, vàng đậm.

(731) TRẦN THỊ MAI ANH (VN)
Tổ 2, ấp 1, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm khử mùi không khí; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm trị liệu dùng để tắm; muối tắm dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, xà phòng, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả, kem làm trắng da, chế phẩm chống nắng, nước sơn móng, chế phẩm uốn sóng tóc, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm khử mùi không khí, nước rửa tay diệt khuẩn, chế phẩm trị liệu dùng để tắm, muối tắm dùng cho mục đích y tế, hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-21100**

(540)

ila SUMMER
Never Ends

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.3.1; 1.15.23; 26.11.13

(591) Xanh dương, đỏ đậm, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ILA VIỆT NAM (VN)
Số 146, đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 35: Xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2023-21101**

(540)

LUBRICANTS

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CƯỜNG TIẾN PHÁT (VN)
123/1 tổ 46, khu phố 4, đường Hồ Văn Cống, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; xăng dầu; dầu điezel; dầu mazut; nhiên liệu động cơ đốt trong.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp, xăng dầu, dầu điezel, dầu mazut, nhiên liệu động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2023-21102**

(540)

QUÝ BÌNH

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT RƯỢU PHƯỚC THỊNH (VN)
Khu 5, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2023-21103**

(540)

ENTEROIL JOINT STOCK COMPANY

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.11.7; 26.11.12
(591) Xanh dương, vàng nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ENTEROIL (VN)
Lô 43D1, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; nước hoa; mỹ phẩm; hương liệu [tinh dầu]; hương liệu dùng cho đồ uống [tinh dầu]; hương liệu cho thực phẩm [tinh dầu].

Nhóm 05: Thảo dược; trà thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chiết xuất từ thực vật dùng cho ngành dược; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; chất sát trùng, diệt trùng.

---

(210) **4-2023-21104**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.17; 25.7.25; 26.1.2; 26.15.15
(591) Xanh lam, trắng, đen, xanh nước biển, xanh lá cây, đỏ, hồng, tím, vàng.
(731) CÔNG TY CP SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HTD VINA (VN)
KP Đông Đức, phường Quảng Vinh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn nhà; nước tẩy bồn cầu nhà vệ sinh; nước lau kính; nước lau bàn; chất để tẩy trắng.

---

(210) **4-2023-21106**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.3.11
(591) Xanh da trời, vàng, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN THÀNH (VN)
Thôn Đại Tự, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán phở.

---

(210) **4-2023-21107**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Cam, trắng, xám.
(731) NGUYỄN TRƯỜNG SƠN (VN)
Kho B - đường Bà Điểm 4, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); kính tráng bạc [gương]; sậy; sừng động vật; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; khung tranh ảnh.

---

(210) **4-2023-21108**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN TRƯỜNG SƠN (VN)
Số 9, đường số 4, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; săm lốp cho xe đạp; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; thân xe cộ.

---

(210) **4-2023-21110**

(540)

Danang by night

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOA THỊNH ĐỐN (VN)
300 Võ Nguyên Giáp, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 36: Bất động sản (mua bán, tư vấn, dịch vụ môi giới).

Nhóm 39: Kinh doanh vận tải hành khách đường bộ; kinh doanh vận chuyển khách du lịch.

Nhóm 41: Tổ chức biểu diễn ca nhạc; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); sản xuất chương trình truyền hình.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn, đồ uống.

---

(210) **4-2023-21111**

(540)

Phim trường
Dallywood

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOA THỊNH ĐỐN (VN)
300 Võ Nguyên Giáp, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 36: Bất động sản (mua bán, tư vấn, dịch vụ môi giới).

Nhóm 39: Kinh doanh vận tải hành khách đường bộ; kinh doanh vận chuyển khách du lịch.

Nhóm 41: Tổ chức biểu diễn ca nhạc; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); sản xuất chương trình truyền hình.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn, đồ uống.

---

(210) **4-2023-21112**

(540)

Tourane by night

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOA THỊNH ĐỐN (VN)
300 Võ Nguyên Giáp, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 36: Bất động sản (mua bán, tư vấn, dịch vụ môi giới).

Nhóm 39: Kinh doanh vận tải hành khách đường bộ; kinh doanh vận chuyển khách du lịch.

Nhóm 41: Tổ chức biểu diễn ca nhạc; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); sản xuất chương trình truyền hình.

---

(210) **4-2023-21113**

(540)

de Lattre bridge

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOA THỊNH ĐỐN (VN)
300 Võ Nguyên Giáp, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 36: Bất động sản (mua bán, tư vấn, dịch vụ môi giới).

Nhóm 39: Kinh doanh vận tải hành khách đường bộ; kinh doanh vận chuyển khách du lịch.

Nhóm 41: Tổ chức biểu diễn ca nhạc; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); sản xuất chương trình truyền hình.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn, đồ uống.

---

(210) **4-2023-21114**

(540)

MEN VI SINH HOẠT TÍNH
TOCANSA.OI

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Hồng, đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT MINH TUẤN (VN)
18 đường S, tổ dân phố Nông Lâm, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Men vi sinh dùng cho thức ăn chăn nuôi (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-21116**

(540)

Haier Việt Nam

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BÌNH MINH VĨNH PHÚC (VN)
Đường Hà Nhậm Đại, thôn Mậu Lâm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống làm lạnh không khí; hệ thống điều hoà không khí; máy điều hòa không khí; tủ lạnh.

---

(210) **4-2023-21117**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.4.1; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI TRÂM ANH (VN)
Tầng 19, P. 1901 - Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 04: Xăng; dầu động cơ; dầu nhớt; chất bôi trơn; khí ga tự nhiên và ga hóa lỏng đóng bình.

Nhóm 12: Xe ô tô; phụ tùng xe ô tô; xe máy; phụ tùng xe máy; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: xăng, dầu động cơ, dầu nhớt, chất bôi trơn, khí ga tự nhiên và ga hóa lỏng đóng bình, xe ô tô, phụ tùng xe ô tô, xe máy, phụ tùng xe máy, động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ xây, lát; giám sát việc xây.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ huấn luyện thể thao [đào tạo]; dịch vụ giải trí; thông tin giải trí.

---

(210) **4-2023-21118**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐÀO THU TRANG (VN)
55 Nguyễn Cư Trinh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và dạy nghề; đào tạo thực hành [thao diễn và thao tác thử]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo và giáo dục].

Nhóm 44: Dịch vụ cắt tóc; dịch vụ nối tóc; dịch vụ uốn tóc; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ tạo mẫu tóc; dịch vụ thẩm mỹ viện tóc.

---

(210) **4-2023-21119**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.21; 5.7.22; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng nhạt, vàng nâu nhạt, kem, trắng xám nhạt, đen, xanh lá cây.
(731) DƯƠNG THU HÀ (VN)
208 Nguyễn Văn Lâu, phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh sầu riêng; bánh ngọt; bánh quy; bánh kem; bánh mì.

---

(210) **4-2023-21120**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.25; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ FAST RIDE (VN)
Số 47/1/1, đường 2, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 12: Bộ dụng cụ vá lốp xe; bơm hơi [phụ kiện xe cộ]; bơm dùng cho lốp xe; miếng vá bằng cao su dính để vá săm xe.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: chất để sửa chữa săm xe, keo vá lốp xe, keo vá vỏ xe, săm cho lốp xe bơm hơi, bộ dụng cụ vá lốp xe, bơm hơi [phụ kiện xe cộ], bơm dùng cho lốp xe, miếng vá bằng cao su dính để vá săm xe, dầu nhờn, dầu nhớt, dầu và mỡ công nghiệp, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục].

---

(210) **4-2023-21121**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.5.3; 8.1.25
(591) Trắng, đen, vàng, vàng nâu, tím, xanh lá cây, nâu, nâu tanin, vàng cam, hồng ánh nâu, trắng xám nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ BẠCH NGỌC (VN)
Ấp Hòa Thân, xã Bình Đông, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: bánh kẹo, bánh sầu riêng, bánh ngọt, bánh quy, bánh kem, bánh mì, bột mì và chế phẩm ngũ cốc, nước xốt (gia vị).

---

(210) **4-2023-21124**

(540)

Sodo

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) SODO LIVE LIMITED (CN)
Rm 2609 China Resources Bldg, 26 Harbour Rd, Wanchai, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng điện thoại thông minh, có thể tải về; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; chương trình máy vi tính dùng cho việc chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh, video.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ điều chỉnh nhạc [DJ]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

---

(210) **4-2023-21125**

(540)

四季洋圃
SEASON FARM

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) SEASON ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
4F-6, No. 160, Sec. 1, Guiren 13th Rd., Guiren Dist., Tainan City 711010, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến phát thải ròng bằng không; kiểm toán năng lượng; dịch vụ khoa học về thử nghiệm, kiểm tra hoặc nghiên cứu liên quan đến nông nghiệp, chăn nuôi gia súc hoặc thủy sản.

---

(210) **4-2023-21127**

(540)

kitachi
LẨU MÌ CAY HÀN QUỐC

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.1.6; 26.2.7

(731) KIỀU THANH CHÍ (VN)
Thôn Phú An, xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-21128**

(540)

CAPITAL DOOR
Cửa đẹp - Nhà sang

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, vàng đồng.
(731) HOÀNG VĂN THÚY (VN)
Phòng 414, CT12B, khu đô thị mới Kim Văn - Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Cửa nhựa composite; cửa bằng gỗ; cửa sổ bằng gỗ; cửa chống cháy không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-21129**

(540)

Batxa

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21130**

(540)

Can phục hồi

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-21131**

(540)

Carncat

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-21132**

(540)

Cỏ hậu

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21133**

(540)

Cò Lửa

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21134**

(540)

Cỏ tiền

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21135**

(540)

Cò Vàng

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21136**

(540)

Cọp Cái

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21137**

(540)

Corncater

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-21138**

(540)

Corncats

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-21139**

(540)

Đôi Trâu

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21140**

(540)

Kasurnim

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21141**

(540)

Lnciplo

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21142**

(540)

Bạch Hổ

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21143**

(540)

Aturiik

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-21144**

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Atoriik

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-21145**

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GINDYKING

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21146**

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GINGCEPIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21147**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI NIKKO VIỆT NAM (VN)
Thôn Chiến Thắng, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Buôn bán: keo dán công nghiệp, keo silicone, keo dán gỗ (dùng trong công nghiệp), keo epoxy dùng trong công nghiệp xây dựng, quạt điện, quạt hơi nước, pin điện, pin tích điện, khóa cửa điện tử, máy lọc nước, đèn led âm trần, đèn led có điều khiển, đèn led có pin tích điện, đèn led có sử dụng tấm pin năng lượng mặt trời, đèn chiếu sáng dân dụng, đèn trang trí, nồi chiên không dầu bằng điện, bếp từ, bếp hồng ngoại, lò nướng điện, máy ép hoa quả chạy điện, nồi cơm điện, ấm đun siêu tốc.

---

(210) **4-2023-21148**

(540)

Long Sâm Linh Đan

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21149**

(540)

CLINDACIN

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21150**

(540)

ABUSUS

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21151**

(540)

RENDUM

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21152**

(540)

CAPITU

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21153**

(540)

PARIBUS

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21154**

(540)

CONCEDO

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21155**

(540)

Bumhan

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh lam.

(731) BUMHAN INDUSTRIES CO., LTD (KR)
62, Jayumuyeok 4-gil, Masanhoewon-gu, Changwon, Gyeongsangnam-do, Korea

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 06: Bể chứa bằng kim loại; bình chịu áp lực; van bằng kim loại cho đường ống khí đốt; hệ thống đường ống bằng kim loại sử dụng trong tòa nhà hoặc công trình; đường ống dẫn khí đốt bằng kim loại; ống dẫn nước áp lực cao bằng kim loại; phụ kiện ống dẫn bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy phát điện; bộ trao đổi nhiệt [bộ phận của máy móc]; máy bốc dỡ hàng; lò hơi công nghiệp [bộ phận của máy móc]; nồi hơi công nghiệp [bộ phận của máy móc]; bơm khí nén; máy nén [máy móc]; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy bơm; máy nén tua bin.

Nhóm 09: Dây điện và cáp điện.

Nhóm 11: Nồi hơi [không phải bộ phận của máy]; đèn trần; đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; thiết bị tiệt trùng nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình có kết cấu bằng thép; xây dựng nhà máy điện; sửa chữa hoặc bảo trì nồi hơi, nồi hơi công nghiệp; sửa chữa hoặc bảo trì máy phát điện.

---

(210) **4-2023-21156**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.2
(591) Cam, xanh dương, xanh nước biển, trắng.
(731) TRẦN VIẾT ANH TUẤN (VN)
259/18 Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ võ thuật; câu lạc bộ thể dục thể thao; phòng tập thể dục thể thao; huấn luyện viên cá nhân; đào tạo huấn luyện viên cá nhân.

---

(210) **4-2023-21157**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.13; 5.7.21; 5.7.23
(591) Hồng, trắng, xanh lá cây.
(731) PHẠM THỊ TÂM (VN)
Số 28B tổ 17 đường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chim; cám; thức ăn gia súc; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; cát vệ sinh cho mèo.

---

(210) **4-2023-21158**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.3.1; 2.9.1; 25.7.25; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, vàng đồng, đỏ.
(731) LÂM THỊ CHÚC (VN)
Xóm Chùa, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sửa khỏe; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2023-21159**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.11.12

(591) Đỏ, xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI VĨNH ANH (VN)
Số 306, ngõ Văn Chương, phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bóng đèn led, bộ đổi nguồn cho đèn led, nguồn điện, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, ống phát quang để chiếu sáng, bóng đèn.

---

(210) **4-2023-21160**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.24; 3.7.10; 6.1.2; 26.1.1

(591) Đỏ, nâu, đen, xanh lam, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG BẢO LÂM (VN)
Cụm công nghiệp Long Bình, KP 8, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): yến sào đã qua sơ chế, yến sào (tổ chim yến), yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

---

(210) **4-2023-21161**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15

(591) Đỏ, xanh đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỀU TỬ TẾ (VN)
67 Cù Lao, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ giáo dục giảng dạy; cung cấp các khóa học.

---

(210) **4-2023-21162**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TINH DẦU SENTAROMATIQUE VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 639, tờ bản đồ số 2, ấp 2, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; hương liệu [tinh dầu]; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩmm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-21163**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.11.7; 4.5.1; 5.11.13; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh cốm, nâu, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ HIỆP THU (VN)
Thôn Đại Lợi, xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 29: Chả ốc; ốc đã chế biến; chả; giò; xúc xích.

---

(210) **4-2023-21164**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.5.19; 3.5.20; 4.5.21; 26.4.2; 26.13.25

(591) Đen, trắng, cam.

(731) PHẠM VĂN THÀNH (VN)
Thôn 5, xã Vũ Hòa, huyện Kiến Xurong, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 18: Túi; ví; balô; túi xách.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): túi, ví, balô, túi xách, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, giày dép, phụ kiện thời trang.

---

(210) **4-2023-21165**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh lam, cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA LINKRAD (VN)
Số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): trang thiết bị y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám và chữa bệnh; phòng khám da liễu; phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2023-21166**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.3.7
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK Y-DƯỢC BIVIPHAR (VN)
491/24/11Bis Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2023-21167**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.7; 8.1.18; 11.3.7; 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, da cam, hồng, trắng, đen, tím, nâu, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẦM NHÌN VẠN PHÚC HƯNG (VN)
664 Nguyễn Văn Tạo, tổ 2, ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty luật TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán kem; quán cà phê, kem tuyết; dịch vụ đồ ăn tráng miệng do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-21168**

(540)

SOME

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN ĐẠI (VN)
197/42/19 đường Thạnh Lộc 15, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ.

---

(210) **4-2023-21169**

(540)

HIADA

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐINH VĂN ĐẠT (VN)
Xóm 3B, xã Khánh Nhạc, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, mũ, nón, hoa tai.

---

(210) **4-2023-21170**

(540)

EVERGREEN
OUTFITTERS

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.9
(731) BÙI GIA AN (VN)
Tổ dân phố 6, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 18: Vali [hành lý]; túi xách; ví; cặp xách; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; váy; mũ.

---

(210) **4-2023-21171**

(540)

Luật Thiên Nam

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.1.2
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY LUẬT HỢP DANH THIÊN NAM (VN)
Số 5, ngách 165/2 Thái Hà, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng.

---

(210) **4-2023-21172**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.11.12

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng chanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI HOÀNG NAM (VN)
Liền kề 23, ô số 37, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại.

---

(210) **4-2023-21173**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.3.1; 26.3.5

(591) Nâu, vàng, trắng, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAYUWELL CUỘC SỐNG NIỀM TIN (VN)
Thôn 5, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2023-21174**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.13.10; 1.15.15; 14.1.13; 14.1.15; 24.17.3

(591) Nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAYUWELL CUỘC SỐNG NIỀM TIN (VN)
Thôn 5, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2023-21175**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.5; 26.4.6; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, vàng.
(731) NORDIC NATURALS, INC. (US)
111 Jennings Drive, Watsonville CA, USA 95076
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung chế độ ăn uống và dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa men vi sinh; chất bổ sung chế độ ăn uống và dinh dưỡng có chứa omega; chất bổ sung chế độ ăn uống có chứa omega dùng cho người; chất bổ sung chế độ ăn uống và dinh dưỡng có chứa axit béo thiết yếu omega; chất bổ sung chế độ ăn uống và dinh dưỡng có chứa dầu omega 3; chất bổ sung chế độ ăn uống hoặc dinh dưỡng có chứa dầu cá tinh khiết làm thành phần chính; thực phẩm bổ sung cho chế độ ăn uống (thực phẩm chức năng); đồ uống bổ sung cho chế độ ăn uống (dùng trong y tế); chất bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm bổ sung làm chất chống ôxy hóa (dùng trong y tế); chất bổ sung chế độ ăn và dinh dưỡng có chứa DHA có nguồn gốc từ dầu cá; chất bổ sung thực phẩm cho vật nuôi; thức uống bổ sung cho chế độ ăn uống (dùng trong y tế); thức uống bổ sung cho chế độ ăn uống dưới dạng đồ uống vitamin và khoáng chất (dùng trong y tế); chất bổ sung thực phẩm cho động vật; thực phẩm bổ sung cho sức khỏe (thực phẩm chức năng); chất bổ sung dinh dưỡng dạng lỏng; hỗn hợp nước uống để thay thế bữa ăn và ăn kiêng (dùng cho y tế); chất bổ sung cho thực phẩm là khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng là khoáng chất; chế phẩm bổ sung khoáng chất (dùng trong y tế); chế phẩm bổ sung thảo dược tự nhiên (dùng trong y tế); hỗn hợp đồ uống dạng bột hương vị trái cây là chế phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng trong y tế); hỗn hợp đồ uống bổ sung dinh dưỡng dạng bột (dùng trong y tế); chế phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất (dùng trong y tế); chế phẩm vitamin bổ sung dạng viên để làm đồ uống sủi bọt (dùng trong y tế); chất bổ sung vitamin; chế phẩm vitamin tổng hợp; vitamin dạng kẹo dẻo; thực phẩm bổ sung vitamin và dinh dưỡng dùng cho động vật (dùng trong thú y); dầu gan cá.

---

(210) **4-2023-21176**

(540)

SILKY FEEL BODY

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) ALBION CO., LTD. (JP)
1-7-10, Ginza, Chuo-Ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng; kem dưỡng da cháy nắng (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm; sữa dưỡng da mặt và dưỡng thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm làm trắng da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; nước sơn móng (tay, chân); chế phẩm tẩy son móng (tay, chân); nước tẩy sơn móng (tay, chân); lông mi giả; móng (tay, chân) giả; bông và tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm làm thơm không khí; hương thơm để thắp; dầu thơm; xà phòng, ngoại trừ loại có chứa thuốc, diệt khuẩn hoặc khử trùng; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-21177**

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(731) UNIQUE SHIELD SDN BHD (MY)
No. 68-3A, Jalan Pasar, 41400 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Dụng cụ hóa hơi dùng cho thuốc lá điện tử và các thiết bị hút thuốc điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá, dạng thô hoặc thành phẩm; các sản phẩm thuốc lá bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá dạng cuốn, thuốc lá sợi dùng để hút bằng tẩu, thuốc lá nhai, thuốc lá dạng bột để hít, thuốc lá có hoặc không có đầu lọc; chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng dành cho người hút thuốc lá, bao gồm giấy cuốn thuốc lá và tẩu nhỏ để hút thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, thuốc lá điếu và hộp thuốc lá điếu (không làm bằng kim loại quý) và gạt tàn, tẩu thuốc lá, dụng cụ cuốn thuốc lá bỏ túi, đầu ngậm điếu thuốc lá điếu, bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; điếu thuốc lá, sản phẩm thuốc lá để sử dụng bằng cách làm nóng (không đốt cháy), thiết bị điện tử và các phụ kiện của thiết bị điện tử dùng cho mục đích đốt thuốc lá điếu hoặc thuốc lá bằng cách làm nóng (không đốt cháy); hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện từ; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện từ; thuốc lá điện tử thay thế cho thuốc lá truyền thống; các thiết bị điện tử để hít sol khí có chứa nicotin; bình sinh hơi cho người hút thuốc, các sản phẩm thuốc lá và các chất thay thế thuốc lá; dụng cụ của người hút thuốc lá điện tử; thiết bị dập tắt thuốc lá, xì gà và thuốc lá dạng que; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được; thiết bị bỏ túi để cuốn thuốc lá.

---

(210) **4-2023-21178**

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(731) SMS TOBACCO TRADING (MY)
No. 68-3A, Jalan Pasar, 41400 Klang, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Dụng cụ hóa hơi dùng cho thuốc lá điện tử và các thiết bị hút thuốc điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá, dạng thô hoặc thành phẩm; các sản phẩm thuốc lá bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá dạng cuốn, thuốc lá sợi dùng để hút bằng tẩu, thuốc lá nhai, thuốc lá dạng bột để hít, thuốc lá có hoặc không có đầu lọc; chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng dành cho người hút thuốc lá, bao gồm giấy cuốn thuốc lá và tẩu nhỏ để hút thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, thuốc lá điếu và hộp thuốc lá điếu (không làm bằng kim loại quý) và gạt tà, tâu thuôc lá, dụng cụ cuốn thuốc lá bỏ túi, đầu ngậm điếu thuốc lá điếu, bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; điếu thuốc lá, sản phẩm thuốc lá để sử dụng bằng cách làm nóng (không đốt cháy), thiết bị điện tử và các phụ kiện của thiết bị điện từ dùng cho mục đích đốt thuốc lá điếu hoặc thuốc lá bằng cách làm nóng (không đốt cháy); hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện từ; thuốc lá điện tử thay thế cho thuốc lá truyền thống; các thiết bị điện

tử để hít sol khí có chứa nicotin; bình sinh hơi cho người hút thuốc, các sản phẩm thuốc lá và các chất thay thế thuốc lá; dụng cụ của người hút thuốc lá điện tử; thiết bị dập tắt thuốc lá, xì gà và thuốc lá dạng que; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được; thiết bị bỏ túi để cuốn thuốc lá.

---

(210) **4-2023-21179**

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

USC

(731) DIAMOND QUEST LIMITED (VG)
OMC Chambers, P.O.Box 3152, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Dụng cụ hóa hơi dùng cho thuốc lá điện tử và các thiết bị hút thuốc điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá, dạng thô hoặc thành phẩm; các sản phẩm thuốc lá bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá dạng cuốn, thuốc lá sợi dùng để hút bằng tẩu, thuốc lá nhai, thuốc lá dạng bột để hít, thuốc lá có hoặc không có đầu lọc; chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng dành cho người hút thuốc lá, bao gồm giấy cuốn thuốc lá và tẩu nhỏ để hút thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, thuốc lá điếu và hộp thuốc lá điếu (không làm bằng kim loại quý) và gạt tàn, tẩu thuốc lá, dụng cụ cuốn thuốc lá bỏ túi, đầu ngậm điếu thuốc lá điếu, bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; điếu thuốc lá, sản phẩm thuốc lá để sử dụng bằng cách làm nóng (không đốt cháy), thiết bị điện tử và các phụ kiện của thiết bị điện tử dùng cho mục đích đốt thuốc lá điếu hoặc thuốc lá bằng cách làm nóng (không đốt cháy); hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử thay thế cho thuốc lá truyền thống; các thiết bị điện tử để hít sol khí có chứa nicotin; bình sinh hơi cho người hút thuốc, các sản phẩm thuốc lá và các chất thay thế thuốc lá; dụng cụ của người hút thuốc lá điện từ; thiết bị dập tắt thuốc lá, xì gà và thuốc lá dạng que; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được; thiết bị bỏ túi để cuốn thuốc lá.

---

(210) **4-2023-21180**

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

LAVA

(731) UNIQUE SHIELD SDN BHD (MY)
No. 68-3A, Jalan Pasar, 41400 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Dụng cụ hóa hơi dùng cho thuốc lá điện tử và các thiết bị hút thuốc điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá, dạng thô hoặc thành phẩm; các sản phẩm thuốc lá bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá dạng cuốn, thuốc lá sợi dùng để hút bằng tẩu, thuốc lá nhai, thuốc lá dạng bột để hít, thuốc lá có hoặc không có đầu lọc; chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng dành cho người hút thuốc lá, bao gồm giấy cuốn thuốc lá và tẩu nhỏ để hút thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, thuốc lá điếu và hộp thuốc lá điếu (không làm bằng kim loại quý) và gạt tàn, tẩu thuốc lá, dụng cụ cuốn thuốc lá bỏ túi, đầu ngậm điếu thuốc lá điếu, bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; điếu thuốc lá,

sản phẩm thuốc lá để sử dụng bằng cách làm nóng (không đốt cháy), thiết bị điện tử và các phụ kiện của thiết bị điện tử dùng cho mục đích đốt thuốc lá điếu hoặc thuốc lá bằng cách làm nóng (không đốt cháy); hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử thay thế cho thuốc lá truyền thống; các thiết bị điện tử để hít sol khí có chứa nicotin; bình sinh hơi cho người hút thuốc, các sản phẩm thuốc lá và các chất thay thế thuốc lá; dụng cụ của người hút thuốc lá điện tử; thiết bị dập tắt thuốc lá, xì gà và thuốc lá dạng que; hộp đựng thuốc lá điện từ có thể sạc được; thiết bị bỏ túi để cuốn thuốc lá.

---

(210) **4-2023-21181**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3
(731) UNIQUE SHIELD SDN BHD (MY)
No. 68-3A, Jalan Pasar, 41400 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Dụng cụ hóa hơi dùng cho thuốc lá điện tử và các thiết bị hút thuốc điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá, dạng thô hoặc thành phẩm; các sản phẩm thuốc lá bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá dạng cuốn, thuốc lá sợi dùng để hút bằng tẩu, thuốc lá nhai, thuốc lá dạng bột để hít, thuốc lá có hoặc không có đầu lọc; chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng dành cho người hút thuốc lá, bao gồm giấy cuốn thuốc lá và tẩu nhỏ để hút thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, thuốc lá điếu và hộp thuốc lá điếu (không làm bằng kim loại quý) và gạt tàn, tẩu thuốc lá, dụng cụ cuốn thuốc lá bỏ túi, đầu ngậm điếu thuốc lá điếu, bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; điếu thuốc lá, sản phẩm thuốc lá để sử dụng bằng cách làm nóng (không đốt cháy), thiết bị điện tử và các phụ kiện của thiết bị điện tử dùng cho mục đích đốt thuốc lá điếu hoặc thuốc lá bằng cách làm nóng (không đốt cháy); hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử thay thế cho thuốc lá truyền thống; các thiết bị điện tử để hít sol khí có chứa nicotin; bình sinh hơi cho người hút thuốc, các sản phẩm thuốc lá và các chất thay thế thuốc lá; dụng cụ của người hút thuốc lá điện tử; thiết bị dập tắt thuốc lá, xì gà và thuốc lá dạng que; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được; thiết bị bỏ túi để cuốn thuốc lá.

---

(210) **4-2023-21182**

(540)

STALLION

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) DIAMOND QUEST LIMITED (VG)
OMC Chambers, P.O.Box 3152, Road Town, Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Dụng cụ hóa hơi dùng cho thuốc lá điện tử và các thiết bị hút thuốc điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá, dạng thô hoặc thành phẩm; các sản phẩm thuốc lá bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá dạng cuốn, thuốc lá sợi dùng đê

hút bằng tẩu, thuốc lá nhai, thuốc lá dạng bột để hít, thuốc lá có hoặc không có đầu lọc; chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng dành cho người hút thuốc lá, bao gồm giấy cuốn thuoc lá và tẩu nhỏ để hút thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, thuốc lá điếu và hộp thuốc lá điếu (không làm bằng kim loại quý) và gạt tàn, tẩu thuốc lá, dụng cụ cuốn thuốc lá bỏ túi, đầu ngậm điếu thuốc lá điếu, bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; điếu thuốc lá, sản phẩm thuốc lá để sử dụng bằng cách làm nóng (không đốt cháy), thiết bị điện tử và các phụ kiện của thiết bị điện tử dùng cho mục đích đốt thuốc láđiếu hoặc thuốc lá bằng cách làm nóng (không đốt cháy); hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử thay thế cho thuốc lá truyền thống; các thiết bị điện từ để hít sol khí có chứa nicotin; bình sinh hơi cho người hút thuốc, các sản phẩm thuốc lá và các chất thay thế thuốc lá; dụng cụ của người hút thuốc lá điện tử; thiết bị dập tắt thuốc lá, xì gà và thuốc lá dạng que; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được; thiết bị bỏ túi để cuốn thuốc lá.

---

(210) **4-2023-21183**

(300) 2023-16430 17/02/2023 JP

(540)

DEFRIC

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(731) KAWAMURA RESEARCH LABORATORIES, INC. (JP)
1-5-6 Meguro Meguro-ku Tokyo, 153-0063, Japan

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn dạng màng khô; chất bôi trơn dạng màng rắn; chất bôi trơn dùng để phủ bề mặt; chất bôi trơn dạng rắn; chất bôi trơn; dầu khoáng và mỡ khoáng dùng cho mục đích công nghiệp [không phải nhiên liệu]; mỡ công nghiệp; dầu bôi trơn; dầu phi khoáng và mỡ phi khoáng cho mục đích công nghiệp [không phải nhiên liệu].

---

(210) **4-2023-21184**

(540)

XISHANGXI

喜上喜

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(731) NOBEL QUEST INTERNATIONAL LIMITED. (VG)
P.O Box 3152, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Dụng cụ hóa hơi dùng cho thuốc lá điện tử và các thiết bị hút thuốc điện từ; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá, dạng thô hoặc thành phẩm; các sản phẩm thuốc lá bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá dạng cuốn, thuốc lá sợi dùng để hút bằng tẩu, thuốc lá nhai, thuốc lá dạng bột để hít, thuốc lá có hoặc không có đầu lọc; chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng dành cho người hút thuốc lá, bao gồm giấy cuốn thuốc lá và tẩu nhỏ để hút thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, thuốc lá điếu và

hộp thuốc lá điếu (không làm bằng kim loại quý) và gạt tàn, tẩu thuốc lá, dụng cụ cuốn thuốc lá bỏ túi, đầu ngậm điếu thuốc lá điếu, bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; điếu thuốc lá, sản phẩm thuốc lá để sử dụng bằng cách làm nóng (không đốt cháy), thiết bị điện tử và các phụ kiện của thiết bị điện tử dùng cho mục đích đốt thuốc lá điếu hoặc thuốc lá bằng cách làm nóng (không đốt cháy); hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử thay thế cho thuốc lá truyền thống; các thiết bị điện tử để hít sol khí có chứa nicotin; bình sinh hơi cho người hút thuốc, các sản phẩm thuốc lá và các chất thay thế thuốc lá; dụng cụ của người hút thuốc lá điện tử; thiết bị dập tắt thuốc lá, xì gà và thuốc lá dạng que; hộp đựng thuốc lá điện từ có thể sạc được; thiết bị bỏ túi để cuốn thuốc lá.

---

(210) **4-2023-21186**

(540)

GIAO HÀNG THÔNG MINH
Thông minh nhất - Nhanh nhất - Tiết kiệm nhất

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MINH KHẢI LOGISTIC (VN)
Số 60 Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ logistic (hậu cần vận tải); dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; vận tải đường biển; vận tải bằng đường hàng không; dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2023-21187**

(540)

Zop zap
CƠM TRỘN & MÌ INDOME
0968 583 728

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) TRƯƠNG BẢO CHÂU (VN)
P203A10 - tập thể Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán giải khát.

---

(210) **4-2023-21188**

(540)

NIVVIN

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CƯỜNG LUÂN (VN)
41 Chu Văn An, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn led âm trần; đèn led thanh ray; đèn led dây; đèn led tuýp; đèn pha led; đèn đường led.

---

(210) **4-2023-21190**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH DNF PRIVATE TRAINING (VN)
BN4 - LK7, đường N1, khu dân cư D2D, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng gym; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ giảng dạy và hướng dẫn tập gym.

---

(210) **4-2023-21191**

(540)

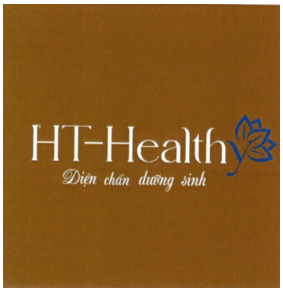

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu, trắng, xanh dương.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG THÚY (VN)
Khối 8, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm tóc; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ cắt sửa móng tay; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-21193**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LAM THANH MINH (VN)
Số 138/2, tổ 22, khu phố 3, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp; keo dán dùng trong xây dựng; keo dán silicone.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu và cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: keo dán các loại, keo dán dùng trong công nghiệp, keo dán dùng trong xây dựng, keo dán silicone.

---

(210) **4-2023-21194**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.3.1; 5.7.1; 5.7.27; 9.7.1
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH COFFEE CONCEPT (VN)
Số 5 đường 7C, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu và cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, dụng cụ pha chế các loại, máy móc dùng để pha chế, chế biến cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán bán cà phê lưu động; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-21195**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.11
(591) Đỏ, đỏ sẫm, vàng, trắng.
(731) GENIUS BRANDS INTERNATIONAL, INC. (US)
190 N. Canon Drive, Beverly Hills, California 90210, United States of America
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp loạt phim điện ảnh, chương trình truyền hình và các tập phim trực tuyến trên internet trong lĩnh vực giải trí dành cho trẻ em được phân phối qua truyền hình, vệ tinh, mạng máy tính toàn cầu, và các nền tảng khác nhau qua nhiều hình thức của môi trường truyền dẫn; cung cấp các trò chơi máy tính tương tác trực tuyến cho trẻ em được truy cập bằng mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực giải trí cho trẻ em; cung cấp phim và chương trình truyền hình không thể tải xuống cho trẻ em thông qua dịch vụ video theo yêu cầu và cung cấp thông tin, đánh giá, và đề xuất về phim và chương trình truyền hình cho mục đích giải trí; cung cấp trang web chứa các chương trình truyền hình, phim và nội dung giải trí đa phương tiện không thể tải xuống là video và phim, và cung cấp thông tin, đánh giá và đề xuất về các chương trình truyền hình, phim và nội dung giải trí đa phương tiện là video và phim, tất cả đều thuộc lĩnh vực giải trí dành cho trẻ em; sản xuất và phân phối phim điện ảnh, chương trình truyền hình và phần mềm trò chơi máy tính trực tuyến dành cho trẻ em và phân phối qua truyền hình, vệ tinh, mạng máy tính toàn cầu và các nền tảng khác nhau qua nhiều hình thức của môi trường truyền dẫn.

---

(210) **4-2023-21196**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu, nâu nhạt.
(731) NGUYỄN THÙY LINH (VN)
Số 23 LK5A, làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy.

---

(210) **4-2023-21197**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.1.25
(591) Nâu, vàng, cam, đỏ, đen, trắng.
(731) TRẦN THỊ THANH PHƯỚC (VN)
21/2/44 Lê Ngô Cát, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán giải khát, cà phê và thức uống có cồn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2023-21198**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) TRẦN THU HIỀN (VN)
1101-T3 chung cư Thăng Long Victory, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy.

---

(210) **4-2023-21199**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 15.7.1; 15.7.3; 15.7.15; 26.3.23
(591) Cam, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HIỀN LÂM (VN)
37 đường Vệ Đà, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu nhiên liệu; nhiên liệu; dầu mỡ bôi trơn; dầu động cơ; dầu nhớt.

---

(210) **4-2023-21240**

(540)

ROBOT

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN WOKE TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
11 Floor, ZhongDianDiFu Building, ZhenHua road, FuQiang community, Huaqiang North street, Futian District, ShenZhen, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2023-21287**

(540)

KORESI

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Vàng đậm, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH HÙNG NGỌC PROPERTY (VN)
109a xóm Thủy, thôn Hoàng Trung, xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, dầu gội, dầu xả, sữa tắm, kem đánh răng, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, bột giặt, nước giặt, nước xả vải, chế phẩm tẩy rửa, nước rửa tay, nước rửa chén, nước tẩy rửa vệ sinh, nước tẩy rửa đa năng.

---

(210) **4-2023-21289**

(540)

FLOATING CHOCOLATE

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.8; 26.15.15

(731) P-TWO INDUSTRIES INC. (TW)
No. 9, Xinghua Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 300, Taiwan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phích cắm điện; thiết bị đầu cuối [điện]; ổ cắm điện; bộ nối [điện]; cầu dao điện; bộ nối điện.

---

(210) **4-2023-21293**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.1.25; 11.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đen, vàng, be nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH SUI ZEN (VN)
Số 12, phố Hàng Mắm, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo các loại; há cảo; sủi cảo; bánh xếp; bánh bao; mì sợi.

Nhóm 43: Cửa hàng lưu động bán thức ăn nhanh và thức ăn mang về; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-21294**

(540)

S-MAYBASE

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) TRẦN NGỌC HÀ (VN)
1737/14/5 quốc lộ 1A, khu phố 2A, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 02: Sơn lót cho khung gầm xe cộ; sơn dùng cho xe cộ; sơn; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn lót.

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại, quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: sơn lót cho khung gầm xe cộ, sơn dùng cho xe cộ, sơn, sơn phủ, sơn chống gỉ, sơn lót.

---

(210) **4-2023-21300**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN THỊ MINH TRANG (VN)
36 Huỳnh Thúc Kháng, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán kem.

---

(210) **4-2023-21301**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.1
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây đậm.
(731) NGUYỄN THỊ HÒA (VN)
Tổ 37, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy yoga; dịch vụ phòng tập yoga; dịch vụ tổ chức các khoá học yoga.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn và chăm sóc sức khoẻ; trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ tư vấn và làm đẹp.

---

(210) **4-2023-21302**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.3; 24.15.21
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUÂN TRƯỜNG YOFEET (VN)
KĐT Ghẽ, xã Tân Trường, huyện cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: túi xách, balo, ví, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-21303**

(540)

Daum & Havilland

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CAO THANH HÀ (VN)
Số 196 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất: đồ nội thất không bằng kim loại; đồ nội thất bằng kim loại; bàn ghế (đồ nội thất); giường (đồ nội thất); tủ (đồ nội thất); khung ảnh.

---

(210) **4-2023-21304**

(540)

APEIRON

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) LƯU GIA NỮ (VN)
T4, A37.09, 159 xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chất làm mát động cơ xe cộ; dầu phanh; chất phụ gia hóa học cho nhiên liệu động cơ; chất phụ gia làm sạch dùng cho dầu xăng; dầu thủy lực; chất lỏng dẫn động máy kéo.

Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ; dầu nhờn; chất phụ gia, không phải hóa chất, dùng cho nhiên liệu động cơ; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp.

---

(210) **4-2023-21305**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.5.1; 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 19.13.22; 20.5.7; 26.4.18

(591) Đen, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG WEPAR (VN)
198 Lê Cao Lãng, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp các thông tin thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok); sản xuất videos (không phải video quảng cáo); sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; giải trí trên truyền hình, giáo dục.

---

(210) **4-2023-21306**

(540)

TRUETP

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM QUANG TRUNG (VN)
P3507 - V1 - CT9 KĐTM Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện.

---

(210) **4-2023-21307**

(540)

CHARMY NGUYEN
TINH DẦU THIÊN NHIÊN - TƯƠI MỚI MỌI KHÔNG GIAN
ESSENTIAL OIL - REFRESH ALL SPACES

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(731) NGUYỄN ĐỨC TOẢN (VN)
Tổ dân phố 6, phố Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; tinh dầu; hương liệu (tinh dầu); nước hoa; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21308**

(540)

NISKO

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 25.15.7; 26.1.1; 26.1.4
(591) Trắng, đen, xám.
(731) GUANGDONG NISKO HARDWARE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 188, Taihe Shangnan Industrial Zone, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; xích bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; cái móc [đồ ngũ kim]; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; bản lề bằng kim loại; lò xo [vật liệu kim loại].

---

(210) **4-2023-21309**

(540)

NISKO

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.4
(591) Trắng, đen, xám.
(731) GUANGDONG NISKO HARDWARE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 188, Taihe Shangnan Industrial Zone, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); kệ đựng đồ đạc; tủ trưng bày [đồ đạc]; giá trưng bày đồ trang sức; ngăn kéo cho đồ đạc; tủ đựng cho đồ chơi; giá rửa mặt [đồ đạc]; tủ nhiều ngăn; phụ kiện lắp ráp của đồ đạc, không bằng kim loại; tủ đựng quần áo có ngăn để đựng đồ.

---

(210) **4-2023-21310**

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

FORLA

(731) XIAMEN HAOTENGSIHAI IMPORT AND EXPORT CO., LTD. (CN)
Rm.1304, 1F, No.219, Gaoqi North 3rd Rd. Pilot Free Trade Zone Xiamen Area China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo; dép; giày; giày thể thao; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-21311**

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

FORLA

(731) XIAMEN HAOTENGSIHAI IMPORT AND EXPORT CO., LTD. (CN)
Rm.1304, 1F, No.219, Gaoqi North 3rd Rd. Pilot Free Trade Zone Xiamen Area CHINA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 18: Vải da; túi sách học sinh; ba lô; túi dết; túi cho thể thao; túi.

---

(210) **4-2023-21312**

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

HOTANK

(731) XIAMEN HAOTENGSIHAI IMPORT AND EXPORT CO., LTD. (CN)
Rm.1304, 1F, No.219, Gaoqi North 3rd Rd. Pilot Free Trade Zone Xiamen Area CHINA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo *; dép; giày; giày thể thao; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-21313**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.2; 26.5.1

(731) XIAMEN HAOTENGSIHAI IMPORT AND EXPORT CO., LTD. (CN)
Rm.1304, 1F, No.219, Gaoqi North 3rd Rd. Pilot Free Trade Zone Xiamen Area CHINA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 18: Vải da; túi sách học sinh; ba lô; túi dết; túi cho thể thao; túi.

---

(210) **4-2023-21314**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.9; 26.11.12; 26.13.1

(731) XIAMEN HAOTENGSIHAI IMPORT AND EXPORT CO., LTD. (CN)
Rm.1304, 1F, No.219, Gaoqi North 3rd Rd. Pilot Free Trade Zone Xiamen Area CHINA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 18: Vải da; túi sách học sinh; ba lô; túi dết; túi cho thể thao; túi.

---

(210) **4-2023-21315**

(540)

(220) 24/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.9; 26.11.12; 26.13.1

(731) XIAMEN HAOTENGSIHAI IMPORT AND EXPORT CO., LTD. (CN)
Rm.1304, 1F, No.219, Gaoqi North 3rd Rd. Pilot Free Trade Zone Xiamen Area CHINA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo; dép; giày; giày thể thao; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-21316**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.25; 25.7.6
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THƠM (VN)
Số nhà C6, khu đô thị bắc Từ Sơn, phường Tân Hồng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo đã sấy khô.

---

(210) **4-2023-21317**

(540)

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.4.4; 26.13.25
(731) NGUYỄN HUY (VN)
24/6A3 khu phố 1A, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giày đá bóng; giày thể thao; miếng đệm lót bên trong giày; tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2023-21318**

(540)

Exobella

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SCHWEITZER BIOTECH COMPANY LTD (TW)
4F., No.16, Ln. 120, Sec. 1, Neihu Rd., Neihu Dist., Taipei 11493, Taiwan (R.O.C.)
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da mặt (mỹ phẩm); nước hoa hồng dưỡng da (mỹ phẩm); sữa [mỹ phẩm]; kem dưỡng da tay (mỹ phẩm); mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ dùng một lần làm nóng bằng hơi nước, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem chống nắng; kem dưỡng da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-21319**

(540)

LOTUS PRESTIGE C

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2023-21320**

(540)

PRESTIGE C CAPTAIN

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2023-21321**

(540)

WIWIN Construction

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3; 26.11.8; 26.11.9
(591) Đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT XÂY DỰNG WIWIN (VN)
21/13 Trần Bình Trọng, p. Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2023-21322**

(540)

LABORATOIRES PHYTOCEUTIC®

(220) 24/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI G.O.N (VN)
Số 13 ngách 42/62 phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-21323**

(540)

Thẩm định giá THÀNH ĐÔ

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ THÀNH ĐÔ (VN)
Số 445 Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; đánh giá bất động sản; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý bất động sản

---

(210) **4-2023-21325**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.20; 26.1.2; 26.11.11
(591) Xanh lá.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO ĐÌNH HUÂN (VN)
Thôn 5, xã Thuần Hưng, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Bột sắn; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; trà; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; bột mì.

---

(210) **4-2023-21327**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Cam, xanh tím than.
(731) NGUYỄN HUY CƯỜNG (VN)
607 T7 khối A chung cư 295 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, thương mại điện tử, quảng cáo, xuất nhập khẩu: cua, thủy hải sản, tôm hùm, con trai, con sò, tôm nước ngọt, cá trích, cá ngừ; marketing; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2023-21328**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.7; 3.7.24; 5.3.13
(591) Đỏ, tím, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHƯƠNG NAM FOOD COURT (VN)
Số 114 đường Trần Hưng Đạo, khu phố 7, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2023-21329**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TOÀN GIA PHÚ (VN)
Thôn Đại La, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình; nước ngọt có ga; nước ngọt không có ga; đồ uống cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình; nước ngọt có ga; nước ngọt không có ga; đồ uống cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-21330**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 16.3.17; 24.17.24
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BẤT ĐỘNG SẢN SELAND (VN)
Số nhà 59 đường Lê Hồng Phong, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 42: Thiết kế phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-21331**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.5; 26.5.1; 26.5.4
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BESCO (VN)
80/28/59 Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2023-21332**

(540)

BEESUITE

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BESCO (VN)
80/28/59 Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2023-21333**

(540)

BESCO

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BESCO (VN)
80/28/59 Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2023-21336**

(540)

one care

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xám, cam.

(731) CÔNG TY TNHH B2X CARE SOLUTIONS VIETNAM (VN)
65A Hồ Xuân Hương, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, lắp đặt thiết bị gia đình; dịch vụ sửa chữa, lắp đặt thiết bị điện tử.

---

(210) **4-2023-21337**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 25.7.6; 25.7.7; 26.1.6

(731) LÊ HẢI ANH (VN)
Số 15, ngách 27, ngõ 4, phố Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giầy; dép; thắt lưng (trang phục); mũ; quần áo da; tất; miếng đệm lót dùng cho giầy.

---

(210) **4-2023-21338**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.2
(591) Nâu đỏ, nâu, đen, trắng.
(731) HỒ DUY LINH (VN)
52/21 đường Phan Thanh, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Dịch mua bán, xuất nhập khẩu cà phê; dịch vụ cung cấp hỗ trợ kỹ thuật trong việc thiết lập và điều hành hoạt động của cơ sở kinh doanh nhận nhượng quyền thương mại; dịch vụ hỗ trợ quản lý cơ sở kinh doanh nhận nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, giải khát.

---

(210) **4-2023-21340**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.1.1; 24.15.3; 24.15.7; 25.1.6
(591) Đỏ, vàng đồng, bạc, xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỐM SỨ CTH (VN)
Khu Thanh Bình, phường Thanh Vinh, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Gạch; gạch vuông lát nền, không làm bằng kim loại, dùng trong xây dựng; đá hoa cương; đá granít; đá hoa cẩm thạch.

---

(210) **4-2023-21341**

(540)

NGỌC QUÝ

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) TÀO THỊ QUÝ (VN)
Thôn Tây Thịnh, xã Thọ Vinh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; đồ vật trang trí [lưu động]; bàng treo chìa khóa; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; biển ghi tên, không bằng kim loại; biển số nhà, không bằng kim loại, không phản quang.

---

(210) **4-2023-21343**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.20; 26.4.4; 26.7.5; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đen, cam đậm, cam nhạt.
(731) CHU XUÂN MẠNH (VN)
Số 367 Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-21344**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.11.9
(591) Đỏ tươi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINDX VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà 29T1, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; tuyển dụng nhân sự.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung, cho thuê văn phòng [bất động sản], quản lý bất động sản, dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ].

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí], dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2023-21345**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.11.9
(591) Đỏ tươi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINDX VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà 29T1, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung, cho thuê văn phòng [bất động sản], quản lý bất động sản, dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ].

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí], dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2023-21346**

(540)

TÙNG LỘC
GARDEN

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh lá đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÙNG LỘC GARDEN (VN)
31/5/7, ấp 1, xã Tân Hiệp, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan: trồng hoa, cây cảnh.

---

(210) **4-2023-21347**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1
(591) Đỏ, hồng nhạt.
(731) NGUYỄN KỲ ANH (VN)
18.10 cao ốc 86 Tản Đà, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất vớ.

---

(210) **4-2023-21348**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.1; 3.1.16; 21.3.1
(591) Vàng đồng, đen, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU ẤT (VN)
Số 18 ngách 26/1, tổ dân phố Quyết Tâm, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; vật đệm bàn bi-a; bóng bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; trò chơi; găng tay dùng cho trò chơi; bàn trò chơi bi lắc; gậy chơi bi-a; bàn để đánh bóng bàn.

---

(210) **4-2023-21349**

(540)

QUEEN HOUSE
BEAUTY CLINIC

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.5.20; 24.9.1
(591) Vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH QUEEN HOUSE SPA (VN)
42/16A Hoàng Hoa Thám, phường 07, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mĩ viện; chăm sóc sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2023-21350**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH AI INVEST (VN)
2/18 Lữ Gia phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng.

---

(210) **4-2023-21352**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.7.6; 11.3.3; 26.4.4
(731) GFB FOOD SDN. BHD. (MY)
No. 26, Jalan Spring 34/31, 40470 Shah Alam, Selangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Chế phẩm để làm kem lạnh [sản phẩm sữa]; sản phẩm sữa; sữa; sữa chua; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống trên cơ sở sữa chua.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; chế phẩm trên cơ sở sôcôla để làm đồ uống; chế phẩm trên cơ sở trà để làm đồ uống; hỗn hợp để làm kem lạnh.

---

(210) **4-2023-21353**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.4.6; 25.1.6; 26.4.18
(731) GFB FOOD SDN. BHD. (MY)
No. 26, Jalan Spring 34/31, 40470 Shah Alam, Selangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Chế phẩm để làm kem lạnh [sản phẩm sữa]; sản phẩm sữa; sữa; sữa chua; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống trên cơ sở sữa chua.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; chế phẩm trên cơ sở sôcôla để làm đồ uống; chế phẩm trên cơ sở trà để làm đồ uống; hỗn hợp để làm kem lạnh.

---

(210) **4-2023-21355**

(540)

45 do story

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 45 ĐỘ (VN)
Số nhà 5, ngách 15/9 ngõ Đình, tổ 5, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cung cấp phim ảnh không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ chỉnh sửa video cho các sự kiện; dàn dựng băng hình, dàn dựng băng video; ghi băng video, thu băng video, ghi băng hình.

---

(210) **4-2023-21356**

(540)

SHINDO

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SHINDO VIỆT NAM (VN)
KCN Khai Quang, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Luật TNHH Nhất An (INVESTONE)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; thiết bị vệ sinh bằng sứ; bồn cầu thông minh; bồn cầu khối.

---

(210) **4-2023-21357**

(540)

True Water
Life energy

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15
(591) Đen, xanh dương, trắng.

(731) TRẦN MINH HUY (VN)
134/97/5 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Đồ uống và thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng phù hợp sử dụng trong y tế.

Nhóm 32: Nước uống hay thức uống không có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ uống để tiêu dùng cho con người (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-21358**

(540)

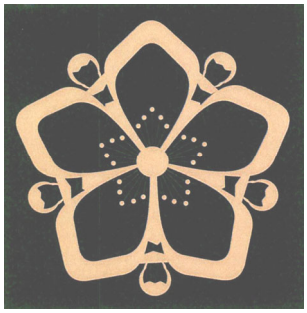

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KIÊN GIANG (VN)
Số 34, đường Trần Phú, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản.

---

(210) **4-2023-21359**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 1.15.21; 26.4.7
(591) Vàng cam, xanh dương, đen, trắng.
(731) ĐỖ VĂN HUY (VN)
Xóm 2, Phương Đông, xã Gia Thanh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ trung tâm tiếng anh; dịch vụ giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo các khóa học dạy tiếng anh trực tuyến.

---

(210) **4-2023-21360**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 5.11.5; 6.1.2; 25.1.25; 25.7.21; 26.1.1; 26.11.8
(591) Vàng cam, nâu xám, nâu đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẮC NGỌC LINH (VN)
Số 02-A5, TT viện KH lâm nghiệp VN, tổ dân phố số 7, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán đông trùng hạ thảo tươi và đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-21361**

(540)

HOÀNG CUNG

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH KHANG THÁI (VN)
Số 01 đường 35 Hồ Học Lãm, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mì sợi.

---

(210) **4-2023-21362**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 17.2.2
(591) Trắng, xanh, nâu, hồng, vàng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO THẨM MỸ CRYSTAL (VN)
Số 26A Trần Quốc Thảo, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trung tâm đào tạo (nối mi, nail, spa, phun xăm, trang điểm, tóc).

---

(210) **4-2023-21363**

(540)

KOVI
Đông Trùng Hạ Thảo KOVI

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.18; 5.11.5
(591) Đỏ cam, trắng, đen.
(731) NGÔ QUỐC HƯNG (VN)
Thôn Lộc Hà, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nấm cục, đã bảo quản; nấm đã được bảo quản.

Nhóm 31: Nấm tươi; sợi nấm để nhân giống; nấm cục tươi.

---

(210) **4-2023-21364**

(540)

Globals1688
Vì bạn xứng đáng có một cuộc sống tốt đẹp hơn

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ GLOBAL AI (VN)
Số 79, ngõ 70 phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ vận động hành lang thương mại; hỗ trợ quản lý thương mại hoặc công nghiệp; cung cấp thông tin liên hệ thương mại và kinh doanh; biên soạn các chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đàm phán và ký kết các giao dịch thương mại cho bên thứ ba.

---

(210) **4-2023-21365**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ GLOBAL AI (VN)
Số 79, ngõ 70 phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ vận động hành lang thương mại; hỗ trợ quản lý thương mại hoặc công nghiệp; cung cấp thông tin liên hệ thương mại và kinh doanh; biên soạn các chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đàm phán và ký kết các giao dịch thương mại cho bên thứ ba.

---

(210) **4-2023-21366**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Vàng, xanh da trời, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ GLOBAL AI (VN)
Số 79, ngõ 70 phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ vận động hành lang thương mại; hỗ trợ quản lý thương mại hoặc công nghiệp; cung cấp thông tin liên hệ thương mại và kinh doanh; biên soạn các chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đàm phán và ký kết các giao dịch thương mại cho bên thứ ba.

---

(210) **4-2023-21368**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 25.7.20; 26.13.1
(591) Xanh nước biển, xanh đậm, vàng, cam, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại bao gồm các loại vữa xây dựng; keo miết mạch gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia), đá ốp lát dùng trong xây dựng; vữa dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-21369**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.20; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh nước biển, xanh đậm, vàng, cam, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN USACOLOR VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, đội 4, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại bao gồm các loại vữa xây dựng; keo miết mạch gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia), đá ốp lát dùng trong xây dựng; vữa dùng cho xây dựng; ván sàn bằng nhựa; ván sàn bằng gỗ.

---

(210) **4-2023-21370**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.5.19; 5.5.22; 5.5.23
(591) Hồng, trắng.
(731) NGUYỄN ĐÌNH ĐÀO (VN)
Xóm Thanh Lê, thôn Lũng Sơn, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo váy; quần áo ngủ; khăn quàng cổ; quần áo mặc bên trong; đồng phục.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm: quần áo, áo váy, quần áo ngủ, khăn quàng cổ, quần áo mặc bên trong, đồng phục.

---

(210) **4-2023-21371**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.3.4
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DIAMOND HOUSE (VN)
154, đường DT747, tổ 3B, khu phố 1, phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản. kinh doanh bất động sản.

---

(210) **4-2023-21372**

(540)

HẢI THÚY

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ THANH THÚY (VN)
258 Trường Sa, xã Diên Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè).

Nhóm 35: Mua bán nông sản như: cà phê, hạt tiêu, trà (chè); mua bán, xuất nhập khẩu máy pha chế cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê.

---

(210) **4-2023-21373**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12; 26.13.25

(591) Xanh ngọc, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH THUẬN PHÁT (VN)
361/35A Lê Quang Định, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; váy; đầm.

---

(210) **4-2023-21374**

(540)

TRUY SÁT

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
120 tổ 5 ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21375**

(540)

snacks are busy

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) JINGWU XUE (CN)
No.214, Kudi, Jiku Village, Longtian Town, Fuqing City, Fujian Province China

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bánh quy; sô cô la; mảnh yến mạch dẹt mỏng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cà phê.

---

(210) **4-2023-21376**

(540)

love snacks

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) JINGWU XUE (CN)
No.214, Kudi, Jiku Village, Longtian Town, Fuqing City, Fujian Province China

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bánh quy; sô cô la; mảnh yến mạch dẹt mỏng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cà phê.

---

(210) **4-2023-21377**

(540)

QL-JBA

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 16.1.5; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐIỆN MÁY QL-MART (VN)
Số nhà 42 đường Cao Xá 2, thôn Cao Xá, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; đài; bộ khuếch đại âm thanh (âm ly); ống nói (micro); thiết bị trộn âm thanh (mixer); thiết bị truyền phát âm thanh.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn bán lẻ và xuất nhập khẩu: loa, đài, bộ khuếch đại âm thanh (âm ly), ống nói (micro), thiết bị trộn âm thanh (mixer), thiết bị truyền phát âm thanh.

---

(210) **4-2023-21378**

(540)

NIRMACOM

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2023-21379**

(540)

PAKIS

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Chổi quét sơn; cọ lăn sơn; khay đựng sơn.

---

(210) **4-2023-21380**

(540)

PANNY

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ST TOÀN CẦU (VN)
Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Chổi quét sơn; cọ lăn sơn; khay đựng sơn.

---

(210) **4-2023-21381**

(540)

REI SEAFOODS

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN REI SEAFOODS (VN)
Số 23 đường 53, KDC Văn Minh, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Động vật giáp xác không còn sống; thú săn không còn sống; động vật có vỏ cứng không còn sống; thịt đã được bảo quản; động vật thân mềm không còn sống.

---

(210) **4-2023-21382**

(540)

KOMASTSUN

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN ĐĂNG KHOA (VN)
300 Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy biến áp [điện].

---

(210) **4-2023-21383**

(540)

HTR
HOANG TRI RACING

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng, đỏ.
(731) TRƯƠNG TẤN GIÀU (VN)
D20 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ sơn, sửa, trang trí xe máy.

---

(210) **4-2023-21384**

(540)

Duncan Taylor

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DUNCAN TAYLOR VN (VN)
74A2 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2023-21385**

(540)

NTP
NAM THINH PHAT
TL - Tung Lung

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.2.7
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT TƯ NGÀNH NƯỚC NAM THỊNH PHÁT (VN)
3/45/17 đường số 1, khu phố 1, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Sản phẩm bằng kim loại như: tấm đế; bánh răng; khớp nối; cút nối (đầu nối).

---

(210) **4-2023-21386**

(540)

EXPERIENCE EVERYTHING

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh nước biển, xanh dương, tím, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TIẾP THỊ & SỰ KIỆN MET (VN)
91/4 Hà Huy Giáp, khu khố 3, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển hành khách; điều hành tour du lịch; đại lý du lịch; cho thuê xe.

---

(210) **4-2023-21387**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.15.1; 24.15.7; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THIÊN ÂN PHÁT (VN)
63 đường 7, khóm 2, ấp 5, (Thửa đất 42, tờ bản đồ số 48), xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị.

---

(210) **4-2023-21389**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.13.25
(591) Tím, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN WORLD HEALTH AND PHARMA PDU INTERNATIONAL (VN)
Số 99 ngõ 322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2023-21390**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.6; 3.1.24; 16.3.13; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ SK (VN)
330 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; trà; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; đồ uống cà phê có sữa; trà ướp lạnh.

Nhóm 35: Trưng bày và giới thiệu sản phẩm cà phê, sữa, ca cao, trà nhằm mục đích thương mại; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo liên quan đến nhượng quyền thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh nhượng quyền thương mại thông qua một trang web.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-21391**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(731) CHÂU HÀNG THÔNG (VN)
343/19 Hàn Hải Nguyên, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe mô tô, xe gắn máy.

---

(210) **4-2023-21392**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.21; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.9; 26.11.12
(591) Vàng, nâu đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TM - XNK THÀNH PHÁT (VN)
11 đường số 3, khu dân cư Gia Hòa, ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến sấy khô); yến sào đã qua sơ chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến); tổ yến thô.

Nhóm 40: Gia công làm sạch tổ yến.

Nhóm 44: Chăn nuôi yến; thu hoạch tổ yến.

---

(210) **4-2023-21393**

(540)

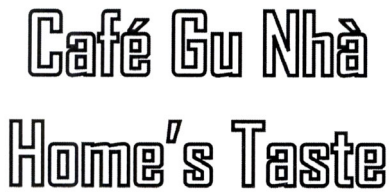

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INTIMEX MỸ PHƯỚC (VN)
Lô D-8E-CN, KCN Mỹ Phước 3, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; hương liệu cà phê.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm,trưng bày sản phẩm; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-21394**

(540)

Derma C+

COGIDAN

(220) 25/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.13.1; 24.17.5

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BIO - PHARMA (VN)
Thôn Nghĩa, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2023-21395**

(540)

Phúc Gia
For A Comfortable Life

(220) 25/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÒNG THỬ NGHIỆM PHÚC GIA (VN)
Tòa nhà Hoa Cương, số 18 ngõ 11 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Kiểm tra chất lượng; dịch vụ thử nghiệm; kiểm định chất lượng cho mục đích cấp giấy chứng nhận; chứng nhận chất lượng sản phẩm; giám định sản phẩm; phân tích lỗi trong lĩnh vực kĩ thuật cho mục đích kiểm định; tư vấn chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2023-21396**

(540)

PHUC GIA

(220) 25/05/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỬ NGHIỆM PHÚC GIA (VN)
Tòa nhà Hoa Cương, số 18 ngõ 11 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Kiểm tra chất lượng; dịch vụ thử nghiệm; kiểm định chất lượng cho mục đích cấp giấy chứng nhận; chứng nhận chất lượng sản phẩm; giám định sản phẩm; phân tích lỗi trong lĩnh vực kĩ thuật cho mục đích kiểm định; tư vấn chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2023-21397**

(540)

葡口
PU KOU

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.5
(731) GUANGDONG PUKOU TECHNOLOGY INDUSTRY CO., LTD. (CN)
Zone A, 2nd Floor, Office Building, No. 30 Huandao Road, Shenwan Town, Zhongshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; nước ép trái cây; nước quả cô đặc, không có cồn; nước [đồ uống]; đồ uống tăng lực đồ uống trên cơ sở thực vật; nước lọc tinh khiết; siro nước mận; đồ uống không cồn có hương vị trà; các chế phẩm không cồn dùng làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-21398**

(540)

Elite Max
TINH TÚY TỪ THIÊN NHIÊN

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.3.20
(591) Xanh lá cây đậm, vàng đồng, vàng kem.
(731) HỘ KINH DOANH TINH DẦU VÀ THẢO DƯỢC ELITE MAX (VN)
Cụm 13, thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu gội đầu; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-21399**

(540)

BÀN INOX STAR

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH TÍN VIỆT NAM. (VN)
679/48 đường Nguyễn Thị Thử, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bàn bằng inox, khung bàn bằng inox, chân bàn bằng inox.

---

(210) **4-2023-21500**

(540)

WALCOTT

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ANH DŨNG (VN)
119 Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-21501**

(540)

STELLIN

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ANH DŨNG (VN)
119 Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-21502**

(540)

ĐỒ GỖ BÌNH THANH

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN QUỐC BÌNH (VN)
Số 2 thôn Cách Thượng, xã Nam Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ [đồ đạc]; đồ gỗ văn phòng [đồ đạc]; đồ gỗ mỹ thuật; đồ mỹ nghệ bằng gỗ.

---

(210) **4-2023-21503**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 3.7.17; 3.11.7; 26.3.23; 26.4.1

(591) Trắng, đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH PHONG THỦY TRẢI NGHIỆM (VN)
Khu phố Ngọc Nội, phường Trạm Lộ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: vật phẩm phong thủy làm bằng đá, gỗ, tre, nhựa, gốm sứ, sợi, đá phong thủy, tranh phong thủy, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng lưu niệm, đá quý, đồ kim hoàn, vàng.

---

(210) **4-2023-21505**

(540)

KIJOKIJO

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RUS PHARMA (VN)
Số 6 ngõ 562 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm trang điểm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2023-21506**

(540)

BIYAN

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RUS PHARMA (VN)
Số 6 ngõ 562 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm trang điểm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2023-21507**

(540)

KIKOUBI

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RUS PHARMA (VN)
Số 6 ngõ 562 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm trang điểm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2023-21508**

(540)

BISAIWA

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RUS PHARMA (VN)
Số 6 ngõ 562 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm trang điểm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2023-21509**

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

KENBIWA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RUS PHARMA (VN)
Số 6 ngõ 562 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm trang điểm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2023-21510**

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BIYUU

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RUS PHARMA (VN)
Số 6 ngõ 562 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm trang điểm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2023-21511**

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

TUẤN QUỲNH BEAUTY

(731) HỘ KINH DOANH TUẤN QUỲNH BEAUTY (VN)
Số 107 phố Đại La, tổ 38, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt sửa tóc; dịch vụ làm tóc; dịch vụ gội đầu; dịch vụ gội đầu dưỡng sinh; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và làm đẹp.

---

(210) **4-2023-21513**

(540)

Hancdon

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN XINJIHUI E-COMMERCE CO., LTD (CN)
301, building 1, No.2, Reservoir Road, Nankeng community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Nồi hấp thức ăn, chạy điện; ấm đun nước, dùng điện; thiết bị làm lạnh đồ uống; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; nồi nấu đa năng; nồi áp suất, dùng điện; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; thiết bị lọc không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; máy sấy tóc; nồi chiên không dầu; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; thiết bị làm phẳng vải bằng hơi nước; bếp điện; thiết bị làm nóng bàn là; khuôn bánh quế, dùng điện; bình giữ nhiệt, dùng điện; chảo rán dùng điện.

---

(210) **4-2023-21514**

(540)

HUIERMAN

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN YINGBENUO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 804, Building 14, Minle Industrial Park, Minle Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chống nắng; kem mỹ phẩm; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; son môi; tinh dầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; phấn trang điểm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; bút chì kẻ lông mày; dầu hoa hồng; nước thơm; chất làm bóng môi; lông mi giả; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; kem làm trắng da; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm]; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi.

---

(210) **4-2023-21515**

(540)

XIONG&YANG

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.3.23

(731) XIONG YUYANG (FOSHAN) BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Rm. 2, 2nd Floor, Bldg. 5, IIDC, No. 22 Gongye Ave., Shejicheng Community, Beijiao Town, Shunde Dist., Foshan, Guangdong, China 528300

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; ấm đun nước, không dùng điện; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; cối xay cà phê thao tác bằng tay; dụng cụ nhà bếp; bình để uống.

---

(210) **4-2023-21516**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.3.23
(731) XIONG YUYANG (FOSHAN) BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Rm. 2, 2nd Floor, Bldg. 5, IIDC, No. 22 Gongye Ave., Shejicheng Community, Beijiao Town, Shunde Dist., Foshan, Guangdong, China 528300
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước, dùng điện; bếp điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị cấp nhiệt cho nhiên liệu rắn, lỏng hoặc khí; máy rang cà phê; thiết bị sưởi ấm, chạy điện.

---

(210) **4-2023-21517**

(540)

Lemon8

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) LEMON INC. (KY)
P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1-1205 Cayman Islands
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; vật liệu mài mòn; nước hoa; chế phẩm đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí; hương thơm để thắp; chất khử mùi dùng cho cá nhân hoặc động vật.

Nhóm 16: Vật dụng đánh dấu trang sách; giấy dính [văn phòng phẩm]; ấn phẩm; khung sắp chữ [in ấn]; vật liệu vẽ; tấm lót bàn viết; kẹp tài liệu [đồ dùng văn phòng]; bút đánh dấu [đồ dùng văn phòng]; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; văn phòng phẩm; giấy viết; khăn ăn bằng giấy; giấy; bút chì; tranh ảnh; ống cắm bút và bút chì; mực.

Nhóm 18: Túi xách; túi cho thể thao; hộp bằng da thuộc hoặc giả da; ví đựng danh thiếp; ví lưới có dây xích đeo; quần áo cho vật nuôi trong nhà; túi xách tay; túi lưới cho mua sắm; vali; ô; gậy chống khi đi bộ; hàng da chưa gia công hoặc bán thành phẩm, cụ thể là ví tiền (túi cầm tay cho phụ nữ) bằng da, vải da, túi da, ví da, ví đựng tiền xu bằng da và cặp da.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ thủy tinh; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ gốm cho mục đích gia dụng; lược; cái ca; bộ đồ uống trà; dụng cụ nhà vệ sinh [dụng cụ để làm sạch]; bàn chải đánh răng; dụng cụ mỹ phẩm; bàn chải; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thuỷ tinh; găng tay dùng trong nhà bếp.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là áo sơ mi, áo phông, áo khoác, áo len dài tay, áo nỉ, áo gi lê, quần đùi, quần dài, bộ đồ liền thân bó sát người, yếm vải, áo nịt len, áo len chui đầu, bít tất ngắn cổ; đồ đội đầu, cụ thể là mũ, mũ lưỡi trai, mũ len trùm đầu, tấm che nắng làm đồ đội đầu; giầy dùng ở bãi biển; thắt lưng [trang phục]; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; khăn rằn [khăn quàng cổ]; găng tay [trang phục]; tạp dề [trang phục].

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; trò chơi cờ bàn; bóng cho trò chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể; dụng cụ bắn cung; máy để tập luyện thể dục; còi đồ chơi; bể bơi phao [đồ chơi]; đường đua nhựa [đồ chơi]; giầy trượt băng; đồ trang trí cây thông Giáng sinh, trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo; dụng cụ câu cá; que gỗ chuyền tay dùng trong môn chạy tiếp sức; tấm chắn ngụy trang [dụng cụ thể thao]; thẻ cào dùng để chơi trò chơi may rủi.

---

(210) **4-2023-21518**

(540)

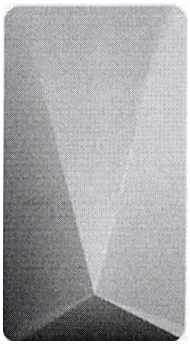

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.4; 26.4.2; 26.15.15
(731) AVATR CO., LTD. (CN)
No.24, 1F, Building 1, No.106, West Section of Jinkai Avenue, Yubei District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; ô tô không người lái (ô tô tự lái); xe ô tô; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; bánh xe cộ; thân xe ô tô.

---

(210) **4-2023-21519**

(540)

AVATR

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) AVATR CO., LTD. (CN)
No.24, 1F, Building 1, No.106, West Section of Jinkai Avenue, Yubei District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; ô tô không người lái (ô tô tự lái); xe ô tô; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; bánh xe cộ; thân xe ô tô.

---

(210) **4-2023-21520**

(540)

EASYBOSS

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) FUZHOU JIANQIYUN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Office 25, Floor 21, Building C2, Zone C, Fuzhou Cangshan Wanda Plaza, No. 216, Pushang Avenue, Jinshan Street, Cangshan District, Fuzhou, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chip [mạch tích hợp]; màn hình viđêô.

---

(210) **4-2023-21521**

(540)

METEMA

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI YAMATO VN (VN)
Lô A20A đường số 6, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2023-21522**

(540)

PROFEM

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI YAMATO VN (VN)
Lô A20A đường số 6, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2023-21523**

(540)

PICOTRI

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI YAMATO VN (VN)
Lô A20A đường số 6, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2023-21524**

(540)

TRIAZO

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI YAMATO VN (VN)
Lô A20A đường số 6, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2023-21525**

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PYDIA

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI YAMATO VN (VN)
Lô A20A đường số 6, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2023-21526**

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

COPPA

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI YAMATO VN (VN)
Lô A20A đường số 6, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2023-21527**

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MATOPRO

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI YAMATO VN (VN)
Lô A20A đường số 6, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2023-21528**

(540)

YAMABENTA

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI YAMATO VN (VN)
Lô A20A đường số 6, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2023-21529**

(540)

KANOO
Natural Insect Repellent

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) NGUYỄN THANH NHỰT (VN)
Ấp Mới, xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; bùn khoáng (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Dược phẩm; các chế phẩm dược; các chế phẩm dạng xịt, hương xua đuổi muỗi, chất lỏng xua đuổi muỗi.

---

(210) **4-2023-21530**

(540)

VEMODA
Natures care for you

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.11.3; 26.11.8

(731) NGUYỄN THANH NHỰT (VN)
Ấp Mới, xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; các chế phẩm dược; các chế phẩm dạng xịt, hương xua đuổi muỗi, chất lỏng xua đuổi muỗi.

---

(210) **4-2023-21531**

(540)

LEKI-MDD
Tiếp nối câu chuyện xưa !

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.21; 5.7.23; 26.1.1
(591) Vàng, cam, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, nâu đậm, đen.

(731) HỘ KINH DOANH TRÀ LEKIMA - ĐẤT ĐỎ (VN)
Tổ 8 khu phố Thanh Bình, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

---

(210) **4-2023-21534**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.17; 26.2.7; 26.11.12
(591) Trắng, cam nhạt, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MTV BẠCH CHẤN PHI (VN)
Số 117E, ấp Lương Phú C, xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Củ hũ khóm (dứa) đã chế biến; củ hũ khóm (dứa) ngâm chua ngọt (dưa muối); trái cây được bảo quản; trái cây đóng hộp; trái cây sấy khô.

Nhóm 31: Củ hũ khóm (dứa) tươi; trái cây tươi; trái cây tươi [ở dạng giỏ].

---

(210) **4-2023-21535**

(540)

EASYBOSS

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) FUZHOU JIANQIYUN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Office 25, Floor 21, Building C2, Zone C, Fuzhou Cangshan Wanda Plaza, No. 216, Pushang Avenue, Jinshan Street, Cangshan District, Fuzhou, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy vi tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy vi tính.

---

(210) **4-2023-21536**

(540)

EASYBOSS

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) FUZHOU JIANQIYUN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Office 25, FIoor 21, Building C2, Zone C, Fuzhou Cangshan Wanda Plaza, No. 216, Pushang Avenue, Jinshan Street, Cangshan District, Fuzhou, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; thiết kế phần mềm máy vi tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế và phát triển phần cứng máy vi tính.

---

(210) **4-2023-21537**

(540)

TSUBAKIBIJIN
SPA

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.22; 26.1.1
(591) Trắng, vàng nâu nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NHẬT - VIỆT (VN)
42E Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo mỹ phẩm; quản lý quá trình đặt hàng, xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng cho các sản phẩm mỹ phẩm; bán buôn mỹ phẩm; bán lẻ mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2023-21538**

(540)

HAMONO

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.1.3; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HANASUN (VN)
Số 20A ngách 52/2, ngõ 52, đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng (không dùng điện); đồ thuỷ tinh, sành, sứ và đất nung.

---

(210) **4-2023-21539**

(540)

82concept
AGENCY

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, cam, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUẢNG CÁO BIGCAMP (VN)
116 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing mục tiêu.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế quảng cáo.

---

(210) **4-2023-21540**

(540)

Cicaextra

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH KOLOR VIỆT NAM (VN)
Căn MG2-10, khu phố thương mại dự án Vincom Center Cần Thơ, số 209, đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng nhằm mục đích làm đẹp (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-21541**

(540)

HOTOMO

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) HÀ KHÁNH LINH (VN)
15/423 Chi Lăng, phường Phú Hậu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2023-21542**

(540)

Ausiki

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3

(591) Xanh dương.

(731) NATURE'S BRIDGE GROUP PTY LTD (AU)
16 Darian Drive Willetton WA 6155 Australia

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung cho người và động vật [thực phẩm chức năng]; sữa bột cho bé; sữa bột cho mục đích dinh dưỡng [thực phẩm chức năng].

Nhóm 29: Thức ăn (thực phẩm) đã được chế biến, cụ thể là các thực phẩm chế biến sẵn với thành phần chính là thịt và rau củ; thức ăn được chế biến chủ yếu từ thịt, từ cá và từ thịt gia cầm; đồ uống trên cơ sở sữa (sữa là chủ yếu); sữa; yến sào.

Nhóm 30: Mật ong; cà phê; kẹo; sô cô la; chế phẩm ngũ cốc; gia vị.

Nhóm 35: Phân tích giá cả thị trường; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung cho người và động vật, sữa bột cho bé, sữa bột cho mục đích dinh dưỡng, thức ăn (thực phẩm) đã được chế biến, cụ thể là các thực phẩm chế biến sẵn với thành phần chính là thịt và rau củ, thức ăn được chế biến chủ yếu từ thịt, từ cá và từ thịt gia cầm, đồ uống trên cơ sở sữa (sữa là chủ yếu), sữa, yến sào, mật ong, cà phê, kẹo, sô cô la, chế phẩm ngũ cốc, gia vị.

---

(210) **4-2023-21543**

(540)

DATAMAX

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TMDV NAM NGUYỄN (VN)
91/10 Nguyễn Thanh Tuyền, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Máy tính tiền; máy đọc mã vạch; máy in hóa đơn thanh toán (đi kèm với máy tính tiền hoặc máy vi tính); máy in mã vạch; bộ gọi (là chuông gọi, thiết bị báo lấy đồ ăn thức uống trong quán ăn, quán cà phê, quán trà sữa); phần mềm quản lý hỗ trợ doanh nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: máy in hóa đơn, máy in mã vạch, máy đọc mã vạch, máy đếm tiền, ngăn kéo đựng tiền (bộ phận của máy tính tiền, không phải đồ đạc), thiết bị bán hàng có quẹt thẻ thanh toán, phần mềm quản lý hỗ trợ doanh nghiệp, máy kiểm kho, nhãn in nhiệt, giấy in, máy hút ẩm, mực in, tủ rack, máy đóng sách, máy đo thân nhiệt, máy xịt khuẩn, mặt nạ bảo hộ, pin cho máy đo thân nhiệt, pin cho máy xịt khuẩn, máy xông mặt, máy bán hàng (máy pos - point of sale), giấy in nhiệt dùng cho máy pos, màn hình cảm ứng, màn hình máy vi tính, màn hình thông báo số, màn hình hiển thị cho màn hình tinh thể lỏng (lcd), biển báo có màn hình hiển thị số, lcd (màn hình tinh thể lỏng), màn hình hiển thị sử dụng đi ốt phát quang (led), giấy dán tường, decal dán tường, tem, nhãn điện tử, đầu đọc thẻ thông minh, thẻ từ được mã hóa, thẻ thông minh (thẻ tích hợp), thẻ điện tử, thẻ đổi phần thưởng (thẻ từ được mã hóa), thẻ thành viên (thẻ từ được mã hóa), máy in thẻ nhựa, thẻ kim loại, dây cáp usb, chân đế máy quét mã vạch, cân điện tử, bộ gọi (là chuông gọi, thiết bị báo lấy đồ ăn thức uống trong quán ăn, quán cà phê, quán trà sữa).

---

(210) **4-2023-21544**

(540)

DIỆP LIÊN
Spa&Beauty

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THẨM MỸ SPA DIỆP LIÊN (VN)
Số 35 ấp Thuận Hưng, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ chăm sóc sức khoẻ cho người; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ massage.

---

(210) **4-2023-21545**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THẨM MỸ SPA DIỆP LIÊN (VN)
Số 35 ấp Thuận Hưng, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2023-21547**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.9; 26.13.25
(591) Cam, xám đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KB HOME VIỆT NAM (VN)
46 đường Song Hành, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa, cửa hàng bán lẻ, thương mại điện tử các sản phẩm: chậu rửa mặt, bồn cầu, bồn tiểu, chậu rửa chén, phụ kiện bếp (máy rửa bát, máy xay rác), vòi rửa chén, vòi lavabo, vòi sen và phụ kiện nhà tắm (móc áo, lô để giấy vệ sinh, thanh vắt khăn, ga thoát sàn), tủ gương, tủ chậu rửa mặt, gương soi, gạch ốp lát, gạch trang trí; trưng bày và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-21548**

(540)

ZICADIUM KID
GIẢI PHÁP TOÀN DIỆN CHO MẸ VÀ BÉ

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NUTIFINE (VN)
Số 08, đường Phạm Thế Hiển, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; nước rửa tay diệt khuẩn; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; khăn giấy được ngâm, tẩm nước thơm dược phẩm; đường ăn kiêng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Bánh kẹo; đường; gia vị; mật ong; trà; tinh bột nghệ (dùng làm thực phẩm).

---

(210) **4-2023-21550**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MBB (VN)
Tầng 46, tòa tháp tài chính Bitexco, 02 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21551**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MBB (VN)
Tầng 46, tòa tháp tài chính Bitexco, 02 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21552**

(540)

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 25.7.5; 25.12.1; 26.3.2; 26.4.1; 26.4.5; 26.11.3; 26.11.9

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MBB (VN)
Tầng 46, tòa tháp tài chính Bitexco, 02 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21553**

(540)

NUTIWHITE

(220) 25/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NUTIFINE (VN)
Số 08, đường Phạm Thế Hiển, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm liệu pháp thực vật dùng cho mục đích y tế; chất khử trùng; khăn giấy được ngâm, tẩm nước thơm dược phẩm.

---

(210) **4-2023-21554**

(540)

ĐẠI TRƯỜNG SƠN

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐẠI TRƯỜNG SƠN (VN)
27 Quách Văn Tuấn, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Môi giới; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng bến cảng, bến tàu.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2023-21555**

(540)

CHC

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.15.21; 25.5.25; 26.3.23; 26.5.1
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SX-TM CHẤN HÙNG (VN)
Thửa đất 1077+1078+1958 tờ bản đồ số 4, ấp 7, xã Phước Đông, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh: nắp nhựa bàn cầu, bộ xả gạt nhựa bàn cầu, bộ xả nhấn nhựa bàn cầu; béc tưới cây (bộ phận của hệ thống tưới).

---

(210) **4-2023-21556**

(540)

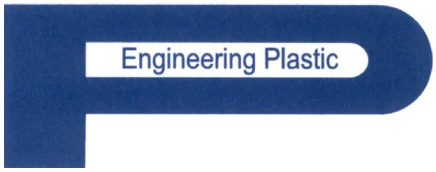

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.1; 26.4.4
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX-TM CHẤN HÙNG (VN)
Thửa đất 1077+1078+1958 tờ bản đồ số 4, ấp 7, xã Phước Đông, huyện Cần Đước, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh: nắp nhựa bàn cầu, bộ xả gạt nhựa bàn cầu, bộ xả nhấn nhựa bàn cầu; béc tưới cây (bộ phận của hệ thống tưới).

---

(210) **4-2023-21557**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Đen, đỏ, xanh dương.
(731) TRỊNH MINH QUẢNG (VN)
D16, cư xá Lâm Viên, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Máy khí nén; máy bắt ốc vít dùng khí nén; máy đóng đinh ốc dùng khí nén; máy phun sơn dùng khí nén; súng dùng để phun sơn.

---

(210) **4-2023-21558**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Đen, đỏ, xanh dương.
(731) TRỊNH MINH QUẢNG (VN)
D16, cư xá Lâm Viên, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay như: cờ lê, mỏ lết, kìm, chìa vặn ốc, dụng cụ cắt (cưa, kéo).

---

(210) **4-2023-21560**

(540)

AINOCHI

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) HUỲNH THỊ BÍCH TRÂM (VN)
Đường số 4 Tân Sinh Tây, xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày; cọ chải lông mi; bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2023-21561**

(540)

LARUCE

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) HUỲNH THỊ BÍCH TRÂM (VN)
Đường số 4 Tân Sinh Tây, xã Cam Thành Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt khô; xà phòng giặt cọ; tinh dầu.

Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày; cọ chải lông mi; bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2023-21562**

(540)

DONG GIA PHAT
Đồng hành phát triển

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐỒNG GIA PHÁT (VN)
Số 13 ngõ 19 đường Chùa Võ, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 01: Keo; keo dán vật liệu xây dựng; keo, hồ, chất dính dùng trong công nghiệp; chất dính dẫn điện; chất dính dán áp phích quảng cáo.

Nhóm 35: Kinh doanh (buôn bán), phân phối, trưng bày, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm keo, keo dán vật liệu xây dựng, keo, hồ, chất dính dùng trong công nghiệp, chất dính dẫn điện, chất dính dán áp phích quảng cáo.

---

(210) **4-2023-21564**

(540)

V.S.3
Q ĐÁ TẶNG PHONG THỦY TỪ CUỘC SỐNG

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 3.7.6; 3.7.24; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, trắng.
(731) TRẦN THỊ THANH THẢO (VN)
Tổ 6, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; tượng nhỏ bằng kim loại quý; ngọc mài tròn; sách kinh đọc lần theo chuỗi hạt.

Nhóm 35: Mua bán vòng trầm hương; mua bán đá phong thủy; mua bán đồ phong thủy bằng kim loại; mua bán đồ phong thủy bằng gốm sứ; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-21565**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 26.4.2; 26.4.5
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN Ý HỒNG KIÊN (VN)
Số 130/9 đường số 11, khu phố 9, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu gội đầu; nước hoa; kem làm trắng da; son môi.

---

(210) **4-2023-21566**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH HUY PHÁT (VN)
Số 22 Lê Văn Khương, ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; thang bằng kim loại; tấm panel xây dựng bằng kim loại; ống dẫn bằng kim loại cho hệ thống thông gió và điều hòa không khí.

Nhóm 35: Mua bán cửa gió; mua bán thang máng cáp; mua bán tủ điện; mua bán ống dẫn bằng kim loại cho hệ thống thông gió và điều hòa không khí.

---

(210) **4-2023-21567**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 10.3.7
(591) Đỏ, đen.
(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG LAN (VN)
Phòng 1101 ĐNB, toà nhà Licogi13, KDT, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu sakê; rượu gạo; rượu rum; đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống được chưng cất.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản.

---

(210) **4-2023-21568**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh đậu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LEEA VIỆT NAM (VN)
Nhà số 9, LK 26, khu dân cư Ngô Thì Nhậm, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), phân phối, xuất nhập khẩu sỉ lẻ các mặt hàng: bánh kẹo, snack, trà (chè), chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, các loại hạt dinh dưỡng (hạt macca, hạt hạnh nhân, quả óc chó).

---

(210) **4-2023-21570**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng đồng.
(731) NGUYỄN HOÀNG LUÂN (VN)
542 Hùng Vương, khu phố Phước Lai, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh; dịch vụ quay phim; dịch vụ chụp ảnh kỷ yếu; dịch vụ chụp ảnh cưới; ảnh viện (studio); đào tạo nghề và dạy nghề học viên.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế trang phục; thiết kế áo cưới, áo dạ hội; thiết kế thời trang.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm cô dâu; dịch vụ làm tóc.

Nhóm 45: Dịch vụ hôn lễ bao gồm: cho thuê áo cưới, áo dài, veston nam nữ, cho thuê trang phục dạ hội.

---

(210) **4-2023-21571**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 9.1.10; 26.11.12
(591) Cam, xanh dương, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2023-21572**

(540)

NEOCHEM
NANO TECHOLOGY

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6
(591) Cam, xanh dương, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2023-21573**

(540)

Bn
Bảo Ngọc
Đông Trùng Hạ Thảo

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.21; 26.1.18
(731) ĐOÀN THỊ THANH HOA (VN)
Số nhà 51, Phai Luông 6, khối Đại Thắng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo sấy khô (dùng làm thực phẩm).

Nhóm 31: Đông trùng hạ thảo tươi.

---

(210) **4-2023-21574**

(540)

Ramie

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 2.9.10
(731) LÊ QUANG TRUNG (VN)
Thôn Trạch Bái, xã Hoà Lâm, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng, dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; chỉ nha khoa.

---

(210) **4-2023-21575**

(540)

NEOGEN

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 3.5.1; 3.5.20; 4.5.15
(731) LÊ QUANG TRUNG (VN)
Thôn Trạch Bái, xã Hoà Lâm, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; quần áo; mũ; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2023-21581**

(540)

Cà phê Siêu Âm
Sowave coffee

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) DƯƠNG GIA BẢO (VN)
Tổ dân phố 8, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê.

---

(210) **4-2023-21582**

(540)

Liver Detox
Herbs

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 19.13.21; 26.11.7
(591) Vàng đậm, cam, cam đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG BÁCH VIỆT (VN)
451 Phạm Văn Chí, phường 07, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thảo dược; dược phẩm dùng cho người; đồ uống y tế; trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược.

---

(210) **4-2023-21583**

(540)

GlucoHerbs

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 19.13.21; 26.4.7; 26.11.7
(591) Xanh lá cây, vàng, vàng đậm, cam, đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG BÁCH VIỆT (VN)
451 Phạm Văn Chí, phường 07, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thảo dược; dược phẩm dùng cho người; đồ uống y tế; trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2023-21584**

(540)

Healthy
Herbs

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 19.13.21; 25.3.3; 26.11.3; 26.11.7
(591) Xanh lá cây, cam, cam đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG BÁCH VIỆT (VN)
451 Phạm Văn Chí, phường 07, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thảo dược; dược phẩm dùng cho người; đồ uống y tế; trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2023-21587**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 14.5.21; 14.5.23; 24.13.1; 24.17.5; 26.4.9
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ AN NINH MẠNG QUỐC GIA VIỆT NAM (VN)
Tầng 2 tòa nhà CT2 Tràng An Complex, số 1 Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ an toàn an ninh thông tin mạng và bảo mật.

---

(210) **4-2023-21588**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.8; 26.4.9
(731) HỘ KINH DOANH LEE ZONE (VN)
Số 12, ngõ 142, phố Nguyễn Đình Hoàn, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, giày dép, túi xách, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-21589**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.2
(591) Xám, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PC (VN)
36L3, khu nhà ở đồi 2, phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp; keo dán gỗ; keo dán gạch; keo đa năng dùng trong công nghiệp; keo chà ron [hóa chất].

Nhóm 19: Xi măng; bột bả; bột trét tường; vôi.

---

(210) **4-2023-21590**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.2; 26.4.1; 26.4.4; 26.4.5; 26.11.3
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN PHÚ HƯNG PHÁT (VN)
Tầng 14, tòa nhà Zen Tower, số 12 đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thảo dược; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2023-21591**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.4; 2.3.24; 4.5.5; 21.1.25
(591) Cam, trắng.
(731) DƯ VĂN MINH (VN)
Thôn Kim Châm, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; quán trà sữa; nhà hàng ăn uống; quán ăn uống cung cấp đồ ăn vặt (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán ăn cung cấp thức ăn nhanh và đồ ăn vặt; dịch vụ quán giải khát.

---

(210) **4-2023-21592**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.3.23; 26.4.3
(731) NGUYỄN MINH TRÍ (VN)
42 lô I cư xá Lý Thái Tổ, phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hải sản đã qua chế biến; thịt viên; thịt chiên; các sản phẩm từ thịt; thực phẩm ăn nhanh.

Nhóm 30: Cà phê; bánh kẹo; các sản phẩm từ bột gạo; các sản phẩm từ bột mì; nước sốt (gia vị); kem ăn [kem lạnh].

Nhóm 32: Nước giải khát; nước ép trái cây; nước sinh tố; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): hải sản đã qua chế biến, thịt viên, thịt chiên, các sản phẩm từ thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, cà phê, bánh kẹo, các sản phẩm từ bột gạo, các

sản phẩm từ bột mì, nước sốt (gia vị), kem ăn, nước giải khát, nước ép trái cây, nước sinh tố, đồ uống không cồn, bún, miến, mì, phở, cơm tấm, bánh ướt.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ đồ ăn mang về (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2023-21593**

(540)

VELO PURO

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.2.7; 26.4.7
(591) Đen, đỏ, xanh lá cây.
(731) ĐINH VĂN LỘC (VN)
Căn 3319 tòa S2 Vinhomes Skylake, Phạm Hùng, TDP 8 Đình Thôn, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-21594**

(540)

true baby
BABY LUXURY

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.5.6; 3.5.7; 4.5.15
(591) Be, be vàng, vàng, trắng, nâu, hồng.
(731) TẠ HỒNG PHƯỢNG (VN)
12/23/409 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán: tã bỉm, bình sữa, bông tay, khăn tay, khăn em bé, quần áo, sữa, giấy vệ sinh, khăn ướt, xe, nôi, cũi, máy tiệt trùng, máy hút sữa.

---

(210) **4-2023-21595**

(540)

HOÀNG LINH
Khỏe hơn, thêm hạnh phúc

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh cổ vịt, vàng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & THIẾT BỊ HOÀNG LINH (VN)
Khu Đoài, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-21597**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.1
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ TÂN BÌNH PHÁT (VN)
Đội 5, thôn Nhân Hòa, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tủ điện; tủ trung thế; tủ hạ thế; máy biến áp; dây cáp điện; aptomat.

Nhóm 35: Quảng cáo; trưng bày giới thiệu sản phẩm; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: tủ điện, tủ trung thế, tủ hạ thế, máy biến áp, dây cáp điện, aptomat.

---

(210) **4-2023-21598**

(540)

VƯỢNG PHONG

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) TRỊNH THỊ MINH NHUNG (VN)
Số 02 B249 tổ dân phố số 5, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Yến sào đã chế biến; yến sào tinh chế; tổ yến sào đã sơ chế.

---

(210) **4-2023-21599**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.9
(591) Xanh than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NTN VIỆT NAM (VN)
Lô 12, DV10, KĐT Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn sưởi nhà tắm; bình nước nóng; máy sấy tay; máy hút mùi; phao nước (dùng để ngắt nước tự động); hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2023-21700**

(540)

BioCare Center
ANTI-CANCER & IMMUNOTHERAPY

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.15; 24.17.5; 24.17.8
(591) Xanh ngọc lục, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PT BIO VIỆT NAM (VN)
Số 900-902-904 Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chuyên khoa ung bướu; khám sức khỏe tầm soát ung thư; chăm sóc sức khỏe tại nhà; dịch vụ nhà thuốc, cụ thể là tư vấn và kê đơn thuốc.

---

(210) **4-2023-21701**

(540)

TB LUBE
Lube of Trust

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV & SẢN XUẤT THÁI BẢO TB LUBE (VN)
D4 căn 12A đường số 5 khu đô thị Tây Bắc, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh, các hoạt động mua bán và phân phối dầu nhớt.

---

(210) **4-2023-21702**

(540)

Phúc Anh

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH PHÚC ANH SPA DƯỠNG SINH ĐÔNG Y (VN)
Shophouse 03-A5, An Bình City, 232 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm (chế phẩm mỹ phẩm); tinh dầu (mỹ phẩm).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (dịch vụ spa); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ vật lý trị liệu (phục hồi sức khỏe); dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm.

---

(210) **4-2023-21703**

(540)

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.3; 3.7.24; 8.7.11; 26.1.1

(591) Trắng, đỏ, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN MẠNH TRÍ (VN)
Khu 22, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 44: Chăn nuôi gia súc, gia cầm.

---

(210) **4-2023-21704**

(540)

SAILING

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(731) HOÀNG CAO THẠCH (VN)
Tổ dân phố số 11, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá nhai; thuốc lá điếu; đầu lọc thuốc lá; xì gà; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-21705**

(540)

IEKOINK

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT COM (VN)
Số 64 phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực in dạng nhão [mực in]; mực dùng cho bản in khắc; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và sao chụp; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp.

---

(210) **4-2023-21706**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.11.12
(591) Trắng, vàng nâu, đỏ, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC VÀ XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG RID GROUP (VN)
HH3-38 dự án số 1 khu đô thị trung tâm thành phố Thanh Hóa, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; thi công xây dựng; hoàn thiện nội thất công trình; lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước; cho thuê thiết bị xây dựng.

---

(210) **4-2023-21707**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.4; 26.3.1; 26.4.18
(591) Đỏ bạc đô, xanh ngọc, xanh navi, xanh lá cây, cam, xám xanh nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAVELA (VN)
31 đường 07, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2023-21708**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, hồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ISEE GELATO (VN)
58 Nại Nam 8, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán kem.

---

(210) **4-2023-21709**

(540)

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.3.1; 5.1.6; 5.1.12; 6.1.2; 26.4.6

(591) Trắng, vàng nâu, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC VÀ XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG RID GROUP (VN)
HH3-38 Dự án số 1 khu đô thị trung tâm thành phố Thanh Hóa, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; đầu tư bất động sản; kinh doanh sàn giao dịch bất động sản; đấu tư xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng khu đô thị mới, khu công nghiệp.

Nhóm 37: Xây dựng khu đô thị mới, khu công nghiệp; xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi; lắp đặt giàn giáo; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; dịch vụ làm kín công trình; làm sạch bề mặt bên ngoài toà nhà.

---

(210) **4-2023-21710**

(540)

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14

(591) Trắng, xanh nước biển, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC VÀ XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG RID GROUP (VN)
HH3-38 dự án số 1 khu đô thị trung tâm thành phố Thanh Hóa, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; đầu tư bất động sản; kinh doanh sàn giao dịch bất động sản; đấu tư xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng khu đô thị mới, khu công nghiệp.

Nhóm 37: Xây dựng khu đô thị mới, khu công nghiệp; xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi; lắp đặt giàn giáo; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; dịch vụ làm kín công trình; làm sạch bề mặt bên ngoài toà nhà.

---

(210) **4-2023-21711**

(540)

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.1.1; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1; 26.1.1

(591) Trắng, vàng kim.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỊA ỐC MAJESTIC (VN)
Số nhà 39B Lê Hữu Kiều, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) Công ty TNHH tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ quảng cáo; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng; quản trị kinh doanh.

Nhóm 37: Xây dựng khu đô thị mới, khu công nghiệp; xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi; lắp đặt giàn giáo; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; dịch vụ làm kín công trình; làm sạch bề mặt bên ngoài và bên trong toà nhà.

---

(210) **4-2023-21712**

(540)

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.1.1; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1; 26.1.1

(591) Trắng, vàng kim.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỊA ỐC MAJESTIC (VN)
Số nhà 39B Lê Hữu Kiều, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) Công ty TNHH tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-21713**

(540)

DUY HIỂN

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) TẠ VÂN HÀ (VN)
Số 18 tổ 1, phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phú Lý, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức mỹ nghệ; nhẫn vàng tròn trơn; trang sức bằng vàng, bạc, đá quý; đồ trang sức phong thủy.

---

(210) **4-2023-21714**

(540)

Guming

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.2.7

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) ĐỖ HOÀNG KỲ MỸ (VN)
Khóm 9, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà sữa [trà là chủ yếu].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán trà; quán trà sữa; cửa hàng bán đồ uống do quán thực hiện.

---

(210) **4-2023-21715**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN CÔNG BÁCH (VN)
Đội 7, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Gối dài; gối ống; gối ôm; đệm (nệm); gối.

Nhóm 24: Chăn; ga giường; áo gối bằng vải.

---

(210) **4-2023-21716**

(540)

LAMiU

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) GUANGDONG LAMIU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
6f, Bldg A4, Lilang International Jewelry Industrial Park, No.31 Bulan Rd, Nanwan St, Longgang Dist, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Trang phục; giày; mũ; trang phục dệt kim; quần áo tắm; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; quần đùi; quần áo lót; quần áo ngủ.

Nhóm 35: Tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; tuyển dụng lao động; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ kế toán; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ quảng cáo.

---

(210) **4-2023-21717**

(540)

Ulzzang

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG (VN)
Số 9 TT29, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví đựng tiền; cặp da; túi sách học sinh.

---

(210) **4-2023-21718**

(540)

CAVILL

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) DƯƠNG BÁ VINH (VN)
1103-6 ngách 51 ngõ 15 Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-21719**

(540)

KaSiRo

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.9

(591) Đen, trắng

(731) NGUYỄN XUÂN THUYÊN (VN)
Thôn Cầu, xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-21720**

(540)

PEMIKI

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THỊ THÙY (VN)
Số 18 đường Đền Bầu, thôn Bầu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

---

(210) **4-2023-21721**

(540)

DOOHA

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) ĐỖ DUY LỰC (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-21722**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TỔNG HỢP ĐÔNG SÀI GÒN (VN)
Số 96/2 đường quốc lộ 1A, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy nén khí.

---

(210) **4-2023-21723**

(540)

QUANG ANH

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.5.2
(591) Xanh than, vàng đồng.
(731) TRẦN VĂN QUANG (VN)
Tổ dân phố Cầu Mới, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-21724**

(540)

GANAGEM

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.2
(731) TRẦN HIỀN VƯƠNG (VN)
Thôn 3, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đá quý; hoa tai; hộp trưng bày đồ trang sức; đồng hồ đeo tay; vòng cổ [đồ trang sức].

---

(210) **4-2023-21725**

(540)

VinKai

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.20; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH METACO TRƯỜNG VĂN (VN)
Số 10, ngõ 1 khu tập thể nhà máy nước Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thảo dược; chế phẩm dược để chăm sóc da; trà để tắm dùng cho mục đích trị liệu.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); trường mẫu giáo; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn giảng dạy.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2023-21726**

(540)

DOUCE
Lady Costume

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.11.7
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU THÁI (VN)
Xóm 8, xã Viên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; khăn choàng đầu của phụ nữ; quần áo may sẵn; áo váy; đồ đội đầu; giày.

---

(210) **4-2023-21727**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.1; 26.15.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN (VN)
Phòng 210, tòa nhà số 133 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 32: Nước (đồ uống); nước tinh khiết (đồ uống); nước tinh khiết đóng chai; nước tinh.

Nhóm 41: Dịch vụ cung ứng người mẫu thời trang; tổ chức biểu diễn các chương trình văn hóa, thời trang; dịch vụ đào tạo người mẫu; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; xuất bản sách; sản xuất phim.

---

(210) **4-2023-21728**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.1; 26.15.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN (VN)
Phòng 210, toà nhà số 133 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 32: Nước (đồ uống); nước tinh khiết (đồ uống); nước tinh khiết đóng chai; nước tinh khiết đóng bình.

Nhóm 41: Dịch vụ cung ứng người mẫu thời trang; tổ chức biểu diễn các chương trình văn hóa, thời trang; dịch vụ đào tạo người mẫu; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; xuất bản sách; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2023-21729**

(540)

MARSAIL

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NINGBO YIRONGMEI TRADING CO., LTD. (CN)
Room 8001-10, No. 2357 Tiantong South Road, Jiangshan Town, Yinzhou District, Ningbo City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế văn phòng; bàn có thể điều chỉnh được độ cao; giá đỡ [đồ đạc] dùng cho ti vi; khay để bàn phím máy vi tính; ghế để chân; giá [đồ đạc] để ti vi; bàn; ghế; giá để máy in; đệm; gối; giát giường; ghế trường kỷ.

---

(210) **4-2023-21730**

(540)

AMADA
HOMEFURNISHING

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 7.3.11; 24.15.7
(731) SHENZHEN JIUJU HEALTH TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1701-B10, Yousuowei Building, No. 2000 Jiaxian Road, Gangtou Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Bàn cà phê; giá đỡ hình hộp; gối; giát giường; đệm; ghế trường kỷ; móc treo áo không bằng kim loại; xe đẩy tay [đồ đạc]; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc văn phòng; giá để đồ đạc.

---

(210) **4-2023-21731**

(540)

HUANUO

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHENZHEN HUANUO AV TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1601-H011, Yousuowei Bldg, No.2000 Jiaxian Rd, Gangtou Comm, Bantian St, Longgang Dist Shenzhen CHINA 518000
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; giá đỡ đúc hàng bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; bánh xe bằng kim loại dùng cho đồ đạc; giá đỡ bằng kim loại cho mục đích chung

Nhóm 09: Khung giá đỡ chuyên dùng cho màn hình máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính bảng; giá đỡ để lắp đặt ti vi màn hình phẳng; giá đỡ micrô; khung giá treo loa; giá đỡ cho các thiết bị máy tính; màn hình chiếu.

Nhóm 20: Bàn có thể điều chỉnh được độ cao; bàn; ghế; đồ đạc văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá đỡ [đồ đạc] dùng cho ti vi; ghế để chân; xe đẩy tay [đồ đạc]; ghế văn phòng; khay để bàn phím máy vi tính; giá [đồ đạc] để ti vi; giá để máy in.

---

(210) **4-2023-21732**

(540)

Perlegear

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1
(731) SHENZHEN HUANUO AV TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1601-H011, Yousuowei Bldg, No.2000 Jiaxian Rd, Gangtou Comm, Bantian St, Longgang Dist Shenzhen CHINA 518000
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; giá đỡ đúc hàng bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; bánh xe bằng kim loại dùng cho đồ đạc; giá đỡ bằng kim loại cho mục đích chung

Nhóm 09: Khung giá đỡ chuyên dùng cho màn hình máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính bảng; giá đỡ để lắp đặt ti vi màn hình phẳng; giá đỡ micrô; khung giá treo loa; giá đỡ cho các thiết bị máy tính; màn hình chiếu

---

(210) **4-2023-21733**

(540)

PERLESMITH

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2; 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.9
(731) SHENZHEN HUANUO AV TECHNOIOGY CO., LTD. (CN)
1601-H011, Yousuowei Bldg, No.2000 Jiaxian Rd, Gangtou Comm, Bantian St, Longgang Dist Shenzhen CHINA 518000
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; giá đỡ đúc hàng bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; bánh xe bằng kim loại dùng cho đồ đạc; giá đỡ bằng kim loại cho mục đích chung.

Nhóm 09: Khung giá đỡ chuyên dùng cho màn hình máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính bảng; giá đỡ để lắp đặt ti vi màn hình phẳng; giá đỡ micrô; khung giá treo loa; giá đỡ cho các thiết bị máy tính; màn hình chiếu.

---

(210) **4-2023-21734**

(540)

PLANT TODAY. A GREENER TOMORROW.
CIAYS

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 24.15.7; 26.1.1
(731) SEALOON INTERNATIONAL GROUP(HONG KONG) LIMITED (CN)
6/F Manulife Place, 348 Kwun Tong Road, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Máy làm đá lạnh; tủ lạnh có thể mang đi được; bệ xí vệ sinh; nồi chiên không dầu; máy sưởi ngoài trời; lò sưởi [thiết bị sưởi ấm, đốt nóng]; ấm đun nước, dùng điện

---

(210) **4-2023-21735**

(540)

Silonn

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) SEALOON INTERNATIONAL GROUP (HONG KONG) LIMITED (CN)
6/F Manulife Place, 348 Kwun Tong Road, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Máy làm đá lạnh; tủ lạnh có thể mang đi được; bệ xí vệ sinh; nồi chiên không dầu; máy sưởi ngoài trời; lò sưởi [thiết bị sưởi ấm, đốt nóng]; ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2023-21736**

(540)

ERGOAV

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(731) BESTERGO INC. (US)
9501 Louisiana Ave Suite 200 Brooklyn Park, MINNESOTA UNITED STATES 55445
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; giá đỡ đúc hàng bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; bánh xe bằng kim loại dùng cho đồ đạc; giá đỡ bằng kim loại cho mục đích chung.

Nhóm 09: Khung giá đỡ chuyên dùng cho màn hình máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính bảng; giá đỡ để lắp đặt ti vi màn hình phẳng; giá đỡ micrô; khung giá treo loa; giá đỡ cho các thiết bị máy tính; màn hình chiếu.

Nhóm 20: Bàn có thể điều chỉnh được độ cao; đồ đạc văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá đỡ [đồ đạc] dùng cho ti vi; ghế văn phòng; khay để bàn phím máy vi tính; giá [đồ đạc] để ti vi.

---

(210) **4-2023-21737**

(540)

ErGear

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(731) QIANHAI JIERUI ELECTRONICS COMMERCE (SHENZHEN) CO., LTD (CN)
Qianhai Shenganghezuoqu Qianhaiwan Road 1 Building A Room 201 Shenzhen China
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; giá đỡ đúc hàng bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; bánh xe bằng kim loại dùng cho đồ đạc; giá đỡ bằng kim loại cho mục đích chung.

Nhóm 09: Khung giá đỡ chuyên dùng cho màn hình máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính bảng; giá đỡ để lắp đặt ti vi màn hình phẳng; giá đỡ micrô; khung giá treo loa; giá đỡ cho các thiết bị máy tính; màn hình chiếu.

Nhóm 20: Bàn có thể điều chỉnh được độ cao; bàn; ghế; đồ đạc văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá đỡ [đồ đạc] dùng cho ti vi; ghế để chân; giá [đồ đạc] để ti vi; ghế văn phòng; khay để bàn phím máy vi tính; giá để máy in.

---

(210) **4-2023-21738**

(540)

Pipishell

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(731) QIANHAI JIERUI ELECTRONICS COMMERCE (SHENZHEN) CO., LTD (CN)
Qianhai Shenganghezuoqu Qianhaiwan Road 1 Building A Room 201 Shenzhen China
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; giá đỡ đúc hàng bàng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; bánh xe bằng kim loại dùng cho đồ đạc; giá đỡ bằng kim loại cho mục đích chung.

Nhóm 09: Khung giá đỡ chuyên dùng cho màn hình máy tính; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính bảng; giá đỡ để lắp đặt ti vi màn hình phẳng; giá đỡ micrô; khung giá treo loa; giá đỡ cho các thiết bị máy tính; màn hình chiếu.

Nhóm 12: Xe đẩy dùng khi mua hàng; xe đẩy tay; xe chở hành lý; xe đẩy trẻ em; xe đẩy bằng tay; toa ăn trên xe lửa.

---

(210) **4-2023-21739**

(540)

VIETBOSS AUCTION
KHAI MỞ KHO BÁU TRONG NHÀ BẠN

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.2
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH VIETBOSS (VN)
Số 656 đường Hà Huy Tập, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán đấu giá; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ đánh giá kinh doanh; điều tra thương mại; phân tích giá cả thị trường; quảng cáo.

Nhóm 36: Thẩm định giá tài sản; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; nghiên cứu tài chính; môi giới; đầu tư vốn; đầu tư quỹ.

---

(210) **4-2023-21740**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.1; 3.2.24; 24.9.1
(591) Xanh, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH DELFONE VIỆT NAM (VN)
Số 9 C2 Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Dextrin [hồ/keo]; keo/hồ/chất dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông; chất gắn/ chất kết dính [luyện kim].

---

(210) **4-2023-21741**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.1
(591) Trắng, tím, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NEWAY (VN)
Số nhà 85, tập thể vật tư Thủy lợi, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật và chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-21742**

(540)

DOMI

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠI LONG (VN)
Thôn Minh Long, xã Xích Thổ, huyện Nho quan, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cơm cháy (cơm cháy được chế biến và đóng gói sẵn); gạo; bánh làm bằng gạo; thực phẩm ăn nhanh làm từ gạo; thực phẩm giàu tinh bột; thanh gạo lứt chà bông; thanh gạo lứt rong biển.

---

(210) **4-2023-21743**

(540)

Đồi Mè

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠI LONG (VN)
Thôn Minh Long, xã Xích Thổ, huyện Nho quan, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cơm cháy (cơm cháy được chế biến và đóng gói sẵn); gạo; bánh làm bằng gạo; thực phẩm ăn nhanh làm từ gạo; thực phẩm giàu tinh bột.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống; rượu mạnh (đồ uống); rượu gạo; rượu nếp cái hoa vàng; rượu cần.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ).

---

(210) **4-2023-21744**

(540)

Cơm cháy Mộc siêu ruốc

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠI LONG (VN)
Thôn Minh Long, xã Xích Thổ, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cơm cháy (cơm cháy được chế biến và đóng gói sẵn); gạo; bánh làm bằng gạo; thực phẩm ăn nhanh làm từ gạo; thực phẩm giàu tinh bột.

---

(210) **4-2023-21745**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.9

(591) Đen, trắng, xám.

(731) PNEUMATIC VACUUM ELEVATORS, LLC (US)
4151 West 108th Street, Unit #1, Hialeah, Florida, 33018, Florida, USA

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thang máy; thiết bị nâng; thiết bị vận hành thang máy; máy nâng (thang máy); đai máy nâng (thang máy); đai cua thang máy; thiết bị nâng hạ (thang máy); xích nâng (bộ phận cúa máy).

---

(210) **4-2023-21746**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.1.4
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ-PHIM HÀI TIVI QUÊ (VN)
số nhà 16, lô biệt thự 1, khu X1 Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giới thiệu phim; thông tin giải trí; dịch vụ giải trí; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; cung cấp video trực tuyến, không tải về; dàn dựng buổi biểu diễn (sản xuất buổi biểu diễn).

---

(210) **4-2023-21748**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 5.3.20; 5.13.1
(591) Xanh, trắng.
(731) HỒ CHIÊU VY (VN)
52/21 đường Phan Thanh, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ; chế phẩm vệ sinh thân thể.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh cá nhân có chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-21749**

(540)

Concept Origin

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) FUNCLAWS KINGDOMS SDN BHD (MY)
A-12-05, Eko Cheras Office Suites, No. 693, Jalan Cheras, Batu 5, 56000 Kuala Lumpur, W. P. Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá sợi; thuốc lá điện tử; đầu lọc thuốc lá; xì gà; tẩu hút thuốc lá.

---

(210) **4-2023-21750**

(540)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
CENTER PHARMA

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.13.1; 24.15.1; 24.15.7; 24.17.5; 26.1.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CENTER PHARMA (VN)
Đường Nguyễn Tất Thành, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Sữa công thức (dùng cho trẻ sơ sinh); sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn dặm cho bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa cho trẻ em (không dùng cho trẻ sơ sinh); sản phẩm sữa; sữa cho người lớn; sữa giàu protein (không dùng cho trẻ sơ sinh).

Nhóm 35: Mua bán phân phối: dược phẩm, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng, các sản phẩm thuốc, hóa chất, dược liệu, vật tư y tế, thiết bị y tế, sữa và các sản phẩm từ sữa.

---

(210) **4-2023-21751**

(540)

dicalno

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CP PROHEALTH VIỆT NAM (VN)
Số 107 tổ 2 đường K2, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-21752**

(540)

dimax

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng, xanh.
(731) CÔNG TY CP PROHEALTH VIỆT NAM (VN)
Số 107 tổ 2 đường K2, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dược phẩm.

---

(210) **4-2023-21753**

(540)

BẢ DIỆT RUỒI HOÀNG NAM

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI HOÀNG NAM (VN)
Số 37, liền kề 23, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại.

---

(210) **4-2023-21754**

(540)

KINGONE LARVAE

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI HOÀNG NAM (VN)
Số 37, liền kề 23, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại

---

(210) **4-2023-21755**

(540)

TONAMI

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH EAZY LIFE VIỆT NAM (VN)
Xóm 11, xã Quang Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 11: Quạt điện (dùng cho cá nhân); thiết bị sưởi ấm; thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị điều hòa không khí; đèn; dụng cụ nấu nướng dùng điện.

---

(210) **4-2023-21756**

(540)

CHIẾU TRE VIỆT
Chiếu mát cho người Việt

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.11.13; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh cốm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGUYỄN GIA HÙNG MẠNH (VN)
Số 11 dãy 9A, chợ trung tâm thương mại Cầu Bươu, xã Tả Thanh Oai, Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 27: Chiếu; thảm; tấm phủ sàn.

---

(210) **4-2023-21757**

(540)

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.1.6; 3.1.24; 4.5.15; 25.5.2; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.1

(591) Hồng đậm, hồng nhạt, đen, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN CÔNG (VN)
Thôn Kinh Nậu, xã Đông Kinh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu để bán: đệm (nệm), chăn, vỏ nệm, ga, gối, tấm trải phủ giường, chiếu, thảm.

---

(210) **4-2023-21758**

(540)

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK NOVARE GLOBAL (VN)
Số 10 ngõ 12 đường Lê Trọng Tấn, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bỉm, sữa, thiết bị nhà bếp, thiết bị và dụng cụ nấu nướng, nồi cơm, bếp điện, lò vi sóng, xoong chảo, máy hút bụi, đồ điện gia dụng.

---

(210) **4-2023-21759**

(540)

RANIEYES

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(731) LUPIN LIMITED (IN)
Kalpataru Inspire, 3rd Floor, Off Western Express Highway, Santacruz (East), Mumbai 400055, India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho ngành y.

---

(210) **4-2023-21760**

(540)

Lemon Season

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH CARSON STUDIO (VN)
Biệt thự số 14, Riverview 7, Vinhomes Golden River, số 02 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: nước uống có gaz; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước ngọt; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước uống giải khát, không chứa cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán cà phê; quán nước giải khát.

---

(210) **4-2023-21761**

(540)

MONTECALO

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH INVT VIỆT NAM (VN)
Số 33, ngách 14/31, tập thể Thông tin, phố Pháo Đài Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Xì gà; phụ kiện xì gà như đót hút xì gà, dụng cụ cắt đầu xì gà; ống nhôm đựng xì gà; hộp gỗ đựng xì gà.

---

(210) **4-2023-21762**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.1.24; 2.5.6; 2.5.18; 2.5.24; 8.1.1; 8.1.6; 9.7.19; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam đậm, cam nhạt, đỏ, vàng đậm, vàng nhạt, đen, trắng, nâu đậm, nâu nhạt, hồng, xám.

(731) HUỲNH HỮU PHƯỚC LỘC (VN)
158/29 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công Ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Pa-tê gan; thịt giăm bông; xúc xích; lạp xưởng.

Nhóm 30: Bánh bao nhỏ; bánh bao có nhân (Baozi); ổ bánh mì nhỏ; bánh mỳ; bánh ngọt; bánh bao làm từ bột mì.

---

(210) **4-2023-21763**

(540)

Derma C+

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.13.1; 24.17.5

(591) Ghi xám, xanh ngọc.

(731) NGUYỄN THỊ CẨM VÂN (VN)
13 Đ/Nguyên 1 nhà E8 TT Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21764**

(540)

THỦY LÊ

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.13.25

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MTV TRÁI CÂY THỦY (VN)
Số 75 ấp Thái Hòa, xã An Thái Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; lát trái cây sấy khô; trái cây đông lạnh; trái cây dầm đường; trái cây đóng hộp; trái cây đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau đã được bảo quản; rau, củ, đóng hộp; rau củ quả đã chế biến; mứt quả ướt; món trái cây nấu làm từ quả mọng; trái cây sấy dẻo.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau tươi; trái cây có múi tươi; các loại quả mọng tươi; thảo mộc tươi; hạt [ngũ cốc].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm nông sản, cụ thể là: trái cây được bảo quản, lát trái cây sấy khô, trái cây đông lạnh, trái cây dầm đường, trái cây đóng hộp, trái cây đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, rau đã được bảo quản, rau, củ, đóng hộp, rau củ quả đã chế biến, mứt quả ướt, món trái cây nấu làm từ quả mọng, trái cây sấy dẻo, trái cây tươi, rau tươi, trái cây có múi tươi, các loại quả mọng tươi, thảo mộc tươi, hạt [ngũ cốc].

---

(210) **4-2023-21765**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.6; 26.3.1; 26.3.7; 26.15.15
(591) Xanh tím than, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh da trời, đỏ, da cam, vàng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THƯƠNG BẮC (VN)
Số 96, phố Lò Đúc, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Khí đốt; nhiên liệu; dầu nhiên liệu; xăng; khí gas hóa rắn [nhiên liệu].

Nhóm 06: Thùng, bể chứa và dụng cụ chứa bằng kim loại cho khí nén và khí lỏng.

Nhóm 11: Nồi hơi đốt bằng ga; thiết bị phân phối nước; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị lọc khí đốt; phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn dùng cho ống dẫn khí; thiết bị gia nhiệt.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức kinh doanh khí đốt, nhiên liệu; dịch vụ hỗ trợ quản lý doanh nghiệp ngành khí đốt, nhiên liệu; dịch vụ mua bán, đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm, cụ thể: khí đốt, nhiên liệu, dầu nhiên liệu, xăng, khí gas hoá rắn [nhiên liệu], thùng, bể chứa và dụng cụ chứa bằng kim loại cho khí nén và khí lỏng, nồi hơi đốt bằng ga, thiết bị phân phối nước, thiết bị điều hoà không khí, thiết bị lọc khí đốt, phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn dùng cho ống dẫn khí, thiết bị gia nhiệt.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê nhà xưởng xây sẵn; hoạt động tư vấn tài chính cho nhà máy và công trình khí đốt, nhiên liệu.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; xây dựng nhà xưởng; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe cộ ở các trạm phục vụ xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê kho giữ hàng; dịch vụ cất giữ hàng hoá; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận chuyển hàng hoá; dịch vụ sang chiết ga.

---

(210) **4-2023-21766**

(540)

TỤY AN

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VICOMI TÂM AN (VN)
Số 14 ngách 37 ngõ 140 phố Nghĩa Dũng, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà các loại từ nấm đông trùng hạ thảo như: ttrà túi lọc, trà sấy khô từ đông trùng hạ thảo

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm từ nấm đông trùng hạ thảo: nấm đông trùng hạ thảo được phơi khô, đóng gói, đóng hộp và đóng lọ, trà các loại từ nấm đông trùng hạ thảo như: ttrà túi lọc, trà sấy khô từ đông trùng hạ thảo, rượu đông trùng hạ thảo, đông trùng hạ thảo dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo.

---

(210) **4-2023-21767**

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

COMFELIE

(731) SHENZHEN YANLIN E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Rm 3611F10, BLDG A, Galaxy Century, No.3069, Caitian Rd., Futian St., Futian Dist., Shenzhen CHINA

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; yếm tạp dề, có tay, không bằng giấy; đồ đi ở chân; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ.

---

(210) **4-2023-21768**

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Paruu

(731) LINHE JIACHENG (SHENZHEN) E-COMMERCE CO., LTD (CN)
1125h11, Xinhua Insurance Bldg, No.171, Mintian Rd, Futian St, Futian Dist, Shenzhen China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Máy theo dõi tim thai; nhiệt kế đo tai cho mục đích y tế; nệm cho việc sinh nở; vòng kích thích việc mọc răng; chai sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả cho em bé ngậm; kẹp dùng cho núm vú giả; dụng cụ mát-xa dạng gôm dùng cho em bé; đai hỗ trợ cho phụ nữ mang thai vì mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21769**

(540)

Smartzymes

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm bột giặt; nước giặt; nước rửa chén; nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; nước rửa tay (không dùng trong mục đích y tế); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng dạng bánh; chế phẩm (mỹ phẩm) dưỡng da; mỹ phẩm tẩy da chết; sửa rửa mặt; chế phẩm và chất chăm sóc tóc (mỹ phẩm); nướcsúc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm mát hơi thở không dành cho mục đích y tế; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; chế phẩm cạo râu.

---

(210) **4-2023-21770**

(540)

牛王 NIUWANG

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 3.4.1; 3.4.13; 3.6.6; 26.2.7

(731) TANG ZHONGHUA. (CN)
Group 11, Quanxi Village, Huangtupu Town, Qidong County, Hengyang City, Hunan Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống điều hòa không khí; vòi cho ống và đường ống dẫn; phụ kiện bồn tắm.

---

(210) **4-2023-21771**

(540)

MAICHEN

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.7.6

(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CÔNG NGHỆ FEDI (VN)
L07-U12 khu đô thị Đô Nghĩa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2023-21772**

(540)

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.17.0; 24.13.1; 24.17.5

(591) Xám, vàng nâu, vàng, đen.

(731) NGUYỄN CHÂU ANH THƯ (VN)
Ấp An Hòa Nhất, xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nhân giống thú nuôi; dịch vụ chải lông cho động vật nuôi làm cảnh; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật nuôi làm cảnh; dịch vụ thú y; dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và điều trị bệnh cho động vật.

---

(210) **4-2023-21773**

(540)

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Hồng.

(731) PHẠM HỮU CƯƠNG (VN)
Khu phố 1, thị trấn Thạnh Hóa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2023-21774**

(540)

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.17; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.11.7; 26.11.9

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT NỘI THẤT THÀNH TÍN (VN)
Số 6 phố Ngọc Khánh, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo silicon (hóa chất dùng để làm chất kết dính và trám phủ vết nứt).

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại bao gồm: tấm ốp tường, tấm ốp trần, tấm ốp sàn nhà, tấm trần thả, tấm ốp trang trí nội thất.

---

(210) **4-2023-21775**

(540)

SHHOM

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) KANG CHUL MIN (KR)
1606, 15, Yeongdong-daero 112-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm dùng để chăm sóc da dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm dạng gel dầu; mỹ phẩm chống lão hóa; kem mỹ phẩm dùng để làm đẹp; huyết thanh (mỹ phẩm); nước thơm dùng để chăm sóc da; mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; kem dưỡng da dùng cho vùng mắt; tinh chất dưỡng da dùng cho vùng mặt; gói mặt nạ chăm sóc da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để trang điểm; mỹ phẩm dùng để chăm sóc sắc đẹp và cơ thể; mỹ phẩm dùng để chống nắng; mỹ phẩm dùng để chăm sóc tóc; nước hoa; sữa tắm; chế phẩm làm sạch da dạng bọt; mỹ phẩm có chứa co-la-gen.

---

(210) **4-2023-21776**

(540)

DONG DO., JSC
SINCE 2007

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.5; 7.1.12; 26.3.1
(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐO LƯỜNG ĐÔNG ĐÔ (VN)
Số 45, phố Định Công, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Cân.

---

(210) **4-2023-21777**

(540)

SAM
VÍT CAO CẤP

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ SAMURAI VIỆT NAM (VN)
Số nhà 20, đường liên xã Thanh Cao - Cao Viên, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 06: Ốc vít bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-21778**

(540)

德克士 dicos

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.19; 3.7.21; 3.7.24; 26.2.7
(591) Đen, trắng, xanh lục, cam.
(731) TING-QIAO (CAYMAN ISLANDS) HOLDING CORP. (KY)
Fifth Floor, Genesis Building, George Town, Grand Cayman Island, British Wes, Cayman Islands
(740) Công ty Luật TNHH LEADCON ULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống nhật bản; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2023-21779**

(540)

Dafi

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) HANGZHOU HAOYUE PERSONAL CARE CO.,LTD. (CN)
N0.655 Hongfeng Road, Yuhang Economic And Technological Development Zone, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 05: Miếng đệm lót vệ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; khăn lau tẩm chất khử trùng cho mục đích vệ sinh; khăn lau vệ sinh cá nhân.

---

(210) **4-2023-21780**

(540)

Olam Agri

SONG FISH
THỨC ĂN HỖN HỢP DẠNG VIÊN CHO CÁ TRA VÀ BASA

ĐỂ KHÁNG CAO - MAU LỚN KHỎE

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH OLAM GLOBAL AGRI VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Kiến Thành, ấp 3, xã Long Cang, huyện Cần Đước, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn gia cầm; thức ăn thủy sản.

---

(210) **4-2023-21781**

(540)

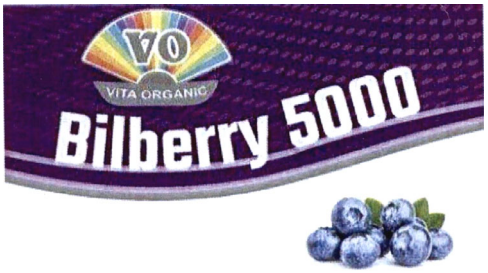

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.8; 10.3.7; 18.3.23; 25.5.25; 25.7.7; 26.4.6; 26.11.12
(591) Trắng, xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, nâu, nâu nhạt, đỏ, tím, ghi, tím đậm.
(731) PHÙNG NĂM NHẤT (VN)
Tổ dân phố số 16, phường cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21782**

(540)

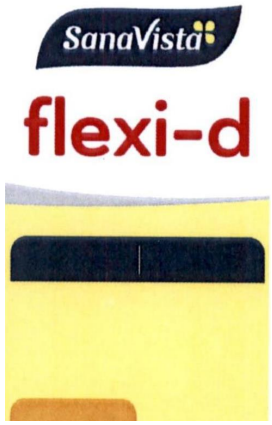

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.5.20; 25.5.25; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh lam, trắng, vàng, đỏ, ghi, nâu vàng, đỏ.
(731) PHÙNG NĂM NHẤT (VN)
Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21783**

(540)

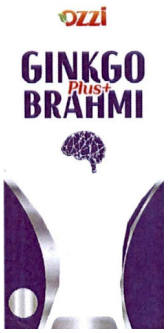

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Tím, da cam, xanh lá cây, ghi, trắng.
(731) PHÙNG NĂM NHẤT (VN)
Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21784**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.19; 5.9.3; 10.3.7; 25.5.25; 26.11.12
(591) Xanh nước biển đậm, trắng, da cam, xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, nâu, nâu nhạt, đỏ, tím, ghi.
(731) PHÙNG NĂM NHẤT (VN)
Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21785**

(540)

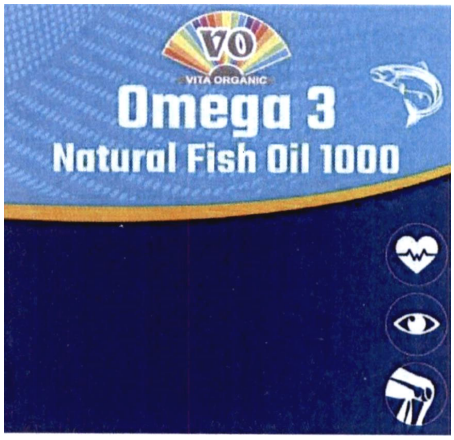

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 2.9.4; 2.9.19; 3.9.1; 3.9.24; 10.3.7; 25.5.25
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, trắng, ghi, xanh lá cây, vàng, nâu, đỏ, tím.
(731) PHÙNG NĂM NHẤT (VN)
Tổ dân phố số 16, phường cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21786**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.2.1; 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15
(591) Da cam, xanh lá cây, hồng, đen, xám, trắng.
(731) PHÙNG NĂM NHẤT (VN)
Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21787**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.2.7; 26.13.25
(591) Da cam, xanh lá cây, xám, đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) PHÙNG NĂM NHẤT (VN)
Tổ dân phố số 16, phường cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21788**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, trắng, vàng.
(731) PHÙNG NĂM NHẤT (VN)
Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21789**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 10.3.7; 18.3.23; 25.5.25; 26.11.12
(591) Đỏ, da cam, vàng, xanh lá cây, xanh da trời, xanh nước biển, tím, hồng, trắng, xám.
(731) PHÙNG NĂM NHẤT (VN)
Tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-21790**

(540)

LEVUSPOZ

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SUN PHARMACEUTICAL INDUSTRIES LIMITED (IN)
Sun House, Plot 201 B/1, Westen Express Highway, Goregaon (East), Mumbai - 400 063, Maharashtra, India
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thuốc và chế phẩm dược.

---

(210) **4-2023-21792**

(540)

釣 魚

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 26.1.1
(731) ZHEJIANG WUYI DIAOYU INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No. 9 Huancheng East Road, Wuyi, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Bài lá; bài poke; trò chơi; đồ chơi; trò chơi cờ; bộ cờ dame [trò chơi].

---

(210) **4-2023-21793**

(540)

钓鱼皇后

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 4.2.11
(591) Đỏ, vàng, đen, nâu, xanh nước biển, trắng.
(731) ZHEJIANG WUYI DIAOYU INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No. 9 Huancheng East Road, Wuyi, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Bài lá; bài poke; trò chơi; đồ chơi; trò chơi cờ; bộ cờ Dame [trò chơi].

---

(210) **4-2023-21794**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh, trắng.
(731) NGÔ CHÍ HẠNH (VN)
Số 48 Ngô Thì Nhậm, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý và đá bán quý; tinh thạch.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, ký gửi: vàng bạc, kim cương, đá quý, tinh thạch, đồ trang sức.

---

(210) **4-2023-21795**

(540)

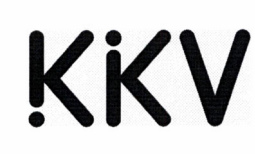

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.4
(731) GUANGDONG KUAIKE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
07G, 24/F, Haianhuanqing Bldg, No.24 Futian Rd, Xuzhen Community, Futian St, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; sữa rửa mặt; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm làm sạch; khăn lau được tẩm chế phẩm làm sạch; dầu ete; hương thơm để thắp; mỹ phẩm; nước hoa; lông mi giả; chế phẩm dạng lỏng dưỡng da toàn thân; mát- ca- ra; móng tay, chân giả; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông được tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm sơn móng; hình dán nghệ thuật cho móng tay chân; chế phẩm tắm làm sạch chân, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm đánh răng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm làm thơm dùng cho xe ô tô; kem dưỡng da tay; sữa tắm; chế phẩm súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; muối tắm, không dùng cho mục đích y tế; miếng dán nhấn mí mắt; túi nhỏ làm thơm đồ vải; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy da chết dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ chăm sóc da tay; mặt nạ chăm sóc da chân; chế phẩm chăm sóc tóc dạng lỏng.

Nhóm 04: Nến; nến thơm; bấc đèn; bấc nến; chế phẩm để khử bụi; sáp [nguyên liệu thô]; mồi lửa; nhiên liệu; củi đốt; dầu để bôi trơn.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ đánh bóng móng tay, dùng điện hoặc không dùng điện; nhíp; kéo; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn, thao tác thủ công; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; bộ đồ ăn (dao, nĩa, thìa); dũa [dụng cụ]; dao cạo, dùng điện; dụng cụ triệt lông, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ dũa móng; dụng cụ uốn lông mi; dao rạch; tông đơ cắt tóc dùng cho cá nhân, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; bộ dụng cụ làm móng.

Nhóm 10: Miếng dán làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu; thìa dùng để uống thuốc; dụng cụ lấy ráy tai; găng tay dùng để xoa bóp; nút bịt lỗ tai [dụng cụ bảo vệ thính giác]; cốc nguyệt san; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; dụng cụ nghiền viên thuốc; khẩu trang y tế; thiết bị xoa bóp; nhiệt kế dùng cho mục đích y tế; kim cho mục đích y tế; đệm sưởi nóng, dùng điện, cho mục đích y tế; vật dụng để cạo lưỡi; chỉ khâu dùng cho mục đích y tế; dụng cụ cấy tóc giả; dụng cụ chỉnh hình; chỉ khâu phẫu thuật; bao cao su.

Nhóm 11: Đèn; bật lửa gaz để thắp nến; ấm đun nước, dùng điện; máy sấy tóc; thiết bị phun hơi nước cho mặt [tắm hơi]; bệ xí vệ sinh; thiết bị làm nóng cốc được cấp điện qua cổng usb; thiết bị khử mùi, không dùng cho cá nhân; chai chứa nước nóng dùng để chườm; thiết bị sưởi bỏ túi; quạt điện dùng cho cá nhân; đèn sấy móng tay; thiết bị giữ ẩm; thiết bị hút ẩm; thiết bị sưởi ấm tay được cấp điện qua cổng usb; đèn ngủ, không phải là nến; đèn pin dùng điện; đèn lồng; bộ dây đèn nhỏ dùng trong trang trí lễ hội.

Nhóm 14: Hoa tai; đồ trang sức đeo tai; khuyên tai; nhẫn [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; trang sức đeo cổ chân; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; mặt dây chuyền [đồ kim hoàn]; trang sức bằng bạc; bùa hộ mệnh [đồ kim hoàn]; hộp đựng đồ trang sức; dây chuyền [đồ

trang sức]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; đồ kim hoàn; huy hiệu bằng kim loại quý; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; ghim cài [đồ kim hoàn]; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 16: Tệp tài liệu có thể mở rộng [văn phòng phẩm]; giấy dùng cho mục đích gia dụng; sổ tay; giấy ghi chú có một mặt dính được; xuất bản phẩm dạng in sẵn; thẻ; dụng cụ kẹp giấy; bìa bọc bằng giấy để lưu trữ và phân chia tài liệu; kẹp cho văn phòng; băng xóa [đồ dùng văn phòng]; bìa để kẹp và lưu trữ tài liệu; hộp bút; giấy gấp origami; tẩy bằng cao su; túi làm bằng giấy hoặc chất dẻo dùng để bao gói; văn phòng phẩm; mực; con dấu để đóng; bút chì; ruột bút chì; bút [đồ dùng văn phòng]; đồ dùng văn phòng [trừ đồ nội thất]; miếng đệm dùng để đóng dấu; keo dán dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng dán dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; chất lỏng để xóa [đồ dùng văn phòng]; dụng cụ để vẽ; giấy dính; sổ phác thảo; giấy; khăn lau bằng giấy; tấm lót cho bàn làm việc; giấy gói bằng chất dẻo; ống cắm bút chì; vật dụng đánh dấu trang sách; sách tô màu; thiệp chúc mừng; hộp dụng cụ vẽ; gọt bút chì; giấy bọc bệ ngồi của bồn cầu; bưu thiếp.

Nhóm 18: Túi mua hàng có thể tái sử dụng; ô; quần áo cho vật nuôi trong nhà; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; túi; gậy chống khi đi bộ; bộ yên cương cho động vật; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; bộ chia ngăn cho vali; khối nén chuyên dùng cho hành lý; ví đựng tiền; túi xách; túi dùng cho thể thao; thẻ hành lý; vali [hành lý]; tay cầm để xách túi khi đi mua sắm; dây dắt chó bằng da thuộc; vòng cổ dùng cho động vật.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá [đồ đạc]; giá để khăn bông [đồ đạc]; khung ảnh; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển; thùng đựng hàng bằng chất dẻo; kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; gương soi; quạt dùng cho cá nhân, không dùng điện; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; móc treo quần áo, không bằng kim loại; gối; gối ôm; nệm; vòng treo chìa khóa tách ra được, không bằng kim loại; khung tranh ảnh; chuông gió [trang trí]; nệm cho vật nuôi trong nhà; cũi cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 21: Đồ dùng cho mục đích gia dụng (xong nồi, bát đĩa, dao thớt...); bát; đĩa ăn; ấm; cốc; bình có tay cầm; hộp đựng bữa ăn trưa; dụng cụ làm nóng cốc nến, dùng điện và không dùng điện; hộp đựng thuốc (không dùng cho mục đích y tế); đũa; dụng cụ dùng cho mục đích gia dụng; hộp đựng bằng thuỷ tinh; cốc [đồ đựng]; bình để uống; chỉ nha khoa; vật dụng giữ giấy vệ sinh; vật dụng đựng bản chải; đĩa đựng xà phòng treo tường; lược; vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy; hộp đựng cơm bento (một loại cơm trưa kiểu nhật); bàn chải đánh răng; chỉ tơ nha khoa;dụng cụ ống lăn có bề mặt dính xé được sau khi dùng để làm sạch bụi trên quần áo và bề mặt; dụng cụ mỹ phẩm; đồ dùng tẩy trang; bọt biển dùng để tắm; bình cách nhiệt; giẻ lau để làm sạch; giẻ rửa bát; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; bọt biển dùng cho mục đích gia dụng; bát ăn dùng cho vật nuôi; găng tay dùng cho lò nướng; ống hút dùng để uống; hộp đựng đồ trang điểm; miếng mút thoa phấn; lọ cắm hoa; bình; bông mút để trang điểm; bình tưới; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; bàn chải; giàn phơi đồ giặt; kẹp phơi quần áo; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; cây đèn nến [giá đỡ nến]; dụng cụ khuếch tán dầu thơm, trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, chạy điện và không chạy điện; chổi lông trang điểm; tấm xốp để tách các ngón chân dùng trong chữa trị hoặc săn sóc bàn chân; túi giữ nhiệt; viên đá lạnh có thể tái sử dụng.

Nhóm 24: Vải; vải không dệt; tấm thảm thêu treo tường, bằng vải; tấm phủ [rộng] cho đồ nội thất; khăn tắm bằng vải; găng tay tắm rửa; khăn tắm bằng vải; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; khăn xếp bằng vải để thấm khô tóc; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; vải lanh gia dụng; tấm phủ cho bồn tắm; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; tấm trải dùng cho dã ngoại; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; vật liệu làm bằng chất dẻo [thay thế cho vải]; ga trải giường; tấm lót đĩa bằng vải; chăn len; miếng lót cốc bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng bằng da [trang phục]; quần áo lót; bộ quần áo đi mưa; giày; dép đi trong nhà; mũ; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ; khăn che mặt [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; quần lót; khăn quàng cổ bằng lụa; khăn trùm đầu; ca vát; tạp dề [trang phục]; áo ngực dạng dính; mũ trùm đầu khi tắm; miếng đệm ở nách áo.

Nhóm 26: Dải băng để buộc tóc; ghim kẹp tóc; cặp tóc; băng để buộc tóc; đồ trang trí dùng cho tóc; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa; khuy áo; tóc giả; kim; hoa giả; miếng đệm vai dùng cho quần áo; cây cảnh nhân tạo; cây nhân tạo, trừ cây noel; miếng dán nâng ngực; đồ để thêu trang trí; cái kẹp để uốn xoăn tóc; vật dụng uốn tóc, dùng điện và không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; băng đeo tay; huy hiệu để đeo, không bằng kim loại quý; ghim cài [phụ kiện của trang phục]; hộp đựng đồ khâu vá.

---

(210) **4-2023-21796**

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ALLTOP

(731) ALLTOP TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
3F. -1, 3 F., No. 102, Sec. 3, Zhongshan Rd., Zhonghe Dist., New Taipei City 235601, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Bộ nối điện; bộ nối cáp điện; bộ nối nguồn điện; thiết bị truyền thông tin liên lạc; dây cáp điện dùng trong đường nối điện; dây điện; dây cáp điện; đầu nối cho dây điện.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cửa hàng bán buôn bán lẻ chuyên về bộ nối điện; cửa hàng bán buôn bán lẻ chuyên về dây điện và dây cáp điện; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; đại lý xuất nhập khẩu; bán lẻ liên quan đến phần cứng máy tính; bán lẻ liên quan đến phần cứng máy chủ; bán lẻ liên quan đến phần cứng cho xe hơi.

Nhóm 40: Lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; lắp ráp bộ nối điện theo đơn đặt hàng cho người khác; lắp ráp dây điện và cáp điện theo đơn đặt hàng cho người khác; cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu.

---

(210) **4-2023-21797**

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

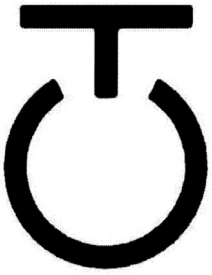

(531) 26.1.1; 26.3.23

(731) ALLTOP TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
3F. -1, 3 F., No. 102, Sec. 3, Zhongshan Rd., Zhonghe Dist., New Taipei City 235601, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Bộ nối điện; bộ nối cáp điện; bộ nối nguồn điện; thiết bị truyền thông tin liên lạc; dây cáp điện dùng trong đường nối điện; dây điện; dây cáp điện; đầu nối cho dây điện.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cửa hàng bán buôn bán lẻ chuyên về bộ nối điện; cửa hàng bán buôn bán lẻ chuyên về dây điện và dây cáp điện; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; đại lý xuất nhập khẩu; bán lẻ liên quan đến phần cứng máy tính; bán lẻ liên quan đến phần cứng máy chủ; bán lẻ liên quan đến phần cứng cho xe hơi.

Nhóm 40: Lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; lắp ráp bộ nối điện theo đơn đặt hàng cho người khác; lắp ráp dây điện và cáp điện theo đơn đặt hàng cho người khác; cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu.

---

(210) **4-2023-21798**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.11.12
(731) SHENZHEN BASEUS TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
2/F, Building B, Beisi Intelligence Park, No. 2008, Xuegang Road, Gangtou Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi cho mục đích gia dụng; vòi hút dùng cho máy hút bụi; máy làm sạch cửa kính dùng điện; máy lau sàn nhà chạy điện sử dụng hơi nước cho mục đích gia dụng; máy quét dọn có thể sạc lại điện; máy quét dọn không dây dùng điện; máy chùi rửa sàn nhà; máy đánh giày, dùng điện; máy giặt; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy may; máy đánh kem chạy điện, dùng cho mục đích gia dụng; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy rửa bát đĩa cho mục đích gia dụng; máy cắt thịt cho mục đích gia dụng; máy thái thịt; máy trộn dùng điện cho mục đích gia dụng; máy trộn thức ăn, dùng điện; máy xử lý rác thực phẩm; máy đóng gói và hút chân không cho thực phẩm dùng điện, cho mục đích gia dụng; máy xay; máy bơm sục khí; hệ thống rửa xe ô tô; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; bàn chải dùng cho máy hút bụi chân không.

Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bàn phím máy vi tính; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; bút điện tử [thiết bị hiển thị hình ảnh]; đầu đọc thẻ điện tử; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy vi tính; đồng hồ thông minh; kính đeo mắt thông minh; bút cảm ứng điện dùng cho thiết bị điện tử có màn hình cảm ứng; thiết bị lưu trữ dữ liệu sử dụng giao diện usb; bút cảm ứng dùng cho máy vi tính; bộ tản nhiệt dùng trong bộ xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy vi tính]; cổng giao tiếp song song dùng cho máy vi tính; thiết bị ghi thời gian; thiết bị nhận diện khuôn mặt; đồng hồ ghi giờ [thiết bị ghi thời gian]; cân; dụng cụ đo; bảng hiệu sử dụng công nghệ số; giá kẹp chuyên dụng cho điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; giá đỡ chuyên dụng cho máy tính bảng; giá đỡ chuyên dụng cho điện thoại di động và điện thoại thông minh; chân đứng chuyên dụng để đỡ micro; trung tâm điều khiển nhà tự động; bao đựng chuyên dụng cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; vỏ bọc chuyên dụng để bảo vệ điện thoại thông minh; thiết bị định vị toàn cầu; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; camera hành trình; gậy tự chụp ảnh.

Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; thiết bị châm thuốc lá trên xe ô tô; gương cầu lồi giúp quan sát điểm mù chuyên dùng cho ô tô; màn cửa che nắng chuyên dùng cho xe ô tô; xe scooter tự cân bằng; bơm cho xe đạp; bơm dùng cho lốp xe đạp; xe đẩy trẻ em; lốp cho

bánh xe cộ; túi dụng cụ để sửa chữa săm xe; máy bay dân dụng không người lái; bơm hơi [phụ tùng xe cộ]; bộ ghế nệm cho xe cộ; gạt tàn thuốc lá dùng trong xe ô tô; tàu thuyền cứu hộ.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; xúc tiến bán hàng cho người khác; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; hỗ trợ điều hành kinh doanh; tổ chức triển lãm và sự kiện cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy vi tính; tối ưu hóa lưu lượng truy cập trang web; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy vi tính; cho thuê máy bán hàng tự động; cho thuê kệ, giá bán hàng; kiểm toán tài chính; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; bán lẻ chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

---

(210) **4-2023-21799**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh da trời, trắng đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ BÍCH (VN)
73 xóm Thắng Lợi, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ kiện may mặc (dây treo mác).

---

(210) **4-2023-21800**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Hồng, đen.
(731) HOÀNG ĐÌNH TẤN (VN)
Thôn Mậu An, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Hàng thời trang may mặc như quần áo, váy, giày dép, mũ nón.

Nhóm 40: Gia công hàng thời trang may mặc theo đơn đặt hàng của người khác.

---

(210) **4-2023-21801**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VẬN TẢI VÀ THIẾT BỊ MỎ KHÁNH LINH (VN)
Số nhà 19, ngõ 79 Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ đặt vé máy bay; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ cho thuê xe.

---

(210) **4-2023-21802**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.11.9; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương, xanh dương đậm, trắng xám, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THỦY SẢN HẢI TUYỀN (VN)
Ấp 4, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: cá khô cá loại, mực khô, tôm khô, chà bông (làm từ cá), thủy hải sản tươi sống.

---

(210) **4-2023-21803**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.9
(591) Trắng, đen, đỏ, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NHANH JFF (VN)
70 Vũ Tông Phan, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Bánh hamburger; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-21804**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THÀNH NÊN CM (VN)
Số 147, đường Nguyễn Tất Thành, khóm 1, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa xe có động cơ; tra dầu mỡ cho xe cộ; dịch vụ rửa xe; đánh bóng xe cộ; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe cộ ở các trạm phục vụ xe cộ.

---

(210) **4-2023-21805**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THÀNH NÊN CM (VN)
Số 147, đường Nguyễn Tất Thành, khóm 1, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh thương mại, quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: xe máy, phụ tùng xe máy, xe ô tô, phụ tùng xe ô tô, xe máy điện, phụ tùng xe máy điện, động cơ và đầu máy dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa xe có động cơ; tra dầu mỡ cho xe cộ; dịch vụ rửa xe; đánh bóng xe cộ; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe cộ ở các trạm phục vụ xe cộ.

---

(210) **4-2023-21806**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 7.3.11
(591) Hồng, ghi, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHƯƠNG HY (VN)
Số 629/29 Tùng Thiện Vương, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-21807**

(540)

ELON

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XE ĐIỆN ELON (VN)
688/91 Quang Trung, phường 11, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe đạp; xe đạp điện; xe điện và phụ tùng của chúng.

Nhóm 35: Mua bán: xe máy, xe đạp, xe đạp điện, xe điện và phụ tùng của chúng.

---

(210) **4-2023-21808**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI SHIN VIỆT (VN)
Số nhà 561 - tổ 114 - khu 8B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành; dịch vụ tổ chức các tua du lịch; đại lý du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2023-21809**

(540)

FLEXCOPHARM

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FLEXCOPHARM (VN)
Số nhà 30F, ngõ 63/5/36 Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc chủng phòng bệnh; thuốc giảm đau; hộp thuốc xách tay có chứa thuốc; thuốc bổ.

---

(210) **4-2023-21810**

(540)

BEE HOUSE
Health for life

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.5; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, đen.
(731) PHẠM THỊ THẢO (VN)
Thôn Lai Hạ, xã Hùng An, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Mật ong; mật ong lên men; mật ong tự nhiên; sáp ong dùng làm thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mật ong và các sản phẩm làm từ mật ong.

---

(210) **4-2023-21811**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.4; 3.13.5; 5.5.20
(591) Vàng cam, nâu, xanh da trời, trắng.
(731) PHẠM THỊ THẢO (VN)
Thôn Lai Hạ, xã Hùng An, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 30: Mật ong; mật ong lên men; mật ong tự nhiên; sáp ong dùng làm thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mật ong và các sản phẩm làm từ mật ong.

---

(210) **4-2023-21812**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 8.1.1; 24.15.7
(591) Trắng, vàng.
(731) NGUYỄN PHƯƠNG THẢO (VN)
2/41 Bạch Đằng, Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán bánh mì; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-21813**

(540)

LỤC NGUYÊN

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG THUẬN THÀNH (VN)
1081 ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 17: Màng phủ bằng nhựa dùng trong nông nghiệp; tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu: màng phủ bằng nhựa dùng trong nông nghiệp, tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2023-21814**

(540)

MOTOR®

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY TNHH PRO ACTIVE GLOBAL VIỆT NAM (VN)
Lô A1-A7, đường N2, khu công nghiệp Đại Đăng, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; yên xe đạp; vỏ bao tay lái của xe; bao yên xe; ống yên; miếng che xích.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: xe đạp, xe đạp thể thao, xe điện, xe máy, phụ kiện xe đạp (xích, nhông, phanh, đĩa, tay nắm xe đạp), yên xe đạp, vỏ bao tay lái của xe, bao yên xe, ống yên, miếng che xích, túi treo xe đạp; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

---

(210) **4-2023-21815**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.5; 3.7.16
(591) Xanh lá, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK SLC VIỆT NAM (VN)
Căn E7, đường số 10, khu Verosa Park, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp.

Nhóm 16: Keo dán dùng trong gia đình hoặc văn phòng.

---

(210) **4-2023-21816**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH TM DV DC (VN)
282/63 Bùi Hữu Nghĩa, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý và tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực âm nhạc, giải trí và truyền thông; marketing; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc, phim, video tải xuống được; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến theo yêu cầu; dịch vụ xuất bản các sản phẩm giải trí nghe nhìn kỹ thuật số và các sản phẩm giải trí đa phương tiện; dịch vụ sản xuất videos (không phải video quảng cáo); dịch vụ thu thập và phát tán tin tức [phóng viên tin tức]; biểu diễn âm nhạc; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2023-21817**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.4.12; 26.7.5; 26.7.25
(591) Xám, trắng, đỏ, xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EZ COSMETIC VIỆT NAM (VN)
145/17 Nguyễn Thiện Thuật, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dung dịch cọ rửa; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa như: nước lau sàn, nước lau bàn, nước lau kính, nước tẩy rửa đa năng.

---

(210) **4-2023-21818**

(540)

Camly Paint

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÊ ĐÌNH THƯỜNG (VN)
Ấp Rạch Đá, xã Định Thành, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt); dầu bóng dùng trong xây dựng, dân dụng và công nghiệp; sơn các loại thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2023-21819**

(540)

Plato ltd

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.11.3; 26.11.12

(591) Cam, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT CAO NGUYÊN MỚI (VN)
62/2 Ao Đôi, kp 10, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán lương thực, thực phẩm, nông sản, thuỷ hải sản, nước giải khát, bánh, thực phẩm đóng lon và đóng hộp, đường, trân châu dạng hạt, nguyên liệu trà sữa, cà phê, chè (trà).

---

(210) **4-2023-21820**

(540)

Lovo®

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU XANH TƯƠI (VN)
99/24 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

---

(210) **4-2023-21821**

(540)

Mario Balotelli

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐOÀN XUÂN CHIẾN (VN)
03S3, tổ 22, khu phố 12, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu; mua bán gạch các loại.

---

(210) **4-2023-21822**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.1.1; 24.9.1
(591) Vàng, xám, đen.
(731) NGUYỄN THỊ THU VÂN (VN)
Ấp Bến Long, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Mô tơ dùng cho cửa cuốn.

---

(210) **4-2023-21823**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN THỊ OANH (VN)
42 đường 15, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, mũ (nón), tất (vớ).

---

(210) **4-2023-21824**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.9.21; 7.1.24; 7.3.11; 11.1.5; 26.1.1
(591) Nâu, vàng, đỏ, trắng, đen.
(731) HUỲNH CÔNG PHÁT (VN)
B1 -0.02 chung cư EHome3, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-21825**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.19; 3.7.24; 4.5.15; 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THANH BẢO (VN)
Số nhà 12 ngõ 89, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm hữu cơ (được sản xuất hoàn toàn từ các nguyên liệu tự nhiên); chế phẩm sử dụng để làm đẹp (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thuốc dân tộc; thuốc nam chữa bệnh; thực phẩm chức năng; dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; dược mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-21826**

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.3.5; 26.7.3

(731) ĐOÀN VĂN THÀNH (VN)
Quầy thuốc Vân Anh, thôn Nguyên Lợi, xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 18: Ví; túi; cặp; balo; vali.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo bơi; giày dép; mũ nón; thắt lưng thời trang [trang phục].

---

(210) **4-2023-21827**

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

UAV

(731) TRẦN VĂN LINH (VN)
Số 351 tổ 2 khu Hợp Thành, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 11: Sen tắm; vòi; chậu rửa bằng sứ (gắn cố định); bếp từ; bệt vệ sinh; hệ thống chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-21828**

(220) 26/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

DLI

(731) TRẦN VĂN LINH (VN)
Số 351 tổ 2 khu Hợp Thành, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 11: Sen tắm; vòi; chậu inox (gắn cố định); bếp từ; quạt trần; hệ thống chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-21829**

(540)

FEIDASH

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MTV CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ Á CHÂU (VN)
Số 203 Nguyễn Lương Bằng, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 21: Cây lau nhà; chổi quét nhà; dụng cụ vệ sinh dùng để lau rửa (không dùng điện); dụng cụ vệ sinh toilet; dụng cụ nhà bếp; thùng rác.

---

(210) **4-2023-21830**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.21; 5.7.22; 15.7.1; 25.1.6; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ ĐẠI THÁI DƯƠNG (VN)
Ấp Tân Mỹ, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 31: Sầu riêng tươi.

---

(210) **4-2023-21831**

(540)

(220) 26/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16
(731) NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)
TDP số 6, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa, yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào tinh chế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán sữa, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào tinh chế, mì ống, mỳ sợi, cơm suất.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống [do nhà hàng thực hiện].

---

(210) **4-2023-21832**

(540)

myn.c

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 3D (VN)
Tầng 5, tòa nhà 3D CENTER, số 3 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ văn phòng: bàn làm việc, tủ để tài liệu, bàn để máy tính, ghế, kệ, vách gỗ.

---

(210) **4-2023-21833**

(540)

DVS

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 3D (VN)
Tầng 5, tòa nhà 3D CENTER, số 3 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ văn phòng: bàn làm việc, tủ để tài liệu, bàn để máy tính, ghế, kệ, vách gỗ.

---

(210) **4-2023-21834**

(540)

MỘC PHÁT
CHUYÊN GIA VÁN PHỦ MELAMINE

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.15.8; 25.7.20; 26.3.23; 26.4.1
(591) Cam, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ MỘC PHÁT (VN)
Thửa đất số 351, tờ bản đồ số 12, đường Tân Hiệp 08, khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; công trình xây dựng có thể chuyên chở được, không bằng kim loại; đài kỷ niệm, phi kim loại; lớp phủ (vật liệu xây dựng).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2023-21835**

(540)

MELAMINEPRO

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ MỘC PHÁT (VN)
Thửa đất số 351, tờ bản đồ số 12, đường Tân Hiệp 08, khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; công trình xây dựng có thể chuyên chở được, không bằng kim loại; đài kỷ niệm, phi kim loại; lớp phủ (vật liệu xây dựng).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2023-21836**

(540)

ECOpan

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ MỘC PHÁT (VN)
Thửa đất số 351, tờ bản đồ số 12, đường Tân Hiệp 08, khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; công trình xây dựng có thể chuyên chở được, không bằng kim loại; đài kỷ niệm, phi kim loại; lớp phủ (vật liệu xây dựng).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2023-21837**

(540)

CHIKERY

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN QUỲNH CHI (VN)
24/256 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bột và các sản phẩm từ bột ngũ cốc; bột làm bánh.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bánh kẹo, bánh ngọt, bột và các sản phẩm từ bột ngũ cốc, bột làm bánh.

---

(210) **4-2023-21838**

(540)

VÍT BẮN TÔN
SEC ®

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3

(731) DƯƠNG VĂN ĐÔNG (VN)
Thôn Cường Tráng, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Vít bắn tôn bằng sắt.

---

(210) **4-2023-21839**

(540)

LEP DESIGN HOUSE

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG AU COUTURE (VN)
Số 61, ngách 41, ngõ 164 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; ví bỏ túi; túi cầm tay cho phụ nữ; vali; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; đồ đi ở chân [trang phục]; đồ đội đầu [trang phục]; giày [trang phục]; khăn quàng; thắt lưng [trang phục]

---

(210) **4-2023-21840**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 6.19.11; 25.1.6; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA THÔNG THUẬN (VN)
Thôn Lán Xạn, xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 05: Sữa bột dành cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); sữa bột cho trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; đồ uống cho em bé.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa khác; sữa tươi tiệt trùng; sữa đặc; sữa chua.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại các sản phẩm: sữa và các sản phẩm sữa khác, sữa tươi tiệt trùng, sữa đặc, sữa chua, sữa bột dành cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng), sữa bột cho trẻ em, sữa bột cho trẻ sơ sinh, sữa công thức cho trẻ sơ sinh, đồ uống cho em bé.

---

(210) **4-2023-21841**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.7; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) TÔ DUY LINH (VN)
Ấp Thượng 2, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm; khung nhôm; lá nhôm; nhôm ống; thanh nhôm định hình; cửa nhôm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: thanh nhôm, khung nhôm, lá nhôm, nhôm ống, thanh nhôm định hình, cửa nhôm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất phim quảng cáo.

---

(210) **4-2023-21842**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam đậm, cam nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) TÔ DUY LINH (VN)
Ấp Thượng 2, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm; khung nhôm; lá nhôm; nhôm ống; thanh nhôm định hình; cửa nhôm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: thanh nhôm, khung nhôm, lá nhôm, nhôm ống, thanh nhôm định hình, cửa nhôm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất phim quảng cáo.

---

(210) **4-2023-21843**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 26.11.12
(591) Cam, trắng.
(731) TÔ TUẤN KIỆT (VN)
Ấp Mỹ Lương, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 20: Gương soi; kính tráng bạc (gương); gương cầm tay (gương dùng cho trang điểm); tấm gương mỏng, nhỏ để lát ốp; gương thông minh (gương soi là mục đích chính); gương đèn led (gương có gắn đèn led, gương soi là mục đích chính).

---

(210) **4-2023-21844**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.1.1
(591) Nâu, xanh, đen, trắng.
(731) NGUYỄN MINH PHƯỚC (VN)
19 đường 24A, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Aptomat; cầu dao điện; ổ cắm điện; công tắc điện; dây điện; cầu chì.

---

(210) **4-2023-21845**

(540)

LỘC PHÁT

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH BỒN NƯỚC THIÊN THÀNH BMT (VN)
Số 43 đường Phạm Hồng Thái, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

---

(210) **4-2023-21846**

(540)

Antamax
Thơm ngon - tròn vị

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.9; 25.1.10; 26.5.1
(731) NGUYỄN PHAN HUỲNH (VN)
Thôn Chùa Tổng, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Khô gà; thạch trái cây; thạch cho thực phẩm; thạch hoa quả.

Nhóm 30: Bánh, kẹo, thạch (dạng bánh kẹo)

---

(210) **4-2023-21847**

(540)

Thảo mộc Dao

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, xanh nõn chuối.
(731) LÊ DUY LINH (VN)
Số 19 nghách 7 ngõ 41 Ô Cách, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm chức năng tăng giảm cân, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2023-21848**

(540)

MA2 Helmet

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MINH ANH HƯNG YÊN (VN)
KCN Tân Quang, thôn Chí Trung, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng trong thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe đạp, xe máy; tấm che/lưỡi trai cho mũ bảo hiểm; mũ bảo vệ đầu khi chơi thể thao.

---

(210) **4-2023-21849**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 7.3.11; 25.1.5; 25.1.25
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
TDP Đoàn Kết, thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2023-21850**

(540)

Anchico

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.9; 26.4.1; 26.11.9
(731) NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)
TDP số 6, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào tinh chế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán sữa, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào tinh chế.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống [do nhà hàng thực hiện].

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trang điểm; dịch vụ tắm nắng.

---

(210) **4-2023-21851**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.4.1; 26.4.10
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH VỪ THỊ CHA (VN)
Thôn Tào Pao, xã Sính Phình, huyện Tùa Chùa, tỉnh Điện Biên
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

---

(210) **4-2023-21852**

(540)

araree

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.1.4
(731) KDLAB INC. (KR)
(Gwanyang-dong) A, B-dong, 125 Beolmal-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc dùng cho điện thoại thông minh; dây cáp sạc dùng cho điện thoại thông minh; dây cáp dùng cho điện thoại thông minh; giá đỡ để cố định và sạc điện thoại thông minh trên xe cộ; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tấm bảo vệ màn hình làm bằng kính cường lực chuyên dùng cho điện thoại thông minh; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; bao da để đựng điện thoại di động; giá đỡ điện thoại di động; miếng dán bảo vệ màn hình tinh thể lỏng dùng cho điện thoại thông minh; bao dạng ví để đựng điện thoại thông minh; bao đựng thẻ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; túi đựng điện thoại thông minh; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; túi chuyên dụng hoặc được định hình sẵn để chứa thiết bị điện tử notepad; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình của máy tính bảng; bao đựng pin; bao đựng điện thoại di động được làm bằng da hoặc giả da; bao đựng máy tính xách tay; bao bằng vải dệt để đựng máy tính cá nhân dạng bảng; ốp lưng bảo vệ và bao đựng máy tính bảng.

---

(210) **4-2023-21853**

(540)

EDMOND MASION MONOGRAM

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG (VN)
12/13 Hoà Bình, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 18: Túi xách; cặp xách; va li; ba lô; ví.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; thắt lưng (trang phục); cà vạt (trang phục); đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-21854**

(540)

LITTLE ANT
chú kiến con
CẦN THIỆP SỚM

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.16; 3.13.24; 9.7.22; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC CHÚ KIẾN CON (VN)
39 đường T21, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giáo dục thể chất; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; trường mẫu giáo.

Nhóm 44: Dịch vụ của nhà tâm lý học; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; dịch vụ sàng lọc khuyết tật về khả năng học tập; dịch vụ sàng lọc chứng rối loạn thiếu tập trung [ADD], dịch vụ sàng lọc chứng rối loạn tăng động giảm chú ý [ADHD].

---

(210) **4-2023-21855**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.2; 26.3.5; 26.11.9
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÁN TRUNG HỒNG (VN)
Lô 2-4-6-8 đường An Hạ, KCN Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; ván lợp mái; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-21856**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2; 26.15.15
(591) Hồng tím, trắng, xanh ngọc.
(731) TRUNG TÂM KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO ĐẠI HỌC HUẾ (VN)
20 Lê Lợi, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2023-21857**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.9.1; 26.3.4; 26.4.1; 26.4.5
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAIA SPA (VN)
Số 21 Đống Đa, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 41: Đào tạo.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe

---

(210) **4-2023-21859**

(540)

FARAH

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN FARAH (VN)
Xóm Thác Lở, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(210) **4-2023-21860**

(540)

JILINA

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN FARAH (VN)
Xóm Thác Lở, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(210) **4-2023-21861**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Đen, vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ PACOS (VN)
Tầng 2, số 39, phố Đỗ Quang, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2023-21862**

(540)

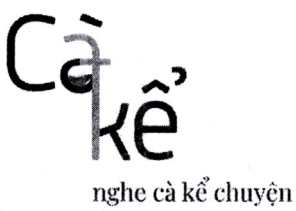

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ TRUYỀN THÔNG KAPOK (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn uống do quán thực hiện.

---

(210) **4-2023-21863**

(540)

MHDOOR
SAFE - FRIENDLY - BEAUTY

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ - THƯƠNG MẠI MINH HIỀN (VN)
62 - 64 đường T1, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán: cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-21864**

(540)

LONG NHẬT

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẤY LONG NHẬT (VN)
Số 83, tổ 8, KP 12, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

---

(210) **4-2023-21865**

(540)

DANISA

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN VĂN TRUNG (VN)
Xóm Sổ, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2023-21866**

(540)

S F S

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TRUNG NÔNG (VN)
Khu tập thể đại học nông lâm Bắc Giang, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 31: Cây giống; hạt giống; rau quả tươi.

---

(210) **4-2023-21867**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng đồng, trắng.

(731) NGUYỄN TUẤN LỘC (VN)
Tổ 27, ấp 2, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hoá chất công nghiệp; rượu/cồn; bột giấy.

---

(210) **4-2023-21868**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.4

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO EDU BOSS (VN)
Số 83 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo: bao gồm đào tạo kỹ năng lãnh đạo, đào tạo kỹ năng bán hàng, đào tạo kỹ năng xây dựng và phát triển đội nhóm, đào tạo diễn thuyết hùng biện trước công chúng (PR), đào tạo kỹ năng quản trị thời gian, tiền bạc cho cá nhân, đào tạo phát triển cá nhân.

---

(210) **4-2023-21869**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.3.1; 1.3.16; 1.3.20

(591) Xanh dương, vàng nâu đất, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THẠC THÀNH (VN)
Số nhà 04, ngách 27, khu phố Long Vỹ, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước rửa tay; bột giặt; nước giặt.

---

(210) **4-2023-21870**

(540)

ROLL SNEAKER

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.9.15
(591) Đen, đỏ.
(731) PHAN QUỐC CƯỜNG (VN)
Ấp 2, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giầy cao su; dép; giày; giầy thể thao; giày cổ thấp.

---

(210) **4-2023-21872**

(540)

Cnding

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.15.15
(731) GUANGDONG ZHONGYOU INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Building 7, No.3, Shuixian Street, Leping Town, Sanshui District, Foshan, Guangdong 528138, China
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIV CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy in để in trên bề mặt giầy và quần áo; máy in nén; máy dệt giầy và quần áo dùng trong ngành công nghiệp dệt; thiết bị in lên giầy dép và quần áo (bộ phận của máy móc); máy dập nổi tự động dùng cho giầy dép và quần áo; máy dập nổi cho giầy dép và quần áo

---

(210) **4-2023-21873**

(540)

NIKE STRIDE

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NIKE INNOVATE C.V (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, U.S.A
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Trang phục thể thao.

---

(210) **4-2023-21874**

(540)

AEROGAMI

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, U.S.A
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đi chân để chơi thể thao; giày đế mềm; đồ đi chân thường ngày; trang phục, cụ thể là quần dài ống bó (quần legging), quần đùi, áo sơ mi, áo nỉ, quần nỉ,

áo ba lỗ, áo khoác, bộ đồ thể thao, áo lót thể thao, tất, dải băng đeo cổ tay [trang phục], quần bó thể thao; trang phục thể thao; đồng phục thể thao; dải băng buộc đầu [trang phục]; đồ đội đầu; mũ nón; mũ lưỡi trai; tấm che nắng [trang phục]; dải băng buộc đầu hoặc đeo cổ tay để thấm hoặc lau mồ hôi [trang phục].

---

(210) **4-2023-21876**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.1; 3.1.16; 24.1.1; 24.9.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐÀO TẠO NAIL KAMI (VN) 19/26/28 đường Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: móng (tay, chân) giả, bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, dụng cụ giũa móng, kìm bấm, tỉa, cắt móng, sơn móng (tay, chân).

Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ dạy nghề làm móng [đào tạo]; cung cấp video trực tuyến về làm móng, không tải xuống được (không phải video quảng cáo).

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tiệm làm móng.

---

(210) **4-2023-21877**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 20.1.1; 20.1.5; 20.1.15; 20.7.1
(591) Trắng, đen, hồng, xám, đỏ, xanh dương, xanh lá cây, tím, nâu, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐÀO TẠO NAIL KAMI (VN) 19/26/28 đường Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: móng (tay, chân) giả, bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, dụng cụ giũa móng, kìm bấm, tỉa, cắt móng, sơn móng (tay, chân).

Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ dạy nghề làm móng [đào tạo]; cung cấp video trực tuyến về làm móng, không tải xuống được (không phải video quảng cáo)

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tiệm làm móng.

---

(210) **4-2023-21878**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 11.1.3

(731) TRỊNH THỊ HỒNG ÁNH (VN)
Số 37, tổ 6 Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay]; kéo; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dao; búa [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay], dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay], kéo, dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, dao, búa [dụng cụ cầm tay]; dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm: dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay], dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay], kéo, dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, dao, búa [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2023-21879**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3; 18.5.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh nước biển, xanh lam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC VIỆT TRÍ MD (VN)
48 Nơ Trang Long, phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 35: Tư vấn tuyển dụng lao động; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ cung ứng và tuyển lao động theo yêu cầu của người sử dụng lao động.

---

(210) **4-2023-21880**

(540)

ACHOEN

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(731) HOÀNG VĂN CHIẾN (VN)
Số nhà 4, ngách 25 ngõ 683 Yên Ninh, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng thịt nướng.

---

(210) **4-2023-21881**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.2.1; 26.2.3; 26.3.1

(591) Trắng, đen, xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOẰNG ĐẠT (VN)
243/38D đường Liên Khu 4-5, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy.

---

(210) **4-2023-21882**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.2.1; 26.2.3

(591) Trắng, đen, xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOẰNG ĐẠT (VN)
243/38D đường Liên Khu 4-5, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố HCM, VN

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy.

---

(210) **4-2023-21883**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOẰNG ĐẠT (VN)
243/38D đường Liên Khu 4-5, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy.

---

(210) **4-2023-21884**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh, vàng, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT - THỰC PHẨM TÀI KÝ (VN)
435 quốc lộ 13, khu phố 05, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bột thực phẩm; bột mì; bột gạo; tinh bột cho thực phẩm; bột ngô; bột sắn (khoai mì).

Nhóm 35: Mua bán: bột thực phẩm, bột mì, bột gạo, bột ngũ cốc, bột nếp, rau củ quả, gia vị thực phẩm, bánh, kẹo, thịt, gia cầm, trứng, thủy hải sản, mì sợi, mì ăn liền, bún, thực phẩm chế biến; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; xuất nhập khẩu hàng hóa (bột thực phẩm, bột mì, bột gạo, bột ngũ cốc, bột nếp, rau củ quả, gia vị thực phẩm, bánh, kẹo); triển lãm sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

Nhóm 43: Tiệm bánh; cửa hàng bán bánh (ăn tại chỗ và mang đi); quán ăn uống; quán cà phê (có bán đồ uống và bánh ngọt).

---

(210) **4-2023-21885**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.5; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) BÙI DUY PHƯƠNG (VN)
Tổ 3, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Vải dệt; vải cotton; vải thun lạnh; vải bông thô; vải gai dầu; vải dệt kim.

---

(210) **4-2023-21886**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.5; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) BÙI DUY PHƯƠNG (VN)
Tổ 3, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Vải dệt; vải cotton; vải thun lạnh; vải bông thô; vải gai dầu; vải dệt kim.

---

(210) **4-2023-21887**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 1.5.1; 1.11.8; 24.17.20; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, xanh lam nhạt, vàng đồng, xanh lá cây.
(731) TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP (VN)
Số 35 - V5A, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tổ chức bình chọn và trao giải thưởng cho các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh tốt [mục đích kinh doanh, thương mại hoặc quảng cáo]; quảng cáo và giới thiệu thương hiệu sản phẩm cho doanh nghiệp đạt giải thưởng; tư vấn trong tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ về thương mại; tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích thương mại và quảng cáo; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp.

---

(210) **4-2023-21888**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.1.1; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) LÊ VĂN MỪNG (VN)
Thôn Xuân Bản, xã Xuân Dục, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà ăn cho khách du lịch; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống cho cơ quan do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-21889**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.27; 9.7.1; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, đen, nâu, xanh dương, cam, xanh lá cây, xanh than, hồng, tím.
(731) NGUYỄN THỊ NHUNG (VN)
41 Cầu Đơ 4, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê hạt; cà phê rang xay; cà phê các loại; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán trà; quán cà phê tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-21890**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.5.1; 1.17.11; 5.1.5; 6.1.2; 24.9.1
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) TRẦN MINH TÁNH (VN)
Thửa đất số 14, tờ bản đồ số 37, xã Hòa Sơn, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 03: Nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; nước sơn móng; nước xức tóc; nước thơm; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 30: Đá viên; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; cà phê; đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đá bào với đậu đỏ được làm ngọt.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; nước quả [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ngọt.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế), đá viên, đồ uống không cồn, nước ép trái cây.

---

(210) **4-2023-21891**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.11.12; 26.15.15
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) TRẦN MINH TÁNH (VN)
Thửa đất số 14, tờ bản đồ số 37, xã Hòa Sơn, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 03: Nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; nước sơn móng; nước xức tóc; nước thơm; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 30: Đá viên; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; cà phê; đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đá bào với đậu đỏ được làm ngọt.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; nước quả [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ngọt.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế), đá viên, đồ uống không cồn, nước ép trái cây.

---

(210) **4-2023-21892**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.2.7
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HẢI AN MASK (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; khẩu trang bảo vệ chống vi khuẩn và virut gây bệnh [dùng cho mục đích y tế]; khẩu trang dùng trong cơ sở y tế, cơ sở chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-21893**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) NGUYỄN CÔNG HẢO (VN)
Ấp Tân Bằng, xã Tân Bằng, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; bột giặt; nước giặt; nước tẩy rửa bồn cầu; nước tẩy rửa nhà bếp; nước lau nhà; nước rửa trái cây.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các sản phẩm: nước rửa chén, bột giặt, nước giặt, nước tẩy rửa bồn cầu, nước tẩy rửa nhà bếp, nước lau nhà, nước rửa trái cây.

---

(210) **4-2023-21894**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ NỘI THẤT KHÁNH ĐƯỜNG (VN)
Thôn Cầu, xã Tuy Lai, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Mành rèm cửa bằng vải hoặc chất dẻo; mành rèm cửa bằng sợi tự nhiên; rèm cửa giảm ồn [bằng vải hoặc chất dẻo].

---

(210) **4-2023-21895**

(540)

THONG DONG LAND

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN NGỌC TOÀN (VN)
P604 - 83B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn tài chính; bảo hiểm; đầu tư vốn.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa máy móc, thiết bị xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

---

(210) **4-2023-21896**

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

THONG DONG WAY

(731) NGUYỄN NGỌC TOÀN (VN)
P604 - 83B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 45: Tư vấn tâm linh; tổ chức các buổi lễ tôn giáo.

---

(210) **4-2023-21897**

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

THONG DONG DISCOVERY

(731) NGUYỄN NGỌC TOÀN (VN)
P604 - 83B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục; khóa đào tạo từ xa; giáo dục tôn giáo; xuất bản sách.

---

(210) **4-2023-21898**

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

THONG DONG TRỞ VỀ

TRỞ VỀ THONG DONG

(731) NGUYỄN NGỌC TOÀN (VN)
P604 - 83B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục; khóa đào tạo từ xa; giáo dục tôn giáo; xuất bản sách.

Nhóm 45: Tư vấn tâm linh; tổ chức các buổi lễ tôn giáo.

---

(210) **4-2023-21899**

(540)

FRV
FIRE RESISTANCE VIETNAM
Keep Your Family Safe

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 1.15.11
(591) Đỏ, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT FRV VIỆT NAM (VN)
Tầng 3A, tòa nhà PV GAS, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng; vật liệu xây dựng phi kim loại, ván chống cháy.

---

(210) **4-2023-22000**

(540)

Bánh Củ Chuối
Bà Hằng

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.4; 5.3.11; 5.3.15; 8.1.25; 26.1.2
(591) Trắng, đen, cam, xanh lá đậm, xanh lá, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH VY THỊ HẰNG (VN)
Thôn Nà Pái, xã Tân Văn, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn
(740) Công ty TNHH Công nghệ NHONHO (NHONHO)

(511) Nhóm 30: Bánh củ chuối.

---

(210) **4-2023-22001**

(540)

VOVOS®

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VOVOS (VN)
119 Hoàng Quốc Việt, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; trứng; trái cây đông lạnh; thịt đã qua chế biến; bơ ca cao; lát trái cây sấy khô.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; gia vị; mì ăn liền; bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-22002**

(540)

KIMTL

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25
(591) Tím nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ KIM THÀNH LIÊN (VN)
D20/28/10Y ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Hàng may mặc; quần áo, thắt lưng [trang phục], mũ, nón.

Nhóm 35: Môi giới thương mại.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói bao bì hàng hóa.

---

(210) **4-2023-22004**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.7; 3.4.14; 24.1.1
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) NGUYỄN THỊ YẾN (VN)
Số 20 ngõ 45 đường Cộng Hoà - Ngãi Cầu, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin điện, ắc quy điện; pin mặt trời.

Nhóm 12: Ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn [xe cộ]; xe điện một bánh tự cân bằng; ô tô buýt; xe buýt; xe cút kít.

---

(210) **4-2023-22005**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VIỆT HÀN (VN)
Lô 5, cụm công nghiệp Cam Thượng, xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dây cáp mạng, dây cáp điện.

Nhóm 11: Đèn led.

---

(210) **4-2023-22006**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 2.3.23
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC ISUN VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Dốc Sặt, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2023-22007**

(540)

claynal
SMOOTH SPA

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC ISUN VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Dốc Sặt, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; sửa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2023-22008**

(540)

ALULU

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN LONG NHẬT (VN)
Thôn 7, xã Hạ Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 07: Máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy xay; thiết bị cơ-điện để chế biến đồ uống; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy hút bụi chân không; máy là.

Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị nướng; nồi áp suất, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2023-22009**

(540)

tbodmc

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh da trời, cam.
(731) LÊ THÙY HƯƠNG (VN)
Số 4, ngõ 122, Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 39: Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế; đại lý du lịch; vận tải hàng hoá; vận chuyển hành khách; đại lý giao nhận hàng hoá trong nước và quốc tế.

---

(210) **4-2023-22010**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng.
(731) PHAN QUỐC SỰ (VN)
Thôn Phương Nhị, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn.

---

(210) **4-2023-22011**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THẮNG VIỆT (VN)
Số 14 ngõ 281 Phương Mai, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã em bé; bỉm cho trẻ em; tã dán trẻ em; tã lót trẻ em; miếng lót vệ sinh dùng cho em bé sử dụng một lần; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-22014**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 2.7.23; 5.5.20; 25.1.25
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SK MILK (VN)
Số 48 ngõ 155 Nguyễn Khang, tổ 44A, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 35: Mua bán; xuất nhập khẩu; quảng cáo; tiếp thị các sản phẩm nêu trên.

---

(210) **4-2023-22015**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM PHÚ THÁI (VN)
Số 89B, đường Hồ Đền Lừ, tổ 36, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; nước lau sàn (chế phẩm làm sạch).

---

(210) **4-2023-22016**

(540)

WEBFITY

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Lô E50, khu 3 Hecta, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Các ứng dụng (app); phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống được).

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế trang web; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển các giải pháp phần mềm; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-22017**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.3; 26.4.10

(591) Cam, đỏ, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Lô E50, khu 3 Hecta, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; đặt chỗ cho các chuyến du lịch; du lịch sinh thái; dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2023-22018**

(540)

BDATRIP

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Lô E50, khu 3 Hecta, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; đặt chỗ cho các chuyến du lịch; du lịch sinh thái; dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2023-22019**

(540)

Minh Gia

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MINH GIA (VN)
Số 218 Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ trọng tài phân xử; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật.

---

(210) **4-2023-22021**

(540)

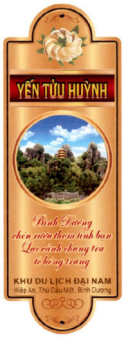

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.20; 6.1.2; 6.19.5; 25.1.9; 25.1.25
(591) Trắng, đen, vàng đồng, xanh da trời, xanh lá cây, đỏ, nâu, ghi, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI NAM (VN)
Số 1765A đại lộ Bình Dương, khu phố 1, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 33: Rượu yến.

---

(210) **4-2023-22022**

(540)

PLANiO

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 7.3.11
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PRIME GROUP (VN)
Khu công nghiệp Bình Xuyên, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 19: Tấm che khe hở của mái, không bằng kim loại; mép gờ mái nhà; ván lợp mái; phiến đá xám lợp mái; ngói, không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại, tích hợp với pin quang điện.

---

(210) **4-2023-22023**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 7.3.11
(591) Đen, trắng, ghi xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PRIME GROUP (VN)
Khu công nghiệp Bình Xuyên, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 19: Tấm che khe hở của mái, không bằng kim loại; mép gờ mái nhà; ván lợp mái; phiến đá xám lợp mái; ngói, không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại, tích hợp với pin quang điện.

---

(210) **4-2023-22025**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Nâu.
(731) NGUYỄN CẢNH HẢI (VN)
Xóm Nguyễn Tạo, xã Giang Sơn Đông, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép.

---

(210) **4-2023-22030**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) FUJIAN THREE PIGGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.8 Mumian Industrial Park, Jiuhu Town Industrial Zone, Longhai District, Zhangzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; khăn vệ sinh dùng cho mục đích y tế; khăn lau khử trùng y tế dùng một lần; tã lót cho trẻ em; quần tã lót cho trẻ em; tã lót dùng cho động vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2023-22032**

(540)

J.CHICKEN

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.24
(591) Vàng, trắng, đỏ, đen.
(731) SHANGHAI TAIXIANG CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 105, No. 3, Lane 3088, Gonghe New Road, Jing'an District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; khách sạn; nhà hàng ăn uống; quầy rượu; căng tin; quầy hàng cung cấp đồ ăn nhanh.

---

(210) **4-2023-22034**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.12; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt xanh lá cây đậm, vàng, xanh da trời, xám.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU (VN)
Thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu

(511) Nhóm 29: Quả chuối sấy.

Nhóm 31: Quả chuối xanh (tươi).

---

(210) **4-2023-22035**

(540)

SPRISE

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) SHENZHEN BOYANG ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 301A, 3rd Floor, Building 15, Qinghu Market, No. 63, Longguan East Road, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; đồng hồ thông minh; loa thông minh; tai nghe choàng đầu; tai nghe choàng đầu có dây; tai nghe choàng đầu sử dụng công nghệ kết nối không dây bluetooth, có thể mang đi được.

---

(210) **4-2023-22036**

(540)

MORIAMIN FORTE

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) EA PHARMA CO., LTD. (JP)
2-1-1, Irifune, Chuo-ku, Tokyo 104-0042, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho thực phẩm; thuốc và dược phẩm.

---

(210) **4-2023-22037**

(540)

MORIAMIN

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) EA PHARMA CO., LTD. (JP)
2-1-1, Irifune, Chuo-ku, Tokyo 104-0042, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho thực phẩm; thuốc và dược phẩm.

---

(210) **4-2023-22038**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.5.2; 3.9.15; 3.9.24; 4.5.2; 4.5.3; 8.7.17; 8.7.25
(591) Trắng, đen, xanh lá mạ, xanh dương, hồng, xám, da cam, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH SUSHI VIỆT (VN)
Số 211 phố Tô Hiệu, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn, nhà hàng; dịch vụ cung cấp thức ăn và nước uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán đồ uống.

---

(210) **4-2023-22039**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.5.2; 4.5.2; 4.5.3; 8.7.17; 8.7.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, nâu, xanh lá mạ, hồng, xám, da cam, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH SUSHI VIỆT (VN)
Số 211 phố Tô Hiệu, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn, nhà hàng; dịch vụ cung cấp thức ăn và nước uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán đồ uống.

---

(210) **4-2023-22040**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, nâu, be vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KT GROUP (VN)
303/20/4 Lê Văn Khương, khu phố 1, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Tinh bột nghệ (không dùng cho mục đích y tế); bột sắn dây (không dùng cho mục đích y tế); bột ca cao; viên nghệ mật ong đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế); mật ong; cà phê; sữa ong chúa (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-22041**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) VŨ VĂN HUÂN (VN)
Xóm 20, xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán phở; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-22042**

(540)

SENMORY

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) HÀ HUỲNH LINH KHANG (VN)
Khóm Bình Khánh 2, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2023-22043**

(540)

AGALAC BIO

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DINH DƯỠNG MIỀN BẮC HASOVI (VN)
Thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung ăn kiêng.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2023-22044**

(540)

MINH THỌ ĐƯỜNG
Khỏe Bên Trong
Đẹp Bên Ngoài

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.11.10
(591) Vàng chanh, vàng đồng, nâu, xanh cốm.
(731) NGUYỄN THU ĐANG (VN)
Ngã tư đường 21, xã Kim Bình, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, dược phẩm, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm vitamin, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện và vật lý trị liệu; dịch vụ trị liệu; dịch vụ y tế: xoa bóp, bấm huyệt, châm cứu, bắt mạch.

---

(210) **4-2023-22047**

(540)

HYPER RIDER

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) YEJUN HU (CN)
No.1, 13 Hengxiang, Nianggong Road, Zishen Management District, Jinghai Town, Huilai County, Jieyang, Guangdong China
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; cặp học sinh; ba lô; địu trẻ em; túi xách tay; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; vali du lịch; ô; túi/bao/bị/xắc.

---

(210) **4-2023-22048**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Vàng, đen.

(731) VÕ BÍCH THANH (VN)
Ấp Rừng sến, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lung).

---

(210) **4-2023-22049**

(540)

Spirit Bồ Đề Tâm

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ FISCO (VN)
Số 8/27, ngõ 106 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Hương nhang; hương thơm để thắp, hương trầm dùng để cúng tế.

Nhóm 06: Đồ thờ bằng đồng, cụ thể: đỉnh đồng (lư đồng), hạc đồng, tượng đồng, bát hương đồng, tranh đồng, chân nến đồng.

Nhóm 21: Các đồ thờ bằng gốm sứ gồm: bát hương, đỉnh gốm, chóe gốm, khay chén gốm, đĩa hoa quả gốm; khăn lau đồ thờ.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 29: Thực phẩm chay được làm từ rau, củ quả [đã chế biến]; đậu tương [đã chế biến].

Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; bánh kẹo; thực phẩm chay được làm từ bột mì, ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-22050**

(540)

SEIKEN CNC

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ MACCOM (VN)
Số nhà 91D, ngõ 91, tổ 4, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): máy cắt nhôm, máy cắt điều chỉnh kích thước cho mục đích công nghiệp, máy cắt, máy dập khuôn.

---

(210) **4-2023-22051**

(540)

MY
BUFFET RAU
ORGANIC

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN LỮ THỊ THÙY MỴ (VN)
A1403 chung cư The Eastern, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phụ vục.

---

(210) **4-2023-22052**

(540)

深食宵堂
SAMSIU LOUNGE

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.13.1
(591) Vàng da cam, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĂN UỐNG VIỆT PHÁT (VN)
299 Nguyễn Tri Phương, phường 5, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-22053**

(540)

AQUAMENT

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH UBE CT CONSTRUCTION MATERIALS VIETNAM (VN)
Tòa nhà Bitexco Financial, 02 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu chống thấm không bằng kim loại dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2023-22054**

(540)

Lâm Mạnh Cường

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) LƯƠNG MẠNH CẦM (VN)
Số nhà 14B, ấp Tân Quới Đông, xã Trường An, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 16: Tạp chí [định kỳ]; tài liệu giáo dục dạng in; xuất bản phẩm giáo dục; sách; vở

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các loại sách (sách, sách kinh tế, sách khoa học, sách tri thức) trên trang thương mại điện tử; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; giới thiệu và trưng bày sản phẩm; dịch vụ marketing; quản lý quá trình đặt hàng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trung tâm luyện thi; cung cấp video trực tuyến, không tải về; cung cấp video trực tuyến về giáo dục.

---

(210) **4-2023-22055**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MGC VIỆT NAM (VN)
225A đường Phương Canh, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: máy lọc không khí, máy sấy tóc, máy lọc nước, quạt điện, bàn là, thiết bị điện (đèn led chiếu sáng, đèn bàn), máy trộn, máy pha cà phê, máy xông tinh dầu, máy xay sinh tố, máy nướng bánh mì, ấm đun nước, đồ gia dụng bao gồm: bát, đĩa, thìa, đũa, xoong, nồi, chảo không dùng điện, nồi hầm điện, nồi lẩu, đồ trang trí dùng trong gia đình, dụng cụ nhà bếp, đồ gỗ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, kệ).

---

(210) **4-2023-22056**

(540)

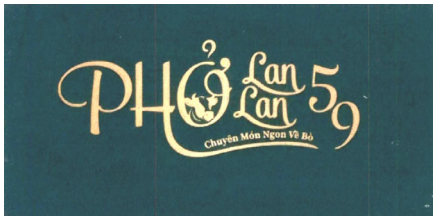

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 25.1.25
(591) Vàng, xanh lá cây đậm.
(731) NGUYỄN THU LAN (VN)
Tổ 14, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán phở.

---

(210) **4-2023-22057**

(540)

GWMCANNON

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) GREAT WALL MOTOR COMPANY LIMITED (CN)
2266 Chaoyang South Street, Baoding, Hebei 071000, China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; ô tô cắm trại; ô tô không người lái [ô tô tự lái]; phương tiện giao thông chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; thân xe ô tô; khung gầm ô tô; bánh xe ô tô; lốp ô tô; bộ ghế nệm cho xe cộ; túi khí [thiết bị an toàn cho ô tô]; thanh chắn va đập của ô tô; ổ líp dùng cho xe cộ mặt đất; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; phanh cho xe cộ; mui cho động cơ xe cộ [nắp ca- pô]; kính chắn gió; gương chiếu hậu; giảm xóc cho ô tô; cửa cho xe cộ; thắt lưng bảo hiểm dùng cho ghế ngồi của xe cộ; bánh lái cho xe cộ; cửa kính cho xe cộ; bậc lên xuống của xe cộ; màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; túi bọc bánh xe ô tô dự phòng.

---

(210) **4-2023-22058**

(540)

FORIMART

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) BEAUTYTECH PLATFORM CORPORATION (TW)
5 F., No. 558, Zhongyuan Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 242030, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đại lý marketing; dịch vụ marketing; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn dụng cụ mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn sữa rửa mặt; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn kính đeo mắt; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn chất bổ sung dinh dưỡng; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thiết bị y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn chế phẩm làm sạch kính áp tròng; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn dung dịch cho kính áp tròng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến dụng cụ mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến sữa rửa mặt; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến kính đeo mắt; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến chất bổ sung dinh dưỡng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến thiết bị y tế; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến chế phẩm làm sạch kính áp tròng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến dung dịch cho kính áp tròng.

---

(210) **4-2023-22060**

(540)

ICBC

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18

(591) Đen, trắng.

(731) INDUSTRIAL AND COMMERCIAL BANK OF CHINA LIMITED (CN)
No.55, Fuxingmennei Avenue, Xicheng District, Beijing CHINA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Quản lý tài sản tài chính; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ quỹ tiết kiệm; dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng đầu tư; môi giới bảo hiểm.

---

(210) **4-2023-22061**

(540)

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.21; 3.7.22

(591) Cam đậm, cam nhạt, trắng.

(731) V V TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
12 MARINA VIEW, #25-04 ASIA SQUARE TOWER 2 SINGAPORE 018961

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; tư vấn trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2023-22062**

(540)

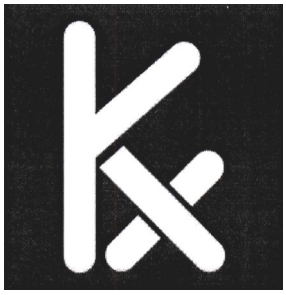

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI IMOSS (VN)
Số 320 lô 22 Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và máy âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; bộ trộn âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; loa; máy hát tự động.

---

(210) **4-2023-22063**

(540)

REVERSE SOUND

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) COTRON CORPORATION (TW)
12Fl., No. 150, Sec. 4, Cheng-De Rd., Shihlin District, Taipei City, Taiwan 111

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe nhét trong; tai nghe; tai nghe nhét trong không dây; loa không dây; micrô; loa; tai nghe choàng đầu không dây dùng cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2023-22064**

(540)

Spermcare Gold

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KHANG DUY (VN)
312 Trường Chinh, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; thực phẩm chức năng; chất ăn kiêng dùng trong ngành y; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22065**

(540)

NC750X

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe hai bánh; xe máy điện; xe điện hai bánh; xe đạp ba bánh; xe ba bánh; xe đạp điện ba bánh; xe điện ba bánh; xe ô tô; xe ô tô điện; bộ phận và phụ tùng cho các sản phẩm kể trên.

---

(210) **4-2023-22066**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) A. O. SMITH CORPORATION (US)
11270 West Park Place, Milwaukee, WI 53224, USA
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; hệ thống làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị tiệt trùng nước; bộ lọc nước uống; thiết bị xử lý nước; máy tạo nước nóng; bể trữ và giữ nước nóng; thiết bị lọc nước; thiết bị để tinh lọc nước; lõi lọc nước; máy làm sạch không khí; máy giữ độ ẩm không khí; máy lọc không khí; thiết bị làm nóng/ đun nước; nồi hơi chạy bằng điện, không là bộ phận máy móc; nồi hơi để đốt nóng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn thiết bị làm mềm nước, thiết bị làm sạch nước, hệ thống làm sạch nước, hệ thống xử lý rác thải, các sản phẩm xử lý nước, hệ thống xử lý nước, máy làm sạch không khí, máy giữ độ ẩm không khí và máy lọc không khí, thiết bị làm nóng/đun nước, nồi hơi chạy bằng điện, không là bộ phận máy móc, nồi hơi để đốt nóng, các bộ phận và linh kiện dùng cho các sản phẩm trên.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị làm mềm nước, thiết bị làm sạch nước, hệ thống làm sạch nước, hệ thống xử lý rác thải, các sản phẩm xử lý nước, hệ thống xử lý nước, máy làm sạch không khí, máy giữ độ ẩm không khí và máy lọc không khí, thiết bị làm nóng/đun nước, nồi hoiw chạy bằng điện, không là bộ phận máy móc, nồi hơi để đốt nóng; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ trên.

---

(210) **4-2023-22067**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, trắng.
(731) A.O. SMITH CORPORATION (US)
11270 West Park Place, Milwaukee, WI 53224, USA
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; hệ thống làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị tiệt trùng nước; bộ lọc nước uống; thiết bị xử lý nước; máy tạo nước nóng; bể trữ và giữ nước nóng; thiết bị lọc nước; thiết bị để tinh lọc nước; lõi lọc nước; máy làm sạch không khí; máy giữ độ ẩm không khí; máy lọc không khí; thiết bị làm nóng/ đun nước; nồi hơi chạy bằng điện, không là bộ phận máy móc; nồi hơi để đốt nóng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn thiết bị làm mềm nước, thiết bị làm sạch nước, hệ thống làm sạch nước, hệ thống xử lý rác thải, các sản phẩm xử lý nước, hệ thống xử lý nước, máy làm sạch không khí, máy giữ độ ẩm không khí và máy lọc không khí, thiết bị làm nóng/đun nước, nồi hơi chạy bằng điện, không là bộ phận máy móc, nồi hơi để đốt nóng, các bộ phận và linh kiện dùng cho các sản phẩm trên.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị làm mềm nước, thiết bị làm sạch nước, hệ thống làm sạch nước, hệ thống xử lý rác thải, các sản phẩm xử lý nước, hệ thống xử lý nước, máy làm sạch không khí, máy giữ độ ẩm không khí và máy lọc không khí, thiết bị làm nóng/đun nước, nồi hơi chạy bằng điện, không là bộ phận máy móc, nồi hơi để đốt nóng; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ trên.

---

(210) **4-2023-22068**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) A. O. SMITH CORPORATION (US)
11270 West Park Place, Milwaukee, WI 53224, USA
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; hệ thống làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị tiệt trùng nước; bộ lọc nước uống; thiết bị xử lý nước; máy tạo nước nóng; bể trữ và giữ nước nóng; thiết bị lọc nước; thiết bị để tinh lọc nước; lõi lọc nước; máy làm sạch không khí; máy giữ độ ẩm không khí; máy lọc không khí; thiết bị làm nóng/ đun nước; nồi hơi chạy bằng điện, không là bộ phận máy móc; nồi hơi để đốt nóng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn thiết bị làm mềm nước, thiết bị làm sạch nước, hệ thống làm sạch nước, hệ thống xử lý rác thải, các sản phẩm xử lý nước, hệ thống xử lý nước, máy làm sạch không khí, máy giữ độ ẩm không khí và máy lọc không khí, thiết bị làm nóng/đun nước, nồi hơi chạy bằng điện, không là bộ phận máy móc, nồi hơi để đốt nóng, các bộ phận và linh kiện dùng cho các sản phẩm trên.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị làm mềm nước, thiết bị làm sạch nước, hệ thống làm sạch nước, hệ thống xử lý rác thải, các sản phẩm xử lý nước, hệ thống xử lý nước, máy làm sạch không khí, máy giữ độ ẩm không khí và máy lọc không khí, thiết bị làm nóng/đun nước, nồi hơi chạy bằng điện, không là bộ phận máy móc, nồi hơi để đốt nóng; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ trên.

---

(210) **4-2023-22069**

(540)

aquasana

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.24
(591) Trắng, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.
(731) A. O. SMITH WATER TREATMENT (NORTH AMERICA), INC. (US)
1609 Shoal Creek Blvd., Suite 200 Austin, TX 78701, USA
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước, vòi tắm và vòi tắm hoa sen, thiết bị làm sạch nước, cây nước nóng lạnh, vòi phun nước và máy làm lạnh nước (tất cả dùng cho gia đình).

---

(210) **4-2023-22070**

(540)

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.24
(591) Trắng, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.
(731) A. O. SMITH WATER TREATMENT (NORTH AMERICA), INC. (US)
1609 Shoal Creek Blvd., Suite 200 Austin, TX 78701, USA
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước, vòi tắm và vòi tắm hoa sen, thiết bị làm sạch nước, cây nước nóng lạnh, vòi phun nước và máy làm lạnh nước (tất cả dùng cho gia đình).

---

(210) **4-2023-22071**

(540)

TUQUY
ADVERTISEMENT
CONNECTING BUSINESSES TO THE WORLD

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 13.1.6
(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO TỨ QUÝ (VN)
100 tổ 5, thôn Đông, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế biển quảng cáo; thiết kế hộp đèn; thiết kế bao bì sản phẩm; thiết kế nội thất; tư vấn thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc công trình xây dựng.

---

(210) **4-2023-22072**

(540)

HAI DANG GROUP

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 1.15.24; 5.5.20; 25.1.25; 26.1.2; 26.1.6

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HẢI ĐĂNG (VN)
31 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2023-22080**

(540)

Stay Good & Golden Life

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL GLIFE (VN)
284A Nguyễn Trọng Tuyển, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, thương mại điện tử, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm gồm: sản phẩm bảo vệ sức khoẻ từ trái cây, cà phê, chè.

---

(210) **4-2023-22081**

(540)

RELIPLUS

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE (VN)
Khu A, số 18, đường số 09, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-22082**

(540)

VANRELI

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE (VN)
Khu A, số 18, đường số 09, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-22083**

(540)

DIARELI

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE (VN)
Khu A, số 18, đường số 09, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-22084**

(540)

RECOMET

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE (VN)
Khu A, số 18, đường số 09, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-22085**

(540)

RELEEX

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE (VN)
Khu A, số 18, đường số 09, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-22086**

(540)

VYTAEX

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE (VN)
Khu A, số 18, đường số 09, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-22087**

(540)

EXVITA

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE (VN)
Khu A, số 18, đường số 09, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-22088**

(540)

VYLACTI

(220) 29/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE (VN)
Khu A, số 18, đường số 09, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-22089**

(540)

RENOACT

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE (VN)
Khu A, số 18, đường số 09, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-22090**

(540)

COFRELI

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE (VN)
Khu A, số 18, đường số 09, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-22091**

(540)

VANEEX

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BRV HEALTHCARE (VN)
Khu A, số 18, đường số 09, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-22093**

(540)

ALUSO
Nhôm cầu cách nhiệt - Nhôm hệ Châu Âu

(220) 29/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.9; 7.3.2; 26.4.9
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ & THƯƠNG MẠI QUANG LỰC (VN)
Số 122 phố Phúc Xá, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Nhôm; cửa nhôm; cửa sổ nhôm.

---

(210) **4-2023-22094**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.15; 14.1.13; 14.1.15; 25.7.25
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAYUWELL CUỘC SỐNG NIỀM TIN (VN)
Thôn 5, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2023-22095**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.15; 14.1.13; 14.1.15; 25.7.25
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAYUWELL CUỘC SỐNG NIỀM TIN (VN)
Thôn 5, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2023-22096**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN TIẾN THÀNH (VN)
Tổ dân phố 10, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bao cao su; bao ngón tay, găng tay bảo vệ ngón tay cho mục đích y tế; thiết bị thụt cho mục đích y tế; bơm tiêm âm đạo; que thử thai; thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; thiết bị, dụng cụ tập thể dục, thể thao; mặt nạ diễn kịch; mô hình đồ chơi; trò chơi quân bài, lá bài, bộ bài.

---

(210) **4-2023-22097**

(540)

ALITINO

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỆT MAY HÙNG DŨNG (VN)
Thôn Ngọc Chấn, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2023-22098**

(540)

Second Scent

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 19.7.1; 26.4.2; 26.4.10; 26.5.1; 26.11.9
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PHONG PHÚ VIỆT (VN)
Số 10, ngõ 160, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sữa dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể); dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2023-22099**

(540)

MENAGO

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22100**

(540)

CLYNFORD

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22101**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MOFARCIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22102**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

OWNMIDE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22103**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

POSITOLE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22104**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

FLYRABMIR

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22105**

(540)

MYDARTINE

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22106**

(540)

FEGYCONE

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22107**

(540)

ALBOTHYL

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22108**

(540)

LAFAZINE

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22109**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DOPULGY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22110**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SORDUXT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22111**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

WADOCYNE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22112**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DASYROL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ VIỆT NAM (VN)
138 đường Giảng Võ, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22115**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh da trời, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH IC&PARTNERS VIỆT NAM (VN)
L3-02, tầng 3, tòa HH-NO1, Goldseason số 47 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ lập bản khai thuế và khai thuế; dịch vụ tư vấn quản trị doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp.

Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ đại diện ngoài tố tụng; dịch vụ pháp lý khác.

---

(210) **4-2023-22116**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.1; 3.7.16; 24.1.1; 26.5.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TẬP ĐOÀN MINH ĐỨC (VN)
Số 1 ngõ 132 đường Núi Vàng, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 10: Ghế massage; thiết bị massage.

Nhóm 28: Máy chạy bộ; thiết bị thể thao; bàn bi-a.

---

(210) **4-2023-22119**

(540)

I-NAWA

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC NAM HÀ (VN)
Số 68-70 đường 17B, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống].

---

(210) **4-2023-22120**

(540)

INOCHIWA

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC NAM HÀ (VN)
Số 68-70 đường 17B, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống].

---

(210) **4-2023-22121**

(540)

INOCHI

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC NAM HÀ (VN)
Số 68-70 đường 17B, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống].

---

(210) **4-2023-22122**

(540)

INAWA

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC NAM HÀ (VN)
Số 68-70 đường 17B, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống].

---

(210) **4-2023-22128**

(540)

TOPPAL
PALLET RENTAL

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BPG RETAIL (VN)
Lô L3-03 tầng 3, Tower 1 Times City, số 458 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Màng bọc thực phẩm.

Nhóm 20: Tấm nâng hàng làm bằng nhựa.

---

(210) **4-2023-22129**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ KIẾN TRÚC BỆNH VIỆN (VN)
Số 27 đường 3A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc xây dựng; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; thẩm tra thiết kế công trình xây dựng; thẩm tra dự toán công trình xây dựng.

---

(210) **4-2023-22130**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.3; 25.7.4; 26.4.9
(591) Vàng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ CƠ ĐIỆN CBME (VN)
89 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu gia lực bằng kim loại cho xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; dây cáp bằng kim loại, không dùng để dẫn điện; ống tiêu nước bằng kim loại; ống thoát nước bằng kim loại; ống dẫn bằng kim loại cho hệ thống thông gió và điều hoà không khí; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng; ống dẫn bằng kim loại.

Nhóm 09: Máy thu thanh và thu hình; dây cáp điện; tụ điện; dây dẫn điện; cáp dẫn điện; công tắc điện; thiết bị báo cháy; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp.

Nhóm 11: Van điều chỉnh lượng khí cho hệ thống sưởi nóng bằng hơi nước; van khí dùng cho hệ thống sưởi nóng bằng hơi nước; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; hộp, thùng làm lạnh/thiết bị làm lạnh, dùng điện; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và máy làm lạnh; đèn điện; bộ lọc cho điều hòa không khí.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; công trình xây dựng, không bằng kim loại; công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại; ống tiêu nước, không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; vật liệu gia cố, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; vật liệu gia lực, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2023-22131**

(540)

JOCINI

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THỜI TRANG SAO KIM (VN)
29 đường 31B, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô da và giả da; túi xách da và giả da; ví da và giả da.

Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; quần áo; giày; dép.

---

(210) **4-2023-22132**

(540)

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.9.14; 2.9.20; 25.5.25; 26.1.1; 26.15.3

(591) Đỏ, trắng, vàng, xám đậm, xám nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẢO TOÀN THÔNG (VN)
544/16 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Băng keo công nghiệp; băng keo chịu nhiệt; băng keo cách điện; băng dính dùng trong ngành xây dựng và thương mại; băng keo chống thấm nước.

---

(210) **4-2023-22134**

(540)

KUSANCO

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7

(731) VŨ QUANG THÁI (VN)
Thôn Thượng Kỳ, xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị rung xoa bóp; thiết bị và dụng cụ xoa bóp cho gương mặt; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp.

---

(210) **4-2023-22137**

(540)

SEAGULL EDUCURSIONS
EDUCATION THROUGH EXCURSIONS

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.6; 25.12.1; 26.1.6
(591) Trắng, xanh, vàng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG VÀ DU LỊCH HẢI ÂU (VN)
159 Trần Trọng Cung, khu dân cư Nam Long, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH WIZPRO (WIZPRO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hỗ trợ quảng bá du lịch; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; đại lý du lịch; tổ chức và điều hành tua du lịch; dịch vụ đặt chỗ chuyến du lịch; dịch vụ hỗ trợ du lịch.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2023-22138**

(540)

SEAGULL EDUCURSIONS
EDUCATION THROUGH EXCURSIONS

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.6; 25.12.1; 26.1.6
(591) Trắng, xanh, vàng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG VÀ DU LỊCH HẢI ÂU (VN)
159 Trần Trọng Cung, khu dân cư Nam Long, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH WIZPRO (WIZPRO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hỗ trợ quảng bá du lịch; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; đại lý du lịch; tổ chức và điều hành tua du lịch; dịch vụ đặt chỗ chuyến du lịch; dịch vụ hỗ trợ du lịch.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2023-22139**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.3; 26.3.4; 26.3.18
(591) Xanh dương, tím, hồng, trắng.
(731) LÊ VĂN LỢI (VN)
Xóm 3, Nam Hải, xã Nghĩa Hải, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 35: Mua bán: micro dùng cho thu âm, hát, livestream, phụ kiện dùng cho hoạt động livestream.

---

(210) **4-2023-22143**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, trắng, vàng, xanh lá mạ, xanh lá cây.
(731) HOÀNG HẢI NAM (VN)
Số nhà 45, tổ 7, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 30: Bánh giầy; bánh giò; bánh được làm trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2023-22145**

(540)

BRONCO

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN MẠNH DUY (VN)
Thôn Sở Hạ, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Chậu rửa mặt (thiết bị vệ sinh); sen vòi; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn tắm; bệ xí; vòi xịt (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2023-22148**

(540)

D.H.Z®

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐỈNH HUY (VN)
Số nhà 38 ngõ 211 đường Bát Khối, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2023-22149**

(540)

キレイデス
Kireidesu

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ.
(731) KYASTTINGIN CO., LTD. (JP)
2-42, Okubo 4-Chome, Kita-ku, Kumamoto-shi, Kumamoto 8600083, JAPAN
(740) Công ty Luật TNHH PTVN (PTVN LEGAL LLC.)

(511) Nhóm 10: Răng giả.

---

(210) **4-2023-22204**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 7.1.1; 7.1.12; 7.1.24; 13.1.10
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-22205**

(540)

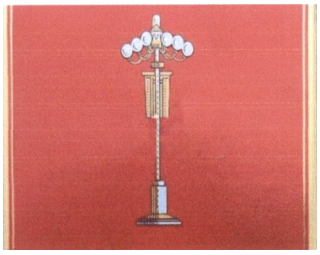

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 13.1.10; 26.4.2; 26.11.7
(591) Đỏ, vàng đồng, trắng.
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-22207**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 3.7.21; 3.7.24; 4.3.20; 5.5.19; 5.5.22; 5.5.23
(591) Vàng, đỏ, hồng, trắng, xanh lam, xanh lục.
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-22208**

(540)

UNI MEDIA
MEMBER OF UNILAND GROUP

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.3; 26.4.3; 26.4.9
(591) Đỏ, đen, xanh lá, xanh navy, vàng, cam, ngói, tím, xanh mạ non.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG UNILAND (VN)
14 Ngô Văn Năm, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông.

---

(210) **4-2023-22209**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 7.1.12; 7.1.24; 25.1.25
(591) Vàng gold.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC HỢP NHẤT (VN)
41-43 Trần Cao Vân, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

---

(210) **4-2023-22210**

(540)

HERBAL MEDI

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Đen, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GREEN HERBS VIỆT NAM (VN)
305/30 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2023-22211**

(540)

舍之道
SHEZHIDAO

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHEDE SPIRITS CO., LTD. (CN)
999 Tuopai Avenue, Tuopai Town, Shehong County, Suining City 629000, Sichuan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu soju; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu vang; rượu mùi; rượu mạnh trung quốc làm từ cao lương.

---

(210) **4-2023-22212**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.4; 15.7.1; 24.13.1; 24.17.5; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, nâu, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÒA PHÁT (VN)
Số 35, ngõ 90 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; dầu xoa bóp.

---

(210) **4-2023-22213**

(540)

Bà Ba Bé Chin

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN VĂN DIỄN (VN)
Khóm 3, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; giày.

---

(210) **4-2023-22214**

(540)

BOIZCLUB®

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAY KHÔI NGUYÊN (VN)
14 đường 1A KDC Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ.

Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, túi xách, giày, dép, mũ.

---

(210) **4-2023-22215**

(540)

JONG HYE
ACADEMY BEAUTY
TRƯỜNG ĐÀO TẠO THẨM MỸ JONG HYE
ĐỊNH HƯỚNG TƯƠNG LAI VƯƠN XA SỰ NGHIỆP

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.20; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO JONG HYE ACADEMY BEAUTY (VN)
Số 1 lô LK10, tổ 11C, khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 41: Đào tạo.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2023-22216**

(540)

THU VN

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐỖ QUỐC HỮU (VN)
1141/58/4 đường TL19, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; hương liệu [tinh dầu]; dầu xả tóc; chất làm bóng môi.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; khăn choàng đầu; đồng phục.

---

(210) **4-2023-22217**

(540)

Ong Sáng Tạo

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.4; 3.13.24; 26.1.4
(591) Vàng, đen, xanh dương, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PHƯƠNG ĐÔNG TOÀN CẦU (VN)
Lầu 1, 170 - 170 Bis Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khóa đào tạo từ xa; gia sư; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường mẫu giáo; trường đào tạo [giáo dục].

---

(210) **4-2023-22218**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.6; 3.1.24; 4.3.9; 9.1.1; 9.1.5
(591) Trắng, chàm tím, hồng san hô, vàng đào nhạt, bạc hà nhạt, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH BAN MAI TINH KHIẾT (VN)
Số 4 đường D3 KDC Mega Ruby, đường Võ Chí Công, phường Phú Hữu, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ chơi, đồ chơi nhồi bông, gấu nhồi bông.

---

(210) **4-2023-22219**

(540)

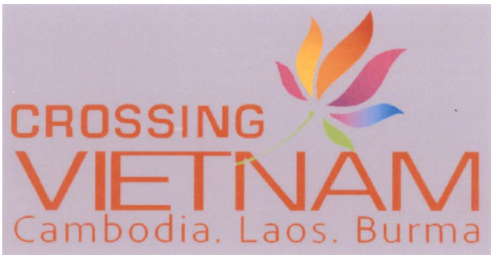

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Cam, vàng, hồng, xanh lá cây, xanh nước biển, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH MINH NAM (VN)
Số 47 phố Hàng Bông, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2023-22220**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.5; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PCM (VN)
Phòng F.701, tầng 7, tòa nhà GIC Tower, số 1B Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

---

(210) **4-2023-22221**

(540)

GLAMOURISTA

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PCM (VN)
Phòng F.701, tầng 7, tòa nhà GIC Tower, số 1B Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ các hàng hóa: mỹ phẩm, nước hoa, kính mắt, đá quý, đồ nữ trang, vật trang trí, đồng hồ, da, giả da, rương (hòm), túi, ví, va li, ba lô, ô (dù), gậy chống, roi da, yên cương, rèm cửa, đệm, gối, kẹp quần áo, bông thoa phấn, túi đựng đồ trang điểm, dây, dây bện làm bằng sợi dệt, túi bằng vải để bao gói, sợi tự nhiên và tổng hợp dùng để dệt, chăn, tấm phủ giường, tấm phủ đệm, vỏ gối, vỏ chăn, khăn tay, khăn lau, khăn ăn, khăn trải bàn, quần áo, mũ nón, giày dép, thắt lưng, găng tay, bít tất, cà vạt khăn quàng; dịch vụ bán buôn các hàng hóa: mỹ phẩm, nước hoa, kính mắt, đá quý, đồ nữ trang, vật trang trí, đồng hồ, da, giả da, rương (hòm), túi, ví, va li, ba lô, ô (dù), gậy chống, roi da, yên cương, rèm cửa, đệm, gối, kẹp quần áo, bông thoa phấn, túi đựng đồ trang điểm, dây, dây bện làm bằng sợi dệt, túi bằng vải để bao gói, sợi tự nhiên và tổng hợp dùng để dệt, chăn, tấm phủ giường, tấm phủ đệm, vỏ gối, vỏ chăn, khăn tay, khăn lau, khăn ăn, khăn trải bàn, quần áo, mũ nón, giày dép, thắt lưng, găng tay, bít tất, cà vạt, khăn quàng.

---

(210) **4-2023-22223**

(540)

TRUONGXUAN

TOTAL

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.3.10; 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY TRƯỜNG XUÂN (VN)
Số nhà 40, đường Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy cuộn; giấy photocopy các loại; giấy in; giấy viết; giấy sổ sách; giấy vệ sinh; tập (vở) học sinh.

---

(210) **4-2023-22224**

(540)

KINSUSHI

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) TRẦN THỊ THẢO TRANG (VN)
01 Hùng Vương, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-22225**

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

STELLA

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THU (VN)
Tổ Minh Khai 3, phường Tràng Minh, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; chế phẩm uốn tóc; kem ủ tóc; tinh dầu dưỡng tóc; xịt dưỡng tóc.

---

(210) **4-2023-22226**

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

ASHITA Group

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ASHITA (VN)
64 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; dịch vụ tư vấn đầu tư; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; quản lý quỹ đầu tư.

---

(210) **4-2023-22227**

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

OLYMPIC

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU LÊ ĐOÀN (VN)
96 Năm Châu, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá.

---

(210) **4-2023-22228**

(540)

ĐỨC THÀNH

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THIẾT BỊ VẬT TƯ THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 1A5/23, tổ 5, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

---

(210) **4-2023-22229**

(540)

INPICHINO

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THẤT SƠN (VN)
201 Ung Văn Khiêm, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; chế phẩm diệt ốc sên; thuốc trừ dệp cây.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt sâu bọ gây hại, chất diệt nấm, chế phẩm diệt ốc sên, thuốc trừ dệp cây.

---

(210) **4-2023-22230**

(540)

A-meter

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ AMETER (VN)
Số 16TM2, Block 13 The Manor Central Park, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: vải, vải dệt kim, vải lanh, quần áo, giày dép, đồ chơi cho bé.

---

(210) **4-2023-22231**

(540)

sanwa
GABA

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(731) SANWA SHURUI KABUSHIKI GAISHA (JP)
2231-1, Oaza Yamamoto, Usashi, Oitaken, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp thực phẩm; phân bón; axit béo cao; chất làm ngọt nhân tạo cho công nghiệp thực phẩm (chế phẩm hóa học).

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho người; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế và thú y; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2023-22233**

(540)

LINOSACHOC

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN NÔNG VIỆT NAM (VN)
Lô số E2, đường số 5, khu công nghiệp Hồng Đạt- Đức Hòa 3, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

---

(210) **4-2023-22234**

(540)

NEWTAPKY

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN NÔNG VIỆT NAM (VN)
Lô số E2, đường số 5, khu công nghiệp Hồng Đạt- Đức Hòa 3, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

---

(210) **4-2023-22235**

(540)

HASHIMA

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN HẢI (VN)
Số 211 đường Phan Đình Phùng, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; xe đạp; linh kiện và phụ tùng xe đạp.

---

(210) **4-2023-22237**

(540)

Geci Academy

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.7.6; 24.15.7; 24.15.21

(591) Vàng đậm, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SÁNG KIẾN KẾT NỐI GIÁO DỤC TOÀN CẦU (VN)
Q21, đường Phạm Hùng, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục kỹ năng sống.

---

(210) **4-2023-22238**

(540)

TATA COMMUNICATIONS DIGO

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) TATA SONS PRIVATE LIMITED (IN)
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Mumbai - 400 001, India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Phát triển các nền tảng liên lạc khả trình; nền tảng liên lạc là các dịch vụ cho dịch vụ (CPaaS) có phần mềm được sử dụng để tích hợp liên lạc với các nhà cung cấp ứng dụng doanh nghiệp, nhà cung cấp dịch vụ liên lạc và nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến, nhằm đạt được sự tương tác và liên lạc với khách hàng đa kênh, liền mạch, cả trong và ngoài nước; nền tảng liên lạc là các dịch vụ cho dịch vụ (CPaaS) có phần mềm để sử dụng trong việc cho phép các nhà cung cấp ứng dụng doanh nghiệp tích hợp liên lạc bằng giọng nói, nhắn tin và email vào các ứng dụng hướng tới khách hàng của họ; nền tảng liên lạc là các dịch vụ cho dịch vụ (CPaaS) có phần mềm được sử dụng để hỗ trợ việc triển khai các chiến lược quản lý quan hệ khách hàng doanh nghiệp (CMR) đa kênh, linh hoạt.

---

(210) **4-2023-22240**

(540)

FINE TEAM

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG HÀ NỘI (VN)
Số 65B phố Nhân Hòa, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; xà phòng; dung dịch cọ rửa; nước xả vải (nước làm mềm và thơm vải).

---

(210) **4-2023-22242**

(540)

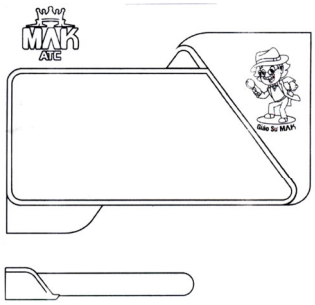

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.1.10; 2.1.15; 24.9.1; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT ATC (VN)
415/14 đường Mai Thị Buội, tổ 1, ấp 5, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-22243**

(540)

Cristan Caffè

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 2.9.1; 26.15.15

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ NAM SƯƠNG (VN)
Số 17-19, đường Phạm Văn Ký, khóm 4, phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 35: Kinh doanh hệ thống bán sỉ và lẻ cà phê, trà (chè) ca cao, bánh kẹo, nước uống tinh khiết, nước uống đóng chai, gạo, rau củ quả sơ chế đóng gói, trái cây tươi, thịt gia cầm chế biến đóng gói, hải sản sơ chế đóng gói, gia vị, dầu ăn, nước mắm, bún khô; thương mại điện tử, cụ thể là kinh doanh trực tuyến cà phê, trà(chè) ca cao.

---

(210) **4-2023-22244**

(540)

Nam Sương Coffee

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ NAM SƯƠNG (VN)
Số 17-19, đường Phạm Văn Ký, khóm 4, phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy xe bán đồ ăn và đồ uống lưu động; dịch vụ chuỗi cửa hàng bánh mì và cà phê (phục vụ tại chỗ và mang đi); dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-22245**

(540)

PHÚC VINH

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25
(591) Vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ KIM VINH THẢO (VN)
168 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: vàng, bạc, đá quý.

---

(210) **4-2023-22246**

(540)

Phúc Phúc
CHUỖI NHÀ THUỐC CHUYÊN LÀM ĐẸP

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 19.13.21; 25.3.3; 26.4.2; 26.4.18
(731) DƯƠNG THỊ BÍCH HẠNH (VN)
Làng De Lung 1, xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Dược phẩm

---

(210) **4-2023-22247**

(540)

WEST
GREEN DESIGN

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.4; 5.3.11; 5.3.13; 5.3.14; 24.9.1
(591) Đen, trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WEST GREEN DESIGN (VN)
Số nhà 30, tổ 1, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế công nghiệp, thiết kế bản vẽ công nghiệp; thiết kế các bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2023-22248**

(540)

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.11.12; 26.15.15

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WESTLAND (VN)
Số nhà 30, tổ 1, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý các căn hộ cho thuê; đánh giá bất động sản, định giá bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2023-22249**

(540)

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.3.2; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.13

(591) Trắng, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG NGHỆ THUẬT CẢNH QUAN Á CHÂU A & A (VN)
Số 95, tổ 4B, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng.

---

(210) **4-2023-22250**

(540)

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.2; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.13

(591) Trắng, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG NGHỆ THUẬT CẢNH QUAN Á CHÂU A&A (VN)
Số 95, tổ 4B, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng.

---

(210) **4-2023-22251**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.4; 5.3.11; 5.3.13; 24.9.1; 26.4.4
(591) Đen, trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WEST GREEN DESIGN (VN)
Số nhà 30, tổ 1, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế công nghiệp, thiết kế bản vẽ công nghiệp; thiết kế các bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2023-22252**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá mạ, cam, vàng cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH - CƠ SỞ NUÔI TRỒNG VÀ CHẾ BIẾN NÔNG SẢN NÚI CÚI (VN)
Tờ bản đồ số 19 thửa 261, Tân Yên, xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Nấm đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Trái cây sấy khô; trái cây, đã chế biến; dưa lưới đóng hộp; nấm đông trùng hạ thảo sấy khô (không dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế); mật ong đông trùng hạ thảo (đông trùng hạ thảo ngâm trong mật ong, thành phần mật ong là chính).

Nhóm 31: Dưa lưới tươi; trái cây tươi; nấm đông trùng hạ thảo tươi.

Nhóm 33: Rượu làm từ nấm đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-22253**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.5; 26.1.6; 26.4.1; 26.4.9; 26.7.25
(591) Vàng cam, xanh than.
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI SẢN PHẨM CAO CẤP LPD (VN)
Số 41 Thi Sách, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán sản phẩm sau: đồng hồ.

---

(210) **4-2023-22254**

(540)

HUGI

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN QUANG TUYẾN (VN)
Thôn Đông Phù, xã Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2023-22255**

(540)

HOÀNG PHI
FACADE - GLASS - WINDOWS

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 7.3.11
(591) Xám, trắng, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG PHI (VN)
Số 356 Lacasta Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán: vật liệu xây dựng không bằng kim loại, kính xây dựng, gương soi, tấm gương mỏng, nhỏ, để ốp lát.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ lắp đặt kính xây dựng; dịch vụ lắp đặt gương soi; dịch vụ lắp đặt gương treo tường.

---

(210) **4-2023-22256**

(540)

Tratosa

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VINAFA VIỆT NAM (VN)
Số nhà 129, đường Thân Khuê, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 05: Trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; trà thảo dược; trà để tắm dùng cho mục đích trị liệu.

Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc.

---

(210) **4-2023-22257**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh dương đậm.
(731) PHẠM KIM BỔNG (VN)
19E4 đường Dd4, kdc An Sương, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, nước hoa, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, tinh dầu.

---

(210) **4-2023-22258**

(540)

GUICHE

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHẠM KIM BỔNG (VN)
19E4 đường Dd4, kdc An Sương, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, nước hoa, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, tinh dầu.

---

(210) **4-2023-22259**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16
(731) CÔNG TY TNHH PANDA TOWN VIỆT NAM (VN)
Số 5 ngõ 140 đường Trần Phú, TDP 8, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm dành cho trẻ em, cụ thể là đồ dùng trẻ em: khăn ướt, giấy ướt, chăn, màn, đệm, gối, cũi, khăn tắm, dầu gội, sữa tắm, bao đầu gối, khăn giữ ấm, quần áo cho trẻ em; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo các sản phẩm dành cho trẻ em, cụ thể là đồ dùng trẻ em: khăn ướt, giấy ướt, chăn, màn, đệm, gối, cũi, khăn tắm, dầu gội, sữa tắm, bao đầu gối, khăn giữ ấm, quần áo cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-22260**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16
(731) CÔNG TY TNHH PANDA TOWN VIỆT NAM (VN)
Số 5 ngõ 140 đường Trần Phú, TDP 8, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm dành cho trẻ em, cụ thể là: đồ dùng trẻ em: ghế ăn dặm, xe tập đi, xe đẩy, xe đạp, nôi cũi, bình hâm sữa, địu, đồ chơi trẻ em, đồ chăm sóc và bảo vệ cho trẻ em gồm: bấm móng tay, bấm móng chân, kéo cắt móng tay cho bé, bịt ổ điện, bịt góc bàn, tấm che quạt, thanh chặn giường, chặn cầu thang, chặn cửa an toàn cho trẻ, khẩu trang, lót đầu gối, đai xe máy cho bé, thảm trải sàn trẻ em; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo các sản phẩm dành cho trẻ em, cụ thể là đồ dùng trẻ em: ghế ăn dặm, xe tập đi, xe đẩy, xe đạp, nôi cũi, bình hâm sữa, địu, đồ chơi trẻ em, đồ chăm sóc và bảo vệ cho trẻ em gồm: bấm móng tay, bấm móng chân, kéo cắt móng tay cho bé, bịt ổ điện, bịt góc bàn, tấm che quạt, thanh chặn giường, chặn cầu thang, chặn cửa an toàn cho trẻ, khẩu trang, lót đầu gối, đai xe máy cho bé, thảm trải sàn trẻ em.

---

(210) **4-2023-22261**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM SẢN THIÊN KIM (VN)
Thôn Làng Ngang, xã Quảng An, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 30: Hồi [gia vị]; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; quế [gia vị]; gừng [gia vị]; đồ gia vị; thảo quả (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: trái cây tươi theo mùa, nông lâm sản thảo dược như huyết đằng, nghệ đen, hạt gõ, hoàng tinh, câu đằng, thiên niên kiệt, hạt giền, hạt gấc, cẩu tích, cam bi, thảo đậu khấu, cốt thoái bồ, hạt trẩu, sa nhân, củ chỉ thiên, sa nhân tím, hạt bo bo, linh chi, rễ cây sim, huyết giác, hạt lười ươi, lá chu ka, thổ phục linh, bách bộ, thạch đen, rễ na rừng, hoàng tinh, hạt chùm ngây, màng tang, quả tràm.

---

(210) **4-2023-22262**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Đen, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAY VIỆT KHANG (VN)
Thôn Liên Đông, xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; tất vớ; mũ (nón); thắt lưng [trang phục]; khăn choàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, tất vớ, mũ (nón), thắt lưng [trang phục], khăn choàng cổ.

---

(210) **4-2023-22263**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 25.5.2; 26.1.2
(591) Đỏ, xanh, vàng, trắng.
(731) TRẦN VĂN PHAN (VN)
Xóm Phong Đăng, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán cơm tấm.

---

(210) **4-2023-22266**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.4; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, cam, xanh lá non, trắng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BÁN LẺ BA MIỀN VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số 11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Thực hiện các dịch vụ bảo hiểm đối với tất cả các loại hình bảo hiểm; đại lý bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; quản lý bảo hiểm; tính toán bồi thường trong lĩnh vực bảo hiểm; cung cấp thông tin về việc tính toán tỷ lệ phí bảo hiểm.

---

(210) **4-2023-22268**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.14; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, cam, xanh lá non, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BÁN LẺ BA MIỀN VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số 11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tiếp thị để bán hàng; khảo sát thị trường nhằm mục đích bán hàng; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; quảng cáo; cung cấp thông tin trực tuyến về hàng hóa/dịch vụ nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2023-22269**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.4; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, cam, xanh lá non, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BÁN LẺ BA MIỀN VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số 11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hê công chúng.

---

(210) **4-2023-22270**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.4; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, cam, xanh lá non, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BÁN LẺ BA MIỀN VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số 11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, đào tạo kỹ năng mềm.

---

(210) **4-2023-22271**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.4; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, cam, xanh lá non, trắng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BÁN LẺ BA MIỀN VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số 11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm; bảo hiểm nhân thọ; bảo hiểm phi nhân thọ; bảo hiểm trọn đời; bảo hiểm sức khỏe.

---

(210) **4-2023-22273**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.4; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, cam, xanh lá non, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BÁN LẺ BA MIỀN VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số 11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; cung cấp thông tin tài chính; định giá tài chính; phân tích tài chính.

---

(210) **4-2023-22274**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.4.7; 26.13.25; 26.15.15
(591) Tím, cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI GIỚI BẢO HIỂM DIB (VN)
29 Lam Sơn, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm.

---

(210) **4-2023-22275**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH MIỀU (VN)
Số 100, đường Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; nón.

---

(210) **4-2023-22276**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐIỀN CÔNG HẬU (VN)
191 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường 4, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 03: Móng (tay, chân) giả; vecni làm bóng móng; bút sơn móng tay; keo dán dùng để gắn móng tay giả [mỹ phẩm].

---

(210) **4-2023-22278**

(540)

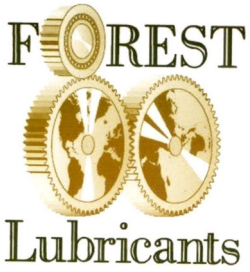

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.7.1; 15.7.15; 26.15.15
(591) Xanh, trắng, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DẦU NHỜN TN-SILICONE (VN)
520/11 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

---

(210) **4-2023-22279**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.1.6; 3.1.24; 26.1.1
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, xanh ngọc, nâu, trắng, đen, da.
(731) NGUYỄN THỊ THU HIỀN (VN)
A2.13.09 Gia Hòa, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; đồ chơi slime; bột nhào để nặn đồ chơi; bộ mô hình đồ chơi; polyme silicon để nặn đồ chơi.

---

(210) **4-2023-22281**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.13; 5.7.23; 26.11.12
(591) Trắng, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ THỊ TƯỜNG VY (VN)
Thôn Hoài Ni, xã Phước Thái, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: táo tươi.

---

(210) **4-2023-22282**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.1.8; 5.1.16; 6.19.9; 7.1.11; 7.1.24; 15.1.17; 15.1.22; 26.11.3
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây, xanh mạ non.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ DU LỊCH MIỆT VƯỜN HÀ LÂM (VN)
Thôn 2, xã Hà Lâm, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: sầu riêng tươi.

---

(210) **4-2023-22285**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.4.18; 3.4.20; 5.5.20; 15.7.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH DHSF NORTH (VN)
Xóm 17, xã Hải Nam, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Thịt và các sản phẩm từ thịt; thịt đã được bảo quản; thức ăn được chế biến chủ yếu từ thịt; sản phẩm từ thịt như xúc xích, chà bông.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ thịt và các sản phẩm từ thịt, thịt đã được bảo quản, thức ăn được chế biến chủ yếu từ thịt, sản phẩm từ thịt như xúc xích, chà bông.

Nhóm 40: Dịch vụ chế biến và bảo quản thịt, các sản phẩm từ thịt; dịch vụ giết mổ gia súc, gia cầm.

---

(210) **4-2023-22286**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.7.3; 11.1.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.4; 26.4.10
(591) Đỏ, cam, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ KHÁNH (VN)
33/7 Trần Bình Trọng, phường 01, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt; thực phẩm chế biến từ cá; thực phẩm chế biến từ rau củ quả; trái cây đã được chế biến.

Nhóm 30: Bánh làm từ bột; bún; miến; mì sợi; hủ tiếu; tinh bột cho thực phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ mua bán các sản phẩm: bánh làm từ bột, bún, miến, mì sợi, hủ tiếu, tinh bột cho thực phẩm, thực phẩm chế biến từ thịt, thực phẩm chế biến từ cá, thực phẩm chế biến từ rau củ quả, trái cây đã được chế biến.

Nhóm 41: Tổ chức các lễ hội văn hóa; tổ chức các sự kiện văn hóa; tổ chức các sự kiện giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí).

---

(210) **4-2023-22287**

(540)

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 11.1.6; 11.3.7; 26.4.1; 26.4.4

(591) Đỏ, vàng, cam, nâu, trắng, hồng, cam nhạt.

(731) NGUYỄN THỊ KHÁNH (VN)
33/7 Trần Bình Trọng, phường 01, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt; thực phẩm chế biến từ cá; thực phẩm chế biến từ rau củ quả; trái cây đã được chế biến.

Nhóm 30: Bánh làm từ bột; bún; miến; mì sợi; hủ tiếu; tinh bột cho thực phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ mua bán các sản phẩm: bánh làm từ bột, bún, miến, mì sợi, hủ tiếu, tinh bột cho thực phẩm, thực phẩm chế biến từ thịt, thực phẩm chế biến từ cá, thực phẩm chế biến từ rau củ quả, trái cây đã được chế biến.

Nhóm 41: Tổ chức các lễ hội văn hóa; tổ chức các sự kiện văn hóa; tổ chức các sự kiện giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí).

---

(210) **4-2023-22288**

(540)

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.1.1; 24.15.21; 26.5.1; 26.15.15

(591) Trắng, xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MEDIA GYANCY (VN)
238/2 Hoàng Diệu 2, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; sản xuất phim quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ digital marketing doanh nghiệp (tiếp thị kỹ thuật số cho doanh nghiệp).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế website; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số.

---

(210) **4-2023-22289**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.13.1; 24.17.5; 26.2.7; 26.4.1; 26.4.4; 26.4.10
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) BỆNH VIỆN NHÂN DÂN GIA ĐỊNH (VN)
01 Nơ Trang Long, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe con người; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa.

---

(210) **4-2023-22290**

(540)

BỆNH VIỆN NHÂN DÂN GIA ĐỊNH

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) BỆNH VIỆN NHÂN DÂN GIA ĐỊNH (VN)
01 Nơ Trang Long, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe con người; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa.

---

(210) **4-2023-22292**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.20; 5.13.1; 5.13.25; 11.1.5; 26.1.1
(591) Xanh lá, vàng, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH WIN STEAK (VN)
3 Nguyễn Văn Quá, tổ 13, khu phố 6, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn uống.

---

(210) **4-2023-22293**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đỏ đô, vàng kim.
(731) HỘ KINH DOANH HUỲNH HOÀNG HUY (VN)
Ấp Chợ, xã Đôn Xuân, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; yến sào đã qua sơ chế; yến sào chế biến.

---

(210) **4-2023-22299**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đen, cam, trắng xám.
(731) NGUYỄN DIỆU HƯƠNG (VN)
Số 8/3 Hà Trì 1, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2023-22300**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO & HUẤN LUYỆN CUỘC SỐNG (VN)
Số 28, ngõ 97, phố Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); huấn luyện (đào tạo); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2023-22301**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) HUAHE HEAVY INDUSTRIES CO., LTD. (CN)
Libei Village, Jinqing Town, Luqiao District, Taizhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; thiết bị rửa; máy bơm; động cơ đốt trong, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy nông nghiệp; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

---

(210) **4-2023-22302**

(540)

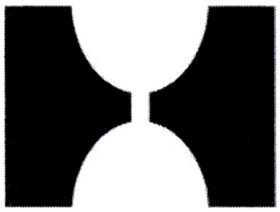

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.3.1; 7.5.10; 14.3.13; 26.2.7; 26.5.2; 26.13.25
(731) HEAVY POWER CO., LTD. (TW)
No.7, Ln. 106, Wugong 3rd Rd., Wugu Dist., New Taipei City 24889, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối [điện]; kẹp cho thiết bị đầu cuối; vỏ bọc ngoài thiết bị đầu cuối; khối thiết bị đầu cuối; đầu nối dây [điện]; bộ nối [điện]; đầu nối ống luồn dây điện; dây điện nguồn; tấm kết nối điện.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; quản lý kinh doanh; dịch vụ đại siêu thị liên quan đến vật tư ngành điện; cửa hàng bán buôn và bán lẻ liên quan đến vật tư ngành điện.

---

(210) **4-2023-22303**

(540)

HEAVY POWER

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) HEAVY POWER CO., LTD. (TW)
No.7, Ln. 106, Wugong 3rd Rd., Wugu Dist., New Taipei City 24889, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối [điện]; kẹp cho thiết bị đầu cuối; vỏ bọc ngoài thiết bị đầu cuối; khối thiết bị đầu cuối; đầu nối dây [điện]; bộ nối [điện]; đầu nối ống luồn dây điện; dây điện nguồn; tấm kết nối điện.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; quản lý kinh doanh; dịch vụ đại siêu thị liên quan đến vật tư ngành điện; cửa hàng bán buôn và bán lẻ liên quan đến vật tư ngành điện.

---

(210) **4-2023-22305**

(540)

ENSŌ
STUDIO

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH ENSO STUDIO (VN)
143 phố Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; tất; váy; khăn choàng.

---

(210) **4-2023-22306**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.30; 26.5.2; 26.5.18
(731) ZHENGZHOU KINGSAN CATERING MANAGEMENT & CONSULTING CO.,LTD (CN)
63, 19F, Block B, Rongyuan Square, North of Huayuan Rd, Jinshui District, Zhengzhou City, Henan, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; chế phẩm ngũ cốc; bột nhào để làm bánh; kem trái cây đá lạnh.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước chanh; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước [đồ uống].

---

(210) **4-2023-22307**

(540)

NETLEA

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.11.8
(731) WANG, JIAN (CN)
Room 33-4, Building 1, No. 119 Shipingqiao Zheng Street, Jiulongpo District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Đất trồng trọt; vật liệu lọc bằng chất khoáng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; phân bón; than bùn [phân bón]; cacbon hoạt tính.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn pha dùng cho ô tô; đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị sưởi bể cá cảnh; thiết bị lọc dùng cho bể cá cảnh; thiết bị chiếu sáng bể cá cảnh.

---

(210) **4-2023-22308**

(540)

Vinsalpium

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-22309**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vinterlin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-22310**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Ferovin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-22311**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Gadosavin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-22312**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VINPHATOXIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-22313**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VINGEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-22314**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VINLARIL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-22315**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VINPHA E

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-22316**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VINPHATEX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-22317**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VINPHAZIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-22318**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VINBERI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-22319**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VINCYSTIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-22320**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

HERBCOFSIN

(731) UNITED LIFE SCIENCES PTE. LIMITED (SG)
152 Beach Road #10 - 04, Gateway East, Singapore 189721

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc ho; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; thực phẩm chức năng (cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (cho mục đích y tế); thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2023-22321**

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

DAPAFOR

(731) UNITED LIFE SCIENCES PTE. LIMITED (SG)
152 Beach Road #10 - 04, Gateway East, Singapore 189721

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; các chế phẩm dược; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; thực phẩm chức năng (cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (cho mục đích y tế); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-22322**

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(731) SUNSUSOLUTION COMPANY LIMITED (TH)
22/14, Moo 10, Bang Kaeo, Bang Phli, Samut Prakan 10540 Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Thạch trái cây cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; nước thịt nấu đông; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

---

(210) **4-2023-22323**

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(540)

United King

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GOLDEN MOUNTAIN (VN)
688/67 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2023-22324**

(540)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.16; 5.13.1; 25.7.25
(591) Trắng, xanh da trời, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH PHÂN BÓN SINH HỌC TÍN NÔNG TNTECH (VN)
Tổ 18, ấp Đông Bình, xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

---

(210) **4-2023-22325**

(540)

TN HD02

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH PHÂN BÓN SINH HỌC TÍN NÔNG TNTECH (VN)
Tổ 18, ấp Đông Bình, xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

---

(210) **4-2023-22326**

(540)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.15; 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.16; 5.13.1; 24.13.1; 24.17.5; 25.5.25; 26.11.12
(591) Vàng nhạt, xám, cam, trắng, xanh da trời, vàng đậm, xanh đen, xanh dương, đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH PHÂN BÓN SINH HỌC TÍN NÔNG
TNTECH (VN)
Tổ 18, ấp Đông Bình, xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

---

(210) **4-2023-22327**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.21; 26.11.3; 26.11.7
(731) SHENZHEN TFIRETEK TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
2nd Floor, Building A, Queshan Guanghao Industrial Park, Taoyuan Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy vi tính siêu nhỏ; thiết bị giải mã tín hiệu cho phép xem truyền hình kỹ thuật số và sử dụng internet trên tivi; máy chiếu; thiết bị thu hình.

---

(210) **4-2023-22328**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.15.15
(731) SHENZHEN TFIRETEK TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
2nd Floor, Building A, Queshan Guanghao Industrial Park, Taoyuan Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy vi tính siêu nhỏ; thiết bị giải mã tín hiệu cho phép xem truyền hình kỹ thuật số và sử dụng internet trên tivi; máy chiếu; thiết bị thu hình.

---

(210) **4-2023-22329**

(540)

Logicplay

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHENZHEN TFIRETEK TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
2nd Floor, Building A, Queshan Guanghao Industrial Park, Taoyuan Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy vi tính siêu nhỏ; thiết bị giải mã tín hiệu cho phép xem truyền hình kỹ thuật số và sử dụng internet trên ti vi; máy chiếu; thiết bị thu hình.

---

(210) **4-2023-22330**

(540)

Phigeek

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN TFIRETEK TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
2nd Floor, Buiỉding A, Queshan Guanghao Industrial Park, Taoyuan Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy vi tính siêu nhỏ; thiết bị giải mã tín hiệu cho phép xem truyền hình kỹ thuật số và sử dụng internet trên tivi; máy chiếu; thiết bị thu hình.

---

(210) **4-2023-22331**

(540)

Tfiretek

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN TFIRETEK TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
2nd FIoor, Building A, Queshan Guanghao Industrial Park, Taoyuan Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy vi tính siêu nhỏ; thiết bị giải mã tín hiệu cho phép xem truyền hình kỹ thuật số và sử dụng internet trên tivi: máy chiếu; thiết bị thu hình.

---

(210) **4-2023-22332**

(540)

X98

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 25.7.21; 26.4.7; 26.11.3; 26.11.8

(731) SHENZHEN AMEDIA TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Room 201, Building 2, Nanke Chuangyuan Valley, Taoyuan Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy vi tính siêu nhỏ; thiết bị giải mã tín hiệu cho phép xem truyền hình kỹ thuật số và sử dụng internet trên ti vi; máy chiếu; thiết bị thu hình.

---

(210) **4-2023-22333**

(540)

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.23

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)
Số 9 đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Mặt trời mới (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh các loại; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 19: Gạch; vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2023-22334**

(540)

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.10; 26.11.13

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI VIỆT Á (VN)
Số 451 đường Hùng Vương, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản).

Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; cung cấp thông tin xây dựng.

Nhóm 39: Vận tải; vận tải đường biển; hậu cần vận tải; cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ lưu kho; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá].

Nhóm 40: Tiêu hủy rác và chất thải; tái chế [tái chế chất thải]; dịch vụ đốt rác và chất thải; dịch vụ lưu hóa (xử lý vật liệu); xử lý rác thải (chuyển hóa).

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; khoá đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2023-22335**

(540)

INDOCHINE ART

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.4.1; 26.7.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẦM NHÌN MỸ THUẬT ĐÔNG DƯƠNG (VN)
P210 - B5 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán đấu giá, giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; giới thiệu sản phẩm cho mục đích thương mại.

Nhóm 36: Định giá các tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc, kiến trúc; xác nhận giá trị tác phẩm nghệ thuật; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2023-22336**

(540)

PHỞ NHỚ PHỐ NÚI

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 11.1.6; 11.3.7
(591) Xanh lá cây đậm, trắng, xanh lá cây nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH LƯƠNG VŨ THẢO NGUYÊN (PHỞ NHỚ PHỐ NÚI) (VN)
10A Nguyễn Tất Thành, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Tương; tương ớt (gia vị); xốt đậu nành; bánh phở; phở khô.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: tương, tương ớt (gia vị), xốt đậu nành, bánh phở, phở khô.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-22337**

(540)

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VỆ SĨ - BẢO VỆ
THIÊN CÁT

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 1.5.1; 5.3.20; 5.7.3; 24.1.1; 24.15.1
(591) Trắng, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VỆ SĨ - BẢO VỆ THIÊN CÁT (VN)
BB7 đường Trường Sơn, cư xá Bắc Hải, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ vệ sỹ; dịch vụ thám tử.

---

(210) **4-2023-22338**

(540)

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.5.1; 5.3.20; 5.7.3; 24.15.1; 26.1.1

(591) Trắng, vàng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VỆ SĨ - BẢO VỆ THIÊN CÁT (VN)
BB7 đường Trường Sơn, cư xá Bắc Hải, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ vệ sĩ; dịch vụ thám tử.

---

(210) **4-2023-22339**

(540)

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.3.1; 2.3.16; 2.3.25; 23.5.5; 26.1.1

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN ATHENA (VN)
280 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-22340**

(540)

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC XUẤT NHẬP KHẨU LONG LÂN (VN)
362/67 Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần áo thể dục; bộ quần áo.

---

(210) **4-2023-22341**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SÀ BÌ LƯƠNG

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT IPT VIỆT NAM (VN)
Số 26 đường Nguyễn Hữu Xuyến, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm đã qua chế biến trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thịt đóng hộp; xúc xích; lạp xưởng.

Nhóm 30: Bánh kẹo; gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột mì; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mì; bánh mì.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ép trái cây; nước khoáng (đồ uống không cồn); nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước uống có ga.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2023-22342**

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SABILUONG

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT IPT VIỆT NAM (VN)
Số 26 đường Nguyễn Hữu Xuyến, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm đã qua chế biến trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thịt đóng hộp; xúc xích; lạp xưởng.

Nhóm 30: Bánh kẹo; gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột mì; thực phẩm ăn nhanh trên.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ép trái cây; nước khoáng (đồ uống không cồn); nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước uống có ga.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2023-22343**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.11.5; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN THẢO GROUP (VN)
221/4 đường Phước Long, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo.

Nhóm 29: Nấm đông trùng hạ thảo sấy khô; rau củ quả, đã chế biến; chất chiết xuất từ tảo biển/rong biển cho thực phẩm; hoa có thể ăn được, đã sấy khô; hạt tẩm ướp hương vị.

Nhóm 30: Trà; trà đông trùng hạ thảo; đồ uống trên cơ sở trà; trà túi lọc.

Nhóm 31: Nấm đông trùng hạ thảo tươi; nấm tươi; cây giống; tảo, chưa xử lý, dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật; thảo mộc tươi.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn; rượu từ nấm đông trùng hạ thảo.

---

(210) **4-2023-22344**

(540)

vacanza

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) VACANZA ACCESSORIES CO., LTD. (TW)
12F., No. 55, Zhouzi St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 14: Vòng cổ (đồ trang sức); nhẫn (đồ trang sức); khuyên tai; đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); hộp đựng đồ trang sức.

Nhóm 26: Đồ trang trí dùng cho tóc; cặp tóc; ruy băng dùng cho tóc; băng buộc tóc; nơ cài tóc; dây buộc tóc đuôi ngựa.

---

(210) **4-2023-22345**

(540)

SiESi

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NỘI THẤT LUXHOUSE (VN)
Số 46, ngách 63/42, ngõ 63 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 35: Mua, bán: thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-22346**

(540)

Thạch Dừa PEZO

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ECOLINK VIỆT NAM (VN)
Số 24C, ngõ 84 đường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thạch trái cây, thạch dừa.

---

(210) **4-2023-22347**

(540)

RICHES
Diamond & Jewelry

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.3.15; 25.7.25
(591) Trắng, đen, xám.
(731) NGUYỄN ANH KIỆT (VN)
134/206 Dương Thị Mười, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 14: Trang sức; đồng hồ; kim cương; đá quý.

---

(210) **4-2023-22349**

(540)

MTe
Say no to low led

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Cam, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) NGUYỄN HOÀNG SA (VN)
Thôn Vân Sơn, xã Nhơn Hậu, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn led [trừ loại dùng để báo hiệu]; đèn chiếu sáng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, cửa hàng kinh doanh các sản phẩm: thiết bị chiếu sáng, đèn led, đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-22350**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.17; 8.1.1; 9.7.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, nâu, đỏ, vàng.
(731) ĐÀO XUÂN TRƯỜNG (VN)
Số 5/309 Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; các loại bánh từ bột.

---

(210) **4-2023-22351**

(540)

AUSHAN VIVIIN

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) GUANGZHOU AUSHAN VIVIIN CO., LTD. (CN)
No. 31, 33, 35, 37, Lianrun 2nd Street, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou, China
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Da động vật; da thuộc, ở dạng thô hoặc bán thành phẩm; đồ trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc trong nhà; da giả (vật liệu giả da); bộ da lông thú.

---

(210) **4-2023-22352**

(540)

fifine

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHENZHEN XUNWEIJIA TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
1104 Taoxia Jinhua Building, Gaofeng Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; loa; micrô; máy nghe nhạc cầm tay; tai nghe; loa phóng thanh; bộ trộn âm thanh; giá đỡ chuyên dùng cho micrô; bộ hiệu ứng điện và điện tử dùng cho dụng cụ âm nhạc; máy thu thanh và thu hình

---

(210) **4-2023-22353**

(540)

COLKU

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) FOSHAN SANSHUI COLKU ELECTRICAL APPLIANCE LTD (CN)
No.84, Area B, Sanshui Central Technology Industry Park, Leping, Sanshui Dist. Foshan, Guangdong, China 528137

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Máy điều hoà không khí cho xe cộ; tủ lạnh; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm lạnh không khí; máy ướp lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh.

---

(210) **4-2023-22354**

(540)

CICIBELLA

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) LABELLA CO.,LTD (JP)
2F, TBC bldg., 2-27-10, Higashi, Shibuya-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ tắm; khăn quàng cổ dạng ống; bít tất ngắn cổ; găng tay nhiệt dùng cho thiết bị màn hình cảm ứng.

---

(210) **4-2023-22359**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.1.1

(731) NGUYỄN SƠN HÀ (VN)
Thôn Thâm Mò, xã Phú Xá, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2023-22365**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 25.5.3; 26.5.1

(591) Trắng, đỏ, xanh lam.

(731) SAULE, LLC (US)
4141 Ruffin Road, San Diego, California 92123, United States

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt, cụ thể là tròng kính cho kính râm; tròng kính có độ cho kính râm; kính râm có độ; kính râm cho trẻ em; kính đeo mắt thể thao; kính râm; phụ kiện dành cho kính bảo hộ đeo mắt thể thao khi đi xe mô tô cụ thể là thiết bị chứa các hộp đựng màng (phim) nhựa gắn trên một mắt kính để di chuyển màng (phim) sạch qua mắt kính của kính bảo hộ đeo mắt nhằm làm trong tầm nhìn và các cuộn màng (phim) nhựa thay thế cho thiết bị phim; dụng cụ kẹp và chốt giữ tấm phim bảo vệ tròng kính của kính bảo hộ đeo mắt; kính bảo hộ đeo mắt thể thao; miếng phim dán bảo vệ tròng kính làm bằng nhựa sử dụng cho kính bảo hộ đeo mắt thể thao; tròng kính cho kính bảo hộ đeo mắt thể thao; kính bảo hộ đeo mắt cho người đi xe mô tô; kính trượt tuyết; túi chuyên dụng dùng để đựng nón bảo hiểm; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; mũ bảo hiểm cả đầu; tấm che bảo vệ mặt của mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm cho thể thao; quần áo bảo hộ dành cho người chạy xe mô tô nhằm bảo vệ khi xảy ra tai nạn hay chấn thương; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn.

Nhóm 25: Đồ đội đầu cụ thể là mũ len; nón [mũ]; găng tay; áo khoác [trang phục]; quần áo chống thấm nước; áo khoác chống thấm nước; quần chống thấm nước; quần đùi chống thấm nước; áo nịt len [trang phục]; quần; áo; quần đùi; tất ngắn cổ; áo nỉ; áo thun ngắn tay; ống tay áo [trang phục]; trang phục lót liền thân giữ ấm; quần đùi yếm; ống bọc đầu gối [trang phục].

---

(210) **4-2023-22366**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.6; 25.7.7; 26.1.6
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY GIA KHANG (VN)
26 đường số 4 (kdc Lê Thành), khu phố 3, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán [kinh doanh]: tivi, máy giặt, máy lạnh, tủ lạnh, đầu đĩa, âm li, loa, micro, máy thu thanh và thu hình, giao diện âm thanh, thiết bị làm sạch đĩa hát, thiết bị làm sạch đĩa ghi âm, màng chắn [âm thanh], đĩa quang, đĩa từ, đồ điện gia dụng: (máy nước nóng tắm, bình nóng lạnh, nồi cơm điện, lò vi sóng, quạt, máy sinh tố).

---

(210) **4-2023-22367**

(300) 69469103 09/02/2023 CN
69482240 09/02/2023 CN
69485958 09/02/2023 CN

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) MPT SOLUTION (KUNSHAN) CO., LTD. (CN)
No. 269, 2nd Avenue, Kunshan Comprehensive Bonded Area, Jiangsu Province, People's Republic of China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dẻo dạng thô; nhựa tổng hợp dạng thô; nhựa acrylic, dạng thô; nhựa polyme, chưa xử lý; nhựa polycarbonate, chưa xử lý; nhựa polyvinyl clorua, chưa xử lý.

Nhóm 09: Máy tính; máy vi tính; bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; máy tính xách tay; máy tính bảng; phần cứng máy tính.

Nhóm 17: Nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; nhựa acrylic, bán thành phẩm; tấm xenluloza tái sinh, không dùng để bao gói; nhựa, bán thành phẩm.

---

(210) **4-2023-22368**

(540)

JIAT 江南新材

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9

(731) JIANGXI JIANGNAN NEW MATERIAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Yingtan Industrial Park, Yuehu District, Yingtan City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Bột oxit kim loại cho mục đích công nghiệp; oxit coban dùng trong công nghiệp; oxit kim loại; oxit chì; oxit thuỷ ngân; oxit antimony; crom oxit; dioxit mangan; bari oxit; kim loại đất hiếm; ziricon oxit.

---

(210) **4-2023-22369**

(540)

yasenka

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.5.20; 15.1.13; 21.1.17

(591) Xanh, đen.

(731) CÔNG TY CP PROHEALTH VIỆT NAM (VN)
Số 107 tổ 2 đường K2, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-22370**

(540)

iSDG

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây pha vàng, xanh lục, trắng.
(731) HENAN ZHONGHENG INTERNATIONAL TRADING CO., LTD. (CN)
Room 1213, South Tower of Greenland Central Plaza, No. 36 Yulin North Road, Zhengzhou Area (Zhengdong), Henan Pilot Free Trade Zone, Zhengzhou City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng vệ sinh dạng bánh; mỹ phẩm; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho động vật; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm]; tinh dầu.

Nhóm 05: Thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm thú y; chế phẩm khử trùng; khăn lau khử trùng; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2023-22371**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.11.13; 11.3.3; 11.3.6
(591) Xanh dương đậm, xanh đen, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CAO VĂN TÙNG (VN)
TDP Lâm Sơn, thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-22372**

(540)

SmartVeneer

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương.
(731) VŨ VĂN ĐỀ (VN)
Số 2, ngõ 594 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Hàm răng giả; lợi giả; răng giả; cái chụp răng; cầu răng giả (dụng cụ để giữ răng giả); sản phẩm niềng răng không mắc cài.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ phòng khám nha khoa; dịch vụ khám và điều trị răng miệng; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ tư vấn nha khoa.

---

(210) **4-2023-22373**

(540)

CRESENTIS

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; enzym dùng trong công nghiệp; enzyme có được từ quá trình công nghệ sinh học sử dụng trong công nghiệp; ethanol [hợp chất hóa học].

Nhóm 07: Máy móc và thiết bị xử lý hóa chất, cụ thể là máy ép (để xử lý hóa chất); máy khuấy (để xử lý hóa chất); máy trộn hoặc pha trộn (để xử lý hóa chất); bình phản ứng để xử lý hóa chất; máy móc và thiết bị sản xuất enzym; thiết bị phản ứng sinh học sử dụng trong sản xuất dược phẩm sinh học.

---

(210) **4-2023-22374**

(540)

TYESO

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) WUYI TACHISO DRINKWARE CORPORATION (CN)
No. 20 Mudan South Road, Shenzhai Village, Baiyang Industrial Function Zone, Baiyang Street, Wuyi County, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; nồi nấu, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; bình thót cổ bằng thủy tinh [đồ chứa đựng]; đồ gốm cho mục đích gia dụng; bình để uống; cốc giữ nhiệt; xô vắt nước cây lau sàn; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; túi giữ nhiệt.

---

(210) **4-2023-22375**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.1.5; 5.1.16; 5.5.20; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THẢO DƯỢC BÁCH AN (VN)
Thôn Cầu Thìa, xã Phù Nham, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà (không dùng cho mục đích y tế); trà túi lọc.

Nhóm 31: Cây; cây trồng; cây giống; hạt giống thực vật; cây khô dùng để trang trí.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ép trái cây; nước hoa quả (đồ uống không có cồn).

---

(210) **4-2023-22376**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.2; 24.13.1; 24.17.5; 25.7.7
(731) VŨ THỊ MAI (VN)
Thôn La Vân 1, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2023-22377**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) SHANGHAI HONGLU INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 250, Sec. Y, 2F1, Building 1, No.3424 Zhufeng Rd., Liantang Town, Qingpu, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Màu nhuộm; chất nhuộm màu cho gỗ; chất nhuộm màu cho da thuộc; chất nhuộm màu cho giày; chất cắn màu; sơn phủ; thuốc nhuộm anilin; màu vàng nghệ [chất màu]; phẩm chàm [thuốc nhuộm]; chất màu.

---

(210) **4-2023-22378**

(540)

海纳素 HINACID

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHANGHAI HONGLU INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 250, Sec. Y, 2F1., Building 1, No.3424 Zhufeng Rd., Liantang Town, Qingpu, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Màu nhuộm; chất nhuộm màu cho gỗ; chất nhuộm màu cho da thuộc; chất nhuộm màu cho giày; chất cắn màu; sơn phủ; thuốc nhuộm anilin; màu vàng nghệ [chất màu]; phẩm chàm [thuốc nhuộm]; chất màu.

---

(210) **4-2023-22379**

(540)

海克隆 HINCRON

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHANGHAI HONGLU INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 250, Sec. Y, 2F1., Building 1, No.3424 Zhufeng Rd., Liantang Town, Qingpu, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Màu nhuộm; chất nhuộm màu cho gỗ; chất nhuộm màu cho da thuộc; chất nhuộm màu cho giày; chất cắn màu; sơn phủ; thuốc nhuộm anilin; màu vàng nghệ [chất màu]; phẩm chàm [thuốc nhuộm]; chất màu.

---

(210) **4-2023-22380**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.15.3; 24.15.21; 25.1.6; 26.13.1

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HƯNG ĐẠI VIỆT (VN)
Tòa nhà Đại Việt, km 14, quốc lộ 6, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm hỗ trợ cho việc ăn kiêng (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Chất chiết xuất từ tảo cho thực phẩm.

Nhóm 31: Tảo tươi nguyên chất dùng làm thực phẩm.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có thành phần tảo xoắn.

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, tảo các loại.

---

(210) **4-2023-22381**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.4

(731) DƯƠNG THANH TÙNG (VN)
Số 4 dãy 40, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thẻ từ được mã hóa; thẻ nhận dạng từ tính; thiết bị mã hóa từ tính; phần mềm máy tính cho công nghệ chuỗi khối (blockchain); phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm quét

vân tay, mã QR (ghi sẵn); phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm bảo mật máy vi tính, điện thoại, máy tính bảng cài đặt sẵn và có thể tải xuống được; chương trình máy tính dùng để bảo mật máy tính, máy tính bảng và điện thoại thông minh.

Nhóm 35: Mua, bán (kinh doanh): thẻ từ được mã hóa, thẻ nhận dạng từ tính, thiết bị mã hóa từ tính, phần mềm máy tính cho công nghệ chuỗi khối (blockchain), phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm quét vân tay, mã QR (ghi sẵn), phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về, phần mềm bảo mật máy vi tính, điện thoại, máy tính bảng cài đặt sẵn và có thể tải xuống được, chương trình máy tính dùng để bảo mật máy tính, máy tính bảng và điện thoại thông minh; quảng cáo; marketing.

Nhóm 42: Dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp nền tảng chuỗi khối (blockchain) như một dịch vụ (baas); thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; nghiên cứu công nghệ; thiết kế và phát triển hệ thống bảo mật dữ liệu điện tử; cung cấp dịch vụ xác nhận người dùng bàng cách sử dụng sinh trắc học; xác nhận in dấu vân tay và các loại công nghệ xác thực phần cứng và phần mềm khác để bảo mật; dịch vụ bảo mật dữ liệu; xác thực dữ liệu qua blockchain (chuỗi khối).

---

(210) **4-2023-22382**

(540)

(220) 30/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.6; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HƯNG ĐẠI VIỆT (VN)
Tòa nhà Đại Việt, km14, quốc lộ 6, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm hỗ trợ cho việc ăn kiêng (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Chất chiết xuất từ tảo cho thực phẩm.

Nhóm 31: Tảo tươi nguyên chất dùng làm thực phẩm.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có thành phần tảo xoắn.

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, tảo các loại.

---

(210) **4-2023-22383**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.2; 3.4.13; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH LANDMARK TRADING VIỆT NAM (VN)
72-73 đường Song Hành, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2023-22384**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.9.1; 26.11.12
(731) NGÔ THỊ CHI (VN)
Số nhà 219, tổ 29, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; nấm men; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ trái cây, nước ép trái cây.

---

(210) **4-2023-22385**

(540)

(220) 30/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Tím nhạt, trắng, tím đậm.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22386**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 18.5.1; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh đen, xanh biển, trắng.
(731) TRẦN TÚ TRÂN (VN)
137/11/1A đường Phan Anh, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Van áp lực (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2023-22387**

(540)

PAMFUN

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.21; 18.2.1
(591) Nâu, cam, trắng.
(731) TRẦN XUÂN MẬU (VN)
Số 32, ngõ 41 Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán rượu; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; khu nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2023-22388**

(540)

SAKURA LAW

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.22; 5.13.1; 17.3.2
(591) Hồng, xanh dương đậm.
(731) PHẠM THỊ ANH ĐÀO (VN)
Căn hộ 2002, toà CT1C (1-9), chung cư Thông tấn xã Việt Nam, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực tố tụng; dịch vụ pháp lý ngoài tố tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ tư vấn hợp đồng (dịch vụ pháp lý); dịch vụ đại diện trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2023-22389**

(540)

JOLIPOLI COUTURE
By ANH THU

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.13.25
(731) PHẠM ĐĂNG ANH THƯ (VN)
875/6 Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 25: Váy cưới; giày; dép; mũ; ca vát; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ, quảng cáo, dịch vụ thương mại điện tử cụ thể là cung cấp thông tin về sản phẩm qua mạng viễn thông nhằm mục đích quảng cáo và bán hàng cho các sản phẩm: váy cưới, giày, dép, mũ, ca vát, khăn quàng cổ, phụ kiện thời trang như vòng đeo tay (đồ trang sức), vòng đeo cổ (đồ trang sức), vòng đeo chân (đồ trang sức), dây chuyền (đồ trang sức), nhẫn (đồ trang sức), hoa tai, ghim cài tóc, kẹp tóc, băng cột tóc, nơ cài tóc, nơ để may vá, vòng hoa đội đầu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ quay phim; dịch vụ chụp ảnh cưới; dịch vụ giải trí; hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc; dịch vụ sản xuất phim (trừ phim quảng cáo).

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế trang phục; dịch vụ thiết kế quần áo; dịch vụ thiết kế đồ họa nghệ thuật.

Nhóm 45: Dịch vụ cho thuê đồ cưới; dịch vụ lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; dịch vụ tổ chức sự kiện (cưới, hỏi, gặp mặt, sinh nhật).

---

(210) **4-2023-22390**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25; 9.1.10
(591) Tím, cam, xanh ngọc, xanh dương, hồng, xanh lá cây, nâu, trắng, đen.
(731) NGUYỄN THỊ QUỲNH (VN)
Thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; xà phòng vệ sinh dạng bánh; xà phòng bánh.

Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em ăn; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi treo nôi cho trẻ nhỏ để luyện tập; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa; đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi; rô-bốt đồ chơi.

Nhóm 35: Mua bán: dầu gội đầu, xà phòng, quần tã trẻ em, tã lót trẻ em, sữa bột cho trẻ em, thực phẩm chức năng, bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả cho trẻ em ăn, núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú, địu em bé, cặp học sinh, túi đeo vai học sinh, túi sách học sinh, quần áo, quần áo ngủ, bộ quần áo, quần áo trẻ em, tã lót sơ sinh [quần áo], đồ chơi, đồ chơi treo nôi cho trẻ nhỏ để luyện tập, xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa, đồ chơi nhồi bông, mô hình đồ chơi, rô-bốt đồ chơi.

---

(210) **4-2023-22391**

(540)

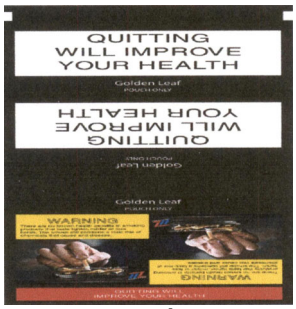

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 10.1.5; 10.1.19; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, vàng, đỏ, xanh.
(731) NGUYỄN NHẬT ANH (VN)
46 ngõ 73 phố Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Túi đựng bằng nilong; túi đựng đa năng nilong; túi đựng thực phẩm bằng nilong; vật liệu đóng gói nilong.

---

(210) **4-2023-22392**

(540)

MAGARIMS VIET NAM

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.9; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH MAGARIMS VIỆT NAM (VN)
Tầng 1, số 22 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Hoàng Danh (Văn phòng Luật sư Hoàng Danh)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện giải trí, dịch vụ huấn luyện vũ đạo; dịch vụ huấn luyện thể dục/thể hình.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2023-22393**

(540)

ANH VĂN CÔ BÌNH
DẠY ANH VĂN PHỔ THÔNG KẾT HỢP GIAO TIẾP

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.20; 25.7.21; 26.4.1; 26.4.4
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng.
(731) TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ CÔ BÌNH (VN)
425 Bùi Trọng Nghĩa, tổ 41, khu phố 3, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2023-22394**

(540)

Ngưu Đỉnh Ký

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.2; 3.4.24; 3.4.25; 11.3.18; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đen, đỏ, trắng, xám.
(731) ĐOÀN KIM TÙNG DIỆP (VN)
Số 24, Phú Hữu, phường Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-22395**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 11.1.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đen, đỏ.
(731) ĐOÀN KIM TÙNG DIỆP (VN)
Số 24, Phú Hữu, phường Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-22396**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.14; 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.20; 5.7.18
(731) NGUYỄN VĂN XUYẾN (VN)
Trại bò thôn Gạo, xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; rượu chuối; rượu mật ong; rượu táo.

---

(210) **4-2023-22397**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT TRƯỜNG HỌC FLEXIUS (VN)
Số 97 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Bảng viết; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: văn phòng phẩm, đồ dùng dạy và học như: bảng, phấn, giấy kéo, túi, cặp, vở, sách, bút, hộp màu, đất nặn.

---

(210) **4-2023-22398**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PI SOLUTION (VN)
Số 4-6-8 Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: máy vi tính, chương trình máy vi tính ghi sẵn, chương trình điều hành máy vi tính ghi sẵn, phần

mềm máy tính ghi sẵn, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước [đồ uống]; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-22399**

(540)

B-ONE

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CAO VĂN KHOA (VN)
C012 chung cư Mia đường số 9A, khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; kem mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chăm sóc sức khỏe [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ sâu; chất sát khuẩn; chất diệt khuẩn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, kem mỹ phẩm, mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, thực phẩm chăm sóc sức khỏe [thực phẩm chức năng], chất bổ sung dinh dưỡng, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, thuốc trừ sâu, chất sát khuẩn, chất diệt khuẩn; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-22400**

(540)

HTPA

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) HOÀNG VĂN TUYẾN (VN)
tổ 17, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ di chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-22401**

(540)

OKLAO

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.5.20; 5.7.1; 5.7.27
(591) Trắng, đen, nâu, xanh dương, vàng, xanh lá cây, tím nhạt, hồng nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH BLACK GOLD VN (VN)
Số 146/2/28 đường số 30, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; chất thay thế cà phê.

---

(210) **4-2023-22402**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.2
(591) Đen, be hồng.
(731) CÔNG TY TNHH BLACK GOLD VN (VN)
Số 146/2/28 đường số 30, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; chất thay thế cà phê.

---

(210) **4-2023-22403**

(540)

LỘC FARM
ĐẶC SẢN TÂY NINH

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ THUẬN PHÁT (VN)
342 khu phố Gia Huỳnh, phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 29: Dầu dùng cho thực phẩm; nấm đã được bảo quản; hạt đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; lạc đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kem lạnh; giấm; bánh canh; hủ tiếu; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; gạo.

Nhóm 31: Sản phẩm phụ của quá trình xử lý ngũ cốc, cho tiêu dùng động vật; khô dầu lạc đóng bánh dùng cho động vật; nấm tươi; hạt ngũ cốc; rau củ tươi; thảo mộc tươi.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu makkoli; đồ uống trên cơ sở rượu vang; rượu gạo; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa.

---

(210) **4-2023-22404**

(540)

VAN VAN VA VAN VAN

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI ENTERBUY VIỆT NAM (VN)
Số 114, đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị lọc nước, màng lọc, lõi lọc than hoạt tính dùng cho hệ thống lọc, máy bơm nước.

---

(210) **4-2023-22405**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.11.8; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen, trắng.
(731) DƯƠNG THỊ KIM LY (VN)
KP Ninh Chữ 1, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, quảng cáo các loại thực phẩm chay.

---

(210) **4-2023-22406**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.10; 20.7.1
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, xanh ngọc, trắng.
(731) LÊ NGỌC TÙNG (VN)
Thôn Cầm L.ọi 1, xã Thạch Cấm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám nha khoa; dịch vụ chỉnh nha; dịch vụ khám và chữa bệnh răng hàm mặt; dịch vụ nha khoa dành cho trẻ em; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ cấy ghép răng imlant (phương pháp kỹ thuật đưa chân răng giả đặt vào trong xương hàm nhằm thay thế cho răng đã mất).

---

(210) **4-2023-22407**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) LÂM THỊ BÍCH (VN)
TDP Dinh Tiến, thị trấn Bố Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Xe trượt scooter cho bé (đồ chơi); thảm nhạc (đồ chơi); lều trại để chơi (dạng nhỏ làm đồ chơi); bập bênh; đồ chơi bác sĩ; đồ chơi nấu ăn.

---

(210) **4-2023-22408**

(540)

VienDuong Law

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.24; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.8
(591) Đỏ, trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG PHÁT CLC (VN)
Số 8 Bế Văn Đàn, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2023-22409**

(540)

Gia lương FOODS

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá mạ, xanh lá cây, vàng đồng, đỏ.
(731) LÊ VĂN LƯƠNG (VN)
Số 71A, tổ 9, khu phố 11, đường Nguyễn Thị Búp, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; sản phẩm làm từ thịt.

---

(210) **4-2023-22410**

(540)

SAFOLITE

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SILOX INDIA PRIVATE LIMITED (IN)
Kalali Road, Village Atladra, Vadodara, India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong công nghiệp và nhiếp ảnh; hóa chất sử dụng trong khoa học, không dùng cho mục đích y tế và thú y; hóa chất sử dụng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ/chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; nhựa nhân tạo, chưa xử lý; chất dẻo, chưa xử lý; phân chuồng; hợp chất chữa cháy; chế phẩm để tôi/ram và hàn kim loại; chất hóa học để bảo quản thực phẩm; chất hóa học để thuộc da; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 05: Thuốc dùng cho mục đích thú y; chất diệt nấm; thuốc diệt cỏ/chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2023-22411**

(540)

aora

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh da trời.
(731) AORA HEALTH S.L. (ES)
Parque Cientifico de Madrid, C/Faraday 7, 28049, Madrid, Spain
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng và bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; chất bổ sung vitamin; thực phẩm bổ sung khoáng chất (thực phẩm chức năng); chất vitamin bổ sung ăn kiêng.

---

(210) **4-2023-22412**

(540)

Jakara Beauty
Your love for Simplicity...

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.14
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH LYNH CUA BEAUTY (VN)
Số 34/33 Kiều Sơn, Văn Cao, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm hóa dược; thảo dược; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-22413**

(540)

DARKSHADOW

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) SKORPIO LIMITED (CH)
Via s. Balestra 12, 6900 Lugano Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Vật ghi dữ liệu đa phương tiện ghi sẵn; kính râm; kính đeo mắt; gọng cho kính mắt; hộp đựng kính mắt; dây xích của kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; gọng kính; bao kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; ốp lưng cho điện thoại di động và máy tính bảng; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm có thể tải xuống cho thiết bị di động (ứng dụng); các tệp điện tử có thể tải xuống chứa video và âm thanh; các tệp điện tử có thể tải xuống chứa các tác phẩm nghệ thuật kỹ thuật số; các tệp điện tử có thể tải xuống chứa tài sản số; các tệp kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 18: Rương và túi du lịch; ô, dù che nắng và gậy chống; bộ dây và yên cương; cặp da; ba lô; túi; túi tote; túi cầm tay; túi đi biển; túi xách tay; ví; ví không bằng kim loại đặc biệt; ba lô cỡ lớn; túi mua hàng; ví đựng đồ trang điểm [không chứa đồ]; cặp tài liệu; ví tiền; túi nhỏ; ví đựng tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-22414**

(540)

OnePlast

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT DỊCH VỤ ONE AND ONE (VN)
J07, cư xá Nam Long, Bắc Sài Gòn, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) hàng nhập khẩu ống nước và phụ kiện ống nước bằng nhựa UPVC.

---

(210) **4-2023-22415**

(540)

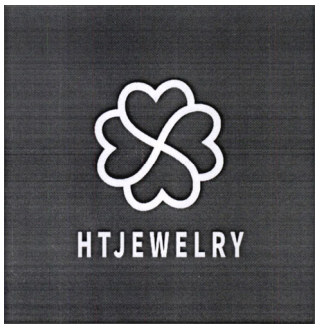

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21
(731) PHẠM TIẾN HƯNG (VN)
Khu 15, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý, đồ trang sức đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến, hộp trang sức.

---

(210) **4-2023-22416**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.11.5; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, cam, đỏ, vàng chanh, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGỌC HƯƠNG (VN)
Thôn Đại Định, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá dược; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; bột dùng cho mục đích dược phẩm; thực phẩm cho em bé; thực phẩm đông khô phù hợp cho mục đích y tế; thảo dược; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chiết xuất từ thực vật dùng cho ngành dược.

Nhóm 29: Trứng; trái cây, đã chế biến; thịt lợn; gia cầm, không còn sống; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau củ quả, đã chế biến; sữa chua.

Nhóm 30: Bột để làm bánh; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh kẹo; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; bún/miến/mì sợi nhỏ.

Nhóm 31: Động vật sống; trái cây tươi; hoa tự nhiên; thảo mộc tươi; rau củ tươi; gia cầm sống.

Nhóm 32: Nước uống có gaz; chế phẩm để làm nước uống có gaz; đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa.

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, dược phẩm, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2023-22417**

(540)

(220) 31/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.9.21; 5.3.20; 7.1.11; 7.1.24; 9.3.5; 26.1.1

(591) Xanh ngọc, nâu, đen.

(731) LÊ VĂN LƯU (VN)
Tầng 5, tòa N01-T4 Tower, chung cư Phú Mỹ Complex, khu Ngoại Giao Đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví; túi xách tay; túi du lịch; ba lô; cặp sách; vali.

Nhóm 25: Mũ; khăn quàng; quần áo; áo lót; quần lót; thắt lưng (trang phục); giày; dép; giày thể thao.

Nhóm 35: Mua bán: ví, túi xách tay, túi du lịch, ba lô, cặp sách, vali, mũ khăn quàng, quần áo, áo lót, quần lót, thắt lưng, giày, dép, giày thể thao, tất chân.

---

(210) **4-2023-22419**

(540)

(220) 31/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 8.7.5; 11.1.6; 11.3.7

(731) TẠ HUY HOÀNG (VN)
28 Yên Lạc, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-22421**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ HKT (VN)
35 Trần Thị Nghỉ, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức các cuộc thi hoa hậu; dịch vụ giải trí; tiến hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2023-22422**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.9; 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ HKT (VN)
35 Trần Thị Nghỉ, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức các cuộc thi hoa hậu; dịch vụ giải trí; tiến hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2023-22423**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.9; 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ HKT (VN)
35 Trần Thị Nghỉ, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức các cuộc thi hoa hậu; dịch vụ giải trí; tiến hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2023-22424**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.9; 2.3.16; 24.9.1; 26.1.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ HKT (VN)
35 Trần Thị Nghỉ, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức các cuộc thi hoa hậu; dịch vụ giải trí; tiến hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2023-22425**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.9; 2.3.16; 24.9.1; 26.1.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ HKT (VN)
35 Trần Thị Nghỉ, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức các cuộc thi hoa hậu; dịch vụ giải trí; tiến hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2023-22426**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ HKT (VN)
35 Trần Thị Nghỉ, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức các cuộc thi hoa hậu; dịch vụ giải trí; tiến hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2023-22427**

(540)

HOA HẬU SINH VIÊN
QUỐC TẾ

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ HKT (VN)
35 Trần Thị Nghỉ, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức các cuộc thi hoa hậu; dịch vụ giải trí; tiến hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2023-22428**

(540)

ONEONE RECORDS

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ ICM (VN)
Số 44, ngõ 120 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các sự kiện âm nhạc; tổ chức các chương trình biểu diễn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được; sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2023-22429**

(540)

ICM RECORDS

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ ICM (VN)
Sô 44, ngõ 120 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các sự kiện âm nhạc; tổ chức các chương trình biểu diễn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được; sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2023-22430**

(540)

ICM STUDIO

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ ICM (VN)
Số 44, ngõ 120 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các sự kiện âm nhạc; tổ chức các chương trình biểu diễn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được; sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2023-22431**

(540)

ICM TV

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ ICM (VN)
Số 44, ngõ 120 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các sự kiện âm nhạc; tổ chức các chương trình biểu diễn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được; sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2023-22432**

(540)

THANH SUNG
Vì nền nông nghiệp bền vững

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.11.2
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh nõn chuối.
(731) HỘ KINH DOANH THANH SUNG (VN)
Ấp 6B, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 01: Giá thể trồng cây; đất sạch hữu cơ để trồng cây; xơ dừa để trồng cây.

---

(210) **4-2023-22433**

(540)

VOICE ID

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.3.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.3.23; 26.4.4
(591) Xanh ngọc, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EM AND AI (VN)
Tầng 4, tòa nhà SPT, 179 Trần Hưng Đạo, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính; phần mềm và ứng dụng điện thoại thông minh.

Nhóm 42: Dịch vụ nền tảng [PaaS]/nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2023-22434**

(540)

PHIÊU VŨ

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 24.15.1; 24.15.21; 26.15.7; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, vàng đồng, trắng.
(731) NGUYỄN TRUNG TÍN (VN)
Thôn Phú Hữu, xã Ninh ích, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 18: Da thuộc; da thuộc thô hoặc bán thành phẩm; da thú.

---

(210) **4-2023-22435**

(540)

GALATICOS

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.13.25
(731) NGUYỄN QUANG TƯỜNG (VN)
Ấp Vĩnh Mới, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), phân phối, xuất nhập khẩu sỉ lẻ các sản phẩm như: nước hoa, xịt thơm miệng, lăn khử mùi, mỹ phẩm, dung dịch vệ sinh dùng cho nam nữ, serum trị mụn.

---

(210) **4-2023-22436**

(540)

ANH NHI
SIMPLE BUT NOT SIMPLE

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23
(731) NGUYỄN ANH NHI (VN)
56/7/31 Huỳnh Thị Hai, khu phố 4, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang nam nữ; quần áo thể thao; mũ nón; giày dép; vớ tất.

---

(210) **4-2023-22437**

(540)

Abashi

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22438**

(540)

Asashi

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22439**

(540)

Barista

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22440**

(540)

Camel

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22441**

(540)

Choya

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22442**

(540)

Donet

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22443**

(540)

Duhill

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22444**

(540)

Dutro

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22445**

(540)

Ibasi

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22446**

(540)

Kamura

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22447**

(540)

Khakop

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22448**

(540)

Kitashi

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22449**

(540)

Kojima

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22450**

(540)

Komatsu

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22451**

(540)

Kumuro

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22452**

(540)

Luhan

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22453**

(540)

Maboro

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22454**

(540)

Makio

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22455**

(540)

Maraki

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22456**

(540)

Matami

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22457**

(540)

Matsuka

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22458**

(540)

Mayaki

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22459**

(540)

Mihara

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22460**

(540)

Mikuri

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22461**

(540)

Minami

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22462**

(540)

Miyoshi

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22463**

(540)

Nippon

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22464**

(540)

Nishio

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22465**

(540)

Ozak

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22466**

(540)

Rosima

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22467**

(540)

Sapuki

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22468**

(540)

Sasaki

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22469**

(540)

Sayama

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22470**

(540)

Seven Star

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22471**

(540)

Shinkanshen

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ

---

(210) **4-2023-22472**

(540)

Sishedo

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22473**

(540)

Sophia

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22474**

(540)

Subashi

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22475**

(540)

Taraso

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22476**

(540)

Toda

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22477**

(540)

Togoshi

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22478**

(540)

Tokito

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22479**

(540)

Tokoro

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22480**

(540)

Toppan

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-22482**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, vàng, nâu đỏ, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM CHỨC NĂNG NGUYỄN MINH TRÍ (VN)
96 Nguyễn Thị Nhỏ, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22483**

(540)

(220) 31/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 25.1.25; 25.5.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2; 26.11.8

(591) Đỏ, trắng, vàng, đen, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM CHỨC NĂNG NGUYỄN MINH TRÍ (VN)
96 Nguyễn Thị Nhỏ, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22484**

(540)

(220) 31/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1

(591) Vàng, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC KINDLE (VN)
66A Tịnh Tâm, phường Thuận Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 41: Giáo dục.

---

(210) **4-2023-22485**

(540)

(220) 31/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.10; 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24

(591) Cam, trắng.

(731) NGUYỄN THANH QUANG (VN)
Tổ dân phố 2, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; ca vát; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: quần áo, ca vát, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2023-22486**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.6; 3.7.24; 9.7.19
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, nâu, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH VUA NGỖNG QUAY HỒNG KÔNG (VN)
998 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-22487**

(540)

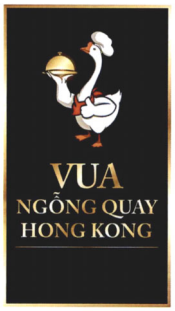

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.6; 3.7.24; 9.7.19
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, nâu, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH VUA NGỖNG QUAY HỒNG KÔNG (VN)
998 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-22488**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.1; 26.2.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Da cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV XÂY DỰNG TƯỜNG ANH (VN)
Số 66, ngõ 7, đường Lê Đại Hành, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2023-22489**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5; 24.17.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP HOÀNG HÀ (VN)
Số 26A ngõ 898 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(210) **4-2023-22490**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TIN HỌC & CÔNG NGHỆ AN PHÁT (VN)
Đội 5, thôn Vĩnh Trung, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2023-22491**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.2; 26.4.3
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG KC VIỆT NAM (VN)
HH08-03, khu đô thị Vinhome Star City, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy; giày.

---

(210) **4-2023-22492**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.6; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP HOÀNG HÀ (VN)
Số 26A ngõ 898 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác để giặt.

---

(210) **4-2023-22493**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.11.12; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ CHĂM SÓC GIA ĐÌNH TRIỀU GIA (VN)
Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị, dịch vụ mua bán: mỹ phẩm, bánh kẹo, hoa quả sấy, rau củ quả tươi, nước giải khát.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (spa); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc và phụ hồi sức khỏe; dịch vụ chăm sóc bà mẹ, em bé và người già; dịch vụ phòng khám đông y (phòng khám y học cổ truyền).

---

(210) **4-2023-22494**

(540)

R3LK
Vietnam

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(731) TRẦN THANH PHƯƠNG (VN)
J225 Hoàng Diệu, phường 8, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; hương liệu trừ tinh dầu, dùng trong thuốc lá điện tử; thảo mộc dùng để hút; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hộp đựng thuốc lá để hít (hút).

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ thuốc lá điện tử; dịch vụ bán buôn, bán lẻ hương liệu trừ tinh dầu dùng trong thuốc lá điện tử; dịch vụ bán buôn, bán lẻ bình sinh hơi có dây nối cho người hút thuốc lá điện tử; dịch vụ bán buôn, bán lẻ pin dùng cho thuốc lá điện tử; dịch vụ bán buôn, bán lẻ thiết bị sạc cho thuốc lá điện tử; dịch vụ bán buôn, bán lẻ hộp đựng thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-22495**

(540)

PHILIPS MIT

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI CÔNG NGHIỆP PHILIPS (VN)
Số 484/27 đường 30 tháng 4, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được.

Nhóm 35: Bán buôn: hệ thống điện lạnh, hệ thống thông gió, thiết bị cách nhiệt, máy phát điện, thang máy tàu, hệ thống tời cáp cẩu, thiết bị nâng hạ, thiết bị trao đổi nhiệt và phụ tùng của chúng, thiết bị cứu sinh, cứu hỏa, sắt thép, hóa chất trong ngành dầu khí, hàng hải và xây dựng, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng, máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện), thiết bị và phụ tùng tàu thủy; cung ứng nguồn lao động.

Nhóm 37: Cho thuê máy móc, thiết bị công nghiệp; sửa chữa và lắp đặt thiết bị điện tử và quang học, thiết bị điện; sửa chữa và bảo dưỡng tàu biển; lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp cụ thể là thiết bị nâng, chuyển, thủy lực, nồi hơi, bình bồn áp lực.

Nhóm 40: Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

---

(210) **4-2023-22496**

(540)

farmgo

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.5.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ HIPOTECH (VN)
Số 47/384 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Lập chương trình máy tính; thiết kế phần mềm, chương trình máy tính; bảo trì phần mềm, chương trình máy tính; cập nhật phần mềm, chương trình máy tính; phân tích hệ thống máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới (cho người thứ ba).

---

(210) **4-2023-22497**

(540)

HỌC VIỆN
DƯỠNG TÂM AN
Khỏe Đẹp Từ Tâm

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15
(591) Xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN DƯỠNG TÂM AN (VN)
Lô đất NV 20 - L06 khu đô thị Chi Đông, thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe cho người, chăm sóc sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2023-22498**

(540)

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
DLHN
SINCE 1954
BỆNH VIỆN DA LIỄU HÀ NỘI

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.5; 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24; 25.5.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) BỆNH VIỆN DA LIỄU HÀ NỘI (VN)
Số 79B Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2023-22499**

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

EVERYDAY WEEKEND

(731) EVERYDAY WEEKEND LIMITED (CN)
17th Floor, Siu Ying Commercial Building, 151-155 Queen's Road Central, Hong Kong

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống không cồn; cốc-tai trên cơ sở bia; lúa mạch lên men [bia]; đồ uống tăng lực; bia không cồn.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu cốc-tai; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu vôtca.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm sau: đồ uống hỗn hợp, không có cồn, đồ uống không cồn, cốc-tai trên cơ sở bia, lúa mạch lên men [bia], đồ uống tăng lực, bia không cồn, chiết xuất trái cây [có cồn], rượu cốc-tai, đồ uống có cồn chứa hoa quả, đồ uống có cồn, trừ bia, đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia, rượu vôtca.

---

(210) **4-2023-22513**

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 24.9.1; 26.3.2; 26.3.7; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, cam, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DSC VIỆT NAM (VN)
Khu Phương Vỹ, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột; sữa giàu protein; sữa đậu nành; sữa chua; sữa lên men.

---

(210) **4-2023-22528**

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PAPAGO!

(731) PAPAGO INC. (TW)
4F., No. 200, Gangcian Rd., Neihu District, Taipei City 114, Taiwan

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc cho ắc quy điện; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc điện không dây; thiết bị nạp ắc quy cho xe cộ.

---

(210) **4-2023-22551**

(540)

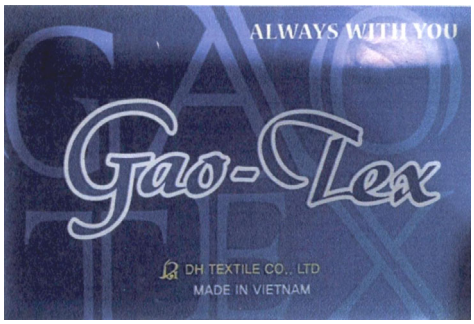

(220) 31/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.9; 26.4.18

(591) Trắng, xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DH TEXTILE (VN)
Lô D4, KCN Tam Thăng, xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải không dệt; vải; vải bông; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; vải lanh dùng trong nhà.

---

(210) **4-2023-22552**

(540)

GAONNURITEX

(220) 31/05/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH DH TEXTILE (VN)
Lô D4, KCN Tam Thăng, xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải không dệt; vải; vải bông; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; vải lanh dùng trong nhà.

---

(210) **4-2023-22559**

(540)

(220) 31/05/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh dương, da cam, đỏ, vàng, trắng, đen.

(731) NGUYỄN TRẦN BÍCH NGỌC (VN)
733/5, tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; bột giặt; dầu gội đầu; sữa tắm; nước hoa.

---

(210) **4-2023-22560**

(540)

ReviveHer

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM THIÊN NHIÊN LYON (VN)
Số nhà 2, ngõ 252, đường Lương Thế Vinh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm chức năng; bông khử trùng; thuốc viên ngăn sự thèm ăn; băng dùng để băng bó.

---

(210) **4-2023-22576**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.9.14; 26.2.7; 26.13.25; 26.15.1; 26.15.15

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) PT. PURINUSA EKAPERSADA (ID)
Gedung Sinar Mas Land PIaza, Tower II, 9th floor, Jl. M.H. Thamrin No. 51, Jakarta - 10350 Indonesia

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; ấn phẩm; khăn giấy mỏng; giấy lụa (tissue paper); các sản phẩm khăn giấy mỏng thấm có khả năng thấm hút; khăn giấy dùng trong phòng tắm; khăn lau chùi bằng giấy mỏng; khăn mặt mỏng bằng giấy; khăn giấy dùng trong nhà bếp; khăn giấy vệ sinh; khăn mỏng bằng giấy để tẩy lau mỹ phẩm; giấy bao gói; khăn giấy dùng để làm sạch [không được tẩm chế phẩm làm sạch|; khăn giấy mỏng dùng đế tẩy trang [không được tẩm chế phẩm vệ sinh]; khăn làm từ xenluloza hoặc giấy dùng để làm sạch mắt kính; khăn lau mặt bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; giấy dùng để tẩy trang; giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn trải bàn ăn bằng giấy; khăn bàn và giấy ăn bằng giấy; tấm lót bàn bằng giấy; giấy lau chùi; giấy lau để làm sạch; giấy lau mặt bằng giấy dùng cho mục đích mỹ phẩm; giấy lau vệ sinh, không được tẩm chế phẩm trang điểm; khăn lau chùi làm từ xenluloza, không được tẩm hay dùng cho mục đích y tế; khăn lau chùi làm từ giấy, không được tẩm hay dùng cho mục đích y tế; khăn giấy tẩy trang [giấy]; khăn giấy lau chùi dạng ướt.

---

(210) **4-2023-22577**

(540)

ABT

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ABT (VN)
Số 13 Hàng Da, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chất trung hòa giúp uốn sóng tóc bền nếp; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước xức tóc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng cạo râu; sáp dùng cho râu, ria; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

Nhóm 08: Kéo; kẹp uốn tóc; kẹp là thẳng tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: kéo, kẹp uốn tóc, kẹp là thẳng tóc, kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện], dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện, mỹ phẩm dành cho tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, keo xịt tóc; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing.

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ cấy tóc; dịch vụ nhuộm tóc; cho thuê dụng cụ tạo kiểu tóc.

---

(210) **4-2023-22579**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 6.19.5; 26.1.2; 26.5.1
(591) Trắng, đỏ, đen, xanh lá, xanh đen, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh lá mạ, xanh ngọc, vàng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO THÀNH TÀI (VN)
Thửa 988 TBĐ số 7, ấp 5, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Yến sào thô; yến sào tinh chế; yến sào rút lông; yến hũ chưng sẵn.

---

(210) **4-2023-22582**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 3.5.7; 3.5.24; 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21; 25.3.1
(591) Đen, trắng, vàng đồng, vàng đồng nhạt.
(731) NGUYỄN THANH LOAN (VN)
Thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình biểu diễn; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; dịch vụ phóng viên tin tức; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được

---

(210) **4-2023-22583**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng cam đậm, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÙNG (VN)
Thôn Yên Mỹ, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh; thiết bị nghe nhìn; loa; âm ly.

---

(210) **4-2023-22584**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.5.4; 5.5.20; 5.5.21; 26.2.7
(591) Đỏ, vàng cam, vàng cam đậm, vàng cam nhạt.
(731) PHẠM THỊ LOAN (VN)
TDP 7 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang, vải vóc, balo, túi xách, ví.

---

(210) **4-2023-22592**

(540)

APEL.Q

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(731) VIỆN QUẢN TRỊ KINH DOANH MBA (VN)
78 Thông Tây Hội, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giáo dục thể thao và giải trí; giáo dục văn hóa nghệ thuật; tổ chức và điều khiển hội thảo; khảo thí giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn giáo dục].

---

(210) **4-2023-22595**

(540)

(220) 31/05/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN NGỌC TUẤN (VN)
54 Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn thuế; dịch vụ kiểm toán; dịch vụ đại lý thuế; dịch vụ kế toán; dịch vụ khai thuế; dịch vụ hoạch định kế hoạch thuế.

---

(210) **4-2023-22715**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.4; 3.13.24; 9.7.19
(591) Trắng, xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH 4M F&B (VN)
Tòa nhà M-Building, số 09 đường số 08, khu A, đô thị mới Nam Thành Phố, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-22716**

(540)

MUZIGAE

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) LCM COSMETIC CO., LTD. (KR)
10th Floor, Room 3, 263 Central-ro, Yeonsu-gu, Incheon-city, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm chăm sóc tóc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa dưỡng da; sữa dưỡng da mặt; kem dưỡng mắt; kem dưỡng da tay dùng cho mục đích mỹ phẩm; son môi; dầu làm bóng móng; nước hoa.

---

(210) **4-2023-22717**

(540)

MGCAD-i

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) KONICA MINOLTA INC. (JP)
2-7-2 Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-7015 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính (có thể tải xuống hoặc ghi lại); phần mềm máy tính (có thể tải xuống hoặc ghi lại) để phân tích hình ảnh của việc kiểm tra chụp nhũ ảnh (chụp x-quang tuyến vú) được cài đặt hệ thống hỗ trợ chuẩn đoán/phát hiện (computer-aided detection -cad).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2023-22739**

(540)

GBlife Global

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.15.15

(591) Xanh lá cây đậm, nhạt.

(731) ĐỖ THỊ VÂN ANH (VN)
TDP Xuân Lộc 1, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; nước.

Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế; trà thảo dược (tác dụng hỗ trợ chữa bệnh).

Nhóm 35: Mua bán hàng hóa cụ thể là: dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm, thực phẩm chức năng; trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng chuyên doanh, cửa hàng tiện ích (cửa hàng chuyên doanh là cửa hàng kinh doanh một hoặc một số ngành hàng phục vụ đời sống và tiêu dùng như điện máy: ti vi, tủ lạnh, điều hòa, quạt, máy lọc nước, nồi cơm điện, lò nướng, lò vi sóng, mỹ phẩm, thời trang, trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, thực phẩm đồ uống các loại; cửa hàng tiện ích là cửa hàng kinh doanh tổng hợp nhiều ngành hàng phục vụ nhu cầu thiết yếu hàng ngày của người tiêu dùng: thực phẩm, hàng tiêu dùng: quần áo, mỹ phẩm, đồ trang sức, đồ uống).

---

(210) **4-2023-22764**

(540)

SITRECK OIL

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN BÁ HỒNG (VN)
Thôn Xà Cầu, xã Quảng Phú Cầu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; dầu động cơ; dầu nhiên liệu; dầu nhờn; mỡ nhờn dùng để bôi trơn.

---

(210) **4-2023-22772**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.5; 26.3.5
(591) Đen, trắng, cam, đỏ, xanh lá cây, xanh da trời.
(731) NGUYỄN NGỌC ANH (VN)
P402, 18T2 CT15 Green park, KĐT Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; làm sạch xe cộ; cân chỉnh lốp xe; lắp đặt các bộ phận ngoại thất, nội thất và cơ khí của xe cộ theo yêu cầu (điều chỉnh); đánh bóng xe cộ; phủ ceramic cho xe cộ.

---

(210) **4-2023-22775**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Da cam, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ KIM DUNG (VN)
Số nhà 25, ngõ 402 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; áo gối; vỏ đệm; khăn trải giường.

Nhóm 35: Mua bán: chăn, ga trải giường, gối, đệm, áo gối, vỏ đệm, khăn trải giường, màn, thảm, chiếu, đồ trang trí nội thất, thú nhồi bông.

---

(210) **4-2023-22790**

(540)

COOLTRANS

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NEWTECH TEXTILE TECHNOLOGY DEVELOPMENT (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
Building 6, No. 380_388, Jinbai Road, Jinshan Industrial Zone, Shanghai 201505, China
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo sơ mi; áo len dài tay; quần dài; áo choàng ngoài; quần áo đan; áo thun ngắn tay; quần áo lông vũ; quần áo lót; quần áo cho trẻ em; giày; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; ca vát; khăn quàng cổ; thắt lưng da [trang phục].

---

(210) **4-2023-22791**

(540)

VALU-AIR

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.5
(731) ZHEJIANG RONGPENG AIR TOOLS CO., LTD. (CN)
Shuiquetou Village, Pengjie Town, Luqiao, Taizhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 07: Súng khí nén bắn đinh; máy tán đinh; dụng cụ khí nén cầm tay; dụng cụ thủy lực cầm tay; súng phun sơn; máy sơn; máy khí nén; máy bơm; thiết bị hàn, vận hành bằng gaz; máy giặt áp lực cao.

---

(210) **4-2023-22798**

(540)

TILO

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 26.3.1
(731) TRẦN TUẤN TRUNG (VN)
Khu 4, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày, dép, mũ nón, đồ đi chân, đồ đội đầu, chè (trà), cà phê, đường, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà), đồ uống không có cồn, đồ uống không có cồn hương vị cà phê, đồ uống không có cồn hương vị trà, nước sinh tố, xi-rô cho đồ uống, đồ uống không có cồn làm từ trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán nước giải khát; quán trà (phòng trà); dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-22800**

(540)

이개일기 Mirae Diary

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(731) HAN, JIN HEE (KR)
103-201, 57, Hyeoksin 6-ro, Gimcheon-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; tinh dầu; nước hoa; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-22801**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Trắng, xám, xanh dương, xanh lơ, xanh mạ, hồng, tím, cam.
(731) BÙI VĂN TỚI (VN)
Thôn Rừng, xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt).

Nhóm 19: Bột bả.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): sơn, bột bả.

---

(210) **4-2023-22802**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 14.1.7; 14.1.8; 15.7.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, cam, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI ĐÔNG NAM (VN)
Lầu 1, Cao ốc Hoàng Việt, 34 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hội chợ triển lãm thương mại với mục đích giới thiệu và mua bán sản phẩm; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2023-22803**

(540)

HANG DUONG DRY AGED FISH

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) LÝ NHẤT HIẾU (VN)
1302/223 Nguyễn Văn Tạo, ấp 4, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Cá ủ tươi; cá ủ khô.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm cá ủ tươi, cá ủ khô.

---

(210) **4-2023-22804**

(540)

CÁ Ủ TƯƠI HÀNG DƯƠNG

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÝ NHẤT HIẾU (VN)
1302/223 Nguyễn Văn Tạo, ấp 4, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Cá ủ tươi; cá ủ khô.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm cá ủ tươi, cá ủ khô.

---

(210) **4-2023-22805**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 3.9.24
(591) Nâu, trắng.
(731) LÝ NHẤT HIẾU (VN)
1302/223 Nguyễn Văn Tạo, ấp 4, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Cá ủ tươi; cá ủ khô.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm cá ủ tươi, cá ủ khô.

---

(210) **4-2023-22806**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3
(591) Cam, trắng, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ KHÔI NGUYÊN (VN)
K482/H11/07 Trưng Nữ Vương, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-22807**

(540)

MMT & PARTNERS LAW FIRM

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.7.3; 5.13.4; 17.3.2
(591) Cam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV MMT & PARTNERS (VN)
Tổ 52, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh thực thể nhằm bảo vệ người và tài sản hữu hình; dịch vụ cá nhân và xã hội được cung cấp bởi người khác để phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu của cá nhân.

---

(210) **4-2023-22808**

(540)

OPTIMAL365 CHIROPRACTIC

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1; 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM CƠ XƯƠNG KHỚP OPTIMAL 365 (VN)
18Ter Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ phòng khám phục hồi chức năng; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trị liệu bằng xoa bóp bấm huyệt; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chuẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2023-22809**

(540)

HI-WIND

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HOÀNG THỊ DIỆU HUYỀN (VN)
C12-TT6, khu đô thị Văn Quán - Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú nghỉ dưỡng, khách sạn.

---

(210) **4-2023-22810**

(540)

TPmobi

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) TÔ THÀNH CÔNG (VN)
Thôn Phượng Mao, xã Hoằng Phượng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Mua bán điện thoại di động.

Nhóm 37: Sửa chữa điện thoại di động.

---

(210) **4-2023-22811**

(540)

D'amore

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TÔ THÀNH CÔNG (VN)
Thôn Phượng Mao, xã Hoằng Phượng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 09: Loa; thiết bị âm thanh.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: loa, thiết bị âm thanh.

---

(210) **4-2023-22813**

(540)

SKORA

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KR CTB (VN)
Số 206, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Băng keo công nghiệp.

---

(210) **4-2023-22814**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 21.3.1; 26.1.1
(731) TÔ DUY (VN)
104-D8 TT Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể dục; quần áo thể thao tích hợp cảm biến kỹ thuật số.

Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; marketing; quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện thể thao; tổ chức cuộc thi thể thao; tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

---

(210) **4-2023-22815**

(540)

The New Quarter

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TÔ DUY (VN)
104-D8 TT Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể dục; quần áo thể thao tích hợp cảm biến kỹ thuật số.

Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; Marketing; quảng cáo

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện thể thao; tổ chức cuộc thi thể thao; tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

---

(210) **4-2023-22816**

(540)

FABEBO

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 20.7.1; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9
(731) TRỊNH NGỌC QUÂN (VN)
100/52 Đa Sỹ, tổ 8, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; sách; đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm).

---

(210) **4-2023-22817**

(540)

PEW

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ CHON TECH VIỆT NAM (VN)
Số 22, Lương Khánh Thiện, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Gỗ xây dựng; gỗ ván thùng; tấm gỗ lát sàn; gỗ xẻ; gỗ làm khuôn; gỗ thành phẩm.

---

(210) **4-2023-22818**

(540)

PEW SuGi

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ CHON TECH VIỆT NAM (VN)
Số 22, Lương Khánh Thiện, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Gỗ xây dựng; gỗ ván thùng; tấm gỗ lát sàn; gỗ xẻ; gỗ làm khuôn; gỗ thành phẩm.

---

(210) **4-2023-22819**

(540)

PEW HiNoKi

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ CHON TECH VIỆT NAM (VN)
Số 22, Lương Khánh Thiện, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Gỗ xây dựng; gỗ ván thùng; tấm gỗ lát sàn; gỗ xẻ; gỗ làm khuôn; gỗ thành phẩm.

---

(210) **4-2023-22820**

(540)

OPTIMAL365 CHIROPRACTIC

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh, cam, đỏ
(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM CƠ XƯƠNG KHỚP OPTIMAL 365 (VN)
18Ter Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ phòng khám phục hồi chức năng; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trị liệu bằng xoa bóp bấm huyệt; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chuẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng xét nghiệm y tế

---

(210) **4-2023-22821**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.16; 25.7.25
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) FUTURE FOOD SYSTEM ASSOCIATION (JP)
Nihonbashi CET Building, 2F 28-4 Higashinihonbashi 2chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Thử nghiệm, kiểm tra hoặc nghiên cứu dược phẩm, mỹ phẩm hoặc thực phẩm; nghiên cứu xây dựng công trình hoặc quy hoạch thành phố; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về ngăn ngừa ô nhiễm; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về điện; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về công trình dân dụng; dịch vụ chứng nhận trong lĩnh vực thực phẩm (kiểm soát chất lượng); thử nghiệm, kiểm tra hoặc nghiên cứu về nông nghiệp, chăn nuôi hoặc thủy sản; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về máy móc, thiết bị và dụng cụ; thẩm định, chứng nhận hoặc chứng nhận chất lượng sản phẩm về sự phù hợp với các tiêu chuẩn kiểm định; dịch vụ thử nghiệm để chứng nhận chất lượng hoặc tiêu chuẩn; thực hiện thẩm định, kiểm tra, và thử nghiệm dựa trên tiêu chuẩn an toàn đối với sản phẩm tiêu dùng, và chứng nhận sản phẩm phù hợp với các

tiêu chuẩn này; thử nghiệm, phân tích và đánh giá sản phẩm và dịch vụ của người khác nhằm mục đích chứng nhận; kiểm tra chất lượng; dịch vụ đánh giá chất lượng; thử nghiệm kiểm soát chất lượng của sản phẩm nhằm mục đích chứng nhận.

---

(210) **4-2023-22822**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.30; 2.5.2; 9.1.10; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, đỏ, hồng, đen, trắng.
(731) FOREVER SWEETY SUGAR TRADE COMPANY (TW)
2 F., No. 362, Datong St., Beixing Vil., Yongkang Dist., Tainan City 71087, Taiwan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Xi rô bí đao được làm ngọt dùng cho đồ uống; đồ uống làm từ bí đao được làm ngọt; cốt trà bí đao pha ngọt được đóng thành bánh/cục (tinh thể) dùng để làm đồ uống; bột bí đao được làm ngọt dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-22823**

(540)

TBB-EED

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.11.8
(731) HANGZHOU MELCHIZEDEK IMPORT&EXPORT CO., LTD (CN)
Room 1809, Building 1, Taifu Plaza, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Khớp nối trục [máy móc]; cơ cấu truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; hộp bánh răng, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng giảm tốc là bộ phận của máy móc; bộ truyền động cho máy móc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; bánh răng truyền động không dùng cho xe cộ mặt đất; hộp bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ biến đổi mô men xoăn, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ truyền động cho máy móc.

---

(210) **4-2023-22824**

(540)

TAURUSX

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) WEBEYE PTE. LTD. (SG)
60 Paya Lebar Road #08-10 Paya Lebar Square Singapore (409051)
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ hãng thông tin thương mại; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web.

---

(210) **4-2023-22825**

(540)

BRAKES

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1; 26.15.15
(591) Vàng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CK BRAKES (VN)
50 đường số 3, ấp Quảng Đà, xã Đông Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phanh cho xe cộ; đĩa phanh cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; phụ tùng xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy.

---

(210) **4-2023-22826**

(540)

FOXY SUGAR
Foresee the excellence

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.8; 3.1.24; 11.3.3; 26.1.1
(731) HỘ KINH DOANH FOXY SUGAR (VN)
334 đường Nguyễn An Ninh, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-22827**

(540)

Lamiu

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xanh.
(731) BÙI VIẾT TUẤN (VN)
Tổ 10, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ TUỆ PHONG (TUE PHONG IP&TECH CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Gối, đệm

Nhóm 24: Chăn, ga trải giường

Nhóm 27: Chiếu

---

(210) **4-2023-22828**

(540)

Manuka Eco

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.4; 3.13.24; 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1
(591) Vàng, trắng.
(731) M&L TRADING AND INVESTMENT PTY LTD (AU)
U 10308/19 Wilsson Street, West end, Queensland, Australia 4101
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Mật ong; mật ong rừng; sữa ong chúa dùng làm thực phẩm cho người; bơ ngọt làm từ mật ong (dùng làm thực phẩm); keo ong (dùng làm thực phẩm).

---

(210) **4-2023-22829**

(540)

HANALON

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 26.2.7; 26.3.23; 26.4.4
(731) HANSUNG HANALON CO. LTD. (KR)
454, Noha-gil, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18530, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách nhiệt; vật liệu cách điện, cách nhiệt dùng trong xây dựng; vật liệu cách nhiệt bằng xốp styrofoam; vật liệu để cách ly làm từ nhựa pe; vật liệu cách ly làm từ nhựa; ống và ống dẫn bằng chất dẻo [ống mềm]; chất dẻo bán thành phẩm dạng thanh và dạng thỏi; vật liệu bằng chất dẻo dạng tấm dùng trong sản xuất; vật liệu được cán mỏng bằng chất dẻo dưới dạng tấm dùng trong sản xuất; ống mềm bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2023-22830**

(540)

FUTURE EYES

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.4; 16.3.1; 16.3.3; 17.2.2; 26.11.11
(731) FOSHAN RIHONG LIGHTING TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
3rd Floor, Building B2, Zone B, Guangdong New Light Source Industrial Base, Foshan City, CHINA
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô.

---

(210) **4-2023-22831**

(540)

PERFECT
THANH - ĐIỀU - BỔ

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) PERFECT GLOBAL (H.K.) LIMITED (CN)
Room 606, 6th Floor, Tower 1, Silvercord, Canton Road, Tsimshatsui, Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem mắt cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm làm săn chắc da quanh mắt; thuốc bôi lông mi mắt (mát- ca-ra); sữa dưỡng da vùng mắt cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ marketing trải nghiệm sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; mua bán, giới thiệu và quảng cáo các sản phẩm liên quan đến mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem mắt cho mục đích mỹ phẩm, kem mỹ phẩm làm săn chắc da quanh mắt, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), sữa dưỡng da vùng mắt cho mục đích mỹ phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, chất bổ sung dinh dưỡng, chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người, chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

---

(210) **4-2023-22832**

(540)

ATLANTIS

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.4.4
(731) ATLANTIS STRENGTH INC. (CA)
4745 Avenue Des Industries, Laval, Quebec, Canada
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô thể thao; ba lô.

Nhóm 20: Giá để tạ đòn; giá để tạ tay; giá để tạ chuông; giá để tạ đĩa.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

Nhóm 28: Ghế tập bụng để tập thể dục; tạ băng cổ chân để tập thể dục; trục nâng tạ cho môn cử tạ; tạ tay cho môn cử tạ; tạ tay; xà tập thể dục; ghế dài tập thể dục; thiết bị tập thể dục, không dùng cho mục đích trị liệu; máy nâng tạ dạng tấm; thiết bị tập luyện cải thiện sức bền và thể chất; bục tập thể dục; ròng rọc để luyện tập thể dục; xà an toàn tập thể dục; sàn nhún để tập thể dục; tạ dùng cho luyện tập; tạ dùng để tập thể dục; tạ dùng để cử tạ; tạ chuông; thiết bị tập thể dục vận hành bằng tay; bàn dùng cho tập thể dục; tường có ròng rọc và lò xo vận hành bằng tay dùng cho luyện tập thể lực đối kháng; bục tập mở rộng dùng cho tập thể

dục; ghế có tựa dùng cho tập thể dục; thiết bị tập thể dục có chuyển động thẳng đứng trong tập luyện leo thang; thanh tập dùng cho chân; ván nhảy dùng cho luyện tập; thanh lò xo dùng cho luyện tập; tay nắm dùng cho luyện tập; dây co giãn dùng cùng với thiết bị tập thể dục trong luyện tập; dây đai cùng với thiết bị tập thể dục trong luyện tập; bục đệm dùng cho luyện tập; sào dùng cho luyện tập; hộp dùng cho luyện tập; tấm đệm để tập luyện; thiết bị cung cấp bài tập lực cản dựa trên chuyển động của người dùng; máy tập chèo thuyền; máy tập tạ; ghế tập tạ; dây kháng lực dùng cho luyện tập; xe đạp đặt cố định để luyện tập; xe đạp tập thể dục dạng đứng; máy chạy bộ để tập thể dục; xe đạp tập leo núi; bàn đạp tập chân; máy leo cầu thang; thang leo trèo dùng cho luyện tập.

---

(210) **4-2023-22833**

(540)

hinen

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.8
(731) ANFU CE LINK LIMITED (CN)
Anfu Industrial Park Jian City Of Jiangxi, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy lau nhà bằng hơi nước; máy quét đường, tự vận hành; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy phát điện.

Nhóm 09: Rô bốt giám sát an ninh; cầu dao điện; phích cắm điện; bộ đảo điện; pin quang vontaic; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Đèn; nồi chiên không dầu; máy sấy tóc; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng); thiết bị khử trùng; bộ tản nhiệt, dùng điện.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; bát cấp thức ăn tự động dùng cho vật nuôi; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; bàn chải đánh răng, dùng điện.

---

(210) **4-2023-22834**

(540)

Lotusfert

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH VOI THÁI CHEMICAL (VN)
Số 7C đường Trương Thị Ngào, khu phố 4, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2023-22835**

(540)

KARACEI

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN TRUYỀN THANH (VN)
154/22 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; kem (mỹ phẩm) ngừa nám da, kem (mỹ phẩm) bôi da; sữa tắm, kem (mỹ phẩm) dưỡng trắng da; kem (mỹ phẩm) ngừa mụn.

Nhóm 16: Giấy; khăn ướt bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn giấy để tẩy trang.

---

(210) **4-2023-22836**

(540)

KARACEI TODAY

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.11.7

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN TRUYỀN THANH (VN)
154/22 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; kem (mỹ phẩm) ngừa nám da, kem (mỹ phẩm) bôi da; sữa tắm, kem (mỹ phẩm) dưỡng trắng da; kem (mỹ phẩm) ngừa mụn.

Nhóm 16: Giấy; khăn ướt bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn giấy để tẩy trang.

---

(210) **4-2023-22837**

(540)

SATARE

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN TRUYỀN THANH (VN)
154/22 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; khăn ướt bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn giấy để tẩy trang.

---

(210) **4-2023-22838**

(540)

NEVOLY

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN TRUYỀN THANH (VN)
154/22 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; khăn ướt bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn giấy để tẩy trang.

---

(210) **4-2023-22839**

(540)

MooHyn

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN TRUYỀN THANH (VN)
154/22 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; khăn ướt bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn giấy để tẩy trang.

---

(210) **4-2023-22840**

(540)

TRÍ HUỆ GROUP

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.23; 4.3.3
(591) Cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRÍ HUỆ GROUP (VN)
14-15A, tầng 7, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; hướng dẫn nghề nghiệp; giảng dạy.

---

(210) **4-2023-22841**

(540)

kkep

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.4.2; 26.4.10; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KKEP VIỆT NAM (VN)
Văn phòng 2, tầng 8, tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; bán đấu giá; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; marketing; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác.

Nhóm 42: Cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; cho thuê máy chủ đặt web; dịch vụ thiết kế logo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2023-22842**

(540)

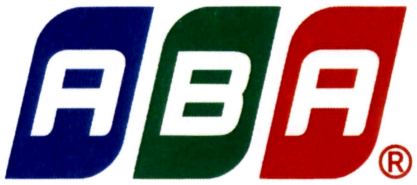

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH EBC GROUP (VN)
Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; sữa rửa mặt; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống] và nước uống có ga; đồ uống hoa quả và nước uống hoa quả [không cồn]; xi rô dùng cho đồ uống; nước uống tăng lực.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, dược phẩm; thực phẩm chức năng, đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2023-22843**

(540)

TYNON

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN TRUYỀN THANH (VN)
154/22 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; khăn ướt bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn giấy để tẩy trang.

---

(210) **4-2023-22844**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.21; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.7; 26.11.9
(591) Xanh thổ (ngọc lam), trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIETART FOOD & BEVERAGE (VN)
166 Đoàn Hữu Trưng, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè [trà]; ca cao; bánh mỳ; bánh ngọt; kem lạnh.

---

(210) **4-2023-22845**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.21; 26.4.7; 26.11.8; 26.11.9
(591) Trắng, xanh thổ (ngọc lam).
(731) CÔNG TY TNHH VIETART FOOD & BEVERAGE (VN)
166 Đoàn Hữu Trưng, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè [trà]; ca cao; bánh mỳ; bánh ngọt; kemh lạnh.

---

(210) **4-2023-22846**

(540)

SYKEE

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn Râu, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 12: Xe điện; xe đạp; các linh kiện, phụ tùng xe đạp; phương tiện giao thông trên bộ (xe máy, ô tô).

---

(210) **4-2023-22847**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, nâu sáng.
(731) CÔNG TY TNHH TAME VIỆT NAM (VN)
C26 - BT6 đường Hoài Thanh, khu ĐTM Mỹ Đình II, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhà thuốc, cụ thể là mua bán thuốc thành phẩm; mua bán thiết bị y tế gia đình.

---

(210) **4-2023-22848**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.15.3; 24.15.21; 26.5.4
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN DUY ĐỊNH (VN)
Thôn Viên Ngoại, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; thiết bị khử trùng và khử mùi không khí; nồi cơm điện; ấm siêu tốc; lò nướng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (led).

---

(210) **4-2023-22849**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2; 26.1.6
(731) PHẠM THỊ TUYẾT NHUNG (VN)
Khu 8, xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; thiết bị khử trùng và khử mùi không khí; nồi cơm điện; ấm siêu tốc; lò nướng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (led).

---

(210) **4-2023-22850**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.9
(591) Vàng, xanh nước biển.
(731) NGUYỄN VĂN HÙNG (VN)
Thôn Phí Trạch, xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; thiết bị khử trùng và khử mùi không khí; nồi cơm điện; ấm siêu tốc; lò nướng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (LED).

---

(210) **4-2023-22851**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.5; 26.5.3; 26.5.4
(591) Đỏ, đen.
(731) NGUYỄN VĂN QUYẾT (VN)
Thôn Viên Ngoại, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; thiết bị khử trùng và khử mùi không khí; nồi cơm điện; ấm siêu tốc; lò nướng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (led).

---

(210) **4-2023-22852**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG H88 HÀ NỘI (VN)
Số 9, đường Pháp Vân, tổ 9, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Gạch men; gạch lát sàn; gạch ốp tường; gạch trang trí; gạch xây dựng; gạch ốp lát.

---

(210) **4-2023-22853**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 26.4.2
(591) Xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN LINH TRANG
(VN)
Thôn Trù, xã Tuy Lai, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Rèm bằng vải; rèm cửa ra vào; rèm cửa sổ; dải giữ rèm làm bằng vật liệu dệt; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa dạng lưới.

Nhóm 35: Mua bán đồ nội thất như rèm cửa, giấy dán tường, thảm trải sàn, sàn gỗ, giàn phơi đồ, giá đỡ, giá sách, kệ ti vi, ghế bàn ăn, ghế sofa, ghế dài, bàn trà, bàn học, bàn máy tính, bàn làm việc, tủ bếp, tủ đựng, tủ nhiều ngăn, tủ có khóa, tủ ly, tủ quần áo, tủ giày, giường.

---

(210) **4-2023-22854**

(540)

Thượng hoàng
Dr.Chinh

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH NẤM LINH CHI
(VN)
H3, ngõ 330-332 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nấm thượng hoàng đã được bảo quản dùng làm thực phẩm; nấm thượng hoàng sấy khô dùng làm thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, cửa hàng bán lẻ, thương mại điện tử các sản phẩm: nấm thượng hoàng dùng làm thực phẩm, nấm thượng hoàng đã được chế biến thành dạng bột dùng làm thực phẩm, nấm thượng hoàng đã được bảo quản (dùng làm thực phẩm), nấm thượng hoàng đã chế biến sấy khô (dùng cho mục đích thực phẩm), trà các loại từ nấm thượng hoàng (trừ loại dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chiết xuất từ nấm thượng hoàng.

---

(210) **4-2023-22855**

(540)

Vân Chi
Dr.Chinh

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH NẤM LINH CHI
(VN)
H3, ngõ 330-332 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nấm vân chi đã được bảo quản dùng làm thực phẩm; nấm vân chi sấy khô dùng làm thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, cửa hàng bán lẻ, thương mại điện tử các sản phẩm: nấm vân chi dùng làm thực phẩm, nấm vân chi đã được chế biến thành dạng bột dùng làm thực phẩm, nấm vân chi đã được bảo quản (dùng làm thực phẩm), nấm vân chi đã chế biến sấy khô (dùng cho mục đích thực phẩm), trà các loại từ nấm vân chi (trừ loại dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chiết xuất từ nấm vân chi.

---

(210) **4-2023-22856**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Sinh Linh

(731) CÔNG TY TNHH NẤM LINH CHI (VN)
H3, ngõ 330-332 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nấm linh chi đã được bảo quản dùng làm thực phẩm; nấm linh chi sấy khô dùng làm thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, cửa hàng bán lẻ, thương mại điện tử các sản phẩm: nấm linh chi dùng làm thực phẩm, nấm linh chi đã được chế biến thành dạng bột dùng làm thực phẩm, nấm linh chi đã được bảo quản (dùng làm thực phẩm), nấm linh chi đã chế biến sấy khô (dùng cho mục đích thực phẩm), trà các loại từ nấm linh chi (trừ loại dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chiết xuất từ nấm linh chi.

---

(210) **4-2023-22858**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Bào Linh

(731) CÔNG TY TNHH NẤM LINH CHI (VN)
H3, ngõ 330-332 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Bào tử nấm linh chi đã được bảo quản dùng làm thực phẩm; bào tử nấm linh chi sấy khô dùng làm thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, cửa hàng bán lẻ, thương mại điện tử các sản phẩm: bào tử nấm linh chi dùng làm thực phẩm, bào tử nấm linh chi đã được chế biến thành dạng bột dùng làm thực phẩm, bào tử nấm linh chi đã được bảo quản (dùng làm thực phẩm), bào tử nấm linh chi đã chế biến sấy khô (dùng cho mục đích thực phẩm), trà các loại từ bào tử nấm linh chi (trừ loại dùng cho mục đích y tế), thực phẩm chức năng chiết xuất từ bào tử nấm linh chi.

---

(210) **4-2023-22859**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Đông trùng hạ thảo Dr.Chinh

(731) CÔNG TY TNHH NẤM LINH CHI (VN)
H3, ngõ 330-332 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Đông trùng hạ thảo đã được bảo quản dùng làm thực phẩm; đông trùng hạ thảo sấy khô dùng làm thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, cửa hàng bán lẻ, thương mại điện tử các sản phẩm: đông trùng hạ thảo sấy khô dùng làm thực phẩm, đông trùng hạ thảo đã được chế biến thành dạng bột dùng làm thực phẩm, đông trùng hạ thảo đã được bảo quản (dùng làm thực phẩm), trà các loại từ đông trùng hạ thảo (trừ loại dùng cho mục đích y tế), mật ong đông trùng hạ thảo (đông trùng hạ thảo ngâm trong mật ong, thành phần mật ong là chính), đông trùng hạ thảo tươi (chưa qua sơ chế và chiế biến).

---

(210) **4-2023-22860**

(540)

MỘC THANH

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ ACI GROUP (VN)
235/50/24 đường Đặng Thuỳ Trâm, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vàng, bạc, đá quý, đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý.

---

(210) **4-2023-22861**

(540)

MYCLOSET

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.15; 26.1.1; 26.3.2; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM (VN)
Số 30, đường Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; phấn trang điểm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; kính chống lóa mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; bao kính đeo mắt.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; vòng đeo tay (đồ trang sức); đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; vòng cổ (đồ trang sức); kẹp cài caravat; khuy măng sét; ghim cài, trâm cài (đồ trang sức); nhẫn (đồ trang sức); hoa tai; hộp đựng đồ trang sức; ví gấp đựng đồ trang sức.

Nhóm 16: Khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bọc hoặc bao gói; giấy bao gói.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; ví bỏ túi; ví tiền; túi cầm tay; ô (dù); ví đựng đồ trang điểm (chưa có đồ bên trong); vali; túi du lịch; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong; cặp da.

Nhóm 24: Khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn tắm bằng vải; khăn mặt bằng vải; chăn; vỏ gối; ga trải giường.

Nhóm 25: Mũ (nón); đồ đội đầu; khăn trùm đầu; khẩu trang (trang phục), không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; nơ đeo cổ (trang phục); khăn choàng; khăn quàng cổ; khăn gập cài túi áo ngực; ca vát; găng (bao) tay [trang phục]; quần áo (trang phục); quần áo lót; váy; áo váy (đầm); quần áo bơi; thắt lưng (trang phục); dải băng buộc quần (trang phục); đồ đi chân; tất dài; tất ngắn cổ; quần tất (leggings); tất da; giày dép; giày cao cổ (trang phục); giày ống (trang phục), không dùng cho mục đích y tế; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; trang phục giả trang; áo choàng; áo mưa.

Nhóm 26: Nơ cài tóc; kẹp tóc; băng buộc tóc; ruy băng dùng cho tóc; băng đeo tay (phụ kiện trang phục); băng đô cài tóc.

Nhóm 28: Mặt nạ hóa trang; mặt nạ đồ chơi; đồ chơi; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; mũ tiệc liên hoan bằng giấy; vòng đeo tay đồ chơi dạng que phát sáng dùng cho các buổi tiệc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, son môi, phấn trang điểm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kính đeo mắt, kính râm, kính chống lóa mắt, kính áp tròng, hộp đựng kính áp tròng, bao kính đeo mắt, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, vòng đeo tay (đồ trang sức), đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến, vòng cổ (đồ trang sức), kẹp cài caravat, khuy măng sét, ghim cài, trâm cài (đồ trang sức), nhẫn (đồ trang sức), hoa tai, hộp đựng đồ trang sức, ví gấp đựng đồ trang sức, khăn tay bỏ túi bằng giấy, khăn lau bằng giấy, khăn giấy dùng để tẩy trang, hộp bằng giấy hoặc bìa cứng, túi bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bọc hoặc bao gói, giấy bao gói, ba lô, túi xách tay, ví bỏ túi, ví tiền, túi cầm tay, ô (dù), ví đựng đồ trang điểm (chưa có đồ bên trong), vali, túi du lịch, túi mua hàng có thể tái sử dụng, túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong, cặp da, khăn tay bỏ túi bằng vải, khăn tắm bằng vải, khăn mặt bằng vải, chăn, vỏ gối, ga trải giường, mũ (nón), đồ đội đầu, khăn trùm đầu, khẩu trang (trang phục), không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, nơ đeo cổ (trang phục), khăn choàng, khăn quàng cổ, khăn gập cài túi áo ngực, ca vát, găng (bao) tay, quần áo (trang phục), quần áo lót, váy, áo váy (đầm), quần áo bơi, thắt lưng (trang phục), dải băng buộc quần (trang phục), đồ đi chân, tất dài, tất ngắn cổ, quần tất (leggings), tất da, giày dép, giày cao cổ (trang phục), giày ống (trang phục), không dùng cho mục đích y tế, trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang, trang phục giả trang, áo choàng, áo mưa, nơ cài tóc, kẹp tóc, băng buộc tóc, ruy băng dùng cho tóc, băng đeo tay (phụ kiện trang phục), băng đô cài tóc, mặt nạ hóa trang, mặt nạ đồ chơi, đồ chơi, đồ trang trí cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, mũ tiệc liên hoan bằng giấy, vòng đeo tay đồ chơi dạng que phát sáng dùng cho các buổi tiệc; dịch vụ mua bán trực tuyến các sản phẩm: mỹ phẩm, son môi, phấn trang điểm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kính đeo mắt, kính râm, kính chống lóa mắt, kính áp tròng, hộp đựng kính áp tròng, bao kính đeo mắt, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, vòng đeo tay (đồ trang sức), đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến, vòng cổ (đồ trang sức), kẹp cài caravat, khuy măng sét, ghim cài, trâm cài (đồ trang sức), nhẫn (đồ trang sức), hoa tai, hộp đựng đồ trang sức, ví gấp đựng đồ trang sức, khăn tay bỏ túi bằng giấy, khăn lau bằng giấy, khăn giấy dùng để tẩy trang, hộp bằng giấy hoặc bìa cứng, túi bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bọc hoặc bao gói, giấy bao gói, ba lô, túi xách tay, ví bỏ túi, ví tiền, túi cầm tay, ô (dù), ví đựng đồ trang điểm (chưa có đồ bên trong), vali, túi du lịch, túi mua hàng có thể tái sử dụng, túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong, cặp da, khăn tay bỏ túi bằng vải, khăn tắm bằng vải, khăn

mặt bằng vải, chăn, vỏ gối, ga trải giường, mũ (nón), đồ đội đầu, khăn trùm đầu, khẩu trang (trang phục), không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, nơ đeo cổ (trang phục), khăn choàng, khăn quàng cổ, khăn gập cài túi áo ngực, ca vát, găng (bao) tay, quần áo (trang phục), quần áo lót, váy, áo váy (đầm), quần áo bơi, thắt lưng (trang phục), dải băng buộc quần (trang phục), đồ đi chân, tất dài, tất ngắn cổ, quần tất (leggings), tất da, giày dép, giày cao cổ (trang phục), giày ống (trang phục), không dùng cho mục đích y tế, trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang, trang phục giả trang, áo choàng, áo mưa, nơ cài tóc, kẹp tóc, băng buộc tóc, ruy băng dùng cho tóc, băng đeo tay (phụ kiện trang phục), băng đô cài tóc, mặt nạ hóa trang, mặt nạ đồ chơi, đồ chơi, đồ trang trí cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo, mũ tiệc liên hoan bằng giấy, vòng đeo tay đồ chơi dạng que phát sáng dùng cho các buổi tiệc; quảng cáo; quảng bá sản phẩm; marketing; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-22862**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.30; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, nâu nhạt, xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THỦ ĐÔ KẾT NỐI (VN)
Phòng 10 tầng 20, cao ốc Tản Đà, số 86 đường Tản Đà, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến làm thức ăn cho người (không phải là gia vị hoặc hương liệu); lạc (đậu phộng) đã chế biến; hạnh nhân đã chế biến làm thức ăn cho người; hạt điều đã chế biến làm thức ăn cho người; hạt mắc-ca (macadamia) đã chế biến làm thức ăn cho người; rau củ quả đã chế biến; trái cây đã chế biến; bơ lạc (bơ đậu phộng); bơ.

Nhóm 30: Bánh kẹo; sôcôla; ngũ cốc dạng thanh; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngô (bắp) đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; gia vị; hạt vừng (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán: hạt đã chế biến làm thức ăn cho người (không phải là gia vị hoặc hương liệu), lạc (đậu phộng) đã chế biến, hạnh nhân đã chế biến làm thức ăn cho người, hạt điều đã chế biến làm thức ăn cho người, hạt mắc-ca (macadamia) đã chế biến làm thức ăn cho người, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, bơ lạc (bơ đậu phộng), bơ, nho khô, bánh gạo, bánh kẹo, bánh kẹo hạnh nhân, sôcôla, ngũ cốc dạng thanh, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, ngô (bắp) đã chế biến, thực phẩm trên cơ sở yến mạch, bột yến mạch, gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, gia vị, hạt tiêu [gia vị], hạt tiêu, gừng dạng sệt [gia vị], thảo mộc đã bảo quản [gia vị], bột cà-ri [gia vị], bột ngô, gia vị thập cẩm, quế [gia vị], đinh hương [gia vị], bột gừng, tỏi băm [gia vị], bột mù tạc, xốt [gia vị], ớt [gia vị], hạt vừng (gia vị), rau tươi, trái cây tươi; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-22863**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

St Anne's Winery

(731) RICHARD MCLEAN (AU)
St Anne’s Winery 64 Garrards Lane, VIC 3341 Australia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu vang; đồ uống trên cơ sở rượu vang; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu mùi.

---

(210) **4-2023-22864**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

St Anne's Vineyard

(731) RICHARD MCLEAN (AU)
St Anne’s Winery 64 Garrards Lane, VIC 3341 Australia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu vang; đồ uống trên cơ sở rượu vang; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu mùi.

---

(210) **4-2023-22865**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Tatalia

(731) RICHARD MCLEAN (AU)
St Anne’s Winery 64 Garrards Lane, VIC 3341 Australia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu vang; đồ uống trên cơ sở rượu vang; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu mùi.

---

(210) **4-2023-22866**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Navarino

(731) RICHARD MCLEAN (AU)
St Anne’s Winery 64 Garrards Lane, VIC 3341 Australia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu vang; đồ uống trên cơ sở rượu vang; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu mùi.

---

(210) **4-2023-22868**

(540)

BOCHI

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.15.3
(731) WANG QI (CN)
No. 119, Gangshang Group 3, Shanbei Village, Jingang Town, Zhangjiagang City, Jiangsu Province China 215600
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Cái kìm; xẻng [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; không dùng điện; dao rạch [dao trổ]; lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2023-22869**

(540)

DeRUCCI

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) DE RUCCI HEALTHY SLEEP CO., LTD. (CN)
Science and Technology Avenue No.1, Houjie Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp; thiết bị vật lý trị liệu; ghế bành của nha sỹ; đệm hơi [giường hơi] cho mục đích y tế; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa; thiết bị mát-xa dùng điện sử dụng trong gia đình; thảm mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa sử dụng cho xe cộ.

---

(210) **4-2023-22870**

(540)

SET CHUCS THON

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠI THÀNH (VN)
Số nhà 410 đường Nguyễn Thái Học, phố Thái Học 3, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Đất sét, cao lanh nguyên liệu dùng trong sản xuất gốm (sứ, men); chất kết dính và phụ gia cho sản xuất phân bón; phụ gia xử lý nước cho nuôi trồng thuỷ sản.

Nhóm 19: Đất sét dùng làm nguyên liệu cho sản xuất đồ gốm, gạch xây dựng, gạch chịu lửa, vữa xây chịu lửa; bột sét làm khuôn đúc thép; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-22872**

(220) 01/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

NOVATECH

(731) CÔNG TY TNHH GREEN COUNTRY (VN)
Tầng 1, tòa nhà Green Country, số 1, đường số 81, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: xe ô tô và phụ tùng của chúng, động cơ ô tô, hộp số ô tô, hệ thống dẫn động, hệ thống treo (bộ phận có chức năng nâng đỡ toàn bộ thân xe lên phía trên khung dầm), hệ thống lái, hệ thống bánh xe, hệ thống phanh, hệ thống điện, hệ thống an toàn (túi khí, dây đai an toàn, cảm biến hỗ trợ đỗ xe, hệ thống chống bó cứng phanh, hệ thống cân bằng điện tử, hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc), hệ thống điều hoà, khung thân xe, ngoại thất ô tô, nội thất ô tô.

Nhóm 37: Lắp đặt máy móc, thiết bị sửa chữa ô tô hoặc xe máy; sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành ô tô hoặc xe máy; lắp đặt phụ kiện ô tô hoặc xe máy.

---

(210) **4-2023-22873**

(220) 01/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

NOVA4X4

(731) CÔNG TY TNHH GREEN COUNTRY (VN)
Tầng 1, tòa nhà Green Country, số 1, đường số 81, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: xe ô tô và phụ tùng của chúng, động cơ ô tô, hộp số ô tô, hệ thống dẫn động, hệ thống treo (bộ phận có chức năng nâng đỡ toàn bộ thân xe lên phía trên khung dầm), hệ thống lái, hệ thống bánh xe, hệ thống phanh, hệ thống điện, hệ thống an toàn (túi khí, dây đai an toàn, cảm biến hỗ trợ đỗ xe, hệ thống chống bó cứng phanh, hệ thống cân bằng điện tử, hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc), hệ thống điều hoà, khung thân xe, ngoại thất ô tô, nội thất ô tô.

Nhóm 37: Lắp đặt máy móc, thiết bị sửa chữa ô tô hoặc xe máy; sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành ô tô hoặc xe máy; lắp đặt phụ kiện ô tô hoặc xe máy.

---

(210) **4-2023-22874**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ THÁI DƯƠNG (VN)
Cụm công nghiệp Hà Mãn - Trí Quả, phường Hà Mãn, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách nhiệt, sơn cách điện) cụ thể: sơn lót, sơn phủ, sơn nội thất, sơn ngoại thất, sơn chống thấm, sơn chống gỉ.

---

(210) **4-2023-22875**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ THÁI DƯƠNG (VN)
Cụm công nghiệp Hà Mãn - Trí Quả, phường Hà Mãn, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách nhiệt, sơn cách điện) cụ thể: sơn lót, sơn phủ, sơn nội thất, sơn ngoại thất, sơn chống thấm, sơn chống gỉ.

---

(210) **4-2023-22876**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2; 26.1.2; 26.5.1
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SGMJ (VN)
Thôn Thủ Lộc, xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; nhẫn; vòng đeo tay; dây chuyền; mặt dây chuyền; hoa tai.

---

(210) **4-2023-22877**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.21; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH BRILLIANT INTERNATIONAL (VN)
Số 44, đường số 21, Bình Trị Đông B, Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; trang phục dệt kim; khăn che mặt [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; cổ tay áo; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2023-22878**

(540)

(220) 01/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.10; 26.5.1

(731) COBBITTY COUNTRY PTY LTD (AU)
Suite 502, 2 Bligh Street, Sydney Nsw 2000, Australia

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; miếng dán bổ sung vitamin.

---

(210) **4-2023-22879**

(540)

(220) 01/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.10; 26.5.1

(731) COBBITTY COUNTRY PTY LTD (AU)
Suite 502, 2 Bligh Street, Sydney Nsw 2000, Australia

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Dầu dùng cho thực phẩm; sữa; sản phẩm sữa; quả hạch đã chế biến; sữa đậu nành; sữa bột.

---

(210) **4-2023-22880**

(540)

(220) 01/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.10; 26.5.1

(731) COBBITTY COUNTRY PTY LTD (AU)
Suite 502, 2 Bligh Street, Sydney Nsw 2000, Australia

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; đồ uống ca cao có sữa; nước mật cho thực phẩm; mật ong; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; ngũ cốc dạng thanh.

---

(210) **4-2023-22881**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

纽瑞优

(731) SUNNYA PTY. LTD (AU)
Suite 315, 33 Lexington Drive, Bella Vista NSW 2153, Australia

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; miếng dán bổ sung vitamin.

---

(210) **4-2023-22882**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

纽瑞优

(731) SUNNYA PTY. LTD (AU)
Suite 315, 33 Lexington Drive, Bella Vista NSW 2153, Australia

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Dầu dùng cho thực phẩm; sữa; sản phẩm sữa; quả hạch đã chế biến; sữa đậu nành; sữa bột.

---

(210) **4-2023-22883**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 5.7.1; 5.7.21; 5.7.27; 11.3.4; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ nâu, đỏ, xanh lá cây, trắng, đen, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, xám, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI CÀ PHÊ TUẤN KIỆT (VN)
381 Trần Văn Giàu, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-22884**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.21; 5.7.27; 11.3.4; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng, đen, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, xám, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI CÀ PHÊ TUẤN KIỆT (VN)
381 Trần Văn Giàu, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-22885**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.21; 5.7.27; 11.3.4; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xám, xanh lá cây, trắng, đen, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, hồng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI CÀ PHÊ TUẤN KIỆT (VN)
381 Trần Văn Giàu, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-22886**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.21; 5.7.27; 11.3.4; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh nõn chuối, trắng, đen, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI CÀ PHÊ TUẤN KIỆT (VN)
381 Trần Văn Giàu, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-22887**

(540)

(220) 01/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.7.1; 5.7.21; 5.7.27; 11.3.4; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây, trắng, đen, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, xám.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI CÀ PHÊ TUẤN KIỆT (VN)
381 Trần Văn Giàu, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-22888**

(540)

(220) 01/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.7.1; 5.7.21; 5.7.27; 11.3.4; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18

(591) Da cam, đỏ, xanh lá cây, trắng, đen, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, xám.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI CÀ PHÊ TUẤN KIỆT (VN)
381 Trần Văn Giàu, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-22889**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.7.1; 2.7.11; 2.9.1
(591) Nâu, tím, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, vàng, đen, xám, trắng, hồng cam, hồng đậm, hồng nhạt.
(731) BÙI QUANG HẢI (VN)
Tổ dân phố Hoàng Văn Thụ, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Ghế ngồi dùng cho trẻ em ăn dặm; xe cũi đẩy cho trẻ em; tủ đựng quần áo; khung tập đi cho trẻ em; nôi xách tay dùng cho trẻ sơ sinh; ghế cao cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-22890**

(540)

B+COM
PLAY

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.3.1; 26.3.23
(731) SYGN HOUSE INC. (JP)
Nomura Fudosan Musashikosugi building N-tower 11th floor, 13-2 Nakamaruko Nakahara-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, 211-0012 Japan
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị liên lạc giữa những người đi xe máy sử dụng liên lạc không dây hoặc liên lạc có dây; bộ phận và phụ kiện của thiết bị âm thanh để lắp cho xe máy; thiết bị ghi và phát lại âm thanh và hình ảnh để lắp cho xe máy; thiết bị liên lạc có dây hoặc không dây để lắp cho xe máy; loa có bộ khuếch đại âm thanh để lắp cho xe máy; bộ khuếch đại âm thanh để lắp cho xe máy; micrô để lắp cho xe máy; loa để lắp cho xe máy; máy bộ đàm xách tay; thiết bị viễn thông không dây; thiết bị viễn thông không dây hai chiều; máy và thiết bị viễn thông.

---

(210) **4-2023-22891**

(540)

B+COM

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) SYGN HOUSE INC. (JP)
Nomura Fudosan Musashikosugi building N-tower 11th floor, 13-2 Nakamaruko Nakahara-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, 211-0012 Japan
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị liên lạc giữa những người đi xe máy sử dụng liên lạc không dây hoặc liên lạc có dây; bộ phận và phụ kiện của thiết bị âm thanh để lắp cho xe máy; thiết bị ghi và phát lại âm thanh và hình ảnh để lắp cho xe máy; thiết bị liên lạc có dây hoặc không dây để lắp cho xe máy; loa có bộ khuếch đại âm thanh để lắp cho xe máy; bộ khuếch đại âm thanh để

lắp cho xe máy; micrô để lắp cho xe máy; loa để lắp cho xe máy; máy bộ đàm xách tay; thiết bị viễn thông không dây; thiết bị viễn thông không dây hai chiều; máy và thiết bị viễn thông.

---

(210) **4-2023-22892**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.11.7; 8.1.18; 18.1.9
(591) Trắng, hồng, hồng nhạt, xanh da trời, xanh da trời nhạt, vàng, da cam, đỏ rượu, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DU LỊCH VÀ ẨM THỰC ĐƯỜNG PHỐ NEW TREND (VN)
Số nhà 28 dãy C3, tổ 28 đường Đồng Bát, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ tiệm kem; dịch vụ ăn uống lưu động.

---

(210) **4-2023-22893**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.10; 14.3.3; 26.1.2
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) ĐÀM ĐỨC TIẾN (VN)
Tổ 3, cụm Sòi, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-22894**

(540)

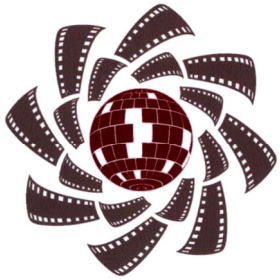

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 13.1.6; 16.3.5; 25.7.8; 25.7.25; 26.15.1
(591) Xám đậm, trắng, đỏ đô.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AMIGO (VN)
283/36 Cách Mạng Tháng 8, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Biểu diễn nghệ thuật; sáng tác kịch bản; dịch vụ giảng dạy nghệ thuật; giảng dạy biểu diễn nghệ thuật; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2023-22895**

(540)

DTG WINDOW
TẬN TÂM - UY TÍN - CHẤT LƯỢNG

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 7.3.11; 26.4.9; 26.5.1; 26.5.11
(591) Xanh dương đậm, xanh đen, xám, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM KÍNH ĐỨC THỊNH (VN)
Số 04 Hoa Sữa, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại, cụ thể là: cửa nhôm; cửa nhôm kính; cửa cuốn bằng kim loại; cửa tự động; cửa thép chống cháy.

Nhóm 19: Các sản phẩm từ nhựa plastic gồm: cửa nhựa; khung cửa nhựa.

Nhóm 35: Mua bán; phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm vật liệu xây dựng bằng kim loại, cụ thể là: cửa nhôm, cửa nhôm kính, cửa cuốn bằng kim loại, cửa tự động, cửa thép chống cháy, các sản phẩm từ nhựa plastic gồm: cửa nhựa, khung cửa nhựa

---

(210) **4-2023-22896**

(540)

Luckystar

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) VÕ VĂN THỊNH (VN)
Tổ 8, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2023-22898**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.3.17; 2.1.8; 2.1.16; 5.5.20; 5.5.22; 18.1.5; 25.7.20; 26.1.1
(591) Xám, vàng, đen, cam.
(731) LÊ HẰNG THÙY DƯƠNG (VN)
426/16B Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị xe máy, phụ tùng xe máy, xe ô tô, xe đạp điện, pin, bình ắc quy, dầu nhớt.

---

(210) **4-2023-22899**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Vàng hồng, nâu vàng.
(731) NGUYỄN THỊ MINH THẢO (VN)
Đường C18, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; trung tâm chăm sóc sức khỏe; phẫu thuật tạo hình; thẩm mỹ viện; dịch vụ xăm.

---

(210) **4-2023-22901**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt, xám.
(731) NGUYỄN THỊ NGA (VN)
Tổ dân phố 16, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-22902**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt, xám.
(731) NGUYỄN THỊ NGA (VN)
Tổ dân phố 16, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán túi đeo chéo thời trang, túi xách thời trang, ba lô thời trang, ví nam nữ, túi vải; mua bán hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, hàng thủ công mỹ nghệ bằng mây, hàng thủ công mỹ nghệ bằng tre, hàng thủ công mỹ nghệ bằng nứa, hàng thủ công mỹ nghệ bằng lá.

---

(210) **4-2023-22903**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.9; 26.4.18
(731) CHANG, CHUNG-HUNG (TW)
No. 20, Aly. 1, Ln. 70, Jianguo Rd., Yuanlin City, Changhua County 51043, Taiwan
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Săm cho lốp xe bơm hơi; Lốp cho bánh xe cộ; Lớp bố dùng cho lốp hơi; Lốp đặc dùng cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2023-22904**

(220) 01/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Formium

(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; Giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2023-22905**

(220) 01/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Antocid

(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2023-22906**

(220) 01/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Cinnamant

(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thúy sản; thức ăn cho động vật, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản.

---

(210) **4-2023-22907**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.6
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BẢO PHẠM (VN)
D6/177C, đường bờ bao, hợp tác xã Phong Phú, ấp 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân trùn quế (phân bón)

---

(210) **4-2023-22908**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.13.1
(591) Vàng, đỏ, xanh ngọc, đen, cam.
(731) PHAN TRẦN TRƯỜNG SƠN (VN)
Số 6 đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tiếp thị chỗ ở tạm thời gồm các khách sạn và khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô, khách sạn có phòng ở và những căn hộ có dịch vụ bao gồm cả việc quảng cáo các dịch vụ nêu trên qua internet và các mạng máy tính toàn cầu khác.

Nhóm 36: Cho thuê căn hộ dịch vụ; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê văn phòng; dịch vụ môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2023-22909**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18; 26.15.15
(591) Đen, đỏ, xanh ngọc, vàng, cam.
(731) PHAN TRẦN TRƯỜNG SƠN (VN)
Số 6 đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; tiếp thị chỗ ở tạm thời gồm các khách sạn và khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô, khách sạn có phòng ở và các căn hộ có dịch vụ bao gồm cả việc quảng cáo

các dịch vụ nêu trên qua internet và các mạng máy tính toàn cầu khác.
Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ dịch vụ.

---

(210) **4-2023-22910**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 2.1.13; 2.1.15; 2.1.25; 2.1.30; 5.5.20; 5.5.21; 19.1.1
(591) Đen, trắng, xanh lá, vàng, xanh dương, nâu, hồng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM (VN)
Lầu 4, PetroVietNam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu, xăng động cơ; dầu; dầu mỡ bôi trơn; khí đốt hóa lỏng (gas).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý: nhiên liệu, xăng động cơ, dầu, dầu mỡ bôi trơn, khí đốt hóa lỏng, hóa chất, máy móc khai thác mỏ.

Nhóm 39: Dịch vụ chiết nạp gas; dịch vụ vận chuyển xăng dầu, gas; dịch vụ kho lưu trữ xăng dầu, khí.

---

(210) **4-2023-22911**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 2.1.13; 2.1.15; 2.1.25; 2.1.30; 5.5.20; 5.5.21; 19.1.1
(591) Đen, trắng, xanh lá, vàng, xanh dương, nâu, hồng đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM (VN)
Lầu 4, PetroVietNam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu, xăng động cơ; dầu; dầu mỡ bôi trơn; khí đốt hóa lỏng (gas).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý: nhiên liệu, xăng động cơ, dầu, dầu mỡ bôi trơn, khí đốt hóa lỏng, hóa chất, máy móc khai thác mỏ.

Nhóm 39: Dịch vụ chiết nạp gas; dịch vụ vận chuyển xăng dầu, gas; dịch vụ kho lưu trữ xăng dầu, khí.

---

(210) **4-2023-22912**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.1; 3.7.16; 25.1.25; 26.1.1
(591) Đen, xám, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DH TEXTILE (VN)
Lô D4, KCN Tam Thăng, xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải không dệt; vải; vải bông; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; vải lanh dùng trong nhà.

---

(210) **4-2023-22913**

(540)

STARTEX®

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DH TEXTILE (VN)
Lô D4, KCN Tam Thăng, xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải không dệt; vải; vải bông; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; vải lanh dùng trong nhà.

---

(210) **4-2023-22914**

(540)

Softsil

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH DH TEXTILE (VN)
Lô D4, KCN tam Thăng, xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải không dệt; vải; vải bông; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; vải lanh dùng trong nhà.

---

(210) **4-2023-22915**

(540)

SAIGONBLING
www.saigonbling.com

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2; 26.15.15
(591) Xanh da trời, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DE CENTAURI (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Kim cương; đá quý; kim loại quý; ngọc trai; đồ châu báu, đồ trang sức, đồ kim hoàn.

---

(210) **4-2023-22916**

(540)

VASARI
LIME PLASTER & PAINT

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG BÊ TÔNG TRANG TRÍ BM (VN)
Số 51, ngõ 354 Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; vữa thạch cao mạt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); sơn phủ, lớp phủ [sơn]; vôi quét tường; véc ni.

Nhóm 19: Lớp phủ bảo vệ, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; đá vôi; thạch cao [vật liệu xây dựng]; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; vôi.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ xây, lát.

---

(210) **4-2023-22917**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 24.1.1
(591) Nâu, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG BÊ TÔNG TRANG TRÍ BM (VN)
Số 51, ngõ 354 Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; vữa thạch cao mạt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); sơn phủ, lớp phủ [sơn]; vôi quét tường; véc ni.

Nhóm 19: Lớp phủ bảo vệ, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; đá vôi; thạch cao [vật liệu xây dựng]; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; vôi.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ xây, lát.

---

(210) **4-2023-22919**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

youto

(731) SHENZHEN TONGXUE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
902, Building C, Xinghe World Phase II, Minle Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm mí mắt; chế phẩm trang điểm viền mắt dạng lỏng; chế phẩm trang điểm viền mắt; chế phẩm trang điểm mí mắt dạng bột nén; chế phẩm trang điểm cho mắt; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm dưỡng da mắt; dung dịch làm sạch cho mắt kính, trừ loại dùng cho kính áp tròng; chế phẩm rửa mắt, không dùng cho mục đích y tế; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi kính đeo mắt.

Nhóm 05: Chế phẩm làm sạch kính áp tròng; thuốc nhỏ mắt; chế phẩm rửa mắt chứa dược chất; dung dịch ngâm tạo độ ẩm cho kính áp tròng; chế phẩm vệ sinh mắt chứa dược chất; dung dịch dùng cho kính áp tròng; chế phẩm khử trùng dùng cho kính áp tròng; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; mắt kính; bao đựng kính đeo mắt; khay đựng kính áp tròng; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; gọng kính đeo mắt; kính mắt 3d; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm; gọng kính mắt; kính áp tròng hai tròng; hộp đựng kính áp tròng tích hợp chức năng làm sạch bằng sóng siêu âm; thấu kính quang học; kính mắt [quang học].

Nhóm 35: Dịch vụ trưng bày hàng hóa; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ hãng quảng cáo; quảng cáo; quảng bá sản phẩm và dịch vụ; quảng cáo trên truyền hình; marketing; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác], bán buôn bán lẻ vật tư y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; khám thị lực để chọn kính áp tròng phù hợp; khám thị lực để chọn kính đeo mắt phù hợp; dịch vụ trị liệu; điều trị tật khúc xạ bằng tia laze; dịch vụ y tế; dịch vụ trang điểm làm đẹp; tư vấn làm đẹp; tư vấn trong lĩnh vực trang điểm.

(210) **4-2023-22920**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

NSK

(731) GUANGZHOU NSK COSMETICS CO., LTD. (CN)
2/F, No.389, East Huanshi Road, Yuexiu District, Guangzhou, Guangdong, China 510000

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm vệ sinh thân thể; tinh dầu; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; nước hoa; kem đánh răng.

(210) **4-2023-22921**

(540)

膜护小时代
NSM

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) GUANGZHOU NSK COSMETICS CO., LTD. (CN)
2/F, No.389, East Huanshi Road, Yuexiu District, Guangzhou, Guangdong, China 510000
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm vệ sinh thân thể; tinh dầu; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; nước hoa; kem đánh răng.

---

(210) **4-2023-22922**

(540)

SWDVN

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SUNWODA ELECTRONIC CO., LTD. (CN)
F1, F2 (A and B regions), and F2 (D region)-F9 of Zonghe Building, No.2, Yihe Road, Shilong Community, Shiyan Street, Baoan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy gia công sản xuất dùng trong ngành công nghiệp pin; máy in công nghiệp; máy khắc trổ; máy đóng gói hàng; máy gia công chất dẻo; máy cân chỉnh; máy gia công sản xuất dùng trong ngành công nghiệp điện tử; thiết bị hàn dùng điện; thiết bị rửa; máy phân loại dùng trong công nghiệp.

Nhóm 09: Máy vi tính; điện thoại di động; thiết bị tương tác thực tế ảo loại choàng đầu; mạch tích hợp; chất bán dẫn; pin điện; ắc quy xe ô tô; pin nhiên liệu.

Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; xe đạp điện; máy bay dân dụng không người lái; xe ôtô con; thuyền; ô tô điện chạy bằng pin nhiên liệu; ô tô chạy bằng pin nhiên liệu; phương tiện giao thông có động cơ chạy bằng điện.

Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; đại lý xuất nhập khẩu hàng hóa; kế toán; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 40: Xử lý kim loại; tái chế [tái chế chất thải]; sản xuất năng lượng; gia công thực phẩm dùng trong sản xuất; gia công vật liệu bằng chất dẻo cho người khác; lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; cán mạ kim loại; sản xuất năng lượng điện từ các nguồn tái tạo.

Nhóm 42: Nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phân tích hoá học; thử nghiệm sản phẩm; thiết kế công nghiệp; thiết kế phần mềm máy tính; nghiên cứu trong lĩnh vực năng lượng; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực sản xuất năng lượng thay thế; nghiên cứu trong lĩnh vực pin nhiên liệu hydro.

---

(210) **4-2023-22923**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MODERN

(731) CHINA TOBACCO ZHEJIANG INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No. 77 Zhongshan Nan Road, Hangzhou City, Zhejiang Province, P.R. China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá nhai; xì gà; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; thuốc lá bột để hít; thuốc lá điện tử; hỗn hợp mật đường và thảo mộc dùng để hút [chất thay thế thuốc lá].

---

(210) **4-2023-22924**

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Klaytn Square

(731) KLAYTN FOUNDATION LIMITED (SG)
1 WaIIich Street #19-02 Guoco Tower, Singapore (078881)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tài sản tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; phần mềm dùng trong lĩnh vực thương mại qua mạng truyền thông toàn cầu; phần mềm thương mại điện tử cho máy vi tính; phần mềm để thanh toán tiền điện tử, có thể tải về; phần mềm để tạo và quản lý tiền ảo, có thể tải về; phần mềm cho truyền thông qua máy vi tính, cho phép khách hàng truy cập thông tin tài khoản ngân hàng và thực hiện giao dịch ngân hàng; ví điện tử, có thể tải về; phần mềm máy vi tính, có thể tải về, được sử dụng như ví điện tử; phần mềm máy vi tính liên quan đến xử lý các giao dịch tài chính; phần mềm máy tính liên quan đến lịch sử giao dịch tài chính; phần mềm dùng cho viễn thông; phần mềm bảo mật; phần mềm máy vi tính để bảo mật mạng thông tin liên lạc; khóa bằng mật mã, có thể tải về, để nhận và chi tiêu tài sản mã hóa; phần mềm máy vi tính dùng để mã hóa dữ liệu; phần mềm máy vi tính giúp người dùng tương tác trực tiếp; phiếu quà tặng dùng cho thiết bị di động, có thể tải về; phiếu quà tặng điện tử có thể tải về; phiếu giảm giá điện tử có thể tải về; vé điện tử có thể tải về.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo kỹ thuật số; cung cấp không gian quảng cáo trên các phương tiện điện tử; xúc tiến quảng bá các dịch vụ tài chính cho bên thứ ba; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thăm dò dư luận; chuẩn bị cho các cuộc khảo sát ý kiến dư luận; nghiên cứu tính khả thi kinh doanh nhằm mục đích triển khai kinh doanh thương mại; nghiên cứu tiếp thị tiêu dùng; nghiên cứu thị trường có sự trợ giúp của máy vi tính; phân tích dữ liệu kinh doanh cho mục đích kinh doanh thương mại; cung cấp thông tin thương mại qua internet; đàm phán, ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba qua hệ thống viễn thông;

cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quản lý và tổng hợp cơ sở dữ liệu trên máy vi tính; tổng hợp, hệ thống hóa thông tin trong ngân hàng dữ liệu; thu thập, hệ thống hóa, kèm phân tích tổng hợp dữ liệu và thông tin kinh doanh được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tệp tin trung tâm và tệp tin kinh doanh trên máy vi tính; xử lý dữ liệu trực tuyến [chức năng văn phòng]; xử lý dữ liệu điện tử [chức năng văn phòng].

Nhóm 38: Cấp quyền truy cập vào nền tảng trên mạng internet và internet di động; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các cổng và nền tảng internet; vận hành hệ thống viễn thông nhằm cung cấp kết nối viễn thông; truyền dữ liệu bằng phương tiện viễn thông; cung cấp thông tin liên lạc bằng hình thức tương tác qua máy tính; cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet; cung cấp dịch vụ viễn thông cho nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; truyền tải các trang thương mại trực tuyến trên internet hoặc qua các thiết bị liên lạc điện tử không dây; cấp quyền truy cập vào các nền tảng thông tin, giao tiếp và giao dịch điện tử trên internet; cấp quyền truy cập vào dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy vi tính trong lĩnh vực mạng xã hội và giới thiệu xã hội; cấp quyền truy cập vào trang cộng đồng trên internet; cấp quyền truy cập vào cộng đồng ảo trực tuyến qua internet hoặc điện thoại di động; cung cấp phòng trò chuyện hoặc thảo luận trực tuyến; truyền điện tử dữ liệu đã được mã hóa; truyền tải thông tin liên lạc đã được mã hóa; cấp quyền truy cập vào mạng viễn thông toàn cầu liên quan đến ngành dịch vụ tài chính; truyền và nhận thông tin trong lĩnh vực tài chính từ ngân hàng dữ liệu máy tính hoặc qua internet; thông tin liên lạc điện tử để hỗ trợ việc chuẩn bị các thông tin tài chính; cấp quyền truy cập vào dịch vụ tài chính vô tuyến.

Nhóm 42: Dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho giao dịch thương mại điện tử; thiết kế hệ thống thông tin liên quan đến tài chính; kiến tạo, phát triển nền tảng internet cho thương mại điện tử; dịch vụ máy chù cho trang web thương mại điện tử; dịch vụ nền tảng [paas]; cung cấp thông tin về chuyển đổi sang nền tảng làm việc trực tuyến; cấp quyền truy cập vào nền tảng internet cho nội dung trực tuyến có bản chất là dịch vụ kỹ thuật công nghệ nhằm xác thực danh tính người dùng và cho phép người dùng truy cập tạm thời nội dung trực tuyến trên nền tảng internet; phát triển nền tảng máy vi tính; tạo lập, thiết kế và quản lý trang web diễn đàn thảo luận trực tuyến cho người khác; thiết kế phát triển phần mềm; lập trình phần mềm cho nền tảng thương mại điện tử; lập trình phần mềm cho nền tảng internet; bảo trì phần mềm trong lĩnh vực thương mại điện tử; thiết kế hệ thống điện tử; thiết kế hệ thống xử lý dữ liệu; phát triển phần mềm đa phương tiện tương tác; phát triển hệ thống truyền dữ liệu; thiết kế phát triển hệ thống bảo mật dữ liệu điện tử; bảo mật dữ liệu nhằm bảo vệ dữ liệu và phát hiện truy cập trái phép vào dữ liệu [dịch vụ tường lửa].

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến truy cập được bằng các ứng dụng di động có thể tải xuống; theo dõi và định vị để tìm lại các sản phẩm được mã hóa [theo dõi tài sản bị thất lạc]; giám sát hệ thống máy tính cho mục đích an toàn [an ninh thực thể]; giám sát an ninh thực thể cho người và tài sản thông qua phương tiện điện tử; dịch vụ bảo vệ an ninh; điều tra xác minh danh tính cá nhân; tư vấn trong lĩnh vực an ninh đối với việc đánh cắp dữ liệu và đánh cắp thông tin cá nhân, không phải là dịch vụ máy tính và công nghệ; dịch vụ bảo vệ chống gian lận và ăn cắp thông tin cá nhân, không phải là dịch vụ máy tính và công nghệ; an ninh thực thể nhằm bảo vệ người; an ninh thực thể nhằm bảo vệ tài sản hữu hình; dịch vụ thám tử điều tra nhằm bảo vệ và ngăn chặn gian lận trong lĩnh vực ngân hàng, trừ giám sát điện tử; đánh dấu tài liệu (hữu hình) nhằm mục đích bảo vệ an toàn và bảo mật; cung cấp thông tin an ninh.

(210) **4-2023-22925**

(540)

SNOWKING

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) MIXUEBINGCHENG CO., LTD. (CN)
Room 16004, Block A, Hanhaibeijin Business Center, North 3rd Ring Wenhua Road, Jinshui District, Zhengzhou City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Thịt; trái cây, đóng hộp; mứt nhão; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; mật đường cho thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kem lạnh.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không chứa cồn; đồ uống không cồn hương vị trà; nước chanh; bia; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 43: Cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; tiệm cà phê; căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê phòng họp; nhà nghỉ cho người hưu trí

---

(210) **4-2023-22926**

(540)

XUHA

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SÔNG TRÀ (VN)
Số 33A đường Cao Thắng, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe các loại, vòng bi (bạc đạn).

---

(210) **4-2023-22927**

(540)

the tendy
natural & minimalist

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÚY ĐẠT (VN)
Số 22, ngõ 36, phố Nghĩa Đô, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; váy; giày; dép.

---

(210) **4-2023-22929**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.21; 5.7.22; 26.1.1; 26.4.6; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, đỏ đậm, nâu, hồng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN NGỌC ĐỈNH (VN)
Thửa đất số 42, 43, tờ bản đồ số 2, ấp Đoàn Văn Tố, xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 31: Quả mận (roi) tươi; quả mận (roi) hồng tươi; rau, củ, quả tươi.

---

(210) **4-2023-22930**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.18
(591) Trắng, cam.
(731) PHẠM DUY THẮNG (VN)
Thôn 4, xã Du Lễ, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Micro thu âm livestream; giá đỡ cho điện thoại (bao gồm sạc pin); loa; gậy chụp ảnh cho điện thoại; tai nghe; sạc điện thoại.

---

(210) **4-2023-22931**

(540)

ARTETA

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ANH DŨNG (VN)
119 Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-22932**

(540)

BUTLAND

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ANH DŨNG (VN)
119 Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-22933**

(540)

HEATON

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ANH DŨNG (VN)
119 Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-22934**

(540)

HẢI HÀ
SG

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Đỏ, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC HẢI HÀ (VN)
713 Lũy Bán Bích, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; sách; báo chí; tạp chí; xuất bản phẩm dạng in.

Nhóm 41: Xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

---

(210) **4-2023-22935**

(540)

TROCADERO

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh.

(731) TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
Số 25 Phan Chu Trinh, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch men.

---

(210) **4-2023-22936**

(540)

PANORAMA®

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh.
(731) TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
Số 25 Phan Chu Trinh, phường Điện Biên, thành phố Thanh hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch men.

---

(210) **4-2023-22939**

(540)

HẢI MÃ

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 2.9.1; 3.9.14; 24.1.1
(591) Vàng, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SỨC SỐNG MỚI (VN)
Tầng 3, phòng 3.07, khu I, tòa nhà The Prince Residence, số 19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ngọt, nước sô đa; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-22940**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.24; 3.1.6; 3.9.12; 3.9.21; 6.3.4; 22.5.3
(591) Trắng, hồng, xanh da trời nhạt, đen, xanh dương đậm, xanh dương, tím, cam, vàng, xanh lá cây, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; tập vẽ; bút lông; tập (vở) học sinh.

---

(210) **4-2023-22941**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.15.0; 6.1.2
(591) Xanh ngọc, đỏ, xanh dương, xanh lá cây, đen, trắng, vàng nhạt, vàng, xanh ngọc đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; tập vẽ; bút sáp màu; tập (vở) học sinh.

---

(210) **4-2023-22942**

(540)

(220) 01/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, nâu, đen, bạc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TÂY NAM BỘ (VN)
Số 139 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, cụ thể là : bán buôn sơn, vécni, bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, bán buôn đồ ngũ kim.

---

(210) **4-2023-22943**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.21; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1
(591) Xanh tím than, vàng ánh cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO TOPPY QUỐC TẾ (VN)
Tầng 5, tòa nhà MAC Plaza số 10 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2023-22944**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.5.15
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ LIỆU MAY NHA TRANG (VN)
Lô A27 và A28 chu cn vừa và nhỏ, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 26: Khóa kéo; dây khóa kéo; cúc; khuy lỗ dùng cho quần áo; dải băng.

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm; mua bán khóa kéo; xuất nhập khẩu khóa kéo.

---

(210) **4-2023-22945**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.1; 5.1.16; 5.7.3; 24.15.2; 26.2.7
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI PHÂN BÓN ĐẤT XANH (VN)
69 tổ 2, ấp 6, xã Vĩnh Tân, Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-22946**

(540)

WEIPO NEWSPACES

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI XINGFA ALUMINIUM (VN)
Số 07, đường Hoa Sữa 2, khu đô thị Handico, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; cơ cấu mở cửa, bằng kim loại, không dùng điện; tay nắm cửa bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán chốt bản lề; mua bán phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; mua bán cơ cấu đóng cửa bằng kim loại, không dùng điện; mua bán bản lề bằng kim loại; then cửa bằng kim loại; mua bán cửa xếp bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-22947**

(540)

FIXHOSPITALITY

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.5
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ KHÁCH SẠN FIX (VN)
Số 1141 Ngô Quyền, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh khách sạn, định giá kinh doanh khách sạn; nghiên cứu kinh doanh khách sạn; tư vấn kinh doanh về nhượng quyền thương mại; quản lý tòa nhà.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; đại lý bất động sản; tư vấn quản lý bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà trọ rẻ tiền (nơi ăn ở tạm thời); nhà nghỉ du lịch; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2023-22948**

(540)

HANA
COLORFUL SHINE

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.5.15; 5.3.13; 5.5.20; 24.1.1; 24.9.1; 26.3.5
(731) NGUYỄN BÁ THƯỜNG (VN)
Thôn Nội Phật, xã Mai Đình, huyện Sóc Son, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; hóa chất sử dụng cho mục đích nhuộm tóc; keo xịt tóc.

---

(210) **4-2023-22949**

(540)

MITASU

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHẠM VĂN LÂM (VN)
Số 169, tổ dân phố số 2 Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Niêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả; bột trét; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; xi măng; keo dán gạch (dạng vữa); chất trám sử dụng trong trang trí nhà để sửa chữa vết nứt, lỗ hổng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt hoặc gỗ.

---

(210) **4-2023-22950**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.5.20; 6.1.2; 6.19.9; 26.5.1; 26.13.1
(591) Nâu, vàng, xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ TÂN (VN)
TDP Đoàn Kết, thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2023-22951**

(540)

Ensure

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương.
(731) ABBOTT LABORATORIES (US)
100 Abbott Park Road, Abbott Park Illinois 60064, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng bổ sung dinh dưỡng cho người lớn; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa tổ yến hoặc các loại hạt (quả hạch); đồ uống chứa sữa dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Chế phẩm sữa dạng bột; sữa và sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa có chứa tổ yến.

---

(210) **4-2023-22952**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.4.4; 24.13.1; 24.17.5
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) HUỲNH TRẦN TRUNG (VN)
Tổ dân phố 4, An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua bán: chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, sữa công thức cho trẻ sơ sinh, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2023-22953**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.21; 3.7.24; 5.1.16; 5.5.20; 5.5.21; 6.1.2
(591) Nâu, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO BẢY NÚI (VN)
Tổ 10, ấp Phú Tâm, xã An Phú, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); rau củ quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; trứng; sữa và các sản phẩm sữa; mứt ướt; trái cây dầm đường.

Nhóm 30: Đồ uống trà có sữa; nước mật đường (mật hoa thốt nốt); đường cọ (đường thốt nốt).

---

(210) **4-2023-22954**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINH ANH (VN)
175A quốc lộ 13, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người ăn kiêng; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

---

(210) **4-2023-22955**

(540)

ROSE WE CARE

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH MINH ANH (VN)
175A quốc lộ 13, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

---

(210) **4-2023-22956**

(540)

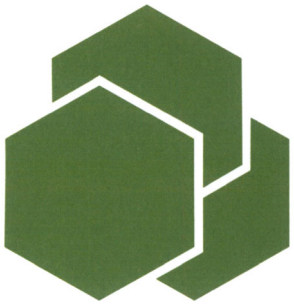

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.3; 26.5.4
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ROSE PHARMA (VN)
22/7 khu phố Hòa Long, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú ý và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2023-22957**

(540)

ROSE PHARMA

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ROSE PHARMA (VN)
22/7 khu phố Hòa Long, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người ăn kiêng; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2023-22958**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.3; 26.5.4
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ROSE PHARMA (VN)
22/7 Khu phố Hòa Long, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2023-22959**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, hồng đậm, hồng cánh sen.
(731) ĐINH THỊ LINH (VN)
Căn hộ 3005 tòa Diamond Goldmark City, khu nhà ở 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; Pa-tê gan; xúc xích; thực phẩm trên cơ sở cá; trái cây ép dạng sệt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

Nhóm 30: Bánh xèo; nem cuốn; bánh mỳ; cơm ăn liền; nước xốt cho món trộn; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; trang trí bánh.

---

(210) **4-2023-22960**

(540)

RONASSI

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN ĐẠT (VN)
Thôn Đình Vỹ, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán; xuất nhập khẩu; quảng cáo; giới thiệu các sản phẩm: thiết bị và hệ thống điều hoà không khí, bếp là thiết bị gia nhiệt, thiết bị thu nhiệt mặt trời, lò nướng, ống thông khói, quạt hút thông khói, buồng đốt, lò sưởi trong nhà, thiết bị khử trùng, thiết bị và hệ thống chiếu sáng, đèn trang trí, đèn trần, quạt trần, thiết bị dùng cho bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, phụ kiện gá lắp đường ống của bồn tắm, bồn vệ sinh, bồn đi tiểu, chậu vệ sinh, bồn rửa, chậu rửa bát, vòi hoa sen, chậu rửa tay (bộ phận của thiết bị vệ sinh), vòi xịt nhà vệ sinh, vòi xả nước, ống cấp thoát nước dùng trong nhà vệ sinh, vòi phun nước, dụng cụ phun sô cô la dạng tháp, gương treo nhà vệ sinh, mắc treo quần áo, mắc treo khăn tắm, giá để xà phòng trong nhà tắm, giá đựng cốc chén cho nhà tắm, giá treo giấy vệ sinh, xiphông cho ống thoát nước [van] bằng kim loại, ga thoát sàn, bàn đá lavabo, kính tấm [vật liệu thô], miếng đệm, đệm và chăn được làm nóng bằng điện, không dùng cho mục đích y tế, bình đun nước nóng, thiết bị làm sữa chua chạy điện, máy làm bánh mì, máy pha cà phê, máy làm kem, thiết bị và máy làm đá, túi hành lý và túi xách, va li, rương, hòm, túi du lịch, địu trẻ em, cặp sách, ví đựng danh thiếp và ví bỏ túi, hộp và cặp bằng da, rèm cửa sổ trong nhà, bộ đồ giường, ví dụ, đệm, giát giường, gối, ga trải giường, chăn, tấm trải để ngủ, gương soi, gương dùng cho đồ đạc và trang điểm, tủ đựng quần áo, bàn làm việc, khung giường [bằng gỗ], ghế dài [đồ đạc], bàn trang điểm, bàn ghế, giường, sofa, tủ giầy, táp đầu giường, tấp nhựa ốp bằng pvc nano, tủ

gắn bồn rửa/tủ lavabo [đồ đạc], tủ bếp, tấm nhựa pvc giả đá, dụng cụ dùng cho gia đình và bếp núc như vỉ đập ruồi, kẹp phơi quần áo, thìa trộn, thìa đục lỗ và dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà cũng như đồ dùng phục vụ như dụng cụ gắp đường, dụng cụ gắp đá, xẻng múc bánh và muôi múc, đồ chứa dùng cho gia đình, bếp núc và nấu nướng như lọ hoa, chai lọ, lợn đựng tiền tiết kiệm, xô, bình lắc rượu cốc-tai, nồi, xoong, chảo, nồi áp suất và ấm đun nước không chạy điện, thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để băm, thái, xay, ép hoặc nghiền, giá (đế, khay) để đĩa và để bình, đồ thủ công mỹ nghệ và đồ gia dụng bàng gốm, bằng sành và bằng sứ dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2023-22961**

(540)

G.K.LCO

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.4.4; 26.11.9; 26.13.25
(591) Xanh dương đậm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH G.K.L (VN)
Tầng 2 cao ốc Galaxy 9 Nguyễn Khoái, phường 01, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: sản phẩm thời trang (quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, túi xách, ví, phụ kiện thời trang), đồ gia dụng (nồi, niêu, xoong, chảo, bát, đĩa, dao, thìa, đũa), vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ); tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh các sản phẩm: sản phẩm thời trang (quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, túi xách, ví, phụ kiện thời trang), đồ gia dụng (nồi, niêu, xoong, chảo, bát, đĩa, dao, thìa, đũa), vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại; dịch vụ quảng cáo các sản phẩm: sản phẩm thời trang (quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, túi xách, ví, phụ kiện thời trang), đồ gia dụng (nồi, niêu, xoong, chảo, bát, đĩa, dao, thìa, đũa), vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm: sản phẩm thời trang (quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, túi xách, ví, phụ kiện thời trang), đồ gia dụng (nồi, niêu, xoong, chảo, bát, đĩa, dao, thìa, đũa), vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-22962**

(540)

DANG MINH TAY NINH

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.5.20; 25.12.1; 26.1.1; 26.11.3
(591) Trắng, xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN ĐĂNG MINH TÂY NINH (VN)
108 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; bột mì; tinh bột sắn; tinh bột ngô; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; hạt tiêu.

---

(210) **4-2023-22963**

(540)

TẬP ĐOÀN XUÂN THÀNH

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CP - TẬP ĐOÀN THAIGROUP (VN)
Số nhà 8, đường 1, Phố 9, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu ô tô và phụ tùng ô tô, mua bán các loại ô tô, động cơ và phụ tùng ô tô; quảng cáo du lịch; mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng cụ thể: máy trộn bê tông, máy xúc, máy ủi, máy xây dựng, phụ tùng của các loại máy trên, mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm làm từ xi măng, thạch cao, bê tông.

Nhóm 37: Dịch vụ đóng tàu; khai thác quặng; khai thác đá, sỏi, đất, cao lanh; dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa các phương tiện vận tải.

Nhóm 39: Vận chuyển hành khách (bằng xe taxi); vận tải hành khách bằng đường bộ; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ bốc xếp, đóng gói, gửi nhận hàng hoá xuất nhập khẩu; cho thuê xe; dịch vụ du lịch; dịch vụ tổ chức tour du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-22964**

(540)

XUAN THANH LAND

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CP - TẬP ĐOÀN THAIGROUP (VN)
Số nhà 8, đường 1, phố 9, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-22965**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.5; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU CÔNG NGHỆ 2A (VN)
Số 3, ngõ 12, đường Kim Giang, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, quán nước giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-22966**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.5; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU CÔNG NGHỆ 2A (VN)
Số 3, ngõ 12, đường Kim Giang, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; vận chuyển hàng hóa; vận chuyển hành khách; cho thuê xe; dịch vụ logistics; dịch vụ tổ chức du lịch và đại lý du lịch.

---

(210) **4-2023-22967**

(540)

AVARA

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CHÂU TRIẾT DÂN (VN)
62 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi cờ giải trí; bộ thẻ dùng cho trò chơi; quả cầu đá; quả cầu lông; vợt cầu lông (đồ chơi).

---

(210) **4-2023-22968**

(540)

Quán mii

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.11.12
(731) NGÔ TRỌNG MỸ (US)
9752 Moss Glen Ave. Fountain Valley, CA 92708, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-22969**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.11.12
(731) NGÔ TRỌNG MỸ (US)
9752 Moss Glen Ave. Fountain Valley, CA 92708, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-22970**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.11.12
(731) NGÔ TRỌNG MỸ (US)
9752 Moss Glen Ave. Fountain Valley, CA 92708, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Nước xốt marinat; xốt [gia vị].

---

(210) **4-2023-22971**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ FUWAH-HK (VN)
Lô MA5-2, đường số 4, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng và dược phẩm dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-22972**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.11.2
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, đỏ, đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG ĐẠI PHÁT (VN)
Số 8, ngách 475/41 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); nhân sâm (dùng làm thực phẩm bổ sung); các sản phẩm từ đông trùng hạ thảo và dược liệu (thực phẩm bổ sung dinh dưỡng).

Nhóm 32: Nước sâm (đồ uống không dùng cho mục đích y tế); nước nấm linh chi (đồ uống không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-22973**

(540)

HOÀNG ĐẠI PHÁT

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.11.2
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, đỏ, đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG ĐẠI PHÁT (VN)
Số 8, ngách 475/41 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); nhân sâm (dùng làm thực phẩm bổ sung); các sản phẩm từ đông trùng hạ thảo và dược liệu (thực phẩm bổ sung dinh dưỡng).

Nhóm 32: Nước sâm (đồ uống không dùng cho mục đích y tế); nước nấm linh chi (đồ uống không dùng cho mục đích y tế)

---

(210) **4-2023-22974**

(540)

SAY Hi

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.2.7
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) TRẦN THỊ THU HẰNG (VN)
80 Nguyễn Thiện Thuật, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị, mua bán thương mại các sản phẩm: kem đánh răng, sữa rửa mặt, nước hoa, tinh dầu xông phòng, bột giặt, nước xả vải, nước giặt, bông ngoáy tai, chất tẩy rửa, nước rửa chén, nước lau sàn, túi đựng rác, khăn giấy khô, khăn ướt, dao, kéo, thìa và dĩa, ly giấy, tô giấy, màng bọc thực phẩm, dao cạo râu, chỉ nha khoa, bàn chải đánh răng, gương, bàn chải, thịt gia súc và thịt gia cầm các loại (tươi sống và đã qua chế biến), rau củ quả (tươi sống và đã qua chế biến), xúc xích, lạp xưởng, trứng tươi và trứng muối, sữa và các sản phẩm từ sữa, pho mát, bơ, sữa chua, sữa lên men, dầu thực vật, nước tương, nước mắm, nấm tươi, cà phê bột, cà phê hạt, cà phê hòa tan, cà phê uống liền, bột ca cao, gạo, mì sợi, mì ống, phở khô, miến khô, bột sắn, bột mì, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt, ngũ cốc, yến mạch, bột trái cây hòa tan, đường, muối, bánh kẹo, sô cô la, kem lạnh (từ sữa), kem trái cây, đường, mật ong, bột nở, bột mì, muối, đồ gia vị, dấm, nước sốt các loại, bia, rượu, nước ngọt có gas, nước ngọt không có gas, nước suối, nước khoáng, nước ép hoa quả, si rô các loại, thuốc lá, quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xoong, chảo), văn phòng phẩm, đồ chơi trẻ em, thiết bị điện dân dụng (quạt điện, máy sấy tóc, nồi cơm, nồi chiên không dầu), ổ điện, thiết bị sưởi ấm, điều hòa, thiết bị báo cháy, mũ bảo hiểm, sách, nhựa bán thành phẩm, vải, đệm, gối, giường, vỏ gối, vỏ đệm, chăn, vỏ chăn, chiếu, dụng cụ câu cá (lưỡi câu, dây cước để câu), bỉm, tã lót, băng vệ sinh phụ nữ, thực phẩm trên cơ sở thịt, thực phẩm trên cơ sở cá, thực phẩm trên cơ sở rau củ quả đã chế biến và

bảo quản, quả mọng tươi, rau củ quả tươi, khăn ướt, khăn giấy, thiết bị ghi hình, thiết bị liên lạc.
Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-22975**

(540)

ĐẠI LỘC

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH BỒN NƯỚC THIÊN THÀNH BMT (VN)
Số 43 đường Phạm Hồng Thái, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

---

(210) **4-2023-22977**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG ĐĂNG BẢO (VN)
L1-08, tầng 8, Block Lucky, Cc Richmond City, 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán bình gas, vỏ gas mini rỗng bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-22978**

(540)

Nano Nai
Nano Nai

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẢO TOÀN THÔNG (VN)
544/16 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Băng keo công nghiệp; băng keo chịu nhiệt; băng keo chịu hóa chất; băng keo cách điện.

---

(210) **4-2023-22979**

(540)

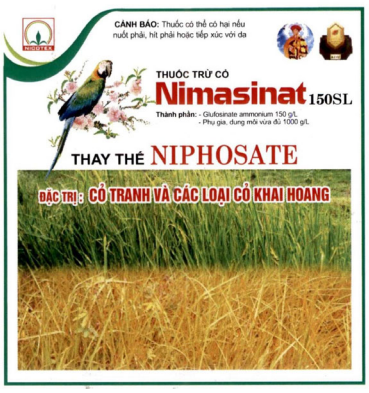

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.1.22; 3.1.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.5.19; 6.19.9; 26.1.1; 26.4.10; 26.7.25

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh nõn chuối, đỏ, đỏ cờ, xanh da trời, xanh dương, vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NICOTEX (VN)
Số 114 phố Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh dùng cho thực vật; thuốc trừ cỏ dại và thực vật có hại;thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-22980**

(540)

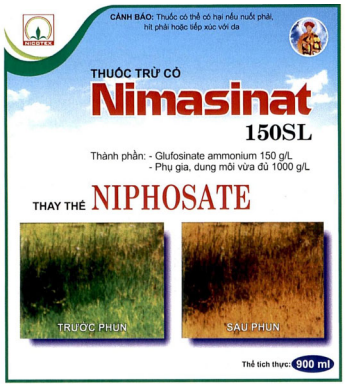

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.1.22; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.4.9; 26.4.10

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh nõn chuối, đỏ, đỏ cờ, xanh da trời, xanh dương, vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NICOTEX (VN)
Số 114 phố Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh dùng cho thực vật; thuốc trừ cỏ dại và thực vật có hại; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-22981**

(540)

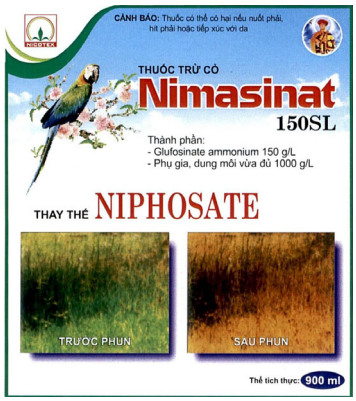

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.1.22; 3.7.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.5.19; 6.19.9; 26.1.1; 26.4.8; 26.4.10

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh nõn chuối, đỏ, đỏ cờ, xanh da trời, xanh dương, vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NICOTEX (VN)
Số 114 phố Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh dùng cho thực vật; thuốc trừ cỏ dại và thực vật có hại; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-22982**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 2.1.22; 4.3.20; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 24.3.7; 26.1.1; 26.4.9; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh nõn chuối, đỏ, đỏ cờ, xanh da trời, xanh dương, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NICOTEX (VN)
Số 114 phố Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh dùng cho thực vật; thuốc trừ cỏ dại và thực vật có hại; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-22983**

(540)

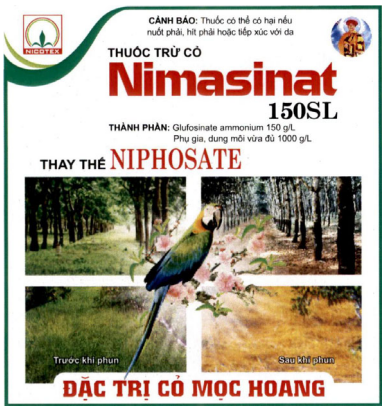

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.22; 3.7.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.5.19; 6.19.9; 26.1.1; 26.4.9; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh nõn chuối, đỏ, đỏ cờ, xanh da trời, xanh dương, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NICOTEX (VN)
Số 114 phố Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh dùng cho thực vật; thuốc trừ cỏ dại và thực vật có hại; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-22984**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 2.1.22; 4.3.20; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 6.19.11; 26.1.1; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh nõn chuối, đỏ, đỏ cờ, xanh da trời, xanh dương, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NICOTEX (VN)
Số 114 phố Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh dùng cho thực vật; thuốc trừ cỏ dại và thực vật có hại; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-22985**

(540)

ONUS
PRIVATE FITNESS

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.11.12
(591) Trắng, cam.
(731) TRẦN MINH LỘC (VN)
09 Đảo Xanh 3, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình; Dịch vụ huấn luyện viên cá nhân.

---

(210) **4-2023-22986**

(540)

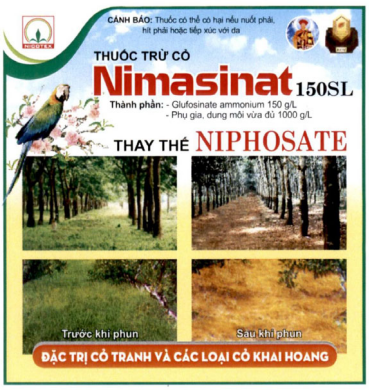

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.22; 3.7.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.5.19; 6.19.9; 26.1.1; 26.4.9; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh nõn chuối, đỏ, đỏ cờ, xanh da trời, xanh dương, vàng, trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NICOTEX (VN)
Số 114 phố Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh dùng cho thực vật; thuốc trừ cỏ dại và thực vật có hại; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-22987**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 2.1.22; 4.3.3; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh nõn chuối, đỏ, đỏ cờ, xanh da trời, xanh lam, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NICOTEX (VN)
Số 114 phố Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh dùng cho thực vật; thuốc trừ cỏ dại và thực vật có hại; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-22988**

(540)

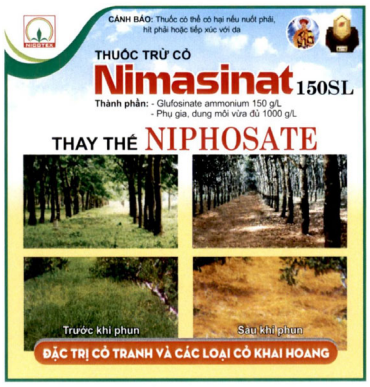

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.22; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.4.9; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh nõn chuối, đỏ, đỏ cờ, xanh da trời, xanh dương, vàng, trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NICOTEX (VN)
Số 114 phố Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh dùng cho thực vật; thuốc trừ cỏ dại và thực vật có hại; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-22989**

(540)

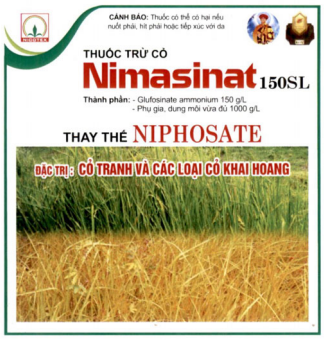

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.22; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 6.19.11; 26.1.1; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh nõn chuối, đỏ, đỏ cờ, xanh da trời, xanh dương, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NICOTEX (VN)
Số 114 phố Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh dùng cho thực vật; thuốc trừ cỏ dại và thực vật có hại; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-22990**

(540)

Dakimo

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.23; 25.7.20
(591) Đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV ASUKA VIỆT NAM (VN)
Thác giềng, phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 29: Thực phẩm và dầu chế biến từ thực vật; quả mơ ngâm; mơ muối tía tô; rau củ quả được chế biến và bảo quản.

Nhóm 30: Trà vị mơ; dấm mơ.

Nhóm 32: Nước cốt mơ dùng làm đồ uống, nước ép hoa quả.

Nhóm 33: Rượu mơ; rượu hoa quả.

---

(210) **4-2023-22991**

(540)

东科

Dongke

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN QUANG LỘC (VN)
Số 75 Chu Văn An, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy mài; máy cưa; máy cắt [máy móc]; máy bơm; máy tiện [máy công cụ].

---

(210) **4-2023-22992**

(540)

BENZ

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN QUANG LỘC (VN)
Số 75 Chu Văn An, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy mài; máy cưa; máy cắt [máy móc]; máy bơm; máy tiện [máy công cụ].

Nhóm 09: Thiết bị cân bằng; thiết bị tạo laze không cho mục đích y tế; dụng cụ trắc địa; thiết bị đo khoảng cách; thiết bị đo, bằng điện; thước tỷ lệ [dụng cụ đo].

---

(210) **4-2023-22993**

(540)

LEOXS

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN QUANG LỘC (VN)
Số 75 Chu Văn An, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy mài; máy cưa; máy cắt [máy móc]; máy bơm; máy tiện [máy công cụ].

Nhóm 09: Thiết bị cân bằng; thiết bị tạo laze không cho mục đích y tế; dụng cụ trắc địa; thiết bị đo khoảng cách; thiết bị đo, bằng điện; thước tỷ lệ [dụng cụ đo].

---

(210) **4-2023-22994**

(540)

COIGN

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI NỘI THẤT PHÚ THỊNH (VN)
Số 529 Trương Công Định, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Gương dùng trong nhà tắm; gương đèn led (gương có gắn đèn led, gương soi là mục đích chính).

---

(210) **4-2023-22995**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH TM SONG YÊN (VN)
Số 196 phố Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dụng cụ đo; thước [dụng cụ đo].

---

(210) **4-2023-22996**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.1; 2.5.2; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xám, đen, vàng chanh, vàng nhạt, trắng, hồng đậm, hồng nhạt, da, cam, xanh dương, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MKJ (VN)
Số 112 phố 5/8, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; bánh snack (bim bim); mì ăn liền.

---

(210) **4-2023-22997**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.3.10; 9.3.20
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN NAM ANH (VN)
Số 75 ngõ 38 Ngô Sỹ Liên, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; dép; giày; thắt lưng thời trang; đồ đội đầu; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: quần áo, dép, giày, thắt lưng thời trang, đồ đội đầu, khăn quàng cổ; xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, dép, giày, thắt lưng thời trang, đồ đội đầu, khăn quàng cổ; dịch vụ quảng cáo; marketing; trưng bày hàng hóa: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu dành cho người, quần áo và đồ đi chân dùng cho thể thao trong các cửa hàng.

Nhóm 40: Thêu thùa; dịch vụ may đo theo yêu cầu; dịch vụ nhuộm; gia công da.

Nhóm 42: Thiết kế trang phục; dịch vụ thiết kế đồ họa.

---

(210) **4-2023-22998**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.25; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) DUN & BRADSTREET INTERNATIONAL, LTD. (US)
5335 Gate Parkway, Jacksonville, Florida 32256 United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Cung cấp báo cáo bán hàng và báo cáo thị trường theo đơn đặt hàng và/hoặc theo chỉ định của người khác; cung cấp các thông tin chung về kinh doanh liên quan đến doanh số, quy mô và vị thế của doanh nghiệp; tiến hành các nghiên cứu và khảo sát về marketing; cung cấp thông tin kinh doanh liên quan đến lĩnh vực marketing, nhân khẩu học và thống kê; cung cấp thông tin bán hàng và marketing liên quan đến cộng đồng doanh nghiệp theo yêu cầu của khách hàng; dịch vụ tư vấn marketing qua máy vi tính cung cấp cho các doanh nghiệp, cụ thể là cung cấp thông tin xác định ngành nghề kinh doanh của công ty và mối quan hệ giữa các công ty trong nước và công ty quốc tế; cung cấp thông tin nhân khẩu học về các doanh nghiệp khác nhau trong các khu vực địa lý cụ thể, chuẩn bị danh sách các công ty cho người khác; đánh giá kinh doanh các nhà cung cấp hàng hóa và dịch vụ về tổng thể tài chính, hoạt động và cấp độ rủi ro; dịch vụ đánh giá kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; điều tra kinh doanh; dịch vụ thông tin kinh doanh và thương mại; dịch vụ marketing; biên tập và phân tích thông tin và dữ liệu liên quan đến quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực hồ sơ tổng quát về công ty bao gồm dữ liệu tài chính, thanh toán thương mại, số năm kinh doanh, quy mô công ty cũng như thông tin về doanh số và nhân viên; cung cấp thông tin kinh doanh dự đoán về tương lai của công ty; dịch vụ đánh giá rủi ro kinh doanh, cụ thể là cung cấp công cụ đánh giá kinh doanh trực tuyến mang bản chất của một hồ sơ kinh doanh trực tuyến để cung cấp thông tin chi tiết về mức độ lành mạnh của các công ty; chỉ định và cung cấp số nhận dạng để các doanh nghiệp kinh doanh sử dụng cho mục đích hỗ trợ tự động hóa việc thanh toán các khoản phải trả và các mục đích kinh doanh khác cũng như thu thập số liệu thống kê và thông tin kinh doanh; dịch vụ chuẩn bị danh sách gửi thư; dịch vụ tư vấn tuân thủ trong kinh doanh liên quan đến các yêu cầu kinh doanh để doanh nghiệp đáp ứng các quy định của cơ quan quản lý, chẳng hạn như hiểu biết về nghĩa vụ khách hàng, xác định các bên có rủi ro cao hơn trong việc giới thiệu khách hàng và nhà cung cấp, dịch vụ giám sát và thẩm định chuyên sâu chống tham nhũng và chống hối lộ của bên thứ ba, cũng như các dịch vụ tuân thủ quy định và tuân thủ thuế khác; thu thập và phổ biến thông tin về các cá nhân cho các mục đích kinh doanh, bán hàng và tiếp thị nói chung; cung cấp thông tin kinh doanh liên quan đến nhà cung cấp kinh doanh trong lĩnh vực hồ sơ kinh doanh và phân tích nhà cung cấp, đánh giá nhà cung cấp, thông tin quản lý nhà cung cấp, và thông tin hoạt động của nhà cung cấp; dịch vụ quản lý chuỗi cung ứng, cụ thể là quản lý mua sắm và quản lý mua hàng trong lĩnh vực nhà cung cấp, cung cấp sản phẩm, tối ưu hóa dựa trên nguồn cung liên tục vì lợi ích của người khác; dịch vụ kinh doanh, cụ thể là thông tin kinh doanh và nhu cầu chức năng trong lĩnh vực quản lý rủi ro, tuân thủ, đa dạng hóa, và thông tin của nhà cung cấp; chuẩn bị các báo cáo tài chính cho người khác thông qua việc biên tập và báo cáo doanh số tín dụng và dữ liệu tài chính cũng bao gồm phân tích tài chính và tín dụng, tất cả đều phục vụ cho mục đích kinh doanh hoặc thương mại; dịch vụ tiếp thị tài chính; cung cấp thông tin kinh doanh qua một trang web; dịch vụ nghiên cứu thị trường; thông tin kinh doanh; xúc tiến việc

bán hàng cho người khác.
Nhóm 36: Cung cấp thông tin tài chính về tín dụng và các khoản thu của doanh nghiệp; dịch vụ xếp hạng tín dụng, cụ thể là cung cấp báo cáo xếp hạng tín dụng; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ xếp hạng tín dụng và báo cáo và phân tích tài chính; dịch vụ báo cáo tín dụng, cụ thể là cung cấp dịch vụ thông tin lịch sử tín dụng tài chính và báo cáo tín dụng trực tuyến; phân tích tài chính, cụ thể là phân tích rủi ro tín dụng; dịch vụ thông tin rủi ro tín dụng kinh doanh; nghiên cứu tài chính; cung cấp thông tin tài chính qua một trang web.

---

(210) **4-2023-22999**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LUX DECOR VIỆT NAM (VN)
Số 108 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán mành rèm cửa.

---

(210) **4-2023-23000**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.1; 5.5.16; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22; 5.11.2; 25.1.25; 25.7.25; 26.4.10
(591) Đỏ tươi, đỏ đô, vàng đậm, vàng nhạt, trắng ngà.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẠN ĐỨC THỊNH (VN)
35 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; rễ cây thuốc; sữa ong chúa dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2023-23001**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.1; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ NGUYỄN NGỌC KHÉO (VN)
Ấp Cống, xã Phú Phụng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 29: Thịt dê đông lạnh; thịt dê tươi.

---

(210) **4-2023-23002**

(540)

ÔNG MƯỜI

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH MẬT ONG MIỀN TÂY (VN)
Số 73/43 ấp Hưng Nhơn, xã Hưng Khánh Trung A, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 33: Rượu mật ong.

---

(210) **4-2023-23003**

(540)

TRÚC VY

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRÚC VY (VN)
Số 128/6 ấp An Thạnh, xã An Thạnh, huyện Thạch Phú, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo.

---

(210) **4-2023-23004**

(540)

TAM AN FARM
Sharing a healthy future

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, vàng chanh, xanh nõn chuối.
(731) HỘ KINH DOANH RAU THỦY CANH TÂM AN (VN)
Số 211/BĐ1, xã An Đức, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 31: Cải thìa tươi; cải bó xôi tươi; xà lách Hà Lan tươi; dưa leo baby tươi.

---

(210) **4-2023-23005**

(540)

HEXI

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI YLANG GROUP (VN)
Số 3, ngõ 232 đường Trịnh Đình Cửu, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng trong y tế (thực phẩm chức năng); sữa chiết xuất từ hạt có bổ sung canxi, khoáng chất (thực phẩm chức năng).

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa hạnh nhân; sữa yến mạch; sữa hạt (sữa được làm từ hạt, có sữa là chủ yếu).

Nhóm 30: Thực phẩm trên cơ sở yến mạch; bột ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-23006**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 8.1.23; 8.1.24
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng.
(731) PERFETTI VAN MELLE BENELUX B.V. (NL)
Zoete Inval 20, 4815 HK Breda, The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt và bánh mứt kẹo; kẹo cứng; kẹo dẻo; kẹo hình giọt nước; kẹo có mùi thơm; kẹo sô cô la; kẹo ca cao; kẹo cao su; kẹo có thể thổi bóng; kẹo bạc hà; kẹo cam thảo; kẹo que; thạch (bánh kẹo); kẹo bơ cứng; kẹo.

---

(210) **4-2023-23007**

(540)

SHUSHUMI

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) QIAN YUN (CN)
Rm.201, No. 164-316Nong, Gumei west road, Minhang District, Shanghai, China
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc; chế phẩm tạo mùi thơm.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho người; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; trà thảo dược; chế phẩm vitamin; dược phẩm.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ngọt.

---

(210) **4-2023-23008**

(540)

DASISE

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) QIAN YUN (CN)
Rm.201, No.164-316Nong, Gumei west road, Minhang District, Shanghai, China
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc; chế phẩm tạo mùi thơm.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho người; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; trà thảo dược; chế phẩm vitamin; dược phẩm.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ngọt.

---

(210) **4-2023-23009**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.11.12
(731) QIAN YUN (CN)
Rm.201, No.164-316Nong, Gumei west road, Minhang District, Shanghai, China
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; dầu gội đầu; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc; chế phẩm tạo mùi thơm.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho người; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; trà thảo dược; chế phẩm vitamin; dược phẩm.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ngọt.

---

(210) **4-2023-23010**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.8; 3.1.24; 3.1.25
(591) Cam, xanh da trời, trắng, đen.
(731) LÊ THỊ MỸ HUYỀN (VN)
Tổ 2, ấp 4, xã Minh Thắng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2023-23011**

(540)

HAPPY LUCK NEST

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN PHÚC LỘC TPL (VN)
3/10 khu phố Hòa Long, đường Lái Thiêu 105, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào chế biến; yến chưng; súp yến.

---

(210) **4-2023-23012**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, đen, nâu đất.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN YẾN ĐẢO NHA TRANG (VN)
464/25/8 đường Nguyễn Văn Quá, khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào chế biến; yến chưng; súp yến.

Nhóm 32: Nước sâm nguyên củ chưng mật ong (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước yến; nước giải khát làm từ tổ chim yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2023-23013**

(540)

ĐIMÔCOFFEE

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC HẬU VICKHOME (VN)
13/3C Trung Mỹ Tân Xuân, ấp Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê nhân; cà phê bột; cà phê hòa tan; bột ngũ cốc; ca cao; trà (chè).

---

(210) **4-2023-23014**

(540)

VICKHOME

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC HẬU VICKHOME (VN)
13/3C Trung Mỹ Tân Xuân, ấp Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê nhân; cà phê bột; cà phê hòa tan; bột ngũ cốc; ca cao; trà (chè).

---

(210) **4-2023-23015**

(540)

VICKCOFFEE

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC HẬU VICKHOME (VN)
13/3C Trung Mỹ Tân Xuân, ấp Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê nhân; cà phê bột; cà phê hòa tan; bột ngũ cốc; ca cao; trà (chè).

---

(210) **4-2023-23016**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 8.1.1; 25.1.6; 25.12.1; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng cam, nâu, trắng, xanh dương nhạt.
(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)
258 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê: dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-23017**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.22; 2.5.24; 2.7.2; 4.5.2; 4.5.3
(731) PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio 25, 56025 Pontedera, Pisa, Italy
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý dữ liệu; chương trình máy tính có thể tải xuống; các chương trình điều hành máy tính được ghi lại; các chương trình máy tính được ghi lại; phần mềm máy tính được ghi lại; dụng cụ đo lường; vật chứa dữ liệu từ tính; bộ xử lý là bộ xử lý trung tâm; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống; ắc quy điện; pin điện; pin ngoài; còi báo động; bộ sạc pin điện; bộ sạc di động; đèn an toàn nhấp nháy; radio; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; đồng hồ đo tốc độ dùng cho xe cộ; biển tam giác cảnh báo sự cố phương tiện; kính bảo hộ; tấm che mặt bảo vệ của mũ bảo hộ; mũ bảo hộ lao động; mũ bảo hiểm; các mặt hàng quần áo bảo hộ cho người đi xe máy để bảo vệ khỏi tai nạn hoặc thương tích, bức xạ và lửa; các mặt hàng quần áo bảo hộ cho người đi xe máy để bảo vệ khỏi tai nạn hoặc thương tích, cụ thể là ủng bảo hộ và găng tay bảo hộ; quần áo đua mô tô chống cháy vì mục đích an toàn; máy vi tính; miếng đệm lót chuột máy vi tính; chuột máy tính; cáp usb; bộ điều hợp usb; ổ usb flash trống; bút điện tử cho thiết bị hiển thị; thẻ tín dụng và thẻ thanh toán được mã hóa từ tính; tai nghe không dây để sử dụng với điện thoại di động; tai nghe; tai nghe choàng đầu; phần mềm chẩn đoán được thiết kế để bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; đĩa compact ghi sẵn chứa sổ tay hướng dẫn sử dụng xe và phần mềm quản lý lịch bảo dưỡng xe; hộp đựng băng trò chơi video; chương trình trò chơi máy tính; điện thoại di động; máy nghe nhạc cầm tay; vỏ bảo vệ cho điện thoại di động; vỏ bảo vệ cho máy nghe nhạc đa phương tiện cầm tay; vỏ bảo vệ cho các thiết bị tái tạo âm thanh; vỏ bảo vệ cho máy tính palmtop; vỏ bảo vệ cho nhật ký điện tử; vỏ bảo vệ máy ảnh; vỏ bảo vệ cho máy ảnh phim; vỏ và hộp đựng bảo vệ cho máy tính bảng; hộp được chế tạo đặc biệt cho các thiết bị và dụng cụ chụp ảnh; hộp đựng kính; kính đeo mắt; gọng kính; dây xích của kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; dây xích và dây cho kính râm; ống kính quang học; kính điều chỉnh khúc xạ mắt; mắt kính cho kính; băng trò chơi video; đĩa trò chơi video; thẻ nhớ cho máy trò chơi video; thiết bị định vị vệ tinh, cụ thể là hệ thống định vị toàn cầu (gps); nền tảng đa phương tiện để cung cấp kết nối di động và điều hướng vệ tinh.

---

(210) **4-2023-23018**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 17.2.2
(591) Vàng, xám đậm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ 9 (VN)
59-61 đường Thủ Khoa Huân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-23019**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.9; 25.1.10
(591) Xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TS POLYMER (VN)
102C Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa học dùng trong công nghiệp, khoa học kỹ thuật.

---

(210) **4-2023-23020**

(540)

Hương Lộc Phúc Minh Trường

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM ĐÌNH TƯỞNG (VN)
Thôn Đào Lâm, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Hương (nhang) dùng để thắp, cúng tế; hương (nhang) trầm để đốt; hương que (nhang que); hương vòng (nhang vòng).

Nhóm 04: Nến thơm (đồ thờ cúng); nến thắp sáng (dùng để đốt); nến cây; nến cốc.

---

(210) **4-2023-23021**

(540)

ĐÔNG TRÙNG ASTA

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HUỲNH TRẦN MỸ HÒA (VN)
95/11/1B Lê Văn Lương, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng làm từ tảo; thực phẩm dinh dưỡng làm từ tảo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng làm từ nấm; thực phẩm dinh dưỡng làm từ nấm dùng cho mục đích y tế; trà dược thảo; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Táo khô đã qua chế biến dùng làm thực phẩm; nấm đã qua chế biến dùng làm thực phẩm; thực phẩm dinh dưỡng có chứa tảo không dùng trong y tế; thực phẩm dinh dưỡng có chứa nấm không dùng trong y tế; chất chiết xuất từ tảo/rong cho thực phẩm; nấm đông trùng hạ thảo đã qua chế biến dùng làm thực phẩm.

---

(210) **4-2023-23022**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.6; 26.3.23; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) HUỲNH TRẦN MỸ HÒA (VN)
95/11/1B Lê Văn Lương, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng làm từ tảo; thực phẩm dinh dưỡng làm từ tảo dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng làm từ nấm; thực phẩm dinh dưỡng làm từ nấm dùng cho mục đích y tế; trà dược thảo; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Tảo khô đã qua ché biến dùng làm thực phẩm; nấm đã qua chế biến dùng làm thực phẩm; thực phẩm dinh dưỡng có chứa tảo không dùng trong y tế; thực phẩm dinh dưỡng có chứa nấm không dùng trong y tế; chất chiết xuất từ tảo biển/rong biển cho thực phẩm.

---

(210) **4-2023-23023**

(540)

LuxEco
NATURE IS BEST

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LUXECO (VN)
Số 63 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; nước xức tóc; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; kem đánh răng; thuốc đánh răng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-23024**

(540)

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.3; 26.1.1

(731) BÙI THANH PHƯỚC (VN)
Đội 7, xóm Trung Hòa, thôn Vạn An 3, xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu hàng hóa các sản phẩm: mũ bảo hiểm, găng tay xe máy, áo khoác giáp, áo khoác, quần giáp, bó gối (bọc gối) bảo vệ gối đi xe máy, giày bảo hộ, lưới bọc đồ đạc, miếng đệm bảo vệ tay, chân, dây đai, ba lô, túi xách, túi du lịch, ba lô chống nước, tủi chống nước, khóa/chốt cài cho nón bảo hiểm, khóa/chốt cài cho trang phục, khóa cài túi, khóa/chốt cài dùng cho đồ bảo hộ xe máy, khóa kéo dùng cho đai vành mũ.

---

(210) **4-2023-23025**

(540)

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.1.1; 24.1.1

(731) BÙI THANH PHƯỚC (VN)
Đội 7, xóm Trung Hòa, thôn Vạn An 3, xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu hàng hóa các sản phẩm: mũ bảo hiểm, găng tay xe máy, áo khoác giáp, áo khoác, quần giáp, bó gối (bọc gối) bảo vệ gối đi xe máy, giày bảo hộ, lưới bọc đồ đạc, miếng đệm bảo vệ tay, chân, dây đai, ba lô, túi xách, túi du lịch, ba lô chống nước, túi chống nước, khóa/chót cài cho nón bảo hiểm, khóa/chót cài cho trang phục, khóa cài túi, khóa/chốt cài dùng cho đồ bảo hộ xe máy, khóa kéo dùng cho đai vành mũ.

---

(210) **4-2023-23027**

(540)

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ SƠN LÂM (VN)
Số 6 - C4 nhà máy bê tông Thăng Long, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu nhờn; chất bôi trơn; nhiên liệu; chất đốt.

---

(210) **4-2023-23028**

(540)

NIUMI

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ MẠNH HIẾU (VN)
Số nhà 76, ngách 322/17 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 21: Chai lọ đựng nước uống dùng cho thể thao; bình nước giữ nhiệt không dùng điện.

Nhóm 28: Thiết bị tập luyện thể hình; dụng cụ rèn luyện thể hình; thiết bị tập thể dục; máy để tập luyện thể dục; xe đạp đặt cố định để luyện tập.

---

(210) **4-2023-23029**

(540)

THỐN NỮ FARM
THỰC PHẨM DINH DƯỠNG CHO MỌI NHÀ

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 9.7.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, hồng, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHIỆP CAO MYA FARM (VN)
Tầng 24 tháp A, tòa nhà Sông Đà, số 18 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; thịt lợn; thịt đã được bảo quản; gia cầm, không còn sống; trứng.

Nhóm 31: Rau cỏ tươi; hoa tươi; thảo mộc tươi; rau tiến vua tươi; hạt (ngũ cốc); quả tươi.

---

(210) **4-2023-23030**

(540)

X-SHIELD

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, trắng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NANOFILM (VN)
366/5 Phan Văn Trị, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 17: Phim cách nhiệt; phim chống nắng cho ô tô và nhà kính; phim bảo vệ sơn xe ô tô.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và dịch vụ mua bán: phim cách nhiệt, phim chống nắng cho ô tô và nhà kính, phim bảo vệ sơn xe ô tô.

---

(210) **4-2023-23031**

(540)

PRETiA

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH SIRILAB VN (VN)
672A45 Phan Văn Trị, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy rửa (dùng cho mục đích gia dụng); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước rửa bát; nước lau sàn.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-23032**

(540)

Morrisbella
慕诗贝拉

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) YANYAN ZHANG (CN)
Room 1604, No. 5, Yuetang East Street, Baiyun District, Guangzhou City China
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm cho động vật; nước hoa; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; tinh dầu.

---

(210) **4-2023-23033**

(540)

MASTER MIND CAMP
Mục Tiêu Rõ Ràng - Hành Động Sẵn Sàng

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.21; 2.1.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONE BUSINESS CONNECTION (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức các sự kiện giải trí; huấn luyện [đào tạo] doanh nghiệp; sắp xếp và tiến hành hội thảo [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội thạo [đào tạo]; chuyên gia kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

---

(210) **4-2023-23034**

(540)

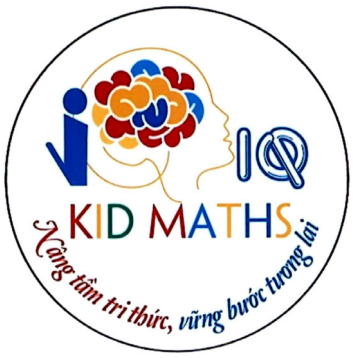

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.5.1; 2.9.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đen, xanh dương đậm, đỏ, cam, xanh dương nhạt, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MTV GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỸ NĂNG IQ MATH (VN)
Số 1 kiệt 29 đường Lê Hồng Phong, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dạy luyện chữ; dịch vụ dạy toán; đào tạo ngoại ngữ; dạy luyện trí nhớ; đào tạo kỹ năng sống và phát triển tư duy.

---

(210) **4-2023-23035**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.5.2; 8.5.4; 25.5.25; 26.11.12
(591) Trắng, đen, đỏ đô, đỏ tươi, xanh lá mạ, xanh lá cây, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SX KD TM XNK SG TÂN THỊNH PHÁT (VN)
100/4 Tân Khai, phường 4, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt bò khô.

---

(210) **4-2023-23036**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.22; 26.7.1
(591) Xanh ngọc đậm, xanh dương, trắng, đen.
(731) LÊ XUÂN TÀI (VN)
26/14 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo kỹ năng mềm, nghiệp vụ cho người lao động, học sinh, sinh viên; đào tạo tiếng Anh và ngôn ngữ.

---

(210) **4-2023-23037**

(540)

PERFECT DIARY

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) YATSEN (HK) LIMITED (CN)
Suite 603 6/F, Laws Commercial Plaza, 788 Cheung Sha Wan Road, Kl Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm [mỹ phẩm]; chế phẩm trang điểm; sữa tẩy trang; gel tẩy trang; nước thơm tẩy trang; kem tẩy trang; phấn nền trang điểm; đồ trang điểm mắt; son môi; phấn má hồng; nước hoa; tinh dầu; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm ở dạng bông gòn, tăm bông, miếng bông, bông cuộn, khăn bông; chế phẩm chăm sóc da; mặt nạ dưỡng da.

Nhóm 21: Tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; lược; chổi chải lông mi; dụng cụ mỹ phẩm; hộp đựng đồ trang điểm; nùi bông để thoa phấn; đồ dùng tẩy trang; chổi lông trang điểm; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; cốc; lư đốt xông hương thơm.

---

(210) **4-2023-23038**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Niterra

(591) Xanh dương, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NITERRA VIỆT NAM (VN)
Phòng 601, lầu 6, số 1060 Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 35: Mua bán: bugi, cảm biến oxy, nắp chụp bugi, dây cáp, dây curoa, má phanh, nhông sên dĩa, lốp xe, lọc gió, lọc dầu, bình ắc quy, dầu nhớt, bạc đạn, cần gạt mưa, phuộc nhúng, bóng đèn xe, đèn xe.

---

(210) **4-2023-23039**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SOO MIN

(731) LÊ THỊ THU LIỄU (VN)
167/6 Đô Lương, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 03: Chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất tẩy trắng để giặt; chất lỏng chống trơn trượt dùng cho sàn nhà, nền nhà; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2023-23040**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

XỨ SỞ CỔNG TRỜI

(731) CÔNG TY TNHH G B Q (VN)
Suối Cạn, xã Lát, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; bột sắn; mật ong; kẹo.

Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; cho thuê xe; vận chuyển hành khách; cho thuê tàu thuyền.

Nhóm 41: Công viên vui chơi giải trí; khu du lịch sinh thái.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2023-23041**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.24; 5.7.24; 25.1.6; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, đỏ, tím, cam, trắng, đen, xám trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FRUIT OCEAN (VN)
25/2A đường Lái Thiêu 96, khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Lát trái cây mỏng, lát quả, lát trái cây sấy khô; thịt lợn ướp; thực phẩm trên cơ sở cá; trái cây đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; quả hạch đã chế biến; trái cây dầm đường, trái cây được rắc đường; mứt nhão, mứt ướt; trái cây được bảo quản.

---

(210) **4-2023-23042**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.2.11; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) PHAN LÊ THỊ THỦY TIÊN (VN)
407/26/30 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán lẻ, kinh doanh trực tuyến trên nền tảng thương mại điện tử: nem, chả lụa, tré, chả cá, khô mực, khô cá, khô ốc, chả ram, mắm nêm, mắm ruốc, mắm tôm chua, các loại bánh từ gạo (bánh tráng, bánh bèo, bánh hỏi, bánh ướt, bánh canh).

---

(210) **4-2023-23043**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 3.7.0; 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HỒNG MINH PHARMA (VN)
Thôn Phương Thông, xã Phương Chiểu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; thuốc dành cho thú y; thuốc dùng cho người; thuốc kháng sinh.

---

(210) **4-2023-23044**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 3.7.16; 3.7.19; 4.3.20
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HỒNG MINH PHARMA (VN)
Thôn Phương Thông, xã Phương Chiểu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; thuốc dành cho thú y; thuốc dùng cho người; thuốc kháng sinh.

---

(210) **4-2023-23045**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) HOÀNG THƯƠNG DƯƠNG (VN)
Căn hộ B2-11A, tầng 21, tòa nhà HH3, KĐT Đại Mỗ, tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ marketing; quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại; hỗ trợ điều hành và quản lý kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2023-23046**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 3.7.24; 4.3.3; 4.3.20; 26.1.1
(591) Trắng, vàng ánh kim, xanh lam.
(731) KIỀU XUÂN TIẾN (VN)
Thôn Ngoại Hoàng, xã Lưu Hoàng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đá phong thủy; đá quý; đồ trang sức bằng đá quý hoặc đá phong thủy.

---

(210) **4-2023-23047**

(540)

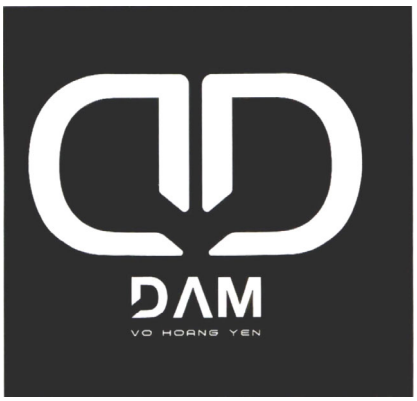

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 25.3.3; 26.4.7

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG D.A.M (VN)
243 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày, dép, mũ.

---

(210) **4-2023-23048**

(540)

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.11.8

(591) Xanh dương, đỏ, đen, trắng.

(731) PHẠM NGỌC KHANG (VN)
Số nhà F25, tổ dân phố 12, khu phố 1, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và máy làm lạnh.

---

(210) **4-2023-23049**

(540)

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ SƠN EXIM USA (VN)
Tầng 2, số 10B2, tổ 7 Phúc Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt]; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23050**

(540)

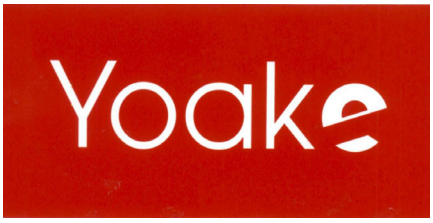

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN QUANG MINH (VN)
Số 3, khu A, tập thể Binh Đoàn 12, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thức ăn dùng điện; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp; máy ép hoa quả; máy xay cà phê; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi.

Nhóm 09: Máy thu thanh và thu hình; tivi; loa; bộ trộn âm thanh; máy ảnh; máy quay phim.

Nhóm 11: Đồ gia dụng dùng điện: máy điều hòa không khí; lò nướng dùng điện; bình nước nóng bằng điện hoặc bằng ga dùng trong nhà tắm; nồi cơm điện; bếp điện tử; quạt điện; ấm sắc thuốc dùng điện; đèn sưởi nhà tắm dùng điện; nồi kho cá bằng điện; bóng đèn điện.

Nhóm 21: Bộ nồi nấu không dùng điện; xoong không dùng điện; chảo (không dùng điện); chậu rửa (đồ đựng); bát; đĩa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu đồ gia dụng dùng điện: máy điều hòa không khí, lò nướng dùng điện, bình nước nóng bằng điện hoặc bằng ga dùng trong nhà tắm, nồi cơm điện, bếp điện từ, quạt điện, máy chế biến thức ăn dùng điện, ấm sắc thuốc dùng điện, đèn sưởi nhà tắm dùng điện, nồi kho cá bằng điện, bóng đèn điện, máy xay cà phê, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi, bộ nồi, xoong, chảo (không dùng điện), chậu rửa (đồ đựng), bát đĩa; dịch vụ thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng); dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-23051**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHẠM THỊ THỦY TIÊN (VN)
Số 785/56 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2023-23052**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng nâu, trắng.
(731) NGUYỄN TRUNG KIÊN (VN)
Số 52 Nguyễn Văn Trỗi, phường Tân An, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả.

Nhóm 26: Tóc giả; lưới bao tóc; ghim cài tóc; cặp tóc; đồ trang trí dùng cho tóc.

---

(210) **4-2023-23053**

(540)

FUG

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN TRUNG KIÊN (VN)
Số 52 Nguyễn Văn Trỗi, phường Tân An, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả.

Nhóm 26: Tóc giả; lưới bao tóc; ghim cài tóc; cặp tóc; đồ trang trí dùng cho tóc.

---

(210) **4-2023-23054**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1
(591) Đen, cam.
(731) HKD NEXT GENERATION FITNESS (NGF) - THỂ DỤC THẾ HỆ TIẾP THEO (VN)
138 Lê Đình Lý (tầng 3), phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASOKA VIỆT NAM (ASOKA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trung tâm tập thể dục, thể hình; dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến thể thao; điều hành các lớp thể dục thể hình; huấn luyện thể dục thể hình; hướng dẫn tập luyện yoga và các môn thể thao, thể hình; huấn luyện (đào tạo).

---

(210) **4-2023-23055**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.11; 3.7.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ booc-đô, vàng đồng, nâu đen.
(731) CÔNG TY TNHH SX VÀ TM LINH TRANG (VN)
45 đường Lê Thánh Tôn, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào chế biến; yến sào tinh chế.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không có cồn); nước yến (đồ uống không có cồn).

Nhóm 35: Mua bán yến sào.

---

(210) **4-2023-23056**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.1.16; 26.1.1
(591) Đen, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SUPER FAST TECH (VN)
174/13 Nguyễn Thiện Thuật, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Loa không dây; loa thông minh; thiết bị và máy âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; máy thu thanh; thiết bị truyền phát âm thanh.

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại, quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: loa không dây, loa thông minh, thiết bị và máy âm thanh, bộ khuếch đại âm thanh, máy thu thanh, thiết bị truyền phát âm thanh.

---

(210) **4-2023-23057**

(540)

BLUE SEA NHA TRANG

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HOÀNG CAO THẠCH (VN)
Tổ dân phố số 11, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá nhai; thuốc lá điếu; đầu lọc thuốc lá; xì gà; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-23058**

(540)

KALONG RIVER

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HOÀNG CAO THẠCH (VN)
Tổ dân phố số 11, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá nhai; thuốc lá điếu; đầu lọc thuốc lá; xì gà; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-23059**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 25.1.9; 25.1.25; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA PHẨM MINH PHÁT (VN)
1366/7 quốc lộ 1A, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch cọ rửa; chế phẩm để tẩy màu; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 05: Chế phẩm làm trong sạch không khí; chế phẩm chống ký sinh trùng; dược phẩm; chế phẩm hóa dược; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc trừ ve bét.

---

(210) **4-2023-23060**

(540)

LAROMA

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 6.1.2
(731) CÔNG TY TNHH VẺ ĐẸP FRANCIA (VN)
Tầng 1, Saigon Paragon, số 3 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu, không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2023-23061**

(540)

Natufrès

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH VẺ ĐẸP FRANCIA (VN)
Tầng 1, Saigon Paragon, số 3 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu, không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2023-23062**

(540)

HALWAI
Tropical Colors

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh than, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN LADO (VN)
Thôn Hợp Minh, xã Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bột bả; bột trét tường.

---

(210) **4-2023-23063**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 15.7.1; 26.2.7; 26.5.1
(591) Đỏ, xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ĐIỆN MÁY LUCKY (VN)
Thôn Thanh Quang, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; hệ thống rửa xe cộ; thiết bị rửa; thiết bị nâng; máy hút bụi chân không; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; máy lắp ráp lốp xe; máy phun bọt tuyết.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: máy nén khí, thiết bị rửa, thiết bị nâng, máy hút bụi chân không, máy lắp ráp lốp xe.

---

(210) **4-2023-23064**

(540)

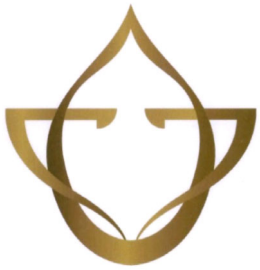

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.2.7
(591) Trắng, vàng kim, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SEN 7 GROUP (VN)
C12C khu đô thị Mai Anh, đường Trường Chinh, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; xoa bóp; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ trị liệu; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-23066**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.2; 11.3.3; 25.15.3
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VANG PHAN RANG (VN)
Thôn Phước Khánh, xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 33: Rượu vang.

---

(210) **4-2023-23067**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ nâu đậm, đen, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VANG PHAN RANG (VN)
Thôn Phước Khánh, xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 29: Nho khô; rau đã sấy khô; lát trái cây sấy khô.

Nhóm 31: Nho tươi.

Nhóm 32: Nước nho ép [chưa lên men]; nước ép trái cây; nước quả ép.

Nhóm 33: Rượu mật ong; mật ong pha nước [rượu mật ong]; rượu mật ong [mật ong pha nước].

---

(210) **4-2023-23068**

(540)

Khương Xuân

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LÂM SẢN ĐẠI HẢI (VN)
Xã Chàng Sơn, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 06: Khung treo màn (mùng) chống muỗi bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-23069**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 19.13.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LINH NGỌC (VN)
Khu Đông, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc,thuốc thảo dược, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, mỹ phẩm, nước hoa, dầu

gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-23070**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PIXEL-TOP

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2023-23071**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PIXEL-PRO

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2023-23072**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vua cỏ lúa

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2023-23073**

(540)

PLASMALYSIS

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ PETECH (VN)
146 Thành Thái, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ]; máy nén khí - động cơ khí nén; thiết bị xử lý chất thải - thiết bị xử lý rác; máy nén ép chất thải - máy nén ép rác - máy nén chặt chất thải; máy tạo khí bằng điện phân.

Nhóm 09: Tủ phân phối [điện]; thiết bị điện dùng cho đảo mạch - chuyển mạch; bảng điều khiển [điện]; thiết bị ion hóa, không dùng để xử lý không khí hoặc nước; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; thiết bị truyền động điện.

Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí cho phòng thí nghiệm; lò đốt rác; thiết bị khử trùng để phân phối dung dịch vào đường ống nước cho các hệ thống vệ sinh; lò phản ứng sinh học để sử dụng trong xử lý chất thải - thiết bị phản ứng sinh học để sử dụng trong xử lý chất thải.

Nhóm 40: Xử lý nước; dịch vụ đốt rác và chất thải/thiêu rác/đốt rác; dịch vụ khử độc vật liệu nguy hiểm; tuyển chọn rác và vật liệu tái chế [chuyển hóa].

---

(210) **4-2023-23074**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Vàng, trắng.
(731) LÊ THỊ PHƯƠNG VI (VN)
120/98/22A Thích Quảng Đức, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, thương mại, xuất nhập khẩu, phân phối: tất cả các loại yến sào, sản phẩm từ yến sào.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; trình diễn sân khấu.

---

(210) **4-2023-23075**

(540)

baboo
GELATO

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.1.6
(731) TRẦN NGỌC DUY (VN)
Khối 14, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 29: Kem (sản phẩm từ sữa).

Nhóm 30: Kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh).

Nhóm 43: Dịch vụ quán bán kem.

---

(210) **4-2023-23076**

(540)

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.23; 26.11.9

(731) TRẦN THANH LIÊM (VN)
102/20 Bình Long, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; đất trồng trọt.

Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng.

Nhóm 21: Chậu để trồng cây, trồng rau, trồng cây cảnh và trồng hoa cảnh; giá đỡ chậu trồng cây, trồng rau, trồng cây cảnh và trồng hoa cảnh [để bày biện, sắp xếp].

Nhóm 31: Hạt giống; cây giống; rau củ quả tươi.

Nhóm 35: Mua bán: bột làm bánh, bột ngũ cốc, lương thực thực phẩm, đồ uống, rau, củ, quả; mua bán: phân bón, đất trồng trọt, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống, cây giống; mua bán: chậu và giá đỡ chậu để trồng cây, trồng rau, trồng cây cảnh và trồng hoa cảnh.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng cây, tỉa cây; dịch vụ làm vườn; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây.

---

(210) **4-2023-23077**

(540)

Ước mơ THÀNH ĐẠT

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐẠI THÀNH ĐẠT (VN)
Số 202/59, KP 4A, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 16: Tập vở.

---

(210) **4-2023-23078**

(540)

FMS-CÂY KHỎE

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TRẦN THANH LIÊM (VN)
102/20 Bình Long, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; đất trồng trọt.

---

(210) **4-2023-23079**

(540)

Viện Y Dược Việt
Y DƯỢC VIỆT NAM CÓ CHỨNG CỨ

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 15.7.1; 20.7.1; 24.17.15; 24.17.21

(591) Xanh lục, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH Y DƯỢC BÁCH PHƯƠNG (VN)
56 Cù Lao, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, thú y; chất ăn kiêng dùng trong ngành y; thực phẩm cho em bé; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng; sáp nha khoa

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quản lý và tổ chức kinh doanh; dịch vụ quản trị kinh doanh; xử lý văn bản; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao; tổ chức các hoạt động văn hóa; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học; dịch vụ nghiên cứu công nghệ; dịch vụ nghiên cứu thiết kế; các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp cho người; dịch vụ chăm sóc vệ sinh cho động vật; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2023-23080**

(540)

PVSTAR

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CHINT ANNENG DIGITAL POWER (ZHEJIANG) CO., LTD. (CN)
Room 202, Building 1, No. 1335 Bin 'an Road, Puyan Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, P. R. China

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Pin năng lượng mặt trời; pin điện; hộp pin; bộ sạc pin; bộ sạc điện di động; thiết bị sạc pin; pin năng lượng mặt trời bằng silicon tinh thể; tấm quang điện; tủ điện phân phối [điện]; thiết bị và dụng cụ quang điện được sử dụng để tạo ra điện mặt trời.

---

(210) **4-2023-23081**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.14; 3.1.15
(731) MEIJI HOLDINGS CO., LTD (JP)
4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm sữa; sữa chua; sữa chua uống; sữa đã lên men; đồ uống chứa vi khuẩn axit lactic; đồ uống chứa axit lactic; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm thay thế sữa; sữa bột.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ngọt; nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống tăng lực; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; bột làm sủi bọt đồ uống.

---

(210) **4-2023-23082**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm từ sữa; sữa bột; sữa đặc; sữa nước; sữa giàu protein; sữa tươi; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa lên men; sản phẩm thay thế sữa; váng sữa; phô mai; kem (sản phẩm sữa); kem trên cơ sở thực vật; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa gạo.

---

(210) **4-2023-23083**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.1; 3.13.24; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, trắng.
(731) NGUYỄN TRUNG KIÊN (VN)
Số 52 Nguyễn Văn Trỗi, phường Tân An, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả.

Nhóm 26: Tóc giả; lưới bao tóc; ghim cài tóc; cặp tóc; đồ trang trí dùng cho tóc.

---

(210) **4-2023-23085**

(540)

PETBYCHANG
Est. 2011

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13
(731) NGUYỄN THỊ CHANG (VN)
Số 81 Ô Chợ Dừa, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); thắt lưng (trang phục thời trang); đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ; mũ nón.

---

(210) **4-2023-23086**

(540)

UNIQLO
LIVE STATION

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.4.1; 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) FAST RETAILING CO., LTD. (JP)
10717-1, Sayama, Yamaguchi City, Yamaguchi, 754-0894 Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, được ghi sẵn; ứng dụng phần mềm có thể tải xuống cho điện thoại di động; ứng dụng phần mềm có thể tải xuống cho điện thoại thông minh; phần mềm có thể tải xuống cho thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân; phần mềm ứng dụng [có thể tải xuống]; chương trình máy tính, ghi sẵn; máy móc điện tử, cụ thể là, thiết bị ngoại vi máy tính, thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử, ổ cắm điện và bộ phận của chúng; điện thoại di động; thiết bị và dụng cụ viễn thông, liên lạc; điện thoại thông minh; thiết bị kỹ thuật số nỗ trợ cá nhân ở dạng đồng hồ; chương trình trò chơi video cho người tiêu dùng [có thể tải xuống]; mạch điện tử và CD-ROOM ghi lại chương trình cho trò chơi cầm tay với màn hình tinh thể lỏng; máy quay đĩa; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; đĩa video và băng video ghi sẵn; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trên internet liên quan đến việc bán hàng hóa; quảng bá, quảng cáo và tiếp thị các trang web trực tuyến; quảng cáo qua biển điện tử; quản lý các chương trình phần thưởng khách hàng thân thiết để thúc đẩy việc bán hàng hóa và dịch vụ của người khác; cung cấp không gian quảng cáo trên internet; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc quản lý bán hàng và các chương trình khuyến mại liên quan đến tem mua hàng; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng máy tính toàn cầu; marketing; nghiên cứu người tiêu dùng bằng cách thu thập và phân tích các từ khóa tìm kiếm được nhập vào công cụ tìm kiếm; nghiên cứu thị trường; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; cung cấp thông tin về thứ hạng bán hàng của hàng hóa; cung cấp thông tin về thứ hạng bán hàng của các cửa hàng; cung cấp thông tin về thứ hạng phổ biến của hàng hóa; cung cấp thông tin về thứ hạng phổ biến của các cửa hàng; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; dịch vụ quảng cáo và quảng bá; cung cấp thông tin về cửa hàng bán sản phẩm qua mạng viễn thông; cung cấp thông tin liên quan đến việc mua bán hàng thời trang; tổ chức trình diễn thời trang nhằm mục đích quảng cáo; tổ chức triển lãm hàng hóa trên internet nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đấu thầu hợp đồng mua bán hàng hóa; cung cấp tư vấn/lời khuyên và thông tin thương mại cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; sắp xếp và tiến

hành đấu giá trên internet; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn: vải dệt và bộ đồ giường, khăn dệt may, quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, túi và túi nhỏ, ví tiền, vật dụng cá nhân, cụ thể là, găng tay [trang phục], khăn quàng cổ, khăn choàng cổ [có thể che được cả mũi và miệng], mũ, bít tất, thắt lưng cho trang phục, đồ trang trí tóc, ô, đồ trang trí dùng cho cá nhân [bao gồm kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đồ trang sức, dồ châu báu], tã lót, kính, đồng hồ, mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân, chế phẩm đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh, chế phẩm thú y và vật tư y tế, nắp bồn cầu bằng vải dệt, vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải và nắp hộp đựng giấy vệ sinh bằng vải dệt, tấm phủ sàn; tổ chức, sắp xếp và điều hành chợ trời [hội chợ bán đồ cũ].

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, không bao gồm dịch vụ phát sóng; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ bảng thông báo điện tử; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp thông tin về dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; truyền tải thư điện tử dưới dạng bản tin thư điện tử; cung cấp thông tin về dịch vụ truyền tải thư điện tử dưới dạng bản tin thư điện tử; truyền thư điện tử; dịch vụ truyền tải âm thanh, dữ liệu và hình ảnh; dịch vụ phát sóng âm thanh và hình ảnh được cung cấp thông qua liên lạc bằng điện thoại di động; dịch vụ truyền phát âm thanh và video qua internet; phát sóng các chương trình truyền hình qua internet; dịch vụ phát thanh truyền hình; cho thuê thiết bị viễn thông bao gồm điện thoại và máy fax; cho thuê thời gian truy cập bảng tin điện tử trên internet; cho thuê thời gian truy cập cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 41: Cung cấp video từ internet, không thể tải xuống; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống, bao gồm các tạp chí và bản tin ở dạng điện tử qua email; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; thư viện tài liệu tham khảo chứa tài liệu và hồ sơ tài liệu; cho thuê sách; cho thuê sách điện tử; cung cấp âm thanh, nhạc, hình ảnh, video [không thể tải xuống] bằng phương tiện thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính hoặc điện thoại di động; sản xuất âm thanh, âm nhạc, hình ảnh và video; sản xuất các chương trình phát thanh hoặc truyền hình; tổ chức các sự kiện giải trí không bao gồm phim ảnh, chương trình biểu diễn, vở kịch, biểu diễn âm nhạc, thể thao, đua ngựa, đua xe đạp, đua thuyền và đua ô tô; cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ trò cho trực tuyến; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ trò chơi trực tuyến; dịch vụ nhiếp ảnh.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin khí tượng; khảo sát [kỹ thuật]; thiết kế trang web, không cho mục đích quảng cáo; thiết kế thời trang; thiết kế phụ kiện thời trang; cung cấp thông tin về dịch vụ thiết kế thời trang; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế sản phẩm mới; dịch vụ thiết kế tủ quần áo; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp công cụ tìm kiếm để tìm/nhận ra quần áo cho người dùng dựa trên các từ khóa; cung cấp công cụ tìm kiếm internet với các tùy chọn tìm kiếm cụ thể; lập trình máy vi tính; thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ công nghiệp [bao gồm các bộ phận của chúng] hoặc hệ thống cấu tạo trong các máy móc, thiết bị và dụng cụ đó; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy công nghiệp; cho thuê máy tính; cung cấp các chương trình máy tính trên mạng dữ liệu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các ứng dụng dựa trên nền tảng web; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các ứng dụng phần mềm không thể tải xuống có thể truy cập qua một trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp quyền sử dụng tạm thời ứng dụng và công cụ phần mềm trực tuyến; tạo lập và bảo trì các trang web; dịch vụ lưu trữ điện tử để lưu trữ dữ liệu điện tử; thuê không gian bộ nhớ trên máy chủ cho các trang web có mạng xã hội; lưu trữ cơ sở dữ liệu máy tính; xác thực trực tuyến của người dùng đã đăng ký.

Nhóm 45: Thông tin liên quan đến dịch vụ phối đồ thời trang cho cá nhân; thông tin liên quan đến dịch vụ phối hợp thời trang cho cá nhân bằng video; cung cấp tư vấn và thông tin liên quan đến thời trang; thông tin liên quan đến dịch vụ phối hợp thời trang cho cá nhân qua internet; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực thời trang cá nhân; tư vấn tạo phong cách riêng cho trang phục cá nhân; dịch vụ trung gian để cung cấp tư vấn hoặc tư vấn trong lĩnh vực thời trang; dịch vụ trung gian cung cấp thông tin về thời trang; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ phối hợp quần áo và thời trang cho cá nhân; cho thuê quần áo và đồ trang sức cá nhân để mặc/đeo; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ cho thuê quần áo và đồ trang sức cá nhân để mặc/đeo; cho thuê đồ trang trí tóc; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; xem bói; thông tin liên quan cá nhân, cụ thể là, mua sắm cá nhân cho người khác; cung cấp thông tin liên quan đến tìm kiếm hoặc giới thiệu bạn bè cho người sử dụng qua mạng internet.

---

(210) **4-2023-23087**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH KIM HỒNG PHÁT (VN)
Số 12 đường Bàu Sen, ấp Bàu Sen, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 20: Nệm; gối.

---

(210) **4-2023-23088**

(540)

Shiatsu & Beauty

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN SPA VIỆT NAM (VN)
31/1 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Huấn luyện đào tạo; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; đào tạo nghề.

---

(210) **4-2023-23089**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 24.5.7; 25.1.15; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.6
(591) Vàng đồng, đỏ, đỏ đậm, trắng, xám, xám nhạt.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2023-23091**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ đậm, xám.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2023-23092**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 25.1.15; 25.1.25; 25.7.6; 25.7.25; 26.1.6
(591) Trắng, đỏ, đỏ đậm, vàng đồng, hồng, hồng đậm, nâu.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2023-23093**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, xanh lá đậm.
(731) ĐỖ NGỌC TUYỀN (VN)
Ấp Quảng Phát, xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, đại lý phân phối trà hoa nhài.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2023-23094**

(540)

Cô Tre

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)
Cụm 8, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-23095**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.9; 5.7.22; 5.7.24; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
367/74 ấp Sơn Phụng, xã Sơn Định, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ uống (trà) do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2023-23096**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.7.24

(591) Đen, vàng.

(731) ONETRILLION CO., LTD. (KR)
1st-3rd Fl., 52, Myeongdong-gil, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ trang điểm (mỹ phẩm); dịch vụ cửa hàng bán lẻ chế phẩm mỹ phẩm dành cho tóc và da đầu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ xà phòng làm đẹp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ nước thơm cho cơ thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp và chăm sóc cơ thể; dịch vụ cửa hàng bán lẻ dầu gội đầu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chế phẩm trang điểm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chế phẩm rửa tay, không chứa thuốc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chế phẩm mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ tinh dầu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chế phẩm làm rụng lông và chế phẩm tẩy tế bào chết; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chế phẩm chăm sóc da loại bỏ nếp nhăn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm sử dụng các chất tự nhiên; dịch vụ cửa hàng bán lẻ sữa rửa mặt; dịch vụ cửa hàng bán lẻ nước thơm để xức sau khi tắm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm chống nắng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ nước hoa hồng cho mục đích mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm.

(210) **4-2023-23097**

(300) 306130656 14/12/2022 CN

(540)

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.27; 8.1.6; 11.1.5; 11.1.14; 11.3.2; 11.3.7; 19.7.1; 26.4.4; 26.11.3

(731) NHAU & CO LIMITED (CN)
15/f Chung Nam Building, No. 1 Lockhart Road, Wanchai, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt, hải sản, cá, gia cầm, thịt thú săn, hoa quả và rau được đóng hộp; quả hạch ăn được.

Nhóm 30: Bánh quy; sôcôla; ca cao; cà phê; đồ gia vị; trà thảo mộc [không dùng cho mục đích y tế]; mì sợi; xốt [gia vị]; trà (chè).

Nhóm 35: Thúc đẩy bán hàng cho người khác; bán buôn trực tuyến, bán lẻ trực tuyến và phân phối trực tuyến: các sản phẩm thịt, hải sản, cá, gia cầm, thịt thú săn, hoa quả và rau được đóng hộp, bánh quy, đồ gia vị, quả hạch ăn được, sôcôla, ca cao, cà phê, mì sợi, nước xốt, gia vị, trà (chè); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-23098**

(300) 306130656 14/12/2022 CN

(540)

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.27; 8.1.6; 11.1.5; 11.3.2; 11.3.7; 11.3.14; 19.7.1; 26.4.4; 26.11.13

(731) NHAU & CO LIMITED (CN)
15/f Chung Nam Building, No. 1 Lockhart Road, Wanchai, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt, hải sản, cá, gia cầm, thịt thú săn, hoa quả và rau được đóng hộp; quả hạch ăn được.

Nhóm 30: Bánh quy; sôcôla; ca cao; cà phê; đồ gia vị; trà thảo mộc [không dùng cho mục đích y tế]; mì sợi; xốt [gia vị]; trà (chè).

Nhóm 35: Thúc đẩy bán hàng cho người khác; bán buôn trực tuyến, bán lẻ trực tuyến và phân phối trực tuyến: các sản phẩm thịt, hải sản, cá, gia cầm, thịt thú săn, hoa quả và rau được đóng hộp, bánh quy, đồ gia vị, quả hạch ăn được, sôcôla, ca cao, cà phê, mì sợi, nước xốt, gia vị, trà (chè); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-23099**

(300) 306130656 14/12/2022 CN

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.27; 8.1.6; 11.1.5; 11.3.2; 11.3.7; 11.3.14; 19.7.1; 26.4.4; 26.11.13

(591) Đen, xanh lá cây.

(731) NHAU & CO LIMITED (HK)
15/f Chung Nam Building, No. 1 Lockhart Road, Wanchai, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt, hải sản, cá, gia cầm, thịt thú săn, hoa quả và rau được đóng hộp; quả hạch ăn được.

Nhóm 30: Bánh quy; sôcôla; ca cao; cà phê; đồ gia vị; trà thảo mộc [không dùng cho mục đích y tế]; mì sợi; xốt [gia vị]; trà (chè).

Nhóm 35: Thúc đẩy bán hàng cho người khác; bán buôn trực tuyến, bán lẻ trực tuyến và phân phối trực tuyến: các sản phẩm thịt, hải sản, cá, gia cầm, thịt thú săn, hoa quả và rau được đóng hộp, bánh quy, đồ gia vị, quả hạch ăn được, sôcôla, ca cao, cà phê, mì sợi, nước xốt, gia vị, trà (chè); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-23100**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HOMEFRIEND & FUJI ELEVATOR CO., LTD. (CN)
No. 1-3, Changchun Road, Yanghe Town, Gaoming District, Foshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thang máy; thiết bị nâng; thiết bị vận hành thang máy; cầu thang cuốn [thang máy cuốn]; thiết bị nâng để làm việc trên không; thiết bị nâng dùng để vận chuyển người và hàng hóa.

---

(210) **4-2023-23101**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.1.5; 5.5.19; 7.1.5; 7.1.6; 7.1.24; 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ, hồng, nâu, đen, ghi.

(731) LI CHUAN FOOD PRODUCTS PTE LTD (SG)
40 Woodlands Terrace, Singapore 738456, SINGAPORE

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Gia cầm đã chế biến; hải sản đã chế biến; cá, không còn sống; thịt đã chế biến; thịt.

---

(210) **4-2023-23102**

(540)

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Tím, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ ĐIỆP ANH (VN)
Đội 8 thôn Thượng, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); quần áo may sẵn; khăn quàng cổ; váy; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-23103**

(540)

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.9.14; 2.9.15; 16.1.11

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH TỐNG ĐỨC ANH (VN)
Số 3 Nguyễn Hy Quang, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; sạc điện thoại; tai nghe; pin sạc dự phòng.

---

(210) **4-2023-23104**

(540)

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 16.1.11; 26.1.1; 26.1.6; 26.11.12

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng, tím, xanh da trời.

(731) HỘ KINH DOANH TỐNG ĐỨC ANH (VN)
Số 3 Nguyễn Hy Quang, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; sạc điện thoại; tai nghe; pin sạc dự phòng.

---

(210) **4-2023-23105**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG NỘI THẤT VÀ THƯƠNG MẠI THÀNH ĐÔ (VN)
Số 162, đường Lê Trọng Tấn, tổ 4, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2023-23106**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xám trắng, xám, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ TRẦN HỮU TÀI (VN)
Số 47, thôn Yên Ngưu, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cơm ăn liền; bún; phở ăn liền; phở khô; cháo ăn liền; miến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp đồ ăn qua mạng trực tuyến (online) do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-23107**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THITEK (VN)
Mặt bằng số 01, tầng 2, khu vực VL2, chợ thương mại dịch vụ tổng hợp Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo vá lốp xe; keo vá vỏ xe ô tô và xe máy; mát tít dùng cho lốp xe; chất để sửa chữa lốp xe.

Nhóm 07: Máy tháo lắp vỏ xe; máy tráng keo dùng để vá lốp xe cộ; máy tháo lốp xe.

Nhóm 12: Lốp xe ô tô; phụ tùng ô tô; săm xe ô tô; miếng vá bằng cao su dính để vá săm xe.

Nhóm 17: Cao su bán thành phẩm; cao su tổng hợp; vật liệu cao su dùng để đắp lại lốp xe.
Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: keo vá lốp xe ô tô, keo vá săm xe ô tô, mát tít dùng cho lốp xe, chất để sửa chữa lốp xe, máy tháo lắp vỏ xe, máy tráng keo dùng để vá lốp xe cộ, máy tháo lốp cho xe ô tô, lốp xe ô tô, phụ tùng ô tô, săm xe ô tô, miếng vá bằng cao su dính để vá săm xe, cao su bán thành phẩm, cao su tổng hợp, vật liệu cao su dùng để đắp lại lốp xe.

Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; đắp lốp [lốp xe]; đắp lại lốp xe; dịch vụ sửa chữa lốp xe ô tô và xe máy.

Nhóm 40: Tái chế lốp cao su.

---

(210) **4-2023-23109**

(540)

BEBOND
Tự tin tỏa sáng

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.3.3
(591) Nâu vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH TRƯỜNG XUÂN (VN)
Số nhà 249 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo lót; quần áo da; quần áo giả da; đồ đi chân.

---

(210) **4-2023-23110**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, xám.
(731) PHẠM QUANG CHIẾN (VN)
Thôn Kim Quan, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; máy thu hình (tivi); máy tăng âm (ampli); đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số; ống nói (micro); bộ trộn âm.

---

(210) **4-2023-23111**

(540)

ANATO
SILICONE SEALANT

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Xanh tím than, đỏ, trắng.
(731) ĐÀO ĐÌNH LUYỆN (VN)
Số 41, ngõ 51, phố Tương Mai, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; keo dán gạch; keo dán gỗ; silicon.

---

(210) **4-2023-23112**

(540)

NATOsill
SILICONE SEALANT

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh tím than, đỏ, trắng.
(731) ĐÀO ĐÌNH LUYỆN (VN)
Số 41, ngõ 51, phố Tương Mai, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; keo dán gạch; keo dán gỗ; silicon.

---

(210) **4-2023-23113**

(540)

Velma
Food

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT ANH2 (VN)
Số nhà 5, thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô: mít sấy, khoai lang sấy; trái cây được bảo quản: táo đỏ, táo đen; hạt hướng dương đã chế biến.

Nhóm 30: Ngũ cốc dạng thanh; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thanh/thỏi ngũ cốc giàu protein.

---

(210) **4-2023-23117**

(540)

CÔ TIÊN
FOODS

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 4.5.1; 5.11.5; 26.1.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FUTURE GREEN FARM (VN)
151 Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Nấm sấy khô; nấm đông trùng hạ thảo sấy khô, dùng làm thực phẩm.

---

(210) **4-2023-23118**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.11.23; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.1
(591) Xanh lá, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HOA KIM TIÊN (VN)
Số 589, tổ NDTQ số 14, ấp Hưng Phú, xã Hưng Phong, huyện Giồng Tôm, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2023-23119**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LEKA (VN)
Số 1245 Giải Phóng, tổ 8, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang, giày dép thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2023-23120**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.13.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng nâu.
(731) WU ZELONG (CN)
No.28, Houyangwang Shakeng Village, Tantou Town, Fuan City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; đồ ăn nhẹ làm từ gạo; đồ ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh quy; bánh bao; kẹo.

---

(210) **4-2023-23121**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 2.9.14; 2.9.17; 26.1.5; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh ngọc, xanh nước biển, xám, trắng.
(731) ĐỖ THỊ THƯƠNG (VN)
P501 E9, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Nước điện giải bù nước [nước ion kiềm] để giải khát (không dùng cho mục đích y tế); nước khoáng; nước khoáng đóng chai; nước khoáng đóng bình; nước tinh khiết; nước ion kiềm đóng chai; nước ion kiềm đóng bình; nước tinh khiết đóng chai; nước tinh khiết đóng bình.

---

(210) **4-2023-23122**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.2
(591) Da cam, trắng.
(731) CHEN QUJIAN (CN)
No. 15, Lane 6, Oukeng 1st Road, Jiangcheng District, Yangjiang City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm bán hàng; phần mềm quản lý chăm sóc khách hàng; phần mềm marketing; phần mềm quản lý dữ liệu; phần mềm ứng dụng (phần mềm có thể tải xuống được).

---

(210) **4-2023-23123**

(540)

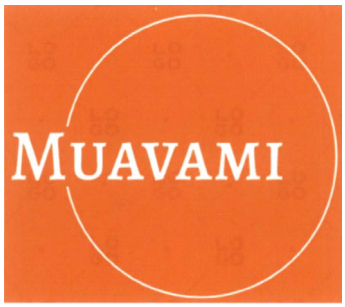

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Da cam, trắng, da cam nhạt.
(731) CHEN QUJIAN (CN)
No. 15, Lane 6, Oukeng 1st Road, Jiangcheng District, Yangjiang City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm bán hàng; phần mềm quản lý chăm sóc khách hàng; phần mềm marketing; phần mềm quản lý dữ liệu; phần mềm ứng dụng (phần mềm có thể tải xuống được).

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: dao, kéo, bếp, nồi cơm, bát dĩa, đèn, quạt, ấm đun nước, mũi khoan, lưỡi cắt, bàn chải, đá mài, dụng cụ kim khí, máy móc cơ khí, ốc, vít, đinh goong bản lề, khóa, phụ kiện làm tủ, xe đẩy trẻ em, bình sữa, khăn xô, núm ti, keo, băng dính, mũ bảo hiểm, pin, linh kiện xe máy ô tô,sạc pin, màn hình điện thoại, ốp điện thoại, loa mini, bông tẩy trang, khăn giấy, mỹ phẩm, phụ kiện trang điểm, trang sức, dầu gội đầu, đồ làm tóc, bàn, ghế, tủ, kệ tivi, thảm, sàn, giá sách, bể cá, tivi, loa đài, máy giặt, bếp điện, gương.

---

(210) **4-2023-23124**

(540)

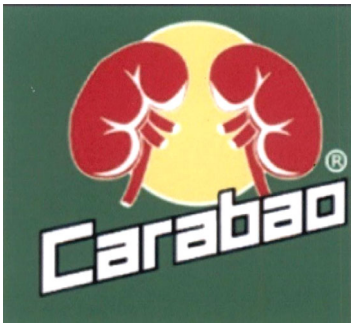

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.25; 26.1.1; 26.4.1
(591) Xanh lá cây đậm, đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ US PHARMA (VN)
28/1/5P đường 10, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; yến sào; rau củ quả đã chế biến; thịt, đã được chế biến; cá được bảo quản.

Nhóm 30: Cà phê; trà; bánh kẹo; bột ngũ cốc; đồ gia vị; bột nêm (gia vị).

---

(210) **4-2023-23125**

(540)

Seulmit

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) BNHCOSMETICS CO., LTD. (KR)
3F KIDCO B/D, 731, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; chế phẩm trang điểm cho mặt và cơ thể; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm dành cho móng; nước hoa và nước hoa cô-lô-nhơ; miếng bông, khăn giấy hoặc khăn lau làm sạch được làm ẩm hoặc được tẩm; bông và tăm bông cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; dầu gội đầu; sữa tắm toàn thân; xà phòng sử dụng cho cá nhân; tinh dầu; tinh dầu nước hoa để sản xuất các chế phẩm mỹ phẩm; chất tẩy rửa cho chổi cọ mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc răng miệng; chất dính dùng để cố định tóc giả; mỹ phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2023-23126**

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

PROJEKTPRODUKT

(731) LEEHO ITC CO., LTD. (KR)
17, Nonhyun-ro 153gil, Gangnam-gu, Seoul, 06037, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; thấu kính đeo mắt; dây xích của kính đeo mắt; vỏ đựng cho kính mắt và kính râm; gọng cho kính mắt và kính râm; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; kính bảo hộ dùng khi trượt tuyết; kính bảo hộ dùng cho thể thao; kính râm; mắt kính râm; khung gọng kính bằng kim loại hoặc bằng hỗn hợp kim loại và chất dẻo; khung gọng kính chưa lắp ráp; kính bảo hộ.

---

(210) **4-2023-23128**

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

BANG

(731) SEOK-HYEON LEE (KR)
103dong 1001ho SeonKyeong Apt., Top ma-eul, Ya-top Dong, Seong-nam City, Kyeong-ki Do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Túi đựng vật dụng đánh gôn; gậy đánh gôn có đầu gậy to; gậy sắt [gậy đánh gôn]; găng tay đánh gôn; băng quấn gậy đánh gôn; đầu gậy đánh gôn; gậy đánh gôn; dụng cụ giữ quả bóng gôn; gậy gạt (gậy đánh gôn); túi đựng gậy đánh gôn.

---

(210) **4-2023-23129**

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 3.9.1; 3.9.24; 7.1.16; 7.1.24; 26.4.2

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng, xanh dương.

(731) LÂM BẢO GIANG (VN)
Tổ 01, ấp Tân Phú, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2023-23130**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 2.3.1; 2.3.4; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20
(591) Trắng, đen, xám, xanh lá cây, đỏ, da cam, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN NHIÊN OM (VN)
Thôn Lủ Khấu, xã Tả Phìn, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa thiên nhiên (dùng cho mục đích gia dụng); mỹ phẩm thiên nhiên; bột đắp mặt (mỹ phẩm); bột tắm; mặt nạ chiết xuất từ tinh dầu các loại thảo mộc (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Trà thảo dược; dược phẩm dùng cho người; thuốc dùng cho người; thảo mộc xông người (dùng cho mục đích y tế); thảo mộc gội đầu (dùng cho mục đích y tế); thảo mộc ngâm chân (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); thảo mộc đã bảo quản (không dùng cho mục đích y tế) [gia vị]; nguyên liệu hoa (lá, quả) khô được sử dụng làm chất thay thế trà; bột ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-23132**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3
(591) Vàng, vàng đồng, đỏ, đỏ đậm, trắng, xám, nâu.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2023-23133**

(540)

PEACHY
BEAUTY BAR

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.14; 5.7.23
(591) Vàng đậm, vàng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH PEACHY BEAUTY BAR (VN)
203 Phan Văn Hân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa, dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ điêu khắc lông mày; phun xăm mí, phun xăm môi; xoá xăm lông mày.

---

(210) **4-2023-23134**

(540)

THẾ GIỚI LẨU CHAY THẢO MY

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH - DỊCH VỤ ĂN UỐNG THẢO MY (VN)
132 Nguyễn Văn Linh, khóm 4, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn chay do nhà hàng thực hiện (nhà hàng chay); quán ăn uống chay; quán lẩu.

---

(210) **4-2023-23135**

(540)

Thêm Chút Ngọ

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) VŨ THỊ KIM OANH (VN)
Căn hộ S9.01, tầng 19 Vinhomes Grand Park, đường Nguyễn Xiển, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước trái cây lên men (không chứa cồn); nước ép rau củ quả (đồ uống); đồ uống lên men từ hoa quả (không chứa cồn).

---

(210) **4-2023-23136**

(540)

ĐIÊU KHẮC HUY HÙNG

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM THỊ ĐOAN TRANG (VN)
Tổ 97, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 19: Tác phẩm nghệ thuật từ đá mỹ nghệ.

Nhóm 35: Mua bán: tác phẩm nghệ thuật làm từ đá mỹ nghệ, tượng làm bằng đá, tranh bằng đá, đồ trang trí làm bằng đá, quả cầu bằng đá, ghế bằng đá, đèn bằng đá.

---

(210) **4-2023-23137**

(540)

ĐÁ MỸ NGHỆ HUY HÙNG

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM THỊ ĐOAN TRANG (VN)
Tổ 97, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 19: Tác phẩm nghệ thuật từ đá mỹ nghệ.

Nhóm 35: Mua bán: tác phẩm nghệ thuật làm từ đá mỹ nghệ, tượng làm bằng đá, tranh bằng đá, đồ trang trí làm bằng đá, quả cầu bằng đá, ghế bằng đá, đèn bằng đá.

---

(210) **4-2023-23138**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.4; 5.5.21; 26.3.23
(591) Vàng, xanh lá.
(731) NGUYỄN PHƯƠNG ANH (VN)
A3-02-B1 C/c 27 Trịnh Đình Thảo, phường Hoà Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dạy nghề; giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; xuất bản sách.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến làm đẹp.

---

(210) **4-2023-23139**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.4; 5.5.21; 26.3.23
(591) Vàng, xanh lá.
(731) NGUYỄN PHƯƠNG ANH (VN)
A3-02-B1 C/c 27 Trịnh Đình Thảo, phường Hoà Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dạy nghề; giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; xuất bản sách.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến làm đẹp.

---

(210) **4-2023-23140**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.3.1; 24.3.9; 26.4.1; 26.4.9
(731) BẠCH DIỆU ÁI (VN)
Thôn 2, xã Đắk Som, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tư vấn và đại diện về sở hữu trí tuệ; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ tư vấn pháp luật về: dân sự, hình sự, kinh tế, đất đai, lao động và thương mại; dịch vụ trọng tài phân xử.

---

(210) **4-2023-23141**

(540)

VIBALAW
Vì Bạn, đồng hành cùng bạn

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.3.1; 24.3.9; 26.4.1; 26.4.9
(731) BẠCH DIỆU ÁI (VN)
Thôn 2, xã Đắk Som, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tư vấn và đại diện về sở hữu trí tuệ; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ tư vấn pháp luật về: dân sự, hình sự, kinh tế, đất đai, lao động và thương mại; dịch vụ trọng tài phân xử.

---

(210) **4-2023-23143**

(540)

Hong
19 SAIGON 93

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÌNH KHÍ ĐỐT HONG VI NA (VN)
826 đường An Dương Vương, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bình chứa khí đốt bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-23144**

(540)

IGC GROUP
Khát khao đổi mới

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.4; 26.11.12
(591) Xanh than, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ IGC (VN)
Số 1 ngách 69/8 phố Do Nha, tổ dân phố số 3, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây noel (trừ đèn, nến và bánh kẹo).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2023-23145**

(540)

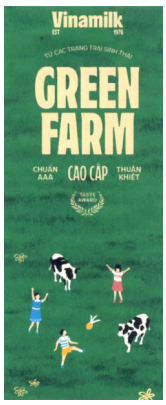

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.8; 2.5.24; 3.4.2; 5.3.20; 5.13.4; 6.19.11
(591) Xanh lá cây, nâu nhạt, đen, đỏ, xanh lam, vàng, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa đặc; sữa nước; sữa giàu protein; sữa tươi; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa lên men (kefir); sản phẩm thay thế sữa; váng sữa (smetana); phô mai; kem (sản phẩm sữa); kem trên cơ sở thực vật; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa gạo.

---

(210) **4-2023-23147**

(540)

KIOSHI

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DUY-LINK (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế.

---

(210) **4-2023-23148**

(540)

V103 TAKA

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM TAKADA NHẬT BẢN (VN)
Số 153 phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung ăn kiêng cho người.

---

(210) **4-2023-23149**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHẠM QUANG DƯƠNG (VN)
Xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: kem làm đẹp, kem mỹ phẩm, kem mỹ phẩm không chứa thuốc, kem mỹ phẩm dưỡng thể, kem chăm sóc da [mỹ phẩm], kem dưỡng da mặt và toàn thân, mặt nạ đắp mặt [mỹ phẩm], mặt nạ dưỡng da toàn thân cho mục đích mỹ phẩm, mặt nạ dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm, kem dưỡng da ban ngày, kem dưỡng da ban đêm [mỹ phẩm], sữa làm sạch cho mục đích vệ sinh, gel làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm, bọt làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm, mặt nạ làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch sử dụng cho mục đích cá nhân, giấy tẩm mỹ phẩm để làm sạch, nước thơm để làm sạch da, kem để làm sạch không chứa thuốc, khăn ướt dùng để làm sạch cho phụ nữ (cho mục đích trang điểm), nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da, chế phẩm không chứa thuốc để tẩy da chết cho da mặt và cơ thể, mỹ phẩm tẩy da chết cho cơ thể, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay, móng chân, gel tẩy móng tay, móng chân, chế phẩm tẩy trang cho mắt, dầu gội đầu, nước xức tóc, kem đánh răng, dầu xả dưỡng tóc, chế phẩm uốn tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm để tắm không dùng cho mục đích y tế, tinh dầu, kem bôi ngoài da không phải là thuốc, kem chăm sóc da đầu không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu, nước hoa, xà phòng, chất khử mùi dùng cho người, chế phẩm tẩy nước sơn móng, nước sơn móng, chất làm cứng móng tay, chân [mỹ phẩm], chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc móng tay, chân, miếng dán đắp mặt [mỹ phẩm], nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở, hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm], chế phẩm làm thơm không khí, bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm, bộ mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca- ra), bút kẻ mắt, mỹ phẩm bôi vào mí mắt, bút chì để trang điểm, son môi, kem nền (mỹ phẩm), chế phẩm chống nắng [mỹ phẩm], tinh dầu và nước thơm chống nắng, kem chống nắng, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, kem mỹ phẩm để xoa bóp, nước thơm cân bằng da dùng cho mặt, cơ thể và tay, mặt nạ chăm sóc da bàn chân, chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu, chế phẩm cạo râu.

---

(210) **4-2023-23150**

(540)

HOA SEN

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI ĐẠI LỘC PHÚ (VN)
Số 337/57/17 đường Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Bồn nước inox; các phụ kiện kèm theo bồn nước được làm bằng inox.

Nhóm 11: Bình nước nóng năng lượng mặt trời, máy lọc nước.

---

(210) **4-2023-23151**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

HÒA PHÁT

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI ĐẠI LỘC PHÚ (VN)
Số 337/57/17 đường Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Bồn nước inox; các phụ kiện kèm theo bồn nước được làm bằng inox.

Nhóm 11: Bình nước nóng năng lượng mặt trời, máy lọc nước.

---

(210) **4-2023-23152**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

fungoofun

(731) FAN GAO FAN INNOVATION TECHNOLOGY (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
F3-020, No. 29, Huangtian Village Industrial Zone, Huangtian Community, Hangcheng Street, Baoan District, Shenzhen, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 18: Cặp da; vali xách tay; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; túi du lịch.

---

(210) **4-2023-23153**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Liliya&Co

(731) LIN TINGTING (CN)
Room 1003, No.112, Sports Road, Siming District, Xiamen City, Fujian Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Áo ngực dạng dính; quần áo; quần áo ngủ; quần đùi; quần áo lót.

---

(210) **4-2023-23154**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

LEO
POLDO

(731) PAN, ZHONGLIANG (CN)
Tuchang Village, Taoshan Town, Rui'an, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; quần ngắn của đàn ông; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2023-23155**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Auropola

(731) SHENZHEN AURORA TECHNOLOGY LIMITED (CN)
A5 Building 1st floor, 3th-4th floor, A3 Building 1st floor, and A6 Building 301, 3th-4th floor, Tongfu Road NO.8, Pingdong Community Pingdi Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn cho ô tô; đèn pha dùng cho ô tô; đèn cho xe cộ; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED].

---

(210) **4-2023-23156**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

JOVS

(731) SHENZHEN QIANYU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
A2-1002, Bldg. A, Kexing Science and Tech. Park, No. 15 Keyuan Road, Yuehai Street, Nanshan, Shenzhen, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 10: Thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị xoa bóp; mặt nạ đèn led dùng cho mục đích trị liệu; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt có đèn led.

---

(210) **4-2023-23157**

(540)

JOVS

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN QIANYU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
A2-1002, Bldg. A, Kexing Science and Tech. Park, No. 15 Keyuan Road, Yuehai Street, Nanshan, Shenzhen, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế; nhíp nhổ lông, tóc; dụng cụ đánh bóng móng tay, móng chân, dùng điện hoặc không dùng điện.

---

(210) **4-2023-23158**

(540)

PROINSCARE

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) GUANGZHOU LOCROYAL COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 305, Building 2, Huihe Tiandi, No. 26, Second Road, Wanggang Industrial Zone, Jiahe Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước xức tóc; dầu gội đầu; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-23159**

(540)

速品食品
SUPINFOODS

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.4.9

(731) KUNSHAN SUPIN FOOD CO., LTD. (CN)
No. 366, Changjiang North Road, Zhoushi Town, Kunshan City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); đồ uống trà có sữa.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; đồ uống có nguồn gốc từ thực vật (đồ uống không cồn); đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ép trái cây.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cho thuê máy bán hàng tự động.

Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-23160**

(540)

中福合和
ZONEFOR

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.7.27; 26.1.1
(731) KUNSHAN SUPIN FOOD CO., LTD. (CN)
No. 366, Changjiang North Road, Zhoushi Town, Kunshan City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); đồ uống trà có sữa.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; đồ uống có nguồn gốc từ thực vật (đồ uống không cồn); đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ép trái cây.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cho thuê máy bán hàng tự động.

Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-23162**

(540)

Vinomigo

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.2
(731) YANNA WANG (CN)
No.301, Block 6, Licuiyuan, Lehua West Road, Ronggui Street, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, 528000 China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 11: Ngăn làm lạnh; máy ướp lạnh; thiết bị làm lạnh, dùng điện; tủ lạnh; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; hầm rượu, dùng điện.

---

(210) **4-2023-23163**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 24.9.1; 26.4.2; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 22 (VN)
763 đường Nguyễn Văn Linh, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Nước (đồ uống); nước tinh khiết đóng chai; nước tinh khiết đóng bình; nước khoáng (đồ uống).

---

(210) **4-2023-23164**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ UHC VIỆT NAM (VN)
Số 06 ngách 85/67, đường Tân Xuân, tổ dân phố Tân Xuân 5, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy rửa bát gia đình; máy ép chậm; ro bốt hút bụi; máy giặt; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện.

---

(210) **4-2023-23169**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.5; 26.13.25
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) XIE, CANWU (CN)
No.2 Lane 5, Shunxing Road, Zhongtouhe Village, Xinxi Town, Longhu District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cửa hàng bán cà phê (đồ uống do cửa hàng thực hiện); dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2023-23170**

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

VERONIA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẠI THÀNH TIẾN (VN)
30/6/D-E-F đường 100 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn trang trí; thiết bị chiếu sáng; đèn treo; hệ thống chiếu sáng; đèn chum; đèn điện dùng cho cây noel.

---

(210) **4-2023-23171**

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.13.1; 26.15.15

(591) Vàng, nâu, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TIGER BIKE VIỆT NAM (VN)
Điểm Công Nghiệp, Đồng Dúng, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe mô tô; xe điện; phụ tùng xe mô tô; phụ tùng xe gắn máy; xe đạp điện.

---

(210) **4-2023-23172**

(220) 02/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh lá mạ, đỏ, trắng, xanh dương.

(731) HỘ KINH DOANH MINH THANH (VN)
Số nhà 66, phố Lê Nghĩa, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-23173**

(540)

JEWELRY LUXURY
TVPJ

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT TÂN VĨNH PHÁT (VN)
Số 65 phố Nguyên Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý.

---

(210) **4-2023-23175**

(540)

Followin

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) FOLLOWIN TECH LIMITED (VG)
Mandar House, 3rd Floor P.O. Box 2196, Johnson's Ghut Tortola British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ mã hóa dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây; cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin liên quan đến cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-23176**

(540)

APF

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 1.5.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.8
(591) Xanh lục, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN PHÁT ĐIỀN (VN)
91/4, KV Bình Dương, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Mặt trời mới (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Đất hữu cơ; phân bò vi sinh; phân rơm vi sinh; xơ dừa vi sinh dùng để trồng cây; hỗn hợp hữu cơ vi sinh (là hỗn hợp phân chuồng như phân gà, phân bò, phân dê đã qua xử lý).

---

(210) **4-2023-23177**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24
(731) PHẠM THỊ HỒNG NHUNG (VN)
Căn hộ chung cư 2132, CT12C, khu đô thị mới Kim Văn Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; đồ câu cá; mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; bộ báo hiệu cắn mồi [dụng cụ câu cá].

---

(210) **4-2023-23178**

(540)

Fishmap

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.14; 1.15.15; 24.17.24
(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, trắng.
(731) PHẠM THỊ HỒNG NHUNG (VN)
Căn hộ chung cư 2132, CT12C, khu đô thị mới Kim Văn Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; đồ câu cá; mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; bộ báo hiệu cắn mồi [dụng cụ câu cá]; dây câu cá.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; mạng xã hội cho người câu cá; câu lạc bộ gặp gỡ; câu lạc bộ gặp gỡ giữa những người câu cá; dịch vụ đại lý giới thiệu xã hội.

---

(210) **4-2023-23179**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 3.1.4; 5.1.14; 11.3.3
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, xanh lá mạ nhạt, xanh da trời, xanh da trời nhạt, hồng, hồng nhạt, vàng nghệ, cam, nâu, trắng, đen, xanh kem nhạt.
(731) LƯƠNG THẾ ĐÔNG PHÁT (VN)
Số 244, đường 3/2, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ bán đồ ăn (do nhà hàng thực hiện) mang về; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng bán đồ ăn vặt (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-23180**

(540)

Pau Malai

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI CÔNG NGHỆ MỚI (VN)
Số 26 đường Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt, bánh kẹo, bột và chế phẩm từ ngũ cốc.

Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi.

---

(210) **4-2023-23182**

(540)

SONIA OFFICIAL

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LA ĐỨC LONG (VN)
Xóm 8, xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; bít tất; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2023-23183**

(540)

LUTAMALY

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) BÙI VĂN CÔNG (VN)
Đội 4, thôn Minh Hồng, xã Xích Thổ, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, bột giặt, xà phòng thơm, nước tẩy rửa.

---

(210) **4-2023-23185**

(540)

TENPRO

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.7.6; 7.11.10; 13.1.6; 26.11.12
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm, cam, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆN GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN TENPRO (VN)
29/23B đường Song Hành, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm tư vấn phát triển thương hiệu Điểm Tự Vàng (TRUNG TÂM TƯ VẤN PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU ĐIỂM TỰA VÀNG)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ lập kế hoạch kinh doanh cho doanh nghiệp; dịch vụ quản lý kiểm kê hàng hóa; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2023-23186**

(540)

AMXOLID

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MEDOCHEMIE (VIỄN ĐÔNG) (VN)
Số 40 VSIP II đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dung dịch truyền dùng trong y tế; dược liệu; thuốc bổ.

---

(210) **4-2023-23187**

(540)

CEFCIMIZ

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MEDOCHEMIE (VIỄN ĐÔNG) (VN)
Số 40 VSIP II đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dung dịch truyền dùng trong y tế; dược liệu; thuốc bổ.

---

(210) **4-2023-23188**

(540)

ZITINCEF

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MEDOCHEMIE (VIỄN ĐÔNG) (VN)
Số 40 VSIP II đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dung dịch truyền dùng trong y tế; dược liệu; thuốc bổ.

---

(210) **4-2023-23189**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PHAGEMED

(731) CÔNG TY TNHH MEDOCHEMIE (VIỄN ĐÔNG) (VN)
Số 40 VSIP II đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dung dịch truyền dùng trong y tế; dược liệu; thuốc bổ

---

(210) **4-2023-23190**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MOXIFMED

(731) CÔNG TY TNHH MEDOCHEMIE (VIỄN ĐÔNG) (VN)
Số 40 VSIP II đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dung dịch truyền dùng trong y tế; dược liệu; thuốc bổ.

---

(210) **4-2023-23191**

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MEDOFORMIN

(731) CÔNG TY TNHH MEDOCHEMIE (VIỄN ĐÔNG) (VN)
Số 40 VSIP II đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dung dịch truyền dùng trong y tế; dược liệu; thuốc bổ.

---

(210) **4-2023-23192**

(540)

IVAMONLES

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MEDOCHEMIE (VIỄN ĐÔNG) (VN)
Số 40 VSIP II đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dung dịch truyền dùng trong y tế; dược liệu; thuốc bổ.

---

(210) **4-2023-23193**

(540)

FLOZDIANCE

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MEDOCHEMIE (VIỄN ĐÔNG) (VN)
Số 40 VSIP II đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dung dịch truyền dùng trong y tế; dược liệu; thuốc bổ.

---

(210) **4-2023-23194**

(540)

(220) 02/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) HOÀNG HUYỀN CHÂM (VN)
122 tổ 17, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ giáo dục.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ trị liệu; dịch vụ tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-23196**

(540)

LADES

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 13.1.9; 24.15.7; 26.3.23
(731) MÃ QUANG TRÍ (VN)
Khóm Tân Chánh A, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt khô; xà phòng giặt cọ; tinh dầu.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ uốn lông mi; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; bộ dụng cụ làm móng tay; bộ dụng cụ làm móng chân.

Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; đồng hồ; hoa tai; huy hiệu bằng kim loại quý; dây chuyền [đồ kim hoàn].

Nhóm 18: Túi da và giả da; ví tiền; vali; túi xách; túi đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; ba lô.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; nón; tất.

---

(210) **4-2023-23197**

(540)

QM
QUANG MINH

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12
(591) Xanh lá mạ, xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) LÊ MINH TRUNG (VN)
121B, ấp Phước Hòa, xã Thành Triệu, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 12: Khung gầm cho xe cộ; nhông xe máy; xăm lốp xe cộ; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương chiếu hậu.

---

(210) **4-2023-23198**

(540)

RUBY STAR HOTEL

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.3.13; 5.3.15; 25.1.9; 25.1.25
(591) Xanh nước biển, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HOÀNG THỊNH PHÁT (VN)
Lô 23-24 Nguyễn Văn Thoại, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2023-23199**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.21; 3.7.24; 7.1.11; 7.1.24; 9.7.19
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen, cam, xanh dương.
(731) NGUYỄN VĂN KIỆT (VN)
Thôn Huỳnh Giản Bắc, xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Bột chiên gà; bột tẩm gà rán; bột mì (bột sắn); bột trộn sẵn dùng để làm bánh; bột thực phẩm; bột nhão thực phẩm.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn phục vụ món gà rán; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do chính nhà hàng thực hiện; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-23202**

(540)

Nice day

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1
(591) Xám, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VIFACORP (VN)
Số 9, ngõ 850 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh (có chứa thuốc) dùng cho vệ sinh cá nhân; tã lót; quần tã trẻ em dùng một lần.

---

(210) **4-2023-23204**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.16; 3.1.24; 4.5.13; 4.5.15
(731) LÊ NHỨT PHƯƠNG (VN)
6A5 Trần Hữu Trang, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán: cà phê, trà, ca cao, các loại đồ uống pha sẵn, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-23205**

(540)

GAOFONG-VIPPRO

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN MINH TÂN (VN)
Giồng Me, phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 07: Động cơ diesel (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); động cơ xăng (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); hộp số thuỷ; bộ giảm tốc độ của máy và động cơ (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); máy xới đất cầm tay; thiết bị hỗ trợ khởi động động cơ diesel (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ).

---

(210) **4-2023-23208**

(540)

SVK
SHINVIKO VIETNAM

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SHINVIKO VIỆT NAM (VN)
Số nhà 31 ngách 165/2 phố Thanh Am, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; tinh chất làm bong da và tái tạo làn da; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; dầu gội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-23209**

(540)

inox SAIGON-HANOI

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX VÀ XNK INOX SÀI GÒN - HÀ NỘI (VN)
Số nhà 47, ngõ 126, đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Hợp kim thép; hợp kim sắt crôm.

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm hợp kim thép, hợp kim sắt crôm.

---

(210) **4-2023-23210**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 7.1.1; 7.5.10; 26.2.7
(591) Đen, đỏ.
(731) VŨ NGỌC CƯƠNG (VN)
Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 30: Chè lam; kẹo lạc.

---

(210) **4-2023-23211**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.5; 5.7.21; 5.7.23; 26.1.1
(591) Đen, vàng, cam.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP QUẢNG DẠ (VN)
Thôn 12, xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2023-23212**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ SẢN XUẤT ĐỖ GIA (VN)
Số 22, ngõ 5, đường Thân Nhân Trung, khu đô thị Sóc Sơn, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Xăng; dầu động cơ; dầu nhiên liệu; dầu, mỡ bôi trơn; dầu hỏa.

Nhóm 12: Xe ô tô và linh kiện, phụ tùng của xe ô tô; xe ô tô điện và linh kiện, phụ tùng của xe ô tô điện; xe máy và linh kiện, phụ tùng của xe máy.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô, xe ô tô điện, xe máy; làm sạch, đánh bóng xe ô tô, xe ô tô điện, xe máy; dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa lốp xe ô tô, xe ô tô điện, xe máy; dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa đồ nội thất xe ô tô, xe ô tô điện.

---

(210) **4-2023-23213**

(540)

BAASPLUS+

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU HÒA (VN)
945/44/9 Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-23214**

(540)

SINCE 2015
FAM'S CHICKEN

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.24; 4.5.15; 11.1.4
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ T&M VINA (VN)
A011 tòa The Manor, đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; cửa hàng thức ăn nhanh; quán gà rán.

---

(210) **4-2023-23216**

(540)

Radio-ICT-LS

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VFT (VN)
Đường 72, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh (thiết bị truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin).

---

(210) **4-2023-23217**

(540)

KAISER

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DVMOTOR (VN)
Đồng Vàng, khu công nghiệp Đình Trám, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 12: Xe máy; động cơ xe máy; xe máy điện; động cơ xe máy điện; xe đạp; xe đạp điện.

---

(210) **4-2023-23218**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.2; 11.3.3; 24.13.1; 24.17.3; 24.17.5
(591) Xanh da trời, xanh dương đậm, vàng kem.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THANH SINH (VN)
12A6 Nguyễn Trãi, phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà hoa các loại.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-23219**

(540)

TUNG

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) VŨ MẠNH TÙNG (VN)
Thôn Đông, xã Hoàng Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; phụ kiện thời trang [như tất (vớ), mũ (nón), găng tay, khăn choàng].

---

(210) **4-2023-23220**

(540)

VIETNAM
TECHLAB

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 26.5.1; 26.11.3; 26.11.7
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH INTERNATIONAL PRODUCTS AND SERVICES (VN)
Số 156 đường 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ tư vấn phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn các giải pháp công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2023-23221**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẮC QUY HOA PHƯỢNG (VN)
Thôn Trang Quan (tại nhà Ông Nguyễn Sỹ Tuyên), xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; hộp ắc quy; ắc quy điện; ắc quy cho thắp sáng; ắc quy điện cho xe cộ; ắc quy điện cao thế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: bình ắc quy, hộp ắc quy, ắc quy điện, ắc quy cho thắp sáng, ắc quy điện cho xe cộ, ắc quy điện cao thế.

---

(210) **4-2023-23222**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.11.12
(591) Đen, vàng.
(731) NGUYỄN TRUNG BÌNH (VN)
46 Nguyễn Phước Nguyên, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2023-23223**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.2; 26.4.2; 26.7.25; 26.11.8
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THÀNH PHÁT (VN)
163/21/26 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; tư vấn tài chính liên quan đến thuế; phân tích tài chính; dịch vụ tư vấn nợ; dịch vụ bất động sản; đầu tư vốn.

Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài toà án.

---

(210) **4-2023-23224**

(540)

L'HER
ENHANCE YOUR BEAUTY

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.3.13; 26.11.3; 26.11.12
(731) NGUYỄN THỊ HẢI HÀ (VN)
Thôn 3, xã Nghĩa Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-23227**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.1.16; 8.3.1; 19.3.5; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng đậm, vàng, vàng nhạt, cam, xanh lam, tím than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TNK KIM LONG (VN)
Thôn Minh Hiệp 3, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì.

---

(210) **4-2023-23228**

(540)

ENZYMAX

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) AORA HEALTH S.L. (ES)
Parque Cientifico de Madrid, C/Faraday 7, 28049, Madrid, Spain
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng và bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; chất bổ sung vitamin; thực phẩm bổ sung khoáng chất [thực phẩm chức năng]; chất vitamin bổ sung ăn kiêng.

---

(210) **4-2023-23229**

(540)

SDP 519

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM STARMED (VN)
Số 28-30 TT4A, khu đô thị Văn Quán - Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất chiết xuất từ thực vật để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thực vật để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm làm sạch; khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm mỹ phẩm làm sạch.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; núm vú giả cho em bé ngậm.

Nhóm 16: Khăn lau bằng giấy; giấy lau để làm sạch.

---

(210) **4-2023-23230**

(540)

TIỆM 22
NAIL • SPA • COSMETICS

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.23; 2.3.30; 4.5.1
(731) VÕ NGỌC GIANG THƯ (VN)
Số 30 đường Mai Lão Bạng, xóm 9, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm đẹp: cắt tóc, làm nail, spa (chăm sóc da); dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2023-23231**

(540)

OPAL

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) DEPUY SYNTHES, INC. (US)
700 Orthopaedic Drive, Warsaw, Indiana 46582, United States
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 10: Mô cấy ghép cột sống bằng vật liệu nhân tạo; miếng cấy ghép cột sống bằng kim loại; dụng cụ phẫu thuật sử dụng trong phẫu thuật cột sống.

---

(210) **4-2023-23236**

(540)

Bonmua

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY DOKMA (VN)
Số 5 phố Lãng Yên, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Vải dùng để may quần áo; khăn tắm bằng vải cotton; khăn mặt bằng vải cotton; chăn đắp; chăn quấn; ga trải giường (khăn trải giường).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vải dùng để may quần áo, khăn tắm bằng vải cotton, khăn mặt bằng vải cotton, chăn đắp, chăn quấn, ga trải giường, tấm phủ giường (khăn trải giường), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn sữa cho em bé bằng vải, khăn quấn bế trẻ em

bằng vải cotton, bao tay chân cho trẻ sơ sinh, mũ, yếm, quần áo dùng cho trẻ sơ sinh, quần áo dành cho trẻ em, gối, vỏ gối, vỏ đệm, phụ kiện và phụ liệu may mặc như: phéc mơ tuya, ruy băng, khóa, khuy áo, cúc áo.

---

(210) **4-2023-23237**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Đỏ boóc đô, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MELIA PH GROUP (VN)
18/10/2 đường 53, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu (mỹ phẩm); xà phòng; dầu gội đầu; sữa tắm.

---

(210) **4-2023-23239**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 7.1.11; 7.1.24; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC NỘI THẤT AMAX VIỆT NAM (VN)
Số nhà 18, ngách 70/25, đường Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc nội thất bao gồm: giường, tủ, bàn, ghế, giá kệ.

Nhóm 37: Thi công nội, ngoại thất công trình; xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; thiết kế nội, ngoại thất.

---

(210) **4-2023-23241**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1; 26.5.1
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ ĐƯỜNG HỒNG (VN)
Trung tâm thương mại Vinh, số 2, đường Trần Phú, nhà phố thương mại số LK08, phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức; đồ kim hoàn; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, vàng, bạc.

---

(210) **4-2023-23242**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) LÊ THỊ HỒNG RANG (VN)
Ấp Khoán Tiều, xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 41: Tổ chức, sắp xếp, tiến hành, điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức, sắp xếp, tiến hành, điều khiển hội thảo [tập huấn, đào tạo]; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2023-23243**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.6.3
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-23244**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.9; 2.3.16; 7.11.1; 25.1.9; 25.1.10
(591) Tím, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ ẨM THỰC LÁ QUÊ (VN)
26/38 Hoàng Diệu, phường Tây Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; hướng dẫn khách du lịch; đại lý bán vé du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2023-23245**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.6.3; 3.17.0; 5.5.20; 26.1.6
(591) Trắng, xám đen nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HỆ THỐNG DỊCH VỤ THÚ Y (VN)
22 Diệp Minh Châu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp cho động vật (spa); dịch vụ y tế dành cho động vật; dịch vụ thú y.

---

(210) **4-2023-23246**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.6.3; 3.17.0; 26.1.1
(591) Cam nâu nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PET MALL (VN)
151B + 151A2 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời (khách sạn) cho động vật; cung cấp nơi nhốt giữ động vật.

---

(210) **4-2023-23247**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.24; 26.11.12
(591) Vàng cam, vàng, vàng nâu nhạt, xanh lá, xanh đậm, xanh lá nhạt, tím, nâu, đen, đỏ, xám đen nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH HIT GROUP (VN)
Tầng 5, 382/17-19 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính; phần cứng máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy tính.

Nhóm 30: Hạt tiêu [gia vị]; bột nghệ (không dùng cho mục đích y tế); mật ong; bột trà (chè); cà phê hạt; bột ngũ cốc.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống có gaz; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả (không có cồn); bia; xi-rô (đồ uống).

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin được cung cấp trên nền tảng thuê ngoài; thiết kế chương trình máy tính; cho thuê chương trình phần mềm máy tính; cập nhật chương trình phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-23248**

(540)

EQL

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.8; 26.11.12
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC HOA (VN)
Nhà 2601, tòa T4, Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; quần áo yoga; quần áo; áo choàng; áo ngoài mặc chui đầu; quần áo định hình (quần áo mặc bên trong, quần áo lót).

---

(210) **4-2023-23249**

(540)

SUPER HARD EPOXY

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 25.7.5; 26.3.1; 26.7.25
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ANH ĐIỆP (VN)
Số 398, thôn Minh Kha, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; chất kết dính dùng cho đồ đi chân; chất kết dính để sửa chữa, vá lại đồ vật bị gẫy vỡ; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính có dầu [ma-tít, nhựa gắn].

---

(210) **4-2023-23250**

(540)

Sentee

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.4
(731) VŨ TRUNG KIÊN (VN)
Số 56, ngõ 514, đường Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn, đồ uống cho vật nuôi; động vật sống; cát thơm dùng cho vật nuôi lót ổ; cát vệ sinh cho vật nuôi.

---

(210) **4-2023-23251**

(540)

KAMT

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) VŨ TRUNG KIÊN (VN)
Số 56, ngõ 514, đường Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn, đồ uống cho vật nuôi; động vật sống; cát thơm dùng cho vật nuôi lót ổ; cát vệ sinh cho vật nuôi.

---

(210) **4-2023-23252**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.7.1; 5.7.27; 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, nâu, vàng, xanh cổ vịt.
(731) ĐINH NGUYỄN THANH DUY (VN)
195 đường 9A, KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà sữa (trà là chủ yếu).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu: cà phê, trà, ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2023-23253**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.23; 2.9.12; 4.5.12; 14.7.20; 26.15.3
(731) HÀ PHẠM ANH HIỀN (VN)
262C Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc.

---

(210) **4-2023-23254**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.1
(731) HÀ PHẠM ANH HIỀN (VN)
262C Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc.

---

(210) **4-2023-23256**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2
(591) Trắng, xanh.
(731) NGUYỄN CAO MINH (VN)
53 đường số 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2023-23257**

(540)

LETOMS

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) BÙI QUANG KHANH (VN)
184 đường số 6, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; thắt lưng [trang phục]; mũ (nón); áo khoác ngoài; quần áo.

---

(210) **4-2023-23258**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.21; 26.1.2; 26.1.6
(591) Đỏ, trắng.
(731) ĐOÀN QUỐC UY (VN)
35 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày cao su; dép đi trong nhà; giày thể thao; quần áo.

---

(210) **4-2023-23260**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(731) LÊ THỊ MỸ PHỤNG (VN)
Tổ 2, thôn Tát Viên, xã Bình Phục, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; tinh dầu; dầu gội.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cắt sửa móng tay; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ xăm hình.

---

(210) **4-2023-23261**

(540)

LEGOS

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS (VN)
23LK3D1 khu tái định cư, khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; thực thi pháp luật; dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ tranh tụng; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án.

---

(210) **4-2023-23262**

(540)

stonet

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.4.4; 26.4.9
(731) NETIS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1f Factory Building, No. 6 Tongjiu Road, Pingxiang Economic And Technological Development District Pingxiang, Jiangxi, China
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền thông mạng; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; bộ định tuyến không dây; thiết bị đầu cuối điện thoại; thiết bị chuyển mạch ethernet; dây điện thoại; thẻ mạng; bộ nắn điện; webcam; thiết bị mạng cục bộ không dây; thiết bị ngoại vi của máy tính; ăng ten; bộ điều biến; dây điện; dây cáp điện; phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện]; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; tổng đài điện thoại; máy quay video giám sát; thiết bị chuyển mạch điện thoại kỹ thuật số; thiết bị viễn thông kỹ thuật số.

---

(210) **4-2023-23263**

(540)

ELODIE
from fiu

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HOÀNG VĂN TUẤN (VN)
Số 142 Chợ Lũng, tổ 15, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục; đồ đi ở chân; bộ quần áo; dép; giày; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-23264**

(540)

RENEW
HAIR

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 26.11.12; 26.13.25
(731) LẠI ĐỨC GIANG (VN)
Thôn Tống Văn, phường Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ salon tóc; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và làm đẹp; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2023-23265**

(540)

atlie

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.10; 26.4.18
(731) MEI KWANG COSMETICS SCIENCE & TECHNOLOGY FACTORY (TW)
No. 48, Ln. 300, Meidu Rd., Sanmin Dist., Kaohsiung City 80751, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2023-23266**

(540)

(220) 05/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.3.1; 1.3.17; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 6.19.9

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP XANH BỐN MÙA (VN)
Số 9, lô A23, KĐT Geleximco A, đường Lê Trọng Tấn, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân ủ; phân chuồng; phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học.

Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-23267**

(540)

(220) 05/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.13.10; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.9; 26.3.1; 26.11.12

(591) Xanh, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HANTECO VIỆT NAM (VN)
Số 02-BT, ngõ 332 đường Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phèn nhôm; hóa chất dùng trong công nghiệp; hoá chất xử lí nước dùng trong bể bơi và tắm suối khoáng; chế phẩm tẩy trắng dùng trong công nghiệp; canxi hypochlorit; hóa chất để làm sạch nước.

Nhóm 09: Phao cứu sinh; áo phao cứu sinh; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; biển báo hiệu, phản quang hoặc cơ học; phao tín hiệu; phao báo hiệu.

---

(210) **4-2023-23268**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.4
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, đỏ, đen, trắng.
(731) BEIJING KYSTAR TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1408, 29# Building, No. 9 Anningzhuang West Road, Haidian District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ điều biến; chip [mạch tích hợp]; mạch tích hợp; bộ vi xử lý; vi mạch [mạch tích hợp]; vi mạch [mạch IC].

---

(210) **4-2023-23269**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.4
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, đỏ, đen, trắng.
(731) BEIJING KYSTAR TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1408, 29# Building, No. 9 Anningzhuang West Road, Haidian District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ điều biến; chip [mạch tích hợp]; mạch tích hợp; bộ vi xử lý; vi mạch [mạch tích hợp]; vi mạch [mạch IC].

---

(210) **4-2023-23270**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(591) Trắng, tím, xanh pha tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TM QUỐC TẾ SK (VN)
Số 25A ngõ 87 đường Nguyễn Phong sắc, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; xoa bóp; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm.

---

(210) **4-2023-23271**

(540)

TEXAS Element

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 25.5.1
(591) Trắng, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH TEXAS ELEMENT (VN)
Ô II-B2-TT2, thôn Cán Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thiết bị lọc (là bộ phận của máy móc) cụ thể là: lọc dầu, lọc gió, lọc nhớt, lọc bụi cho các động cơ máy.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: thiết bị lọc (là bộ phận của máy móc) cụ thể là: lọc dầu, lọc gió, lọc nhớt, lọc bụi cho các động cơ máy.

---

(210) **4-2023-23272**

(540)

BADDER®
BADDER TEE
BETTER WE

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.5; 4.5.12; 4.5.21
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ ÁNH DƯƠNG (VN)
13/2B đường 28, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo may sẵn; áo khoác ngoài (trang phục); giày dép; tất (vớ); mũ (nón).

---

(210) **4-2023-23273**

(540)

Seventy® nine
ALL STYLES . ALL FLAVOURS

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ ÁNH DƯƠNG (VN)
13/2B đường 28, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo may sẵn; áo khoác ngoài (trang phục); giày dép; tất (vớ); mũ (nón).

---

(210) **4-2023-23274**

(540)

NANO SUN
NANO WINDOW FILM

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 18.1.9; 18.1.23
(591) Xanh dương, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐĂNG MẪN (VN)
463 Phan Văn Trị, phường 07, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Tấm film cách nhiệt.

---

(210) **4-2023-23276**

(540)

BÀN THẠCH GIANG

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH BÀN THẠCH GIANG (VN)
Thôn Vĩnh Nam, xã Duy Vĩnh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-23278**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.18; 3.4.20; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, đen, hồng, đỏ, xám, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG LÂM NGHIỆP 369 (VN)
Thôn 1, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn tươi chưa chế biến.

---

(210) **4-2023-23279**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, da cam, đỏ, đen, xám, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG LÂM NGHIỆP 369 (VN)
Thôn 1, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt gà tươi chưa chế biến.

---

(210) **4-2023-23280**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.23
(591) Xanh lá cây, xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM MAI MY CHÂU (VN)
Ô số 61, lô DC 11, đường D1, khu dân cư Việt Sing, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị các sản phẩm sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thảo dược, chất bổ sung dinh dưỡng, sữa bột cho trẻ em, sữa công thức cho trẻ sơ sinh, sữa, đồ uống làm từ sữa là chủ yếu, sản phẩm sữa, sữa bột, sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 41: Học viện (giáo dục); giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề.

---

(210) **4-2023-23281**

(540)

WONDERLIFE

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN TÚ ANH (VN)
Phòng 208, nhà E2, khu tập thể Thanh Xuân Bắc, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt (cho mục đích y tế); sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sản phẩm thay thế sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa từ hạt để thay thế sữa; sữa giàu vitamin; yến sào.

---

(210) **4-2023-23282**

(540)

BUGATTI

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
P2014-CT4, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; xe đạp đặt cố định để luyện tập; dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị tập cơ bụng; máy tập chạy bộ; máy tập thể đục đa năng; máy tập thể hình; máy rung toàn thân [máy tập luyện thể dục]; quả tạ tay.

---

(210) **4-2023-23283**

(540)

GENETD2

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENESTORY (VN)
Tòa nhà văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bộ kít xét nghiệm chuẩn đoán nguy cơ bệnh (thiết bị y tế).

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học về gene, nghiên cứu trong lĩnh vực di truyền; dịch vụ giải trình tự gene; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học.

Nhóm 44: Dịch vụ xét nghiệm y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế (kiểm tra và phân tích); dịch vụ sàng lọc y tế; dịch vụ tư vấn về bệnh di truyền.

---

(210) **4-2023-23284**

(540)

GENEDTD2

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENESTORY (VN)
Tòa nhà văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bộ kít xét nghiệm chuẩn đoán nguy cơ bệnh (thiết bị y tế).

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học về gene, nghiên cứu trong lĩnh vực di truyền; dịch vụ giải trình tự gene; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học.

Nhóm 44: Dịch vụ xét nghiệm y tế; dịch vụ chẩn đoán y tế (kiểm tra và phân tích); dịch vụ sàng lọc y tế; dịch vụ tư vấn về bệnh di truyền.

---

(210) **4-2023-23285**

(540)

JINGHE ALUMINUM

(220) 05/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT ĐỨC NAM (VN)
Điểm công nghiệp Sông Cùng, xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Nhôm; thanh nhôm; lá nhôm; khung nhôm; cửa nhôm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: nhôm, thanh nhôm, lá nhôm, khung nhôm, cửa nhôm.

---

(210) **4-2023-23287**

(540)

TJ
TRANG JYHO FASHION - SHAPE YOUR OWN STYLE

(220) 05/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8

(731) TRẦN ĐOAN TRANG (VN)
Xóm Đoài Đông, xã Mỹ Thắng, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; bít tất; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2023-23288**

(540)

BebeJOY

(220) 05/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Trắng, nâu, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BEBE JOY (VN)
Số 36 ngõ 203 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho em bé.

---

(210) **4-2023-23289**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN DẠ THẢO (VN)
Vinhomes Central Park, P7-35.OT 06, 720 A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 31: Thảo mộc tươi; hạt [ngũ cốc].

---

(210) **4-2023-23290**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1
(591) Xanh cô ban, da cam, đỏ, xám đen, trắng.
(731) NGUYỄN QUANG CHÍ (VN)
Áp Tân Hà B, xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy cuộn cỏ khô; nông cụ, trừ loại thao tác thủ công.

Nhóm 12: Máy kéo.

---

(210) **4-2023-23291**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 3.1.6; 3.1.8; 3.17.0; 26.1.1
(591) Trắng, da cam, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THÚ Y GOLDPET (VN)
Số 492 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thú y; phòng khám chữa bệnh chăm sóc thú y; dịch vụ tắm, sấy và làm đẹp cho thú cưng; tư vấn nuôi và gây giống động vật.

---

(210) **4-2023-23292**

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Quầy thuốc VŨ LƯƠNG

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN NAM VIỆT (VN)
Nhà số 24, ngõ 282 đường Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-23293**

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PEPCERNA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23294**

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PEP2GLU

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23295**

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PEP2VITA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23296**

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BETPEP

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM NAM PHƯƠNG (VN)
Ô số 14, BT3, tiểu khu đô thị Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23297**

(540)

ZIMAXKIDS

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23298**

(540)

ZIMAXXKIDS

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23299**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.3.1; 1.15.9; 2.3.1; 2.3.11; 5.5.1; 5.5.19; 5.5.21; 5.7.12; 5.7.22; 12.3.2; 25.7.25

(591) Xanh (xanh lá cây, xanh da trời), đỏ, vàng, tím, đen, trắng, nâu, cam.

(731) HUỲNH TẤN THÀNH (VN)
Số 26 Mai Xuân Thưởng, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén, bát; nước rửa kính; nước rửa tay; nước lau sàn; nước để giặt; nước xả vải.

---

(210) **4-2023-23322**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THÁI Ý PHƯƠNG (VN)
168A 3, ấp 3, xã Tân Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm từ sữa.

---

(210) **4-2023-23331**

(540)

MEKO

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HSING YUAN CO., LTD. (TW)
5F., No. 61, Wuquan 7th Rd., Wugu Dist., New Taipei City 24890, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm uốn tóc; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm [cho người]; mỹ phẩm cho động vật; dầu gội cho động vật.

---

(210) **4-2023-23332**

(300) 97780614 03/02/2023 US

(540)

BARD

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) GOOGLE LLC (US)
1600 Amphitheatre Parkway, Mountain View, CA 94043, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được dùng trong xử lý và tạo các câu hỏi/truy vấn bằng ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng AI (trí tuệ nhân tạo) để tạo ra lời nói và văn bản; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được dùng cho học máy đa thể thức dựa trên phần mềm xử lý ngôn ngữ, văn bản và lời nói; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để hỗ trợ tương tác và giao tiếp giữa con người và chatbot AI (trí tuệ nhân tạo) (trong đó, chatbot là một phần mềm được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo để tương tác/trả lời tin nhắn tự động); cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được để hỗ trợ đầu vào cho ngôn ngữ tự nhiên đa thể thức, lời nói, văn bản, hình ảnh, video và âm thanh; cung cấp phần mềm trực tuyến tương tác/trả lời tin nhắn tự động (chatbot) không tải xuống được; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực xử lý ngôn ngữ tự nhiên của máy tính đa thể thức, trí tuệ nhân tạo và học máy; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được dùng trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, học máy, tạo/sinh ngôn ngữ tự nhiên, học

thống kê, học toán, học có giám sát và học không có giám sát; cung cấp thông tin từ các chỉ mục và các cơ sở dữ liệu thông tin có thể kiếm, bao gồm văn bản, âm nhạc, hình ảnh, video, các thuật toán cho phần mềm, phương trình toán học, các tài liệu điện tử và cở sở dữ liệu thông qua phần mềm chatbot không tải xuống được (trong đó, chatbot là một phần mềm được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo để tương tác/trả lời tin nhắn tự động).

---

(210) **4-2023-23353**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.21; 3.7.24; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh dương, vàng, cam, trắng, đen, đỏ.
(731) ĐẶNG THỊ NHÀI (VN)
Xóm Thị Tứ, xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: áo dài, quần áo vét, mũ (nón), giày dép, tất (vớ), quần áo lót, váy cưới, áo cưới.

---

(210) **4-2023-23354**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.24; 3.7.25; 9.7.19; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(591) Vàng, cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, xám, đen, trắng.
(731) LÝ THANH ĐOÀN (VN)
Thôn 1, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Gà quay; gà nướng; thịt quay; vịt quay; vịt nướng.

---

(210) **4-2023-23355**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 8.5.1; 8.7.5; 26.1.1; 26.1.6
(591) Cam, vàng nhạt, vàng đậm, đỏ, nâu, xanh nước biển, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xám, đen, trắng.
(731) NGUYỄN HỒNG HẠNH (VN)
20 Ngách 444/41 phố Đội Cấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nem chua rán; xúc xích; thịt heo sấy; cá nướng; cá viên; chả cốm.

---

(210) **4-2023-23359**

(540)

VMT CORPORATION

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 1.13.10; 26.1.1; 26.1.7; 26.3.4; 26.15.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VMT VIỆT NAM (VN)
Số 30, ngõ 592 Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm sau: máy khoan cầm tay, máy mài cầm tay, máy cắt cầm tay, máy bắt vít cầm tay, máy bơm, máy nông nghiệp, động cơ dẫn động trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, động cơ hơi nước, động cơ khí nén, động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất, động cơ và máy thủy lực, aptomat, ổ cắm, phích cắm, thiết bị đóng ngắt điện (cầu dao), dây điện, tủ điện, công tắc, thiết bị điện dùng cho đảo mạch, quạt điện, đèn chiếu sáng, thiết bị và hệ thống chiếu sáng, ống nhựa mềm chịu nhiệt, ống nhựa mềm pvc, hdpe, ppr, cút nối, ống nối của ống nhựa, ống nhựa cứng chịu nhiệt, ống nhựa cứng pvc, hdpe, ppr.

---

(210) **4-2023-23361**

(540)

YINING

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1; 26.5.18
(731) PHAN THẾ CƯỜNG (VN)
Số nhà 65, tổ dân cư số 3, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ khoan (công cụ cầm tay); súng (thao tác thủ công dùng để phun); khoan cầm tay (vận hành bằng tay); dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công); dụng cụ cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ vặn ốc, vít (công cụ cầm tay).

---

(210) **4-2023-23362**

(540)

RULSH

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.25
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) PHAN THẾ CƯỜNG (VN)
Số nhà 65, tổ dân cư số 3, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ khoan (công cụ cầm tay); súng (thao tác thủ công dùng để phun); khoan cầm tay (vận hành bằng tay); dụng cụ cầm tay (thao tác thủ công); dụng cụ cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ vặn ốc, vít (công cụ cầm tay)

---

(210) **4-2023-23363**

(540)

THOR

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HONGKONG DINGXIN INDUSTRY AND TRADE LIMITED (CN)
Unit C 15/F Hua Chi Ao Comm Ctr, 678 Nathan Rd Mongkok Kl, Hongkong

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 11: Thiết bị nấu bếp [lò]; lò nướng; hệ thống và thiết bị nấu nướng; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; bồn rửa; vòi.

Nhóm 20: Tủ bếp [đồ đạc]; đồ đạc bằng kim loại; chạn đựng thức ăn; bàn làm việc cho thợ mộc; cửa cho đồ đạc; tủ đựng

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; bộ bát đĩa; bộ nồi nấu không dùng điện; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa.

---

(210) **4-2023-23366**

(540)

akushi official

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.9.10

(591) Xanh dương, trắng.

(731) ĐỖ THỦY NGUYÊN (VN)
106 Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước thơm; tinh dầu; nước hoa; mỹ phẩm; phấn trang điểm; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2023-23367**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.5.19; 5.5.22; 26.13.1

(591) Đỏ nhạt, đỏ đậm, xanh lá cây, đen, tím.

(731) NGUYỄN THỊ HẠNH (VN)
Thôn Phú Hạng, xã Tân Phú, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; quần áo may sẵn; khăn quàng cổ; váy; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-23370**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MM (VN)
Số 9 ngách 1194/103 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; nón.

---

(210) **4-2023-23378**

(540)

FRITZFURT

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SICHUAN MACHINERY IMP. & EXP. CORP. LTD. (CN)
C-8F, Fengde International Plaza, No.6 Hangkong Road, Chengdu City, Sichuan Province, People's Republic of China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy tiện (máy công cụ); máy phay; dụng cụ (bộ phận của máy); nắp đậy máy (bộ phận của máy móc); máy cắt (máy móc); máy tiện ren; máy cưa; lưỡi cưa (bộ phận của máy); mỏ hàn, dùng điện.

Nhóm 08: Dụng cụ để mài (dụng cụ cầm tay); bánh mài (dụng cụ cầm tay); mâm cặp vít (dụng cụ cầm tay); đục hình bán nguyệt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ để nạo (công cụ cầm tay); dụng cụ đột lỗ (công cụ cầm tay); dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ vặn ốc vít (công cụ cầm tay); giũa hình kim; lưỡi cưa (bộ phận của dụng cụ cầm tay); dụng cụ khắc, chạm trổ (công cụ cầm tay).

Nhóm 09: Máy đếm; com pa đo có rãnh trượt; kính lúp (quang học); thiết bị đo khoảng cách; thiết bị chỉ báo nhiệt độ; cân; thước chia độ của thợ mộc; tỷ trọng kế; bảng chỉ báo độ dốc; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23393**

(540)

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.24; 4.5.12; 4.5.13; 26.11.9
(591) Trắng, xanh dương, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP ĐÔ THỊ NAM HẢI (VN)
Số 33 ngõ 151 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Ắc quy xe nâng; máy nạp ắc quy; thiết bị nạp ắc quy.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: ắc quy xe nâng, máy nạp ắc quy, thiết bị nạp ắc quy.

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê xe nâng (phương tiện để di chuyển và bốc dỡ hàng hóa).

---

(210) **4-2023-23394**

(540)

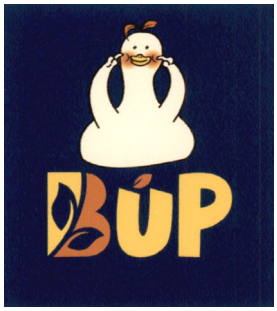

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.6; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.2
(591) Cam, vàng, xanh dương đậm, be.
(731) TRẦN THỊ KIM LIÊN (VN)
289 Thống Nhất, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2023-23396**

(540)

TINOBEN
ĐƠN GIẢN - TINH TẾ - HỢP THỜI TRANG

(220) 05/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐỖ VĂN SONG (VN)
67/33C Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, mũ (nón), giày dép; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại trong lĩnh vực quần áo.

---

(210) **4-2023-23400**

(540)

EVIAN RESORT

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT - ECO HÒA BÌNH (VN)
Cụm dân cư số 1, tổ dân phố Trung, phường Trung Minh, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư bất động sản; đầu tư xây dựng nhà ở, cơ sở hạ tầng đô thị.

---

(210) **4-2023-23401**

(540)

POLO HAPPY

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHÙN VĂN ĐỨC (VN)
855/16 Quang Trung, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2023-23402**

(540)

GREAT MOM

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHÙN VĂN ĐỨC (VN)
855/16 Quang Trung, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2023-23404**

(540)

VIỆN GIÁP - VÚ - GAN
BS LÊ LÝ TRỌNG HƯNG

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.25; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.7
(591) Trắng, nâu, cam.
(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM HỒNG ÂN (VN)
170L Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; sàng lọc y tế; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2023-23405**

(540)

Spacy-x

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐẶNG THÀNH KIÊN (VN)
Xóm Đồng Dân - xã Đồng Thịnh - huyện Yên Lập - tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các dụng cụ chơi bi-a gồm: bóng chơi bi-a, miếng bịt đầu gậy chơi bi-a, gậy chơi bi-a, vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a, bàn bi-a, phấn dùng cho gậy chọc bi-a, hộp đựng gậy chơi bi-a, tam giác xếp bóng chơi bi-a, vải phủ bàn chơi bi-a.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ chơi bi-a; cung cấp tiện nghi thể thao; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi bi- a; cho thuê các dụng cụ và thiết bị chơi bi-a.

---

(210) **4-2023-23406**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.27; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu đỏ, nâu vàng, trắng.
(731) PHAN HUY PHONG (VN)
243/43 A, đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Cà phê (cà phê hạt và bột rang xay); đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2023-23407**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.3
(731) BÙI THỊ MINH TÂM (VN)
Khu 14, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; đai an toàn; kính chống lóa mắt; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; pin; bộ sạc pin.

---

(210) **4-2023-23409**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.6; 3.1.24; 4.5.15
(591) Nâu nhạt, trắng.
(731) BÙI THẾ THIÊN (VN)
Kp8, Thanh Sơn, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy cà phê và nước sinh tố; dịch vụ cung cấp đồ ăn do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-23410**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.3
(591) Cam, trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH PASSIO LAWYERS (VN)
Office SAV5-01.13 tòa nhà SAV 5 The Sun Avenue, 28 Mai Chí Thọ, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; hoạt động tư vấn pháp luật và đại diện pháp luật cho khách hàng.

---

(210) **4-2023-23411**

(540)

MAX

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ.
(731) MAX ZIPPER CO., LTD (TW)
7F, No. 196, Zhouzi St., Neihu Dist., Taipei City 114064, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 26: Khuy; khoá kéo; khoá trượt [khoá kéo]; khóa kéo dùng cho túi; khóa trượt dùng cho túi; đầu khóa.

---

(210) **4-2023-23412**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 17.2.2; 24.1.1; 25.1.6; 26.1.1; 26.5.1
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) BÙI VĂN TOÀN (VN)
Thôn Cống Hiền, xã Cộng Hiền, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Mắm cáy; nước mắm.

---

(210) **4-2023-23413**

(540)

PHẪU THUẬT THẨM MỸ
Ngọc Phú

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1
(591) Trắng, hồng, tím, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH THẨM MỸ NGỌC PHÚ NP (VN)
231 Nguyễn Đình Chiểu, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện

---

(210) **4-2023-23414**

(540)

Nam Thịnh

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.3.6; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, cam nhạt, cam đậm.
(731) CÔNG TY TNHH NAM THỊNH (VN)
108/4B, khu 2, ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 04: Xăng dầu.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Chuyên chở bằng xe tải; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ lưu kho; vận tải; hậu cần vận tải.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-23415**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CHẾ BIẾN THỰC PHẨM VĨ HUY (VN)
Số 117, ấp 5 lô 1, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ tươi; bánh mỳ ngọt.

---

(210) **4-2023-23416**

(540)

Phở bò tơ

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ TRẦN HUY SƠN (VN)
Số 20 Nguyễn Trường Tộ, phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-23417**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.6; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ ĐẠI VIỆT (VN)
Số 9, ngõ 61, đường Phượng Bãi, tổ dân phố Yên Thành, Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm hỗ trợ cho việc ăn kiêng (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Chất chiết xuất từ tảo cho thực phẩm.

Nhóm 31: Tảo tươi nguyên chất dùng làm thực phẩm.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có thành phần tảo xoắn.

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, tảo các loại.

---

(210) **4-2023-23418**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.11; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ ĐẠI VIỆT (VN)
Số 9, ngõ 61, đường Phượng Bãi, tổ dân phố Yên Thành, Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm hỗ trợ cho việc ăn kiêng (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Chất chiết xuất từ tảo cho thực phẩm.

Nhóm 31: Tảo tươi nguyên chất dùng làm thực phẩm.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có thành phần tảo xoắn.

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, tảo các loại.

---

(210) **4-2023-23419**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.6; 26.1.6; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ ĐẠI VIỆT (VN)
Số 9, ngõ 61, đường Phượng Bãi, tổ dân phố Yên Thành, Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm hỗ trợ cho việc ăn kiêng (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Chất chiết xuất từ tảo cho thực phẩm.

Nhóm 31: Tảo tươi nguyên chất dùng làm thực phẩm.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có thành phần tảo xoắn.

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, tảo các loại.

---

(210) **4-2023-23420**

(540)

Phở Gà
Trạng Ẩm

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.4; 6.1.2; 11.3.7; 26.4.6
(591) Đen, vàng, trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MTV ẨM THỰC TRẠNG NGUYÊN (VN)
Lô V6-A5 The Tena An Hưng, đường Nguyễn Thanh Bình, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực; dịch vụ khách sạn; nhà nghỉ để lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-23421**

(540)

YANG'S
LIGHTING

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(591) Xanh dương, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM TƯƠNG (VN)
Số 33, đường số 13, khu biệt thự Phú Thịnh, khu phố 6, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn led âm trần; đèn led ốp trần; đèn led bulb; đèn pha led để rọi sáng; đèn đường; đèn led highbay; đèn led rọi ray.

---

(210) **4-2023-23422**

(540)

mjeeste

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) VŨ KHÁNH HÒA (VN)
45 Phan Bội Châu, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo thể thao; quần áo ngủ; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-23423**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.3; 25.7.4; 25.7.8; 26.4.9; 26.7.25
(591) Xanh dương, xanh tím than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI LONG VĨNH (VN)
26 đường 16, khu phố Vĩnh Thuận, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Xây dựng dân dụng và công nghiệp; thi công, lắp đặt cửa nhôm, khung cửa, cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-23424**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 26.1.1; 26.11.12; 26.13.1; 26.15.5
(591) Trắng, vàng, nâu, be.
(731) CÔNG TY TNHH SENTAI INDUSTRY (VN)
Đường ĐT 741, ấp Thuận Hòa 1, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt điều đã qua chế biến và/hoặc tẩm ướp gia vị.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu hạt điều đã qua chế biến và/hoặc tẩm ướp gia vị.

---

(210) **4-2023-23425**

(540)

FSW lighting

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH FSW LIGHTING (VN)
74/25 Phạm Đức Sơn, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn led âm trần; đèn led ốp trần; đèn led bulb; đèn pha led để rọi sáng; đèn đường; đèn led highbay; đèn led rọi ray. đèn pha để rọi sáng.

---

(210) **4-2023-23426**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.7.25
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU MAY HẢI ANH (VN)
Số 649/28/2 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, mũ; khăn choàng; giày; váy; đồng phục.

---

(210) **4-2023-23427**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP KAMADO (VN)
Tổ 8, khu vực 2, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ngói; đá lát sàn; gạch lát; gạch ốp; sàn nhựa SPC.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vật liệu xây dựng không bằng kim loại, ngói, đá lát sàn, gạch lát, gạch ốp, sàn nhựa SPC.

---

(210) **4-2023-23428**

(540)

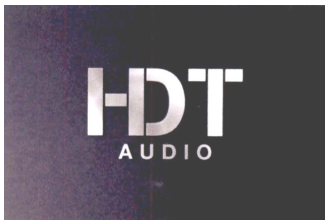

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Xám, đen.
(731) NGUYỄN DUY QUYẾT (VN)
Thôn Tam Nông, xã Dị Nậu, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Trang thiết bị âm thanh; loa; tăng âm - amplifler; máy khuếch đại âm thanh; máy karaoke; micro.

---

(210) **4-2023-23429**

(540)

SAM CUES

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH BIDA APLUS VIỆT ĐÀI (VN)
Số 172 Nguyễn Sơn, tổ 20, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Bàn bi-a; bóng bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; gậy chơi bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a.

Nhóm 35: Nhập khẩu, xuất khẩu, quảng cáo, mua bán các sản phẩm sau: bàn bi-a, bóng bi-a, miếng bịt đầu gậy chơi bi-a, gậy chơi bi-a, vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a, phấn dùng cho gậy chọc bi-a.

---

(210) **4-2023-23430**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) ghi xám, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LONG MOTORS HUẾ (VN)
Đường Chân Mây, thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 12: Thân xe ô tô; vỏ xe ô tô; khung gầm của ô tô; xe ô tô; thân xe cộ, vỏ xe cộ; khung gầm xe cộ; ô tô buýt, xe buýt.

---

(210) **4-2023-23431**

(540)

Vigor.spt

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN VĂN THẠO (VN)
526 - HH4B Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày thể thao (đồ đi chân); mũ thời trang; tất tay; tất chân; dép.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; vợt cầu lông; quả cầu lông; vật dụng bảo vệ đầu lưng [dụng cụ thể thao]; vậtdụng bảo vệ gót chân [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ cổ tay [dụng cụ thể thao].

Nhóm 35: Nhập khẩu, xuất khẩu, quảng cáo, mua bán các sản phẩm sau: giày thể thao (đồ đi chân), mũ thời trang, tất tay, tất chân, dép, vợt tennis, quả bóng bàn, dụng cụ thể dục thể thao, găng tay thể thao[dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]. vật dụng bảo vệ vai [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ gót chân [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ bàn chân [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ lưng [dụng cụ thể thao], vợt cầu lông, quả cầu lông, dây cước cầu lông, lưới cầu lông, sân thảm, trụ cầu lông, dây cước tennis, cuốn cán vợt, bóng tennis, trụ tennis, lưới tennis, bảng điểm, vợt bóng bàn, bàn bóng bàn, máy bắn bóng bàn, máy bắn bóng tennis,gậy bóng chày, quả bóng chày, quả bóng rổ, trụ bóng rổ, lưới bóng rổ, quả bóng đá, khung thành bóng đá, lưới bóng đá, gậy golf, túi xách tay, túi cho thể thao, ba lô.

---

(210) **4-2023-23432**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 5.5.16; 5.5.21; 25.1.9; 25.1.10
(591) Đỏ, vàng.
(731) HOÀNG THỊ ÁNH NGUYỆT (VN)
Tổ 6 Cụm 1 Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm hương thắp.

Nhóm 04: Nến.

Nhóm 14: Các sản phẩm phong thủy như đá phong thủy, vòng tay phong thủy.

Nhóm 25: Quần áo phục vụ lễ hội.

Nhóm 30: Trà (chè), bánh kẹo các loại.

Nhóm 34: Bật lửa dành cho người hút thuốc; thuốc lá.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: hương thắp, nến, các sản phẩm phong thủy như đá phong thủy, vòng tay phong thủy, quần áo phục vụ lễ hội, trà (chè), bánh kẹo các loại, bật lửa, thuốc lá.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy, tâm linh.

---

(210) **4-2023-23433**

(540)

HYPERROCK

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1; 26.11.8
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ G3T (VN)
Số nhà 16 thôn Viên Châu, xã Cổ Đô, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy và thiết bị điện để làm sạch; máy khoan; rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy bơm; máy hút bụi chân không.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp; máy xoa bóp đặt trên giường.

---

(210) **4-2023-23434**

(540)

MiSoul

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng sữa, nâu.
(731) NGUYỄN VĂN KHẢI (VN)
Thôn Ninh Dương, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); giày dép; mũ nón; cà vạt (caravat); tất đi chân; khăn choàng.

---

(210) **4-2023-23435**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.15.15
(591) Đen, xám.
(731) PHẠM NGỌC Ý (VN)
Số 11, ngõ 136 Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Chăn; khăn tắm bằng vải [trừ quần áo]; khăn dùng cho trẻ em làm bằng vải xô (khăn sữa); khăn mặt bằng vải; túi ngủ cho trẻ em; nhộng chũn bằng vải (dùng để quấn trẻ em); màn chống muỗi; miếng vải dùng để thay tã cho trẻ em; tấm chắn giảm va đập trong cũi trẻ em.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; đồ đi chân; đồ đội đầu; yếm dãi không bằng giấy; khẩu trang xô [trang phục], không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23436**

(540)

KTIX

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ CHIKO VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Hoàng Xá, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; mỹ phẩm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để ngâm giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt.

---

(210) **4-2023-23437**

(540)

BABY SHARK

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ CHIKO VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Hoàng Xá, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm cho trẻ em; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội đầu; sữa tắm cho trẻ em (không chứa thuốc)

---

(210) **4-2023-23438**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.6; 3.1.8; 3.17.0
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ CHIKO VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Hoàng Xá, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Chất khử mùi cho vật nuôi; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; Mỹ phẩm

Nhóm 05: Chế phẩm chống mọt cắn; chế phẩm chống ký sinh trùng; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tắm cho chó [thuốc diệt sâu bọ, côn trùng]; thuốc trừ rệp dùng cho chó.

---

(210) **4-2023-23439**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ CHIKO VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Hoàng Xá, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm mỹ phẩm tạo kiểu tóc; chất khử mùi cho động vật; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23440**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) LÊ XUÂN HUY (VN)
Phòng 506, Nơ 7B, Nguyễn Duy Trinh, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; bộ ghép nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; dây cáp để truyền âm thanh, hình ảnh, dữ liệu; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; dây cáp usb; thiết bị điện dùng để chuyển mạch.

---

(210) **4-2023-23442**

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

kakarocci

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC ISUN VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Dốc Sặt, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; sửa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm)

---

(210) **4-2023-23443**

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 3.1.8; 3.1.16

(591) Vàng,đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)
Căn 1210, tòa nhà HUD3, số 132 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Thắt lưng (trang phục); đồ đội đầu; đồ đi chân; quần áo

---

(210) **4-2023-23444**

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 24.15.7

(591) Xanh lá cây, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ĐÔNG NHẬT BẢN (VN)
NO 02-1 K2 - 04 khu dô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dung dịch rửa xe không chạm; dung dịch rửa xe bọt tuyết; dung dịch đen bóng lốp; dung dịch vệ sinh nội thất; dung dịch rửa xe siêu bóng; dung dịch xông khử mùi diệt khuẩn.

---

(210) **4-2023-23445**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SXTT VÀ DỊCH VỤ BÌNH AN (VN)
Thôn Lỗ Trường, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén: nước lau sàn: nước xả vải: nước rửa tay: bột giặt; nước giặt.

---

(210) **4-2023-23446**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.4; 2.3.12; 5.3.20; 6.1.2; 6.19.9
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC LIỆU VŨ GIA (VN)
Thôn 4, xã Gia lâm, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; chế phẩm làm sạch

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-23447**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.11.2; 6.1.2; 26.4.18
(591) Tím, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC LIỆU VŨ GIA (VN)
Thôn 4, xã Gia lâm, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-23448**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 9.7.19; 11.1.5; 26.11.12
(591) Vàng kem, đen, cam, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU AAM (VN)
Tầng 4, số 45 Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; phân tích giá thành, phân tích giá cả thị trường; nghiên cứu thị trường; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; quảng cáo; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2023-23449**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SYNERGEX

(731) ECOLAB USA INC. (US)
1 Ecolab Place, Saint Paul, Minnesota 55102, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất tẩy rửa có đặc tính khử trùng dùng trong quá trình sản xuất thực phẩm và đồ uống; chế phẩm hóa học để khử trùng dùng trong quá trình sản xuất thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2023-23450**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 2.9.1; 3.4.13; 4.5.15

(591) Hồng, tím, đen.

(731) NIANTIC, INC. (US)
1 Ferry Building, Suite 200, San Francisco, CALIFORNIA 94111, UNITED STATES

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi tải xuống được; phần mềm trò chơi tải xuống được để sử dụng trên thiết bị di động; phần mềm trò chơi video tải xuống được; phần mềm trò chơi tương tác tải xuống được; phần mềm trò chơi thực tế tăng cường tải xuống được; phần mềm máy tính tải xuống được cho mạng xã hội; phần mềm trò chơi tải xuống được để tạo, tùy chỉnh và tương tác với một nhân vật giống động vật.

Nhóm 42: Cung cấp môi trường ảo trong đó người dùng có thể tương tác với mục đích tiêu khiển, thư giãn hoặc giải trí; cung cấp phần mềm trò chơi trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm trò chơi video trực tuyến không tải xuống được; cung cấpphần mềm trò chơi tương tác trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm trò chơi thực tế tăng cường trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm trò chơi trực tuyến không tải xuống được để tạo, tùy chỉnh và tương tác với một nhân vật giống động vật.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2023-23451**

(540)

Peridot

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Tím.
(731) NIANTIC, INC. (US)
1 Ferry Building, Suite 200, San Francisco, CALIFORNIA 94111, UNITED STATES
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi tải xuống được; phần mềm trò chơi tải xuống được để sử dụng trên thiết bị di động; phần mềm trò chơi video tải xuống được; phần mềm trò chơi tương tác tải xuống được; phần mềm trò chơi thực tế tăng cường tải xuống được; phần mềm máy tính tải xuống được cho mạng xã hội; phần mềm trò chơi tải xuống được để tạo, tùy chỉnh và tương tác với một nhân vật giống động vật.

Nhóm 42: Cung cấp môi trường ảo trong đó người dùng có thể tương tác với mục đích tiêu khiển, thư giãn hoặc giải trí; cung cấp phần mềm trò chơi trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm trò chơi video trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm trò chơi tương tác trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm trò chơi thực tế tăng cường trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm trò chơitrực tuyến không tải xuống được để tạo, tùy chỉnh và tương tác với một nhân vật giống động vật.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2023-23452**

(540)

KOBECO

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CƯỜNG TIẾN PHÁT (VN)
123/1 tổ 46, khu phố 4, đường Hồ Văn cống, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; xăng dầu; dầu điezel; dầu mazut; nhiên liệu động cơ đốt trong.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp, xăng dầu, dầu điezel, dầu mazut, nhiên liệu động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2023-23453**

(540)

ICM
ENTERTAINMENT

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ ICM (VN)
Số 44, ngõ 120 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ truyền thông; maketing; quản lý công việc biểu diễn của nghệ sỹ, kols; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các sự kiện âm nhạc; tổ chức các chương trình biểu diễn; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được; sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2023-23454**

(540)

ICM STORE

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ ICM (VN)
Số 44, ngõ 120 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, đồ lưu niệm.

---

(210) **4-2023-23455**

(540)

International Gajah Baru

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GOLDEN MOUNTAIN (VN)
688/67 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2023-23457**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 5.5.16; 5.5.21; 24.1.1; 25.1.6
(591) Đỏ, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ CAO INTESO (VN)
Số 78 ngõ 325 Kim ngưu, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp.

---

(210) **4-2023-23458**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.4
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUỐC TẾ VẠN LỢI PHÁT (VN)
136 Đoàn Hữu Trưng, phường Hoà An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2023-23459**

(540)

OMIYYA

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÁT MINH (VN)
1/24 Văn Cao, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-23460**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.21; 7.1.11; 7.1.24; 25.1.9; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, đỏ, nâu.
(731) LÊ THỊ BÍCH THẢO (VN)
số 59 Thảo Nguyên, khu đô thị Ecopark, Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-23461**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.3.1; 26.4.9
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NỘI THẤT GIÁ RẺ BBHOME (VN)
19 đường B1, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Ghế ngồi; bàn; giường ngủ; giá để đồ đạc; tủ sách; giá treo đồ

---

(210) **4-2023-23462**

(540)

wacons

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.3; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC PHÚ LONG (VN)
Lầu 8, PV Gas Tovver, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng, lắp đặt và bảo trì công trình dân dụng và công nghiệp; phá dỡ các công trình xây dựng; san lấp mặt bằng; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; dịch vụ vệ sinh tòa nhà.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kết cấu công trình; thiết kế nội, ngoại thất công trình; dịch vụ tư vấn trong việc lập dự án, quy hoạch, thẩm tra, thiết kế các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, hạ tầng các khu công nghiệp, khu đô thị, khu du lịch sinh thái; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; nghiên cứu địa chất; thử nghiệm vật liệu.

---

(210) **4-2023-23463**

(540)

futecons

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.1.21; 26.1.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC PHÚ LONG (VN)
Lầu 8, PV Gas Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; xây dựng, lắp đặt và bảo trì công trình dân dụng và công nghiệp; phá dỡ các công trình xây dựng; san lấp mặt bằng; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; dịch vụ vệ sinh tòa nhà.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kết cấu công trình; thiết kế nội, ngoại thất công trình; dịch vụ tư vấn trong việc lập dự án, quy hoạch, thẩm tra, thiết kế các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, hạ tầng các khu công nghiệp, khu đô thị, khu du lịch sinh thái; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; nghiên cứu địa chất; thử nghiệm vật liệu.

---

(210) **4-2023-23464**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

QNFLOATS

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUANG NAM (VN)
Số 212, tổ 5, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 22: Phao nổi, không bằng kim loại dùng cho lồng nuôi thủy sản.

---

(210) **4-2023-23465**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BIOGBN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-23466**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ERIC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

---

(210) **4-2023-23467**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ROSAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni

---

(210) **4-2023-23468**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) JEEVAN CHEMICALS PVT. LTD. (IN) 501/502 Ankur B Chs Ltd, Tps Iii, Factory Lane, 7th Rd, Kastur Park, Borivali West., Mumbai -400092, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; chất phụ gia hóa học cho phân bón.

Nhóm 02: Chất phụ gia cho sơn phủ; chất phụ gia cho sơn; chất phụ gia cho mực in.

Nhóm 04: Chất phụ gia dùng cho dầu nhờn, chất bôi trơn.

---

(210) **4-2023-23469**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) JEEVAN CHEMICALS PVT. LTD. (IN) 501/502 Ankur B Chs Ltd, Tps Iii, Factory Lane, 7th Rd, Kastur Park, Borivali West., mumbai -400092, india
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; chất phụ gia hóa học cho phân bón.

Nhóm 02: Chất phụ gia cho sơn phủ; chất phụ gia cho sơn; chất phụ gia cho mực in.

Nhóm 04: Chất phụ gia dùng cho dầu nhờn, chất bôi trơn.

---

(210) **4-2023-23470**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) JEEVAN CHEMICALS PVT. LTD. (IN) 501/502 Ankur B Chs Ltd, Tps Iii, Factory Lane, 7th Rd, Kastur Park, Borivali West., Mumbai -400092, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; chất phụ gia hóa học cho phân bón.
Nhóm 02: Chất phụ gia cho sơn phủ; chất phụ gia cho sơn; chất phụ gia cho mực in.

Nhóm 04: Chất phụ gia dùng cho dầu nhờn, chất bôi trơn.

---

(210) **4-2023-23471**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.1.1; 26.4.9; 26.11.9
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO VIỆT ÚC (VN)
402 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; giảng dạy; đào tạo thực hành [thao diễn]; giáo dục trong trường nội trú; đào tạo lại nghề.

---

(210) **4-2023-23472**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.4; 12.1.1; 12.1.9
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ROBIN FURNITA (VN)
34 Huỳnh Tịnh Của, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồ trang trí nội thất, đồ nội thất.

---

(210) **4-2023-23473**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.4; 1.1.9; 26.3.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SƠN TRẦN GIA (VN)
158 đường Nguyễn Thị Sáng, ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn, sơn chống bám bẩn; sơn chống thấm; sơn lót; sơn dầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử: sơn, sơn chống bám bẩn; sơn chống thấm; sơn lót; sơn dầu.

---

(210) **4-2023-23474**

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

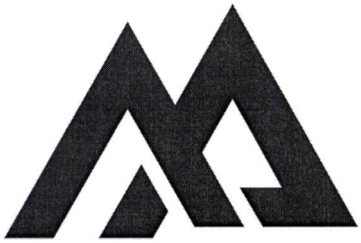

(531) 6.1.2; 26.3.2; 26.3.23

(731) VENOUS EYEWEAR CO., LTD. (TW)
1 F., No. 182, Sec. 2, Chengxi St., Annan Dist., Tainan City, Taiwan

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; túi đựng kính đeo mắt; pin điện; dây của kính đeo mắt; kính bảo hộ; thiết bị sạc điện cầm tay; tai nghe không dây; loa có thể đeo; loa không dây.

---

(210) **4-2023-23475**

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

YETTUSA

(731) HANGZHOU LIN'AN KAIKAI HARDWARE TOOLS CO., LTD. (CN)
Taiyang Town Taiyang Village Taiyang Ao, Lin'an District, Hangzhou City, Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; cái kìm; kìm siết hai chiều [dụng cụ cầm tay]; bơm tay; bàn ren [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2023-23476**

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

MAGICPALM

(731) VENOUS EYEWEAR CO., LTD. (TW)
1 F., No. 182, Sec. 2, Chengxi St., Annan Dist., Tainan City, Taiwan

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; túi đựng kính đeo mắt; pin điện; dây của kính đeo mắt; kính bảo hộ; thiết bị sạc điện cầm tay; tai nghe không dây; loa có thể đeo; loa không dây.

---

(210) **4-2023-23477**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 14.3.11; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG FE ATELIER (VN)
Số 47, ngách 27/54 đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2023-23478**

(540)

XUÂN MAI

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH XUÂN MAI (VN)
Số nhà 40, Hà Trì 1, phường Hà cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn pháp luật; tham gia tố tụng; đại diện ngoài tố tụng; dịch vụ pháp lý khác.

---

(210) **4-2023-23480**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xám, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ PHOENIX (VN)
23/3B đường Trần Thị Xanh, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 06: Bản lề sàn cửa kính bằng kim loại; bản lề kẹp kính bằng kim loại; bản lề cánh dài bằng sắt; chốt bản lề; khung cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-23482**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18
(591) Vàng đất, đỏ đậm, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ ĐỨC THỪA (VN)
Số 160 đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng, quán ăn uống cung cấp.

---

(210) **4-2023-23483**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(591) Vàng, vàng cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT NHẬT MINH (VN)
Số 125, đường Nguyễn Viết Xuân, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 17: Ống dẫn nước không bằng kim loại [ống mềm]; khớp nối ống không bằng kim loại; miếng đệm dùng cho ống dẫn; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; nhựa acrylic, bán thành phẩm.

---

(210) **4-2023-23484**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT NHẬT MINH (VN)
Số 125, đường Nguyễn Viết Xuân, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 17: Ống dẫn nước không bằng kim loại [ống mềm]; khớp nối ống không bằng kim loại; miếng đệm dùng cho ống dẫn; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; nhựa acrylic, bán thành phẩm.

---

(210) **4-2023-23485**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT NHẬT MINH (VN)
Số 125, đường Nguyễn Viết Xuân, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 17: Ống dẫn nước không bằng kim loại [ống mềm]; khớp nối ống không bằng kim loại; miếng đệm dùng cho ống dẫn; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; nhựa acrylic, bán thành phẩm.

---

(210) **4-2023-23486**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) FONG YIT KAYA PTE LTD (SG)
1 Senoko Avenue, #03-08, Foodaxis @ Senoko, Singapore (758297)
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Mứt phết làm từ trái cây, không đường; mứt ướt; mứt ướt làm từ quả dừa; mứt ướt làm từ quả dừa và trứng.

---

(210) **4-2023-23487**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 9.1.1; 9.3.13; 25.1.6
(591) Xanh ngọc, đen.
(731) PHẠM THỊ HẢI LÝ (VN)
9/42 Khu phố 2, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; vali; ví.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; găng tay [trang phục]; tất vớ; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng.

Nhóm 35: Bán buôn: túi xách, ba lô, vali, ví, quần áo, giày dép, mũ nón, găng tay, tất vớ, thắt lưng, khăn choàng; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; quảng cáo.

---

(210) **4-2023-23488**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.19
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) PHẠM THỊ HẢI LÝ (VN)
9/42 khu phố 2, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Rau câu.

Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 35: Bán buôn: rau câu, bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-23489**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.21; 24.17.17; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CHÂU SỦI PỐ (VN)
Ấp Hòa Thành, xã Ngọc Định, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính trong lĩnh vực nông nghiệp.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán: máy nông nghiệp, các thiết bị kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp; môi giới thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ hỗ trợ tài chính.

Nhóm 37: Dịch vụ cho thuê máy nông nghiệp, các thiết bị kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp.

---

(210) **4-2023-23490**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) PHẠM DUY THẮNG (VN)
Thôn 4, xã Du Lễ, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Micro thu âm livestream; giá đỡ cho điện thoại (bao gồm sạc pin); loa; gậy chụp ảnh cho điện thoại; tai nghe; sạc điện thoại.

---

(210) **4-2023-23491**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) PHẠM DUY THẮNG (VN)
Thôn 4, xã Du Lễ, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu các sản phẩm: hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn trang trí, đèn led, đèn điện, đèn học.

---

(210) **4-2023-23492**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.4.2; 26.4.7; 26.7.25
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KISAMA VN (VN)
Số T2/D2/15, tổ 2, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu: quả cầu lông.

---

(210) **4-2023-23493**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.1.6; 11.3.7; 25.5.2; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, vàng.
(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)
Ấp Suối Mây, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ đồ ăn/đồ uống mang đi; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ quán ăn uống.

---

(210) **4-2023-23494**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) TRẦN QUANG HÙNG (VN)
31/115C, tổ 1, khu phố 2, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm; nệm; gối (ngủ); móc màn cửa; đệm nước, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; tấm trải phủ giường; vải; vỏ nệm; vỏ gối.

---

(210) **4-2023-23495**

(540)

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.3.1; 1.3.20; 1.15.11; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21

(591) Trắng, vàng, đen, đỏ, nâu, da.

(731) LÊ THỊ HỒNG THOA (VN)
thôn Trường Cửu, xã Nhơn Lộc, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm; nệm; gối (ngủ); móc màn cửa: đệm nước, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; tấm trải phủ giường; vải; vỏ nệm; vỏ gối.

---

(210) **4-2023-23496**

(540)

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.2; 26.4.7; 26.11.3; 26.11.7

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI GIA PHÚC THỊNH (VN)
2 đường 31 Trần Não, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ nội thất dùng cho gia đình; đồ nội thất dùng cho văn phòng; đồ nội thất nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán: đồ gỗ, đồ trang trí nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ thủ công mỹ nghệ và đồ gia dụng bằng gốm, bằng sành, bằng xứ và bằng thủy tinh dùng trong gia đình (không thuộc các nhóm khác), vải và hàng dệt (không thuộc các nhóm khác), khăn trải bàn (không bằng giấy), khăn phủ giường; quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế ngoại thất; tư vấn thiết kế nội thất, ngoại thất; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2023-23497**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.11; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CHIẾU SÁNG TẦM NHÌN MỚI (VN)
R1-11-06 lầu 11, tháp R1, toà nhà EveRich, số 968 đường 3/2, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển phân phối [điện]; dây điện; ổ cắm điện; công tắc điện; bảng điều khiển điện]; bộ điều chỉnh ánh sáng [điện]; cảm biến áp điện; đèn báo hiệu; tấm pin năng lượng mặt trời; thiết bị điện năng lượng mặt trời.

Nhóm 11: Đèn led (thiết bị chiếu sáng); đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (led); đèn trang trí; đèn huỳnh quang; thiết bị chiếu sáng cho phương tiện giao thông trên không; đèn trần; đèn đốt sát trùng; đèn khử trùng để làm sạch không khí; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bóng đèn; đèn pha để rọi sáng; đèn năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng).

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị điều khiển phân phối [điện], dây điện, ổ cắm điện, công tắc điện, bảng điều khiển [điện], bộ điều chỉnh ánh sáng [điện], cảm biến áp điện, đèn báo hiệu, tấm pin năng lượng mặt trời, thiết bị điện năng lượng mặt trời, đèn led (thiết bị chiếu sáng), đèn điện, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (led), đèn trang trí, đèn huỳnh quang, thiết bị chiếu sáng cho phương tiện giao thông trên không, đèn trần, đèn đốt sát trùng, đèn khử trùng để làm sạch không khí, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, bóng đèn, đèn pha để rọi sáng, đèn năng lượng mặt trời, bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng).

Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống điện năng lượng năng trời; lắp đặt các hệ thống, dự án, điện năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2023-23498**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) vàng, vàng đậm, cam, xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ THIÊN ĐỨC (VN)
161D/2/2A Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23499**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.1
(591) Xanh lơ, xanh dương đậm, trắng, vàng, đen, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ BÍCH HẰNG (VN)
Thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà.

---

(210) **4-2023-23500**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây.
(731) PHAN THỊ BÍCH CẨM (VN)
Thôn Tân Ốc, xã Mỹ Lộc, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 03: Dầu gội; xà phòng; tinh dầu; nước dưỡng da; sữa tắm; nước xịt phòng.

---

(210) **4-2023-23501**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.1.1; 17.1.7; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN ÁNH SAO (VN)
Số 202 tổ dân phố Đông Duyên Giang, phường Châu Giang, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; thiết bị sạc điện cầm tay; màn hình điện tử hiển thị chữ số; bút điện tử [cho thiết bị hiển thị]

---

(210) **4-2023-23502**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.4.3; 26.11.9
(731) SHENZHEN FASHION BEAUTY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm2623, Unit A, Bldg 1, Meilitimes Garden, Xixiang Blvd, Bao'an Distr1ct, Shenzhen Guangdong Province
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Máy tạo kiểu tóc, dùng điện; tông đơ cắt tóc cho trẻ em; tông đơ cắt tóc dùng điện; máy cạo râu, dùng điện; kéo xén tóc dùng điện; kẹp là thẳng tóc, dùng điện.

---

(210) **4-2023-23503**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.2.23; 26.4.3; 26.11.9
(731) SHENZHEN FASHION BEAUTY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm2623, Unit A, Bldg 1, Meilitimes Garden, Xixiang Blvd, Bao'an District, Shenzhen Guangdong Province
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn sấy cho việc uốn tóc; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; máy sấy tóc; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị làm nóng nước

---

(210) **4-2023-23504**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG NAM DƯỢC MIỀN TRUNG (VN)
Thôn Chiềng Khạt, xã Đồng Lương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Gối thảo dược (thiết bị y tế)

Nhóm 25: Khăn lụa tơ tằm.

---

(210) **4-2023-23505**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.9; 2.3.16; 9.7.1
(731) CÔNG TY TNHH TMSX KHÁNH PHONG (VN)
Thôn Phước Lộc, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán gối, đệm, chăn, ga trải giường, áo bằng vải lụa.

---

(210) **4-2023-23506**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.21
(731) ĐỖ HOÀNG SƠN (VN)
Tiểu khu Phú Mỹ, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ (nón); miếng đệm lót giày; tất; thắt lưng trang phục.

Nhóm 28: Vợt; quả cầu lông; quả bóng cho trò chơi; quả tạ; lưới cho thể thao; găng tay dùng cho trò chơi.

---

(210) **4-2023-23507**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 13.3.3; 13.3.7; 26.2.7; 26.4.9
(591) Đỏ, trắng, xanh dương đậm.
(731) HỘ KINH DOANH HANAPOLI (VN)
V11_A05 khu đô thị The Terra An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống [do nhà hàng thực hiện].

---

(210) **4-2023-23508**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.10; 18.5.10; 26.1.1
(591) Trắng, xanh tím than.
(731) BẠCH THỊ MINH VÂN (VN)
Tổ 4 chợ Vàng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Marketing; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục

---

(210) **4-2023-23509**

(540)

RICHIVA

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Tím, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH RICHIVA (VN)
Tổ dân phố 3, thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 32: Nước uống có gaz; đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; nước ngọt; nước khoáng xenxe; nước [đồ uống].

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: nước uống có gaz, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước ngọt, nước khoáng xenxe, nước [đồ uống].

---

(210) **4-2023-23510**

(540)

Bio-meracine

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-23511**

(540)

PUBERTY

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG QUỐC TẾ YV LE (VN)
21 Phạm Xuân Sáng, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; váy (đầm); đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Quảng cáo, kinh doanh mua bán quần áo, váy (đầm), đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, khăn quàng cổ, da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), cặp da.

---

(210) **4-2023-23512**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, nâu, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ HƯƠNG BIỂN (VN)
Khóm 5, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; thủy hải sản đã qua chế biến như tôm, cua, cá, mực, con sò.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thức ăn thủy sản, thủy hải sản khô, thủy hải sản đã qua chế biến như tôm, cua, cá, mực, con sò, thủy hải sản còn sống như tôm, cua, cá, mực, con sò, nước mắm.

---

(210) **4-2023-23513**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN THẨM MỸ Á ÂU (VN)
32D Thủ Khoa Huân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Phẫu thuật tạo hình; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ viện làm đẹp da; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-23514**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.4; 25.7.5; 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SÔNG TRÀ (VN)
Số 33A đường Cao Thắng, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn (dầu nhờn); dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu các loại dầu nhờn, dầu để bôi trơn động cơ, mỡ để bôi trơn.

---

(210) **4-2023-23515**

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Bio-meracine

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23516**

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Bio-meracine

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-23517**

(540)

TRITOFER

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HÀ MINH (VN)
17, BT5, khu đô thị Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23518**

(540)

KOZEMAX

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HÀ MINH (VN)
17, BT5, khu đô thị Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23519**

(540)

FRANXIGA

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-23520**

(540)

Zirantec

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.11.8
(591) Đen, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VN NASA (VN)
Số nhà 465, đường Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy thổi để nén, hút và vận chuyển khí.

---

(210) **4-2023-23523**

(540)

DTF
DAI THANG FOODS

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18
(591) Cam, nâu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI THẮNG FOODS (VN)
Thôn 3 Đông Hồ, xã Thụy Phong, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 32: Thịt (không còn sống); cá (không còn sống); gia cầm (không còn sống) và thú săn (không còn sống) (tất cả đã qua chế biến); xúc xích (làm từ thịt); lạp xưởng.

---

(210) **4-2023-23524**

(540)

GILLETTELABS

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) THE GILLETTE COMPANY LLC (US)
One Gillette Park, Boston, Massachusetts 02127, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm cạo râu, cụ thể là, kem cạo râu, gel cạo râu, nước thơm dùng khi cạo râu, và kem bọt cạo râu, nước dưỡng da dạng sau cạo râu, nước thơm dùng sau khi cạo râu và dầu dưỡng dùng sau khi cạo râu.

Nhóm 08: Dao cạo và lưỡi dao cạo; các dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện, cụ thể là dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện dùng cho cá nhân, dụng cụ triệt lông bằng ánh sáng xung động (intense pulsed light) và bằng laze để dùng tại nhà (mục đích gia dụng); kéo xén (tông đơ) cắt tóc dùng điện và không dùng điện; dụng cụ cắt tỉa lông/tóc, dùng điện và không dùng điện; kéo cắt lông/tóc; các bộ phận và linh kiện các các sản phẩm nói trên.

---

(210) **4-2023-23526**

(540)

THIÊN LONG GROUP

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.9; 4.3.3; 7.1.13; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CP ĐIỆN GIÓ THIÊN LONG-BẮC KẠN (VN)
Số 78 đường Nguyễn Văn Thoát, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 39: Phân phối điện; truyền tải và phân phối điện.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng; sản xuất điện năng; sản xuất điện năng lượng mặt trời, năng lượng gió và năng lượng sóng.

---

(210) **4-2023-23528**

(540)

DSG

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) AMERICAN SPORTS LICENSING, LLC (US)
345 Court Street, Coraopolis, Pennsylvania 15108, United States of America
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Những trang phục tính từ thắt lưng trở lên phía đầu (tops) có tác dụng ép chặt, nén chặt; quần áo bó có tác dụng ép chặt, nén chặt; quần đùi có tác dụng ép chặt, nén chặt.

Nhóm 25: Áo sơ mi dài tay; áo phông ngắn tay; quần ống bó (leggings); quần đùi; quần đùi giả váy (skort); áo ba lỗ (tank tops); áo nỉ chui đầu; quần nỉ bo gấu (sweatpants); quần dệt kim; áo lót ngực thể thao; mũ; dải băng buộc đầu [trang phục]; tất ngắn cổ; dép xỏ ngón đi trong nhà; giày cao cổ (chuyên để giữ ấm khi đi tuyết); dép lê đi trong nhà.

---

(210) **4-2023-23529**

(540)

CZ-Scarsoft

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH CZ PHARMA (VN)
Số 19, ngõ 26 phố Nghĩa Đô, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước súc miệng (không chứa thuốc); dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc (mỹ phẩm).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và vật tư y tế; thiết bị và vật tư nha khoa.

---

(210) **4-2023-23530**

(540)

ENDOLAX

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH CZ PHARMA (VN)
Số 19, ngõ 26 phố Nghĩa Đô, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và vật tư y tế; thiết bị và vật tư nha khoa.

---

(210) **4-2023-23531**

(540)

Czepigen

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH CZ PHARMA (VN)
Số 19, ngõ 26 phố Nghĩa Đô, phường Nghĩa Đô, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước súc miệng (không chứa thuốc); dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc (mỹ phẩm).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và vật tư y tế; thiết bị và vật tư nha khoa.

---

(210) **4-2023-23532**

(540)

INDOCYN

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH CZ PHARMA (VN)
Số 19, ngõ 26 phố Nghĩa Đô, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và vật tư y tế; thiết bị và vật tư nha khoa.

---

(210) **4-2023-23535**

(540)

GOLDSUN®

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ GOLDSUN (VN)
Khu công nghiệp Phú Minh, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng; túi giấy; khay giấy; sách hướng dẫn sử dụng; giấy nhăn; bìa nhăn; giấy và bìa cho mục đích bao gói.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

---

(210) **4-2023-23536**

(540)

GOLDSUN®

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ GOLDSUN (VN)
Khu công nghiệp Phú Minh, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng; túi giấy; khay giấy; sách hướng dẫn sử dụng; giấy nhăn; bìa nhăn; giấy và bìa cho mục đích bao gói.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

---

(210) **4-2023-23542**

(540)

GU PHỞ

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 11.3.7; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng.
(731) VÕ XUÂN THẠCH (VN)
Thôn Phước Tân, xã Hòa Tâm, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán phở.

---

(210) **4-2023-23544**

(540)

KING SPACE
Design & Build

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.5.1; 26.11.3; 26.11.7
(591) Xanh đen, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG AN NHẬT PHÁT (VN)
76/5 đường số 3, tổ 7, khu phố 3, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; thi công xây dựng công trình; thi công trang trí nội ngoại thất; sửa chữa công trình xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bảng vẽ xây dựng; thiết kế thi công xây dựng; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2023-23545**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NATURE LAND PURE (VN)
295/3 đường Tân Thới Hiệp 21, tổ 2A, khu phố 1, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; áo dài; dép; đồ đội đầu; váy đầm thiết kế; pháp phục.

---

(210) **4-2023-23546**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ đô, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BẦU TRỜI ĐÔNG DƯƠNG (VN)
Số 74/15 Đường 79, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý và cho thuê bất động sản; tư vấn bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2023-23552**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 14.3.1; 14.3.7; 26.3.1; 26.3.7; 26.4.4; 26.11.9
(731) HARBIN AOTONG AUTOMOBILE ELECTRICAL CO., LTD (CN)
No. 1015 Tianheng Str, Daowai Dist, Harbin, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Bugi đánh lửa cho động cơ; động cơ vận hành bằng gaz, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; cuộn dây đánh lửa cho động cơ ô tô; bugi đốt nóng cho động cơ diesel; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong; thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2023-23553**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.8; 26.11.9
(591) Xanh lục, hồng.
(731) TÔ VĂN DƯƠNG (VN)
Thôn Đại Tự, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Ống hút dùng để uống bằng gạo; ống hút để uống.

---

(210) **4-2023-23554**

(540)

LODUCO

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đen, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH CAM VĂN HÂN (VN)
Thôn Tân Lương, xã Cảm Ân, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; chất trung hoà giúp uốn sóng tóc bền nếp; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2023-23557**

(540)

RANG NHẪN

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.21; 26.5.1
(591) Vàng đồng, đỏ nâu.
(731) HỘ KINH DOANH RANG NHẪN (VN)
Tại hộ Nguyễn Thị Nhẫn, thôn Mỹ Tân, xã Thanh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 29: Cá cơm khô; cá nục khô; cá khoai khô; tôm sấy khô; mực khô; cá kèo khô.

---

(210) **4-2023-23558**

(540)

DTM
DTM OFFICIAL

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.5; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ đô, đỏ, đỏ nhạt, xanh lá cây, xám.
(731) ĐOÀN VĂN MINH (VN)
Tổ 01, thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; sạc điện thoại; tai nghe; pin sạc dự phòng; phụ kiện điện thoại di động.

---

(210) **4-2023-23559**

(540)

KHÁNH VY
Beauty & Academy
PHUN XĂM THẨM MỸ

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 24.9.1; 26.1.1
(591) Vàng đồng, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHUN XĂM KHÁNH VY (VN)
532B Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa); dịch vụ chăm sóc cơ thể (spa); dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-23560**

(540)

彩桐 Caitong

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3
(731) NANNING JINCAITONG MUGUA PAPER CO., LTD. (CN)
Floor 1, Building B06, No. 5, Guangxin Road, Pumiao Town, Yongning District, Nanning, Guangxi, 530000, CHINA
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; giấy lau để làm sạch; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói.

---

(210) **4-2023-23561**

(540)

SEBA

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7
(591) Vàng, đen.
(731) ZHUZHOU SEBA (SHANGHAI) MICROELECTRONICS CO., LTD (CN)
Building 10, No.860, Xinyang Road, Lingang New District, China (Shanghai) pilot Free Trade Zone, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 20: Xi phông cho ống tiêu nước [van], bằng chất dẻo; van góc bằng nhựa, không là bộ phận của máy; van bằng chất dẻo dùng cho ống dẫn nước; van, không phải bằng kim loại, cho đồ chứa đựng; van bằng chất dẻo, không phải là bộ phận của máy; van gồm vận hành bằng tay, không là bộ phận của máy.

---

(210) **4-2023-23563**

(300) 97/748,299 10/01/2023 US

(540)

STUDIO X POWERED BY WORLD GYM

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) WORLD GYM INTERNATIONAL IP, LLC (US)
1901 Avenue of the Stars, Suite 1100, Los Angeles, California 90067, USA

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn thể dục thể chất; huấn luyện thể dục thể chất cho cá nhân và nhóm; cung cấp dịch vụ huấn luyện cá nhân và tư vấn thể dục thể chất cho cá nhân để giúp họ cải thiện về thể dục thể chất, sức mạnh, khả năng điều hòa và thể dục trong cuộc sống hàng ngày; cung cấp thiết bị huấn luyện thể dục thể hình.

---

(210) **4-2023-23564**

(300) 97/829,584 08/03/2023 US

(540)

GILLBOND

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) THE GILL CORPORATION (US)
4056 Easy St., El Monte, CA 91731, United States of America

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp hàng không vũ trụ.

---

(210) **4-2023-23565**

(540)

Togihome

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.13; 3.7.21; 3.7.24

(591) Đỏ, trắng, xanh đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TOGIHOME (VN)
Tầng 4, tòa nhà Mai Linh Đông Đô, số 499 đường Lương Thế Vinh, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Sản phẩm bằng gỗ (bàn, ghế, giường, tủ, vách ngăn); đồ trang trí nội thất (kệ trang trí, giá treo); gương soi; bàn sắt sơn tĩnh điện

---

(210) **4-2023-23566**

(540)

VIBA®

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VIBA VIỆT NAM (VN)
Số 432 đường Ngự Thiên, tổ dân phố Tây Xuyên, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh (lavabo đá, lavabo sứ, bộ tủ lavabo, vòi lavabo, vòi nước, bồn cầu, bồn tắm, sen tắm); thiết bị chiếu sáng (đèn led).

Nhóm 20: Gương soi; tủ lavabo gỗ.

---

(210) **4-2023-23567**

(540)

PHỞ THẢO TRẦN

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TRẦN MINH THẢO (VN)
Phòng 701 chung cư Trung Đô, đại lộ Lê Nin, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Phát triển Thương hiệu AMC Việt Nam (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(210) **4-2023-23568**

(540)

Hoa Ban Xanh

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.7.23; 4.5.1; 4.5.3; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6

(591) Đỏ, nâu, vàng, xanh tím than, xanh lá cây, xanh da trời.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ HOA BAN XANH (VN)
Khối 3, thị trấn Mường Xén, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Tư vấn và Phát triển Thương hiệu AMC Việt Nam (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; vỏ gối.

---

(210) **4-2023-23569**

(540)

eGreen.vn

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.9

(591) Nâu, xanh ngọc, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH EGREENLIFE VIỆT NAM (VN)
59 Bùi Phùng, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Chi nhánh Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (TP. Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 20: Bàn ghế bằng composite; đài phun nước làm bằng composite (dùng để trang trí); thác nước làm bằng composite (dùng để trang trí); tượng, linh vật làm bằng composite (dùng để trang trí).

Nhóm 21: Khay trồng rau bằng composite; thùng rác; chậu hoa; bình hoa; giá đỡ chậu hoa, cây cảnh [để bày biện, sắp xếp]; đĩa hứng nước.

---

(210) **4-2023-23570**

(540)

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh lá cây, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH TM-DV HOA TƯƠI SÀI GÒN FLOWER (VN)
Số 39, đường số 19, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Hoa tươi; các loại lá cây tươi dùng để trang trí.

---

(210) **4-2023-23571**

(540)

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.13.15; 1.15.23; 26.1.2; 26.13.25

(591) Xanh dương, vàng da cam, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ US PHARMA (VN)
28/1/5P đường 10, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm bổ sung dùng trong y tế; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-23572**

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

TINIWORLD®

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ US PHARMA (VN)
28/1/5P đường 10, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm bổ sung dùng trong y tế; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-23573**

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(591) Đỏ, trắng, xám đen.

(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)
P301 nhà A2, 29 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Ruốc thịt; ruốc tôm; thịt chưng mắm tép; thịt chưng.

---

(210) **4-2023-23574**

(220) 06/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(591) Đỏ, trắng, xám đen.

(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)
P301 nhà A2, 29 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; trứng; ruốc; dầu ăn; rau củ đã qua chế biến.

---

(210) **4-2023-23575**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.5.1; 26.5.3; 26.5.4
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, đỏ.
(731) PHẠM VĂN TRƯỜNG (VN)
Cụm 8, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ gia dụng bằng nhôm: nồi, xoong, chảo, bát, đũa.

---

(210) **4-2023-23576**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 18.1.19; 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ CHỢ NHANH (VN)
Số 188 đường tỉnh 838, khu phố 4, thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2023-23577**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.3.13; 26.1.10; 26.3.23
(591) Vàng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH DV TM TUYẾT DUNG COSMETICS (VN)
138 Lương Ngọc Quyến, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] mỹ phẩm trên sàn thương mại điện tử.

---

(210) **4-2023-23578**

(540)

REKY

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) XIE XIANFENG (CN)
No. 50, Cheziguan 1st Road, Changting County, Longyan City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ốp điện thoại; tai nghe; sạc điện thoại; cường lực (miếng dán) điện thoại; camera (cam-mê-ra); màn hình.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

---

(210) **4-2023-23579**

(540)

memumi

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) XIE XIANFENG (CN)
No. 50, Cheziguan 1st Road, Changting County, Longyan City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ốp điện thoại; tai nghe; sạc điện thoại; cường lực (miếng dán) điện thoại; camera (cam-mê-ra); màn hình.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

---

(210) **4-2023-23580**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đỏ, xanh than.

(731) HỘ KINH DOANH NAM RAU ĐẶC SẢN 3 MIỀN (VN)
Số 307 Lũng Đông, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Rau sạch (chưa qua chế biến); rau tươi; rau củ tươi; thủy hải sản tươi sống.

---

(210) **4-2023-23581**

(540)

ATRUX

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN VĂN VIỆT (VN)
Thôn Thân Thượng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; vòi sen; chậu rửa mặt [gắn cố định]; bồn cầu.

---

(210) **4-2023-23582**

(540)

TRỨM VÍA CENTER
— SỨC KHỎE CHO MẸ - THỂ CHẤT CHO BÉ —

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.6; 2.7.9
(591) Nâu, be.

(731) NGUYỄN THỊ HOÀI THU (VN)
Tổ 9, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu

(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc mẹ và bé sau sinh; dịch vụ chăm sóc phụ nữ mang bầu; dịch vụ tắm cho bé; xoa bóp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-23583**

(540)

KYAOTO

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)
Đường Trần Phú, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin điện cho xe cộ; ắc quy điện cho xe cộ; hộp ắc quy; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin; bình ắc quy.

Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; xe cộ chạy bằng điện; xe máy; xe ô tô.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ mua bán xe đạp điện, xe máy điện, xe cộ chạy bằng điện, xe đạp, xe máy, xe ô tô; xuất nhập khẩu xe đạp điện, xe máy điện, xe cộ chạy bằng điện, xe đạp, xe máy, xe ô tô.

---

(210) **4-2023-23584**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Haiar
smarter

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THÁI HUY (VN)
Thôn Triều Đông, xã Tân Minh, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; bộ lọc nước uống; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2023-23585**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

FUHAN

(731) TRẦN KHẮC CẦN (VN)
Xóm 3, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 21: Giá để xoong nồi; giá để gia vị; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2023-23587**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

OCYNRME

(531) 26.4.3; 26.11.12

(731) GUANGZHOU QIANCAI COSMETIC CO., LTD. (CN)
NO.5 Alley 5, Laowu Street, Dongping Village, Yongping Road, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa rửa mặt; sữa tắm tạo bọt; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; dầu dưỡng tóc; chế phẩm dưỡng tóc; mỹ phẩm; keo bọt vuốt tóc.

---

(210) **4-2023-23588**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Sanse

(731) SANSE (GUANGDONG) SPORTS CO., LTD. (CN)
Room 102, No.5, Jungong Road, Huangpu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Vải da; vali du lịch; gậy chống khi đi bộ; cặp học sinh; vali vải; túi xách; ô; dây đai bằng da thuộc [yên cương ngựa]; ví đựng danh thiếp; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; áo nịt len thể thao; áo thun ngắn tay; quần dài; giày; giầy thể thao; mũ nồi; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; thắt lưng (dùng cho váy) [trang phục].

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; phân phát tài liệu quảng cáo (tờ rơi, thiệp quảng cáo, hàng mẫu, đặc biệt là catalog bán hàng từ xa) cho khán thính giả trong nước và quốc tế; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2023-23589**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

盛世长运
Sanse

(731) SANSE (GUANGDONG) SPORTS CO., LTD. (CN)
Room 102, No.5, Jungong Road, Huangpu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Vải da; vali du lich; gậy chống khi đi bộ; cặp học sinh; vali vải; túi xách; ô; dây đai bằng da thuộc [yên cương ngựa]; ví đựng danh thiếp; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; áo nịt len thể thao; áo thun ngắn tay; quần dài; giày; giầy thể thao; mũ nồi; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; thắt lưng (dùng cho váy) [trang phục].

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; phân phát tài liệu quảng cáo (tờ rơi, thiệp quảng cáo, hàng mẫu, đặc biệt là catalog bán hàng từ xa) cho khán thính giả trong nước và quốc tế; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2023-23592**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

KUCINTA

(731) SAFCOL HOLDINGS (HONG KONG) LIMITED (CN)
Room 2206, 22nd Floor, Billion PIaza, 8 Cheung Yue Street, Cheung Sha Wan, Kowloon, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; chế phẩm vỗ béo động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; ổ cho động vật; than bùn trộn rơm dùng làm ổ cho động vật; thức ăn cho mèo.

---

(210) **4-2023-23593**

(540)

LUCY

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) WATERDROP MICRODRINK GMBH (AT)
Laimgrubengasse 14, 1060 Vienna, Austria

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị tạo ga cho nước uống.

Nhóm 11: Thiết bị khử trùng tạo ra bức xạ điện từ để khử trùng bên trong thùng chứa được tích hợp trong nắp đậy thùng chứa (cũng là nắp vặn); đèn tia cực tím tích hợp trong khóa thùng chứa (cũng là khóa vặn), không dùng cho mục đích y tế; thiết bị khử trùng có bản chất là máy phát bức xạ tia cực tím (UVC) được tích hợp trong nắp đậy thùng chứa (cũng là nắp vặn).

---

(210) **4-2023-23594**

(540)

WATERDROP

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) WATERDROP MICRODRINK GMBH (AT)
Laimgrubengasse 14, 1060 Vienna, Austria

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung vitamin; viên vitamin; chế phẩm vitamin; đồ uống vitamin [dùng cho mục đích y tế]; viên vitamin sủi.

Nhóm 21: Bình thon cổ; cốc (bình để uống); cốc vại; bình để uống; chai lọ; bình bẹt bằng thuỷ tinh (đồ chứa đựng); đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bình cách nhiệt.

Nhóm 32: Đồ uống có chứa vitamin [không có cồn và không dùng cho mục đích y tế]; nước ngọt; chế phẩm để làm đồ uống [không có cồn]; tinh dầu không chứa cồn dùng để sản xuất đồ uống; bột để pha chế đồ uống; chế phẩm tạo gaz cho đồ uống.

---

(210) **4-2023-23595**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.5.1; 1.15.15; 2.9.16; 25.5.25

(591) Đỏ đô, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng cam, vàng ánh kim, đen bóng mờ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HOLA VIỆT NAM (VN)
179 Nguyễn Trường Tộ, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 42: Chuyển đổi đa nền tảng nội dung kỹ thuật số thành dạng nội dung kỹ thuật số khác; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; lập trình máy vi tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2023-23598**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.13.25; 24.9.1; 25.1.9; 25.1.25; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng đồng, vàng, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DŨNG HUYỀN (VN)
Nhà số 07, đường Phan Đăng Lưu, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: tranh ảnh, giấy dán (sticker), giấy dán tường, tấm ốp tường, thanh lam gỗ nhựa, ván sàn nhựa, rèm dán tường.

---

(210) **4-2023-23599**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN FIDÉ (VN)
183 đường số 3, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán; phân phối các sản phẩm quần áo thời trang, giầy dép, balo, túi xách, túi da, túi đeo chéo, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng da, quần áo thể thao.

---

(210) **4-2023-23600**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.3.23
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV NĂNG LƯỢNG XANH TRƯỜNG SƠN PHÁT (VN)
Đường Liên Xã Mỹ Xuân Tóc Tiên, Ấp 5, xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 04: Viên nén gỗ, dùng làm nhiên liệu; mùn cưa ép khối dùng làm chất đốt.

---

(210) **4-2023-23601**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.21; 25.7.25; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ HT (VN)
Số nhà 53 phố Nguyễn Khả Trạc, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Các loại van đường ống nước bằng kim loại và hợp kim: van tiết kiệm nước, van cổng, van một chiều, van bướm, van điều khiển; khớp nối dùng cho ống dẫn nước bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-23602**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.3; 25.7.4; 26.4.9; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ HT (VN)
Số nhà 53 phố Nguyễn Khả Trạc, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Thiết bị chống ăn mòn điện hóa [thiết bị chống ăn mòn âm cực].

Nhóm 11: Bộ lọc cho thiết bị xử lý nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị xử lý cáu cặn; thiết bị điều hòa nước.

---

(210) **4-2023-23603**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH BÁCH HÓA QUANG MINH (VN)
200 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; dầu xả cho tóc; dầu gội đầu; kem mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, kem dưỡng da, kem mỹ phẩm, dầu xả cho tóc, dầu gội đầu.

---

(210) **4-2023-23604**

(540)

MICODE

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) XIAMEN MICODE INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
3V135, Building 8, Jiahe Liangku Cultural and Creative Park, No. 1-8 Wenping Road, Siming District, Xiamen City, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 20: Đệm; gối; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tủ đựng quần áo; giường ngủ.

---

(210) **4-2023-23605**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.20; 5.7.1; 5.13.1; 5.13.4; 5.13.25; 15.7.1; 24.3.7; 25.1.6

(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, nâu, đen, trắng.

(731) CƠ SỞ RANG GIA CÔNG CHÂU THANH (VN)
555 Hoàng Quốc Việt, tổ 10B, khu vực 4, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Mặt trời mới (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2023-23606**

(540)

EQOA

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HENGSHUI YIQINGSHU HOSIERY CO., LTD. (CN)
No. 89, Chunfeng West Street, Jizhou District, Hengshui, Hebei, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần đùi; quần trẻ em [đồ lót]; giày; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; áo sơ mi; áo váy; quần áo lót; áo khoác [trang phục]; áo bành tô; quần áo bơi; quần áo đan; áo thun ngắn tay; áo len dài tay; quần áo ngủ; dép đi trong nhà; bít tất ngắn cổ; quần ống bó [đồ giữ ấm chân]; quần dài.

---

(210) **4-2023-23611**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.6.5; 26.1.1; 26.1.18
(731) THE-O CORPORATION (KR)
#5, Tancheon-ro, 307beon-gil, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 31: Bánh quy cho chó; thức ăn cho chó; thức ăn cho mèo; thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho động vật; thức ăn công thức cho động vật; thức ăn nhanh cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho thú cưng; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn chăn nuôi hỗn hợp; xương nhai có thể tiêu hóa cho chó/mèo; nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, cụ thê là: hạt cho thức ăn động vật.

---

(210) **4-2023-23612**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 3.6.3; 26.13.25
(591) Trắng, xanh ngọc.
(731) THE-O CORPORATION (KR)
#5, Tancheon-ro, 307beon-gil, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 31: Bánh quy cho chó; thức ăn cho chó; thức ăn cho mèo; thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho động vật; thức ăn công thức cho động vật; thức ăn nhanh cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho thú cưng; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn chăn nuôi hỗn hợp; xương nhai có thể tiêu hóa cho chó/mèo; nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, cụ thể là: hạt cho thức ăn động vật.

---

(210) **4-2023-23613**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) THE-O CORPORATION (KR)
#5, Tancheon-ro, 307beon-gil, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 31: Bánh quy cho chó; thức ăn cho chó; thức ăn cho mèo; thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho động vật; thức ăn công thức cho động vật; thứcăn nhanh cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho thú cưng; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn chăn nuôi hỗn hợp; xương nhai có thể tiêu hóa cho chó/mèo; nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, cụ thể là: hạt cho thức ăn động vật.

---

(210) **4-2023-23614**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.8; 5.3.20; 6.1.2; 6.19.9
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh dương, đen, trắng.
(731) THE-O CORPORATION (KR)
#5, Tancheon-ro, 307beon-gil, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 31: Bánh quy cho chó; thức ăn cho chó; thức ăn cho mèo; thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho động vật; thức ăn công thức cho động vật; thức ăn nhanh cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho thú cưng; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn chăn nuôi hỗn hợp; xương nhai có thể tiêu hóa cho chó/mèo; nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, cụ thể là: hạt cho thức ăn động vật.

---

(210) **4-2023-23616**

(540)

THIEN

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THIỀN VIỆT NAM (VN)
Số 2B đường số 51, khu phố 8, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; tổ chức hội thảo, hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ về giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; tổ chức các sự kiện nhằm mục đích văn hóa, giáo dục.

---

(210) **4-2023-23619**

(540)

HỢP THÀNH PHÁT

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH HỢP THÀNH PHÁT BAN MÊ (VN)
Thôn 16, xã Hòa Khánh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè).

---

(210) **4-2023-23620**

(540)

VIỆT ẤN NHẬT

(511) Nhóm 25: Áo mưa.

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH ÁO MƯA VIỆT NHẬT (VN)
36/8/2 - 36/8/4 - 36/8/6 Huỳnh Thiện Lộc, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2023-23621**

(540)

REXXO 4T

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH FPOIL (VN)
59A đường Đỗ Văn Dậy, ấp Tân Hòa, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2023-23623**

(540)

(511) Nhóm 12: Xe máy và phụ tùng xe máy.

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9; 26.13.25
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) TRẦN PHÚC HÒA (VN)
253/25 Hà Tôn Quyền, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

---

(210) **4-2023-23625**

(540)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất như: gường, tủ, bàn, ghế.

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh nước biển, xanh nước biển đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH NGÔI SAO VÀNG (VN)
Số 30 ngõ 168/46 Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Hoàng Danh (Văn phòng Luật sư Hoàng Danh)

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu giường tủ, bàn ghế, cặp túi, ví hàng da và giả da, vải, hàng may mặc, giày dép, sách báo, văn phòng phẩm, dụng cụ thể thao, bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ than đá, sang, chiết, nạp khí hoá lỏng), nhiên liệu động cơ.

Nhóm 37: Khai thác than cứng, than non; khai thác dầu thô; khai thác khí đốt tự nhiên; khai thác quặng sắt; khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt; khai thác quặng kim loại quý hiếm; khai thác đá, cáy sỏi, đất sét; khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón; khai thác than bùn; khai thác muối.

Nhóm 39: Thu gom rác thải độc hại; thu gom rác thải không độc hại.

Nhóm 40: Xử lý rác thải (chuyển hóa); tiêu hủy rác thải; tái chế rác thải và cặn bã; tái chế phế liệu.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học, công nghệ và nghiên cứu, thiết kế nội thất, tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực xây dựng; dịch vụ thử nghiệm vật liệu xây dựng; dịch vụ kiểm tra chất lượng các loại hình công trình xây dựng.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ phòng khám bệnh đa khoa.

---

(210) **4-2023-23626**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

d'Alba

(731) CÔNG TY TNHH OQR (VN)
Số 101-103 đường Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Bán hàng trên sàn thương mại điện tử, bán hàng trên website bán hàng, dịch vụ phân phối, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm gồm: mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, son môi, kem làm trắng da, chế phẩm trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi, kem mỹ phẩm, chế phẩm tẩy trang, tinh dầu, đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm làm sạch, mỹ phẩm dùng cho lông mày, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, phấn trang điểm, chế phẩm chống nắng, dầu gội đầu, dầu xả tóc, mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng), thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chế phẩm vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-23627**

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Glamrr Q

(731) CÔNG TY TNHH OQR (VN)
Số 101-103 đường Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; bông tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; nước xức tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm tạo nếp tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước thơm để xức sau khi tắm; tinh dầu; chiết xuất của hoa (nước hoa); đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mỹ phẩm dùng cho lông mày; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; phấn trang điểm; bút chì kẻ lông mày; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chất làm trắng răng dạng gel; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm bóng môi; dầu gội khô; chế phẩm chống nắng; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang mixen (micellar); mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Bán hàng trên sàn thương mại điện tử, bán hàng trên website bán hàng, dịch vụ phân phối, xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm gồm: mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, son môi, bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, kem làm trắng da, chế phẩm trang điểm, nước xức tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm uốn sóng tóc, chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi, bảng trang điểm chứa mỹ phẩm, bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm, bút chì mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, chế phẩm tẩy trang, nước thơm để xức sau khi tắm, tinh dầu, chiết xuất của hoa (nước hoa), đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm làm sạch, dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), mỹ phẩm dùng cho lông mày, dầu gội đầu, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm, phấn trang điểm, bút chì kẻ lông mày, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), chất làm trắng răng dạng gel, chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm, chất làm bóng môi, dầu gội khô, chế phẩm chống nắng, dầu xả tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân, chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân, miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước tẩy trang mixen (micellar), mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng), thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chế phẩm vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng; quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2023-23628**

(540)

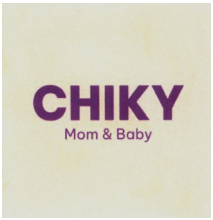

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Tím, be.
(731) PHẠM THỊ KIM CHI (VN)
128/4, đường Lê Đức Thọ, phường 06, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; giày; dép; mũ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quần áo; dịch vụ mua bán mũ nón; dịch vụ mua bán giày dép.

---

(210) **4-2023-23629**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.7; 26.4.4
(591) Đen, be.
(731) PHẠM THỊ KIM CHI (VN)
128/4, đường Lê Đức Thọ, phường 06, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; giày; dép; mũ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quần áo; dịch vụ mua bán mũ nón; dịch vụ mua bán giày dép.

---

(210) **4-2023-23630**

(540)

(220) 06/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) TRƯƠNG MINH THẠCH (VN)
Masteri Thảo Điền T5, 159 Xa Lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-23631**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.2.1; 26.1.1; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH UR CUP CAFE (VN)
Tầng trệt, 55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; kem lạnh; bánh ngọt.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, thương mại điện tử, chuỗi cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, kem lạnh, bánh ngọt, bánh mặn, cà phê đóng gói, cà phê đóng chai, bia, nước [đồ uống], nước uống có gas, đồ uống hỗ hợp, không có cồn, nước ép trái cây, nước sô đa, đồ uống hoa quả có cồn, đồ uống có cồn [trừ bia].

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-23632**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.2.1; 26.1.1; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH UR CUP CAFE (VN)
Tầng trệt, 55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; kem lạnh;bánh ngọt.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, thương mại điện tử, chuỗi cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, kem lạnh, bánh ngọt, bánh mặn, cà phê đóng gói, cà phê đóng chai, bia, nước [đồ uống], nước uống có gas, đồ uống hỗ hợp, không có cồn, nước ép trái cây, nước sô đa, đồ uống hoa quả có cồn, đồ uống có cồn [trừ bia].

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-23633**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.5.3; 4.1.4; 26.1.1; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh dương nhạt, trắng, trắng đục, hồng đậm, hồng nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, vàng, đen.
(731) NGỤY ÁI VÂN (VN)
258 Lãnh Binh Thăng, phường 13, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; gia vị; xốt [gia vị]; gia vị thập cẩm; đồ uống trà có sữa; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-23635**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.7.6; 3.7.16; 3.9.24; 6.1.2; 6.3.5; 26.1.1; 26.3.1; 26.3.2; 26.3.4
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ YẾN SÀO ĐÔNG NAM Á (VN)
V10 đường C1, KDC Đại Phúc Grean Villas, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào đóng hộp (dùng làm món àn); thực phẩm làm từ tổ yến (chè yến; súp yến).

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ tổ yến (đồ uống không cồn).

Nhóm 35: Mua bán tổ chim yến, yến sào đã qua sơ chế, yến sào đóng hộp (dùng làm món ăn), thực phẩm làm từ tổ yến (chè yến; súp yến), nước yến, nước giải khát làm từ tổ yến (đồ uống không cồn)./.

---

(210) **4-2023-23636**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.7.6; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.1; 26.3.2; 26.3.4
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ YẾN SÀO ĐÔNG NAM Á (VN)
V10 đường C1, KDC Đại Phúc Grean Villas, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào đóng hộp (dùng làm món ăn); thực phẩm làm từ tổ yến (chè yến; súp yến).

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ tổ yến (đồ uống không cồn).

Nhóm 35: Mua bán tổ chim yến, yến sào đã qua sơ chế, yến sào đóng hộp (dùng làm món ăn), thực phẩm làm từ tổ yến (chè yến; súp yến), nước yến, nước giải khát làm từ tổ yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2023-23638**

(540)

PV ENTERTAINMENT

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM VĂN VINH (VN)
Thôn Hương Quất, xã Thành Công, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giày dép; thắt lưng [trang phục]; mũ nón.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; quảng cáo; marketing.

Nhóm 41: Tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật, giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất video [trừ video quảng cáo]; sản xuất âm nhạc; sản xuất các chương trình truyền hình phục vụ cho giải trí; dịch vụ phát hành phim.

---

(210) **4-2023-23639**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.3.1; 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ RAU AN TOÀN HOÀNG CƯƠNG (VN)
Khu 2, xã Hoàng Cương, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 40: Chế biến rau sắn chua.

---

(210) **4-2023-23640**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 24.13.1; 26.1.2; 26.1.4; 26.4.3; 26.4.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FASA CONSUMER (VN)
Số 8, dãy B, ngõ 16, đường Ngô Quyền, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nấm khô; hạt khô đã chế biến sẵn; quả sấy khô; sữa hạt (sữa làm từ các loại hạt); rau củ đã sấy khô; dầu thực vật (dầu ăn).

Nhóm 30: Gạo; hạt tiêu; bột gia vị; hạt đã xử lý dùng làm gia vị; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người; bột thực phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm gồm nấm khô, hạt khô đã chế biến sẵn, quả sấy khô, sữa hạt (sữa làm từ các loại hạt), rau củ đã sấy khô, dầu

thực vật (dầu ăn), hạt đậu chưa qua chế biến, hạt vừng (mè) chưa qua chế biến, ngũ cốc hạt chưa chế biến, nấm chưa qua chế biến, trái cây tươi, gạo, hạt tiêu, bột gia vị, hạt đã xử lý dùng làm gia vị, ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người, bột thực phẩm.

---

(210) **4-2023-23641**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.6; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Tím, vàng.
(731) LƯU THẾ NGUYÊN (VN)
Thôn Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật; dược phẩm; chế phẩm dược.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua - bán): thuốc dùng cho người, dược phẩm dùng cho người, chất bổ sung dinh dưỡng, chất dinh dưỡng cho vi sinh vật, dược phẩm, chế phẩm dược; quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại.

---

(210) **4-2023-23643**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TDN (VN)
Số 4 ngách 22/36 ngõ 62 phố Tân Thụy, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví da; túi da; cặp đa; túi xách tay; ví bỏ túi; vali.

---

(210) **4-2023-23644**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 20.7.1
(591) Xanh, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN DIỄN (VN)
Thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Đồ dùng văn phòng phẩm cụ thể: sổ tay, sách truyện, giấy vẽ, decal trang trí, giấy dán nhãn, bộ thẻ học thông minh.

---

(210) **4-2023-23645**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.7; 26.5.1
(591) Xám đen, bạc, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NICE (VN)
BT1-03 khu đô thị Viglacera, ngõ 178 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng; sữa tẩy rửa, sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể); nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-23646**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.12; 7.1.24; 7.3.11; 26.5.2
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ AN PHÁT (VN)
Số 20, tổ 14, đường Nguyễn Văn Linh, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm slim; cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-23647**

(540)

ZANKA

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐẶNG QUỐC CÔNG (VN)
Khu phố Trung Chỉ, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm dinh dưỡng cây trồng; các chất điều hòa tăng trưởng cây trồng sử dụng.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; mua bán: cà phê, trà sữa, phân bón, chế phẩm dinh dưỡng cây trồng, các chất điều hòa tăng trưởng cây trồng sử dụng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2023-23648**

(540)

AROTHÉ

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.23; 5.13.25; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THIỆN LINH (VN)
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; dầu massage (không dùng cho mục đích y tế); mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-23649**

(540)

HealthTech

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 19.13.21
(591) Xanh lá cây, xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CT-HEALTHTECH (VN)
196/1/6 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, sản phẩm chăm sóc sức khoẻ (như: máy đo huyết áp, máy đo tiểu đường, máy sung điện giảm đau đầu, mất ngủ), máy làm sạch không khí, thiết bị trợ thính khuếch đại âm thanh, máy massage cá nhân.

---

(210) **4-2023-23650**

(540)

evermore
jewelry & more

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.13.25
(591) Hồng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ XUÂN NGỌC HẢI (VN)
Số 33 đường D3A, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: dây chuyền, vòng tay, lắc chân, hoa tai, nhẫn.

---

(210) **4-2023-23651**

(540)

MAXDECOR
Nano color's

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam, đen, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2023-23652**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 1.13.1; 25.7.21; 26.1.1; 26.1.9
(731) CÔNG TY TNHH VƯƠN TẦM QUỐC TẾ (VN)
54-56 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh.

---

(210) **4-2023-23653**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Hồng đậm, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH RAIT (VN)
94 Xuân Thủy, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được; phần mềm máy tính; các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu.

---

(210) **4-2023-23654**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.2.7
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THE DESIGN COUNCIL (VN)
58/62/17 Phan Chu Trinh, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo dạy nghề; dịch vụ hỗ trợ giáo dục.

Nhóm 42: Thiết kế đồ hoạ; thiết kế website.

---

(210) **4-2023-23655**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.10; 5.3.20; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA CƠ ĐỐC THIÊN ÂN (VN)
106/9 Tôn Thất Hiệp, phường 13, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa điều trị các bệnh về răng.

---

(210) **4-2023-23656**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TNHH TÂM LUXURY (VN)
714 - 716 Trần Hưng Đạo, phường 02, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quí; kim cương; vàng miếng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu : kim cương, vàng, bạc, đá quí, đồ trang sức, đồ kim hoàn.

Nhóm 40: Gia công, chế tác: kim cương, vàng, bạc, đá quí.

---

(210) **4-2023-23658**

(540)

HLT@CHL

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.17
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP VI THIỆN NHÂN (VN)
Số 8 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay đa năng; máy ép; máy vắt cam; máy đánh trứng; tất cả dùng điện.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện; chảo chiên rán không dùng điện; bình đựng đồ uống không dùng điện; ấm đun nước nóng không dùng điện; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi.

---

(210) **4-2023-23659**

(540)

P@N@SDNLC

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.17
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP VI THIỆN NHÂN (VN)
Số 8 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay đa năng; máy ép; máy vắt cam; máy đánh trứng; tất cả dùng điện.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện; chảo chiên rán không dùng điện; bình đựng đồ uống không dùng điện; ấm đun nước nóng không dùng điện; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi.

---

(210) **4-2023-23660**

(540)

TLG3R

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP VI THIỆN NHÂN (VN)
Số 8 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay đa năng; máy ép; máy vắt cam; máy đánh trứng; tất cả dùng điện.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện; chảo chiên rán không dùng điện; bình đựng đồ uống không dùng điện; ấm đun nước nóng không dùng điện; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi.

---

(210) **4-2023-23661**

(540)

SRAPP

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP VI THIỆN NHÂN (VN)
Số 8 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay đa năng; máy ép; máy vắt cam; máy đánh trứng; tất cả dùng điện.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện; chảo chiên rán không dùng điện; bình đựng đồ uống không dùng điện; ấm đun nước nóng không dùng điện; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi.

---

(210) **4-2023-23662**

(540)

king SRAPP

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP VI THIỆN NHÂN (VN)
Số 8 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay đa năng; máy ép; máy vắt cam; máy đánh trứng; tất cả dùng điện.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện; chảo chiên rán không dùng điện; bình đựng đồ uống không dùng điện; ấm đun nước nóng không dùng điện; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi.

---

(210) **4-2023-23663**

(540)

GUCKDO

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP VI THIỆN NHÂN (VN)
Số 8 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay đa năng; máy ép; máy vắt cam; máy đánh trứng; tất cả dùng điện.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện; chảo chiên rán không dùng điện; bình đựng đồ uống không dùng điện; ấm đun nước nóng không dùng điện; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi.

---

(210) **4-2023-23664**

(540)

SKAPP

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP VI THIỆN NHÂN (VN)
Số 8 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy xay đa năng; máy ép; máy vắt cam; máy đánh trứng; tất cả dùng điện.

Nhóm 21: Nồi áp suất không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện; chảo chiên rán không dùng điện; bình đựng đồ uống không dùng điện; ấm đun nước nóng không dùng điện; dụng cụ khuếch tán có phích cắm điện dùng để xua đuổi muỗi.

---

(210) **4-2023-23665**

(540)

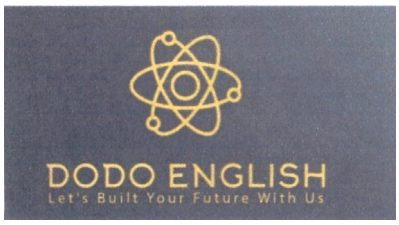

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2; 26.1.6

(591) Vàng, xanh đen.

(731) NGUYỄN THỊ HOÀI (VN)
2/32, Bình Đức 1, Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2023-23666**

(540)

THE KEY -HỆ THỐNG ANH NGỮ

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THỊ HOÀI (VN)
2/32, Bình Đức 1, Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2023-23669**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 25.3.1; 25.3.11
(591) Xanh dương, trắng.
(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; nút gạc dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; miếng lót kinh nguyệt; miếng đệm lót dùng một lần dùng cho người không tự chủ được; miếng lót dùng một lần cho quần tã dùng cho người không tự chủ được; miếng đệm lót dùng cho người không tự chủ được; miếng lót dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2023-23670**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LUCKY STAR (VN)
177/15 Ngô Chí Quốc, khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; xà phòng khử mùi; xà phòng làm sáng bóng vải, sợi, hàng dệt; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; nước jave; chất lỏng làm sạch kính chắn gió.

---

(210) **4-2023-23671**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.1; 26.13.25
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAI TRANG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 2, ngõ 54 đường Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; thảo dược; chất xơ dùng cho ăn kiêng; trà để tắm dùng cho mục đích trị liệu.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà (chè); bột trà xanh; bột và chế phẩm ngũ cốc; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà (chè).

---

(210) **4-2023-23672**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 20.1.5; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.7
(591) Xanh lam, đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ KHUYÊN (VN)
Nhà CV Hải Quân, số 1000 Nguyễn Duy Trinh, Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục: dạy vẽ.

---

(210) **4-2023-23674**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) HARPER HYGIENICS S. A. (PL)
Al. Jerozolimskie 96, 00-807, Warsaw, Poland
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Miếng bông tẩm chế phẩm tẩy trang (dùng cho mục đích mỹ phẩm); bông tăm/ que tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn ướt được tẩm chế phẩm làm sạch dùng để lau cho em bé; khăn ướt được tẩm chế phẩm làm sạch; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm (khăn ướt dùng cho mục đích mỹ phẩm).

Nhóm 05: Băng vệ sinh; miếng lót của quần lót (dùng cho mục đích vệ sinh); băng vệ sinh dạng nút dùng cho kỳ kinh nguyệt; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2023-23675**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(731) HARPER HYGIENICS S. A. (PL)
Al. Jerozolimskie 96, 00-807, Warsaw, Poland
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Miếng bông tẩm chế phẩm tẩy trang (dùng cho mục đích mỹ phẩm); bông tăm/ que tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn ướt được tẩm chế phẩm làm sạch dùng để lau cho em bé; khăn ướt được tẩm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Băng vệ sinh; miếng lót của quần lót (dùng cho mục đích vệ sinh); băng vệ sinh dạng nút dùng cho kỳ kinh nguyệt; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy dùng để làm sạch.

---

(210) **4-2023-23677**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.9
(591) Đen, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PELIO (VN)
Số 95A, Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-23678**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Cam, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PELIO (VN)
Số 95A, Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-23679**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.11.9
(591) Đen, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PELIO (VN)
Số 95A, Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-23680**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.9
(591) Cam, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PELIO (VN)
Số 95A, Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-23682**

(540)

KLA ROMA
"FOR BARISTA - BARTENDER & BAKERY"

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KLA ROMA (VN)
Căn nhà số 05, ô đất B-TT10-05, đường Galaxy 4, dự án TSQ Galaxy Ngân Hà Vạn Phúc, phố Tố Hữu, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); chất thay thế cà phê.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; huấn luyện,khóa học đào tạo,giảng dạy,hướng dẫn nghề nghiệp.

---

(210) **4-2023-23683**

(540)

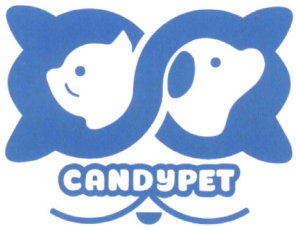

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.16; 3.1.24; 3.17.0
(591) Xanh dương, trắng.
(731) LÊ THỊ HOÀNG YẾN (VN)
42C Trần Hưng Đạo, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ TRUSTIP (TRUSTIP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán: quần áo cho thú cưng, nhà cho thú cưng, đệm cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng, đĩa cho thú cưng, đồ chơi cho thú cưng; bán chế phẩm để vỗ béo vật nuôi, thức ăn nhai cho động vật, cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà, cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà, phụ kiện cho thú cưng (như dây dắt, vòng cổ, chuông đeo cổ, yếm, khớp mỏ, thẻ tên thú cưng), dụng cụ ăn uống cho thú cưng (như tô, bát, khay, bình), chuồng cho thú cưng, lồng vận chuyển cho thú cưng, ba lô, túi xách, mỹ phẩm dành cho thú cưng, thú cưng (chó, mèo).

Nhóm 43: Chăm sóc thú cưng (cung cấp nơi nhốt giữ động vật); khách sạn cho thú cưng; dịch vụ quán cà phê.

Nhóm 44: Tắm gội thú cưng, cắt tỉa lông cho thú cưng (chăm sóc vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp cho động vật); khám chữa bệnh, phòng bệnh cho thú cung; chăn nuôi động vật; chải lông thú cho thú nuôi trong nhà; dịch vụ bệnh viện cho thú cưng.

---

(210) **4-2023-23689**

(540)

(220) 07/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.1.14; 3.1.24

(731) YU HONG SPORTING GOODS CO., LTD. (TW)
5F., No. 300, Sec. 4, Zhongxiao E. Rd., Da' an Dist., Taipei City 106, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ chơi gôn; gậy đánh gôn; dụng cụ giữ quả bóng gôn; đầu gậy đánh gôn; bao chuyên dụng để bọc đầu gậy đánh gôn; lớp bọc bằng chất dẻo dùng cho tay cầm gậy đánh gôn; thiết bị ném bóng gôn; dụng cụ đánh dấu bóng gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn; dụng cụ tập luyện cú xoay người đánh gôn; bóng cho trò chơi; thiết bị ném bóng thể thao; găng tay dùng cho trò chơi; găng tay đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; dụng cụ để sửa tảng đất cỏ [phụ kiện chơi gôn]; dụng cụ bảo vệ cổ tay [dụng cụ thể thao]; thẻ ghi tên dùng cho túi đựng đồ chơi gôn.

---

(210) **4-2023-23690**

(540)

(220) 07/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Da cam, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CHUYÊN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM SẠCH HOAN NAM (VN)
Thôn Quê, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất và đóng hộp; yến sào chế biến.

---

(210) **4-2023-23691**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.5.20; 6.1.2; 26.1.1; 26.4.10
(591) Vàng, trắng, xanh lam, xanh da trời, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH CHUYÊN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM SẠCH HOAN NAM (VN)
Thôn Quê, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất và đóng hộp; yến sào chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm: yến sào, tổ yến, yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, yến sào chế biến.

---

(210) **4-2023-23692**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC KHÔNG GIAN (VN)
104 Cao Thắng, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giảng dạy; dịch vụ tư vấn du học.

---

(210) **4-2023-23694**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15
(731) ĐỖ TRƯỜNG SƠN (VN)
Buôn Sut Mgrư, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: cà phê, trà, ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà (trà sữa, trà trái cây), các sản phẩm lưu niệm như: quần, áo, giày, dép, mũ, tất, thắt lưng, túi xách, ví, ba lô, ly, cốc, bình, tranh, ảnh.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ khách sạn; dịch vụ homestay (cho phép khách du lịch nghỉ lại tại các gia đình); dịch vụ lưu trú ngắn hạn.

---

(210) **4-2023-23695**

(540)

BARISTAHUB
Baristahub.edu.vn

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.22; 26.15.15
(591) Xanh dương.
(731) ĐỖ TRƯỜNG SƠN (VN)
Buôn Sut Mgru, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: cà phê, trà, ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà (trà sữa, trà trái cây), các sản phẩm lưu niệm như: quần, áo, giày, dép, mũ, tất, thắt lưng, túi xách, ví, ba lô, ly, cốc, bình, tranh, ảnh.

Nhóm 41: Đào tạo nghề pha chế đồ uống; tổ chức hội nghị, hội thảo.

---

(210) **4-2023-23696**

(540)

EKA VIET

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) BÙI TẤN TIN (VN)
Số nhà 86, thôn Hữu Nghị, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; mật ong; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ quán bia, rượu, quầy bar; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-23697**

(540)

DGV AUCTION
PARTNERSHIP COMPANY

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 14.7.1; 24.1.1
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH DGV (VN)
Khu Đồng Sậy, Trầm Sau, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đấu giá trực tuyến; tổ chức bán đấu giá tài sản, vật tư, thiết bị và các loại hàng hóa.

---

(210) **4-2023-23699**

(540)

CCBS

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3; 26.11.8
(731) HUAFUSEN TRAPPINGS (SHENZHEN) CO., LTD (CN)
SongYu Road, Datian Yang Industry, SongGang Town, BaoAn District, ShenZhen City, China
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 26: Dây buộc giầy; ruy băng dùng cho nghề may; dải để viền mép; dây khoá kéo; đồ trang trí giày, không bằng kim loại quý; khoá móc cho giày; khuy bấm cho quần áo; cúc; khoá kéo; khoá cài [phụ kiện của trang phục].

---

(210) **4-2023-23701**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.15.21; 1.15.23; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh đậm, xanh dương nhạt, xanh lá.
(731) ĐINH VIỆT PHƯƠNG (VN)
Tổ dân phố Phượng Bãi, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm tẩy rửa; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm tẩy rửa, tinh dầu.

---

(210) **4-2023-23707**

(540)

HSE

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH VAN HSE VIỆT NAM (VN)
Số 46 DX006, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 07: Các loại van công nghiệp (bộ phận của máy móc): van bi, van cầu, van bướm, van cổng, van một chiều, van lọc y.

---

(210) **4-2023-23712**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7
(591) Đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ TƯƠI (VN)
Số nhà 15 khu tập thể xây dựng Hồng Hà, tổ dân phố Cơ Khí, đường Cổ Bi, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Quán lẩu; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-23748**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH 01 THÀNH VIÊN THẮNG BÌNH PHƯƠNG (VN)
Ấp 3, xã Phong Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 12: Xe đẩy bằng tay; xe đẩy hai bánh; xe rùa (xe cút kít); thùng xe rùa bằng nhựa (bộ phận của xe rùa).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: xe đẩy bằng tay, xe đẩy hai bánh, xe rùa (xe cút kít), thùng xe rùa bằng nhựa.

---

(210) **4-2023-23756**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM CHANG COSMETICS (VN)
Thôn Bắc, xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Durong

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2023-23757**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.2; 26.3.23
(591) Vàng, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ HƯNG PHONG (VN)
Số 219 Ỷ La, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ); đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển.

Nhóm 07: Máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện; các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; máy bán hàng tự động.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay; các loại dao; kéo; thìa và dĩa ăn; dao cạo.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để băm, thái, xay, ép hoặc nghiền; giá (đế, khay) để đĩa và để bình; đồ dùng trang điểm và vệ sinh; đồ lau dọn.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây noel trừ đèn, nến và bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-23761**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.17; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.6; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh biển, xám.
(731) NGUYỄN QUỐC VŨ (VN)
Nhà 0.10 chung cư Nguyễn Văn Lượng 2, số 417 Thống Nhất, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

---

(210) **4-2023-23774**

(540)

(220) 07/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.1; 3.2.24
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH BANME TRAVEL (VN)
Số 165 Lý Thái Tổ, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch; dịch vụ bán vé máy bay; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2023-23901**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.6; 26.1.1
(591) Vàng, xanh, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ MẮC CA NHÂN HÒA (VN)
Thôn 3, xã Kon Đào, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại sản phẩm từ nông sản, cụ thể: hạt mắc ca.

---

(210) **4-2023-23902**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.13.4; 7.1.9; 7.1.11; 7.1.24; 8.7.5; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh, nâu, cam.
(731) HỘ KINH DOANH U THỊ BÍCH LIÊN (VN)
Thôn Đăk Manh I, xã Đăk Rơ Nga, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại sản phẩm được chế biến từ thịt.

---

(210) **4-2023-23903**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.1; 3.2.24; 26.1.1
(731) HỢP TÁC XÃ ÔNG TIẾN FOOD (VN)
Thôn 5, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại sản phẩm được chế biến từ thịt; mua bán các loại sản phẩm bánh, mứt.

---

(210) **4-2023-23905**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.5.22; 24.13.1; 24.17.3; 26.1.1
(591) Hồng, vàng, đỏ, xanh dương.
(731) BỆNH VIỆN ĐA KHOA VÂN ĐÌNH (VN)
Số 1 Thanh Ấm, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện.

---

(210) **4-2023-23908**

(540)

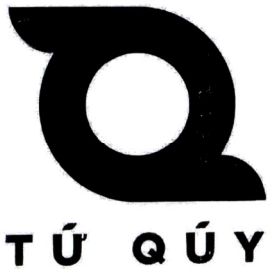

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TỨ QUÝ (VN)
Số 44 ngách 99/158 đường Định Công Hạ, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu vang.

---

(210) **4-2023-23909**

(540)

BTMW

(220) 08/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN MINH TUẤN (VN)
Khu biển hồ 10A-SP.06-17-SP.06-19, khu đô thị Vinhomes Ocean Park, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2023-23910**

(540)

MY.ON
Cosmetics

(220) 08/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM - THỰC PHẨM CHỨC NĂNG AAA (VN)
181 Hiệp Bình, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-23921**

(540)

D&Y
DYNYOUTH

(220) 08/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh, đen, trắng, đỏ.

(731) HOÀNG LONG (VN)
Thôn Thâm Khê, xã Hải Khê, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Thời trang quần áo nam, nữ, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, thắt lưng (trang phục), áo khoác.

---

(210) **4-2023-23922**

(540)

BSCOUTURE

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) BÙI TRẦN MINH HOÀNG (VN)
562 Triệu Quang Phục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Thời trang nam nữ: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, thắt lưng (trang phục), khăn quàng.

---

(210) **4-2023-23929**

(540)

TWO RED TIGERS SAPPHIRE

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NHÂM THỊ HỒNG PHƯƠNG (VN)
Số 110 phố Vọng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống có ga; đồ uống không cồn; đồ uống hoa quả (không cồn); nước ép hoa quả; nước uống tinh khiết; xi-rô để làm đồ uống; các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống; nước tăng lực [không cồn, không dùng cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2023-23930**

(540)

MEGA
M
P

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 1.13.10; 8.5.1; 26.1.2; 26.1.4
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH GIA PHÁT (VN)
Số 3753/1 quốc lộ 1A, khu 3, ấp Chiến Thắng, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán bình gas, vỏ gas rỗng bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-23931**

(540)

LEDA
CLINIC

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 24.15.7
(591) Trắng, nâu.
(731) PHẠM TỐ QUYÊN (VN)
Số 8 Lý Đạo Thành, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH PTVN (PTVN LEGAL LLC.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); tinh dầu; xà phòng; nước hoa; Gel dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp; chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trang điểm; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2023-23932**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 24.15.7
(591) Trắng, nâu.
(731) PHẠM TỐ QUYÊN (VN)
Số 8 Lý Đạo Thành, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH PTVN (PTVN LEGAL LLC.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); tinh dầu; xà phòng; nước hoa; Gel dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp; chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trang điểm; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2023-23933**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 21.1.17; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh, vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NĂNG LƯỢNG SBM (VN)
Nhà bà Nguyễn Thị Đông, thôn Cù 1, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 09: Bộ ngắt mạch điện; bộ đóng mạch điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; thiết bị điện dùng để chuyển mạch; bộ chuyển mạch điện; bộ đảo mạch điện; cáp dẫn điện; đầu nối cho dây điện; bộ đổi điện; bộ biến đổi, điện; thiết bị điều chỉnh điện; rơle điện; máy biến áp tăng áp.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

Nhóm 39: Phân phối năng lượng; phân phối điện.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng.

---

(210) **4-2023-23934**

(540)

LONGRUN
ENERGY FOR YOUR LIFE

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 21.1.17; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NĂNG LƯỢNG SBM (VN)
Nhà bà Nguyễn Thị Đông, thôn Cù 1, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Kiểm định [đo lường]; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; kiểm soát chất lượng; kiểm tra chất lượng.

---

(210) **4-2023-23935**

(540)

iBUYPOWER

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) AMERICAN FUTURE TECHNOLOGY CORP. (US)
529 N Baldwin Park Blvd, City of Industry, CA 91746, USA.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; tai nghe; micrô; bo mạch chủ; loa âm thanh; bộ kết nối cáp; hộp đựng phù hợp cho máy tính; dây cáp máy tính; vỏ máy tính; bảng mạch máy tính; bo mạch mở rộng cho máy tính; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính; thiết bị truyền phát phương tiện truyền thông kỹ thuật số; phần mềm máy tính tải xuống được để quản lý các chức năng của bo mạch chủ, quạt và bơm làm mát máy tính, màn hình lcd và đèn led; bảng mạch điện tử; mạch điều khiển điện tử cho quạt làm mát, hệ thống làm mát bằng chất lỏng, màn hình lcd và đèn led; thiết bị điều chỉnh và điều khiển điện tử để vận hành đèn đi-ốt phát quang; quạt làm mát bên trong cho máy tính; bảng mạch led; thiết bị điều khiển của đèn led và đèn hid; màn hình đi-ốt phát quang (led); đi- ốt phát quang (led); tấm pa-nel điều khiển chiếu sáng; bảng điều khiển dạng tấm chiếu sáng; mô-đun bộ nhớ; nguồn điện; nguồn điện cho máy tính cá nhân; thẻ ghi hình video; thẻ hiển thị video; mô-đun bộ nhớ máy tính; bo mạch chủ và bảng mạch con của máy tính; máy tính để bàn; phần mềm hệ thống đầu vào/đầu ra cơ bản (bios) tải xuống được; máy tính cá nhân; máy tính xách tay.

---

(210) **4-2023-23936**

(540)

iBUYPOWER

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) AMERICAN FUTURE TECHNOLOGY CORP. (US)
529 N Baldwin Park Blvd, City of Industry, CA 91746, USA.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến bao gồm máy tính cá nhân, phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, micrô, loa âm thanh, đèn led và các linh kiện; dịch vụ cửa

hàng bán lẻ trực tuyến, bao gồm cả dịch vụ nhận hàng đã đặt tại cửa hàng, máy tính cá nhân, phần cứng máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, loa âm thanh, micrô, đèn led và các linh kiện máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh qua trang web; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ bao gồm máy tính cá nhân, phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, các phụ kiện và linh kiện máy tính.

---

(210) **4-2023-23938**

(540)

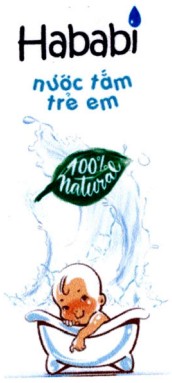

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 2.5.6; 5.3.13; 5.3.14; 26.13.1
(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh lá cây, nâu, vàng be, hồng đất, xanh lam, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC THẢO XANH HA PHARMA (VN)
Số 36, ngõ 249 đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; nước tắm gội cho trẻ em (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể).

---

(210) **4-2023-23941**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.1.4; 4.5.15; 23.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DEVIL'S JAM (VN)
174 Phạm Văn, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Mứt hoa quả (mứt ướt).

Nhóm 35: Mua bán mứt hoa quả (mứt ướt).

---

(210) **4-2023-23943**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) LÊ ĐỨC HÙNG (VN)
161 Ấp Bắc, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý bao gồm: trang sức vòng tay đá quý và bán quý; tượng đá thủ công mỹ nghệ.

---

(210) **4-2023-23944**

(540)

THAI OPERA RESTAURANT

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THAI OPERA (VN)
Số 18 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-23945**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Ghi đậm, vàng kem.
(731) CÔNG TY TNHH THAI OPERA (VN)
Số 18 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-23946**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 8.3.1; 24.9.1; 25.1.6; 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh lá, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA ZILAMILK (VN)
Khu Ao Lò Vôi, thôn Bặt Ngõ, xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm từ sữa.

---

(210) **4-2023-23947**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 25.1.9; 25.1.10
(591) Nâu, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Y DƯỢC QUANG MINH (VN)
Khu Ao Lò Vôi, thôn Bặt Ngõ, xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm từ tổ chim ăn được, thực phẩm bổ sung.

---

(210) **4-2023-23948**

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ZILAMILK

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA ZILAMILK (VN)
Khu Ao Lò Vôi, thôn Bặt Ngõ, xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm từ sữa, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-23949**

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

LADO

(731) CÔNG TY CP DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR) (VN)
Số 18 đường Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm bảo quản dược phẩm; chất chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; vitamin để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; hóa chất dùng trong sản xuất thuốc.

Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm hóa dược; dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thuốc đông y; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng trong y tế); trà thảo dược, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu: chế phẩm bảo quản dược phẩm, chất chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất dược phẩm, vitamin để sử dụng trong sản xuất dược phẩm, chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất dược phẩm, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, mỹ phẩm, chế phẩm hóa dược, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, thuốc đông y, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, kẹo (dùng cho mục đích y tế), trà thảo dược, cao đảng sâm, cao atiso, trà, đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 44: Làm vườn (trồng cây dược liệu); dịch vụ y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-23950**

(540)

TƯƠNG NHƯ NGỌC

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TRÍ THỊ NGỌC (VN)
Thôn Dục Nội, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Tương; xốt đậu nành; tương miso; bột đậu tương; đồ gia vị; tương ớt [gia vị].

---

(210) **4-2023-23952**

(540)

AMT GLOBAL VUA THAN

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.9.1; 25.1.25
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM SX AMT GLOBAL (VN)
383/59/19 Nguyễn Văn Cừ, tổ dân phố 9, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 04: Viên gỗ nén (chất đốt); than sạch [nhiên liệu]; than không khói [nhiên liệu].

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm: viên gỗ nén, than sạch, than không khói.

---

(210) **4-2023-23953**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 2.7.23; 5.5.19; 25.1.25; 25.7.25
(591) Trắng, tím, đen, đỏ.
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao;thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-23955**

(540)

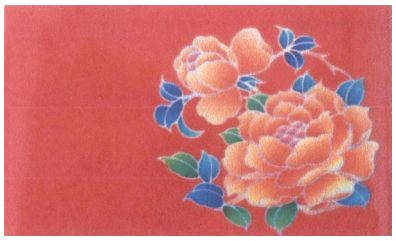

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.22
(591) Đỏ, cam, xanh lam, xanh lá cây, hồng.
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-23956**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.1; 4.3.3; 4.3.7; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.10
(591) Đỏ, vàng kim, vàng đồng nhạt.
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-23958**

(540)

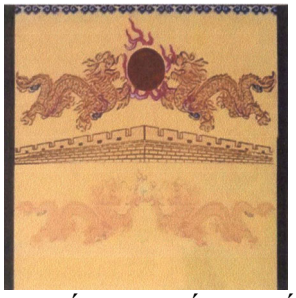

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 4.3.3; 7.1.1; 7.5.10; 7.11.25; 7.15.22; 26.1.2
(591) Vàng, đỏ, xanh lam, tím, nâu.
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-23960**

(540)

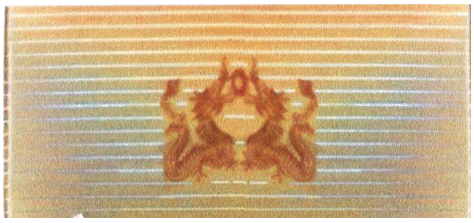

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 25.7.21
(591) Vàng, trắng, đỏ, xanh, tím.
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-23963**

(540)

TINY BEAUTY

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU T&V (VN)
105 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa.

---

(210) **4-2023-23965**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XÂY DỰNG THÀNH DANH (VN)
Số 2/89/B2, tổ 8, khu phố 10, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ thi công; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa trong xây dựng; hoàn thiện công trình xây dựng.

---

(210) **4-2023-23966**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.5.1; 18.5.3; 24.15.1; 24.15.7
(591) Cam nâu nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH TOUR STATION (VN)
111 Tôn Thất Đạm, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ cho thuê xe; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; dịch vụ vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2023-23970**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.1; 5.7.17; 5.11.13
(591) Xám, vàng, cam, trắng, đen, xanh lá, xanh dương, tím, nâu.
(731) NGUYỄN HỮU THỊNH (VN)
Tổ 2, ấp 1, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán nước giải khát; quán nước mía; dịch vụ ăn, uống.

---

(210) **4-2023-23971**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHĂN GA GỐI NỆM HOÀNG KIM (VN)
346 đường 26/3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm, gối, gối ôm, tấm đệm lót để ngủ.

Nhóm 24: Vải, chăn, tấm phủ giường, vỏ gối, vỏ đệm, khăn tắm bằng vải.

---

(210) **4-2023-23972**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1
(591) Xanh lá đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHĂN GA GỐI NỆM HOÀNG KIM (VN)
346 đường 26/3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm, gối, gối ôm, tấm đệm lót để ngủ.

Nhóm 24: Vải, chăn, tấm phủ giường, vỏ gối, vỏ đệm, khăn tắm bằng vải.

---

(210) **4-2023-23973**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.11.11; 24.9.1; 24.17.20
(591) Xanh lá đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHĂN GA GỐI NỆM HOÀNG KIM (VN)
346 đường 26/3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm, gối, gối ôm, tấm đệm lót để ngủ.

Nhóm 24: Vải, chăn, tấm phủ giường, vỏ gối, vỏ đệm, khăn tắm bằng vải.

---

(210) **4-2023-23974**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.9.24; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, vàng, đỏ, xám, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP BẢN PẶT (VN)
Thôn Bản Pặt, xã Mường Chùm, huyện Mường La, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 30: Gia vị chấm: thúa ố (món chấm được chế biến từ đỗ tương).

---

(210) **4-2023-23975**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 19.1.11; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THANH (VN)
Thửa đất số 174, thôn Ninh Hải, xã Ninh Loan, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2023-23976**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.15; 5.3.20; 5.7.21; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đen, xanh lá cây, xanh da trời nhạt, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ HOÀNG THÀNH (VN)
Tổ 4, thôn 10, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 30: Gia vị: hạt tiêu.

---

(210) **4-2023-23977**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 24.9.1; 26.1.2
(591) Trắng, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH THỦY TIÊN (VN)
Ấp Ô Tre Nhỏ, xã Thanh Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng đóng chai [đồ uống], nước tinh khiết đóng chai [đồ uống].

---

(210) **4-2023-23978**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương.
(731) LÊ TIẾN HỘI (VN)
Tổ dân phố 1, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Van khóa cho ống và đường ống dẫn; vòi; vòng đệm của vòi nước; hệ thống tưới nước tự động; miệng vòi chống tóe nước; vòi phun nước.

Nhóm 17: Ống mềm để tưới nước; ống mềm, không bằng kim loại; gioăng cho ống dẫn; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống mềm; vật liệu bọc ống, không bằng kim loại; ống phun nước bằng vải bạt.

---

(210) **4-2023-23981**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.7.2; 8.1.6; 8.1.25; 8.5.25; 25.12.1; 26.1.1
(591) Vàng, vàng nhạt, da cam đậm, da cam nhạt, đỏ, xanh lá cây, nâu, xám, trắng, hồng.
(731) PHẠM THU GIANG (VN)
92 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn mang đi.

---

(210) **4-2023-23982**

(540)

Hai Hung

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) LETEBO (CHINA) CO., LIMITED (CN)
Room 1605, Haojing Commercial Centre, 2-16 Garden Street, Mong Kok, Kowloon Hong Kong
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy tiêu nước; bơm sục khí cho bể nuôi loài thuỷ sinh; máy tạo khí bằng điện phân; máy thổi dùng để nén, hút và vận chuyển khí; máy nén [máy móc]; máy bơm [máy móc].

---

(210) **4-2023-23984**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Trắng, nâu nhạt, xanh than.
(731) HỘ KINH DOANH HÀ MINH DƯỠNG (VN)
Số 28/36/26 Lương Văn Can, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); thắt lưng (trang phục thời trang); đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ; mũ nón.

---

(210) **4-2023-23985**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.11.7; 26.13.25
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CAO TRUNG KIÊN (VN)
Số 343 Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe; loa thông minh.

---

(210) **4-2023-23986**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.7
(731) NGUYỄN TRỌNG ĐIỂM (VN)
Xóm 2, thôn Lương Cầu, xã An Cầu, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); thắt lưng (trang phục thời trang); đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ; mũ nón.

---

(210) **4-2023-23987**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.6; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Xanh lam, xanh than, trắng, vàng, cam, hồng.
(731) PHẠM VĂN CHUNG (VN)
Thôn Sơn Cao, xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) để cạo râu; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; bàn là.

---

(210) **4-2023-23988**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.3.20
(591) Nâu.
(731) VŨ KHÁNH LINH (VN)
P405 TT ban đối ngoại TW, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo lót phụ nữ; giày cao cổ; quần áo da; quần áo giả da; đồ đi ở chân; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2023-23991**

(540)

Seokchon

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LIÊU VI MINH (VN)
17 đường 2C nối dài, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; oxy dưỡng tóc; thuốc duỗi tóc; thuốc uốn tóc; chế phẩm phục hồi tóc.

---

(210) **4-2023-23992**

(540)

SuoiDa
CamLam

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh lá cây.

(731) NGUYỄN HOÀNG CHÍ ĐỨC (VN)
351/27B Lê Đại Hành, phường 11, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: trái cây tươi [ở dạng giỏ]/[đặt trong giỏ].

---

(210) **4-2023-23993**

(540)

RABIZONE
TECHNOLOGY CENTER

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 3.5.1; 3.5.20; 26.4.4

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ HỌA VÀ CÔNG NGHỆ CDG SYSTEMS (VN)
K39/23, K39 đường Thành Vinh 1, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy vi tính, máy ảnh, máy scan, máy chiếu, điện thoại, tai nghe.

---

(210) **4-2023-23994**

(540)

SKY LOVE

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.9.1; 9.7.22

(731) CÔNG TY TNHH BẢO AN SKY (VN)
36 Thiều Chửu, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; giáo dục thể chất; xuất bản sách; trường đào tạo [giáo dục].

---

(210) **4-2023-23995**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.4; 1.1.10; 24.3.7; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ HỌA VÀ CÔNG NGHỆ CDG SYSTEMS (VN)
K39/23, K39 đường Thành Vinh 1, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; giáo dục thể chất; xuất bản sách; trường đào tạo [giáo dục].

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế bao bì; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-23997**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.21; 25.12.1; 26.13.25
(731) SHENZHEN ANKE HIGH-TECH CO., LTD. (CN)
Block B, LingYa Industrial Zone, Tangtou No.1 Road, Shiyan, Bao'an, Shenzhen, 518108, P.R.China
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chụp cắt lớp dùng cho mục đích y học; hệ thống máy và thiết bị phát tia X, cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia X quang cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; thiết bị hình ảnh cộng hưởng từ [MRI] dùng cho mục đích y tế; thiết bị siêu âm cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ dùng cho trị liệu bằng đồng vị phóng xạ (thiết bị và dụng cụ y tế); dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế để theo dõi dấu hiệu sinh tồn.

---

(210) **4-2023-23998**

(540)

MYRMEX

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2023-24000**

(540)

(220) 08/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.23

(731) JIANGSU GUGAO AUTOPARTS CO., LTD (CN)
Dexiang Road, Jiepai Town, Danyang, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ôtô con; thanh chắn va đập của ô tô; mui cho động cơ xe cộ [nắp ca-pô]; gương chiếu hậu; nắp chụp moay-ơ; thân xe ô tô.

---

(210) **4-2023-24001**

(540)

(220) 08/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.11.7

(731) HÀ THỊ THƯƠNG HUYỀN (VN)
1906 nhà R1a, 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo bơi.

---

(210) **4-2023-24002**

(540)

Xyfe Ggo

(220) 08/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ XANH BẮC GIANG (VN)
Phòng 601, tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2023-24003**

(540)

Peca Ggo

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ XANH BẮC GIANG (VN)
Phòng 601, tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2023-24004**

(540)

metakids
Education for All

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.4

(591) Đỏ, xanh lam, xanh lá cây, xanh lá chuối trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC NEW BETTER WAY (VN)
Tầng 5, tòa nhà Technosoft, ngõ 15 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; dịch vụ tư vấn giáo dục; dịch vụ thông tin về giáo dục.

---

(210) **4-2023-24005**

(540)

Lavender Travel

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.9; 26.4.4

(591) Tím.

(731) NGUYỄN NGỌC HẢO (VN)
33 Phạm Văn Đồng, phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 39: Vận tải, đóng gói và lưu giữ hàng hóa, du lịch

---

(210) **4-2023-24006**

(540)

Lavender Cruise

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 18.3.21; 18.3.23

(591) Tím.

(731) NGUYỄN NGỌC HẢO (VN)
33 Phạm Văn Đồng, phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 39: Vận tải, đóng gói và lưu giữ hàng hóa, du lịch

---

(210) **4-2023-24007**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.23; 26.13.25
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DERGO (VN)
Số 180 đường Trường Sa, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Bàn chống gù chống cận; ghế chống gù chống cận; bàn làm việc; bàn thay đổi độ cao; ghế văn phòng; ghế công thái học.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu: bàn chống gù chống cận, ghế chống gù chống cận, bàn làm việc, bàn thay đổi độ cao, ghế văn phòng, ghế công thái học, phụ kiện làm việc văn phòng, đồ dùng trong văn phòng như giá kê chân, giá để laptop, giá treo máy tính, phụ kiện kim loại đi kèm bàn ghế như bánh xe, ghế đỡ chân, giá kê bàn.

---

(210) **4-2023-24008**

(540)

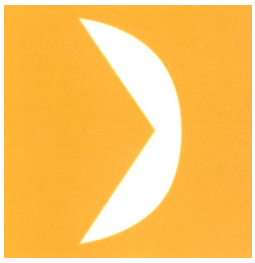

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.15.21; 26.3.23; 26.13.25
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DERGO (VN)
Số 180 đường Trường Sa, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Bàn chống gù chống cận; ghế chống gù chống cận; bàn làm việc; bàn thay đổi độ cao; ghế văn phòng; ghế công thái học.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu: bàn chống gù chống cận, ghế chống gù chống cận, bàn làm việc, bàn thay đổi độ cao, ghế văn phòng, ghế công thái học, phụ kiện làm việc văn phòng, đồ dùng trong văn phòng như giá kê chân, giá để laptop, giá treo máy tính, phụ kiện kim loại đi kèm bàn ghế như bánh xe, ghế đỡ chân, giá kê bàn.

---

(210) **4-2023-24009**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ TỔNG HỢP THỊNH VƯỢNG TUẤN ĐẠO (VN)
Thôn Đông Bảo Tuấn, xã Tuấn Đạo, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 30: Bột; mì sợi; miến; bánh gạo; tương ớt (gia vị); bột sắn.

---

(210) **4-2023-24010**

(540)

RƯỢU GHÈ ANH TUẤN

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO ANH TUẤN (VN)
Làng Kon Pơ Dram, xã Hà Đông, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 33: Rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gạo; đồ uống có cồn được pha sẵn, không trên cơ sở bia; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-24011**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.21; 5.5.19; 5.5.20; 9.1.10; 10.5.25; 25.1.6; 25.7.6; 26.4.7

(591) Hồng phấn, hồng đậm, hồng đào, trắng, bạc trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH HÀ ĐẠI PHÁT (VN)
Thôn Cầu Trong, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Quần lót vệ sinh; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh phụ nữ; khăn vệ sinh (khăn lau khử khuẩn); tã lót trẻ em.

---

(210) **4-2023-24014**

(540)

BARAN

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NGỌC DIỆP (VN)
Thôn Hạ, xã Cửu Cao, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ kiện cửa ra vào.

---

(210) **4-2023-24015**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Đỏ đô, trắng, đen xám.

(731) CÔNG TY TNHH MAY DYNASTY (VN)
31 Phan Bội Châu, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-24016**

(540)

NĂM ĐẠT

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐINH THỊ THU HÀ (VN)
44/32/22 Trương Phước Phan, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 43: Quán ăn uống.

---

(210) **4-2023-24017**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 3.7.7; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.10; 26.4.7; 26.4.9

(591) Nâu, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VÀ HỌC VIỆN KBH.HCM (VN)
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-24018**

(540)

DESINTOX

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN CHÂU (VN)
Số nhà 87, TT12 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24019**

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MOSO-R

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI BẮC (VN)
Số 11, đường Công nghiệp 4, khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24020**

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MOSO-S

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẠI BẮC (VN)
Số 11, đường Công nghiệp 4, khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24021**

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SUỐI ĐÁ

(731) NGUYỄN HỒNG YẾN LINH (VN)
33 đường 40, khu dân cư Tân Quy Đông, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch sinh thái; điều hành chuyến du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2023-24022**

(540)

SUỐI ĐÁ

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN HỒNG YẾN LINH (VN)
33 đường 40, khu dân cư Tân Quy Đông, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ khu du lịch sinh thái và làng du lịch phục vụ cho mục đích vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2023-24023**

(540)

SUỐI ĐÁ

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN HỒNG YẾN LINH (VN)
33 đường 40, khu dân cư Tân Quy Đông, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú; khu du lịch sinh thái nhằm đích nghỉ dưỡng; nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2023-24024**

(540)

DIBEN

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) FRESENIUS KABI AG (DE)
Else-Kroener-Strasse 1, 61352 Bad Homburg, Germany

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2023-24025**

(540)

LUMACINA

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) BRIDGEWEST INTERNATIONAL HOLDINGS LLC (US)
701 Brickell Avenue, Suite 1490 Miami, FL 33131, United States of America

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người.

Nhóm 40: Sản xuất theo yêu cầu các thuốc trị liệu, chất khử trùng, chất pha loãng và vắc xin.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học và phát triển thuốc trị liệu, chất khử trùng, chất pha loãng và vắc xin.

---

(210) **4-2023-24026**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.7.6; 1.7.19; 6.1.2; 26.3.23
(591) Xanh nước biển, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THE FUTURE VIỆT NAM (VN)
Số nhà 376/12/10 đường Bưởi, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu: máy lọc nước, cây nóng lạnh (thiết bị cung cấp nước nóng, lạnh), máy in, máy chiếu.

---

(210) **4-2023-24028**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.21; 5.7.23; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIẾT KẾ TRUYỀN THÔNG LA PAZ (VN)
B78/50 Tôn Thất Thuyết, phường 16, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2023-24029**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIẾT KẾ TRUYỀN THÔNG LA PAZ (VN)
B78/50 Tôn Thất Thuyết, phường 16, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn thương hiệu (không bao gồm thiết kế và tư vấn pháp luật); dịch vụ quan hệ công chúng; tư vấn chiếc lược truyền thông quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 42: Thiết kế thương hiệu; thiết kế logo; thiết kế website; thiết kế bao bì.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-24030**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.7; 26.11.8
(591) Xanh nước biển, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ THÉP PEB (VN)
Khu công nghiệp Đông Xuyên, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 06: Các bộ phận cấu thành của sản phẩm nhà thép tiền chế, cụ thể là: khớp nối thép, xà rầm, sàn bằng thép cho tòa nhà nhiều tầng, kết cấu thép dùng cho xây dựng, khung chính, xà gồ, đai giằng, tôn lợp, lớp phủ, mái che tường/tấm che khe nối, máng xối, dầm, cửa sổ mái.

Nhóm 07: Máy phát điện; máy phát điện xoay chiều; máy phát điện sử dụng năng lượng mặt trời.

Nhóm 09: Pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; pin điện; ắc quy điện; tấm bán dẫn năng lượng mặt trời; thiết bị sạc pin; bộ lưu điện được kết nối; bộ ổn áp.

Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu: năng lượng điện, máy phát điện, máy phát điện xoay chiều, máy phát điện sử dụng năng lượng mặt trời, pin mặt trời, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, pin điện, ắc quy điện, tấm bán dẫn năng lượng mặt trời, thiết bị sạc pin, bộ lưu điện được kết nối, bộ ổn áp, bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; cung cấp dịch vụ tư vấn và cố vấn về marketing trong lĩnh vực năng lượng.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống điện; xây dựng nhà máy điện; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa nhà máy điện; dịch vụ tư vấn xây dựng trong lĩnh vực lập kế hoạch kỹ thuật và quản lý dự án kỹ thuật cho việc lắp đặt các thiết bị năng lượng mặt trời để sản xuất, phân phối và cung cấp điện từ hệ thống năng lượng mặt trời; dịch vụ quản lý dự án xây dựng; dịch vụ xây dựng; lắp đặt và bảo trì máy móc, dụng cụ và thiết bị điện, điện tử.

Nhóm 39: Phân phối năng lượng và điện; lưu trữ năng lượng; cung cấp dịch vụ tư vấn về phân phối năng lượng; dịch vụ vận chuyển hàng hóa.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng; cho thuê thiết bị tạo ra năng lượng; dịch vụ sản xuất năng lượng; dịch vụ tạo ra năng lượng; dịch vụ xử lý và chuyển hóa năng lượng; tư vấn trong lĩnh vực tạo năng lượng; tư vấn trong lĩnh vực sản xuất năng lượng; dịch vụ phát điện từ năng lượng mặt trời; dịch vụ sản xuất năng lượng điện từ các nguồn tái tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực sản xuất năng lượng mặt trời.

Nhóm 42: Phát triển hệ thống quản lý điện và năng lượng; thiết kế và phát triển phần mềm quản lý năng lượng; thiết kế và phát triển mạng lưới phân phối năng lượng; dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực công nghệ năng lượng; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực năng lượng; dịch vụ kiểm nghiệm năng lượng liên quan đến điện; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực sản xuất và sử dụng năng lượng.

---

(210) **4-2023-24031**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.7; 26.11.8
(591) Xanh nước biển, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ THÉP PEB (VN)
Khu công nghiệp Đông Xuyên, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 06: Các bộ phận cấu thành của sản phẩm nhà thép tiền chế, cụ thể là: khớp nối thép, xà rầm, sàn bằng thép cho tòa nhà nhiều tầng, kết cấu thép dùng cho xây dựng, khung chính, xà gồ, đai giằng, tôn lợp, lớp phủ, mái che tường/ tấm che khe nối, máng xối, dầm, cửa sổ mái.

Nhóm 07: Máy phát điện; máy phát điện xoay chiều; máy phát điện sử dụng năng lượng mặt trời.

Nhóm 09: Pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; pin điện; ắc quy điện; tấm bán dẫn năng lượng mặt trời; thiết bị sạc pin; bộ lưu điện được kết nối; bộ ổn áp.

Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu: năng lượng điện, máy phát điện, máy phát điện; xoay chiều, máy phát điện sử dụng năng lượng mặt trời, pin mặt trời, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, pin điện, ắc quy điện, tấm bán dẫn năng lượng mặt trời, thiết bị sạc pin, bộ lưu điện được kết nối, bộ ổn áp, bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; cung cấp dịch vụ tư vấn và cố vấn về marketing trong lĩnh vực năng lượng.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống điện; xây dựng nhà máy điện; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa nhà máy điện; dịch vụ tư vấn xây dựng trong lĩnh vực lập kế hoạch kỹ thuật và quản lý dự án kỹ thuật cho việc lắp đặt các thiết bị năng lượng mặt trời để sản xuất, phân phối và cung cấp điện từ hệ thống năng lượng mặt trời; dịch vụ quản lý dự án xây dựng; dịch vụ xây dựng; lắp đặt và bảo trì máy móc, dụng cụ và thiết bị điện, điện tử.

Nhóm 39: Phân phối năng lượng và điện; lưu trữ năng lượng; cung cấp dịch vụ tư vấn về phân phối năng lượng; dịch vụ vận chuyển hàng hóa.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng; cho thuê thiết bị tạo ra năng lượng; dịch vụ sản xuất năng lượng; dịch vụ tạo ra năng lượng; dịch vụ xử lý và chuyển hóa năng lượng; tư vấn trong lĩnh vực tạo năng lượng; tư vấn trong lĩnh vực sản xuất năng lượng; dịch vụ phát điện từ năng

lượng mặt trời; dịch vụ sản xuất năng lượng điện từ các nguồn tái tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực sản xuất năng lượng mặt trời.

Nhóm 42: Phát triển hệ thống quản lý điện và năng lượng; thiết kế và phát triển phần mềm quản lý năng lượng; thiết kế và phát triển mạng lưới phân phối năng lượng; dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực công nghệ năng lượng; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực năng lượng; dịch vụ kiểm nghiệm năng lượng liên quan đến điện; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực sản xuất và sử dụng năng lượng.

---

(210) **4-2023-24032**

(540)

5S PRO

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT Ô TÔ PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
Số nhà 46, hẻm 193/220/95 đường Phú Diễn, tổ 17, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo, nhập khẩu, xuất khẩu, mua bán sản phẩm: phin dán kính (màng nhựa dẻo) dùng để dán lên tất cả các loại kính (kính ô tô, kính nhà) với mục đích chống nóng, chống vỡ vụn, trang trí (các sản phẩm này không dùng cho mục đích bao gói).

---

(210) **4-2023-24033**

(540)

LEVI'S STORE
LINH KIỆN - ĐỒ CHƠI CÔNG NGHỆ

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.1.19; 18.1.23; 24.17.18; 26.1.1
(591) Xanh lá cây.
(731) PHAN QUANG CHÍNH (VN)
K249/7 Hoàng Diệu, phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe dùng cho trò chơi; tai nghe không dây cho điện thoại thông minh; tai nghe; sạc dự phòng; sạc điện thoại.

---

(210) **4-2023-24034**

(540)

Trâm Lê

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.5.1; 9.5.2; 26.1.1; 26.11.12
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) BÙI VĂN TÀI (VN)
C10, khu vực Thạnh Mỹ, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần, áo, đầm, váy, đồ dạ hội, mỹ phẩm, nước hoa, mặt nạ, son, phấn, thực phẩm chức năng, túi xách, ba lô, thắt lưng, giày, dép.

---

(210) **4-2023-24035**

(540)

FDA
CAM KẾT CHẤT LƯỢNG

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.11.12
(591) Trắng, đen, xanh cô ban, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO FDA (VN)
Lô A22, khu công nghiệp công nghệ cao An Phát, km 47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm chức năng; bông khử trùng; thuốc viên ngăn sự thèm ăn; băng dùng để băng bó.

---

(210) **4-2023-24036**

(540)

Asầu
Thiên đường của vị giác

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMEII VIỆT NAM (VN)
Số 212 đường 3.1 Gamuda Gardens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; trái cây có múi, tươi; các loại quả mọng, tươi; quả tươi; cây trồng; cây giống.

---

(210) **4-2023-24037**

(540)

WETBRUSH

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) J & D BRUSH CO., LLC (US)
55 Mall Drive, Suite A, Commack, NY 11725, United States of America
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Lược; bàn chải tóc; bàn chải gỡ rối tóc; lược thưa để chải tóc; lược chải tóc; lược điện.

---

(210) **4-2023-24038**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 25.1.6; 25.1.25
(591) Đen, trắng, đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM NGHI (VN)
322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2023-24039**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.12; 26.7.25; 26.11.7
(591) Cam, đen, trắng.
(731) VŨ TUẤN ANH (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo; keo dùng trong công nghiệp; keo tản nhiệt; keo chống dột, chống thấm; nhựa tổng hợp dạng thô; chất dính dùng cho gạch ốp tường.

---

(210) **4-2023-24041**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.12; 26.7.25; 26.11.7
(591) Cam, đen, trắng.
(731) VŨ TUẤN ANH (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Keo dán dùng cho mục đích văn phòng và gia đình; băng dính dùng cho mục đích văn phòng và gia đình; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; lõi băng dính cách điện làm bằng giấy; hộp bằng các tông hoặc giấy; giấy bạc; keo dán xốp cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2023-24042**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.12; 26.7.25; 26.11.7
(591) Cam, đen, trắng.
(731) VŨ TUẤN ANH (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Băng dính cách điện; vật liệu, cách điện; chất điện môi (cách điện); giấy cách điện; sơn cách điện; lá kim loại bọc cách điện; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; cao su tổng hợp; cao su non cách âm dạng tấm; ống ruột gà (ống mềm không bằng kim loại).

---

(210) **4-2023-24043**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.12; 26.7.25; 26.11.7
(591) Cam, đen, trắng.
(731) VŨ TUẤN ANH (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 22: Dây rút nhựa dùng để buộc; dây buộc để đóng gói; dải băng, dây đai để buộc hoặc quấn, không bằng kim loại; sợi dây không bằng kim loại để buộc hoặc đóng gói; dây buộc, không bằng kim loại; dây siết, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-24044**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.12; 26.7.25; 26.11.7
(591) Cam, đen, trắng.
(731) VŨ TUẤN ANH (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: keo, keo dùng trong công nghiệp, keo tản nhiệt, keo chống dột, chống thấm, nhựa tổng hợp dạng thô, chất dính dùng cho gạch ốp tường, dây dẫn điện, cáp dẫn điện, ổ cắm, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện], bộ nối điện, thiết bị điện dùng cho đảo mạch, máy biến thế điện, ống luồn dây điện, keo dán dùng cho mục đích văn phòng và gia đình, băng dính dùng cho mục đích văn phòng và gia đình, màng

mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói, lõi băng dính cách điện làm bằng giấy, hộp bằng các tông hoặc giấy, giấy bạc, keo dán xốp cho mục đích gia dụng, băng dính cách điện, vật liệu cách điện, chất điện môi (cách điện), giấy cách điện, sơn cách điện, lá kim loại bọc cách điện, cao su dạng thô hoặc bán thành phẩm, cao su tổng hợp, cao su non cách âm dạng tấm, ống ruột gà (ống mềm không bằng kim loại), dây rút nhựa dùng để buộc, dây buộc để đóng gói, dải băng, dây đai để buộc hoặc quấn không bằng kim loại, sợi dây không bằng kim loại để buộc hoặc đóng gói, dây buộc không bằng kim loại, dây siết không bằng kim loại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2023-24045**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.5.15; 11.1.6; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.11.9
(591) Trắng, cam, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý (VN)
11 Bàu Bàng, tổ 7, khu phố 2, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản.

---

(210) **4-2023-24046**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh da trời, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRƯỜNG CHINH SÀI GÒN (VN)
78 đường Lê Cao Lãng, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải sử dụng trong ngành dệt; vải không dệt; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; vải len; vải tơ nhân tạo; vải dệt kim.

---

(210) **4-2023-24047**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.17.8; 25.1.25; 26.11.8
(591) Xanh lá, đen, nâu nhạt.
(731) NGUYỄN LÊ DANH TOẠI (VN)
Xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2023-24048**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.12
(731) FIACAO DE SEDA BRATAC S.A. (BR)
Avenida Brasília, 1075 - Rodocentro - 86070-020- Londrina - PR / BRAZIL
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 22: Kén tằm.

---

(210) **4-2023-24049**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.12
(731) FIACAO DE SEDA BRATAC S.A. (BR)
Avenida Brasília, 1075 - Rodocentro - 86070-020- Londrina - PR / BRAZIL
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 23: Sợi tơ và chỉ tơ; tơ đã xe.

---

(210) **4-2023-24050**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH MÙA BREWING (VN)
62/1 đường 13D, ấp Tiền Lân 1, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi tote; bao/túi/bị/xắc túi; túi xách tay; túi du lịch; túi vải xách tay; túi dết

Nhóm 25: Áo thun ngắn tay (áo phông ngắn tay); mũ; áo choàng ngoài; áo khoác choàng [trang phục] (áo va-rơi [trang phục]); áo khoác ngoài; áo trùm đầu.

Nhóm 33: Rượu; rượu gạo; đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống có cồnchứa rau quả (đồ uống hoa quả có cồn); đồ uống có cồn được chung cất trên cơ sở ngũ cốc; rượu sakê.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: rượu, rượu gạo, đồ uống có cồn [trừ bia], đồ uống có cồn chứa rau quả (đồ uống hoa quả có cồn), đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc, rượu sakê.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản.

---

(210) **4-2023-24051**

(540)

MÙA

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH MÙA BREWING (VN)
62/1 đường 13D, ấp Tiền Lân 1, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi tote; bao/túi/bị/xắc; túi xách tay; túi du lịch; túi vải xách tay; túi dết.

Nhóm 25: Áo thun ngắn tay choàng ngoài; áo khoác choàng [trang phục] (áo va-rơi [trang phục]); áo khoác ngoài; áo trùm đầu.

Nhóm 33: Rượu; rượu gạo; đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống có cồnchứa rau quả (đồ uống hoa quả có cồn); đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; rượu sakê.

---

(210) **4-2023-24052**

(540)

RAZOR

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ QUỐC TẾ THIÊN Ý (VN)
83 đường 42, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu để bôi trơn; dầu điezel; mỡ bôi trơn, chất phụ gia, dùng cho nhiên liệu động cơ (không phải hóa chất).

---

(210) **4-2023-24055**

(540)

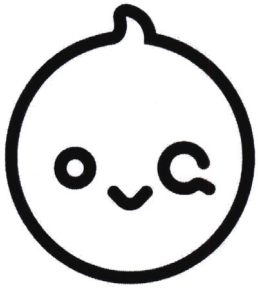

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 5.5.5; 26.1.6
(731) OVQ INC. (JP)
Room 303, Itabashi Shinsei Building, 2-64-10 Itabashi, Itaoke-ku, Tokyo
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm đẹp; đồ mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch không chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-24056**

(220) 08/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ KING ALAN (VN)
39/4/3 Đặng Thùy Trâm, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm; chế phẩm làm đẹp; chế phẩm làm sạch không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2023-24057**

(220) 08/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(591) Tím.

(731) ABBOTT LABORATORIES (US)
100 Abbott Park Road, Abbott Park Illinois 60064, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng bổ sung dinh dưỡng cho người lớn; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa tổ yến hoặc các loại hạt (quả hạch); đồ uống chứa sữa dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Chế phẩm sữa dạng bột; sữa và sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa có chứa tổ yến.

---

(210) **4-2023-24058**

(220) 08/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

PHỐ HOA

(731) LÊ MINH DŨNG (VN)
Số 5 đường 106 Kp2, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ homestay.

---

(210) **4-2023-24059**

(540)

HAWA LIFE

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.9; 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) NGUYỄN HOÀNG THÂN (VN)
Tân Hưng, xã Khánh Thạnh Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Sữa ngũ cốc; sữa hạt (sữa làm từ các loại hạt); đồ uống trên cơ sở sữa hạt.

Nhóm 30: Bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; thực phẩm làm từ bột ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-24060**

(540)

GaMi Home
• Handmade with Love•

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá.
(731) HỘ KINH DOANH GAMI HOME (VN)
135/58D Điện Biên Phủ, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang em bé cụ thể: giày (dép), tất (vớ), mũ (nón), chăn ga gối, khăn yếm, dụng cụ vệ sinh và tắm cho bé, tất vớ, đồ chơi, sách truyện, khăn choàng, khăn đa năng, khăn yếm, bờm tóc, mũ len, kẹp nơ, khăn tắm, đồ dùng cho bé như: xe đẩy, nôi cũi, giường tủ cho bé, xe tập đi, đồ chơi cho bé, ghế ăn, chậu tắm, dịu, bím, thực phẩm cho trẻ (sữa, đồ ăn dặm, thực phẩm chức năng cho bé).

---

(210) **4-2023-24061**

(540)

iSol
HAIR AND NAILS

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh đậm, hồng phấn.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN HIỆP (VN)
86 Bàu Cát 5, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, các loại nước sơn và chế phẩm chăm sóc móng tay, thuốc đánh bóng móng tay, móng tay giả, mỹ phẩm trang điểm, dụng cụ trang điểm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thực phẩm uống làm đẹp da, thực phẩm uống giảm cân.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghề làm móng; dịch vụ đào tạo spa; dịch vụ đào tạo về chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa); dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm tóc; dịch vụ làm móng.

---

(210) **4-2023-24063**

(540)

日藥本舖
JPMED

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.7
(731) JAPAN MEDICAL CO., LTD. (TW)
2F., No. 46, Nanjing W. Rd., Datong Dist., Taipei City 103, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ marketing và quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thực phẩm và đồ uống; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược, chế phẩm hoá dược và đồ uống y tế được cung cấp bởi nhà thuốc; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn liên quan đến thực phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn dụng cụ làm đẹp cho người; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thiết bị y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2023-24064**

(540)

SAMWOONG
GOODFACE
THE BEAUTIFUL PERFORMANCE

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5; 24.17.8
(591) Đỏ, trắng, ghi, xanh dương.
(731) SAMWOONG TECH, INC. (KR)
#1017, 1018, 166, Gasan digital 2-ro, Geumcheon-gu, Seoul, 08503, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm loại bỏ biểu bì [mỹ phẩm]; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; dầu và nước thơm dùng để xoa bóp [mỹ phẩm]; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; dầu dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da và điều trị da (không dùng cho mục đích y tế); mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm làm trắng da; chế phẩm làm sạch da dạng bọt [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; kem dưỡng da tay cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm; dầu gội đầu [không chứa thuốc]; chế phẩm làm sạch tay, không chứa thuốc; xà phòng dùng cho da, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-24065**

(540)

SAMWOONG GOODFACE THE BEAUTIFUL PERFORMANCE

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5; 24.17.8
(591) Đỏ, trắng, ghi, xanh dương.
(731) SAMWOONG TECH, INC. (KR)
#1017, 1018, 166, Gasan digital 2-ro, Geumcheon-gu, Seoul, 08503, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị diều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng đi-ốt phát quang [led]; thiết bị cải thiện làn da sử dụng tia laser dùng trong y tế; ống tiêm có nhiều mũi tiêm; thiết bị và dụng cụ y tế cho phẫu thuật thẩm mỹ; thiết bị y tế để đưa các chế phẩm dược phẩm vào cơ thể con người; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp [cho mục đích y tế]; kim cho mục đích y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; máy thẩm mỹ y tế để xoa bóp da; dụng cụ phẫu thuật y tế để sử dụng trong cấy ghép da; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng sóng siêu âm; thiết bị chiếu tia laze để điều trị da; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp toàn thân bàng điện cho mục đích thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp mặt thẩm mỹ cho hiệu quả làm trắng da; mặt nạ trị liệu.

---

(210) **4-2023-24066**

(540)

BOACOSKIN

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) PARK, SI HO (KR)
1308-A, 72, Iljik-ro, Gwangmyeong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm chăm sóc da mặt; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng thể; kem dưỡng da (mỹ phẩm); tinh dầu chăm sóc da mặt.

---

(210) **4-2023-24067**

(540)

ZIPTAMIN

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.2.1; 26.2.3
(591) Đen, xám.
(731) MINH H. NGUYEN (US)
13115 Rochester Lane, Austin, Texas USA 78753
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX
(IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung tự nhiên có lợi cho sức khỏe, cụ thể là chất bổ sung cho thực phẩm tự nhiên có lợi cho sức khỏe và chất bổ sung từ thảo dược tự nhiên; thảo dược, cụ thể là thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và đồ uống kiêng dùng để làm thuốc.

Nhóm 35: Bán hàng trực tuyến: chất bổ sung ăn kiêng, chất bổ sung tự nhiên có lợi cho sức khỏe, thảo dược, thực phẩm ăn kiêng và đồ uống kiêng, với mỗi chất bổ sung và thảo dược được cung cấp dưới dạng viên nén, viên nang, viên nang mềm, kẹo dẻo, thuốc xịt, bột và chất lỏng.

---

(210) **4-2023-24068**

(540)

Nico Nico

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT NAWON (VN)
Phòng 4, tầng 8, tòa nhà Becamex Tower, số 230 đại lộ Bình Dương, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép việt quất; nước ép xoài; nước ép cam; nước ép dưa gang; nước ép dưa hấu; nước ép dâu tây; nước ép dứa; nước ép vải; nước ép từ quả lý chua đen.

---

(210) **4-2023-24069**

(540)

SANC

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN SHENGSE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 601, No. 3, Jinshunyuan Factory (Phase II), Furong South Road, Tantou Community, Songgang Street, Baoan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màn hình vidêô; máy tính xách tay; máy tính bảng; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy tính xách tay; màn hình LCD.

---

(210) **4-2023-24070**

(540)

VTECH FILM
Vtechfilm làm mát cho người Việt

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Cam, trắng.

(731) NGUYỄN HỮU VĂN (VN)
Thôn 8, xã Ea Ning, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 17: Vật liệu tổng hợp để ngăn cản sự phát xạ nhiệt; giấy cách điện, cách nhiệt; chất cách điện, cách nhiệt; màng chống lóa dùng cho cửa sổ [màng phủ màu tối]; vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt; màng cách điện, cách nhiệt.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hàng hóa tại cửa hàng hoặc thông qua sàn giao dịch thương mại điện tử hoặc ứng dụng bán hàng và xuất nhập khẩu các sản phẩm là: màng cách điện, cách nhiệt, vật liệu tổng hợp để ngăn cản sự phát xạ nhiệt, giấy cách điện, cách nhiệt, chất cách điện, cách nhiệt, vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt, màng chống lóa dùng cho cửa sổ.

---

(210) **4-2023-24073**

(220) 08/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Fujisan Foods

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TO MI (VN)
184-186 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, ca cao, bánh kẹo, nho khô, hạt đã qua chế biến (lạc (đậu phộng), hạnh nhân, hạt điều, hạt mắc-ca (macadamia), hạt óc chó, hạt dẻ).

---

(210) **4-2023-24074**

(220) 08/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

AROTON

(531) 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) LÊ NGỌC HƯNG (VN)
26/19 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: bình chứa nước bằng kim loại, máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy nước nóng sử dụng điện, bơm nhiệt, tấm thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng), bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng), bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2023-24075**

(220) 08/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

LUẬT SƯ MẾN
& CỘNG SỰ

(531) 14.7.1; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY LUẬT LUẬT SƯ MẾN & CỘNG SỰ (VN)
458/13E (tầng trệt), Huỳnh Tấn Phát, khu phố 2, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý, cụ thể là: tham gia tố tụng, tư vấn pháp luật, dịch vụ luật sư nội bộ, đại diện ngoài tố tụng cho khách hàng và các dịch vụ pháp lý khác.

---

(210) **4-2023-24076**

(540)

BESTON

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) JIANGXI BESTON ELECTRONICS SCIENCE AND TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
Nuo Xiang Road West Extension, Nanfeng County, Fuzhou, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Pin điện; thiết bị sạc pin; sạc dự phòng; thiết bị lưu trữ điện; siêu tụ điện để lưu trữ năng lượng; pin lithi-ion.

---

(210) **4-2023-24077**

(540)

ZORDAI

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN ZHONGDAI E-COMMERCE CO., LTD (CN)
14H, Block C, Electronic Technology Building, No. 2070, Shennan Middle Road, Fuqiang Community, Huaqiang North Street, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; vòng đeo tay thông minh giúp theo dõi, kết nối và ghi lại hoạt động hàng ngày của người dùng; thiết bị liên lạc có thể đeo được dưới dạng đồng hồ.

---

(210) **4-2023-24078**

(540)

Salmeson

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHANGHAI FENGJUN INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Building C, 888 West Second Huanhu Road, Nanhui New Town, Pudong New District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Ống nước bằng kim loại; đường ống bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại; van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; ống bằng kim loại; ống nối bằng kim loại cho ống dẫn.

Nhóm 09: Dây điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây cáp điện; dây điện thoại; cáp sợi quang; dây để nhận dạng dùng cho dây điện.

Nhóm 11: Hệ thống sưởi ấm [bằng nước]; hệ thống đốt nóng gia nhiệt; thiết bị lọc nước; hệ thống làm sạch nước; bộ lọc nước uống; bộ tản nhiệt dùng cho hệ thống sưởi trung tâm.

Nhóm 17: Đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; ống mềm, không bằng kim loại; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống mềm; ống mềm để tưới nước; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống cứng; khớp nối ống, không bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; ống cứng, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; ống nhánh không bằng kim loại; ống máng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-24079**

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Rocyrus

(731) SHANGHAI FENGJUN INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Building C, 888 West Second Huanhu Road, Nanhui New Town, Pudong New District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Ống nước bằng kim loại; đường ống bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại; van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; ống bằng kim loại; ống nối bằng kim loại cho ống dẫn.

Nhóm 09: Dây điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây cáp điện; dây điện thoại; cáp sợi quang; dây để nhận dạng dùng cho dây điện.

Nhóm 11: Hệ thống sưởi ấm [bằng nước]; hệ thống đốt nóng gia nhiệt; thiết bị lọc nước; hệ thống làm sạch nước; bộ lọc nước uống; bộ tản nhiệt dùng cho hệ thống sưởi trung tâm.

Nhóm 17: Đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; ống mềm, không bằng kim loại; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống mềm; ống mềm để tưới nước; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống cứng; khớp nối ống, không bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; ống cứng, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; ống nhánh không bằng kim loại; ống máng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-24080**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 24.17.8; 25.3.3; 26.3.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIBRA (VN)
Ngõ Trại 4, thôn Hạ, xã Phù Lưu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2023-24081**

(540)

Archivépke

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)
(Magok-dong) 110, Magokdong-ro, Gangseo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 18: Ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; quần áo cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho động vật; da giả; túi làm bằng da; túi dùng cho thể thao; ví; túi cầm tay cho phụ nữ; ô; ô che nắng; ba toong; túi cho người leo núi; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; nịt bít tất; bít tất ngắn cổ; thắt lưng bằng vải (trang phục); thắt lưng cho trang phục; quần áo thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn quần áo; dịch vụ bán lẻ và bán buôn đồ đi chân; dịch vụ bán lẻ và bán buôn đồ đội đầu; dịch vụ bán lẻ và bán buôn túi; dịch vụ bán lẻ và bán buôn ví đựng tiền; dịch vụ bán lẻ và bán buôn bít tất; dịch vụ quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24082**

(540)

épke

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)
(Magok-dong) 110, Magokdong-ro, Gangseo-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam
(ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 18: Ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; quần áo cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho động vật; da giả; túi làm bằng da; túi dùng cho thể thao; ví; túi cầm tay cho phụ nữ; ô; ô che nắng; ba toong; túi cho người leo núi; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; nịt bít tất; bít tất ngắn cổ; thắt lưng bằng vải (trang phục); thắt lưng cho trang phục; quần áo thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn quần áo; dịch vụ bán lẻ và bán buôn đồ đi chân; dịch vụ bán lẻ và bán buôn đồ đội đầu; dịch vụ bán lẻ và bán buôn túi; dịch vụ bán lẻ và bán buôn ví đựng tiền; dịch vụ bán lẻ và bán buôn bít tất; dịch vụ quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24083**

(540)

ALEXANDRITE

BRIDAL GALLERY

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(731) HỘ KINH DOANH ALEXANDRITE BRIDAL GALLERY (VN)
Số 104, phố Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Váy cưới; áo cưới; mạng che mặt [trang phục]; găng tay [trang phục].

Nhóm 45: Dịch vụ cho thuê váy cưới, áo cưới.

---

(210) **4-2023-24084**

(540)

SUPERWAO

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN JINJU (VN)
Nhà xưởng F5, lô 6, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; thịt viên; thịt xốt; chả; giò thủ; nem; thịt sấy; thịt chiên; thịt khô; cá khô; cá sấy; cá chiên; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; nội tạng gia súc dùng làm thực phẩm; phá lấu; patê; ruốc (từ thịt); thịt tươi; trứng; các sản phẩm thức ăn đã chế biến từ thịt gia súc; các sản phẩm thức ăn đã chế biến từ thịt gia cầm; các sản phẩm thức ăn đã chế biến từ thuỷ hải sản; thịt được bảo quản; cá không còn sống; tôm không còn sống; cua (không còn sống); con mực (không còn sống).

---

(210) **4-2023-24085**

(540)

MINH ĐÀO

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO (VN)
Khu phố Long Chí, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thịt bò đã qua chế biến; thịt đã qua chế biến; hải sản đã qua chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống được thực hiện bởi nhà hàng

---

(210) **4-2023-24086**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 25.1.9; 26.4.2; 26.11.12
(591) Nâu đỏ, be, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRẦM HƯƠNG TRẦM KỆ (VN)
C8 - TT15, khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Nhang (hương); trầm hương; tinh dầu; bột trầm hương; gỗ thơm

Nhóm 14: Vòng đeo tay; vòng đeo cổ; nhẫn, tất cả bằng gỗ trầm và là đồ trang sức.

---

(210) **4-2023-24087**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.18; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đỏ, đen, xám, trắng.
(731) HOÀNG MINH TUẤN (VN)
441/8 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; giá kệ hàng bằng kim loại; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng.

Nhóm 11: Đèn năng lượng mặt trời; đèn chiếu sáng; ấm siêu tốc dùng điện; bình đun nước nóng dùng điện; đèn pin chiếu sáng; đèn led trang trí.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, giá kệ hàng bằng kim loại, phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho xây dựng, đèn năng lượng mặt trời, đèn chiếu sáng, ấm siêu tốc dùng điện, bình đun nước nóng dùng điện, đèn pin chiếu sáng, đèn led trang trí.

---

(210) **4-2023-24088**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.11.3; 26.11.9
(591) Trắng, xanh dương, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MÀU ĐỎ (VN)
SF7-1 Cảnh Viên 1, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Lan can bằng kim loại; thanh lan can, tay vịn cầu thang bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: lan can bằng kim loại, thanh lan can, tay vịn cầu thang bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-24089**

(540)

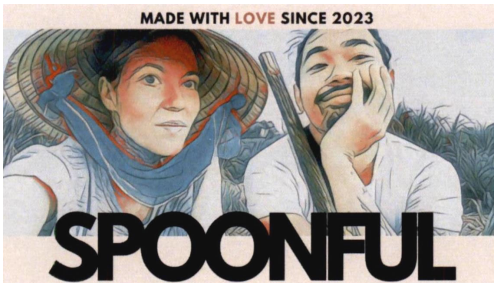

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.7.2; 9.7.1
(591) Đen, hồng ruốc, hồng phấn nhạt, trắng, trắng xám, đỏ cam, đỏ gạch, da, xanh rêu sẫm, xanh rêu nhạt, xanh ghi, vàng đất, vàng đồng, nâu rêu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ UNIFY (VN)
18B/81 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Bơ lạc (bơ đậu phộng); mứt ướt (mứt nhão); bơ vừng; đậu gà dạng nhão; chất phết lên bánh, làm từ rau; chất phết lên bánh, trên cơ sở hạt.

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại, quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: bơ lạc (bơ đậu phộng), mứt ướt (mứt nhão), bơ vừng, đậu gà dạng nhão, chất phết lên bánh, làm từ rau, chất phết lên bánh, trên cơ sở hạt.

---

(210) **4-2023-24095**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 2.9.1; 7.1.11; 7.1.24
(591) Cam, vàng, đỏ, xanh da trời, xanh lá cây, đen.
(731) NGUYỄN VĂN PHÚC (VN)
Xóm Hồng Lạc, xã Trực Hùng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quản lý vận hành tòa nhà (bất động sản); kinh doanh bất động sản; thuê và cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê các công cụ, máy móc và thiết bị xây dựng.

---

(210) **4-2023-24096**

(540)

Taiga

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây, cam, đỏ.
(731) TRẦN THỊ HUỆ (VN)
Số 76/34B, KP 5, phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cho thuê các công cụ, máy móc và thiết bị xây dựng

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ đào tạo kỹ năng sống.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và cung cấp các giải pháp công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn và cung cấp các giải pháp kỹ thuật cao vào lĩnh vực công nghệ thông tin; tư vấn triển khai các dự án ứng dụng công nghệ.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ mát - xa; dịch vụ chăm sóc da mặt; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ làm móng.

---

(210) **4-2023-24097**

(540)

AKA ACADEMY
TÌM SỨ VỊ ĐẠI CỦA RIÊNG BẠN

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.11.2; 24.9.1; 24.15.21; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, nâu.
(731) TRẦN THỊ GIANG (VN)
Khu phố 5, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ đào tạo kỹ năng sống.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ mát - xa; dịch vụ chăm sóc da mặt; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ làm móng.

---

(210) **4-2023-24098**

(540)

VOUCHER SWAP

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) TRẦN THỊ HUỆ (VN)
Số 76/34B, KP 5, phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và cung cấp các giải pháp công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn và cung cấp các giải pháp kỹ thuật cao vào lĩnh vực công nghệ thông tin; tư vấn triển khai các dự án ứng dụng công nghệ.

---

(210) **4-2023-24099**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ CHẾ BIẾN CHÈ PHÌN HỒ (VN)
Thôn Làng Giang, xã Thông Nguyên, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Chè (trà); trà túi lọc; trà hoà tan; trà ướp hương chế biến; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2023-24100**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.11.12
(591) Đỏ sẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN INTIMEX (VN)
61 Nguyễn Văn Giai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; cà phê hòa tan; cà phê rang xay; cà phê hạt rang; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán cà phê, cà phê nhân tạo, cà phê chưa rang, cà phê hòa tan, cà phê rang xay, cà phê hạt rang, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống cà phê có sữa, hương liệu cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-24101**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.20; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NVD LOGISTICS (VN)
Tầng 7, tòa nhà Victory, 12 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ khai thuế (khai thuế hải quan).

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa); dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ môi giới hàng hải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá.

---

(210) **4-2023-24102**

(540)

JARLY

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN TRÚC LINH (VN)
31/17 đường K22, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đầm (váy).

---

(210) **4-2023-24103**

(540)

HERQUIN

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Trắng, xám đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CO LO (VN)
26 đường 40, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; nón mũ; tất (vớ).

---

(210) **4-2023-24104**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.7; 11.3.18; 25.1.9; 25.1.10
(591) Trắng, vàng, xám.

(731) CƠ SỞ PHAN THỊ MINH NGUYÊN (VN)
356 Nguyễn Nghiêm, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 43: Quán cơm hến.

---

(210) **4-2023-24105**

(540)

MÁ ƠI NAY ĂN GÌ?

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THÀNH KIỆT (VN)
Tổ 8, khu phố 9, phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-24106**

(540)

CƠM MÁ ƠI

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THÀNH KIỆT (VN)
Tổ 8, khu phố 9, phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-24109**

(540)

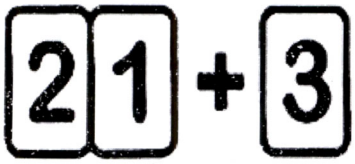

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(731) GALAXY GAMING, INC. (US)
6480 Cameron Street, Suite 305, Las Vegas, Nevada 89118, USA
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 28: Bộ thiết bị để chơi trò chơi cờ bạc; tấm bố cục trò chơi và hướng dẫn chơi trò chơi ở sòng bạc (dạng tấm vải); bàn trò chơi để đánh bạc; trò chơi cá cược, cụ thể là bàn chơi trò chơi có sơ đồ bố trí bàn chơi; bàn chơi các trò chơi cá cược với cách bố trí để sử dụng trên bàn chơi trò chơi trong sòng bạc; trò chơi bài lá; trò chơi sử dụng các quân bài ở sòng bạc; phần cứng trò chơi và màn hình hiển thị hoặc màn hình cho kết quả chơi trò chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các trò chơi may rủi trực tiếp tại bàn; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các trò chơi may rủi trực tuyến.

---

(210) **4-2023-24110**

(540)

21+3

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5
(731) GALAXY GAMING, INC. (US)
6480 Cameron Street, Suite 305, Las Vegas, Nevada 89118, USA
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 28: Bộ thiết bị để chơi trò chơi cờ bạc; tấm bố cục trò chơi và hướng dẫn chơi trò chơi ở sòng bạc (dạng tấm vải); bàn trò chơi để đánh bạc; trò chơi cá cược, cụ thể là bàn chơi trò chơi có sơ đồ bố trí bàn chơi; bàn chơi các trò chơi cá cược với cách bố trí để sử dụng trên bàn chơi trò chơi trong sòng bạc; trò chơi bài lá; trò chơi sử dụng các quân bài ở sòng bạc (casino); phần cứng trò chơi và màn hình hiển thị hoặc màn hình cho kết quả chơi trò chơi (thiết bị trò chơi).

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các trò chơi may rủi trực tiếp tại bàn; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các trò chơi may rủi trực tuyến.

---

(210) **4-2023-24111**

(540)

BOMBIT
봄빛

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) KIM, HYOUNG JIN (KR)
A-4003, 262, Achasan-ro, Gwangjin-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Xà phòng sử dụng trong gia đình; sản phẩm tẩy tế bào chết cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng để massage; mỹ phẩm chăm sóc toàn thân và sắc đẹp; dầu gội đầu; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm chăm sóc da mặt; kem và nước thơm mỹ phẩm chăm sóc da mặt và toàn thân; kem lót trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; kem dưỡng da tay; dầu xả tóc; nước hoa dạng nhẹ; mặt nạ làm đẹp; bút chì mỹ phẩm; dầu cho mục đích mỹ phẩm; các chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc môi; nước cân bằng da cho mục đích mỹ phẩm; phấn trang điểm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24112**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23

(591) Xám, xám đậm, cam, vàng, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI TC86 (VN)
Số nhà 06A, ngách 19, ngõ 41, đường Hàm Nghi, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

---

(210) **4-2023-24113**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.11.13; 8.7.21; 26.1.1

(591) Trắng, xám, xanh lá cây, xanh ngọc, nâu, vàng nâu, vàng cam.

(731) HỘ KINH DOANH HƯNG THỊNH (VN)
Thửa đất số 348, TBĐ số 3, ấp Rạch Mây, xã Tuyên Bình, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Đường; đường thẻ; đường cát; đường phèn.

---

(210) **4-2023-24114**

(540)

(220) 08/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.4; 1.1.10; 3.9.16; 25.1.9; 25.1.10; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, vàng, vàng nhạt, đỏ cam, đen, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ NGỌC DUNG (VN)
Thửa đất số 1451, tbđ 04, đường Bông Súng, tổ 3, ấp 2, xã Phước Vĩnh Tây, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Mắm cá; mắm tôm chua; mắm còng.

---

(210) **4-2023-24115**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÂN PHÁT (VN)
Km 2+500, đường Phan Trọng Tuệ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy phát điện xoay chiều.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại máy phát điện, máy phát điện xoay chiều, máy phát điện chạy bằng xăng, máy phát điện chạy bằng dầu diesel.

---

(210) **4-2023-24117**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 17.2.2
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ CRH (VN)
Tầng 11, tòa tháp văn phòng Thaiholdings, số 17 Tông Đản, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các cuộc thi đấu thể thao dưới nước (cho mục đích văn hóa và giải trí); dịch vụ tổ chức các chương trình vui chơi có thưởng (cho mục đích

văn hóa, thể thao và giải trí); dịch vụ tổ chức và điều hành các sự kiện giải trí, hội nghị, biểu diễn nghệ thuật (cho mục đích văn hóa, thể thao và giải trí); dịch vụ karaoke; dịch vụ phòng tập thể dục thể thao (có dụng cụ thể dục); dịch vụ đại lý bán vé tắm biển; dịch vụ cho thuê áo bơi và đồ tắm biển.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu (trừ câu lạc bộ); tư vấn và cho lời khuyên trong lĩnh vực nhà hàng và khách sạn (không nhằm mục đích thương mại).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ tắm hơi; dịch vụ trợ giúp y tế.

---

(210) **4-2023-24118**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 17.2.2
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ CRH (VN)
Tầng 11, tòa tháp văn phòng Thaiholdings, số 17 Tông Đản, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa bằng đường thủy; dịch vụ tổ chức các chuyến du lịch trên biển; điều hành các chuyến du lịch trên biển; dịch vụ cho thuê tàu thuyền và các phương tiện di chuyển trên mặt nước; dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2023-24119**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 17.2.2
(591) Xanh dương đậm,xanh dương, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ CRH (VN)
Tầng 11, tòa tháp văn phòng Thaiholdings, số 17 Tông Đản, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 12: Tàu thuyền; du thuyền; ca-nô; xuồng; thuyền phao; xà lan.

---

(210) **4-2023-24120**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 21.1.17; 26.15.15
(591) Xanh than, đen, trắng.
(731) NGUYỄN TRẦN QUỲNH HƯƠNG (VN)
Số 1 phố Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu quần áo.

Nhóm 40: May quần áo.

---

(210) **4-2023-24123**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FASTECH CARE (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm loại bỏ cáu cặn dùng cho mục đích gia dụng; mỹ phẩm cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-24124**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.3.1
(591) Xanh, trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH FASTECH CARE (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em, tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-24125**

(540)

Aroma

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MIRA (VN)
320/6A Trường Chinh, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm.

---

(210) **4-2023-24126**

(540)

LITE-WAY

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHANGHAI LITE-WAY LIGHTING APPLIANCE CO., LTD. (CN)
Room B615, B618, B620, B622, Building 3, No. 2250 Pudong South Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; đèn chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn.

---

(210) **4-2023-24127**

(540)

soluto
Baby and mom

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.6; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(591) Hồng, xanh dương đậm, trắng.
(731) VÕ QUANG HUY (VN)
P3 - B11 tập thể Kim Liên, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đệm (nệm); gối; tấm lót dùng để thay đồ cho trẻ em; nôi cho trẻ em; khung tập đi cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-24128**

(540)

local book able

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 7.3.1; 25.3.3; 26.1.6; 26.1.11; 26.2.7; 26.7.25
(591) Xanh lam, đỏ, trắng.
(731) PHÙNG BÁ HƯNG (VN)
12/10 Chiến Thắng, thôn Đoàn Kết, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Thư viện tư nhân; thư viện lưu động; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các hoạt động về văn hóa, giải trí, giáo dục; tổ chức các lớp học sáng tạo, làm đồ chơi, sản phẩm thủ công; tổ chức các hoạt động ngoại khóa (giáo dục, đào tạo).

---

(210) **4-2023-24129**

(540)

APROPO

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.4; 26.7.25; 26.15.15
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEWGROUP (VN)
Tầng 14. tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật; thuốc trị ốc bươu vàng; chất diệt nấm; diệt cỏ dại dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2023-24130**

(540)

LOVEXE

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEWGROUP (VN)
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật; thuốc trị ốc bươu vàng; chất diệt nấm; diệt cỏ dại dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2023-24131**

(540)

ANLAPAD

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DPHARM (VN)
Số 24, ngách 237/28 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng trong ngành y, thực phẩm cho em bé; cao dán, vật liệu dùng để băng bó.

---

(210) **4-2023-24132**

(540)

GoldenGoutAz

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DPHARM (VN)
Số 24, ngách 237/28 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng trong ngành y, thực phẩm cho em bé; cao dán, vật liệu dùng để băng bó.

---

(210) **4-2023-24133**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DONEXGROUP (VN)
Thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2023-24134**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DONEXGROUP (VN)
Thôn Trương Xá, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2023-24135**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.1.20; 25.1.9; 25.1.10
(591) Tím, xanh cốm, cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BMQ (VN)
Số 119 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư BRANDLINK (BRANDLINK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh ngọt; bánh mỳ kẹp nhân (bánh xăng-uých); bánh pizza; bánh nướng; bánh bao.

---

(210) **4-2023-24137**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh rêu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA MẮT ALINA (VN)
MMS-010, MMS-011, MMS-012, khu biệt thự Mimosa, khu đô thị Ecopark, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ZILHN (VIỆT NAM) (ZILHN)

(511) Nhóm 35: Bán buôn kính mắt; bán lẻ kính mắt.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ khám sàng lọc thị lực; dịch vụ phòng khám chuyên khoa.

---

(210) **4-2023-24138**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh rêu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA MẮT ALINA (VN)
MMS-010, MMS-011, MMS-012, khu biệt thự Mimosa, khu đô thị Ecopark, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ZILHN (VIỆT NAM) (ZILHN)

(511) Nhóm 35: Bán buôn kính mắt; bán lẻ kính mắt.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ khám sàng lọc thị lực; dịch vụ phòng khám chuyên khoa.

---

(210) **4-2023-24139**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Xám, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NCD NARIMASU (VN)
Tầng trệt, tòa nhà Head building, số 10 đường Sông Thao, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phích cắm điện; ổ cắm điện; công tắc điện; dây điện kéo dài; cầu dao điện.

Nhóm 11: Quạt điện cho mục đích gia dụng; nồi cơm điện; bếp điện gia dụng; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống điều hòa không khí.

---

(210) **4-2023-24140**

(540)

Cela Paw

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH CELA PAW (VN)
Số 47M2 ngõ 37 đường Trần Kim Xuyến, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho động vật; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; dầu gội; sữa tắm cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc].

Nhóm 06: Dây dắt vật nuôi bằng kim loại; biển tên bằng kim loại và biển tên gắn trên cửa bằng kim loại cho vật nuôi cảnh.

Nhóm 07: Máy dọn vệ sinh tự động cho vật nuôi trong nhà; máy cho ăn tự động cho vật nuôi trong nhà

Nhóm 09: Thiết bị định vị toàn cầu; vòng cổ bằng điện dùng cho chó để kiểm soát chó sủa; còi để gọi chó.

Nhóm 18: Quần áo cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho vật nuôi trong nhà; dây dắt vật nuôi (bằng da thuộc); đai yếm cho vật nuôi cảnh; dây đeo mõm dùng cho vật nuôi cảnh.

Nhóm 21: Khay đựng thức ăn cho vật nuôi trong nhà; chuồng nuôi nhốt cho vật nuôi trong nhà; dụng cụ vệ sinh dùng để lau rửa (không dùng điện)

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; bánh quy cho chó; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; hạt cho thức ăn động vật; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm cho động vật, chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật, dầu gội, sữa tắm cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc], dây dắt vật nuôi bằng kim loại, biển tên bằng kim loại và biển tên gắn trên cửa bằng kim loại cho vật nuôi cảnh, máy dọn vệ sinh tự động cho vật nuôi trong nhà, máy cho ăn tự động cho vật nuôi trong nhà, thiết bị định vị toàn cầu, vòng cổ bằng điện dùng cho chó để kiểm soát chó sủa, còi để gọi chó, quần áo cho vật nuôi trong nhà, vòng cổ dùng cho vật nuôi trong nhà, dây dắt vật nuôi (bằng da thuộc), đai yếm cho vật nuôi cảnh, dây đeo mõm dùng cho vật nuôi cảnh, khay đựng thức ăn cho vật nuôi trong nhà, chuồng nuôi nhốt cho vật nuôi trong nhà, dụng cụ vệ sinh dùng để lau rửa (không dùng điện), thực phẩm cho động vật, cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà, bánh quy cho chó, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, hạt cho thức ăn

động vật, cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

Nhóm 41: Dịch vụ lớp học đào tạo cắt tỉa lông cho vật nuôi trong nhà; dịch vụ dạy nghề; dịch vụ tổ chức hội thảo từ xa; tổ chức cuộc thi thể thao; tổ chức sự kiện giải trí; dịch vụ huấn luyện động vật.
Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp nơi nhốt giữ động vật và động vật nuôi làm cảnh; dịch vụ chỗ ở tạm thời cho động vật và động vật nuôi làm cảnh; cho thuê chỗ ở tạm thời (cho động vật nuôi và động vật nuôi làm cảnh).

Nhóm 44: Chải lông cho động vật; trợ giúp về thú y; chăn nuôi động vật; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh cho động vật.

---

(210) **4-2023-24141**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.13.1
(591) Đen, trắng, hồng.
(731) NGUYỄN HOÀNG NAM (VN)
401 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép.

---

(210) **4-2023-24142**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.9; 26.1.2; 26.1.18
(591) Tím, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MAI VINA VIỆT NAM (VN)
528/17/13 tỉnh lộ 43, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng để giặt; xà phòng; nước rửa chén; nước lau sàn; dung dịch tẩy rửa nhà vệ sinh; nước lau kính.

---

(210) **4-2023-24143**

(540)

DONK

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN QUANG LỘC (VN)
Số 75 Chu Văn An, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy mài; máy cưa; máy cắt [máy móc]; máy bơm; máy tiện [máy công cụ].

---

(210) **4-2023-24144**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12
(731) ĐỖ VĂN GIANG (VN)
Thôn Kim Thao, xã Lâm Thao, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; vòi sen; bếp từ; nồi chiên không dầu; máy hút mùi; bếp ga.

---

(210) **4-2023-24145**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 26.1.5
(591) Xanh, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THE B6 (VN)
Số 1 ngõ Trạm, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-24146**

(540)

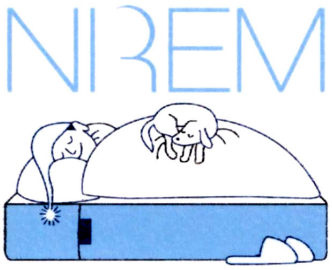

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.17; 2.1.30; 3.1.8; 12.1.3
(591) Xanh, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT NAM DƯƠNG (VN)
Đội 6, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: gối, đệm ngủ, đệm trải giường, chăn dùng để đắp, ga trải giường, gối nằm, ga trải bàn; kinh doanh thương mại điện tử (mua bán trên internet) các sản phẩm: gối, đệm ngủ, đệm trải giường, chăn dùng để đắp, ga trải giường, gối nằm, ga trải bàn.

---

(210) **4-2023-24147**

(540)

PHƯƠNG MAI ORGANIC
Nông Sản Sạch Đến Mọi Nhà

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.1.1
(591) Trắng, xanh.
(731) LÊ THỊ TUYẾT MAI (VN)
Thôn Yên Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả đã qua chế biến; bí đao sấy khô; mướp đắng sấy khô.

---

(210) **4-2023-24148**

(540)

SKYME

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỒNG TÂM (VN)
Số 82, ngõ 299/76 Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy lau; giấy ví.

---

(210) **4-2023-24149**

(540)

ABG

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.3.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, ghi xám.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU & TMDV THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 7, ngõ 164, ngách 164/62, đường Ỷ La, tổ dân phố Đoàn Kết, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; vòi sen; bếp từ; nồi chiên không dầu; máy hút mùi; bếp ga.

---

(210) **4-2023-24150**

(540)

MINH TUẤN

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) TRẦN VĂN PHÚ (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy ăn.

---

(210) **4-2023-24151**

(540)

LXR

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM ADD PHARMA (VN)
Số 19, ngõ 4, đường Thân Nhân Trung, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24152**

(540)

Paracle

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN XUÂN NAM (VN)
Số 26 ngõ 1 đường Đầm Vạc, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24153**

(540)

SAVICO MEGAMALL

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.1.10; 25.1.6; 26.15.15
(591) Xanh, vàng, đỏ, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAVICO HÀ NỘI (VN)
Số 7 và số 9, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 17, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, để bán lẻ.

Nhóm 36: Quản lý tòa nhà (bất động sản); quản lý tài sản bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản).

Nhóm 39: Bãi đỗ xe, kho hàng hóa, cho thuê bãi đỗ xe.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; giải trí, tiêu khiển; dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (spa).

---

(210) **4-2023-24154**

(540)

SAVICO MALL

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAVICO HÀ NỘI (VN)
Số 7 và số 9, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 17, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, để bán lẻ.

Nhóm 36: Quản lý tòa nhà (bất động sản); quản lý tài sản bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản).

Nhóm 39: Bãi đỗ xe; kho hàng hóa; cho thuê bãi đỗ xe.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; giải trí, tiêu khiển; dịch vụ.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (spa).

---

(210) **4-2023-24155**

(540)

ECOBUILD
Change the Future

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá non, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ ECOBUILD (VN)
81/63 Hồ Văn Huê, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa bao gồm: lắp đặt các tiện ích trong các công trình xây dựng, lắp đặt cửa vào và cửa sổ, lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện, lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn, xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng.

---

(210) **4-2023-24156**

(540)

Kiên Mộc Hương

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHẠM THU HÀ (VN)
Thôn Phù Tải 1, xã Kim Đính, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thảo dược; trà thảo dược; thực phẩm sấy khô nhiệt độ thấp phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm vitamin; dược phẩm.

Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; bình phong [đồ đạc]; tranh cổ động, bằng gỗ hoặc chất dẻo; tủ sách.

---

(210) **4-2023-24157**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÊ THỊ LAN ANH (VN)
Phố Cao Sơn, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; quần áo may sẵn; khăn quàng cổ; váy; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-24158**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT RAU SẠCH ĐÔNG ANH (VN)
Thôn Cổ Dương, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Rau củ tươi; quả tươi; gừng tươi; trái cây tươi [đặt trong giỏ].

---

(210) **4-2023-24159**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.7.25; 26.11.8; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI VIỆTSIMEX (VN)
Xóm 2, thôn An Lại, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-24160**

(540)

TỈ MUỘI

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM THỊ LÝ (VN)
Thôn Phan Xá, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc dùng cho người; thảo dược; sâm củ tươi ngâm trong rượu; cao sâm nguyên chất; sâm nước (tất cả các sản phẩm chế biến từ sâm dùng trong y tế và bổ dưỡng).

---

(210) **4-2023-24161**

(540)

Kenichi

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI T & Đ (VN)
Xóm 2, thôn Đại Tảo, xã Đại Thành, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; bếp gas.

---

(210) **4-2023-24162**

(540)

ChunHa

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) DƯƠNG THỊ KIM CHUNG (VN)
Xóm 1, xã Hồng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; thắt lưng [trang phục]; váy; mũ.

---

(210) **4-2023-24163**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.2; 2.5.8
(591) Xanh dương, xanh da trời, vàng, cam, trắng, đen, da.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HẢI PHÁT (VN)
Số 73, phố chợ Quảng Bị, thôn 1, đội 1, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24164**

(540)

VIDE GROUP
Viet Dental Group

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.10
(591) Đen, đỏ.
(731) DƯƠNG VĂN BẢO (VN)
273 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 41: Tổ chức hội thảo; tổ chức hội nghị; tổ chức hội thảo về nha khoa.

Nhóm 44: Phòng khám răng; phòng khám nha khoa; phòng khám răng hàm mặt; dịch vụ chăm sóc sức khỏe răng miệng

---

(210) **4-2023-24165**

(540)

THÍA ỐC VƯỜN MƠ

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THỊ THÍA (VN)
Số 55/358 Đà Nẵng, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ốc; dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-24166**

(540)

CƠ SỞ SẢN XUẤT CHÈ THÁI SINH

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT CHÈ THÁI SINH (VN)
Xóm Hồng Thái 2, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Trà; chè (trà); đồ uống trên cơ sở trà; kẹo lạc; bánh kẹo; matcha (bột trà xanh).

Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: trà, chè (trà), đồ uống trên cơ sở trà, kẹo lạc, matcha (bột trà xanh).

---

(210) **4-2023-24167**

(540)

baohiemoto.vn
Mua xe như ý - Bảo hiểm hợp lý

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.1.9; 18.1.23; 24.1.1
(591) Cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BH Ô TÔ VIỆT NAM (VN)
Số 12 ngách 3/29 Cù Chính Lan, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm: ô tô, xe máy, phụ tùng xe cộ, đồ chơi dùng cho xe cộ.

Nhóm 36: Tư vấn bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm; bảo hiểm nhân thọ; bảo hiểm phi nhân thọ; bảo hiểm trọn đời; bảo hiểm sức khỏe.

---

(210) **4-2023-24168**

(540)

KIM NƯƠNG TRÀ

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ đô, tím, xanh cổ vịt, xanh chàm, xanh ngọc bích, xanh lá mạ, vàng nghệ, đỏ cam, vàng đồng.
(731) TRẦN THỊ HẬU (VN)
Căn hộ 1711 tòa nhà Trung Đức, số 2 Lê Lợi, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-24169**

(540)

NGŨ CỐC DINH DƯỠNG
SANCHI

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1
(591) Vàng đất, nâu đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THU HÀ (VN)
Số nhà 22, đường Hoàng Thế Cao, tổ dân phố 5, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, ngũ cốc đã chế biến, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, sữa, bánh, kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2023-24170**

(540)

TRINISH
EDUCATION FOR FUTURE

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 20.1.3; 20.7.1; 20.7.2; 26.3.23; 26.11.9
(591) Xanh, cam.
(731) NGUYỄN HẠNH TRINH (VN)
Tổ dân phố Nội An, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục dành cho các trường hợp đặc biệt cần hỗ trợ; giảng dạy; gia sư.

---

(210) **4-2023-24171**

(540)

GP E&C
ENGINEERING & CONSTRUCTION

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.10; 26.11.7; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VÀ XÂY DỰNG GIA PHÚ (VN)
81/63 Hồ Văn Huê, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa bao gồm: lắp đặt các tiện ích trong các công trình xây dựng, lắp đặt cửa vào và cửa sổ, lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện, lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn, xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng.

---

(210) **4-2023-24172**

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

AROCELL

(731) FICC CO., LTD (KR)
40 Jamwon-ro 3-gil, Seocho-gu, Seoul, Rep. of KOREA

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc răng miệng; dầu gội chức năng; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); khăn giấy để làm sạch được làm ẩm trước; xà phòng dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng thể; nước súc miệng và họng, không chứa thuốc; kem chống nắng (không dùng cho y tế); dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh dầu thơm; bút kẻ mắt; nước súc miệng không chứa thuốc; khăn giấy dùng cho trẻ em được làm ẩm trước; kem đánh răng; nước hoa; nước xức tóc; tinh dầu dưỡng tóc; xà phòng mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm dưỡng da dạng sữa (milk lotions); giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về thực phẩm dinh dưỡng có dược tính, chế phẩm vệ sinh thân thể, tinh dầu, chế phẩm đánh răng, nước hoa, mặt nạ làm đẹp, dụng cụ mỹ phẩm và chế phẩm mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về thực phẩm dinh dưỡng có dược tính, khăn giấy để làm sạch được làm ẩm trước, chế phẩm vệ sinh thân thể, tinh dầu, chế phẩm đánh răng, nước hoa, xà phòng mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, dụng cụ mỹ phẩm và chế phẩm mỹ phẩm; dịch vụ đại đý bán thuốc không kê đơn; quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành một trung tâm mua sắm toàn diện trực tuyến.

---

(210) **4-2023-24173**

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 25.7.17

(591) Hồng, nâu, cam, ghi, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BÁCH TƯỜNG PHÁT (VN)
Tầng 5, khu văn phòng, tòa N01-T4 Tower, chung cư Phú Mỹ Complex, khu ngoại giao đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy và thiết bị điện để làm sạch; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy nghiền đập; máy rửa bát đĩa; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy nạo rau củ; máy nghiền rau củ; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy thái thịt; máy xay trong gia đình (ngoài loại thao tác bằng tay);.

Nhóm 08: Bàn là điện; bàn là hơi nước.

Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị khử mùi không khí; hệ thống lọc khí; thiết bị lọc không khí; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị sinh hơi nước/ hệ thống sinh hơi nước; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; máy đun nước tắm; đèn chiếu sáng; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp nấu ăn; bếp điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hộp, thùng làm lạnh/thiết bị làm lạnh, dùng điện; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và máy làm lạnh; chảo rán sâu lòng, dùng điện; chảo rán dùng điện; thiết bị sấy khô; bộ lọc nước uống; thiết bị lọc nước uống; quạt gió [điều hòa không khí]; bình lọc nước uống; ấm đun nước, dùng điện; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; nồi nấu đa năng; nồi áp suất, dùng điện; lò nướng; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

Nhóm 21: Nồi hấp, không dùng điện, dùng để nấu nướng; bộ nồi nấu không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; chảo rán không dùng điện; chảo chiên không dùng điện; nồi hấp thực phẩm, không chạy điện; chảo để rán.

---

(210) **4-2023-24174**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Kem.
(731) CÔNG TY TNHH LÁ TRÀ NON (VN)
138/22 Trương Công Định, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước (đồ uống); đồ uống không chứa cồn; nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống); nước giải khát bằng nước quả chỉ hơi ngọt (nước ga ngọt); bột chế nước ga ngọt (đồ uống); nước ép rau quả (đồ uống), đồ uống ép từ quả không chứa cồn.

---

(210) **4-2023-24175**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.4.18
(591) Kem.
(731) CÔNG TY TNHH LÁ TRÀ NON (VN)
138/22 Trương Công Định, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước (đồ uống); đồ uống không chứa cồn; nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống); nước giải khát bằng nước quả chỉ hơi ngọt (nước ga ngọt); bột chế nước ga ngọt (đồ uống); nước ép rau quả (đồ uống), đồ uống ép từ quả không chứa cồn.

---

(210) **4-2023-24176**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH LÁ TRÀ NON (VN)
138/22 Trương Công Định, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước (đồ uống); đồ uống không chứa cồn; nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống); nước giải khát bằng nước quả chỉ hơi ngọt (nước ga ngọt); bột chế nước ga ngọt (đồ uống); nước ép rau quả (đồ uống), đồ uống ép từ quả không chứa cồn.

---

(210) **4-2023-24177**

(540)

TEA.JOY

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH LÁ TRÀ NON (VN)
138/22 Trương Công Định, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước (đồ uống); đồ uống không chứa cồn; nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống); nước giải khát bằng nước quả chỉ hơi ngọt (nước ga ngọt); bột chế nước ga ngọt (đồ uống); nước ép rau quả (đồ uống), đồ uống ép từ quả không chứa cồn.

---

(210) **4-2023-24178**

(540)

KHC

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KHẢI HOÀN (VN)
Số 36, đường số 6, khu công nghiệp Sóng Thần 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Kính xe ô tô.

---

(210) **4-2023-24179**

(540)

CÔNG TY PHÂN BÓN CON CÒ VÀNG

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÒ VÀNG PHÁP QUỐC (VN)
Số 48 đường số 53C, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); phân bón; phân ủ.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, quảng cáo và xuất nhập khẩu: hóa chất nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), phân bón, phân ủ.

---

(210) **4-2023-24183**

(540)

DAIKIN V.N
THAI SON

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.2; 26.3.2; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV THÁI SƠN VINA (VN)
18/4A Xuân Thới Sơn 18, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi hành lý và túi xách.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2023-24184**

(540)

EDU MART

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.1.19; 18.1.23; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ TƯ VẤN MINH KIẾN AN (VN)
71/24C Nguyễn Công Hoan, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh, tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn tổ chức kinh doanh; tuyển dụng lao động, tuyển dụng nhân sự; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2023-24185**

(540)

AVALED

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HOÀNG CÔNG TRÌNH (VN)
Sảnh tòa CT1A, chung cư Hateco Apollo Xuân Phương, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn hồ quang; đèn điện; đèn; đèn sợi đốt; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-24186**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.9.23; 8.5.25; 25.12.1; 26.1.1
(591) Vàng, xanh
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HỒNG SƠN (VN)
Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 29: Chả cá; chả mực; chả tôm.

---

(210) **4-2023-24187**

(540)

SHAPEIN

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH XNK TUẤN TÀI (VN)
Số 1, ngõ 04, đường Lê Văn Tám, khối Tân Thành 2, phường Lê Mao, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; chảo điện; quạt điện.

---

(210) **4-2023-24188**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẮC THỊNH (VN)
34- Lê Đại, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm nước.

---

(210) **4-2023-24189**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.1.1; 8.1.6
(591) Xám, vàng, đỏ, xanh lá cây, xanh rêu, nâu, trắng ngà, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THANH LOAN (VN)
Phòng 512A tòa C1 sảnh A, chung cư Ecohome 2, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Cửa hàng bánh mì; tiệm bán bánh mì, bánh ngọt các loại; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-24190**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.1; 7.1.12; 7.1.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SUNRISE (VN)
Số 25 Grand Marina, khu Aqua Bay, khu đô thị Ecopark, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ phòng trà.

---

(210) **4-2023-24191**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 8.7.5; 11.3.7
(591) Đen, vàng, nâu, đỏ, xanh, trắng.
(731) TRỊNH THỊ THU HƯƠNG (VN)
Số 8A Đặng Tất, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán bún cá.

---

(210) **4-2023-24192**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT AN ATV (VN)
Số nhà 58, thôn 2, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán keo silicone, phụ kiện cửa.

---

(210) **4-2023-24193**

(540)

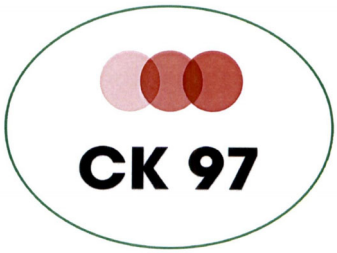

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.7; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, hồng nhạt, đỏ, đen.
(731) HOÀNG THẾ ANH (VN)
Thôn Hoan Ái, xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Phân tích giá cả thị trường; nghiên cứu thị trường; dịch vụ đánh giá kinh doanh; nghiên cứu về thương mại; khảo sát kinh doanh thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; cho vay [tài chính].

---

(210) **4-2023-24194**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Tím, trắng.
(731) ĐẶNG THỊ MINH KHA (VN)
16 đường số 26, khu phố 7, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24195**

(540)

DANLE

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HOÀNG ĐÌNH TRUNG (VN)
Số 9, ngách 24 ngõ 34 đường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Phụ kiện nhà bếp và phòng tắm như: bộ nhả kem đánh răng; hộp để bàn chải; hộp đựng đũa; giá treo khăn tắm (phụ kiện nhà tắm); hộp đựng giấy vệ sinh; kệ để đồ ở nhà tắm (phụ kiện nhà tắm).

---

(210) **4-2023-24196**

(540)

Master DANLE

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HOÀNG ĐÌNH TRUNG (VN)
Số 9, ngách 24 ngõ 34 đường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Phụ kiện nhà bếp và phòng tắm như: bộ nhả kem đánh răng; hộp để bàn chải; hộp đựng đũa; giá treo khăn tắm (phụ kiện nhà tắm); hộp đựng giấy vệ sinh; kệ để đồ ở nhà tắm (phụ kiện nhà tắm).

---

(210) **4-2023-24197**

(220) 09/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

NIF

(731) SHENZHEN XIAOHEIDIAN TECH CO., LTD. (CN)
Floor 2 Building B, Guanghui Industrial Park, Huangtian District, Baoan, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc; xì gà; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-24198**

(220) 09/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

ISPIRIT

(731) SHENZHEN XIAOHEIDIAN TECH CO., LTD. (CN)
Floor 2 Building B, Guanghui Industrial Park, Huangtian District, Baoan, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc; xì gà; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-24199**

(220) 09/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

TINNO

(731) SHENZHEN XIAOHEIDIAN TECH CO., LTD. (CN)
Floor 2 Building B, Guanghui Industrial Park, Huangtian District, Baoan, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc; xì gà; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-24234**

(540)

(220) 09/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 4.3.3; 26.1.2; 26.2.7; 26.4.2

(591) Trắng, đỏ, xanh dương, vàng, đen, cam.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT ĐỈNH VIỆT (VN)
43 Nhơn Hòa 17, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp.

---

(210) **4-2023-24258**

(540)

SELFIXCLASSIC

(220) 09/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24259**

(540)

SELFIXKOOL

(220) 09/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24260**

(540)

SELFIXDETOX

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24261**

(540)

SELFIXSMOOTH

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LIVIAT (VN)
Tầng 46 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24262**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen, xanh da trời, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24263**

(540)

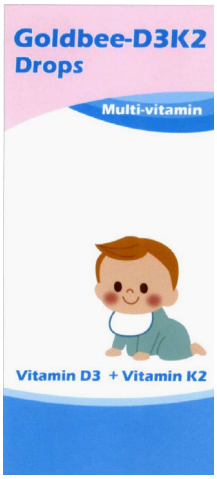

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.6; 2.5.23; 25.5.25; 26.4.2; 26.11.12
(591) Hồng nhạt, xanh da trời, xanh da trời nhạt, vàng nâu, ghi, xanh ngọc, vàng da, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24264**

(540)

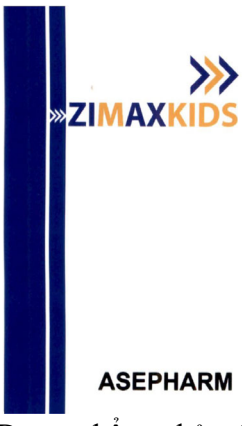

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.3; 24.15.21; 26.4.2; 26.11.7
(591) Vàng, xanh dương, trắng, đen, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24265**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.3; 26.4.4; 26.4.9
(591) Trắng, xanh dương, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM VIỆT QUỐC TẾ (VN)
Tầng 3 CenXspace, tháp 3-4, tòa nhà Dolphin Plaza, số 28 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống được).

---

(210) **4-2023-24266**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.3.5; 26.3.1; 26.3.5; 26.4.4
(591) Trắng, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM VIỆT QUỐC TẾ (VN)
Tầng 3 CenXspace, tháp 3-4, tòa nhà Dolphin Plaza, số 28 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống được).

---

(210) **4-2023-24267**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.7; 25.5.2; 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) BÙI HỒNG SÂM (VN)
160 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Quán ăn uống; quán bán cháo, miến, súp.

---

(210) **4-2023-24272**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH QUẢ TÁO (VN)
Tầng 16 - toà nhà Ladeco, 266 Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Du lịch; cho thuê xe; vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2023-24273**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ đậm, vàng kim.
(731) TRẦN THỊ HIỀN (VN)
Số nhà 6E ngõ 530 Thuỵ Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Tư vấn tâm linh.

---

(210) **4-2023-24274**

(540)

HOANGMAI GAS

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI CẦU HƯNG (VN)
Khối 8 thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 04: Khí hóa lỏng.

---

(210) **4-2023-24275**

(540)

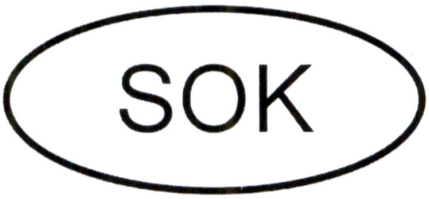

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) LIH DAH BRAKE LINING INDUSTRIAL CO., LID. (TW)
No. 1, Xinhe Rd., South Dist., Tainan City 70254, Taiwan
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 12: Lót phanh cho xe cộ; guốc hãm cho xe cộ; má phanh dùng cho xe ô tô; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; lớp đệm khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất.

---

(210) **4-2023-24276**

(540)

SUNLINE

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc trừ sâu; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-24277**

(540)

SUNKANA

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SUN AGRO (VN)
147/31/3 An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc trừ sâu; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-24278**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT TOÀN THẮNG LỢI (VN)
Số 2717, ngã ba Bảo Chánh, QL 1A, ấp Suối Cát 2, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 20: Nệm; gối.

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; vải; vỏ nệm; áo gối.

---

(210) **4-2023-24280**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.1
(591) Xanh nước biển đậm, nhạt.
(731) XIANG HENG INVEST DEVELOP CO., LTD. (TW)
1 F., No. 145, Dahua Rd., West Dist., Chiayi City 60089, Taiwan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc; thiết bị điện tử để hít nicotin; chất lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; chất lỏng nicotin dùng trong thuốc lá điện tử; bộ dụng cụ hút thuốc dùng cho thuốc lá điện tử; thiết bị làm nóng thuốc lá dùng để hít; thiết bị làm ấm thuốc lá được điều chỉnh bằng điện.

---

(210) **4-2023-24281**

(540)

LAFOOCO
SINCE 1985

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU LONG AN (VN)
81 B, quốc lộ 62, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy; rau, củ, quả sấy.

Nhóm 30: Granola (một loại ngũ cốc được làm từ yến mạch hoặc ngũ cốc khác).

---

(210) **4-2023-24282**

(540)

SNEFE

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HÂM HÒA (VN)
Khu phố 1B, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; tinh dầu.

---

(210) **4-2023-24283**

(540)

Mon Ciel
The airline coffee house

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 11.3.3; 18.5.1; 26.1.2
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO HÀNG KHÔNG RAYMOND (VN)
Tầng 4, tòa nhà Hòa Bình, số 326-332 đường Bưởi, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-24285**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 3.4.18; 3.4.20; 8.1.23; 9.1.10; 25.1.9; 26.4.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, hồng, tím, nâu, vàng ánh đồng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC AMYLINK (VN)
Số 17 liền kề 6 - khu đấu giá Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách; cuốn sách nhỏ; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; tài liệu giáo dục dạng in.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; giáo dục đào tạo; tổ chức hội thảo; tổ chức hội nghị; đào tạo kỹ năng lãnh đạo; dịch vụ xuất bản sách.

---

(210) **4-2023-24286**

(540)

AMYLINK

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC AMYLINK (VN)
Số 17 liền kề 6 - khu đấu giá Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách; cuốn sách nhỏ; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; tài liệu giáo dục dạng in.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; giáo dục đào tạo; tổ chức hội thảo; tổ chức hội nghị; đào tạo kỹ năng lãnh đạo; dịch vụ xuất bản sách.

---

(210) **4-2023-24287**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.15.15; 5.3.11; 5.3.15; 25.1.6; 26.1.1
(591) Cam, xanh dương, trắng, xanh lá mạ, xanh lá cây sẫm, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng cam.
(731) PHẠM VIỆT AN (VN)
Thôn Phú Bình, xã Tịnh Châu, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-24288**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.7; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIẾT KẾ AP E&C (VN)
Số 261/15/80 Đình Phong Phú, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt hệ thống điện; xây dựng công trình điện; dịch vụ xây dựng; hoàn thiện công trình xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết kế mạng lưới, hệ thống điện; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất; thiết kế công nghiệp

---

(210) **4-2023-24289**

(540)

VNTEAM

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) TĂNG HOÀNG VĨ (VN)
738 Trần Hưng Đạo, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp các thông tin giáo dục, đào tạo thông qua việc đăng tải trên các trang mạng xã hội: facebook, zalo, youtube, tiktok, twitter, instagram; dịch vụ phòng tập thể hình, thể thao; dịch vụ sản xuất video nhằm mục đích giải trí và giáo dục.

---

(210) **4-2023-24290**

(540)

NIASORCINOL

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom, CH62 4ZD
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Miếng bông mỹ phẩm (dùng cho mỹ phẩm); khăn giấy mỹ phẩm (dùng cho mỹ phẩm); hoặc khăn lau mỹ phẩm (dùng cho mỹ phẩm); dầu dùng cho da (mỹ phẩm); kem bôi dùng cho da (mỹ phẩm) và nước xức dùng cho da (mỹ phẩm); phấn mắt; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng môi; chế phẩm mỹ phẩm trang điểm và chế phẩm mỹ phẩm tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho môi; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho da mặt; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho mắt; chế phẩm trang điểm cho khuôn mặt; chế phẩm trang điểm không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; miếng bông được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch (dùng cho mục đích mỹ phẩm); khăn giấy được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch (dùng cho mục đích mỹ phẩm); hoặc khăn lau được làm ẩm hoặc tẩm chất dùng để làm sạch

(dùng cho mục đích mỹ phẩm); tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; phấn bôi da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm khử mùi trên cơ thể dùng cho cá nhân và chế phẩm chống chảy nhiều mồ hôi dùng cho cá nhân; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem nền (mỹ phẩm); thuốc bôi mí mắt (mascara); mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm ẩm da (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch da (không dùng cho mục đích y tế); bút chì kẻ lông mày; kem mỡ dùng để bôi trơn da dùng cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng; chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm) và chế phẩm chống nắng; chế phẩm dùng để cạo râu; chế phẩm chăm sóc da (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm rụng lông; chế phẩm làm sạch; miếng đắp mặt (mỹ phẩm); chế phẩm chăm sóc tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dùng trước và sau khi cạo râu.

---

(210) **4-2023-24291**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP TRUYỀN THÔNG HOÀNG THIỆN (VN)
176/108 đường Thạnh Lộc 27, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản trị kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ quảng cáo và marketing; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo; dịch vụ quảng cáo để tạo thương hiệu cho người khác; dịch vụ cung cấp thông tin kinh doanh; điều tra thị trường; dịch vụ trung gian thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ kế toán.

Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn về bản quyền tác giả; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp lý trong các lĩnh vực: đầu tư, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, doanh nghiệp, thương mại, hợp đồng, mua bán và sáp nhập, kế toán, dân sự, đất đai, xây dựng, lao động.

---

(210) **4-2023-24292**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Cam, trắng.
(731) LÊ XUÂN DIỆU (VN)
Xóm 7, xã Xuân Đài, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 09: Loa; micrô; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; bộ ghép nối âm thanh; đầu đọc kỹ thuật số.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm loa, micrô, thiết bị và máy âm thanh, thiết bị truyền phát âm thanh, bộ ghép nối âm thanh, đầu đọc kỹ thuật số.

---

(210) **4-2023-24293**

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MG Shield

(731) TAIYO NIPPON SANSO CORPORATION (JP)
3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 142-8558 Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hoá chất công nghiệp; hoá chất tinh chế dầu; chế phẩm hóa học để làm thuận lợi quá trình hợp kim hóa kim loại; hóa chất ngăn ngừa ngưng tụ; chế phẩm hóa học dùng trong khoa học [không dùng trong y tế hoặc thú y]; gas hoá rắn dùng trong công nghiệp; hóa chất chống cháy; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 07: Bộ cấp liệu cho chế hòa khí [bộ phận của máy móc]; máy lọc dùng để xử lý hóa chất; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy tách chiết dùng trong sản xuất và xử lý hóa chất; bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; thiết bị hàn, vận hành bằng gaz; máy cơ điện dùng cho công nghiệp hoá chất; máy tạo khí bằng điện phân.

Nhóm 11: Thiết bị cấp nhiệt cho nhiên liệu rắn, lỏng hoặc khí; bộ lọc khí [bộ phận của hệ thống thiết bị gaz]; bộ ngưng tụ khí đốt, không phải bộ phận của máy; thiết bị lọc khí gaz; mỏ đốt dùng khí; phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn dùng cho đường ống dẫn khí gas; phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn cho thiết bị gaz; thiết bị hấp phụ để tạo khí; thiết bị màng mỏng để tạo khí; ống xoắn [bộ phận của hệ thống chưng cất, đốt nóng hoặc làm lạnh]; lò khí nóng; lò nung, không sử dụng cho phòng thí nghiệm.

---

(210) **4-2023-24294**

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

茶王谷
CHA WANG GU TEA KING

(731) FUJIAN QILAN TEA-KING-VALLEY LIMITED COMPANY (CN)
No. 69, Group 1, Jingbian, Pengxi Village, Qiling Township, Pinghe County, Zhangzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; sôcôla; đường; bánh ngọt; bánh mỳ.

---

(210) **4-2023-24295**

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

YSFIX

(731) HANDAN YOUTUO FASTENER MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
Dongsuining Village East, Liuying Town, Yongnian District, Handan City, Hebei Province, 056000, CHINA

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; chốt cắm vào tường bằng kim loại; đinh; đai ốc bằng kim loại; nêm điều chỉnh bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-24296**

(540)

(220) 09/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.3.1; 3.3.15; 25.7.3; 26.4.1

(591) Đen, trắng, đỏ, xám.

(731) NGUYỄN CẢNH TIẾN (VN)
Khối 4, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; amply; cục đẩy công suất âm thanh; vang số (bộ trộn kỹ thuật số); mixer (bộ trộn âm thanh); phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-24297**

(540)

(220) 09/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.11; 26.1.1; 26.1.18

(731) HUNAN FANTIANWA FOOD CO., LTD. (CN)
Bamboo cage group in Huangxing New Village, Huangxing Town, Changsha County, Changsha City, Hunan Province, China

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 29: Váng đậu; món chả làm từ đậu phụ; thịt đã chế biến; sản phẩm thực phẩm làm từ cá; đồ ăn nhanh đã chế biến chủ yếu làm từ rau đã nấu chín; đồ ăn nhanh đã chế biến chủ yếu làm từ rau đã sấy khô.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; sản phẩm thực phẩm có chứa chủ yếu là ngũ cốc; đồ uống trà; bánh ngọt; đồ gia vị.

Nhóm 35: Dịch vụ trưng bày hàng hóa; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; hỗ trợ về quản lý kinh doanh thương mại được nhượng quyền; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24298**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.4; 3.13.24; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.1; 26.4.7; 26.7.25
(591) Vàng nghệ, da cam, nâu, xanh dương, xanh lá cây, vàng nhạt, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THƠ (VN)
TDP Sơn Hòa, thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; bánh; kẹo; mật ong; trà; cà phê.

---

(210) **4-2023-24299**

(540)

Rượu sâm cau AnhPhat

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO VÀ DỊCH VỤ (VN)
Thôn Nam Thạch, xã Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu sâm cau (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-24301**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh, xanh đậm.
(731) NGUYỄN THỊ KIM OANH (VN)
1301 Cc 137 NVC, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Chè (trà) sen.

---

(210) **4-2023-24303**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Hồng đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN THANH (VN)
Thôn Lạc Tân 2, xã Phước Diêm, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn: thực phẩm chay được chế biến từ rau, củ, quả, thực phẩm chay được làm từ bột ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng chay.

---

(210) **4-2023-24304**

(540)

innoex

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.2.3
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ HỖ TRỢ STARTUP IBP (VN)
135 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2023-24305**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.1.15; 8.1.16; 26.13.1
(591) Trắng xám, đỏ, vàng, hồng, xanh lá cây, xanh nước biển.
(731) ĐẶNG ANH QUÂN (VN)
Số 101 phố Hàng Gà, phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; thạch hoa quả (bánh kẹo); bánh kẹo dưới dạng kem nhuyễn; bánh ngọt; bánh rán vòng.

---

(210) **4-2023-24308**

(540)

龍王
KINGEPS

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) LOYAL-HQ INDUSTRIAL CORP. (TW)
19 F., No. 85, Sec. 1, Zhongxiao E. Rd., Zhongzheng Dist., Taipei City 100009, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dẻo nguyên liệu [dạng thô], cụ thể là polixetiren có thể giãn để sử dụng trong sản xuất nhiều loại sản phẩm.

---

(210) **4-2023-24309**

(540)

KINGEPS

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LOYAL-HQ INDUSTRIAL CORP. (TW)
19 F., No. 85, Sec. 1, Zhongxiao E. Rd., Zhongzheng Dist., Taipei City 100009, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dẻo nguyên liệu [dạng thô], cụ thể là polixetiren có thể giãn để sử dụng trong sản xuất nhiều loại sản phẩm.

---

(210) **4-2023-24310**

(540)

Ascoflora

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NEWSUN (VN)
43/14 Lý Thường Kiệt, phường 7, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thuốc đông y.

---

(210) **4-2023-24311**

(540)

Ascomyces

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NEWSUN (VN)
43/14 Lý Thường Kiệt, phường 7, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thuốc đông y.

---

(210) **4-2023-24312**

(540)

Mycelardi

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NEWSUN (VN)
43/14 Lý Thường Kiệt, phường 7, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thuốc đông y.

---

(210) **4-2023-24313**

(540)

Giggle Puzzle

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH NGUYỄN TRẮC (VN)
220/21/7 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (VIETNAM PATENT AND TRADEMARK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu sách, báo, văn phòng phẩm, truyện, đồ chơi; quảng cáo.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, giải trí, tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2023-24315**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.11; 5.3.15; 5.7.1; 5.11.2; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, vàng, hồng, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TƯỢNG SƠN (VN)
Khu trung tâm xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt lạc sấy khô.

---

(210) **4-2023-24316**

(540)

KING LUCKY

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) WANG XIAOQIONG (CN)
Room 1006, Tianyuan Building, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Micro; bộ nắn điện; đồng hồ thông minh; tai nghe choàng đầu; thiết bị sạc điện cầm tay; loa cầm tay.

---

(210) **4-2023-24317**

(540)

KFL

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU & THƯƠNG MẠI THH (VN)
Số 838 đường Bạch Đằng, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; dầu xả tóc; xà phòng tắm; sữa tắm.

---

(210) **4-2023-24318**

(540)

Charlise

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÊ THỊ DIỆU ANH (VN)
Đội 8, thôn Nhân Hiền, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; dầu xả tóc; xà phòng tắm; sữa tắm.

---

(210) **4-2023-24319**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.4.2; 26.7.25; 26.11.12
(591) Xanh da trời đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐỨC ANH QUẢNG NINH (VN)
Số 568 + 570, đường Nguyễn Văn Cừ, tổ 11, khu 9, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe máy; xe ô tô; xe đạp điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2023-24320**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ & SẢN XUẤT MP (VN)
Đường 286, thôn Yên Tân, xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn công nghiệp; sơn nước; sơn dầu; sơn sắt thép; sơn gỗ; sơn phủ.

---

(210) **4-2023-24322**

(540)

PUGAN

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.3.3; 26.2.7
(731) CAO THỊ NGỌC NHẪN (VN)
Thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-24324**

(540)

SUPERMAN
TILE ADHESIVE
กาวกระเบื้อง

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.11.9; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SOLITI VIỆT NAM (VN)
Thôn Hồng Sơn, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất kết dính cho bê tông.

---

(210) **4-2023-24325**

(540)

HELLO®

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.3.17; 26.5.1; 26.13.1
(591) Vàng, cam, xanh lá cây, xanh cốm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐẦU TƯ BESTIMEX (VN)
Số 5, ngõ 193/32, 15A tổ 14, phố Hồng Tiến, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây, nước quả ép; xi rô dùng cho đồ uống; nước ép rau [đồ uống]; nước sinh tố; nước quả cô đặc, không có cồn.

---

(210) **4-2023-24326**

(540)

XINGHUALONG
兴华隆

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.3; 26.11.12
(731) CHANGXING HUALONG SILK CO., LTD (CN)
Industrial concentration area, Lijiaxiang Town, Changxing County, Huzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 24: Vải; vải sợi nguyên liệu; vải lót; vải dệt từ vật liệu đàn hồi; vải thô hồ cứng; vải tơ nhân tạo; vải lụa; vải tơ tafeta; vải dùng trong ngành dệt; vải được làm từ len hoặc sợi len nhân tạo (vải jersey).

---

(210) **4-2023-24327**

(540)

IFFCO

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.3.11; 26.4.4; 26.4.7
(731) INTERNATIONAL FOODSTUFFS CO. LLC. (AE)
Al-Wahda Street, Industrial Area No.1, P.O. Box 4115, Sharjah, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn được; chất béo ăn được; bơ từ sữa trâu bò; bơ thực vật; bơ; xúp thành phẩm; sữa; sản phẩm bơ sữa; sữa có hương vị; sữa khuấy; thịt; thịt cá; thịt gia cầm; thịt thú săn; chiết xuất thịt; trái cây được bảo quản; trái cây sấy khô; trái cây nấu chín; rau củ được bảo quản; rau củ sấy khô; rau củ nấu chín; thực phẩm dùng để đặt, phủ lên thức ăn (topping), cụ thể là topping làm từ kem bơ, bao gồm cả topping làm từ kem bơ không chứa sữa; kem sữa; thạch cho thực phẩm; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây; thực phẩm ăn nhanh không trên cơ sở khoai tây, cụ thể là thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ quả không phải khoai tây; khoai tây lát giòn; khoai tây lát mỏng sấy giòn; đậu lăng được bảo quản (trừ mục đích nông nghiệp); đậu lăng sấy khô (trừ mục đích nông nghiệp); đậu được bảo quản (trừ mục đích nông nghiệp); đậu sấy khô (trừ mục đích nông nghiệp); đậu hà lan được bảo quản (trừ mục đích nông nghiệp); đậu hà lan sấy khô (trừ mục đích nông nghiệp); đậu hạt được bảo quản (trừ mục đích nông nghiệp); đậu hạt sấy khô (trừ mục đích nông nghiệp); nấm được bảo quản; lạc được bảo quản.

---

(210) **4-2023-24330**

(540)

PHM
PHUONG HOANG MINH

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.11; 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHƯƠNG HOÀNG MINH (VN)
Số 133, ấp 5, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Tinh bột sắn (cho thực phẩm); bột sắn hột; bột sắn; tinh bột mì (cho thực phẩm); bột mì.

---

(210) **4-2023-24331**

(540)

FUJI GREEN
TIÊN PHONG TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THANG MÁY POSTCHEA VIỆT NAM (VN)
Số 12 đường Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm mát bằng nước; bộ phận làm lạnh bằng nước nguyên cụm (bộ phận của hệ thống điều hòa không khí); máy lạnh giải nhiệt nước (bộ phận của hệ thống điều hòa không khí).

---

(210) **4-2023-24332**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.19; 5.3.13; 5.3.15
(591) Vàng.
(731) A-PLUS SUPPLY CO., LTD. (TH)
4/59, Soi Chalong Krung 31, Lam Pla Tio Sub-District, Lat Krabang District, Bangkok, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Muối tắm để tẩy da chết và làm sạch da; sữa tắm; xà phòng; chế phẩm dưỡng thể dạng lỏng; chế phẩm chăm sóc da mặt; kem dùng cho vùng dưới cánh tay; kem dưỡng gót chân; tất cả các sản phẩm kể trên được sử dụng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24334**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12
(591) Vàng đồng, trắng, trắng kem.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI TRÀNG TIỀN 35 (VN)
Số 1, ngõ 34 Nguyên Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem hộp (kem lạnh); kem ly (kem lạnh); kem que (kem lạnh).

---

(210) **4-2023-24335**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC BẠCH YẾN (VN)
171 tầng 3- Hùng Vương, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng, thảo dược, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2023-24336**

(540)

TRẦN KÝ

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.6; 3.7.24
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN KÝ (VN)
108A/3, đường 3 tháng 2, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 29: Vịt quay; thịt heo quay.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-24337**

(540)

NHA KHOA VĨNH NGÂN

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.10
(591) Xanh, trắng.
(731) CAO VĂN VĨNH (VN)
TDP Sơn Hải, phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa.

---

(210) **4-2023-24338**

(540)

MyHome
bathroom accessories

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.2.7
(591) Xanh ngọc, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TRIỆU GIA PHÁT (VN)
252/29/8 Phan Anh, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Xuất nhập khẩu và mua bán phụ kiện nhà tắm như móc treo và giá để khăn hay quần áo, hộp đựng xà phòng, gương soi, hộp để giấy vệ sinh, vòi nước, ống xả, nắp lỗ thoát và mua bán phụ kiện bếp như khay, ống cắm đũa, giá để bát chén, ly, giá để các hộp gia vị, rổ, xô, hộp đựng thức ăn.

---

(210) **4-2023-24339**

(540)

CND GINSENG
NHÂN SÂM & TÁO ĐỎ HOÀ TAN

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SÂM BẮC MỸ CND (VN)
528 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nhân sâm đã chế biến (dùng làm thực phẩm); rễ nhân sâm đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm); nhân sâm khô (dùng làm thực phẩm); nhân sâm đỏ thái lát đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm); dịch chiết xuất từ nhân sâm đỏ đã chế biến (dùng làm thực phẩm); nhân sâm đỏ tẩm mật ong đã chế biến (dùng làm thực phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu đối với: nhân sâm đã chế biến (dùng làm thực phẩm), nhân sâm khô (dùng làm thực phẩm), rễ nhân sâm đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm), nhân sâm đỏ thái lát đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm), dịch chiết xuất từ nhân sâm đỏ đã chế biến (dùng làm thực phẩm), trà nhân sâm, nhân sâm đỏ tẩm mật ong (dùng làm bánh kẹo), nhân sâm đỏ thái lát (dùng làm bánh kẹo), nhân sâm (dùng làm bánh kẹo), kẹo nhân sâm, nhân sâm đỏ khô tẩm mật ong (dùng làm bánh kẹo), nhân sâm tươi, nước uống nhân sâm đỏ (dùng làm đồ uống), dịch chiết xuất từ nhân sâm đỏ (dùng làm đồ uống), gói nước nhân sâm đỏ (dùng làm đồ uống), nước nhân sâm đỏ (dùng làm đồ uống); tiếp thị; quảng cáo; marketing; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24340**

(540)

CELLSKIN

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.7
(731) ĐẶNG PHẠM HOÀI TÂM (VN)
Số 353, chợ Ấp 2, xã lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; mỹ phẩm có tẩm thuốc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24342**

(540)

D'CARE BY PHAP

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xám đen, trắng.
(731) VÕ VĂN PHÁP (VN)
Ấp Trung Hưng, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2023-24343**

(220) 09/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

MRSIMPLE

(731) NGUYỄN THANH TÚ (VN)
72A/22E Cô Giang, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; gọng kính; mắt kính; kính râm; hộp đựng kính.

Nhóm 14: Vòng đeo tay (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức); ghim cài (đồ trang sức); trâm cài (đồ trang sức); đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; túi mua hàng; túi du lịch; vali.

---

(210) **4-2023-24344**

(220) 09/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

MRSIMPLE

(731) NGUYỄN THANH TÚ (VN)
72A/22E Cô Giang, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; thắt lưng (trang phục); ca vát.

---

(210) **4-2023-24345**

(220) 09/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

SICAWHITE

(531) 3.7.17

(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV XNK SC WHITE (VN)
25A đường số 22, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2023-24346**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.1.5; 5.1.16; 5.7.3; 7.1.1; 7.5.10; 26.11.3; 26.11.12
(591) Tím, cam, xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) LÊ THỊ THANH NGA (VN)
Thôn An Lương, xã Duy Hải, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu: trà, trà ngũ cốc, hạt ngũ cốc đã qua chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, bột làm từ ngũ cốc, gạo, rượu, rượu gạo, rượu ngô, rượu hoa quả.

---

(210) **4-2023-24347**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 6.1.2; 26.2.7
(591) Xanh dương đen, vàng, vàng đồng.
(731) THÂN NGỌC HÀ (VN)
131 đường DC11, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà sữa; quán cà phê; dịch vụ quán cơm; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-24348**

(540)

KONG
MEDIA & EVENT

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KONG (VN)
213C Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ marketing; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quảng cáo thương mại trên truyền hình; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện về giải trí, văn hóa và thể thao; dịch vụ tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; sản xuất phim điện ảnh và các chương trình truyền hình (trừ phim quảng cáo); sản xuất dàn dựng buổi biểu diễn; dịch vụ xuất bản âm nhạc; quản lý nghệ sĩ biểu diễn.

Nhóm 42: Thiết kế đồ họa; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(210) **4-2023-24349**

(540)

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.4; 9.7.1
(591) Vàng, đen, nâu cam, trắng, hồng, nâu, xám trắng, tím, cam, xanh dương, nâu đen.
(731) PHẠM BẢO TRANG (VN)
Thôn Lâm Phú, xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-24354**

(540)

EUZOFA

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VINH THỊNH VƯỢNG (VN)
Thôn Bình Phú, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dành cho người; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm liệu pháp thực vật dùng cho mục đích y tế; chất khử trùng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-24355**

(540)

DO-ADAM

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; thuốc đánh răng.

Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé; chế phẩm diệt khuẩn tay; chế phẩm khử trùng, diệt khuẩn dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trịliệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng.

---

(210) **4-2023-24356**

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Do·Eva

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé; chế phẩm diệt khuẩn tay; chế phẩm khử trùng, diệt khuẩn dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trịliệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-24357**

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DOPACOOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé; chế phẩm diệt khuẩn tay; chế phẩm khử trùng, diệt khuẩn dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng.

---

(210) **4-2023-24358**

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DOROCAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc; thuốc đánh răng.

Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé; chế phẩm diệt khuẩn tay; chế phẩm khử trùng, diệt khuẩn dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả tươi; xi rô, chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng.

---

(210) **4-2023-24359**

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DORAGON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc; thuốc đánh răng.

Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé; chế phẩm diệt khuẩn tay; chế phẩm khử trùng, diệt khuẩn dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả tươi; xi rô, chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2023-24360**

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DO-CORDY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc; thuốc đánh răng.

Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé; chế phẩm diệt khuẩn tay; chế phẩm khử trùng, diệt khuẩn dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả tươi; xi rô, chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng.

---

(210) **4-2023-24361**

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DOSIPHON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trịliệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-24362**

(540)

Dobelaf

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO (VN)
Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất và vitamin bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-24363**

(540)

CO-IRDA

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) SYNERGY PHARMA COMPANY LIMITED (CN)
Unit S, 1/F, Mau Lam Commercial Building, 16-18 Mau Lam Street, Jordan Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc chữa bệnh; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-24364**

(540)

LUMAX

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.9; 13.1.6; 25.7.7

(591) Trắng, xanh dương, xanh da trời, xám.

(731) LIGHTING & EQUIPMENT PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
No. 539/2 (16th Floor and 17th Floor, Maha Nakhon Gypsam Building), Sri Ayutthaya Road, Thanon Phaya Thai Sub-district, Ratchathewi District, Bangkok Metropolis, Thailand

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối (bộ nối) cho dây cáp điện; tụ điện; ổ cắm điện; phích cắm điện; máy biến áp điện.

---

(210) **4-2023-24365**

(540)

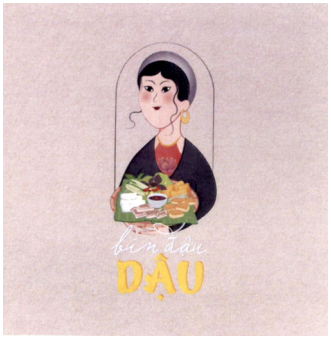

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.4; 8.7.5; 25.1.9
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây, đỏ, đỏ mận, đỏ cam, đen, nâu, nâu tanin, xám.
(731) LÊ THỊ MAI (VN)
Lô E1, ô 33, KP. Phú Hội, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống (quán bún đậu); cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ quán cà phê và trà.

---

(210) **4-2023-24366**

(540)

MAN·GU

(220) 09/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 7.1.11; 7.1.24; 26.3.23; 26.5.1
(731) LÊ THỊ MAI (VN)
Lô E1, ô 33, KP. Phú Hội, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ vật trang trí (lưu động); đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc văn phòng; đồ đạc quán cà phê (bàn, ghế, tủ, giá, kệ).

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; xây dựng dân dụng và công nghiệp; dịch vụ cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; xác nhận giá trị tác phẩm nghệ thuật; thiết kế danh thiếp; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế nội thất; thiết kế bao bì; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công; tư vấn thiết kế trang web.

---

(210) **4-2023-24367**

(540)

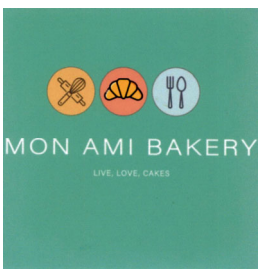

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.1.8; 11.1.2; 11.1.4; 11.1.22; 11.1.25; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, vàng, da cam, xanh da trời, trắng, đen.
(731) TRƯƠNG LÊ CHÂU (VN)
451/24/41 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cửa hàng cung cấp bánh, kẹo (do cửa hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng cung cấp bánh, kẹo (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống mang về; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-24368**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng, xám.
(731) NGUYỄN THỊ NHÂM (VN)
Thôn Từ Châu, xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2023-24369**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.2.7; 26.11.12
(591) Xanh lục, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN THƯƠNG DOANH (VN)
Số 8 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ổ cắm điện; cầu dao điện; khóa điện; công tắc điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; thiết bị điện dùng để chuyển mạch.

Nhóm 11: Đèn; quạt điện.

---

(210) **4-2023-24370**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH DUPHA (VN)
Khu phố 2, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm: mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24371**

(540)

LOHO

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SƠN HE HUAN SHAN (VIỆT NAM) (VN)
Lô M6, đường D4, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn mài; sơn phủ; vữa thạch cao mạt đá để hoàn thiện trong (lớp lót phủ trước khi sơn); lớp phủ cho gỗ [sơn].

Nhóm 20: Đồ đạc (bàn); nệm (đệm); gối; khung tranh ảnh; bệ chậu hoa; rổ, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Hộp đựng đồ trang điểm; bình cắm hoa; vật trang trí bàn ăn; tách; đĩa; rổ dùng trong gia đình.

Nhóm 28: Cây Noel bằng vật liệu tổng hợp; chuông cho cây Noel; tuyết nhân tạo cho cây noel; đồ trang trí cho cây Noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; giá đỡ cho cây noel; đồ chơi.

---

(210) **4-2023-24372**

(540)

KINH ĐÔ

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐOÀN MINH TRIẾT (VN)
Số nhà 327, tổ 14, thôn Đức Mỹ, xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2023-24373**

(540)

TOÀN MỸ XANH

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HOÀNG THÚY ANH (VN)
Căn hộ 15A12 tòa S211 KĐT VHOP, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, thiết bị vệ sinh, sen vòi, bồn cầu, máy lọc nước, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bồn tự hoại bằng nhựa (thiết bị vệ sinh), bể phốt thông minh steptic (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2023-24374**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.11; 11.3.7; 26.11.7
(591) Xanh lá cây, vàng, đen, nâu, đỏ, xanh nước biển, màu da.
(731) HỘ KINH DOANH ÚT VŨNG TÀU - HUỲNH THANH TÂM (VN)
37 Trần Nhật Duật, phường 6, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả đã chế biến.

Nhóm 30: Tương ớt; muối; gia vị; nước sốt và các loại gia vị khác.

---

(210) **4-2023-24375**

(540)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng.

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 26.2.7
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN THĂNG (VN)
Thửa đất số 697, TBĐ số 230-B, thôn Phú Vang, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

---

(210) **4-2023-24376**

(540)

(511) Nhóm 37: Làm sạch bên trong toà nhà; làm sạch bề mặt bên ngoài tòa nhà; dịch vụ dọn vệ sinh nhà ở, văn phòng.

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP NHÀ SẠCH (VN)
Số nhà 22, ngõ 426/6 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2023-24377**

(540)

(511) Nhóm 43: Quán ăn uống.

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 3.11.7; 3.11.24; 26.1.1
(591) Vàng, xanh dương.
(731) ĐỖ THỊ TÚ ANH (VN)
144C Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2023-24378**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.1.21; 18.1.23
(591) Xanh dương, vàng, đen, xám.
(731) HỢP TÁC XÃ TRƯỜNG THỊNH TG (VN)
373/7 ấp Ngãi Thuận, xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính liên quan đến cho thuê ô tô và tất cả các dịch vụ cho thuê xe cộ vận chuyển hành khách; phần mềm máy vi tính để tham gia và điều phối dịch vụ vận tải; phần mềm máy vi tính để tham gia và điều phối dịch vụ giao hàng; phần mềm lên lịch trình và gửi đi tự động các phương tiện đi lại (xe cộ) có động cơ; phần mềm ứng dụng di động dùng bởi tổng đài điều khiển xe cộ có động cơ và hành khách và các hành khách tiềm năng để dùng chung xe (cùng đi).

Nhóm 39: Cung cấp thông tin về dịch vụ vận tải và đăng ký trước (giữ chỗ) cho dịch vụ vận tải thông qua một trang web; vận tải; đóng gói và lưu trữ hàng hóa; thu gom và chuyển phát (giao) các gói (kiện) hàng và hàng hóa; sắp xếp các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2023-24381**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.3.4; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1
(591) Đen, vàng kim, xanh.
(731) VŨ VĂN DƯƠNG (VN)
Xóm 4, xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc đông y.

---

(210) **4-2023-24384**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng, đen.
(731) BÙI XUÂN THANH BÌNH (VN)
Số 1/4, đường 9, khu phố 4, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực (đồ uống); đồ uống không có cồn; đồ uống có gaz; nước khoáng (đồ uống); đồ uống trái cây (không cồn); nước ép trái cây.

---

(210) **4-2023-24385**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 1.15.5; 4.3.3
(591) Đen, trắng, xám.
(731) BÙI XUÂN THANH BÌNH (VN)
Số 1/4, đường 9, khu phố 4, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực (đồ uống); đồ uống không có cồn; đồ uống có gaz; nước khoáng (đồ uống); đồ uống trái cây (không cồn); nước ép trái cây.

---

(210) **4-2023-24386**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 1.15.5; 4.3.3
(591) Đen, đỏ, vàng, vàng cam, trắng, xám.
(731) BÙI XUÂN THANH BÌNH (VN)
Số 1/4, đường 9, khu phố 4, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực (đồ uống); đồ uống không có cồn; đồ uống có gaz; nước khoáng (đồ uống); đồ uống trái cây (không cồn); nước ép trái cây.

---

(210) **4-2023-24387**

(540)

LULANI

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MICASA VIỆT NAM (VN)
Số 88-89 đường Lê Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; sen vòi (bộ phận của thiết bị vệ sinh); thiết bị sứ vệ sinh; phụ kiện bồn tắm; bồn tắm; thiết bị làm nóng nước tắm.

---

(210) **4-2023-24388**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.3.1; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DUYÊN HÀ (VN)
Số nhà 4, ngõ 41, phố Tương Mai, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; xi măng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vật liệu xây dựng phi kim loại, xi măng.

---

(210) **4-2023-24389**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Vàng cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THÁP VÀNG (VN)
105, đường D-KDC Chánh Nghĩa, khu phố 12, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2023-24390**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FREEWILL AGENCY (VN)
Phòng F2-09, tầng 02, tòa nhà Pax Sky, số 159C Đề Thám, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2023-24391**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH FREEWILL AGENCY (VN)
Phòng F2-09, tầng 02, tòa nhà Pax Sky, số 159C Đề Thám, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2023-24392**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH FREEWILL AGENCY (VN)
Phòng F2-09, tầng 02, tòa nhà Pax Sky, số 159C Đề Thám, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2023-24393**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FREEWILL AGENCY (VN)
Phòng F2-09, tầng 02, tòa nhà Pax Sky, số 159C Đề Thám, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2023-24394**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH FREEWILL AGENCY (VN)
Phòng F2-09, tầng 02, tòa nhà Pax Sky, số 159C Đề Thám, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2023-24395**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH FREEWILL AGENCY (VN)
Phòng F2-09, tầng 02, tòa nhà Pax Sky, số 159C Đề Thám, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2023-24396**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CP QUỐC TẾ DR PHARM (VN)
Số nhà 64 đường Que Hàn, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa công thức (dùng cho trẻ sơ sinh); sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn dặm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa cho trẻ em (không dùng cho trẻ sơ sinh); sản phẩm sữa; sữa cho người lớn; sữa giàu protein (không dùng cho trẻ sơ sinh).

---

(210) **4-2023-24397**

(540)

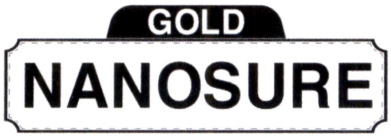

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.9; 25.1.10; 26.4.7; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH HELLO MAMA (VN)
Khu 4, xã Hoàng Lâu, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Sữa công thức (dùng cho trẻ sơ sinh); sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn dặm cho bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa cho trẻ em (không dùng cho trẻ sơ sinh); sản phẩm sữa; sữa cho người lớn; sữa giàu protein (không dùng cho trẻ sơ sinh).

---

(210) **4-2023-24398**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.13
(731) PHẠM TỐ UYÊN (VN)
Số nhà 659, tổ 5, khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê chưa rang; hương liệu cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán giải khát; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; căng tin.

---

(210) **4-2023-24399**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.5.1; 1.5.15; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIỀN PHONG (VN)
15 Hồ Xuân Hương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách; va li; cặp sách.

Nhóm 20: Giường tủ, bàn ghế; giá sách.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; kinh doanh mua bán vật phẩm văn hoá; kinh doanh mua bán văn phòng phẩm, túi xách, ba lô, va li; kinh doanh đồ nội thất; dịch vụ phát hành sách báo [dịch vụ phân phối/mua bán].

Nhóm 41: Dạy nghề; tư vấn du học; giáo dục đào tạo; tư vấn tổ chức hội nghị, hội thảo và các hoạt động thể thao, văn hoá.

---

(210) **4-2023-24400**

(540)

FLEX WINDOW

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; màn hình bên ngoài ("cover screens") cho điện thoại thông minh; màn hình hiển thị điện tử cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2023-24401**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.7.24; 5.7.25; 5.13.1; 5.13.8; 5.13.25; 25.7.25

(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ nâu, cam, nâu, đỏ, vàng, nâu đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM THABICO TIỀN GIANG (VN)
Ấp Hòa Thạnh, xã Bình Ninh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy khô; trái cây sấy dẻo; trái cây đông lạnh.

Nhóm 30: Mì ăn liền; hủ tiếu ăn liền; miến ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước giải khát bằng trái cây; nước sinh tố; nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống); nước ép trái cây cô đặc.

---

(210) **4-2023-24402**

(540)

Tropicsun

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.12; 5.1.16
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM THABICO TIỀN GIANG (VN)
Ấp Hòa Thạnh, xã Bình Ninh, huyện Chợ Gao, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy khô; trái cây sấy dẻo; trái cây đông lạnh.

Nhóm 30: Mì ăn liền; hủ tiếu ăn liền; miến ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước giải khát bằng trái cây; nước sinh tố; nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống); nước ép trái cây cô đặc.

---

(210) **4-2023-24403**

(540)

SAFE FOOD - SAFE LIFE
S-GREEN
MELAMINEWARE

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.3.3; 11.3.7; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ HPA (VN)
Số 52, ngõ 123, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Bát; thìa đục lỗ [dụng cụ nấu ăn]; chén; cốc; đĩa; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-24404**

(540)

ANH ANH COMPANY

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xám đậm, đỏ cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH ANH ANH (VN)
Thôn Nhuệ Giang, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; giá (đế, khay) để bát, đĩa.

---

(210) **4-2023-24405**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.5; 2.1.30; 2.5.2; 9.3.14; 10.5.25
(591) Vàng, đen, trắng, hồng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ BÁCH XUYÊN (VN)
Số 2, hẻm 486/11/26 đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót (bỉm) dùng một lần và quần tã (bỉm dạng quần); tã lót dùng cho trẻ em; quần tã dùng cho trẻ em; tã hoặc tã lót dạng quần làm bằng giấy hoặc xen lu lô dùng cho trẻ em; quần tã tập cho bé tự đi vệ sinh.

---

(210) **4-2023-24406**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, vàng.
(731) HUỲNH VĂN LINH (VN)
Thôn Đạt Hiếu 5, phường Đạt Hiếu, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; thắt lưng [trang phục]; trang phục.

---

(210) **4-2023-24407**

(540)

Jafaulaw

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN XUÂN NAM (VN)
Số 26 ngõ 1 đường Đầm Vạc, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước tẩy rửa; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24408**

(540)

Jafalaw

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN XUÂN NAM (VN)
Số 26 ngõ 1 đường Đầm Vạc, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước tẩy rửa; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24409**

(540)

TAKA Consulting

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 19.13.21; 25.3.3
(591) Xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN TAKA (VN)
Số 6 ngõ 1A Nhân Hoà, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học và công nghệ liên quan đến mỹ phẩm và dược phẩm; nghiên cứu mỹ phẩm; nghiên cứu dược phẩm; dịch vụ tư vấn chuyển giao khoa học và công nghệ liên quan đến mỹ phẩm hoặc dược phẩm; tư vấn kỹ thuật liên quan đến chuyển giao khoa học và công nghệ về mỹ phẩm hoặc dược phẩm; chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực mỹ phẩm và dược phẩm.

Nhóm 45: Tư vấn về quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn pháp lý.

---

(210) **4-2023-24410**

(540)

BỆNH VIỆN CÔNG VĨNH

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC PHẨM CÔNG VĨNH (VN)
Tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện.

---

(210) **4-2023-24411**

(540)

DƯỢC PHẨM CÔNG VĨNH

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC PHẨM CÔNG VĨNH (VN)
Tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm dược; dược phẩm

---

(210) **4-2023-24412**

(540)

KENPER

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯỜNG KÍNH TKC (VN)
Số 38 ngõ 155/51 đường Cầu Giấy, tổ 4, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Nhôm; dây nhôm; cửa xếp bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Kính xây dựng; cửa, không bằng kim loại, được bọc; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; khung nhà kính, không bằng kim loại; cửa chớp, không bằng kim loại; kính thông minh dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-24414**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Vàng nhạt, xanh lá cây, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT METTA VIỆT NAM (VN)
94/11 Ngô Tất Tố, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Đậu hủ làm từ đậu nành; tàu hủ; chao làm từ đậu nành; sữa làm từ đậu nành; dầu dùng trong thực phẩm được làm từ đậu nành; các sản phẩm được làm từ đạm đậu nành.

Nhóm 30: Tương làm từ đậu nành; nước tương làm từ đậu nành; bột đậu tương.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, cửa hàng bán lẻ, nhượng quyền thương mại các thực phẩm chay.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-24415**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.3.17; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ICON (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; nước thơm; tinh dầu; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm tẩy trang, nước thơm, tinh dầu, chế phẩm làm sạch, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-24416**

(540)

HIYORI

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.3.17; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ICON (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ spa chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ gội đầu.

---

(210) **4-2023-24417**

(540)

Trung Tuan

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRÀ TRUNG TUẤN (VN)
Số 35, khu dân cư Tràng An, đường số 8, khóm 1, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà thảo mộc, cà phê.

---

(210) **4-2023-24418**

(540)

UTE

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 1.13.1; 26.1.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) ĐINH THỊ THU THẢO (VN)
454/51/17 Hậu Giang, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Cân sức khỏe; cân điện tử; cân tiểu ly; thiết bị và dụng cụ để cân.

---

(210) **4-2023-24419**

(540)

CreaChefs

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.12; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH HỘI VUA (VN)
42/34 Hoàng Diệu, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thời trang; mũ đầu bếp; tạp dề (trang phục); áo đầu bếp; giày dép.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: quần áo, mũ đầu bếp, tạp dề, áo đầu bếp, túi xách, balo, bóp, ví, vớ, cà vạt, giày dép.

---

(210) **4-2023-24420**

(540)

Hotelier
Inspired Travel Network

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.1; 3.13.24
(591) Trắng, xanh, cam.
(731) ĐINH THỊ BÍCH HẠNH (VN)
137/5 ĐHT 06, khu phố 01, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn thương mại điện tử; nghiên cứu thương mại; dịch vụ quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ).

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách du lịch; hướng dẫn khách du lịch; đại lý bán vé (máy bay, tàu lửa, tàu thuỷ).

---

(210) **4-2023-24421**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1; 26.1.2; 26.3.23
(591) Đen, cam.
(731) VÕ MINH THUẦN (VN)
220 Phan Văn Mãng, KP8, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn, uống; dịch vụ ăn uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-24422**

(540)

LONG KỲ®

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3
(591) Vàng, đỏ, xanh, trắng, đen, nâu, cam, xám.
(731) MẠC THỊ GIẢI PHÓNG (VN)
390/9B Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gia vị; nước sốt; nước tương; tương ớt; tương cà; sa tế.

---

(210) **4-2023-24423**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3
(591) Vàng, đỏ, xanh, trắng, đen, nâu, cam, xám.
(731) MẠC THỊ GIẢI PHÓNG (VN)
390/9B Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gia vị; nước sốt; nước tương; tương ớt; tương cà; sa tế.

---

(210) **4-2023-24424**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.1
(591) Xanh, nâu, trắng, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ CÀ PHÊ NGUYÊN CHẤT BÙ ĐỐP (VN)
Ấp Tân An, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2023-24425**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.5.19; 6.1.2; 6.19.9; 11.3.3; 11.3.14; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, đen, nâu, xám, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV ĐĂNG DƯƠNG SƠN LA (VN)
Tiểu Khu 1, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 30: Trà (trà hoa đu đủ).

---

(210) **4-2023-24426**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh bạc hà, trắng, ghi nhạt, đen.
(731) LÊ TUẤN LINH (VN)
Số 7 ngõ 100 Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ phân phối, mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm vitamin, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, son, nước hoa, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, sữa, thực phẩm cho em bé, quần áo, giày dép, mũ nón, đồ chơi, đồ dùng cho trẻ em (bao gồm bình sữa cho trẻ em bú, thiết bị hâm nóng bình sữa, thiết bị tiệt trùng bình sữa, giường, gối, cũi, xe đẩy, ghế ngồi ăn cho trẻ em, ghế nằm chơi, ghế rung cho trẻ em, thảm nằm chơi cho trẻ em).

---

(210) **4-2023-24427**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh bạc hà, trắng, đen.
(731) LÊ TUẤN LINH (VN)
Số 7 ngõ 100 Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ phân phối, mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm vitamin, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, son, nước hoa, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, sữa, thực phẩm cho em bé, quần áo, giày dép, mũ nón, đồ chơi, đồ dùng cho trẻ em (bao gồm bình sữa cho trẻ em bú, thiết bị hâm nóng bình sữa, thiết bị tiệt trùng bình sữa, giường, gối, cũi, xe đẩy, ghế ngồi ăn cho trẻ em, ghế nằm chơi, ghế rung cho trẻ em, thảm nằm chơi cho trẻ em).

---

(210) **4-2023-24428**

(540)

SENSU

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SỨC SỐNG VIỆT (VN)
Lầu 2, 21 Võ Văn Vân, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-24429**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.3.1; 26.4.4
(591) Xanh nước biển, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT ĐẠI ĐỒNG (VN)
86A, ấp 3, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất kết dính để sửa chữa, vá lại đồ vật bị gãy vỡ; keo; keo silicon; keo dùng trong công nghiệp; hồ dán dùng trong công nghiệp.

Nhóm 06: Nhôm; Thanh nhôm; nhôm định hình; tấm nhôm tổ ong; tấm nhôm lõi than tre; tấm nhôm nhựa (chủ yếu là nhôm).

Nhóm 35: Mua bán : nhôm, thanh nhôm, nhôm định hình, keo, keo silicon, chất dính dùng cho công nghiệp, chất kết dính để sửa chữa, vá lại đồ vật bị gãy vỡ, keo dùng trong công nghiệp, hồ dán dùng trong công nghiệp; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 40: Cưa vật liệu; xử lý kim loại; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu; đúc kim loại; dịch vụ hàn.

---

(210) **4-2023-24430**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

tabo
HANDCRAFTED
LEATHER

(731) TRẦN THỊ TUYẾT ANH (VN)
83 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): dây đồng hồ đeo tay (bằng da thuộc), bao da máy tính, bao da điều khiển, móc chìa khóa bằng da, bìa da (bằng da thuộc); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; marketing; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết.

---

(210) **4-2023-24431**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

LEIBINGER
CODING AND MARKING.

(531) 9.5.2

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT TRƯỜNG THỊNH (VN)
17 đường 35, khu phố 6, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy in phun công nghiệp; thiết bị phun mực cho máy in; máy in để in trên tấm kim loại; máy in nghệ thuật; máy in 3d.

---

(210) **4-2023-24432**

(540)

IQ JET®

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT TRƯỜNG THỊNH (VN)
17 đường 35, khu phố 6, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy in phun công nghiệp; thiết bị phun mực cho máy in; máy in để in trên tấm kim loại; máy in nghệ thuật; máy in 3d.

---

(210) **4-2023-24433**

(540)

JET1NEO

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Đen, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT TRƯỜNG THỊNH (VN)
17 Đường 35, khu phố 6, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy in phun công nghiệp; thiết bị phun mực cho máy in; máy in để in trên tấm kim loại; máy in nghệ thuật; máy in 3d.

---

(210) **4-2023-24434**

(540)

JET2 NEO

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT TRƯỜNG THỊNH (VN)
17 đường 35, khu phố 6, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy in phun công nghiệp; thiết bị phun mực cho máy in; máy in để in trên tấm kim loại; máy in nghệ thuật; máy in 3d.

---

(210) **4-2023-24435**

(540)

JET3 ECO

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT TRƯỜNG THỊNH (VN)
17 đường 35, khu phố 6, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy in phun công nghiệp; thiết bị phun mực cho máy in; máy in để in trên tấm kim loại; máy in nghệ thuật; máy in 3D.

---

(210) **4-2023-24436**

(540)

JET3 UP

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT TRƯỜNG THỊNH (VN)
17 đường 35, khu phố 6, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy in phun công nghiệp; thiết bị phun mực cho máy in; máy in để in trên tấm kim loại; máy in nghệ thuật; máy in 3d.

---

(210) **4-2023-24437**

(540)

BICI
LEATHER

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lam, vàng đồng.
(731) HỘ KINH DOANH BICI (VN)
Số 135 Phổ Quang, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; cặp da; túi xách tay; ví tiền; ví đựng danh thiếp; dây đeo vai [dây đai] bằng da thuộc.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): ba lô, cặp da, túi xách tay, ví tiền, ví đựng danh thiếp, dây đeo vai [dây đai] bằng da thuộc, vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức], bìa bọc hộ chiếu, bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng], thắt lưng

[trang phục], bao (túi) đặc biệt cho thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh bằng da, thẻ hành lý, dây đồng hồ đeo tay (bằng da thuộc), bao da máy tính, bao da điều khiển, móc chìa khóa bằng da, bìa da (bằng da thuộc); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; marketing; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết.

---

(210) **4-2023-24438**

(540)

NGHÉ ART
BRIDAL SHOES

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xám, đen.
(731) NGUYỄN HOÀNG XUÂN THỦY (VN)
106C/83 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): quần áo, mũ, găng tay [trang phục], dép, giày cưới, vòng đeo tay [đồ trang sức], kẹp tóc, hoa giả, lúp voan cô dâu, vòng cổ [đồ trang sức]; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; marketing; tư vấn tổ chức kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ, quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết.

---

(210) **4-2023-24439**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.3; 26.5.4; 26.5.18
(731) CÔNG TY TNHH SAMMY GROUP (VN)
107 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo thiết kế; quần áo công sở; trang phục áo cưới; trang phục dạ hội.

---

(210) **4-2023-24440**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 25.3.15; 26.11.12
(591) Cam, xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN LÊ THẾ PHƯƠNG (VN)
Số 2.13 khối A, chung cư CC2-A, khu nhà ở Nguyên Sơn, ấp 3A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý quỹ đầu tư.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội ngoại thất; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; khảo sát, đo đạc đất đai; dịch vụ lập quy hoạch đô thị.

---

(210) **4-2023-24441**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.3.3
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THỜI TRANG KỶ NGUYÊN VÀNG (VN)
39-41 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo; quần; giày; dép; mũ (nón); đầm dạ hội.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán và xuất nhập khẩu: áo, quần giày, dép, mũ (nón), tất (vớ), đầm dạ hội, thắt lưng (trang phục).

Nhóm 41: Dịch vụ chụp hình; dịch vụ quay phim; tổ chức các chương trình ca nhạc, biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội nghị, hội thảo; đào tạo người mẫu; đào tạo thiết kế thời trang.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế quần áo, đầm dạ hội; dịch vụ tạo mốt thời trang.

---

(210) **4-2023-24442**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.5; 25.5.25; 26.1.1; 26.2.3; 26.3.4
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DPC (VN)
23B đường Trường Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; nguyên liệu sản xuất dược phẩm dược liệu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, nguyên liệu sản xuất dược phẩm dược liệu.

---

(210) **4-2023-24443**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.5.10; 8.7.5; 11.3.7; 11.3.18; 26.1.1
(591) Cam, nâu, trắng, da.
(731) NGUYỄN ĐĂNG KHOA (VN)
28 Dân Chủ, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-24444**

(540)

PHUONGNGHITRAVEL
Tour - Event - Teambuilding - Transportation

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH PHƯƠNG NGHI (VN)
Số 24, đường Bình Trị Đông, khu phố 18, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2023-24445**

(540)

VEGETARIAN BISTRO

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.15; 25.12.1
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THÁI KIM BÌNH (VN)
92-94 đường Hoa Cúc, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-24446**

(540)

KIND CONTENT

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.1.10; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH CONTENT AGENCY (VN)
44 đường Tạ Quang Bửu, phường 1, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Marketing; quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24447**

(540)

AVANAZN

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SƠN HIỆP PHÁT (VN)
57 Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2023-24448**

(540)

AVANA ZN

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SƠN HIỆP PHÁT (VN)
57 Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2023-24450**

(540)

KSAWA

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) DƯƠNG VĂN NHÂN (VN)
210/62 An Dương Vương, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2023-24451**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.1.25; 11.3.7; 26.1.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đỏ, vàng, nâu, xanh.
(731) TÔN THỊ YẾN THU (VN)
Đội 5, thôn Đông, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 30: Bánh in đậu xanh.

---

(210) **4-2023-24452**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, xanh, trắng.
(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Số nhà 450, Lý Thường Kiệt, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 33: Rượu gạo, rượu nếp (dùng để uống).

---

(210) **4-2023-24453**

(540)

Archibuild

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(591) Xanh, vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ ARCHIBULID (VN)
Số 10 Chương Dương Độ, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng); mua bán các sản phẩm, cụ thể là: sản phẩm công nghệ (phần mềm máy tính, máy tính, phụ kiện, linh kiện máy tính, loa, tai nghe), thiết bị xử lý dữ liệu và máy điện toán, thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; điều tra, nghiên cứu thị trường về công nghệ thống tin.

---

(210) **4-2023-24454**

(540)

ALONIDIN

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
08 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2023-24455**

(540)

DACIFAT

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
08 Nguyễn Trường Tộ, ph-ường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2023-24456**

(540)

DAPIRAD

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
08 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2023-24457**

(540)

LEVOSIDE

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
08 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2023-24458**

(540)

LEFLUSAL

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
08 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2023-24459**

(540)

MEDACITIN

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
08 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2023-24460**

(540)

MEFIBRAT

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
08 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất tẩy uế.

---

(210) **4-2023-24461**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.5.1; 3.1.6; 5.3.13; 5.3.14; 15.9.11; 26.3.1

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh nước biển, xanh lá cây, xanh da trời, tím, trắng, đen, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH TOP XANH RETAIL (VN)
Số 7 Đặng Minh Trứ, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ so sánh giá cả; marketing; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: đồ chơi trẻ em, đồ chơi phát triển trí tuệ của trẻ em, đồ chơi xếp hình, đồ chơi bằng gỗ, bộ đồ chơi cho bé, quần áo thời trang, phụ kiện thời trang, đồ dùng và dụng cụ học tập, văn phòng phẩm, áo mưa, ô, túi, cặp sách, đồ trang sức, đồ mỹ nghệ kim hoàn, giầy, dép, mũ nón, bát, đĩa, cốc, chén, máy chơi trò chơi, tượng bằng thạch cao, hoa giả, hoa khô, hoa lụa, tranh, ảnh, xe scooter tự cân bằng, xe trượt [xe cộ], xe đạp ba bánh, ván trượt, xe hẩy chân [đồ chơi], giày trượt patin, giày trượt một bánh gót, xe đạp thể thao và phụ tùng của xe đạp thể thao, giá để đồ, kệ để đồ, giá treo bằng kim loại, đàn ghi ta, đàn piano, sáo, kèn, trống, bánh kẹo, bim bim, thức ăn cho người làm từ ngũ cốc, thức ăn cho người làm từ thịt và cá, thức ăn cho người làm từ rau và củ, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, cà phê, ca cao, nước uống đóng chai, nước uống có ga, rượu, bia, nước giải khát, dược phẩm, mỳ phẩm, nước rửa tay dùng cho mục đích vệ sinh, khẩu trang y tế, giấy ăn, giấy vệ sinh, bỉm cho trẻ em, quần giấy, tã giấy.

Nhóm 41: Khu vui chơi trẻ em; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; công viên vui chơi giải trí; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; tổ chức sự kiện vui chơi giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn lưu động; dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt chỗ ở tạm thời cho khách du lịch.

---

(210) **4-2023-24462**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh tím than.
(731) NGUYỄN VĂN BÌNH (VN)
Thôn Nhiễm Dương, xã Nghĩa Đạo, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào và phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; bộ khóa cửa (ngoại trừ khoá điện); bản lề bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ so sánh giá; marketing; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: nhôm, thanh nhôm định hình, cửa cuốn, cửa ra vào bằng kim loại và phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, cửa gỗ và phụ kiện lắp ráp cửa gỗ, cửa nhựa và phụ kiện lắp ráp cửa nhựa, ổ khoá, bộ khoá cửa (trừ khoá điện), tay nắm cửa, chốt cửa, bản lề, thanh trượt cửa, khoá từ, khoá vân tay, khoá số, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, kính xây dựng, tấm nhôm ốp trần, tấm nhôm ốp tường, thép, ống thép, tấm thạch cao, dụng cụ thao tác bằng tay như: kìm, búa, cưa, tuốc nơ vít, dao, kéo, dây điện, ổ cắm điện, át to mát điện, đèn điện, đèn trang trí, đèn năng lượng mặt trời, bàn là điện, ấm siêu tốc, nồi cơm điện, nồi lẩu điện, máy xay, nồi đa năng chạy điện, nồi áp suất, lò vi sóng, quạt điện, quạt tích điện, máy phát điện, động cơ điện, tủ lạnh, thiết bị điều hòa không khí, chảo, nồi, xoong, bộ bát đĩa, bộ đồ ăn, bộ đồ uống trà và cà phê, thiết bị vệ sinh, thiết bị cấp thoát nước, đồ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ trang trí nội thất, đồng hồ, quần áo thời trang, ba lô, va li, túi xách, cặp sách, lương thực thực phẩm, rượu, bia, nước giải khát, cà phê, trà (chè), ca cao, mật ong, củ sâm tươi, sâm đã chế biến hoặc bảo quản.

---

(210) **4-2023-24465**

(540)

DTG

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, khu phố 3, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Cho thuê nhà, xưởng; kinh doanh (mua bán) bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2023-24466**

(540)

DTG

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, khu phố 3, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Phân phối, bán lẻ sản phẩm nhựa tái chế; tư vấn quản lý doanh nghiệp.

Nhóm 36: Đầu tư quỹ; dịch vụ tài chính; tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách; dịch vụ vận tải hàng hóa; cho thuê kho bãi; bốc xếp hàng hoá; cho thuê xe cộ; dịch vụ lưu kho.

Nhóm 40: Dịch vụ tái chế phế liệu.

Nhóm 42: Lập trình máy vi tính; tư vấn lắp đặt hệ thống máy vi tính; quản trị hệ thống máy vi tính; xử lý dữ liệu máy tính; cho thuê thiết bị tin học; cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần mềm các thiết bị và hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2023-24467**

(540)

KIM THÁI

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THỊ KIM ANH (VN)
Căn 12B01 Toà R2, khu nhà ở văn phòng - dịch vụ 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: trà các loại, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống không cồn có hương vị trà, trà ướp hương các loại, cà phê bột, cà phê tan, bánh kẹo, rượu bia, sô cô la, nước giải khát, nước yến, yến sào, đông trùng hạ thảo, thực phẩm chức năng, các đồ nông sản: măng khô, miến khô, nấm hương, mộc nhĩ, quế, hồi, thảo quả, trái cây khô và tươi, đồ phong thuỷ: trầm hương, đá quý, đá phong thuỷ, trang sức phong thuỷ, tranh ảnh phong thuỷ, tượng phong thuỷ, hương, nhang, nến, bình cắm nhang, vòng tay, vòng đeo cổ, đồng hồ, bình cắm hoa, lư hương, đồ thờ cúng, tiền xu.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); đặt chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2023-24468**

(540)

TAO MODEL KID
Suprainational

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.5.2; 2.5.3; 2.5.22; 2.5.27; 26.4.7

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN HOÀNG YẾN (VN)
P101-A17 tập thể Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, thể thao); tổ chức các cuộc thi sắc đẹp cho trẻ em; tổ chức các cuộc thi thời trang cho trẻ em; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức các cuộc thi hoa hậu cho trẻ em; tổ chức các cuộc thi hoa khôi học đường cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-24470**

(540)

DUOLAB

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO DUOLAB (VN)
Số 240 đường Lê Trọng Tấn, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông.

Nhóm 42: Thiết kế logo; lập trình máy vi tính; dịch vụ kiến trúc và tư vấn liên quan đến kiến trúc, bản vẽ kỹ thuật; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2023-24471**

(540)

TMAL
ALUMINUM

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.8
(591) Xanh nước biển đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM MAL VIỆT NAM (VN)
(Thuê lại xưởng của công ty cổ phần len Thủy Bình) một phần lô M2, khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Nhôm, nhôm thanh.

---

(210) **4-2023-24472**

(540)

DANCING WOLVES

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.5; 2.1.8; 2.1.16; 2.1.30
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QHM VIỆT NAM (VN)
Số 47, ngõ 27 Võng Thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần áo thể dục; bít tất (đồ đi chân); giày dép; giầy thể thao; mũ nón (đồ đội đầu).

---

(210) **4-2023-24473**

(540)

YAMAKOYO

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM VĂN CHÍ (VN)
P2805A HH03 Ecolake View, 32 Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy phát điện xoay chiều; máy phát điện khẩn cấp; máy phát điện cho xe đạp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu máy phát điện, máy phát điện xoay chiều, máy phát điện khẩn cấp, máy phát điện cho xe đạp; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa, dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2023-24474**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.11; 8.1.25
(591) Đen, trắng, hồng đậm, xanh lá, trắng sữa, cam, xanh bơ, xám, xanh nõn chuối, hồng nhạt, hồng, đỏ.
(731) VŨ THỊ QUỲNH (VN)
100 Phố Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh giò.

Nhóm 35: Mua bán: bánh giò.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng, quán ăn.

---

(210) **4-2023-24475**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.7.5; 11.3.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, vàng, đỏ, tím, trắng, xanh lam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM - DINH DƯỠNG & ẨM THỰC TOÀN CẦU SAO MAI GROUP (VN)
Số nhà 226 đường Lê Quý Đôn, tổ 5, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê.

---

(210) **4-2023-24476**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 1.15.15
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM - SX NGÂN HÀ (VN)
Lô IV.9, đường số 4, KCN Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Lon ga mini có chứa ga.

---

(210) **4-2023-24478**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.1.19; 26.3.23
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ WIN WIN EVENT (VN)
128/6 Trần Quốc Thảo, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện cho mục đích thương mại, quảng cáo, quảng bá cho sản phẩm hoặc cho doanh nghiệp.

---

(210) **4-2023-24479**

(540)

candi mimi

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đỏ hồng.
(731) HOÀNG THỊ THU HUYỀN (VN)
754 Minh Khai, tổ 28, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2023-24480**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.15.7; 24.15.21; 24.17.20
(591) Hồng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETB (VN)
179 Nguyễn Cư Trinh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế danh thiếp; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; tư vấn thiết kế trang web; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2023-24481**

(540)

FinCom - FinMap - FinServ

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN TẤN HIẾU (VN)
14/8 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đông Hoà, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; đầu tư quỹ; tài trợ tài chính; dịch vụ môi giới chứng khoán và trái phiếu.

Nhóm 41: Giáo dục đào tạo; xuất bản sách; sắp xếp hội nghị; dịch vụ huấn luyện; dịch vụ đặt chỗ cho buổi đào tạo; dịch vụ sản xuất phim (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2023-24482**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.1; 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TRANG DUY WATER (VN)
Số 98 đường Bàu Cát 3, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy và phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2023-24483**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.5; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho mục đích công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; hóa chất chống thấm xi măng, trừ son; silicon; chất dính dùng cho gạch ốp tường; mát tít dán kính.

Nhóm 02: Sơn; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn phủ; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn.

Nhóm 19: Xi măng; vữa dùng cho xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; lớp lót, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

Nhóm 37: Sơn hoặc sửa chữa các biển hiệu; sơn, nội ngoại thất; trát vữa/trát thạch cao; cung cấp thông tin xây dựng; cung cấp thông tin đến việc sửa chữa; tư vấn xây dựng.

---

(210) **4-2023-24484**

(540)

NIPPON PAINT MARINE

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho mục đích công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; hóa chất chống thấm xi măng, trừ sơn; silicon; chất dính dùng cho gạch ốp tường; mát tít dán kính.

Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn chịu lửa; sơn chống hà; sơn chống gỉ.

---

(210) **4-2023-24485**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

NIPPON PAINT PROTECTIVE COATINGS

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho mục đích công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; hóa chất chống thấm xi măng, trừ sơn; silicon; chất dính dùng cho gạch ốp tường; mát tít dán kính.

Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn chịu lửa; sơn diệt khuẩn; sơn chống gỉ.

---

(210) **4-2023-24486**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

WEATHERBOND

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu Công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn phủ; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2023-24487**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

WEATHERGARD

(731) CÔNG TY TNHH HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn phủ; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2023-24488**

(540)

SPOT-LESS

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn phủ; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2023-24489**

(540)

TILAC

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PANT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn phủ; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2023-24490**

(540)

HI-PON

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu Công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn phủ; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2023-24491**

(540)

NIPPON ESSENTIAL STONE

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn phủ; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2023-24492**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

LIQUID NAILS

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho mục đích công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; chất dính dùng cho gạch ốp tường; keo dán da (dùng trong công nghiệp); mát tít dán kính; silicon.

---

(210) **4-2023-24493**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VITAL NAILS

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho mục đích công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; chất dính dùng cho gạch ốp tường; keo dán da (dùng cho mục đích công nghiệp); mát tít dán kính; silicon.

---

(210) **4-2023-24494**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

V-BOND

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PANIT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho mục đích công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; chất dính dùng cho gạch ốp tường; keo dán da (dùng cho mục đích công nghiệp); mát tít dán kính; silicon.

---

(210) **4-2023-24495**

(540)

EPOXY FIX SUPER

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho mục đích công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; chất dính dùng cho gạch ốp tường; keo dán da (dùng cho mục đích công nghiệp); mát tít dán kính; silicon.

Nhóm 16: Chất kết dính [keo dán] dùng cho văn phòng phẩm hoặc mục đích gia dụng; keo dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

---

(210) **4-2023-24496**

(540)

BLOCKADE

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho mục đích công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chế phẩm chịu lửa; mát tít dán kính; silicon.

Nhóm 17: Hợp chất để bịt kín khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước mưa hoặc gió; vật liệu để bít kín; vật liệu trám khớp nối giãn hở; mát tít để trát kín, gắn kín; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối.

---

(210) **4-2023-24497**

(540)

MINH TRÀ

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH MẮT KÍNH MINH TRÀ (VN)
Số 75 đường Lê Quý Đôn, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) mắt kính; kinh doanh (mua bán) đồng hồ; kinh doanh (mua bán) giày dép; kinh doanh (mua bán) quần áo; kinh doanh (mua bán) phụ kiện ngành thời trang; buôn bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24498**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

AWNING

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho mục đích công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chế phẩm chịu lửa; mát tít dán kính; silicon.

Nhóm 17: Hợp chất để bịt kín khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước mưa hoặc gió; vật liệu để bít kín; vật liệu trám khớp nối giãn nở; mát tít để trát kín, gắn kín; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối.

---

(210) **4-2023-24499**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MS SEALANT

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho mục đích công nghiệp; chất kết dính cho bê tông; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chế phẩm chịu lửa; mát tít dán kính; silicon.

Nhóm 17: Hợp chất để bịt kín khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước mưa hoặc gió; vật liệu để bít kín; vật liệu trám khớp nối giãn nở; mát tít để trát kín, gắn kín; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối.

---

(210) **4-2023-24500**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PYLOX LAZER

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NIPPON PAINT (VIỆT NAM) (VN)
Số 14, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; lớp phủ cho gỗ [sơn]; sơn phủ; sơn lót; sơn chống gỉ.

---

(210) **4-2023-24501**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.3; 3.4.11; 26.1.2
(591) Đỏ đô, trắng.
(731) TẰNG SAY VẦN (VN)
Thôn Hải Lạc, xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-24502**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.21; 17.2.13; 26.1.1; 26.1.2
(591) Trắng, nâu đỏ.
(731) TRẦN THỊ HIỀN (VN)
Số nhà 6E ngõ 530 Thuỵ Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Tư vấn tâm linh.

---

(210) **4-2023-24503**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24
(591) Xanh dương, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIỆT BA (VN)
Số 10, phố Nhà Hỏa, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp các kênh giải trí, kênh youtube vì mục đích giáo dục giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24504**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 20.1.5
(591) Xanh dương, vàng, đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIỆT BA (VN)
Số 10, phố Nhà Hỏa, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp các kênh giải trí, kênh youtube vì mục đích giáo dục giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24505**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 16.1.14
(591) Xanh dương, vàng, đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIỆT BA (VN)
Số 10, phố Nhà Hỏa, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp các kênh giải trí, kênh youtube vì mục đích giáo dục giải trí; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ cung cấp nội dung giải trí đa truyền thông trên mạng máy tính; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24506**

(540)

AA-PHI TIÊU

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NÔNG NGHIỆP TIÊN TIẾN (VN)
Số 93 Hồ Bá Kiện, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt ốc, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2023-24507**

(540)

NUTRAMED
CORPORATION

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.1; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NUTRAMED (VN)
105 Ngô Quyền, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-24508**

(540)

MH pharma
Giá trị từ uy tín

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, xám, xanh dương, xanh lá cây sẫm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MINH HẠNH (VN)
Số nhà 42, ngõ 112 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ

cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-24509**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

HEROROYAL

(731) TRẦN VĂN KIÊN (VN)
Cụm 3, thôn Thượng Hiệp, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24510**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SNUT'3H

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHỎE TỰ NHIÊN 3H (VN)
Số 9 ngõ 2, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến như: điều rang muối, hạt macca rang củi, hạt hạnh nhân rang nướng; sản phẩm sữa hạt như: sữa hạt hạnh nhân, sữa hạt óc chó.

---

(210) **4-2023-24511**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SNUT'3H

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHỎE TỰ NHIÊN 3H (VN)
Số 9 ngõ 2, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Muối vừng; muối điều vừng đen; muối vừng lạc, muối lạc.

---

(210) **4-2023-24512**

(540)

SNUT'3H

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHỎE TỰ NHIÊN 3H (VN)
Số 9 ngõ 2, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Các hạt tươi sống và chưa chế biến như: hạt điều tươi, nhân hạt macca tươi, hạt hạnh nhân sống.

---

(210) **4-2023-24513**

(540)

bbnature

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh lá cây sẫm, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TOBE VIỆT NAM (VN)
Số nhà 26A, ngõ 62 phố Mai Động, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Buôn bán kinh doanh các mặt hàng sau: vải sợi, giày dép, quần áo thời trang và hàng may mặc, vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác, đồ dùng gia đình như đồ điện gia dụng, đồ thủy tinh, gốm sứ, thau chậu tắm rửa dành cho trẻ nhỏ, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, sơn và vật liệu phủ tường, sàn; buôn bán thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao, sản phẩm đồ chơi, đồ dùng trẻ em, văn phòng phẩm, khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh, hóa mỹ phẩm như nước hoa, xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, xe đạp, xe tập đi, xe chòi chân (xe đạp cân bằng cho trẻ em), xe lôi, ghế ăn dặm dành cho trẻ em, thiết bị hỗ trợ và chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ sau sinh như: máy hút sữa, thông tắc tia sữa; mua bán phân phối bỉm (tã lót), bỉm trẻ em (tã lót trẻ em).

---

(210) **4-2023-24514**

(540)

aminx

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.17.5; 24.17.20

(591) Xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TOBE VIỆT NAM (VN)
Số nhà 26A, ngõ 62 phố Mai Động, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; bếp ga; nồi cơm điện; nồi áp suất (dùng điện); máy lọc nước; bình nước nóng lạnh.

---

(210) **4-2023-24515**

(540)

UME

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐẶNG VĂN NHÂN (VN)
42 Trần Nguyên Hãn, phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2023-24516**

(540)

ACTIVE Adventure

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.8; 2.3.8; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xám, xanh lá, xanh dương, cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÒNG XANH (VN)
100 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; cho thuê xe; vận chuyển hành khách; cho thuê tàu thuyền.

---

(210) **4-2023-24517**

(540)

NHATPHONG

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VĂN PHÒNG NHẤT PHONG (VN)
41/3 Bàu Cát 9, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán các thiết bị máy tính và thiết bị văn phòng như: máy tính điện từ, máy vi tính, máy chiếu, máy đếm tiền, chuột máy tính, bàn phím máy tính, bút trình chiếu, camera, chuông báo động, dây cáp các loại, bộ chia và chuyển đổi tín hiệu, cpu, đầu ghi, dây mạng, hộp mực máy in, quạt máy tính, ổ cứng, sạc cắm điện thoại, linh kiện máy in, máy fax, máy in, màn hình máy tính, màn hình chiếu, phần mềm máy tính, máy tính, máy tính xách tay, pin (dùng cho máy tính), tai nghe, máy quét dữ liệu, bộ nhớ ram, bảng mạch máy tính (mainboard), thẻ nhớ, sạc máy tính, usb, vỏ máy tính, ba lô và túi xách dùng cho máy tính, nguồn máy tính, sạc đổi nguồn, ổ đĩa máy tính, thiết bị mạng, mực in, loa, đài, thiết bị âm thanh, vần phòng phẩm và đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc).

---

(210) **4-2023-24518**

(540)

(220) 12/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.13.1; 26.1.4; 26.1.6; 26.2.7; 26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh dương, vàng, trắng, đen, tím, cam, xanh lá.

(731) LÊ ĐÌNH THƯỜNG (VN)
Ấp Rạch Đá, xã Định Thành, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt); dầu bóng dùng trong xây dựng, dân dụng và công nghiệp; sơn các loại thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2023-24519**

(540)

(220) 12/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.5.1; 26.1.1; 26.15.1

(591) Trắng, vàng ánh kim.

(731) ORION HOLDINGS CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè, ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; gạo, mì sợi và mì ống; bột sắn và bột cọ; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh mì ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh ăn được khác; đường, mật ong, nước mật đường; men, bột nở; muối nấu ăn, gia vị, hương liệu (gia vị), thảo mộc đã bảo quản; dấm, nước xốt và đồ gia vị; kem (nước đông lạnh); bỏng ngô; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc và thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sôcôla; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh quy giòn; bánh trứng; bánh quy tròn; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống; hương liệu, trừ tinh dầu, cho bánh ngọt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; trà ướp lạnh; bánh kếp; bánh pizza; thanh bánh làm từ đậu dạng thạch có vị ngọt; bánh bích quy; bánh bao nhỏ; kẹo; caramen; thực phẩm ngũ cốc dạng thanh; kẹo cao su, không chứa thuốc; bánh mềm (brownies) sôcôla; bánh ngọt socola; bánh kẹo socola; bánh nướng sôcôla và bánh quy giòn sôcôla; món tráng miệng làm từ sôcôla; mảnh ngô (lát ngô sấy); bánh su kem; bột để làm món tráng miệng; bánh mỳ kẹp xúc xích (xúc xích kẹp trong cuộn bánh mỳ); bánh nướng; bánh pudding; bánh xốp.

---

(210) **4-2023-24520**

(540)

SEKISUI

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1
(591) Xanh lam, đỏ.
(731) SEKISUI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (DOING BUSINESS AS SEKISUI CHEMICAL CO., LTD.) (JP)
4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8565, JAPAN
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá; dịch vụ tổ chức kinh doanh và quản lý kinh doanh liên quan tới bất động sản; cung cấp tư vấn liên quan tới việc tổ chức và quản lý kinh doanh; nghiên cứu thị trường hoặc phân tích thị trường; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách tại các tòa nhà [chức năng văn phòng]; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ bán lẻ và bán buôn dược phẩm, chế phẩm thú y và chế phẩm vệ sinh và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ và bán buôn sản phẩm chất dẻo; dịch vụ bán lẻ và bán buôn chiếu tatami; dịch vụ bán lẻ và bán buôn vật liệu xây dựng; dịch vụ bán lẻ và bán buôn linh kiện và thiết bị điện tử; dịch vụ bán lẻ và bán buôn sản phẩm silicon.

---

(210) **4-2023-24521**

(540)

PHỞ T-GOLD

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHAN THỊ THỦY (VN)
P1248, tòa CT12A khu đô thị Kim Văn - Kim Lũ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gạo, mì sợi và mì ống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-24522**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 11.3.7
(731) PHAN THỊ THỦY (VN)
P1248, tòa CT12A khu đô thị Kim Văn - Kim Lũ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gạo, mì sợi và mì ống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-24523**

(540)

NERO Top VIS

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SƠN NERO (VN)
Lô MC2, KCN Đức Hòa 1 Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường; hỗn hợp xi măng và phụ gia dùng để dán gạch; vữa dùng trong xây dựng; bột trám ron dùng để trét giữa các viên gạch; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-24524**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 8.7.5; 8.7.11; 11.3.7; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, xanh dương, đỏ, vàng, nâu, xám, đen, trắng.

(731) LÊ THỊ LIỄU (VN)
6/93 Đặng Văn Ngữ, phường An Đông, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Quán ăn; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-24525**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.9.17; 24.15.7; 25.5.25

(591) Đỏ mận, trắng, đỏ, cam, xanh lá cây, nâu.

(731) KAGOME CO., LTD. (JP)
No.14-15, 3-Chome, Nishiki, Naka-Ku, Nagoya, Japan

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có ga; đồ uống trái cây và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; nước sinh tố; nước ép cà chua [đồ uống]; nước ép rau củ [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ngọt; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải sản phẩm thay thế sữa; bột làm sủi bọt đồ uống; đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể; hèm mạch nha; nước ép cà rốt; nước táo lên men, không có cồn.

---

(210) **4-2023-24526**

(540)

KAGOME
カゴメ

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7
(731) KAGOME CO., LTD. (JP)
No.14-15, 3-Chome, Nishiki, Naka-Ku, Nagoya, Japan
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có ga; đồ uống trái cây và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; nước sinh tố; nước ép cà chua [đồ uống]; nước ép rau củ [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ngọt; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải sản phẩm thay thế sữa; bột làm sủi bọt đồ uống; đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng chất cho cơ thể; hèm mạch nha; nước ép cà rốt; nước táo lên men, không có cồn.

---

(210) **4-2023-24527**

(540)

RUA Beauty

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHANTOU HUAROU COSMETICS CO., LTD (CN)
NO.1 Zhongzhai Industrial Zone, Heping Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2023-24528**

(540)

Histar

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH HAID HẢI DƯƠNG (VN)
Lô A và lô B, KCN Đại An mở rộng, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm và thủy hải sản; tôm giống.

---

(210) **4-2023-24529**

(540)

Histarter

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH HAID HẢI DƯƠNG (VN)
Lô A và lô B, KCN Đại An mở rộng, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm và thủy hải sản; tôm giống.

---

(210) **4-2023-24530**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HAID HẢI DƯƠNG (VN)
Lô A và lô B, KCN Đại An mở rộng, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm và thủy hải sản; tôm giống.

---

(210) **4-2023-24532**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.20; 5.7.3; 19.7.1; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh, cam, be, đen, đỏ.

(731) ĐINH NGỌC KHƯƠNG (VN)
Số nhà 160 ĐH 502 ấp Nước Vàng, xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 33: Rượu các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: rượu các loại.

---

(210) **4-2023-24533**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Xanh nước biển, hồng, vàng, cam, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI VẤN VÀ HUẤN LUYỆN HỌC TẬP SELF HIIL (VN)
24 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tư vấn du học.

---

(210) **4-2023-24534**

(540)

D'LUX

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NỆM KIM CƯƠNG (VN)
Số 18B/1E, khu phố Đồng An 2, phường Bình Hoà, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm lót khí (đệm lót hơi); đệm khí (đệm hơi); gối hơi (gối khí); giường (giường ngủ); khung giường [bằng gỗ]; gối dài (gối ống, gối ôm); giường cũi của trẻ em; đệm ngồi - nằm (nệm ngồi-nằm); ghế dài (trường kỷ, ghế đi văng); đệm ngủ (nệm ngủ); đệm lò xo (nệm lò xo); gối; ghế ngồi; ghế sofa; bàn; đệm nước.

Nhóm 24: Chăn (blankets - bed); khăn phủ giường (bed covers); vỏ đệm, (vỏ nệm - cover for cushion); tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải (place mats of textile); vỏ đệm (vỏ nệm - mattress cover); áo gối (vỏ gối - pillowcases); mền bông (chăn bông - quilts); khăn phủ giường (tấm phủ giường - sheets textile); vải bọc [bọc đệm - ticks mattress covers].

Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, phân phối nệm, đệm, ga, gối, gối ôm, giường gỗ, giường nệm, tủ, bàn, ghế, ghế nệm; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại và quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24535**

(540)

D'PRO

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NỆM KIM CƯƠNG (VN)
Số 18B/1E, khu phố Đồng An 2, phường Bình Hoà, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm lót khí (đệm lót hơi); đệm khí (đệm hơi); gối hơi (gối khí); giường (giường ngủ); khung giường [bằng gỗ]; gối dài (gối ống, gối ôm); giường cũi của trẻ em; đệm ngồi - nằm (nệm ngồi-nằm); ghế dài (trường kỷ, ghế đi văng); đệm ngủ (nệm ngủ); đệm lò xo (nệm lò xo); gối; ghế ngồi; ghế sofa; bàn; đệm nước.

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; vỏ đệm, (vỏ nệm); tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải; vỏ đệm (vỏ nệm); áo gối (vỏ gối); mền bông (chăn bông); khăn phủ giường (tấm phủ giường); vải bọc [bọc đệm].

Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, phân phối: nệm, đệm, ga, gối, gối ôm, giường gỗ, giường nệm, tủ, bàn, ghế, ghế nệm; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại và quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24536**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

D'HOME

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NỆM KIM CƯƠNG (VN)
Số 18B/1E, khu phố Đồng An 2, phường Bình Hoà, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm lót khí (đệm lót hơi); đệm khí (đệm hơi); gối hơi (gối khí); giường (giường ngủ); khung giường [bằng gỗ]; gối dài (gối ống, gối ôm); giường cũi của trẻ em; đệm ngồi - nằm (nệm ngồi-nằm); ghế dài (trường kỷ, ghế đi văng); đệm ngủ (nệm ngủ); đệm lò xo (nệm lò xo); gối; ghế ngồi; ghế sofa; bàn; đệm nước.

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; vỏ đệm, (vỏ nệm); tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải; vỏ đệm (vỏ nệm); áo gối (vỏ gối); mền bông (chăn bông); khăn phủ giường (tấm phủ giường); vải bọc [bọc đệm].

Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, phân phối: nệm, đệm, ga, gối, gối ôm, giường gỗ, giường nệm, tủ, bàn, ghế, ghế nệm; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại và quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24537**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

D'LIFE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NỆM KIM CƯƠNG (VN)
Số 18B/1E, khu phố Đồng An 2, phường Bình Hoà, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm lót khí (đệm lót hơi); đệm khí (đệm hơi); gối hơi (gối khí); giường (giường ngủ); khung giường [bằng gỗ]; gối dài (gối ống, gối ôm); giường cũi của trẻ em; đệm ngồi - nằm (nệm ngồi-nằm); ghế dài (trường kỷ, ghế đi văng); đệm ngủ (nệm ngủ); đệm lò xo (nệm lò xo); gối; ghế ngồi; ghế sofa; bàn; đệm nước.

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; vỏ đệm, (vỏ nệm); tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải; vỏ đệm (vỏ nệm); áo gối (vỏ gối); mền bông (chăn bông); khăn phủ giường (tấm phủ giường); vải bọc [bọc đệm].

Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, phân phối nệm, đệm, ga, gối, gối ôm, giường gỗ, giường nệm, tủ, bàn, ghế, ghế nệm; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại và quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24538**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

D'COOL

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NỆM KIM CƯƠNG (VN)
Số 18B/1E, khu phố Đồng An 2, phường Bình Hoà, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm lót khí (đệm lót hơi); đệm khí (đệm hơi); gối hơi (gối khí); giường (giường ngủ); khung giường [bằng gỗ]; gối dài (gối ống, gối ôm); giường cũi của trẻ em; đệm ngồi - nằm (nệm ngồi-nằm); ghế dài (trường kỷ, ghế đi văng); đệm ngủ (nệm ngủ); đệm lò xo (nệm lò xo); gối; ghế ngồi; ghế sofa; bàn; đệm nước.

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; vỏ đệm, (vỏ nệm); tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải; vỏ đệm (vỏ nệm); áo gối (vỏ gối); mền bông (chăn bông); khăn phủ giường (tấm phủ giường); vải bọc [bọc đệm].

Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, phân phối: nệm, đệm, ga, gối, gối ôm, giường gỗ, giường nệm, tủ, bàn, ghế, ghế nệm; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại và quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24539**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

D'ROYAL

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NỆM KIM CƯƠNG (VN)
Số 18B/1E, khu phố Đồng An 2, phường Bình Hoà, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm lót khí (đệm lót hơi); đệm khí (đệm hơi); gối hơi (gối khí); giường (giường ngủ); khung giường [bằng gỗ]; gối dài (gối ống, gối ôm); giường cũi của trẻ em; đệm ngồi - nằm (nệm ngồi-nằm); ghế dài (trường kỷ, ghế đi văng); đệm ngủ (nệm ngủ); đệm lò xo (nệm lò xo); gối; ghế ngồi; ghế sofa; bàn; đệm nước.

Nhóm 24: Chăn; khăn phủ giường; vỏ đệm, (vỏ nệm); tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải; vỏ đệm; áo gối (vỏ gối); mền bông (chăn bông); khăn phủ giường (tấm phủ giường); vải bọc [bọc đệm].

Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, phân phối: nệm, đệm, ga, gối, gối ôm, giường gỗ, giường nệm, tủ, bàn, ghế, ghế nệm; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại và quảng cáo.

---

(210) **4-2023-24541**

(540)

BM
BIJMO DESIGN

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN VÀ ĐẦU TƯ BÁCH VIỆT (VN)
xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2023-24542**

(540)

UltraLuxe

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) THE ADVOCATORS & CO PTE. LTD. (SG)
14 Robinson Road, #08-01A Far East Finance Building, Singapore (048545)
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý sự kiện [tổ chức triển lãm hoặc hội chợ thương mại vì mục đích thương mại hoặc quảng cáo]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sắp xếp và điều hành các sự kiện quảng cáo tiếp thị cho người khác; tổ chức triển lãm và sự kiện cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý doanh nghiệp bán lẻ cho người khác; dịch vụ bán lẻ đồ trang sức, đồng hồ đeo tay, đồ thời trang cụ thể là quần áo và phụ kiện quần áo, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ) và đồ trang trí (chẳng hạn như đèn, bát, bình); bán lẻ đồ trang sức, đồng hồ đeo tay, đồ thời trang cụ thể là quần áo và phụ kiện quần áo, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ) và đồ trang trí (chẳng hạn như đèn, bát, bình) bằng mọi phương tiện.

---

(210) **4-2023-24543**

(540)

TJCOS

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) đen, trắng, xám
(731) TAIR JIUH ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
No.7, Dafa Road, Rende District, Tainan City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm, không bao gồm dụng cụ mỹ phẩm; mỹ phẩm; nước sơn móng; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; phấn mắt.

---

(210) **4-2023-24544**

(540)

sucmate

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SUCMATE TECHNOLOGY (BEIJING) CO., LTD (CN)
Room B-902, 8th Floor, Building 1, No. 18 Zhongguancun East Road, Haidian District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; máy chủ máy vi tính; máy ghi hình; thiết bị quay phim; bộ định tuyến mạng máy tính.

---

(210) **4-2023-24545**

(540)

DABALASH

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.2
(591) Hồng, trắng.
(731) R&G BUSINESS LLC (US)
6388 N Pinnacle Ridge PI. Tucson AZ, 85718, United States
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm, không bao gồm dụng cụ mỹ phẩm; mỹ phẩm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm.

Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2023-24546**

(540)

(220) 12/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.5.7; 25.7.6; 26.1.6

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PAYTECH (VN)
Số nhà 17, ngõ 93 phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [có thể tải về]; phần mềm ứng dụng máy vi tính [ghi sẵn]; phần cứng máy tính; tiền điện tử (phần mềm máy tính triển khai tiền điện tử); chương trình máy tính cho ví điện tử; chương trình máy tính dưới dạng tiền tệ điện tử.

---

(210) **4-2023-24547**

(540)

(220) 12/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH HUANG FEI DIMSUM (VN)
Số 133 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ thức ăn nhanh và đồ uống; nhà hàng ăn uống hoạt động trên cơ sở nhượng quyền thương mại; cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; cửa hàng bánh do nhà hàng phục vụ; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng phục vụ các món mang đi.

---

(210) **4-2023-24548**

(540)

(220) 12/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.5.2; 2.5.23; 3.4.11; 3.4.24; 3.4.25; 9.3.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng, xanh ngọc, be.

(731) HÀ THỊ THU HIỀN (VN)
Thôn An Hội Bắc 2, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; nón; tất chân.

---

(210) **4-2023-24549**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vinta-C

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-24550**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vinta-Calci

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-24551**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vinflozin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-24552**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vinlosa

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-24553**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Gege bear

(731) SHANTOU MINGHUI BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3F, No. 7 Fenggao Rd Section, Zizhong Rd, Heping Town, Chaoyang Dist., Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; phấn mắt; bút chì mỹ phẩm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-24554**

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vinsonid

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-24555**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.13; 5.1.5; 5.1.12; 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH TRÀ VINH FARM (VN)
Ấp Cây Hẹ, xã Phú cần, huyện Tiểu cần, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Nước tương lên men từ mật hoa dừa; kẹo mật hoa dừa; mật hoa dừa ngâm thảo mộc; mật hoa dừa cô đặc lên men; gia vị trên cơ sở mật hoa dừa; bột mật hoa dừa dùng cho thực phẩm; bánh ngọt (cakes) làm từ mật hoa dừa; bánh quy làm từ mật hoa dừa; kem lạnh trên cơ sở mật hoa dừa; mật hoa dừa dùng cho thực phẩm; thạch làm từ mật hoa dừa có hương trái cây; mứt mật hoa dừa; trà hòa tan trên cơ sở mật hoa dừa; cà phê trên cơ sở mật hoa dừa; ca cao trên cơ sở mật hoa dừa; chất chiết xuất từ cơm dừa cô đặc; chất chiết xuất từ cơm dừa và mật hoa dừa cô đặc.

Nhóm 32: Nước cất mật hoa dừa; nước uống mật hoa dừa hương trái cây; nước uống mật hoa dừa thảo mộc; mật hoa dừa dưới dạng bột dùng để pha chế nước uống; xi rô mật hoa dừa dùng cho đồ uống; đồ uống trên cơ sở mật hoa dừa; trà dạng lỏng trên cơ sở mật hoa dừa (dùng để uống); cà phê trên cơ sở mật hoa dừa (dùng để uống); nước uống tổng hợp từ sữa dừa (chiết xuất của cơm dừa) và mật hoa dừa; hỗn hợp nước dừa và nước mật hoa dừa (dùng làm nước uống); sữa chiết xuất từ các loại hạt và mật hoa dừa.

---

(210) **4-2023-24557**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1
(591) Da cam, xám, đen, trắng.
(731) PHẠM QUỐC PHÒNG (VN)
Thôn Bác Trạch 1, xã Vân Trường, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); sofa đồ gỗ nội thất dùng trong gia đình; đồ gỗ mỹ thuật; đồ thủ công mỹ nghệ làm từ mây, tre đan; đồ trang trí làm từ mây, tre đan

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; tư vấn thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2023-24558**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EUROVIEW (VN)
Số 150 đường Cổ Bi, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Bản lề; ke góc bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; trục cửa cuốn; khóa cửa không dùng điện; thiết bị đóng cửa không dùng điện; (tất cả bằng kim loại và dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2023-24559**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.24; 3.3.1
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ CÔNG NGHỆ TROY VIỆT NAM (VN)
Thôn Cổ Liễn, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị điện dùng để chuyển mạch, bộ chuyển mạch điện, bộ ngắt mạch điện, cảm biến, thiết bị điều khiển cho động cơ séc-vô, bộ chuyển mạch định thời gian tự động, rô bốt công nghiệp, rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo, bộ khung xương rô-bốt, xe máy, xe đạp điện, thuyền.

---

(210) **4-2023-24560**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.1; 3.1.16; 24.9.1
(591) Cam, vàng, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN THANH NAM (VN)
Số 11/524 khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 12: Khung gầm cho xe cộ; nhông xe máy; xăm lốp xe cộ; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương chiếu hậu.

---

(210) **4-2023-24561**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.4; 5.3.20; 8.7.11; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.10
(591) Trắng, xanh dương, hồng, đỏ, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, vàng, cam, nâu đậm, nâu nhạt, đen, nâu đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH CHIM TRĨ ĐỎ CẦN THƠ (VN)
Số 341, KV Thới Hòa B, phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Trứng chim trĩ; thịt chim trĩ.

---

(210) **4-2023-24562**

(540)

COOL VIET

Delicious Expert

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÝ MỸ MỸ (VN)
37/18 Trần Đình Xu, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy khô; thịt heo và thủy sản (đã qua chế biến và bảo quản).

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); cacao; mật ong; đồ gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

---

(210) **4-2023-24563**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.5.1; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24

(591) Xanh lá cây đậm, đen, vàng kem, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÁI KHẢ TÂM (VN)
Lầu 1, 170-170 Bis Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế.

---

(210) **4-2023-24565**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.3.1; 1.3.2; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU PHÂN BÓN VIỆT ĐỨC (VN)
Ấp Long Hòa A, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: phân bón, thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2023-24568**

(540)

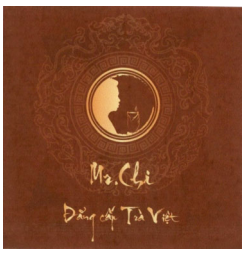

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.1.1; 2.1.18; 4.3.3; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.10; 26.1.1

(591) Nâu, nâu nhạt, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TRÀ MR. CHI (VN)
Thôn Quảng Hạ, xã Quảng Nguyên, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2023-24569**

(540)

ECOPROTEC
Think good - Think green

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MỚI AN TÂM (VN)
Số 11 ngõ 896/10/25 Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Men vi sinh xử lý nước; men vi sinh xử lý nước thải nhiều; men vi sinh xử lý dầu mỡ (tất cả sản phẩm thuộc nhóm này).

Nhóm 07: Thiết bị xử lý chất thải (máy móc); thiết bị tách dầu mỡ.

---

(210) **4-2023-24570**

(540)

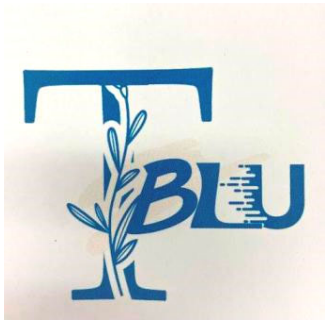

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.20; 5.5.19; 26.11.8; 26.13.1
(591) Xanh dương, hồng pastel, trắng.
(731) TRẦN XUÂN TRƯỜNG (VN)
28- TT6.1 khu đô thị Ao Sào, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); bóng rổ; bóng đá; bóng chuyền; cần câu cá; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2023-24571**

(540)

FANTAFO

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN LAN HƯƠNG (VN)
Thôn Đoài, xã Thụy Trình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch.

Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; bếp từ; bếp ga; máy lọc nước; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí].

---

(210) **4-2023-24572**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.13.25; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6
(591) Nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TIE MEN (VN)
Số 18/6A, đường số 41, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may đo theo yêu cầu; dịch vụ may vest theo yêu cầu.

---

(210) **4-2023-24573**

(540)

ART VALUE

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) MA WEIZHOU (CN)
Room 102, No. 14, South 38th Lane, Yimagou Road, Jiameijia, Chengtian Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Chất làm bóng môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24574**

(540)

VENTI

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CTCBIO VIỆT NAM (VN)
Lô I5-3a, 3b khu công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2023-24575**

(540)

CARECAT

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CTCBIO VIỆT NAM (VN)
Lô I5-3a, 3b khu công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2023-24576**

(540)

CAREDOG

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CTCBIO VIỆT NAM (VN)
Lô I5-3a, 3b khu công nghệ Cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2023-24577**

(540)

GOBE

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN MẠNH QUÂN (VN)
Số 2 Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2023-24578**

(540)

ShinWake-up

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SHINPOONG DAEWOO (VN)
Số 13, đường 9A, KCN Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24579**

(220) 12/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

ShinBeauty Collagen

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SHINPOONG DAEWOO (VN)
Số 13, đường 9A, KCN Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24580**

(220) 12/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

KŌJIN

(531) 26.1.1; 26.2.3; 26.3.1

(731) CÔNG TY TNHH KOJIN VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, tòa nhà Savina Building, số 1 phố Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Màng bọc thực phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; túi bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; miếng giấy hoặc chất dẻo khống chế độ ẩm để gói thực phẩm; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo; túi đựng tự hủy (dùng để bao gói).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, giới thiệu, quảng cáo, xuất nhập khẩu: màng bọc thực phẩm, màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói, túi bằng giấy hoặc chất dẻo (dùng để bao gói), miếng giấy hoặc chất dẻo khống chế độ ẩm để gói thực phẩm, túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo, túi đựng tự hủy (dùng để bao gói), dầu ăn, gia vị thực phẩm.

---

(210) **4-2023-24581**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.7.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU PHỤ TÙNG Ô TÔ AN VIỆT (VN)
Số nhà 80, ngõ 258 phố Tân Mai, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe ôtô con; xa tải; ô tô tải; Lốp cho xe cộ; bánh xe cộ; cửa cho xe cộ; gương chiếu hậu; vành của xe cộ; vành bánh xe cộ; cửa kính cho xe cộ; lốp ô tô; thân xe cộ; vỏ xe cộ; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ.

---

(210) **4-2023-24582**

(540)

utpala

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH FENTUOLIHUA (VN)
Số 78 đường Hải Thành, phố Tân Lập, phường Tân Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm để giặt; xà phòng; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2023-24583**

(540)

ROSAKY

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt cỏ; chất diệt nấm; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2023-24584**

(540)

BUTAOXA

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI YAMATO VN (VN)
Lô A20A đường số 6, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2023-24585**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xám nhạt, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MINH THÀNH (VN)
106A đường Vành Đai Trong, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: máy móc thiết bị nuôi trồng thủy hải sản, máy cho tôm ăn tự động, máy bơm, thổi khí cho ao hồ, máy sục khí, máy cho cá ăn tự động, máy tạo bọt khí cung cấp oxi cho thủy sản, cánh quạt nhựa sục khí để nuôi thuỷ sản, khung phao nhựa để chứa cánh quạt, cánh quạt đẩy nước, dây đai nhựa tổng hợp dùng để đóng gói hàng hóa, lưới, lưới che chắn bảo vệ cây trồng khỏi côn trùng và chim chóc, lưới che nắng cây trồng, lưới dùng trong nuôi trồng thủy sản, thùng xốp, hộp xốp, hộp nhựa, khay xốp, khay nhựa, vỉ nhựa, túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo cho mục đích gia dụng, túi nhựa dẻo đựng hàng thực phẩm (tự phân hủy) dùng cho mục đích gia dụng, túi bằng giấy hoặc chất dẻo để bao gói hàng hóa bằng siêu thị, mũ bảo hiểm, mũ bảo hộ, kính mũ bảo hiểm, mũ bảo hiểm bao gồm kính chắn.

---

(210) **4-2023-24586**

(540)

LAO XI JIANG
老席匠

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NINGBO HUAYE FIBRE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Hejia, Meiliangqiao Village, Hengjie Town, Haishu District, Ningbo City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Tấm trải để ngủ bằng tre hoặc rơm; rơm bện [trừ chiếu]; đệm mềm; gối ôm; nệm; mành tre.

Nhóm 24: Tấm phủ giường bằng da; chăn bông; khăn trải giường bằng vải lanh; tấm phủ giường; vải lanh dùng trong nhà; vỏ nệm.

Nhóm 27: Chiếu; chiếu đan từ lau sậy; thảm tập yoga; thảm tập thể dục; thảm cỏ nhân tạo; chiếu tatami.

---

(210) **4-2023-24587**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN NGỌC BÌNH (VN)
Tổ dân phố số 4, thị trấn Nông Trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 12: Má phanh dùng cho xe cộ; phanh cho xe cộ; ổ trục [bộ phận của xe cộ]; đĩa phanh dùng cho xe cộ; cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2023-24589**

(540)

Ziclimp

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VIFAMEN (VN)
87/117/36/3 Nguyễn Sỹ Sách, phường15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-24590**

(540)

(220) 12/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 8.7.5; 11.3.7
(591) Đen, trắng, vàng, đỏ, xanh nâu, hồng.
(731) DƯ THỊ MỘNG TUYỀN (VN)
Ấp Đông Sơn, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán súp cua; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ uống/thực phẩm để mang đi; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-24591**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.11.8
(731) SHENZHEN MUJING INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
9A, Unit 5, Bldg 1, Junfeng Lishe, No. 043 Longzhu 7th Rd, Taoyuan St, Nanshan Dist, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay cơ; đồng hồ đeo tay bằng vàng; đồng hồ đeo tay nữ; đồng hồ chạy điện; dây đeo [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2023-24592**

(540)

Kusura®
SƠN ĐẸP TƯƠNG LAI

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(591) Đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN NAM ĐẾ (VN)
83 - Lý Thái Tôn, khóm 1, phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn tường; sơn dầu

---

(210) **4-2023-24593**

(540)

NICEMEN

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.21; 26.4.2; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.9
(591) Xanh lá cây đậm, nâu, đen, trắng.
(731) ĐỖ HOÀNG TÚ (VN)
Số 62, đường 158, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; giày, dép; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Trưng bày, quảng cáo, giới thiệu, xuất nhập khẩu, dịch vụ giới thiệu sản phẩm qua các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ; dịch vụ mua bán các loại sản phẩm: trang phục và phụ kiện trang phục thời trang (quần áo, giày, dép, mũ, nón, thắt lưng, khăn quàng cổ, găng tay, vật trang trí dành cho quần áo, cặp tóc, cài áo, trang phục dùng trong lễ hội hóa trang), kính thời trang, ví, túi xách, balo, mỹ phẩm, nước hoa, đồ trang sức.

---

(210) **4-2023-24594**

(540)

ML232

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG MIỀN TRUNG (VN)
587 đường Nguyễn Huệ, thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

Nhóm 31: Mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học; hạt giống cây trồng; cây giống; hạt giống để trồng; hạt [ngũ cốc].

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm; mua bán gạo; xuất nhập khẩu gạo; mua bán hạt giống để trồng.

---

(210) **4-2023-24595**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 26.5.1; 26.5.2
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỊCH VỤ MINH (VN)
Thôn 1, xã Xuân Giang, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ thi công nội ngoại thất công trình; giám sát việc xây dựng công trình; cung cấp thông tin xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2023-24596**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) ĐINH QUANG TÚ (VN)
166/4, ấp Nhân Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-24597**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.12.1; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.3; 26.11.9; 26.11.22
(591) Trắng, vàng, nâu, xanh lá cây.
(731) HOÀNG HẢI SƠN (VN)
Thôn Vối, xã Quang Thanh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống: dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-24598**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng, nâu, vàng, cam, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-24599**

(540)

TAN HAITHANH
REAL ESTATE AGENT

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.9; 26.5.1; 26.7.25
(591) Vàng, xanh rêu đậm, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SÀN GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN TÂN HAI THÀNH (VN)
79C Đông Hồ, Phuròng 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; đầu tư vốn trong lĩnh vực xây dựng dự án bất động sản; mua bán bất động sản, cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình nhà; sửa chữa nhà; thi công xây dựng công trình hạ tầng khu dân cư; thi công xây dựng công trình hạ tầng khu công nghiệp; xây dựng công trình công nghiệp.

---

(210) **4-2023-24600**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.2; 4.3.3; 4.3.19
(591) Trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH CAO MINH LÃNH (VN)
Số 35, đường Trần Quang Diệu, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Bánh bao; bánh bao nhân thịt; bánh làm từ bột; bánh ngọt; bánh mì; bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bánh bao, bánh bao nhân thịt, bánh làm từ bột, bánh ngọt, bánh mì, bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-24601**

(540)

International
T&D®
Since 1988

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ TRUNG DŨNG (VN)
Số 1/476, tổ 1, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 06: Khóa cửa, chốt cửa, tay nắm cửa, bản lề cửa, chặn cửa, phụ kiện lắp cửa ra vào (tất cả đều bằng kim loại).

---

(210) **4-2023-24602**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ TRUNG DŨNG (VN)
Số 1/476, tổ 1, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 06: Khóa cửa (không dùng điện), chốt cửa, tay nắm cửa, bản lề cửa, chặn cửa, phụ kiện lắp cửa ra vào (tất cả đều bằng kim loại).

---

(210) **4-2023-24603**

(540)

SAIGON
PRIVATE FITNESS

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.23
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC MINH (VN)
128 Bùi Thị Xuân, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; điều hành các lớp thể dục thể hình; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; trại tập luyện thể thao.

---

(210) **4-2023-24604**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.17.5; 24.17.8; 26.13.25
(591) Vàng gold.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HOÀNG ANH VŨ NGUYỄN (VN)
Số 25, ngõ 31 đường Yên Bái 2, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe; Vận tải bằng ô tô; Dịch vụ lái xe; Vận chuyển hành khách; Vận tải; Vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh.

---

(210) **4-2023-24605**

(540)

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.13.25; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGÔ GIA (VN)
9/12, Sông Hậu, Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-24606**

(540)

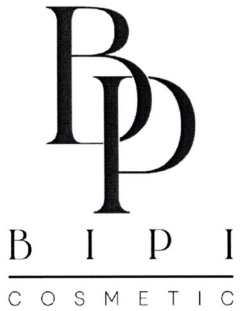

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGÔ GIA (VN)
9/12, sông Hậu, Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-24607**

(540)

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGÔ GIA (VN)
9/12, Sông Hậu, Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-24608**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.11.3
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGÔ GIA (VN)
9/12, Sông Hậu, Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-24609**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGÔ GIA (VN)
9/12, Sông Hậu, Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chất tẩy trắng để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; dung dịch cọ rửa; xà phòng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24610**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGÔ GIA (VN)
9/12, Sông Hậu, Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm để giặt; chất tẩy trắng để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; dung dịch cọ rửa; xà phòng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24613**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 26.3.23; 26.13.25
(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)
Đội 5, thôn Tiên Lữ, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo; mũ; khăn quàng cổ; dép; giày.

---

(210) **4-2023-24614**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 26.4.4
(591) Xanh tím than, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SUNWOLF ANIMATION (VN)
180/16 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được; dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: hóa chất dùng cho công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, phim chụp ảnh nhạy sáng, chưa lộ sáng, sơn, vecni, sơn mài, thuốc cắn màu, màu nhuộm, nhựa tự nhiên dạng thô, kim loại dạng lá và dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật, chất để tẩy trắng, chất để tẩy rửa (không dùng cho hoạt động sản xuất và mục đích y tế), chế phẩm làm mềm vải, và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm làm sạch, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm và chếphẩm trang điểm, chế phẩm vệ sinh thân thể, nước xức tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm đánh răng, chất chống đổ mồ hôi, chế phẩm khử mùi dùng cho cá nhân, nước xúc miệng không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da, tóc, móng tay chân và cơ thể, khăn lau hoặc khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm, chế phẩm để tắm không dùng cho mục đích y tế, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm làm thơm không khí, mặt nạ làm đẹp, thuốc màu nhuộm tóc, son môi, chế phẩm cạo râu, dung dịch rửa tay không dùng cho mục đích y tế, dầu và mỡ công nghiệp, sáp, chất bôi trơn, chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi, nhiên liệu (kể cả xăng dùng cho động cơ) và vật liệu cháy sáng, nến, bấc dùng để thắp sáng, chế phẩm dược và thú y, dược phẩm, thực phẩm chức năng, đồ uống cho mục đích y tế, chế phẩm chăm sóc da, cơ thể, da đầu, môi và tóc có chứa thuốc, nước súc miệng có chứa thuốc, chất ăn kiêng dùng cho mục đích y tế, thảo dược, chất bổ sung vitamin, chất dinh dưỡngvà khoáng chất, khăn lau vệ sinh được làm ẩm, băng để băng bó, thực phẩm cho em bé bao gồm cả sữa công thức cho trẻ sơ sinh, miếng đệm lót vệ sinh và băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt, dung dịch dùng cho kính áp tròng, chất tẩy uế, tã lót cho trẻ em, quần tã dùng cho người không tự chủ được, chế phẩm dược kích thước mọc tóc, chế phẩm vệ sinh thân thể có chứa thuốc, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, sáp nha khoa, chất diệt khuẩn, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất khử trùng, chế phẩm làm sạch diệt khuẩn, nước

rửa tay diệt khuẩn, chế phẩm khử mùi không khí, gel khử trùng và diệt khuẩn dùng cho da trên cơ sở cồn, khănlau diệt khuẩn, chế phẩm trị mụn, kim loại thường (dạng thô hoặc bán thành phẩm) và hợp kim của kim loại thường, quặng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được, cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện, hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt, đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ và vận chuyển, két sắt an toàn, thiết bị và máy móc để làm sạch chạy điện, máy xay cà phê không vận hành bằng tay, máy công cụ, lò ấp trứng, máy bánhàng tự động, máy rửa bát đĩa, máy giặt quần áo, máy xay, máy nghiền và máy trộn thực phẩm chạy điện dùng trong nhà bếp, máy ép hoa quả chạy điện dùng cho mục đích gia dụng, máy dùng cho nhà bếp dùng điện, máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp chạy điện, máy lọc, máy vắt sữa, máy in, máy bơm, máy hút bụi, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao kéo, bộ đồ ăn bao gồm dao, thìa và dĩa, dao dùng cho nhà bếp, dao cạo, bộ dụng cụ cắt sửa móng tay và bộ dụng cụ để chăm sóc bànchân, dụng cụ mài sắc (thao tác bằng tay), dụng cụ cắt, bàn là, thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, kiểm soát, giám sát, cấp cứu và giảng dạy, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện, thiết bị và dụng cụ để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu, phương tiện chứa dữ liệu đã ghi và có thể tải xuống, phim hoạt hình, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu, vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi, đĩa compact, đĩa DVD và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác, cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu, máy tính tiền, màn hiển thị video có thể đeo, máy tính, máy vi tính, phần mềm máy tính, điện thoại di động, bao đựng máy vi tính, bao đựng điện thoại di động, móc treo trang trí điện thoại di động, thiết bị dập lửa, kính đeo mắt, bao kính đeo mắt, khẩu trang bảo hộ, mặt nạ phòng độc (không dùng cho hô hấp nhân tạo), mặt nạ phòng độc để lọc không khí, khẩu trang chống ô nhiễm khẩu trang lọc bụi và không khí ô nhiễm khẩu trang bảo vệ che khói, bụi và nắng, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y, thiết bị xoa bóp, thiết bị, dụng cụ và đồ dùng để chăm sóc trẻ sơ sinh, khẩu trang y tế, khẩu trang vệ sinh dùng cho mục đích y tế, khẩu trang kháng khuẩn dùng cho mục đích y tế, dụng cụ phun xịt dùng cho mục đích y tế, bình sữa cho trẻ em bú, thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, máy đo huyết áp, thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô thông gió, cấp nước và thiết bị vệ sinh, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị làm mát không khí, thiết bị khử mùi không khí, bật lửa, phụ kiện vệ sinh gồm đầu vòi hoa sen, bộ vòi hoa sen, chậu rửa, vòi xịt chậu rửa, ống thoát nước đặt dưới sàn nhà, máy sấy tóc, thiết bị lọc nước, thiết bị làm nóng nước, thiết bị tiệt trùng nước, xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước và các bộ phận của chúng, pháo hoa, kim loại quý và các hợp kim của chúng, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, đồng hồ đeo tay, hoa tai, dụng cụ âm nhạc, truyện tranh, sách tô màu, giấy, các tông, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, ảnh chụp, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình, bút lông, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói, da và giả da, da động vật và da sống, túi hành lý và túi xách, túi mua hàng, bao gồm cả túi mua hàng tái sử dụng được, túi, ba lô, ví đựng danh thiếp, ví đựng tiền (ví bỏ túi), cặp sách học sinh, địu trẻ em, túi du lịch, ô và dù, gậy chống, vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật, đồ đạc văn phòng, đồ đạc trường học, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), gương, khung ảnh, thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển, sừng, xương, phiến sừng ở hàm cá voi hoặc xà cừ thô hoặc bán thành phẩm, vỏ sò, vỏ ốc, hổ phách vàng, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, lược và bọt biển, bàn chải, vật liệu dùng làm bàn chải, đồ lau dọn, thuỷ tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng, đồ chứa

đựng bằng thuỷ tinh, sành, sứ, giá đỡ nến, cốc đựng nến, đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ trang trí bằng sứ, bình pha cà phê không dùng điện, bộ nồi nấu không dùng điện, dụng cụ nấu ăn không dùng điện, dụng cụ mỹ phẩm, lọ đựng gia vị, cốc, chén, tách, bát đĩa, thiết bị khử mùi dùng cho cá nhân, tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung hoặc thuỷ tinh, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, dụng cụ nhà bếp, hộp đựng bữa ăn trưa, đồ dùng tẩy trang, dụng cụ xay cho mục đích gia dụng, vận hành bằng tay, ấm, bình, chai, hộp đựng xà phòng, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, dây thừng, dây bện, lưới, lều, vải dầu (vải nhựa, vải bạt), mái che bằng vải dệt hoặc bằng vật liệu tổng hợp, bao bì đựng để vận chuyển và lưu giữ các nguyên vật liệu dạng rời, vật liệu để lót, đệm và nhồi trừ giấy, bìa cứng, cao su hoặc chất dẻo, vải và vật liệu thay thế vải, vải lanh để phủ dùng trong nhà, rèm bằng vải dệt hoặc chất dẻo, khăn phủ giường, tấm trải phủ giường, tấm phủ đồ đạc bằng vải hoặc chất dẻo, vỏ nệm, rèm cửa ra vào, khăn mặt bằng vải, màn chống muỗi, áo gối, tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải hoặc giấy, túi ngủ, khăn trải bàn bằng giấy hoặc không bằng giấy, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, găng tay (trang phục), thắt lưng (trang phục), yếm dãi, yếm, cà vạt, khăn quàng cổ, tất, đồng phục, áo mưa, tạp dề, khẩu trang (trang phục), dải viền để trang trí quần áo và đồ thêu, đồ may vá, ruy băng và nơ, khuy, khuy bấm, khuy móc, kim khâu và kim băng, hoa nhân tạo, đồ trang trí chotóc, tóc giả, thảm, chiếu, thảm chùi chân, giấy dán tường, trò chơi, đồ chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ tập thể dục thể thao, đồ trang hoàng cây noel, thiết bị tập thể thao, thiết bị tập thể dục, găng tay đánh gôn, túi đựng vật dụng đánh gôn có hoặc không có bánh xe, gậy đánh gôn, vật dụng bảo vệ đầu gối (dụng cụ thể thao), giầy trượt pa-tanh, thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, trái cây và rau củ được bảo quản, phơi khô, nấu chín, đông lạnh, nước quả nấu đông, mứt, mứt quả,trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu và mỡ ăn, bơ, mứt ướt, đậu phụ, cà phê, chè, ca cao, cà phê nhân tạo, gạo, bột sắn và bột cọ, bột mỳ và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, kem lạnh, đường, mật ong, mật đường, men, bột nở, muối, tương hạt cải, giấm, nước xốt (gia vị), gia vị, kem lạnh, các loại ngũ cốc và hạt chưa chế biến, rau và quả tươi, thảo dược tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây con và hạt giống để trồng, động vật sống, thức ăn và đồ uống cho động vật, bia, nước khoáng, nước uống có ga và các loại đồ uống không có cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống, đồ uống có cồn, chế phẩm có cồn để làm đồ uống, thuốc lá và chất thay thế thuốc lá, thuốc lá điếu, diêm, xì gà, hộp đựng xì gà, gạt tàn dùng cho người hút thuốc, tẩu hút thuốc lá, bật lửa dùng cho người hút thuốc, thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc, vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-24615**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 26.4.4
(591) Xanh tím than, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SUNWOLF ANIMATION (VN)
180/16 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; xuất bản sách và truyện tranh; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động giải trí.

---

(210) **4-2023-24616**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH SUNWOLF ANIMATION (VN)
180/16 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: thiết bị và dụng cụ để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu, phương tiện chứa dữ liệu đã ghi và có thể tải xuống, phim hoạt hình, đĩa ghi, đĩa dvd và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác, màn hiển thị video có thể đeo, máy tính, máy vi tính, điện thoại di động, bao đựng máy vi tính, bao đựng điện thoại di động, kính đeo mắt, bao kính đeo mắt, đồng hồ đeo tay, trò chơi, đồ chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ tập thể dục thể thao, hoa tai, dụng cụ âm nhạc, truyện tranh, sách tô màu, giấy, các tông, ấn phẩm, xuất bản phẩm dạng in, tạp chí, vật liệu để đóng sách, ảnh chụp, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình, bút lông, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, túi hành lý và túi xách, túi, ba lô, ví đựng danh thiếp, ví đựng tiền (ví bỏ túi), cặp sách học sinh, địu trẻ em, túi du lịch, ô và dù, gậy chống, vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, găng tay (trang phục), thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2023-24617**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH SUNWOLF ANIMATION (VN)
180/16 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; xuất bản sách và truyện tranh; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động giải trí.

---

(210) **4-2023-24618**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá, vàng, trắng, hồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN HẢI NINH (VN)
Số 32/275 Trần Nguyên Hãn, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm và chất dùng để giặt; chế phẩm để xả vải; chế phẩm dùng để tẩy trắng; chế phẩm tẩy vết bẩn; chế phẩm khử mùi và làm mới dùng cho quần áo và vải.

---

(210) **4-2023-24619**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, nâu.
(731) LƯƠNG VĂN PHƯỚC (VN)
89/15 Hồ Tùng Mậu, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-24620**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 10.3.10; 10.3.11; 10.3.13; 26.4.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH POG.VN (VN)
428/2B Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, quảng cáo, marketing các sản phẩm: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, đồ nội thất như: kệ, tủ, vật dụng trang trí nhà cửa bằng gỗ, bằng nhựa, bằng inox, bao tay, khăn giấy.

---

(210) **4-2023-24621**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.4; 3.7.19; 26.1.1; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH AMERI GROUP (VN)
Số 33, lô TT03, khu đô thị HD Moncity, ngõ 4 phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2023-24622**

(540)

GoldenGout Extra

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DPHARM (VN)
Số 24, ngách 237/28 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng trong ngành y, thực phẩm cho em bé; cao dán, vật liệu dùng để băng bó.

---

(210) **4-2023-24623**

(540)

GREEN A2Z
Sản Phẩm Xanh, Môi Trường Sạch

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.16; 25.7.25
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VÀ THƯƠNG MẠI TIẾN HUY (VN)
Tầng 2, tòa nhà Pan Horizon, số 117 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt, nước lau sàn, nước rửa chén, nước rửa tay.

---

(210) **4-2023-24624**

(540)

Kidmix

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & XUẤT NHẬP KHẨU NHẤT LÂM (VN)
Số 376, phố Xã Đàn, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa bột.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, chuỗi cửa hàng buôn bán, phân phối các sản phẩm sữa, sữa bột.

---

(210) **4-2023-24626**

(540)

SNOOZE SPACE
De-stress • In-relax

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xám, tím xanh.
(731) TRỊNH THÀNH NHÂN (VN)
61/7 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; chăm sóc da; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2023-24628**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 26.3.4; 26.4.3; 26.4.9; 26.15.7
(591) Nâu, cam, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KAMUT VIỆT NAM (VN)
Số 55, đường tiếp giáp Công an thành phố, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất.

---

(210) **4-2023-24629**

(540)

Kamut

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH KAMUT VIỆT NAM (VN)
Số 55, đường tiếp giáp Công an thành phố, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất.

---

(210) **4-2023-24630**

(540)

ALSCHE
Solution for door and window

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh đậm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ARTVINA (VN)
Km 29, xã Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm bằng kim loại; cửa bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-24631**

(540)

Naltherm
For better your life

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ARTVINA (VN)
Km 29, xã Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm bằng kim loại; cửa bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-24636**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 5.3.20; 6.1.2; 6.19.11
(591) Xanh, đỏ, nâu, vàng, be, trắng.
(731) TRẦN QUANG MẠNH (VN)
Ấp Tân Đức, xã Minh Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến).

Nhóm 32: Nước yến; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; nước ép trái cây; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2023-24637**

(540)

SUBOON

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MIRA (VN)
320/6A Trường Chinh, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); nước sơn móng tay; dầu gội; sữa tắm.

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm.

---

(210) **4-2023-24638**

(540)

Suri

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MIRA (VN)
320/6A Trường Chinh, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); nước sơn móng tay; dầu gội; sữa tắm.

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm.

---

(210) **4-2023-24639**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.16; 4.1.3; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MIRA (VN)
320/6A Trường Chinh, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); nước sơn móng tay; dầu gội; sữa tắm.

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm.

---

(210) **4-2023-24640**

(540)

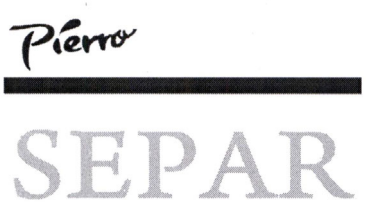

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8; 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MIRA (VN)
320/6A Trường Chinh, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); nước sơn móng tay; dầu gội; sữa tắm;.

---

(210) **4-2023-24641**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MIRA (VN)
320/6A Trường Chinh, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); nước sơn móng tay; dầu gội; sữa tắm.

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm.

---

(210) **4-2023-24642**

(540)

MiraCulous

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MIRA (VN)
320/6A Trường Chinh, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); nước sơn móng tay; dầu gội; sữa tắm;.

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm.

---

(210) **4-2023-24643**

(540)

CHÍ LUÂN

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 4.3.3
(591) Xanh dương, trắng.
(731) LÝ TÚ ANH (VN)
334/15 Minh Phụng, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn: thiết bị vệ sinh, bệ xí vệ sinh, bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh], chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh], bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh], thiết bị cấp nước và mục đích vệ sinh, hệ thống và thiết bị vệ sinh, buồng vệ sinh, vòi hoa sen, vòi nóng lạnh cho ống nước.

---

(210) **4-2023-24645**

(540)

Flora-Intes®

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ SƠN DƯƠNG (VN)
Nhà N6, số nhà 25, phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-24646**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.9; 9.3.1; 13.3.23; 25.5.2; 26.11.12
(591) Hồng, đỏ, xanh lam, xanh lá cây, vàng, vàng cam, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÓA MỸ PHẨM ĐẶNG PHÁT (VN)
Số 67, ngõ 9, thôn Khúc Thủy, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; bột giặt; nước rửa bát; xà phòng; nước tẩy rửa gia dụng.

---

(210) **4-2023-24647**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT RƯỢU HỒNG CẨM (VN)
12/6/A, Khóm 2, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 33: Rượu, các loại đồ uống có cồn (ngoại trừ bia).

---

(210) **4-2023-24648**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.7.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SAIGLASS-HCM-VIETNAM (VN)
Lô số 20A, 21A, KCX và CN Linh Trung III, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 12: Kính chắn gió ô tô.

---

(210) **4-2023-24649**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH SAIGLASS-HCM-VIETNAM (VN)
Lô số 20A, 21A, KCX và CN Linh Trung III, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 12: Kính chắn gió ô tô.

---

(210) **4-2023-24650**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.9.1; 9.9.5; 26.1.1; 26.1.4
(591) Hồng, xanh, xám, đen, trắng.
(731) MAI THỊ TRANG (VN)
197/42/52/8C KP3C, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Dép tắm; dép lê dùng khi tắm; giày cao cổ, giày ống; dép; giày; giầy đá bóng.

---

(210) **4-2023-24651**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.9; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN PHƯƠNG NAM (VN)
Số 893-895, Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê.

Nhóm 35: Mua bán: trà, cà phê.

---

(210) **4-2023-24652**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.1; 5.3.20; 5.7.14; 5.7.23
(591) Xanh, đỏ, đen, hồng, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TM & DV VINMATE (VN)
Số 36 Nguyễn Hữu Nghiêm, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế bao bì, nhãn hiệu.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cafe, quán trà.

---

(210) **4-2023-24653**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.15.0; 4.5.5
(591) Đen, trắng, xanh.
(731) NGÔ THỊ NHUNG (VN)
Khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; nước hoa; mỹ phẩm; chế phẩm dùng để tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ; quần tã (bỉm) cho trẻ em và người lớn.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

Nhóm 35: Mua bán: dầu gội, dầu xả, nước hoa, nước rửa chén, nước rửa tay, xà phòng, nước lau sàn, nước giặt, hạt giặt, nước thơm, hạt thơm giữ mùi cho quần áo, băng vệ sinh phụ nữ, quần tã (bỉm) cho trẻ em và người lớn, khăn giấy.

---

(210) **4-2023-24654**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 26.2.7
(591) Đen, vàng.
(731) QUÁCH THỊ MINH THƯ (VN)
Số 357 Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn và đồ uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-24655**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP BẢO NGỌC (VN)
Tại nhà ông Nguyễn Văn Hợi, thôn Đông Phú, xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Củ sen khô.

Nhóm 30: Trà sen.

Nhóm 31: Hoa sen (tươi), hạt sen(tươi), củ sen (tươi).

---

(210) **4-2023-24659**

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

NAN

(731) NGÔ THỊ NHUNG (VN)
Khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; nước hoa; mỹ phẩm; chế phẩm dùng để tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân (không chứa thuốc);.

Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ; quần tã (bỉm) cho trẻ em và người lớn.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

Nhóm 35: Mua bán: dầu gội, dầu xả, nước hoa, nước rửa chén, nước rửa tay, xà phòng, nước lau sàn, nước giặt, hạt giặt, nước thơm, hạt thơm giữ mùi cho quần áo, băng vệ sinh phụ nữ, quần tã (bỉm) cho trẻ em và người lớn, khăn giấy.

---

(210) **4-2023-24660**

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

PWU

(731) NGÔ THỊ NHUNG (VN)
Khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; nước hoa; mỹ phẩm; chế phẩm dùng để tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân (không chứa thuốc).

Nhóm 24: Khăn thơm bằng vải không dệt (khăn khô, khăn ướt).

Nhóm 35: Mua bán: dầu gội, dầu xả, nước hoa, nước rửa chén, nước rửa tay, xà phòng, nước lau sàn, nước giặt, hạt giặt, nước thơm, hạt thơm giữ mùi cho quần áo; băng vệ sinh phụ nữ; quần tã (bỉm) cho trẻ em và người lớn; khăn giấy.

---

(210) **4-2023-24664**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KAZOKU VIỆT NAM (VN)
18 Mỹ Đa Tây 2, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Hạt nêm (gia vị); bột canh (gia vị); bột ngọt (mỳ chính); xì dầu (nước tương); nước mắm chay (gia vị).

---

(210) **4-2023-24665**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.11; 25.1.6
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KAZOKU VIỆT NAM (VN)
18 Mỹ Đa Tây 2, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Hạt nêm (gia vị); bột canh (gia vị); bột ngọt (mỳ chính); xì dầu (nước tương); nước mắm chay (gia vị).

---

(210) **4-2023-24666**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH IBM HẢI PHÒNG (VN)
Lô CN5, cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; cầu dao điện, rơ le điện, khóa điện tử.

---

(210) **4-2023-24667**

(540)

CBACOUSTIC

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐÀM VĂN NGHĨA (VN)
P57 C13 TT Kim Liên, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và máy âm thanh; bộ trộn âm thanh; bộ ghép nối âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; loa; thiết bị tái tạo âm thanh.

---

(210) **4-2023-24669**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 3.13.4; 3.13.23; 3.13.24; 5.5.20; 24.9.1; 24.17.8
(591) Xanh đen, vàng đồng, trắng.
(731) NGUYỄN HẢI ĐĂNG (VN)
197 xóm Dân Chủ, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khoẻ; xoa bóp; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2023-24670**

(540)

VINA LONG

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HOÀNG CAO THẠCH (VN)
Tổ dân phố số 11, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá nhai; thuốc lá điếu; đầu lọc thuốc lá; xì gà; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-24673**

(540)

Kossaneco

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.6; 25.7.7; 26.1.2; 26.1.6
(731) NGUYỄN HỒ SỬ (VN)
Số nhà 15, ngõ 387, đường Lê Viết Thuật, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 11: Bồn cầu; sen tắm; vòi; chậu rửa (gắn cố định); dây cấp nước cho hệ thống vệ sinh.

---

(210) **4-2023-24674**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10; 26.11.12
(731) LÊ ĐÌNH HÙNG (VN)
Số 14 phố Trần Văn Chuông, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gia vị; bột cà-ri [gia vị]; nước sốt [gia vị] cho thực phẩm; nước chấm pha sẵn [gia vị]; muối [gia vị]; hạt nêm [gia vị].

---

(210) **4-2023-24675**

(540)

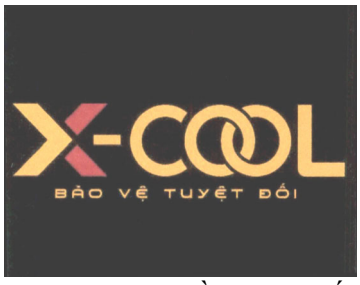

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Đen, đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN VĂN CƯỜNG (VN)
18 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Dextrin [hồ/keo]; chất dính dùng trong công nghiệp; gluten [chất dính] không dùng trong văn phòng và gia đình; chất dính dùng cho da thuộc; keo (plastisols).

Nhóm 17: Phim cách nhiệt dành cho nhà kính và ô tô; keo cách nhiệt cho nhà kính và ô tô.

Nhóm 35: Mua bán phim cách nhiệt dành cho nhà kính và ô tô; mua bán keo cách nhiệt cho nhà kính và ô tô

---

(210) **4-2023-24676**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 13.1.6
(591) Đen, đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN VĂN CƯỜNG (VN)
18 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn đứng; đèn sợi đốt, đèn chiếu sáng; đèn chùm, đèn treo.

Nhóm 35: Mua bán đèn điện, đèn led; mua bán đèn chùm, đèn treo; mua bán đèn sợi đốt, đèn chiếu sáng; mua bán đèn đứng.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm.

---

(210) **4-2023-24677**

(540)

InnerBoost

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ECOMASIA (VN)
Tầng 2, toà nhà Golden West - Lô 2,5 HH, đường Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung dinh dưỡng; dược phẩm; thuốc bổ thần kinh; chất bổ sung ăn kiêng dành cho người.

---

(210) **4-2023-24679**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO DI SẢN VĂN HÓA (VN)
368 Hai Bà Trưng, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo khoác ngoài; quần áo da.

---

(210) **4-2023-24680**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25
(591) Tím, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM QUANG MINH (VN)
934D1 đường D, khu công nghiệp Cát Lái (cụm 2), phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở nha đam (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước ngọt; nước giải khát (đồ uống không cồn); đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2023-24681**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NPP ĐẠI PHÚ THÀNH (VN)
51/9 đường 494, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh bao gồm: vòi sen tắm nóng lạnh; vòi lavabô; vòi chậu rửa bát; vòi sen bộ tắm đứng; tay dây sen và phụ kiện dây sen; lavabo sứ; bồn cầu sứ; buồng tắm gương sen đứng [có vách ngăn kín]; chậu rửa bát bằng inox, gắn cố định; thiết bị lọc nước.

Nhóm 20: Kệ bếp [kệ đựng đồ trong bếp]; tủ bếp; gương soi trong phòng tắm [phụ kiện phòng tắm]; giá phơi treo trong phòng tắm [phụ kiện phòng tắm]; van chất dẻo dùng cho ống nước.

---

(210) **4-2023-24682**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.21; 7.3.11; 26.4.4; 26.4.11; 26.4.18; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BB (VN)
Số 17A phố Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ nghiên cứu điều tra thị trường; dịch vụ marketing; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ giới thiệu nhân sự; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ cung ứng nguồn lao động; dịch vụ quản lý nguồn lao động; dịch vụ tư vấn tuyển dụng nhân sự; dịch vụ tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ xuất khẩu lao động; cho thuê lại lao động.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn đầu tư; dịch vụ đầu tư tài chính; đầu tư vốn; huy động vốn cho các dự án kinh doanh; kêu gọi vốn đầu tư.

Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp; thi công hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp; phá dỡ các công trình xây dựng; thi công sơn nội thất công trình; thi công sơn ngoại thất công trình; lắp đặt giàn giáo; làm sạch bề mặt bên ngoài công trình xây dựng; làm sạch bên trong công trình xây dựng; thi công nội ngoại thất công trình; xây dựng các công trình dân dụng; xây dựng các công trình công nghiệp; dịch vụ giám sát công trình xây dựng; dịch vụ tổng thầu xây dựng công trình; lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; lắp đặt hệ thống chống sét; lắp đặt hệ thống báo cháy; lắp đặt hệ thống chống trộm; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước.

Nhóm 39: Cho thuê xe; dịch vụ vận chuyển có đảm bảo các đồ vật giá trị; vận tải bằng tàu thuyền; môi giới vận tải; vận tải bằng ô tô; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hóa; vận chuyển đồ đạc; vận chuyển hành khách; dịch vụ chuyển nhà; dịch vụ bốc dỡ.

Nhóm 40: Xử lý rác thải; xử lý nước thải; xử lý khí thải; tiêu hủy rác; tiêu huỷ chất thải.

Nhóm 42: Thiết kế công trình dân dụng; thiết kế công trình công nghiệp; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất;.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; khu nghỉ dưỡng (resort).

Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; chăm sóc bãi cỏ; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; dịch vụ chăm sóc cảnh quan.

Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ tai các khu công nghiệp; vệ sĩ cho cá nhân; dịch vụ bảo vệ ban đêm; dịch vụ bảo vệ; dịch vụ bảo vệ chung cư; dịch vụ bảo vệ cao ốc văn phòng.

(210) **4-2023-24683**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.8
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BB (VN)
Số 17A phố Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ nghiên cứu điều tra thị trường; dịch vụ marketing; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ giới thiệu nhân sự; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ cung ứng nguồn lao động; dịch vụ quản lý nguồn lao động; dịch vụ tư vấn tuyển dụng nhân sự; dịch vụ tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ xuất khẩu lao động; cho thuê lại lao động.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; tư vấn bất động sản; cho thuê nhà xưởng khu công nghiệp; cho thuê kho bãi; cho thuê hạ tầng khu công nghiệp; dịch vụ tư vấn đầu tư; dịch vụ đầu tư tài chính; đầu tư vốn; huy động vốn cho các dự án kinh doanh; kêu gọi vốn đầu tư.

Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp; thi công hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp; phá dỡ các công trình xây dựng; thi công sơn nội thất công trình; thi công sơn ngoại thất công trình; lắp đặt giàn giáo; làm sạch bề mặt bên ngoài công trình xây dựng; làm sạch bên trong công trình xây dựng; thi công nội ngoại thất công trình; xây dựng các công trình dân dụng; xây dựng các công trình công nghiệp; dịch vụ giám sát công trình xây dựng; dịch vụ tổng thầu xây dựng công trình; lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; lắp đặt hệ thống chống sét; lắp đặt hệ thống báo cháy; lắp đặt hệ thống chống trộm; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước.

Nhóm 39: Cho thuê xe; dịch vụ vận chuyển có đảm bảo các đồ vật giá trị; vận tải bằng tàu thuyền; môi giới vận tải; vận tải bằng ô tô; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hóa; vận chuyển đồ đạc; vận chuyển hành khách; dịch vụ chuyển nhà; dịch vụ bốc dỡ.

Nhóm 40: Xử lý rác thải; xử lý nước thải; xử lý khí thải; tiêu hủy rác; tiêu huỷ chất thải.

Nhóm 42: Thiết kế công trình dân dụng; thiết kế công trình công nghiệp; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất;.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; khu nghỉ dưỡng.

Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; Chăm sóc bãi cỏ; Dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; Dịch vụ chăm sóc cảnh quan;.

Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ tại các khu công nghiệp; vệ sĩ cho cá nhân; dịch vụ bảo vệ ban đêm; dịch vụ bảo vệ; dịch vụ bảo vệ chung cư; dịch vụ bảo vệ cao ốc văn phòng.

(210) **4-2023-24684**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(731) YIYANG PLASTIC PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No.7, Xihu 1st Road, Cuishan Lake New District, Kaiping City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; khớp nối ống, không bằng kim loại; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; ống bằng vật liệu dệt; ống mềm để tưới nước; ống mềm, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-24685**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, đen.
(731) YIYANG PLASTIC PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No.7, Xihu 1st Road, Cuishan Lake New District, Kaiping City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; khớp nối ống, không bằng kim loại; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; ống bằng vật liệu dệt; ống mềm để tưới nước; ống mềm, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-24686**

(540)

TONYDX

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) YIYANG PLASTIC PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No.7, Xihu 1st Road, Cuishan Lake New District, Kaiping City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; khớp nối ống, không bằng kim loại; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; ống bằng vật liệu dệt; ống mềm để tưới nước; ống mềm, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-24687**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.24; 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.7; 26.11.3
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ĐÔNG HẢI (VN)
Số 22D, phố Đặng Dung, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ sứ để chứa đựng, đồ trang trí bằng sứ, đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ gốm để chứa đựng, tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thuỷ tinh, xoong, nồi, bát, đĩa, chảo, dao, kéo, rổ, rá, thớt, bếp điện, máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, ấm siêu tốc, phụ kiện cửa ra vào, cửa cuốn, cửa nhôm, cửa xếp, đồ nội thất bằng gỗ (bàn, ghế, tủ, giường, ghế sofa), bóng đèn, thiết bị điều hòa không khí, hệ thống và thiết bị vệ sinh, phụ kiện bồn tắm, tủ lạnh, tivi, điện thoại, máy tính; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-24688**

(540)

JONR

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SUZHOU NEW EBAO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No 2, Peiyuan Road, High-Tech Zone, Suzhou, Jiangsu Province, 215163, China P.R
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; máy hút bụi chân không; bàn chải dùng cho máy hút bụi chân không; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; máy giặt áp lực cao.

---

(210) **4-2023-24689**

(540)

LAKERS

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) TỪ CÔNG NÔNG (VN)
Thôn Tung Neng, xã Ia Dreng, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; hèm bia; hèm mạch nha; đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2023-24690**

(540)

EVER PERFECT

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) ALTICOR INC (US)
7575 Fulton Street East Ada, Michigan 49355-0001 USA

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là: kem bôi dưỡng da, nước thơm dưỡng da, gel giữ ẩm cho da, huyết thanh dưỡng da, nước cân bằng da, chế phẩm làm sạch da và chế phẩm thay da sinh học để làm đẹp; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2023-24691**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) NGUYỄN HỒNG NGỌC (VN)
Tòa s209, khu đô thị Vinhome Ocean Park, xã Đa tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: bánh kẹo, ô mai, sô cô la, nước khoáng đóng chai, đồ uống không cồn, đồ chơi có kèm kẹo.

---

(210) **4-2023-24692**

(540)

NAKO

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh dương, xám bạc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH NP VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngõ 278/9/30 đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt hút công nghiệp, máy làm mát.

Nhóm 35: Mua bán quạt hút công nghiệp, máy làm mát.

---

(210) **4-2023-24694**

(540)

SPEED STEP

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TOPGOLF CALLAWAY BRANDS CORP. (US)
2180 Rutherford Road, Carlsbad, California, CA 92008, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi gôn; cán gậy gôn.

---

(210) **4-2023-24695**

(540)

VINFAST VF 3

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 04: Dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn; dầu động cơ; dầu nhiên liệu.

Nhóm 11: Máy điều hoà không khí cho xe cộ; thiết bị chống chói cho xe cộ [phụ kiện của đèn]; hệ thống làm tan băng dùng cho xe cộ; đèn pha xe ô tô; đèn cho xe cộ; thiết bị sưởi ấm dùng cho xe cộ; đèn chỉ dẫn hướng đi cho ô tô; đèn phản quang của xe cộ.

Nhóm 12: Xe cộ mặt đất; xe ô tô; xe ô tô điện; xe tiện ích vượt địa hình, có kết cấu nhẹ; xe máy; xe scutơ; xe máy ba bánh; xe scutơ ba bánh; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe đạp; xe đạp điện; xe đạp, hỗ trợ chạy điện và có bàn đạp; tất cả các loại xe địa hình; xe máy chạy trên tuyết; ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn [xe cộ]; xe lăn dùng cho người tàn tật; tàu và thuyền; tàu thủy cá nhân; máy bay; máy bay trực thăng công nghiệp không người lái; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe ô tô con; xe ô tô thể thao; xe điện; xe thùng (xe nhỏ gắn vào bên cạnh một xe mô tô, cho một hành khách ngồi); xe đạp ba bánh; phương tiện giao thông đường thủy; du thuyền; phương tiện giao thông cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe tiện ích vượt địa hình, có kết cấu nhẹ; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe máy; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe scutơ [xe cộ]; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe máy ba bánh; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe scutơ ba bánh [xe cộ]; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe đạp; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe đạp điện; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe đạp, hỗ trợ chạy điện và có bàn đạp; các thành phần và bộ phận cấu tạo của tất cả các loại xe địa hình; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe máy chạy trên tuyết; các thành phần và bộ phận cấu tạo của ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn [xe cộ]; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe lăn dùng cho người tàn tật; các thành phần và bộ phận cấu tạo của tàu và thuyền; các thành phần và bộ phận cấu tạo của tàu thủy cá nhân; các thành phần và bộ phận cấu tạo của máy bay; các thành phần và bộ phận cấu tạo của máy bay trực thăng công nghiệp không người lái; các thành phần và bộ phận cấu tạo của động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe ô tô; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe ô tô thể thao; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe điện; các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe thùng (xe nhỏ gắn vào bên cạnh một xe mô tô, cho một hành khách ngồi); các thành phần và bộ phận cấu tạo của xe đạp ba bánh; các thành phần và bộ phận cấu tạo của phương tiện giao thông đường thủy; các thành phần và bộ phận cấu tạo của du thuyền; các thành phần và bộ phận cấu tạo của phương tiện giao thông cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ bán buôn và bán lẻ xe ô tô và phụ tùng của chúng, nhiên liệu, dầu bôi trơn và mỡ bôi trơn.

Nhóm 36: Bảo hiểm tai nạn ô tô; tư vấn và môi giới liên quan đến bảo hiểm tai nạn ô tô; dịch vụ tài chính; kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý, đánh giá, môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ trên bộ, xe ô tô, xe máy; làm sạch xe ô tô; đánh bóng xe ô tô.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; cho thuê ô tô; cho thuê chỗ để xe; cho thuê bãi đỗ xe; thông tin vận tải.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp, bao gồm thiết kế ô tô và các bộ phận của ô tô; thiết kế nội thất của xe ô tô; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); kiểm tra chất lượng; nghiên cứu cơ khí; nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới liên quan đến ô tô.

---

(210) **4-2023-24696**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY VIỆT HOÀNG ANH (VN)
BT3-TT6D khu đô thị Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 24: Vải, vải trải giường, vỏ chăn ga gối (không bao gồm ruột); khăn tắm (trừ quần áo); khăn lau mặt bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn bông.

Nhóm 40: May mặc quần áo, gia công hàng may mặc.

---

(210) **4-2023-24697**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 6.1.2; 25.1.6; 26.1.1; 26.11.3
(591) Đỏ, xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV TÂN LOAN FOODS (VN)
Thôn 3, khu 2, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt sấy khô; thịt lợn gác bếp; thịt trâu gác bếp; ba chỉ gác bếp; lạp sườn hun khói.

---

(210) **4-2023-24698**

(540)

ecomy

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ECOMY (VN)
Số 232-234, đường Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Sô cô la; bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-24699**

(540)

DEREK

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH XUÂN TỚI VN (VN)
29/12/42 đường số 8, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; tất (vớ); phụ kiện thời trang (thắt lưng, cà vạt, đồ đội đầu).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, trưng bày giới thiệu các sản phẩm: quần áo, đồ lót, tất (vớ), phụ kiện thời trang (thắt lưng, cà vạt, đồ đội đầu), rèm cửa, đệm, nệm, gối, ga trải giường, vỏ gối, vỏ đệm (vỏ nệm), chăn, tấm trải phủ giường, màn cửa bằng vải, phụ kiện ngành may mặc như: huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo], cúc áo, dây viền (đồ ren tua kim tuyến), khuy móc cho thân áo váy, dải ren, đăng ten để viền, đồ để thêu trang trí, tấm thảm, thảm, thảm chùi chân sau khi tắm, tấm phủ sàn, thảm chống trượt, thảm sàn.

---

(210) **4-2023-24700**

(540)

dana
vegan house

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.16; 5.7.1; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DANA TUỆ GIÁC (VN)
Số 22 Mai Anh Tuấn, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chay (được làm từ rau, củ, quả, đạu nành, đậu phụ) đã qua chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-24701**

(540)

GOMAX

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ THÀNH THẮNG (VN)
Số 279 Đào Cam Mộc, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo chống thấm; chế phẩm chống thấm (trừ sơn); hóa chất chống thấm; phụ gia chống thấm.

Nhóm 02: Sơn; chất tạo màu dùng cho sơn; chất kết dính dùng cho sơn; chất pha loãng sơn; vecni; chất chống rỉ.

---

(210) **4-2023-24702**

(540)

LIONKING

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ THÀNH THẮNG (VN)
Số 279 Đào Cam Mộc, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp dùng trong xây dựng; keo chà ron.

---

(210) **4-2023-24703**

(540)

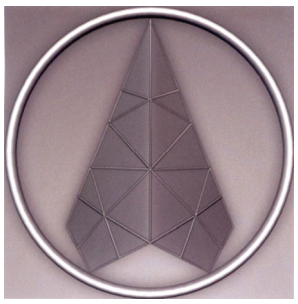

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 17.2.2; 24.15.21; 25.7.25; 26.1.1; 26.15.15

(591) Trắng, xám, đen.

(731) CÔNG TY TNHH PHÚC HẬU VICKHOME (VN)
13/3C Trung Mỹ Tân Xuân, ấp Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê nhân; cà phê bột; cà phê hòa tan; bột ngũ cốc; ca cao; trà (chè).

---

(210) **4-2023-24704**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.5; 3.15.0; 25.3.3

(591) Đỏ, vàng, đen, trắng, nâu, cam nhạt, vàng nhạt.

(731) NGUYỄN THÙY LINH (VN)
Số 6, ngõ 8, ngách 43 Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cửa hàng phục vụ bánh mì; tiệm bánh ngọt; dịch vụ quán ăn; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-24705**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(591) Đỏ, trắng, xanh lá chuối, xám.
(731) NGUYỄN THỊ ÁNH VÂN (VN)
409/16 Nguyễn Oanh, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; xe đạp; phụ tùng xe máy; miếng che ống xả khói (pô) bên hông; miếng che chụp ống xả khói (pô) phía sau.

---

(210) **4-2023-24706**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.25; 25.1.6; 26.4.3; 26.4.7
(591) Đen, xanh lá cây, hồng, trắng.
(731) TRỊNH THỊ THANH HẰNG (VN)
291 phủ Thượng Đoạn, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải phòng

(511) Nhóm 30: Cháo tươi ăn liền; cháo đóng gói ăn liền.

---

(210) **4-2023-24707**

(540)

BAC CUONG

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH BẮC CƯỜNG (VN)
Tổ dân phố 6, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện bằng kim loại dùng cho cửa sổ, cửa đi, cụ thể là: bản lề, khóa (không dùng điện), tay nắm, thanh liên động, chốt, bánh xe.

---

(210) **4-2023-24708**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Đen, be.
(731) VITARICH LTD (GB)
77 Wimbledon Park Road, Southfields, London, SW18 5TT, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng; vitamin; khoáng chất; chất bổ sung vitamin và khoáng chất; chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: chất bổ sung ăn kiêng, vitamin, khoáng chất, chất bổ sung vitamin và khoáng chất, chất bổ sung cho thực phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-24709**

(540)

LOSEA

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)
Khu 5, thôn Lũng Hạ, xã Yên Phương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 18: Túi xách; cặp sách; ví; ba lô; vali.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, phân phối các sản phẩm: túi xách, cặp sách, ví, ba lô, vali.

---

(210) **4-2023-24710**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.22; 26.4.4; 26.13.1
(591) Đen, vàng.
(731) TIGERAIR TAIWAN CO., LTD. (TW)
No. 1, Hangzhan S. Rd., Dayuan Dist., Taoyuan City 33704, Taiwan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 39: Vận tải hàng không; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hóa [bằng đường thủy]; đặt chỗ cho việc vận tải; cho thuê máy bay; cung cấp thông tin vận tải; dịch vụ làm thủ tục gửi hành lý tại sân bay (không bao gồm kiểm tra an ninh); dịch vụ làm thủ tục cho hành khách tại sân bay; dịch vụ vận chuyển hành khách bằng đường hàng không; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường hàng không; vận chuyển hàng hóa; vận chuyển hành lý của hành khách; dịch vụ cho thuê và cho thuê nguyên chuyến phương tiện giao thông; xếp dỡ hành lý, hàng hóa vận tải và hàng hóa.

---

(210) **4-2023-24711**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) TRẦN QUỐC CHIẾN (VN)
48 Lê Viết Quang, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện khiêu vũ và câu lạc bộ khiêu vũ; dịch vụ đào tạo khiêu vũ; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2023-24712**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh dương, vàng, đen, trắng.
(731) ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH HẢI PHÒNG (VN)
Số 2 đường Nguyễn Bình, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 38: Truyền hình; truyền phát dữ liệu; phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; phát sóng truyền thanh; truyền hình không dây.

Nhóm 41: Dàn dựng, sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ xuất bản sách báo, điện tử trực tuyến; dịch vụ giải trí truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ cung cấp các trò chơi trực tuyến.

---

(210) **4-2023-24713**

(540)

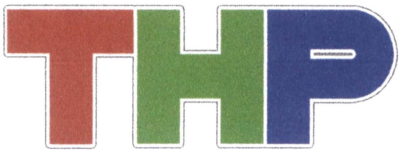

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh dương, đen, trắng.
(731) ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH HẢI PHÒNG (VN)
Số 2 đường Nguyễn Bình, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 38: Truyền hình; truyền phát dữ liệu; phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; phát sóng truyền thanh; truyền hình không dây.

Nhóm 41: Dàn dựng, sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ xuất bản sách báo, điện tử trực tuyến; dịch vụ giải trí truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ cung cấp các trò chơi trực tuyến.

---

(210) **4-2023-24714**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.11; 6.1.2; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) LÊ THỊ LOAN (VN)
Số 10 Đà Nẵng, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-24715**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.13.25
(731) CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH HOÀNG GIA (VN)
Lô số 01-9A, cụm tiểu thủ công nghiệp Hai Bà Trưng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán đấu giá; phổ biến thông tin về đấu giá; tư vấn và tổ chức bán đấu giá.

---

(210) **4-2023-24716**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG TOURZY (VN)
Tầng 3, tòa nhà TTTM Grand Plaza, số 117 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh], kem trái cây [nước đá]; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem que [kem lạnh].

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; quán kem; quầy bán kem lạnh di động.

---

(210) **4-2023-24717**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(591) Xanh lam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Số nhà 48, ngõ 51 khu Trại Xanh, phường Duy Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: than, xỉ than.

---

(210) **4-2023-24718**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.2
(591) Nâu, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THÙY TRANG (VN)
Căn số 00.05, tầng trệt, tháp B2, khu chung cư phức hợp lô M2 (Sarimi) - số 72 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 26: Tóc giả.

---

(210) **4-2023-24719**

(540)

MARQ

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) KALLAROO PTE. LTD. (SG)
120 Lower Delta Road, #15-10 Cendex Centre, Singapore 169208
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; đầu ngậm điếu thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-24720**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.4.9
(731) NISSAN JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS NISSAN MOTOR CO., LTD.) (JP)
No.2, Takara-cho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa-ken, Japan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 12: Xe cộ vận chuyển bằng đường bộ; xe ô tô và các bộ phận của xe ô tô; xe ô tô điện; ô tô tải; xe tải nhỏ [xe cộ]; xe thể thao tiện ích; xe ô tô thể thao; xe ô tô đua; máy kéo bao gồm xe đầu kéo (xe lai dắt); thanh chắn va đập của xe cộ; chắn bùn cho phương tiện giao thông trên bộ; phụ tùng (phụ kiện) xe cộ.

---

(210) **4-2023-24721**

(540)

Liese

Dream Palette Cream Color

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm chăm sóc tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm tạo kiểu tóc; chế phẩm nhuộm màu tóc; xà phòng; chế phẩm rửa mặt không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm trắng da; chế phẩm dưỡng ẩm (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; kem nền (phấn nền) trang điểm; son môi; phấn bôi mặt (trang điểm); chế phẩm chăm sóc cơ thể không chứa thuốc; chế phẩm làm trắng da dùng cho cơ thể; kem bôi tay (chế phẩm chăm sóc da) (không dùng cho mục đích y tế); muối để tắm (không dùng cho mục đích y tế); bộ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24722**

(540)

FULIFE

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.2.7; 26.11.12

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FULIFE VIỆT NAM (VN)
38/31/5 Chế Lan Viên, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu dựa trên sữa (thực phẩm chức năng); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; sữa bột dành cho trẻ em và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho bé sơ sinh; sữa ăn kiêng dành cho phụ nữ có thai và cho con bú.

Nhóm 29: Sữa; sữa làm từ hạt; yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; thực phẩm làm từ yến sào (yến chưng cất, súp yến).

---

(210) **4-2023-24723**

(540)

AMAVI DOOR

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.9

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT AMAVI (VN)
Số 10 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Tấm gỗ: tấm lát sàn không bằng kim loại; tấm ốp tường không bằng kim loại; tấm vật liệu gỗ và nhựa dùng cho xây dựng; cửa gỗ; cửa chống cháy.

Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 37: Thi công nội thất; tư vấn trang trí nội thất; xây dựng; dịch vụ trang trí nội thất và lắp đặt hoàn thiện văn phòng.

---

(210) **4-2023-24724**

(540)

AMAVI FURNITURE

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.9
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT AMAVI (VN)
Số 10 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu: đồ nội thất bằng gỗ (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), tấm gỗ, tấm lát sàn không bằng kim loại, tấm ốp tường không bằng kim loại, tấm vật liệu gỗ và nhựa dùng cho xây dựng.

Nhóm 37: Thi công nội thất; tư vấn trang trí nội thất; xây dựng; dịch vụ trang trí nội thất và lắp đặt hoàn thiện văn phòng.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế trang trí ngoại thất.

---

(210) **4-2023-24725**

(540)

AMAVI LANDSCAPE

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.9
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT AMAVI (VN)
Số 10 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu: chậu cây, cây xanh, cây cảnh, hoa tươi, dụng cụ làm vườn.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công cảnh quan.

---

(210) **4-2023-24726**

(540)

AMAVI
SOLUTION

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 24.1.1; 26.11.12
(591) Đen, xanh đen, xám, cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT AMAVI (VN)
Số 10 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Thi công hệ thống phòng cháy chữa cháy; dịch vụ trang trí nội, ngoại thất; dịch vụ tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng; sửa chữa công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy; thiết kế bản vẽ kiến trúc; thiết kế bản vẽ trang trí nội, ngoại thất; thiết kế bản vẽ công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2023-24727**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.9
(591) Xanh rêu đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT AMAVI (VN)
Số 10 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; mua bán, quảng cáo, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: cà phê, trà (chè), đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, ca cao, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, đồ uống từ nước ép rau củ không có cồn, đồ uống từ nước ép trái cây không có cồn, nước sinh tố, đồ uống có cồn (trừ bia), nước yến (đồ uống giải khát), nước ngọt, nước khoáng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-24728**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.9
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT AMAVI (VN)
Số 10 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; giữ chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; môi giới vận tải [gửi hàng hóa].

---

(210) **4-2023-24729**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.4; 3.13.16; 9.7.22; 26.1.1
(591) Cam, đen, xám, be, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CAN THIỆP SỚM CHÚ KIẾN CON (VN)
30 đường số 12A, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục cho các trường hợp đặc biệt cần hỗ trợ.

---

(210) **4-2023-24730**

(540)

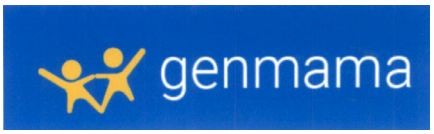

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3
(591) Trắng, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENMAMA (VN)
Liền kề U16-L05 khu đô thị Đô Nghĩa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ (giường, tủ, bàn, ghế); cũi cho trẻ em có thể dịch chuyển được; xe đẩy tay (đồ đạc); ghế ăn dặm; gối (đồ dùng cho phòng ngủ).

---

(210) **4-2023-24731**

(540)

TARCEI

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM CHÁNH ĐỨC (VN)
41 Lê Trung Nghĩa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-24732**

(540)

DLINMY

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM CHÁNH ĐỨC (VN)
41 Lê Trung Nghĩa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-24734**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) ZHEJIANG YUANGUO BAIJIU CO., LTD. (CN)
Tongshan Town, Zhuji City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; baijiu [đồ uống có cồn được chưng cất của Trung Quốc]; rượu mạnh [đồ uống]; rượu cao lương [rượu Trung Quốc]; đồ uốn rượu soju; rượu gạo vàng; rượu gạo.

---

(210) **4-2023-24735**

(540)

XUGUANG

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CHENGDU XUGUANG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.86, 2nd section of Park Road, Longquanyi District, Chengdu, Sichuan, China

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; giao diện [cho máy tính]; ăng ten; bộ điều biến; máy thu thanh và thu hình; thẻ thông minh [thẻ tích hợp]; máy thu thanh; thiết bị chống nhiễu [điện]; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; tổng đài điện thoại; bộ thu phát sóng; thiết bị truyền thông mạng.

---

(210) **4-2023-24736**

(540)

XUGUANG

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CHENGDU XUGUANG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.86, 2nd section of Park Road, Longquanyi District, Chengdu, Sichuan, China

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Ô tô điện; xe đạp điện; xe điện ba bánh; xe cộ chạy điện.

---

(210) **4-2023-24737**

(540)

FOR BETTER LIFE - CHO CUỘC SỐNG TỐT ĐẸP HƠN

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2; 26.4.3; 26.4.9
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOBECO (VN)
Số nhà 114 đường Trần Vỹ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; xi măng; gạch; bê tông; gỗ xây dựng; đá.

---

(210) **4-2023-24738**

(540)

FOBECO
FOR BETTER LIFE - CHO CUỘC SỐNG TỐT ĐẸP HƠN

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2; 26.4.0; 26.4.3
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOBECO (VN)
Số nhà 114 đường Trần Vỹ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ xây, lát; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất.

---

(210) **4-2023-24739**

(540)

OGADIN

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH LAN LAN VIỆT NAM (VN)
Số nhà 22 ngõ 322E đường Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; ca vát; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2023-24740**

(540)

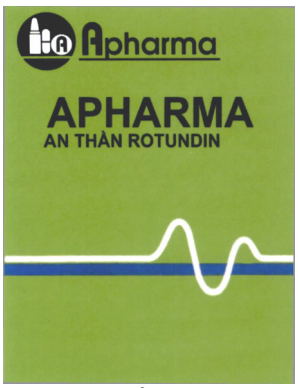

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 19.13.21; 26.1.1; 26.5.7
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 120 ARMEPHACO (VN)
Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24741**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 19.13.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng nhạt, xanh dương, xanh da trời, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 120 ARMEPHACO (VN)
Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24742**

(540)

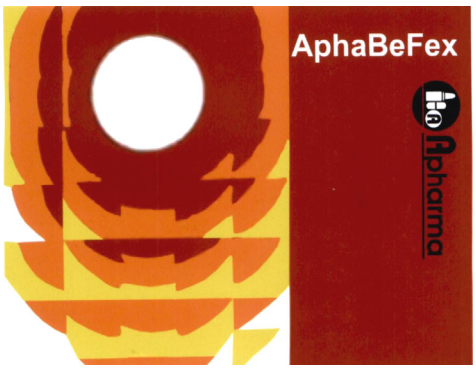

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 19.13.21; 25.7.25; 26.1.1; 26.13.1; 26.15.15
(591) Đỏ đun, đen, trắng, vàng, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 120 ARMEPHACO (VN)
Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24743**

(540)

HAVELIF®
BEAUTY CARE

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.15; 5.3.16; 5.5.20
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LỘC TRƯỜNG PHÁT (VN)
Văn phòng số 22, tầng 6, khối tháp A, tòa nhà Millennium Masteri, số 132, bến Vân Đồn, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-24744**

(540)

HAVELIF®
BEAUTY CARE

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LỘC TRƯỜNG PHÁT (VN)
Văn phòng số 22, tầng 6, Khối Tháp A, tòa nhà Millennium Masteri, số 132, bến Vân Đồn, phường 6, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24745**

(540)

LỬA THIÊNG

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ; chất và chế phẩm diệt động vật gây hại; chất và chế phẩm diệt muỗi, ruồi, kiến và gián.

---

(210) **4-2023-24746**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÂN GÔN INDOCHINA HỘI AN (VN)
Đường ven biển, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Quản lý sân gôn; mua bán và xuất nhập khẩu dụng cụ thể thao chơi gôn, cụ thể: quần áo, giày thể thao, mũ thể thao, gậy đánh gôn, găng đánh gôn, túi đựng gậy đánh gôn, dụng cụ sửa chữa điểm phát bóng (phụ kiện dùng trong môn chơi gôn), quả bóng gôn.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ quản lý bảo trì bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; đại lý vé máy bay; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ sắp xếp các chuyến du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ sân gôn (dịch vụ giải trí); dịch vụ câu lạc bộ thể thao môn gôn; dịch vụ cung cấp các phương tiện dụng cụ sử dụng cho chơi gôn; dịch vụ huấn luyện chơi gôn; dịch vụ khai thác sân chơi gôn; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ vũ trường; công viên vui chơi, giải trí; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ karaoke.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ môi giới đặt phòng khách sạn.

---

(210) **4-2023-24747**

(540)

UFOjeans

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) UFO CONTEMPORARY, INC. (US)
P.O. Box 20505, New York City, New York 10017, United States of America
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là, quần áo bò, quần dài, quần đùi, áo khoác/áo vét, áo sơ mi, áo lót/áo gi-lê/áo chẽn không tay, áo đầm/áo váy, váy và áo choàng; đồ đi chân, cụ thể là giày, giày vải/giày đế mềm, dép lê, giầy dép các loại; mũ; dép; đồ đội đầu; mũ lưỡi trai; quần áo dệt kim; áo thun ngắn tay/áo thun dài tay; quần áo ngủ; trang phục khiêu vũ; quần áo tập thể dục.

---

(210) **4-2023-24748**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GUCINO (VN)
HA02-135+137, đường Hải Âu 2, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà, quán bánh và quán kem; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-24749**

(540)

BtheB

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SEOUL BUSINESS AGENCY (KR)
14F, 400 World Cup buk-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm dùng cho móng tay/móng chân; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; mỹ phẩm chăm sóc toàn thân và sắc đẹp; chế phẩm cho tắm vòi hoa sen và tắm bồn; kem chống nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da và điều trị da [không chứa thuốc]; chế phẩm tẩy trang mắt; xà phòng cho sử dụng cá nhân; mỹ phẩm sử dụng hợp chất tự nhiên; kem bôi tay dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa và nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa, gel, nước thơm và kem tẩy trang; khăn giấy được tẩm mỹ phẩm; mỹ phẩm.

Nhóm 18: Túi; túi và ví bằng da; túi có dây đeo qua vai và trễ đến hông; ví đựng danh thiếp; túi xách thể thao có thêm ngăn ở dưới đáy [boston bag]; túi dùng ở bãi biển; túi đeo vai; vali; túi thể thao; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; túi làm từ vật liệu có thể tái sử dụng [túi sinh thái]; túi hành lý và vali [hành lý]; túi cầm tay cho phụ nữ; túi xách thông dụng; túi đeo chéo; ví nhỏ cầm tay; túi có hai quai dài để đeo vai hoặc xách tay (túi tote); túi xách tay; túi đựng hành lý xách tay; túi đựng mỹ phẩm xách tay (rỗng).

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; mũ; áo cánh; áo khoác; áo sơ mi; quần áo lót; bộ quần áo; áo len dài tay; khăn quàng cổ; váy; đồ đi ở chân; áo khoác ngoài (trừ trang phục dành riêng cho thể thao hoặc trang phục truyền thống Hàn Quốc); giày tập; bộ đồ quần áo một mảnh; quần áo; quần jeans xanh (quần bò); áo len dệt hở phía trước ngực [áo cardigan]; áo choàng ngoài; quần dài; áo thun polo.

Nhóm 35: Dịch vụ sắp xếp việc bán hàng chuyên về túi; dịch vụ hỗ trợ, quản lý, và thông tin kinh doanh; lập kế hoạch và tiến hành hội chợ thương mại, triển lãm và giới thiệu sản phẩm cho mục đích kinh tế hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin về sản phẩm qua mạng viễn thông cho mục đích quảng cáo và bán hàng; dịch vụ quảng cáo và thúc đẩy hỗ trợ bán hàng; cung cấp không gian quảng cáo; giới thiệu sản phẩm cho mục đích quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích quảng cáo; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của người khác qua mạng máy tính

toàn cầu; dịch vụ tư vấn kinh doanh và thông tin kinh doanh cho doanh nghiệp; cung cấp thông tin thương mại và thông tin tiếp thị; tổ chức triển lãm và sự kiện cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ sắp xếp việc bán hàng chuyên về đồ đi ở chân; dịch vụ quảng cáo trực tuyến; dịch vụ tiếp thị trực tuyến; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ sắp xếp việc bán hàng chuyên về quần áo; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến thư đặt hàng qua viễn thông; dịch vụ quảng bá trực tuyến mạng máy tính và trang web; dịch vụ sắp xếp việc bán hàng chuyên về mỹ phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp cơ sở vật chất cho hội chợ và triển lãm [cung cấp không gian tổ chức, thức ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện]; cung cấp tiện nghi triển lãm [cung cấp không gian, thức ăn và thức uống tại chỗ theo yêu cầu của khách hàng do nhà hàng thực hiện]; cung cấp tiện nghi phục vụ buổi trưng bày/triển lãm và buổi họp/hội thảo [cung cấp không gian, thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện]; cho thuê cơ sở vật chất phục vụ triển lãm, cụ thể là, cho thuê phòng để tổ chức triển lãm, và đồ đạc (ghế, bàn), khăn trải, bàn ăn; cung cấp cơ sở vật chất triển lãm [cung cấp không gian tổ chức triển lãm, thức ăn và đồ uống tại chỗ theo yêu cầu của khách hàng do nhà hàng thực hiện]; dịch vụ cung cấp cơ sở vật chất hội nghị [cung cấp không gian, thức ăn và thức uống tại chỗ theo yêu cầu của khách hàng do nhà hàng thực hiện].

---

(210) **4-2023-24750**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh cốm, da cam, trắng.
(731) NGUYỄN THU NGA (VN)
Xóm 3, thôn Cấn Hạ, xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dành cho em bé với mục đích y tế.

Nhóm 25: Quần; áo; váy; mũ thời trang; dép; giày thời trang.

Nhóm 30: Ngũ cốc đã qua chế biến dành cho người.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ: các sản phẩm thực phẩm chức năng dành cho mẹ và bé, bỉm, tã quần dành cho người không tự chủ tiểu tiện, các sản phẩm ngũ cốc đã qua chế biến, quần áo cho mẹ và bé, quần áo, váy, mũ, giày dép thời trang; dịch vụ siêu thị, chuỗi cửa hàng bán lẻ, xuất nhập khẩu, mua bán (thương mại), trưng bày và giới thiệu: các sản phẩm như sữa, trứng, đường, ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-24751**

(540)

NEYOAHTT

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) TRẦN THẢO YẾN (VN)
Khu Hoàng Phú Thịnh, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; váy.

---

(210) **4-2023-24752**

(540)

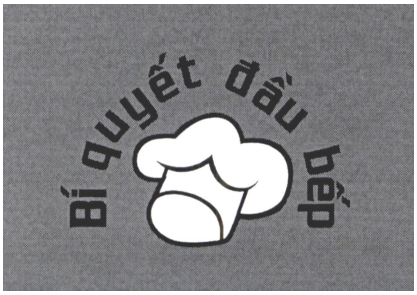

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.19
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOSAFOOD (VN)
E4/20 Nguyễn Hữu Trí, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn muối xông khói; đậu đã được bảo quản; nước canh thịt; nước luộc thịt; nước dùng; thực phẩm trên cơ sở cá; thịt đã được bảo quản; pa-tê gan; dưa muối; rau muối; xúc xích; lạp xưởng; chế phẩm để nấu xúp; chế phẩm để nấu canh; chế phẩm để nấu cháo; xúp; canh; cà chua dạng sệt; chế phẩm để nấu xúp rau; chế phẩm để nấu canh rau; chế phẩm để nấu cháo rau; rau, củ đóng hộp.

Nhóm 30: Hạt tiêu giamaica; đồ gia vị; nước xốt cho sa-lát; nước xốt cho món trộn; hương liệu thực phẩm; tinh dầu dùng cho thực phẩm; nước xốt cà chua nấm; mỳ Ý (pasta); nước sốt mỳ ống; muối nấu ăn; xốt (gia vị); gia vị; tương; xốt đậu nành; gia vị; giấm.

---

(210) **4-2023-24753**

(540)

Browecare

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 26.11.12
(731) WECARE PROBIOTICS CO., LTD (CN)
No. 1033, Longqiao Road, Wujiang Economic and Technological Development Zone, Suzhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thuốc thô [thuốc thực vật hoặc động vật ở trạng thái tươi hoặc khô, nguyên hạt hoặc đã được cắt/nghiền]; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; kẹo có chứa thuốc; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; thuốc viên hình đạn để nhét vào hậu môn.

Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; măng đã sấy khô; trái cây được bảo quản; dưa muối; sữa chua; nước sữa; sản phẩm sữa; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; rau đã được bảo quản; sữa giàu protein.

Nhóm 32: Chiết xuất từ trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước đậu lên men, không chứa cồn; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống không cồn giàu vitamin và muối khoáng; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước khoáng có hương vị; đồ uống trên cơ sở thực vật; tinh dầu không có cồn dùng để sản xuất đồ uống.

---

(210) **4-2023-24754**

(540)

MAGNE B6

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) SANOFI (FR)
54, ruc La Boétie, 75008 Paris, France

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sản phẩm dược phẩm và thuốc có chứa magiê; sản phẩm vitamin; chất bổ sung thực phẩm dùng cho y tế có chứa magiê và vitamin.

---

(210) **4-2023-24755**

(540)

SEYOUL

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.11.8

(731) HOÀNG NGỌC HIẾU (VN)
Lô 06-08 Hòa Phú 16, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; son môi; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán các loại mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24756**

(540)

Katysa

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh lam, tím, hồng, đỏ, cam, vàng chanh, xanh lá mạ.

(731) CÔNG TY TNHH XNK QUỐC TẾ TRẦN GIA GROUP (VN)
Số nhà 336, xóm Mới, thôn 2, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt, xả vải khô; nước rửa bát; nước lau sàn; tẩy bồn cầu.

---

(210) **4-2023-24757**

(540)

K-won

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 26.13.1

(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây, vàng cam, xanh than.

(731) NGUYỄN ĐỨC KHẢI (VN)
Số 457- 459, đường Hoàng Hoa Thám, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 29: Chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; lá rong biển đã qua chế biến dùng làm cơm cuộn; rong biển laver, được bảo quản; rong biển sấy khô; rong biển rang tẩm ướp gia vị.

Nhóm 30: Đồ gia vị; bột phô mai (gia vị); bánh gạo hàn quốc; cơm cuộn (món ăn Hàn Quốc); rong biển/tảo biển (gia vị).

---

(210) **4-2023-24758**

(540)

AFFA

AFFA FASHION STYLE

CLASSIC AND VOGUE

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.1.1; 3.1.16

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUẾ HƯƠNG (VN)
99/1 khu phố 3, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-24759**

(540)

LPD

WATCH & CLOCK

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18

(591) Xanh dương, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI SẢN PHẨM CAO CẤP LPD (VN)
Số 41 Thi Sách, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán sản phẩm sau: đồng hồ.

---

(210) **4-2023-24760**

(540)

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.5; 1.15.15; 17.5.1; 17.5.17; 18.1.21; 24.5.1; 25.7.4; 26.4.9

(591) Xanh dương, trắng, ghi, vàng, đỏ cam, đen, tím, nâu.

(731) HỘ KINH DOANH CƯỜNG QUYỀN (VN)
Số 308/6 ấp 4B, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; xăng dầu; xăng; nhiên liệu động cơ; mỡ công nghiệp; dầu để bôi trơn.

---

(210) **4-2023-24761**

(540)

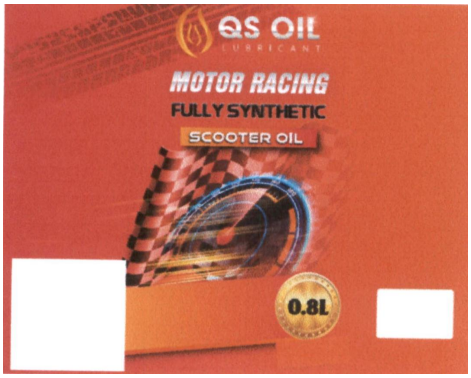

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.5; 1.15.15; 17.5.1; 17.5.17; 18.1.21; 24.5.1; 25.7.4; 26.4.9

(591) Đỏ, cam, vàng, trắng, ghi, đen, xanh dương, nâu.

(731) HỘ KINH DOANH CƯỜNG QUYỀN (VN)
Số 308/6 ấp 4B, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; xăng dầu; xăng; nhiên liệu động cơ; mỡ công nghiệp; dầu để bôi trơn.

---

(210) **4-2023-24762**

(540)

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.5; 1.15.15; 17.5.1; 17.5.17; 18.1.21; 24.5.1; 25.7.4; 26.4.9

(731) HỘ KINH DOANH CƯỜNG QUYỀN (VN)
Số 308/6 ấp 4B, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; xăng dầu; xăng; nhiên liệu động cơ; mỡ công nghiệp; dầu để bôi trơn.

---

(210) **4-2023-24763**

(540)

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) ĐÀO THỊ HÀI (VN)
Thôn Lương Cang 2, xã Nhơn Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn chay.

---

(210) **4-2023-24764**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.10; 26.15.15
(591) Vàng, vàng đồng, xanh lá cây, xanh lá mạ.
(731) HỘ KINH DOANH NHA KHOA HÀ THÀNH (VN)
122 Trần Hưng Đạo, phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Phòng khám nha khoa; dịch vụ nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ nắn chỉnh răng; dịch vụ tư vấn nha khoa.

---

(210) **4-2023-24765**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.3; 26.3.23; 26.4.7; 26.7.25
(731) PHẠM MINH THẮNG (VN)
Tổ 14C, khu 5B, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: máy rửa bát, bếp từ, lò vi sóng, bàn ghế, tủ tivi, tủ giày, đồ quà tặng lưu niệm (tượng, tranh vẽ, tranh in, tranh khắc), dụng cụ âm nhạc, sơn, véc-ni, sơn mài; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, quạt hút thông khói, gương, khung tranh, thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển, đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn: dao bếp, thớt, nồi, xoong, chảo, bồn rửa bát, thìa, dĩa, đồ trang trí bếp, nồi chiên không dầu, bếp nướng, dụng cụ xay thịt, xay tiêu, bình lọ, máy sinh tố, máy ép hoa quả.

---

(210) **4-2023-24766**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HUANG LANGHUA (CN)
No 501, Block 3, Jinbi Garden, Shiqiao Jiejin West Road, Panyu District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và dụng cụ thông gió dùng cho mục đích điều hòa không khí: quạt thông gió; quạt công nghiệp; quạt điều hòa không khí; quạt cắt gió (chắn gió); đèn chiếu sáng; nồi cơm điện.

---

(210) **4-2023-24767**

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

HLH

(731) HUANG LANGHUA (CN)
No 501, Block 3, Jinbi Garden, Shiqiao Jiejin West Road, Panyu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và dụng cụ thông gió dùng cho mục đích điều hòa không khí: quạt thông gió; quạt công nghiệp; quạt điều hòa không khí; quạt cắt gió (chắn gió); đèn chiếu sáng; nồi cơm điện.

---

(210) **4-2023-24768**

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

GOLEADER

(731) GOWAN CROP PROTECTION LIMITED (GB)
Rothamsted Research, West Common, Harpenden, Hertfordshire, England AL5 2JQ

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2023-24769**

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.13.1

(591) Nâu, đỏ, be.

VI✦IMODE

(731) VI THỊ NGUYỆT (VN)
Bản Thái Sơn 1, xã Môn Sơn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví; vali; cặp.

Nhóm 25: Quần áo; váy; quần áo đan; trang phục dệt kim; mũ; thắt lưng (trang phục); giày; dép.

---

(210) **4-2023-24770**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.1.5; 17.2.2; 24.9.1; 26.11.8; 26.11.12
(591) Đen, vàng gold.
(731) CÔNG TY TNHH SMART ATHENA (VN)
QL39A, đội 8, thôn Tây Thượng Liệt, xã Đông Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Cân; máy cân; cân điện tử; phần mềm quản lý cân; thiết bị và dụnd cụ đo.

Nhóm 35: Mua bán: cân, máy cân, cân điện tử, phần mềm quản lý cân, thiết bị và dụng cụ để đo.

---

(210) **4-2023-24771**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.6; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN BÁU (VN)
Số 25/27 Hoàng Quý, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 44: Vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-24772**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.8
(731) GUANGDONG BENTLEY INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Building 2, No. 146, Chashi Road, Chashan Town, Dongguan, Guangdong
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; miếng đệm tai cho tai nghe; tai nghe; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; thiết bị sạc điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; loa thông minh; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; bộ nắn điện; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2023-24773**

(540)

MINTOPIA

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 8.1.23; 15.1.13; 21.1.17
(731) SHENZHEN ABUFAN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 101 &102 of Block B41/B42/B43, Area B4, Western Industrial Zone, Tantou Community, Songgang Street, Baoan District, Shenzhen, P.R. China 518000
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Bình sinh hơi cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; tẩu hút thuốc lá; thuốc lá điện tử; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-24774**

(540)

Herbmax

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.2; 26.4.4; 26.4.5; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN TĨNH (VN)
Xóm Đường, xã Đức Giang, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-24775**

(540)

AN DOOR LUXURY

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH KIM KHÍ ĐỨC AN (VN)
Số 38, ngõ 44 phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; cái chặn cửa bằng kim loại; cơ cấu đóng cửa bằng kim loại; bản lề cửa bằng kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu những sản phẩm: cửa bằng kim loại, tấm cửa bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, cái chặn cửa bằng kim loại, cơ cấu đóng cửa bằng kim loại, bản lề cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-24776**

(540)

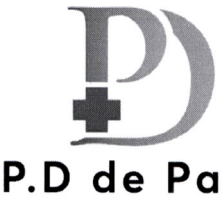

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) DƯ THỊ PHƯƠNG (VN)
Thôn Hòa Bình, xã Yên Lộc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 44: Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ; phòng khám chuyên khoa da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-24777**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.5; 26.15.15
(731) GUANGDONG JINGGE NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 201, Building 2, No.36, Fengming Road, Fengdeling, Fenggang Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; máy nghe nhạc cầm tay; pin mặt trời; ắc quy điện; loa cầm tay; bộ đổi nguồn điện.

---

(210) **4-2023-24778**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.5; 26.15.15
(731) GUANGDONG JINGGE NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 201, Building 2, No.36, Fengming Road, Fengdeling, Fenggang Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; đèn chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời; đèn lồng chiếu sáng; đèn cho xe cộ; tủ lạnh; quạt gió [điều hòa không khí].

---

(210) **4-2023-24779**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh dương đậm.
(731) PROFILM ADVANCED MATERIALS CO., LTD. (CN)
No.888, Qingfeng Road, Jiangbei District, Ningbo City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 17: Màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; màn chống lóa cho cửa sổ [màng sẫm màu]; màng chống lóa dùng cho cửa sổ [màng nhuộm màu]; tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; màn/phim cách nhiệt.

---

(210) **4-2023-24780**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NANTONG MASLEY INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 2106, 21/F, Building2, Nantong Foreign Trade Center, No.166, North Street Tangzha Town, Chongchuan District, Nantong City, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; tấm trải phủ giường; mền bông; vỏ gối; chăn; ga trải giường.

---

(210) **4-2023-24781**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) WANG YIHAI (CN)
208A, 2/F, A1 property, West Plaza, Shenzhen North Station, Zhiyuan Middle Road, Longhua New District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển từ xa dùng cho máy chiếu hình (thiết bị chiếu hình); bút điện tử [thiết bị hiển thị]; thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy thu và phát vô tuyến xách tay; tai nghe không dây cho điện thoại thông minh; máy chiếu video.

---

(210) **4-2023-24782**

(540)

SINCERO

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1
(731) SINCEROL SDN. BHD. (MY)
No. 9, Jalan Anggerik Mokara 31/48, Kota Kemuning, 40460 Shah Alam, Selangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp nấu ăn; bếp nấu ăn dùng điện; bếp lò; bếp có thể mang đi được; bếp dùng trong gia đình.

Nhóm 21: Chổi quét thảm không dùng điện; chổi quét thức ăn rơi vãi; ấm pha trà kiểu Nhật Bản; nồi nấu không dùng điện; chảo nấu không dùng điện; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; bộ đồ ăn, ngoại trừ dĩa, dao và thìa; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2023-24783**

(540)

Kirsche
BY K.H BEAUTY

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM KHÁNH HUYỀN (VN)
Số 2C ngõ 194 đường Đồng Hòa, phường Đồng Hòa, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Son môi; kem làm trắng da (không chứa thuốc); mặt nạ làm đẹp; tinh dầu; nước hoa; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24784**

(540)

ZOOM
apartment
to home,to sea

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.3.23
(591) Nâu, xám, trắng.
(731) HỒ THỊ THANH THỦY (VN)
25 Phan Đình Phùng, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2023-24785**

(540)

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1; 26.1.18

(731) NGUYỄN THỊ KHẢ ÁI (VN)
Thôn 2, xã Cuôr KNia, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà sữa; trà trân châu; trà trái cây; cà phê; trà sữa trân châu (tất cả là đồ uống trên cơ sở trà).

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn thức uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2023-24786**

(540)

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TRANG THÁI THÀNH (VN)
237/4/5A Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: nước sâm, bột sâm, viên bột sâm, cao sâm nguyên chất, viên cao sâm, dịch chiết sâm, sâm nước, sâm củ khô, sâm củ tươi ngâm trong rượu (tất cả các sản phẩm chế biến từ sâm dùng trong y tế và bổ dưỡng), củ sâm đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm), cây sâm giống, cây sâm tươi, củ sâm tươi, đồ uống giải khát có chứa chất chiết xuất từ sâm.

---

(210) **4-2023-24787**

(540)

MỘC MINH THỐNG

(220) 13/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) PHẠM HỒNG ĐẠI (VN)
Xóm Tây Sơn, xã Nghi Yên, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Phòng khám điều trị, vật lý trị liệu và phục hồi chức năng; phòng khám vật lý trị liệu thần kinh cột sống; khám điều trị bệnh cơ, xương, khớp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-24788**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 4.3.7; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN HÒA LỢI (VN)
237/1A Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Vòng bi (bạc đạn); băng truyền (dây curoa); xích (sên) truyền động không dùng cho xe cộ mặt đất; vòng bi gối đỡ; khớp nối vạn năng; cầu trục.

Nhóm 17: Phớt chặn dầu; đệm làm kín; đệm lót; vòng để bịt kín; vòng đệm; phớt cách ly.

Nhóm 35: Mua bán: vòng bi (bạc đạn), băng truyền (dây curoa), vòng bi gối đỡ, phớt chặn dầu, đệm làm kín, vòng để bịt kín, vòng đệm, phớt cách ly.

---

(210) **4-2023-24789**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG DƯỢC NTĐ (VN)
Thôn Lương Sơn, xã Đông Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc đặt âm đạo; chế phẩm chống nhiễm khuẩn phụ khoa; gel bơm âm đạo dùng cho mục đích y tế; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; gel bôi trơn (chất bôi trơn dùng cho quan hệ tình dục); chất bôi trơn âm đạo.

---

(210) **4-2023-24790**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) PHẠM THỊ THỦY (VN)
Thôn Đông, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Nem chua, giò, chả, thịt đã qua chế biến, thịt đã qua bảo quản.

---

(210) **4-2023-24791**

(540)

kaspusi

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐỖ VĂN HÙNG (VN)
Thôn Trung Hưng, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 09: Công tắc phao điện.

Nhóm 11: Chậu rửa (thiết bị vệ sinh); sen vòi (thiết bị vệ sinh); bồn tắm (thiết bị vệ sinh); bệ xí; vòi xịt (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2023-24792**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.11
(731) FEI DAN SERIOUS FOOD LIMITED (CN)
Rm 701, Nam Wo Hong Building, 148 Wing Lok Street, Sheung Wan, Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến trên mạng máy vi tính; quản lý kinh doanh khách sạn; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; xúc tiến bán hàng cho người khác; đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2023-24793**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.6.6; 26.1.1
(731) XINGSHI (SHENZHEN) BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 3101, Building 11, Tian'an Yungu Industrial Park Phase II (Area 02-08), Gangtou Community, Bantian Street, Longgang District Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; dây cáp điện; tai nghe; đồng hồ thông minh; loa thông minh.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; bộ tản nhiệt, dùng điện; túi cao su [đóng kín] chứa nước nóng để chườm nóng, giữ ấm; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; thiết bị giữ ẩm.

---

(210) **4-2023-24794**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15
(591) Tím, trắng.
(731) ĐOÀN THỊ BÍCH THỦY (VN)
P1507 tòa D2 CT2 Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục mầm non.

---

(210) **4-2023-24795**

(540)

AN BINH ABBUS

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM MẠNH SƠN (VN)
Số 63 ngách 19 ngõ 219 phố Định Công Thượng, tổ 3B, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; mực in.

---

(210) **4-2023-24796**

(540)

smöoy

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) ROENCAR, SOCIEDAD LIMITADA (ES)
C/Jose Maria Lara Carvajal 13/49 Del Poligono Industrial Oeste, Alcantarilla, 30820, Murcia, Spain

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống bởi nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng kem; dịch vụ cửa hàng cà phê; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2023-24797**

(540)

酒鬼
JIUGUI

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) SICHUANSHENG BAISHIXING SHIPIN CHANYE YOUXIAN GONGSI (CN)
No. 206, 2F, Building 13, No. 309, South 2 Road, Economic Development Zone, (Longquanyi District), Economic and Technological Development Zone Chengdu, Sichuan, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở cá; hạt dưa đã chế biến; lạc đã chế biến; sản phẩm đậu phụ; thịt sấy khô; quả hạch đã tẩm gia vị; bơ lạc; rau đã được bảo quản; rau đã qua chế biến; trái cây đã qua chế biến; món ăn nhẹ bao gồm chủ yếu là được kết hợp từ trái cây đã qua chế biến, các loại hạt đã qua chế biến và/hoặc nho khô; mứt ướt.

---

(210) **4-2023-24798**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.4
(591) Xanh lục, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ BÁCH KHOA (VN)
Đường 72, thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy cụ thể: vòi chữa cháy, bình chữa cháy, đầu phun chữa cháy, đầu báo cháy và báo khói, bơm chữa cháy, van dập lửa, ống gió EI (loại ống gió có khả năng chống cháy dùng trong hệ thống phòng cháy chữa cháy), tủ điện chữa cháy, tủ trung tâm báo cháy.

Nhóm 36: Đầu tư xây dựng khu công nghiệp; đầu tư vốn kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ xây dựng công trình điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn.

Nhóm 40: Gia công cơ khí; đúc kim loại; xử lý kim loại; mạ kim loại; tôi kim loại; cán kim loại.

---

(210) **4-2023-24799**

(540)

(220) 13/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 5.11.15; 25.1.25; 26.1.1; 26.4.10
(591) Nâu, tím, xám, trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA & NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN CỬU LONG (VN)
108/4/1, đường Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không chứa cồn.

---

(210) **4-2023-24900**

(540)

TOPTP

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DÂY ĐIỆN & THIẾT BỊ ĐIỆN TRẦN PHÚ (VN)
Thôn Nam Hưng, xã Nam Lợi, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây điện thoại; hộp nối đầu dây (điện); cáp điện; phích điện và các loại tiếp xúc khác (nối điện); dây ăng ten.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu dây điện, dây điện thoại, hộp nối đầu dây (điện), cáp điện, phích điện và các loại tiếp xúc khác (nối điện), dây ăng ten.

---

(210) **4-2023-24906**

(540)

MUMUJI

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ HỢP LONG (VN)
Số 6, ngõ 293. đường Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt; máy lau nhà bằng hơi nước; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; máy hút bụi chân không; máy hút bụi chân không tĩnh không chạm; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp chạy điện; máy xay dùng trong nhà bếp chạy điện.

Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) để cạo râu.

Nhóm 09: Ổ cắm điện.

Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sinh hơi nước; hệ thống sinh hơi nước; đèn; thiết bị sưởi ấm; thiết bị hút ẩm; ấm đun nước dùng điện; hệ thống lọc khí; thiết bị lọc không khí; máy sấy tóc; bình giữ nhiệt dùng điện; thiết bị phun nước làm phẳng vải; thiết bị làm phẳng vải bằng hơi nước.

Nhóm 16: Bút (đồ dùng văn phòng).

Nhóm 21: Dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; bàn chải đánh răng; máy xịt nước vệ sinh răng; máy tăm nước (thiết bị vệ sinh răng); đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

---

(210) **4-2023-24907**

(540)

AMPLITANK

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHENZHEN XUNWIJIA TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
1104 Taoxia Jinhua Building, Gaofeng Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; loa; micrô; giao diện âm thanh; loa siêu trầm; bộ trộn âm thanh; tai nghe; bộ khuếch đại âm thanh; giá đỡ chuyên dùng cho micrô; loa phóng thanh.

---

(210) **4-2023-24908**

(540)

ACTION NOW

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.1.5; 26.1.6; 26.4.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGÔ VĂN NGỌC (VN)
Thôn Sơn Long, xã Quỳnh Lập, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo nghề nghiệp; dịch vụ giảng dạy; tư vấn về giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2023-24909**

(540)

CABLETIME

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7
(731) NINGBO CABLETIMES ELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
B205, Bldg. 4, No. 86 Changxing Rd., Jiangbei Dist, Ningbo, Zhejiang, China
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; máy thu thanh và thu hình; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; cáp đồng trục; bộ nối (điện); cáp sợi quang/dây cáp sợi quang.

---

(210) **4-2023-24910**

(540)

PITAKA

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHENZHEN LINGYI INNOVATION TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
12F, Block C, Central Avenue Building, Xixiang BLVD West, Baoan District, Shenzhen, Guangdong, CHINA
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Hộp trưng bày đồ trang sức; ví gấp đựng đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); dây đeo (vòng đeo) chìa khóa; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; dây mắt xích dùng cho đồng hồ đeo tay; mặt kính (mặt pha lê) của đồng hồ; vỏ đồng hồ (bộ phận của đồng hồ); hộp trưng bày đồng hồ.

---

(210) **4-2023-24911**

(540)

LICA

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÊ THỊ BÍCH PHƯỢNG (VN)
Số 84 ngõ 192, phố Hạ Đình, Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2023-24912**

(540)

canmiss

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15
(591) Vàng đậm, trắng.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT DA DOANH NHÂN (VN)
Xã Thọ Vinh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 18: Da động vật, cặp da, túi xách tay, ví tiền, túi cầm tay

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, giày, dép, đồng phục.

---

(210) **4-2023-24913**

(540)

VENICEPQ

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17
(591) Vàng, đỏ đô.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ (VN)
Số 12 đường 78, khu phố 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán cà phê, dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ massage; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-24914**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 9.7.25; 24.9.1
(591) Nâu, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DU LỊCH TH GROUP PHÚ QUỐC (VN)
Số 15-17 đường Venice, khu Sun Premier Village, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán cà phê, dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ massage; vật lý.

---

(210) **4-2023-24915**

(540)

Seenie Skin

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.6; 3.7.17; 3.7.24; 24.9.1
(731) TRƯƠNG BÍCH SAN (VN)
67/21 đường 100 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24916**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DAIWA PLASTIC (VN)
Lô 25-27 đường số 5, khu công nghiệp Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 17: Ống vòi tưới nước; khớp nối ống, không bằng kim loại; vòng để bịt kín nước; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống.

---

(210) **4-2023-24917**

(540)

NSK

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN TRUNG KIÊN (VN)
Thôn Thanh Lợi, xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; bột giặt; dầu gội đầu; sữa tắm; nước hoa.

---

(210) **4-2023-24918**

(540)

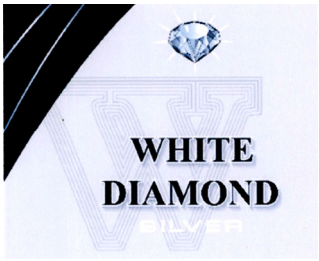

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2; 26.3.1; 26.11.9
(591) Xanh, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Nhà liền kề A2, PANDORA, số 53 phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; xì gà; hộp đựng thuốc lá; tẩu hút thuốc.

---

(210) **4-2023-24919**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.1; 24.1.1; 25.5.25
(591) Đỏ, trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Nhà liền kề A2, PANDORA, số 53 phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; xì gà; hộp đựng thuốc lá; tẩu hút thuốc.

---

(210) **4-2023-24920**

(540)

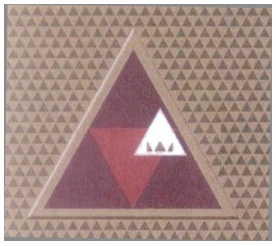

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1; 25.7.5; 26.3.1; 26.3.4
(591) Nâu, đỏ, trắng, đỏ đô, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Nhà liền kề A2, PANDORA, số 53 phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; xì gà; hộp đựng thuốc lá; tẩu hút thuốc.

---

(210) **4-2023-24921**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.21; 7.1.24; 21.1.13; 26.4.9; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh da trời, xanh nước biển, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Nhà liền kề A2, PANDORA, số 53 phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; xì gà; hộp đựng thuốc lá; tẩu hút thuốc.

---

(210) **4-2023-24922**

(540)

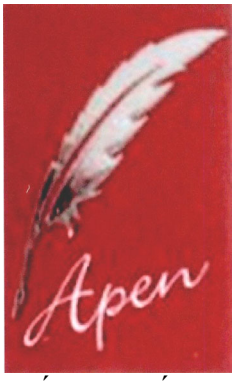

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.19
(591) Đỏ, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Nhà liền kề A2, PANDORA, số 53 phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; xì gà; hộp đựng thuốc lá; tẩu hút thuốc.

---

(210) **4-2023-24923**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.3
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Nhà liền kề A2, PANDORA, số 53 phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; xì gà; hộp đựng thuốc lá; tẩu hút thuốc.

---

(210) **4-2023-24924**

(540)

ASPEN

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Nhà liền kề A2, PANDORA, số 53 phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; xì gà; hộp đựng thuốc lá; tẩu hút thuốc.

---

(210) **4-2023-24925**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, nâu, xanh lá.
(731) VŨ TRUNG DŨNG (VN)
78/2 đường số 5, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê: chiết xuất từ cà phê: các chế phẩm và đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê nhân tạo; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-24926**

(540)

PRESSENSA®
Quality Dermal Solutions

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12
(591) Đen, tím, trắng.
(731) SAID ABOSAIF WALID (ES)
C/Francisco Ayala, 6 chalet 6. 28806 Alcalá de Henares (Madrid) Spain
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-24928**

(540)

FICI BEAUTY
TRUST · GLOW · GLAM

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH HIVA (VN)
Số 70 Nguyễn Công Trứ, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-24929**

(540)

Maison Leenaa

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) BÙI THANH HÀ (VN)
Phòng 305 Khu B, chung cư M3M4, Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân; ca vát; tất; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2023-24930**

(540)

HANDMADE VỊT XINH

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN VĂN THẠCH (VN)
TDP 5, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web, mạng xã hội;.

---

(210) **4-2023-24931**

(540)

GOKOCO

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.9
(731) HỘ KINH DOANH PHỤ KIỆN ĐIỆN TỬ PHÁT HIỆN MỚI (VN)
7 Đường D2 - KDC Phú Hòa 1, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa rửa mặt; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); nước hoa, tinh dầu.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho người; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm dược để chăm sóc da.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ uốn lông mi; dụng cụ duỗi tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ đánh bóng móng tay, móng chân, dùng điện hoặc không dùng điện; kim bấm, tia, cắt móng.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; quạt gió [điều hoà không khí]; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; đèn sấy móng tay; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2023-24932**

(540)

KIAT

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12
(591) Xanh dương.
(731) QUAN THỊ THIÊN KIM (VN)
150 đường 10, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Giường, bàn, ghế ăn, tủ đựng quần áo, giá treo quần áo, bàn ăn.

---

(210) **4-2023-24933**

(540)

Bambi

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM V&S VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngách 8 ngõ 163 đường Nguyễn Khang, tổ 29, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế sữa công thức (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Thiết bị đo huyết áp; thiết bị thử máu; máy đo cholesterol; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2023-24934**

(540)

NINO

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.21; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Trắng, xanh da trời, xanh lá cây, cam nhạt, hồng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM V&S VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngách 8 ngõ 163 đường Nguyễn Khang, tổ 29, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; sữa công thức (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Thiết bị đo huyết áp; thiết bị thử máu; máy đo cholesterol; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2023-24935**

(540)

ABSORBCAL
D3+K2

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5; 25.7.8; 26.7.25
(591) Trắng, hồng, xanh, xanh lá cây, vàng, đỏ, cam, nâu, tím.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM V&S VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngách 8 ngõ 163 đường Nguyễn Khang, tổ 29, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung canxi; chế phẩm dược chứa canxi.

---

(210) **4-2023-24936**

(540)

TEZOS

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XNK HUY HOÀNG (VN)
Số 32, ngõ 200, đường Thanh Bình, tổ dân phố 11, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; lốp xe đạp; bánh xe đạp; khung xe đạp; chân chống xe đạp; động cơ cho xe đạp.

---

(210) **4-2023-24937**

(540)

REY

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN HOLDINGS (VN)
194 Hoàng Văn Thụ, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm (nhằm mục đích thương mại); tổ chức hội chợ (nhằm mục đích thương mại)

Nhóm 41: Tổ chức hội nghị; tổ chức hội thảo; dịch vụ vũ trường; lập kế hoạch cho buổi tiệc.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ dưỡng (resorts); dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

Nhóm 45: Dịch vụ lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

---

(210) **4-2023-24938**

(540)

REY
HOTEL

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN HOLDINGS (VN)
194 Hoàng Văn Thụ, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm (nhằm mục đích thương mại); tổ chức hội chợ (nhằm mục đích thương mại).

Nhóm 41: Tổ chức hội nghị; tổ chức hội thảo; dịch vụ vũ trường; lập kế hoạch cho buổi tiệc.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ dưỡng (resorts); dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

Nhóm 45: Dịch vụ lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

---

(210) **4-2023-24939**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN HOLDINGS (VN)
194 Hoàng Văn Thụ, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm (nhằm mục đích thương mại); tổ chức hội chợ (nhằm mục đích thương mại).

Nhóm 41: Tổ chức hội nghị; tổ chức hội thảo; dịch vụ vũ trường; lập kế hoạch cho buổi tiệc.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ dưỡng (resorts); dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

Nhóm 45: Dịch vụ lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

---

(210) **4-2023-24940**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20
(591) Nâu, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN HOLDINGS (VN)
194 Hoàng Văn Thụ, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm (nhằm mục đích thương mại); tổ chức hội chợ (nhằm mục đích thương mại).

Nhóm 41: Tổ chức hội nghị; tổ chức hội thảo; dịch vụ vũ trường; lập kế hoạch cho buổi tiệc.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời, khách sạn, nhà nghỉ dưỡng (resorts); dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

Nhóm 45: Dịch vụ lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

---

(210) **4-2023-24941**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.6; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẠI ĐẠI PHÁT (VN)
31 đường số 4, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió [điều hoà không khí].

Nhóm 35: Mua bán: quạt điện dùng cho cá nhân, quạt gió [điều hoà không khí].

---

(210) **4-2023-24942**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM NÔNG SẢN NGỌC YẾN (VN)
Số 501, Nguyễn Huệ, khóm Tân Đông B, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 30: Muối nấu ăn; gia vị; gạo; ớt; chế phẩm làm từ ngũ cốc; đường; bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-24943**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.3; 26.1.1; 26.11.9
(591) Cam, xanh lá, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAY MẶC ANH KHOA (VN)
Số 31/7C tổ 8, ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Mũ (nón); quần áo; quần áo da; áo váy; cà vạt [trang phục]; giày dép.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, váy đầm, giày, dép, mũ (nón), quần áo trẻ em, dây thắt lưng (trang phục), cà vạt; tiếp thị để bán hàng, quảng cáo để bán hàng.

---

(210) **4-2023-24944**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.5; 7.1.12; 26.4.3; 26.5.1
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) NGUYỄN TRỌNG NGUYÊN (VN)
Tổ 8 TT Thủy Tinh (Nhà số 46a), ngách 141 ngõ Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, khách sạn.

---

(210) **4-2023-24945**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ.
(731) ĐINH THỊ THU HIỀN (VN)
Thôn An Sơn 1, xã Phước An, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 29: Tổ yến thô: tổ yến tinh chế; yến sào đã chưng cất đóng hộp; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

---

(210) **4-2023-24946**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY 4 ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C-02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu dùng cho sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn; vec-ni; dầu bóng; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-24947**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY 4 ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C-02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu dùng cho sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn; vec-ni; dầu bóng; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-24948**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY 4 ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C-02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu dùng cho sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn; vec-ni; dầu bóng; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-24949**

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

OEXPO
CODY
SILVERKOT
FOR EXTERIOR

(731) CÔNG TY 4 ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C-02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chấtt tạo màu dùng cho sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn; vec-ni; dầu bóng; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-24950**

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

OEXPO
ZOCO
ASPEN
FOR INTERIOR

(731) CÔNG TY 4 ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C-02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu dùng cho sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn; vec-ni; dầu bóng; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-24951**

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

OEXPO
ZOCO
ATLAS
FOR EXTERIOR

(731) CÔNG TY 4 ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C-02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu dùng cho sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn; vec-ni; dầu bóng; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-24952**

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

OEXPO
ZOCO
APEX
FOR EXTERIOR

(731) CÔNG TY 4 ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C-02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu dùng cho sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn; vec-ni; dầu bóng; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-24953**

(540)

OEXPO ZOCO
SIERRA
FOR EXTERIOR

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY 4 ORANGES CO., LTD (VN)
Lô C-02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu dùng cho sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn; vec-ni; dầu bóng; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-24954**

(540)

EYEING

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 25.12.1; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25; 26.15.1

(591) Trắng, vàng, xanh lá cây, xanh nõn chuối.

(731) NGUYỄN ĐÌNH TÙNG (VN)
Thôn 3, Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đi-ốt phát quang (LED); bảng mạch điện tử dùng cho thiết bị chiếu sáng LED; nguồn khởi động thiết bị điện tử; hệ thống máy tính; linh kiện điện tử.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị chiếu sáng dân dụng và công nghiệp; thiết bị vệ sinh; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi-ốt phát quang.

---

(210) **4-2023-24955**

(540)

ASAMA

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 6.1.2; 26.3.1

(591) Trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH ASAMA HOÀNG HÀ (VN)
12 Võ Thị Sáu, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán; xuất nhập khẩu hàng hóa các sản phẩm: tivi, máy giặt, máy lạnh, tủ lạnh, tủ đông, máy lọc nước, bếp từ, nồi cơm điện, cây nước nóng lạnh, nồi chiên không dầu, quạt điều hòa, máy lọc không khí, bình đun nước siêu tốc hoạt động bằng điện, bàn là hoạt động bằng điện, bếp hồng ngoại, lò vi sóng, lò nướng, nồi lẩu điện, máy xay sinh tố, máy ép trái cây, máy đánh trứng, quạt điện, máy hút bụi, máy hút mùi, nồi áp suất, máy rửa chén, đèn điện, ổ cắm, phích cắm, phụ kiện máy lọc nước, máy xay thịt hoạt động bằng điện, máy làm sữa hạt hoạt động bằng điện, máy vắt cam hoạt động bằng điện, bếp nướng điện, robot hút

bụi, máy nước nóng, phụ kiện máy giặt, thiết bị vệ sinh, máy sấy quần áo, laptop, điện thoại, máy tính bảng, pin sạc dự phòng, sạc điện thoại, cáp điện thoại, loa, amply, máy tính cầm tay, máy in, màn hình máy tính, đồng hồ, cục đẩy công suất, micro, máy nghe phát nhạc, vang số, vang cơ, thiết bị nghe nhìn, thiết bị hát karaoke, vali, pin, thiết bị và phụ kiện của máy tính.

---

(210) **4-2023-24956**

(540)

GEM ART
DANCE STUDIO

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GEM ART (VN)
Tầng 1, tòa nhà The Garden Hill, số 99 phố Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo [trong lĩnh vực dạy yoga, dạy nhảy và thể dục thể hình]; tổ chức các buổi khiêu vũ; dịch vụ cho thuê vũ công: dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; dịch vụ câu lac bộ sức kho [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí].

---

(210) **4-2023-24957**

(540)

HTX DỊCH VỤ THỦY LỢI
THỌ VĂN

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.13.4; 3.13.5; 5.3.20; 25.1.6; 26.1.1; 26.5.3
(591) Xanh, trắng, vàng, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ THỦY LỢI THỌ VĂN (VN)
Khu 3, xã Thọ Văn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt và chăn nuôi khác (nuôi ong lấy mật).

---

(210) **4-2023-24958**

(540)

HTX DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP
MƯỜNG ĐUN

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 1.3.1; 6.1.2; 6.3.14; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, đỏ, đen, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP MƯỜNG ĐUN (VN)
Bản Đun, xã Mường Đun, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 40: Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt.

---

(210) **4-2023-24959**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BUTANO (VN)
Khu An Nhân Tây, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; rượu vang; rượu mạnh; rượu cồn; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gạo.

---

(210) **4-2023-24960**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.11; 24.15.21; 24.17.5; 26.3.23
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EPOXY VIỆT NAM (VN)
Thôn Phú Diễn, xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; thuốc màu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán sơn, thuốc màu.

---

(210) **4-2023-24961**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ NGA (VN)
Toà Ct2tp, Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); thắt lưng (trang phục thời trang); đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ; mũ nón.

---

(210) **4-2023-24962**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 9.9.1; 9.9.3; 9.9.11
(591) Đen, đỏ, xanh lam.
(731) NGUYỄN THỊ NGA (VN)
Toà Ct2tp, Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); thắt lưng (trang phục thời trang); đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ; mũ nón.

---

(210) **4-2023-24963**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đen, hồng, xanh lam, xanh lá, xanh dương, tím, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NGA (VN)
Toà Ct2tp, Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Cũi trẻ em; nôi cho trẻ em; xe cũi đẩy cho trẻ em; ghế cao cho trẻ em; khung tập đi cho trẻ em; đệm cho cũi đẩy của trẻ em.

---

(210) **4-2023-24964**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.1.2; 26.1.18; 26.2.7; 26.13.25
(591) Đen, đỏ, xanh dương, vàng, trắng.
(731) VŨ TIẾN ĐÔNG (VN)
Số nhà 31, thôn Tiền Lệ, xã Tiền Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) để cạo râu; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay]; bàn là; bộ dụng cụ để chăm sóc bàn chân; hộp dao cạo.

---

(210) **4-2023-24965**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.15.15; 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3
(591) Vàng, đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM PHÚC AN (VN)
Số 789 ấp Bình Hữu 1, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh bông lan; bánh mì; bánh quy; kẹo.

---

(210) **4-2023-24966**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, đỏ, xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO THỊ THANH (VN)
Thôn Vực Phác, xã Định Liên, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi; túi du lịch; vali xách tay; túi cho người cắm trại.

---

(210) **4-2023-24967**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 10.5.11; 14.7.20; 25.1.25; 26.1.1
(731) VŨ VĂN PHI (VN)
Thôn 6, xã Nga Tiến, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2023-24968**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 26.1.1
(591) Trắng, nâu, hồng tím.
(731) NGUYỄN HỮU VIỆT TRANG (VN)
26/1 đường Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người: nối mi, phun xăm thẩm mỹ.

---

(210) **4-2023-24969**

(540)

Monitor Bap cai

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-24970**

(540)

PIXEL-PRO

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-24971**

(540)

Vua cỏ lúa

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-24973**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.13.21; 26.4.2; 26.4.7
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) PHAN TUẤN ANH (VN)
Thôn Cổ Đô, xã Cổ Đô, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Tấm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; thanh lan can, tay vịn cầu thang bằng kim loại; cầu thang gác bằng kim loại; bậc cầu thang bằng kim loại; cửa cuốn bằng kim loại.

Nhóm 09: Công tắc điện; khóa điện; bảng điều khiển phân phối [điện]; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu.

Nhóm 19: Cửa xếp, không bằng kim loại; cửa kính; cửa nhựa; kính tấm [cửa sổ] dùng cho xây dựng; cửa sổ, không bằng kim loại; ô thông gió cho cửa sổ, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-24974**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.3; 5.7.13; 26.1.1
(591) Cam, trắng, đỏ, đen, xám, xanh, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN MINH MẪN (VN)
Xóm Mão cầu, xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 30: Bánh đa nem; miến khô; phở khô; bánh tráng gạo; bánh tráng rế.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bánh đa nem, miến khô, phở khô, bánh tráng gạo, bánh tráng rế.

---

(210) **4-2023-24975**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ, đen, xám, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI SƠN ĐIỆN NƯỚC TRƯƠNG HIỀN (VN)
3/8A Nguyễn Thị Sóc, ấp Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): thiết bị điện (dây và dây cáp điện, công tắc, ổ cắm, bóng đèn), thiết bị nước (máy bơm nước, ống nhựa cứng), thiết bị nhà bếp (máy hút khói, máy hút mùi, máy rửa chén, lò vi sóng, lò nướng, bếp gas, bếp từ, nồi cơm điện), máy lọc nước, máy

năng lượng mặt trời (cụ thể máy nước nóng dùng năng lượng mặt trời), vòi rửa, chậu rửa, thiết bị làm lạnh để bảo quản rượu, thiết bị vệ sinh, bồn tắm, vòi hoa sen, sơn, đồ kim khí (que hàn, đinh, kẽm, ốc vít), máy hàn, máy khoan, máy mài.

---

(210) **4-2023-24976**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.4; 26.11.12
(591) Xanh, cam, vàng, trắng, nâu.
(731) ĐINH MẠNH QUÂN (VN)
Tổ 1, phường Nguyễn Thái Học, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 35: Mua bán: giấy ăn, khăn ướt, nước giặt, nước rửa chén, nước lau sàn, nước tẩy rửa, nước tẩy quần áo, dung dịch tẩy ẩm mốc, dung dịch lau kính, dung dịch lau bếp.

---

(210) **4-2023-24977**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; keo xịt tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2023-24978**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 6.1.2
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG MAI YẾN (VN)
122 đường số 1, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được, yến sào đã qua chế biến; yến sào sơ chế.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; quảng cáo; mua bán, kinh doanh các sản phẩm: tổ chim yến, yến sào và các sản phẩm từ tổ yến.

---

(210) **4-2023-24979**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PINKOTUS (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà vincom center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

---

(210) **4-2023-24980**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.24
(591) Da cam, vàng, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐA BẢO ĐẬU (VN)
Số 15 phố Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-24981**

(540)

Trà Thảo Mộc – Khang Linh

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ - WINSACOM (VN)
Số nhà 40 đường Nguyên Hồng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; trà thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-24982**

(540)

Trà Thảo Mộc – Khang Linh

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ - WINSACOM (VN)
Số nhà 40 đường Nguyên Hồng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-24983**

(540)

Mo-Bắp cải

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-24984**

(540)

HỢP NHẤT PHÁT
Development Solutions Future

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.3.23
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI- DỊCH VỤ - KỸ THUẬT HỢP NHẤT PHÁT (VN)
Tổ 18, ấp Long Hưng, xã Long Thượng, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): máy in phun công nghiệp, thiết bị phun mực cho máy in, máy in; máy in nén, mực in, phụ tùng máy in.

---

(210) **4-2023-24985**

(540)

Đánh thức
Vị thần làm đẹp
bên trong

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.1.13; 21.1.17
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN THỊ MAI (VN)
8 Ngách 32/33 An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, dạy nghề làm đẹp; dạy nghề làm tóc, chăm sóc tóc, cắt tóc, trang điểm.

---

(210) **4-2023-24986**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3
(591) Cam, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ THƯƠNG MẠI HHK VIỆT NAM (VN)
Số 10AQ2, ngõ 106 Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gạo; bún khô; mỳ khô; mì gạo; bánh canh; nui.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): gạo, bún khô, mỳ khô, mì gạo, bánh canh, phở, nui.

---

(210) **4-2023-24987**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.11.12
(591) Tím, xanh dương, đỏ, trắng, vàng, cam, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN TIẾN PHƯƠNG (VN)
89 Đỗ Mạnh Đạo, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Bệt vệ sinh; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; chậu rửa gắn cố định; vòi sen tắm, hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu rửa bát [gắn cố định].

---

(210) **4-2023-24988**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.1
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HI HỈ (VN)
Ki ốt SH27 TSG Lotus Sài Đồng, 190 phố Sài Đồng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): nước hoa, mỹ phẩm, kem dưỡng da, son môi.

---

(210) **4-2023-24989**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ CƯỜNG NGUYỄN (VN)
Số 127A, phố Bùi Thị Xuân, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ thể dục thể thao; phòng tập thể dục thể thao; huấn luyện viên cá nhân; đào tạo huấn luyện viên cá nhân.

---

(210) **4-2023-24990**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.1.13; 21.1.17; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐIỆN GIÓ CHÂU Á (VN)
Số 6A, ngách 924/57, đường Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tuyển dụng lao động; dịch vụ giới thiệu việc làm; hỗ trợ tuyển dụng nhân sự, cung ứng lao động; dịch vụ tuyển dụng lao động và nhân sự.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng nhà máy điện; sửa chữa nhà máy điện; lắp đặt nhà máy điện bảo dưỡng nhà máy điện; dịch vụ vận hành nhà máy điện.

---

(210) **4-2023-24991**

(540)

BÀ TUYẾT DIAMOND

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) TẠ TƯƠNG THỨC (VN)
Thôn Đoàn Kết, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bánh ngọt, bánh kẹo, lớp phủ bánh ngọt, kẹo, bánh mì.

---

(210) **4-2023-24992**

(540)

PV-nLUB

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (bôi trơn của dung dịch khoan) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-24993**

(540)

PV-SCACLEAN

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (làm sạch, loại bỏ lắng đọng vô cơ) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan và khai thác dầu khí.

---

(210) **4-2023-24994**

(540)

PV-HYCLEAN

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (làm sạch đường ống dầu khí) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan và khai thác dầu khí.

---

(210) **4-2023-24995**

(540)

PV-MULTIHIB

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà viện dầu khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất hữu cơ (duy trì pH, tăng độ bền nhiệt và khả năng ức chế của dung dịch khoan) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-24996**

(540)

PV-HYROP

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (làm giảm ma sát, tăng tốc độ khoan, giảm hiện tượng kẹt cần khoan) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-24997**

(540)

PV-HYMOD

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà viện dầu khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (tăng cường lưu biến, tăng tính đàn hồi, giảm độ thải lưu thể của dung dịch khoan) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-24998**

(540)

PV-HYWET

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (thấm ướt, hỗ trợ duy trì tính ổn định nhũ tương của dung dịch khoan gốc dầu) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-24999**

(540)

PV-HYTROL P

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (làm giảm độ thải lưu thể của dung dịch khoan gốc dầu) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-25000**

(540)

PV-HYTROL L

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu Khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (giảm độ thải lưu thể của dung dịch khoan gốc dầu) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-25001**

(540)

PV- HYMUL EXTRA

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (tạo nhũ đa năng duy trì độ ổn định nhũ tương của dung dịch khoan gốc dầu) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan.

---

(210) **4-2023-25002**

(540)

PV-HYMUL S

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (tạo nhũ thứ cấp duy trì độ ổn định nhũ tương của dung dịch khoan gốc dầu) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-25003**

(540)

PV-HYMUL P

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu Khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (tạo nhũ chính duy trì độ ổn định nhũ tương của dung dịch khoan gốc dầu) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-25004**

(540)

PV-HYVIS

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu Khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất tạo nhớt của dung dịch khoan, được sử dụng ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-25005**

(540)

PV-HYVIS EXTRA

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu Khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất tạo nhớt của dung dịch khoan được sử dụng ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-25006**

(540)

PV-nFRAC

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu Khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Dung dịch (dùng để phá vỡ vỉa, sử dụng để nâng cao hiệu quả khai thác dầu) sử dụng trong ngành công nghiệp khoan, khai thác dầu khí.

---

(210) **4-2023-25007**

(540)

PV-HYDrill

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu Khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hệ dung dịch khoan gốc dầu được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan dầu khí [hoá chất].

---

(210) **4-2023-25008**

(540)

PV-HYTEM FL

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu Khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (làm giảm độ thải lưu thể hoạt động điều kiện nhiệt độ cao của dung dịch khoan) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-25009**

(540)

PV-HYTEM VIS

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu Khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (tạo nhớt hoạt động điều kiện nhiệt độ cao của dung dịch khoan) được sử dụng ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-25010**

(540)

PV-HYSEAL

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (VN)
Tầng 6, tòa nhà Viện Dầu Khí, số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất (bít nhét lỗ rỗng, khe nứt, vết nứt) được sử dụng trong ngành công nghiệp khoan dầu khí.

---

(210) **4-2023-25011**

(540)

Herbland

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HERBLAND (VN)
Số 83/20/19 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm, thuốc thú y, thuốc đông y, chất ăn kiêng trong ngành y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, dung dịch vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; bao cao su; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2023-25012**

(540)

Viquapharm

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG DƯỢC VĨNH QUANG (VN)
209 Trần Hưng Đạo, ấp Thị 1, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thuốc y học dân tộc, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25013**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.7; 5.7.21; 10.3.7; 25.1.6; 26.2.3; 26.2.7; 26.4.6; 26.11.3
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng đồng, đen, trắng, đỏ, nâu, nâu đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ (VN)
Lô 13, khu công nghiệp Tam Phước, phường Tam Phước, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 32: Nước cốt dừa (đồ uống); đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; nước [đồ uống]; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2023-25014**

(540)

HỌC VIỆN NGHỆ THUẬT ĐIỆN ẢNH

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.3.5; 26.3.23; 26.4.9
(591) Nâu, be nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MAR6 STUDIOS (VN)
Tầng 5, 382/17-19 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí: đào tạo diễn viên điện ảnh, người mẫu, ca sĩ; cung cấp dịch vụ đào tạo, giảng dạy, học viện nghệ thuật.

---

(210) **4-2023-25015**

(540)

Đông Hồ Art

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH CHU GALLERY (VN)
33/1D Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng [trang phục]; đồ lót nam nữ.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón, tất (vớ), thắt lưng [trang phục], đồ lót nam nữ, túi xách, túi xách thời trang, túi vải thời trang, ô dù, vali, ví đựng tiền; dịch vụ sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, biểu diễn nghệ thuật và trình diễn thời trang [cho mục đích giải trí]; tổ chức các cuộc thi giải trí và biểu diễn nghệ thuật trên sân khấu; dịch vụ sản xuất các chương trình giải trí, truyền hình (trừ phim quảng cáo)
Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế tạo mẫu.

---

(210) **4-2023-25016**

(540)

NĂM LẺ HAI

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGÔ VĨNH PHONG (VN)
90 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp.

Nhóm 16: Keo dán dùng trong gia đình hoặc văn phòng.

---

(210) **4-2023-25017**

(540)

NĂM KHÔNG HAI

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGÔ VĨNH PHONG (VN)
90 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp.

Nhóm 16: Keo dán dùng trong gia đình hoặc văn phòng.

---

(210) **4-2023-25025**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.7; 2.3.16; 24.9.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HÃNG TRUYỀN THÔNG TOPSTAR (VN)
173 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; tổ chức các cuộc thi hoa hậu, cuộc thi sắc đẹp.

---

(210) **4-2023-25026**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.5; 26.4.18; 26.11.12; 26.13.25
(731) CHO HENG RICE VERMICELLI FACTORY COMPANY LIMITED. (TH)
No. 19, Moo 1, Petkasem Road, Yaicha Sub-district, Sampran District, Nakhon Pathom Province, Thailand
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bột mì; bột nhào có thể ăn được; lát mỏng sấy khô [sản phẩm ngũ cốc]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thanh ngũ cốc giàu protein; ngũ cốc dạng thanh; ngũ cốc ăn sáng; ngũ cốc ăn liền; bánh quy ngũ cốc; bột ngũ cốc; gạo; gạo nếp; bột làm viên gạo nếp của trung quốc; gạo có hương hoa nhài; bột gạo; tinh bột gạo; tinh bột gạo nếp; bột mì ống; bột đậu nành; bún gạo; miến gạo; mì sợi trong suốt; bột sắn; bột sắn dây; cà phê; sôcôla; đồ uống sô cô la có chứa sữa; đồ uống trà; chất làm ngọt tự nhiên; bánh kẹo; thạch (bột trái cây); bánh quy; bánh mỳ; bánh nướng (snack); yến mạch lứt (chưa giã kỹ); thực phẩm yến mạch; vụn bánh mỳ; đồ ăn nhẹ có ngũ cốc là chủ yếu; bánh mì kẹp thịt; bánh pizza; bánh gạo; bánh kếp; bột làm bánh ngọt; tinh bột có thể ăn được; mì sợi nhỏ; bột khoai tây; xốt đậu nành; gia vị.

---

(210) **4-2023-25027**

(540)

CHO HENG

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CHO HENG RICE VERMICELLI FACTORY COMPANY LIMITED. (TH)
No. 19, Moo 1, Petkasem Road, Yaicha Sub-district, Sampran District, Nakhon Pathom Province, Thailand

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bột mì; bột nhào có thể ăn được; lát mỏng sấy khô [sản phẩm ngũ cốc]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thanh ngũ cốc giàu protein; ngũ cốc dạng thanh; ngũ cốc ăn sáng; ngũ cốc ăn liền; bánh quy ngũ cốc; bột ngũ cốc; gạo; gạo nếp; bột làm viên gạo nếp của Trung Quốc; gạo có hương hoa nhài; bột gạo; tinh bột gạo; tinh bột gạo nếp; bột mì ống; bột đậu nành; bún gạo; miến gạo; mì sợi trong suốt; bột sắn; bột sắn dây; cà phê; sôcôla; đồ uống sô cô la có chứa sữa; đồ uống trà; chất làm ngọt tự nhiên; bánh kẹo; thạch (bột trái cây); bánh quy; bánh mỳ; bánh nướng (snack); yến mạch lứt (chưa giã kỹ); thực phẩm yến mạch; vụn bánh mỳ; đồ ăn nhẹ có ngũ cốc là chủ yếu; bánh mì kẹp thịt; bánh pizza; bánh gạo; bánh kếp; bột làm bánh ngọt; tinh bột có thể ăn được; mì sợi nhỏ; bột khoai tây; xốt đậu nành; gia vị.

---

(210) **4-2023-25028**

(540)

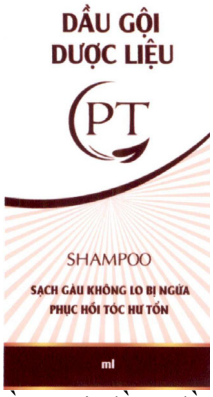

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.12.1

(591) Trắng, đỏ đậm, hồng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM PHẠM TUÂN (VN)
Số nhà 28, ngõ 75 ngách 85 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu gội khô; nước xức tóc; chế phẩm chăm sóc tóc không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dầu gội chứa thuốc; dầu gội khô chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc có chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-25032**

(540)

BLAZEBIKE

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.8; 26.5.1
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HONASO (VN)
Nhà 3 B5 tổ 1 TT Học Viện Nguyễn Ái Quốc, phố Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; linh kiện và phụ tùng xe đạp.

---

(210) **4-2023-25034**

(540)

DERMAZEN

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) KIM, JU HO (KR)
107-2501, 80, Convensia-daero 130beon-gil, Yeonsu-gu, Incheon 22003, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; huyết thanh (mỹ phẩm); dầu gội đầu.

---

(210) **4-2023-25035**

(540)

IDEE architects

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 25.7.25; 26.4.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IDEE (VN)
Tầng 7, số 94 phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ xây, lát; cung cấp thông tin xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; khảo sát địa chất; khảo sát, đo đạc đất đai; dịch vụ lập quy hoạch đô thị.

---

(210) **4-2023-25037**

(540)

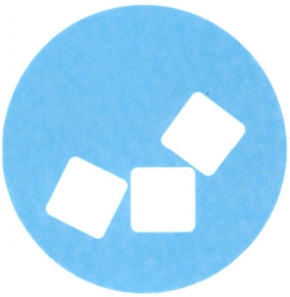

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.1; 26.4.9
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRÀ ĐÁ CÔNG NGHỆ (VN)
Xóm 8, thôn Hoàng Kim, xã Hoàng Kim, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính phần mềm ứng dụng máy tính; có thể tải về được; phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh và máy tính bảng; phần mềm trò chơi điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí, trò chơi trực tuyến; cung cấp các tiện nghi vui chơi giải trí hoặc cung cấp thông tin đó; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm ứng dụng; dịch vụ máy tính cung cấp việc sử dụng tạm thời các giao diện máy tính không tải xuống được nhằm tạo ra các dịch vụ thông tin cá nhân trực tuyến.

---

(210) **4-2023-25038**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.2
(591) Đen, vàng cam nhạt.
(731) LÊ ANH QUÂN (VN)
146B Phan Chu Trinh, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hương liệu cà phê; cà phê rang xay; cà phê bột; cà phê hòa tan.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-25039**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.8
(591) Hồng, xanh lá cây, xám đậm, xám nhạt, trắng.
(731) LECHANG BOWIN BIOTECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
No.3, Jinling 2nd Road, Lechang Industry Transfer Industrial Park, Lechang City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: bông tẩy trang, khăn khô, khăn tắm dùng một lần, khăn khô ép, vải không dệt, quần lót mặc một lần, khăn ướt, bông thô, tăm bông.

---

(210) **4-2023-25040**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.3.1; 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN VĂN GIÁP (VN)
Xóm Mải Hạ, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm làm sạch, chế phẩm dùng để uốn tóc, nước thơm cho tóc.

---

(210) **4-2023-25041**

(540)

Ceftizoxim MTĐ 1g

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH Y DƯỢC MẶT TRỜI ĐỎ (VN)
Số 2 ngõ 23, phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Thuốc, dược phẩm.

---

(210) **4-2023-25042**

(540)

Ramipril MTĐ 5mg

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH Y DƯỢC MẶT TRỜI ĐỎ (VN)
Số 2 ngõ 23, phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Thuốc, dược phẩm.

---

(210) **4-2023-25043**

(540)

nasa

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Các loại đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-25044**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy khoan điện; tua vít chạy bằng điện; búa điện; máy cắt.

---

(210) **4-2023-25045**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, trắng.
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Tủ quần áo; tủ giày dép; hộp đựng đồ bằng gỗ và nhựa; tủ, kệ có nhiều ngăn để đồ không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-25046**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng, xám.
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; kính đeo mắt; quần áo bảo hộ chống tai nạn.

Nhóm 12: Xe đạp; phụ tùng xe đạp; bộ phận và thiết bị của xe đạp.

---

(210) **4-2023-25047**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc như: bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ.

---

(210) **4-2023-25048**

(540)

COLOR PARTY

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.4.1
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25049**

(540)

COOCON

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.2.1; 26.1.6
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25050**

(540)

EXPOSE

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Máy chiếu; máy vi tính; máy in (dùng kèm máy vi tính); ti vi (máy thu hình).

---

(210) **4-2023-25051**

(540)

HARD WORK

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 14.7.1; 26.1.1
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy khoan điện; tua vít chạy bằng điện; búa điện; máy cắt.

---

(210) **4-2023-25052**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.7.6; 2.3.5; 2.3.16; 2.3.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.4.4; 26.11.12; 26.13.25
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25053**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.5.1
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25055**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÀ PHƯƠNG (VN)
10 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ bao gói hàng hóa; cho thuê xe cộ; dịch vụ giao hàng hóa; đại lý bán vé xe.

---

(210) **4-2023-25056**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HÀ PHƯƠNG (VN)
10 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ bao gói hàng hóa; cho thuê xe cộ; dịch vụ giao hàng hóa; đại lý bán vé xe.

---

(210) **4-2023-25060**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.1.6; 26.4.18
(591) Nâu, nâu vàng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH VỊ AN (VN)
Số 145 phố Hoàng Cầu, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Quán chè; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp các loại thức ăn và đồ uống do quán ăn thực hiện.

---

(210) **4-2023-25061**

(540)

JOYRIDER

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Máy chiếu; máy vi tính; máy in (dùng kèm máy vi tính); tivi (máy thu hình).

---

(210) **4-2023-25062**

(540)

STARRY
SKY

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.15.7; 26.11.12
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25063**

(540)

SUNNY
BIERE

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7
(591) Đen, vàng.
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc như: bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ.

---

(210) **4-2023-25065**

(540)

TUSSAH

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xám, trắng.
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25066**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8; 26.13.25
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 22: Lều trại; lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời; lưới che nắng; vải bạt dùng che chắn nắng mưa; mái che bằng chất liệu dệt hoặc tổng hợp.

---

(210) **4-2023-25067**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Các loại đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-25068**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90. Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Địu trẻ em; ba lô để địu/mang trẻ sơ sinh; dây đeo để giữ trẻ em.

Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em.

---

(210) **4-2023-25069**

(540)

SHAYNE WARD

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.4.3; 26.11.8
(731) GU ZHAO (CN)
Unit 802, No. 90, Anling 2nd road, Huli district, Xiamen City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Tủ quần áo; Tủ giày dép; Hộp đựng đồ bằng gỗ và nhựa; Tủ, kệ có nhiều ngăn để đồ không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-25072**

(540)

WRANGLER DURATRAC

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) THE GOODYEAR TIRE & RUBBER COMPANY (US)
200 Innovation Way, Akron, Ohio 44316-0001 U.S.A
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Lốp xe.

---

(210) **4-2023-25073**

(540)

LASU
VỊ NGON TỪ TRÀ OOLONG NGUYÊN BẢN

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.17.12
(731) CÔNG TY TNHH LASU (VN)
N26 khu nhà phố Trần Anh, đường Hùng Vương nối dài, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán nước.

---

(210) **4-2023-25074**

(540)

DẦU TRÀM GIÁO VƯỢNG
100% TỪ THIÊN NHIÊN

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) LÊ VĂN GIÁO (VN)
Thôn Nam Thái, xã Thái Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

---

(210) **4-2023-25075**

(540)

CLASS6
SPECIALTY COFFEE

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, cam cháy, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TIỆM CÀ PHÊ CLASS 6 (VN)
Gian hàng kinh doanh số G3 0101A Vinhomes Greenbay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-25078**

(540)

KATO

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.11.8
(591) Đỏ, đen.
(731) VŨ TRÍ CƯỜNG (VN)
Phòng 505, C16, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dụng cụ và phụ kiện dùng để câu cá, bao gồm: cần câu cá, bộ gác (đỡ) cần câu chuyên dụng dùng cho người đi câu, gậy/gáo vẩy (xả) mồi câu dành cho người đi câu, gậy vẩy trục (dây câu) để ném mồi dành cho người đi câu, dây câu cá, lưỡi câu (móc câu), dụng cụ cảm biến cắn mồi (phao để câu cá), giỏ (túi) chuyên dụng dùng để đựng cá cho người đi câu, bao (túi) chuyên dụng dùng để đựng cần câu, ô (dù) chuyên dụng để gắn vào thùng hoặc ghế địa hình dùng cho người đi câu, thùng và ghế địa hình chuyên dụng dùng để ngồi và đựng phụ kiện câu cá (rỗng), bộ vợt hứng cá cho người đi câu, phụ kiện dùng để câu cá, mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả].

---

(210) **4-2023-25080**

(540)

KATO

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.11.8
(591) Đỏ, đen.
(731) VŨ TRÍ CƯỜNG (VN)
Phòng 505, C16, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Hệ thống cửa hàng (siêu thị), kinh doanh (mua bán), quảng cáo, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm như: đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ) dùng khi đi picnic, cắm trại, thảm (tấm trải) dùng khi đi picnic, cắm trại (đệm), đệm dùng khi đi picnic, cắm trại, gối dùng khi đi picnic, cắm trại, ghế xếp/ghế võng, thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển, lều, lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời, cái võng, dây thừng, dây buộc, không bằng kim loại, tấm che phủ để nguy trang, dụng cụ và phụ kiện dùng để câu cá, bao gồm: cần câu cá, bộ gác (đỡ) cần câu chuyên dụng dùng cho người đi câu, gậy/gáo vẩy (xả) mồi câu dành cho người đi câu, gậy vẩy trục (dây câu) để ném mồi dành cho người đi câu, dây câu cá, lưỡi câu (móc câu), dụng cụ cảm biến cắn mồi (phao để câu cá), giỏ (túi) chuyên dụng dùng để đựng cá cho người đi câu, bao (túi) chuyên dụng dùng

để đựng cần câu, ô (dù) chuyên dụng để gắn vào thùng hoặc ghế địa hình dùng cho người đi câu, thùng và ghế địa hình chuyên dụng dùng để ngồi và đựng phụ kiện câu cá (rỗng), bộ vợt hứng cá cho người đi câu, phụ kiện dùng để câu cá, mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả], mồi câu cá [mồi sống], mồi sống để câu cá, hương liệu thức ăn cho cá, trừ tinh dầu, thức ăn cho cá làm từ hỗn hợp: cám, bột ngũ cốc, bột cá và hương liệu, cám cá (thức ăn cho cá), mồi câu cá [mồi sống] dạng viên nén, thức ăn cho thủy hải sản; sản xuất phim (video) cho mục đích quảng cáo.

---

(210) **4-2023-25081**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.2.7
(591) Đỏ, vàng cam, xanh lá, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ DIGIPRO (VN)
Số 72 đường Nguyễn Chánh, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; thiết bị truyền phát (viễn thông); điện thoại; máy vi tính: thiết bị bộ nhớ máy vi tính; màn hình (phần cứng máy vi tính); phần cứng máy tính.
Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: phần mềm máy tính, thiết bị viễn thông và thiết bị công nghệ thống tin chẳng hạn như: thiết bị truyền phát (viễn thông), điện thoại, máy vi tính, thiết bị bộ nhớ máy vi tính, màn hình (phần cứng máy vi tính), thiết bị ngoại vi máy tính, thiết bị ghi âm, camera, máy fax, máy phát sóng viễn thông, thiết bị lưu trữ thông tin liên lạc viễn thông, thiết bị đo đếm cước liên lạc viễn thông, dây cáp điện thoại, dây cáp mạng.

Nhóm 42: Dịch vụ cung ứng liên quan đến phần mềm máy tính, bao gồm: dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; lập trình máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính.

---

(210) **4-2023-25082**

(540)

E−CHANGE

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) PUQI FRANCE CO., LTD (FR)
40 rue Damrémont, 75018 Paris, France
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu; tinh dầu; kem đánh răng; chế phẩm làm sạch; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2023-25085**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1; 26.13.25
(591) Đỏ.
(731) RICEEL BEAUTY INC. (US)
37-12 Prince St, Unit 8C, Flushing, NY 11354, United States of America
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể; nước sơn móng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, chế phẩm tẩy trang, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, nước sơn móng, chổi lông trang điểm.

---

(210) **4-2023-25086**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN THỊNH GROUP (VN)
Số nhà 2, ngách 01, ngõ 05 đường Thanh Lãm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng nhà cửa, công trình; phá dỡ nhà cửa, công trình; sơn nội thất, ngoại thất; trát vữa; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước trong nhà; lắp đặt thiết bị sưởi ấm và lợp mái; trùng tu các công trình xây dựng, đồ đạc; cho thuê các công cụ, máy móc và thiết bị xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế nghệ thuật đồ họa.

---

(210) **4-2023-25087**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.1; 5.7.20; 10.3.4; 11.3.3
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, trắng, đen, da cam, ghi nhạt, nâu.
(731) ĐOÀN HỮU NHẬT (VN)
3A Sông Hậu, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ẩm thực; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn đường phố.

---

(210) **4-2023-25088**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.3; 25.7.4
(591) Xanh lá cây, đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)
Số 118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2023-25089**

(540)

Zeus

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA (VN)
88 đường Phạm Thị Tánh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2023-25090**

(540)

Sakai

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA (VN)
88 đường Phạm Thị Tánh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2023-25091**

(540)

CRAZY PRETZELS

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NUTRITIONAL GOODNESS S.A. (CH)
Boulevard de Pérolles 12-14, 1700 Fribourg, Switzerland
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh quy; sôcôla; ca cao; sản phẩm trên cơ sở sôcôla; thành phần trên cơ sở ca cao cho các sản phẩm bánh kẹo; thực phẩm trên cơ sở ca cao; bánh ngọt; bánh ngọt sôcôla; bánh xốp sôcôla; bánh quy xốp; sản phẩm bánh mỳ; bánh quy xoắn/bánh mì hình nút vòng.

---

(210) **4-2023-25092**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 2.9.1
(731) NUTRITIONAL GOODNESS S.A. (CH)
Boulevard de Pérolles 12-14, 1700 Fribourg, Switzerland
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh quy; sôcôla; ca cao; sản phẩm trên cơ sở sôcôla; thành phần trên cơ sở ca cao cho các sản phẩm bánh kẹo; thực phẩm trên cơ sở ca cao; bánh ngọt; bánh ngọt sôcôla; bánh xốp sôcôla; bánh quy xốp; sản phẩm bánh mỳ; bánh quy xoắn/bánh mì hình nút vòng (bánh pretzel).

---

(210) **4-2023-25093**

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

JEAN CUSHION

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem bôi tay dùng cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt; phấn phủ/phấn nền dạng nén chứa mỹ phẩm trang điểm; phấn nén trang điểm; phấn trang điểm; phấn nén [mỹ phẩm].

---

(210) **4-2023-25097**

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

mentor united

(531) 2.3.1; 5.5.20; 26.4.3

(731) MENDER INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
3 F., No. 98, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan Dist., Taipei City 10457, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; kem dưỡng da (không chứa thuốc); nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm

để xức sau khi tắm; nước hoa; sữa [mỹ phẩm]; sữa tắm; chất tẩy rửa gia dụng; sữa tắm dạng gel; nước rửa tay không chứa thuốc; xà phòng vệ sinh; dầu ete; chế phẩm uốn tóc; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-25098**

(540)

moofolio

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN FUTU NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Floor 25, Building D1, Kexing Science Park, Keyuan Road No.15, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; chương trình máy vi tính, tải xuống được; ví điện tử tải xuống được; máy vi tính có thể đeo; người máy giám sát an ninh; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng điện thoại di động, tải xuống được; thiết bị để xử lý dữ liệu.

Nhóm 36: Bảo lãnh phát hành bảo hiểm; giao dịch ngoại hối trực tuyến theo thời gian thực; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; môi giới chứng khoán; báo giá chứng khoán; quản lý danh mục chứng khoán có thể chuyển nhượng; quản lý danh mục chứng khoán; quản lý danh mục tài chính; giao dịch/mua bán quyền chọn chứng khoán; ủy thác quản lý tài chính.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng điện thoại di động; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ mã hóa dữ liệu; phát triển nền tảng máy vi tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; phân tích hệ thống máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-25099**

(540)

ecoWARE

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) AI HARDWARE SDN. BHD. (MY)
26 & 28, Jalan Tiong Emas 1, Taman Perindustrian Tiong Nam, 81100 Johor Bahru, Johor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện lắp ráp đồ đạc bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; nhôm; bản lề bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; chuồng ngựa bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-25100**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.4; 3.7.6; 3.7.24; 5.5.20; 10.3.7
(731) QINGDAO HODIAS FOODSTUFF INGREDIENTS CO., LTD. (CN)
(Liyuan Industrial Park) East Side of Middle Section Liuzhou Road, Pingdu, Qingdao, Shandong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; chất làm ngọt tự nhiên; tinh bột cho thực phẩm; xốt củ quả [đồ gia vị]; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị]; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt.

---

(210) **4-2023-25101**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.11
(731) QINGDAO HODIAS FOODSTUFF INGREDIENTS CO., LTD. (CN)
(Liyuan Industrial Park) East Side of Middle Section Liuzhou Road, Pingdu, Qingdao, Shandong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Chất làm ngọt tự nhiên; tinh bột cho thực phẩm; đồ gia vị; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị]; chất phụ gia gluten cho mục đích nấu ăn.

---

(210) **4-2023-25102**

(540)

STUDIO MONTAGNE

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHANGHAI HYPERGRYPH NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 504-1, No. 799, Yinxiang Road, Jiading District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy vi tính, có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy vi tính có thể tải xuống cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; miếng đệm lót chuột máy vi tính; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; thiết bị cấp điện di động [pin có thể sạc lại]; nam châm trang trí tủ lạnh; đĩa ghi âm thanh; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống.

Nhóm 41: Tổ chức thi đấu thể thao điện tử; sản xuất phim hoạt hình; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; phát hành phim điện ảnh; cung cấp dịch vụ trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; dịch vụ giải trí; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực

tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp truyện tranh và tiểu thuyết hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2023-25103**

(540)

DATA CENTER &CLOUD SUMMIT
INFRASTRUCTURE

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 26.4.9; 26.11.8
(591) Xanh nước biển, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH VIETTEL-CHT (VN)
Khu TT, khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km29, đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (trừ sự kiện thương mại) liên quan đến lĩnh vực trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây; sắp xếp và điều hành sự kiện chuyên đề (trừ sự kiện thương mại); tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục đào tạo về trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh, cho mục đích đào tạo.

---

(210) **4-2023-25104**

(540)

MARIIKO
Dòng sản phẩm cao cấp

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, xanh da trời, xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) TRẦN HUY THÁI (VN)
17 Lý Thái Tổ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Nồi hấp thức ăn, chạy điện; bình nước nóng cho nhà tắm; thiết bị sưởi ấm; máy sấy tóc; thiết bị sấy khô; vòi hoa sen.

---

(210) **4-2023-25105**

(540)

CenturygoMart

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.1.19; 18.1.23
(591) Xanh da trời, xanh lá cây.
(731) HSU, YAO-WEN (TW)
No36, Wan An Street, Banqlao district, New Taipei City 220, Taiwan
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh siêu thị và cửa hàng mua bán các loại sản phẩm sau: thịt, chất chiết xuất của thịt, động vật thân mềm không còn sống, động vật có vỏ sống không còn sống, gia cầm không còn sống, động vật giáp xác, không còn sống, hạt đã qua chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, rau củ quả đã qua chế biến, nước quả nấu đông, xúc xích, trứng,

sữa, sản phẩm sữa, sữa chua, pho mát, bơ, dầu ăn, cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, ca cao, gạo, món ăn đông khô với thành phần chính là gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bún/miến/mì sợi nhỏ, chế phẩm làm từ ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thạch hoa quả, bánh kẹo, kem lạnh, mật ong, gia vị thảo mộc đã bảo quản, rau, củ và quả tươi, hoa tươi, hạt giống cây trồng, cây giống, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, cây khô để trang trí, đồ uống không có cồn, nước khoáng, nước uống có ga, nước ngọt, nước ép trái cây, xi-rô dùng cho đồ uống, quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, tạp dề, túi xách, ba lô, văn phòng phẩm, bưu thiếp, tranh ảnh, sách báo, tạp chí, khăn trải bàn làm bằng vải, khung tranh ảnh, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, bộ bát đĩa, dao, đĩa, thìa, đũa, cốc, bình đựng thủy tinh, chai, lọ, bộ đồ đựng gia vị, bộ đồ uống trà; dịch vụ xuất nhập khẩu các mặt hàng sau: thực phẩm chức năng, thịt, chất chiết xuất của thịt, động vật thân mềm không còn sống, động vật có vỏ sống không còn sống, gia cầm không còn sống, động vật giáp xác, không còn sống, hạt đã qua chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, rau củ quả đã qua chế biến, nước quả nấu đông, xúc xích, trứng, sữa, sản phẩm sữa, sữa chua, pho mát, bơ, dầu ăn, cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, ca cao, gạo, món ăn đông khô với thành phần chính là gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bún/miến/mì sợi nhỏ, chế phẩm làm từ ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thạch hoa quả, bánh kẹo, kem lạnh, mật ong, gia vị thảo mộc đã bảo quản, rau, củ và quả tươi, hoa tươi, hạt giống cây trồng, cây giống, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, cây khô để trang trí, đồ uống không có cồn, nước khoáng, nước uống có ga, nước ngọt, nước ép trái cây, xi-rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2023-25106**

(540)

KIM THÀNH
LUXURY HOTEL

(220) 14/06/2023
(441) MERGEFIELD NHPubADate1
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, vàng nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KIM THÀNH (VN)
Khu Đồng Xuân, xã Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2023-25107**

(540)

Thảo Mộc Kim Nhan
An lành từ thiên nhiên

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 6.3.5; 26.1.1
(591) Trắng, cam, xanh da trời, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG NHẬT PHÁT (VN)
Thôn 5, xã Khai Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc; dầu xả tóc.

Nhóm 30: Bột ngũ cốc đã qua chế biến (dùng như thực phẩm); tinh bột nghệ dùng cho thực phẩm; viên hà thủ ô (thực phẩm thông thường); viên nghệ (thực phẩm thông thường).

---

(210) **4-2023-25108**

(540)

Eciteen

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) QUAN VĂN ANH (VN)
Số nhà 68A, tổ 9, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân.

---

(210) **4-2023-25109**

(540)

WHITESTONE

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÊ THỊ NGỌC ANH (VN)
Số 8 khu Phú Xá, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2023-25112**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.5.1; 26.15.15

(591) Đỏ, trắng.

(731) APPHUB LLC (US)
1209 Orange Street, City of Wilmington, County of New Castle, 19801, the United States of America

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 42: Cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời một ứng dụng web không thể tải xuống để tạo, thiết kế và tùy chỉnh các bộ lọc tìm kiếm sản phẩm cho các cửa hàng trực tuyến trên nền tảng thương mại điện tử; cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời một ứng dụng web không thể tải xuống để sử dụng các công cụ tìm kiếm được tối ưu hóa được triển khai trong các cửa hàng

trực tuyến trên các nền tảng thương mại điện tử; cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời ứng dụng web không thể tải xuống để phân tích hành vi mua sắm của khách hàng tại cửa hàng trực tuyến trên nền tảng thương mại điện tử; cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời ứng dụng web không thể tải xuống để xử lý hoạt động bán hàng thương mại điện tử trong các cửa hàng trực tuyến trên nền tảng thương mại điện tử.

---

(210) **4-2023-25113**

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BOOST COMMERCE

(731) APPHUB LLC (US)
1209 Orange Street, City of Wilmington, County of New Castle, 19801, the United States of America

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 42: Cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời một ứng dụng web không thể tải xuống để tạo, thiết kế và tùy chỉnh các bộ lọc tìm kiếm sản phẩm cho các cửa hàng trực tuyến trên nền tảng thương mại điện tử; cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời một ứng dụng web không thể tải xuống để sử dụng các công cụ tìm kiếm được tối ưu hóa được triển khai trong các cửa hàng trực tuyến trên các nền tảng thương mại điện tử; cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời ứng dụng web không thể tải xuống để phân tích hành vi mua sắm của khách hàng tại cửa hàng trực tuyến trên nền tảng thương mại điện tử; cung cấp dịch vụ sử dụng tạm thời ứng dụng web không thể tải xuống để xử lý hoạt động bán hàng thương mại điện tử trong các cửa hàng trực tuyến trên nền tảng thương mại điện tử.

---

(210) **4-2023-25114**

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ictrade

(731) SHENZHEN LIANTANG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1303, Block C, Building 1, Section 1, Chuangzhiyun City, Liuxian Avenue, Xili Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen 518000

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; sao lưu dữ liệu off-site; dịch vụ nền tảng [PaaS].

---

(210) **4-2023-25115**

(540)

ictrade

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN LIANTANG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1303, Block C, Building 1, Section 1, Chuangzhiyun City, Liuxian Avenue, Xili Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen 518000

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; USB; chất bán dẫn; chip [mạch tích hợp]; đèn ba cực; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2023-25116**

(540)

台邦
TAIBG

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.1.1

(731) CHEN LIYING (CN)
No. 93 Yongyili, Shanpu Village, Zhanlong Town, Puning City, Guangdong Province 515300

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Lốp cho bánh xe cộ; xe đạp; xe cộ chạy điện; đầu máy xe lửa; xe máy; xe đạp ba bánh; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe đạp điện; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; xe ô tô.

---

(210) **4-2023-25119**

(540)

ASIA UNIFORM
BORN TO SHINE

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.11.8; 26.15.15
(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG PHỤC Á CHÂU (VN)
423 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; balo; va li; cặp đựng giấy tờ tài liệu; ví đựng tiền; ô che nắng.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo đồng phục; giày dép; mũ nón; cà vạt; dây thắt lưng (tất cả dùng cho trang phục).

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; thiết kế quần áo vest; thiết kế đồng phục; thiết kế quần áo thời trang nam; thiết kế quần áo thời trang nữ; thiết kế trang phục.

---

(210) **4-2023-25120**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.5.1; 26.7.25
(591) Xanh da trời, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GOLDEN FINACIAL INNOVATION (VN)
Số 11/17, đường số 10, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; nền tảng máy tính (platform) dùng để đánh giá các dự án công nghệ/các vấn đề liên quan đến công ty; nền tảng (platform) dùng để tạo ra các sản phẩm/dịch vụ/giải pháp phần mềm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ đào tạo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các cuộc thi về lập trình (được tổ chức hàng năm từ cấp đơn vị, trường học tới cấp thành phố, quốc gia, quốc tế); tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

---

(210) **4-2023-25122**

(300) 018859405 06/04/2023 EM

(540)

PARTYBALLZ

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) BUZZBALLZ, LLC (US)
2114 McDaniel Drive, Carrollton, Texas 75006, USA

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia, đồ uống cacbonat, bia lên men ở nhiệt độ thấp, bia đen không dùng mạch nha và bia đen lên men chậm; bia được ủ bằng mạch nha; bia thủ công; bia ướp hương vị; bia mạch nha; bia nhẹ; bia làm từ lúa mỳ; cốc-tai trên cơ sở bia; bia hương vị trái cây; cốc-tai làm từ trái cây [không chứa cồn]; cốc-tai không chứa cồn; đồ uống có hương vị bia không chứa cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn làm từ mạch nha có hương vị, trừ bia; đồ uống có cồn, cụ thể là hỗn hợp đồ uống có cồn hoặc rượu vang, như rượu rum pha cola, rượu gin kết hợp nước khoáng có pha hương vị tonic, rượu vodka kết hợp nước khoáng có pha hương vị tonic, cốc-tai được pha chế từ rượu gin và vermouth, cốc-tai được pha chế từ rượu whisky và nước chanh, cốc-tai được pha chế từ hỗn hợp rượu vodka, rượu mùi hương vỏ cam, nước ép nam việt quất, cốc-tai được pha chế từ rượu whisky và rượu vermouth, cốc-tai được pha chế từ rượu rum trắng, soda, lá bạc hà, rượu vang đỏ, rượu vang trắng, rượu vang hồng, rượu scotch whisky pha nước, rượu scotch whisky pha nước soda, cốc-tai được pha chế từ rượu tequila và chanh, và các hỗn hợp đồ uống có cồn khác (trừ bia); hỗn hợp cốc-tai có

cồn; đồ uống có cồn, cụ thể là đồ uống pha từ rượu mạnh; đồ uống có cồn ủ từ mạch nha, trừ bia; đồ uống có cồn ủ mạch nha và có hương vị, trừ bia; cốc-tai pha chế trên cơ sở mạch nha; đồ uống có cồn pha sẵn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa trái cây; rượu vang; rượu vang trái cây; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn có chứa kem lạnh hoặc kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25123**

(540)

RunLai

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 14.9.7; 26.11.12
(731) FOSHAN ZUNXUAN LIGHTING TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Factory NO. 2, ShouZi Road, ShangAn GuoJia Development Zone, Danzao Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn ống huỳnh quang; đèn cho ô tô; đèn pha xe ô tô; đèn khử trùng để làm sạch không khí.

---

(210) **4-2023-25126**

(540)

DRAUGHT BEER
PRODUCT OF VIETNAM
888
PREMIUM QUALITY

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 5.7.3; 5.11.15; 5.13.3; 5.13.4; 24.9.1; 26.1.2
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TOÀN CẦU BEVERAGE (VN)
Số 8B đường Ngô Quyền, khu 4, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát (không chứa cồn).

---

(210) **4-2023-25127**

(540)

CleanZ

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA MỸ PHẨM AIKOMI (VN)
58TT5 khu đô thị VOV, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chai tẩy cặn canxi kính; chai xịt tẩy dầu mỡ bếp; viên tẩy làm sạch lồng giặt; viên thả bồn cầu; chai làm sạch bảo dưỡng đồ gỗ; chai xịt tẩy sạch quần áo.

---

(210) **4-2023-25129**

(540)

(220) 14/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.11.8
(591) Đỏ, đen.
(731) VŨ TRÍ CƯỜNG (VN)
Phòng 505, C16, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 22: Lều; lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời; cái võng; dây thừng; dây buộc, không bằng kim loại; tấm che phủ để ngụy trang.

---

(210) **4-2023-25130**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 24.9.1; 26.1.1
(591) Vàng, da cam, xanh lá, đen, xanh dương.
(731) HOÀNG THÁI NGUYÊN (VN)
1154 Hòa Hiệp, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-25131**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, hồng.
(731) VITALITY GROUP INTERNATIONAL, INC. (US)
120 South Riverside Plaza, Suite 400, Chicago, Illinois 60606, United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm và phần cứng máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; điện thoại di động; máy tính xách tay; máy tính bảng; thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân; phần mềm có thể tải xuống từ internet; phần mềm dành cho thiết bị di động và máy tính cầm tay; phần mềm ứng dụng dùng cho thiết bị di động; phần mềm phát triển ứng dụng dành cho thiết bị di động; phụ kiện chuyên dụng dành cho thiết bị di động cụ thể là pin, thiết bị sạc, vỏ bọc và bao đựng; thẻ thông minh (thẻ tích hợp); thiết bị lưu trữ dữ liệu; thẻ thông minh và phần mềm để thực hiện việc truy cập và lưu trữ dữ liệu cho chương trình ưu đãi và chương trình phúc lợi của các thành viên của chương trình; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; nhạc chuông có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được; nội dung và tệp tin kỹ thuật số; vật phẩm ảo có thể tải xuống được; chứng chỉ kỹ thuật số độc nhất và thẻ không thể thay thế được đăng ký dưới dạng các vật phẩm ảo xác thực bằng công nghệ blockchain; thiết bị điện tử có thể đeo được và phần mềm sử dụng kèm theo; thiết bị

điện tử có thể đeo được để theo dõi hoạt động; phần mềm theo dõi, thu thập và truyền dữ liệu về các dấu hiệu sức khỏe cá nhân, vận động cơ thể, tập thể dục và thể hình; thiết bị có thể đeo được để tiến hành và theo dõi các chương trình sức khỏe và thể lực và thúc đẩy người dùng; thiết bị đếm bước chân; phần mềm dùng để ghi lại và giảng dạy sử dụng trong quá trình tập luyện thể dục và thể thao; thiết bị và phần mềm theo dõi, giám sát dùng để thu thập dữ liệu về chuyển động của xe cộ; phần mềm và phần cứng dùng để theo dõi hành vi lái xe; thiết bị đo tốc độ dành cho xe cộ; thiết bị và dụng cụ điều hướng; quần áo bảo hộ; quần áo chống cháy; quần áo và đồ đội đầu dùng để bảo vệ chống chấn thương; máy phát tín hiệu khẩn cấp; thiết bị báo hiệu và kiểm tra (giám sát); thiết bị nghe nhìn dùng để giảng dạy; phương tiện truyền thông, được ghi.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại và tài trợ; nghiên cứu và điều tra kinh doanh; nghiên cứu thị trường và khảo sát dư luận; xử lý kết quả điều tra kinh doanh; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; tổ chức trao thưởng cho doanh nghiệp; tổ chức, điều hành và thực hiện các chương trình khuyến mại, phát thưởng hoặc chương trình dành cho khách hàng thân thiết và các kế hoạch quảng cáo khác; quản lý việc tổ chức và thực hiện các chương trình giảm giá cho thành viên hoặc khách hàng; phát triển, cung cấp và quản lý các chương trình ưu đãi là phần thưởng khích lệ dành cho doanh nghiệp và nhân viên của họ bao gồm chương trình chăm sóc sức khỏe và thể chất; sắp xếp và thực hiện các chương trình khuyến mại, phát thưởng hoặc chương trình dành cho khách hàng thân thiết để khuyến khích các thành viên hoặc người tham gia đưa ra lựa chọn cuộc sống có trách nhiệm; chương trình khuyến mại, phát thưởng hoặc chương trình dành cho khách hàng thân thiết để quảng bá việc lái xe an toàn; dịch vụ quản trị kinh doanh liên quan đến các chương trình bảo hiểm, đòi bồi thường bảo hiểm và các chi phí; thúc đẩy việc bán hàng hóa và dịch vụ của người khác bằng cách thưởng điểm hoặc trao giải thưởng cho việc mua hàng, trở thành thành viên hoặc tham gia chương trình; quảng bá thông qua việc tài trợ cuộc thi đấu thể thao và hoạt động văn hóa của người khác; sắp xếp việc li-xăng; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến quảng bá chương trình khuyến mại, phát thưởng hoặc chương trình dành cho khách hàng thân thiết.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng và đầu tư; bảo hiểm; bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm cho các chi phí phi y tế liên quan đến bảo hiểm sức khỏe hoặc khuyết tật và bảo hiểm để bảo vệ thu nhập; bảo hiểm nhân thọ; bảo hiểm xe cơ giới; điều hành và quản lý tài chính các chương trình bảo hiểm; điều hành và quản lý tài chính các chi phí y tế và các tài khoản tiết kiệm y tế; điều hành và quản lý tài chính các chương trình sức khỏe và phúc lợi cũng như các chương trình phúc lợi được cung cấp cùng với bảo hiểm y tế hoặc bảo hiểm nhân thọ; phát hành thẻ có giá trị hoặc phiếu thưởng như một phần của các chương trình khuyến mại, phát thưởng hoặc chương trình dành cho khách hàng thân thiết và các chương trình khuyến mại khác; tài trợ tài chính các sự kiện thể thao và giải trí, các cuộc thi đấu và giải thưởng nhân vật thể thao.

---

(210) **4-2023-25133**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LAGOM (VN)
638/25 Lê Hồng Phong, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25134**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.11
(591) Xanh nước biển, xanh ngọc, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ LOCAMOS (VN)
Số 2, Văn Cao, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; chè(trà); hạt cà phê rang; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng phục vụ.

---

(210) **4-2023-25135**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.4; 3.9.5; 3.9.24; 24.15.1; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SIGICO HÀ NỘI (VN)
Khu Ụ Pháo, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Khung nhôm kính; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; bản lề bằng kim loại; khoá cửa bằng kim loại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2023-25136**

(540)

GREAT VOLCANO
Đồng hành cùng nội thất Việt

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH GREAT VOLCANO (VN)
Thửa 54, lô TT5, khu tái định cư 7.3 & 8.1 Dương Khuê, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Gỗ dán; giấy melamine - plywood (vật liệu xây dựng; lớp phủ bề mặt gỗ, ván sàn).

---

(210) **4-2023-25137**

(540)

KANGEN MIZU 102

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC ĐỨC HIỂN KANGEN MIZU 102 (VN)
Tổ dân phố Thanh Tân, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

Nhóm 30: Tinh chất nghệ (mục đích thực phẩm).

---

(210) **4-2023-25138**

(540)

AUTO CHỐT
Kết sức mạnh - Nối thành công!

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 18.1.9; 18.1.23

(591) Đỏ, đen, ghi xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỐT GROUP (VN)
Tầng 2 số 2 phố Hạ Yên Quyết, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe ô tô.

---

(210) **4-2023-25139**

(540)

prpmed

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MTV ANH KHUÊ PHARMA (VN)
Số 22 đường số 2, khu dân cư Cityland Park Hills, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2023-25140**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.3.17; 5.3.20; 5.13.4; 26.1.1
(591) Đen, vàng, vàng đậm, nâu, cam, cam đậm, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH MINH TUẤN (VN)
Quốc lộ 80, khu phố Kinh 9, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; bột mì; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, bột mì, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-25141**

(540)

PELLAROSE

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHÚC LONG (VN)
174/107/14 Nguyễn Thiện Thuật, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2023-25142**

(540)

PELLAROS

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHÚC LONG (VN)
174/107/14 Nguyễn Thiện Thuật, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2023-25143**

(540)

VITRINES

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHÚC LONG (VN)
174/107/14 Nguyễn Thiện Thuật, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch (không chứa thuốc); dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2023-25144**

(540)

VIRETICIN

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHÚC LONG (VN)
174/107/14 Nguyễn Thiện Thuật, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch (không chứa thuốc); dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2023-25145**

(540)

NEW MARKETER
TRANSFORMING YOUR BUSINESS

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 25.5.25; 26.3.1

(591) Đen, xanh lá, tím hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ TIẾP THỊ MỚI (VN)
471/8 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác.

---

(210) **4-2023-25146**

(540)

SEROVA

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.11.9

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KHỞI MINH (VN)
57 đường 36, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt không gọng; kính đeo mắt loại kẹp mũi; hộp kính.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; khảo sát kinh doanh thương mại; nghiên cứu kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-25147**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.5; 26.7.25
(591) Vàng, xanh nước biển đậm, trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ QUẢNG CÁO THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THẾ GIỚI MỚI (VN)
28 Nguyễn Thị Diệu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-25148**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.5; 26.7.25
(591) Vàng, trắng, đen, đỏ, xám,xanh nước biển đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ QUẢNG CÁO THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THẾ GIỚI MỚI (VN)
28 Nguyễn Thị Diệu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-25149**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM HẢI ĐĂNG (VN)
20/6 Nguyễn Công Trứ, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25150**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 20.5.7
(591) Xanh lam.
(731) ĐỖ THỊ TÔ QUYÊN (VN)
Thôn Bình Minh, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2023-25152**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 20.1.5; 26.1.1; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH THẮNG (VN)
Thôn Chi Lễ, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn lót; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-25153**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh, đen.
(731) HOÀNG ANH TUẤN (VN)
Khu 5, xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Khóa xe đạp; giá treo/giữ xe đạp bằng kim loại.

Nhóm 09: Kính; thiết bị báo hiệu chống trộm.

Nhóm 11: Đèn cho xe cộ; đèn pin.

Nhóm 12: Xe đạp; linh kiện và phụ tùng xe đạp

Nhóm 21: Bình giữ nhiệt, không dùng điện; bình nhựa chứa nước [bình chứa].

Nhóm 25: Thời trang: giày dép, tất, găng tay (trang phục), khẩu trang (trang phục), thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2023-25156**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TĐ TRƯỜNG SƠN (VN)
Số 88, tổ 33, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2023-25157**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TĐ TRƯỜNG SƠN (VN)
Số 88, tổ 33, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2023-25158**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(731) ĐÀM MINH ANH (VN)
Thôn Gia Lộc, xã Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo thể thao; giày; dép.

---

(210) **4-2023-25161**

(540)

BÁCH AN ĐƯỜNG

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN (VN)
Liền kề 16-19, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và các chế phẩm dược; thuốc thú y, thuốc đông y; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chế phẩm chiết xuất từ thảo dược, tá dược; thực phẩm bổ sung bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-25162**

(540)

TANDA

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng.
(731) NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN (VN)
Liền kề 16-19, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và các chế phẩm dược; thuốc thú y, thuốc đông y; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chế phẩm chiết xuất từ thảo dược, tá dược; thực phẩm bổ sung bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-25163**

(540)

Thông Mạch Khang

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN (VN)
Liền kề 16-19, khu đô thị An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và các chế phẩm dược; thuốc thú y, thuốc đông y; chất bổ sung ăn kiêng cho người; chế phẩm chiết xuất từ thảo dược, tá dược; thực phẩm bổ sung bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-25165**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.24; 3.7.25; 26.3.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ NỘI DRY FOODS (VN)
Số nhà 14, ngách 8/11/36/30 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt đã được bảo quản; cá đã được bảo quản; rau đã được bảo quản; trái cây được bảo quản; mứt quả ướt; trứng.

---

(210) **4-2023-25166**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 3.2.7; 3.4.4; 3.4.24; 3.4.25; 4.5.15
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ NỘI DRY FOODS (VN)
Số nhà 14, ngách 8/11/36/30 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt đã được bảo quản; cá đã được bảo quản; rau đã được bảo quản; trái cây được bảo quản; mứt quả ướt; trứng.

---

(210) **4-2023-25167**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 3.9.15; 3.9.24
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ NỘI DRY FOODS (VN)
Số nhà 14, ngách 8/11/36/30 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt đã được bảo quản; cá đã được bảo quản; rau đã được bảo quản; trái cây được bảo quản; mứt quả ướt; trứng.

---

(210) **4-2023-25168**

(540)

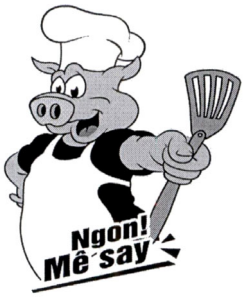

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.18; 3.4.24; 3.4.25; 9.7.19
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ NỘI DRY FOODS (VN)
Số nhà 14, ngách 8/11/36/30 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt đã được bảo quản; cá đã được bảo quản; rau đã được bảo quản; trái cây đã được bảo quản; mứt quả ướt; trứng.

---

(210) **4-2023-25169**

(540)

SUNRIDER

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) THE SUNRIDER CORPORATION DBA SUNRIDER INTERNATIONAL (US)
1625 Abalone Avenue, Torrance, California 90501, United States Of America
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung lợi khuẩn (probiotic) được sử dụng như là chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung cho sức khỏe được sử dụng như là chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2023-25170**

(540)

möbel

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.7
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI LÊ HÒA (VN)
Số 39, ngõ 57, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 19: Tấm ván sàn gỗ; cửa gỗ; ván gỗ công nghiệp; tấm gỗ lát sàn; ván sàn gỗ; ván lát sàn gỗ.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: tấm ván sàn gỗ, cửa gỗ, ván gỗ công nghiệp, tấm gỗ lát sàn, ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ.

---

(210) **4-2023-25171**

(540)

Jet Bot Combo

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Rô-bốt hút bụi chân không; máy hút bụi chân không cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2023-25172**

(540)

CAMDOMP

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN DƯƠNG PHƯƠNG (VN)
4/1B Lê Văn Tám, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty Luật TNHH Nhất An (INVESTONE)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ cầm đồ; dịch vụ cho vay (tài chính); dịch vụ tài chính.

---

(210) **4-2023-25173**

(540)

METRO SÀI GÒN

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN METRO SÀI GÒN (VN)
35/12 đường TL30, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Sa tế [gia vị]; tương ớt [gia vị]; đồ gia vị; xốt [gia vị]; gia vị; tương.

---

(210) **4-2023-25174**

(540)

METRO SÀI GÒN

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.24; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN METRO SÀI GÒN (VN)
35/12 đường TL30, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ ICT (ICT LAW INTERNATIONAL CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Sa tế [gia vị]; tương ớt [gia vị]; đồ gia vị; xốt [gia vị]; gia vị; tương.

---

(210) **4-2023-25175**

(540)

NEMATRIS

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) MYLAN LABORATORIES LIMITED (IN)
Plot No. 564/A/22, Road No. 92, Jubilee Hills, Hyderabad - 500 034, Telangana, India

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và chế phẩm y tế dùng để điều trị bệnh nhiễm trùng do vi rút.

---

(210) **4-2023-25177**

(540)

PB
PERFECT BEAUTY

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 24.9.1
(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM PHỤNG BÙI (VN)
Số 383 ấp Phước Thạnh 1, xã Long Thạnh, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; son môi; phấn trang điểm; sữa tắm; kem (mỹ phẩm) nám.

---

(210) **4-2023-25178**

(540)

LAM NHI FAIRY

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI LAM NHI (VN)
228/69 Hàn Hải Nguyên, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; kem (mỹ phẩm) tắm trắng da; son môi; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2023-25179**

(540)

BONIE SKIN

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN HỮU PHƯỚC (VN)
Khu vực Tràng Thọ 1, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; son bôi môi; phấn trang điểm; sữa rửa mặt; sữa tắm trắng; nước hoa.

---

(210) **4-2023-25180**

(540)

YOUDI

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT MỸ PHẨM KIM THÀNH (VN)
971/18 Hồng Bàng, phường 09, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; son môi; phấn trang điểm; mặt nạ dưỡng da; kem tắm trắng.

---

(210) **4-2023-25181**

(540)

Burnt Hair

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM THỊ MINH TRINH (VN)
Số 2 đường số 3, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; kem (mỹ phẩm) tắm trắng da; son môi; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2023-25182**

(540)

DiGiAds

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.7.3; 26.7.25
(591) Cam, vàng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIOT (VN)
603 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ marketing từ xa.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ viễn thông.

---

(210) **4-2023-25183**

(540)

SEJONG
CONNECTED LUMINAIRES

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.18; 26.1.1; 26.1.6; 26.11.22
(591) Cam, vàng, trắng, xanh da trời, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIOT ENERGY EFFICIENCY PLATFORM (VN)
603 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy phát điện.

Nhóm 09: Đèn tín hiệu (thiết bị báo hiệu); thiết bị và dụng cụ quang học.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-25185**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.18; 16.1.5; 25.1.6; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.22; 26.15.15
(591) Cam, vàng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIOT (VN)
603 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tủ phân phối điện; cảm biến; công tơ.

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-25186**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.4; 26.1.1; 26.15.1
(591) Cam, vàng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIOT (VN)
603 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại qua trang web.

Nhóm 38: Truyền các tệp kỹ thuật số và thư điện tử.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm; thiết kế nghệ thuật đồ họa.

---

(210) **4-2023-25187**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.20; 24.13.1; 26.11.3
(591) Xanh, trắng.
(731) ĐỒNG NGUYỄN BẢO TRÂM (VN)
68/6 Lê Văn Sỹ, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo: tổ chức các cuộc thi, giáo dục hoặc giải trí; đào tạo lại nghề; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); giảng dạy; tổ chức và điều hành hội thảo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế tại bệnh viện; vật lý trị liệu; tư vấn sức khỏe; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phòng khám y tế.

---

(210) **4-2023-25188**

(540)

MYATRO™

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.4; 3.6.1; 4.5.15
(731) HỒ TUẤN TÌNH (VN)
352 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2023-25189**

(540)

RELAX

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.9
(591) Trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯ GIÃN VIỆT (VN)
267/5 đường TA28, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán tinh dầu, nến thơm, trà (chè), cần câu, lưỡi câu, mồi câu (thức ăn cho cá), dây câu, kìm kẹp gỡ cá, quần áo, mũ (nón), bao ống tay dùng để chống nắng (trang phục đi câu cá).

---

(210) **4-2023-25190**

(540)

Tiệm Bánh
Đức Thành
NIỀM VUI ĐƯỢC NHÂN ĐÔI

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.1.16; 8.1.18; 25.1.25
(591) Xanh nhạt, xanh đậm.
(731) TIỆM BÁNH ĐỨC THÀNH (VN)
2A1 đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mỳ; bánh kẹo; bánh sừng bò; bánh trứng; bánh kem cháy.

---

(210) **4-2023-25191**

(540)

Cả triệu người
VIỆT NAM
đều thích ăn bánh kem
Đức Thành
THƠM NGON - HẢO HẠNG

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh nhạt, xanh đậm.
(731) TIỆM BÁNH ĐỨC THÀNH (VN)
2A1 đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mỳ; bánh kẹo; bánh sừng bò; bánh trứng; bánh kem cháy.

---

(210) **4-2023-25192**

(540)

MẮT KÍNH SHADY
See better. Live better

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.3.13; 26.11.12
(591) Đỏ cam, trắng, đen đậm, đen.
(731) NGUYỄN VĂN HOÀI (VN)
38 Bờ Sông, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 09: Mắt kính thời trang; kính áp tròng (lens cận thị); kính râm đeo mắt; thấu kính đeo mắt; gọng kính cho kính đeo mắt; hộp đựng kính mắt.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mắt kính thời trang, kính áp tròng (lens cận thị), kính râm đeo mắt, thấu kính đeo mắt, gọng kính cho kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt.

---

(210) **4-2023-25193**

(540)

TRUNG THÀNH

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẢO VỆ CHUYÊN NGHIỆP TRUNG THÀNH (VN)
Số 122, ấp Chánh, xã Tân Phú, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ vệ sĩ; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực an ninh.

---

(210) **4-2023-25194**

(540)

Toyist Zone

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THÀNH LỄ (VN)
72/2 Thạnh Hòa B, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi trẻ em; đồ chơi bằng gỗ; mô hình đồ chơi thu nhỏ; nhân vật đồ chơi; bột nhào nặn đồ chơi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm đồ chơi, đồ chơi trẻ em, đồ chơi bằng gỗ, mô hình đồ chơi thu nhỏ, nhân vật đồ chơi, đồ chơi nhằm mục đích giáo dục, đồ chơi lắp ghép mô hình, bột nhào nặn đồ chơi, thú nhồi bông (đồ chơi).

---

(210) **4-2023-25195**

(540)

QUẨY LÊN NÀO BẠN ÊI

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2023-25196**

(540)

BỘ TRÒ CHƠI NÓI HAY LÀM

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2023-25197**

(540)

DONARIVER

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DONA RIVER (VN)
Tổ 10, ấp Suối Lức, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 19: Gỗ dán; gỗ lạng; ván ghép; pallet gỗ; ván nhân tạo phủ veneer (một dạng lớp dán bề mặt).

Nhóm 20: Bàn; ghế; giường; tủ; giá, kệ; bao bì bằng gỗ.

---

(210) **4-2023-25198**

(540)

HABITO COS

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HÀ THỊ THẮM (VN)
Số 205 tổ Trúc Sơn, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội.

---

(210) **4-2023-25199**

(540)

ĐỨC LONG

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HOÀNG THỊ HUẾ (VN)
Số 10, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

---

(210) **4-2023-25200**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.15.11; 3.4.11; 3.4.24; 25.1.25; 25.5.25; 25.7.20
(591) Xanh nước biển đậm, xanh da trời, xanh da trời nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẤY BẢO HẠNH (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

---

(210) **4-2023-25201**

(540)

BẢO HẠNH

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH GIẤY BẢO HẠNH (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

---

(210) **4-2023-25202**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.1; 5.7.6; 26.1.1
(591) Xanh, nâu, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH AN NHI (VN)
Thôn Tam Bình, xã Cư Klông, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến: hạt macca, hạt điều, hạt hạnh nhân, hạt chia, hạt óc chó, hạt dẻ cười.

---

(210) **4-2023-25203**

(540)

东科
DONK

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.1.10
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TIẾN HẢI (VN)
Xóm Đông, thôn Chè, xã Liên Bão, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay (không vận hành thủ công): máy khoan, máy bắn vít, máy đục, máy mài, máy cưa, máy cắt.

---

(210) **4-2023-25204**

(540)

宇牌
YUPAI

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TUỆ SAN (VN)
Thôn Chè, xã Liên Bão, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay (không vận hành thủ công): máy khoan, máy bắn vít, máy đục, máy mài, máy cưa, máy cắt.

---

(210) **4-2023-25205**

(540)

MOHK

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.4.9; 26.5.1; 26.7.25
(731) XIAMEN MOJIN OPTICAL CO., LTD. (CN)
1 of Room 304, No. 108, Anling Second Road, Huli District, Xiamen City, China
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; thấu kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2023-25206**

(540)

VÍRJOY
唯洁雅

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) GOLD HONGYE PAPER GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1 Jinsheng Road, Suzhou Industrial Park, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy ướt; khăn lau bằng giấy.

---

(210) **4-2023-25207**

(540)

清风 Breeze

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) GOLD HONGYE PAPER GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1 Jinsheng Road, Suzhou Industrial Park, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy ướt; khăn lau bằng giấy.

---

(210) **4-2023-25208**

(540)

GONZ

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TRẦN HÀ ĐÔ (VN)
62 Bắc Hải, phường 06, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục; áo váy; áo dài; áo khoác choàng [trang phục]; váy; áo sơ mi.

Nhóm 40: May quần áo; sửa lại quần áo [cải biến quần áo]; dịch vụ may đo.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo.

---

(210) **4-2023-25209**

(540)

THAI AN

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN THỰC PHẨM THÁI AN (VN)
CN6-1 khu công nghiệp Tâm Thắng, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 29: Quả đóng hộp, đóng gói các loại: cóc ngâm, xoài ngâm; trái cây được bảo quản; trái cây sấy khô; mứt trái cây các loại (mứt ướt): mứt xoài.

Nhóm 31: Trái cây tươi, rau củ quả tươi.

Nhóm 32: Nước cốt trái cây (dùng làm nước giải khát): nước cốt chanh dây (để pha đồ uống), nước ép chanh dây cô đặc đóng chai (đồ uống); đồ uống làm từ nước ép trái cây (không chứa cồn); nước ép trái cây (đồ uống); đồ uống không chứa cồn (thuộc nhóm này).

---

(210) **4-2023-25210**

(540)

FARBIO

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU HÀ MINH KHANG (VN)
92/4K Dân Thắng 2, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén bát (chất tẩy rửa dạng lỏng dùng để rửa chén, bát); nước lau sàn, nước giặt, chất tẩy rửa đa năng, bột (nước) thông cầu, bột thông cống.

---

(210) **4-2023-25211**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 2.9.16; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH GIA CÔNG GIÀY FU CHANG (VN)
Thửa đất số 1060, 407 tờ bản đồ số 14, đường ĐX 06, phường Tân Vĩnh Hiệp, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Hóa chất.

---

(210) **4-2023-25212**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.21; 16.3.13; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đen, vàng, trắng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH BỰ STORE (VN)
14/68 Nguyễn Quang Diêu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính; tròng kính; gọng kính.

---

(210) **4-2023-25213**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 3.1.14; 3.1.24
(591) Vàng đồng, xám tro.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI TUNG VIỆT (VN)
Số 61F đường liên khu 5-11-12, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; chất bôi trơn, dầu nhờn; dầu công nghiệp; dầu động cơ; dầu hộp số sàn, dầu hộp số tay.

---

(210) **4-2023-25214**

(540)

S-MARCONI CO.LTD

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.4; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC SMX - MARCONI (VN)
8/2 đường ĐT 743, tổ 24, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2023-25215**

(540)

tiệm cà-phê Hè Buổi Sáng Vui Vẻ

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.3; 26.1.1
(591) Nâu, trắng.
(731) HOÀNG THANH TỈNH (VN)
Khu phố 3, phường 2, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 43: Quán cà phê, giải khát.

---

(210) **4-2023-25216**

(540)

MON BABY
Nâng niu từ trái tim

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.23; 2.9.1
(591) Xanh lá, xanh lá non, đỏ.
(731) ĐỖ THỊ MỸ HẬU (VN)
A1-0212A- NỞXH CD-HOME, khu phố 5, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm dành cho mẹ và bé, cụ thể là: sữa, tã (bỉm), thực phẩm chức năng, ghế ngồi ăn cho trẻ em, ghế nằm chơi, ghế rung bập bênh cho trẻ em, thảm nằm chơi cho trẻ em, tấm lót dùng thay đồ cho trẻ em, giường cũi của trẻ em, nôi cho trẻ em, bộ dùng thay đồ cho trẻ em, ghế cao cho trẻ em, đệm cho cũi dùng cho trẻ em, xe cũi đẩy trẻ em, khung tập đi cho trẻ em, chậu tắm cho trẻ em, cầu trượt (đồ chơi cho trẻ em), bệ xí vệ sinh cho trẻ em, dịu em bé, thiết bị hâm, nóng bình sữa, thiết bị tiệt trùng sữa, thiết bị tiệt trùng nước, đồ dùng ăn uống cho trẻ em (gồm bình sữa cho trẻ em bú núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú, thìa dùng để uống thuốc, khăn vệ sinh), đồ dùng bảo vệ an toàn cho trẻ (gồm vật dụng chặn cửa, thanh chặn thảm trải bậc cầu thang, đây đai giữ em bé), đồ dùng gia đình (như phụ kiện bồn tắm, túi ngủ, chăn, ga, gối, đệm, màn), đồ chơi.

---

(210) **4-2023-25217**

(540)

AidEmii

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23
(731) TÔ BÍCH SANG (VN)
303A Nguyễn Thị Nhỏ, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đầu nối dùng cho dây điện; cáp dẫn điện; máy nghe nhạc cá nhân âm thanh nổi; máy thu (máy thu thanh thu hình); vật ghi âm thanh; thiết bị sạc dùng cho pin điện.

---

(210) **4-2023-25218**

(540)

GON LIGHTING

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 13.1.6
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG VIỆT (VN)
47/26 TL 22 khu phố 1, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn điện; đèn led.

---

(210) **4-2023-25219**

(540)

CẨU TRỤC THỚI AN

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 15.7.1; 26.1.1; 26.3.23
(591) Cam, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP THỚI AN (VN)
C123 khu dân cư Thới An, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Cầu trục; khớp nối trục [máy móc]; cái tời để kéo cáp; cần trục; cần trục [thiết bị nâng và nhấc]; pít-tông cho xi lanh.

---

(210) **4-2023-25220**

(540)

UMVEST

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.3.10; 9.3.13
(731) HUỲNH THỊ LAN NHI (VN)
533/43 Phạm Văn Bạch, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu sản phẩm: quần áo vest; marketing; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2023-25221**

(540)

TAMASAKI

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) JINHUA LYNTREE KITCHENWARE CO.,LTD (CN)
Rm.1409, 2 North Bldg.World Trade Center, 99 Wuzhou Road, Dongcheng St., Yongkang, Jinhua City, Zhejiang China

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; nồi hấp, không dùng điện, dùng để nấu nướng; bàn chải đánh răng; bình cách nhiệt; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; dụng cụ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25223**

(540)

PASSIONWIN

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.13.25

(731) NGUYỄN TẤN TUẤN (VN)
1806/127/2/6/15/17, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; váy; mũ; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2023-25224**

(540)

DINT

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.3.16; 2.3.23; 26.2.7

(731) LƯƠNG BẢO TRUNG (VN)
Số nhà 11 ngõ 12 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; váy; mũ; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2023-25225**

(540)

Mầm non Tuệ Nhiên

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 4.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 8.7.11; 26.1.1; 26.2.7

(591) Nâu, cam, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN THU HÀ (VN)
Số 31, ngách 165/36 Khương Thượng, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường mầm non; trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cho thuê thiết bị giáo dục.

---

(210) **4-2023-25226**

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

ENTRASANGOLI

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM TRƯỜNG TỒN (VN)
Phòng A406 nhà A, làng sinh viên HACINCO, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2023-25227**

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 5.1.1; 5.1.16; 26.3.1

(591) Trắng, đen, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH KIM GIA KHANG (VN)
16 Võ Chí Công, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 19: Gạch; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gỗ xây dựng; gỗ ván thùng; ván sàn gỗ; gỗ xẻ.

---

(210) **4-2023-25229**

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HASAVINA (VN)
522/32/2 đường quốc lộ 1K, khu phố Nội Hoá 1, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm liên quan đến phụ tùng xe máy, xe ô tô, xe đạp điện (cụ thể là nhông sên, dĩa, xích, má phanh).

---

(210) **4-2023-25230**

(540)

MexTHEMAZ
DINH DƯỠNG THẢO DƯỢC

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.2; 26.3.23
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TÂM DƯỢC (VN)
19A đường Thống Nhất, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25231**

(540)

BRAINREVI

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 28 (VN)
Thôn 5, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25232**

(540)

NINBIOTIC

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM DƯỢC (VN)
Số 51, đường Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25233**

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

NINPROBIOTIC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM DƯỢC (VN)
Số 51, đường Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25234**

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CANXITF-PRO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TRÍ DƯỢC (VN)
Số nhà K11, khu đấu giá QSD đất Kiến Hưng - Hà Cầu, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25235**

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

S XUÂN TRÍ DƯỢC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TRÍ DƯỢC (VN)
Số nhà K11, khu đấu giá QSD đất Kiến Hưng - Hà Cầu, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25236**

(540)

D5 CONCEPTS

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.3; 26.11.8
(591) Trắng, đen, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT D5 CONCEPTS (VN)
Tầng 4 tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ gỗ mỹ thuật; tủ trưng bày [đồ đạc]; vách ngăn đứng [đồ nội thất]; tủ đựng quần áo; tủ bếp [đồ đạc].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ mua bán, các sản phẩm: đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ gỗ mỹ thuật, tủ trưng bày [đồ đạc], vách ngăn đứng [đồ nội thất], tủ đựng quần áo, tủ bếp [đồ đạc].

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; dịch vụ nghề mộc [sửa chữa đồ gỗ].

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; dịch vụ lập quy hoạch đô thị.

---

(210) **4-2023-25237**

(540)

YẾN SÀO LỢI KHOA

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ LỢI (VN)
Thôn Hán Lý, xã Hưng Long, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Tổ chim yến (đã qua chế biến); yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè, yến chưng đường phèn, súp yến).

---

(210) **4-2023-25238**

(540)

NAMANNAM

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-25239**

(540)

CBT

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI CBT (VN)
Thôn Ngọc Lâm, xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Cửa bằng nhựa composit vân gỗ; cửa bằng gỗ; cửa bằng nhựa; cửa bằng composit; cửa không bằng kim loại; cửa bằng nhựa gỗ composite.

---

(210) **4-2023-25240**

(540)

SHIP HOME

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18

(591) Xanh, trắng.

(731) ĐỖ ĐÌNH CHIẾN (VN)
Thôn Đại Phú 2, xã Phi Mô, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Xây dựng nhà lắp ghép, nhà kết cấu; tư vấn về xây dựng nhà lắp ghép, nhà kết cấu; tư vấn trang trí nội ngoại thất công trình; trang trí nội ngoại thất; thi công xây dựng; thi công nội ngoại thất.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế công trình xây dựng nhà lắp ghép, nhà kết cấu; thiết kế nội ngoại thất công trình; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2023-25241**

(540)

Củ Lạc Studio

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MTV TRUYỀN THÔNG QUẢNG CÁO THIN YEN (VN)
205/39/13 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Quay phim; chụp ảnh; hoạt động hậu kỳ cụ thể là: biên tập phim, dựng phim, tạo đầu đề, đoạn giới thiệu, lồng tiếng, thuyết minh, kỹ xảo và tạo hiệu ứng hình ảnh (trừ phim quảng cáo); đào tạo dạy nghề; sản xuất video (trừ video quảng cáo); cho thuê studio.

---

(210) **4-2023-25242**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh coban, hồng, cam, xanh lá, xanh lam đậm, xám, đen.
(731) HỘ KINH DOANH BEN KIDS (VN)
114 Trần Thị Nghi, phường 7, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, giày dép, túi xách, mũ của trẻ em.

---

(210) **4-2023-25243**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.1; 3.13.24; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUANG TIẾN (VN)
A1/32 ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chế phẩm để giặt; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc.

---

(210) **4-2023-25244**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.9; 2.3.16; 2.3.23; 24.9.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HÃNG TRUYỀN THÔNG TOPSTAR (VN)
173 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; tổ chức các cuộc thi hoa hậu, cuộc thi sắc đẹp.

---

(210) **4-2023-25245**

(540)

CHÂU LONG

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) DƯƠNG TUẤN ANH (VN)
Tổ 2, phường Tây Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 30: Bột chiên giòn; bột gạo nếp.

---

(210) **4-2023-25246**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG ƯƠNG 5 (VN)
06B Bãi Dương, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; đại lý du lịch.

Nhóm 44: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2023-25247**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU VIỆT NAM (VN)
Khu 8, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng trong lĩnh vực y tế.

Nhóm 10: Dụng cụ và thiết bị y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; phòng khám đa khoa; bệnh viện.

---

(210) **4-2023-25248**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7
(731) DƯƠNG TUẤN ANH (VN)
Tổ 2, phường Tây Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 29: Thạch hoa quả.

Nhóm 30: Thạch (dạng bánh kẹo).

---

(210) **4-2023-25249**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.1.2; 11.3.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) ĐINH THỊ BÍCH ĐẠO (VN)
Số 3 ngõ 2 Trần Quý Kiên, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Quán phở, quán phở trộn, quán bún chả; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-25251**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(731) NCAT CO., LTD. (KR)
3-20, Toegyero 6 gil, Jung-gu, SEOUL (Hoehyen-dong 1 ga), Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trang sức được mạ kim loại quý; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trang sức cho phụ nữ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ ghim cài trang trí; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các vật dụng trang trí dùng cho tóc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ ghim cài tóc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ băng đô cài tóc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trang sức cho trẻ em; dịch vụ cửa hàng bán lẻ ốp điện thoại; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ chơi; dịch vụ cửa hàng bán lẻ quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ túi xách; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mũ đội đầu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đĩa nhạc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ tai nghe dùng cho điện thoại di động; dịch vụ cửa hàng bán lẻ hạt dùng để làm đồ trang sức; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm dùng cho móng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ trang trí dùng cho quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ ô dù; dịch vụ cửa hàng bán lẻ găng tay (trang phục); dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2023-25252**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NCAT CO., LTD. (KR)
3-20, Toegyero 6 gil, Jung-gu, SEOUL (Hoehyen-dong 1 ga), Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trang sức được mạ kim loại quý; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trang sức cho phụ nữ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ ghim cài trang trí; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các vật dụng trang trí dùng cho tóc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ ghim cài tóc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ băng đô cài tóc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trang sức cho trẻ em; dịch vụ cửa hàng bán lẻ ốp điện thoại; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đồ chơi; dịch vụ cửa hàng bán lẻ quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ túi xách; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mũ đội đầu; dịch vụ cửa hàng bán lẻ đĩa nhạc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ tai nghe dùng cho điện thoại di động; dịch vụ cửa hàng bán lẻ hạt dùng để làm đồ trang sức; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm dùng cho móng; dịch vụ cửa

hàng bán lẻ đồ trang trí dùng cho quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ ô dù; dịch vụ cửa hàng bán lẻ găng tay (trang phục); dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2023-25253**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.5.1; 17.5.21; 26.4.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Da cam, xanh nước biển, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỘT GIẢI PHÁP (VN)
234 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, dao cạo râu, bàn chải đánh răng, kem đánh răng, tinh dầu, dược mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe; dịch vụ khuyến mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác).

---

(210) **4-2023-25254**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.5.1; 17.5.21; 26.4.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Da cam, xanh nước biển, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỘT GIẢI PHÁP (VN)
234 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ cung cấp các thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng.

---

(210) **4-2023-25255**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 18.1.8; 18.1.23
(591) Vàng, nâu, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU THUYỀN ĐÔNG DƯƠNG (VN)
Số 1, đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty Luật TNHH LINK&PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng ô tô; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận tải bằng đường sắt; dịch vụ vận tải bằng đường biển; dịch vụ vận tải bằng đường không.

---

(210) **4-2023-25260**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.17.2; 1.17.25; 5.3.14; 5.7.18; 5.7.23
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) TRỊNH THỊ THU PHƯƠNG (VN)
26/56 Nhi Đồng 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước giải khát; đồ uống thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); nước uống hoa quả.

---

(210) **4-2023-25262**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 26.13.25
(591) Nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN CPR (VN)
Làng Tung, xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; hạt tiêu; ca cao.

---

(210) **4-2023-25263**

(540)

10X CICAMIDE

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #27-18 International Plaza Singapore (079903)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP L MITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng da mặt dạng kem; chế phẩm dưỡng da mặt dạng lỏng; mặt nạ làm đẹp dùng cho mặt; chế phẩm tẩy trang; tinh chất để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch da mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; son môi; chế phẩm chống nắng; tinh chất (serum) làm đẹp; chế phẩm gội đầu; chế phẩm tắm dạng gel; chế phẩm dưỡng thể dạng lỏng; chế phẩm xả dưỡng tóc; chế phẩm cân bằng độ ẩm và làm sạch da (toner) dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm xông hơi [nước hoa].

---

(210) **4-2023-25264**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.2; 26.4.4; 26.4.5; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH MINGLEI (VN)
Lô F, đường số 6, KCN An Phước, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Khoan cầm tay chạy điện; dụng cụ cầm tay, trừ loại thao tác thủ công; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; chìa vặn vít, chạy điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện.

Nhóm 08: Tua vít, không dùng điện; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; bàn ren [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; kìm nhổ đinh [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 09: Thiết bị tia x không dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ khảo sát; dụng cụ đo; vật kính [thấu kính] [quang học]; ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy.

Nhóm 11: Đèn; hệ thống điều hòa không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị giữ ẩm; tủ lạnh; thiết bị sưởi chân, dùng điện hoặc không dùng điện.

Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; phương tiện giao thông điều khiển từ xa, trừ đồ chơi; xe đạp điện; bơm dùng cho lốp xe đạp; xe scooter tự cân bằng; ván tự cân bằng.

Nhóm 28: Rô-bốt đồ chơi; trò chơi; máy tập thể dục; dụng cụ câu cá; dụng cụ rèn luyện hình thể; dụng cụ bắn cung.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

---

(210) **4-2023-25265**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) GUANGDONG JINDA HARDWARE PRODUCTS CO., LTD (CN)
(F1, F4) No. 78, Sanshui Avenue South, Southwest St., Sanshui Dist., Foshan, 528132, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Khóa cài bằng kim loại thường [đồ ngũ kim]; móc chìa khóa bằng kim loại, không phải là đồ trang sức và trang trí; móc kim loại [đồ ngũ kim]; biển hiệu bằng kim loại; khoá bằng kim loại, trừ khóa điện; vòng bằng kim loại.

Nhóm 08: Dụng cụ cắt móng tay chân, dùng điện hoặc không dùng điện; kéo; dao cắt, xén gọt; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao phay; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2023-25266**

(540)

RIMEI

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) GUANGDONG JINDA HARDWARE PRODUCTS CO., LTD (CN)
(F1, F4) No. 78, Sanshui Avenue South, Southwest St., Sanshui Dist., Foshan, 528132, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Khóa cài bằng kim loại thường [đồ ngũ kim]; móc chìa khóa bằng kim loại, không phải là đồ trang sức và trang trí; móc kim loại [đồ ngũ kim]; biển hiệu bằng kim loại; khoá bằng kim loại, trừ khóa điện; vòng bằng kim loại.

Nhóm 08: Dụng cụ cắt móng tay chân, dùng điện hoặc không dùng điện; kéo; dao cắt, xén gọt; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao phay; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2023-25267**

(540)

QIANGREN

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) GUANGDONG JINDA HARDWARE PRODUCTS CO., LTD (CN)
(F1, F4) No. 78, Sanshui Avenue South, Southwest St., Sanshui Dist., Foshan, 528132, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Khóa cài bằng kim loại thường [đồ ngũ kim]; móc chìa khóa bằng kim loại, không phải là đồ trang sức và trang trí; móc kim loại [đồ ngũ kim]; biển hiệu bằng kim loại; khoá bằng kim loại, trừ khóa điện; vòng bằng kim loại.

Nhóm 08: Dụng cụ cắt móng tay chân, dùng điện hoặc không dùng điện; kéo; dao cắt, xén gọt; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao phay; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2023-25268**

(540)

BAZO

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) GUANGDONG JINDA HARDWARE PRODUCTS CO., LTD (CN)
(F1, F4) No. 78, Sanshui Avenue South, Southwest St., Sanshui Dist., Foshan, 528132, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 08: Cờ lê [dụng cụ cầm tay]; kìm [dụng cụ cầm tay]; dao [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; dao rạch [dao trổ]; búa [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 09: Cân cầm tay; bút thử điện; thước dây; nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế; đồng hồ đo điện cầm tay (vạn năng kế); thìa đo lường.

Nhóm 11: Vòi hoa sen; van khóa (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bộ lọc nước tích hợp chức năng tạo bọt; đèn pin chiếu sáng; dụng cụ bật lửa bằng xung điện ngắn chuyên dùng cho bếp ga; thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2023-25269**

(540)

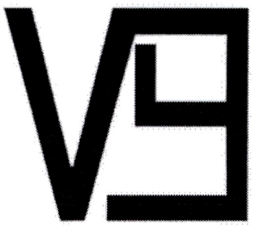

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.13.25
(731) GUANGDONG JINDA HARDWARE PRODUCTS CO., LTD (CN)
(F1, F4) No. 78, Sanshui Avenue South, Southwest St., Sanshui Dist., Foshan, 528132, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cắt móng tay chân, dùng điện hoặc không dùng điện; kéo; dao cắt, xén gọt; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao phay; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2023-25270**

(540)

blurnk

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) GUANGZHOU DRAGONFLY HARDWARE PRODUCTS CO., LTD (CN)
Room 97, Unit 1101, 11th Floor, No.4 Lingshan East Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China, 510000
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Xích bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; thanh ray bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-25271**

(540)

SANDERS

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) YOUNG FORTUNE INTERNATIONAL LLC (US)
16192 Coastal Highway, Lewes, Delaware 19958, County of Sussex - United States of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá; sản phẩm thay thế thuốc lá; thuốc lá thô; thuốc lá đã chế biến; hộp đựng xì gà; hộp đựng thuốc lá điếu; thuốc lá nhai; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; thuốc lá shisha; vật dụng cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; diêm; hộp diêm; thuốc lá điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-25272**

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

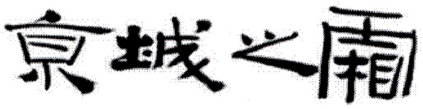

(731) BEAUTY ESSENTIALS LIMITED (SC)
Second Floor, Capital City, Independence Avenue, P.O. Box 1008, Victoria, Mahe', Seychelles

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp dùng cho mặt; chế phẩm làm trắng da dạng kem; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm dưỡng da dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2023-25273**

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

牛 爾

(731) YU-LIN NIU (TW)
4F., No. 283, Tayou Rd., Songshan Dist., Taipei City 105060, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp dùng cho mặt; chế phẩm làm trắng da dạng kem; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm dưỡng da dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2023-25274**

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 2.1.1; 2.1.16; 2.1.30

(731) YU-LIN NIU (TW)
4F., No. 283, Tayou Rd., Songshan Dist., Taipei City 105060, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp dùng cho mặt; chế phẩm làm trắng da dạng kem; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm dưỡng da dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2023-25275**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.21; 5.3.13; 5.3.15
(591) Đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) BEAUTY ESSENTIALS LIMITED (SC)
Second Floor, Capital City, Independence Avenue, P.O. Box 1008, Victoria, Mahe', Seychelles
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp dùng cho mặt; chế phẩm làm trắng da dạng kem; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm dưỡng da dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2023-25276**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) BEAUTY ESSENTIALS LIMITED (SC)
Second Floor, Capital City, Independence Avenue, P.O. Box 1008, Victoria, Mahe', Seychelles
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp dùng cho mặt; chế phẩm làm trắng da dạng kem; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm dưỡng da dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2023-25277**

(540)

NIUERNARÜKO

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) BEAUTY ESSENTIALS LIMITED (SC)
Second Floor, Capital City, Independence Avenue, P.O. Box 1008, Victoria, Mahe', Seychelles
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp dùng cho mặt; chế phẩm làm trắng da dạng kem; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm dưỡng da dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2023-25278**

(540)

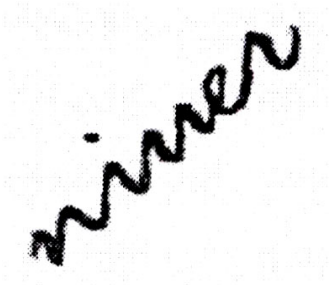

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) YU-LIN NIU (TW)
4F., No. 283, Tayou Rd., Songshan Dist., Taipei City 105060, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp dùng cho mặt; chế phẩm làm trắng da dạng kem; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm dưỡng da dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2023-25281**

(540)

XỜM

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THỊ NGA (VN)
Số nhà 18 ngõ 58 Trần Công Hiến, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ trong lĩnh vực: cà phê, ca cao, trà, chè, bánh kẹo, thức ăn đóng gói và chuẩn bị sẵn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán bar; quán ăn tự phục vụ; quán café.

---

(210) **4-2023-25282**

(540)

CH

COTTON HOME

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT COTTON FARM (VN)
Thôn Vân Đình, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Khăn bằng vải; tấm ga trải giường; chăn.

Nhóm 25: Khăn tắm dạng quần áo.

Nhóm 35: Mua bán: gối, khăn bằng vải, tấm ga trải giường, chăn, khăn tắm dạng quần áo, tấm thảm.

---

(210) **4-2023-25283**

(540)

LỚP HỌC NÉN™

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC NATIVE X (VN)
Tầng 1, tòa nhà The Manor Officetel, số 89 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; phim hoạt hình; chương trình trò chơi máy tính (tải xuống được hoặc ghi sẵn); phần mềm máy tính (ghi sẵn); xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng học trực tuyến thông qua một mạng máy tính toàn cầu; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để quản lý các lớp học trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để cung cấp thông tin về các khóa học trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống ở dạng một ứng dụng di động được sử dụng trong việc quản lý các lớp học trực tuyến, theo dõi tiến trình học trực tuyến, làm bài tập trực tuyến, kiểm tra trực tuyến, đánh giá trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống ở dạng một ứng dụng di động dùng để cung cấp việc phát trực tuyến (streaming) thông tin và tin tức giáo dục và các khóa học trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống ở dạng một ứng dụng di động cho phép người dùng liên lạc với nhau để trao đổi thông tin giáo dục và các khóa học thông qua email, văn bản và các phương tiện truyền thanh và truyền hình.

Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến; quản lý kinh doanh trường học trực tuyến; quản lý kinh doanh giao dịch trực tuyến; quản lý kinh doanh các khóa học trực tuyến; quản lý hoạt động kinh doanh trong trường học; dịch vụ cung cấp nguồn nhân lực, cụ thể là cung cấp giảng viên giảng dạy trực tuyến cho các khóa học.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; thư điện tử; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ hội thảo từ xa.

Nhóm 41: Giảng dạy; xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); cung cấp khóa đào tạo từ xa trong tất cả các lĩnh vực; cung cấp các khóa học và khóa đào tạo trực tuyến thông qua một trang web; tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; hệ thống đào tạo ngôn ngữ trực tuyến; hệ thống hội thảo trực tuyến.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để cho phép người dùng tại một hoặc nhiều địa điểm tham gia các khóa học trực tuyến; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được liên quan đến các dịch vụ giáo dục; cung cấp trang web có chứa thông tin về các khóa học trực tuyến.

(210) **4-2023-25284**

(540)

SOLARIS
EDTECH GROUP

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC NATIVE X (VN)
Tầng 1, tòa nhà The Manor Officetel, số 89 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; phim hoạt hình; chương trình trò chơi máy tính (tải xuống được hoặc ghi sẵn); phần mềm máy tính (ghi sẵn); xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng học trực tuyến thông qua một mạng máy tính toàn cầu; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để quản lý các lớp học trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để cung cấp thông tin về các khóa học trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống ở dạng một ứng dụng di động được sử dụng trong việc quản lý các lớp học trực tuyến, theo dõi tiến trình học trực tuyến, làm bài tập trực tuyến, kiểm tra trực tuyến, đánh giá trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống ở dạng một ứng dụng di động dùng để cung cấp việc phát trực tuyến (streaming) thông tin và tin tức giáo dục và các khóa học trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống ở dạng một ứng dụng di động cho phép người dùng liên lạc với nhau để trao đổi thông tin giáo dục và các khóa học thông qua email, văn bản và các phương tiện truyền thanh và truyền hình.

Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến; quản lý kinh doanh trường học trực tuyến; quản lý kinh doanh giao dịch trực tuyến; quản lý kinh doanh các khóa học trực tuyến; quản lý hoạt động kinh doanh trong trường học; dịch vụ cung cấp nguồn nhân lực, cụ thể là cung cấp giảng viên giảng dạy trực tuyến cho các khóa học.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; thư điện tử; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ hội thảo từ xa.

Nhóm 41: Giảng dạy; xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); cung cấp khóa đào tạo từ xa trong tất cả các lĩnh vực; cung cấp các khóa học và khóa đào tạo trực tuyến thông qua một trang web; tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; hệ thống đào tạo ngôn ngữ trực tuyến; hệ thống hội thảo trực tuyến.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để cho phép người dùng tại một hoặc nhiều địa điểm tham gia các khóa học trực tuyến; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được liên quan đến các dịch vụ giáo dục; cung cấp trang web có chứa thông tin về các khóa học trực tuyến.

(210) **4-2023-25285**

(540)

NATIVEX ENGLISH

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.4; 26.15.15
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC NATIVE X (VN)
Tầng 1, tòa nhà The Manor Officetel, số 89 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; phim hoạt hình; chương trình trò chơi máy tính (tải xuống được hoặc ghi sẵn); phần mềm máy tính (ghi sẵn); xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phép người dùng học trực tuyến thông qua một mạng máy tính toàn cầu; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để quản lý các lớp học trực tuyến; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để cung cấp thông tin về các khóa học trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống ở dạng một ứng dụng di động được sử dụng trong việc quản lý các lớp học trực tuyến, theo dõi tiến trình học trực tuyến, làm bài tập trực tuyến, kiểm tra trực tuyến, đánh giá trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống ở dạng một ứng dụng di động dùng để cung cấp việc phát trực tuyến (streaming) thông tin và tin tức giáo dục và các khóa học trực tuyến; phần mềm có thể tải xuống ở dạng một ứng dụng di động cho phép người dùng liên lạc với nhau để trao đổi thông tin giáo dục và các khóa học thông qua email, văn bản và các phương tiện truyền thanh và truyền hình.

Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến; quản lý kinh doanh trường học trực tuyến; quản lý kinh doanh giao dịch trực tuyến; quản lý kinh doanh các khóa học trực tuyến; quản lý hoạt động kinh doanh trong trường học; dịch vụ cung cấp nguồn nhân lực, cụ thể là cung cấp giảng viên giảng dạy trực tuyến cho các khóa học.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; thư điện tử; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ hội thảo từ xa.

Nhóm 41: Giảng dạy; xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); cung cấp khóa đào tạo từ xa trong tất cả các lĩnh vực; cung cấp các khóa học và khóa đào tạo trực tuyến thông qua một trang web; tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; hệ thống đào tạo ngôn ngữ trực tuyến; hệ thống hội thảo trực tuyến.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để cho phép người dùng tại một hoặc nhiều địa điểm tham gia các khóa học trực tuyến; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được liên quan đến các dịch vụ giáo dục; cung cấp trang web có chứa thông tin về các khóa học trực tuyến.

(210) **4-2023-25286**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.12; 18.1.5; 18.1.23
(731) HUỲNH THỊ NGỌC QUYÊN (VN)
126, khu 4, ấp 7, xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ xe đạp, xe đạp điện, phụ tùng xe đạp, xe đạp điện.

---

(210) **4-2023-25287**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18
(591) Trắng, xám.
(731) TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)
Số 25 Phan Chu Trinh, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch men.

---

(210) **4-2023-25291**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 26.5.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ BÍCH TUYẾT (VN)
Số 4/152 Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt trần chạy điện; quạt đế bàn chạy điện; quạt treo tường chạy điện.

---

(210) **4-2023-25292**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17; 26.5.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ BÍCH TUYẾT (VN)
Số 4/152 Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; cầu dao điện; phích cắm điện; dây dẫn điện.

---

(210) **4-2023-25293**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.4
(591) Đen, trắng, xám.
(731) TRẦN THỊ MỸ NƯƠNG (VN)
Số 221, đường Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Tranh trang trí; tranh nghệ thuật; tranh in khắc; tranh in dầu; tranh ảnh; tranh cát.

---

(210) **4-2023-25294**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.11
(591) Vàng kem nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ NGỌC THANH (VN)
Tổ 12, ấp Trầu, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2023-25295**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24
(591) Cam, cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ANA KHÁNH HÒA (VN)
183 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phước Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua chế biến; yến hũ chưng sẵn; tổ yến thô; yến tươi đã được làm sạch; yến khô đã được làm sạch.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: yến sào đã qua chế biến, yến sào thô, yến sào tinh chế, nước yến, thực phẩm từ yến sào (chè yến, yến chưng, súp yến), yến tươi đã được làm sạch, yến khô đã được làm sạch.

---

(210) **4-2023-25296**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng, xám nhạt.
(731) VŨ ĐỨC TÀI (VN)
Thôn Thanh Xuân, xã Song Mai, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-25297**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1; 26.1.1
(591) Đen, vàng nhạt, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ MỸ PHẨM UYÊN NGHI (VN)
191 Phan Đăng Lưu, phường 01, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu; sữa tắm; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2023-25298**

(540)

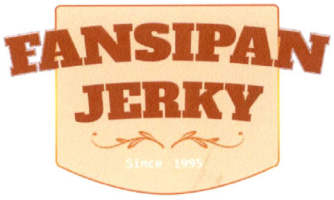

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 26.4.5; 26.4.6; 26.4.18
(591) Nâu nhạt, nâu, đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT KHẨU THỰC PHẨM FANSIPAN (VN)
Thôn Đồng Cừ, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 29: Thịt sấy khô; thịt sấy khô nhiệt độ thấp; thịt gà sấy khô; thịt trâu sấy; thịt lợn sấy; thịt ba chỉ sấy.

---

(210) **4-2023-25299**

(540)

RYDER

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THỜI TRANG VIỆT (VN)
GB5 Thất Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-25300**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THỜI TRANG VIỆT (VN)
GB5 Thất Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-25301**

(540)

KING CEM

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.3
(731) CÔNG TY TNHH KINGCEM (VN)
Lầu 7, 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Xi măng; bê tông; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; gạch; đá; sỏi.

Nhóm 37: Xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cho thuê thiết bị xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2023-25302**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.3
(731) CÔNG TY TNHH KINGCEM (VN)
Lầu 7, 60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Xi măng; bê tông; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; gạch; đá; sỏi.

Nhóm 37: Xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cho thuê thiết bị xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2023-25307**

(540)

POWER SHEETS

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CHURCH & DWIGHT CO., INC. (US)
500 Charles Ewing Boulevard, Ewing, New Jersey 08628, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Miếng/tấm có tẩm chất tẩy rửa dùng trong giặt là.

---

(210) **4-2023-25309**

(540)

ZOUSHIN

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THỊ SÁU (VN)
Tổ 11, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy nghiền dùng trong nhà bếp chạy điện; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy giặt; máy hút bụi chân không; máy rửa bát đĩa; máy phát điện.

---

(210) **4-2023-25310**

(540)

Laululoves

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN BÁ KHANH (VN)
Thửa đất số 76, tờ bản đồ 13, thôn Bảo Long, làng xã Mỹ Hà, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-25312**

(540)

May's Cottage

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, đen, xám, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN LAN ANH (VN)
20 ngõ Hàng Hương, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê homestay; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-25313**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.7.5; 7.1.12; 26.5.1
(591) Trắng, đỏ, xanh da trời, xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BÊ TÔNG BÌNH AN (VN)
C3/23C3, đường Bùi Thanh Khiết, khu phố 3, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Bê tông tươi; bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông.

---

(210) **4-2023-25314**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.4; 1.1.10; 25.5.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NỆM ĐẠI THÀNH (VN)
Số 9/1, tổ 1, khu phố Khánh Long, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm; đệm cao su; đệm lò xo; đệm bông.

---

(210) **4-2023-25318**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đỏ, đen.
(731) HEATEX INDUSTRIAL TECHNOLOGY PTE LTD (SG)
Blk 4026 #01-257, Ang Mo Kio Industrial Park 1 Singapore 569637
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Vải dệt để cách ly; vải chịu nhiệt [cách điện, cách nhiệt].

---

(210) **4-2023-25319**

(540)

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, xanh non, trắng sữa.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HUỆ TRINH (VN)
Số 38 đường Mậu Thân, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25320**

(540)

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.9

(591) Xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH LACO (VN)
Tầng 1, số 65G, ngõ 259, phố Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thang máy, thang cuốn và thiết bị hạ nâng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thang máy, thang cuốn và thiết bị hạ nâng; xuất nhập khẩu các sản phẩm: thang máy, thang cuốn và thiết bị hạ nâng.

Nhóm 37: Bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thang máy, thang cuốn và thiết bị hạ nâng.

---

(210) **4-2023-25321**

(540)

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 18.1.18

(591) Đỏ, xanh, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ NGỌC THẢO (VN)
1216 Lạc Long Quân, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; quán kem; quầy bán kem lạnh di động.

---

(210) **4-2023-25324**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.4.1; 6.1.2; 26.1.1
(591) Vàng gold, đỏ, trắng.
(731) TRẦN DUY HIỂN (VN)
Số 48 ngõ 197 đường Hoàng Mai, tổ 30, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; xúc xích; nước canh thịt cô đặc, thịt bò nướng kiểu Hàn Quốc; thịt muối.

---

(210) **4-2023-25325**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.3.1; 7.3.2; 26.1.1; 26.11.12
(591) Cam.
(731) HỘ KINH DOANH NƠI CÀ PHÊ (VN)
Biệt thự Hải Âu 01-87 khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-25326**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.8; 2.1.16
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI NHƯ Ý (VN)
N06-LK04 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn trùm đầu; khăn quấn cổ; bít tất.

---

(210) **4-2023-25328**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.3.5
(731) SIGNITY (SWITZERLAND) CO., LIMITED. (CN)
Unit 1507c, 15/F, Eastcore, 398 Kwun Tong Road, Kwun Tong, Kl, Hong Kong
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 21: Tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, terracotta hoặc thủy tinh; bộ đồ uống rượu [khay để phục vụ]; bộ đồ để uống rượu; cốc để uống; pha lê [đồ chứa đựng bằng thuỷ tinh].

---

(210) **4-2023-25329**

(540)

COVERMARK

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) O'LEARY CORP. (JP)
No. 19-3, Toyosaki 3-chome, Kita-ku, Osaka, Japan

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; chế phẩm đánh răng; móng (tay, chân) giả; lông mi giả.

---

(210) **4-2023-25330**

(540)

• MOBILETECH
STORE

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.13.10; 4.5.3; 16.1.11; 25.7.7; 26.1.6

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng, tím, xanh da trời.

(731) TỐNG ĐỨC ANH (VN)
Số 3 Nguyễn Hy Quang, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; sạc điện thoại; tai nghe; pin dự phòng.

---

(210) **4-2023-25331**

(540)

COZYHOME

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HOÀNG NGỌC TUẤN (VN)
Số 158 Hạ Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; người máy [robot] công nghiệp; túi của máy hút bụi chân không; máy và thiết bị để làm sạch [dùng điện]; vòi hút dùng cho máy hút bụi; bàn chải dùng cho máy hút bụi chân không.

---

(210) **4-2023-25333**

(540)

netfood

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Nâu, cam, trắng.

(731) TRẦN HỮU LINH (VN)
P902, A2-X2 TĐC Hạ Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau đã được bảo quản; rau đã sấy khô; chiết xuất của thịt; chế phẩm để nấu xúp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Gia vị; đồ gia vị; gia vị sấy khô; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; hạt đã xử lý dùng làm gia vị; xốt củ quả.

---

(210) **4-2023-25334**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.2; 2.1.23; 4.5.2; 4.5.3; 24.15.1; 24.15.21; 26.11.12
(591) Đỏ đậm, đỏ tươi.
(731) VŨ TIẾN DŨNG (VN)
Tập thể Viện Bảo vệ thực vật, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin dự phòng; ốp lưng điện thoại; ốp bảo vệ laptop; dây cáp sạc điện thoại; dây cáp sạc laptop; tai nghe có dây; tai nghe bluetooth; thẻ nhớ; miếng dán màn hình điện thoại; loa; chuột máy tính; miếng dán bảo vệ màn hình laptop.

---

(210) **4-2023-25339**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) TẠ THỊ LƯƠNG (VN)
Căn hộ chung cư số A1901 Ecolife Tây Hồ, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2023-25342**

(540)

LOUIS CASTEL

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) LEE JAEYUP (KR)
202-202, 23, Haogae-ro, 35 beon-gil, Bundang-gu, Seoungnam-si, Gyunggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Dây bện bằng da; da thuần chay; da giả; da thú; ô; gậy chống khi đi bộ; dây cương [bộ yên cương]; dây đai bằng da thuộc [yên cương ngựa].

---

(210) **4-2023-25343**

(540)

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.1.8; 3.1.24

(731) LEE JAEYUP (KR)
202-202, 23, Haogae-ro, 35 beon-gil, Bundang-gu, Seoungnam-si, Gyunggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Dây bện bằng da; da thuần chay; da giả; da thú; ô; gậy chống khi đi bộ; dây cương [bộ yên cương]; dây đai bằng da thuộc [yên cương ngựa].

---

(210) **4-2023-25344**

(540)

táo Joli

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) VENTUREFRUIT GLOBAL LIMITED (NZ)
Level 1, Building 1, Central Park, 660 Great South Road, Ellerslie, Auckland 1051 New Zealand

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Giấy để bao gói; bìa cứng để bao gói; vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không được xếp ở các nhóm khác); vật liệu tự phân hủy sinh học dùng để đóng gói; nhãn dính (bằng giấy) dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau tươi; cây; hạt giống cây trồng; cây trồng tự nhiên.

---

(210) **4-2023-25345**

(540)

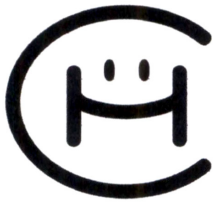

hair corner

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.6.1; 3.6.25; 26.1.2; 26.1.18

(731) NICE GROUP LIMITED (CN)
Unit A 6/F Valiant Commercial Building No. 22-24 Prat Avenue Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; nước xức tóc; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2023-25346**

(540)

MYEONG RYUN JINSA GALBI

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) MYEONG RYUN DANG CO., LTD. (KR)
2F, 6, Jungdae-ro 12-gil, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ thịt lợn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống do nhà hàng được nhượng quyền cung cấp; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống bình dân; chuẩn bị thức ăn và đồ uống để tiêu thụ ngay lập tức (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ phục vụ đồ ăn mang đi; dịch vụ phục vụ thức ăn và đồ uống mang đi; nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống kiểu Hàn Quốc.

---

(210) **4-2023-25347**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 11.3.18; 25.7.21; 26.4.3; 26.4.10; 26.4.18; 26.7.5

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) MYEONG RYUN DANG CO., LTD. (KR)
2F, 6, Jungdae-ro 12-gil, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ thịt lợn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống do nhà hàng được nhượng quyền cung cấp; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống bình dân; chuẩn bị thức ăn và đồ uống để tiêu thụ ngay lập tức (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ phục vụ đồ ăn mang đi; dịch vụ phục vụ thức ăn và đồ uống mang đi; nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống kiểu Hàn Quốc.

---

(210) **4-2023-25352**

(540)

MK ĐỒNG THÁP

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HÀ VĂN TÂM (VN)
09 Nguyễn Tri Phương, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 14: Trang sức bằng ngọc trai.

---

(210) **4-2023-25353**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN TỬ DUY (VN)
P207 A13 Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-25355**

(540)

MOREFINE

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHENZHEN WIN ELEMENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
201, Building 2, Dexin Chang Wisdom Park, 23 Heping Road, Qinghua Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy tính xách tay; bao đựng điện thoại thông minh; vỏ hộp loa; kính mắt (dùng khi chơi) thể thao; phim X-quang, lộ sáng.

---

(210) **4-2023-25356**

(540)

Zunkuii

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGÔ TẤN LỘC (VN)
59 lô U, số 21 cư xá Phú Lâm D, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); ống nói (micro); bo mạch chủ (main điện tử); máy thu hình (tivi).

---

(210) **4-2023-25358**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.20
(591) Đỏ đô, đỏ nâu, trắng, đen.
(731) RAON CORPORATION CO., LTD. (KR)
AF06-46, 202, Dasanjigeum-ro, Namyangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Xúc xích được làm từ thịt cá; xúc xích được bảo quản; xúc xích làm từ thịt động vật lên men và sấy khô (xúc xích salami); xúc xích; thịt dùng để làm xúc xích; xúc xích xông khói; xúc xích hun khói (xúc xích kielbasa); chả cá; xúc xích có thành phần chính là cá; đồ ăn được làm từ cá đã được chế biến; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở cá; xúc xích được làm từ rau; gà rán; đồ ăn đóng hộp trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2023-25359**

(540)

EROMAG
INSTRUMENTATION

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HT VIỆT NAM (VN)
Số 1A38 đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ nước.

---

(210) **4-2023-25360**

(540)

Deepte 3days

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ tươi, xanh lơ, trắng.
(731) KANG CHUL MIN (KR)
1606, 15, Yeongdong-daero 112-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho sức khỏe; thực phẩm chức năng dùng cho sức khỏe với thành phần chính được làm từ trà dạng lỏng; thực phẩm chức năng dùng cho sức khỏe với thành phần chính được làm từ trà dạng rắn; chất bổ sung ăn kiêng có chứa enzym.

---

(210) **4-2023-25361**

(540)

EXC!TE

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) W. R. GRACE & CO.-CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, United States of America
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 01: Chất xúc tác để sử dụng trong các quy trình hóa học; chất xúc tác để sử dụng trong sản xuất chất dẻo; chất xúc tác để polyme hóa olefin.

---

(210) **4-2023-25365**

(540)

(511) Nhóm 30: Gia vị; tương ớt.

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.9.15; 5.9.21; 5.9.24; 25.5.2; 26.1.2
(591) Đỏ, đen, xanh lá, xanh lá mạ, trắng, trắng ngà, vàng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

---

(210) **4-2023-25367**

(540)

PYCNO-T

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ SƠN DƯƠNG (VN)
Nhà N6, số nhà 25, phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2023-25372**

(540)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm bơ sữa; đồ uống và bột trên cơ sở sữa; sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa được xử lý ở nhiệt độ cao (sữa tươi tiệt trùng (UHT)); sữa có thời hạn sử dụng kéo dài (EST); sữa đặc; sản phẩm thay thế sữa; sữa không chứa lactoza; sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa động vật; sản phẩm thay thế sữa trên cơ sở thực vật và rau củ; sữa đậu nành, sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở đậu nành, sản phẩm thay thế sữa; sữa từ hạt đậu hà lan, sản phẩm thay thế sữa; sữa làm từ quả đậu, sản phẩm thay thế sữa; sữa có nguồn gốc thực vật, sản phẩm thay thế sữa; sữa dừa, sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ (trên cơ sở) sữa dừa; sữa dừa dùng để nấu ăn; sữa trên cơ sở quả hạch dùng như sản phẩm thay thế sữa; sữa hạnh nhân, sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; sữa lạc, sản phẩm thay thế sữa; sữa hạt điều, sản phẩm thay thế sữa; sữa hạt phỉ, sản phẩm thay thế sữa; sữa trên cơ sở

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12
(591) Xanh lam, ghi, trắng.
(731) FONTERRA BRANDS (SINGAPORE) PTE LIMITED (SG)
182 Cecil Street, #15-01 Frasers Tower, Singapore 069547
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

ngũ cốc được dùng như sản phẩm thay thế sữa; sữa hạt vừng, sản phẩm thay thế sữa; sữa yến mạch; đồ uống trên cơ sở yến mạch, sản phẩm thay thế sữa; sữa gạo, sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở gạo (sản phẩm thay thế sữa) để làm chất lỏng thay thế bữa ăn; sữa sợi gai dầu, sản phẩm thay thế sữa; sữa hạt kê, sản phẩm thay thế sữa; sữa mạch nha, sản phẩm thay thế sữa; đồ uống chứa sữa mạch nha, sữa là thành phần chủ yếu; sữa hạt chi-a (sản phẩm thay thế sữa); đồ uống trên cơ sở đậu nành được dùng như sản phẩm thay thế sữa; sữa chua trên cơ sở sản phẩm thay thế sữa; sản phẩm thay thế sữa lên men; đồ uống trên cơ sở sản phẩm thay thế sữa lên men; đồ uống có hương vị trên cơ sở sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sản phẩm thay thế sữa có hương vị sôcôla, ca cao, cà phê hoặc trà; sữa bột không chứa sữa động vật; sữa hạnh nhân dạng bột; sản phẩm thay thế sữa dạng bột trên cơ sở thực vật, quả hạch và rau củ; sản phẩm thay thế sữa dạng bột trên cơ sở thực vật, quả hạch và rau củ kết hợp với nước sữa, cazein hoặc sữa dạng bột; sữa bột động vật được kết hợp với sữa bột trên cơ sở thực vật; sản phẩm thay thế bơ sữa; sản phẩm bơ sữa trên cơ sở sản phẩm thay thế sữa; sữa cô đặc; sữa có hương vị; sữa bột có hương vị; sữa dê; sữa dê có hương vị; sản phẩm sữa dê; bột sữa dê; bột sữa dê có hương vị; sữa cừu; sản phẩm sữa cừu; sữa cừu có hương vị; bột sữa cừu; bột sữa cừu có hương vị; sữa giàu protein; kem (sản phẩm sữa); bơ; dầu ăn; mỡ ăn; pho mát; nước sữa; sữa chua; sữa chua laban, sữa chua dạng lỏng (sản phẩm sữa chua); sữa chua labneh, sữa chua có kết cấu đặc như kem pho mát (sản phẩm sữa chua); món tráng miệng được làm chủ yếu từ sản phẩm sữa; món tráng miệng đông lạnh bao gồm trái cây và kem đánh từ sữa hoặc sản phẩm thay thế kem đánh từ sữa; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sữa có chứa probiotic; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở quả hạch và trái cây sấy khô; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạnh nhân có chứa probiotic; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bơ sữa có chứa probiotic; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sữa chua có chứa probiotic; thanh thực phẩm tươi sống trên cơ sở rau củ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu nành; thanh thực phẩm trên cơ sở đậu nành; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở quả hạch; thanh thực phẩm trên cơ sở quả hạch; thanh thực phẩm thay thế bữa ăn trên cơ sở quả hạch; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở quả hạch; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây và quả hạch; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở quả hạch và hạt; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở quả hạch có chứa probiotic; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây và quả hạch được bọc lớp sôcôla (trái cây là chủ yếu); thạch cho thực phẩm; thạch trái cây [mứt nhão]; món tráng miệng từ kem đánh từ sữa; sữa bột tăng cường.

---

(210) **4-2023-25373**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH BEFINANCIAL (VN)
Tầng 16, tòa nhà Sai Gon Tower, 29 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, ngân hàng; dịch vụ tín dụng; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ thanh toán trên môi trường internet thông qua ứng dụng điện tử; dịch vụ ví điện tử.

---

(210) **4-2023-25374**

(540)

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 24.15.21

(591) Hồng.

(731) CÔNG TY TNHH BEFINANCIAL (VN)
Tầng 16, tòa nhà Sai Gon Tower, 29 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, ngân hàng; dịch vụ tín dụng; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ thanh toán trên môi trường internet thông qua ứng dụng điện tử; dịch vụ ví điện tử.

---

(210) **4-2023-25375**

(540)

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 24.15.21

(591) Hồng.

(731) CÔNG TY TNHH BEFINANCIAL (VN)
Tầng 16, tòa nhà Sai Gon Tower, 29 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, ngân hàng; dịch vụ tín dụng; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ thanh toán trên môi trường internet thông qua ứng dụng điện tử; dịch vụ ví điện tử.

---

(210) **4-2023-25376**

(540)

(220) 15/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 24.15.21

(591) Hồng.

(731) CÔNG TY TNHH BEFINANCIAL (VN)
Tầng 16, tòa nhà Sai Gon Tower, 29 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, ngân hàng; dịch vụ tín dụng; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ thanh toán trên môi trường internet thông qua ứng dụng điện tử; dịch vụ ví điện tử.

---

(210) **4-2023-25377**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 9.7.22; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh (xanh lam, xanh lá), vàng, cam, trắng.
(731) TRƯỜNG TRUNG CẤP CÔNG NGHỆ VÀ KINH TẾ VIỆT - HÀN (VN)
Thôn Lại Ốc, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 41: Giáo dục đào tạo; giáo dục nghề nghiệp.

---

(210) **4-2023-25378**

(540)

(220) 15/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.5.20; 15.9.18; 20.5.7; 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh biển, đỏ, tím, xanh lá, hồng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASFY (VN)
Số nhà 19, khu Đồng Sậy, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2023-25381**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.15; 5.7.11; 5.7.21; 5.7.23; 15.9.11; 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH G&G BLOCKCHAIN CAMP (VN)
Tầng 2, tòa Trung Yên 1, số 1A Vũ Phạm Hàm, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; dịch vụ cung cấp thông tin giải trí thông qua việc đăng tải trên mạng xã hội; dịch vụ giáo dục và giải trí có sử dụng các phương tiện truyền thông điện tử, dữ liệu dưới dạng đa phương tiện, video, phim ảnh, tranh, hình ảnh, văn bản, ảnh chụp, trò chơi, dữ liệu được tạo ra bởi người sử dụng, dữ liệu dưới dạng âm thanh và các thông tin có liên quan thông qua các mạng máy tính và truyền thông; dịch vụ xuất bản các sản phẩm giải trí nghe nhìn kỹ thuật số đa phương tiện.

---

(210) **4-2023-25383**

(540)

3D TECHNOLOGY
IN MEDICINE CENTER

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.5.1; 26.11.9; 26.15.11; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VINACADEMY (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, KĐT sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị dẫn đường phẫu thuật cá thể hóa (thiết bị và dụng cụ phẫu thuật).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thiết bị dẫn đường phẫu thuật cá thể hóa (thiết bị và dụng cụ phẫu thuật).

---

(210) **4-2023-25384**

(540)

HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TÂN THUẬN ĐÔNG
TP. CAO LÃNH - ĐỒNG THÁP

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.3.1; 2.9.14; 5.7.24; 15.7.1; 26.1.1
(591) Đen, xanh dương, hồng, xanh da trời, xám, trắng, vàng, xanh lá cây, cam, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TÂN THUẬN ĐÔNG (VN)
Tổ 6, ấp Đông Thạnh, xã Tân Thuận Đông, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ mua bán các sản phẩm: hạt giống để trồng, hạt giống thực vật, hạt giống cây trồng, cây trồng, cây giống, cây giống con, cây nhỏ làm giống, hoa tự nhiên, hoa khô dùng để trang trí.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng cây; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; tư vấn trong lĩnh vực trồng cây.

---

(210) **4-2023-25385**

(540)

BELLSTAR

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH BELL ĐỨC (VN)
Lk279 đất dịch vụ Đào Đất-Hàng Bè, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để ngâm giặt (xà phòng); chế phẩm làm thơm không khí; các chế phẩm dùng để tẩy rửa, làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-25386**

(540)

TUYẾT HÙNG

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3; 5.13.1; 5.13.4; 6.1.2
(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, đen.
(731) ĐẶNG THỊ TUYẾT (VN)
Số 03/15 đường Trần Phú, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: rau tươi, củ tươi, quả tươi, trái cây tươi, hoa tươi, bánh kẹo; quảng cáo các sản phẩm: rau tươi, củ tươi, quả tươi, trái cây tươi, hoa tươi, bánh kẹo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh các sản phẩm: rau tươi, củ tươi, quả tươi, trái cây tươi, hoa tươi, bánh kẹo; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm: rau tươi, củ tươi, quả tươi, trái cây tươi, hoa tươi, bánh kẹo trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại các sản phẩm: rau tươi, củ tươi, quả tươi, trái cây tươi, hoa tươi, bánh kẹo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm: rau tươi, củ tươi, quả tươi, trái cây tươi, hoa tươi, bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-25388**

(540)

TOHANO

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.7.6; 26.1.1
(591) Cam đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU MỚI TOP HÀ NỘI (VN)
No. 10, LK34, tổ dân phố Quang Minh, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép (sử dụng trong sản xuất); ống phi kim loại (ống mềm) và các phụ kiện (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2023-25389**

(540)

TẢO XOẮN ST23

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HƯNG ĐẠI VIỆT (VN)
Tòa nhà Đại Việt, Km14, Quốc lộ 6, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết (đồ uống); nước uống có thành phần tảo xoắn (đồ uống không cồn); nước uống có hương vị trái cây (đồ uống không cồn); nước uống trái cây (đồ uống không cồn); nước ép trái cây (đồ uống không cồn); nước uống có gas (đồ uống không cồn); nước uống tăng lực (đồ uống không cồn); nước uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2023-25390**

(540)

TẢO XOẮN XAVIA

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HƯNG ĐẠI VIỆT (VN)
Tòa nhà Đại Việt, Km14, Quốc lộ 6, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết (đồ uống); nước uống có thành phần tảo xoắn (đồ uống không cồn); nước uống có hương vị trái cây (đồ uống không cồn); nước uống trái cây (đồ uống không cồn); nước ép trái cây (đồ uống không cồn); nước uống có gas (đồ uống không cồn); nước uống tăng lực (đồ uống không cồn); nước uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2023-25391**

(540)

TẢO XOẮN RYTO

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HƯNG ĐẠI VIỆT (VN)
Tòa nhà Đại Việt, Km14, Quốc lộ 6, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết (đồ uống); nước uống có thành phần tảo xoắn (đồ uống không cồn); nước uống có hương vị trái cây (đồ uống không cồn); nước uống trái cây (đồ uống không cồn); nước ép trái cây (đồ uống không cồn); nước uống có gas (đồ uống không cồn); nước uống tăng lực (đồ uống không cồn); nước uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2023-25392**

(540)

WHATPOD

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH KLOUD VIỆT NAM (VN)
Tầng 21 và phòng 03 tầng 26, tòa nhà Saigon Centre, 67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê văn phòng; dịch vụ cho thuê kiosk (quầy bán hàng); mua bán bất động sản.

---

(210) **4-2023-25393**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.16; 3.1.24; 3.6.1; 4.5.12; 4.5.13; 4.5.15; 5.7.1; 5.7.6; 6.1.2
(731) LÊ MAI ANH (VN)
Số nhà 216, Đại lộ Thịnh Lang, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa chua; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu; chất thay thế sữa (sữa hạt: sữa gạo, sữa đậu nành, sữa hạnh nhân); hạt đã chế biến làm thức ăn cho người (không phải là gia vị hoặc hương liệu).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga [đồ uống]; đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả; đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành (không phải là sản phẩm thay thế sữa).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống, gồm: dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán cà phê, dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-25394**

(540)

NEMOTRACIX

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ VÀ MỸ PHẨM GIA MINH (VN)
Tầng 2, số nhà 8, ngõ 111/74 phố Cầu Cốc, tổ dân phố Dộc, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-25395**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 12.1.9; 12.1.10; 24.9.1
(591) Ghi xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT QUỐC VƯƠNG (VN)
Số 24A/50 đường Vũ Trọng Khánh, Nam Pháp 2, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 20: Giường; tủ đựng quần áo; bàn; ghế; ban thờ; kệ đồ nội thất.

---

(210) **4-2023-25396**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng kim, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN KHÁNH MAI (VN)
MP27/3 Trường Chinh, khu phố 2, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa đường bộ; dịch vụ vận tải hàng hóa đường thủy; dịch vụ vận chuyển; bốc xếp đóng gói; gửi nhận hàng hóa xuất khẩu; dịch vụ vận tải hành khách.

---

(210) **4-2023-25397**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.13; 3.4.24; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.2
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ADA VIỆT NAM (VN)
Số nhà 863 đường Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-25398**

(540)

Neli Thơ Lê

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) LÊ THỊ THƠ (VN)
Số nhà 159 phố Hoàng Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo (giáo dục); dịch vụ tư vấn lộ trình học tập (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ viết sách (giải trí hoặc giáo dục); dịch vụ gia sư; xuất bản sách.

---

(210) **4-2023-25399**

(540)

HADATIN

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HẢI ÁNH (VN)
Khu Minh Tâm, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-25400**

(540)

HASAFEN

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HẢI ÁNH (VN)
Khu Minh Tâm, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-25401**

(540)

HAMATIN

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HẢI ÁNH (VN)
Khu Minh Tâm, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-25402**

(540)

HACOXYL

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HẢI ÁNH (VN)
Khu Minh Tâm, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-25403**

(540)

FENTAC

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HẢI ÁNH (VN)
Khu Minh Tâm, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-25404**

(540)

MANANDO

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HẢI ÁNH (VN)
Khu Minh Tâm, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-25405**

(540)

GLYSATGOT

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HẢI ÁNH (VN)
Khu Minh Tâm, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2023-25406**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.4; 26.5.1; 26.5.6
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN THÀNH ĐÔ (VN)
12/11 Trần Văn Dư, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế công nghiệp; thiết kế nội thất; thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2023-25407**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) VŨ ĐỨC THỊNH (VN)
Thôn Đại Thành, xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo tắm; quần áo; giày; dép; quần áo thể dục; găng tay hở ngón.

Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện thể hình; vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao]; đai cố định thắt lưng dùng trong tập luyện; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao].

---

(210) **4-2023-25408**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.3.23; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÂN PHỐI TOÀN CẦU HTH (VN)
Số 160, phường Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin về thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức hội chợ và triển lãm sản phẩm; trưng bày sản phẩm, giới thiệu sản phẩm gồm: sữa công thức và thực phẩm ăn dặm cho trẻ em(mì, nui, miến ăn liền, bánh), bột gia vị thực phẩm (bột nêm) cho trẻ em, gia vị, các loại bánh kẹo, nguyên liệu làm bánh, bánh gạo, bánh mì, bánh bao, ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, đường, muối, dấm ăn, dầu thực vật, trà, chè, bột, mua bán các loại đồ uống như nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm chăm sóc tóc, sản phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cho em bé, quần tã cho trẻ em, quần tã cho người lớn, băng vệ sinh phụ nữ, tã lót trẻ em, nước rửa chén, nước giặt xả, nước tẩy rửa.

---

(210) **4-2023-25411**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.13
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH KHOÁNG SẢN SƠN HÀ 18 (VN)
Núi Mâm Xôi, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 01: Phân bón, canxi (dùng trong nuôi trồng thủy sản), vôi (dùng trong nuôi trồng thủy sản).

Nhóm 19: Bột đá, đá vôi, vôi, đá hạt.

---

(210) **4-2023-25412**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17
(591) Trắng, cam.
(731) PHẠM NGỌC MINH (VN)
405/28/16 Thống Nhất, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bằng gỗ; đồ chơi xếp hình (đồ chơi trẻ em); gấu bông (đồ chơi trẻ em); xe ba bánh cho trẻ em (đồ chơi trẻ em); đồ chơi sáng tạo (đồ chơi trẻ em); đồ chơi học liệu (đồ chơi trẻ em).

---

(210) **4-2023-25413**

(540)

WRS PROTEAN

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) POLA INC. (JP)
2-2-3, Nishigotanda, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc sắc đẹp; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng để làm đẹp; chế phẩm dưỡng ẩm cho da; chế phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm sạch da; xà phòng; chế phẩm rửa mặt (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2023-25414**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1

(731) GODREJ CONSUMER PRODUCTS LIMITED (IN)
Godrej One, 4th Floor, Pirojshanagar, Eastem Express Highway, Vikhroli East, Mumbai 400 079, India

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm; tinh dầu, chế phẩm làm thơm dùng trong phòng; chế phẩm làm thơm dùng cho xe ô tô (chế phẩm làm thơm không khí).

Nhóm 05: Chế phẩm làm tươi mát không khí; chất làm tươi mát không khí trong phòng; chất làm thơm dùng cho xe ô tô (chế phẩm khử mùi không khí); chất khử mùi không dùng cho mục đích cá nhân.

---

(210) **4-2023-25423**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 11.3.18; 26.11.12
(591) Đỏ đậm, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN XUÂN PHONG (VN)
Xóm Yên Vực, xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-25425**

(540)

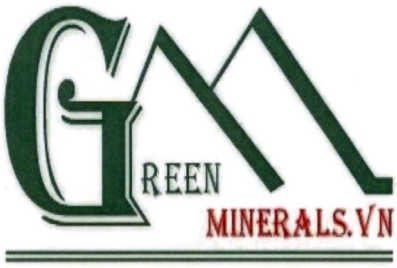

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.11.8
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KHOÁNG SẢN XANH (VN)
Núi Thung Trứng, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 01: Phân bón, canxi (dùng trong nuôi trồng thủy sản), vôi (dùng trong nuôi trồng thủy sản).

Nhóm 19: Bột đá, đá vôi, vôi, đá hạt.

---

(210) **4-2023-25426**

(540)

BLUESKY

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ HÓA SINH SKY (VN)
97 đường 19/5, phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Nước rửa bát; nước lau sàn; nước giặt; nước rửa kính; nước rửa tay; nước xả vải.

---

(210) **4-2023-25427**

(300) 97813398 27/02/2023 US

(540)

PAPA KING

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) INTERNATIONAL WHOLESALERS CORPORATION (US)
1238 W Street, N.E., Washington, District of Columbia, United States 20018
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn chứa nước ép gừng; đồ uống không cồn làm từ nước ép trái cây; đồ uống không cồn làm từ nước ép rau; đồ uống từ nước ép gừng; đồ uống không cồn trên cơ sở nước chứa thảo mộc và gia vị.

---

(210) **4-2023-25430**

(540)

KIM THỦY

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KIM NGỌC THỦY (VN)
184 Cao Đạt, phường 01, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Nhẫn [đồ trang sức]; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức]; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; nhẫn cưới; vòng cổ [đồ trang sức].

Nhóm 40: Gia công chế tác nhẫn cưới bằng vàng; dịch vụ gia công đồ trang sức.

---

(210) **4-2023-25431**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

NGỌC THỦY

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KIM NGỌC THỦY (VN)
184 Cao Đạt, phường 01, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Nhẫn [đồ trang sức]; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức]; đá quý; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; nhẫn cưới; vòng cổ [đồ trang sức].

Nhóm 40: Gia công chế tác nhẫn cưới bàng vàng; dịch vụ gia công đồ trang sức.

---

(210) **4-2023-25433**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Racoon

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KODIA GLOBAL (VN)
Số 6, khu D-TT K612, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; chế phẩm để giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước xả vải.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm; nước rửa tay diệt khuẩn; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2023-25434**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PUKIBA.COM
SHOP ĐỒ CÔNG NGHỆ THÔNG MINH

(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.18

(731) BÙI VIỆT HÙNG (VN)
Thôn Mỹ Tân, xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; loa; tai nghe thông minh; sạc dự phòng; dây đeo đồng hồ thông minh; phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2023-25435**

(540)

AUX
奥克斯

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) PHAN MINH TUỆ (VN)
Số 132 đường Dương Trí Trạch, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 07: Máy là; máy là hơi nước dùng cho vải có thể mang đi được; máy hút bụi; máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện.

---

(210) **4-2023-25437**

(540)

VNVC

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VACXIN VIỆT NAM (VN)
180 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thực phẩm cho em bé, cao dán và vật liệu băng bó dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật y tế; thiết bị phân tích và sử dụng dùng trong xét nghiệm y tế; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; dụng cụ tiêm chích và bơm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ trợ giúp y tế và cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng thuốc); dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-25438**

(540)

VNVC

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VACXIN VIỆT NAM (VN)
180 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thực phẩm cho em bé, cao dán và vật liệu băng bó dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật y tế; thiết bị phân tích và sử dụng dùng trong xét nghiệm y tế; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; dụng cụ tiêm chích và bơm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ trợ giúp y tế và cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng thuốc); dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-25439**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VACXIN VIỆT NAM (VN)
180 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thực phẩm cho em bé, cao dán và vật liệu băng bó dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật y tế; thiết bị phân tích và sử dụng dùng trong xét nghiệm y tế; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; dụng cụ tiêm chích và bơm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ trợ giúp y tế và cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng thuốc); dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-25440**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VACXIN VIỆT NAM (VN)
180 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thực phẩm cho em bé, cao dán và vật liệu băng bó dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật y tế; thiết bị phân tích và sử dụng dùng trong xét nghiệm y tế; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; dụng cụ tiêm chích và bơm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ trợ giúp y tế và cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng thuốc); dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-25441**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VACXIN VIỆT NAM (VN)
180 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thực phẩm cho em bé, cao dán và vật liệu băng bó dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật y tế; thiết bị phân tích và sử dụng dùng trong xét nghiệm y tế; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; dụng cụ tiêm chích và bơm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ trợ giúp y tế và cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng thuốc); dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-25442**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VACXIN VIỆT NAM (VN)
80 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thực phẩm cho em bé, cao dán và vật liệu băng bó dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật y tế; thiết bị phân tích và sử dụng dùng trong xét nghiệm y tế; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; dụng cụ tiêm chích và bơm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ trợ giúp y tế và cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng thuốc); dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-25443**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VACXIN VIỆT NAM (VN)
180 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thực phẩm cho em bé, cao dán và vật liệu băng bó dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật y tế; thiết bị phân tích và sử dụng dùng trong xét nghiệm y tế; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; dụng cụ tiêm chích và bơm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ trợ giúp y tế và cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng thuốc); dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-25444**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VACXIN VIỆT NAM (VN)
180 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thực phẩm cho em bé, cao dán và vật liệu băng bó dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật y tế; thiết bị phân tích và sử dụng dùng trong xét nghiệm y tế; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; dụng cụ tiêm chích và bơm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ trợ giúp y tế và cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng thuốc); dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-25445**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VACXIN VIỆT NAM (VN)
180 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thực phẩm cho em bé, cao dán và vật liệu băng bó dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật y tế; thiết bị phân tích và sử dụng dùng trong xét nghiệm y tế; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; dụng cụ tiêm chích và bơm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ trợ giúp y tế và cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng thuốc); dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-25446**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VACXIN VIỆT NAM (VN)
180 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thực phẩm cho em bé, cao dán và vật liệu băng bó dùng cho mục đích y tế; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật y tế; thiết bị phân tích và sử dụng dùng trong xét nghiệm y tế; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; dụng cụ tiêm chích và bơm cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ trợ giúp y tế và cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng thuốc); dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-25447**

(540)

SÔNG HỒNG

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HC SÔNG HỒNG (VN)
U01-LK54, khu đô thị Đô Nghĩa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Ống tiêm dưới da; đèn cho mục đích y tế; kim cho mục đích y tế; ống tiêm; lồng ấp dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25448**

(540)

GEE

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CRYSTAL CASTLE LIMITED (VG)
Sea Meadow House, P.O. Box 116, Road Town, Tortola, British Virgin Islands
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điện tử; dung dịch dạng lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; bình sinh hơi dùng cho người hút thuốc; dung dịch nicotine dạng lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng trong thuốc lá điện tử; vật dụng chứa (hộp chứa) chất lỏng được gắn vào đầu điếu thuốc lá điện tử để hút (được thiết kế để có thể sử dụng nhiều lần); vật dụng (thiết bị) làm nóng thuốc lá dùng để hút; hộp đựng thuốc lá điện tử; vật dụng để thay thế và dự phòng dùng cho điếu thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-25449**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CRYSTAL CASTLE LIMITED (VG)
Sea Meadow House, P.O. Box 116, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điện tử; dung dịch dạng lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; bình sinh hơi dùng cho người hút thuốc; dung dịch nicotine dạng lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng trong thuốc lá điện tử; vật dụng chứa (hộp chứa) chất lỏng được gắn vào đầu điếu thuốc lá điện tử để hút (được thiết kế để có thể sử dụng nhiều lần); vật dụng (thiết bị) làm nóng thuốc lá dùng để hút; hộp đựng thuốc lá điện tử; vật dụng để thay thế và dự phòng dùng cho điếu thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-25450**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 7.3.11; 26.1.5; 26.2.7; 26.15.3; 26.15.15

(591) Trắng, xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH HƯNG YÊN INVEST (VN)
Thôn Chi Long, xã Ngọc Long, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Ống thép; nhôm định hình.

Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ các sản phẩm: ống thép, nhôm định hình.

---

(210) **4-2023-25451**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.2.7; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.25

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) VŨ VĂN NGHĨA (VN)
Số 174/C1, ấp Đức Long 1, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi chân.

---

(210) **4-2023-25452**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng.
(731) HOÀNG VĂN CHIẾN (VN)
Số nhà 4, ngách 25 ngõ 683 Yên Ninh, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 29: Thịt bò; thịt bò đã được làm mềm; thịt bò đã qua chế biến; thịt; thịt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; xốt [gia vị]; nước xốt chấm [gia vị].

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến thịt bò, thịt bò đã được làm mềm, thịt bò đã qua chế biến, thịt, thịt đã qua chế biến, gia vị, xốt [gia vị], nước xốt chấm [gia vị]; dịch vụ bán buôn liên quan đến thịt bò, thịt bò đã được làm mềm, thịt bò đã qua chế biến, thịt, thịt đã qua chế biến, gia vị, xốt [gia vị], nước xốt chấm [gia vị]; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý hành chính quá trình đặt hàng; quản lý hành chính việc giao hàng đã đặt; quản lý chương trình khách hàng thân thiết nhằm xúc tiến dịch vụ nhà hàng ăn uống và bán lẻ; quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu thị trường; trang trí quầy hàng; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-25453**

(540)

CHOÉN

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HOÀNG VĂN CHIẾN (VN)
Số nhà 4, ngách 25 ngõ 683 Yên Ninh, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 29: Thịt bò; thịt bò đã được làm mềm; thịt bò đã qua chế biến; thịt; thịt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; xốt [gia vị]; nước xốt chấm [gia vị].

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến thịt bò, thịt bò đã được làm mềm, thịt bò đã qua chế biến, thịt, thịt đã qua chế biến, gia vị, xốt [gia vị], nước xốt chấm [gia vị]; dịch vụ bán buôn liên quan đến thịt bò, thịt bò đã được làm mềm, thịt bò đã qua chế biến, thịt, thịt đã qua chế biến, gia vị, xốt [gia vị], nước xốt chấm [gia vị]; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý hành chính quá trình đặt hàng; quản lý hành chính việc giao hàng đã đặt; quản lý chương trình khách hàng thân thiết nhằm xúc tiến dịch vụ nhà hàng ăn uống và bán lẻ; quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu thị trường; trang trí quầy hàng; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ đặt hàng trực tuyến

trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-25454**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 11.1.25; 11.3.18; 13.3.7
(591) Vàng, xám, trắng.
(731) HOÀNG VĂN CHIẾN (VN)
Số nhà 4, ngách 25 ngõ 683 Yên Ninh, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 29: Thịt bò; thịt bò đã được làm mềm; thịt bò đã qua chế biến; thịt; thịt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; xốt [gia vị]; nước xốt chấm [gia vị].

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến thịt bò, thịt bò đã được làm mềm, thịt bò đã qua chế biến, thịt, thịt đã qua chế biến, gia vị, xốt [gia vị], nước xốt chấm [gia vị]; dịch vụ bán buôn liên quan đến thịt bò, thịt bò đã được làm mềm, thịt bò đã qua chế biến, thịt, thịt đã qua chế biến, gia vị, xốt [gia vị], nước xốt chấm [gia vị]; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý hành chính quá trình đặt hàng; quản lý hành chính việc giao hàng đã đặt; quản lý chương trình khách hàng thân thiết nhằm xúc tiến dịch vụ nhà hàng ăn uống và bán lẻ; quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu thị trường; trang trí quầy hàng; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-25456**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.2.7
(591) Xanh lam, xanh than, xanh da trời, đỏ.
(731) CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ SXKD BÊ TÔNG HÀ NAM (VN)
Phố Động, xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 19: Xi măng; bê tông; thạch cao; xỉ; đá xỉ; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-25457**

(540)

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HANAWA (VN)
Phố Động, xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết.

---

(210) **4-2023-25458**

(540)

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.5; 2.9.1; 5.3.20; 5.7.3

(591) Trắng, hồng, tím.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ IRIS (VN)
Tổ 16, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh trung thu.

Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây [đồ uống].

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-25459**

(540)

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.4

(591) Xanh, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EUROTECH (VN)
Km số 3+500, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 1, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thiết bị gia công cơ khí; máy gia công kim loại; máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp]; động cơ dùng cho cửa cuốn, mái hiên di động, cổng tự động.

---

(210) **4-2023-25460**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EUROTECH (VN)
Km số 3+500, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 1, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ.

---

(210) **4-2023-25461**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EUROTECH (VN)
Km số 3+500, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 1, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, mua bán kinh doanh online, quảng cáo và giới thiệu sản phẩm, đại lý xuất nhập khẩu, bán lẻ hoặc bán buôn: vật liệu xây dựng bằng kim loại, tấm cửa bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, khung cửa bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ, thiết bị gia công cơ khí, máy gia công kim loại, máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp], động cơ dùng cho cửa cuốn, mái hiên di động, cổng tự động.

---

(210) **4-2023-25462**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.7.6; 3.7.24; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, đỏ, trắng.
(731) TỔ HỢP TÁC NUÔI VỊT THÔN NÀ PHÀY (VN)
Thôn Nà Phày, xã Tùng Bá, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; gia cầm, không còn sống.

---

(210) **4-2023-25463**

(540)

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.1.7; 3.4.18; 3.7.3; 5.3.13; 5.3.14; 25.1.6; 26.1.2

(591) Xanh lá cây, vàng, nâu, trắng.

(731) TỔ HỢP TÁC NUÔI LỢN TẠI THÔN CỐC NGHÈ, LÙNG ĐOÓC (VN)
Thôn Cốc Nghè, Lùng Đoóc, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; thịt lợn.

---

(210) **4-2023-25464**

(540)

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.14; 11.3.3; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) TỔ HỢP TÁC TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CHÈ THÔN ĐỘI 5 (VN)
Thôn Đội 5, xã Ngọc Linh, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-25466**

(540)

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.7.3; 5.13.4; 9.1.10

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÚ (VN)
962A tỉnh lộ 10, khu phố 7, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình phun xịt thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng.

Nhóm 35: Mua bán các loại bình phun xịt thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng bằng tay và bằng động cơ mô tơ, mua bán máy móc thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp.

---

(210) **4-2023-25467**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 17.1.2; 17.5.1; 26.1.1
(591) Đen, xám, vàng.
(731) LÊ ANH TÚ (VN)
37 Trần Triệu Luật, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần đùi ống rộng; áo sơ mi; quần dài; áo sơ mi ngắn tay; quần áo bó; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2023-25468**

(540)

TAKAGI

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.6; 26.1.2; 26.1.5; 26.1.6
(591) Tím, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM TAKAGI (VN)
Lô 226/6, đường số 2, KCN Amata, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; miếng lót của quần lót vệ sinh; quần lót thấm hút được dùng cho người không tự chủ được, tã lót, quần đóng tã lót.

Nhóm 25: Quần áo lót phụ nữ; đồ lót; bít tất; đồ đội đầu; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần áo ngũ; quần áo định hình (quần áo mặc bên trong, quần áo lót).

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ quần áo lót, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, quần lót vệ sinh, quần lót thấm hút được dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2023-25469**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh rêu, vàng đất.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM MINH PHÚC THỊNH (VN)
xóm 1, thôn Trà Thung, xã Mỹ Châu, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Bánh tráng, phở khô, hủ tiếu khô từ gạo.

---

(210) **4-2023-25470**

(540)

Vvatazn

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SƠN HIỆP PHÁT (VN)
57 Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2023-25471**

(540)

Vvata

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SƠN HIỆP PHÁT (VN)
57 Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2023-25472**

(540)

Nvatazn

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SƠN HIỆP PHÁT (VN)
57 Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2023-25473**

(540)

Maron

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-25474**

(540)

PimPLus

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-25475**

(540)

Cỏ Mầu

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-25476**

(540)

Gfendmoxone

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-25477**

(540)

Rầy Đỏ

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-25479**

(540)

FELIZ
PERFUME OIL

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2; 26.5.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ TUẤN NAM (VN)
Số 92, ngõ 670 đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2023-25480**

(540)

TMT

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.18; 25.7.7; 26.1.6; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ T.M.T (VN)
Số 96 Ngô Gia Tự, phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy tính, linh kiện máy tính, phụ kiện máy tính.

Nhóm 37: Sửa chữa máy tính.

---

(210) **4-2023-25481**

(540)

MỘNG COOK

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN TIẾN QUÂN (VN)
Chung cư Ecogreen City, số 286 Nguyễn Xiển, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Tiệm bánh mì.

---

(210) **4-2023-25482**

(540)

Nắng Mai

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.15; 20.1.1; 20.1.3; 20.1.5
(591) Vàng, đen, xám.
(731) ĐỖ THỊ THANH MAI (VN)
Số 52 phố Lý Thường Kiệt, tổ dân phố 9, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Bưu thiếp; tranh chữ/thư pháp bằng giấy.

Nhóm 35: Mua bán: tranh thư pháp, thiệp vẽ tay, các đồ trang trí được làm thủ công trên vật liệu giấy, gỗ, lá cây, vải, đá.

Nhóm 41: Dạy viết chữ đẹp; đào tạo giáo viên dạy viết chữ; dạy thêu thủ công; viết chữ; viết thư pháp theo yêu cầu.

---

(210) **4-2023-25483**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GONA

(731) CÁP HỮU TIẾN (VN)
Số 157 Thái Phiên, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); mắc quần áo; bàn; quạt dùng cho cá nhân [không dùng điện].

---

(210) **4-2023-25484**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

KABISON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN KABISLAND (VN)
32/45 Trần Thị Do, khu phố 6, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm tư vấn phát triển thương hiệu điểm tựa vàng (TRUNG TÂM TƯ VẤN PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU ĐIỂM TỰA VÀNG)

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2023-25485**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

///LEAD - Excellent

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9

(731) LÊ TỐT (VN)
350A đường Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang nam nữ, mũ nón, vớ tất, giày dép.

---

(210) **4-2023-25486**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.1.4; 4.1.5; 9.7.21; 23.5.5
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG KHANG (VN)
20/8 Trịnh Hoài Đức, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa

(511) Nhóm 35: Tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ phát hành phim; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ ghi phụ đề cho phim, sách; dịch vụ trường quay.

---

(210) **4-2023-25488**

(540)

KIYO

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.2.7
(731) SHOPTEK TO SEA BUSINESS COMPANY LIMITED (TW)
8F., No. 127, Sec. 1, Fuxing S.Rd., Da'an Dist., Taipei City 106660, Taiwan (R.O.C)
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-25491**

(540)

DREAMS
ENTERTAINMENT

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.2.1; 24.15.7
(731) ĐỖ PHƯƠNG MAI (VN)
247/89 Lạc Long Quân, phường 03, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí do ca sĩ biểu diễn; lên kế hoạch cho buổi biểu diễn; đào tạo nghệ sĩ; dịch vụ nghệ sĩ giải trí; dịch vụ biểu diễn của nghệ sĩ giải trí; tổ chức chương trình biểu diễn giải trí; xuất bản ấn phẩm điện tử; dịch vụ phòng thu âm; sáng tác ca khúc.

---

(210) **4-2023-25492**

(540)

EROXON

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) FUTURA MEDICAL DEVELOPMENTS LIMITED (GB)
Surrey Technology Centre, 40 Occam Road, The Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YG, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và dược chất; chế phẩm thú y và vệ sinh, các chất thú y và vệ sinh; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; dược phẩm trong lĩnh vực về các bệnh rối loạn tình dục và sinh sản; kem, chất phân tán, nước thơm, thuốc mỡ, gel, dung dịch, tất cả dùng để điều trị rối loạn chức năng tình dục, rối loạn tình dục và rối loạn cương dương; chất hoạt động bề mặt để sử dụng trong điều trị hoặc ngăn ngừa các bệnh về rối loạn hệ thống sinh sản hoặc rối loạn cơ quan/nội tạng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế, thiết bị thú y và thiết bị phẫu thuật; thiết bị y tế, thiết bị thú y và thiết bị phẫu thuật bao gồm cả các thiết bị sử dụng bên ngoài cơ thể; thiết bị y tế, thiết bị thú y và thiết bị phẫu thuật bao gồm cả các thiết bị sử dụng bên ngoài cơ thể để điều trị rối loạn chức năng tình dục; thiết bị y tế, thiết bị thú y và thiết bị phẫu thuật sử dụng bên ngoài cơ thể để điều trị rối loạn chức năng tình dục; thiết bị y tế để phân phối các chế phẩm, chất phân tán và kem dùng trong y tế, phẫu thuật và thú y; dụng cụ và thiết bị y tế để cấp các chế phẩm và chất điều trị giảm đau và dự phòng rối loạn chức năng tình dục.

---

(210) **4-2023-25493**

(540)

ARCADIA TRAIL

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) PETSMART LLC (US)
19601 N. 27th Avenue, Phoenix, AZ 85027 USA

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Ghế bảo hiểm cho thú cưng dùng trong xe cộ; vỏ bọc ghế dùng cho xe cộ; ghế nâng cho thú cưng dùng trong xe cộ; bộ dây đai an toàn cho ghế ngồi xe cộ; bè làm phương tiện di chuyển dưới nước (trừ loại bè cứu sinh); toa xe kéo; đai an toàn cho ghế ngồi dùng trong xe cộ.

---

(210) **4-2023-25494**

(540)

ONU
natural but functional

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TOABO CORPORATION (JP)
Crystal Tower 18F, 2-27, 1-chome, Shiromi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6018 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; xà phòng bánh; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; xà phòng vệ sinh.

Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25495**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.1; 7.1.11; 7.1.24; 7.5.10; 21.1.15
(731) LÊ HUY BÌNH (VN)
55 đường số 22, phường Bình Hưng Hoà, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Cho thuê các thiết bị điện ảnh; dịch vụ trường quay; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ phòng thu âm; cho thuê thiết bị âm thanh; cho thuê máy quay hình.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà trọ; cho thuê lều trại; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cung cấp nơi ở thuận tiện cho việc cắm trại; đặt chỗ ở tạm thời; đặt chỗ khách sạn; cho thuê nhà di động.

---

(210) **4-2023-25496**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH KNAUF VIỆT NAM (VN)
Khu đất CN4.4A, khu công nghiệp Đình Vũ, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ- Cát Hải. phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 19: Thạch cao [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2023-25497**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HB PHARMA (VN)
402 - 404 đường Tùng Thiện Vương, phường 13, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thuốc đông y, nguyên liệu dược, nguyên liệu hóa dược và đông dược dùng làm thuốc cho người, trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế, thực phẩm cho em bé, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng, đồ uống không có cồn, vắc xin, sinh phẩm y tế và dụng cụ y tế, xà phòng, thuốc đánh răng, nước hoa, tinh dầu mỹ phẩm, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh cá nhân; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; tổ chức hội chợ thương mại; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2023-25498**

(540)

Camone

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.4
(591) Đen, đỏ.
(731) TỐNG HỮU TÂM (VN)
Căn 25 - 08, toà Diamond Goldmark City, số 136 Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2023-25499**

(540)

TEEXCORP

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.11.3; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TEEX (VN)
Phòng 901, tầng 9, tòa nhà Sky City Tower A, số 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ; tư vấn trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống [nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng]; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web.

---

(210) **4-2023-25500**

(540)

TeeAllOver

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.7; 24.15.11; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TEEX (VN)
Phòng 901, tầng 9, tòa nhà Sky City Tower A, số 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính ghi sẵn, máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, chương trình máy vi tính ghi sẵn, máy tính xách tay, máy tính bảng, xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống, chương trình máy vi tính tải xuống được, phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về, phần mềm bảo vệ màn hình máy vi tính đã được ghi hoặc có thể tải về, nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi hoặc có thể tải về, đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động, ví điện tử tải xuống được, bộ dữ liệu đã được ghi hoặc có thể tải về; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất và ngoại thất công trình xây dựng; tư vấn kiến trúc nội thất và ngoại thất công trình xây dựng; tư vấn liên quan đến kiến trúc nội thất và ngoại thất công trình xây dựng; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2023-25504**

(540)

COCOHA!

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH MEGA VIỆT PHÁT (VN)
SCB 05-15, 33 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm dùng để đặt, phủ lên thức ăn [topping], cụ thể là topping làm từ kem bơ; thạch cho thực phẩm; mứt ướt; mứt quả ướt.

Nhóm 30: Bánh tráng miệng đông lạnh: bánh tiramisu; bánh mousse (bánh kem tráng miệng đánh bọt); bánh kem panna cotta trái cây; kem gelato [kem tráng miệng đông lạnh]; bánh ngọt (pastry); kẹo; bánh snack; thức ăn dùng để đặt, phủ lên trên thức ăn khác [topping] bằng đồ ngọt; cà phê; trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm dùng để đặt, phủ lên thức ăn [topping], cụ thể là topping làm từ kem bơ, thạch cho thực phẩm, mứt ướt, mứt quả ướt, bánh tráng miệng đông lạnh: bánh tiramisu, bánh mousse (bánh kem tráng miệng đánh bọt), bánh kem panna cotta trái cây, kem gelato, bánh ngọt (pastry), kẹo, bánh snack, thức ăn dùng để đặt, phủ lên trên thức ăn khác [topping] bằng đồ ngọt, cà phê, trà, sinh tố, nước ép, chocolate.

Nhóm 43: Dịch vụ quán kem; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2023-25505**

(540)

PTA
PHUONG TUNG ANH
Hotel and Travel

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.9
(591) Xanh dương, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH PHƯƠNG TÙNG ANH PHÚ QUỐC (VN)
Số 3 Lý Thường Kiệt, khu phố 4, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; cho thuê không gian quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện nhằm mục đích văn hóa, thể thao, giải trí, giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; khu nghỉ dưỡng; quầy rượu.

---

(210) **4-2023-25506**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 2.1.1; 2.3.24; 5.9.3; 10.5.25; 24.1.1; 25.5.25; 26.4.9; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, đỏ sẫm, xanh dương, xanh nước biển nhạt, vàng da, trắng đục, trắng, nâu, xanh lá cây, vàng nhạt, hồng, xanh ngọc, xanh da trời, đen, nâu đen, vàng nâu, xanh cô ban.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng thấm (tã giấy); tã giấy cho người già; tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh.

---

(210) **4-2023-25507**

(540)

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 2.1.1; 2.3.24; 5.9.3; 10.5.25; 24.1.1; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh cô ban, xanh dương, vàng nhạt, vàng, vàng nâu, trắng, xanh da trời, xanh lá cây, xanh ngọc, xanh da trời nhạt, vàng da, trắng đục, nâu, hồng, đen, đỏ, đỏ sẫm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng thấm (tã giấy); tã giấy cho người già; tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh.

---

(210) **4-2023-25508**

(540)

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 2.1.1; 2.3.24; 5.9.3; 10.5.25; 24.1.1; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh cô ban, xanh dương, vàng nhạt, vàng, vàng nâu, trắng, xanh da trời, xanh lá cây, xanh ngọc, xanh da trời nhạt, vàng da, trắng đục, nâu, hồng, đen, đỏ, đỏ sẫm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng thấm (tã giấy); tã giấy cho người già; tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh.

---

(210) **4-2023-25509**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.2; 10.5.25; 24.1.1; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh cô ban, vàng da, nâu, đen, da cam, vàng, xanh dương, trắng, vàng cam, vàng cam nhạt, xám, xanh nước biển, vàng nâu, hồng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng thấm (tã giấy); tã giấy cho người già; tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh.

---

(210) **4-2023-25510**

(540)

AHN FEED

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH AU TIME VIỆT NAM (VN)
Số 9 phố Nguyễn Khoái, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm, lợn, gà, tôm, cá.

---

(210) **4-2023-25511**

(540)

PIXEL-TOP

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÚ NÔNG (VN)
Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc,

xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-25512**

(540)

MP PHARCO

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 25.3.3; 26.3.26; 26.11.9; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, dam cam, xanh lam, xanh lam sẫm.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MP VIỆT NAM (VN)
Thôn Đông Biên Bắc, xã Nam Hồng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25513**

(540)

MP GROUP

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 25.3.3; 26.3.6; 26.4.6; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, dam cam, xanh lam, xanh lam sẫm.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MP VIỆT NAM (VN)
Thôn Đông Biên Bắc, xã Nam Hồng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25515**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.8; 4.5.15; 9.7.1; 9.7.25
(731) CÔNG TY TNHH JONGRO FC VINA (VN)
Tầng 9, toà nhà 3D số 3 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ, dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-25516**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.8; 4.5.15; 9.7.1; 9.7.25
(731) CÔNG TY TNHH JONGRO FC VINA (VN)
Tầng 9, toà nhà 3D số 3 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ, dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-25517**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15
(591) Cam, xanh, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THANH TÂM (VN)
10 Bình An 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; trái cây bảo quản trong cồn; trái cây được bảo quản; trái cây, đã chế biến; rau, củ, đóng hộp.

Nhóm 30: Trà; cà phê; ngũ cốc ăn liền; ngũ cốc đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): lát trái cây sấy khô, trái cây bảo quản trong cồn, trái cây được bảo quản, trái cây, đã chế biến, rau, củ, đóng hộp, trà, cà phê, ngũ cốc ăn liền, ngũ cốc đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-25518**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.18; 5.7.3; 11.3.3; 25.1.6
(591) Da, vàng, đen, xám, trắng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HANABECO (VN)
Nhà ông Nguyễn Thanh Bình, thôn Phương Tảo 2, xã Xuân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bia, bia hơi, bia tươi, bia đóng chai, bia đóng lon.

---

(210) **4-2023-25519**

(540)

JIA LI

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 26.1.2; 26.1.4
(591) Xanh, nâu đỏ, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUỲNH GIA LONG SƠN (VN)
Tổ 10, thôn 5, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem đánh răng; nước hoa; nước rửa bát; nước lau sàn nhà; bột giặt; viên tẩy bồn cầu; bột tẩy lồng giặt; gel khử mùi (cho người hoặc động vật); nước lau kính; nước rửa tay; gel rửa tay (chế phẩm làm sạch).

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2023-25520**

(540)

VC LOGISTICS

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.7.25; 26.13.25
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VŨ CÁT (VN)
124 Bà Hạt, phường 09, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; quản lý kinh doanh xuất nhập khẩu; dịch vụ xúc tiến (thúc đẩy) xuất nhập khẩu; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hoá; dịch vụ vận tải hành khách; dịch vụ hậu cần vận tải.

---

(210) **4-2023-25521**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 18.5.7; 24.15.1; 24.15.7; 26.11.12
(591) Xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BOOM LOGISTICS (VN)
Lô 126-N9, khu đô thị Vườn Hồng, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao hàng; dịch vụ vận tải (logistics).

---

(210) **4-2023-25522**

(540)

MIỀN TÂY

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA SÀI GÒN BÌNH TÂY (VN)
08 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 32: Bia; bia hơi; bia (làm từ trái cây); cốc - tai trên cơ sở bia; bia mạch nha; nước trái cây lên men (không cồn).

---

(210) **4-2023-25523**

(540)

KANU

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) INTERCONTINENTAL GREAT BRANDS LLC (US)
100 Deforest Avenue, East Hanover, New Jersey 07936, United States of America
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; bộ lọc cà phê dùng điện; máy pha cà phê espresso dùng điện.

---

(210) **4-2023-25524**

(540)

KANU

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) INTERCONTINENTAL GREAT BRANDS LLC (US)
100 Deforest Avenue, East Hanover, New Jersey 07936, United States of America
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Viên nén cà phê, được nạp đầy; chất thay thế cà phê; cà phê đã loại bỏ caffein; cà phê ướp lạnh; trà ướp lạnh; trà; đồ uống trà; đồ uống sô cô la; cà phê; đồ uống cà phê; chiết xuất cà phê; ca cao; đồ uống ca cao.

---

(210) **4-2023-25525**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY MITSU NHẬT BẢN (VN)
37/62/6 Hồ Văn Long, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thang máy.

---

(210) **4-2023-25526**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, kem.
(731) CÔNG TY CP DỊCH VỤ RANG XAY CHUYÊN NGHIỆP SÀI GÒN (VN)
14A đường số 22, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê nhân tạo; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-25527**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.11; 2.3.1; 2.3.11; 25.7.20; 26.1.1
(591) Nâu, đen.
(731) NGUYỄN THANH TUẤN (VN)
440/13/07 Thống Nhất, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cháo hàu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-25528**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 25.1.25; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, cam.
(731) HOÀNG THỪA ÂN (VN)
128 Trần Phú, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất và đóng hộp; tổ yến đã chế biến; yến nguyên liệu (đã qua sơ chế).

---

(210) **4-2023-25529**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng cam, vàng đất.
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ NGỌC CHÂU ÂU (VN)
66 Yên Đỗ, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: trang sức nhẫn, lắc tay, vòng cổ.

---

(210) **4-2023-25530**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 25.7.7; 26.15.15
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CHẤN HƯNG (VN)
L18-11-13, tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đèn chiếu sáng led các loại (ốp trần, âm trần, đèn trang trí, đèn chùm, đèn pha) và đèn năng lượng mặt trời, đồ ngũ kim bằng kim loại [vật liệu nhỏ], ốc vít bằng kim loại, thiết bị cơ khí (máy nông nghiệp, máy công cụ, máy gia công kim loại, máy gia công gỗ, máy khoan, máy cắt), hệ thống và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-25531**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.9.1; 3.9.24; 5.5.20; 5.5.22; 5.7.14; 18.3.21; 18.3.23; 26.1.2; 26.11.12
(591) Vàng, trắng, xanh đậm, cam, xám.
(731) PHẠM THÁI HÀ (VN)
Số 35 ngách 22/3 Phú Viên, tổ 2, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt đã chế biến; thủy hải sản đã chế biến, rau củ quả đã chế biến; trứng; sữa; dầu ăn.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): trà; chè; gạo; gia vị; bánh kẹo, cà phê, ngũ cốc, động vật sống; thủy hải sản sống; rau củ quả tươi, rượu; đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu gạo; đồ uống được chưng cất; rượu vang; đồ uống trên cơ sở rượu vang, bia; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có gaz; nước ép trái cây, mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm), dược phẩm; thực phẩm chức năng; dung dịch xịt khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; chất diệt khuẩn; chất sát khuẩn.

Nhóm 40: Sơ chế và chế biến thực phẩm.

---

(210) **4-2023-25532**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.12
(731) NINGBO HAOJIA ELECTRICAL APPLIANCE CO., LTD. (CN)
No. 58, Jiyixiang Road, Langxia Street, Yuyao, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy ép cà phê, dùng điện; máy xay cà phê, dùng điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy hút bụi chân không; máy quét dọn, dùng điện; máy và thiết bị để giặt thảm, chạy điện; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện.

Nhóm 08: Bàn là; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; tông đơ cắt tỉa lông mũi, dùng điện; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; bộ dụng cụ làm móng; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện].

Nhóm 11: Thiết bị phun hơi nước làm phẳng vải; máy pha cà phê, dùng điện; bình cà phê chạy điện; máy rang cà phê; máy sấy tóc; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; đèn.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng, dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi; chỉ tơ nha khoa; bàn chải làm sạch lưỡi;

hộp để bàn chải đánh răng; giá để bàn chải đánh răng; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; dụng cụ ép tuýp kem đánh răng (cho mục đích gia dụng).

---

(210) **4-2023-25533**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

森永

(731) MORINAGA & CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSO IATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung lexithin dùng cho ăn kiêng; chiết xuất sữa ong chúa cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; collagen dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm khoáng chất; thực phẩm cho em bé; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; bánh bích qui cho em bé [thực phẩm cho em bé]; kẹo, có chứa thuốc; kẹo cao su cho mục đích y tế; radi dùng cho mục đích y tế; khí gaz dùng cho mục đích y tế; chất dẫn hoá học dùng làm điện cực để ghi điện tim; tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo; chất tẩy uế; dung dịch dùng cho kính áp tròng; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật; chế phẩm làm trong sạch không khí; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chế phẩm diệt động vật có hại; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; băng dính dùng cho y tế; chất mài mòn dùng trong nha khoa; tã lót cho thú cưng; trà giảm cân cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến; sữa bột; lòng trắng trứng; sữa giàu anbumin; lòng trắng trứng cho mục đích nấu ăn; thịt lợn ướp; chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; cá [không còn sống]; trái cây, đóng hộp; lát khoai tây mỏng; bơ lạc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây và rau; hạt cau, đã chế biến; hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; trứng; nước sữa (chất lỏng còn lại sau khi sữa chua đã đông); sản phẩm sữa; chất béo ăn được; nấm hương sấy khô; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; protein thực vật kết cấu để sử dụng như một chất thay thế thịt; nước quả nấu đông.

Nhóm 30: Bánh qui; bánh qui bơ; bánh qui giòn; bánh xốp; mảnh ngô dẹt mỏng; chế phẩm ngũ cốc; bánh ngọt; bánh nướng; bột nhồi; bánh kẹo; ngũ cốc dạng thanh; bánh kẹo sô cô la; sô cô la; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; trà; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; caramen [kẹo]; hỗn hợp bột để làm bánh kếp; bột để làm bánh ngọt; men dạng xi rô dùng bột nhão; xi rô để làm bánh kếp; nước mật đường làm từ cây phong, cho thực phẩm; lúa mì, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột nhào; bột khoai tây cho thực phẩm; kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; muối nấu ăn; xốt đậu nành; hương liệu vani dùng cho nấu nướng; bột nở; bạc hà cho kẹo bánh; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; chất làm mềm thịt cho mục đích gia dụng [gia vị]; gluten được chế biến làm thực phẩm; chất phụ gia gluten cho mục đích nấu ăn; gạo nếp lên men [gia vị]; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; chất làm ngọt tự nhiên; chất phết lên bánh, trên cơ sở sô-cô-la; cà phê; đường; gạo; bột sắn hột.

Nhóm 32: Chất cô đặc để làm đồ uống; xi rô dùng cho đồ uống; bột hoa quả dùng cho đồ uống; bột tạo gaz cho đồ uống; đồ uống tăng lực; đồ uống không cồn; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước ngọt; nước ép rau [đồ uống]; nước rượu gạo không cồn (sikhye); nước uống có gaz không cồn; nước ép trái cây; bia; nước khoáng [đồ uống].

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ hãng thông tin thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho; người khác]; marketing; tuyển dụng nhân sự; quản lý quá trình đặt hàng; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

(210) **4-2023-25534**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MORINAGA

(731) MORINAGA & CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung lexithin dùng cho ăn kiêng; chiết xuất sữa ong chúa cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; collagen dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm khoáng chất; thực phẩm cho em bé; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; bánh bích qui cho em bé [thực phẩm cho em bé]; kẹo, có chứa thuốc; kẹo cao su cho mục đích y tế; radi dùng cho mục đích y tế; khí gaz dùng cho mục đích y tế; chất dẫn hoá học dùng làm điện cực để ghi điện tim; tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo; chất tẩy uế; dung dịch dùng cho kính áp tròng; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật; chế phẩm làm trong sạch không khí; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chế phẩm diệt động vật có hại; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; băng dính dùng cho y tế; chất mài mòn dùng trong nha khoa; tã lót cho thú cưng; trà giảm cân cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến; sữa bột; lòng trắng trứng; sữa giàu anbumin; lòng trắng trứng cho mục đích nấu ăn; thịt lợn ướp; chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; cá [không còn sống]; trái cây, đóng hộp; lát khoai tây mỏng; bơ lạc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây và rau; hạt cau, đã chế biến; hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; trứng; nước sữa (chất lỏng còn lại sau khi sữa chua đã đông); sản phẩm sữa; chất béo ăn được; nấm hương sấy khô; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; protein thực vật kết cấu để sử dụng như một chất thay thế thịt; nước quả nấu đông.

Nhóm 30: Bánh qui; bánh qui bơ; bánh qui giòn; bánh xốp; mảnh ngô dẹt mỏng; chế phẩm ngũ cốc; bánh ngọt; bánh nướng; bột nhồi; bánh kẹo; ngũ cốc dạng thanh; bánh kẹo sô cô la; sô cô la; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; trà; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; caramen [kẹo]; hỗn hợp bột để làm bánh kếp; bột để làm bánh ngọt; men dạng xi rô dùng cho bột nhão; xi rô để làm bánh kếp; nước mật đường làm từ cây phong, cho thực phẩm; lúa mì đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột nhào; bột khoai tây cho thực phẩm; kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; muối nấu ăn; xốt đậu nành; hương liệu vani dùng cho nấu nướng; bột nở; bạc hà cho kẹo bánh; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; chất làm mềm thịt cho mục đích gia dụng [gia vị]; gluten được chế biến làm thực phẩm; chất phụ gia gluten cho mục đích nấu ăn; gạo nếp lên men [gia vị]; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; chất làm ngọt tự nhiên; chất phết lên bánh, trên cơ sở sô-cô-la; cà phê; đường; gạo; bột sắn hột.

Nhóm 32: Chất cô đặc để làm đồ uống; xi rô dùng cho đồ uống; bột hoa quả dùng cho đồ uống; bột tạo gaz cho đồ uống; đồ uống tăng lực; đồ uống không cồn; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước ngọt; nước ép rau [đồ uống]; nước rượu gạo không cồn (sikhye); nước uống có gaz không cồn; nước ép trái cây; bia; nước khoáng [đồ uống].

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ hãng thông tin thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho; người khác]; marketing; tuyển dụng nhân sự; quản lý quá trình đặt hàng; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2023-25535**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.23; 3.7.17; 4.1.1; 4.1.2
(731) MORINAGA & CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung lexithin dùng cho ăn kiêng; chiết xuất sữa ong chúa cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; collagen dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm khoáng chất; thực phẩm cho em bé; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; bánh bích qui cho em bé [thực phẩm cho em bé]; kẹo, có chứa thuốc; kẹo cao su cho mục đích y tế; radi dùng cho mục đích y tế; khí gaz dùng cho mục đích y tế; chất dẫn hoá học dùng làm điện cực để ghi điện tim; tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo; chất tẩy uế; dung dịch dùng cho kính áp tròng; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật; chế phẩm làm trong sạch không khí; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chế phẩm diệt động vật có hại; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; băng dính dùng cho y tế; chất mài mòn dùng trong nha khoa; tã lót cho thú cưng; trà giảm cân cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến; sữa bột; lòng trắng trứng; sữa giàu anbumin; lòng trắng trứng cho mục đích nấu ăn; thịt lợn ướp; chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; cá [không còn sống]; trái cây, đóng hộp; lát khoai tây mỏng; bơ lạc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây và rau; hạt cau, đã chế biến; hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; trứng; nước sữa (chất lỏng. còn lại sau khi sữa chua đã đông); sản phẩm sữa; chất béo ăn được; nấm hương sấy khô; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; protein thực vật kết cấu để sử dụng như một chất thay thế thịt; nước quả nấu đông.

Nhóm 30: Nhóm 30: Bánh qui; bánh qui bơ; bánh qui giòn, bánh xốp, mảnh ngô dẹt mỏng, chế phẩm ngũ cốc; bánh ngọt; bánh nướng; bột nhồi; bánh kẹo; ngũ cốc dạng thanh; bánh kẹo sô cô la; sô cô la; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; trà; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; caramen [kẹo]; hỗn hợp bột để làm bánh kếp; bột để làm bánh ngọt; men dạng xi rô dùng cho bột nhão; xi rô để làm bánh kếp; nước mật đường làm từ cây phong, cho thực phẩm; lúa mì,đã

chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột nhào; bột khoai tây cho thực phẩm; kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; muối nấu ăn; xốt đậu nành; hương liệu vani dùng cho nấu nướng; bột nở; bạc hà cho kẹo bánh; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; chất làm mềm thịt cho mục đích gia dụng [gia vị]; gluten được chế biến làm thực phẩm; chất phụ gia gluten cho mục đích nấu ăn; gạo nếp lên men [gia vị]; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; chất làm ngọt tự nhiên; chất phết lên bánh, trên cơ sở sô-cô-la; cà phê; đường; gạo; bột sắn hột.

Nhóm 32: Chất cô đặc để làm đồ uống; xi rô dùng cho đồ uống; bột hoa quả dùng cho đồ uống; bột tạo gaz cho đồ uống; đồ uống tăng lực; đồ uống không cồn; đồ uống dùng trong.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ hãng thông tin thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho; người khác]; marketing; tuyển dụng nhân sự; quản lý quá trình đặt hàng; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2023-25536**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CỬA HÀNG TCS

(731) ĐINH THỊ QUỲNH (VN)
105 ngõ 13 Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: điện thoại, laptop, máy tính bảng, đồng hồ thông minh, xe trượt, dây đeo đồng hồ thông minh, tai nghe thông minh, khẩu trang thông minh, nhiệt kế thông minh, sạc dự phòng điện thoại, thiết bị điện thoại, thiết bị ngoại vi của máy tính, thiết bị wifi, camera, đồ gia dụng, sản phẩm điện gia dụng bao gồm: máy giặt, tủ lạnh, ti vi, loa âm thanh, điều hòa không khí, máy phun sương, bình thủy, nồi cơm điện, thiết bị làm sạch không khí, thiết bị làm sạch nước, thiết bị xoa bóp, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, lò nướng, quạt, máy pha cà phê, bình giữ nhiệt, dụng cụ nấu nướng, máy sấy tóc, lò sưởi, ấm đun nước, đèn điện, bật lửa điện, máy cạo râu, bộ cắt móng tay, cân sức khỏe, nhiệt kế, nhiệt ẩm kế, thiết bị vệ sinh răng, tông đơ điện, lò vi sóng, máy xay sinh tố, máy hút bụi chân không, robot hút bụi, bật lửa điện, balo, vali du lịch, ô, kính mắt, gương, gối; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại.

---

(210) **4-2023-25538**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GUMA ECO

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KBN (VN)
Số 5 đường Hạ Yên, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn chiếu sáng; đèn điện; nồi nấu, dùng điện; đèn pin dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2023-25539**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 26.3.1; 26.3.23
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH CÚC HOÀNG (VN)
506 Nguyễn Tất Thành, phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ xăm hình; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ xăm môi, xăm mí, xăm mắt.

---

(210) **4-2023-25540**

(540)

KESHO

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THÀNH LUÂN (VN)
Xóm Mỹ Khánh, xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; nước giặt; xà phòng.

---

(210) **4-2023-25541**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.7
(591) Xanh đen, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LUCAS DIAMOND (VN)
553-555 Lê Hồng Phong, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ điện tử sử dụng trong các phòng thí nghiệm giám định đá quý và dùng cho các thợ kim hoàn bán buôn hoặc bán lẻ, nhà sản xuất đồ trang sức, thương nhân hoặc người thợ đánh bóng đá quý, cấu tạo bởi một thiết bị đo quang phổ phân tích, và các phụ kiện quang học và điện tử đi kèm, được ghép với một đầu dò sợi quang học, để đo cường độ của ánh sáng phản chiếu ngược.

Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; đồ trang sức bằng đá quý; đồ trang sức bằng vàng; đồ trang sức bằng bạc; hộp đựng đồ trang sức.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: dụng cụ điện tử sử dụng trong các phòng thí nghiệm giám định đá quý và dùng cho các thợ kim hoàn bán buôn hoặc bán lẻ, nhà sản xuất đồ trang sức, thương nhân hoặc người thợ đánh bóng đá quý, cấu tạo bởi một thiết bị đo quang phổ phân tích, và các phụ kiện quang học và điện tử đi kèm, được ghép với một đầu dò sợi quang học, để đo cường độ của ánh sáng phản chiếu ngược, đồ trang sức, đá quý, đồ trang sức bằng đá quý, đồ trang sức bằng vàng, đồ trang sức bằng bạc, hộp đựng đồ trang sức.

---

(210) **4-2023-25542**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.15.0
(591) Xanh dương, xanh da trời, tím, trắng.
(731) ĐỖ HOÀNG HIẾU (VN)
91/41/10 đường T8, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất vớ; khăn choàng cổ (trang phục); thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón, tất vớ, khăn choàng cổ (trang phục), thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2023-25543**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.13; 2.1.23; 2.5.2; 5.9.14
(591) Da, xanh lá cây đậm, xanh lá mạ, trắng, đen, nâu, hồng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TRÀ BÍ ĐAO SỨC SỐNG XANH (VN)
314 Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-25544**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.18
(591) Trắng, cam.
(731) PHẠM DUY THẮNG (VN)
Thôn 4, xã Du Lễ, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Ly giữ nhiệt (không dùng điện); bình giữ nhiệt (không dùng điện); cốc giữ nhiệt; cốc; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2023-25546**

(540)

NOLIE

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(731) GENERAL BRANDS, INC. (KR)
6F, 414 Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm loại bỏ lớp biểu bì (lớp da ngoài); chế phẩm làm thơm không khí; kem dưỡng môi [mỹ phẩm]; nước thơm và dầu dùng để mát xa (xoa bóp) [mỹ phẩm]; mỹ phẩm dùng để mát xa (xoa bóp); thuốc nhuộm tóc; xà phòng làm đẹp; mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp và cơ thể; dầu gội không chứa thuốc dùng cho vật nuôi; chế phẩm thụt rửa không chứa thuốc; dầu gội; chế phẩm chống nắng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho tay; chế phẩm làm sạch dùng cho da; chế phẩm làm thơm phòng; chất thơm để sử dụng ngoài trời; mỹ phẩm dùng cho động vật; tinh dầu; dung dịch vệ sinh phụ nữ; móng tay giả; xà phòng sử dụng cho mục đích cá nhân; khăn lau dùng một lần được tẩm hóa chất hoặc hợp chất làm sạch để vệ sinh cá nhân; kem đánh răng; xịt khử mùi chân; kem tay [mỹ phẩm]; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; phấn thơm [mỹ phẩm]; nước hoa; chế phẩm xả tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; mặt nạ làm đẹp; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy tẩm tinh dầu cho mục đích mỹ phẩm; bông gòn dùng cho mục đích mỹ phẩm; miếng làm sạch được tẩm mỹ phẩm; khăn giấy tẩm mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25547**

(540)

Dachshund

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.13.25
(731) NGUYỄN ĐINH TRUNG (VN)
61 phố Hưng Phúc, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; giầy dép.

Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm (không còn sống); trứng.

Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2023-25548**

(540)

Mslide

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ZHONGSHAN HAIBAO PRECISION HARDWARE CO., LTD. (CN)
No. 23 Yuegui East Road, Suixi Village, Nantou Town, Zhongshan City, China 528427
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; rổ bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; bản lề bằng kim loại; đồ ngũ kim bằng kim loại [vật liệu nhỏ]

---

(210) **4-2023-25549**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng đồng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH HASUSEN HEALTH & BEAUTY (VN)
Số 24 Thi Sách, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu thơm; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân.

Nhóm 05: Dược phẩm; dược chất; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng, dùng cho mục đích y tế; sữa cho trẻ em; thuốc trừ sâu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm vệ sinh cơ thể, thiết bị và dụng cụ y tế, sữa và các sản phẩm từ sữa, trái cây đông lạnh, trái cây đã chế biến, rau đã chế biến, nước rau ép, thực phẩm chay, bánh kẹo, thực phẩm chế biến từ ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, tinh bột cho thực phẩm, đường, nước uống tinh khiết đóng chai, đóng bình, nước uống tinh khiết, nước (đồ uống).

---

(210) **4-2023-25550**

(540)

INFINITYWONDER

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL (VN)
Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh biểu diễn; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ quảng cáo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến sản phẩm đa phương tiện giải trí (có thể tải xuống được).

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện (thể thao, văn hóa, giáo dục, nghệ thuật, giải trí); tổ chức lễ hội; dịch vụ cho thuê thiết bị thiết bị âm thanh, ánh sáng; dàn dựng buổi biểu diễn; dịch vụ giải trí; cho thuê phim, viđeo, chương trình âm thanh và truyền hình đã được ghi trên tất cả các phương tiện truyền thông.

---

(210) **4-2023-25552**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BeYou

(731) KOLMAR GLOBAL CO., LTD. (KR)
5, Hwarang-ro 14-gil, Seongbuk-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TR N & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thạch được làm từ rễ cây lưỡi quỷ (thạch konnyaku); thạch được làm từ củ cây lưỡi quỷ (thạch konnyaku); thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt; thanh thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; thực phẩm bổ sung sức khỏe có thành phần chủ yếu là cây chùm ngây đã qua chế biến của trung quốc (không dùng cho mục đích y tế); sản phẩm sữa; thực phẩm chế biến từ dầu và mỡ; thực phẩm bổ sung sức khỏe có thành phần chủ yếu là rong biển (không dùng cho mục đích y tế); lexithin cho mục đích nấu ăn; thực phẩm bổ sung sức khỏe trên cơ sở cá và động vật có vỏ cứng (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chế biến chủ yếu từ trái cây; rau củ thành phẩm chế biến sẵn; thực phẩm chế biến từ cá và động vật có vỏ; thực phẩm bổ sung sức khỏe có thành phần chủ yếu là collagen cá và thêm bột hỗn hợp trái cây (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung sức khỏe có thành phần chủ yếu là collagen cá và thêm bột hỗn hợp rau (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung sức khỏe có thành phần chủ yếu là collagen cá (không dùng cho mục đích y tế); thạch cho thực phẩm (trừ bánh kẹo) có chứa collagen chiết xuất từ cá; thực phẩm bổ sung sức khỏe có thành phần chủ yếu là men vi sinh/kẽm có nguồn gốc từ cá (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung sức khỏe có thành phần chủ yếu là bột collagen cá (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm đóng hộp có thành phần chủ yếu là collagen cá.

---

(210) **4-2023-25553**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PHAGELVIT

(731) CÔNG TY TNHH ROSTEX PHARMA USA (VN)
541/17 đường Sư Vạn Hạnh, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dung dịch truyền dùng trong y tế; dược liệu; thuốc bổ.

---

(210) **4-2023-25554**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Bigone

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TRUNG TÍN NGHĨA (VN)
Thôn Quan Nhân, xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây ăng-ten; dây điện thoại; công tắc điện; ổ cắm điện; chuông cửa điện.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị chiếu sáng; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2023-25555**

(540)

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25

(731) CÔNG TY TNHH TA VITAL (VN)
Tầng 4, tòa nhà Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Tảo bột nguyên chất spirulina dùng làm thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng sử dụng trong mục đích y tế; thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung sinh dưỡng dùng trong mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán tảo bột nguyên chất spirulina dùng làm thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng sử dụng trong mục đích y tế; mua bán thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung sinh dưỡng dùng trong mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25556**

(540)

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.1.2; 26.4.4

(591) Đen, xám, xám nhạt, vàng, xanh lá cây vàng, trắng.

(731) TRẦN ĐÌNH TRỨ (VN)
117/6 đường số 16, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán chế phẩm xử lý nước trong nuôi trồng thủy sản, chế phẩm sinh học xử lý môi trường nước, chế phẩm sinh học dùng cho việc xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, men vi sinh xử lý và cải tạo môi trường dùng trong nuôi trồng thủy sản, chế phẩm vi sinh dùng để trị bệnh và phòng bệnh cho thủy sản, cá cảnh, động vật dưới nước, men vi sinh hỗ trợ đường tiêu hóa cho thủy sản, thức ăn cho thủy sản có chứa thuốc, chất bổ sung dinh dưỡng cho thủy sản, thuốc dùng cho nuôi trồng thủy sản.

---

(210) **4-2023-25557**

(540)

Darwi

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÔN POMINA (VN)
Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Tôn, thép, vật liệu xây dựng kim loại.

---

(210) **4-2023-25558**

(540)

Tôn Panel Mirrora

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÔN POMINA (VN)
Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Tôn, thép, vật liệu xây dựng kim loại.

---

(210) **4-2023-25559**

(540)

Ice Stream

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÔN POMINA (VN)
Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Tôn, thép, vật liệu xây dựng kim loại.

---

(210) **4-2023-25560**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1; 26.1.1; 26.4.9

(731) BRIAN NGUYỄN BANAO (VN)
5 Nhà Thờ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-25561**

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

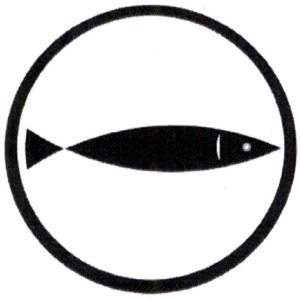

(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1

(731) BRIAN NGUYỄN BANAO (VN)
5 Nhà Thờ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-25562**

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

ROLL

(731) BRIAN NGUYỄN BANAO (VN)
5 Nhà Thờ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-25563**

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

SUPERTECH

(731) CÔNG TY CP A&A WINDOW (VN)
Khu đô thị mới Châu Sơn, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; thanh kim loại; thanh nhôm định hình; phụ kiện cửa bằng kim loại; tấm ốp bằng kim loại; vật liệu trang trí nội ngoại thất bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-25564**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 25.1.15; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, đen, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI BIA SÀI GÒN ÁI QUỐC (VN)
Thôn 6, xã Kiến Thành, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASOKA VIỆT NAM (ASOKA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; lúa mạch lên men [bia]; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; bia mạch nha; đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2023-25565**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 25.3.3; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG SONG HẢI PETRO VIỆT NAM (VN)
F7, đường N5, KP 1, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASOKA VIỆT NAM (ASOKA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán dầu nhớt.

---

(210) **4-2023-25566**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.7.1; 15.7.15; 25.3.3
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG TITAN (VN)
Số nhà 1/17R8, ấp 1, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASOKA VIỆT NAM (ASOKA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán ô tô và xe có động cơ khác; mua bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, nhiên liệu rắn, lỏng, khí

và các sản phẩm liên quan, dầu mỡ công nghiệp; mua bán hóa chất chăm sóc xe hơi; quảng cáo cho mục đích bán hàng; đại lý bán ô tô, xe có động cơ khác và các bộ phận, phụ tùng của chúng; mua bán đồ chơi xe hơi.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng xe ô tô, xe máy; dịch vụ thay thế, lắp đặt phụ tùng xe ô tô, xe máy; dịch vụ rửa xe; dịch vụ sơn, đánh bóng ngoại thất và nội thất xe cộ; đắp lại lốp xe; làm sạch xe cộ.

---

(210) **4-2023-25568**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ BÁCH DIỆP (VN)
Số 158/2 Hoàng Hoa Thám, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, quần áo đồng phục, găng tay thời trang, bít tất, mũ nón, giày dép.

---

(210) **4-2023-25569**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.7; 3.4.24; 26.1.1
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) TRẦN HỮU ĐỨC (VN)
Xóm Trực, xã Tiêu Động, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sôcôla; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê.

---

(210) **4-2023-25570**

(540)

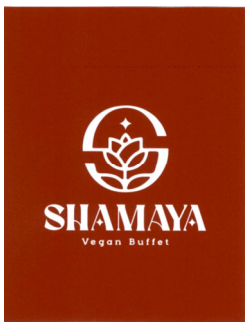

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRẦN THỊ KHÁNH HÒA (VN)
Số 12 ngõ 224 Trung Kính, Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện, chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2023-25571**

(540)

Fullicon

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.9; 5.3.11; 5.3.13; 5.5.20
(731) E-LINK PLASTIC & METAL INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 69-40, Xinshu Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 24262, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Hộp đựng thuốc viên dùng cho cá nhân, rỗng.

---

(210) **4-2023-25572**

(540)

HS

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.2; 26.5.18
(731) HARDWARE SPECIALTY CO. INC. (US)
48-75 36th Street, Long Island City, New York 11101, United States of America
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn khóa móc điện tử, khóa móc không phải điện tử và đồ ngũ kim, không dành cho hoặc liên quan đến máy tính.

---

(210) **4-2023-25574**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.6; 5.3.14; 5.5.20
(591) Xanh, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ VÂN (VN)
Thôn Ốc Nhiêu, xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo công sở; quần áo trẻ em; đồ ngủ; quần áo lót; áo choàng tắm.

---

(210) **4-2023-25575**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.6; 5.3.14; 5.5.20
(591) Xanh, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ VÂN (VN)
Thôn Ốc Nhiêu, xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo công sở; quần áo trẻ em; đồ ngủ; quần áo lót; áo choàng tắm.

---

(210) **4-2023-25576**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.6; 5.3.14; 5.5.20
(731) NGUYỄN THỊ VÂN (VN)
Thôn Ốc Nhiêu, xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo công sở; quần áo trẻ em; đồ ngủ; quần áo lót; áo choàng tắm.

---

(210) **4-2023-25577**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.6; 5.3.14; 5.5.20
(731) NGUYỄN THỊ VÂN (VN)
Thôn Ốc Nhiêu, xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo công sở; quần áo trẻ em; đồ ngủ; quần áo lót; áo choàng tắm.

---

(210) **4-2023-25578**

(540)

OPTOFER

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH H&K PHARMA (VN)
Tòa nhà tài chính Bitexco, số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-25583**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH VIETTEL (VN)
Số 1 Giang Văn Minh, phường Kim Mã, quân Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống cáp viễn thông, cáp truyền hình, Internet; Lắp đặt, bảo dưỡng, vệ sinh hệ thống điện năng lượng mặt trời, điện gió; lắp đặt, sửa chữa hệ

thống điện nước gia đình, tòa nhà; Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống, thiết bị cơ điện, điện lạnh, điện gia dụng; Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống ICT (hệ thống công nghệ thông tin và truyền thông), thiết bị điện tử trong tòa nhà & hộ gia đình.

---

(210) **4-2023-25584**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH VIETTEL (VN)
Số 1 Giang Văn Minh, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống cáp viễn thông, cáp truyền hình, Internet; Lắp đặt, bảo dưỡng, vệ sinh hệ thống điện năng lượng mặt trời, điện gió; Lắp đặt, sửa chữa hệ thống điện nước gia đình, tòa nhà; Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống, thiết bị cơ điện, điện lạnh, điện gia dụng; Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống ICT (hệ thống công nghệ thông tin và truyền thông), thiết bị điện tử trong tòa nhà & hộ gia đình.

---

(210) **4-2023-25585**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng nghệ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI NEWSUN (VN)
382/17 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế công nghiệp; thiết lập các bản vẽ xây dựng

---

(210) **4-2023-25587**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH NAM PHONG (VN)
Số 23 Cửu Long, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; cây trồng; ngô; trái cây tươi [đặt trong giỏ]; trái cây tươi [ở dạng giỏ].

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước ép hoa quả; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống từ nước quả ép không có cồn; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước [đồ uống]; chế phẩm là từ nước uống có ga; nước chanh; đồ uống không cồn; đồ uống không có cồn; nước ép cà chua [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước sinh tố; nước ngọt; lúa mạch lên men [bia]; bia không cồn; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cho thuê lều trại; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2023-25588**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CORUXI

(531) 2.9.1; 5.3.6; 5.3.14; 5.5.20; 26.1.1

(731) NGUYỄN THỊ LÝ (VN)
Tổ 3, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng nhằm mục đích làm đẹp (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng nhằm mục đích làm đẹp (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-25589**

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ZADAXIN

(731) SCICLONE PHARMACEUTICALS INTERNATIONAL LTD. (KY)
2nd Floor, Governors Square, Suite #5-204, 23 Lime Tree Bay Avenue, Grand Cayman, Cayman Islands, KY1-1108

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng để điều trị nhiễm trùng, ung thư và rối loạn hệ miễn dịch.

---

(210) **4-2023-25590**

(540)

Mr. Sun
太陽先生

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.12; 5.3.13; 5.3.15
(731) TSUNG-TSE HSIEH (TW)
No. 20, Lane 30, Sec. 2, Hewei Rd., Tainan City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2023-25591**

(540)

icool
COOL CHILL

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 26.1.2; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh nước biển, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ENTER VIỆT NAM (VN)
13B3 Khu dân cư Êm Đềm, đường Hà Huy Giáp, khu phố 3, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã dùng cho ngườikhông tự chủ được; tã lót dùng một lần; tã giấy người lớn.

---

(210) **4-2023-25592**

(540)

icool
COOL STYLE

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 26.1.2; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh nước biển, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ENTER VIỆT NAM (VN)
13B3 Khu dân cư Êm Đềm, đường Hà Huy Giáp, khu phố 3, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót dùng một lần; tã giấy người lớn.

---

(210) **4-2023-25593**

(540)

LOBÉRY

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH BIGCO GROUP (VN)
Số 27/6, đường Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu gội khô; chế phẩm chăm sóc tóc; sữa tắm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2023-25594**

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

MOFUKISONE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VP-PHARM (VN)
Ô 213 lô C5, khu đô thị mới Đại Kim-Định Công, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2023-25595**

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

MOZASKINOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VP-PHARM (VN)
Ô 213 lô C5, khu đô thị mới Đại Kim-Định Công, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2023-25596**

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

DAQUIVATE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VP-PHARM (VN)
Ô 213 Lô C5, khu đô thị mới Đại Kim-Định Công, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2023-25597**

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Z-hearing

(731) SHENZHEN E-RAN HEALTH TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
Room 102, Dormitory Building No.1, No.34 Zhangyi New Village, Junzibu Community, Guanlan Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 10: Máy khử rung tim; mặt nạ dùng cho hô hấp nhân tạo; thiết bị làm đậm đặc oxy dùng cho mục đích y tế; máy trợ thính; thiết bị nghe của người giảm thính lực; thiết bị bảo vệ thính giác; nút bịt lỗ tai [dụng cụ bảo vệ thính giác]; khẩu trang y tế; khẩu trang y tế có thể tái sử dụng làm từ gạc; mặt nạ bảo hộ dùng cho mục đích y tế; thiết bị giám sát nhịp tim; đèn tia cực tím cho mục đích y tế; máy và thiết bị trị liệu bằng siêu âm; găng tay cho mục đích y tế; que lấy ráy tai cầm tay có chức năng nội soi; bao cao su; đồ chơi tình dục; dụng cụ tránh thai không chứa hóa chất; vật liệu để khâu vết thương; băng treo để băng bó.

---

(210) **4-2023-25598**

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 5.1.5; 5.1.12; 26.11.12

(731) XIAMEN FML IMP. AND EXP. CO., LTD (CN)
No. 45, Hongbin Road, Huli District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; cà phê; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ gia vị.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2023-25600**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.15.7; 24.15.11; 24.15.21
(591) Trắng, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIENOVO VIETNAM (VN)
Lô số 2, đường trục chính, khu công nghiệp Trà Nóc 1, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho cá koi.

Nhóm 35: Đại lý bán buôn và bán lẻ thức ăn cho vật nuôi trong nhà, thức ăn cho cá koi.

---

(210) **4-2023-25601**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 16.1.11
(591) Xanh dương, trắng, vàng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH TỐNG ĐỨC ANH (VN)
Số 3 Nguyễn Hy Quang, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc điện thoại di động; sạc điện thoại; tai nghe; pin sạc dự phòng.

---

(210) **4-2023-25602**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRƯỜNG NGUYỄN (VN)
Số nhà 56, tổ 1, khu 1, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mì; bánh ngọt; bánh kem; bánh nướng; bánh bông lan.

Nhóm 35: Mua bán: bánh kẹo, bánh mì, bánh ngọt, bánh kem, bánh nướng, bánh bông lan.

---

(210) **4-2023-25604**

(540)

NBA RISE

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) NBA PROPERTIES, INC. (US)
Olympic Tower, 645 Fifth Avenue, New York, New York 10022, United States of America

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính có thể tải về cho các thiết bị di động trong lĩnh vực bóng rổ.

---

(210) **4-2023-25607**

(540)

去濕靈

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) HIN SANG HONG COMPANY LIMITED (CN)
Unit 1213-1215 12/F Seapower Tower Concordia Plaza1 Science Museum Road TST KL China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ép rau củ [đồ uống]; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn.

---

(210) **4-2023-25608**

(540)

去感靈

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) HIN SANG HONG COMPANY LIMITED (CN)
Unit 1213-1215 12/F Seapower Tower Concordia Plaza1 Science Museum Road TST KL China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ép rau củ [đồ uống]; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn.

---

(210) **4-2023-25609**

(540)

去熱靈

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) HIN SANG HONG COMPANY LIMITED (CN)
Unit 1213-1215 12/F Seapower Tower Concordia Plaza1 Science Museum Road TST KL China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ép rau củ [đồ uống]; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn.

---

(210) **4-2023-25614**

(540)

SNOWKING

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.5; 8.1.18
(591) Đen, trắng,
(731) MIXUEBINGCHENG CO., LTD. (CN)
Room 16004, Block A, Hanhaibeijin Business Center, North 3rd Ring Wenhua Road, Jinshui District, Zhengzhou City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 01: Cồn hóa học (hóa chất); hoá chất để làm sạch nước; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; chế phẩm hoá học để bảo quản thực phẩm; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 02: Chất nhuộm; chất tạo màu; phẩm màu cho đồ uống; mực in; sơn; chế phẩm chống ăn mòn.

Nhóm 03: Khăn lau cho trẻ nhỏ được tẩm chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; mỹ phẩm; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; nhiên liệu; nhiên liệu khoáng; dầu hỏa; nến; chế phẩm khử bụi.

Nhóm 05: Chế phẩm rửa tay diệt khuẩn; chất tẩy uế; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc dành cho thú y; thuốc trừ sâu; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; vòng đeo chìa khoá tách ra được bằng kim loại thường; ghim kẹp bằng kim loại để gắn kín túi; tấm định danh bằng kim loại; tượng bằng kim loại thường.

Nhóm 07: Máy nghiền; máy nhào trộn; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy xay cà phê, trừ loại vận hành bằng tay; máy bán hàng tự động.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ cắt móng tay chân, dùng điện hoặc không dùng điện; dao; lưỡi lê; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; cán dao.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị đầu cuối điện tử để phân phối vé; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; thiết bị thu hình; phim hoạt hình; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; khẩu trang y tế; bình sữa cho trẻ em bú; dụng cụ tránh thai, không chứa hoá chất; đai nịt bụng.

Nhóm 11: Đèn; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; thiết bị làm đá và kem lạnh, chạy điện; thiết bị làm nóng nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ tản nhiệt, dùng điện.

Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe đẩy trẻ em; toa xe ngựa kéo; lốp cho bánh xe cộ; máy bay trực thăng mini điều khiển từ xa có gắn camera; bộ ghế nệm cho xe cộ.

Nhóm 13: Súng săn; súng hiệu; bột thuốc súng; sản phẩm pháo bông; pháo hoa; lọ phun xịt cho cá nhân dùng để tự vệ.

Nhóm 14: Ghim cài [đồ kim hoàn]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; thỏi kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 15: Nhạc cụ; nhạc cụ điện tử; nhạc cụ điện tử tạo ra nhiều âm thanh khác nhau; giá để bản nhạc; hộp phát ra tiếng nhạc; dây đeo dùng cho nhạc cụ.

Nhóm 16: Giấy; tấm lót bình, cốc bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; xuất bản phẩm dạng in sẵn; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; văn phòng phẩm.

Nhóm 17: Cao su tổng hợp; băng dính, trừ văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; tấm trải bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; ống mềm phi kim; vật liệu để cách ly; bao bì không thấm nước.

Nhóm 18: Bộ da lông thú; vali [hành lý]; túi; ô; gậy chống khi đi bộ; phụ kiện yên cương.

Nhóm 19: Gỗ xây dựng; xi măng; tấm ốp tường, không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; cột để dán quảng cáo, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; khung tranh ảnh; quạt dùng cho cá nhân [không dùng điện]; đồ vật bơm hơi dùng cho quảng cáo; gối dài.

Nhóm 21: Cốc; ống hút dùng để uống; xô; túi giữ nhiệt; dụng cụ lau chùi vận hành thủ công; thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn trùng.

Nhóm 22: Dải băng để buộc hoặc quấn, không bằng kim loại; tấm phủ xe [không phải loại thiết kế chuyên dụng cho xe cộ]; lều; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; sợi dệt dạng thô.

Nhóm 23: Sợi và chỉ bằng bông; sợi và chỉ tơ nhân tạo; sợi; sợi và chỉ tơ tằm; sợi và chỉ để khâu; len đã xe thành sợi.

Nhóm 24: Vải; vải không dệt; tấm trướng treo tường làm bằng vải; khăn lau bằng vải; vải lanh dùng trong nhà; khăn trải bàn [không bằng giấy].

Nhóm 25: Quần áo; giày; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; trang phục bó sát nâng đỡ phần dưới cơ thể.

Nhóm 26: Ren trang trí; vật trang trí dùng cho quần áo; huy hiệu để đeo, không bằng kim loại quý; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa; khuy bấm cho quần áo; tóc giả.

Nhóm 27: Thảm, chiếu; thảm tập thể dục; thảm dùng cho ô tô; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thẻ bài để chơi; bóng cho trò chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể; máy tập luyện thể dục.

Nhóm 31: Cây trồng; hạt [ngũ cốc]; động vật sống; trái cây tươi; rau củ tươi; thức ăn cho động vật.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống được chưng cất; rượu vang; rượu mùi; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa trái cây.

Nhóm 34: Thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; diêm; bật lửa dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điện tử.

Nhóm 36: Tư vấn bảo hiểm; phát hành phiếu quà tặng; quản lý bất động sản; bảo lãnh tài chính; ủy thác quản lý tài chính; cho vay có thế chấp.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng; bọc đệm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; bảo dưỡng xe cộ; giặt khô.

Nhóm 38: Phát sóng chương trình truyền hình; cấp quyền truy cập vào mạng máy vi tính toàn cầu cho người dùng; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông].

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói hàng hoá; cho thuê xe ô tô; lưu kho; vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 40: Mài mòn; hồ giấy; nghiền, ép trái cây; may quần áo; in ấn; tái chế [tái chế chất thải].

Nhóm 41: Giảng dạy; tổ chức và điều khiển buổi hoà nhạc; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lac bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ].

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu hoá học; thiết kế bao bì; thiết kế trang trí nội thất; bảo trì phần mềm máy vi tính; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; cho thuê rô bốt phẫu thuật; thẩm mỹ viện; chải lông cho thú nuôi trong nhà; làm vườn; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa.

Nhóm 45: Giám sát thiết bị báo trộm và cảnh báo an ninh; dịch vụ người hộ tống; cho thuê quần áo; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2023-25615**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.5; 8.1.18
(591) Đen, trắng.
(731) MIXUEBINGCHENG CO., LTD. (CN)
Room 16004, Block A, Hanhaibeijin Business Center, North 3rd Ring Wenhua Road, Jinshui District, Zhengzhou City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Khăn lau cho trẻ nhỏ được tẩm chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; mỹ phẩm; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 05: Chế phẩm rửa tay diệt khuẩn; chất tẩy uế; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc dành cho thú y; thuốc trừ sâu; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; vòng đeo chìa khoá tách ra được bằng kim loại thường; ghim kẹp bằng kim loại để gắn kín túi; tấm định danh bằng kim loại; tượng bằng kim loại thường.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; thiết bị đầu cuối điện tử để phân phối vé; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; thiết bị thu hình; phim hoạt hình; người máy có trí tuệ nhân tạo để pha chế đồ uống.

Nhóm 11: Đèn; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; thiết bị làm đá và kem lạnh, chạy điện; thiết bị làm nóng nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ tản nhiệt, dùng điện.

Nhóm 14: Ghim cài [đồ kim hoàn]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; thỏi kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 16: Giấy; tấm lót bình, cốc bằng giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; xuất bản phẩm dạng in sẵn; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Bộ da lông thú; vali [hành lý]; túi; ô; gậy chống khi đi bộ; phụ kiện yên cương.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); kẹp bằng chất dẻo để gắn kín túi; khung tranh ảnh; quạt dùng cho cá nhân [không dùng điện]; đồ vật bơm hơi dùng cho quảng cáo; gối dài.

Nhóm 21: Cốc; ống hút dùng để uống; xô; túi giữ nhiệt; dụng cụ lau chùi vận hành thủ công; thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn trùng.

Nhóm 25: Quần áo; giày; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; trang phục bó sát nâng đỡ phần dưới cơ thể.

Nhóm 26: Ren trang trí; vật trang trí dùng cho quần áo; huy hiệu để đeo, không bằng kim loại quý; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa; khuy bấm cho quần áo; tóc giả.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thẻ bài để chơi; bóng cho trò chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể; máy tập luyện thể dục.

Nhóm 31: Cây trồng; hạt [ngũ cốc]; động vật sống; trái cây tươi; rau củ tươi; thức ăn cho động vật.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống được chưng cất; rượu vang; rượu mùi; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa trái cây.

---

(210) **4-2023-25616**

(540)

xeziray

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) ZHUHAI EZIRAY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm. 805, No. 219, Qinglvzhong Road, Xiangzhou District, Zhuhai City, Guangdong Province, P. R. China 519000
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; ống phát tia X cho mục đích y tế; thiết bị chụp cắt lớp dùng cho mục đích y tế; thiết bị tia X dùng cho mục đích y tế; hệ thống máy và thiết bị phát tia X cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia X quang cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25617**

(540)

Malbo

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) WAEL KHALLOUF (AE)
PO Box 554818, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá thô; thuốc lá đã chế biến; thuốc lá có hương vị; chế phẩm dạng sệt, quánh đã được tinh chế từ cây mía đường dùng làm chất thay thế thuốc lá; thuốc lá điện tử; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2023-25618**

(540)

YEUMOM

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) NGUYỄN THU GIANG (VN)
Số 4 hẻm 267/2/133 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

Nhóm 41: Câu lạc bộ sức khoẻ, câu lạc bộ yoga; câu lạc bộ thể hình; giáo dục đào tạo; đào tạo kỹ năng mềm.

Nhóm 44: Dịch vụ làm đẹp; dịch vụ làm đẹp bằng phương pháp y học; dịch vụ phẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ tóc; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm trăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2023-25619**

(540)

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH HHIEN HAIR (VN)
41 Trần Nhật Duật, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ nối tóc; dịch vụ uốn tóc.

---

(210) **4-2023-25620**

(540)

ACTAPRID

(220) 16/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ACT VIỆT NAM (VN)
110 Ngô Đức, phường An Hưng, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-25621**

(540)

BABENGOLD

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG HBR (VN)
Số 232 đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-25622**

(540)

ROSAZONE

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-25624**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) TRẦN MAI THỊ KIM HÒA (VN)
Tổ dân phố Bãi Giếng 3, thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn).

Nhóm 35: Kinh doanh yến sào (tổ chim ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn).

---

(210) **4-2023-25625**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 25.5.25; 26.3.23; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xám, cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin; bình ắc quy; thiết bị sạc pin; dụng cụ đo điện; thiết bị lưu trữ dữ liệu; tai nghe.

---

(210) **4-2023-25626**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 24.17.5; 25.7.3; 26.3.23
(591) Xám, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin; bình ắc quy; thiết bị sạc pin; dụng cụ đo điện; thiết bị lưu trữ dữ liệu; tai nghe.

---

(210) **4-2023-25627**

(540)

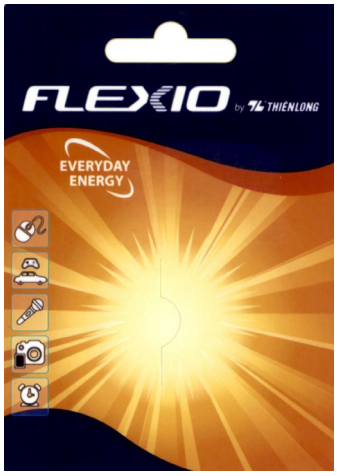

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.9; 16.1.7; 16.1.13; 16.3.1; 17.1.1; 17.1.9; 18.1.9; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.2; 26.4.9
(591) Xanh dương, trắng, cam, vàng, đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin; bình ắc quy; thiết bị sạc pin; dụng cụ đo điện; thiết bị lưu trữ dữ liệu; tai nghe.

---

(210) **4-2023-25628**

(540)

LƯƠNG SƠN QUÁN

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ đậm, trắng, đen.
(731) VÕ TRẦN DUY (VN)
14 Nguyễn Thành Ý, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-25629**

(540)

GENE SOLUTIONS

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.12.1; 26.5.1; 26.5.4
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, xanh lá cây, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP GENE (VN)
186-188 Nguyễn Duy Dương, phường 02, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chất đánh dấu sinh học dùng để chẩn đoán trong y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho y tế; thuốc thử hóa học để sử dụng trong xét nghiệm gen y tế; chế phẩm vi sinh dùng trong y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị phân tích trong xét nghiệm y tế; thiết bị chẩn đoán tình trạng bệnh dùng cho y tế.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học về gen; nghiên cứu trong lĩnh vực di truyền; dịch vụ giải trình tự gen; dịch vụ phòng thí nghiệm dùng cho mục đích nghiên cứu khoa học.

Nhóm 44: Dịch vụ phân tích y tế được dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị cung cấp bởi phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ sàng lọc y tế; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2023-25631**

(540)

THẾ HIỂN PHÁT

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) đen, trắng.
(731) TRẦN VĂN HIỂN (VN)
Phố Đầu Long, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì kẹp nhân; ổ bánh mì nhỏ; bánh kẹo; bánh mì ngọt; bánh mì tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: bánh mì, bánh mì kẹp nhân, ổ bánh mì nhỏ, bánh kẹo, bột nhão, bánh mì ngọt, bánh mì tươi.

---

(210) **4-2023-25632**

(540)

MR. BLACK

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Khu phố Trịnh Nguyễn, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; sản phẩm thời trang: váy đầm công sở, đồ nội y [quần áo lót], giày thời trang, giày dép, mũ nón.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, trưng bày quần áo, sản phẩm thời trang cụ thể: váy đầm công sở, quần áo nam giới, đồ nội y [quần áo lót], giày thời trang, mũ thời trang.

---

(210) **4-2023-25633**

(540)

TWOBACK

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Khu phố Trịnh Nguyễn, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; sản phẩm thời trang: váy đầm công sở, đồ nội y [quần áo lót], giày thời trang, giày dép, mũ nón.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, trưng bày quần áo, sản phẩm thời trang cụ thể: váy đầm công sở, quần áo nam giới, đồ nội y [quần áo lót], giày thời trang, mũ thời trang.

---

(210) **4-2023-25634**

(540)

DEESIXX

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Khu phố Trịnh Nguyễn, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; sản phẩm thời trang: váy đầm công sở, đồ nội y [quần áo lót], giày thời trang, giày dép, mũ nón.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, trưng bày quần áo, sản phẩm thời trang cụ thể: váy đầm công sở, quần áo nam giới, đồ nội y [quần áo lót], giày thời trang, mũ thời trang.

---

(210) **4-2023-25637**

(540)

PUNNA

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN TÙNG (VN)
557/91 Hương Lộ 3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); bộ mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo kỹ thuật viên spa; đào tạo nghề thẩm mỹ; đào tạo nghề trang điểm; đào tạo nghề chăm sóc da; đào tạo nghề phun xăm; đào tạo nghề làm móng.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ tư vấn sắc đẹp; phòng khám đa khoa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-25638**

(540)

HOÀNG HẢI ANH

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) VŨ HIỀN HẬU (VN)
18A Phạm Đình Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh pizza; bánh bao có nhân; bánh bao không nhân; bánh bao làm từ bột mì; bánh ngọt.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: bánh pizza, bánh bao có nhân, bánh bao không nhân, bánh bao làm từ bột mì, bánh ngọt.

---

(210) **4-2023-25639**

(540)

NGUYỄN DIỆU HƯƠNG

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN DIỆU HƯƠNG (VN)
34 tổ 1G đường Láng, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website fanpage)

---

(210) **4-2023-25640**

(540)

RENTOTO

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TỰ LÁI NGỌC ANH (VN)
Tầng 1 nhà số 15 đường Võ Nguyên Giáp, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe ô tô tự lái; vận tải bằng ô tô; dịch vụ lái xe; dịch vụ chia sẻ xe hơi.

---

(210) **4-2023-25641**

(540)

MTMAX® MẠNH TIẾN

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 20.5.7; 26.1.1; 26.3.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN BIÊN (VN)
12-14 đường số 7 cư xá Đài Ra Đa Phú Lâm, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; micro; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị truyền âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh.

Nhóm 35: Hoạt động thương mại điện tử (gồm website thương mại điện tử); dịch vụ quảng cáo internet bao gồm cả dịch vụ quảng cáo trực tuyến và dịch vụ danh bạ; thông tin về thương mại; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu cầu; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Cung cấp kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2023-25642**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 4.5.1; 5.3.13; 5.13.25; 25.1.25; 25.7.25
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) ĐINH THỊ HẰNG (VN)
107A -12 TT Hào Nam, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phụ nữ [tất cả không dùng cho mục đích y tế]; mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem dưỡng da; sữa tắm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; collagen: collagen dạng lỏng, collagen dạng viên nén, collagen thủy phân từ da cá (dùng cho mục đích y tế, làm thực phẩm chức năng cho con người); sữa non; chế phẩm sữa non cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-25643**

(540)

hoppi

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.1; 3.2.24; 4.5.12; 4.5.13
(731) ALCOSM PTE. LTD. (SG)
68 Circular Road, #02-01, Singapore, 049422
(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 05: Khăn lau vệ sinh để vệ sinh cá nhân (dùng cho mục đích y tế); nước rửa tay diệt khuẩn; thuốc xịt diệt khuẩn; thuốc chống muỗi; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; quần tã bơi cho trẻ em; miếng đệm chăm sóc ngực; băng vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2023-25645**

(540)

RIC.O REMIUM

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng đồng.
(731) NGUYỄN THỊ THÙY ĐOAN (VN)
46, tổ 8A, khu phố 1a, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2023-25646**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÀNH CỌ VÀNG (VN)
Số 8, Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí; dịch vụ công viên giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sắp xếp và tiến hành buổi hoà nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2023-25647**

(540)

DR. PHUNG KHOA

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) PHÙNG ĐĂNG KHOA (VN)
Số nhà 38, đường Lương Văn Tụy, phố Tân Quý, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về nha khoa (bao gồm: chỉnh nha, nội nha, implant, phục hình, chữa răng, kĩ năng giao tiếp nha khoa); dịch vụ cung cấp các thông tin về nha khoa thông qua việc đăng trên website và các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram).

Nhóm 44: Phòng khám nha khoa; dịch vụ nha khoa; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ nắn chỉnh răng; dịch vụ tư vấn nha khoa; dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2023-25648**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC NGŨ PHÚC ĐƯỜNG (VN)
Lô NV09, dự án tổ hợp văn phòng nhà ở cao cấp kết hợp dịch vụ thương mại HBI, số 203 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(210) **4-2023-25649**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC NGŨ PHÚC ĐƯỜNG (VN)
Lô NV09, dự án tổ hợp văn phòng nhà ở cao cấp kết hợp dịch vụ thương mại HBI, số 203 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm dược dùng cho.

---

(210) **4-2023-25650**

(540)

(220) 16/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18; 26.11.7
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH AT95 (VN)
38 đường số 53, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng].

---

(210) **4-2023-25652**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) HUỲNH NGỌC LONG (VN)
3 Nguyễn Văn Mai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; áo váy; đồng phục; giày; dép.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, quần áo may sẵn, áo váy, đồng phục, giày, dép; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ market cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo; thiết kế váy thời trang; thiết kế quần áo thời trang; tư vấn thiết kế thời trang; tạo mốt thời trang; thiết kế tạo mẫu.

---

(210) **4-2023-25653**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 14.1.5; 14.1.6; 14.1.20; 24. 5.7; 26.3.23; 26.15.15
(591) Cam, đen, tím đậm, tím nhạt, nâu, đỏ, trắng đục.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VAS NGHI SƠN (VN)
Khu liên hợp gang thép Nghi Sơn - khu kinh tế Nghi Sơn, phường Hải Thượng, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; sắt; thép; gang; hợp kim thép; quặng sắt; thép cán tấm; hợp kim của kim loại thường; thép góc; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; quặng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng; titan.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: vật liệu xây dựng bằng kim loại, sắt, thép, gang, hợp kim thép, quặng sắt, thép cán tấm, hợp kim của kim loại thường, thép góc, thép dạng thô hoặc bán thành phẩm, kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, quặng kim loại, tấm kim loại dùng cho xây dựng, titan, phôi thép, nhôm, thiếc, inox, tôn dùng trong xây dựng, kim loại màu, hợp kim ferro, bột kim loại, cấu kiện bằng kim loại, than và than cốc, quặng than, nguyên liệu, nhiên liệu và vật liệu phục vụ cho ngành luyện kim và ngành sản xuất thép, vật liệu xây dựng (xi măng, gạch, ngói, cát, đá, sỏi), các hàng hóa cơ khí, kim loại và các hàng hóa từ kim loại, kính xây dựng, sơn, gạch ốp, gạch lát; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông với mục đích bán hàng; tổ chức sự kiện cho mục đích kinh doanh và thương mại.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác mỏ; dịch vụ khai thác khoáng sản; dịch vụ khai thác quặng kim loại; dịch vụ khai thác vật liệu xây dựng (cát, đá, sỏi, đất sét); xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp.

---

(210) **4-2023-25654**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 14.1.5; 14.1.6; 14.1.20; 26.15.15
(591) Cam, đen, tím đậm, tím nhạt, nâu, đỏ, trắng đục.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VAS NGHI SƠN (VN)
Khu liên hợp gang thép Nghi Sơn - khu kinh tế Nghi Sơn, phường Hải Thượng, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; sắt; thép; gang; hợp kim thép; quặng sắt; thép cán tấm; hợp kim của kim loại thường; thép góc; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; quặng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng; titan.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: vật liệu xây dựng bằng kim loại, sắt, thép, gang, hợp kim thép, quặng sắt, thép cán tấm, hợp kim của kim loại thường, thép góc, thép dạng thô hoặc bán thành phẩm, kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, quặng kim loại, tấm kim loại dùng cho xây dựng, titan, phôi thép, nhôm, thiếc, inox, tôn dùng trong xây dựng, kim loại màu, hợp kim ferro, bột kim loại, cấu kiện bằng kim loại, than và than cốc, quặng than, nguyên liệu, nhiên liệu và vật liệu phục vụ cho ngành luyện kim và ngành sản xuất thép, vật liệu xây dựng (xi măng, gạch, ngói, cát, đá, sỏi), các hàng hóa cơ khí, kim loại và các hàng hóa từ kim loại, kính xây dựng, sơn, gạch ốp, gạch lát; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông với mục đích bán hàng; tổ chức sự kiện cho mục đích kinh doanh và thương mại.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác mỏ; dịch vụ khai thác khoáng sản; dịch vụ khai thác quặng kim loại; dịch vụ khai thác vật liệu xây dựng (cát, đá, sỏi, đất sét); xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp.

---

(210) **4-2023-25655**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Cam, đen, tím đậm, tím nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VAS NGHI SƠN (VN)
Khu liên hợp gang thép Nghi Sơn - khu kinh tế Nghi Sơn, phường Hải Thượng, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; sắt; thép; gang; hợp kim thép; quặng sắt; thép cán tấm; hợp kim của kim loại thường; thép góc; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; quặng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng; titan.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: vật liệu xây dựng bằng kim loại, sắt, thép, gang, hợp kim thép, quặng sắt, thép cán tấm, hợp kim của kim loại thường, thép góc, thép dạng thô hoặc bán thành phẩm, kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, quặng kim loại, tấm kim loại dùng cho xây dựng, titan, phôi thép, nhôm, thiếc, inox, tôn dùng trong xây dựng, kim loại màu, hợp kim ferro, bột kim loại, cấu kiện bằng kim loại, than và than cốc, quặng than, nguyên liệu, nhiên liệu và vật liệu phục vụ cho ngành luyện kim và ngành sản xuất thép, vật liệu xây dựng (xi măng, gạch, ngói, cát, đá, sỏi), các hàng hóa cơ khí, kim loại và các hàng hóa từ kim loại, kính xây dựng, sơn, gạch ốp, gạch lát; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông với mục đích bán hàng; tổ chức sự kiện cho mục đích kinh doanh và thương mại.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác mỏ; dịch vụ khai thác khoáng sản; dịch vụ khai thác quặng kim loại; dịch vụ khai thác vật liệu xây dựng (cát, đá, sỏi, đất sét); xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp.

---

(210) **4-2023-25656**

(540)

KHANG GIA COFFEE

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CƠ SỞ CHẾ BIẾN CÀ PHÊ HOÀNG GIA (VN)
Thôn Tân Sơn, xã Thành Hải, thành phố Phan Rang, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; hạt cà phê rang.

Nhóm 35: Mua bán cà phê; trưng bày sản phẩm cà phê; giới thiệu sản phẩm cà phê.

---

(210) **4-2023-25657**

(540)

Lifeease

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KIÊN PHONG (VN)
28 đường số 10, KDC Cityland Park Hills, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy xay dùng trong gia đình; máy hút bụi dùng chân không chạy bằng điện dùng trong gia đình; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy công cụ.

Nhóm 35: Bán trực tuyến, bán lẻ, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy xay dùng trong gia đình, máy hút bụi dùng chân không chạy bằng điện dùng trong gia đình, máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, máy chế biến thức ăn dùng điện, máy công cụ.

Nhóm 41: Sản xuất video giải trí, trải nghiệm cuộc sống, cung cấp thông tin giải trí (đăng tải trên các trang mạng xã hội) (trừ phim quảng cáo); sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; biên tập bằng hình; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2023-25658**

(540)

rēpida
Rēpida - Da trắng khoẻ

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 16.3.17; 25.12.1; 26.1.1
(591) Xanh, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDITA GROUP (VN)
Số 180A đường Lê Lai, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; phòng tập yoga; phòng tập thể hình.

Nhóm 43: Dịch vụ quán rượu; dịch vụ phòng trà.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc da mặt [trừ các hoạt động dịch vụ gây chảy máu]; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2023-25659**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 5.11.13; 26.1.1
(591) Vàng, cam, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DECORNOW (VN)
70/16 quốc lộ 1A, tổ 30, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 16: Tranh ảnh; tranh trang trí; tranh nghệ thuật.

Nhóm 35: Mua bán đồ nội thất: tranh ảnh, tranh trang trí, tranh treo tường, tranh thêu, tranh nghệ thuật, khung ảnh, bình hoa, đèn trang trí; xuất nhập khẩu: tranh ảnh, tranh trang trí, tranh treo tường, tranh thêu, tranh nghệ thuật, khung ảnh, bình hoa, đèn trang trí.

---

(210) **4-2023-25660**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.11.13
(591) Xanh lá, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÙI THI (VN)
Tổ 8, ấp Thanh Sơn, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 20: Tre, chưa xử lý hoặc bán thành phẩm; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); sào, không bằng kim loại; rèm bằng tre; đồ gỗ mỹ thuật; hàng thủ công mỹ nghệ dùng cho mục đích trang trí làm bằng gỗ, mây, tre lá.

---

(210) **4-2023-25661**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.11.13
(591) Đen, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÙI THI (VN)
Tổ 8, ấp Thanh Sơn, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 20: Tre, chưa xử lý hoặc bán thành phẩm; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); sào, không bằng kim loại; rèm bằng tre; đồ gỗ mỹ thuật; hàng thủ công mỹ nghệ dùng cho mục đích trang trí làm bằng gỗ, mây, tre lá.

---

(210) **4-2023-25665**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Xanh ngọc nhạt, xanh ngọc, hồng nhạt, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG LIT (VN)
60 đường 652, ấp Bàu Điều Thượng, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Marketing; tư vấn marketing; khảo sát kinh doanh thương mại; quản lý các hoạt động tư vấn marketing; quảng cáo; tổ chức dàn dựng phim quảng cáo.

Nhóm 42: Thiết kế đồ họa nghệ thuật; tư vấn thiết kế trang web.

---

(210) **4-2023-25666**

(540)

HILLMAN

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) PHẠM VŨ QUANG HUY (VN)
Tổ 29, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do.

Nhóm 43: Kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống lưu động (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại.

---

(210) **4-2023-25667**

(540)

LIKE

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP LỰC ĐỒNG TÂM (VN)
Số 330 đường Yên Trung, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén bát; nước lau sàn nhà; nước rửa kính; nước tẩy toilet wc; nước rửa xe bọt tuyết.

---

(210) **4-2023-25668**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.5; 3.7.16
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT SAO VÀNG (VN)
Tổ dân phố 8, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 32: Nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ngọt (có ga và không có ga); nước uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); bia.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2023-25669**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.5
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT SAO VÀNG (VN)
Tổ dân phố 8, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 32: Nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ngọt (có ga và không có ga); nước uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); bia.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2023-25670**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.5; 3.7.16
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT SAO VÀNG (VN)
Tổ dân phố 8, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 32: Nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ngọt (có ga và không có ga); nước uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); bia.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2023-25671**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.5; 3.7.16
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT SAO VÀNG (VN)
Tổ dân phố 8, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 32: Nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ngọt (có ga và không có ga); nước uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); bia.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2023-25672**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.5
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT SAO VÀNG (VN)
Tổ dân phố 8, phường Đậu Liêu, thị xã Hông Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 32: Nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ngọt (có ga và không có ga); nước uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); bia.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2023-25673**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.5
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT SAO VÀNG (VN)
Tổ dân phố 8, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 32: Nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ngọt (có ga và không có ga); nước uống tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); bia.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2023-25674**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá, xanh lá nhạt, trắng, đen, xanh da trời, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TRAMY BEHESA (VN)
39 đường 218 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Trà để tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; tinh dầu; chiết xuất của hoa (nước hoa).

---

(210) **4-2023-25675**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) HẢI THỊ LIỄU (VN)
Tổ 17, khu phố 3A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh thực thể nhằm bảo vệ người và tài sản hữu hình; dịch vụ cá nhân và xã hội được cấp bởi người khác để phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu của cá nhân.

---

(210) **4-2023-25676**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.5.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ.
(731) HỢP TÁC XÃ CÁT LÝ (VN)
Thôn Mịch B, xã Thuận Hòa, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 29: Thịt bò tươi; thịt bò khô tẩm gia vị.

---

(210) **4-2023-25678**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.7.1; 5.7.27; 26.4.7
(591) Đen, vàng đồng.
(731) ĐOÀN HẢI MINH (VN)
Phòng C1812 toà C, chung cư Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Dịch vụ chế biến cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-25679**

(540)

KAT Home

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HƯƠNG LIỆU ĐÔNG DƯƠNG (VN)
180/89 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước lau sàn; nước rửa chén; nước giặt xả; nước xịt tạo hương thơm cho quần áo; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25680**

(540)

J.MIN
NAIL & SPA

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, hồng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH J.MIN NAIL SPA (VN)
Lầu 3, 25 A Cao Thắng, phường 2, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ cắt sửa móng tay; gội đầu dưỡng sinh.

---

(210) **4-2023-25681**

(540)

Vietnam Funny Travel

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3
(591) Vàng, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH VUI VẺ (VN)
Số 35 phố Gia Ngư, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2023-25682**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(591) Trắng, đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH NATURE MINT (VN)
Số 275/11 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, xà phòng, sữa tắm, kem dưỡng da.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo thẩm mỹ.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2023-25683**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.15; 19.13.21; 25.5.25; 26.1.1; 26.3.1; 26.7.25; 26.15.15
(591) Trắng, cam, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xám, đen, tím, đỏ, xanh nước biển đậm, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NINH BÌNH (VN)
Số 9 Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thuốc ho, giảm đau họng viêm họng.

---

(210) **4-2023-25684**

(540)

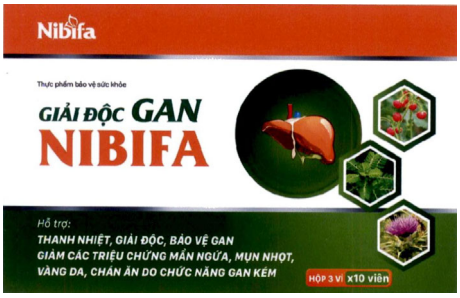

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.25; 5.1.5; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.19; 5.5.20; 25.5.25; 26.1.1; 26.5.4
(591) Trắng, cam, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xám, đen, tím, đỏ, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NINH BÌNH (VN)
Số 9 Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thuốc bổ gan, giải độc gan.

---

(210) **4-2023-25685**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, vàng kim.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NINH BÌNH (VN)
Số 9 Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-25686**

(540)

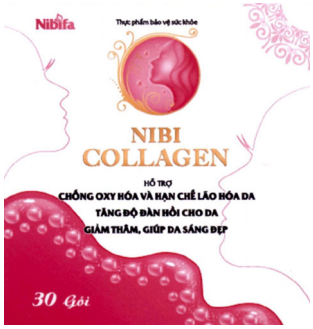

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.15; 1.15.21; 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 25.1.25; 25.5.25; 26.1.1
(591) Hồng, vàng kim, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NINH BÌNH (VN)
Số 9 Tuệ Tĩnh, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-25687**

(540)

juza

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PANSY (VN)
26/15/18 đường 21, khu phố Long Hòa, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch cọ rửa; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; chất lỏng chống trơn trượt dùng cho sàn nhà, nền nhà.

---

(210) **4-2023-25688**

(540)

AVO

AVOCADO

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.3.1; 9.3.3
(591) Đen, trắng.
(731) HOÀNG MẠNH HÙNG (VN)
Làng Đông Viên, xã Đông Quang, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; thắt lưng (trang phục); cavat; khăn choàng.

---

(210) **4-2023-25689**

(540)

IN-HOUSE COUNSEL ACADEMY
HỌC VIỆN ĐÀO TẠO PHÁP CHẾ ICA

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 7.5.8; 24.1.1; 26.5.1; 26.11.8
(591) Xanh nước biển, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN ĐÀO TẠO PHÁP CHẾ DOANH NGHIỆP ICA (VN)
Tầng 4, biệt thự số 1 lô 4E Trung Yên 10B, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục bao gồm: học viện pháp chế; dịch vụ đào tạo nghề pháp chế; đào tạo kiến thức và nghiệp vụ pháp chế chuyên nghiệp cho học viên; bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng hành nghề pháp chế; tổ chức và điều khiển các hội nghị, hội thảo về giáo dục.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý bao gồm: dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ đại diện ngoài tố tụng (đại diện khách hàng tham gia đàm phán và thực hiện các giao dịch dân sự, thương mại, hành chính với cá nhân, tổ chức, cơ quan khác); dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ tranh tụng.

---

(210) **4-2023-25691**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 21.3.1; 25.1.6
(591) Đen, trắng.
(731) NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, U.S.A
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Túi da và giả da; da động vật; vali hành lý và vali; ô; gậy chống khi đi bộ; ví; túi da để bao gói; hộp đựng đồ trang điểm và vệ sinh cá nhân rỗng; túi đựng đồ thể thao; túi xách tay; túi vải du lịch; ba lô; túi xách hình trống; ví tiền/túi cầm tay cho phụ nữ; túi đeo vai; túi xách để đi chợ; túi tập thể dục; ba lô tập thể dục; túi có dây rút; túi đeo hông; túi đeo chéo, túi đựng giày khi đi du lịch.

Nhóm 25: Đồ đi chân; trang phục, cụ thể là áo nịt len, quần, quần đùi; áo thun ngắn tay; áo sơ mi; áo nỉ; áo nỉ có mũ trùm đầu; quần nỉ; áo gi lê; áo ba lỗ; bộ quần áo thể thao; áo khoác; áo có mũ trùm đầu (áo anorac); áo choàng ngoài; quần áo lót; thắt lưng cho quần áo; áo lót thể thao; tất; dải băng đeo cổ tay [trang phục]; dải băng buộc đầu [trang phục]; đồ đội đầu; mũ nón; mũ lưỡi trai; tấm che nắng; dải băng buộc đầu hoặc đeo cổ tay để thấm hoặc lau mồ hôi; áo len dài tay; váy; áo váy; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục]; trang phục thể thao; đồng phục thể thao; quần bó thể thao.

---

(210) **4-2023-25692**

(540)

THE Junction

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.13; 3.4.24; 24.13.1
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MASTER GOURMET (VN)
Tầng trệt và tầng 1, 64 Diệp Minh Châu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-25694**

(540)

VXGROUP

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.12; 26.1.18; 26.2.3; 26.4.3; 26.7.25
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỊA ỐC VẠN XUÂN (VN)
50 Hà Huy Giáp, khu phố 3A, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn đầu tư bất động sản; tư vấn đầu tư vốn (quỹ đầu tư) để khai thác bất động sản; tư vấn đầu tư vốn để phát triển bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng dân dụng và xây dựng công nghiệp; thi công hệ thống thông gió; thi công hệ thống điều hòa không khí; thi công công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống điện; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước; thi công xây lắp các công trình cơ sở hạ tầng; thi công lò sưởi.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế xây dựng; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế nội ngoại thất.

---

(210) **4-2023-25695**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.12; 26.1.18; 26.2.3; 26.4.3; 26.7.25
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỊA ỐC VẠN XUÂN (VN)
50 Hà Huy Giáp, khu phố 3A, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn đầu tư bất động sản; tư vấn đầu tư vốn (quỹ đầu tư) để khai thác bất động sản; tư vấn đầu tư vốn để phát triển bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng dân dụng và xây dựng công nghiệp; thi công hệ thống thông gió; thi công hệ thống điều hòa không khí; thi công công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống điện; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước; thi công xây lắp các công trình cơ sở hạ tầng; thi công lò sưởi.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế xây dựng; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế nội ngoại thất.

---

(210) **4-2023-25697**

(540)

LITYBOND

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT SƠN VẠN ĐỨC (VN)
50/31/14 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn dùng cho gỗ.

---

(210) **4-2023-25698**

(540)

BÁCH LÝ ĐƯỜNG
TINH HOA LỘC TRỜI - MỘT ĐỜI KHOẺ MẠNH

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 5.11.2; 26.1.2
(591) Trắng, xanh dương.
(731) ĐOÀN THỊ ÁNH KIM (VN)
Tổ 6, khu phố 4, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 35: Mua bán: yến sào, tổ yến, linh chi, nhân sâm, nhung hươu, mật ong, đông trùng hạ thảo.

---

(210) **4-2023-25699**

(540)

(220) 19/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.3; 1.15.5; 3.3.1; 26.1.1

(591) Đỏ, đen, vàng.

(731) CHU CHEN INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 230, Roosevelt Road, Sec. 3, Taipei, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 04: Hợp phần kết dính bụi khi quét dọn; nến; nhiên liệu; khí đốt; dầu công nghiệp; dầu bảo quản da thuộc, đồ da.

---

(210) **4-2023-25700**

(540)

(220) 19/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.3; 1.15.5; 3.1.4; 26.1.1

(591) Đỏ, đen, vàng.

(731) CHU CHEN INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 230, Roosevelt Road, Sec. 3, Taipei, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Bật lửa gaz; máy rang cà phê; bếp ga có thể mang đi được; thiết bị và hệ thống nấu nướng; phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn cho thiết bị gaz; thiết bị thổi hơi nóng dạng khẩu súng.

---

(210) **4-2023-25701**

(540)

(220) 19/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 26.3.23

(731) HỘ KINH DOANH KIMMY MỸ PHẨM (VN)
566/72/31 Nguyễn Thái Sơn, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2023-25702**

(540)

Batrulus

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 26.1.18
(591) Vàng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DALIX (VN)
Số nhà 15 dãy 16B6 Làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị, dụng cụ, đồ dùng y tế.

---

(210) **4-2023-25704**

(540)

COLOR

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Vàng, đen, xanh dương, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & SẢN XUẤT THAILAND E-GROUP (VN)
Đường 196, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(210) **4-2023-25705**

(540)

Turn ON your English

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.1; 18.2.1
(591) Xanh ngọc, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH ANH NGỮ SỐ MỘT (VN)
Số 118 đường 3/2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; phiên dịch ngôn ngữ; giảng dạy; khảo thí giáo dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2023-25706**

(540)

ONENGLISH

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ANH NGỮ SỐ MỘT (VN)
Số 118 đường 3/2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; phiên dịch ngôn ngữ; giảng dạy; khảo thí giáo dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2023-25707**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.7; 26.7.25; 26.15.15
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KIẾN THÀNH (VN)
173/438/61T, đường Điểu Xiển, khu phố 8, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; cho thuê thiết bị xây dựng; xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp.

---

(210) **4-2023-25708**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ HỖ TRỢ HẢI MINH (VN)
B27, đường N4, khu phố 2, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Cho thuê kệ, giá bán hàng; cho thuê máy sao chụp; cho thuê vật liệu quảng cáo; cho thuê máy bán hàng tự động; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh.

Nhóm 39: Cho thuê xe; cho thuê xe cộ; dịch vụ cho thuê tủ ướp lạnh; cho thuê máy đông lạnh; cho thuê tủ có khóa để chứa đồ; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ.

Nhóm 43: Cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê lều trại; cho thuê thiết bị phân phối nước uống; cho thuê đồ đạc; cho thuê đồ đạc văn phòng.

---

(210) **4-2023-25709**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH LAM LONG (VN)
Số 40, đường Năm Châu, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; chiết xuất của hoa (nước hoa); nước hoa.

Nhóm 18: Bao để móc chìa khóa; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà.

Nhóm 27: Thảm ô tô; thảm dùng cho ô tô; thảm.

Nhóm 35: Mua bán: thảm dùng cho ô tô, nước hoa, bao da để bọc chìa khóa, túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói, đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà, vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức].

---

(210) **4-2023-25710**

(540)

PHUONG KHANG

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐỖ XUÂN TRƯỞNG (VN)
41 đường số 9, khu dân cư Conic, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; mua bán: đậu tươi, hạt [ngũ cốc], hạt, đã chế biến.

---

(210) **4-2023-25711**

(540)

HIỆU BÁNH TÂN XUÂN

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH LÒ BÁNH TÂN XUÂN (VN)
Số 336 đường Võ Duy Linh, khu phố 3, phường 1, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán: bánh ngọt, bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-25712**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, xanh dương, trắng.
(731) LÊ THỊ KIM VY (VN)
4 Chu Văn An, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; lát trái cây sấy khô; trái cây, đóng hộp.

---

(210) **4-2023-25713**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh ngọc, nâu.
(731) NGUYỄN QUỐC VỮNG (VN)
Xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kem; bánh nướng.

Nhóm 43: Dịch vụ cửa hàng bán bánh ngọt, bánh kem, bánh nướng.

---

(210) **4-2023-25714**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG HÓA XNK GIA NGUYỄN (VN)
Số 21/11 ngõ 48 đường Tô Hiến Thành, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; dép; giày; đồ đội đầu; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2023-25715**

(540)

HAYMARKET

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HÀ VĂN LỘC (VN)
Số 205 tổ Trúc Sơn, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Siêu thị các loại: siêu thị thực phẩm, siêu thị tiêu dùng (như rau củ, hoa quả, bánh kẹo), siêu thị điện máy (ti vi, tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), siêu thị hàng gia dụng cung cấp các mặt hàng (chảo, nồi, thìa, dĩa, cốc, ly, bát, đĩa, tủ, chạn, dao, thớt, ấm, chén); cửa hàng bán lẻ các loại (đại lý) các mặt hàng cụ thể: hàng tiêu dùng (rau củ, hoa quả, bánh kẹo), hàng điện máy (ti vi, tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), hàng gia dụng (chảo, nồi, thìa, dĩa, cốc, ly, bát, đĩa, tủ, chạn, dao, thớt, ấm, chén), mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, dầu gội.

---

(210) **4-2023-25716**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây, đỏ, cam, tím, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MARKETING IBC (VN)
NV2-13, khu nhà ở cho CBCS cục B42, B57- tổng cục V- bộ Công An, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát; nước ép hoa quả.

---

(210) **4-2023-25717**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.10; 24.9.1
(591) Vàng đồng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DREAM HP (VN)
Xóm 6, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế, chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người: điều trị viêm quanh răng, lấy cao răng, điều trị sâu ngà phục hồi bằng composite, tẩy trắng răng tủy sống bằng máng thuốc, chụp sứ toàn phần, veneer sứ toàn phần, phục hình cố định răng, hàm giả tháo lắp, tháo chụp răng giả, nhổ răng, điều trị tủy răng, cắt lợi chùm, kỹ thuật cấy ghép chân răng nhân tạo, chỉnh răng hàm mặt.

---

(210) **4-2023-25718**

(540)

GẤU DÂU

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH LỘC PHÁT 68 (VN)
Số 893 Hưng Phú, phường 10, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

Nhóm 24: Khăn vải không dệt (khăn khô, khăn ướt).

---

(210) **4-2023-25719**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH BE&BE (VN)
Tổ 29, khu 2, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

Nhóm 24: Khăn vải không dệt.

---

(210) **4-2023-25720**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 3.4.7; 3.13.1; 26.1.2
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BE&BE (VN)
Tổ 29, khu 2, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 24: Khăn vải không dệt.

---

(210) **4-2023-25721**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 26.13.25
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BE&BE (VN)
Tổ 29, khu 2, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

Nhóm 24: Khăn vải không dệt.

---

(210) **4-2023-25723**

(540)

CODEHYMN

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NANJING QIANXIU ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No.9 Kaicheng Road, Qilin Street, Jiangning District, Nanjing, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nhang (hương); tinh dầu; xà phòng hạnh nhân; chế phẩm làm thơm không khí; kem đánh răng.

---

(210) **4-2023-25724**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.8; 10.5.15; 10.5.25
(731) ALVIN TING SENG FOOK (MY)
No.13 Lorong Kerongsang 10D, Bandar Puteri Klang, Klang, Selangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; son môi; chất làm bóng môi; mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25725**

(540)

DÌ SÁU MƠ

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THỤY THANH THANH (VN)
304 Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ: cây hoa cảnh, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống, thức ăn chăn nuôi, chế phẩm sinh học dùng để cải tạo đất, thuốc thú y, dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công].

---

(210) **4-2023-25728**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15
(591) Đỏ, cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN VICHOMES (VN)
Tầng 2 tòa nhà Startup Tower, ngõ 91, đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2023-25729**

(540)

monqiqi
蒙奇奇

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH OLALA (VN)
117/2d3 Hồ Văn long, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ, dịch vụ bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet các sản phẩm cụ thể là: máy hút bụi, máy rửa bát đĩa, máy xay sinh tố bằng điện, máy ép trái cây bằng điện, máy trộn thực phẩm dùng điện, máy làm sữa hạt bằng điện, máy vắt cam bằng điện, máy đánh trứng dùng điện, máy xay thực phẩm dùng điện, máy cắt thực phẩm cho mục đích thương mại, máy giặt quần áo, máy giặt-sấy kết hợp, máy sấy quần áo, máy khoan cầm tay, máy làm bánh mỳ, máy rửa thực phẩm [máy móc], máy chế biến cà phê, chổi lau nhà (cây lau nhà) phun sương, máy hút chân không, bàn là [dụng cụ cầm tay không dùng điện], bàn là điện, bộ dụng cụ cạo râu, máy cạo râu, tông đơ cắt tóc, thiết bị ngoại vi, phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng, thiết bị điện lạnh, thiết bị điện gia dụng, loa, vỏ hộp loa, máy karaoke, máy tính, chuột máy tính, bàn phím máy tính, màn hình máy tính, cáp âm thanh, cáp dẫn điện, vỏ bọc cho dây cáp điện, thiết bị sạc pin, công tắc điện từ, công tắc áp điện, công tắc điện, công tắc vi sai, công tắc cảm ứng, giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay, micro, micrô cho loa không dây, bộ thu phát sóng, cuộn dây điện, cuộn dây điện từ, vỏ bọc ngoài nhận dạng cho dây điện, tivi, máy quay phim, máy ảnh [chụp ảnh], đồng hồ thông minh, tai nghe, hộp set-top, ổ cứng ssd, ổ đĩa cứng, ổ cứng di động, thẻ nhớ mở rộng, thẻ nhớ flash trống, thẻ nhớ ic, ổ cắm điện, thiết bị cảm biến phát hiện chuyển động thông minh, thiết bị cảm biến hồng ngoại, thiết bị cảm biến rung, thiết bị điều khiển hồng ngoại, thiết bị điều khiển từ xa hồng ngoại, ổ khóa điện tử, khóa điện tử, camera giám sát, máy rửa mặt (hỗ trợ làm đẹp), máy xông mặt hơi nước (hỗ trợ làm đẹp), tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ ướp rượu (tủ lạnh dùng để ướp rượu), máy lọc nước, cây nước uống nóng lạnh, máy làm nóng nước, bình nóng lạnh, máy hút mùi [thiết bị nhà bếp], hệ thống và thiết bị nấu nướng, bếp nấu ăn, bếp nướng, lò nấu ăn [thiết bị nấu nướng], nồi chiên không dầu, nồi chiên không khí, nồi nấu điện tử [thiết bị nấu nướng], ấm đun nước dùng điện, nồi cơm điện, máy lọc không khí cho mục đích công nghiệp, máy lọc không khí gia dụng, thiết bị điều hòa không khí, quạt điện, quạt treo tường,

quạt để bàn, quạt trần, máy hút ẩm, máy tạo ẩm, máy sưởi dùng điện, quạt sưởi, máy sấy tóc, máy tạo kiểu tóc, bàn chải đánh răng dùng điện, máy xông tinh dầu, bồn ngâm chân dùng điện có thể mang đi được, máy hấp thức ăn chạy bằng điện, rèm cửa sổ bằng vải, vòng treo rèm bằng kim loại, vòng treo rèm không bằng kim loại, mành/rèm sáo, thanh treo rèm trong phòng tắm, máy trộn thực phẩm không dùng điện, máy đánh trứng không dùng điện, bàn chải điện cho thú cưng, máy tăm nước chạy bằng điện, máy tăm nước chạy bằng pin, thùng rác cho mục đích gia dụng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), phụ kiện tủ bếp (giá xong nồi, giá gia vị, giá dao thớt, giá để bát đĩa, giá để đũa), đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, lục bình, đồ gỗ mỹ thuật, vợt bắt muỗi chạy bằng điện, máy hấp thức ăn không dùng điện, đồ chơi, máy bay không người lái (đồ chơi), xe thăng bằng (đồ chơi), xe tay ga điện (đồ chơi), khối xây dựng (đồ chơi), đồ chơi điều khiển từ xa, đồ chơi giải nén, dụng cụ tập thể dục, dụng cụ thể thao, ray ngăn kéo bằng kim loại, tay nâng tủ bằng kim loại, bản lề bằng kim loại, móc treo quần áo bằng kim loại, thiết bị chiếu sáng, đèn chiếu sáng, đèn sưởi, đèn bàn, tủ rượu vang (làm lạnh, dùng điện), thiết bị và phụ kiện nhà vệ sinh, chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh], chậu rửa gắn cố định, bồn cầu, bồn tiêu nam, bồn tắm, hệ thống bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, vòi nước, vòi lavabo, vòi xịt, vòi tự động, vòi sen tắm đứng, vòi bồn tắm, sen tắm, ga thoát sàn [bộ phận của hệ thống vệ sinh], phễu thoát sàn [bộ phận của hệ thống vệ sinh], quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng, khăn quàng cổ, túi xách, va li, ô tô và phụ tùng ô tô, xe máy và phụ tùng xe máy, xe cộ và phụ tùng xe cộ.

---

(210) **4-2023-25730**

(540)

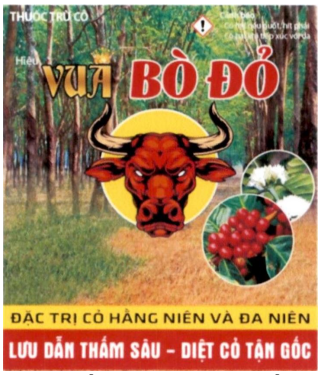

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.4; 5.5.19; 5.7.21; 6.19.5; 26.4.3
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, vàng đồng, xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-25731**

(540)

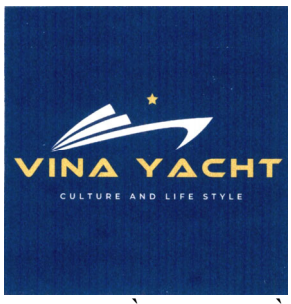

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 18.3.2; 18.3.23
(591) Xanh nước biển, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINA YACHT (VN)
68 đường Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Tàu thuyền; du thuyền; thuyền phao; xà lan.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: tàu thuyền, du thuyền, thuyền phao, xà lan.

Nhóm 37: Dịch vụ đóng tàu; sửa chữa và bảo trì tàu thuyền; sửa chữa và bảo trì máy động cơ; dịch vụ bảo dưỡng và làm sạch tàu.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải bằng tàu thuyền, vận tải bằng du thuyền; cho thuê tàu thuyền.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ tư vấn kiểm tra, kiểm định chất lượng tàu thuyền, du thuyền.

---

(210) **4-2023-25732**

(540)

MONA LISA

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.3; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU AEON (VN)
180/37 Lý Thánh Tông, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: pectin dùng trong nhiếp ảnh, silic công nghiệp, nhựa công nghiệp chưa qua chế biến, bột giấy xenlulô, keo dán tường gạch, nhôm clorua.

---

(210) **4-2023-25733**

(540)

SANY

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.11; 26.7.25; 26.13.25
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU AEON (VN)
180/37 Lý Thánh Tông, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: pectin dùng trong nhiếp ảnh, silic công nghiệp, nhựa công nghiệp chưa qua chế biến, bột giấy xenlulô, keo dán tường gạch, nhôm clorua.

---

(210) **4-2023-25734**

(540)

ZERO

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.3; 26.3.2; 26.4.9
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU AEON (VN)
180/37 Lý Thánh Tông, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: pectin dùng trong nhiếp ảnh, silic công nghiệp, nhựa công nghiệp chưa qua chế biến, bột giấy xenlulô, keo dán tường gạch, nhôm clorua.

---

(210) **4-2023-25735**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Cam, vàng.
(731) HOÀNG VĂN CHIẾN (VN)
Khu 1 thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-25736**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ WINGROUP (VN)
Tầng 7, số nhà 96, phố Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nhũ tương nội thất; sơn nhũ tương ngoại thất; sơn lót; sơn bóng; sơn chống thấm.

---

(210) **4-2023-25737**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 26.3.23; 26.11.9; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương đậm, xanh lá cây, cam, vàng, đỏ, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ WINGROUP (VN)
Tầng 7, số nhà 96, phố Ba La, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nhũ tương nội thất; sơn nhũ tương ngoại thất; sơn lót; sơn bóng; sơn chống thấm.

---

(210) **4-2023-25738**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.1.21
(731) TAIYO HOLDINGS CO., LTD. (JP)
388 Ohkura, Ranzan-machi, Hiki-gun, Saitama 355-0222, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm hóa chất sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch in, cụ thể là mực chống ăn mòn có bản chất mặt nạ hàn; chế phẩm hóa chất sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch in, cụ thể là chất chống ăn mòn có bản chất là chất cản quang; chế phẩm hóa chất sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch in, cụ thể là chất chống ăn mòn có bản chất là chất chống hàn; chế phẩm hóa chất cho chất chống hàn được sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch in; chất pha loãng để kháng hàn; chất chống khắc mòn; chất quang điện trở; chế phẩm hóa học để sử dụng trong nhiếp ảnh; chất cảm quang nhạy sáng có tính chất mặt nạ hàn ở dạng màng phim sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch in; chế phẩm hóa học cản sáng màu đen ở dạng bột nhão dùng trong quá trình hình thành nền đen; chế phẩm hóa học để chặn ánh sáng; chất phủ hóa học để sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch in; chất phủ hóa học cho mục đích công nghiệp; hóa chất dùng trong quá trình sản xuất bản mạch in cụ thể là tác nhân hóa học dùng cho việc đục lỗ trên bảng mạch in; vật liệu chịu nhiệt; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích công nghiệp; hóa chất công nghiệp; chất kết dính dẫn điện cho mục đích công nghiệp; keo và chất kết dính cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 02: Màu nhuộm; chất nhuộm; sơn cản sáng; mực đánh dấu mà bản chất là mực in để sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch in; mực đục lỗ là mực in để sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch in; sơn chống nóng; sơn truyền dẫn điện; mực truyền dẫn điện; hồ dẫn điện (mực in); sơn; mực in để sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch in; mực in.

Nhóm 09: Chương trình máy tính ghi sẵn; màng khô để sử dụng trong quá trình sản xuất mặt nạ hàn; ấn phẩm điện tử.

Nhóm 17: Điện trở cách điện là vật liệu cách điện ở thể lỏng dùng trong quá trình sản xuất bảng mạch in; vật liệu cách điện là vật liệu nhựa tổng hợp cách điện dùng trong quá trình sản xuất bảng mạch in; vật liệu nhựa tổng hợp cách điện được sử dụng làm vật liệu cách điện dạng lỏng được lắp đặt trong các lớp trung gian của bảng mạch nhiều lớp để sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch nhiều lớp; vật liệu nhựa tổng hợp cách điện được sử dụng làm vật liệu cách điện được lắp đặt trong các lớp trung gian của bảng mạch nhiều lớp để sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch nhiều lớp; vật liệu nhựa tổng hợp cách điện được sử dụng làm vật liệu cách điện được lắp đặt trong lớp trung gian của màng phim khô để sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch nhiều lớp; vật liệu cách điện là vật liệu phủ cách điện sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch in; vật liệu cách điện là vật liệu phủ cách điện sử dụng trong quá trình sản xuất bảng hiển thị; vật liệu cách điện là vật liệu phủ cách điện để bảo vệ lá đồng trên bề mặt của bảng mạch in; vật liệu cách điện cụ thể là vật liệu phủ cách điện sử dụng trong quá trình sản xuất bảng mạch đóng gói; vật liệu cách điện là vật liệu sơn phủ cách điện dùng trong quá trình sản xuất tấm mạch in dẻo; chất độn cách điện cụ thể là vật liệu cách điện để bảo vệ lá đồngđược sử dụng với các lỗ của bảng mạch in; vật liệu cách điện; chất dẻo bán thành phẩm.

---

(210) **4-2023-25740**

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Hazen

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THANH VINH (VN)
Khu phố Long Vỹ, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước rửa tay; bột giặt; nước giặt.

---

(210) **4-2023-25741**

(540)

ASPENEY

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 3.7.17; 5.5.20; 20.1.3; 26.11.3
(591) Đen, vàng da cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HAVIGIFT (VN)
439 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Bút [đồ dùng văn phòng]; sổ tay; vở viết hoặc vẽ; bìa [văn phòng phẩm].

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; mua bán: bút [đồ dùng văn phòng], sổ tay, vở viết hoặc vẽ, bìa [văn phòng phẩm].

---

(210) **4-2023-25742**

(540)

PiStructure

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Ghi đậm, xanh lá cây.
(731) LƯU CÔNG QUỐC (VN)
Chung cư Belleza, hẻm 336 Phạm Hữu Lầu, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế kết cấu công trình xây dựng.

---

(210) **4-2023-25743**

(540)

TUYẾT HỒNG NHAN

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ECOGOLD COSMETIC (VN)
Thôn Trung Tâm, xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25744**

(540)

Mầm Xanh

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 2.5.27; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh nõn chuối, hồng, cam, vàng chanh, xám, trắng.
(731) ĐỖ THỊ HẠNH (VN)
Số 189, ngõ 606, tổ 29, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; tư vấn kiến thức về tâm lý giáo dục; tổ chức hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức trong lĩnh vực tâm lý giáo dục.

---

(210) **4-2023-25745**

(540)

VII FARM

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.15.24; 25.7.22; 26.1.1
(591) Cam, xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MINH KHOA (VN)
Số nhà 14, ngách 464/1, ngõ 464 đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn bổ sung cho thủy hải sản, gia súc, gia cầm, thú cưng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: thức ăn bổ sung cho thủy hải sản, gia súc, gia cầm, thú cưng.

---

(210) **4-2023-25746**

(540)

FAENA
Better than Ever

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) BÙI THỊ PHƯƠNG ANH (VN)
P1106 Park 3, khu đô thị Vinhomes Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-25747**

(540)

bamesu
from Mama with love

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.3.1; 3.3.15
(731) PHẠM THỊ KIM DUNG (VN)
P1106 Park 3, khu đô thị Vinhomes Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh thân thể, kem mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-25748**

(540)

lamesu
from Mama with love

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.3.1; 3.3.15
(731) PHẠM THỊ KIM DUNG (VN)
P1106 Park 3, khu đô thị Vinhomes Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh thân thể, kem mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-25749**

(540)

QCVN
Academy

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.17.3; 26.5.1; 26.5.4
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QCVN ACADEMY (VN)
67/2/8 đường số 5, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ tổ chức các khóa học online và các khóa học theo yêu cầu của doanh nghiệp liên quan đến khoa học công nghệ và chuyển giao công nghệ năng lượng, năng lượng tái tạo, nông nghiệp bền vững, môi trường, tín chỉ các-bon, STEAM trong học sinh, sinh viên; tư vấn du học.

---

(210) **4-2023-25750**

(540)

NURA
Sustained Health with Active-AI Screening

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) FUJIFILM DKH LLP (IN)
Door No. 2/1085 A10, Matria, Palazhi, NH17 Bypass Road, Post G.A. College, Kozhikode, Kerala 673 014, India
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám và tầm soát sức khỏe toàn thân.

---

(210) **4-2023-25751**

(540)

A NOS AMOURS

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN CHÍNH NGHĨA (VN)
Số 33 Phan Bội Châu, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo thiết kế; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2023-25752**

(540)

AUTOCARE+
Your Car - Our Care

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 18.1.9; 18.1.23; 24.13.1; 26.1.1; 26.1.10

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ CHĂM SÓC XE HƠI THÀNH PHÁT (VN)
Tầng 2 tháp B Housinco Phùng Khoang, đường Lương Thế Vinh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng, làm sạch và sửa chữa xe ô tô; dịch vụ rửa xe; dịch vụ đánh bóng xe cộ; dịch vụ lắp đặt các bộ phận ngoại thất, nội thất và cơ khí của xe cộ theo yêu cầu.

---

(210) **4-2023-25753**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25

(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, xám.

(731) BÙI HOÀNG TÙNG (VN)
Tổ 14, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-25754**

(540)

C'Elaud

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ C'ELAUD (VN)
142 Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25755**

(540)

EXNIESS

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI TÂN THIÊN (VN)
Thôn 2, xã Lại Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm dùng cho bể bơi dòng nước ngược; thiết bị bể bơi; máy làm sạch bể bơi.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước dùng cho bể bơi; thiết bị làm sạch nước dùng cho bể bơi; thiết bị khử trùng bằng clo dùng cho bể bơi; máy lọc nước; đèn chiếu sáng dùng cho bể bơi.

Nhóm 35: Mua bán: máy bơm, máy bơm dùng cho bể bơi dòng nước ngược, thiết bị bể bơi, máy làm sạch bể bơi, thiết bị lọc nước dùng cho bể bơi, thiết bị làm sạch nước dùng cho bể bơi, thiết bị khử trùng bằng clo dùng cho bể bơi, máy lọc nước, đèn chiếu sáng dùng cho bể bơi; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; phân tích giá cả thị trường; quản lý kinh doanh tạm thời.

---

(210) **4-2023-25756**

(540)

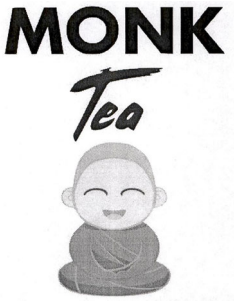

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.3; 2.1.17; 2.1.23; 2.5.2; 2.5.6
(591) Đen, trắng, xám.
(731) VƯƠNG TRẠCH HÒA (VN)
36 Triệu Quang Phục, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); đồ uống trên cơ sở chè (trà); bánh; kẹo.

Nhóm 32: Đồ uống được chế biến từ quả la hán (nước giải khát); đồ uống chế biến từ hoa quả (nước ép trái cây); nước uống có ga.

---

(210) **4-2023-25757**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.24; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐOÀN TRẦN (VN)
21 Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; dịch vụ quán cà phê giải khát, dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-25758**

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Otra

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trung, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè (trà); thảo mộc đã bảo quản (gia vị); trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống được chế biến dựa trên cơ sở trà; trà ướp hương; trà túi lọc; trà hòa tan; trà ô long.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; bia; xi rô dùng cho đồ uống; nước giải khát bằng trái cây (đồ uống).

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-25759**

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Thaitra

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè (trà); thảo mộc đã bảo quản (gia vị); trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống được chế biến dựa trên cơ sở trà; trà ướp hương, trà túi lọc, trà hòa tan; trà ô long.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; bia; xi rô dùng cho đồ uống; nước giải khát bằng trái cây (đồ uống).

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm; Giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); Trưng bày giới thiệu sản phẩm; Dịch vụ xuất nhập khẩu; Dịch vụ mua bán các sản phẩm: sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-25760**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; chế phẩm để nấu canh; hạt đã chế biến; rau đã được bảo quản; mứt quả ướt.

Nhóm 30: Cà phê; hương liệu cà phê; đồ uống được chế biến dựa trên cơ sở cà phê; chè (trà); thảo mộc đã bảo quản (gia vị); trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống được chế biến dựa trên cơ sở trà; mật ong; keo ong (sáp ong) dùng làm thực phẩm cho con người; kem lạnh; sữa ong chúa (không dùng cho mục đích y tế). bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị thực phẩm; xốt [gia vị]; đường; mì sợi; gạo; mì ăn liền; bún ăn liền; cháo ăn liền; cơm ăn liền; thạch hoa quả (bánh kẹo).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; tinh dầu không có cồn dùng để sản xuất đồ uống; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô chế biến từ các loại quả dùng cho đồ uống.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống hoa quả có cồn.
Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-25761**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; chế phẩm để nấu canh; hạt đã chế biến; rau đã được bảo quản; mứt quả ướt.

Nhóm 30: Cà phê; hương liệu cà phê; đồ uống được chế biến dựa trên cơ sở cà phê; chè (trà); thảo mộc đã bảo quản (gia vị); trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống được chế biến dựa trên cơ sở trà; mật ong; keo ong (sáp ong) dùng làm thực phẩm cho con người; kem lạnh; sữa ong chúa (không dùng cho mục đích y tế); bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị thực phẩm; xốt [gia vị]; đường; mì sợi; gạo; mì ăn liền; bún ăn liền; cháo ăn liền; cơm ăn liền; thạch hoa quả (bánh kẹo).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; tinh dầu không có cồn dùng để sản xuất đồ uống; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô chế biến từ các loại quả dùng cho đồ uống.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-25762**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.6; 7.3.2; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENCOM (VN)
Lô đất CN2.6A khu công nghiệp MP Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-25763**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU DƯƠNG HÒA (VN)
Số 2A ngách 325/88 phố Kim Ngưu, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại cho xe cộ (trừ khóa điện).

Nhóm 12: Bậc lên xuống của xe cộ; khung gầm ô tô; chắn bùn; giá để hành lý cho xe cộ; thùng lật của ô tô tải; cửa sau đóng mở tự động [bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ]; xe cộ điều khiển từ xa, không phải đồ chơi; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; thiết bị chống chói dùng cho xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị ô tô; mua bán phụ tùng ô tô; xuất nhập khẩu thiết bị ô tô; xuất nhập khẩu phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2023-25764**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.10; 1.15.15; 14.1.5; 14.1.13
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAYUWELL CUỘC SỐNG NIỀM TIN (VN)
Thôn 5, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2023-25765**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu, kem.
(731) CAO THỊ TRANG (VN)
Căn hộ S1.12b11, CC Seasons Avenue, khu đô thị mới Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví cầm tay; ba lô; vali; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu giả da.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2023-25766**

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CERGY

(731) VÕ VĂN CHƯƠNG (VN)
Số 145 đường Huỳnh Thúc Kháng, KP4, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 35: Trưng bày, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, marketing, xuất nhập khẩu, mua bán sản phẩm sau: tấm pin năng lượng mặt trời, thiết bị sạc pin năng lượng mặt trời, tấm thu năng lượng mặt trời dùng để sản xuất năng lượng điện, bộ chuyển đổi năng lượng mặt trời thành năng lượng điện, công tơ điện, ắc quy.

---

(210) **4-2023-25767**

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

NETCORE

(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)
Thanh Xuyên 4, xã Trung Thành, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; quản lý các hoạt động giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2023-25768**

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 1.7.6; 2.9.19; 3.7.17

(591) Xanh dương, trắng.

(731) ĐÌNH XUÂN TÂM (VN)
Thôn Bản Thành, xã Hoằng Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo; váy; quần áo mặc bên trong; bít tất thấm mồ hôi; giày; mũ.

Nhóm 35: Trưng bày, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, marketing, xuất nhập khẩu, mua bán sản phẩm sau: bộ quần áo, váy, quần áo mặc bên trong, bít tất thấm mồ hôi, giày, mũ.

---

(210) **4-2023-25769**

(540)

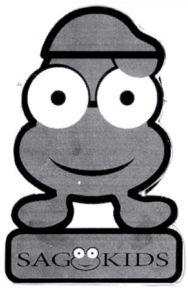

(220) 19/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.11.12; 3.11.24; 4.5.5; 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VẠN PHÁT HƯNG (VN)
125 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần, áo, giày, dép, mũ (nón) (trang phục thuộc nhóm này).

---

(210) **4-2023-25770**

(540)

HẢI SẢN TY RÔ

(220) 19/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) PHẠM HỮU TRƯỜNG (VN)
Số 5A Tô Hiệu, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thủy hải sản, thủy hải sản đông lạnh, thủy hải sản khô, thủy hải sản đã qua sơ chế, thủy hải sản đã qua chế biến, thực phẩm các loại có nguồn gốc từ thủy hải sản đã được chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện bao gồm các món ăn hải sản, các món lẩu, các món nướng như: lẩu hải sản, lẩu nướng.

---

(210) **4-2023-25771**

(540)

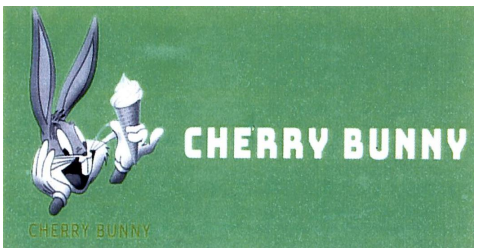

(220) 19/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.5.1; 8.1.18

(591) Nâu, trắng, xám, xanh lá cây.

(731) VŨ TIẾN THÀNH (VN)
Số 378 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2023-25773**

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

TINTRICIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25774**

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CEFPO-GER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25775**

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

AZITHGER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25776**

(540)

CEFIXGER

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25777**

(540)

CLAGER

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25778**

(540)

MOXIGER

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25779**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN GIA HUY (VN)
Xóm Mỹ Điền, xã Hòa Thịnh, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 22: Lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; dây đeo, không bằng kim loại để bốc dỡ vật nặng (dây đeo, không bằng kim loại để vận chuyển hàng hóa có tải trọng lớn); túi đựng thư từ; bao tải để vận chuyển và lưu giữ các nguyên vật liệu dạng rời; tấm phủ xe [không dùng riêng cho xe cộ] (tấm phủ xe [không phải trang bị của xe cộ]).

Nhóm 25: Quần áo cho người đi xe đạp; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; khăn trùm đầu; áo khoác ngoài; quần áo để giữ ấm, bảo vệ cơ thể khỏi ánh nắng mặt trời và dị ứng về da khi ở dưới nước.

---

(210) **4-2023-25781**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.5.5
(591) Trắng, vàng kim, vàng đồng, xanh rêu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SEONA VIỆT NAM (VN)
Ô đất số 43 khu dãn dân Phú Đô - SN 65 ngõ 54 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Mứt quả ướt; mứt mật ong trộn vừng; mứt trái cây (ướt); mứt phết làm từ trái cây, không đường; mứt dâu tây (ướt).

Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; thạch hoa quả (bánh kẹo); bánh kẹo dưới dạng kem nhuyễn; bánh mỳ; bánh ngọt.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu hỗn hợp; rượu vang; anizet (rượu); chiết xuất trái cây (có cồn).

---

(210) **4-2023-25782**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.24; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1
(591) Đỏ tươi, vàng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN BIỂN KHÁNH HÒA (VN)
19 Quảng Đức, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào chế biến; yến sào tinh chế.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không có cồn); nước yến (đồ uống không có cồn).

Nhóm 35: Mua bán yến sào.

---

(210) **4-2023-25783**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGỌC TRAI KODO (VN)
36-38 Nguyễn Phúc Nguyên, phường Hương Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 14: Đá quý; vàng; bạc; đồ trang sức; đồ kim hoàn; ngọc trai (đồ trang sức).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vàng, bạc, đồ trang sức, đồ kim hoàn, ngọc trai, đồ trang sức mỹ nghệ, vòng đeo tay, nhẫn, các sản phẩm trang sức làm từ vàng, bạc, ngọc trai.

---

(210) **4-2023-25784**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN DUY TÂN (YẾN SÀO ANH NGUYÊN) (VN)
37 Phạm Văn Đồng, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; yến sào (tổ yến); yến sào sơ chế; yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: tổ chim ăn được, yến sào (tổ yến), yến sào sơ chế, yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2023-25785**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.24; 6.1.2; 26.1.1
(731) HỘ KINH DOANH NỌNG BIO (VN)
Thôn Hợp Thành, xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; trái cây đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; hạt tẩm ướp hương vị; quả hạch đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); mật ong.

---

(210) **4-2023-25786**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 1.15.15; 3.4.4; 3.4.13; 26.4.9; 26.15.15
(591) Đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, cam, cam đậm, cam nhạt, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, xám, xám đậm, xám nhạt, nâu, nâu đậm, nâu nhạt, đen, trắng.
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ; chất và chế phẩm diệt động vật gây hại; chất và chế phẩm diệt muỗi, ruồi, kiến và gián.

---

(210) **4-2023-25787**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15
(591) Đỏ, xanh dương đậm, vàng đồng, trắng, vàng, xanh dương nhạt, xanh lá cây, hồng.
(731) NGUYỄN THỊ TỐ TRINH (VN)
112 đường liên khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo.

---

(210) **4-2023-25788**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 15.9.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.1; 26.3.4; 26.15.15
(591) Vàng, vàng đồng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP THIỆN QUANG (VN)
316 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện xoay chiều; máy phát điện; đinamô; máy bơm nước; môtơ điện; máy nông nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán: máy phát điện xoay chiều, máy phát điện, đinamô, máy bơm nước, môtơ điện, máy nông nghiệp.

---

(210) **4-2023-25791**

(220) 19/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

ONESOL

(731) PHÙNG ĐÔNG HƯNG (VN)
51/1A Thủ Khoa Huân, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác].

---

(210) **4-2023-25794**

(220) 19/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

KINDNESS
GROUP

(531) 24.1.1; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23

(591) Vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KINDNESS (VN)
Tầng 6, tòa MD Complex (tòa VP), số 68 Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ); gương; khung ảnh.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; váy đầm công sở; quần áo trẻ em; cà vạt [trang phục]; giầy thời trang; mũ thời trang.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, lữ hành; vận chuyển hành khách.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế nội thất; dịch vụ thiết kế quần áo.

---

(210) **4-2023-25795**

(540)

EcoTouch

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH XNK IMEXPORTER (VN)
Số 3 ngách 178/64 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa, thìa].

Nhóm 21: Ống hút; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; hộp đựng bữa ăn trưa; cốc giấy; bát giấy.

---

(210) **4-2023-25796**

(540)

gastigel

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DUNG HƯNG (VN)
Xóm Vải, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc bổ.

---

(210) **4-2023-25797**

(540)

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 6.1.2; 6.19.9; 26.15.3; 26.15.15

(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, xanh dương, nâu, xám, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TRỤC CHÀ LÚA TÂN LÚA VÀNG (VN)
C22- C24 đường số 6, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 07: Trục chà lúa (bộ phận của máy).

---

(210) **4-2023-25798**

(540)

Hovadoor®

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.11.9
(591) Nâu, đỏ cam, ghi xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HOÀI VÂN (VN)
165 đường Lê Đình Chi, ấp 3, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại; cửa quay bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại; cửa mở hai phía bằng kim loại; cửa lùa bằng kim loại; cửa sắt.

---

(210) **4-2023-25799**

(540)

HJT

(220) 19/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) AEON MOTOR CO., LTD. (TW)
NO.41, Nan Jou, Nanjou Tsuen, Shanshang Dist., Tainan city, Taiwan 743
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Trục của xe cộ; đai cho ổ trục bánh xe; đĩa phanh dùng cho xe cộ; nắp đậy bình chứa nhiên liệu của xe cộ; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; ổ líp dùng cho xe cộ mặt đất; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; giá để hành lý cho xe cộ; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe tay ga; chân chống xe máy; yên xe máy; xích xe máy; khung xe máy; tay lái xe máy; động cơ xe máy; xe máy; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; gương chiếu hậu; cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; bọc yên dùng cho xe máy; lò xo giảm xóc cho xe cộ; kẹp dùng để căng nan hoa cho bánh xe; giảm xóc treo cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện.

---

(210) **4-2023-25900**

(540)

HÀ CƯỜNG MOTOR MASTER+
NÂNG TẦM CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5
(731) HÀ MẠNH CƯỜNG (VN)
Khu Đồn Vực, xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; làm sạch xe cộ; đánh bóng xe cộ; phục hồi lại máy móc động cơ bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa; chống gỉ cho xe cộ.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện [đào tạo]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2023-25901**

(540)

TEALATTE

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TRÀ CHÍNH SƠN (VN)
Số 257 Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; chế phẩm ngũ cốc; trà ướp lạnh, trà đã đông lạnh; trà.

---

(210) **4-2023-25902**

(540)

CHAITEA

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TRÀ CHÍNH SƠN (VN)
Số 257 Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: (Đồ uống trên cơ sở trà); (đồ uống trên cơ sở cà phê); (chế phẩm ngũ cốc); (trà ướp lạnh, trà đã đông lạnh); (trà).

---

(210) **4-2023-25905**

(540)

Yen Man
Bird's Nest

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN MÂN (VN)
Khu phố Cửu Lợi Bắc, phường Tam Quan Nam, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào chế biến; chè yến; yến chưng đường phèn; súp yến.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không có cồn); nước yến (đồ uống không có cồn).

---

(210) **4-2023-25906**

(300) 018821054 13/01/2023 EM

(540)

Samsung Care+

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.9.1; 24.17.5; 26.4.3; 26.4.7

(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh dương nhạt.

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình đi-ốt phát quang (màn hình led); bộ nghe nhìn thực tế ảo; thiết bị lưu trữ dữ liệu (usb) chưa có dữ liệu; thẻ nhớ flash chưa có dữ liệu; thiết bị định tuyến mạng; khóa cửa kỹ thuật số; bảng hiển thị chỉ dẫn kỹ thuật số; chất bán dẫn; thiết bị sạc pin cho điện thoại cầm tay, máy tính bảng và máy tính xách tay; máy chiếu video; thiết bị thu nhận và giải mã tín hiệu truyền hình; đồng hồ thông minh; ổ cứng thể rắn (SSD); điện thoại thông minh; vỏ bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh và máy tính bảng; loa âm thanh; máy tính có thể đeo được có bản chất là kính thông minh, nhẫn thông minh, vòng đeo cổ thông minh và vòng đeo thông minh; bộ cảm biến điện; thiết bị theo dõi hoạt động có thể đeo được; pin điện có thể sạc lại; máy ảnh; máy vi tính; màn hình máy vi tính; máy tính bảng; tivi; tai nghe trùm đầu; tai nghe gắn trong ống tai; máy tính xách tay; điện thoại di động; nhẫn thông minh; vòng đeo cổ thông minh; vòng tay thông minh; thiết bị định vị vật thể thông minh (“smart tags”); bút điện tử; phần mềm ứng dụng máy tính ghi sẵn và tải xuống được dùng để cài đặt, bảo dưỡng, sửa chữa, khôi phục và cập nhật đồng hồ thông minh, điện thoại thông minh, máy tính bảng, phần cứng máy tính, thiết bị điện, thiết bị điện tử tiêu dùng và thiết bị y tế; công cụ khôi phục phần mềm, cụ thể là, phần mềm máy tính ghi sẵn và tải xuống được dùng để bảo vệ và sao lưu tập tin máy tính, và để khôi phục và phục hồi các tập tin đã bị xóa hoặc ghi đè.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm bảo hành mở rộng cho đồng hồ thông minh, điện thoại thông minh, máy tính bảng, phần cứng máy tính, thiết bị điện, thiết bị điện tử tiêu dùng và thiết bị y tế; dịch vụ bảo hiểm liên quan đến tổn thất tài sản cá nhân; dịch vụ bảo hiểm liên quan đến mất cắp tài sản cá nhân; dịch vụ bảo hiểm cho đồng hồ thông minh, điện thoại thông minh, máy tính bảng, phần cứng máy tính, thiết bị điện, thiết bị điện tử tiêu dùng và thiết bị y tế.

Nhóm 37: Cài đặt, bảo dưỡng và sửa chữa đồng hồ thông minh, điện thoại thông minh và máy tính bảng; cài đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị liên lạc; cài đặt, bảo durỡng và sửa chữa phần cứng máy tính; cài đặt, bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống máy tính; cài đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điện; cài đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điện tử tiêu dùng; cài đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị y tế.

Nhóm 42: Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là, khắc phục sự cố có bản chất là chẩn đoán sự cố cho đồng hồ thông minh, điện thoại thông minh, máy tính bảng, thiết bị liên lạc, phần cứng máy tính, thiết bị điện, thiết bị điện tử tiêu dùng và thiết bị y tế; cài đặt chương trình máy tính; tạo lập, lập trình, thiết kế, phát triển, phân tích, thực hiện, cài đặt, tích hợp, bảo trì, cập nhật và sửa chữa chương trình máy tính, phần mềm và ứng dụng di động cho đồng hồ thông minh, điện thoại thông minh, máy tính bảng, thiết bị liên lạc, phần cứng máy tính, thiết bị điện, thiết bị điện tử tiêu dùng và thiết bị y tế; dịch vụ hỗ trợ phần mềm máy tính, cụ thể là, khắc phục sự cố cho phần mềm máy tính, đồng hồ thông minh, điện thoại thông minh, máy tính bảng, thiết bị liên lạc, phần cứng máy tính, thiết bị điện, thiết bị điện tử tiêu dùng và thiết bị y tế; tư vấn kỹ thuật liên quan đến sửa chữa phần mềm, đồng hồ thông minh, điện thoại thông minh, máy tính bảng, thiết bị liên lạc, phần cứng máy tính, thiết bị điện, thiết bị điện tử tiêu dùng và thiết bị y tế; khôi phục dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2023-25907**

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Bella Vita

(591) Trắng, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC ISUN VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Dốc Sặt, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; nước hoa.

---

(210) **4-2023-25908**

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

MinHy

(731) NGÔ QUANG HUY (VN)
P2404-CT2 KĐT mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh tráng (thực phẩm trên cơ sở gạo); xốt [gia vị]; phở; bún (đều là thực phẩm trên cơ sở gạo).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2023-25909**

(540)

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH TM - DV VH GOLF (VN)
38/15A Nguyễn Văn Trỗi, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán dụng cụ, đồ dùng chơi golf.

---

(210) **4-2023-25910**

(540)

LUS VIETNAM

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SP VIỆT NAM (VN)
135A/2 Tổ 13, hu phố Thạnh Lợi, đường An Thạnh 16, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Cà phê và các sản phẩm thay thế chúng; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-25911**

(540)

VIVA NEST

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TRẦN QUỐC TUẤN (VN)
84/32, đường số 01, phường 04, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào chế biến; yến chưng đường phèn.

---

(210) **4-2023-25912**

(540)

I'MK

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH XNK DƯỢC PHẨM NATURE PHARMA PACIFIC (VN)
226 đường N7, khu phố Phước Lai, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể; thuốc đánh răng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tạo nếp tóc.

---

(210) **4-2023-25913**

(540)

KIỆN DƯƠNG KHANG

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM LHTP (VN)
BT3.04, đường XP8, KĐT Xuân Phương Vigracera, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2023-25914**

(540)

ĐỎ ART

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRẦN HÀ MI (VN)
150 đường Phan Bội Châu, phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày, giới thiệu sản phẩm đồng hồ, phụ tùng và linh kiện đồng hồ, dây đồng hồ đeo tay, vòng đeo tay (đồ trang sức, đồ kim hoàn), dây bằng kim loại quý (đồ trang sức, đồ kim hoàn), điện thoại, tai nghe, pin điện thoại, dây sạc điện thoại, miếng dán màn hình, ốp lưng điện thoại, túi đựng điện thoại thông minh, pin sạc dự phòng, hộp đựng điện thoại và phụ kiện điện thoại, loa, đồ lưu niệm (móc chìa khóa, gấu bông, hộp gói quà, bộ quà tặng), ví đựng thẻ tín dụng, bìa bọc hộ chiếu, bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-25915**

(540)

PÜR

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh ngọc lam, hồng, tím, cam nâu nhạt.
(731) ROYAL INDUSTRIES (THAILAND) PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
126 Moo 6, Sethakij 1 Road, Omnoi, Krathumban, Samutsakorn 74130 Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; chai sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình bú sữa cho trẻ em; núm vú giả cho trẻ em ăn.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm bình sữa cho trẻ em bú, chai sữa cho trẻ em bú, núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả của bình bú sữa cho trẻ em, núm vú giả cho trẻ em ăn.

---

(210) **4-2023-25916**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.13
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WORK FLOW (VN)
39 Nguyễn Duy Hiệu, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; ca cao; trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 35: Cho thuê thiết bị văn phòng trong không gian làm việc chung; dịch vụ photocopy; dịch vụ kế toán; xử lý văn bản; dịch vụ trả lời điện thoại (cho chủ thuê bao vắng mặt); dịch vụ tuyển dụng nhân sự.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; quản lý các căn hộ cho thuê.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; quán cà phê; quán bia; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2023-25917**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 7.3.1; 25.7.3; 26.4.4; 26.4.9
(731) NGUYỄN VĂN KIÊN (VN)
Thôn Nam An, xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ.

Nhóm 18: Ví, túi xách; ba lô.

Nhóm 25: Dây lưng (trang phục); giày; dép; quần áo; váy; mũ.

---

(210) **4-2023-25918**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ MẠNH HIẾU (VN)
Số nhà 76, ngách 322/17 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 21: Bình đựng nước giữ nhiệt; hộp đựng cơm giữ nhiệt; đũa; túi giữ nhiệt; túi dùng trong nấu nướng.

---

(210) **4-2023-25919**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI AV (VN)
Số 106/2 - A2 Lạc Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; chiết xuất của hoa [nước hoa]; serum (chế phẩm mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; kem bôi da (có chứa thuốc); chế phẩm đặc trị mụn (có chứa thuốc); chế phẩm đặc trị nám (có chứa thuốc); chế phẩm đặc trị tàn nhang (có chứa thuốc).

---

(210) **4-2023-25920**

(540)

USHI

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI AV (VN)
Số 106/2 - A2 Lạc Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; chiết xuất của hoa [nước hoa]; serum (chế phẩm mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; kem bôi da (có chứa thuốc); chế phẩm đặc trị mụn (có chứa thuốc); chế phẩm đặc trị nám (có chứa thuốc); chế phẩm đặc trị tàn nhang (có chứa thuốc).

---

(210) **4-2023-25921**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.7
(591) Xanh đậm, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LINH THƠ (VN)
160/23/29, KP 2, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi chân; đồ đội đầu; váy.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: quần áo, trang phục, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-25922**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 3.9.24
(731) VŨ HOÀNG NAM (VN)
16 Trần Hưng Đạo, Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: cây thủy sinh, cá cảnh, sinh vật cảnh, bể nuôi cá cảnh, giá thể dùng để trồng cây kiểng và cây thủy sinh, các vật dụng dùng cho việc nuôi và chăm sóc cá cảnh.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí hồ thực vật thủy sinh, thiết kế trang trí hồ cá.

---

(210) **4-2023-25923**

(540)

TVQ Store

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHẠM NHƯ QUÂN (VN)
Xóm 9, thôn Trấn Tây, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 07: Máy khâu (máy may); máy hút bụi; máy phun sương mù; máy xay; máy là hơi nước dùng cho vải, mang đi được; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2023-25924**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, cam, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO VẠN XUÂN (VN)
Xóm Bắc Xuân, xã Diễn Xuân, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 31: Quả dưa lưới tươi.

---

(210) **4-2023-25925**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 3.13.4; 3.13.24; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, vàng, vàng đậm, xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP XÃ NAM SƠN (VN)
Xóm 5, xã Nam Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2023-25926**

(540)

com-pA

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) LÊ THANH VŨ (VN)
65/17H Nguyễn Thị Đành, ấp Dân Thắng 1, xã Tân thới Nhì, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Khung võng; khung võng xếp; khung nôi; khung giường; khung ghế; khung mắc màn bằng kim loại thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2023-25927**

(540)

So.Fit
Gym.Yoga.Dance Center

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(591) Đen, xanh dạ quang.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM SO.FIT (VN)
L5-01 - gym - tầng 5, khu thương mại, chung cư cao tầng Lavita Charm, 58 đường số 1, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; hoạt động câu lạc bộ thể dục, thể thao, thể hình; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể dục, thể hình); trung tâm hướng dẫn tập yoga; dịch vụ hướng dẫn luyện tập cơ thể làm cho người vừa vặn; tổ chức các hoạt động thể dục thể thao.

---

(210) **4-2023-25928**

(540)

SKYHouse

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SKYGROUP (VN)
11 Phú Xuân 3, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Xây dựng.

---

(210) **4-2023-25929**

(540)

SKYPanel

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SKYGROUP (VN)
11 Phú Xuân 3, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại, phân phối ván gỗ công nghiệp, tấm PVC.

---

(210) **4-2023-25930**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11
(591) Trắng, đỏ, cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DANA HOÀN MỸ (VN)
5/999 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp (bao gồm: vệ sinh công trình, vệ sinh văn phòng, vệ sinh trường học, vệ sinh nhà máy, vệ sinh bệnh viện); dịch vụ chăm sóc cảnh quan; dịch vụ xây dựng điện nước; dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị; dịch vụ rửa xe; dịch vụ giặt ủi công nghiệp.

---

(210) **4-2023-25931**

(540)

EXIM

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-25932**

(540)

CELTIC

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-25933**

(540)

Elfbar

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LẠI THỊ PHƯƠNG LIÊN (VN)
Thôn Anh Dũng, xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Máy tạo độ ẩm, máy lọc không khí, máy phun sương (tạo độ ẩm và lọc không khí); máy xông tinh dầu (chạy điện).

---

(210) **4-2023-25934**

(540)

Vozol

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LẠI THỊ PHƯƠNG LIÊN (VN)
Thôn Anh Dũng, xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 11: Máy tạo độ ẩm, máy lọc không khí, máy phun sương (tạo độ ẩm và lọc không khí); máy xông tinh dầu (chạy điện).

---

(210) **4-2023-25935**

(540)

TRUNG NAM elevator

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.2; 24.15.21; 26.3.2; 26.4.1; 26.4.10
(591) Xanh lá, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ TỰ ĐỘNG THANG MÁY TRUNG NAM (VN)
Tổ 3, khối Thanh Nam, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 07: Thang máy.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa, bảo trì thang máy.

---

(210) **4-2023-25936**

(540)

Hairlabo

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM ALL ABOUT HAIR (VN)
Số 45 đường Trần Huy Liệu, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu.

---

(210) **4-2023-25937**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.1.16; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, nâu, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN CÓ (VN)
Số 388/BH, ấp Bảo Hòa, xã Vĩnh Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 30: Cơm cháy.

---

(210) **4-2023-25938**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 2.9.16; 5.3.20; 7.1.9; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, nâu đỏ, nâu đất, hồng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP GIA VỊ VÀ ẨM THỰC (VN)
Thôn Nam Thanh, xã Nam Xuân, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 30: Gia vị làm từ hạt dổi.

---

(210) **4-2023-25939**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, cam pastel, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PRO CARE (VN)
253 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng, máy móc, thiết bị chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-25940**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 17.1.2; 17.5.1
(591) Xanh ngọc, xanh dương, đỏ, vàng, cam, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NAOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2023-25941**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 19.3.4; 26.4.4
(591) Đỏ, vàng, cam, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI ANH PHƯƠNG (VN)
47/62 Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2023-25943**

(540)

TOCO

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) TRỊNH ĐÌNH THẮNG (VN)
28/53 đường số 18, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu dưỡng tóc, dầu gội, dầu xả, serum dưỡng tóc, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-25944**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.15.15
(591) Trắng, đen, xanh dương, xanh lá cây, xanh ngọc, đỏ, vàng, cam, tím, hồng, nâu.
(731) BÙI ĐỨC TÀI (VN)
1/1/1A19 Linh Đông, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính, gọng kính, tròng kính, kính áp tròng, mắt kính thuốc, thiết bị đo khúc xạ quang học.

---

(210) **4-2023-25945**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.16; 26.1.1
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM CÔNG NGHỆ CAO DL (VN)
Số 185 đường Lê Lai, phường Hà cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm chăm sóc da; dầu gội; dầu xả; tinh chất dưỡng tóc; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem đánh răng; dung dịch vệ sinh thân thể; nước giặt; nước xả vải; nước rửa bát; nước lau sàn; nước tẩy nhà vệ sinh; nước tẩy đa năng; nước rửa tay.

Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược liệu; chiết xuất dược liệu; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25946**

(540)

L'AUBE ORIENT

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM CÔNG NGHỆ CAO DL (VN)
Số 185 đường Lê Lai, phường Hà cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; tinh chất dưỡng tóc; sữa tắm; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2023-25947**

(540)

UMEE

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM CÔNG NGHỆ CAO DL (VN)
Số 185 đường Lê Lai, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả; nước rửa bát; nước lau sàn; nước tẩy đa năng; nước rửa tay.

---

(210) **4-2023-25948**

(540)

LINGZ

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 5.11.5
(591) Đỏ, đen, xám, xám nhạt, trắng.
(731) VŨ NGỌC KHÁNH (VN)
121 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (thảo mộc hoặc không phải là thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế); trà có hương vị hoa; trà hương vị trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ cửa hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-25949**

(540)

GROUPTWO

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LINH ĐẠT (VN)
Khu đô thị Lạc Hồng Phúc, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25950**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 8.1.18; 8.7.5; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh cốm, đỏ, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng đồng, cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25951**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, cam, vàng, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng đồng, trắng vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25952**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 5.7.21; 5.7.22; 8.1.18; 8.3.1; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng, đỏ, tím, vàng, cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25953**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 8.1.18; 8.1.22; 8.3.1; 25.5.25; 26.1.2
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng đồng, cam, trắng sữa.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25954**

(540)

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.5.3; 5.7.21; 8.1.18; 8.3.1; 25.5.25; 26.1.2; 26.11.12

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25955**

(540)

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.5.3; 5.5.19; 5.5.21; 8.1.18; 8.3.1

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, đỏ, trắng, vàng, xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25956**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 5.3.11; 5.7.3; 8.1.18; 8.3.1; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh cốm, xanh lá cây, hồng, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng đồng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25957**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 5.7.3; 8.1.18; 8.3.1; 8.7.5; 25.5.25; 26.1.1
(591) Hồng, nâu, trắng, cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25958**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 1.15.19; 5.3.16; 5.9.19; 8.1.18; 8.3.1; 25.5.25; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, hồng, vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25959**

(540)

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.5.3; 1.15.19; 5.3.11; 5.9.19; 8.1.18; 8.3.1; 25.5.25; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, vàng, nâu, vàng kem, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25960**

(540)

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.5.3; 1.15.19; 5.5.19; 5.7.21; 5.7.22; 8.1.18; 8.3.1; 25.5.25; 26.1.1

(591) Vàng, vàng nâu, trắng, hồng tím, xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng đồng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25961**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 5.7.1; 5.7.27; 8.1.18; 8.3.1; 11.3.3; 26.1.1
(591) Nâu đậm, nâu kem, trắng, trắng sữa, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng đồng, cam.
(731) CÔNG TY TNHHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25962**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 1.15.19; 5.3.11; 5.7.21; 8.1.18; 8.3.1; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, xanh lá cây, vàng đồng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25963**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 1.15.19; 8.1.18; 8.3.1; 8.7.5; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, nâu đậm, nâu sữa, xanh lá cây, đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng đồng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-25964**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.1.8; 5.1.16; 5.7.3; 7.1.24; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh lam, vàng, trắng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)
Xóm 8, xã Diễn Thái, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Bánh ong.

---

(210) **4-2023-25965**

(540)

VinaQuantum

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH RỒNG VINA (VN)
47/2 Hòa Bình, phường Tân Thới Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước giải khát; nước tinh khiết; nước uống đóng chai; nước uống đóng bình.

---

(210) **4-2023-25966**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 5.5.20; 7.1.6; 7.1.12; 11.1.6; 11.3.7; 15.7.1; 25.1.6; 26.1.2
(591) Đen, vàng, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BÚN BÒ SÀI THÀNH (VN)
158 Lê Văn Khương, Ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-25967**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Hồng sẫm, hạt dẻ, xanh dương đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ INTERNET 386 (VN)
Ô 31, lô DC69, đường NA7, kcn Việt Sing, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo qua thư; dịch vụ nghiên cứu thị trường; khảo sát kinh doanh thương mại; cho thuê vật liệu quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; quảng cáo trên truyền hình; nghiên cứu thị trường; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thăm dò dư luận; cho thuê không gian quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo ngoài trời.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-25968**

(540)

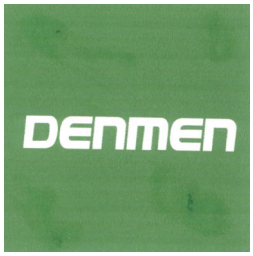

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MOBELL (VN)
909/4 quốc lộ 1A, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ kiện điện thoại và máy tính bảng gồm: sạc dự phòng, dây sạc, dây cáp, loa bluetooth, tai nghe, ốp lưng, miếng dán màn hình, túi chống nước, giá đỡ, gậy chụp hình, đế và móc điện thoại.

---

(210) **4-2023-25969**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NYNA (VN)
Tổ 8, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã giấy em bé; tã giấy người lớn; tấm lót giường bằng giấy; miếng lót sơ sinh.

---

(210) **4-2023-25970**

(540)

OME

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO CHÂU VINA (VN)
Đường Nguyễn Trung Trực, khu phố 5, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 10: Bao cao su.

---

(210) **4-2023-25971**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) NGUYỄN THANH PHONG (VN)
173/20/5A Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ kiện làm bằng inox để trang trí xe máy: ốp dè xe máy, bọc mõm đầu đuôi xe máy và tấm lót xe máy.

---

(210) **4-2023-25972**

(540)

BROBONE

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25973**

(540)

BROCAPS

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25974**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROCIDIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25975**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROCITIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25976**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROCOLD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25977**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROCOLON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25978**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROCOMIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25979**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROFLU

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25980**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROFORT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25981**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROGOLD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25982**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROGOUT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25983**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROGINAL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25984**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROMECTA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25985**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROMEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25986**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BRONEST

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25987**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BRONEURO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25988**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROSABET

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25989**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROSAGAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25990**

(540)

BROSAMIN

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25991**

(540)

BROSCAL

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25992**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Nâu,vàng, trắng.
(731) VŨ THU TRANG (VN)
Số 43 ngõ 29 phố Chu Huy Mân, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa); dịch vụ massage (xoa bóp) mặt; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tư vấn làm đẹp; dịch vụ gội đầu dưỡng sinh.

---

(210) **4-2023-25993**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 21.3.13; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Đen, đỏ, trắng, vàng cam, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THE SERVICE FITNESS AND YOGA (VN)
491B đường Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (câu lạc bộ thể dục thẩm mỹ, câu lạc bộ yoga, câu lạc bộ thể hình gym và fitness); dịch vụ huấn luyện viên thể dục gym và fitness; dịch vụ hướng dẫn tập yoga; hướng dẫn tập thể dục thể hình; phòng tập yoga; phòng tập thể dục thể hình.

---

(210) **4-2023-25994**

(540)

Nyna Company
MOTHER AND BABY

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NYNA (VN)
Tổ 8, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã giấy em bé; tã giấy người lớn; tấm lót giường bằng giấy; miếng lót sơ sinh.

---

(210) **4-2023-25995**

(540)

BROMETA

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25996**

(540)

BROSEYE

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25997**

(540)

BROSIUM

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25998**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROSLEEP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-25999**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROSMAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26000**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROSTATE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26001**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROBABY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26002**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROTOLIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26003**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROTRIL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26004**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROVAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26005**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROVER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26006**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROVITA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26007**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROXIDIL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26008**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROPLUS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26009**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BROLLAGEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIBROS (VN)
Số 358 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26011**

(540)

menori

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.6
(731) HOÀNG ĐÌNH TRUNG (VN)
Số 9, ngách 24 ngõ 34 đường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc gia dụng (như giường tủ, bàn ghế, giá kệ); đồ đạc cho văn phòng; giá để đồ đạc; giá bày hàng.

---

(210) **4-2023-26013**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 5.7.1; 5.7.6; 8.1.18; 24.1.1; 25.5.25; 26.1.2
(591) Xanh cốm, xanh lam, đỏ, nâu, vàng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, vàng đồng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-26014**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 5.7.1; 5.7.6; 8.1.18; 24.1.1
(591) Nâu, vàng, đỏ, trắng, xanh lá cây, đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng đồng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-26015**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 5.3.9; 5.3.11; 8.1.18; 8.3.1; 24.1.1
(591) Xanh cốm, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng đồng, cam, đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-26016**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 5.5.15; 5.7.21; 5.7.22; 8.1.18; 8.3.1; 24.1.1; 25.5.25
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng đồng, cam, đỏ, xanh lá cây, nâu, trắng, đen, tím.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-26017**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.3; 5.1.14; 5.9.19; 6.19.9; 8.1.18; 8.3.1; 24.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, đỏ, trắng, vàng đồng, vàng nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; bột để làm kem; bánh kẹo; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bọt; đồ uống cacao có sữa; kem trái cây.

---

(210) **4-2023-26018**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.22; 5.7.1; 5.7.3; 6.19.9; 6.19.16; 8.1.25; 25.5.25; 26.1.2; 26.4.2
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, vàng, cam, nâu, đỏ đô, đen, xám, xanh ô liu.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH CƯỜNG TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Văn Xá, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thanh ngũ cốc giàu protein; ngũ cốc dạng thanh; gạo; gạo lứt.

---

(210) **4-2023-26019**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Xanh tím than, đỏ, vàng.
(731) TRẦN PHÚC CHUYÊN (VN)
DV24-LK291 KDDV Hòa Bình, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; dầu nhờn dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2023-26021**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 11.1.6; 11.3.7
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, da cam, trắng, nâu đậm, nâu nhạt, đen.
(731) QUẢNG THỊ NGỌC VÀNG (VN)
Số 379, tổ 8, Kp1A Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; tạo hình trang trí trên thực phẩm; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-26022**

(540)

nas

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAS BEAUTY AND HEALTH CARE (VN)
36 đường D5, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; chất màu dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2023-26023**

(540)

Shop Sữa Quỳnh Hân

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.11.7; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH QUỲNH HÂN (VN)
Khu phố 2, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 35: Mua bán: sữa, tã, bỉm, yến sào đã qua chế biến, thực phẩm chức năng, quần áo.

---

(210) **4-2023-26024**

(540)

MAMA BIOTIC PLUS

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 1.13.10
(731) HEALTH AND HAPPINESS (H&H) HONG KONG LIMITED (CN)
Suites 4007-09, 40/F, One Island East Taikoo Place, 18 Westlands Road, Quarry Bay, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chế phẩm vitamin; chất bổ sung ăn kiêng chứa khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung ăn kiêng chủ yếu chứa sắt; chất bổ sung dinh dưỡng chủ yếu chứa sắt; thực phẩm cho em bé; sữa bột dùng cho em bé; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ em; bỉm quần dùng cho em bé; khăn ướt sát khuẩn; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho vật nuôi; tã lót dùng cho vật nuôi.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa dạng bột; sữa dê; sữa dê dạng bột; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

---

(210) **4-2023-26025**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.6; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH ÉPONJI (VN)
1-3 Giang Văn Minh, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 20: Giường; tủ; bàn; ghế; kệ; đồ đạc dùng trong văn phòng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm trang trí nội thất, giường, tủ, bàn, ghế, cửa, đồ dùng nội thất, vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng, kệ, đồ đạc dùng trong văn phòng.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; bảo dưỡng đồ đạc; dịch vụ thi công nội thất, ngoại thất; dịch vụ thi công trang trí nội thất, ngoại thất.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; tư vấn thiết kế nội thất; thiết kế ngoại thất; thiết kế kiến trúc công trình.

---

(210) **4-2023-26026**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.1
(591) Trắng, hồng đậm, hồng nhạt, đỏ đậm.
(731) HÀ LÊ TUẤN ĐẠT (VN)
1.16, C/C CH3, KDC Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2023-26027**

(540)

PHAREMPAT

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26028**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PHAREMPACO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26029**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PHAREMFLO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26030**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PHAREMZIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26031**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

FARDEMPA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26032**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MEGA-CLE

(731) VŨ HOÀNG NAM (VN)
Căn hộ 5B-CT5B, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-26033**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MEGA-CLE

(731) VŨ HOÀNG NAM (VN)
Căn hộ 5B-CT5B, khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26034**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

RABEGER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26035**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GER-LEVO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26036**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GERAUG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26037**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ HOÀNG THỊNH PHÁT (VN)
177C Lâm Văn Tết, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: sắt, thép, nhôm, inox và các sản phẩm của chúng.

Nhóm 40: Gia công cắt kim loại bằng laser; bào chấn inox.

---

(210) **4-2023-26038**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.20; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng nhạt, vàng đậm, đen.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2023-26039**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.11.15; 7.1.14; 19.3.1; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng nhạt, vàng đậm, cam, trắng, xám, nâu, đen.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2023-26040**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.14; 7.1.24; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng nhạt, vàng đậm, nâu, đen.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2023-26041**

(540)

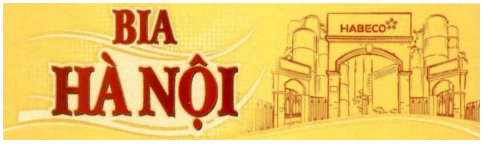

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.14; 7.1.24; 7.5.10; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng nhạt, vàng đậm, nâu, đen.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2023-26042**

(540)

SINCLAIR

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SINCLAIR PHARMACEUTICALS LIMITED (GB)
Eden House, Lakeside, Chester Business Park, Chester CH4 9QT, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; nước thơm dưỡng da; chế phẩm chăm sóc da; kem và chế phẩm làm sạch da.

Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm; nước thơm và kem dưỡng da có chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da có chứa thuốc; kem và chế phẩm làm sạch da có chứa thuốc; chất làm đầy da dạng tiêm; chất làm đầy da; bơm tiêm nạp đầy thuốc dùng cho mục đích y tế; bơm tiêm được nạp sẵn thuốc dùng cho mục đích y tế; vitamin và enzyme dùng cho mục đích y tế; hormon cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế; vật liệu khâu vết thương; đèn chiếu sáng và đèn dùng cho mục đích y tế; chỉ khâu và kim khâu y tế; máy điều trị thẩm mỹ vùng mặt bằng sóng siêu âm; thiết bị thẩm mỹ bao gồm thiết bị mát-xa, thiết bị đông lạnh mỡ giảm béo, thiết bị laser, thiết bị siêu âm, thiết bị sử dụng dòng điện, thiết bị chân không và thiết bị tần số vô tuyến; thiết bị vật lý trị liệu, cụ thể là thiết bị chăm sóc da; thiết bị kích thích cơ điện tử dùng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp; thiết bị mát-xa thẩm mỹ; thiết bị tạo khối và căng da mà bản chất là các thiết bị mát-xa, thiết bị đông lạnh mỡ giảm béo, thiết bị laser, thiết bị siêu âm, thiết bị sử dụng dòng điện, thiết bị chân không và thiết bị tần số vô tuyến; thiết bị giảm mỡ tích tụ dưới da; thiết bị lăn kim thẩm mỹ; thiết bị trị liệu bằng ánh sáng nhìn thấy được; dụng cụ điện trị liệu để giảm béo; thiết bị điều trị săn chắc cơ thể; dụng cụ điện trị liệu để điều trị săn chắc; thiết bị mài da vi điểm; thiết bị điều trị da; thiết bị điều trị thẩm mỹ; thiết bị điều trị thẩm mỹ dành cho liệu pháp ánh sáng xung cường độ cao, giảm béo, tạo đường nét cơ thể, trẻ hóa da mặt, điều trị thương tổn mạch máu, chỉnh sửa vết sẹo và vết rạn da và làm sạch mụn.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến các thủ thuật y tế và thẩm mỹ; dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến các thủ tục y tế và thẩm mỹ được cung cấp trực tuyến; cung cấp các ấn phẩm điện tử không thể tải xuống liên quan đến các thủ tục y tế và thẩm mỹ; xuất bản các tài liệu giáo dục và đào tạo liên quan đến các thủ tục y tế và thẩm mỹ.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ spa y tế; dịch vụ phòng khám bệnh; dịch vụ phòng khám sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe con người; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan đến các dịch vụ nói trên.

---

(210) **4-2023-26043**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.16; 6.1.2; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TRIỆU NGUYÊN (VN)
Thôn Xuân Lâm, xã Triệu Nguyên, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Trà; trà đậu đen; bột từ đậu đen xanh lòng.

---

(210) **4-2023-26044**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.3; 26.2.7; 26.15.25
(731) CAO THỊ HÀ AN (VN)
625/8 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở trong khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2023-26045**

(540)

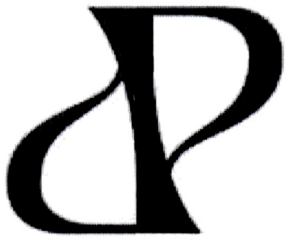

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 25.3.3; 26.2.7; 26.13.25

(731) CAO THỊ HÀ AN (VN)
625/8 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ ở trong khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2023-26046**

(540)

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.5; 3.7.4; 3.7.24; 4.3.20; 26.11.12

(591) Đỏ, vàng, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HTCO HOLDING (VN)
Số 40 đường số 3, KDC Nam Long, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; đại lý vé máy bay.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo.

---

(210) **4-2023-26047**

(540)

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI MINH (VN)
Số 1 ngách 299/15 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; thạch dạng bánh kẹo; sô cô la; ca cao.

---

(210) **4-2023-26048**

(540)

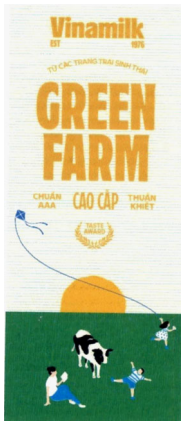

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.8; 2.5.24; 3.4.2; 5.7.3; 5.13.4; 18.5.7; 25.5.2; 25.7.21; 26.2.7
(591) Vàng, xanh lá cây, xanh lam, đen, trắng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa đặc; sữa nước; sữa giàu protein; sữa tươi; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa lên men (kefir); sản phẩm thay thế sữa; váng sữa (smetana); phô mai; kem (sản phẩm sữa); kem trên cơ sở thực vật; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa gạo.

---

(210) **4-2023-26050**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 24.9.1
(591) Hồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HIẾU TÓC XINH (VN)
1263 đường 3 Tháng 2, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ cấy tóc; cho thuê dụng cụ tạo kiểu tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ tạo kiểu tóc.

---

(210) **4-2023-26051**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16; 24.9.1
(591) Hồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HIẾU TÓC XINH (VN)
1263 đường 3 Tháng 2, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 26: Tóc giả; lọn tóc; chỏm tóc giả; phần tóc nối thêm; tóc người; đồ trang trí dùng cho tóc.

---

(210) **4-2023-26052**

(540)

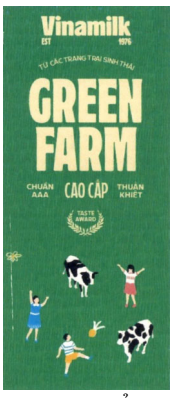

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.8; 2.5.24; 3.4.2; 5.7.3; 5.13.4; 26.4.2
(591) Xanh lá cây, vàng nhạt, đen, đỏ, xanh lam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa đặc; sữa nước; sữa giàu protein; sữa tươi; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa lên men (kefir); sản phẩm thay thế sữa; váng sữa (smetana); phô mai; kem (sản phẩm sữa); kem trên cơ sở thực vật; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa gạo.

---

(210) **4-2023-26053**

(540)

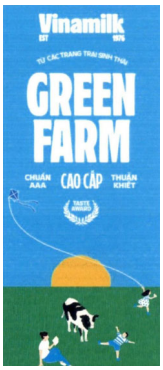

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.8; 2.5.24; 3.4.2; 5.7.3; 5.13.4; 18.5.7; 25.5.2; 26.2.7; 26.4.2
(591) Xanh lam, xanh lá cây, trắng, vàng, đen, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa đặc; sữa nước; sữa giàu protein; sữa tươi; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa lên men (kefir); sản phẩm thay thế sữa; váng sữa (smetana); phô mai; kem (sản phẩm sữa); kem trên cơ sở thực vật; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa gạo.

---

(210) **4-2023-26054**

(540)

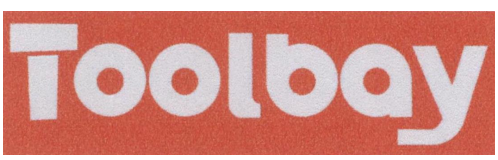

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Da cam, xám nhạt.
(731) PINGXIANG SUYUE IMPORT AND EXPORT CO. LTD (CN)
No. 110, Building 6, Shimao - Tiancheng, No. 365, South Road, Pingxiang City, Chongzuo Area, Guangxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ cầm tay có sử dụng điện, hơi: máy mài; máy khoan; máy đục bê tông; máy bào gỗ; máy cưa; máy cắt (nhôm, sắt); máy chà nhám; máy phay; máy siết mở bu lông; máy bắt vít; máy bắn đinh.

---

(210) **4-2023-26055**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Ivon Legacy Beer

(731) CYF ENTERPRISE (S) PTE LTD (SG)
1 Sims Lane, #06-09, Singapore 387355

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; bia mạch nha; hèm bia; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; hèm mạch nha; cốc-tai trên cơ sở bia; chế phẩm không chứa cồn để làm rượu mùi; bia gừng.

---

(210) **4-2023-26056**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

TRINKEN

(731) CYF ENTERPRISE (S) PTE LTD (SG)
1 Sims Lane, #06-09, Singapore 387355

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; bia mạch nha; hèm bia; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; hèm mạch nha; cốc-tai trên cơ sở bia; chế phẩm không chứa cồn để làm rượu mùi; bia gừng.

---

(210) **4-2023-26057**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MITOIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC KHOA (VN)
Số 9 Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH LEGOS (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; xà phòng; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

Nhóm 05: Chất diệt ký sinh trùng; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm đông khô phù hợp cho mục đích y tế; dược phẩm.

---

(210) **4-2023-26058**

(540)

MARCUMASIA

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh, đen.
(731) MARCUM ASIA CPAS LLP (US)
7 Penn Plaza, Ste. 830 New York, NY 100001, United States
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Khảo sát kinh doanh; dịch vụ kế toán được thực hiện bằng máy vi tính; dịch vụ tư vấn kế toán; kế toán hành chính; dịch vụ kế toán điều tra; dịch vụ kế toán quỹ hưu trí; dịch vụ kế toán cho việc sáp nhập và mua lại; dịch vụ kế toán liên quan đến chi phí cho doanh nghiệp nông nghiệp; cung cấp dịch vụ kế toán cho người khác; dịch vụ tư vấn và thông tin liên quan đến kế toán; kế toán; kiểm toán báo cáo tài chính; kiểm toán tài khoản; kiểm toán chi phí tiện ích cho người khác; kiểm toán doanh nghiệp; kiểm toán tài chính; kế toán chi phí.

Nhóm 45: Dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ quy định; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật.

---

(210) **4-2023-26059**

(540)

sunraymascota

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) DONGGUAN SHURUI PET PRODUCTS CO. LTD. (CN)
One of 10 Expo Avenue, Houjie Town, Dongguan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Giường cho động vật nuôi trong nhà; đệm cho động vật nuôi trong nhà; cũi cho chó; manơcanh cho thợ may quần áo; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; hộp làm ổ cho động vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2023-26060**

(540)

BLWR

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) BELLWETHER ELECTRONIC CORP. (TW)
9F.-1, No. 1071, Zhongzheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 33045, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nối [điện]; đầu nối dây [điện]; mạch in linh hoạt; dây cáp máy tính; dây cáp cho hệ thống truyền tín hiệu điện; cáp điện phẳng linh hoạt.

---

(210) **4-2023-26061**

(540)

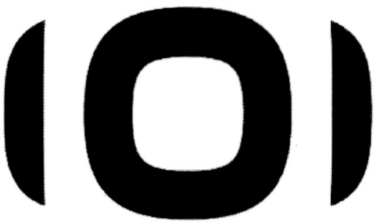

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 16.3.1; 26.2.1; 26.2.3; 26.4.4; 26.4.5

(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe tải; xe ô tô; xe ô tô con; giảm xóc cho ô tô; bánh xe cộ; vỏ xe ô tô.

---

(210) **4-2023-26062**

(540)

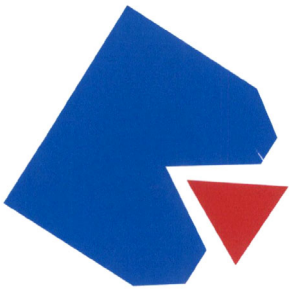

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.1; 26.5.1; 26.7.25

(591) Xanh, đỏ.

(731) BELLWETHER ELECTRONIC CORP. (TW)
9F.-1, No. 1071, Zhongzheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 33045, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nối [điện]; đầu nối dây [điện]; mạch in linh hoạt; dây cáp máy tính; dây cáp cho hệ thống truyền tín hiệu điện; cáp điện phẳng linh hoạt.

---

(210) **4-2023-26063**

(540)

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12

(731) NGUYỄN HỒNG TRIỀU (VN)
Số 6 - C26, chung cư An Trung, đường Ngô Quyền, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì các loại; bánh ngọt; sô cô la; kem (lạnh); kem trái cây (lạnh); các loại đá lạnh ăn được; mật ong; thảo mộc đã bảo quản (dùng làm gia vị).

---

(210) **4-2023-26064**

(540)

BellWether

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.1; 26.5.1; 26.7.25

(731) BELLWETHER ELECTRONIC CORP. (TW)
9F.-1, No. 1071, Zhongzheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 33045, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nối [điện]; đầu nối dây [điện]; mạch in linh hoạt; dây cáp máy tính; dây cáp cho hệ thống truyền tín hiệu điện; cáp điện phẳng linh hoạt.

---

(210) **4-2023-26065**

(540)

Nâng cao sức khỏe gia đình bạn

Yến Sào HƯƠNG VIỆT

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1; 26.11.12

(591) Cam, nâu, đỏ, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO HƯƠNG VIỆT (VN)
Số 118, ấp Khu Phố, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào tinh chế; tổ huyết yến khô làm sạch; tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến); tổ yến thô.

---

(210) **4-2023-26066**

(540)

Micro-Hi

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) BELLWETHER ELECTRONIC CORP. (TW)
9F.-1, No. 1071, Zhongzheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 33045, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nối có phích cắm điện; phích cắm điện; đường dây nối điện; bộ nối [điện]; đầu nối dây [điện]; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2023-26067**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.13
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh tím, tím, hồng, trắng.
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý, đánh giá, môi giới, tham vấn và đầu tư bất động sản thương mại và bất động sản để ở; dịch vụ quản lý đầu tư và vốn đầu tư cho bất động sản thương mại và bất động sản để ở.

Nhóm 37: Dịch vụ quản lý/giám sát việc xây dựng các bất động sản thương mại và bất động sản để ở; tân trang, xây mới, nâng cấp bất động sản để làm tăng giá trị của bất động sản; lắp đặt các thiết bị cho tòa nhà văn phòng và căn hộ.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí và công viên theo chủ đề trong và ngoài tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ câu lạc bộ thể dục thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-26068**

(540)

Mini-Hi

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) BELLWETHER ELECTRONIC CORP. (TW)
9F.-1, No. 1071, Zhongzheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 33045, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nối có phích cắm điện; phích cắm điện; đường dây nối điện; bộ nối [điện]; đầu nối dây [điện]; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2023-26070**

(540)

MagicShark

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) BELLWETHER ELECTRONIC CORP. (TW)
9F.-1, No. 1071, Zhongzheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 33045, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nối có phích cắm điện; phích cắm điện; đường dây nối điện; bộ nối [điện]; đầu nối dây [điện]; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2023-26072**

(540)

MagicRhino

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) BELLWETHER ELECTRONIC CORP. (TW)
9F.-1, No. 1071, Zhongzheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 33045, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nối có phích cắm điện; phích cắm điện; đường dây nối điện; bộ nối [điện]; đầu nối dây [điện]; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2023-26073**

(540)

HATAPARK

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.9.1; 25.1.25; 26.11.3; 26.11.8

(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, xanh dương.

(731) PHẠM NGỌC HẢI (VN)
Số 22 ngõ 72 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi chân; đồ đội đầu; dép; giày thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, bán buôn và bán lẻ: quần áo, quần áo may sẵn, quần áo thể thao, quần áo đi ngủ, đồ đi chân, đồ đội đầu, giày, dép, giày thể thao, túi xách, khăn quàng cổ, thắt lưng.

---

(210) **4-2023-26074**

(540)

BEUTIER

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 26.5.1; 26.5.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOUISTAR VIỆT NAM (VN)
137 Dương Văn An, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu vang; rượu mạnh.

---

(210) **4-2023-26075**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 25.5.1; 26.1.1
(731) KYOEI FOOD CO., LTD. (JP)
2-1-1 Nihonbashihamacho, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 30: Bột gia vị trên cơ sở bột; các chế phẩm từ ngũ cốc; hỗn hợp bột dùng để làm món gà chiên kiểu nhật bản (bột Karaage); hỗn hợp bột để chế biến món tempura; đồ ép đùn (thực phẩm), cụ thể là bỏng gạo.

---

(210) **4-2023-26076**

(540)

DAPA-LUPI

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) LUPIN LIMITED (IN)
Kalpataru Inspire, 3rd Floor, Off Western Express Highway, Santacruz (East), Mumbai 400055, India
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho ngành y.

---

(210) **4-2023-26077**

(540)

TEICO-LUPI

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) LUPIN LIMITED (IN)
Kalpataru Inspire, 3rd Floor, Off Western Express Highway, Santacruz (East), Mumbai 400055, India
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho ngành y.

---

(210) **4-2023-26078**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

NIREDLON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-26079**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CALMIXIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-26080**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ZEXICAL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-26081**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CAXINAT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-26082**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VIOSDIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-26083**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

TRIODIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-26084**

(540)

HETRIZIN

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-26085**

(540)

DITRISON

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-26086**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1

(591) Đen, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH FGW FARM (VN)
M1-11 tầng 11, tòa nhà Golden King, số 15, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Xốt [gia vị]; bánh gạo; topokki (món ăn chủ yếu gồm bánh gạo xào với tương ớt lên men); món topokki ăn liền.

Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền; mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý bán lẻ, thương mại điện tử các sản phẩm: xốt [gia vị], bánh gạo, topokki (món ăn chủ yếu gồm bánh gạo xào với tương ớt lên men), món topokki ăn liền.

---

(210) **4-2023-26087**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH MINTAB (VN)
100/21/4 Lê Văn Duyệt, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Tệp tin âm nhạc có thể tải về được; dải băng ghi âm thanh; nhạc chuông có thể tải về được dùng cho điện thoại di động; bản nhạc điện tử, có thể tải về được.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được; dịch vụ marketing; sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; quan hệ công chúng; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột.

Nhóm 41: Hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí; sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất, dàn dựng buổi biểu diễn; dịch vụ xuất bản âm nhạc.

---

(210) **4-2023-26088**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH GOAL PRODUCTION (VN)
35/69 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Phim điện ảnh; phim hoạt hình; đĩa ghi âm thanh; bản ghi âm thanh và hình ảnh có thể tải xuống; băng ghi hình.

Nhóm 35: Marketing; sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo; quan hệ công chúng; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quản lý nghệ sĩ.

Nhóm 41: Hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí; sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (trừ phim quảng cáo).

Nhóm 45: Quản lý quyền tác giả; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; tư vấn tạo phong cách riêng cho trang phục cá nhân; chủ trì nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet; cho thuê tên miền internet.

---

(210) **4-2023-26089**

(540)

Tnedu

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đỏ.

(731) ĐINH CÔNG SƠN (VN)
Ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; tư vấn du học; tổ chức sự kiện (nhằm mục đích giải trí, giáo dục); đào tạo thực hành; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

---

(210) **4-2023-26090**

(540)

TRIXOVIN

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-26091**

(540)

DINOVEIN

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-26092**

(540)

ANTRIMIN

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-26093**

(540)

TRIVIPHAR

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2023-26094**

(540)

MLB

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đen, xám.
(731) LÊ HỮU HOÀNG (VN)
Thôn Ia Klai, xã Ia Băng, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-26095**

(540)

JUDINO

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐOÀN THỊ YẾN (VN)
152/24 Vĩnh Viễn, phường 09, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-26097**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN DUY LÂM (VN)
44 Đào Cam Mộc, phường 04, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-26098**

(540)

LUYU

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHANDONG LUYU INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 2010, Building 2, No. 31 Longcheng Road, Shibei District, Qingdao City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy đào xúc; máy đào xúc, dùng thủy lực; máy trộn bê tông; băng tải [máy móc]; cần trục.

---

(210) **4-2023-26099**

(540)

Sudee

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.1
(731) SUDAI BIOTECHNOLOGY CO.,LTD (KR)
Rm.1411, 53, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03736, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; dầu gội đầu; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2023-26100**

(540)

Sudee

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.1
(731) SUDAI BIOTECHNOLOGY CO.,LTD (KR)
Rm.1411, 53, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03736, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thể; dịch vụ bán buôn các sản phẩm: mỹ phẩm, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thể; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-26101**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.3.1; 7.5.10; 26.11.12
(591) Nâu, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM Á CHÂU (VN)
Số 9/2 đường ĐT 743, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; mì ống; hạt tiêu; gia vị; phở ăn liền; miến ăn liền; bún ăn liền; mì ăn liền; cháo ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán mì sợi, mì ống, hạt tiêu, gia vị, phở ăn liền, miến ăn liền, bún ăn liền, mì ăn liền, cháo ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cơm ăn liền.

---

(210) **4-2023-26102**

(540)

Bondy Care

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX (VN)
Số 3, đường số 2, khu phố 4, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; bột giặt; nước giặt quần áo; nước xả làm mềm vải; nước tẩy vết bẩn; nước tẩy toilet [chất tẩy rửa]; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa.

Nhóm 05: Chế phẩm trị liệu dùng để tắm; chế phẩm điều trị da chai cứng; dầu gội chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; kem đánh răng có chứa thuốc; nước thơm xức tóc chứa thuốc; xà phòng diệt khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; xà phòng có chứa thuốc; sữa dưỡng da có chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-26103**

(540)

NIID

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) 8GLORY LIMITED CO. (PH)
8f12 tower 3 double dragon plaza edsa cor. Macapagal ave. Barangay 76 pasay city fourth district, philippines (zip code: 1300)

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Bao/túi/bị/xắc; ba lô; túi đeo chéo ngang người; túi xách có dây đeo; túi đeo vai; túi xách tay to bản (túi tote).

---

(210) **4-2023-26104**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12

(591) Đen, trắng, đỏ, xám đậm, xám nhạt.

(731) YEFE (SHENZHEN) LUBRICATING OIL CO.,LTD (CN)
17F, Building 1, Runheng Shangyuan, Yantian Community, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; dầu để bôi trơn dùng cho máy móc; dầu để bôi trơn dùng cho ô tô; dầu để bôi trơn dùng cho động cơ xe cơ giới; dầu động cơ; nhiên liệu động cơ.

---

(210) **4-2023-26105**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN TẤN SỰ (VN)
672 Tây Sơn, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh (IP NGOC ANH TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu thanh nhôm, khung nhôm.

---

(210) **4-2023-26106**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SlimMamba

(731) BELLWETHER ELECTRONIC CORP. (TW)
9F.-1, No. 1071, Zhongzheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 33045, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nối có phích cắm điện; phích cắm điện; đường dây nối điện; bộ nối [điện]; đầu nối dây [điện]; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2023-26107**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SlimChroma

(731) BELLWETHER ELECTRONIC CORP. (TW)
9F.-1, No. 1071, Zhongzheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 33045, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây cáp máy tính; dây cáp cho hệ thống truyền tín hiệu điện; cáp điện phẳng linh hoạt; dây cáp điện; dây điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp].

---

(210) **4-2023-26108**

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CrystalBand

(731) BELLWETHER ELECTRONIC CORP. (TW)
9F.-1, No. 1071, Zhongzheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 33045, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ổ cắm điện; phích cắm điện; thiết bị đầu cuối [điện]; bộ nối [điện]; công tắc điện; dây dẫn điện.

---

(210) **4-2023-26109**

(540)

unilove

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.6; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, da cam, đỏ, đen.
(731) B & B BEST INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
6 F., No. 49, Ln. 76, Ruiguang Rd., Neihu Dist., Taipei City 114664, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Túi bọc chân (giữ ấm) dùng cho xe đẩy trẻ em (tư thế ngồi); xe đẩy dùng cho vật nuôi trong nhà; xe đẩy cho em bé; ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ]; xe đạp ba bánh; xe đẩy trẻ em.

Nhóm 20: Ghế bành; giường cho trẻ sơ sinh; cũi trẻ em; đệm [đồ đạc]; ghế cao cho trẻ em; xe cũi đẩy cho trẻ em.

Nhóm 24: Tấm chắn ngăn ngừa va đập trong cũi trẻ em [bộ đồ giường]; màn chống muỗi; vỏ gối; túi ngủ cho trẻ em; chăn; tấm bọc đệm cho giường cũi trẻ em.

---

(210) **4-2023-26111**

(540)

Cà phê nguyên chất
ĐỨC DUNG

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 5.3.13; 11.3.3; 11.3.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ ĐỨC DUNG (VN)
Thôn 8, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2023-26112**

(540)

HONG PHAT CAO LANH
HP

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.11; 9.7.19; 24.9.1; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) LÊ THỊ HOÀNG OANH (VN)
Số 07, đường Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 30: Bánh kem, bánh mì, bánh ngọt các loại.

---

(210) **4-2023-26114**

(540)

Pro Academy
VSHR

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.3.17; 25.3.3; 25.7.25; 26.4.3; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, da cam, vàng, xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh trắng, trắng xám.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIẢI PHÁP NHÂN SỰ VSHR (VN)
222 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; dịch vụ đào tạo kỹ năng kinh doanh.

---

(210) **4-2023-26115**

(540)

KIM HIỀN

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU KIM HIỀN (VN)
61/35 đường 783 Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ chẩn đoán y tế; thiết bị y tế làm lành vết thương; thiết bị làm khô vết thương; túi làm khô vết thương.

Nhóm 29: Rau, củ, quả đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ chẩn đoán y tế, thiết bị y tế làm lành vết thương, thiết bị làm khô vết thương, túi làm khô vết thương, rau, củ, quả đã qua chế biến.

---

(210) **4-2023-26116**

(540)

BITE OF WILD

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) PETOUR INTERNATIONAL PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #11-53 Paya Lebar Square Singapore (409051)
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Chó [còn sống]; cát vệ sinh cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; cây thông noel; yến mạch; hạt giống ngũ cốc [chưa qua chế biến].

---

(210) **4-2023-26117**

(540)

EduPuzzle

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đỏ, cam, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH YB VINA (VN)
Km 92, quốc lộ 5, An Trì, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi gỗ; đồ chơi xếp hình bằng gỗ.

---

(210) **4-2023-26118**

(540)

SWISH

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) SWISH.GLOBAL (BD)
218/3, Kuril chawrasta, vatara, Dhaka, Bangladesh; Vatara PS; Dhaka-1229; Bangladesh
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 11: Bể phun/két phun nước; chậu rửa mặt (gắn cố định); buồng vệ sinh; bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp; bồn tắm; van khóa cho ống.

---

(210) **4-2023-26121**

(540)

Anchi
NGON TỪ CHẤT - SẠCH TỪ TÂM

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.9; 26.11.8
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) NGHIÊM XUÂN TUẤN (VN)
Số 2 đường Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-26122**

(540)

XƯỞNG RÈN MINH NHẬT

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) VŨ VĂN ĐẠT (VN)
Thôn Thị Trang, xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 08: Dao; kéo.

---

(210) **4-2023-26125**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.9; 26.11.8
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN THỦY ĐÀ NẴNG (VN)
Thửa đất số 14, tờ bản đồ số 56, lô B3 thuộc khu phức hợp đô thị thương mại dịch vụ Royal Era 1, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-26126**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.5; 11.1.6; 11.3.3
(591) Vàng, xanh lá cây, đen, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH COTEMI (VN)
133B Nguyễn Chí Thanh, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà sữa (trà là chủ yếu); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-26127**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.10
(731) HỘ KINH DOANH ETEFT (VN)
50H Hoa Cau, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) tại cửa hàng và mua bán (kinh doanh) qua mạng internet: quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-26128**

(540)

UPRIMER

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH UBE CT CONSTRUCTION MATERIALS VIETNAM (VN)
Tòa nhà Bitexco Financial, 02 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu chống thấm không bằng kim loại dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2023-26129**

(540)

VIB

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÔM THÉP HT (VN)
A32, khu đấu giá QSD đất Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại: sắt; thép; gang; nhôm; thanh nhôm; thùng chứa (bể chứa) bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-26130**

(540)

DGANGEL

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐẶNG THỊ GIANG (VN)
Khu 2 Y Na, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-26131**

(540)

LONG PHÁT

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SALUD (VN)
297/18D đường Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích y tế, chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, chất bổ sung dinh dưỡng, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2023-26132**

(540)

ChoJin

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TRẦN KIỀU TRINH (VN)
Số 6 ngách 95/17, ngõ 95 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm nail; dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm móng tay, chân và vẽ móng nghệ thuật; thẩm mỹ viện tóc; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2023-26133**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 11.1.6; 11.3.3; 26.2.7; 26.4.1; 26.4.7
(591) Đỏ, trắng, xanh rêu.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THỰC PHẨM CON GÀ VÀNG (VN)
62 Thôn Giang Cao, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-26134**

(540)

DESSUU

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN HOÀI NAM (VN)
Bản Ten B, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2023-26135**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.11; 26.2.7; 26.4.18; 26.7.5
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM KHAI PHÁT (VN)
Thôn Đại Sơn, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 29: Thịt muối; xúc xích; chân gà; thịt gà (tất cả đã qua chế biến).

---

(210) **4-2023-26136**

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

À KÁ

(731) NGUYỄN QUANG VIỆT (VN)
Số 33 Châu Long, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-26137**

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

GẦN

(731) BÙI THANH QUAN (VN)
81/3 đường số 59, phường 14, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2023-26138**

(220) 20/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

GROBE ROYCER

(731) HỘ KINH DOANH CUNG (VN)
Thôn Đoài, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán: nồi cơm điện, máy may mini, cân, đai địu em bé, tông đơ cắt tóc, máy cạo râu, gối ngủ, gối ôm, vợt muỗi, máy rửa xe, vòi xịt nước, đèn ngủ, túi ngủ, máy đưa võng, võng, mùng, ly giữ nhiệt, máy xay tỏi, máy xay sinh tố, bể bơi 3 tầng, sáp thơm phòng, xoong nồi, kệ bát, kệ đũa, giá đỡ điện thoại, đai nịt bụng, chổi thông minh, hóa chất thông cống, chảo, nồi lẩu.

---

(210) **4-2023-26139**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 5.11.15; 5.13.4; 25.5.25; 25.7.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ đậm, đỏ, đỏ nhạt, hồng da nhạt, trắng, xanh lá, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; bún ăn liền; phở ăn liền; miến ăn liền; cháo ăn liền; mì gạo ăn liền.

---

(210) **4-2023-26140**

(540)

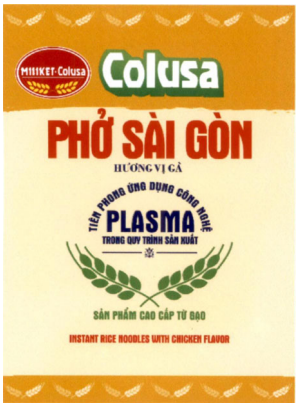

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 5.11.15; 5.13.4; 25.5.25; 25.7.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng cam, vàng, vàng nhạt, trắng, đỏ, xanh lá, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; bún ăn liền; phở ăn liền; miến ăn liền; cháo ăn liền; mì gạo ăn liền.

---

(210) **4-2023-26142**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.5.15; 5.5.19
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RUS PHARMA (VN)
Số 6 ngõ 562 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; chế phẩm hóa học dùng trong mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26143**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX & TM QUỐC TẾ USA DONALD (VN)
Số nhà 25, hẻm 72/73/92 phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; véc ni; chất tạo màu cho sơn.

---

(210) **4-2023-26144**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.14; 3.7.24
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH HANXEN (VN)
Số 4, ngõ 414 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: máy xoa bóp, máy mát xa, máy đấm bóp, đồ gỗ nội thất dùng cho gia đình: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, đồ chứa đựng dùng trong gia đình hoặc nhà bếp, đồ gốm, sứ trang trí trong gia đình, nồi xoong chảo không dùng điện, bình, chậu.

---

(210) **4-2023-26145**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 26.3.23; 26.13.25
(731) MA JIAHUA (CN)
No. 53, Chenshantou, Meishan Village, Hushi Town, Xiuyu District, Putian, Fujian Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2023-26146**

(540)

YBK

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HAIZHEN (SHANDONG) ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 3715, Building 1, wanda plaza, Taishan District, Taian City, Shandong Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; nước thơm dưỡng ẩm cho da (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2023-26147**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.1.8; 2.1.23; 2.3.8; 2.3.23; 26.1.1

(591) Xanh đậm, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ THU (VN)
Số 18c, tổ 4, ngõ 277 Quan Hoa, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ luyện tập thể dục thể thao; giáo dục thể thao; tổ chức các hoạt động thể thao liên quan đến rèn luyện sức khỏe; dịch vụ đào tạo; dịch vụ sản xuất video về thể dục thể thao.

---

(210) **4-2023-26148**

(540)

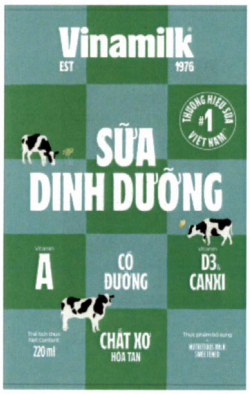

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 3.4.2; 25.7.4; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh ngọc, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
Số 10, đường Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm từ sữa; sữa bột; sữa đặc; sữa nước; sữa giàu protein; sữa tươi; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa lên men (kefir); sản phẩm thay thế sữa; váng sữa (smetana); phô mai; kem (sản phẩm sữa); kem trên cơ sở thực vật; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa gạo.

---

(210) **4-2023-26149**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.1
(591) Đen, trắng, nâu, đỏ, ghi xám.
(731) NGUYỄN ĐÌNH HÙNG (VN)
Số 10 khu 45 căn hộ, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán rượu (quán bar); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-26150**

(540)

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2023-26152**

(540)

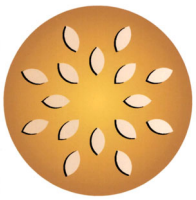

(220) 20/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 25.7.25; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, nâu, đen.
(731) TRẦN HOÀN (VN)
Thôn 1, xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 35: Mua bán (mỹ phẩm, nước hoa).

---

(210) **4-2023-26153**

(540)

TRÀ NHAN NGUYỆT SẮC

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, cam, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ QUỲNH (VN)
Căn hộ 604 tầng 6/15 nhà HH1 khu đô thị mới Yên Hoà, đường Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, trà, đồ uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2023-26154**

(540)

VIELINA-CSAS

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh.
(731) VIỆN NGHIÊN CỨU ĐIỆN TỬ, TIN HỌC, TỰ ĐỘNG HÓA (VN)
156A đường Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-26155**

(540)

nesara®
Hair Professional

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.17.18; 26.3.23
(731) VÕ HỒNG OANH (VN)
101 Long Mỹ, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-26156**

(540)

gesara®
Hair Professional

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.17.18; 26.1.2; 26.15.15
(731) VÕ HỒNG OANH (VN)
101 Long Mỹ, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-26157**

(540)

aracare®
Hair Professional

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 2.9.1; 25.1.25
(731) VÕ HỒNG OANH (VN)
101 Long Mỹ, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-26158**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.6; 26.5.1
(591) Đỏ, vàng, xanh dương, đen.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT CHẢ LỤA SƠN LÂM (VN)
Số 1C/1, ấp Phước Yên A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 29: Giò chả các loại làm từ thịt heo; giò chả các loại làm từ thịt bò; giò chả các loại làm từ thủy sản; nem các loại (được làm từ thịt); xúc xích; lạp xưởng.

---

(210) **4-2023-26159**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.16; 9.5.1; 19.13.1; 25.7.25; 26.1.6
(591) Xanh, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN TRỖI (VN)
Thôn Phú Văn, xã Bột Xuyên, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; phòng khám đông y; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2023-26160**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.3.13; 26.3.23; 26.4.7
(591) Hồng tím.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ FANO (VN)
Tầng 12, toà nhà Licogi 13, số 164 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Gọng kính thuốc.

---

(210) **4-2023-26161**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh nước biển, xám, tím hồng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ FANO (VN)
Tầng 12, toà nhà Licogi 13, số 164 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mắt kính.

---

(210) **4-2023-26162**

(540)

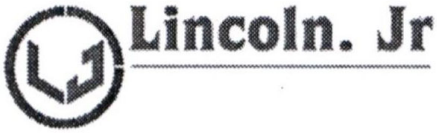

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ Á CHÂU (VN)
45/3 đường 22, khu phố 11, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Bút bi; bút máy; bút ký.

---

(210) **4-2023-26163**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT KHẨU PMP (VN)
99 Phùng Hưng, phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm các loại được làm từ cá, mực, ruốc; mắm nêm; mắm ruốc; mắm tôm; mắm cá thu.

---

(210) **4-2023-26164**

(540)

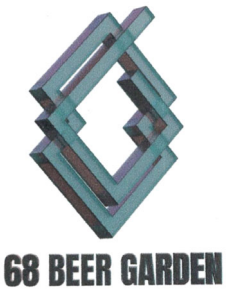

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.15.15
(591) Trắng, xám, xanh ngọc, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ GIẢI TRÍ GIA THÀNH (VN)
37 - 37A đường TCH 21, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển đại hội; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; tổ chức và điều khiển buổi biểu diễn; dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-26168**

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

GU DESIGN
NỘI THẤT GU

(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT GU DESIGN (VN)
6/4 đường Lái Thiêu 105, khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 37: Xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng nhà ở; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; dịch vụ lắp đặt nội, ngoại thất; thi công nội, ngoại thất.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công trình; thiết kế nhận diện thương hiệu (logo); thiết kế nội thất; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2023-26169**

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6; 26.11.3

(591) Vàng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT GU DESIGN (VN)
6/4 đường Lái Thiêu 105, khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 37: Xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng nhà ở; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; dịch vụ lắp đặt nội, ngoại thất; thi công nội, ngoại thất.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công trình; thiết kế nhận diện thương hiệu (logo); thiết kế nội thất; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2023-26171**

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

ORENBE

(731) TRẦN NGỌC HƯỜNG (VN)
P1111 tòa Bắc Rice City Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè (trà), cà phê, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản.

---

(210) **4-2023-26172**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.24; 2.5.2; 2.5.8; 3.9.2; 16.3.13; 26.1.1
(591) Xanh tím than, xanh da trời, vàng, cam, đen, trắng, kem, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẢI TRÍ TRUYỀN THÔNG PHÚC NGUYÊN (VN)
Số 172 Quách Đình Bảo, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-26173**

(540)

Sonatic

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) LÊ SỸ TIẾN (VN)
Cổng làng Vĩnh Khế, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: nước giặt, nước rửa chén, nước tẩy bồn cầu.

---

(210) **4-2023-26174**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) TRẦN HOÀI TRINH (VN)
49/119 ngõ Thổ Quan, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; xà phòng; nước giặt xả.

---

(210) **4-2023-26175**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng, đen.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT BẢO NHÂN THÀNH (VN)
Xóm 17, thôn Nam Cầu Nhân, xã Đông Hoà, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Gia vị tần gà; gia vị lẩu thuốc bắc; gia vị hầm chân giò; chè nhân trần; chè thanh nhiệt.

---

(210) **4-2023-26177**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 10.3.11; 10.3.13; 26.15.15
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ MISHOP (VN)
Phòng 1002, tầng 10, cao ốc The 67, số 67 đường Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng.

---

(210) **4-2023-26180**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; kinh doanh vận tải đa phương thức; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; logistics (dịch vụ hậu cần vận tải).

---

(210) **4-2023-26181**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.5; 3.7.24
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; kinh doanh vận tải đa phương thức; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; logistics (dịch vụ hậu cần vận tải).

---

(210) **4-2023-26182**

(540)

Oriental Logistics

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.15.1
(591) Vàng, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; kinh doanh vận tải đa phương thức; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; logistics (dịch vụ hậu cần vận tải).

---

(210) **4-2023-26183**

(540)

ECU LINE

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.7.21; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; kinh doanh vận tải đa phương thức; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; logistics (dịch vụ hậu cần vận tải).

---

(210) **4-2023-26184**

(540)

AMASS

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.23; 24.17.24; 26.15.15
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; kinh doanh vận tải đa phương thức; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; logistics (dịch vụ hậu cần vận tải).

---

(210) **4-2023-26185**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.1.10; 26.1.2; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(591) Trắng, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; kinh doanh vận tải đa phương thức; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; logistics (dịch vụ hậu cần vận tải).

---

(210) **4-2023-26186**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 14.3.13; 18.3.2; 18.5.1; 25.1.5; 26.1.1
(591) Trắng, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; kinh doanh vận tải đa phương thức; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; logistics (dịch vụ hậu cần vận tải).

---

(210) **4-2023-26187**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; kinh doanh vận tải đa phương thức; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; logistics (dịch vụ hậu cần vận tải).

---

(210) **4-2023-26188**

(540)

LOGISTICS Corp

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh, vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; kinh doanh vận tải đa phương thức; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; logistics.

---

(210) **4-2023-26189**

(540)

KF SINCE 1995
KING FREIGHT

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 18.5.7; 24.15.1; 26.11.12

(591) Trắng, đen, xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; kinh doanh vận tải đa phương thức; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; logistics (dịch vụ hậu cần vận tải).

---

(210) **4-2023-26190**

(540)

TMC
THAMICO-THAMI CORPORATION

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; kinh doanh vận tải đa phương thức; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; logistics (dịch vụ hậu cần vận tải).

---

(210) **4-2023-26191**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.11.8; 26.13.25
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa; kinh doanh vận tải đa phương thức; hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; logistics (dịch vụ hậu cần vận tải).

---

(210) **4-2023-26192**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM S VIỆT AAB (VN)
Số 219E phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; sáp thơm; hạt thơm làm thơm phòng; nước tẩy bồn cầu; lọ thả bồn cầu; xà phòng; nước rửa xe; sữa tắm; dầu gội; dầu xả; nước rửa tay không chứa dược chất; chất tẩy rửa đa năng (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng trong mục đích y tế).

Nhóm 04: Nến thơm; sáp để thắp sáng; nến làm đèn ngủ; nến dùng cho cây thông noel; nến để thắp sáng.

---

(210) **4-2023-26193**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.14; 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Tím, trắng.
(731) HOÀNG THỊ NGỌC HÀ (VN)
5/22/210 đường Điện Biên Phủ, phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; điều hành các lớp thể dục thể hình; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện dinh dưỡng, thể dục thể hình); phòng tập thể hình; phòng tập thể dục thẩm mỹ; hướng dẫn về giáo dục chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-26195**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 15.9.10; 18.1.5; 18.1.23
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XE ĐIỆN MINH HIẾU (VN)
D11-35 KĐT Gelexximco, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ: Xe máy điện, xe đạp điện, xe đạp, động cơ của xe máy điện, động cơ của xe đạp điện, khung của xe máy điện, khung của xe đạp điện, yên của xe máy điện, yên của xe đạp điện.

---

(210) **4-2023-26196**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.1.21; 26.5.1; 26.5.12; 26.7.25; 26.13.25
(591) Trắng, xanh lam, xanh than.
(731) NGUYỄN VĂN LỢI (VN)
Số 2 ngõ 57 đường Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Các dụng cụ dùng trong thể thao bao gồm: quả tạ, quả bóng dùng để tập thể dục, găng tay thể thao; xe đạp dùng để tập thể dục.

---

(210) **4-2023-26197**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.7; 26.11.7; 26.11.12; 26.13.25
(731) HOÀNG TIẾN ĐẠT (VN)
Xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: ghế mát-xa toàn thân dùng điện, gối mát-xa dùng điện, máy mát-xa chân chạy điện, máy mát-xa vai chạy điện, máy mát-xa (massage), máy mát-xa giảm béo, trò chơi, đồ chơi, dụng cụ thể dục thể thao trong nhà (máy chạy, xe đạp), máy lọc không khí, máy hút ẩm, điều hoà không khí, máy giặt, tủ lạnh, bếp từ, nồi cơm điện, máy lọc nước, máy tạo nước kiềm.

---

(210) **4-2023-26199**

(540)

HIKARU

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HK HOÀNG GIA NHẬT BẢN (VN)
Số 26 đường Quyết Thắng, tổ 9, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-26200**

(540)

HARU

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN JAPAN PAINT QUỐC TẾ (VN)
Số 26 đường Quyết Thắng, tổ 9, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-26201**

(540)

S-COLORS

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG S-LIGHTS (VN)
Số 26 đường Quyết Thắng, tổ 9, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-26202**

(540)

Gasdytin

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-26203**

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

HeleH

(731) CÔNG TY TNHH KHÓA HUY HOÀNG (VN)
Lô 38D khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Keo silicon dùng trong công nghiệp và xây dựng; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; keo dán công nghiệp; keo chống thấm; keo/hồ/chất dính dùng trong công nghiệp; silicon.

Nhóm 06: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng kim loại thường cụ thể là đĩa kỉ niệm; đồ nghệ thuật bằng kim loại thường là tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường; khóa cửa (trừ khóa điện), bản lề cửa, bản lề sàn, chốt cửa, tay nắm cửa (tất cả đều làm bằng kim loại); ray trượt, ray âm, ray hộp, tay nâng, ray bi trượt (tất cả dùng cho tủ bếp và làm bằng kim loại).

Nhóm 09: Khóa điện; khóa từ; khóa điện tử; khóa bằng vân tay; khóa được điều khiển bằng tần số rađiô; hệ thống điều khiển dùng cho khóa điện; chìa khóa bằng thẻ được mã hóa; khóa chống trộm có báo động.

Nhóm 11: Bếp ga; bếp từ; bếp hồng ngoại; bếp cảm ứng điện từ cho mục đích gia dụng; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

Nhóm 20: Tủ bếp (đồ đạc); kệ tủ bếp (đồ đạc); ngăn kéo tủ bếp (đồ đạc); tủ đồ khô; tủ đựng thức ăn.

Nhóm 21: Thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; thùng gạo; ống đựng đũa thìa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, cửa hàng trưng bày, giới thiệu sản phẩm: keo silicon dùng trong công nghiệp và xây dựng, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo dán công nghiệp, keo chống thấm, keo/hồ/chất dính dùng trong công nghiệp, silicon, đồ thủ công mỹ nghệ bằng kim loại thường cụ thể là đĩa kỉ niệm, đồ nghệ thuật bằng kim loại thường là tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường, khóa cửa, bản lề cửa, bản lề sàn, chốt cửa, tay nắm cửa, ray trượt, ray âm, ray hộp, tay nâng, ray bi trượt, khóa điện, khóa từ, khóa điện tử, khóa bằng vân tay, khóa được điều khiển bằng tần số rađiô, hệ thống điều khiển dùng cho khóa điện, chìa khóa bằng thẻ được mã hóa, khóa chống trộm có báo động, bếp ga, bếp từ, bếp hồng ngoại, bếp cảm ứng điện từ cho mục đích gia dụng, hệ thống và thiết bị nấu nướng, tủ bếp, kệ tủ bếp, ngăn kéo tủ bếp, tủ đồ khô, tủ đựng thức ăn, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, thùng gạo, ống đựng đũa thìa.

(210) **4-2023-26205**

(540)

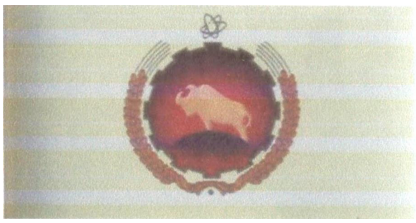

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 3.4.1; 3.4.4; 5.7.3; 5.13.4; 15.7.1; 26.1.2; 26.1.6
(591) Đỏ, cam, vàng, đen, trắng sữa.
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-26206**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 24.1.1; 24.9.1
(591) Tím, xám, đen, vàng.
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-26207**

(540)

Jiang Shan Ru Hua

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-26208**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.4; 5.3.13; 25.7.21
(591) Vàng kim, đen, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-26209**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 4.3.3; 4.3.20; 6.1.2; 7.1.6
(591) Hồng, tím, đỏ, xanh lam, cam, vàng, tía, trắng.
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-26210**

(540)

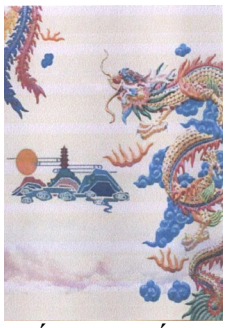

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 4.3.3; 6.1.2; 7.1.6
(591) Hồng, tim, đỏ, xanh lam, cam, vàng, tía, trắng.
(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2023-26214**

(540)

MILIFE

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐINH THỊ QUỲNH (VN)
Số 105, ngõ 13, đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị dùng cho bồn tắm; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị sấy khô; thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2023-26216**

(540)

VN LOTUS TRAVEL
More than your expectations

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng ánh kim, đồng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH HOA SEN VIỆT NAM (VN)
177 Đề Thám, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Du lịch: tổ chức tour du lịch, dịch vụ hướng dẫn khách du lịch, đặt chỗ cho các chuyến đi, cho thuê xe.

---

(210) **4-2023-26217**

(540)

MECHI CARE

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CP YEONCHI VIỆT NAM (VN)
Số 346, dịch vụ 07, KĐT Đào Đất - Hàng Bè, đường Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; bỉm trẻ em (tã lót); tã lót dùng một lần; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; miếng đệm lót mỏng dùng cho người không tự chủ tiểu tiện được.

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; khăn giấy khô; khăn giấy nén; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2023-26218**

(540)

CITIC

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÝ THANH PHONG (VN)
86 Thạch Lam, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; thắt lưng, găng tay [trang phục].

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm sau: quần áo, giày, dép, mũ, thắt lưng, găng tay.

---

(210) **4-2023-26220**

(540)

IFMC INVESTMENT GROUP

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.7
(591) Đỏ, vàng nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ QUỐC TẾ (VN)
Tầng 7, tòa nhà 46-48 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Môi giới chứng khoán; tự doanh chứng khoán; lưu ký chứng khoán; tư vấn chứng khoán; quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán [quản lý đầu tư]; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

---

(210) **4-2023-26222**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.20; 25.7.22; 26.1.5; 26.11.3; 26.11.12; 26.11.22
(591) Trắng, xanh dương, vàng, xanh lá cây, cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MUP MIP ACADEMY ENGLISH ART FOR KIDS (VN)
406/5 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

---

(210) **4-2023-26224**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, xanh dương, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH OK - VOIZ (VN)
429/3 Đại lộ Bình Dương, khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 20: Quạt dùng cho cá nhân [không dùng điện].

Nhóm 35: Mua bán đèn năng lượng mặt trời; mua bán quạt cầm tay.

---

(210) **4-2023-26226**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh, màu be.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM CHAY AN CÁT TƯỜNG (VN)
254/32 Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng chay; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-26227**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.11; 26.11.12
(591) Vàng đồng, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAGNOLIA (VN)
C6/16A liên ấp 2, 3, 4, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; kem dưỡng ẩm; kem trắng da; serum tinh chất [mỹ phẩm].

---

(210) **4-2023-26228**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9; 26.15.15
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG NGỌC ANH GIA LAI (VN)
Hẻm 225 Lê Đại Hành, phường Đống Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 19: Bê tông; keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); vữa khô; keo chà ron (vữa xi măng); vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vữa chuyên dụng dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2023-26229**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, đỏ, xanh, cam, hồng, tím.
(731) HỘ KINH DOANH TIỆM VẼ MÙA HÈ (VN)
118/69 liên khu 5-6, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): tranh tô màu, tranh tô màu theo số, tranh số hóa theo yêu cầu, tranh cạo nghệ thuật, tranh in, cọ, khung ảnh, giá tranh, dầu bóng, màu.

---

(210) **4-2023-26230**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.4.1; 26.4.11
(591) Nâu, trắng, đen.
(731) BÙI NGỌC LÂM (VN)
4 Minh Khai, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; khung nhôm; cửa nhôm; khung cửa bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán: thanh nhôm định hình, khung nhôm, cửa nhôm, cửa cuốn, cửa sổ, cửa đi bằng kim loại, khung cửa bằng kim loại, vách ngăn bằng kim loại, vách kính lớn cho các tòa nhà cao tầng bằng hợp kim nhôm, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cửa nhựa, kính dùng trong xây dựng, kính màu dùng cho cửa sổ, cửa kính màu, vách ngăn bằng nhựa, kính tấm dùng cho cửa sổ, kính an toàn, vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2023-26231**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYÊN LÂM (VN)
Số 54 ngõ 50 Võng Thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; kem [sản phẩm sữa].

---

(210) **4-2023-26232**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU ĐẦU TƯ PHƯƠNG NAM (VN)
252/25 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): thịt đã được bảo quản, thịt, thịt, đóng hộp, thịt lợn, quả tươi, rau củ tươi, rau tươi, rau củ quả, đã chế biến.

---

(210) **4-2023-26233**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh, vàng đồng, trắng.
(731) HOÀNG TUẤN ĐÔNG (VN)
Thôn Khê Hạ, xã Ninh Xuân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; serum dưỡng da; sữa rửa mặt; bột rửa mặt.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, serum dưỡng da, sữa rửa mặt, bột rửa mặt.

---

(210) **4-2023-26234**

(540)

BIG ORGANIC

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIG TREE (VN)
Tổ dân phố Kếu, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hoá học dùng cho công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp [hóa chất, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng]; phân bón.

---

(210) **4-2023-26235**

(540)

Aidan

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh, côn trùng có hại.

---

(210) **4-2023-26236**

(540)

Crystal

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh, côn trùng có hại.

---

(210) **4-2023-26237**

(540)

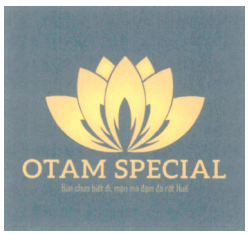

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.5.16; 5.5.21; 26.4.1

(591) Vàng, vàng đậm, xanh rêu.

(731) LÂM THỊ MINH TÂM (VN)
73 Nguyễn Văn Trỗi, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn (bún bò Huế, bánh bột lọc Huế, chả thịt lợn).

---

(210) **4-2023-26238**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 1.15.15; 2.3.1; 5.5.20; 5.5.21; 25.5.25; 26.4.9
(591) Tím, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ VÂN ANH (VN)
26 ngách 13/92 Lĩnh Nam, tổ 55, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bông tẩm chế phẩm tẩy trang; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2023-26239**

(540)

SG.NTDN

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN MINH HIẾU (VN)
28 Nguyễn Bá Tòng, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; ví tiền; túi du lịch; túi xách tay; vali.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-26240**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV HẢI THỊNH (VN)
270 đường HT13, khu phố 7, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2023-26241**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 3.7.10; 3.7.16; 26.13.1
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, đen, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN DPH PENTIN (VN)
9/25 đường Hiệp Thành 02, khu phố 7, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn diệt khuẩn; sơn chống thấm; sơn mịn.

---

(210) **4-2023-26243**

(540)

PES
PURE ENVI SOLUTIONS

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.2.1; 26.11.12; 26.13.1
(591) Cam, xanh ngọc, vàng.
(731) NGUYỄN TRUNG TẤN (VN)
10 Lạc Long Quân, khối Hà My Đông B, phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ vệ sinh nhà cửa, đồ dùng gia đình (nội thất); dịch vụ vệ sinh nhà máy, xí nghiệp, các khu đô thị; dịch vụ vệ sinh các công trình công nghiệp và dân dụng.

---

(210) **4-2023-26244**

(540)

HNQ
Nippers
Sắc Bén Trong Từng Sản Phẩm

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 14.7.7
(731) TRỊNH HỮU CƯỜNG (VN)
51/3A ấp Mỹ Huề, phường Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Kìm cắt biểu bì; kìm bấm, tỉa, cắt móng; kẹp móng.

---

(210) **4-2023-26245**

(540)

OZY

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH RIHACO (VN)
11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế bao gồm máy đo đường huyết, máy đo huyết áp, máy trợ thính dùng cho người khiếm thính, nhiệt kế cho mục đích y tế, máy đo nhịp tim.

---

(210) **4-2023-26246**

(540)

Dieter

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh, côn trùng có hại.

---

(210) **4-2023-26247**

(540)

Dominic

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh, côn trùng có hại.

---

(210) **4-2023-26248**

(540)

Egan

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh, côn trùng có hại.

---

(210) **4-2023-26249**

(540)

Empires

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh, côn trùng có hại.

---

(210) **4-2023-26250**

(540)

Joyce

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh, côn trùng có hại.

---

(210) **4-2023-26251**

(540)

Lagan

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh, côn trùng có hại.

---

(210) **4-2023-26252**

(540)

Legender

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh, côn trùng có hại.

---

(210) **4-2023-26253**

(540)

Magnus

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh, côn trùng có hại.

---

(210) **4-2023-26254**

(540)

Mervyn

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh, côn trùng có hại.

---

(210) **4-2023-26255**

(540)

NHÀ ĐỎ

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
17 Trần Thánh Tông, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu trữ hàng hóa; du lịch.

---

(210) **4-2023-26256**

(540)

NHÀ ĐỎ

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
17 Trần Thánh Tông, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2023-26257**

(540)

NHÀ ĐỎ

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
17 Trần Thánh Tông, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 44: Chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2023-26259**

(540)

Phương Bảo Trà

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26260**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Phương Bảo Trà

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao; bánh kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-26261**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PHARBAZID

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26262**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PHAMILOZID

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26263**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PHAMICAZID

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26264**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PHARBARIZOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26268**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 25.5.25; 26.4.7; 26.5.1; 26.15.15

(591) Đỏ, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH PHỤ KIỆN Ô TÔ TOÀN CẦU (VN)
117/17 Cống Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Nón bảo hiểm.

---

(210) **4-2023-26269**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) TOTO LIMITED (MT)
Level 1, Blue Harbour Business Centre, Ta Xbiex Yacht Marina, Ta Xbiex, Xbx 1027, Malta
(740) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống làm từ trà; trà lạnh.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga: các đồ uống không cồn khác; nước hoa quả [đồ uống không cồn]; nước uống làm từ hoa quả [không chứa cồn]; si rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-26270**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) TOTO LIMITED (MT)
Level 1, Blue Harbour Business Centre, Ta Xbiex Yacht Marina, Ta Xbiex, Xbx 1027, Malta
(740) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống làm từ trà; trà lạnh.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; các đồ uống không cồn khác; nước hoa quả [đồ uống không cồn]; nước uống làm từ hoa quả [không chứa cồn]; si rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-26271**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.20
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển nhạt, xanh nước biển đậm.
(731) TOTO LIMITED (MT)
Level 1, Blue Harbour Business Centre, Ta Xbiex Yacht Marina, Ta Xbiex, Xbx 1027, Malta
(740) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; các đồ uống không cồn khác; nước hoa quả [đồ uống không cồn]; nước uống làm từ hoa quả [không chứa cồn]; si rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-26272**

(540)

Sharing makes you bigger

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TOTO LIMITED (MT)
Level 1, Blue Harbour Business Centre, Ta Xbiex Yacht Marina, Ta Xbiex, Xbx 1027, Malta

(740) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; các đồ uống không cồn khác; nước hoa quả [đồ uống không cồn]; nước uống làm từ hoa quả [không chứa cồn]; si rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-26273**

(540)

MYWAY®
Make Your Mark, Assert Yourself

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 26.2.7; 26.11.7

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG - MỸ PHẨM VĨNH THỊNH (VN)
Lô 1/9B, khu công nghiệp quận Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các loại hàng hoá, sản phẩm như: hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô, hợp phần chữa cháy và phòng cháy, chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại, chất để thuộc da sống và da động vật, chất dính dùng trong công nghiệp, mát tít và các loại bột nhão bít kín khác, chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học, véc-ni, mực để in, đánh dấu và chạm khắc, kim loại dạng lá và dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, mỡ công nghiệp, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được, cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện, các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, vũ khí đeo cạnh sườn, trừ súng cầm tay, thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện, thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu, các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu, cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu, máy tính tiền, máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính, bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi, thiết bị dập lửa, thiết bị và dụng cụ nha khoa, chân, tay, mắt và răng giả, vật liệu khâu vết thương, thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh, thiết bị, dụng cụ và vật dụng kích thích hoạt động tình dục, thiết bị và hệ thống cấp nước và dùng cho mục

đích vệ sinh, xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, súng cầm tay, đạn dược và đầu đạn, chất nổ, pháo hoa, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, bìa cứng, vật liệu để đóng sách, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ, bút lông, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói, chữ in, bản in đúc (clisê), gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này, vật liệu để bao gói và bịt kín, ống mềm phi kim loại, da và giả da, da động vật và da sống, túi hành lý và túi xách, ô và dù, gậy chống đi bộ, roi ngựa và yên cương, vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật, asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum, xương, xà cừ dạng thô hoặc bán thành phẩm, vỏ sò, vỏ ốc, đá bọt, hổ phách vàng, lược và bọt biển, bàn chải, không kể bút lông, vật liệu dùng để làm bàn chải, đồ lau dọn, tượng đất nung, lưới, lều (trại), buồm, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, hoa nhân tạo, tóc giả, đồ trang hoàng cây noel, chất chiết ra từ rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, trứng, cà phê, chè, ca cao và các sản phẩm thay thế chúng, gạo, mì sợi và mì ống, bột sắn và bột cọ, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, dấm, nước xốt và các loại gia vị khác, kem (nước đông lạnh), các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chua xử lý, mạch nha, bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn, đồ uống có cồn, trừ bia, các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá, thuốc lá điếu và xì gà, thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc, vật dụng cho người hút thuốc, diêm.

---

(210) **4-2023-26274**

(540)

Lusto

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)
Số 9, Đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu vệ sinh cho phụ nữ (bidets); thiết bị vệ sinh (bồn cầu) được trang bị vòi xịt vệ sinh; bệ xí vệ sinh; chậu vệ sinh.

Nhóm 19: Gạch.

---

(210) **4-2023-26275**

(540)

Joymie

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TECHMORE VIỆT NAM (VN)
C16-NV5 ô số 17, khu đô thị mới đường Lê Trọng Tấn, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; máy lau nhà bằng hơi nước; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước.

Nhóm 11: Máy pha cà phê, dùng điện; thiết bị lọc không khí; thiết bị và máy móc để lành sạch nước; máy sấy tóc; vòi nóng lạnh cho ống nước; ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2023-26276**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.9.1; 26.5.1
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ KIM HÙNG JEWELRY AND DIAMOND (VN)
234A đường Minh Phụng, phường 06, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Kim cương; đồ trang sức; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; đồng hồ; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đá quý.

---

(210) **4-2023-26277**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.5; 24.17.8; 26.3.23; 26.15.15
(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YOOTEK HOLDINGS (VN)
Tầng 3, tòa nhà Audi, số 8 đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Tư vấn công nghệ máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua trang web.

---

(210) **4-2023-26278**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.5; 24.17.8; 26.3.23; 26.15.15
(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YOOTEK HOLDINGS (VN)
Tầng 3, tòa nhà Audi, số 8 đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Tư vấn công nghệ máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua trang web.

---

(210) **4-2023-26279**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.5; 24.17.8; 26.3.23; 26.15.15
(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YOOTEK HOLDINGS (VN)
Tầng 3, tòa nhà Audi, số 8 đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Tư vấn công nghệ máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua trang web.

---

(210) **4-2023-26280**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.5; 24.17.8; 26.3.23; 26.15.15
(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YOOTEK HOLDINGS (VN)
Tầng 3, tòa nhà Audi, số 8 đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Tư vấn công nghệ máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua trang web.

---

(210) **4-2023-26281**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.2.3; 26.2.7
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, cam.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN THỦY HẢI SẢN ĐẠI YÊN (VN)
Xóm 12, xã Hải Tây, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

Nhóm 30: Gia vị; kẹo; bánh ngọt; trà; bột; mật ong; gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2023-26282**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Luminyze

(731) VODA AI INC. (KR)
6F, 8, Mabang-ro, Seocho-gu, Seoul, 06778 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Mô-đun điều khiển máy quay phim (camera) tĩnh và máy quay phim (camera) chuyển động kỹ thuật số; camera kích hoạt chuyển động; camera giám sát đa chức năng; camera chứa cảm biến hình ảnh tuyến tính; cảm biến nhận dạng chuyển động; cảm biến phát hiện chuyển động; cảm biến vị trí; cảm biến phát hiện đối tượng; cảm biến cho thiết bị đo lường chính xác; thiết bị ghi và tái tạo video kỹ thuật số; thiết bị tái tạo hình ảnh; thiết bị đầu cuối tương tác; thiết bị truyền hình ảnh; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị điều khiển từ xa cho các dụng cụ tự động hóa công nghiệp; bộ tai nghe cho trò chơi thực tế ảo; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; rô-bốt hiện diện từ xa; người máy giám sát an ninh; phần mềm máy tính để truy cập thông tin và dữ liệu số; phần mềm máy tính dùng cho thông tin liên lạc mạng không dây; phần mềm xử lý hình ảnh, đồ họa và văn bản; phần mềm máy tính để nâng cao khả năng nghe nhìn của các ứng dụng đa phương tiện, cụ thể là, để tích hợp văn bản, âm thanh, đồ họa, hình ảnh tĩnh và hình ảnh động; phần mềm thực tế ảo; phần mềm máy tính để sử dụng trong việc cung cấp quyền truy cập nhiều người dùng vào mạng thông tin máy tính toàn cầu; phần mềm máy tính để tạo và chỉnh sửa nhạc và âm thanh; phần mềm máy tính để xử lý hình ảnh; phần mềm điều khiển quy trình công nghiệp; phần mềm thực tế tăng cường để sử dụng trong các thiết bị di động để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực; phần mềm máy tính có thể tải xuống để theo dõi và phân tích 200 từ xa; phần mềm tự động hóa nhà máy; hệ thống an ninh tự động; máy chủ đám mây; kính thực tế ảo; kính bảo hộ thực tế ảo; thiết bị giám sát trực quan; bộ xử lý hình ảnh; thiết bị thu thập dữ liệu cho dụng cụ tự động công nghiệp; mô-đun đầu vào/đầu ra dữ liệu cho thiết bị tự động công nghiệp; màn hình máy tính cho dụng cụ tự động công nghiệp; dụng cụ điều khiển quy trình [điện tử]; bản ghi video kỹ thuật số có thể tải xuống; bản ghi video có thể tải xuống; tệp hình ảnh mục trò chơi có thể tải xuống cho trò chơi điện tử; tập tin video kỹ thuật số có thể tải xuống; tập tin hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống; tài liệu điện tử được ghi sẵn; ấn phẩm điện tử, có thể tải xuống; ấn phẩm điện tử được ghi trên phương tiện máy tính.

---

(210) **4-2023-26283**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Luminyze

(731) VODA AI INC. (KR)
6F, 8, Mabang-ro, Seocho-gu, Seoul, 06778 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ tiếp thị (marketing) bằng cơ sở dữ liệu; phổ biến quảng cáo cho người khác qua internet; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; phổ biến quảng cáo cho người khác thông

qua mạng truyền thông điện tử trực tuyến; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của bên thứ ba thông qua các thỏa thuận tài trợ liên quan đến các cuộc thi trò chơi di động; dịch vụ truy xuất thông tin trên internet cho người khác; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý và biên soạn cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu trực tuyến; dịch vụ sắp xếp việc bán hàng chuyên về máy móc và thiết bị liên lạc (chạy bằng điện); dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phần mềm kiểm soát quy trình công nghiệp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phần mềm máy tính có thể tải xuống để theo dõi và phân tích từ xa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về thiết bị giám sát trực quan/tầm nhìn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về bộ xử lý hình ảnh; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về thiết bị thu thập dữ liệu cho dụng cụ tự động công nghiệp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về các mô-đun điều khiển máy quay phim (camera) tĩnh và máy quay phim (camera) tĩnh động kỹ thuật số.

---

(210) **4-2023-26284**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Luminyze

(731) VODA AI INC. (KR)
6F, 8, Mabang-ro, Seocho-gu, Seoul, 06778 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt liên quan đến việc đổi mới/nâng cấp/hiện đại hóa máy móc, máy công cụ và hệ thống tự động để xử lý và gia công kim loại; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa các thiết bị điện và điện tử để sử dụng trong lĩnh vực tự động hóa; bảo trì và sửa chữa thiết bị điều khiển từ xa; lắp đặt hệ thống khởi động từ xa dành cho xe ô tô; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều khiển từ xa cho thiết bị mô phỏng điều khiển và lái dành cho xe cộ; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị điều khiển điện tử.

---

(210) **4-2023-26285**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Luminyze

(731) VODA AI INC. (KR)
6F, 8, Mabang-ro, Seocho-gu, Seoul, 06778 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm thực tế ảo; phát triển chương trình máy tính để phân tích quá trình đốt cháy trong động cơ; phát triển phần mềm thực tế ảo tăng cường; dịch vụ chuyên thiết kế phần mềm thực tế ảo tăng cường; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; thiết kế nhà máy ô tô; lưu trữ điện tử các tập tin video kỹ thuật số; phát triển phần cứng để lưu trữ và thu hồi dữ liệu đa phương tiện; thiết kế phần cứng để xử lý và phân phối nội dung đa phương tiện; cung cấp tư vấn kỹ thuật liên quan đến máy tính; thiết kế phần cứng máy tính cho ngành sản xuất; dịch vụ khảo sát kỹ thuật; dịch vụ giám sát quá trình đảm bảo chất lượng; nghiên cứu liên quan đến việc tự động hóa quy trình công nghiệp qua máy tính; nghiên cứu liên quan tự động hóa quy trình kỹ thuật qua máy tính; nghiên cứu quy trình công nghiệp; tư vấn trong lĩnh vực tự động hóa tại văn phòng và nơi làm việc; dịch vụ tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2023-26286**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Databreeze

(731) VODA AI INC. (KR)
6F, 8, Mabang-ro, Seocho-gu, Seoul, 06778 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Mô-đun điều khiển máy quay phim (camera) tĩnh và máy quay phim (camera) chuyển động kỹ thuật số; camera kích hoạt chuyển động; camera giám sát đa chức năng; camera chứa cảm biến hình ảnh tuyến tính; cảm biến nhận dạng chuyển động; cảm biến phát hiện chuyển động; cảm biến vị trí; cảm biến phát hiện đối tượng; cảm biến cho thiết bị đo lường chính xác; thiết bị ghi và tái tạo video kỹ thuật số; thiết bị tái tạo hình ảnh; thiết bị đầu cuối tương tác; thiết bị truyền hình ảnh; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị điều khiển từ xa cho các dụng cụ tự động hóa công nghiệp; bộ tai nghe cho trò chơi thực tế ảo; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; rô-bốt hiện diện từ xa; người máy giám sát an ninh; phần mềm máy tính để truy cập thông tin và dữ liệu số; phần mềm máy tính dùng cho thông tin liên lạc mạng không dây; phần mềm xử lý hình ảnh, đồ họa và văn bản; phần mềm máy tính để nâng cao khả năng nghe nhìn của các ứng dụng đa phương tiện, cụ thể là, để tích hợp văn bản, âm thanh, đồ họa, hình ảnh tĩnh và hình ảnh động; phần mềm thực tế ảo; phần mềm máy tính để sử dụng trong việc cung cấp quyền truy cập nhiều người dùng vào mạng thông tin máy tính toàn cầu; phần mềm máy tính để tạo và chỉnh sửa nhạc và âm thanh; phần mềm máy tính để xử lý hình ảnh; phần mềm điều khiển quy trình công nghiệp; phần mềm thực tế tăng cường để sử dụng trong các thiết bị di động để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực; phần mềm máy tính có thể tải xuống để theo dõi và phân tích 200 từ xa; phần mềm tự động hóa nhà máy; hệ thống an ninh tự động; máy chủ đám mây; kính thực tế ảo; kính bảo hộ thực tế ảo; thiết bị giám sát trực quan; bộ xử lý hình ảnh; thiết bị thu thập dữ liệu cho dụng cụ tự động công nghiệp; mô-đun đầu vào/đầu ra dữ liệu cho thiết bị tự động công nghiệp; màn hình máy tính cho dụng cụ tự động công nghiệp; dụng cụ điều khiển quy trình [điện tử]; bản ghi video kỹ thuật số có thể tải xuống; bản ghi video có thể tải xuống; tệp hình ảnh mục trò chơi có thể tải xuống cho trò chơi điện tử; tập tin video kỹ thuật số có thể tải xuống; tập tin hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống; tài liệu điện tử được ghi sẵn; ấn phẩm điện tử, có thể tải xuống; ấn phẩm điện tử được ghi trên phương tiện máy tính.

---

(210) **4-2023-26287**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Databreeze

(731) VODA AI INC. (KR)
6F, 8, Mabang-ro, Seocho-gu, Seoul, 06778 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ tiếp thị (marketing) bằng cơ sở dữ liệu; phổ biến quảng cáo cho người khác qua internet; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; phổ biến quảng cáo cho người khác thông qua mạng truyền thông điện tử trực tuyến; quảng bá sản phẩm và dịch vụ của bên thứ ba thông qua các thỏa thuận tài trợ liên quan đến các cuộc thi trò chơi di động; dịch vụ truy xuất

thông tin trên internet cho người khác; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý và biên soạn cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu trực tuyến; dịch vụ sắp xếp việc bán hàng chuyên về máy móc và thiết bị liên lạc (chạy bằng điện); dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phần mềm kiểm soát quy trình công nghiệp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phần mềm máy tính có thể tải xuống để theo dõi và phân tích từ xa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về thiết bị giám sát trực quan/tầm nhìn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về bộ xử lý hình ảnh; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về thiết bị thu thập dữ liệu cho dụng cụ tự động công nghiệp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về các mô-đun điều khiển máy quay phim (camera) tĩnh và máy quay phim (camera) chuyển động kỹ thuật số.

---

(210) **4-2023-26288**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Databreeze

(731) VODA AI INC. (KR)
6F, 8, Mabang-ro, Seocho-gu, Seoul, 06778 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt liên quan đến việc đổi mới/nâng cấp/hiện đại hóa máy móc, máy công cụ và hệ thống tự động để xử lý và gia công kim loại; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa các thiết bị điện và điện tử để sử dụng trong lĩnh vực tự động hóa; bảo trì và sửa chữa thiết bị điều khiển từ xa; lắp đặt hệ thống khởi động từ xa dành cho xe ô tô; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều khiển từ xa cho thiết bị mô phỏng điều khiển và lái dành cho xe cộ; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị điều khiển điện tử.

---

(210) **4-2023-26289**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Databreeze

(731) VODA AI INC. (KR)
6F, 8, Mabang-ro, Seocho-gu, Seoul, 06778 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm thực tế ảo; phát triển chương trình máy tính để phân tích quá trình đốt cháy trong động cơ; phát triển phần mềm thực tế ảo tăng cường; dịch vụ chuyên thiết kế phần mềm thực tế ảo tăng cường; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; thiết kế nhà máy ô tô; lưu trữ điện tử các tập tin video kỹ thuật số; phát triển phần cứng để lưu trữ và thu hồi dữ liệu đa phương tiện; thiết kế phần cứng để xử lý và phân phối nội dung đa phương tiện; cung cấp tư vấn kỹ thuật liên quan đến máy tính; thiết kế phần cứng máy tính cho ngành sản xuất; dịch vụ khảo sát kỹ thuật; dịch vụ giám sát quá trình đảm bảo chất lượng; nghiên cứu liên quan đến việc tự động hóa quy trình công nghiệp qua máy tính; nghiên cứu liên quan tự động hóa quy trình kỹ thuật qua máy tính; nghiên cứu quy trình công nghiệp; tư vấn trong lĩnh vực tự động hóa tại văn phòng và nơi làm việc; dịch vụ tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2023-26290**

(540)

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 25.3.3

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Người máy công nghiệp; rô bốt công nghiệp; rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt; cánh tay robot dùng trong pha chế đồ uống.

Nhóm 09: Rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học.

---

(210) **4-2023-26291**

(540)

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.3; 1.1.10; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, đỏ.

(731) TRẦN THANH TUẤN (VN)
Tổ dân phố 06, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang.

---

(210) **4-2023-26292**

(540)

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.1.6; 25.12.1; 26.4.9; 26.5.1

(591) Trắng, đỏ, xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY TRUM.US (VN)
Số 116/23 Y Moan Ênuôl, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 07: Thang máy.

---

(210) **4-2023-26293**

(540)

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Vàng, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN VIỆT TIẾN (VN)
27/35/3 đường số 9, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn dùng cho vật nuôi trong nhà (ở dạng khô và ướt); thức ăn dùng cho chó và mèo (vật nuôi trong nhà); đồ uống cho vật nuôi trong nhà; pa-tê cho mèo (thức ăn cho vật nuôi trong nhà); cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2023-26294**

(540)

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1; 26.1.12; 26.7.25

(591) Trắng, xanh, vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢO VỆ PHÁT TRIỂN TOÀN THẮNG 24H (VN)
Số 2 đường QH Đặng Ngọc Chinh, khu phố 5, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ vệ sĩ; dịch vụ thám tử.

---

(210) **4-2023-26296**

(540)

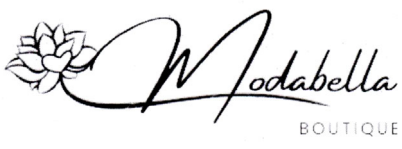

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(731) KHUẤT VĂN HOÀNG (VN)
8.03 lô A C/C 688/57/42 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; áo váy; đồ đi chân.

---

(210) **4-2023-26297**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.20
(591) Nâu, trắng.
(731) TRẦN HÁN QUANG (VN)
Thôn 6, xã Tiến Thắng, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong nhà gồm giường, tủ, bàn, ghế, kệ; đồ đạc dùng trong văn phòng.

---

(210) **4-2023-26299**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 26.3.23
(731) NGUYỄN VĂN ĐỘ (VN)
Tổ dân phố 5, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Miếng dán nhấn mí mắt; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; lông mi giả; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra).

---

(210) **4-2023-26300**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 26.3.23; 26.4.18; 26.5.1; 26.5.2
(591) Đen, trắng, xanh dương, tím, cam.
(731) NGUYỄN VĂN ĐỘ (VN)
Tổ dân phố 5, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Miếng dán nhấn mí mắt; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; lông mi giả; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra).

---

(210) **4-2023-26301**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ MEDIPLAZA (VN)
198 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Bông băng y tế (bông thấm hút dùng trong y tế); băng keo y tế.

Nhóm 10: Dây truyền dịch; que thử đường huyết; khẩu trang y tế; đai lưng dùng trong y tế; nhiệt kế dùng trong y tế; máy xông khí dung (thiết bị y tế); máy đo huyết áp; găng tay dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-26302**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN NGỌC TUẤN (VN)
28-30 Huỳnh Thúc Kháng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày (dép); mũ (nón); thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; tất (vớ).

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ quay phim,chụp hình; sản xuất và phân phối các ấn phẩm giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế thời trang; thiết kế logo; thiết kế giày dép, túi xách.

---

(210) **4-2023-26304**

(540)

LANBANME

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ LAN BAN MÊ (VN)
Số 5 Đồ Sơn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 43: Quán ăn uống; quán cà phê giải khát; xe bán thức ăn lưu động (dịch vụ cung cấp thức ăn từ nhà hàng).

---

(210) **4-2023-26305**

(540)

FEIMA

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH PHỤ KIỆN NHẬT MAI (VN)
174/42/12 Thái Phiên, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại (tai nghe có dây, tai nghe không dây, thẻ nhớ); phụ kiện sạc điện thoại (củ sạc, cáp sạc, dây cáp sạc, pin sạc dự phòng); bao da điện thoại; ốp lưng điện thoại; miếng dán màn hình điện thoại; ốp viền điện thoại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối sỉ và lẻ các sản phẩm: phụ kiện điện thoại (tai nghe có dây, tai nghe không dây, thẻ nhớ), phụ kiện sạc điện thoại (củ sạc, cáp sạc, dây cáp sạc, pin sạc dự phòng), bao da điện thoại, ốp lưng điện thoại, miếng dán màn hình điện thoại, ốp viền điện thoại.

---

(210) **4-2023-26306**

(540)

HALURA

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH HALURA (VN)
S8 đường 16, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: phụ kiện quần áo, quần áo, giày, dép, túi xách, vali.

---

(210) **4-2023-26307**

(540)

BEM

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH HALURA (VN)
S8 đường 16, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: phụ kiện quần áo, quần áo, giày, dép, túi xách, vali.

---

(210) **4-2023-26308**

(540)

POWERGYM
SỨC MẠNH TINH THẦN VIỆT

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.3.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.15.15
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH POWER P.T.P (VN)
108/35/5 Tân Thới Hiệp 21, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe thể dục thể thao như: câu lạc bộ thể dục thẩm mỹ; câu lạc bộ yoga; câu lạc bộ thể hình (gym, fitness), dịch vụ huấn luyện viên thể dục gym, fitness; dịch vụ cung cấp tiện nghi (thiết bị chức năng) thể dục thể thao.

---

(210) **4-2023-26309**

(540)

Becovin

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH BECOVIN VIỆT NAM (VN)
Số 01, lô 4, tiểu khu đô thị Nam La Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước tẩy rửa nhà vệ sinh (hoá mỹ phẩm); nước rửa chén bát; nước xả vải.

---

(210) **4-2023-26310**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.19
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TÂM ĐỨC VNN (VN)
Số 92 ngõ 355 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán giải khát.

---

(210) **4-2023-26311**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH TRÍ TUỆ NHÂN TẠO OPEN AI (VN)
P.301 lô V6B-20 (phố Victoria), khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

---

(210) **4-2023-26314**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.25
(731) VŨ THÀNH ĐẠT (VN)
Tổ 1, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân; quần áo; trang phục; mũ; bộ quần áo; váy.

---

(210) **4-2023-26315**

(540)

SHAKESPEARE

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHAKESPEARE ALL STAR ACQUISITION LLC (US)
7 Science Court Columbia, SC 29203, USA
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu, cụ thể là: mũ, mũ lưỡi trai, khăn trùm đầu (đi kèm quần áo).

---

(210) **4-2023-26316**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SHAKESPEARE

(731) SHAKESPEARE ALL STAR ACQUISITION LLC (US)
7 Science Court Columbia, SC 29203, USA

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; hệ thống dây và ròng rọc của cuộn dây câu; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2023-26317**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GCOOP The Elixir

(731) CÔNG TY TNHH GCOOP VIỆT NAM (VN)
Tầng 1-tầng 2, tòa nhà chung cư cao tầng CT1-CT2 (Green Park), phố Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chăm sóc sức khỏe dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26319**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

COSIMA

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU SB-COSMETIC (VN)
Số 121/28 Khiếu Năng Tĩnh, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; sữa tắm; nước hoa.

---

(210) **4-2023-26320**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, nhũ vàng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC T.A.M (VN)
Số 31, đường số 7, khu đô thị Petro, tổ 5, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Đào tạo và dạy ngoại ngữ; đào tạo kỹ năng đàm thoại và kỹ năng sống; phiên dịch; dịch thuật; tư vấn du học và giáo dục.

---

(210) **4-2023-26321**

(540)

HOA HƯỚNG DƯƠNG

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - SẢN XUẤT HOA HƯỚNG DƯƠNG (VN)
22 Đất Thánh, phường 06, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa và các sản phẩm làm từ sữa (sữa là chủ yếu).

Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; gạo; bánh mì; bánh ngọt; kẹo; kem lạnh; đường; mật ong; mật đường; men; nước sốt (gia vị); gia vị; nước đá tinh khiết.

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả; xi-rô (đồ uống); các chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-26322**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.14; 25.12.1; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - SẢN XUẤT HOA HƯỚNG DƯƠNG (VN)
22 Đất Thánh, phường 06, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa và các sản phẩm làm từ sữa.

Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; gạo; bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; bột nở; bánh mì; bánh ngọt; kẹo; kem lạnh; đường; mật ong; mật đường; men; nước sốt (gia vị); gia vị; nước đá tinh khiết.

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả; xi-rô (đồ uống); các chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-26323**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) HỒ DIỆP ANH KHOA (VN)
4/7 Nguyễn Cảnh Dị, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; phần mềm giao tiếp để kết nối người dùng mạng máy tính; phần mềm máy tính cho mục đích kinh doanh; phần mềm kinh doanh thông minh; phần mềm thương mại điện tử dùng cho máy vi tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2023-26325**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY CP SIA 358 (VN)
Khu đô thị CE02, thôn Triệu Xá, xã Liêm Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2023-26328**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.15.24; 26.1.1; 26.2.7; 26.13.1
(591) Xanh da trời, nâu, vàng, cam.
(731) NGUYỄN VĂN TẤN (VN)
48A3 Trần Đình Xu, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời

---

(210) **4-2023-26329**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh dương đậm, nâu, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHOÁNG SẢN ĐẦU TƯ HƯNG THỊNH (VN)
Số 1 đường số 34, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Thori; urani.

Nhóm 06: Quặng kim loại; titan; nhôm; đồng dạng thô hoặc bán thành phẩm; chì dạng thô hoặc bán thành phẩm; kẽm; thiếc; mangan; quặng crôm; niken; coban thô (kim loại); tantali [kim loại]; vanađi.

Nhóm 37: Khai thác mỏ.

---

(210) **4-2023-26330**

(540)

HYAESTIC

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH HYAESTIC VIỆT NAM (VN)
P.903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2023-26331**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.11.7
(591) Xanh dương đậm, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HYAESTIC VIỆT NAM (VN)
P.903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2023-26332**

(540)

Tribrid Plus

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN MỤC TIÊU VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, phòng 2.1A, tòa nhà Etown, số 364 đường Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; tròng kính; gọng kính; hộp đựng mắt kính; thị kính; dây nhỏ đeo kính mắt.

Nhóm 35: Mua bán: kính đeo mắt, tròng kính, gọng kính, hộp đựng mắt kính, thị kính, dây nhỏ đeo kính mắt.

---

(210) **4-2023-26333**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.4.7; 26.4.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - SẢN XUẤT - XUẤT NHẬP KHẨU HÀ KIM NGÂN (VN)
58 đường Thiên Phước, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy trộn, máy khuấy; máy nông nghiệp; hệ thống truyền lực bằng bánh xe răng cưa của máy móc, bộ bánh xe răng của máy móc; bơm cao áp; bộ bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ, hộp bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất.

---

(210) **4-2023-26334**

(540)

JECAT

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MINH XƯƠNG968 (VN)
1/6A Đỗ Văn Dậy, ấp Tân Hòa, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2023-26335**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ÉCLAT
by Oui

(731) ECLAT BY OUI PTE. LTD. (SG)
380 Jalan Besar #07-02 Arc 380 Singapore (209000)

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; dây chuyền [đồ kim hoàn]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; đồng hồ chạy điện; đồ kim hoàn.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin sản phẩm cho người tiêu dùng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho việc kết hợp, vì lợi ích của người khác, của nhiều loại hàng hóa, ngoại trừ việc vận chuyển chúng, cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó trực tuyến và tại chỗ.

---

(210) **4-2023-26336**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ÉCLAT
by Oui
LUXURIOUS DIAMOND SIMULANTS

(731) ECLAT BY OUI PTE. LTD. (SG)
380 Jalan Besar #07-02 Arc 380 Singapore (209000)

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; dây chuyền [đồ kim hoàn]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; đồng hồ chạy điện; đồ kim hoàn.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin sản phẩm cho người tiêu dùng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho việc kết hợp, vì lợi ích của người khác, của nhiều loại hàng hóa, ngoại trừ việc vận chuyển chúng, cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó trực tuyến và tại chỗ.

---

(210) **4-2023-26337**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ÉCLAT
by Oui
Indulge. Guilt-free.

(731) ECLAT BY OUI PTE. LTD. (SG)
380 Jalan Besar #07-02 Arc 380 Singapore (209000)

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; dây chuyền [đồ kim hoàn]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; đồng hồ chạy diện; đồ kim hoàn.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin sản phẩm cho người tiêu dùng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho việc kết hợp, vì lợi ích của người khác, của nhiều loại hàng hóa, ngoại trừ việc vận chuyển chúng, cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó trực tuyến và tại chỗ

---

(210) **4-2023-26338**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

XFUSION

(731) A-PRO TECH CO., LTD. (TW)
No. 16, You 9th Rd., Dajia Dist., Taichung City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Khung xe đạp; bộ phận của xe đạp hoặc xe đạp điện, cụ thể là bộ chỉnh cốt yên (một phần của cốt yên), vòng bi tạo thành giao diện giữa khung và ống dẫn của phần ngã ba/chén cổ có chức năng giảm xóc, giảm xóc khi đi trên sỏi; giảm xóc cho xe đạp; xe đạp chở hàng (phân phát).

---

(210) **4-2023-26339**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

FlashLabel

(731) XIAMEN PRINT FUTURE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 502 No. 17 kengping Road, GuanKou Town Jimei District, Xiamen City, China 361023

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; máy in vé; máy in không dây sử dụng với máy tính xách tay và thiết bị di động, có thể mang đi được; máy in nhiệt được sử dụng với máy tính xách tay và/hoặc thiết bị di động; cân; máy tính xách tay.

---

(210) **4-2023-26340**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SharpFox

(731) XIAMEN PRINT FUTURE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 502 No. 17 kengping Road, GuanKou Town Jimei District, Xiamen City, China 361023

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; máy in vé; máy in không dây sử dụng với máy tính xách tay và thiết bị di động, có thể mang đi được; máy in nhiệt được sử dụng với máy tính xách tay và/hoặc thiết bị di động; cân; máy tính xách tay.

---

(210) **4-2023-26341**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15
(591) Xanh dương, cam đậm, cam nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BK ENERGY (VN)
47 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu diezel; xăng; dầu công nghiệp; dầu hoả; dầu mỏ; xăng dầu.

---

(210) **4-2023-26342**

(540)

THƯỚC NIVO LÊ TÌNH

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) LÊ HỮU TÌNH (VN)
Tổ dân phố 6, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thước thuỷ chuẩn; thước nivo.

---

(210) **4-2023-26343**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.9; 26.11.12
(731) SZCO COSMETIC. CO.,LTD (KR)
187, Wonmi-ro, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); xà phòng bánh; chế phẩm đánh răng; dầu xả tóc; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; son môi; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; nước hoa; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2023-26344**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.3; 11.3.6; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, trắng, xanh lá.
(731) TIỆM TRÀ SỮA CÀ PHÊ INCHA (VN)
174 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán nước trái cây.

---

(210) **4-2023-26345**

(540)

Nardea

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.12
(731) ZHONGSHAN NARDEA ELECTRICAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 26, Shenghong Road, Huangpu Town, Zhongshan City (First and second floors, Zone D, Zhongziquan Factory Building), Guangdong Province, China 528400
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước, dùng điện; thiết bị làm nóng nước; bếp nấu ăn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bếp điện; chụp hút khói dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2023-26346**

(540)

OZCUCU

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHENZHEN KAMILA E-COMMERCE CO., LTD (CN)
Room 505, Building A9, Hengfeng Industrial City, No. 739 Zhoushi Road, Hezhou Community, Hangcheng Street, Bao'an District, Shenzhen China 518000
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần dài; áo nịt len thể thao; bộ quần áo tắm; khăn quàng cổ; trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2023-26347**

(540)

OZCUCU

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN KAMILA E-COMMERCE CO., LTD (CN)
Room 505, Building A9, Hengfeng Industrial City, No. 739 Zhoushi Road, Hezhou Community, Hangcheng Street, Bao'an District, Shenzhen China 518000

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2023-26348**

(540)

Lindero

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN NEW SOUND TEAM TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm 201, Bldg A, No. 1, Qianwan 1st.Rd, Qianhai Shengang Coop Zone, Shenzhen China.

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; vỏ hộp loa; tai nghe; tai nghe nhét tai; bộ tai nghe dành cho điện thoại di động; miếng đệm tai cho tai nghe.

---

(210) **4-2023-26349**

(540)

AuoraLiFE

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.15.9

(731) LWL INOVATION TECHNOLOGY (SHENZHEN) CO.,LTD (CN)
1910, Xinlong Building, Baishilong Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong Province, China 518000

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy chiếu video; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; loa thông minh; tai nghe; micro; thiết bị sạc điện cầm tay; còi báo hiệu; thiết bị liên lạc; thiết bị điều khiển từ xa; tín hiệu bằng đèn neon; pin mặt trời; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; máy ghi hình; đồn máy thu thanh và thu hình.

---

(210) **4-2023-26350**

(540)

ElogBook

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THK (VN)
Số 200, Lê Sát, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính.

---

(210) **4-2023-26351**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NHƯ THU (VN)
Số 161 đường Phan Đăng Lưu, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Khăn quàng cổ; quần áo; giày dép; mũ; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm làm đẹp, chế phẩm vệ sinh, kem dưỡng da, nước hoa, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, quần áo, giày dép, văn phòng phẩm, đồ trang trí cây noel, đồ chơi; dịch vụ trưng bày hàng hoá để trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2023-26352**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(731) NGUYỄN THỊ NHƯ THU (VN)
Số 161 đường Phan Đăng Lưu, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Khăn quàng cổ; quần áo; giày dép; mũ; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục)

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm làm đẹp, chế phẩm vệ sinh, kem dưỡng da, nước hoa, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, quần áo, giày dép, văn phòng phẩm, đồ trang trí cây noel, đồ chơi; dịch vụ trưng bày hàng hoá để trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2023-26353**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NHƯ THU (VN)
Số 161 đường Phan Đăng Lưu, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Khăn quàng cổ; quần áo; giày dép; mũ; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm làm đẹp, chế phẩm vệ sinh, kem dưỡng da, nước hoa, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, quần áo, giày dép, văn phòng phẩm, đồ trang trí cây noel, đồ chơi; dịch vụ trưng bày hàng hoá để trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2023-26354**

(540)

Smile Choice

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) MITSUEI CHEMICAL CO., LTD. (JP)
5-48-5, Higashinippori, Arakawaku, Tokyo 116-0014 JAPAN
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm làm thơm mát hơi thở không dùng cho mục đích y tế; chất khử mùi dùng cho động vật; chất khử mùi dùng cho cơ thể người; chất giặt tẩy dạng lỏng, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; xà phòng và chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; nước hoa và hỗn hợp thơm làm từ hương liệu (chất thơm).

---

(210) **4-2023-26355**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(731) JIANGSU JINPENG GROUP CO., LTD. (CN)
West of Tunqing Road, East of Tunshidagou, Xuzhou Industrial Park, Jiawang District, Xuzhou, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; xe đạp ba bánh chạy điện; xe nâng đỡ hành lý; xe tải; xe tải chở rác; xe đẩy trẻ em; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray.

---

(210) **4-2023-26356**

(540)

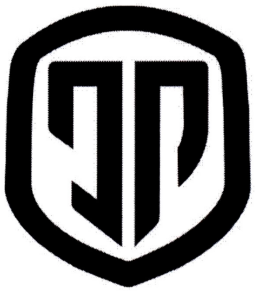

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 26.4.4; 26.5.1
(731) JIANGSU JINPENG GROUP CO., LTD. (CN)
West of Tunqing Road, East of Tunshidagou, Xuzhou Industrial Park, Jiawang District, Xuzhou, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; xe đạp ba bánh chạy điện; xe nâng dỡ hành lý; xe tải; xe tải chở rác; xe đẩy trẻ em; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray.

---

(210) **4-2023-26357**

(540)

kilalalens

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHENZHEN TONGXUE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
902, Building C, Xinghe WORLD Phase II, Minle Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm làm sạch kính áp tròng; thuốc nhỏ mắt; chế phẩm rửa mắt chứa dược chất; dung dịch ngâm tạo độ ẩm cho kính áp tròng; chế phẩm vệ sinh mắt chứa dược chất; dung dịch dùng cho kính áp tròng; chế phẩm khử trùng dùng cho kính áp tròng; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; mắt kính; bao đựng kính đeo mắt; hộp đựng chuyên dụng cho kính áp tròng; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; gọng kính đeo mắt; kính mắt 3d; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm; gọng cho kính đeo mắt; kính áp tròng hai tròng; hộp đựng kính áp tròng tích hợp chức năng làm sạch bằng sóng siêu âm; kính quang học; kính đeo mắt [quang học].

---

(210) **4-2023-26358**

(540)

kilalaeye

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHENZHEN TONGXUE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
902, Building C, Xinghe WORLD Phase II, Minle Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm làm sạch kính áp tròng; thuốc nhỏ mắt; chế phẩm rửa mắt chứa dược chất; dung dịch ngâm tạo độ ẩm cho kính áp tròng; chế phẩm vệ sinh mắt chứa dược chất;

dung dịch dùng cho kính áp tròng; chế phẩm khử trùng dùng cho kính áp tròng; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; mắt kính; bao đựng kính đeo mắt; hộp đựng chuyên dụng cho kính áp tròng; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; gọng kính đeo mắt; kính mắt 3d; hộp đựng kính đeo mắt; kính râm; gọng cho kính đeo mắt; kính áp tròng hai tròng; hộp đựng kính áp tròng tích hợp chức năng làm sạch bằng sóng siêu âm; kính quang học; kính đeo mắt [quang học].

---

(210) **4-2023-26359**

(540)

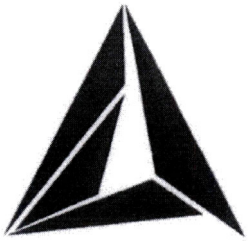

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.15.15
(731) THAI TECHNO GLASS GROUP PUBLIC LIMITED COMPANY (TH)
132/3 Moo 9 Maraiman Rd., Thubluang, Muang, Nakhon Pathom 73000, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 19: Kính trang trí dùng trong xây dựng; thủy tinh tráng men dùng trong xây dựng; kính an toàn; kính dán nhiều lớp dùng trong xây dựng; kính cách nhiệt dùng trong xây dựng; kính tấm có màu dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2023-26362**

(540)

PEACE HOUSE

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.18
(731) LÊ THỊ THÁI BÌNH (VN)
33 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; giày dép; khăn quàng cổ; ca vát; tất (vớ).

---

(210) **4-2023-26363**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.8; 2.3.16; 9.1.10; 26.11.12
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SIAM THÁI LAN (VN)
Tầng 2, số 57-59 phố Vũ Thạnh, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quảng cáo thương mại trên truyền hình; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trên băng hình, video (trừ phim, video quảng cáo); sản xuất, dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất, dàn dựng chương trình biểu diễn; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức sự kiện [mục đích văn hóa, giáo dục, giải trí, trao giải thưởng].

---

(210) **4-2023-26364**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.18
(591) Đỏ, đen.
(731) TRẦN HOÀNG VƯƠNG (VN)
Tổ 46, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán cà phê; quán bar (quán rượu).

---

(210) **4-2023-26365**

(540)

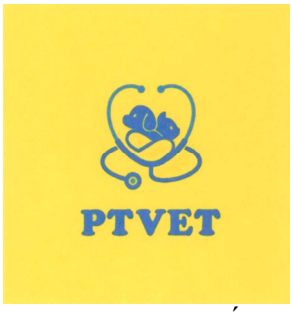

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.17.0; 19.13.22
(591) Vàng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) TRỊNH XUÂN PHÚC (VN)
42/C2, ấp Đức Long 2, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nhân giống thú nuôi; dịch vụ chải lông cho động vật nuôi làm cảnh; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật nuôi làm cảnh; dịch vụ thú y; dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và điều trị bệnh cho động vật.

---

(210) **4-2023-26366**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.14; 26.1.2
(731) JINAN BAODAO ENTERPRISE MANAGEMENT CONSULTING CO., LTD. (CN)
Room 2202, Block A, Xicheng Xijin Times Center, Huaiyin District, Jinan City 250000 Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; trái cây đóng hộp; mứt ướt; đồ uống chứa sữa, sữa là chủ yếu; quả hạch chế biến sẵn; đồ uống trên cơ sở sữa lạc; sản phẩm sữa; đồ uống chứa sữa hương trà, sữa là chủ yếu; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; mật ong; bánh quế; kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; gia vị; đường; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; dịch mật trái cây, không cồn; đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống không cồn trên cơ sở thực vật; đồ uống từ đậu nành, không phải chất thay thế sữa; bia; chế phẩm để pha chế đồ uống không cồn; nước ngọt; chiết xuất trái cây không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li- xăng hàng hóa và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; cho thuê kệ, giá bán hàng; bán lẻ chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ hành chính cho hoạt động chuyển địa điểm kinh doanh.

Nhóm 43: Cho thuê phòng họp; trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cung cấp nơi nhốt, giữ động vật; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê thiết bị phân phối nước uống; căng tin; nhà nghỉ cho người hưu trí; nhà hàng ăn uống; phục vụ ăn uống lưu động do nhà hàng thực hiện; quầy rượu.

---

(210) **4-2023-26367**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Travacin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO (VN)
75 phố Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-26368**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Tramixodil

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO (VN)
75 phố Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-26369**

(540)

Emflomet

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO (VN)
75 phố Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-26370**

(540)

Desferi

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO (VN)
75 phố Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-26371**

(540)

Ferasirox

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO (VN)
75 phố Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-26372**

(540)

Minoxitra

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO (VN)
75 phố Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-26373**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.11.3; 26.11.12
(731) HUNAN XIAOFENGXIAN FISHING TACKLE CO., LTD. (CN)
Room 11046, Office Bldg 1, No. 80, Xiangfu (M) Road, Dongjing Street, Yuhua District, Changsha, Hunan, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Phao câu; mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; dụng cụ câu cá; lưỡi câu cá.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2023-26374**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(731) HUNAN XIAOFENGXIAN FISHING TACKLE CO., LTD. (CN)
Room 11046, Office Bldg 1, No. 80, Xiangfu (M) Road, Dongjing Street, Yuhua District, Changsha, Hunan, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2023-26375**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.4; 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 26.1.1
(731) HUNAN XIAOFENGXIAN FISHING TACKLE CO., LTD. (CN)
Room 11046, Office Bldg 1, No. 80, Xiangfu (M) Road, Dongjing Street, Yuhua District, Changsha, Hunan, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2023-26376**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 3.1.6; 8.1.18; 24.9.1
(591) Đỏ, trắng, đen, hồng, vàng, cam.
(731) TRỊNH QUANG ĐIỆP (VN)
Thôn Dộc, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-26377**

(540)

FAITH MARATHON

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi (giải trí); tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê thiết bị thể thao (trừ xe cộ); tổ chức thi đấu thể thao điện tử.

---

(210) **4-2023-26378**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.3.1; 26.4.2; 26.4.18
(731) ZHEJIANG DEPAI CULTURAL PRODUCTS CO., LTD. (CN)
3rd Floor, No. 6, Hutian Road, Linjiang Community District, Jiangbei Street, Dongyang City, Jinhua City, Zhejiang Province, China.
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 16: Giấy; sổ tay; sách; mẫu tờ khai, in sẵn; giấy viết; cuốn sách nhỏ.

---

(210) **4-2023-26379**

(540)

金葫芦
GOLDEN CALABASH

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 1.15.23; 19.7.16; 25.1.25
(731) GUANGZHOU GOLDEN CALABASH HERBAL TEA CO.,LTD. (CN)
Room 102, No.3, One Heng Lane, One Lane, Jinyuan Road, Nancun Town, Panyu District, Guangzhou, Guang dong, 511400 China.
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở ca cao; trà thảo mộc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; mật ong.

---

(210) **4-2023-26380**

(540)

KINYO

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(731) WANG XIAOQIONG (CN)
Room 1006, Tianyuan Building, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Micro; bộ nắn điện; đồng hồ thông minh; tai nghe choàng đầu; thiết bị sạc điện cầm tay; loa cầm tay.

---

(210) **4-2023-26381**

(540)

TEA 365

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.20; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng, vàng đồng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Trà xanh; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống dựa trên cơ sở chè (trà).

Nhóm 32: Nước giải khát (có hương vị trà xanh); nước uống đóng chai (hương vị trà).

---

(210) **4-2023-26382**

(540)

BelSeoul

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH BEAUTY IN SEOUL (VN)
Số 543 Nguyễn Văn Linh, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hoá bao gồm: mỹ phẩm, đồ dùng vệ sinh cá nhân như khăn, dầu gội, sữa tắm, đồ tẩy trang, quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2023-26385**

(540)

MILAEDITION

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.22; 26.4.9; 26.11.8; 26.11.13
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MILA VIỆT NAM (VN)
Số 302 đường Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; thắt lưng [trang phục]; tất (vớ); mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán dụng cụ chơi gôn, túi, ví, bao và túi đựng đồ vặt đi đường dùng trong chơi golf, túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói, bộ đồ du lịch [đồ da], vali, ví tiền, ô, móc đeo chìa khoá, đồ lưu niệm, quần áo, quần áo chơi golf (trừ găng tay golf), giày dép, giày chơi golf đế giày đinh, thắt lưng [trang phục], tất (vớ), mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu, tấm che nắng làm đồ đội đầu, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm, trang phục và phụ kiện chơi gôn; dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh câu lạc bộ ban đêm, nhà hàng ăn uống, khách sạn, khu tắm suối khoáng, khu spa chăm sóc sức khoẻ hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất; mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm dụng cụ hỗ trợ xoay người cho đánh gôn (golf) và tập đánh gôn (golf) [swing golf], dụng cụ hỗ trợ phần tay cầm xoay người cho đánh gôn (golf) và tập đánh gôn golf) [swing golf].

---

(210) **4-2023-26386**

(540)

XIONGWANG

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.6; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh dương, xám, hồng, xanh lá cây đậm, vàng nhạt.
(731) ZHANG, HUIQIANG (CN)
No. 53 Tongda North Road, Qidi Village, Qidi Town, Jinzhou City, HeBei Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: sơn, sơn lót, chất pha loãng sơn, chất kết dính dùng cho sơn, sơn phủ, sơn diệt khuẩn, nước giặt, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng để giặt, xà phòng, khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại), vách ngăn bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, tấm thạch cao [vật liệu xây dựng], tấm lợp mái, không bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, trần nhà không bằng kim loại, thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại, vữa, đèn điện, đèn chùm, đèn trần, đèn cây, đèn sợi đốt, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led], bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bia, nước khoáng [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống, nước ép trái cây, đồ uống tăng lực, tấm ván sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, tấm ván gỗ, gỗ xây dựng, gỗ ván công nghiệp, sàn gỗ công nghiệp, chất kết dính dùng trong công nghiệp, keo, chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, keo dính đa năng dùng trong công nghiệp, keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo.

---

(210) **4-2023-26387**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

AIRMARS

(731) SHENZHEN WANLIN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1913, Block A, RongchuangZhihui Bldg., Shangfen Community, Minzhi St, Longhua, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Luật và Tư vấn đầu tư INCIP (INCIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Cáp usb; pin điện; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; loa cầm tay; loa; tai nghe.

---

(210) **4-2023-26388**

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PARAGON
SAIGON HOTEL
★★★★

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.3.1

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN PARAGON SÀI GÒN (VN)
22-24 Thi Sách, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 39: Tổ chức chuyến du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ vận chuyển khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ đặt chỗ khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2023-26389**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.4; 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 26.1.1
(731) HUNAN XIAOFENGXIAN FISHING TACKLE CO., LTD. (CN)
Room 11046, Office Bldg 1, No. 80, Xiangfu (M) Road, Dongjing Street, Yuhua District, Changsha, Hunan, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2023-26390**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.2; 26.1.18; 26.3.1; 26.3.7; 26.3.10; 26.13.1
(591) Xanh dương, xanh lá, xanh lá nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM YÊN BÁI (VN)
Số nhà 725 đường Yên Ninh, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để tẩy màu.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, dược phẩm, dược liệu, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hóa dược, thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 40: Gia công dược liệu.

Nhóm 44: Gieo trồng cây thuốc; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn.

---

(210) **4-2023-26391**

(540)

TRĂNG NGỌC

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HƯƠNG VIỆT FOOD (VN)
Thôn Xâm Xuyên, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh ngọt, mặn; bánh kẹo; bánh mì tươi; cà phê; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-26392**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 11.3.9
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT Ý HÀ NỘI CENTER (VN)
Ki ốt số 2, tầng 1 TTTM tòa nhà CT 12A, KĐT Kim Văn Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê giải khát; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; khách sạn.

---

(210) **4-2023-26393**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21
(591) Xanh, đỏ.
(731) HỒ KHẮC HÙNG (VN)
Số nhà 3A, phòng 6, tổ 16, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe cộ, cụ thể là: giảm xóc cho ô tô; thanh chắn va đập của ô tô; má phanh dùng cho xe ô tô; giá đỡ động cơ cho xe đường bộ; chắn bùn; gương nhìn bên dùng cho xe cộ; cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; rô tuyn lái dành cho ô tô; càng chữ A dành cho ô tô; rô tuyn cân bằng dành cho ô tô; dây cu roa hình chữ V dùng cho xe cộ; dây côn dùng cho xe cộ; dây phanh dùng cho xe cộ; tay nắm cửa cho xe ô tô (phụ tùng ô tô); đầu láp (đầu trục để gắn vào trục chuyển động) dành cho xe cộ; cây láp dùng cho xe cộ; xương đầu xe dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2023-26394**

(540)

LATIRAMI

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH LATIMUM GOLD (VN)
Tỉnh lộ 768, khu 2, ấp Bình Thạch, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa bột; sữa chua; sữa đặc; váng sữa.

---

(210) **4-2023-26395**

(540)

LATIDAIRY

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH LATIMUM GOLD (VN)
Tỉnh lộ 768, khu 2, ấp Bình Thạch, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa bột; sữa chua; sữa đặc; váng sữa.

---

(210) **4-2023-26396**

(540)

LỌC NƯỚC SMART
NƯỚC SẠCH TỪ TRÁI TIM

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 2.9.1; 26.11.12

(591) Xanh nước biển, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LỌC NƯỚC SMART (VN)
B44-36, khu B, khu đô thị Geleximco, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống; bình lọc nước uống; lõi lọc nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: thiết bị lọc nước, bộ lọc nước uống, bình lọc nước uống, lõi lọc nước, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy lọc nước; lắp đặt thiết bị nhà bếp.

---

(210) **4-2023-26397**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đỏ, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO EDMOD (VN)
Số nhà 39, tập thể học viện Kỹ Thuật Mật Mã, tổ 1, phố Chiến Thắng, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 41: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ cử chỉ; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2023-26398**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.3.1; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xám, trắng, xanh lá, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng.
(731) ZIBO LURAY FINE CHEMICAL CO., LTD (CN)
No. 5008 Baoshan Road, High-tech Zone, Zibo City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm enzym dùng trong công nghiệp; chất chống nhàu cho mục đích công nghiệp; chất làm đều màu thuốc nhuộm cho mục đích công nghiệp; chất xúc tác; chất tẩy màu nhuộm cho mục đích công nghiệp; chất làm mềm cho mục đích côngnghiệp; chất làm sáng cho mục đích công nghiệp; chất khử bọt cho mục đích công nghiệp; chất thẩm thấu có màu cho mục đích công nghiệp; chất cố định thuốc nhuộm cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2023-26399**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Vàng, đỏ, xanh nước biển.
(731) NGUYỄN HỮU XUÂN THÀNH (VN)
Thôn 7, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Chuỗi cửa hàng tiện lợi (siêu thị tiện lợi): mua bán bánh kẹo, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, nhân sâm, nấm linh chi, sữa hạt, gạo, kem dưỡng da, kem dưỡng ẩm, kem dưỡng trắng, kem chống nắng, sản phẩm chăm sóc da, son môi, mascara, phấn mắt, kem nền,

phấn má hồng, phấn phủ, toner, serum, tinh chất, sữa rửa mặt và sữa dưỡng thể, kem dưỡng, kem lót, đồ trang điểm, các sản phẩm làm đẹp từ thiên nhiên, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu dưỡng tóc, xà phòng, sản phẩm tạo kiểu tóc (gel vuốt tóc, gôm xịt tóc), nước hoa, lăn khử mùi, chất khử mùi, sản phẩm chăm sóc tóc, sản phẩm vệ sinh răng miệng, bàn chải đánh răng, trái cây nhập khẩu, sản phẩm nông nghiệp (rau, củ, quả) tươi và đã qua chế biến.

---

(210) **4-2023-26400**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xám nhạt, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NHIÊN TÂM (VN)
84 Nguyễn Hữu Dật, phường Hoà Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy; rau củ sấy; hạt đã qua chế biến; mứt hoa quả (mứt ướt); bột thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Bột ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế); bột đậu; chế phẩm ngũ cốc).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: trái cây sấy, rau củ sấy, hạt đã qua chế biến, mứt hoa quả (mứt ướt), bột thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế), bột ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế), bột đậu, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-26401**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Hồng, tím, trắng.
(731) PHẠM VĂN ĐỘNG (VN)
Thôn Lại, xã Lê Lợi, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; cuốn sách nhỏ; giấy viết.

---

(210) **4-2023-26402**

(540)

DKD VICOTAN

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT QUỐC TẾ DKD (VN)
68 đường số 2, khu dân cư Vạn Phúc 1, tổ 10, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26403**

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

DKD MIFASOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT QUỐC TẾ DKD (VN)
68 đường số 2, khu dân cư Vạn Phúc 1, tổ 10, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26404**

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

DKD LINIMENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT QUỐC TẾ DKD (VN)
68 đường số 2, khu dân cư Vạn Phúc 1, tổ 10, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dầu xoa bóp; dược phẩm.

---

(210) **4-2023-26405**

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

TÂN THANH DANH

(731) ĐỖ THANH DANH (VN)
80/26-28 Nguyễn Trãi, phường 3, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ gia công và chế tác vàng, bạc trang sức mỹ nghệ.

---

(210) **4-2023-26406**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.6; 3.7.19; 3.7.24; 3.9.14; 3.9.24; 11.1.5; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ thẫm, trắng, cam.
(731) BÙI PHI LONG (VN)
Số 231 đường Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn; quán thịt ngan; quán bún ngan.

---

(210) **4-2023-26407**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 7.1.13; 22.1.15
(591) Trắng, xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, vàng nâu, đen, hồng đất, nâu đất.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THỦY HẢI SẢN HẢI TUYỀN (VN)
Ấp 4, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 29: Tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào sơ chế và đóng hộp; yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn).

---

(210) **4-2023-26409**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.7; 24.1.1; 26.4.6; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xám.
(731) TOH KIAT SEONG (MY)
Lot 9563, Jalan Mawar, Bukit Bakri, 84200 Muar, Johor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & AS OCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn phụ tùng và linh kiện xe ô tô, xe có động cơ hai bánh; quảng cáo xe ô tô để bán thông qua internet; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý kinh doanh các cửa hàng bán buôn và bán lẻ.

---

(210) **4-2023-26410**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) PHẠM ANH TUẤN (VN)
1648 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; găng tay dùng trong y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; bộ xét nghiệm chẩn đoán y tế (thiết bị y tế).

---

(210) **4-2023-26411**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh coban đậm, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY BÊ TÔNG AN HỘI (VN)
Thôn An Hội Nam 2, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 19: Bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; tấm xi măng; thạch cao.

---

(210) **4-2023-26412**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.2; 26.3.3; 26.3.4
(591) Đen, xám.
(731) HOÀNG KHẮC THẮNG (VN)
D16/23X7 tổ 12 ấp 4B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; túi du lịch; túi đựng hành lý; cặp da.

Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi chân; quần áo.

---

(210) **4-2023-26413**

(540)

(220) 21/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.2; 26.3.3; 26.3.4
(591) Đen, xám.
(731) HOÀNG KHẮC THẮNG (VN)
D16/23X7 tổ 12 ấp 4B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi chân; quần áo.

---

(210) **4-2023-26414**

(540)

(220) 21/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP KHANG GROUP (VN)
39/43 đường 385, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu các loại.

---

(210) **4-2023-26415**

(540)

(220) 22/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.9

(591) Đen, cam, vàng, xanh nước biển.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ WINVN (VN)
29 đường 29, KDT Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo cho thú cưng, thức ăn cho thú cưng, đồ chơi cho thú cưng và phụ kiện cho thú cưng; quảng cáo.

---

(210) **4-2023-26416**

(540)

(220) 22/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.11.12; 3.11.24; 26.1.1

(591) Xanh, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEWGROUP (VN)
Tầng 14 tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật; thuốc trị ốc bươu vàng; chất diệt nấm; diệt cỏ dại dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2023-26417**

(540)

(220) 22/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.21; 1.15.23; 24.15.7; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh nước biển, xanh ngọc, đỏ, ghi xám.

(731) BÙI THANH HƯNG (VN)
Thôn Chung Chản, xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Mồi câu cá [mồi sống]; mồi sống để câu cá; hương liệu thức ăn cho cá, trừ tinh dầu; thức ăn cho cá làm từ hỗn hợp: cám, bột ngũ cốc, bột cá và hương liệu; cám cá (thức ăn cho cá); mồi câu cá [mồi sống] dạng viên nén; thức ăn cho thủy hải sản.

---

(210) **4-2023-26418**

(540)

(220) 22/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.1; 26.4.8; 26.4.18

(591) Xanh tím than, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SƠN TIMELEX VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(210) **4-2023-26419**

(540)

(220) 22/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh tím than, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SƠN TIMELEX VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(210) **4-2023-26420**

(540)

SANATEX
PAINT AND WATERPROOF TECHNOLOGY USA

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh tím than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN TIMELEX VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(210) **4-2023-26421**

(540)

SVCA COFFEE

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN CAFE VIỆT NAM VCA (VN)
Thôn Tân Lập, xã Trang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; cà phê nhân tạo.

Nhóm 31: Cây cà phê giống.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê chưa rang, hạt cà phê rang, cà phê nhân tạo, cây cà phê giống.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-26422**

(540)

MINH TUẤN MOBILE

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH MINH TUẤN MOBILE (VN)
135/1/8 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính xách tay, máy tính, linh kiện cho điện thoại và máy tính.

---

(210) **4-2023-26424**

(540)

Xceltek

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED VIỆT NAM (VN)
Xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 09: Hệ điều hành dùng cho máy tính; chương trình máy vi tính; phần mềm máy tính; phần mềm trò chơi điện tử, có thể tải xuống; chương trình trò chơi điện tử đa phương tiện tương tác, có thể tải xuống; chương trình hoạt động của hệ thống máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính để chia sẻ và mở rộng khả năng tính toán cơ sở dữ liệu và chuyển giao dữ liệu giữa các nền tảng; chất bán dẫn, linh kiện điện tử.

Nhóm 35: Dịch vụ xử lý dữ liệu; mua bán: máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, máy móc thiết bị y tế, máy móc và thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện), đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là xử lý các sự cố mang bản chất của việc chẩn đoán các vấn đề về phần cứng máy tính; quảng cáo; tổ chức triển lãm và hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 37: Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi; cài đặt, bảo trì và sửa chữa máy chủ [máy tính]; tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật trong lĩnh vực triển khai thiết bị và hệ thống phần cứng máy tính; dịch vụ nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thống tin và truyền thông, cụ thể là cập nhật phần cứng máy tính cho các hệ thống công nghệ thống tin và truyền thông; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là xử lý các sự cố mang bản chất của việc chẩn đoán các vấn đề về phần cứng máy tính.

Nhóm 42: Xuất bản phần mềm; lập trình máy vi tính; tư vấn máy ví tính và quản trị hệ thống máy vi tính, dịch vụ công nghệ thống tin liên quan đến máy vi tính; phân tích hệ thống máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; bảo dưỡng phần mềm máy tính; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; môi giới chuyển giao công nghệ; tư vấn chuyển giao công nghệ, đánh giá công nghệ, giám định công nghệ và xúc tiến chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2023-26425**

(540)

AMINI

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH AMINI (VN)
Thôn Tam Á, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Bao bì bằng nhựa và chất dẻo.

Nhóm 17: Hạt nhựa bán thành phẩm như: hạt phụ gia nhựa; hạt nhựa màu cho ngành công nghiệp nhựa; hạt nhựa tăng trơn trượt; hạt nhựa tăng trong PP; hạt nhựa khử tĩnh điện; hạt nhựa kháng tia cực tím.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn, cụ thể là: in bao bì nhựa, in ống đồng, in bao bì màng nhựa, in màng co, in màng ghép.

---

(210) **4-2023-26427**

(540)

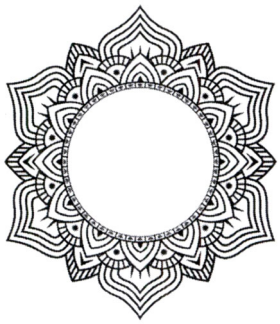

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(731) HÀN NGỌC VÂN ANH (VN)
Tổ dân phố 1, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem trị mụn, chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: mỹ phẩm, dầu gội đầu, kem trị mụn, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, nước hoa, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), văn phòng phẩm: giấy, bút, các loại sách; nhượng quyền thương mại về kinh doanh; dịch vụ chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ và sắc đẹp (spa); thẩm mỹ viện; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ spa; dịch vụ xăm hình; dịch vụ phòng khám.

---

(210) **4-2023-26428**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.1.1
(591) Nâu, đỏ nâu, hồng, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ TRANG (VN)
Xã Yên Thành, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Đào tạo; dịch vụ giảng dạy từ xa được cung cấp trực tuyến; dịch vụ về giáo dục cụ thể là tiến hành các bài giảng, hội thảo, diễn đàn, loạt bài giảng chuyên đề của diễn giả và chương trình đào tạo hướng dẫn cá nhân phát triển bản thân, phát triển kinh doanh, hôn nhân và gia đình; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2023-26429**

(540)

ONERPRO
Paint Protection Film

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1
(591) Đỏ, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI KING GROUP (VN)
Số 263 phố Quan Hoa, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ rửa xe; dịch vụ dọn xe; dịch vụ dán đề can ôtô, xe máy; dịch vụ đánh bóng xe cộ; dịch vụ dán màng phim ppf (paint protection film - màng phim bảo vệ lớp sơn) cho ô tô; dịch vụ dán màng phim bảo vệ ô tô.

---

(210) **4-2023-26430**

(540)

AIRWATER®
Trong lành và tinh khiết

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KHÍ TƯƠI VIỆT NAM (VN)
Số 14 ngách 55/117 đường Dương Quang, xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy và thiết bị lọc không khí và cung cấp khí tươi.

---

(210) **4-2023-26431**

(540)

Mang Sức khỏe đến mọi nhà !!
PH.Life

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 20.5.7; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX - TM - DV FRESH FOOD (VN)
207/28 đường số 8, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống ống dẫn nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị lọc nước.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; bia; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2023-26432**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX - TM - DV FRESH FOOD (VN)
207/28 đường số 8, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Thịt; sản phẩm sữa; thực phẩm trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở rau; thực phẩm trên cơ sở cá; rau đã được bảo quản.

---

(210) **4-2023-26433**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.21; 3.7.24
(731) CÔNG TY TNHH THANH THẾ VIỆT NAM (VN)
Số 16, ngõ 1, đường Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ: mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, tinh dầu, thực phẩm và thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm cho trẻ em; trà (chè), trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-26434**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 26.4.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LINH HÀN (VN)
117/95 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2023-26435**

(540)

VERA
BY CHIPU

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SƠN KIM (VN)
177 xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quần áo lót; đồ lót; quần áo; áo nịt ngực; quần áo ngủ.

---

(210) **4-2023-26439**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SMARTCOM VIỆT NAM (VN)
Tầng 4 nhà 29T2 lô đất N05, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách học tiếng anh; ấn phẩm dùng trong việc giới thiệu, đào tạo và học tiếng anh; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không kể máy móc dùng cho mục đích này); văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc); bưu thiếp.

Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo; quảng cáo qua thư; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Trường đào tạo; học viện; xuất bản sách; huấn luyện; tổ chức các cuộc thi; khảo thí giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch thuật; gia sư; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ cung cấp thông tin giáo dục.

---

(210) **4-2023-26442**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.12; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LA CÀ (VN)
600 đường Bình Giã, phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-26443**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.4.18
(591) Trắng, đen, vàng, cam, xám đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TRỰC TUYẾN FPT (VN)
Lô L 29B-31B-33B, đường Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo bằng các phương tiện truyền thông; tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích quảng bá thương mại; đại lý quảng cáo, thu thập thông tin quảng cáo và soạn bài quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán hàng; dịch vụ tìm kiếm người tài trợ phục vụ cho mục đích quảng cáo và tuyên truyền.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí, trò chơi trực tuyến; cung cấp thông tin về giải trí và giáo dục; cung cấp và xuất bản phẩm trực tuyến không thể tải xuống từ mạng internet; xuất bản sách; sản xuất chương trình biểu diễn.

---

(210) **4-2023-26444**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.7.6; 1.13.10; 26.1.6; 26.4.3; 26.4.7; 26.7.25
(731) GUANGDONG DTECH TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 201, Building 1, No. 39, Zhuyuan Road, Liaoxia Vilage, Houjie Town, Dongguan City, Guangdong Province
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; máy phay; thiết bị mạ điện; máy cắt rãnh [máy công cụ]; máy cắt [máy móc]; máy khoan.

---

(210) **4-2023-26445**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.2; 26.4.4; 26.7.25
(731) MEIRUI(GUANGDONG) AUDIO EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No. I-8-02-02, Guangfo Zhao (Huaiji) Economic Cooperation Zone (Area B), Xingfu Street, Huaiji County, Zhaoqing, Guangdong 526400
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; vành loa cho máy tăng âm; bộ ghép nối âm thanh; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh].

---

(210) **4-2023-26446**

(540)

ELHOR
Professional audio system

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.8
(731) MEIRUI(GUANGDONG) AUDIO EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No. I-8-02-02, Guangfo Zhao (Huaiji) Economic Cooperation Zone (Area B), Xingfu Street, Huaiji County, Zhaoqing, Guangdong 526400
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; vành loa cho máy tăng âm; bộ ghép nối âm thanh; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh].

---

(210) **4-2023-26450**

(540)

Shophouse
SHOPHOUSE FLOORING

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.11.8; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA NAM VIỆT (VN)
209 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng: tấm lát sàn (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2023-26451**

(540)

Vina Bread
Bánh mì của người Việt

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, trắng.
(731) DƯƠNG NGỌC HUY (VN)
B5-16F căn hộ Paris Hoàng Kim, số 31 đường số 1, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mì tươi; bánh mì cấp đông; bánh mì kẹp nhân; bánh mì ngọt; bánh kem; bánh ngọt.

Nhóm 43: Cửa hàng bánh mì, bánh ngọt các loại; quầy bán bánh mì lưu động; quán ăn nhanh; quán cà phê (có bao gồm thức ăn và đồ uống khác); quán ăn uống.

---

(210) **4-2023-26452**

(540)

NATURAL SA LA KA BEAUTY

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.13.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, nâu.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SALAKA (VN)
602/39/20 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-26453**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.9
(591) Trắng, đen, tím.
(731) TRƯƠNG CÔNG TRÍ (VN)
CH22, tầng 3, khối 1, chung cư Khang Gia, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán keo silicon dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2023-26454**

(540)

SILICONE SEALANT GREENSIL 808

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) TRƯƠNG CÔNG TRÍ (VN)
CH22, tầng 3, khối 1, chung cư Khang Gia, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán keo silicon dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2023-26456**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV ĐAN THANH (VN)
61 Hoa Sữa, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, quảng cáo, marketing các sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), kem mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-26458**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.1.14; 3.1.15; 11.3.3; 26.1.1
(591) Tím, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nước biển, xanh ngọc, xám, đen, hồng, vàng, nâu.
(731) TRÀNG VĂN HUÂN (VN)
P1704 chung cư 151 A2 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Cửa hàng kem (dịch vụ nhà hàng ăn uống); quán ăn vặt; quán trà sữa; quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-26460**

(540)

Dubain Dubain

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 18.3.21; 18.3.23
(731) HỘ KINH DOANH KIM PHÚ AN (VN)
285/137 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-26461**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHIẾU SÁNG CVK (VN)
Số 2A/70 ngõ 21 tổ 26 phố Thanh Am, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn led chiếu sáng các loại; đèn đường; đèn pha.

---

(210) **4-2023-26462**

(540)

MEET Group
Vì một môi trường sống trong sạch hơn

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.5.14; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM (VN)
Số 70/32/84, phố Đỗ Đức Dục, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;.

---

(210) **4-2023-26500**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(731) ĐỖ MINH HIẾU (VN)
110 Thống Nhất, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cà phê; cà phê nhân tạo; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2023-26501**

(540)

beanbus coffee lab

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.1.8; 18.1.23; 26.13.25
(731) ĐỖ MINH HIẾU (VN)
110 Thống Nhất, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cà phê; cà phê nhân tạo; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2023-26502**

(540)

VCOMQUARTZ

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.9
(591) Trắng, xanh navy.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ THẠCH ANH CAO CẤP VICOM (VN)
Khu Mả Đầm, thôn Đồng Mít, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Thạch anh nhân tạo; đá nhân tạo; đá; đá hoa cương/đá granít.

---

(210) **4-2023-26503**

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vua Đặt Trị

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-26504**

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vua Cỏ Mì

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-26505**

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vòi Rồng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-26506**

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Sufadan

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-26507**

(540)

Rồng Thiêu

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-26508**

(540)

Lửa Tím

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-26509**

(540)

Gluexon

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-26510**

(540)

Gà Đen

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-26511**

(540)

Chết Sâu Kháng

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-26512**

(540)

Siêu xanh

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2023-26513**

(540)

Báo Đốm

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-26514**

(540)

Vua diệt rây

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HỌC NAM ÚC (VN)
Số 14 đường số G6, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-26515**

(540)

BẠCH NGỌC TIÊN

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÂM ĐỨC CHÁNH (VN)
115/51A đường 3/2, khu vực 2, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2023-26516**

(540)

LYBAU ONE

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÂM ĐỨC CHÁNH (VN)
115/51A đường 3/2, khu vực 2, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2023-26517**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.7.6; 1.15.15
(591) Hồng, trắng.

(731) LÂM ĐỨC CHÁNH (VN)
115/51A đường 3/2, khu vực 2, phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2023-26519**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 26.4.4; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH MTV THE FERMENT HOUSE (VN)
107/20 Trương Định, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Tương ớt; tương cà; các loại gia vị khác.

---

(210) **4-2023-26521**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, xanh rêu.
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ BALAN (VN)
67/07 Phan Xích Long, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê: cà phê hạt, cà phê bột, cà phê rang xoay.

---

(210) **4-2023-26522**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.4; 3.13.24
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ AN (VN)
B3,5B lô B C/c Bình Đăng, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH thương mại dịch vụ tổng hợp Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 32: Đồ uống có thành phần chủ yếu từ mật ong (không chứa cồn).

---

(210) **4-2023-26527**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.6; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, vàng nhạt, vàng đậm, đen, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia

---

(210) **4-2023-26528**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.11.15; 7.1.12; 19.3.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng nhạt, vàng đậm, trắng, xám, đen.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2023-26529**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.14; 25.1.6; 25.7.7
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng nhạt, vàng đậm, nâu, đen, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2023-26530**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 7.1.12; 7.1.14; 7.5.10; 25.1.6; 25.7.7
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng nhạt, vàng đậm, nâu, đen, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn Sở hữu trí tuệ IPFLAME (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2023-26531**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.24; 25.5.25; 26.11.12
(591) Xanh, xám.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ VIỆT NAM ẤN ĐỘ (VN)
Khu văn phòng, tầng 2, tháp N04B.T1 tòa nhà Lanmak, khu Đoàn Ngoại Giao, đường Đỗ Nhuận, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh gạch xây dựng, gạch trang trí, gạch ốp lát, gạch men, gạch sứ, gạch vân gỗ và các loại gạch khác.

---

(210) **4-2023-26532**

(540)

FOSION

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ZUIQIANG ZHU (CN)
Room 804, Building 1, Taoyuanju 1 Area, Qianjin 2nd Road, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; đồng hồ thông minh [thiết bị xử lý dữ liệu]; tai nghe; dây cáp sạc cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2023-26533**

(540)

LEKITER CALZBONE

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN VĂN DUÂN (VN)
Cụm 1, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2023-26535**

(540)

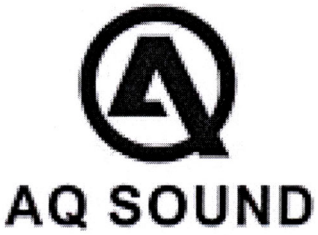

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1
(731) VŨ CÔNG QUÂN (VN)
Số 14/221 phố Hoàng Lộc, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; micrô; vật ghi âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh].

---

(210) **4-2023-26536**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng đồng.
(731) TẠ QUỐC TÍN (VN)
598 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 25: Váy cô dâu; vest chú rể; áo dài dâu rể; áo dài bê tráp.

---

(210) **4-2023-26537**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.1.13
(591) Vàng kim, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VŨ HUY QUANG (VN)
809/15 Trần Hưng Đạo, phường 01, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-26538**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 26.11.12
(591) Vàng kim.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT HẢI VÂN GROUP (VN)
809/15 Trần Hưng Đạo, phường 01, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt khâu nhục (thịt lợn đã qua chế biến có xử lý nhiệt); thịt khâu nhục (thịt đã được nấu chín); thịt đã được bảo quản; thịt đã được chế biến; thịt đóng hộp.

---

(210) **4-2023-26539**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.5; 26.11.12
(591) Vàng đồng, vàng xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SWISS VITA (VN)
459 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-26540**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NUTRITION PHARMA (VN)
46/23 đường 12, khu phố 2, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-26541**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.1; 5.1.8; 6.19.5; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.10
(591) Vàng đồng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CORDYCEPS (VN)
Thôn Thanh Bình 1, xã Bình Thạnh, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; cao đông trùng hạ thảo (khô, đặc) dùng trong mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26542**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.13; 5.7.23; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, trắng, xanh lá cây nhạt, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HOÀNG DÃI (VN)
Thôn Ninh Quý 1, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: quả táo tươi.

---

(210) **4-2023-26543**

(540)

(511) Nhóm 33: Rượu.

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Vàng, xanh đen.
(731) HỘ KINH DOANH THANH DƯƠNG (VN)
Số nhà 638/ATH, ấp An Thuận, xã An Bình Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

---

(210) **4-2023-26544**

(540)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: trái mãng cầu tươi.

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh đậm, trắng, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGỌC THIÊN (VN)
Thôn Phước An 1, xã Phước Vinh, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

---

(210) **4-2023-26545**

(540)

(511) Nhóm 33: Rượu.

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 5.13.4; 19.7.16; 26.5.1
(591) Vàng, vàng đồng, xanh trắng, đỏ đen, xám, ghi.
(731) HỢP TÁC XÃ THÀNH CÔNG (VN)
Số nhà 14, khu Nhà Thờ, thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn

---

(210) **4-2023-26546**

(540)

(511) Nhóm 29: Táo sấy dẻo đã qua chế biến.

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 19.7.1
(591) Trắng, vàng đồng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TRUNG TUẤN (VN)
Thôn Thuận Hòa, xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

---

(210) **4-2023-26547**

(540)

Học Viện
Siêu Hạnh Phúc

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.21; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SO HAPPY (VN)
113 Lê Cao Lãng, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; đào tạo kỹ năng mềm.

---

(210) **4-2023-26548**

(540)

NKN
Solution For Business

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Xanh dương, xanh ngọc, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP NHẤT KIẾN VĂN (VN)
102A Huỳnh Văn Bánh, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ sắp xếp và tổ chức sự kiện nhằm mục đích thúc đẩy nhận thức của cộng đồng về các hoạt động từ thiện nguyện, hoạt động phục vụ cộng đồng và bảo vệ môi trường; tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa và giáo dục.

---

(210) **4-2023-26549**

(540)

CEMEP
ENGINEERING COMPANY

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.9; 26.11.8
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT CEMEP (VN)
5/12 Thích Quảng Đức, phường 03, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Thi công xây dựng hệ thống cơ điện; sửa chữa hệ thống cơ điện; lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời; dịch vụ xây dựng; lắp đặt, sửa chữa hệ thống công trình xây dựng.

---

(210) **4-2023-26550**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.1.6
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAI XÁ VILLAGE (VN)
384/29 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-26551**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.1.6
(591) Đỏ, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAI XÁ VILLAGE (VN)
384/29 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-26552**

(540)

SKV

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HUỲNH TÍNH (VN)
Số 12, ngõ 92, phố Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-26553**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 24.15.7; 26.11.8
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CAPPI VIỆT NAM (VN)
Số 35 đường Nguyễn Khang, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2023-26554**

(540)

Dạ dày Mộc Khôi

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM LIVIN'GREEN VIỆT NAM (VN)
Số 21 ngõ 110 đường Nguyễn Hoàng Tôn, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26555**

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GIRGURA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM XANH (VN)
695 Lê Hồng Phong, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26556**

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

HEPA-GRP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM XANH (VN)
695 Lê Hồng Phong, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26557**

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

STROKAIZEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM XANH (VN)
695 Lê Hồng Phong, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26558**

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

AQSKY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUMA VIỆT NAM (VN)
Ngõ 9, tổ 28, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26559**

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

AQSLIM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUMA VIỆT NAM (VN)
Ngõ 9, tổ 28, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26560**

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.18

(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, vàng.

(731) NGUYỄN THỊ ÁI NGUYÊN (VN)
Thôn Ngân Điền, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào đã chế biến; yến sào đã chưng cất đóng hộp; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2023-26561**

(540)

MIND

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TVT TRADING BRAND (VN)
Số 66 ngõ 56 phố Vũ Miên, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà (trà lên men).

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước lọc (đồ uống); nước hoa quả (đồ uống); nước sinh tố các loại trái cây; nước khoáng (đồ uống).

---

(210) **4-2023-26562**

(540)

EASY WAY

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TVT TRADING BRAND (VN)
Số 66 ngõ 56 phố Vũ Miên, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu (đồ uống có cồn); đồ uống hoa quả có cồn.

---

(210) **4-2023-26564**

(540)

DMV

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG NỤ (VN)
Thôn Thọ Chương, xã Lam Sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp và linh kiện xe đạp; xe máy và linh kiện xe máy; xe đạp điện và linh kiện xe đạp điện.

---

(210) **4-2023-26565**

(540)

WINWIN

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐỖ KIM DUNG (VN)
Khu Trần, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Spa; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ cắt tóc; dịch vụ uốn tóc; dịch vụ chăm sóc và làm đẹp tóc; dịch vụ tư vấn sử dụng mỹ phẩm và chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2023-26566**

(540)

BYE BÉO

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) PHẠM MINH HIỀN (VN)
23 ngách 310/21 đường Nghi Tàm, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Dầu ô liu nguyên chất cho thực phẩm; hạt tẩm ướp hương vị; dầu dùng cho thực phẩm; hạt, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; tương ớt; đồ gia vị; mỳ ống; mỳ sợi; đường

Nhóm 40: Dịch vụ in.

---

(210) **4-2023-26567**

(300) 97/826,685 07/03/2023 US

(540)

QSPICE

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) QORVO US, INC. (US)
7628 Thorndike Road, Greensboro, North Carolina 27409, United States
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ phần mềm, cụ thể là dịch vụ phần mềm máy tính để thiết kế mạch và mô phỏng mạch.

---

(210) **4-2023-26568**

(540)

program

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.25
(731) TCHIBO GMBH (DE)
Uberseering 18 22297 Hamburg Germany
(740) Công ty Luật TNHH Thương mại và Đầu tư (INTRACO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản trị kinh doanh; hỗ trợ và tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ hỗ trợ, quản lý kinh doanh và hành chính; chức năng văn phòng.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ tư vấn giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức các sự kiện giáo dục; dịch vụ giải trí, giáo dục và hướng dẫn; cung cấp hoạt động đào tạo; hoạt động giải trí, thể thao, văn hóa.

---

(210) **4-2023-26570**

(540)

ALPHATOX
100EC

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KAHUMATE VIỆT NAM (VN)
Số 5b, ngách 8, ngõ 141 phố Quan Nhân, phường Nhân chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt gián, muỗi (trong gia đình và y tế).

---

(210) **4-2023-26571**

(540)

Mimax

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) TRẦN THỊ THANH TÂM (VN)
B39 đường C1, khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2023-26572**

(540)

HATIEN - LION

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 3.1.1; 24.9.1
(591) Nâu, trắng, đen.
(731) MA XUÂN TOÀN (VN)
Khóm Thới Hòa, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 19: Xi măng; bột trét tường.

---

(210) **4-2023-26573**

(540)

Vini shop

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 26.1.18
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG VINI (VN)
53/11 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt), mắt kính, túi xách, balo, vali, ví.

---

(210) **4-2023-26574**

(540)

(220) 22/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.7.3; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH TRINH NAM (VN)
Tổ 23, ấp 2, xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: rau củ quả đã được bảo quản, rau củ quả đã chế biến, trái cây sấy khô, trái cây đã chế biến, hạt, đã chế biến, hạt (ngũ cốc), rau củ quả tươi, trái cây tươi, cây giống, hạt giống, gạo, bột mì, bột ngô.

---

(210) **4-2023-26575**

(540)

(220) 22/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.24; 5.7.3; 6.1.2; 26.11.3; 26.11.12

(591) Vàng, vàng đậm, đỏ, đỏ đậm.

(731) HỘ KINH DOANH TRƯƠNG VĨNH TÁ (VN)
Số 255/A tổ 12, ấp 2, xã Mỹ Ngãi, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Hủ tiếu; tinh bột cho thực phẩm; bánh làm từ bột; mì sợi; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi.

---

(210) **4-2023-26576**

(540)

TRANG MỘC HƯƠNG

(220) 22/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH PHYTO VIỆT NAM (VN)
Số 15A, ngõ 3 Phan Đình Giót, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; sữa tắm; dầu gội.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-26577**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 20.1.17; 26.1.1
(591) Đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NHÔM KÍNH DŨNG DƯƠNG (VN)
Thôn Cộng Hòa, xã Bắc Sơn, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 06: Nhôm thanh định hình; cửa nhôm; phụ kiện cửa nhôm.

---

(210) **4-2023-26579**

(540)

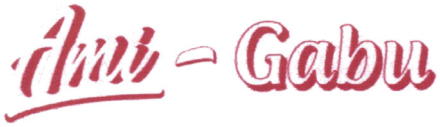

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HƯNG THỊNH (VN)
Lô 74 + 76 cụm CN An Xá, xã Lộc An, thành phố Nam Định

(511) Nhóm 16: Giấy viết; vở viết; sách; sổ tay; tờ rơi.

---

(210) **4-2023-26581**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CHENG SHIN - BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 17, đường GS 02, khu đầu tư thương mại dịch vụ Quảng Trường Xanh, khu phố Tây B, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Săm lốp xe các loại.

---

(210) **4-2023-26582**

(540)

ECOHONEY

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHAN THỊ KIỀU NHỊ (VN)
Tổ 1, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thảo dược; dược phẩm; viên nghệ mật ong; tam thất mật ong; sữa ong chúa (tất cả dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Mật ong; bánh kẹo; mật ong ngâm gừng; mật ong chanh đào; mật ong ngâm nghệ.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối các sản phẩm: thực phẩm chức năng, thảo dược, dược phẩm, viên nghệ mật ong, tam thất mật ong, sữa ong chúa (tất cả dùng cho mục đích y tế), mật ong, bánh kẹo, mật ong ngâm gừng, mật ong ngâm chanh đào, mật ong ngâm nghệ.

---

(210) **4-2023-26583**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.2
(591) Xanh lá cây đậm, cam đất, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH PHÚC AN COFFEE AND TEA (VN)
Số 74 ngõ 132 đường cầu Diễn, tổ dân phố Nguyên Xá 1, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-26584**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng đồng, xám.
(731) NGUYỄN MAI PHƯƠNG (VN)
Thôn Giáp Tư, xã Bạch Hạ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-26585**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.9; 25.1.10
(731) HAMDARD NATIONAL FOUNDATION INDIA (IN)
Hamdard Building M-38/1, Middle Circle, Connaught Place, New Delhi-110001, India
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn được; bơ tinh (bơ ghee); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa khuấy; đậu lăng đã sơ chế; đậu đã sơ chế; hạt đậu gà đã sơ chế.

Nhóm 30: Nghệ vàng [gia vị]; gia vị; mật ong; isabgol (vỏ hạt mã đề) [gia vị]; hạt ngũ cốc đã sơ chế.

---

(210) **4-2023-26586**

(540)

ROOH AFZA

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HAMDARD NATIONAL FOUNDATION INDIA (IN)
Hamdard Building M-38/1, Middle Circle, Connaught Place, New Delhi-110001, India

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Đồ uống từ trái cây [không cồn]; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; si rô và chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-26587**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1
(591) Xanh dương.
(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
V4 -1503 khu đô thị Sunrise City, số 23 đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-26589**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Tím, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÂN HOA ĐÔ (VN)
H17, Lê Hồng Phong, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; bột giặt; nước xả quần áo; nước lau sàn nhà.

---

(210) **4-2023-26590**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ TRANG TRÍ NỘI THẤT AL (VN)
119C Lê Thiệt, phường Phú Thọ Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: giường, tủ, bàn, ghế, kệ, cửa, sàn gỗ, ván lát sàn gỗ, giấy dán tường, vải dán tường.

---

(210) **4-2023-26591**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây, xanh rêu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ WINTECH (VN)
02- LK3, số 90 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, nước hoa, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-26592**

(540)

K-POPVIP

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỒ THANH NHANH (VN)
Pg2-12 Vincom đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-26593**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN ĐỨC MẠNH (VN)
Thôn An Vĩnh, xã Mê Linh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 29: Sữa giàu anbumin; sữa hạnh nhân; sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa giàu protein.

---

(210) **4-2023-26594**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ GTEK (VN)
Số 35, ngách 61/33 phố Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; máy vi tính.

---

(210) **4-2023-26596**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN VIỆT PHÁP HÀ NỘI (VN)
Số 1 phố Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-26599**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN VIỆT PHÁP HÀ NỘI (VN)
Số 1 phố Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-26600**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 25.7.25; 26.1.
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀNG BẠC NHẬT QUANG (VN)
Số 57, phố Hà Trung, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Sợi dây bằng bạc [đồ kim hoàn]; dây bạc [đồ trang sức]; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; sợi dây bằng vàng [đồ kim hoàn]; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức]; bạc thô hoặc dát mỏng;.

---

(210) **4-2023-26601**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.11.10; 3.11.24
(591) Đen, trắng, tím hồng, xanh ngọc, vàng nhạt.
(731) LÊ THU HƯỜNG (VN)
23 ngách 68/82 Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in; ấn phẩm.

Nhóm 18: Túi; túi xách; túi đeo.

Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 34: Diêm; bật lửa dùng để hút thuốc.

Nhóm 35: Mua bán: túi, túi xách, túi đeo, quần áo, diêm, bật lửa dùng để hút thuốc, xuất bản phẩm dạng in, ấn.

---

(210) **4-2023-26602**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Trắng, xanh dương, xanh bạc hà, vàng.
(731) NGUYỄN MINH TIẾN (VN)
Tập thể xí nghiệp 130, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Cửa sổ, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; tấm cửa, không bằng kim loại; khung cửa sổ, không bằng kim loại; khung cửa ra vào, không bằng kim loại; ván lát sàn gỗ.

---

(210) **4-2023-26603**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG THỊNH QUANG (VN)
Số nhà 65 Hà Trung, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Sợi dây bằng bạc [đồ kim hoàn]; dây bạc [đồ trang sức]; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; sợi dây bằng vàng [đồ kim hoàn]; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức]; bạc thô hoặc dát mỏng;.

---

(210) **4-2023-26605**

(540)

FASAS

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN XUÂN THỤ (VN)
Thôn Bài Lễ, xã Châu Can, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2023-26606**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.22; 25.3.3; 25.3.11
(591) Hồng, xanh nước biển đậm, trắng.
(731) ASAHI KASEI HOME PRODUCTS CORPORATION (JP)
1-1-2 Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0006 Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo dùng để đóng gói thực phẩm; màng mỏng định hình bằng chất dẻo để bao gói thực phẩm dùng cho mục đích gia dụng; màng mỏng định hình bằng chất dẻo để bao gói thực phẩm dùng cho mục đích công nghiệp; tấm bằng chất dẻo, màng mỏng bằng chất dẻo và túi bằng chất dẻo dùng để bao gói và đóng gói; túi bằng chất dẻo để lưu trữ thực phẩm dùng cho mục đích gia dụng; tờ giấy dùng cho nấu ăn và ngăn ngừa cháy và dính thức ăn lên bàn xoay hoặc đĩa của lò vi sóng; tấm chất dẻo không dệt dùng cho nấu ăn; giấy, bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp (được in); văn phòng phẩm; chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; bút lông để vẽ; máy chữ và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; đồ dùng hướng dẫn và giảng dạy (ngoại trừ thiết bị); vật liệu chất dẻo để bao gói (không bao gồm trong các nhóm khác); chữ in; bản in đúc; dụng cụ viết; bút dạ; bút viết dạ; bút dạ đánh dấu.

Nhóm 21: Lá nhôm dùng cho nấu ăn [dụng cụ nấu ăn, không dùng điện]; lá nhôm dùng cho chảo để rán [dụng cụ nấu ăn, không dùng điện]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; dụng cụ dùng cho mục đích gia dụng; lược và bọt biển cho mục đích gia dụng; bàn chải, không kể bút lông; vật liệu dùng để làm bàn chải; đồ lau dọn, vận hành bằng tay; búi thép để làm sạch; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính sử dụng trong xây dựng); sành, sứ và đất nung không thuộc nhóm khác; bọt biển; bọt biển dùng cho nhà bếp; bọt biển để làm sạch; bàn chải cọ rửa.

---

(210) **4-2023-26608**

(540)

GITEX

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1
(731) DUBAI WORLD TRADE CENTRE LLC (AE)
P.O. Box 9292, Dubai, United Arab Emirates
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa compact, dvd và phương tiện ghi kỹ thuật số; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính; phần mềm máy tính; thiết bị dập lửa.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-26609**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.10; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ TUYẾT TRINH (VN)
108A Lê Hồng Phong, ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Mắm làm từ cá; mắm làm từ tép; khô làm từ cá; tôm (tép) khô; dưa kiệu.

---

(210) **4-2023-26610**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.3; 24.15.13; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.2; 26.3.5
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HỒNG VEN RƯỢU ỔI (VN)
Số nhà 36, ấp An Trung A, xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu làm từ trái cây; rượu làm từ trái ổi; rượu làm từ trái giác.

---

(210) **4-2023-26611**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam, vàng, nâu, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THIỆN PHÁP - KIM LIÊN (VN)
61C - đường Lương Định Của, khóm 4, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi.

---

(210) **4-2023-26612**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.9
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG PHÚC NHI TOÀN (VN)
Số 33/2, đường Lê Hồng Phong, khóm 6, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống đóng bình.

---

(210) **4-2023-26613**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 4.3.3; 4.3.20; 13.1.6; 26.1.1
(591) Vàng, vàng đậm, đỏ, xanh dương, trắng.
(731) NGÔ THÀNH TRUNG (VN)
422, quốc lộ 1A, ấp An Trạch, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng; thịt khô; rau, củ, quả sấy.

Nhóm 30: Bánh pía; bánh in; bánh trung thu; bánh mè láo; mè xửng; bánh phồng tôm.

---

(210) **4-2023-26614**

(540)

Meiduzi

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGÔ THỊ DIỆU HIỀN (VN)
297/28 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26615**

(540)

Cosmos

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH NUTRECO INTERNATIONAL (VIỆT NAM) (VN)
Tầng 6 và 7, tòa nhà Alpha Tower, 151 - 153 Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho cá; thức ăn cho thủy sản.

---

(210) **4-2023-26616**

(540)

LUMIERE

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LUMIERE HOLDING (VN)
78 Mai Thị Lựu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch sinh thái; dịch vụ du lịch cộng đồng; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện về giải trí, văn hóa và thể thao; dịch vụ tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; dịch vụ thể thao ngoài trời; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; cung cấp dịch vụ karaoke; dịch vụ hướng dẫn tham quan các hoạt động trải nghiệm [giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; khu du lịch nghỉ dưỡng; quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; cho thuê hội trường để tổ chức hội nghị, tiệc cưới.

Nhóm 45: Tổ chức đám cưới (nghi thức); dịch vụ hôn lễ; tư vấn hôn lễ; dịch vụ lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

---

(210) **4-2023-26617**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.15.7
(591) Xanh lá cây đậm, vàng đồng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ LAN ANH (VN)
Số 72 Dương Khuê, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; dược liệu; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh dùng trong ngành y.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe (spa); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng.

---

(210) **4-2023-26618**

(540)

METIEN

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH NGÂN ANH (VN)
378/4 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ khoáng; chế phẩm phân bón đa vi lượng; phân bón phức hợp có chứa nitơ, phốtpho hoặc kali; chất kích thích tố để điều hòa sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực như thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(210) **4-2023-26619**

(540)

SHIVA

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH NGÂN ANH (VN)
378/4 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ khoáng; chế phẩm phân bón đa vi lượng; phân bón phức hợp có chứa nitơ, phốtpho hoặc kali; chất kích thích tố để điều hòa sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực như thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt nấm, thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(210) **4-2023-26620**

(540)

MIENNGUYENBINH

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN VĂN BA (VN)
Xóm Việt Cường, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Miến; mì sợi làm từ bột ngũ cốc; bột ngũ cốc; tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2023-26621**

(540)

MIENCAOBANG

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN VĂN BA (VN)
Xóm Việt Cường, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Miến; mì sợi làm từ bột ngũ cốc; bột ngũ cốc; tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2023-26622**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.1.5; 5.3.11; 5.3.15; 8.1.25; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng, da cam, vàng.

(731) CHÂU HOÀNG TRUNG (VN)
Lại Thế 2, phường Phú Thượng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh các loại như: bánh bèo, bánh bột lọc, bánh nậm.

---

(210) **4-2023-26623**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, xám, đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TRẠM 29 (VN)
Số 6 ngõ 25 đường Tây Hồ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán xe ô tô, phụ tùng xe ô tô.

Nhóm 37: Sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành xe ô tô.

---

(210) **4-2023-26624**

(220) 22/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

AstaMelan

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA (VN)
Thửa đất số 59, đường Độc Lập, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-26625**

(220) 22/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Texture Dimensions

(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ chăm sóc tóc; chế phẩm tạo màu cho tóc; dầu xả tóc; chế phẩm dưỡng ẩm cho tóc; chế phẩm tẩy màu tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm làm phai màu tóc; dầu gội đầu; chế phẩm tẩy màu dùng cho tóc; dầu thơm dùng cho tóc; nhựa thơm dùng cho tóc; kem dưỡng tóc; nước thơm dưỡng tóc; chế phẩm chăm sóc tóc, không dùng cho mục đích y tế; phấn dùng cho tóc (thuốc nhuộm tóc); chế phẩm làm mất màu tóc; kem bôi dùng cho tóc; thuốc nhuộm màu tóc; mát-ca-ra dùng cho tóc (chế phẩm nhuộm phủ tóc); nước thơm dùng cho tóc; chế phẩm làm sáng màu tóc; mặt nạ dùng cho tóc; dầu xả dưỡng ẩm dùng cho tóc; chế phẩm tạo kết cấu tóc (tạo kiểu tóc); chế phẩm điều trị và phục hồi tóc vĩnh viễn; chế phẩm nhuộm màu tóc; nước thơm tạo màu cho tóc; dung dịch tạo sóng nguội (dung dịch uốn nguội) cho tóc; bộ chế phẩm tạo sóng bền nếp cho tóc; chế phẩm chăm sóc và xử lý tóc; chế phẩm gội xả (dầu gội-dầu xả); chế phẩm duỗi thẳng tóc; nước thơm điều trị làm khỏe tóc; chế phẩm xử lý (chăm sóc) tóc; chế phẩm gội đầu dạng bột; chế phẩm uốn cong và tạo sóng bền nếp cho tóc; nước thơm tạo sóng bền nếp cho tóc; dầu gội xả; dầu gội đầu dùng cho người; chế phẩm bảo vệ tóc màu; dầu gội đầu; dầu gội đầu dùng cho cá nhân.

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc (uốn tóc).

---

(210) **4-2023-26626**

(540)

VitaFeit

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TÂM NGỌC (VN)
Số 16, ngõ 7 phố Tây Kết, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Lê và Đồng sự (LE & PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 35: Mua bán sữa và các sản phẩm sữa; xuất nhập khẩu sữa và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2023-26627**

(540)

Graphiteleader

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) OLYMPIC CO., LTD. (JP)
1-8-6, Shinmachi, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka-fu, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 28: Đồ câu cá; cần câu cá; thiết bị thể thao; thiết bị chơi gôn; cán gậy đánh gôn.

---

(210) **4-2023-26628**

(540)

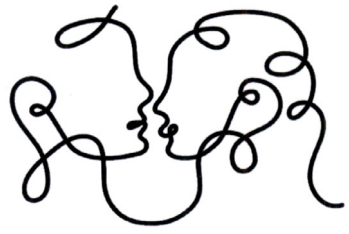

ANOTHER HALF

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.7.2; 2.7.23
(731) YIBIN TINGHUA LIQUOR INDUSTRY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Shipan Industrial Park, Pingshan Town, Pingshan County, Yibin, Sichuan 645350, P. R. China
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; đồ uống có ga có chứa cồn, trừ bia; chiết xuất trái cây [có cồn]; baijiu [đồ uống có cồn chưng cất của trung quốc]; đồ uống làm từ nước ép trái cây có cồn; đồ uống cốc-tai có cồn; rượu khai vị; đồ uống được chưng cất; rượu mùi.

---

(210) **4-2023-26629**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.7.12
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI ÔNG BÀ ƠI (VN)
Số 38, liền kề 9, khu đô thị Đại Thanh, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) thời trang.

---

(210) **4-2023-26630**

(540)

인 보 삼
Inbosam

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) SAMSAMHAN FARM CO., LTD (KR)
8-4, Eomnamu-gil, Geumsan-eup, Geumsan-gun, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Nước uống được làm từ rễ nhân sâm (dùng làm chất bổ sung ăn kiêng); chiết xuất từ nhân sâm (dùng làm chất bổ sung ăn kiêng); chiết xuất từ nhân sâm đỏ (dùng làm chất bổ sung ăn kiêng); nhân sâm đỏ tẩm mật ong (dùng làm chất bổ sung ăn kiêng); nước uống nhân sâm đỏ (dùng làm chất bổ sung ăn kiêng).

Nhóm 29: Nhân sâm tươi đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm); nhân sâm đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm); nhân sâm đỏ đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm); nhân sâm đỏ sấy khô (dùng làm thực phẩm); nhân sâm đỏ đông lạnh (dùng làm thực phẩm); nhân sâm đỏ chế biến lên men (dùng làm thực phẩm); rễ nhân sâm đỏ (đã chế biến dùng làm thực phẩm); chiết xuất từ nhân sâm đỏ (đã chế biến dùng làm thực phẩm); nhân sâm đỏ tẩm mật ong (đã chế biến dùng làm thực phẩm).

Nhóm 30: Rễ nhân sâm đỏ (dùng làm bánh kẹo); chiết xuất từ nhân sâm đỏ (dùng làm bánh kẹo); nhân sâm đỏ tẩm mật ong (dùng làm bánh kẹo).

Nhóm 32: Nước uống được làm từ rễ nhân sâm (dùng làm đồ uống); chiết xuất từ nhân sâm đỏ (dùng làm đồ uống); nhân sâm đỏ tẩm mật ong (dùng làm đồ uống); nước uống nhân sâm đỏ (dùng làm đồ uống).

---

(210) **4-2023-26632**

(540)

L'grow

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh.
(731) LOTTE INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
302, Yeongdong-daero, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Gia cầm, không còn sống; thịt gà đã chế biến; thịt gà, được bảo quản; sản phẩm được chế biến từ thịt gà; món ăn nấu sẵn chủ yếu từ thịt gà; bữa ăn chế biến sẵn bao gồm chủ yếu là thịt gia cầm; thực phẩm đã được chế biến làm từ thịt gia cầm; thực phẩm ướp lạnh bao gồm chủ yếu là thịt gia cầm; thực phẩm trên cơ sở thịt, được đóng gói sẵn; thực phẩm trên cơ sở rau; thực phẩm trên cơ sở hải sản; thực phẩm trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở thịt đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở rau đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở hải sản đã chế biến.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ trực tuyến liên quan đến gia cầm, không còn sống, thịt gà đã chế biến, thực phẩm chế biến từ thịt gia cầm; dịch vụ mua và bán hàng hoá qua trang web thương mại điện tử liên quan đến thịt gia cầm, không còn sống, thịt gà đã chế biến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý quá trình đặt hàng.

---

(210) **4-2023-26633**

(540)

PCM

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh da trời, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2 (VN)
32 Ngô Thời Nhiệm, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; cung cấp thông tin xây dựng.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; kiểm định (đo lường); tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết lập các bản vẽ xây dựng; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; thiết kế công nghiệp; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất; nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh

vực bảo vệ môi trường; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng; soạn thảo tài liệu kỹ thuật; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2023-26634**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh da trời, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2 (VN)
32 Ngô Thời Nhiệm, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại có thể chuyên chở được; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng; cột bằng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng bến cảng, bến tàu; cung cấp thông tin xây dựng.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng; xử lý kim loại; sản xuất máy móc theo yêu cầu.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; kiểm định (đo lường); dịch vụ bản đồ; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công nghiệp; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2023-26635**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.11.12
(591) Xanh da trời, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2 (VN)
32 Ngô Thời Nhiệm, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; khai thác mỏ; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng bến cảng, bến tàu; cung cấp thông tin xây dựng.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; kiểm định (đo lường); dịch vụ bản đồ; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết lập các bản vẽ xây dựng; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; thiết kế công nghiệp; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất; nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; khảo sát địa chất; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; thông tin khí tượng; dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng; trắc địa; soạn thảo tài liệu kỹ thuật; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2023-26636**

(220) 22/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

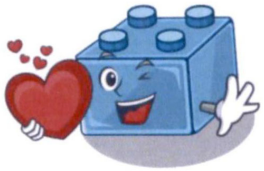

SAIGON BRICK

MORE THAN JUST BRICKS

(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 21.1.14; 21.1.15; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Trắng, đen, đỏ, xanh dương, xám.

(731) CÔNG TY TNHH NOVO EVOLUS F&B (VN)
01 Hoa Cúc, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi giáo dục; đồ chơi trẻ em; đồ chơi lắp ghép.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, giới thiệu sản phẩm; mua bán các sản phẩm đồ chơi, đồ chơi lắp ghép, đồ chơi giáo dục cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-26637**

(220) 22/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

LAVOI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT LONG AN (VN)
Lô B1-1; lô B1-2; lô B1-7 và B1-8, đường số 2, KCN Đông Nam Á Long An, xã Tân Tập, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa (hoạt động bề mặt), trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Dầu ăn.

---

(210) **4-2023-26638**

(540)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 7.1.1; 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24; 14.1.22; 26.4.9
(591) Trắng, xanh lá, xanh lá nhạt, xanh da trời, ghi xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG FICO TÂY NINH (VN)
Số 433, đại lộ 30/4, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

---

(210) **4-2023-26639**

(540)

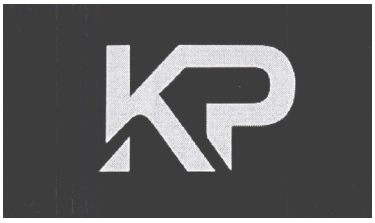

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.23
(731) PHẠM QUÝ KHANH (VN)
Thôn Trung, Dương Hà, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

---

(210) **4-2023-26642**

(540)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 35: Marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhậtphần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.7; 24.17.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WIKIMONEY (VN)
Tầng 2, 162 Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(210) **4-2023-26643**

(540)

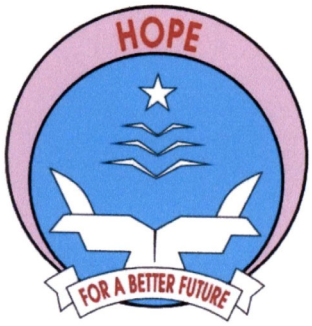

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 25.1.6; 26.1.1
(591) Hồng, đỏ, xanh da trời, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOPE.EDU (VN)
Số 12, đường Nguyễn Công Hòa, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dạy ngoại ngữ; dịch vụ giáo dục đào tạo; cung cấp thông tin và tư vấn trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề về giáo dục; tổ chức các kỳ thi cấp chứng chỉ ngoại ngữ; dịch thuật.

---

(210) **4-2023-26644**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Da cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRANG TRẠI SẠCH (VN)
Số 75, ấp Thân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân ủ; phân trộn; chế phẩm phân bón.

---

(210) **4-2023-26645**

(540)

NIKABON

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2023-26646**

(540)

GINESTILL

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị tia x dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-26647**

(540)

HT
HONG TIN
CONSTRUCTION - TRADING - SERVICE

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HỒNG TÍN (VN)
Số 20 đường Song Hành, khu đô thị An Phú - An Khánh, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình công nghiệp và công trình dân dụng; giám sát công trình xây dựng; tư vấn trong lĩnh vực xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ thi công san lấp nền móng; thu dọn phế thải xây dựng.

---

(210) **4-2023-26648**

(540)

AOSET

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SHUI YING (VN)
Khu 7, thôn Thường Lệ, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy dùng để bọc hoa; vỏ bọc hoa bằng giấy; giấy; giấy sáp; giấy bao gói; tấm xenluloza tái chế dùng để bao gói hàng hóa.

Nhóm 17: Vật liệu dạng bọt xốp hỗ trợ cho việc cắm hoa [bán thành phẩm]; miếng xốp trợ giúp việc cắm hoa [bán thành phẩm]; miếng xốp cắm hoa; khối, tấm và các khối hình được cắt và tạo hình sẵn làm bằng vật liệu dạng bọt xốp[bán thành phẩm].

---

(210) **4-2023-26649**

(540)

KIENZLE

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MTV VVCOM (VN)
Số 112/58 phố Hoàng Đạo Thành, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồng hồ treo tường; đồng hồ để bàn; đồng hồ tủ gỗ; đồng hồ công cộng.

---

(210) **4-2023-26650**

(540)

JUNGHANS

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MTV VVCOM (VN)
Số 112/58 phố Hoàng Đạo Thành, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồng hồ treo tường; đồng hồ để bàn; đồng hồ tủ gỗ; đồng hồ công cộng.

---

(210) **4-2023-26653**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.9.15; 5.9.21; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh lá cây, đen, trắng, hồng đậm.
(731) PHẠM CÔNG TỐ (VN)
Số nhà 23, ngõ 136, đường Cầu Diễn, tổ dân phố Ngọa Long 1, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán ăn.

---

(210) **4-2023-26655**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xám đen.
(731) HỘ KINH DOANH THÁI ANH TÙNG (VN)
Số nhà 71, đường Lê Lợi, phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang nam, nữ, trẻ em; quần áo thể thao nam, nữ, trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo thời trang (cho nam, nữ, trẻ em), quần áo thể thao (cho nam, nữ, trẻ em), thắt lưng, đồ đi chân, đồ đội đầu, phụ kiện đồ may mặc, khóa cài, khóa kéo cho quần áo, cúc áo, chun, túi hàng lý, túi xách, ví, vải dệt.

---

(210) **4-2023-26656**

(540)

GLOEDU
For a better future

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(591) Xanh dương, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC GLORY (VN)
Số 17B/120 đường Ngô Gia Tự, tổ dân phố E3, phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo ngoại ngữ.

---

(210) **4-2023-26657**

(540)

LUFENHBR

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG HBR (VN)
Số 232 đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-26658**

(540)

M&A VIETNAM
CONNECT TO SUCCESS

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.8; 26.3.2; 26.3.23
(591) Xanh nõn chuối, xanh lam, đen trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT NỐI VÀ XÚC TIẾN ĐẦU TƯ M&A VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số 84 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ quảng cáo; xúc tiến thương mại; dịch vụ về giới thiệu hàng hóa.

Nhóm 36: Định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; tư vấn đầu tư; tư vấn đầu tư chứng khoán; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn đầu tư tiền điện tử; đầu tư vốn để xây dựng hạ tầng các khu, cụm, điểm công nghiệp; đầu tư xây dựng nhà ở, cơ sở hạ tầng đô thị; môi giới bất động sản; môi giới chứng khoán; dịch vụ môi giới đầu tư tài chính.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; khóa đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội nghị; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

---

(210) **4-2023-26659**

(540)

M&A VIETNAM
CONNECT TO SUCCESS

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.8; 26.3.2; 26.3.23
(591) Xanh nõn chuối, xanh lam, đen trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT NỐI VÀ XÚC TIẾN ĐẦU TƯ M&A VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số 84 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ quảng cáo; xúc tiến thương mại; dịch vụ về giới thiệu hàng hóa.

Nhóm 36: Định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; tư vấn đầu tư; tư vấn đầu tư chứng khoán; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn đầu tư tiền điện tử; đầu tư vốn để xây dựng hạ tầng các khu, cụm, điểm công nghiệp; đầu tư xây dựng nhà ở, cơ sở hạ tầng đô thị; môi giới bất động sản; môi giới chứng khoán; dịch vụ môi giới đầu tư tài chính.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; khóa đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội nghị; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

---

(210) **4-2023-26660**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh cổ vịt, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NANO GREEN (VN)
Số 2 ngách 46, ngõ 168 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn dùng cho đai truyền; mỡ công nghiệp; xăng dầu; mỡ để bôi trơn; dầu nhờn; dầu động cơ.

Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; bánh kẹo; bánh bông lan; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2023-26661**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NANO GREEN (VN)
Số 2 ngách 46, ngõ 168 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn dùng cho đai truyền; mỡ công nghiệp; xăng dầu; mỡ để bôi trơn; dầu nhờn; dầu động cơ.

Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; bánh kẹo; bánh bông lan; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2023-26662**

(540)

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.4; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TƯỜNG VÂN (VN)
W13108A toà nhà Vinhome West Point W1, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán nước.

---

(210) **4-2023-26663**

(540)

HEUSCH AACHEN

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 26.1.1
(731) YICHUN HAOSHI MACHINERY EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Wangjiang Road, Wanzai County Industrial Park, Yichun City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; máy dùng cho công nghiệp dệt; máy gia công kim loại; lưỡi cắt dùng cho máy băm thức ăn (cho động vật); dụng cụ [bộ phận của máy]; máy xén.

---

(210) **4-2023-26664**

(540)

MAPUT

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.7
(731) GUANGZHOU LEFUSHI COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 805-005, 8th Floor, No. 848, Maogang Road, Huangpu District, Guangzhou China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; kem làm trắng da; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2023-26665**

(540)

VN 1369

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Trắng, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VN1369 (VN)
Xóm 1, thôn Việt Yên, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 17: Màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; vật liệu tổng hợp để ngăn cản bức xạ nhiệt.

---

(210) **4-2023-26666**

(540)

MÀNG PHỦ NÔNG NGHIỆP
BẮC * TRUNG * NAM

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 24.17.3
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VN1369 (VN)
Xóm 1, thôn Việt Yên, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 17: Màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; vật liệu tổng hợp để ngăn cản bức xạ nhiệt.

---

(210) **4-2023-26667**

(540)

MuCent

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) VPLATFORM CO., LTD. (KR)
915-ho, 9F, 49, Achasan-ro 17-gil, Seongdong-gu, Seoul 04799 Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; kem chống nắng dành cho da (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa và nước hoa cô-lô-nhơ; chế phẩm tẩy trang; sữa dưỡng thể; chế phẩm làm sạch cơ thể; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2023-26668**

(540)

A-MO®

(220) 22/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.4.2
(731) CÔNG TY TNHH HÀO PHÁT GROUP (VN)
SH01-08 khu đô thị Sala, số 153 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt các loại; tròng kính; gọng kính; phụ kiện mắt kính các loại.

---

(210) **4-2023-26671**

(540)

Nino Zinc

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM V&S VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngách 8 ngõ 163 đường Nguyễn Khang, tổ 29, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chất bổ sung dinh dưỡng chứa kẽm; thực phẩm chức năng gồm: siro bổ sung sắt kẽm.

Nhóm 10: Thiết bị đo huyết áp; thiết bị thử máu; máy đo cholesterol; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2023-26672**

(540)

JOYCE & DOLLS

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH PETLAND VIỆT NAM (VN)
Lô 6, C13, khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho động vật. (sữa tắm, tinh dầu, nước hoa, xịt rửa vệ sinh).

---

(210) **4-2023-26673**

(540)

MaVy
FOR A HEALTHIER AND HAPPIER LIFE

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.5.20
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT SẢN PHẨM THIÊN NHIÊN HOA MẪN VY (VN)
Tổ 1, khối Trường Lệ, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 32: Đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2023-26674**

(540)

TÁM NHU
RICE

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 11.3.7; 15.7.1
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH LÚA GẠO TÁM NHU (VN)
Tổ 10, ấp 2, xã Phương Thịnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 31: Lúa giống; thóc (lúa) chưa chế biến; hạt giống thực vật.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: gạo, lúa giống, thóc (lúa) chưa chế biến, hạt giống thực vật.

---

(210) **4-2023-26676**

(540)

GU VIET

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỨC KHỎE QUỐC TẾ IFH (VN)
Số 4, đường số 6, khu dân cư Hiệp Thành 3, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; cháo ăn liền, miến ăn liền, bún khô; gia vị; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê sữa; cà phê; đồ uống cà phê có sữa; bánh snack; bánh qui; bánh; kẹo; bánh mì; bánh xốp; bỏng ngô; bánh qui giòn; bột trà sữa (trà là chủ yếu); matcha (bột trà xanh); cacao; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà).

Nhóm 32: Nước uống có hương vị trà; nước uống đóng chai; nước ép hoa quả (đồ uống); nước uống tăng lực (đồ uống); nước giải khát có ga và không có ga; bia.

---

(210) **4-2023-26677**

(540)

BIZBRAND
ZERO TO BIG BRAND

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BIZBRAND (VN)
567-569 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

Nhóm 42: Thiết kế đồ họa, thiết kế logo; thiết kế bao bì; thiết kế ấn phẩm và pa nô quảng cáo; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế trang website.

---

(210) **4-2023-26678**

(540)

MIDO SPA
SPA & WELLNESS

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18

(591) Nâu, vàng.

(731) NGÔ VĂN PHONG (VN)
Phòng 406, tòa nhà F5, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ tắm trắng; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ xoa bóp (mát xa).

---

(210) **4-2023-26680**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.21; 26.1.2
(591) Xanh đậm, đỏ, trắng, vàng, xanh lá, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ PHƯỚC DUYÊN (VN)
175 Phan Triêm, phường Hoà Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Nước rửa xe (chất tẩy rửa và làm bóng xe); chất tạo bọt dùng để rửa xe máy, ô tô (chất làm sạch); chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-26681**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.9; 26.11.12
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng.
(731) TÔN THỊ QUỲNH HƯƠNG (VN)
C04.02, Chung cư Lovera Vista, số 2, đường số 19, khu dân cư Phong Phú 4, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); đồ đội đầu; đồ đi chân.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, thắt lưng, đồ đội đầu, đồ đi chân, giày dép, mũ nón, các loại kính đeo mắt cụ thể là kính dùng để chống bụi, kính râm, gọng kính, mắt kính, hộp đựng kính, dây đeo kính, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ, túi xách tay, các sản phẩm bằng da như túi, balô, ví, ô, khoá kéo, khuy bấm, chốt thắt lưng, ấn phẩm, bút viết, cái chặn giấy, khăn giấy, mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2023-26682**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.1.5; 5.1.12; 6.19.9; 26.5.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MTV LƯƠNG HUY (VN)
Số 3 tổ 13, ấp Rạch Cốc, xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 01: Mùn dừa dùng làm phân bón.

Nhóm 22: Sợi xơ dừa.

Nhóm 35: Mua bán mùn dừa dùng làm phân bón, xơ dừa, sợi xơ dừa, vỏ sọ dừa.

---

(210) **4-2023-26684**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.6; 6.19.9; 6.19.11; 7.1.11; 7.1.14
(591) Trắng, đen, đỏ, xám đất, xám xanh, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH - ĐẠT VƯƠNG RETRO COFFEE (VN)
176/4 Dốc Mơ 3, xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt, cà phê bột, cà phê hòa tan, hương liệu cà phê, đồ uống có cà phê là thành phần chủ yếu, bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-26685**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 11.3.7
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TP FOOD (VN)
Căn hộ Shophouse thương mại số BS6 tầng 1 (tầng trệt), Block B, chung cư Prosper Plazza, 22/14 Phan Văn Hớn, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2023-26686**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 24.15.2; 24.15.11
(591) Vàng, trắng, xanh nước biển.
(731) NGUYỄN MẠNH TOÁN (VN)
21 Bùi Bằng Đoàn, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ câu cá; lưỡi câu; dây câu cá; phao câu; mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá.

---

(210) **4-2023-26687**

(540)

CLOUD FOREST
TÀ XÙA

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) BÙI TRỌNG LONG (VN)
CH 22.06 tòa nhà Vimeco, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời: khách sạn.

---

(210) **4-2023-26688**

(540)

RYL

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẢI SẢN HOÀNG GIA (VN)
229/2A Hoàng Văn Thụ, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, hải sản, gia cầm và thú săn (không còn sống); thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hải sản, gia cầm và thú săn; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt; trứng; sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm từ sữa; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu; dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm; nấm đã được bảo quản.

Nhóm 30: Cà phê, chè, ca cao và các sản phẩm thay thế cà phê, chè, ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà; gạo, mì sợi và mì ống; bột sắn và bột cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; bánh pizza, bánh pa-tê/bánh nướng/bánh hấp, bánh mì kẹp nhân/bánh xăng-đuých; sô cô la; kem lạnh, kem trái cây và các loại đá lạnh ăn được; đường, mật ong, nước mật đường; men, bột nở; muối, gia vị,thảo mộc đã bảo quản; dấm, nước xốt và các loại gia vị khác; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho đồ ăn hoặc đồ uống; đá lạnh (nước đông lạnh).

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, cụ thể là, các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau tươi, củ tươi, trái cây tươi, thảo mộc tươi, nấm cục tươi, nấm tươi, rong biển chưa chế biến dùng làm thức ăn cho người, động vật sống, gia cầm sống, thủy hải sản còn sống.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: thịt, cá, hải sản, gia cầm và thú săn (không còn sống), thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hải sản, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, trứng, Sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm từ sữa, đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, nấm đã được bảo quản, cà phê, chè, ca cao và các sản phẩm thay thế cà phê, chè, ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà, gạo, mì sợi và mì ống, bột sắn và bột cọ, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, bánh pizza, bánh pa-tê/bánh nướng/bánh hấp, bánh mì kẹp nhân/bánh xăng-đuých, sô cô la, kem lạnh, kem trái cây và các loại đá lạnh ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nở,

muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, dấm, nước xốt và các loại gia vị khác, hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho đồ ăn hoặc đồ uống, đá lạnh,(nước đông lạnh), các sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, cụ thể là, các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau tươi, củ tươi, trái cây tươi, thảo mộc tươi, nấm cục tươi, nấm tươi, rong biển chưa chế biến dùng làm thức ăn cho người, động vật sống, gia cầm sống, thủy hải sản còn sống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ đồ ăn mang đi; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-26689**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.5.19; 5.5.20
(591) Xanh, hồng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FRACORA VIỆT NAM (VN)
Số 99B ngõ 55 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-26690**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) VŨ TRƯỜNG GIANG (VN)
Tổ dân phố số 4, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

---

(210) **4-2023-26691**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.15.3; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH BỒN BỂ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
Số 202/H8, phố Nguyễn Cao Luyện, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bể chứa bằng kim loại; bồn chứa bằng kim loại; ống dẫn chịu áp lực bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng; ống chia nhánh bằng kim loại cho hệ thống đường ống dẫn.

---

(210) **4-2023-26692**

(540)

LAGANCI

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ BẢO TRUNG (VN)
Liền kề 06 Dolphin Plaza 28 phố Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; cà vạt; mũ đội đầu (trang phục); thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày, dép, cà vạt, mũ đội đầu, thắt lưng, ví đựng, va li, túi xách, ba lô, vải vóc, chăn, ga, gối, đệm, đồ trang sức, len, sợi, chỉ may, nguyên phụ liệu may mặc, hàng da và giả da.

---

(210) **4-2023-26693**

(540)

PHỞ 1981

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.3.1; 2.3.11; 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1

(591) Nâu, vàng, đen, trắng, xanh.

(731) TRỊNH THỊ LAN HƯƠNG (VN)
Khu phố 1, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán phở.

---

(210) **4-2023-26694**

(540)

CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG NGUỒN NHÂN LỰC PHỦ QUỲ
PHỦ QUỲ
NEW DIRECTION
0943 905 999

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 6.1.2; 16.1.11; 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG NGUỒN NHÂN LỰC PHỦ QÙY (VN)
Nhà ông Phạm Văn Tiến, bản Hội 1, xã Châu Hội, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động làm việc tại nước ngoài; dịch vụ cung ứng nguồn nhân lực làm việc cho các doanh nghiệp; dịch vụ xuất khẩu lao động; dịch vụ môi giới lao động.

---

(210) **4-2023-26695**

(540)

TỈ PHÚ

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.5.1; 26.1.1; 26.1.11
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRADING TAK (VN)
Số A2, đường Võ Thị Sáu, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm, hàng hóa về thực phẩm chức năng; marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2023-26696**

(540)

CITIPEN

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 20.1.3; 26.1.1
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRADING TAK (VN)
Số A2, đường Võ Thị Sáu, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2023-26699**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 2.9.1; 2.9.20; 5.3.20; 10.5.5; 13.1.6; 14.7.20; 24.9.1; 25.1.25; 26.1.1; 26.15.15
(591) Vàng đậm, đen, trắng, xanh dương, đỏ.
(731) DƯƠNG KHÁNH NHẬT (VN)
Ấp xóm Đồng 1, xã Thời An Hội, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 44: Chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2023-26702**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 7.3.2; 26.5.1; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI TRIỆU AN (VN)
Thôn Yên Phú, xã Đồng Thịnh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi, công nghiệp.

---

(210) **4-2023-26703**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.1.19; 18.1.23; 24.17.20; 26.11.8
(591) Xanh dương, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ LOGISTICS HOÀNG NGÂN (VN)
Số 72 đường Trần Quốc Tảng, khu 3, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ trong siêu thị, đại siêu thị, qua mạng Internet, qua truyền hình, qua mạng điện thoại, qua bưu điện các sản phẩm sau: đồ dùng gia đình (bàn, ghế, giường, tủ, giấy ăn), hàng điện máy văn phòng và gia đình (tủ lạnh, máy giặt, điều hoà, máy phát điện, tivi, loa, đài, nồi cơm điện, lò vi sóng, máy rửa xe), sản phẩm thời trang (quần, áo, giầy, dép, mũ, nón, túi xách, vali), sản phẩm cơ khí (phụ tùng xe ô tô, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe nâng), hàng thực phẩm (cà phê, hạt điều, hạt tiêu, mì ăn liền, chuối sấy, mít sấy, miến, phở, đồ gia vị, rượu, bia, nước giải khát, chè, thuốc, ngũ cốc), đồ thể thao (xe đạp, dụng cụ thể thao).

---

(210) **4-2023-26704**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.5.22; 25.7.25; 26.1.4
(591) Hồng đỏ, hồng nhạt, xanh dương, cam, xanh lá cây, xanh da trời, xanh than
(731) TRẦN QUANG MINH (VN)
Xóm 5, xã Tân Thành, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 24: Chăn; chăn bông; vỏ gối; ga giường; chăn du lịch [chăn cuộn].

---

(210) **4-2023-26705**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.1
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI AN THỊNH ĐƯỜNG (VN)
Thôn Văn Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thuốc xương khớp.

---

(210) **4-2023-26706**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 26.4.2; 26.15.15
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TIẾN HẢI (VN)
Xóm Đông, thôn Chè, xã Liên Bão, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay (không vận hành thủ công): máy khoan, máy bắn vít, máy đục, máy mài,.

Nhóm 09: Pin dự phòng cho các thiết bị điện tử; thiết bị sạc dùng cho sạc điện.

---

(210) **4-2023-26707**

(540)

GLOBAL GLORY

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng,
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU GLOBAL GLORY (VN)
Xóm Phúc Hậu, thôn Lũng Sơn, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-26709**

(540)

MICOVATE

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; các chế phẩm ngành dược.

---

(210) **4-2023-26710**

(540)

GENIMUN

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; các chế phẩm ngành dược.

---

(210) **4-2023-26711**

(540)

HUPAVIR

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm cho em bé; các chế phẩm ngành dược.

---

(210) **4-2023-26712**

(540)

NEWLIFE

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)
Thôn Bài Lâm Hạ, xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp từ; máy hút mùi [thiết bị nhà bếp]; hệ thống và thiết bị nấu nướng; chậu rửa bát bằng inox [gắn cố định].

Nhóm 21: Thùng gạo; giá để dao thớt xoong nồi trong bếp; giá để gia vị trong bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; giá đựng bằng inox; dụng cụ nhà bếp.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: bếp ga, bếp từ, bếp nấu ăn, hệ thống và thiết bị nấu nướng, máy hút mùi, chậu rửa bát bằng inox, vòi rửa bát, thùng gạo, giá để dao thớt xoong nồi trong bếp, giá để gia vị trong bếp, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, giá đựng bằng inox, dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2023-26714**

(540)

Dibee
OFFICE

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) ĐỖ TÙNG DƯƠNG (VN)
Thôn Thống Nhất, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; sách; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; ấn phẩm; giấy; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

---

(210) **4-2023-26715**

(540)

Bít Tết SINCE 1988
NGỌC HIẾU

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.1; 3.4.13; 26.4.18
(591) Tím, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) LÊ THỊ HỒNG HOA (VN)
15C xóm Chùa, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cửa hàng bánh mỳ; dịch vụ nhà hàng ăn uống chuyên món bít tết.

---

(210) **4-2023-26716**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 26.1.1
(591) Vàng đồng, đỏ thẫm.
(731) HỘ KINH DOANH MINH HIẾU (VN)
Số 212, phố Viên, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); tổ yến đã qua sơ chế; tổ yến đã qua chế biến và bảo quản; thực phẩm làm từ yến như: chè yến, yến chưng đường phèn.

Nhóm 44: Chăn nuôi yến; thu hoạch tổ yến.

---

(210) **4-2023-26717**

(540)

PHƯƠNG Á

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY HƯNG PHÚ (VN)
Thôn Thái Hòa, xã Hòa Xá, huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; khăn lau bát đĩa [khăn bông]; khăn tắm [trừ quần áo]; khăn ăn bằng vải dệt; khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn cotton.

---

(210) **4-2023-26718**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 7.1.11; 15.7.1; 26.1.2
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU Á CHÂU (VN)
P901, tầng 9, tòa nhà Sky City Tower A, số 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; quán trà.

---

(210) **4-2023-26719**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.10
(591) Xanh dương, xanh ngọc, xanh lá cây, vàng đồng, xanh dương nhạt chuyển dần sang đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI IMEXCO VIỆT NAM (VN)
Số 136, phố Kim Ngưu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; chỉ nha khoa; dụng cụ làm sạch răng bằng chỉ nha khoa; đầu thay thế cho dụng cụ làm sạch răng bằng chỉ nha khoa.

---

(210) **4-2023-26720**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.5.1; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) TẤT CHÍ BẢO (VN)
15/3a/16 đường số 20 KP1, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; phụ kiện điện thoại; linh kiện điện thoại; tai nghe; loa; sạc điện thoại.

---

(210) **4-2023-26722**

(220) 23/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

AQUAOXYA

Thêm thiên nhiên vào cuộc sống

(731) NGUYỄN VĂN KHÁNH (VN)
Đội 3, thôn Tiên Lữ, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước lọc; nước ngọt; nước khoáng [đồ uống].

---

(210) **4-2023-26726**

(220) 23/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 2.1.1; 2.1.2; 5.11.15; 24.1.1

(591) Đen, trắng.

(731) SUCCESS BRAND PVT LTD (VG)
BVI Company No. 2079628, C/o Vistra (BVI) Limited of Vistro Corporate Services Centre, Wickhams Coy II, Road Town, Tortola, VG 1110, British Virgin Islands

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Bia; bia hơi; bia nhẹ; bia có hương vị; bia gạo; bia mạch nha.

Nhóm 33: Rượu brandi (rượu mạnh); rượu sakê; rượu uýt ki; rượu vôtca; rượu gạo; rượu cốc-tai (rượu hỗn hợp).

---

(210) **4-2023-26727**

(220) 23/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 24.15.7; 26.3.2; 26.3.23

(591) Đen, trắng.

(731) SUCCESS BRAND PVT LTD (VG)
BVI Company No. 2079628 C/o Vistra (BVI) Limited of Vistro Corporate Services Centre, Wickhams Coy II, Road Town, Tortola, VG 1110, British Virgin Islands

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Bia; bia hơi; bia nhẹ; bia có hương vị; bia gạo; bia mạch nha.

---

(210) **4-2023-26728**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.2; 26.3.23
(591) Đen, trắng.
(731) SUCCESS BRAND PVT LTD (VG)
BVI Company No. 2079628 C/o Vistra (BVI) Limited of Vistro Corporate Services Centre, Wickhams Coy II, Road Town, Tortola, VG 1110, British Virgin Islands
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Bia; bia hơi; bia nhẹ; bia có hương vị; bia gạo; bia mạch nha.

---

(210) **4-2023-26729**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.2; 26.3.23
(591) Đen, trắng.
(731) SUCCESS BRAND PVT LTD (VG)
BVI Company No. 2079628 C/o Vistra (BVI) Limited of Vistro Corporate Services Centre, Wickhams Coy II, Road Town, Tortola, VG 1110, British Virgin Islands
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Bia; bia hơi; bia nhẹ; bia có hương vị; bia gạo; bia mạch nha.

---

(210) **4-2023-26733**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.12; 26.1.1
(591) Trắng, hồng, cam.
(731) PHẠM MINH QUANG (VN)
Thôn Sơn Nam, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; giải trí qua truyền thanh; giải trí qua đài phát thanh; dịch vụ sáng tác nhạc; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; chủ trì nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

---

(210) **4-2023-26734**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.25; 26.11.12; 26.13.1
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) PHẠM THỊ THU HƯỜNG (VN)
Số 1 ngách 11B Thanh Miến, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; quần áo thời trang.

---

(210) **4-2023-26735**

(540)

SKYLAR RAE

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) TIP TOP ORCHARDS LLC (US)
1683 Pitcher Canyon Rd., Wenatchee, WA 98801, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; quả anh đào (cherry) tươi.

---

(210) **4-2023-26736**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.16
(591) Đen, trắng.
(731) TIP TOP ORCHARDS LLC (US)
1683 Pitcher Canyon Rd., Wenatchee, WA 98801, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; quả anh đào (cherry) tươi.

---

(210) **4-2023-26737**

(540)

DURART– R 450

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) MYLAN LABORATORIES LIMITED (IN)
Plot No. 564/A/22, Road No. 92, Jubilee Hills, Hyderabad - 500 034, Telangana, India
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và chế phẩm y tế để điều trị HIV/AIDS.

---

(210) **4-2023-26738**

(540)

Gather & Co.

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) HILTON WORLDWIDE MANAGE LIMITED (GB)
Maple Court Central Park, Reeds Crescent, Watford, WD24 4QQ, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Các dịch vụ cửa hàng bán lẻ thực phẩm, đồ uống và các sản phẩm chăm sóc cá nhân; các dịch vụ cửa hàng tiện lợi bán lẻ trong khu vực của khách sạn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng và dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp đồ ăn mang đi; cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-26739**

(540)

&To Go

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) HILTON WORLDWIDE MANAGE LIMITED (GB)
Maple Court Central Park, Reeds Crescent, Watford, WD24 4QQ, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Các dịch vụ cửa hàng bán lẻ thực phẩm, đồ uống và các sản phẩm chăm sóc cá nhân; các dịch vụ cửa hàng tiện lợi bán lẻ trong khu vực của khách sạn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng và dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp đồ ăn mang đi; cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-26740**

(540)

LinkMore

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen trắng.
(731) MOMENT SEMICONDUCTOR, INC. (TW)
No. 388, Sec. 1, Zhonghua Rd., East Dist., Hsinchu City, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Ổ USB flash; thẻ nhớ; mô đun bộ nhớ máy tính; ổ cứng; thiết bị bộ nhớ máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính

---

(210) **4-2023-26741**

(540)

MANMA
HƯƠNG TRÀ NGUYÊN BẢN- ĐẬM VỊ Ô LONG

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 2.3.1; 2.3.18; 3.11.7
(591) Đen, trắng, xám.
(731) HUỲNH HOÀNG NHẬT TRƯỜNG (VN)
Số 104/8 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-26743**

(540)

Anchyto

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ANCHI - JAPAN (VN)
87/7V ấp Tân Thới 3, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bột giặt; nước giặt xả; nước xả; nước rửa chén; nước lau sàn; chế phẩm tẩy trắng, tẩy đa năng (để giặt); chế phẩm đánh răng; mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm; dầu gội; dầu xả.

---

(210) **4-2023-26744**

(540)

EDANA
MIRACAL CLEAN MELASMA

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, vàng.
(731) LÊ THỊ YẾN (VN)
TDP Kỳ Anh, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất tẩy trắng để giặt; chất lỏng chống trơn trượt dùng cho sàn nhà, nền nhà; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2023-26748**

(540)

VERONICA

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIBOTICS (VN)
Tầng 15-VP2, toà nhà Sun Square, số 21 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

---

(210) **4-2023-26749**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.2; 24.1.1; 26.5.2
(591) Vàng, trắng, xanh tím than, nâu, xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIBOTICS (VN)
Tầng 15-VP2, toà nhà Sun Square, số 21 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

---

(210) **4-2023-26750**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1
(591) Xanh nước biển, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIBOTICS (VN)
Tầng 15-VP2, toà nhà Sun Square, số 21 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

---

(210) **4-2023-26753**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh ngọc, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH 8XPUB (VN)
535/7 Thống Nhất, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: sách, báo chí, tạp chí xuất bản định kỳ.

---

(210) **4-2023-26754**

(540)

MADAM WIN

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) TRẦN CHÍ ĐẠT (VN)
69 Phú Châu, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt cá hải sản; chả lụa; xúc xích; chà bông.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì cuộn; bánh mì kẹp nhân; bánh ngọt; bánh mặn; đồ gia vị.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử nhằm mục đích bán hàng: bánh mì, chả lụa, xúc xích, chà bông, gia vị, chế phẩm làm từ ngũ cốc, mật ong, trứng, sữa, cá hộp, rau củ quả tươi.

Nhóm 43: Dịch vụ quán bánh mì; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-26755**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) TRẦN CHÍ ĐẠT (VN)
69 Phú Châu, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt cá hải sản; chả lụa; xúc xích; chà bông.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì cuộn; bánh mì kẹp nhân; bánh ngọt; bánh mặn; đồ gia vị.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử nhằm mục đích bán hàng: bánh mì, chả lụa, xúc xích, chà bông, gia vị, chế phẩm làm từ ngũ cốc, mật ong, trứng, sữa, cá hộp, rau củ quả tươi.

Nhóm 43: Dịch vụ quán bánh mì; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-26756**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) TRẦN CHÍ ĐẠT (VN)
69 Phú Châu, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt cá hải sản; chả lụa; xúc xích; chà bông.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì cuộn; bánh mì kẹp nhân; bánh ngọt; bánh mặn; đồ gia vị.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử nhằm mục đích bán hàng: bánh mì, chả lụa, xúc xích, chà bông, gia vị, chế phẩm làm từ ngũ cốc, mật ong, trứng, sữa, cá hộp, rau củ quả tươi.

Nhóm 43: Dịch vụ quán bánh mì; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-26757**

(540)

CODA

(220) 23/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen.

(731) HỘ KINH DOANH ẨM THỰC CODA (VN)
Thửa đất 1631A, tờ bản đồ 08, đường ống nước thô, khu phố Tân Hòa, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu: nước sốt, gia vị, xốt may-on-ne (mayonnaise), tương ớt, tương cà, sốt chấm hải sản (gia vị).

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-26758**

(540)

KIDS EDUCATION
BRIGHTSKY
PLANT YOUR FUTURE

(220) 23/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.17; 5.1.5; 5.1.16; 9.7.22; 20.7.1

(591) Vàng, trắng, xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) HOÀNG THÚY TRANG (VN)
103/27/88 đường số 2, phường 03, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; trung tâm tiếng anh; đào tạo ngoại ngữ; tư vấn giáo dục.

---

(210) **4-2023-26762**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh nõn chuối, vàng, nâu, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP LIÊN SƠN (VN)
Xóm Hiệp Lực, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); ca cao; sô cô la; bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-26763**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.16; 5.3.7; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22; 10.3.7
(591) Xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH PHI CHÂU (VN)
Khu phố 12, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 35: Bán lẻ thực phẩm (rau quả, thực phẩm khác); bán lẻ đồ uống (rượu, bia); bán lẻ đồ lưu niệm; bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa).

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; đại lý du lịch; điều hành chuyến du lịch; tổ chức và giới thiệu tua du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-26764**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 5.3.20; 5.7.12; 5.7.21; 5.7.22; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá đậm, xanh lá, vàng, nâu, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP HOÀNG THÀNH (VN)
Ấp 61, xã Thuận Bình, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ quả tươi; cây giống và cây trồng; hạt giống thực vật.

---

(210) **4-2023-26765**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh đậm, trắng, trắng kem, cam nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ PHỤNG VIỆT NAM (VN)
Số 6, ngõ 329, đường Cầu Giấy, tổ 12, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm cà phê, trà (chè), đồ uống trên cơ sở cà phê, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, ca cao, trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu); nhượng quyền thương mại (cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành nhà hàng ăn uống, quán trà (quán ăn uống), quán cà phê, quán giải khát, quán ăn uống và quầy ăn nhanh).

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà (quán ăn uống); dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán sinh tố; dịch vụ quán bia; dịch vụ quán rượu (quầy rượu).

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2023-26766**

(540)

NEM NƯỚNG DÌ ÚT

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) LƯU VĂN THÁI (VN)
248/35/5 Nguyễn Văn Khối, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán nem nướng (quán ăn uống); quán ăn uống.

---

(210) **4-2023-26767**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.4; 3.13.24; 20.5.15
(591) Trắng, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT TIDO (VN)
Số 464/27/10/6 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luậ & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 20: Hàng trang trí nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2023-26768**

(540)

WISDOM

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.5; 26.3.4; 26.3.23
(591) Đỏ.
(731) ZI, FUCHENG (CN)
602, Building 5, Shenghuayuan Community, No. 19 Yiling Road, Torch Development Zone, Zhongshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): cát nhôm oxit đen, cát nhôm oxit trắng, cát nhôm oxit nâu, cát thủy tinh, cát gốm, cát thép, hạt bi thép, hạt bi thép inox, đá rung bóng, đá nhựa rung bóng, mũi mài hợp kim, mũi mài kim cương, mũi mài hồng (mũi đá mài), bánh đánh bóng bằng nỉ.

---

(210) **4-2023-26770**

(540)

HT-NANO
"Give quality get trust"

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NANO T.H.T (VN)
19H1, tổ 39, KP11, phường Tân Phong, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm; sơn lót; sơn trong nhà; sơn ngoài trời; sơn sàn (epoxy).

---

(210) **4-2023-26771**

(540)

hemera

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.4.9
(591) Đen, xanh lá, đỏ, cam, vàng đậm, xanh da trời, hồng, tím, vàng nhạt.
(731) UÔNG THU HÀ (VN)
8A/2D2 Thái Văn Lung, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi.

---

(210) **4-2023-26772**

(540)

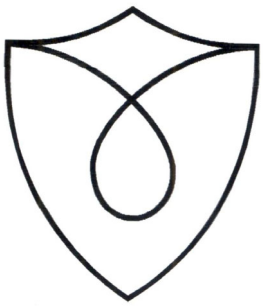

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 24.1.1
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THỊ TRƯỜNG CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
5/49 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý tổ chức doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính); hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); marketing.

---

(210) **4-2023-26773**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.1.2; 26.3.2; 26.3.23
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ NGÔI SAO VIỆT (VN)
Thôn Yên Lịch, xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại; tấm lợp mái bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-26774**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.5; 5.3.20; 26.1.1
(591) Màu da (màu be), trắng, hồng đậm, hồng nhạt, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ IRIS (VN)
Tổ 16, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh trung thu.

Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây [đồ uống].

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-26775**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 5.13.4; 17.3.2; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV VẠN THÔNG (VN)
284 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý: dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng.

---

(210) **4-2023-26776**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 5.3.20; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Nâu, vàng, đen, ghi, trắng.
(731) NGUYEN QUOC DZUNG (BE)
Boulevard de la deuxième armée britannique 50kb56, Forest, 1190, Brussels, Belgium
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh pizza; vỏ bánh (đế bánh) pizza; bột nhào đế làm bánh pizza; bánh pizza đông lạnh; nước xốt cho bánh pizza.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng bánh pizza.

---

(210) **4-2023-26778**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.3; 24.15.13; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Đen.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP KINH DOANH TOÀN DIỆN TBS (VN)
6/1D đường Linh Trung, khu phố 2, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản trị liên quan đến các giao dịch kinh doanh và hồ sơ tài chính như: sổ sách kế toán, lập báo cáo thống kê tài khoản, kiểm toán doanh nghiệp và tài chính, đánh giá kinh doanh, dịch vụ lập bản khai thuế và khai thuế.

---

(210) **4-2023-26780**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh, đỏ.
(731) VIỆN XÚC TIẾN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC (VN)
4/126 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan đến chúng; các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-26781**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.9.19; 24.17.18; 26.2.7
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
Thôn Lê Lợi, xã Đồng Tĩnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 30: Trà; trà thanh nhiệt; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

---

(210) **4-2023-26782**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24
(591) Đỏ, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DUY HẢI (VN)
Số nhà 12, thôn 2, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp; phá dỡ các công trình xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2023-26783**

(540)

MRK
EVER AND EVER

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.5.1; 26.11.12
(591) Đen, trắng.
(731) TRƯƠNG SỸ KẾ (VN)
Thôn 5, xã Diễn Kỷ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tư vấn du học; hướng dẫn du học nước ngoài; dịch vụ cung cấp thông tin về du học (thông tin du học).

---

(210) **4-2023-26788**

(540)

Việt Xưa

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BẢO Y (VN)
Số 4 ngách 469/18 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-26790**

(540)

ZIDAN

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHÙNG VĂN ĐĂNG (VN)
Thôn 3, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 10: Đai massage giảm mỡ; máy massage cầm tay; máy massage chân; ghế massage.

---

(210) **4-2023-26791**

(540)

QQLH

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 26.1.2
(591) Vàng, trắng.
(731) QUAN VIÊN HUỆ NHÀN (VN)
Số 117/2D3 Hồ Văn Long, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); mắc quần áo; khay, không bằng kim loại; bàn; quạt dùng cho cá nhân [không dùng điện].

---

(210) **4-2023-26793**

(540)

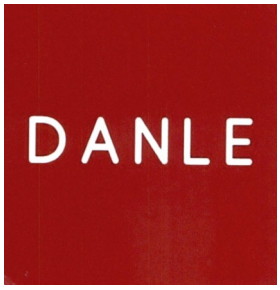

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đỏ.
(731) LÊ ĐỨC PHONG (VN)
Số 2A hẻm 7/23 ngõ 806 đường Kim Giang, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); mắc quần áo; khay, không bằng kim loại; bàn; quạt dùng cho cá nhăn [không dùng điện].

---

(210) **4-2023-26796**

(540)

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG TRẠI EDE (VN)
Số 32 Ngô Quyền, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở sôcôla; sô-cô-la nhuyễn dạng sệt; ca cao.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: sôcôla, đồ uống sôcôla có sữa, sôcôla trang trí cho bánh ngọt, sô cô la phết bánh chứa hạt, đồ uống trên cơ sở sôcôla, chất phết lên bánh trên cơ sở sô cô la, quả hạch bọc sôcôla, mật ong, sô-cô-la nhuyễn dạng sệt, ca cao, đồ uống ca cao có sữa, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ gia vị, bánh pizza, nghệ vàng [gia vị], trà, cà phê.

---

(210) **4-2023-26797**

(540)

OKICOOLANT

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) TĂNG THƯỢNG THẢO (VN)
1 -195B1 tập thể ủy ban kiểm tra Trung Ương, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng để điều hoà nhiệt độ: chất lỏng dùng để làm mát động cơ và bảo vệ các chi tiết máy động cơ khỏi han gỉ.

---

(210) **4-2023-26798**

(540)

TURI30®

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) TĂNG THƯỢNG THẢO (VN)
1-195B1 tập thể ủy ban kiểm tra Trung Ương, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng để điều hoà nhiệt độ: chất lỏng dùng để làm mát động cơ và bảo vệ các chi tiết máy động cơ khỏi han gỉ.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn (dầu nhờn); phụ gia không phải hóa chất dùng cho nhiên liệu động cơ.

---

(210) **4-2023-26799**

(540)

NN Modular

(220) 23/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Xanh nước biển, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NOTJUSTWTR (VN)
Tổ 1, ấp Cây Thông Ngoài, xã Cửa Dương, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 37: Lắp đặt nội-ngoại thất các công trình; xây dựng các công trình dân dụng; giám sát công việc xây dựng công trình; phá dỡ mặt bằng; cho thuê thiết bị xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

---

(210) **4-2023-27200**

(540)

DIỆP LÂM
Gia trang
Tropical Fruit

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.11; 5.3.13; 5.3.14; 5.3.20; 5.5.20
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN DIỆP LÂM GIA TRANG (VN)
220 kp1, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột gạo; bánh gạo; đường; bánh kẹo đường.

Nhóm 33: Rượu; rượu gạo; đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-27201**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 1.13.15; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ EPAY (VN)
Tầng 10, số 63, đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; ô tô rô bốt; phương tiện giao thông đường bộ tự lái; tàu khu trục; tàu sân bay.

Nhóm 35: Dịch vụ đăng ký thuê bao thu phí điện tử cho người khác; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho việc chuyển đổi kỹ thuật số.

Nhóm 36: Nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; ngân hàng hối đoái [tài chính]; tổ chức quyên góp tiền, tổ chức thu gom tiền; ủy thác quản lý tài chính, dịch vụ tín dụng, ủy thác tài sản [tài chính]; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; quản lý tài chính các thanh toán hoàn trả cho người khác; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; bao thanh toán; bao thanh toán [xử lý các khoản nợ thương mại hoặc tín dụng thương mại]; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; chuyển vốn bằng điện tử; cung cấp thông tin tài chính; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; dịch vụ ngân hàng di động; tư vấn tài chính liên quan đến thuế; dịch vụ tính toán bảo hiểm; dịch vụ bảo lãnh tài chính; đầu tư vốn.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng máy vi tính, liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông.

Nhóm 39: Cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; chuyên chở bằng xe tải; dịch vụ giao hàng; định vị và theo dõi hàng hóa cho mục đích vận chuyển; dịch vụ lái xe; chuyên chở hàng hoá, vận chuyển hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; giáo dục thể chất; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; cung cấp chuyến du lịch thực tế ảo trực tuyến có hướng dẫn.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; bảo trì phần mềm máy tính, bảo dưỡng phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn bảo mật máy tính.

Nhóm 45: Cho thuê tên miền internet; tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng cuộc gọi thầu; tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng đề nghị mời thầu RFPs].

(210) **4-2023-27202**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.4; 26.13.25
(591) Hồng, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KẾT NỐI Ý NGHĨA (VN)
Đường Trại Gà, khu công nghiệp Phú Diễn, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Nhiếp ảnh; ảnh viện (studio); ảnh viện (studio) tự chụp ảnh; booth chụp ảnh selfie tự vận hành.

---

(210) **4-2023-27203**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.23; 2.5.23; 4.5.2; 4.5.3
(591) Hồng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HỖ TRỢ GIÁO DỤC NORA (VN)
135 Võ Sạ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Trường mầm non, mẫu giáo, nhà trẻ; dịch vụ giáo dục giảng dạy và đào tạo (từ mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông); dịch vụ trung tâm ngoại ngữ; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tư vấn và cung cấp thông tin về giáo dục.

---

(210) **4-2023-27204**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.11.3; 26.15.1
(591) Xanh đen, xanh da trời nhạt, trắng.
(731) HYPHENS PHARMA PTE LTD (SG)
16 Tai Seng Street, #04-01, Singapore 534138
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế như: thiết bị đo y tế dùng để đo da; thiết bị dùng để áp, bôi, thoa dược phẩm vào da; thiết bị cho mục đích chẩn đoán y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-27207**

(540)

NATION MENSWEAR

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.4.3; 26.4.18
(731) NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO (VN)
TDP Viên 5, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; áo váy; đồ đi chân

---

(210) **4-2023-27208**

(540)

CAVAN

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1; 26.15.15
(731) BÙI THANH TÚ (VN)
27/42 Đức Giang, tổ 22, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện; máy khoan; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy mài; máy nén khí; máy cân chỉnh.

---

(210) **4-2023-27209**

(540)

Nuôi Da Từ Gốc
Bạch Linh

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 2.3.1; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(731) NGUYỄN THỊ DUYÊN (VN)
Thôn Vân Đình, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2023-27210**

(540)

YANGDO
Tự tin mọi lúc, mọi góc nhìn

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM PANDO TREE (VN)
Số 59 đường TA 15, khu phố 6, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-27211**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.4; 26.13.25
(731) 932 DESIGN PRIVATE LIMITED (SG)
3, Ubi Crescent, #06-01, Yong Lee Building, Singapore 408558
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; cố vấn kiến trúc; dịch vụ thiết kế kiến trúc; dịch vụ thiết kế nội thất; thiết kế nội thất thương mại; dịch vụ tư vấn liên quan đến thiết kế nội thất; dịch vụ thiết kế liên quan đến trang trí nội thất; thiết kế logo; thiết kế đồ đạc; thiết kế không gian văn phòng; dịch vụ thiết kế logo; dịch vụ khoa học và công nghệ, cụ thể là, nghiên cứu và thiết kế trong lĩnh vực kiến trúc, thiết kế nội thất và kỹ thuật; phân tích công nghiệp, cụ thể là, phân tích trong lĩnh vực kiến trúc, thiết kế nội thất, và kỹ thuật; dịch vụ kiến trúc và kỹ thuật; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực kiến trúc, thiết kế nội thất, và kỹ thuật; quản lý dự án kiến trúc; lập báo cáo kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất và ngoại thất tòa nhà; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin trong lĩnh vực kiến trúc, thiết kế nội thất, và kỹ thuật; tất cả các dịch vụ trên cũng được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc qua mạng truyền thông toàn cầu.

---

(210) **4-2023-27212**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH EUSTONE VIỆT NAM (VN)
Số 28 ngõ 27 Lương Định Của, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: đồ nội thất dùng trong nhà, đồ nội thất dùng trong văn phòng, đồ đạc (cụ thể là: ghế sofa, giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), gạch men, đá ốp lát, đá lát sàn không bằng kim loại, đá hoa cương, đá cẩm thạch, đá mỹ nghệ, tác phẩm nghệ thuật từ đá, sản phẩm chế tác bằng đá tự nhiên (cụ thể là: tranh đá, lò sưởi bằng đá, lọ hoa, lộc bình, tượng cá rồng), tượng bàng đá, tượng phật đá ngọc; quảng cáo các sản phẩm: đồ nội thất dùng trong nhà, đồ nội thất dùng trong văn phòng, đồ đạc (cụ thể là: ghế sofa, giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), gạch men, đá ốp lát, đá lát sàn không bằng kim loại, đá hoa cương, đá cẩm thạch, đá mỹ nghệ, tác phẩm nghệ thuật từ đá, sản phẩm chế tác bằng đá tự nhiên (cụ thể là: tranh đá, lò sưởi bằng đá, lọ hoa, lộc bình, tượng cá rồng), tượng bằng đá, tượng phật đá ngọc; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh các sản phẩm: đồ nội thất dùng trong nhà, đồ nội thất dùng trong văn phòng, đồ đạc (cụ thể là: ghế sofa, giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), gạch men, đá ốp lát, đá lát sàn không bằng kim loại, đá hoa cương, đá cẩm thạch, đá mỹ nghệ, tác phẩm nghệ thuật từ đá, sản phẩm chế tác bằng đá tự nhiên (cụ thể là: tranh đá, lò sưởi bằng đá, lọ hoa, lộc bình, tượng cá rồng), tượng bằng đá, tượng phật đá ngọc; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương

mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ nội thất dùng trong nhà, đồ nội thất dùng trong văn phòng, đồ đạc (cụ thể là: ghế sofa, giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), gạch men, đá ốp lát, đá lát sàn không bằng kim loại, đá hoa cương, đá cẩm thạch, đá mỹ nghệ, tác phẩm nghệ thuật từ đá, sản phẩm chế tác bằng đá tự nhiên (cụ thể là: tranh đá, lò sưởi bằng đá, lọ hoa, lộc bình, tượng cá rồng), tượng bằng đá, tượng phật đá ngọc.

---

(210) **4-2023-27214**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, vàng, đen, trắng.
(731) HOÀNG HẢI YẾN (VN)
CT2 chung cư ICID Complex lô C37 Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội ngăn rụng tóc (không chứa thuốc); chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội chăm sóc da đầu; dầu gội trị gàu (không chứa thuốc); dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2023-27215**

(540)

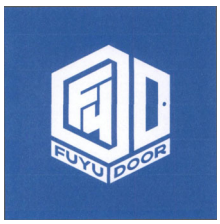

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.3.1; 26.4.9; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) BÙI VĂN QUYỀN (VN)
TDP Thanh Hưng, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại; cửa ra vào và phụ kiện cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ và phụ kiện cửa sổ bằng kim loại; cổng và phụ kiện của cổng bằng kim loại (dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2023-27216**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.3.17; 5.5.20; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH MTV VVCOM (VN)
Số 112/58 phố Hoàng Đạo Thành, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồng hồ treo tường; đồng hồ để bàn; đồng hồ tủ gỗ; đồng hồ công cộng.

---

(210) **4-2023-27217**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15
(591) Đen pha xanh, trắng, vàng.
(731) PHẠM NGỌC ANH (VN)
P1001 - CT1, khu nhà ở Bắc Hà, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2023-27218**

(300) 88996 17/03/2023 JM

(540)

TOWERBORNE

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) MICROSOFT CORPORATION (US)
One Microsoft Way, Redmond Washington 98052-6399, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy vi tính được ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính có thể tải xuống qua mạng máy tính toàn cầu và các thiết bị không dây; phần mềm trò chơi máy vi tính có thể tải xuống cho máy tính cá nhân và bảng điều khiển trò chơi điện tử tại nhà; phần mềm trò chơi máy vi tính có thể tải xuống để sử dụng trên điện thoại và điện thoại di động và máy tính cầm tay; các xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống trong lĩnh vực trò chơi video.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi máy vi tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời trò chơi máy vi tính không thể tải xuống; cung cấp thông tin liên quan đến trò chơi điện tử trên máy vi tính được cung cấp qua mạng internet; các xuất bản phẩm điện tử không tải xuống được trong lĩnh vực trò chơi video.

---

(210) **4-2023-27219**

(540)

KERATIN SMOOTH KERATINBOND+

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5
(731) UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom, CH62 4ZD
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm khử mùi trên cơ thể (dùng cho cá nhân) và chế phẩm chống chảy mồ hôi; chế phẩm chăm sóc tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm màu để nhuộm tóc; nước xức tóc; chế phẩm để tạo nếp tóc lượn sóng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; phấn xoa tóc (mỹ phẩm); mỹ phẩm tạo kiểu dáng cho tóc; keo xịt màu cho tóc; bọt dùng cho tóc (mỹ phẩm); nước bóng tóc (mỹ phẩm); gel dùng cho tóc (mỹ phẩm); chế phẩm dưỡng ẩm cho tóc; chất lỏng dùng để trang điểm tóc (mỹ phẩm); chế phẩm bảo vệ tóc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm dưỡng tóc khô (không dùng cho mục đích y tế); dầu xức tóc (mỹ phẩm); chế phẩm làm khỏe tóc (không dùng cho mục đích y tế); kem bôi tóc (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để tắm thường và/hoặc tắm vòi hoa sen (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm trang điểm không chứa dược chất/chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa dược chất; chế phẩm chăm sóc da (không dùng cho mục đích y tế); mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-27220**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng chanh, xám.
(731) TRẦN ĐÌNH BÌNH (VN)
Thôn Đội 5, xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo.

---

(210) **4-2023-27221**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 25.5.2; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH ANH AUDIO (VN)
Số 22 phố Trần Khát Chân, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Loa; amply; vang số (bộ trộn kỹ thuật số); micrô; thiết bị quản lý nguồn điện.

---

(210) **4-2023-27222**

(540)

NUZZLE

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) BIN YIN (CN)
Room 103, Unit 7, Building 13, Yangguangjiayuan, Group 31, 44th Committee, Dongfeng Community, Gongnong District, Hegang, Heilongjiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Con rối bù nhìn; búp bê; đồ chơi bằng nhung; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; trò chơi, cụ thể là trò chơi trong đó người chơi đóng vai các nhân vật tưởng

tượng tham gia vào các cuộc phiêu lưu; bóng để chơi thể thao; gấu bông; đồ chơi nhồi bông; ván trượt; giá đỡ cho cây noel.

---

(210) **4-2023-27223**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.15.0; 4.3.3; 25.5.1; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, nâu, ghi.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)
Số 118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2023-27224**

(540)

MAC

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)
Số 118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2023-27226**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.1; 26.4.4; 26.4.10
(591) Hồng, đen.
(731) LÊ XUÂN MẠNH (VN)
Thôn Mỹ Lộc, xã Định Tiến, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); giày dép; mũ nón; quần áo lót.

---

(210) **4-2023-27227**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PHONG PHÚ VIỆT (VN)
Số 10, ngõ 160, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; hộp son môi; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; mỹ phẩm dùng cho lông mày; bút chì kẻ lông mày; mặt nạ làm đẹp; nước hoa.

Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ các chế phẩm mỹ phẩm; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; marketing.

---

(210) **4-2023-27228**

(540)

ROSATAP

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-27230**

(540)

COFFEE
SAIGON
Coffee - inspirational science

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Đen, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI ĐẠI (VN)
51 Ca Văn Thỉnh, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê hạt; sản phẩm chế biến từ hạt cà phê [thực phẩm trên cơ sở cà phê].

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu và cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê hạt, sản phẩm chế biến từ hạt cà phê [thực phẩm trên cơ sở cà phê].

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán bán cà phê lưu động; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-27231**

(540)

DE-DRIPP

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.2.7
(731) HỘ KINH DOANH DE-DRIPP (VN)
83A Hồ Hảo Hớn, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu và cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê hạt, sản phẩm chế biến từ hạt cà phê [thực phẩm trên cơ sở cà phê].

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán bán cà phê lưu động; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-27232**

(540)

PROPHOS

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH HÓA NÔNG HBR (VN)
Số 232 đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2023-27233**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.10; 3.1.1; 3.1.24; 3.1.25; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.6
(591) Vàng, đỏ, hồng, nâu, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI (VN)
Khối 8, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán phục vụ đồ uống, café, trà sữa, đồ ăn, nước giải khát.

---

(210) **4-2023-27234**

(540)

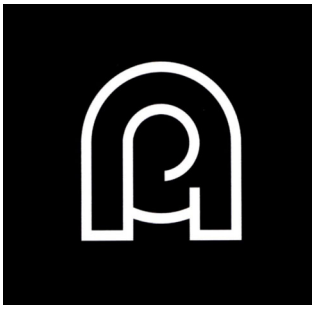

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 7.3.1; 18.2.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH FASHTECH ATN (VN)
750/62 Điện Biên Phủ, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); giày dép; mũ nón; quần áo lót.

---

(210) **4-2023-27235**

(540)

KIMITSU

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) VŨ ĐỨC BÀN (VN)
Thôn Tranh Ngoài, xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy đào đất; máy cuốc; máy đào xúc; máy nông nghiệp; máy nâng hạ nông nghiệp; thiết bị và phụ tùng máy móc nông nghiệp, công nghiệp.

Nhóm 12: Xe nâng hàng; xe đạp điện; xe máy điện; xe nâng điện; phụ tùng xe cộ.

---

(210) **4-2023-27236**

(540)

PHUVY

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.3.8; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP THUẬN TIẾN (VN)
Số 6, ngõ 42 phố Chùa Hà, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; đào tạo về thiền và yoga; huấn luyện viên thể dục.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; xoa bóp; dịch vụ trị liệu; chăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2023-27237**

(540)

MOZAX
INTERIOR DESIGN

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 25.7.8; 25.7.25; 26.7.25

(731) CÔNG TY TNHH MOZAX VIỆT NAM (VN)
Số 2A, ngách 70/20 ngõ 29 Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2023-27238**

(540)

Innosei

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) PCI INNOVATIVE CHEMICALS SDN. BHD. (MY)
7, Zone Innovation Park, Jalan Bestari 3A/KU7, Taman Perindustrian Kapar Bestari, 42200 Kapar, Selangor, Malaysia.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hoá học cho chất diệt nấm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; hóa chất để sản xuất sơn; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; hoá chất công nghiệp; chế phẩm để bảo vệ ngói lợp, gạch lát, trừ sơn và dầu.

Nhóm 02: Sơn diệt khuẩn; lớp phủ [sơn]; mực dùng cho bản in khắc; nước men bóng[sơn]; mực in; véc ni.

---

(210) **4-2023-27239**

(540)

Innoman

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) PCI INNOVATIVE CHEMICALS SDN. BHD. (MY)
7, Zone Innovation Park, Jalan Bestari 3A/KU7, Taman Perindustrian Kapar Bestari, 42200 Kapar, Selangor, Malaysia.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia hóa học cho chất diệt nấm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; hóa chất để sản xuất sơn; chất tẩy rửa trong quá trình sản xuất; hóa chất công nghiệp; chế phẩm để bảo vệ ngói lợp, gạch lát, trừ sơn và dầu.

Nhóm 02: Sơn diệt khuẩn; lớp phủ [sơn]; mực dùng cho bản in khắc; nước men bóng [sơn]; mực in; véc ni.

---

(210) **4-2023-27240**

(540)

FITZONE
LOOK BETTER. LIVE BETTER.

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.4.3; 26.15.15

(591) Xanh lá, đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH FITZONE (VN)
210 Phạm Thái Bường, KP Mỹ Hoàng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế buồng lạnh cryotherapy giúp hỗ trợ điều trị chấn thương; thiết bị y tế đai EMS giúp trợ tập luyện thể thao.

Nhóm 41: Tổ chức huấn luyện thể thao về 3 môn phối hợp bơi lội, đạp xe, chạy bộ; tổ chức sự kiện, giải thể thao phong trào về 3 môn phối hợp bơi lội, đạp xe, chạy bộ.

Nhóm 44: Dịch vụ giãn cơ nhằm mục đích trị liệu, thư giãn dành cho người bị chấn thương trong quá trình tập luyện thể thao.

---

(210) **4-2023-27242**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 19.11.1; 24.17.15; 24.17.21
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) LƯU NGỌC QUÝ (VN)
Thôn Hữu Đức, xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 05: Cao dán, cao lỏng (dùng cho mục đích y tế); dược phẩm và thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-27243**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TOZY VIỆT NAM (VN)
Số 1 ngõ 54 Hoa Bằng, phường Yên Hoà, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; hộp đựng kính; gọng kính.

---

(210) **4-2023-27244**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM VÀ SX THỰC PHẨM CHERRY NGỌC (VN)
23A1, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bột trà sữa (có thành phần chính là trà), bột pudding, bột rau câu, bột béo, bột kem.

---

(210) **4-2023-27246**

(540)

NAGOYA

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HUANG LANGHUA (CN)
No 501, Block 3, Jinbi Garden, Shiqiao Jiejin West Road, Panyu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và dụng cụ thông gió dùng cho mục đích điều hòa không khí: quạt thông gió; quạt công nghiệp; quạt điều hòa không khí; quạt cắt gió (chắn gió); đèn chiếu sáng; nồi cơm điện.

---

(210) **4-2023-27247**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 25.7.25; 26.4.2; 26.11.11
(591) Xanh dương, đen, xám, trắng.
(731) VŨ VĂN MINH (VN)
1170/54B đường 3 tháng 2, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): ốc kiểu dùng trong trang trí cho xe máy, kiếng dùng cho xe máy, phuj tùng cho xe máy.

---

(210) **4-2023-27248**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 5.7.21; 9.7.1; 26.1.1
(591) Vàng, vàng nhạt, vàng cam, đen, hồng, hồng nhạt, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, nâu, xám đậm.
(731) VÕ THỊ QUỲNH MAI (VN)
18/258 Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán cà phê - giải khát.

---

(210) **4-2023-27249**

(540)

GATERON

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) HUIZHOU GATERON ELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
6-9F, Building #3, Kaitai Park, Songbei Rd. 1, Tonghu Town, Zhongkai, Huizhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng miệng] dùng trong nha khoa; thiết bị nha khoa, dùng điện; thiết bị để rửa các khoang ổ trong cơ thể khi giải phẫu; thiết bị và dụng cụ nha khoa; vòng kích thích việc mọc răng; chai sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 21: Thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi; máy xịt nước vệ sinh răng; bàn chải đánh răng, dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; lược điện.

---

(210) **4-2023-27250**

(540)

SUSA

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.13.1

(731) JIANGSU SUSA FOODS CO., LTD. (CN)
No.58, Chuangxin Avenue, Gaogang High-Tech Industrial Park, Taizhou City, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Dừa sấy khô; bột dừa làm thực phẩm cho con người; sữa dừa; sữa đậu nành; bơ dừa; cơm dừa nạo sấy khô; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; sữa có hương vị dừa (sữa là chủ yếu); bột sữa dừa (sản phẩm sữa không dùng cho trẻ em); chất béo từ dừa.

Nhóm 31: Cây trồng; hạt ca cao thô; thảo mộc tươi; cùi dừa khô; sọ dừa; quả dừa tươi; quả tươi; quả dừa; rau tươi; thức ăn cho động vật.

Nhóm 33: Rượu mùi; rượu cốc-tai; chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu vôtca; rượu vang; rượu lúa mạch cao nguyên; rượu mạnh [đồ uống]; rượu rum; đồ uống có cồn, trừ bia; baijiu [đồ uống có cồn được chưng cất của trung quốc].

---

(210) **4-2023-27251**

(540)

SUSA
苏莎

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.13.1

(731) JIANGSU SUSA FOODS CO., LTD. (CN)
No.58, Chuangxin Avenue, Gaogang High-Tech Industrial Park, Taizhou City, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Dừa sấy khô; bột dừa làm thực phẩm cho con người; sữa dừa; sữa đậu nành; bơ dừa; cơm dừa nạo sấy khô; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; sữa có hương vị dừa (sữa là chủ yếu); bột sữa dừa (sản phẩm sữa không dùng cho trẻ em); chất béo từ dừa.

Nhóm 31: Cây trồng; hạt ca cao thô; thảo mộc tươi; cùi dừa khô; sọ dừa; quả dừa tươi; quả tươi; quả dừa; rau tươi; thức ăn cho động vật.

Nhóm 33: Rượu mùi; rượu cốc-tai; chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu vôtca; rượu vang; rượu lúa mạch cao nguyên; rượu mạnh [đồ uống]; rượu rum; đồ uống có cồn, trừ bia; baijiu [đồ uống có cồn được chưng cất của Trung Quốc].

---

(210) **4-2023-27252**

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

三代目
San Dai Mu

(731) JIANGSU SUSA FOODS CO., LTD. (CN)
No.58, Chuangxin Avenue, Gaogang High-Tech Industrial Park, Taizhou City, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Dừa sấy khô; bột dừa làm thực phẩm cho con người; sữa dừa; sữa đậu nành; bơ dừa; cơm dừa nạo sấy khô; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; sữa có hương vị dừa (sữa là chủ yếu); bột sữa dừa (sản phẩm sữa không dùng cho trẻ em); chất béo từ dừa.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; chất làm ngọt tự nhiên; xi-rô tinh bột dùng cho mục đích nấu ăn; mật ong; món sushi của nhật bản; tinh bột cọ sago dùng cho thực phẩm; kem trái cây [đá lạnh]; dấm bia.

Nhóm 31: Cây trồng; hạt ca cao thô; thảo mộc tươi; cùi dừa khô; sọ dừa; quả dừa tươi; quả tươi; quả dừa; rau tươi; thức ăn cho động vật.

Nhóm 32: Bia; đồ uống có nguồn gốc thực vật, không chứa cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước ép trái cây; nước uống có ga; nước sô đa; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống không cồn; chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

Nhóm 33: Rượu mùi; rượu cốc-tai; chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu vôtca; rượu vang; rượu lúa mạch cao nguyên; rượu mạnh [đồ uống]; rượu rum; đồ uống có cồn, trừ bia; baijiu [đồ uống có cồn được chưng cất của trung quốc].

Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ thay đổi địa điểm cho doanh nghiệp (dịch vụ hành chính doanh nghiệp); tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; dịch vụ kế toán; cho thuê kệ, giá bán hàng; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2023-27253**

(540)

椰号
Ye Hao

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3; 26.11.12
(731) JIANGSU SUSA FOODS CO., LTD. (CN)
No.58, Chuangxin Avenue, Gaogang High-Tech Industrial Park, Taizhou City, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Dừa sấy khô; bột dừa làm thực phẩm cho con người; sữa dừa; sữa đậu nành; bơ dừa; cơm dừa nạo sấy khô; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; sữa có hương vị dừa (sữa là chủ yếu); bột sữa dừa (sản phẩm sữa không dùng cho trẻ em); chất béo từ dừa.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; chất làm ngọt tự nhiên; xi-rô tinh bột dùng cho mục đích nấu ăn; mật ong; món sushi của nhật bản; tinh bột cọ sago dùng cho thực phẩm; kem trái cây [đá lạnh]; dấm bia.

Nhóm 31: Cây trồng; hạt ca cao thô; thảo mộc tươi; cùi dừa khô; sọ dừa; quả dừa tươi; quả tươi; quả dừa; rau tươi; thức ăn cho động vật.

Nhóm 32: Bia; đồ uống có nguồn gốc thực vật, không chứa cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước ép trái cây; nước uống có ga; nước sô đa; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống không cồn; chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

Nhóm 33: Rượu mùi; rượu cốc-tai; chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu vôtca; rượu vang; rượu lúa mạch cao nguyên; rượu mạnh [đồ uống]; rượu rum; đồ uống có cồn, trừ bia; baijiu [đồ uống có cồn được chưng cất của trung quốc].

Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ thay đổi địa điểm cho doanh nghiệp (dịch vụ hành chính doanh nghiệp); tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; dịch vụ kế toán; cho thuê kệ, giá bán hàng; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2023-27254**

(540)

FUKO

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VŨ HOÀNG (VN)
Số nhà 14 đường Trần Huy Liệu, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 09: Ổ cắm điện; dây cáp điện; phích cắm điện; chấn lưu đèn; mặt ổ điện; công tắc điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm thiết bị điện dân dụng như: ổ cắm điện, dây cáp điện, phích cắm điện, chấn lưu đèn, mặt ổ điện, công tắc điện.

---

(210) **4-2023-27255**

(540)

Bà Hạnh34

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÊ THÚY HẠNH (VN)
Khu Triệu Thái, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử tất cả các sản phẩm sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-27256**

(540)

WINRONA

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THỊ KIM THI (VN)
359/6 ấp Bình An, phường Bình Khánh, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, đồ, đội đầu, đồ đi chân, thắt lưng (trang phục), găng tay (trang phục), tạp dề (trang phục); nhượng quyền thương mại về kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo spa; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ và sắc đẹp (spa); thẩm mỹ viện; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ spa; dịch vụ xăm hình; dịch vụ phòng khám; dịch vụ chẩn đoán, châm cứu theo y học cổ truyền.

---

(210) **4-2023-27257**

(540)

hop!
crêpes

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CREPES (VN)
Tầng 4, tháp 2 - tòa nhà Times Tower, số 35 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; bánh kẹo; bột nhồi; mỳ ý; gia vị; kem lạnh; chế phẩm ngũ cốc; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; mua bán cà phê, trà, ca cao, bánh kẹo, bột nhồi, mỳ ý, gia vị, kem lạnh, chế phẩm ngũ cốc, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, bia, đồ uống không có cồn, chế phẩm để làm đồ uống không có cồn, nước [đồ uống], nước ép trái cây, nước ngọt, đồ uống có cồn, trừ bia, chiết xuất từ trái cây có cồn, đồ uống hỗn hợp, rượu vang, rượu mạnh, rượu mùi, thịt, cá, không còn sống, trứng, sữa, pho mát, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(210) **4-2023-27258**

(220) 27/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

NESSA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FLOORDI (VN)
C4 Bửu Long, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch chịu lửa, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp tường có hoa văn, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu ốp, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch lát sàn bằng đất nung dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-27259**

(220) 27/06/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 26.1.1

(731) CPRAM CO., LTD. (TH)
177 Moo 4, Pathum Thani - Lat Lum Kaeo Road, Rahaeng, Lat Lum Kaeo, Pathum Thani 12140, Thailand

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh ngọt làm từ bột nhồi; bánh ngọt; bánh quy; bánh pizza; bánh pizza đông lạnh; bột được đông lạnh dùng để làm bánh pizza; bột được đông lạnh dùng để làm bánh.

---

(210) **4-2023-27260**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CPRAM CO., LTD. (TH)
177 Moo 4, Pathum Thani - Lat Lum Kaeo Road, Rahaeng, Lat Lum Kaeo, Pathum Thani 12140, Thailand

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh ngọt làm từ bột nhồi; bánh ngọt; bánh quy; bánh pizza; bánh pizza đông lạnh; bột được đông lạnh dùng để làm bánh pizza; bột được đông lạnh dùng để làm bánh.

---

(210) **4-2023-27261**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.3.1; 26.1.1

(731) VIBOON THAKHANSUEPKUN (TH)
360 Bangkhuntien-Chaitalay Road, Samaedum, Bangkhuntien, Bangkok, Thailand

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 25: Dép; giày; giày đế bằng; đế cho đồ đi chân; quai giày.

---

(210) **4-2023-27264**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TÍN PHÚC (VN)
Số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem chống nắng (mỹ phẩm); kem bôi dưỡng ẩm (mỹ phẩm); kem bôi dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh dầu (mỹ phẩm); dầu gội đầu.

---

(210) **4-2023-27265**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TÍN PHÚC (VN)
Số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Kem bôi ngoài da trị mẩn ngứa, côn trùng đốt; kem bôi dùng để xua đuổi muỗi và côn trùng; tinh dầu xua đuổi muỗi và côn trùng; hương xua đuổi côn trùng.

---

(210) **4-2023-27266**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.21; 3.7.24
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN MARKETING VÀ CHIẾN LƯỢC THƯƠNG HIỆU KACHI GROUP (VN)
4/4/113 Trần Phú, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 35: Dịch vụ marketing; dịch vụ tư vấn quảng bá thương hiệu; tư vấn thương hiệu (không bao gồm tư vấn pháp luật và thiết kế).

---

(210) **4-2023-27267**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương đậm, vàng, vàng đậm.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG TD ARCHITECTS (VN)
Số 8/405 Chi Lăng, phường Phú Hậu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; thi công trang trí nội ngoại thất; giám sát công trình xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2023-27268**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 25.1.25
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NỘI THẤT MỘC PHƯƠNG (VN)
Lô A6, đường Võ Văn Kiệt, phường An Tây, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất gỗ (như bàn, ghế, giường, tủ, giá để đồ, kệ để đồ).

Nhóm 35: Mua bán đồ nội thất như: bàn ghế, tủ, giá sách, giường, đồ mỹ nghệ.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; thi công trang trí nội ngoại thất; giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

---

(210) **4-2023-27269**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.7.3; 5.13.4; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỨC KHỎE QUỐC TẾ IFH (VN)
Số 4, đường số 6, khu dân cư Hiệp Thành 3, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền, phở ăn liền; cháo ăn liền, miến ăn liền, bún khô.

---

(210) **4-2023-27270**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SX TM PHONG THÁI (VN)
Số 432/9 quốc lộ 13, Kp Thạnh Bình, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2023-27272**

(540)

AITOP

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SENBA VIỆT NAM (VN)
Số 22, đường Nguyễn Đình Khôi, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IP G CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn cho xe cộ; đèn âm trần; đèn chiếu sáng; đèn xoắn; đèn trang trí.

---

(210) **4-2023-27273**

(540)

AILIGHT

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH SENBA VIỆT NAM (VN)
Số 22, đường Nguyễn Đình Khôi, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn cho xe cộ; đèn âm trần; đèn chiếu sáng; đèn xoắn; đèn trang trí.

---

(210) **4-2023-27274**

(540)

Phú An

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.6; 26.4.1; 26.4.18
(731) NGUYỄN ĐỨC THƯỢNG (VN)
Xóm Nam An, thị trấn Cát Thành, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 29: Bột rau củ quả sấy khô; hoa quả sấy; các loại hạt sấy khô (thực phẩm ăn liền); thịt sấy khô.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh mỳ; ngũ cốc dạng thanh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thanh/thỏi ngũ cốc giàu protein; mì (chiết xuất từ rau củ).

Nhóm 35: Kinh doanh buôn bán, xuất nhập khẩu, trưng bày, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm như: bánh quy, bánh mỳ, ngũ cốc dạng thanh, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thanh/thỏi ngũ cốc giàu protein, bột rau củ sấy khô, hoa quả sấy khô, mì (chiết xuất từ rau củ).

---

(210) **4-2023-27275**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 8.1.25; 11.3.3; 20.5.25; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VINACARE (VN)
86B Thọ Hạc, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Cửa hàng đồ cuốn (nhà hàng ăn uống); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-27276**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.11.12
(591) Xanh cổ vịt (xanh mallard), vàng nhạt (vàng kem).
(731) CÔNG TY TNHH CENTER OF MYLY VIET NAM (VN)
1/24 Thăng Long, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; giáo dục thể chất; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; đào tạo thực hành [thao diễn]; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; dịch thuật; huấn luyện [đào tạo].

Nhóm 44: Dịch vụ của nhà tâm lý học; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2023-27277**

(540)

GTASA RICE

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ BMG VIỆT NAM (VN)
9A Thống Nhất, phường Bình Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; cà phê; bột mì; cacao; trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: cà phê, trà, cacao, gạo, các loại ngũ cốc, bột mì, các sản phẩm nông sản, rau củ quả tươi.

---

(210) **4-2023-27278**

(540)

HUÊ TINH

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CƠ SỞ HUÊ TINH (VN)
542C/13 Nhật Tảo, phuròng 7, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh như mực đóng dấu, bảng tên, kẹp giấy bằng sắt.

---

(210) **4-2023-27279**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Vàng cam, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH KHIÊM DŨ (VN)
Số gian hàng 2A15+2D02, tầng 2 KSTM An Đông Plaza, 18 An Dương Vương, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ).

---

(210) **4-2023-27280**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ THỜI ĐẠI (VN)
360/4 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán loa, đầu máy kỹ thuật số, máy hát karaoke, máy thu hình (tivi), bộ trộn âm (mixer), máy tăng âm (amply).

---

(210) **4-2023-27281**

(540)

Anh Việt Mỹ

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, đen, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT MỸ ANH (VN)
Số 410/22, tổ 6, KP Tân Lập, phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 19: Ván khuôn (cốp pa) cho bê tông, không bằng kim loại; gỗ xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn gỗ; rầm đỡ không bằng kim loại; xà rầm không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-27283**

(540)

Việt Mỹ Anh

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT MỸ ANH (VN)
Số 410/22, tổ 6, kp Tân Lập, phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 19: Ván khuôn (cốp pa) cho bê tông, không bằng kim loại; gỗ xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn gỗ; rầm đỡ không bằng kim loại; xà rầm không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-27284**

(540)

VMA

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT MỸ ANH (VN)
Số 410/22, tổ 6, KP Tân Lập, phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 19: Ván khuôn (cốp pa) cho bê tông, không bằng kim loại; gỗ xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn gỗ; rầm đỡ không bằng kim loại; xà rầm không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-27286**

(540)

AVM

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, đen, trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT MỸ ANH (VN)
Số 410/22, tổ 6, KP Tân Lập, phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 19: Ván khuôn (cốp pa) cho bê tông, không bằng kim loại; gỗ xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn gỗ; rầm đỡ không bằng kim loại; xà rầm không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-27288**

(540)

송월 SONGWOL

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.

(731) SONGWOL TOWEL CO., LTD. (KR)
45, Yusangongdan 7-gil, Yangsan-si, Gyeongsangnam-do, Korea.

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 21: Bọt biển dùng để tắm(bông tắm).

Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; khăn lau bằng vải; khăn trải bàn [không bằng giấy]; tấm trải phủ giường; mền đắp bằng vải in; chăn.

Nhóm 27: Tấm phủ sàn; tấm thảm; thảm chùi chân ở cửa.

---

(210) **4-2023-27289**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) SONGWOL TOWEL CO., LTD. (KR)
45, Yusangongdan 7-gil, Yangsan-si, Gyeongsangnam-do, Korea.
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 21: Bọt biển dùng để tắm (bông tắm).

Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; khăn lau bằng vải; khăn trải bàn [không bằng giấy]; tấm trải phủ giường; mền đắp bằng vải in; chăn.

Nhóm 27: Tấm phủ sàn; tấm thảm; thảm chùi chân ở cửa.

---

(210) **4-2023-27290**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) SONGWOL TOWEL CO., LTD. (KR)
45, Yusangongdan 7-gil, Yangsan-si, Gyeongsangnam-do, Korea.
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 21: Bọt biển dùng để tắm (bông tắm).

Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; khăn lau bằng vải; khăn trải bàn [không bằng giấy]; tấm trải phủ giường; mền đắp bằng vải in; chăn.

Nhóm 27: Tấm phủ sàn; tấm thảm; thảm chùi chân ở cửa.

---

(210) **4-2023-27293**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 3.2.1; 3.2.24
(591) Xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 3-5 Thành Công, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chất tẩy trắng để giặt; dung dịch cọ rửa; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: xà phòng, chế phẩm vệ sinh thân thể, chất tẩy trắng để giặt, dung dịch cọ rửa, chế phẩm làm sạch, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-27294**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 3.2.1; 3.2.24
(591) Xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 3-5 Thành Công, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 21: Đồ dùng cho mục đích gia dụng (xoong nồi, bát đĩa, dao thớt); đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ vệ sinh và giặt rửa (không dùng điện); dụng cụ vệ sinh toilet.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ dùng cho mục đích gia dụng (xoong nồi, bát đĩa, dao thớt...), đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, dụng cụ nấu ăn không dùng điện, dụng cụ vệ sinh và giặt rửa (không dùng điện), dụng cụ vệ sinh toilet.

---

(210) **4-2023-27295**

(540)

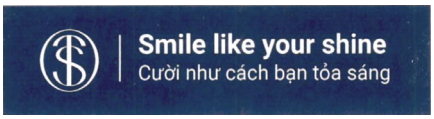

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA THIÊN SỨ DENTIST (VN)
94-96A Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-27296**

(540)

(220) 27/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh biển, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA THIÊN SỨ DENTIST (VN)
94-96A Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-27297**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 21.3.1; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG THANH NIÊN (VN)
345/134 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; truyền thông doanh nghiệp; thu thập thông tin thị trường; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; tổ chức các cuộc thi thể thao; tiến hành các sự kiện giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(210) **4-2023-27298**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐẶNG NGUYỄN THỊ HỒNG TUYẾT (VN)
66 Nguyễn Thượng Hiền, phường 1, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán lẻ phụ kiện thời trang, túi xách các loại, ví, va li, ba lo.

---

(210) **4-2023-27299**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 25.1.9; 26.2.7; 26.4.2
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG HOÀNG LONG HÒA BÌNH (VN)
Thôn Đồng Om, xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 19: Xi măng; vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 35: Kinh doanh, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày các sản phẩm vật liệu xây dựng phi kim loại, xi măng.

---

(210) **4-2023-27370**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1; 26.3.1; 26.4.4; 26.7.25
(591) Đỏ, hồng.
(731) HOÀNG THỊ BÍCH PHƯỢNG (VN)
Số 9, tổ 15, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 25: Váy; quần áo.

---

(210) **4-2023-27400**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.6
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BINRA (VN)
Số 5 đường CN13, khu công nghiệp Tân Bình, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Sữa gạo; sữa gạo lứt; sữa đậu nành; sữa hạt sen.

---

(210) **4-2023-27401**

(540)

MÊ'S

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI MỸ PHẨM ANN (VN)
188/1/72 Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang (cà phê xanh); cà phê hạt (cà phê rang); cà phê bột (cà phê rang xay).

---

(210) **4-2023-27402**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 5.3.13
(731) CÔNG TY TNHH PHÙ DƯƠNG THANG (VN)
Số 148 phố Trung Phụng, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (dịch vụ thẩm mỹ); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2023-27403**

(540)

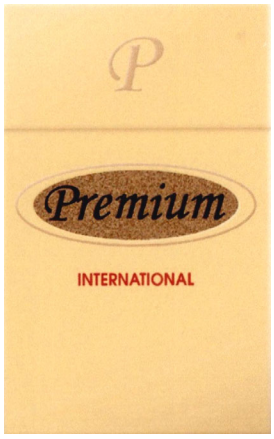

(220) 28/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Vàng, đỏ, nâu, đen.

(731) PT INTERTOBACCO UTAMA INDUSTRY (ID)
Desa Mijen RT. 04, RW. 06, no. 185A, Kudus 59332, Indonesia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Hộp đựng xì gà; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; thuốc lá nhai; dụng cụ cắt đầu xì gà; đót hút xì gà; bình đựng gas dùng cho bật lửa hút thuốc; đót hút thuốc lá điếu; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; xì gà; thuốc lá điện tử; đầu lọc cho thuốc lá; cỏ để hút; bật lửa dùng cho người hút thuốc; hộp diêm; diêm; thuốc lá bột để hít; thuốc lá.

---

(210) **4-2023-27404**

(540)

(220) 28/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.15.21; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, đen, xám.

(731) PT DJARUM (ID)
Jalan Jend. A. Yani no. 28, Kudus 59317, Indonesia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Hộp đựng xì gà; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; thuốc lá nhai; dụng cụ cắt đầu xì gà; đót hút xì gà; bình đựng gas dùng cho bật lửa hút thuốc; đót hút thuốc lá điếu; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; xì gà; thuốc lá điện tử; đầu lọc cho thuốc lá; cỏ để hút; bật lửa dùng cho người hút thuốc; hộp diêm; diêm; thuốc lá bột để hít; thuốc lá;.

---

(210) **4-2023-27405**

(540)

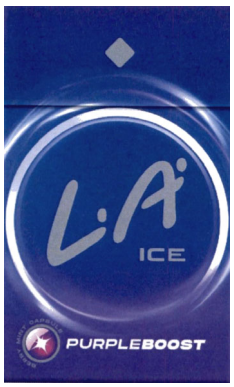

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18; 26.4.3; 26.15.1
(591) Tím, xanh dương, trắng, xám, hồng.
(731) PT DJARUM (ID)
Jalan Jend. A. Yani no. 28, Kudus 59317, Indonesia
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Hộp đựng xì gà; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; thuốc lá nhai; dụng cụ cắt đầu xì gà; đót hút xì gà; bình đựng gas dùng cho bật lửa hút thuốc; đót hút thuốc lá điếu; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; xì gà; thuốc lá điện tử; đầu lọc cho thuốc lá; cỏ để hút; bật lửa dùng cho người hút thuốc; hộp diêm; diêm; thuốc lá bột để hít; thuốc lá.

---

(210) **4-2023-27406**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xám.
(731) PT DJARUM (ID)
Jalan Jend. A. Yani no. 28, Kudus 59317, Indonesia
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Hộp đựng xì gà; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; thuốc lá nhai; dụng cụ cắt đầu xì gà; đót hút xì gà; bình đựng gas dùng cho bật lửa hút thuốc; đót hút thuốc lá điếu; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; xì gà; thuốc lá điện tử; đầu lọc cho thuốc lá; cỏ để hút; bật lửa dùng cho người hút thuốc; hộp diêm; diêm; thuốc lá bột để hít; thuốc lá.

---

(210) **4-2023-27407**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng, xám.
(731) PT D.ARUM (ID)
Jalan Jend. A. Yani no. 28, Kudus 59317, Indonesia
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Hộp đựng xì gà; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; thuốc lá nhai; dụng cụ cắt đầu xì gà; đót hút xì gà; bình đựng gas dùng cho bật lửa hút thuốc; đót

hút thuốc lá điếu; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; xì gà; thuốc lá điện tử; đầu lọc cho thuốc lá; cỏ để hút; bật lửa dùng cho người hút thuốc; hộp diêm; diêm; thuốc lá bột để hít; thuốc lá;.

---

(210) **4-2023-27408**

(540)

ScaleUp
Omnichannel Enabler

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SCALEUP (VN)
Số 165-167 đường Nguyễn Thị Thập, khu đô thị mới Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm máy vi tính đã được ghi; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về.

Nhóm 42: Dịch vụ sản xuất phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm; lập trình máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas].

---

(210) **4-2023-27409**

(540)

DSM

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH KHẢI MINH PHARMA (VN)
LK16-VT9, khu nhà ở Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-27410**

(540)

KIỀU THY

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN TẤN TÙNG (VN)
153 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 41: Khu vui chơi giải trí cụ thể là khu câu cá giải trí.

---

(210) **4-2023-27411**

(540)

DUNAY

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CLARUS BEAUTY INT'L TRADING CO., LTD. (TW)
1F., No. 17, Ln. 120, Dunhua N. Rd., Songshan Dist., Taipei City 105020, Taiwan

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ tay dùng cho mục đích chăm sóc da; mặt nạ chân dùng cho mục đích chăm sóc da; mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa/kem dưỡng thể; chế phẩm trang điểm; tinh dầu; mặt nạ dưỡng thể cho cơ thể.

---

(210) **4-2023-27412**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.17; 5.7.23
(591) Tím, vàng, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ YESHUE ECO (VN)
Khu du lịch sinh thái YesHue Eco, thôn Xuân Phú, xã Hương Phú, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Dứa sấy; dứa chế biến.

Nhóm 30: Gia vị hương dứa; mứt dứa (dạng bánh kẹo).

Nhóm 31: Quả dứa tươi; cây dứa giống.

Nhóm 32: Nước ép dứa; đồ uống hoa quả (không có cồn).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: dứa sấy, dứa chế biến, gia vị hương dứa, mứt dứa (dạng bánh kẹo), quả dứa tươi, cây dứa giống, nước ép dứa, đồ uống hoa quả.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng và chăm sóc cây dứa.

---

(210) **4-2023-27413**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.18
(591) Tím, vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ YESHUE ECO (VN)
Khu du lịch sinh thái YesHue Eco, thôn Xuân Phú, xã Hương Phú, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Chuối sấy; chuối chế biến.

Nhóm 30: Gia vị hương chuối; bánh chuối.

Nhóm 31: Quả chuối tươi; cây chuối giống.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ chuối (không có cồn).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: Chuối sấy, chuối chế biến, gia vị hương chuối, bánh chuối, quả chuối tươi, cây chuối giống, đồ uống làm từ chuối (không có cồn).

Nhóm 44: Dịch vụ trồng và chăm sóc cây chuối (dịch vụ nông nghiệp).

---

(210) **4-2023-27414**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.9.15; 5.9.21; 26.13.1
(591) Tím, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ YESHUE ECO (VN)
Khu du lịch sinh thái YesHue Eco, thôn Xuân Phú, xã Hương Phú, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Ớt sấy; ớt muối.

Nhóm 30: Tương ớt (gia vị); bột ớt (gia vị); giấm ớt (gia vị); sa tế.

Nhóm 31: Quả ớt tươi; cây ớt giống.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: ớt sấy, ớt muối, tương ớt (gia vị), bột ớt (gia vị), giấm ớt (gia vị), sa tế, quả ớt tươi, cây ớt giống.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn chay; quán trà; quán cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng và chăm sóc cây ớt (dịch vụ nông nghiệp).

---

(210) **4-2023-27415**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.21; 24.5.1; 26.1.2; 26.1.11
(591) Xanh dương, vàng, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BAO BÌ QÚY HOA (VN)
Đường Bạch Đằng, khu đô thị Hùng Vương, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Hộp bao bì bằng giấy hoặc các tông; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy.

---

(210) **4-2023-27416**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.5.1; 26.1.1; 26.1.11
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BAO BÌ QUÝ VƯƠNG (VN)
Khu công nghiệp Phúc Yên, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Hộp bao bì bằng giấy hoặc các tông; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông.

---

(210) **4-2023-27417**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.1.5; 26.11.22
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠ TẦNG VIỄN THÔNG SỐ (DIGITEL) (VN)
A24/D7 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2023-27418**

(540)

KADUSUN

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.11.8; 26.11.9
(591) Xanh dương, đen.
(731) NGUYỄN TIẾN LUÂN (VN)
Thôn Lục Thụ, xã Xuân Lôi, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy cắt cầm tay (không phải dụng cụ thao tác thủ công); máy hàn dùng điện; máy rửa xe; máy cắt cỏ; khung gắn máy (bộ phận của máy móc); máy siết; máy bắn vít.

---

(210) **4-2023-27419**

(540)

QUẢNG NINH KIDS

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 24.1.1; 25.1.6
(591) Xanh lá cây, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH 1TV QUẢNG NINH KIDS (VN)
SN 9, tổ 4, phố Hòa Bình, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ câu lạc bộ bóng đá; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ tổ chức các cuộc thi (giải đấu) bóng đá; tổ chức các sự kiện thể thao cho mục đích giải trí, cụ thể là tổ chức các sự kiện bóng đá; dịch vụ huấn luyện viên bóng đá.

---

(210) **4-2023-27421**

(540)

NEEJA

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) HOÀNG CÔNG TRÌNH (VN)
Thôn Thổ Khối, xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn rằn [khăn quàng cổ]; ca vát.

---

(210) **4-2023-27422**

(540)

IVARPLUS

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐÀO QUANG MẠNH (VN)
Thôn 7, xã Kiến Quốc, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu xả tóc; dầu gội đầu; dầu ủ tóc; dầu dưỡng tóc; chế phẩm phục hồi tóc hư tổn.

---

(210) **4-2023-27423**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.9; 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 21.3.1
(731) NBA PROPERTIES, INC. (US)
Olympic Tower, 645 Fifth Avenue, New York, New York 10022, United States of America
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; tất chân và trang phục dệt kim (hosiery); đồ đi chân; giầy để chơi bóng rổ; giầy thi đấu bóng rổ; áo phông (t-shirts); áo sơ mi; áo thun cổ gập (polo shirts); áo thun dài tay cổ tròn; quần nỉ bo gấu; quần dài hai ống; áo ba lỗ; áo len cổ chui có tay đan hoặc dệt kim; quần soóc; bộ quần áo ngủ pijama; áo thể thao; áo chui có tay áo và cổ áo thường mặc khi chơi bóng bầu dục; áo len đan hoặc móc; thắt lưng (quần áo); cà vạt và nơ cổ quần áo; áo ngủ dài; mũ; mũ lưỡi trai là đồ đội đầu; lưỡi trai là đồ đội đầu; bộ quần áo khoác mặc khi vận động thể thao; quần mặc khi vận động thể thao; áo mặc khi vận động thể thao; áo săn bắn (trang phục); áo vét (trang phục); áo vét chống gió (trang phục); áo pacca; áo choàng (măng tô); yếm dãi của trẻ em không làm bằng giấy; dải băng cuốn quanh đầu (trang phục); dải băng cuốn quanh cổ tay (trang phục); tạp dề (trang phục); quần áo lót; quần soóc đấm bốc; quần âu (slacks); mũ che tai (trang phục); găng tay (trang phục); găng tay hở ngón (trang phục); khăn choàng cổ; áo sợi đan và dệt có cổ và tay áo; váy nịt len dài; áo váy; đồng phục và áo váy cho các hoạt náo viên trong các hoạt động thể thao; quần áo bơi; bộ quần áo tắm; bộ đồ bơi; bộ áo tắm hai mảnh; bộ áo tắm hai mảnh có mảnh trên là áo chui đầu không có tay áo; quần đùi bơi; quần đùi tắm; quần bơi lửng dài đến đầu gối mặc khi lướt ván trên sóng; áo choàng dùng khi đi tắm biển; bộ đồ choàng ngoài dùng khi tắm; áo choàng ngoài dùng khi tắm; dép xăng đan; dép xăng đan dùng trên bãi biển; mũ dùng trên bãi biển; lưỡi trai che nắng cho mắt là đồ đội đầu; mũ trùm đầu khi bơi; mũ trùm đầu khi tắm; đồ đội đầu có gắn tóc giả; mặt nạ sợi đan tết che mặt là đồ đội đầu

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; dụng cụ thể thao, cụ thể là quả bóng rổ, quả bóng cho môn đánh gôn, quả bóng hơi cho trẻ em chơi tập trên sân, bóng thể thao, bóng dùng cho các trò chơi hành động làm bằng cao su và bóng dùng cho các trò chơi hành động làm bằng bọt xốp, bóng dùng cho trò chơi làm bằng vải nhung lông, bóng dùng cho trò chơi làm bằng chất dẻo, lưới dùng cho môn bóng rổ, bảng để gắn rổ lưới trong môn bóng rổ, bảng để gắn rổ lưới loại nhỏ dùng cho môn bóng rổ, bơm dung để bơm bóng rổ và kim bơm đi kèm; gậy đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn; gậy đánh gôn loại gạt (golf putters); dụng cụ phụ để chơi gôn, cụ thể là, dụng cụ để sửa vầng đất cỏ bị bật ra do tác động của gậy đánh gôn, cọc phát bóng trong môn đánh gôn, vật để đánh dấu vị trí của bóng trong môn đánh gôn thường có dạng tròn dẹt như đồng xu, bao bảo vệ bọc bên ngoài túi đựng vật dụng đánh gôn, bao phủ bên ngoài bảo vệ đầu gậy đánh gôn, găng tay đánh gôn, ống đựng bóng đánh gôn, thảm tập đánh gôn; giá để gậy chơi bi-a; bóng bi-a; giá đựng bóng bi-a; bộ trò chơi phi tiêu dạng tủ có cửa đóng; trò chơi bóng rổ điện tử dạng bàn; trò chơi bóng rổ dạng bàn; trò chơi bóng rổ dạng bảng; trò chơi kỹ năng hành động; trò chơi nhiều người để giải trí cho trẻ em và người lớn tại các buổi tiệc; trò chơi trắc nghiệm thông tin về nhiều lĩnh vực và máy chơi trò chơi video điện tử đặt tại các địa điểm công cộng và trung tâm giải trí; bộ dụng cụ chơi bóng rổ gồm lưới và còi; búp bê; búp bê trang trí; búp bê dành cho mục đích sưu tập; đồ chơi là hình các

nhân vật hành động; đồ chơi là hình các nhân vật hành động có đầu gắn trên lò xo lắc lư được; đồ chơi được nhồi bên trong; đồ chơi bằng vải nhung lông; trò chơi xếp hình từ những miếng nhỏ; đồ chơi xây dựng kiểu hình khối để lắp ghép; đồ trang trí cây thông nô-en không bao gồm đèn, nến và bánh kẹo; tất đựng quà nô-en; xe cộ làm đồ chơi dạng ô tô, xe tải, tàu hỏa và xe thùng chở hàng và người, tất cả mang chủ đề bóng rổ; đồ chơi bằng bọt xốp có hình ngón tay và cúp thể thao; cúp thể thao làm đồ chơi; bài lá; trò chơi bằng bài lá; đồ chơi tạo tiếng động; đồ chơi hình con vật; đồ chơi trên bãi biển, cụ thể là, bóng chơi trên bãi biển, quả bóng bơm được, cái xô đồ chơi, cái xẻng đồ chơi, đồ chơi dùng với cát, đồ chơi cho trẻ chơi trong khay thùng chứa cát có thành thấp, đồ chơi phun nước; các phụ kiện dùng để bơi tắm ở bể bơi, cụ thể là, phao bơi, phao tắm, phao nổi dạng tấm làm đồ chơi, phao bơi bằng bọt xốp, phao bơi hình vòng tròn, phao tắm hình vòng tròn, phao tắm hình vòng tròn bằng bọt xốp, phao nằm dạng ván, ván lướt sóng, bộ chân nhái dùng để bơi, bộ chân nhái dùng để lướt sóng, phao nổi lồng vào cánh tay và phao nổi gắn vào cánh tay để hỗ trợ bơi, tất cả dùng cho mục đích giải trí; bộ trò chơi biongs truyền bao gồm bóng, lưới, đường biên và còi; bộ trò chơi môn pô lô dưới nước bao gồm bóng, lưới và còi; diều kiểu ống bằng vải hở hai đầu dùng để trang trí; bản sao thu nhỏ của sân vận động, cụ thể là, mô hình nhỏ của sân vận động bằng chất dẻo dùng làm đồ chơi; quả cầu tuyết; cần điều khiển dùng cho trò chơi video; cần điều khiển dùng cho trò chơi vi tính; máy trò chơi video để dùng với máy thu hình và bộ điều khiển cầm tay để dùng với hệ thống máy trò chơi video sử dụng bảng phím điều khiển; máy tập chạy bộ; ngân hàng đồ chơi (đồ chơi); đồ chơi dạng quay phim; ván trượt.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải trí và giáo dục có bản chất là các chương trình phát thanh và truyền hình đang diễn ra trong lĩnh vực bóng rổ và giới thiệu trực tiếp các trận thi đấu bóng rổ và các buổi trình diễn bóng rổ; sản xuất và phân phối các chương trình phát thanh và truyền hình về các trận thi đấu bóng rổ, các sự kiện bóng rổ và các chương trình trong lĩnh vực bóng rổ; tổ chức và tiến hành các buổi hướng dẫn và các cuộc cắm trại cho người chơi bóng rổ, các buổi hướng dẫn và cắm trại cho các huấn luyện viên bóng rổ, các buổi hướng dẫn và cắm trại cho các đội nhảy múa và các cuộc chơi và thi đấu bóng rổ; dịch vụ giải trí có bản chất là các buổi trình diễn của các cá nhân hóa trang giả linh vật hoặc của các đội nhảy múa trong các chương trình thi đấu và trình diễn bóng rổ, các buổi hướng dẫn, cắm trại, cổ động, và các sự kiện khác liên quan đến bóng rổ, các sự kiện và buổi tiệc đặc biệt; dịch vụ câu lạc bộ người hâm mộ; dịch vụ giải trí qua website với các dữ liệu đa phương tiện không tải xuống được có bản chất là giới thiệu các sự kiện truyền hình nổi bật, các sự kiện truyền hình tương tác nổi bật, dữ liệu hình ảnh, tệp ghi video được truyền bằng kỹ thuật luồng video (video stream recordings), tuyển tập các sự kiện ghi hình nổi bật mang tính tương tác, các chương trình phát thanh, các sự kiện phát thanh nổi bật, và các dữ liệu ghi âm trong lĩnh vực bóng rổ; cung cấp tin tức và thông tin có bản chất là các số liệu thống kê và thông tin đa dạng trong lĩnh vực bóng rổ; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến không tải xuống được, cụ thể là, trò chơi máy vi tính, trò chơi video, trò chơi video mang tính tương tác, các trò chơi kỹ năng hành động, trò chơi giải trí bằng máy hoạt động bằng tiền xu (arcade games), trò chơi cho các buổi tiệc của người lớn và trẻ em, trò chơi cờ bàn, trò chơi câu đố, và các trò chơi đố vui trắc nghiệm kiến thức đa lĩnh vực; dịch vụ xuất bản điện tử, cụ thể là xuất bản tạp chí, tài liệu và sách hướng dẫn, bản tin, sách tô màu, và lịch thi đấu của người khác trực tuyến trên internet, tất cả trong lĩnh vực bóng rổ; cung cấp thông tin dữ liệu trong lĩnh vực bóng rổ thông qua cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến.

(210) **4-2023-27424**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.15; 5.5.1; 5.5.21
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM VÀ THẨM MỸ COSVIA (VN)
Số 17 ngõ 15 Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2023-27425**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.4.4; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ CÂY BƯỞI (VN)
Số 02, Trần Đại Nghĩa, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; quán cà phê; nhà hàng ăn uống; khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2023-27426**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC CHIE (VN)
996A Nguyễn Duy, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Giáo dục mầm non; dịch vụ giải trí; thể thao và văn hóa cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-27427**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.8
(731) NGUYỄN VĂN PHỐ (VN)
Thôn Đạo Lâm, xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Xốp cắm hoa; vật liệu dạng bọt xốp hỗ trợ cho việc cắm hoa [bán thành phẩm]; miếng xốp trợ giúp việc cắm hoa [bán thành phẩm].

---

(210) **4-2023-27428**

(540)

Gomellia
HỖ TRỢ HẠ CHOLESTEROL MÁU Chiết xuất TRÀ HOA VÀNG

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN KIM CƯỜNG (VN)
P23 tầng 9 tòa A chung cư Bamboo Garden, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm cho em bé; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; chất thay thế cà phê.

---

(210) **4-2023-27429**

(540)

BSTEAK

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM FUJI (VN)
Tòa nhà công ty 18-4, số 8 đường Phạm Hùng, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); gia cầm (không còn sống); thú săn (không còn sống); rau củ quả, đã chế biến; rau, củ đóng hộp; trái cây đông lạnh; sữa; dầu dùng cho thực phẩm; mứt ướt; hạt đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Kem lạnh; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; chè (trà); ca cao; chế phẩm ngũ cốc; đường phèn tinh thể; mật ong; xốt (gia vị); gia vị; bột làm bánh; bánh quy; mì sợi; gạo; bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán, bán lẻ, bán buôn và phân phối (bán hàng) các sản phẩm sau: thịt, cá (không còn sống), gia cầm (không còn sống), thú săn (không còn sống), rau củ quả, đã chế biến, rau, củ đóng hộp, trái cây đông lạnh, sữa, dầu dùng cho thực phẩm, mứt ướt, hạt đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, kem lạnh, sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh), đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở sôcôla, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, chè (trà), ca cao, chế phẩm ngũ cốc, đường phèn tinh thể, mật ong, xốt (gia vị), gia vị, bột làm bánh, bánh quy, mì sợi, gạo, bánh kẹo; điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh của khách sạn.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2023-27430**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, tím, xanh da trời, xanh tím, xanh lá cây, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ MINH AN (VN)
Số 3 ngách 32 ngõ 858, đường Kim Giang, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Máy hút ẩm; máy sấy; máy sưởi; quạt cắt gió điều hòa; máy làm đá viên; tủ chống ẩm dùng điện (thiết bị hút ẩm); quạt công nghiệp.

---

(210) **4-2023-27431**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TELEXTRON (VN)
Tầng 3, phòng 3.07, khu 1, tòa nhà The Prince Residence, số 19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy vi tính; hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin; tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính.

---

(210) **4-2023-27432**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.7.25; 26.2.7
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh xám.
(731) HỘ KINH DOANH DUTEA (VN)
243 đường số 7, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà sữa (trà là thành phần chủ yếu); đồ uống trên cơ sở trà; bánh bông lan; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn và nước uống thực hiện bởi nhà hàng.

---

(210) **4-2023-27433**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH PHẦN TRĂM CÀ PHÊ (VN)
227/6 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-27434**

(540)

LUOLISEN EYEWEAR

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) WANG HONGXUN (CN)
No. 9 Wangzhai Village, Sijianfang Township, Huaxian County, Henan Province, China 456400
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính chống lóa mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; thấu kính hiệu chỉnh [học]; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt.

---

(210) **4-2023-27438**

(540)

RAK
CERAMICS

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH RAK CERAMICS VIỆT NAM (VN)
Số 6 đường số 3, khu Cityland Riverside, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; bồn tắm; bồn rửa mặt; vòi hoa sen; bệ xí; vòi nước.

---

(210) **4-2023-27439**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.6; 5.1.16; 5.3.15; 5.3.20
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN TUẤN LỘC (VN)
Tổ 27, ấp 2, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong nông nghiệp trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hoá chất công nghiệp; rượu/cồn; bột giấy.

---

(210) **4-2023-27440**

(540)

GB BOND

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.2
(731) GB PLAS SDN. BHD. (MY)
No. 3785, Jalan Changkat, 14300 Nibong Tebal, Penang, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Nhựa ở dạng đùn để sử dụng trong sản xuất; nhựa nhân tạo ở dạng đùn để sử dụng trong sản xuất; vật liệu nhựa dạng tấm dùng trong sản xuất.

---

(210) **4-2023-27441**

(540)

LUYỆN THI LUÂN VŨ

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 20.7.1; 26.1.1
(591) Cam đậm, cam nhạt, xanh dương, vàng, trắng.
(731) VŨ THỊ LUÂN (VN)
Tổ 31, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ trung tâm luyện thi cấp ba và đại học; dịch vụ trường học; dịch vụ dạy học toán, lý, hoá, ngữ văn, ngoại ngữ; dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ giáo dục kỹ năng sống.

---

(210) **4-2023-27442**

(540)

NAMPERFUME
NAM PERFUME

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN HOÀI NAM (VN)
1866 Nguyễn Ái Quốc, khu phố 6, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 03: Nước hoa: son môi: kem dưỡng da; phấn trang điểm (làm đẹp); mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-27444**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.7.3; 5.13.4; 19.7.16; 25.1.6
(591) Trắng, xanh lục, cam.
(731) HỘ KINH DOANH DƯƠNG THỊ HƯƠNG (VN)
Tổ dân phố Đại Phú 1, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán: rượu, mật ong và các sản phẩm liên quan đến mật ong.

---

(210) **4-2023-27445**

(540)

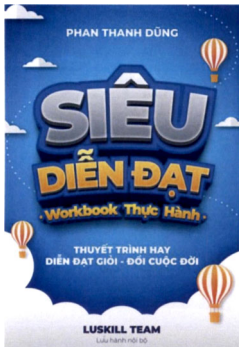

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 18.5.6; 21.1.16
(591) Xanh dương, xám, trắng, vàng, cam.
(731) PHAN THANH DŨNG (VN)
Tổ 1, ấp 6, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giảng dạy.

---

(210) **4-2023-27446**

(540)

ALAShine

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN MINH DŨNG (VN)
Số 8 ngõ 7 đường Hàm Nghi, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm hoặc vệ sinh cơ thể; chế phẩm chăm sóc tóc; sữa tắm; dầu gội đầu; muối để tắm (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, kem dưỡng da (mỹ phẩm), dầu gội đầu, kem bôi ngoài da (dùng cho mục đích y tế) trị các bệnh (mẩn ngứa, côn trùng đốt, hắc lào, viêm chân lông, nước hoặc hóa chất ăn da), dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-27447**

(540)

SUN CRAFT
preserving beauty of hands

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.3.17; 1.15.23
(591) Cam, đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NGHIỆP XÃ HỘI SUN CRAFT (VN)
Tầng 15, khối B, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng gỗ, mây, tre, cói, bèo, sơn mài dùng để trang trí.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng sứ; đồ gốm để chứa đựng; tượng bằng gốm, sứ, đất nung, thuỷ tinh.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các sản phẩm: tranh nghệ thuật, tranh sơn mài, tranh thêu, hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng: gỗ, mây, tre, đồ gỗ mỹ nghệ, tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ, đất nung, bát, đĩa, bình hoa, tượng bằng gốm, sứ, thủy tinh, túi làm bằng mây, tre, cói, mũ làm bằng mây, tre, cói, túi, khăn quàng cổ thêu, đồ lưu niệm bằng gốm, sứ, mây, tre, sơn mài, vải lụa, đồ trang sức: vòng tay, dây chuyền, hoa tai, đồ chơi trẻ em, thú nhồi bông.

---

(210) **4-2023-27448**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.9; 5.3.20; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, xám, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHÁT LỘC (VN)
Ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Chè (trà), cà phê, thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, trưng bày và giới thiệu sản phẩm gồm: thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng.

---

(210) **4-2023-27450**

(540)

BLOXIPAL

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ALKALOID AD SKOPJE (MK)
Blvd. Aleksandar Makedonski 12, 1000 Skopje, Republic of North Macedonia
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc chống viêm không steroid; dược phẩm.

---

(210) **4-2023-27451**

(540)

VILLA DI MASER

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) DALLE ORE VITTORIO (IT)
Via Cornuda n. 7 31010 MASER (TREVISO) - Italy

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia].

---

(210) **4-2023-27453**

(540)

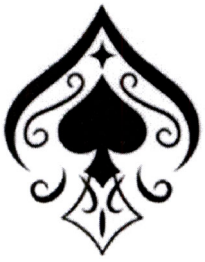

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.9.1; 21.1.2; 25.1.25

(731) BLACK SPADE ASSETS INC (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh và tổ chức doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn liên quan đến quản lý kinh doanh và hoạt động kinh doanh; tư vấn kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ môi giới và tư vấn kinh doanh; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh, cụ thể so khớp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng cho các doanh nghiệp cần cấp vốn.

Nhóm 36: Quản lý quỹ đầu tư vốn; quản lý quỹ đầu tư; đánh giá và phân tích tài chính; các dịch vụ tài chính; quản lý và tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính.

---

(210) **4-2023-27454**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.9.1; 21.1.2; 25.1.25

(731) BLACK SPADE ASSETS INC (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh và tổ chức doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn liên quan đến quản lý kinh doanh và hoạt động kinh doanh; tư vấn kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ môi giới và tư vấn kinh doanh; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh, cụ thể so khớp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng cho các doanh nghiệp cần cấp vốn.

Nhóm 36: Quản lý quỹ đầu tư vốn; quản lý quỹ đầu tư; đánh giá và phân tích tài chính; các dịch vụ tài chính; quản lý và tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính.

---

(210) **4-2023-27455**

(540)

BLACK SPADE

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) BLACK SPADE ASSETS INC (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh và tổ chức doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn liên quan đến quản lý kinh doanh và hoạt động kinh doanh; tư vấn kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ môi giới và tư vấn kinh doanh; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh, cụ thể so khớp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng cho các doanh nghiệp cần cấp vốn.

Nhóm 36: Quản lý quỹ đầu tư vốn; quản lý quỹ đầu tư; đánh giá và phân tích tài chính; các dịch vụ tài chính; quản lý và tư vấn tài chính; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính

---

(210) **4-2023-27456**

(540)

abodos

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.17.12; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5

(731) SHENZHEN CHENGWEN ELECTRONICS CO., LTD (CN)
Room 115-116, Floor 1, No. 1, SEG Industrial Building, No. 1034, Huaqiang North Road, Fuqiang Community, Huaqiang North Street, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; tai nghe choàng đầu; dây cáp USB; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; đồng hồ thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc không dây; pin/ắc quy có thể sạc được.

---

(210) **4-2023-27457**

(540)

trungho design

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.13.1

(591) Xanh.

(731) HỒ TOÀN TRUNG (VN)
03 Lê Hữu Trác, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, cụ thể là đào tạo các khóa học online (trực tuyến) về phát triển bản thân, kỹ năng sống; đào tạo kỹ năng bán hàng, marketing, lãnh đạo cho khách hàng.

---

(210) **4-2023-27458**

(540)

Durica

(220) 28/06/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LE PLATEAU VIỆT NAM (VN)
Thanh Châu, phường Ninh Giang, thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; cà phê bột; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê.

---

(210) **4-2023-27459**

(540)

EGITECH VIETNAM

(220) 28/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN EGITECH (VN)
75 Hồ Hảo Hớn, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ lập trình máy tính; tư vấn hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn thiết kế trang web; quản trị hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2023-27460**

(540)

VIETNAM LOGISTICS

(220) 28/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.5.1; 18.1.8

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM (VN)
Số 9G9 đường DN6 (khu dân cư An Sương), khu phố 7, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 39: Vận tải; vận chuyển hành khách; dịch vụ giao hàng; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín; đóng gói hàng hoá; dịch vụ logistics.

---

(210) **4-2023-27461**

(540)

ALMONDS®

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.7.1; 5.7.6
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MỸ PHẨM ALMONDS (VN)
206/1G đường Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-27462**

(540)

Ốc Út Hương

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ LƯỢT (VN)
Kp Phú Tân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Quán ốc; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-27463**

(540)

LAIZE

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) WENZHOU LAIZE PNEUMATIC TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
No. 332-356 Jieda Road, Liushi Town, Yueqing City, WenzhouCity, Zhejiang Province, 325604 China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Van [bộ phận của máy]; khớp nối kín [bộ phận máy móc]; vòng găng pít tông; xi lanh dùng cho máy móc; xi lanh thủy lực (dùng cho máy móc); băng tải vận hành bằng khí nén; thiết bị vận chuyển bằng đường ống vận hành bằng khí nén; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; máy nén khí; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy vận chuyển bằng khí nén.

---

(210) **4-2023-27467**

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(731) SHENZHEN XINXI ELECTRONICS CO., LTD (CN)
3rd Floor, No.2161, Xihuan Road, Shasan community, Shajing Subdistrict, Baoan District, Shenzhen, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 34: Đầu ngậm điếu thuốc lá điếu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-27468**

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

EKBER

(731) GUANGZHOU TINSUN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 26 Dama Road, Shuanghe Ind. Zone, Changhong Vil., Jiahe St., Baiyun Dist., Guangzhou, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; nước xức tóc; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-27469**

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

StartupHouse

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (VN)
38 Phan Khiêm Ích, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ kế toán; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; cho thuê nhân sự; tìm kiếm nhà quản lý (tuyển dụng nhân sự cao cấp); dịch vụ thư ký; dịch vụ văn thư; dịch vụ phân loại, xử lý và tiếp nhận thư [chức năng văn phòng]; sắp xếp, lưu trữ tài liệu [chức năng văn phòng]; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; cung cấp nhân viên hỗ trợ văn phòng tạm thời; quản trị văn phòng.

---

(210) **4-2023-27470**

(540)

StartupHouse

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIỆT NAM (VN)
38 Phan Khiêm Ích, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ tư vấn đầu tư tài chính; dịch vụ cho thuê địa điểm để đặt bảng hiệu cho mục đích kinh doanh [bất động sản]; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ cho thuê văn phòng ảo [bất động sản]; dịch vụ cho thuê văn phòng chia sẻ.

---

(210) **4-2023-27471**

(540)

StartupHouse

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (VN)
38 Phan Khiêm Ích, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lưu kho; dịch vụ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ lưu giữ tài liệu; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến lưu giữ hàng hóa và tài liệu.

---

(210) **4-2023-27472**

(540)

StartupHouse

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIỆT NAM (VN)
38 Phan Khiêm Ích, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng; dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

---

(210) **4-2023-27473**

(540)

PHÚ LONG

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PLV MEDIA & STUDIOS (VN)
38 Phan Khiêm Ích, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 29: Thịt, không còn sống; thịt đã được bảo quản; thịt đóng hộp; chiết xuất của thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt gà; các sản phẩm được chế biến từ thịt gà; hỗn hợp trên cơ sở chất béo để phết lên lát bánh mì; nước quả nấu đông; mứt ướt.

Nhóm 31: Động vật sống; gia cầm sống; con gà giống; gà thịt còn sống.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2023-27474**

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DSB

(731) ĐẶNG THANH TUẤN (VN)
Ấp An Phú, xã Bình Ninh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); ống nói (micro); main điện tử; máy thu hình (tivi).

---

(210) **4-2023-27475**

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.13; 5.7.3; 5.13.1; 5.13.4; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP HỮU HỒNG (VN)
157-159 Xuân Hồng, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; rau đã được bảo quản; tôm, không còn sống; cá đã lạng xương; thăn cá đã bỏ xương; phi-lê cá; thịt quả; cùi của trái cây; thịt; hỗn hợp trên cơ sở chất béo để phết lên lát bánh mỳ; cá trích, không còn sống; tôm hùm, không còn sống; thịt giăm bông; đùi lợn muối; sản phẩm sữa; bơ thực vật; pa-tê gan; xúc xích; lạp xưởng; cá ngừ, không còn sống; thực phẩm trên cơ sở cá; cá, được bảo quản; thịt đã được bảo quản; thịt lợn; cá, đóng hộp; trái cây, đóng hộp; thịt, đóng hộp; cá muối; cá ướp muối; rau, củ, đóng hộp; hạt (thực phẩm), đã chế biến; atisô đã được bảo quản; hạt tẩm ướp hương vị; kem trên cơ sở thực vật; ngô ngọt, đã chế biến; chất phết lên bánh, trên cơ sở hạt; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; gừng ngâm; gừng ngâm chua ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Rong biển (gia vị); tảo biển (gia vị); mỳ ý (pasta); bột hạnh nhân (bột nhão) dùng để làm bánh; gia vị để nấu ăn; bánh mì không có men; kẹo; bánh sữa nhỏ; bánh bao nhỏ; ca cao; cà phê; cà phê chưa rang; bánh ngọt; chế phẩm ngũ cốc; trà (chè); sôcôla; bột bánh hạnh nhân; bánh hạnh nhân; đồ gia vị; bánh kẹo; bánh kẹo đường; bỏng ngô; kem lạnh; gia vị; hạt tiêu; bột mì (thực phẩm); bột để nấu nướng; bột đậu; tinh bột cho thực phẩm; đường; bột để

làm bánh ngọt; đồ uống ca cao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống sô-cô-la có sữa; bánh quy hạnh nhân; mỳ ống; ngô xay; ngô nghiền; bánh mỳ; mật ong; mì sợi; bánh patê; bánh nướng; bánh hấp; hạt tiêu (gia vị); ớt (gia vị); gạo; xốt (gia vị); kem trái cây (đá lạnh); kem trái cây (nước đá); mì ống; bún; miến; mì sợi nhỏ; bánh patê thịt; bánh nướng thịt; bánh hấp thịt; bánh kẹo hạnh nhân; bánh patê nướng; kẹo lạc; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; bột yến mạch; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; lát mỏng sấy khô (sản phẩm ngũ cốc); gia vị thập cẩm; món ăn làm từ bột lúa mì; xốt may-on- ne; thạch hoa quả (bánh kẹo); thạch trái cây (dạng kẹo bánh); bánh gạo; tương; xốt đậu nành; sữa chua đông lạnh (dạng kem lạnh); tương ớt (gia vị); nem cuốn; nem cuộn; đồ uống trên cơ sở trà; bánh trứng nướng; bánh nướng giống pi-za; nước xốt thịt; nước sốt thịt; tương (miso); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; thanh ngũ cốc giàu protein; thỏi ngũ cốc giàu protein; ngũ cốc dạng thanh; bánh bao có nhân; sủi cảo; bánh xèo; hỗn hợp bột để làm bánh xèo; cơm ăn liền; hạt đã xử lý dùng làm gia vị; bánh mỳ nướng hoặc rán; bánh kẹo trái cây; bánh gạo; bánh mì không chứa gluten; me (gia vị); bột chiên giòn; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); nước quả nấu đông có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo; thạch có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo; tương đậu lên men (doenjang) (gia vị); tương ớt (gochujang); hạt cà phê rang; bánh quy có nhân.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; yến mạch; các loại quả mọng, tươi; nấm tươi; sọ dừa; quả dừa; cùi dừa khô; rau tươi; quả tươi; hạt (ngũ cốc); rau cỏ tươi; thảo mộc tươi; hành, tươi; cá còn sống; đậu hà lan tươi; khoai tây tươi; hạnh nhân (trái cây); quả hạnh (trái cây); củ lạc tươi; tôm nước ngọt (sống); tôm hùm (còn sống); con trai (còn sống); con sò (sống); thóc chưa chế biến; thóc chưa xử lý; atisô tươi; tỏi tươi; trái cây tươi (đặt trong giỏ); trái cây tươi (ở dạng giỏ); côn trùng ăn được, còn sống; bắp ngô ngọt chưa chế biến (đã bóc vỏ hoặc còn nguyên vỏ); gừng, tươi; hạt đậu nành, tươi.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống từ nước quả ép không có cồn; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước ép trái cây; nước quả ép; nước (đồ uống); nước uống có muối lithi; nước khoáng có muối lithi (đồ uống); nước uống dùng trong bữa ăn; nước uống khi ăn cơm; nước chanh; nước ép rau (đồ uống); nước quả (đồ uống); nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); nước hoa quả ướp lạnh (đồ uống); đồ uống không cồn; đồ uống không có cồn; nước uống có ga; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; mật hoa quả, không có cồn; nước quả cô đặc, không có cồn; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước táo lên men, không có cồn; nước sinh tố; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; nước ngọt.

(210) **4-2023-27476**

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

APILELA

(731) PHAN NGỌC LAN (VN)
B10.5 Chung cư Grandview, khu phố 4, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng [trang phục]; đồ lót nam nữ.

(210) **4-2023-27477**

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BEN THANH STATION HOTEL

(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN THIÊN NHÂN (VN)
230 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2023-27478**

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GOYASPORT

(731) ĐẶNG QUỐC SANG (VN)
Xóm Trại Tiểu, xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2023-27479**

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

TUỆ HẢI ĐƯỜNG
慧海堂

(731) TRƯƠNG THỊ ÁNH NHUNG (VN)
250, đường số 10, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thuốc dùng cho người; dược phẩm dùng cho người; nhang ngải cứu trị bệnh (chế phẩm dược dùng cho mục đích y tế); chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: dược phẩm, thảo dược, thuốc dùng cho người, dược phẩm dùng cho người, nhang ngải cứu trị bệnh, chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; dịch vụ khám, chữa bệnh (bằng y học cổ truyền); dịch vụ vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-27480**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.7.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KMP CENTER (VN)
Thôn Thái Đông, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Loa; âm li.

---

(210) **4-2023-27481**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Vàng nâu.
(731) HỘ KINH DOANH SIÊNG YOGA (VN)
80 Võ Oanh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy và hướng dẫn tập luyện yoga; dịch vụ dạy tập gym; phòng tập thể dục thể hình (gym); trung tâm đào tạo thể thao; phòng tập yoga; hướng dẫn tập yoga.

---

(210) **4-2023-27483**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, vàng nâu.
(731) HỘ KINH DOANH PHÒNG CHẨN TRỊ YHCT NGỌC MỸ (VN)
Lô 26 D1 Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 44: Khám chữa bệnh y học cổ truyền.

---

(210) **4-2023-27484**

(540)

(220) 28/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Cam, vàng, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DU LỊCH HOÀNG LONG PHÁT (VN)
Trần Quốc Toản, tổ 4, khu phố 1, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 39: Dịch vụ làm đại lý giữ chỗ cho du lịch; tổ chức các chuyến đi và các chuyến du lịch trên đất liền, trên biển và trên không; đặt chỗ trước cho các chuyến đi và các chuyến du lịch trên đất liền, trên biển và trên không; thuê máy bay; cung cấp thông tin về du lịch; cho thuê xe cộ; dịch vụ làm đại lý cho thuê xe cộ.

---

(210) **4-2023-27485**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.21; 5.7.22
(591) Trắng, đen, vàng, xanh.
(731) NGUYỄN THỊ HỒI (VN)
60 Lương Văn Tụy, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 30: Bánh sầu riêng; chè sầu riêng (chè ngọt).

Nhóm 35: Mua bán trái sầu riêng tươi, cơm sầu riêng đã qua chế biến, cơm sầu riêng chưa qua chế biến, bánh sầu riêng, chè sầu riêng.

---

(210) **4-2023-27486**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 6.1.2; 6.19.9; 26.15.15
(591) Xanh lá, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TÀI NGUYÊN ĐÔNG Á (VN)
Số 12, ngách 4/226, ngõ 226 đường 422B, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; trứng.

Nhóm 30: Trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; các loại quả mọng, tươi; quả chanh tươi; rau tươi; hoa tự nhiên; quả tươi.

---

(210) **4-2023-27487**

(540)

QH KYOTOECOBIKE

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) VŨ THỊ GIANG (VN)
Ấp Tân Phát, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe điện, xe đạp điện, xe máy điện.

---

(210) **4-2023-27488**

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

HOẠT LỰC BẢO

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em; băng vệ sinh.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.
Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; chè (trà); sôcôla; mật ong; kem lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; tinh dầu không có cồn dùng để sản xuất đồ uống; nước [đồ uống].

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm vệ sinh cá nhân, nước hoa, tinh dầu, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm hóa dược, cao dán, băng vệ sinh, quần lót vệ sinh, tã lót trẻ em, sữa bột cho trẻ em, thuốc thú y, thiết bị và dụng cụ y tế, bao cao su, vòng tránh thai, bình sữa cho trẻ em bú, găng tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, chân giả, tay giả, mắt giả, răng giả, vú giả, thực phẩm, đồ uống, sữa, gia vị, cà phê, kem, sô cô la, trà, bia, rượu, quả tươi, rau tươi, động vật sống, thực phẩm và đồ uống cho động vật.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ trồng cây dược liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2023-27489**

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GUSSET
AWARDS DESERVE

(731) PHÙNG THỊ LAN (VN)
Căn 4116 tòa B ô đất CT2 khu đô thị mới Kim Văn - Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; ca vát; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2023-27490**

(540)

FUNA

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TÔ CHÂU FUNA-AI VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 288, tờ bản đồ số 22, thôn Cáp Hạ, xã Trung Kênh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung ứng và quản lý lao động; dịch vụ cho thuê lại lao động; dịch vụ mua bán các thiết bị tự động hóa như bộ khởi động từ, bộ xử lý trung tâm (cpu), máy tính công nghiệp, robot tự động, robot công nghiệp, bộ điều khiển logic lập trình được (plc), phần mềm chuyên dụng cho việc tự động hóa các nhiệm vụ kiểm tra trực quan và hướng dẫn thiết bị xử lý (vision).

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt hệ thống tự động hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử].

---

(210) **4-2023-27491**

(540)

BABYTIGER

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) VŨ HOÀI NAM (VN)
Nhà OCT1, KĐT mới Cổ Nhuế - Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, kinh doanh: thực phẩm chức năng, dược phẩm.

---

(210) **4-2023-27492**

(540)

J jubilant

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AR (VN)
9 Đinh Tiên Hoàng, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính và các phụ kiện về mắt kính.

---

(210) **4-2023-27493**

(540)

KUMIHIMO
MODERN JAPANESE

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ KHÁCH SẠN - BITEXCO (VN)
Số 8 đường Đỗ Đức Dục, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản.

---

(210) **4-2023-27494**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.1; 3.7.17; 3.7.19; 3.7.24
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CYCLETECH (VIỆT NAM) (VN)
Lô C-4E-CN, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 12: Xe đạp, xe đạp điện, xe máy điện.

---

(210) **4-2023-27497**

(540)

Zoro

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐÀO THỊ LAN ANH (VN)
Số 5/108 Trần Phú, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; ô tô điện; xe đạp; xe máy; ô tô.

---

(210) **4-2023-27498**

(540)

Thor

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐÀO THỊ LAN ANH (VN)
Số 5/108 Trần Phú, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; ô tô điện; xe đạp; xe máy; ô tô.

Nhóm 35: Mua bán: xe đạp điện, xe máy điện, ô tô điện, xe đạp, xe máy, ô tô.

---

(210) **4-2023-27499**

(540)

Hugo

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐÀO THỊ LAN ANH (VN)
Số 5/108 Trần Phú, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; ô tô điện; xe đạp; xe máy; ô tô.

---

(210) **4-2023-27500**

(540)

DEVO

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LÝ GIA HƯNG (VN)
423 Trần Cao Vân, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, đánh bóng và chăm sóc xe ô tô.

---

(210) **4-2023-27501**

(540)

Đại Long

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CƠ SỞ GIẤY HỒNG LONG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2023-27502**

(540)

let go
dear

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.2.7
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC VÀ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI LET GO DEAR (VN)
58/4 Trương Định, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ của nhà tâm lý học; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trị liệu; dịch vụ y học không tập quán; tư vấn sức khỏe; chăm sóc giảm đau; dịch vụ sàng lọc khuyết tật về khả năng học tập.

---

(210) **4-2023-27506**

(540)

VinaHerbs

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DP CÔNG NGHỆ CAO NANOFRANCE (VN)
Cụm 1, thôn Cống Xuyên, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; đồ uống cho động vật.

---

(210) **4-2023-27507**

(540)

(220) 29/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 5.3.13; 26.11.3

(591) Vàng, vàng cam, xanh lá cây, xanh da trời, tím, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV VẮC XIN VÀ SINH PHẨM SỐ 1 (VN)
Số 1 Yersin, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2023-27508**

(540)

(220) 29/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25; 26.1.1; 26.11.3

(591) Cam, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XUYÊN TƯƠNG VIÊN (VN)
25, 27 Nguyễn Công Trứ, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-27509**

(540)

ANGELUS

(220) 29/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV VVCOM (VN)
Số 112/58 Phố Hoàng Đạo Thành, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồng hồ treo tường; đồng hồ để bàn; đồng hồ tủ gỗ; đồng hồ công cộng.

---

(210) **4-2023-27511**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.15.7; 24.17.5; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, nâu, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM S-NET VIỆT NAM (VN)
Số 11B, ngõ 2 Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-27512**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM S-NET VIỆT NAM (VN)
Số 11B, ngõ 2 Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-27513**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.10; 26.11.3
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ GOLF VIỆT NAM (VN)
Số 20 đường Võ Chí Công, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Đầu tư quỹ; dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; ủy thác quản lý tài chính; đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp, khu du lịch sinh thái, sân golf; lập dự án đầu tư vốn.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền hình; dịch vụ phát thanh; dịch vụ điện thoại; dịch vụ truyền hình qua vệ tinh; dịch vụ phát sóng qua internet.

Nhóm 39: Dịch vụ bán vé máy bay; dịch vụ du lịch; tổ chức và khai thác chuyến (tour) du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch về golf; dịch vụ vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện về giáo dục, giải trí và văn hóa; đặt chỗ tại các sân golf; chuẩn hóa hệ thống tính điểm chấp (handicap) quốc gia của hiệp hội golf việt nam để cung cấp điểm chấp chính thức cho các gôn thủ tại việt nam (đánh giá năng lực của gôn thủ); dịch vụ kinh doanh sân golf; sắp xếp các cuộc đi chơi trên sân golf (có hướng dẫn); dịch vụ giáo dục, đào tạo, huấn luyện chơi gôn (golf); kinh doanh sân gôn (golf); khai thác sân chơi gôn (golf); câu lạc bộ chơi golf; tổ chức các cuộc thi đấu golf; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ phòng tập thể thao; dịch vụ các câu lạc bộ thể thao; huấn luyện các môn thể thao; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ].

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ lưu trú tạm thời [khách sạn, khu nghỉ dưỡng]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu (quầy bar); dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-27516**

(540)

Since 1988
명동
호떡
MYEONG DONG HOTTEOK

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MIX AND STUDIO (VN)
83 đường số 2, khu dân cư Ven Sông, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát.

---

(210) **4-2023-27517**

(540)

VANT 36.5

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)
309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-27519**

(540)

BẠT GIA LỢI

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3; 26.11.9
(591) Xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẠT GIA LỢI (VN)
391 Võ Văn Tần, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: bạt nhựa PE PVC HDPE, vải bạt, vải nhựa.

---

(210) **4-2023-27523**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 5.5.20; 25.7.25
(591) Cam, vàng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ TÀI CHÍNH SUNFLOWER (VN)
Tầng 10, tòa nhà Sao Mai Building, số 19 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; bất động sản.

---

(210) **4-2023-27525**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.1.5
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN HUỲNH PHƯỚC ĐỨC (VN)
72 Chiến Thắng, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Móc treo đồ không bằng kim loại; giá treo đồ; vật dụng che phủ quần áo; đồ bọc quần áo; mắc quần áo.

Nhóm 21: Hộp đựng mỹ phẩm; thùng rác bằng nhựa; bàn chải đánh răng; cốc; bàn chải đánh giày; cây lau nhà.

---

(210) **4-2023-27527**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 25.7.20; 26.1.1; 26.11.3; 26.15.15
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CL HOMES (VN)
Số 1C đường số 4, khu phố 4, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2023-27531**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 21.1.5; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN MINH TUẤN (VN)
Số 702 đường Tôn Đức Thắng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-27532**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.11.15; 7.1.6; 7.5.2; 24.9.1; 25.1.6; 25.1.25; 25.5.25
(591) Đỏ, ghi, trắng, xanh nước biển, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HATHACO VINA (VN)
Xóm Thuần Pháp, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát có ga và không ga; nước uống đóng chai; bia (được làm từ trái cây lên men); nước hoa quả.

---

(210) **4-2023-27533**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) HÀ THIỆN BẢO (VN)
Khu 6, thị trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: điện thoại di động, thiết bị sạc điện thoại, giá đỡ dùng cho điện thoại, loa, tai nghe, vỏ bọc dùng cho điện thoại, bao đựng điện thoại, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], sạc dự phòng điện thoại, cáp sạc điện thoại; đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo, điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2023-27535**

(540)

CAYVANG

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Đen, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH FINWORLD (VN)
64 Võ Thị Sáu, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ cho vay (tiền mặt và thẻ tín dụng); dịch vụ cho vay cá nhân và công ty nhỏ; các khoản vay vi mô; dịch vụ tiền gửi ngân hàng; dịch vụ thanh toán tài chính; dịch vụ cầm đồ.

---

(210) **4-2023-27536**

(540)

FINWORLD

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đen, cam, vàng cam, đỏ, tím, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH FINWORLD (VN)
64 Võ Thị Sáu, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ cho vay (tiền mặt và thẻ tín dụng); dịch vụ cho vay cá nhân và công ty nhỏ; các khoản vay vi mô; dịch vụ tiền gửi ngân hàng; dịch vụ thanh toán tài chính; dịch vụ cầm đồ.

---

(210) **4-2023-27537**

(540)

APG
Eco

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.7
(591) Xám, xanh lá, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN APG ECO THANH HÓA (VN)
Lô 1a, khoảnh 1+4, tiểu khu 290, thôn Bái Tôm, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 30: Gạo; chế phẩm ngũ cốc; gia vị thập cẩm; bánh kẹo; bột; mì sợi.

---

(210) **4-2023-27538**

(540)

TÚP NUỘT

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN DUY BIỂU (VN)
Khu Ba Đình, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); cacao; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm bao gồm: cà phê, trà (chè), ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la, cà phê pha sẵn, cà phê đóng chai, cà phê mang về, đồ uống trên cơ sở sữa, phin pha cà phê, cốc cà phê, tách cà phê, chén uống cà phê chuyên dụng, đĩa để trưng bày cà phê, ca đánh sữa, dụng cụ đánh sữa, bình pha cà phê, bình cà phê ủ lạnh, bộ pha cà phê đá lạnh, cân điện tử để cân cà phê, phễu pha cà phê, cối xay cà phê cầm tay, máy xay cà phê, máy pha cà phê, máy pha cà phê mini, máy rang cà phê, máy đánh bọt sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê tự phục vụ; dịch vụ cung cấp cà phê đã pha sẵn để bán mang đi.

---

(210) **4-2023-27539**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1; 24.15.1; 26.3.1; 26.3.4; 26.3.5
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ MINH TÂM (VN)
Số 459/1, đường làng, ấp Phú Thuận, xã Phú An, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; hương liệu dùng cho đồ uống [tinh dầu]; hương liệu cho thực phẩm [tinh dầu].

Nhóm 29: Rau đã sấy khô; rau đã bảo quản; rau củ quả đã chế biến.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 31: Củ của cây hoa; hoa tươi tự nhiên; hoa tươi có thể ăn được; rau tươi; quả tươi.
Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây, không cồn; mật hoa quả,không cồn.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: tinh dầu, hương liệu dùng cho đồ uống, hương liệu cho thực phẩm, rau đã sấy khô, rau đã bảo quản, rau củ quả đã chế biến, trà, đồ uống trên cơ sở trà, củ của cây hoa, hoa tươi tự nhiên, hoa tươi có thể ăn được, rau tươi, quả tươi, đồ uống không cồn làm từ nước ép trái cây, mật hoa quả.

---

(210) **4-2023-27541**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.4; 3.13.24; 7.3.11; 20.1.5; 26.3.1; 26.5.1; 26.7.15; 26.11.9
(591) Vàng, nâu, đen, đỏ, xanh.
(731) LÊ THỊ THUỲ ANH (VN)
1/9 khu nhà Nam Phong, tổ 2, khu phố 5, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-27542**

(540)

K-WIN

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCO VIỆT NAM (VN)
Xóm Sắn, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn (led); thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-27543**

(540)

Q-WIN

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCO VIỆT NAM (VN)
Xóm Sắn, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-27544**

(540)

V-WIN

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCO VIỆT NAM (VN)
Xóm Sắn, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn (led); thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-27545**

(540)

O-WIN

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCO VIỆT NAM (VN)
Xóm Sắn, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn (led); thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-27546**

(540)

T-WIN

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCO VIỆT NAM (VN)
Xóm Sắn, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-27547**

(540)

P-WIN

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCO VIỆT NAM (VN)
Xóm Sắn, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn (led); thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-27548**

(540)

C-WIN

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCO VIỆT NAM (VN)
Xóm Sắn, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn (led); thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-27549**

(540)

E-WIN

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCO VIỆT NAM (VN)
Xóm Sắn, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-27550**

(540)

D-WIN

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCO VIỆT NAM (VN)
Xóm Sắn, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn (led); thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-27551**

(540)

B-WIN

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCO VIỆT NAM (VN)
Xóm Sắn, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn (led); thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-27552**

(540)

A-WIN

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCO VIỆT NAM (VN)
Xóm Sắn, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-27553**

(540)

ANDES

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCO VIỆT NAM (VN)
Xóm Sắn, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn (led); thiết bị và hệ thống để chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-27555**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI CSGT VIỆT NAM (VN)
Lô VI - 1A, đường số 6, khu công nghiệp Hố Nai, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 06: Dây thép; thép cuộn; tấm thép.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu dây thép, thép cuộn, tấm thép.

---

(210) **4-2023-27556**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.14; 26.1.4
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ THẢO DUNG (VN)
93/20 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem bôi ngoài da cho trẻ em (mỹ phẩm cho trẻ em).

Nhóm 05: Kem bôi ngoài da cho trẻ em (dược phẩm).

---

(210) **4-2023-27558**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NANO NATURE FASHION AND COSMETICS (VN)
Số nhà 27, ngõ 162b phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học.

Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-27559**

(540)

THÚY QUYÊN

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH BÁNH NGỌT THUÝ QUYÊN (VN)
Tại nhà, thôn Đông Ngàn, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-27560**

(540)

YA NING CHA

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) ĐÀO NGỌC CHÂU (VN)
27/20A Trần Khắc Chân, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; trà sữa (đồ uống chủ yếu làm từ trà); trà chanh; hồng trà; trà có hương vị hoa quả; trà (chè thảo mộc hoặc không phải thảo mộc không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán nước; quán cà phê giải khát; quán thức ăn nhanh.

---

(210) **4-2023-27561**

(540)

DEMODEXLAB

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.3.3; 26.11.7
(591) Xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TD UNIVERSAL (VN)
79/17 đường 109, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ spa, chăm sóc sắc đẹp, thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2023-27562**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.4; 3.13.5; 24.17.5; 24.17.8; 26.1.4
(591) Nâu, vàng, trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH MẬT ONG AN PHƯỢNG (VN)
Thửa đất số 191, tờ bản đồ số 9, khu 6, xã Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2023-27563**

(540)

MT LETGO

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) LƯU GIA BẢO (VN)
379/18A Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp, phụ tùng xe đạp; xe đạp điện, phụ tùng xe đạp điện.

---

(210) **4-2023-27566**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 2.3.1; 26.1.1
(591) Xanh ngọc đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XANHTA FARM (VN)
Số nhà 162, ấp 4A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-27567**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM - NHẬT BẢN (VN)
Số 643A Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị được cung cấp bởi phương tiện truyền thông xã hội.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; tổ chức các chuyến đi ngắn, du lịch ngày lễ và du lịch tham quan; điều hành và tổ chức các chuyến du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

---

(210) **4-2023-27568**

(540)

(220) 29/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PESO (VN)
B20-BT1 khu đô thị Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; trà đã đông lạnh; hỗn hợp bột chè (trà); đồ uống trên cơ sở chè (trà).

---

(210) **4-2023-27569**

(540)

(220) 29/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PESO (VN)
B20-BT1 khu đô thị Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo pha chế đồ uống; dịch vụ đào tạo.

---

(210) **4-2023-27570**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PESO (VN)
B20-BT1 khu đô thị Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; quán sinh tố; dịch vụ quán ăn uống.

---

(210) **4-2023-27571**

(540)

Linh An Tea

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ NGA (VN)
Thôn 5, xã phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán sinh tố; dịch vụ quán ăn uống.

---

(210) **4-2023-27572**

(540)

TAROFEN

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AGROFARM (VN)
Số 8.Q27, ngõ 136, phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ dại, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2023-27574**

(540)

(220) 29/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.5.20; 26.4.4; 26.4.9

(591) Cam, trắng.

(731) TRẦN QUANG HẢI (VN)
18 Hàm Nghi, tiểu khu 4, thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn chiếu rọi; đèn pha để rọi sáng; đèn điện; bóng đèn; máy chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-27576**

(540)

TƯỢNG THẦN NÔNG

(220) 29/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GỖ NGHỆ THUẬT ÂU LẠC (VN)
Số nhà 389 đường 610B, thôn Cẩm Phú 2, xã Điện Phong, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; đồ gỗ mỹ nghệ; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2023-27577**

(540)

(220) 29/06/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 19.13.21

(591) Xanh dương, xanh ngọc, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH NAM CHÂU PHARMA (VN)
98/5 Dùng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-27578**

(540)

GARMIE

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.3.23
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MUA SẮM GUME VIỆT NAM (VN)
21 đường Thân Văn Nhiếp, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vàng, bạc, đá quý, dây chuyền, nhẫn đeo tay, vòng đeo tay, đồng hồ đeo tay, linh kiện đồng hồ, đồ trang sức.

---

(210) **4-2023-27579**

(540)

uBoost Plus

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng, cam, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM UHEALTH (VN)
Tầng 2 số 187 Yên Lạc, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-27580**

(540)

uBoost Detox

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM UHEALTH (VN)
Tầng 2 số 187 Yên Lạc, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-27581**

(540)

health

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM UHEALTH (VN)
Tầng 2 số 187 Yên Lạc, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế);thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y; nước rửa tay diệt khuẩn; mỹ phẩm có chứa thuốc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm có chứa thuốc, tá dược dùng cho mục đích y tế, thực phẩm ăn kiêng dùng trong ngành y, nước rửa tay diệt khuẩn, thiết bị y tế.

---

(210) **4-2023-27582**

(540)

Gakken STEAM Program

(220) 29/06/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) GAKKEN HOLDINGS CO., LTD. (JP)
2-11-8, Nishi-Gotanda Shinagawa-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; tạp chí [xuất bản phẩm, tạp chí xuất bản định kỳ]; sách; sách hướng dẫn nghiên cứu/học tập; vở bài tập; văn phòng phẩm; đồ dùng để giảng dạy và hướng dẫn [trừ thiết bị]; đồ dùng giảng dạy về khoa học tự nhiên [trừ thiết bị]; đồ dùng giảng dạy về bộ thí nghiệm vật lý [trừ thiết bị]; giấy thủ công dùng trong giảng dạy.

Nhóm 28: Đồ chơi cho trẻ em; trò chơi; đồ chơi; trò chơi ghép hình; bài lá; đồ chơi giáo dục; bộ dụng cụ đồ chơi thử nghiệm khoa học trong các lĩnh vực điện, điện tử, phát thanh, vật lý, năng lượng mặt trời và âm nhạc dành cho trẻ em và người lớn.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ ấn phẩm, giấy và văn phòng phẩm, đồ chơi cho trẻ em, búp bê, máy và thiết bị trò chơi, tạp chí [xuất bản phẩm, tạp chí xuất bản định kỳ], sách, sách hướng dẫn học tập, vở bài tập, đồ dùng để giảng dạy và hướng dẫn [trừ thiết bị], đồ dùng giảng dạy về bộ thí nghiệm vật lý [trừ thiết bị], giấy thủ công dùng trong giảng dạy, trò chơi, đồ chơi, trò chơi ghép hình, bài lá, đồ chơi giáo dục, bộ dụng cụ đồ chơi thử nghiệm khoa học trong các lĩnh vực điện, điện tử, phát thanh, vật lý, năng lượng mặt trời và âm nhạc dành cho trẻ em và người lớn; dịch vụ bán buôn ấn phẩm, giấy và văn phòng phẩm, đồ chơi cho trẻ em, búp bê, máy và thiết bị trò chơi, tạp chí [xuất bản phẩm, tạp chí xuất bản định kỳ], sách, sách hướng dẫn học tập, vở bài tập, đồ dùng để giảng dạy và hướng dẫn [trừ thiết bị],đồ dùng giảng dạy về bộ thí nghiệm vật lý [trừ thiết bị], giấy thủ công dùng trong giảng dạy, trò chơi, đồ chơi, trò chơi ghép hình, bài lá, đồ chơi giáo dục, bộ dụng cụ đồ chơi thử nghiệm khoa học trong các lĩnh vực điện, điện tử, phát thanh, vật lý, năng lượng mặt trời và âm nhạc dành cho trẻ em và người lớn; quảng cáo; tiếp thị (marketing); dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức chung; dịch vụ hướng dẫn/giảng dạy liên quan đến nghệ thuật, thủ công, thể thao hoặc kiến thức chung; cung cấp dịch vụ phụ đạo trực tuyến; cung cấp thông tin về giáo dục trực tuyến; tư vấn giáo dục; dịch vụ cung cấp xuất bản phẩm điện tử; sản xuất tài liệu giáo dục; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình cho mục đích giáo dục và giảng dạy; sắp xếp hội thảo; tiến hành hội thảo; tổ chức hội thảo; dịch vụ thư viện; dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin giải trí; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ chơi game; xuất bản sách, sách mỏng, sách giáo khoa, tờ gấp (không phải văn bản/tài liệu quảng cáo).

---

(210) **4-2023-27584**

(540)

9 CIRCLE

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) NINE CIRCLE TAIWAN CO., LTD. (TW)
No.33, Ln. 245, Chenggong Rd., Taiping Dist., Taichung City 411, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 07: Máy hút dầu thải vận hành bằng khí nén; máy tẩy nhờn; thiết bị tách hơi nước/dầu; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công;máy súc rửa; thiết bị rửa.

---

(210) **4-2023-27585**

(540)

DAIHOASAHI

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VŨ TRỤ L.A (VN)
Lô G3-4-5, đường số 3, khu công nghiệp Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng dùng cho xe máy, mô tô: nhông, sên, dĩa.

Nhóm 35: Mua bán phụ tùng dùng cho xe máy, mô tô: nhông, sên, dĩa.

---

(210) **4-2023-27587**

(540)

Sea Makeup

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Đen.
(731) GOODSALE TECH GUANGZHOU CO., LTD (CN)
Room 3704, No.362 East HanxiAvenue, Nancun Town, Panyu District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân (không chứa thuốc); chất tẩy rửa quần áo; mỹ phẩm (không dùng cho động vật); hương liệu (chất thơm); kem đánh răng (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-27588**

(540)

TRUSTLAB

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ Y TẾ HÀ NỘI (VN)
Số nhà A8, lô 18, KĐTM Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; máy đo huyết áp; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; nhiệt kế cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-27589**

(540)

HARSORIA

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ Y TẾ HÀ NỘI (VN)
Số nhà A8, lô 18, KĐTM Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; máy đo huyết áp; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; nhiệt kế cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-27591**

(540)

KANEKALON

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23
(591) Đen, trắng.
(731) KANEKA CORPORATION (JP)
2-3-18, Nakanoshima, Kita-ku, Osaka, Japan
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 22: Xơ dệt dùng trong việc sản xuất bộ tóc giả và tóc giả.

Nhóm 26: Bộ tóc giả; tóc giả; phần tóc nối thêm; phần tóc nối thêm được đan/kết lại; tóc (giả) bằng sợi tổng hợp được tết/bện.

---

(210) **4-2023-27592**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM (VN)
Số 3/84 đường Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nôi

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

---

(210) **4-2023-27593**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đen, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM (VN)
Số 3/84 đường Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

---

(210) **4-2023-27594**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đen, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM (VN)
Số 3/84 đường Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

---

(210) **4-2023-27595**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đen, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM (VN)
Số 3/84 đường Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

---

(210) **4-2023-27596**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đen, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM (VN)
Số 3/84 đường Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

---

(210) **4-2023-27597**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đen, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM (VN)
Số 3/84 đường Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

---

(210) **4-2023-27598**

(540)

(220) 29/06/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM (VN)
Số 3/84 đường Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

---

(210) **4-2023-28000**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Hồng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SOLEIL FARM (VN)
169 Khánh Hội, phường 3, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Trái cây chế biến.

Nhóm 31: Trái cây tươi; dưa lưới tươi.

---

(210) **4-2023-28001**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2
(591) Trắng, xanh dương, đỏ, xanh lá cây, vàng, cam, tím.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG THY PHÁT (VN)
Số 142 Chương Dương, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; đào tạo thực hành; giáo dục trong trường nội trú; thông tin giáo dục; trường mẫu giáo.

---

(210) **4-2023-28002**

(540)

JULIDY

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3
(591) Xanh lục, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KCN (VN)
Số nhà 7, liền kề 36, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; thấu kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt loại kẹp mũi; kính đeo mắt không gọng.

Nhóm 14: Sợi dây bằng bạc [đồ kim hoàn]; dây bạc [đồ trang sức]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; dây bằng kim loại quý [đồ trang sức]; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức].

---

(210) **4-2023-28003**

(540)

Asima

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ S360 (VN)
D39, khu dân cư Phú Nhuận, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước tẩy trang; sữa tắm gội; dung dịch vệ sinh phụ nữ; xịt phòng; nước giặt xả; chế phẩm vệ sinh hầm cầu; sáp thơm; viên thả cầu.

---

(210) **4-2023-28004**

(540)

店飯凰鳳貢西

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ GIA THÀNH (VN)
Thửa đất 545, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-28005**

(540)

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 25.1.9; 25.1.10

(591) Trắng, đen.

(731) VÒNG MỸ DINH (VN)
Thôn Nghĩa Hiệp 1, xã Ka Đô, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Bánh quy; kẹo; cà phê; bánh ngọt; sôcôla; thạch hoa quả [bánh kẹo]; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-28006**

(540)

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.10; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18

(731) VÒNG MỸ DINH (VN)
Thôn Nghĩa Hiệp 1, xã Ka Đô, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Bánh quy; kẹo; cà phê; bánh ngọt; sôcôla; thạch hoa quả [bánh kẹo]; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-28008**

(540)

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.9.1

(591) Hồng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH XIN CHÀO BÁC SĨ (VN)
15B/8 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing.

Nhóm 44: Dịch vụ cung cấp thông tin về sức khỏe; dịch vụ cung cấp thông tin về sức khỏe thông qua một trang web; dịch vụ cung cấp thông tin về chăm sóc sức khỏe và tình trạng khỏe mạnh (cách sống khỏe mạnh, lành mạnh); dịch vụ cung cấp thông tin về y tế.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2023-28009**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1
(591) Xanh cốm, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ KIỆN NỘI THẤT LIÊN PHÁT (VN)
Số 22, đường số 9, khu dân cư Hương Lộ 5, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Chốt cửa bằng kim loại; then cửa bằng kim loại; then chốt cửa bằng kim loại; then ổ khóa; bản lề hộp bằng kim loại; khóa chốt hộp bằng kim loại; chốt hộp bằng kim loại; khóa cài bằng kim loại thường (đồ ngũ kim); cái chặn cửa bằng kim loại; khóa bằng kim loại (trừ khóa điện).

Nhóm 09: Khóa sinh trắc học; khóa điện.

---

(210) **4-2023-28010**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 5.5.19; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, vàng, hồng nhạt, xanh dương nhạt.
(731) HOÀNG THU HƯỜNG (VN)
Số 22, ngách 93/20 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc.

Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; rau củ tươi; thảo mộc tươi; cây; cây trồng.

---

(210) **4-2023-28011**

(540)

OONG

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OONG (VN)
V11-A07, KĐT mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính râm.

---

(210) **4-2023-28012**

(540)

SUTTO

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ HHG (VN)
143 Đinh Tiên Hoàng, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2023-28013**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.1; 26.1.5
(591) Vàng, tím, trắng, xanh ngọc, hồng, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BRANDSITE (VN)
C1-0116 Block C1, chung cư Chương Dương Home, đường số 12, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Kẹo; ca cao; cà phê; bánh ngọt; trà; sôcôla; kem lạnh; bột mì; bột ngô; bánh mỳ; đá lạnh có thể ăn được; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; chất thay thế cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống không có cồn; nước uống có ga; mật hoa quả, không có cồn; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-28014**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 20.5.1; 26.4.6; 26.4.9; 26.15.15
(591) Đen, trắng, đỏ, hồng, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI 2T (VN)
Số 33, ngõ 108 đương Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; dịch vụ in ấn trên các chất liệu sản phẩm như bao bì, giấy, các-tông, nhựa; in ấn trên bề mặt các sản phẩm quà tặng theo yêu cầu.

---

(210) **4-2023-28015**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.1; 3.7.19; 24.1.1
(591) Đen, vàng.
(731) VŨ MAI HƯƠNG (VN)
Thôn 8, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông và các ứng dụng như youtube cho mục đích thương mại; cung cấp thông tin, tư vấn cho khách hàng trong việc lựa chọn sản phẩm phù hợp thông qua các kênh truyền thông và ứng dụng như youtube; marketing; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; dịch vụ đào tạo kỹ năng kinh doanh.

---

(210) **4-2023-28017**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.11; 24.15.21
(591) Cam, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐÁNH GIÁ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC EDUTALK (VN)
Số 70 bờ sông Sét, Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; thông tin về lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo nghiệp vụ về: quản lý kinh doanh, công nghệ thông tin, huấn luyện về giảng dạy tiếng Anh.

---

(210) **4-2023-28018**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.8; 2.1.16; 24.1.1; 26.5.1
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH JACKSON AUTO (VN)
Tầng 4, tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm phụ tùng của xe ôtô như: gạt mưa ôtô, còi ôtô, gương chiếu hậu, bộ giảm xóc cho xe ôtô, thiết bị chống làm lóa mắt cho xe ôtô; mua bán các sản phẩm phụ kiện của xe ôtô như: bọc tay lái ôtô, màn hình xe ôtô, camera xe ôtô, loa xe ôtô, thiết bị

định vị dùng cho xe ôtô, giàn âm thanh xe ôtô; mua bán đồ trang trí nội thất xe ôtô; mua bán đồ trang trí ngoại thất xe ôtô; mua bán xe ô tô.

Nhóm 37: Dịch vụ chăm sóc xe ô tô; dịch vụ đánh bóng xe ô tô; dịch vụ bảo dưỡng ôtô; dịch vụ sửa chữa ôtô; rửa xe (làm sạch) ô tô; dịch vụ sơn xe ô tô.

---

(210) **4-2023-28019**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 25.1.9; 25.1.10; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18; 26.11.3; 26.13.1
(591) Vàng đồng, xanh dương, xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT DỊCH VỤ GIA HƯNG (VN)
32/2/6 đường TTH14, khu phố 3A, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào đã chế biến; yến sào đã chưng cất; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp.

---

(210) **4-2023-28021**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIAI MỸ (VN)
180/1/6 Phạm Phú Thứ, phường 4, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2023-28022**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15; 26.15.15
(731) NGUYỄN TUYẾT LAN (VN)
Phòng 12A04, căn hộ 24T3 chung cư Thanh Xuân Complex, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống được; phần mềm máy tính trong lĩnh vực đặt xe ô tô, tàu hỏa, máy bay; phần mềm máy tính trong lĩnh vực đặt chỗ ở dành cho các khách du lịch.

---

(210) **4-2023-28023**

(540)

AMELACT

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMERIVER VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 2 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-28024**

(540)

AMEDUX

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMERIVER VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 2 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-28025**

(540)

AMECHIXIN

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMERIVER VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 2 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28026**

(540)

AMEDGUN

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMERIVER VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 2 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28027**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

AMECUSA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMERIVER VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 2 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28028**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

AMESICOM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMERIVER VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 2 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28029**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MILLA
SEAMLESS UNDERWEAR

(531) 3.7.17; 5.5.20; 26.11.3

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIAI MỸ (VN)
180/1/6 Phạm Phú Thứ, phường 4, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2023-28030**

(540)

X4U

IT'S FOR YOU

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 18.2.1; 25.1.25; 25.7.17; 26.4.1
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIAI MỸ (VN)
180/1/6 Phạm Phú Thứ, phường 4, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2023-28031**

(540)

MILLA

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1; 24.17.5; 25.3.3; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIAI MỸ (VN)
180/1/6 Phạm Phú Thứ, phường 4, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2023-28032**

(540)

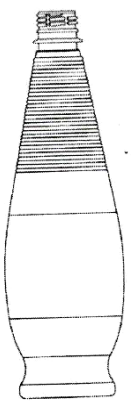

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 19.7.1
(731) CÔNG TY TNHH NAM PHƯƠNG V.N (VN)
124 Lê Lai, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2023-28033**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 19.7.1; 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đen, vàng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NAM PHƯƠNG V.N (VN)
124 Lê Lai, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2023-28034**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.19; 3.7.21; 3.7.24; 26.3.1
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TE AN VIỆT NAM (VN)
Lô I-3 khu công nghiệp Mỹ Xuân A2, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Nón bảo hiểm.

---

(210) **4-2023-28035**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.4; 9.7.1; 15.7.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Vàng, tím, xanh dương, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHÔNG GIAN SÁNG CHẾ NHÂN TRÍ (VN)
136 Thành Thái, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy cách chế tạo, lắp đặt, vận hành robot.

---

(210) **4-2023-28036**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7
(731) CHIA KHIM LEE FOOD INDUSTRIES PTE LTD (SG)
No.119 Defu Lane 10, Singapore 539230
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước giải khát có ga và không ga; đồ uống không có cồn; nước ép hoa quả; xi-rô (đồ uống).

---

(210) **4-2023-28038**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ, xám, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHUÔN CHÍNH XÁC MINH ĐẠT (VN)
Quốc lộ 1A, ấp 1, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Bơm sục khí; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy thổi để nén, hút và vận chuyển khí; máy thổi để nén, hút và vận chuyển hạt; máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy cho vật nuôi ăn được cơ giới hóa; máy xay hạt tiêu, trừ loại vận hành bằng tay.

Nhóm 11: Thiết bị lọc dùng cho bể nuôi loài thủy sinh; dụng cụ tưới dạng giọt [phụ kiện trang bị để tưới]; quạt điện (gia dụng); quạt gió [điều hòa không khí]; quạt [bộ phận của hệ thống điều hòa không khí]; giá đỡ chụp đèn; phụ tùng an toàn và phụ tùng điều chỉnh dùng cho thiết bị nước; đui đèn điện; hệ thống thông gió (điều hòa không khí); cái chụp thông gió; cái chụp thông gió cho phòng thí nghiệm; máy tưới nước dùng cho mục đích nông nghiệp.

Nhóm 16: Hộp cho bút; giá nhỏ chia ngăn để bàn đựng văn phòng phẩm [đồ dùng văn phòng]; bộ phân phối băng dính [đồ dùng văn phòng]; kẹp tài liệu [đồ dùng văn phòng]; vật dụng để giữ con dấu [dấu đóng]; vật dụng để cắm bút; khay công văn; khuôn cho đất nặn [vật liệu của nghệ sỹ]; văn phòng phẩm; hộp đựng đồ viết [văn phòng phẩm]; dụng cụ viết.

Nhóm 17: Phao ngăn chống ô nhiễm; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống mềm; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống cứng; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; chất dẻo bán thành phẩm; ống vòi tưới nước; phụ kiện gá lắp, không bằng kim loại cho đường ống dẫn khí nén.

Nhóm 20: Giỏ (không bằng kim loại); sọt đựng đồ (không bằng kim loại); ghế tắm dùng cho em bé; bánh xe nhỏ ở chân giường không bằng kim loại; thùng, không bằng kim loại; nắp chai không bằng kim loại; hộp bao bì bằng chất dẻo; hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà; hộp đựng dụng cụ, không bằng kim loại, rỗng; van bằng chất dẻo dùng cho ống dẫn nước.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; lọ đựng gia vị; bộ phân phối xà phòng; chai/lọ đựng nước uống dùng cho thể thao; máng uống nước cho vật nuôi; máng đựng thức ăn gia súc; chậu hoa; thiết bị xay/nghiền cho nhà bếp, không dùng điện; cối xay hạt tiêu, vận hành bằng tay; lọ đựng hạt tiêu; lọ cắm hoa; dụng cụ để tưới.

---

(210) **4-2023-28039**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.1
(591) Đỏ đô, xám.
(731) HỘ KINH DOANH HNFS (VN)
Số nhà 36B, ngách 29/191, đường Lạc Long Quân, tổ 10, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2023-28041**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.4.7
(591) Xanh nước biển, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN GIÁO DỤC QUỐC TẾ HR BIG KINGDOM & IKES (VN)
Tầng 3, tòa nhà 119A Trần Đại Nghĩa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ phiên dịch viên; gia sư; dịch thuật.

---

(210) **4-2023-28042**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 4.3.19; 4.5.15; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHU VIỆT (VN)
Số 2/128, phố Nguyễn Trãi I, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm đồ điện gia dụng (như: máy giặt, tủ lạnh, máy điều hòa, ấm điện, máy xay sinh tố, máy hút bụi, bàn là, quạt điện, máy sấy tóc, lò vi sóng, lò nướng), đồ điện tử (như: ti vi, loa, đài, âm ly, máy vi tính) và các đồ gia dụng (như: nồi, niêu, xoong, chảo).

---

(210) **4-2023-28043**

(540)

Yukimax

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HD GROUP (VN)
Số 114 phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu dưỡng tóc.

---

(210) **4-2023-28044**

(540)

Febo

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HD GROUP (VN)
Số 114 phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu dưỡng tóc.

---

(210) **4-2023-28045**

(540)

THU NGUYỆT
秋月

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THU NGUYỆT (VN)
Số 270, tổ 10, ấp Kiến Điền, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Băng dính (băng keo) dùng cho văn phòng và gia dụng.

---

(210) **4-2023-28046**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 25.7.21; 26.3.23

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN G23HOME VIỆT NAM (VN)
Phòng 801, tầng 8, tòa West 1, Vinhomes West Point, lô đất HH đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: đồ nội thất, ngoại thất, thiết bị nội thất dùng trong văn phòng, đồ gỗ gia dụng, vật liệu xây dựng, vật dụng trang trí.

Nhóm 37: Dịch vụ trang trí nội ngoại thất; dịch vụ thi công nội ngoại thất công trình; dịch vụ xây dựng công trình kiến trúc nội ngoại thất; dịch vụ giám sát xây dựng công trình kiến trúc nội ngoại thất; dịch vụ lập dự án xây dựng công trình nội ngoại thất.

---

(210) **4-2023-28048**

(540)

SOLVARO

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673 Quốc Lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chế phẩm sinh học vệ sinh ao hồ; phân bón; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chất khử trùng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

---

(210) **4-2023-28049**

(540)

GOLDEN GATE
RESTAURANT GROUP

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-28050**

(540)

PMC
ENTERTAINMENT

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 7.3.11; 16.1.13; 26.3.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PMC ENTERTAINMENT (VN)
33 đường số 48, khu dân cư Nam Long, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH một thành viên LEADCO (LEADCO)

(511) Nhóm 35: Buôn bán trang thiết bị âm thanh, ánh sáng, dụng cụ sân khấu; đấu giá bất động sản; dịch vụ quảng cáo cho mục đích bán hàng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, giải trí; thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình; hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế website; dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử; thiết lập mạng xã hội.

---

(210) **4-2023-28051**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.1.16; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH V-MAS (VN)
33 đường số 48, khu dân cư Nam Long, phường Phước Long B, thành phố Thú Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH một thành viên LEADCO (LEADCO)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán trang thiết bị âm thanh, ánh sáng, dụng cụ sân khấu; đấu giá bất động sản; dịch vụ quảng cáo cho mục đích bán hàng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, giải trí; thể dục thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình; hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế website; dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử; thiết lập mạng xã hội.

---

(210) **4-2023-28052**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đen, trắng, xám.
(731) GUANGDONG FANZHOU TOY INDUSTRY CO., LTD (CN)
Middle section of Shangshe Village Road, Yanhong Town, Chenghai District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Xe cộ đồ chơi; đồ chơi xúc cát; đồ chơi phun nước; bột nhào để nặn đồ chơi; đồ chơi âm nhạc; đồ chơi điện tử.

---

(210) **4-2023-28053**

(540)

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.5.3; 25.1.5; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHIỆP HUNG YIH (VIỆT NAM) (VN)
Số 7, đường 1A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây điện, bộ dây đấu nối điện các loại.

---

(210) **4-2023-28054**

(540)

eyeshare

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(731) XU KANG (CN)
No. 5 Changkouwu Villager Group, Huamenlou Village, Bijiashan Township, Heshan District, Yiyang, Hunan, China

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; bao kính đeo mắt; hộp đựng kính áp tròng; kính đeo mắt; mắt kính; thấu kính quang học.

---

(210) **4-2023-28055**

(540)

Eytlptoc

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(731) YUCHENG TONG (CN)
Rm. 401, Unit 2, Bldg. 32-1, Hongqi Pilot New Area, Huaihe Rd., Nangang Dist., Harbin, Heilongjiang, China

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; điện thoại thông minh; máy tính xách tay; tai nghe; kính đeo mắt thông minh; nhẫn thông minh.

---

(210) **4-2023-28056**

(540)

PLERY

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN ZHONGNUO CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
608, Block B, Zhantao Commercial Plaza, Taojindi E-commerce Incubation Base, Tenglong Road, Longping Community, Dalang St., Longhua Dist., Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ định tuyến mạng máy tính; ăng ten; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; bộ nắn điện; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ mở rộng tần số; thiết bị lưu trữ dữ liệu; bảng mạch in; chip [mạch tích hợp]; thiết bị truyền phát [viễn thông]; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; giao diện [cho máy tính]; tai nghe choàng đầu; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; cột ăng ten vô tuyến; micrô cho loa không dây; máy in không dây sử dụng với máy tính xách tay và thiết bị di động, có thể mang đi được; trung tâm điều khiển nhà tự động; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2023-28057**

(540)

CAVALRY
SolutionS

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.2.7; 26.3.2; 26.3.23; 26.7.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & DỊCH VỤ CÀ PHÊ CAVALRY (VN)
Thôn Thuận An, xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 11: Máy pha cà phê (dùng điện); máy rang cà phê (dùng điện); máy sấy cà phê; lò rang sấy cà phê (dùng điện).

Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; ca cao.

---

(210) **4-2023-28058**

(540)

Qmi House
BEAUTY SPA

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 25.3.15
(591) Xanh lá cây.
(731) ĐINH LỆ QUYÊN (VN)
Bon U3, thị trấn Ea T'Ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2023-28059**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.11.8
(591) Xanh dương, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP PHÚ LONG (VN)
Lô M4, đường trung tâm, KCN Long Hậu mở rộng, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-28060**

(540)

ECO LINE

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP PHÚ LONG (VN)
Lô M4, đường trung tâm, KCN Long Hậu mở rộng, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-28061**

(540)

ECOLINE

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP PHÚ LONG (VN)
Lô M4, đường trung tâm, KCN Long Hậu mở rộng, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-28062**

(540)

ALU STRONG
VẠN PHÁT HƯNG

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.4.1; 26.4.11; 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VẠN PHÁT HƯNG (VN)
Lô R1A đường số 6 khu công nghiệp Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-28063**

(540)

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.4.3; 26.4.9

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VẠN PHÁT HƯNG (VN)
Lô R1A đường số 6 khu công nghiệp Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-28064**

(540)

APEC LINE

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VẠN PHÁT HƯNG (VN)
Lô R1A đường số 6 khu công nghiệp Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-28065**

(540)

APECLINE

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VẠN PHÁT HƯNG (VN)
Lô R1A đường số 6 khu công nghiệp Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-28066**

(540)

ORANDE

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) SYNGENTA CROP PROTECTION AG (CH)
Rosentalstrasse 67, 4058 Basel, Switzerland

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chất diệt sâu bọ/côn trùng; thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2023-28072**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.5.6; 3.13.1; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Đỏ, hồng, xanh cốm, xanh lá cây, trắng, nâu, nâu nhạt.

(731) NGÔ THẾ THẢO (VN)
Thôn Hồi Quan, xã Tương Giang, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2023-28073**

(540)

HIỀN TRANG

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGÔ THẾ THẢO (VN)
Thôn Hồi Quan, xã Tương Giang, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2023-28074**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.9.14; 2.9.15; 9.7.22

(591) Xanh lá cây đậm, vàng nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN HOÀNG DIỄM THÚY (VN)
621 Nguyễn Thị Định, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; đào tại thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2023-28075**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.7; 3.4.14; 3.9.18; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đen, nâu, xanh lá cây, trắng đục, vàng nhạt.
(731) LÊ SỸ TUẤN (VN)
BI8.2 chung cư TM DV, số 70 Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28076**

(540)

CEFADINCAP

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thăng, phường Hàng Bột, quận Đông Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28077**

(540)

CEFRACAP

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28078**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PHARBADEM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28079**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DAPREBIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28080**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PHARBAGATRAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28081**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ORDAZOLIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28082**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ORNIPHABA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Tháng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28083**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ORNIDAZIOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28084**

(540)

JA ACADEMY

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh đen đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH JA WEDDING & EVENT ACADEMY VIETNAM (VN)
228 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ tổng hợp Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; xuất bản sách; sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2023-28085**

(540)

JA WEDDING.VN
DESIGN
WEDDING & EVENTS

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.13.25; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH JA WEDDING & EVENT ACADEMY VIETNAM (VN)
228 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ tổng hợp Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức hội thảo; tổ chức các sự kiện giải trí.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức hôn lễ, tiệc sinh nhật (nghi lễ, không bao gồm việc cung cấp dịch vụ ăn uống).

---

(210) **4-2023-28086**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.25; 25.7.8; 26.3.3; 26.3.4; 26.4.9; 26.7.25
(591) Xanh đen, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, cam, vàng, vàng nhạt, vàng xanh, xám, xám nhạt, đen, trắng.
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ; chất và chế phẩm diệt động vật gây hại; chất và chế phẩm diệt muỗi, ruồi, kiến và gián.

---

(210) **4-2023-28087**

(540)

home6

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 1.15.15; 26.1.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KC VIỆT NAM (VN)
Số 8, ngõ 279 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán cà phê tự phục vụ; quán trà; quán đồ uống; nhà hàng ăn uống; dịch vụ chuỗi quán cà phê (dịch vụ quán cà phê được nhượng quyền).

---

(210) **4-2023-28088**

(540)

studio
Art & Design

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh cổ vịt, xanh nõn chuối, xanh xám, trắng.
(731) KIẾN THỊ HUỆ (VN)
Thôn Quê, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; dịch vụ đào tạo; đào tạo và tư vấn đào tạo (kỹ năng mềm, kỹ năng sống), hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn định hướng nghề nghiệp); khóa đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2023-28089**

(540)

SOBINT

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CHỬ ĐỨC CƯỜNG (VN)
P406, A6A, tập thể Thành Công, đường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Khung nhôm kính; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; bản lề bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại trừ khóa điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: các sản phẩm khung nhôm kính, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ, bản lề bằng kim loại, khóa cửa bằng kim loại trừ khóa điện, vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-28090**

(540)

plant. voice

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HÂM HÒA (VN)
Khu phố 1B, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; tinh dầu.

---

(210) **4-2023-28091**

(540)

HANOWA

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐOÀN MẠNH LINH (VN)
A1 Vinhomes Gardenia đường Hàm Nghi, tổ dân phố số 16, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh, cụ thể là: loa, bộ khuếch đại âm thanh, ống nói, thiết bị trộn âm thanh, đầu máy karaoke.

---

(210) **4-2023-28094**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.16; 3.9.24
(591) Cam, nâu, hồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THANH THẢO (VN)
427 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-28095**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.11.13; 26.1.11; 26.4.18; 26.13.1
(591) Vàng, nâu, xanh lá cây, trắng, đỏ, đen.
(731) PHAN KIỀU NGÂN (VN)
Số 161 đường Nguyễn Huệ, ấp Long Mỹ, xã Long Thành Bắc, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; cung cấp sự hỗ trợ doanh nghiệp trong việc hoạt động nhượng quyền thương mại; dịch vụ quảng cáo kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2023-28096**

(540)

LUXURY ASIA

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN DOÃN THIỆU (VN)
113 Thống Nhất, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

---

(210) **4-2023-28097**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) LÂM CHÁNH TOÀN (VN)
156/11/14 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng cung cấp món đậu hũ thối; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-28098**

(540)

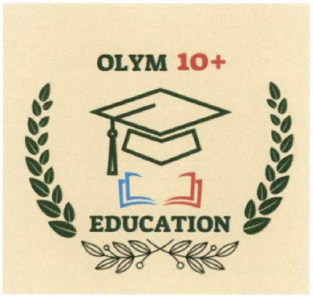

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.13.4; 9.7.22; 20.7.1; 24.17.5
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, xanh dương.
(731) HỒ THỊ MỸ TRANG (VN)
Tổ 2, khu phố 7, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; đào tạo ngoại ngữ; đào tạo toán tư duy.

---

(210) **4-2023-28100**

(540)

DANI

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI NAM PHƯƠNG (VN)
Km số 7, cụm công nghiệp Mai Sơn, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống tinh khiết.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: nước khoáng [đồ uống], nước uống tinh khiết.

---

(210) **4-2023-28101**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

KATOTOP

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KATO JAPAN (VN)
Lô F21 đường số 3, KDC công ty 8, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc trừ nhện, thuốc diệt nấm khuẩn, thuốc trừ bệnh cho cây; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2023-28102**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GENESIS

(531) 3.7.17; 26.5.1; 26.5.11; 26.11.8

(731) GOLDEN FRIENDS (GFC, LTD.) CORPORATION (TW)
13th Fl., No. 88, Sec. 2, Nanking East Road, Taipei, Taiwan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Thang máy; cần trục; máy nâng chuyển; động cơ điện dùng cho máy; máy phát điện.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu thang máy và máy phát điện; đại lý mua bán thang máy và máy phát điện; dịch vụ báo giá và đấu thầu thang máy và máy phát điện.

Nhóm 37: Lắp đặt và bảo dưỡng hoặc sửa chữa thang máy; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa máy móc cho thang máy và máy phát điện; bảo dưỡng và sửa chữa máy phát điện.

---

(210) **4-2023-28103**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 26.3.5; 26.3.23; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN SV (VN)
32/55 Phan Sào Nam, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in; in ốp sét; dịch vụ tuỳ chỉnh in 3D cho người khác; in mẫu vẽ; in trên lụa.

Nhóm 42: Thiết kế danh thiếp.

---

(210) **4-2023-28104**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.6; 26.4.18
(731) ESTELLE HOLDINGS CO., LTD. (JP)
4-3-13 Toranomon, Minato-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; gọng kính; mắt kính; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): kính đeo mắt, kính râm, gọng kính, mắt kính, dây của kính đeo mắt, bao kính đeo mắt.

---

(210) **4-2023-28105**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN MINH ĐỨC (VN)
551/142 Lê Văn Khương, KP7, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-28106**

(540)

KILLMISE

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ JIAKE LOHEV VIỆT NAM (VN)
Số nhà 175, đường Tái Định Cư, tổ 7, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chất diệt khuẩn làm sạch không dùng trong y tế; viên long não đuổi côn trùng; chất diệt côn trùng gia dụng; xịt ngừa côn trùng; chế phẩm chống mọt cắn; chế phẩm diệt ruồi; chất đuổi muỗi.

---

(210) **4-2023-28107**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ JIAKE LOHEV VIỆT NAM (VN)
Số nhà 175, đường Tái Định Cư, tổ 7, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; dầu thơm không dùng trong y tế; túi nhỏ để làm thơm đồ vải; chế phẩm làm thơm không khí; chất khử mùi cho vật nuôi; nước hoa dầu thơm; chế phẩm để giặt; chất thông cống.

Nhóm 05: Chất diệt khuẩn làm sạch không dùng trong y tế; viên long não đuổi côn trùng; chất diệt côn trùng gia dụng; xịt ngừa côn trùng; chế phẩm chống mọt cắn; chế phẩm diệt ruồi; chất đuổi muỗi.

---

(210) **4-2023-28108**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.5; 26.4.7; 26.15.15
(591) Xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ VIỆT TIẾN (VN)
6/1 đường số 6, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: vật tư thiết bị y tế, dược phẩm, thuốc.

---

(210) **4-2023-28109**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.5
(591) Xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ VIỆT TIẾN (VN)
6/1 đường số 6, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: vật tư thiết bị y tế, dược phẩm, thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế; dịch vụ bệnh viện.

---

(210) **4-2023-28111**

(540)

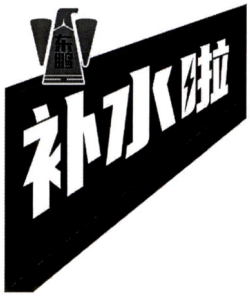

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.1; 3.7.7; 3.7.24; 26.4.4; 26.4.18
(731) EASTROC BEVERAGE (HONGKONG) CO., LIMITED (CN)
Rm F 6/F Mega Cube No 8 Wang Kwong Rd Kln Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước [đồ uống]; đồ uống tăng lực; nước ngọt; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống có nguồn gốc thực vật, không chứa cồn; nước ép rau [đồ uống]; chế phẩm không cồn để làm đồ uống; bia.

---

(210) **4-2023-28112**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 21.3.1; 26.1.1; 26.13.1
(731) TRẦN XUÂN TRƯỜNG (VN)
28-TT6.1 khu đô thị Ao Sào, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); quả cầu lông; túi đựng vợt bóng bàn; túi đựng vợt tennis hoặc vợt cầu lông; cần câu cá; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2023-28113**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 24.7.1; 24.7.23; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) LOHMANN HAAS PHARMACEUTICALS (CHINA) LIMITED (CN)
Unit 2606-10 26/F Delta House 3 On Yiu Street Shatin Nt, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tắm; xà phòng dạng lỏng để làm sạch cơ thể; nước rửa tay không chứa thuốc; chất tẩy rửa làm sạch quần áo; chất tẩy rửa làm sạch bát đĩa; chất tẩy rửa gia dụng; xà phòng tẩy rửa; xà phòng và chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất tẩy rửa dạng lỏng dùng trong máy rửa bát; chất tẩy rửa dạng gel dùng trong

máy rửa bát; chất tẩy rửa dạng bột dùng trong máy rửa bát; chất tẩy rửa dạng viên dùng trong máy rửa bát; chất tẩy rửa bồn cầu; tinh dầu thơm; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; tinh dầu dùng cho mục đích gia dụng; chất thơm dự trữ dùng cho máy khuếch tán tinh dầu điện tử; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; xà phòng; mỹ phẩm; nước xức tóc [không chứa thuốc]; chế phẩm đánh răng [không chứa thuốc]; chế phẩm làm thơm không khí; dầu gội đầu; bọt tắm, không cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28114**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 8.7.9; 26.1.1; 26.1.5
(591) Vàng, cam, nâu, trắng, vàng kem.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NAKI (VN)
103/12/23 đường số 20, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bỏng ngô; ngô (bắp) rang bơ.

---

(210) **4-2023-28115**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUHAKU (VN)
FA17, khu đô thị Thiên Đường Bảo Sơn, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cá koi; cá cảnh; động vật sống.

---

(210) **4-2023-28116**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh ngọc, vàng, đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SABIFA (VN)
Số 15 ngõ 20/5 Nguyễn Chánh, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm vitamin; thực phẩm cho em bé; thuốc dùng cho người; dược phẩm dùng cho người.

---

(210) **4-2023-28117**

(540)

Ariane
fine porcelain

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Xanh đen, nâu, trắng.
(731) UMBERTO CERAMICS INTERNATIONAL PVT. LTD. (IN)
Sadoliya, Galteshwar Road, Off. N H 8, Opp. GSPL, Prantij, Sabarkantha, Gujarat 383205, India
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng (không dùng điện) và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; lược; bọt biển; bàn chải, trừ chổi quét sơn; vật liệu dùng để làm bàn chải; dụng cụ dùng cho mục đích làm sạch; kính thô hoặc bán thành phẩm [trừ kính xây dựng]; đồ đựng bằng thủy tinh, sứ và đất nung không bao gồm trong các nhóm khác.

---

(210) **4-2023-28118**

(540)

DIAMOND.TQ

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM NGỌC QUÝ (VN)
Thôn 1, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy cà phê và nước sinh tố; dịch vụ cung cấp đồ ăn do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-28119**

(540)

NANG LUC VIET

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 26.11.12
(591) Xanh tím than, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ ĐÀO TẠO THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NĂNG LỰC VIỆT (VN)
Tầng 19, khu văn phòng, tòa nhà Indo China Park Tower, 04 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; trung tâm tiếng anh; cung cấp các khóa đào tạo; đào tạo kỹ năng kinh doanh; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; đào tạo kỹ năng sống.

---

(210) **4-2023-28120**

(540)

Hoang Viet Hospital
Dedication • Quality • Profession

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.5.20; 5.5.21; 24.1.1; 26.2.7
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, đỏ, xám, xám đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP HOÀNG VIỆT (VN)
Số nhà 45, đường Bình Thuận, tổ 12, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-28122**

(540)

HT
MOTOR

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.5.1; 26.11.8
(591) Vàng, đen.
(731) NGUYỄN HOÀNG TẤN (VN)
Tổ 11, xã Cam 2, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 12: Khung gầm cho xe cộ; nhông xe máy; xăm lốp xe cộ; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương chiếu hậu.

---

(210) **4-2023-28123**

(540)

Mink
FACIAL TISSUES

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.5; 26.3.4
(591) Be, xanh lá cây, hồng nhạt, đỏ đậm, tím, đỏ, hồng, vàng cam, vàng, nâu, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP ACF (VN)
Số nhà 10, ngõ 34, đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 16: Giấy hộp; giấy lau tay.

---

(210) **4-2023-28125**

(540)

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.15.11; 24.15.21

(591) Đỏ, vàng.

(731) NGUYỄN TÀI DƯƠNG (VN)
Ô 14, lô C16, khu C, KĐT Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: nồi lẩu dùng điện, bếp lẩu dùng điện, nồi chiên không dầu, máy xay, máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp chạy điện, máy vắt cam, máy làm sữa hạt, bình thủy điện, đèn sưởi, thiết bị sưởi ấm, nồi cơm điện, nồi áp suất, ấm đun siêu tốc, máy sấy tóc, máy đánh trứng, vợt muỗi, ổ cắm điện, cân sức khỏe, lò nướng, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], máy hút bụi, máy lọc nước, thiết bị lọc nước, máy lọc không khí, thiết bị lọc không khí, cây nước nóng lạnh, máy hút mùi, đồng hồ treo tường, đồng hồ chạy điện, quạt điện dùng cho cá nhân, quạt gió [điều hoà không khí], dụng cụ nấu nướng dùng điện, bếp nấu ăn, bếp ga, bếp từ, bếp hồng ngoại, nồi, xoong, chảo, bát, ấm chén, đồ thủy tinh, đồ sứ, dao, thớt, muôi (muỗng) múc, cây lau nhà, bình đựng đồ uống không dùng điện, bình đựng đồ uống dùng điện, bình giữ nhiệt dùng điện, bình giữ nhiệt không dùng điện, hót rác, bàn chải, thùng rác, thùng nhựa, giỏ nhựa, tủ nhựa, bàn ghế nhựa, hộp đựng thực phẩm, khay nhựa, khăn mặt, khăn tắm, thảm lau chân, chăn, ga, gối, đệm, hàng dệt may, quần áo, giấy ăn, giấy vệ sinh, giấy ướt, túi đựng thực phẩm, túi đựng rác, đồ chơi, dụng cụ thể thao, văn phòng phẩm, nước giặt, nước rửa bát, nước lau sàn, kem đánh răng, tã, bỉm, thực phẩm; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-28126**

(540)

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.17; 24.15.21; 26.3.23

(591) Đỏ, da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂM ĐỨC CHÍ GROUP 2660 (VN)
Số nhà 2b ngõ 61 phố Yên Hoà, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may đo; dịch vụ thêu thùa; in trên lụa; xử lý vải; gia công trang phục; cho thuê máy may.

---

(210) **4-2023-28127**

(540)

DIỆU THỦ Y SƯ

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM VĂN TẤN (VN)
Số 13 tổ 58, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ đào tạo về y tế; dịch vụ về đào tạo chăm sóc sức khỏe; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ dạy nghề khám chữa bệnh; dịch vụ đào tạo nghề khám chữa bệnh đông y.

---

(210) **4-2023-28128**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 6.19.9; 6.19.11; 18.5.1; 25.5.25

(591) Vàng, xanh lá cây, xanh da trời, xanh lam, nâu, đỏ, trắng, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT THẮNG (VN)
Tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm để kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2023-28129**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 4.5.1; 4.5.21; 5.3.14; 5.7.12; 5.7.23

(731) HSUEH, CHENG-JUI (TW)
No. 59, Weiwu St., Jiuru Township, Pingtung County 904, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Mứt nhão; trái cây đông lạnh; trái cây hầm; cùi của trái cây; vỏ trái cây; trái cây bảo quản trong cồn; nước ép chanh cho mục đích nấu ăn; rau sấy khô nhiệt độ thấp; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 32: Chất chiết xuất từ trái cây, không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước chanh; xi rô dùng cho nước chanh; nước ngọt; đồ uống từ bia pha với nước chanh (shandy).

---

(210) **4-2023-28130**

(540)

HITRUKI
TIẾNG LỘNG ƯƠNG QUYỀN

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 25.1.25; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HIỀN HUỆ (VN)
Số 173, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh gồm: bệt, lavabo, sen tắm, vòi chậu; lò nướng; máy sấy tóc.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: thiết bị vệ sinh gồm: bệt, lavabo, sen tắm, vòi chậu, lò nướng, máy sấy tóc, máy tạo kiểu tóc, buồng tắm đứng có vòi sen, thiết bị và phụ kiện nhà vệ sinh, chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh], chậu rửa gắn cố định, bồn cầu, bồn tiểu nam, bồn tắm, phụ kiện bồn tắm, vòi nước, vòi sen tắm đứng, phễu thoát sàn [bộ phận của hệ thống vệ sinh], bồn chứa nước bằng inox, ống dẫn nước bằng kim loại, van của ống dẫn nước bằng kim loại, ống dẫn chịu áp bằng kim loại, không bằng kim loại, khung cửa, không bằng kim loại, bồn chứanước bằng nhựa, gương phòng tắm, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), thùng không bằng kim loại, thanh vịn phòng tắm không bằng kim loại, bàn trang điểm trong phòng tắm, phụ kiệngương phòng tắm, giá để gương, giá rửa mặt (đồ đạc), giá kệ phòng tắm, van ống dẫn nước bằng chất dẻo, bộ phụ kiện bằng inox bao gồm: giá treo khăn tắm, thanh vắt khăn mặt, khay đựng xà phòng, bộ phụ kiện bằng inox bao gồm: giá treo khăn tắm, thanh vắt khăn mặt, khay đựng xà phòng, mỹ phẩm, mỹ phẩm tẩy da chết, kem dưỡng ẩm, kem mỹ phẩm, dầu gội đầu,dầu xả tóc, muối để tắm không dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, gel làm trắng răng, kem đánh răng, miếng ngậm làm thơm mát hơi thở, dải băng làmtrắng răng, nước xức tóc, keo xịt tóc, bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm tẩy trắng, nước thơm, nước hoa, sáp để làm rụng lông, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể,mục đích trang điểm), mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (có mục đích y tế), thực phẩm chức năng (có mục đích y tế), chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm ănkiêng thích hợp cho mục đích y tế, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, máy rửa mặt(hỗ trợ làm đẹp), máy xông mặt hơi nước (hỗ trợ làm đẹp), dụng cụ mát-xa cầm tay, dụng cụ mát-xa mắt, máy rung xoa bóp dùng điện, máy tăm nước dùng trong nha khoa, máy nâng cơ(thiết bị làm đẹp thẩm mỹ), máy đẩy tinh chất (thiết bị làm đẹp thẩm mỹ), lược chải chấy/rận, quần áo có tác dụng ép chặt/nén chặt, bàn chải đánh răng dùng điện, máy xông tinh dầu, bồnngâm chân dùng điện có thể mang đi được, đồ đạc phòng tắm.

(210) **4-2023-28134**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng, đen, ghi xám.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ THU MUA THANH LONG THỦY HOÀNG (VN)
Số nhà 868/8, ấp Thanh Tân, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán rau củ quả tươi, thanh long, sầu riêng, bưởi, khoai lang, mít, khóm, chuối, xoài.

---

(210) **4-2023-28135**

(540)

ABIAO

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đen.
(731) ĐOÀN MỸ HIỀN (VN)
344 KDC Cái Sơn Hàng Bàng, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán nước sâm; dịch vụ quán nước giải khát.

---

(210) **4-2023-28136**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.10
(591) Xanh lá cây, đỏ, xám, trắng.
(731) BÙI THANH TRIỀU (VN)
K. Đông Bình Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2023-28137**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.22; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN NGỌC KHÁNH TRANG (VN)
237 Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-28139**

(540)

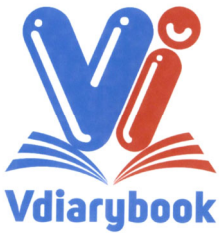

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3; 26.7.1; 26.11.3; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh.
(731) LÊ TRUNG HIẾU (VN)
Số 85 Ngô Gia Khảm, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tiếp thị; quảng cáo xúc tiến thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ giới thiệu, nối mạng và hẹn hò mang tính xã hội được cung cấp thông qua việc truy cập tới cơ sở dữ liệu máy tính và cơ sở dữ liệu có thể tra cứu trực tuyến.

---

(210) **4-2023-28140**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.13.1
(591) Xám, xanh rêu, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
137/28 Phan Văn Hớn, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm đẹp (dịch vụ spa); dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ xoa bóp vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-28141**

(540)

CRYSTAL SYMPHONY

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CRYSTAL CRUISES LTD. (BS)
Charlotte House, 1st Floor, Shirley & Charlotte Streets, Nassau, Bahamas
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch bằng tàu biển.

---

(210) **4-2023-28142**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Dobby

(731) HK DOBBY GROUP LIMITED (CN)
Flat 7 Blk B 23/F Hoover Ind Bldg No 26-38 Kwai Cheong Rd Kwai Chung Nt Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; thịt; trái cây dầm đường; mứt nhão; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Bánh quy; bột nhồi; kẹo; thạch hoa quả [bánh kẹo]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-28143**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CHERRY HOTEL

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hàng hóa và hành khách; đại lý vé máy bay; dịch vụ cung cấp thông tin về du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn cho khách du lịch.

---

(210) **4-2023-28144**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CHERRY HOTEL

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng phục vụ).

---

(210) **4-2023-28145**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

TÔ NGA DŨNG

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hàng hóa và hành khách; đại lý vé máy bay; dịch vụ cung cấp thông tin về du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn cho khách du lịch.

---

(210) **4-2023-28146**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

TÔ NGA DŨNG

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng phục vụ).

---

(210) **4-2023-28147**

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

TO NGA DUNG

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hàng hóa và hành khách; đại lý vé máy bay; dịch vụ cung cấp thông tin về du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn cho khách du lịch.

---

(210) **4-2023-28148**

(540)

TO NGA DUNG

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng phục vụ).

---

(210) **4-2023-28149**

(540)

Cherry Luxury Hotel

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Vàng nâu, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hàng hóa và hành khách; đại lý vé máy bay; dịch vụ cung cấp thông tin về du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn cho khách du lịch.

---

(210) **4-2023-28150**

(540)

Cherry Luxury Hotel

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Vàng nâu, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÔ NGA DŨNG (VN)
Số 224/10/6 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng phục vụ).

---

(210) **4-2023-28151**

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(731) TĂNG THÀNH SƠN (VN)
134 Nguyễn Văn Kỉnh, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ).

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển; dịch vụ kho bãi.

---

(210) **4-2023-28152**

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

V'anhalla

(731) WI MYOUNG JIN (KR)
#517, 1391, Jungang-ro, I1sanseo-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu dùng cho mục đích làm sạch; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2023-28153**

(220) 03/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

NYCT

Như Ý Cát Tường

(731) TĂNG THÀNH SƠN (VN)
134 Nguyễn Văn Kỉnh, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: đồ trang sức bằng vàng, kim loại quý, vàng trang sức mỹ nghệ, vàng bạc đá quý, đá quý, tranh dát vàng.

---

(210) **4-2023-28154**

(540)

Như Ý Cát Tường

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) TĂNG THÀNH SƠN (VN)
134 Nguyễn Văn Kỉnh, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng; kim loại quý; vàng trang sức mỹ nghệ; vàng bạc đá quý; đá quý; tranh dát vàng.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: đồ trang sức bằng vàng, kim loại quý, vàng trang sức mỹ nghệ, vàng bạc đá quý, đá quý, tranh dát vàng.

---

(210) **4-2023-28155**

(540)

CCA

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) GUANGDONG CAIPO TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Tucheng Industrial Zone, Lianshang Town, Chenghai District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; mô hình thu nhỏ của xe cộ; xe cộ đồ chơi; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa; mô hình đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi].

---

(210) **4-2023-28156**

(540)

AIRGOSERVICE

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) GUANGZHOU LANGGUO ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 238, Room 406, No. 1 Yichuang Street, (Sino-Singapore Guangzhou Knowledge City) Huangpu District, Guangzhou

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ nền tảng [paas]; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến.

---

(210) **4-2023-28157**

(540)

LUNA HOME

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.7.6
(731) CÔNG TY TNHH THÀNH CÔNG NHẬT HOÀNG (VN)
Số 9 ngõ 180 Phương Mai, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Vỏ nệm (vỏ đệm); vỏ gối; khăn trải giường (ga trải trường); chăn; vỏ chăn.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán xuất nhập khẩu vỏ nệm (vỏ đệm): vỏ gối, khăn trải giường (ga trải trường), chăn, vỏ chăn.

---

(210) **4-2023-28158**

(540)

U·KOU

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) FANG DA (CN)
No.22, Shichiqiao, Kangshan Village, Yangming Street, Yuyao, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Máy làm kem lạnh; nồi chiên không dầu; máy sấy tóc; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi ấm tay được cấp điện qua cổng usb; đèn; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh; van khóa (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2023-28159**

(540)

金木棉
Jin mumian

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) PO SANG TOBACCO (INTERNATIONAL) CO., LIMITED (CN)
Unit 16-17, 20/F., North Tower, Concordia Plaza, No. 1 Science Museum Rd., Tsim Sha Tsui East, Kowloon, Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2023-28160**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.3.1; 26.2.3; 26.2.7; 26.4.4; 26.4.5
(591) Nâu, bạc, bạc ánh xanh, đen.
(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe tải; xe ô tô; xe ô tô con; giảm xóc cho ô tô; bánh xe cộ; vỏ xe ô tô.

---

(210) **4-2023-28161**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.3.7
(731) CHINA MOBILE INTERNATIONAL LIMITED (CN)
29/F., & 30/F., Tower 1, Kowloon Commerce Ctr., 51 Kwai Cheong Road, Kwai Chung, NT, Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; thông tin liên lạc bằng điện báo; thông tin liên lạc bằng điện thoại; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy vi tính; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; thông tin về viễn thông; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; gửi tin nhắn; hãng tin tức; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền phát qua vệ tinh; truyền dữ liệu theo dòng liên tục (streaming); cho thuê thiết bị viễn thông; cung cấp kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ hội thảo từ xa; dịch vụ điện thoại; truyền thư điện tử; truyền tệp tin số; cấp quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu cho người dùng; truyền video theo yêu cầu; hội nghị truyền hình; hộp thư thoại; phát sóng không dây; truyền bản fax; cho thuê máy fax; cho thuê thiết bị gửi tin nhắn; cho thuê mô đem; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; cho thuê điện thoại; phát sóng chương trình truyền hình.

---

(210) **4-2023-28162**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.4
(731) NGUYỄN THỊ PHƯỢNG (VN)
Số 63, đường Cô Bắc, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-28163**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2; 26.4.2
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, xanh lá mạ.
(731) LÊ XUÂN TÙNG (VN)
Số 505, tổ 25, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà.

---

(210) **4-2023-28164**

(540)

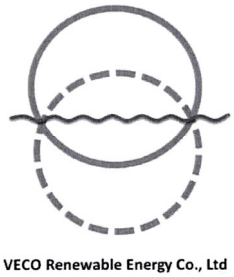

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.11.11
(731) ĐÀM QUANG MINH (VN)
218C, phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy công cụ; cơ cấu truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy phát điện khẩn cấp.

Nhóm 09: Thiết bị cung cấp điện; thiết bị cung cấp điện liên tục (ups); cuộn dây điện từ; tủ phân phối điện.

Nhóm 39: Dịch vụ cung cấp điện năng; truyền tải điện năng; mua bán điện năng.

---

(210) **4-2023-28165**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 4.3.19
(731) FUZHOU TASITING CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 2301, 23rd Floor, Building 2, Huajian Building, No. 12, 16, and 18 Keji East Road, Fuzhou High Tech Zone, Fujian Province, China. 350108
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mì kẹp nhân; bánh kẹp pho mát [bánh xăng-đuých]; bột nhồi; chế phẩm ngũ cốc; bánh.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch

vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2023-28166**

(540)

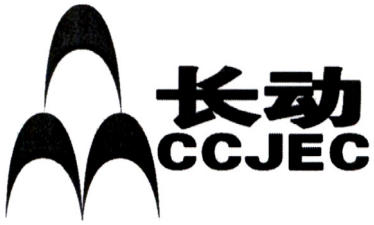

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 26.2.7
(731) CHINA CHANG JIANG ENERGY CORPORATION (CN)
No. 6, Fozuling 1st Road, East Lake New Technology Development Zone, Wuhan City, Hubei Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Tua bin hơi nước; máy phát điện; tua bin thuỷ lực; thiết bị thủy điện để sản xuất điện; bộ ngưng tụ hơi nước [bộ phận của máy]; động cơ diesel, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2023-28167**

(540)

AIRGOCAST

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) GUANGZHOU LANGGUO ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 238, Room 406, No. 1 Yichuang Street, (Sino-Singapore Guangzhou Knowledge City) Huangpu District, Guangzhou
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế hệ thống máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến.

---

(210) **4-2023-28168**

(540)

AIRGOSERVICE

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) GUANGZHOU LANGGUO ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 238, Room 406, No. 1 Yichuang Street, (Sino-Singapore Guangzhou Knowledge City) Huangpu District, Guangzhou
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màn hình video; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; chip [mạch tích hợp]; khoá điện; micrô; bảng mạch in.

---

(210) **4-2023-28169**

(540)

AIRGOCAST

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) GUANGZHOU LANGGUO ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 238, Room 406, No. 1 Yichuang Street, (Sino-Singapore Guangzhou Knowledge City) Huangpu District, Guangzhou

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màn hình video; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; chip [mạch tích hợp]; khoá điện; micrô; bảng mạch in.

---

(210) **4-2023-28170**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.2; 26.3.5; 26.11.8

(731) QIU.XU (CN)
No8.group 22, Cross Harbour, Heqiao Village, Tangqiao Town, Zhangjiagang City, Suzhou City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách da; balo da; ví da; vali [hành lý]; vật liệu giả da; ô.

Nhóm 25: Thắt lưng da [trang phục]; quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2023-28171**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 25.12.1
(591) Cam, vàng, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN KHẮC DŨNG (VN)
P301, tòa N01 CC ngõ 259 Yên Hòa, tổ 14, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu trầm hương; bột trầm hương dùng để làm nhang; nén hương (hương thắp); hương trầm (hương thắp); miếng gỗ có mùi thơm (ướp nước hoa); hỗn hợp hoa khô và hương liệu dùng để tỏa mùi thơm.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: tinh dầu

trầm hương; bột trầm hương dùng để làm nhang; nén hương (hương thắp); hương trầm (hương thắp); miếng gỗ có mùi thơm (ướp nước hoa); hỗn hợp hoa khô và hương liệu dùng để tỏa mùi thơm.

---

(210) **4-2023-28172**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KINGTECH (VN)
Số 17 Diệp Minh Châu, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết đóng chai; nước khoáng đóng chai.

---

(210) **4-2023-28173**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.7.3; 9.7.1; 11.1.6; 11.3.7; 25.1.6
(591) Vàng, vàng nhạt, xanh lá, đen, trắng.
(731) NGUYỄN VŨ KHOA (VN)
Xóm 17, xã Hải Đường, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ bán đồ ăn mang về (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn nhanh.

---

(210) **4-2023-28174**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.1; 5.11.19; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.18; 26.1.1
(591) Da cam, xanh lá mạ, xanh lá mạ nhạt, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TIỆM ĂN VẶT RO+ (VN)
283 Lê Duẩn, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn phục vụ món ăn vặt (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ uống từ trà.

---

(210) **4-2023-28175**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.15.11; 26.1.1
(731) SHINE MOOD INTERNATIONAL CO., LTD (TW)
No. 16, Aly. 24, Ln. 711, Bo'ai St., Taihe Vil., Zhubei City, Hsinchu County 30265, Taiwan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê và dịch vụ ăn nhẹ; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống mang đi (do nhà hàng thực hiện); phục vụ trà, cà phê, ca cao, đồ uống có ga hoặc nước trái cây; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-28176**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(591) Xanh tím than, đỏ tươi, ghi đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PHÚ AN (VN)
Tổ dân phố Lương Xá, phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm; nhôm; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-28177**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.11.7; 3.11.24; 26.4.9
(731) SHENZHEN LETU TOYS CO, LTD (CN)
Floor 2, 5th Floor, No. 355 Huarong Road, Tongsheng Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 28: Khối lắp ghép [đồ chơi]; thẻ tiền hình tròn dẹt dùng cho trò chơi; trò chơi; nhà của búp bê; trò chơi ghép hình; mô hình đồ chơi; nhà chơi cho trẻ em; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; phòng cho búp bê; mô hình đồ chơi.

---

(210) **4-2023-28178**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.1; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Vàng da cam, vàng nhạt, trắng.
(731) G-YEN HUTONG CO., LTD. (TW)
2f., No.5, Ln. 2, Siwei Ln., Zhongzheng rd., Xindian Dist., New Taipei City 231021, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn hâm nóng tại bàn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán bia; dịch vụ nhà hàng tiệc nướng; nhà hàng phục vụ đồ uống và chỗ nghỉ ngơi (nhà hàng izakaya).

---

(210) **4-2023-28179**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.16; 3.1.24; 3.17.0
(591) Đen, nâu nhạt, nâu đậm, nâu vàng.
(731) LƯU THỊ KIM YẾN (VN)
Tổ 8, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn cho chó mèo và thú cưng.

---

(210) **4-2023-28180**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 5.5.1; 26.1.2
(731) TSAI HAW MING (VN)
16/47/24 Nguyễn Thiện Thuật, phường 02, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; dầu dưỡng tóc; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-28181**

(540)

MBX

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) QUAN VĂN ANH (VN)
Số nhà 68A, tổ 9, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-28182**

(540)

HTLike

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP LỰC ĐỒNG TÂM (VN)
Số 330 đường Yên Trung, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn nhà; nước lau kính; nước tẩy rửa bồn cầu; nước rửa xe bọt tuyết.

---

(210) **4-2023-28183**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.11; 11.3.3

(591) Xanh dương, đỏ, vàng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH QUÁN GHIỀN (VN)
209 Hoàng Sa, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do quán ăn thực hiện; dịch vụ cửa hàng bánh (cung cấp bánh do cửa hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn mang đi (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2023-28184**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.11; 5.1.8; 5.1.16; 5.5.19; 5.5.21; 6.19.5; 7.1.5; 7.1.24; 7.5.10

(591) Đỏ, vàng.

(731) CHU QUÝ LONG (VN)
33/62/10 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Long nhãn sấy khô; hạt sen khô; tâm sen khô.

Nhóm 30: Trà hoa cúc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: long nhãn sấy khô, hạt sen khô, tâm sen khô, trà hoa cúc.

---

(210) **4-2023-28185**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.11.3; 26.11.8; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, xanh dương, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG VICEM HẢI PHÒNG (VN)
Số nhà 7, đường Hùng Duệ Vương, phường Gia cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; bê tông; xi măng; bê tông trộn sẵn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: vật liệu xây dựng phi kim loại, bê tông, xi măng, bê tông trộn sẵn.

---

(210) **4-2023-28186**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.6; 26.13.1
(591) Trắng, xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SAL SUN (VN)
Tầng 4, tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123, đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 33: Đồ uống hỗn hợp có cồn (cocktail); đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; nước trái cây có cồn; chiết xuất hoa quả có cồn.

---

(210) **4-2023-28187**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.7.13; 5.7.23; 26.4.18
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI IFOOD (VN)
15BT3, đường Foresa 5A, khu đô thị sinh thái Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo; bánh ngọt; bánh quy; sôcôla; bánh mỳ.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bánh kẹo, kẹo, bánh ngọt, bánh quy, sôcôla, bánh mỳ.

---

(210) **4-2023-28188**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.5; 2.3.16; 26.1.2; 26.4.2; 26.11.3; 26.11.8
(591) Màu xanh đậm, xanh nhạt, đen, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TẠ MINH QUANG (VN)
15 đường 3C, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc; khăn vệ sinh [khăn lau khử trùng]; băng vệ sinh; tã lót dùng cho người không kiềm chế được; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế như: thực phẩm làm đẹp da, thực phẩm giảm cân.

---

(210) **4-2023-28189**

(540)

KUN

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) LÝ QUỐC DÂN (VN)
Khu phố Lâm Trúc 1, phường Hoài Thanh, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Tập giấy viết [văn phòng phẩm]; tờ giấy [văn phòng phẩm]; bút [đồ dùng văn phòng]; bút lông để viết; hộp cho bút; văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Cặp học sinh; ba lô học sinh; túi xách học sinh; túi xách (thời trang); vali (hành lý); ví tiền.

Nhóm 21: Đồ nhựa gia dụng: nồi, xô, chậu, rổ rá; bình uống nước học sinh inox; ly uống nước học sinh inox.

Nhóm 25: Quần áo (thời trang); thắt lưng (trang phục thời trang); đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ.

Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bằng gỗ; đồ chơi xếp hình (đồ chơi trẻ em); gấu bông (đồ chơi trẻ em); xe ba bánh cho trẻ em (đồ chơi trẻ em); đồ chơi sáng tạo (đồ chơi trẻ em); đồ chơi học liệu (đồ chơi trẻ em).

---

(210) **4-2023-28190**

(540)

(511) Nhóm 29: Củ cải sấy; khoai sấy.

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xanh lá cây, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH ĐINH THỊ THẮM (VN)
Phố Chu Văn An, thị trấn Đầm Hà, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh

---

(210) **4-2023-28191**

(540)

LoveUp

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN VĂN KHOA (VN)
Thôn Đồn Cầu Bằng, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

---

(210) **4-2023-28192**

(540)

(511) Nhóm 30: Xôi; bánh mì; phở; bún; cơm.

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.11.8
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) LƯƠNG THỊ HỒNG YẾN (VN)
35B Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2023-28193**

(540)

(511) Nhóm 30: Xôi; bánh mì; phở; bún; cơm.

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.11.8
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) LƯƠNG THỊ HỒNG YẾN (VN)
35B Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2023-28194**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.11.8
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) LƯƠNG THỊ HỒNG YẾN (VN)
35B Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Xôi; bánh mì; phở; bún; cơm.

---

(210) **4-2023-28195**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.11.8
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) LƯƠNG THỊ HỒNG YẾN (VN)
35B Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Xôi; bánh mì; phở; bún; cơm.

---

(210) **4-2023-28196**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 7.3.2
(591) Xanh lá cây, xám.
(731) TRƯƠNG THỊ THU HƯƠNG (VN)
6C Tú Xương, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê xe.

---

(210) **4-2023-28197**

(540)

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đen.
(731) TÔ TUẤN KIỆT (VN)
Ấp Mỹ Lương, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; bồn tắm có vòi sen; vòi hoa sen; vòi nước.

Nhóm 19: Cửa, không bằng kim loại; gạch [vật liệu chịu lửa]; tấm lát, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; tấm ốp tường, không bằng kim loại; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 20: Tủ nội thất; tủ phòng tắm; gương soi; tấm gương mỏng, nhỏ để lát, ốp; gương thông minh (gương soi là mục đích chính); gương đèn led (gương có gắn đèn led, gương soi là mục đích chính).

---

(210) **4-2023-28198**

(540)

DINOSAUR

(220) 03/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỮNG TIA NẮNG SỚM (VN)
267/2 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ thăm dò dư luận; dịch vụ mua bán các sản phẩm: văn phòng phẩm, đồ dùng gia đình bằng sành sứ, đất nung, thủy tinh, nhựa, gỗ bao gồm ly thủy tinh, ly sứ, chén sứ, chén thủy tinh, thìa (muỗng), dĩa (nĩa), bình hoa, bàn, ghế, tủ quần áo, giường, đồ gỗ, đồ trang trí nội ngoại thất bằng gỗ và mây tre.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; dịch vụ tráng rửa phim ảnh; dịch vụ xử lý phim điện ảnh.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ sản xuất chương trình truyền hình; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ trường quay; dịch vụ lồng tiếng; dịch vụ lồng nhạc.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế đồ họa nghệ thuật; dịch vụ tư vấn thiết kế trang website; dịch vụ thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ phân tích hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2023-28302**

(540)

TecH DNA

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 3.7.19; 7.3.1; 14.5.2; 20.7.1
(591) Trắng, cam, xám.
(731) LẠI THỊ MỸ HẠNH (VN)
Phòng 02.10 chung cư D-vela, số 1177 Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn nghiệp vụ thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ giới thiệu việc làm; marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; giảng dạy; đào tạo lại nghề; hướng dẫn nghề nghiệp; thông tin về giáo dục.

---

(210) **4-2023-28303**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PYNT (VN)
274 Thống Nhất, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2023-28304**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1
(591) Trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỒ PHÚC KHANG (VN)
957 Âu Cơ, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cacao; trà; cacao.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-28305**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 25.5.25; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, đỏ cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT RI BANG (VN)
Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Keo/hồ/chất dính dùng trong công nghiệp; keo/hồ/chất dính dùng cho da thuộc; chất dính/chất kết dính/chất keo để dán quảng cáo/áp phích/yết thị; keo.

Nhóm 35: Mua bán: keo, hồ, chất dính dùng trong công nghiệp, keo, hồ, chất dính dùng cho da thuộc, chất dính, chất kết dính, chất keo để dán quảng cáo, áp phích, yết thị, keo.

---

(210) **4-2023-28306**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.8; 2.1.16; 2.7.2; 2.7.13
(591) Nâu, xám, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MUSCLE UP (VN)
5/13 đường 49, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ trưng bày sản phẩm; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ thương mại như mua bán hàng hóa là thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế, chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế, thực phẩm bổ sung vi chất, thực phẩm chức năng.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị; trại tập luyện thể thao; tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2023-28307**

(540)

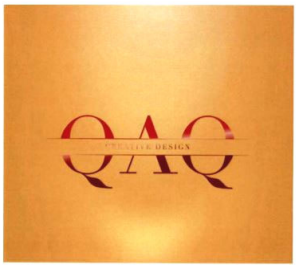

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.8
(591) Hồng, đỏ, tím, cam, vàng, trắng.
(731) PHẠM ÁI QUỐC (VN)
15/14/5 đường số 5, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Móng giả; chế phẩm để chăm sóc móng; nước sơn móng; vecni làm bóng móng; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân.

Nhóm 35: Mua bán: móng giả, chế phẩm để chăm sóc móng, nước sơn móng, vecni làm bóng móng, chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân.

---

(210) **4-2023-28308**

(540)

SHARP Purefit

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHARP KABUSHIKI KAISHA ALSO TRADING AS SHARP CORPORATION (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Máy làm sạch không khí; thiết bị làm sạch không khí; thiết bị lọc không khí; bộ lọc cho máy làm sạch không khí; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí; máy điều hòa

không khí; thiết bị hút ẩm; thiết bị giữ ẩm; thiết bị khử mùi không khí; bộ lọc cho điều hòa không khí.

---

(210) **4-2023-28309**

(540)

JUVENIS MAXIME

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.9.1; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25
(591) Xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH JUVENIS MAXIME (VN)
Phòng 3.03, tòa nhà Lê & Trần, số 9, khu 284, đường Nguyễn Trọng Tuyển, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; giảng dạy; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ giáo dục và đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo (về đào tạo và giáo dục); dịch vụ tư vấn du học.

---

(210) **4-2023-28310**

(540)

JIANXIN

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, trắng, xám.
(731) JIANXIN TYRE (FUJIAN) CO., LTD. (CN)
No. 2068, Hi-tech Industrial Park North Nige, Yong'an, Fujian, China
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe; phương tiện giao thông trên không; phương tiện giao thông đường thuỷ; bánh xe cộ; lốp cho xe cộ; lốp ô tô; bộ đồ để vá săm xe; lốp đặc cho xe cộ; lốp xe bơm khí; lốp xe đạp.

---

(210) **4-2023-28311**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.3.1; 3.3.24
(731) JIANXIN TYRE (FUJIAN) CO., LTD. (CN)
No. 2068, Hi-tech Industrial Park North Nige, Yong'an, Fujian, China
(740) Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe; phương tiện giao thông trên không; phương tiện giao thông đường thuỷ; bánh xe cộ; lốp cho xe cộ; lốp ô tô; bộ đồ để vá săm xe; lốp đặc cho xe cộ; lốp xe bơm khí; lốp xe đạp.

---

(210) **4-2023-28313**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20
(591) Đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG ONG (VN)
30 đường số 8, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem bôi dùng cho da (mỹ phẩm); mỹ phẩm; miếng bông mỹ phẩm được làm ẩm hoặc được tẩm chất làm sạch dùng cho cá nhân (dùng cho mục đích mỹ phẩm) hay được làm ẩm hoặc được tẩm nước thơm mỹ phẩm; hoặc khăn lau mỹ phẩm được làm ẩm hoặc được tẩm chất làm sạch dùng cho cá nhân (dùng cho mục đích mỹ phẩm) hay được làm ẩm hoặc được tẩm nước thơm mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; sữa dùng để chăm sóc sắc đẹp (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-28314**

(540)

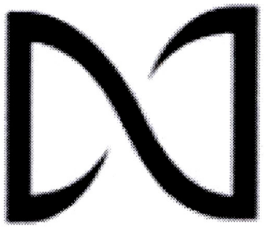

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.1.19; 24.17.5; 24.17.8; 26.2.7
(731) CÔNG TY TNHH SUNVIET (VN)
Số 236, đường Nguyễn Văn Năng, tổ dân phố số 22, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng (PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; giày.

Nhóm 35: Mua bán hàng thời trang bao gồm: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, thắt lưng, găng tay, giày.

---

(210) **4-2023-28316**

(540)

HỔ BÁO

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đen.
(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
377 Nguyễn Công Phương, tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-28317**

(540)

ARES

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ARES (VN)
391/19 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể thao; quần áo bơi; giày thể thao; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2023-28318**

(540)

TRIKY

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đen.
(731) TRẦN THỊ MỘNG TUYỀN (VN)
496/AT1, ấp An Thạnh 1, xã An Ngãi Trung, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 12: Xe đẩy trẻ em; ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ]; ghế ngồi ô tô dùng cho trẻ em; xe đạp; xe scooter tự cân bằng; màn chống muỗi dùng cho xe đẩy trẻ em.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm xe đẩy trẻ em, ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ], ghế ngồi ô tô dùng cho trẻ em, xe đạp, xe điện tự cân bằng (scooter), màn chống muỗi dùng cho xe đẩy trẻ em, đồ gỗ và hàng trang trí nội thất (giường, tủ,bàn, ghế, giá, kệ), nôi (cũi) cho trẻ em bằng gỗ hoặc bằng điện, quây cũi (nôi) bằng nhựa, xe tập đi cho bé, đồ chơi, đồ chơi cho trẻ em, đồ chơi dùng cho mục đích giáo dục, đồ chơi lắp ghép mô hình, búp bê, thú nhồi bông.

---

(210) **4-2023-28319**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) TRẦN THỊ THU SƯƠNG (VN)
13/21 Lê Lợi, khu phố Mỹ Hiệp, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-28320**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.1; 25.1.9; 25.1.10
(591) Trắng, vàng đồng.
(731) TRỊNH VĂN TIỆP (VN)
Thôn Mụ, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 28: Trò chơi bi-a và các bộ phận và phụ kiện của chúng, cụ thể là túi đựng gậy bi-a, bóng dùng trong môn bi-a, gậy bi-a, giá để gậy bi-a, dụng cụ để chơi trò chơi bi-a.

---

(210) **4-2023-28321**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 9.3.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, hồng, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỆT KIM LÝ GIA NGUYỄN (VN)
Ấp 2, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 25: Quần; áo; trang phục; giày; dép; mũ.

---

(210) **4-2023-28322**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.13.25; 26.15.15
(591) Hồng tím.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ C'ELAUD (VN)
142 Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-28323**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 4.5.1; 5.5.16; 5.5.21; 26.3.1
(591) Đỏ đất, vàng đồng.
(731) HỘ KINH DOANH NHÀ HUYỀN (VN)
Thửa đất số 370, tờ bản đồ số 16, (số 157E), tổ 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa dưỡng sinh đông y; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa y tế; dịch vụ điều trị y tế được cung cấp bởi cơ sở spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu; xoa bóp.

---

(210) **4-2023-28324**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 24.9.1; 26.1.2
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VNXGROUP (VN)
Số nhà 10 ngõ 193 ngách 193/220/119 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

---

(210) **4-2023-28325**

(540)

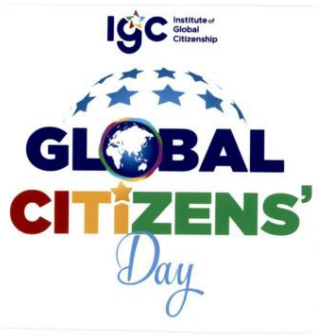

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.5; 1.1.10; 1.5.1; 1.13.1
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, xanh da trời, đỏ, vàng, xanh lá cây, tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC THÀNH THÀNH CÔNG (VN)
Số 8, Phan Đình Giót, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; giáo dục mầm non; giáo dục tiểu học; giáo dục trung học cơ sở; giáo dục trung học phổ thông; giáo dục nghề nghiệp; đào tạo cao đẳng; đào tạo đại học; dạy ngoại ngữ; dạy tin học; tư vấn giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; dịch vụ kiểm tra giáo dục; tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên; đào tạo thực hành; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu khoa học về giáo dục [con người]; dịch vụ phát triển và ứng dụng kiến thức khoa học giáo dục vào cuộc sống bao gồm cả sư phạm học và lý luận giáo dục; dịch vụ nghiên cứu khoa học xã hội; điều tra và tìm kiếm trong cơ sở dữ liệu và trên internet cho các mục đích khoa học và nghiên cứu; cung cấp thông tin khoa học nhằm thúc đẩy nhận thức và sự ủng hộ tích cực của công chúng và sự tham gia của công chúng và sự tham gia của cộng đồng vào nghiên cứu khoa học, sáng tạo và bảo vệ môi trường.

---

(210) **4-2023-28326**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.7; 5.1.8; 5.1.16; 5.3.20; 7.1.24; 7.3.11
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) ĐẶNG XUÂN HẢI (VN)
152/24 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản bao gồm: bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, cho thuê mua bất động sản (căn hộ, căn hộ cao cấp, khu biệt thự, văn phòng); dịch vụ quản lý bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; du lịch sinh thái; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; thông tin du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán bar.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe sắc đẹp; spa; xoa bóp(massage); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trang điểm; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-28328**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, hồng, đỏ.
(731) LÊ VĂN BÌNH (VN)
Thôn Hoàng Trung, xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Dồi lợn; thịt; thịt dăm bông; xúc xích; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

---

(210) **4-2023-28329**

(540)

BONEPROVE

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHÚ THÁI (VN)
Số 8 phố Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28330**

(540)

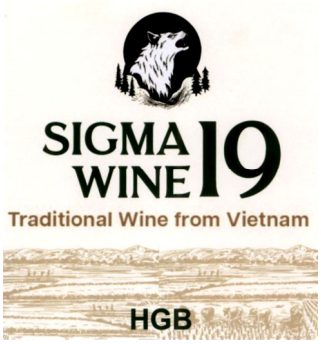

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.8; 5.1.1; 5.1.8; 6.1.2; 6.19.5; 6.19.9; 26.1.1
(591) Đen, trắng, vàng nâu, vàng nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC HOÀNG GIA (VN)
Khu Lãm Trại, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu gạo; rượu mạnh; rượu mùi; rượu nếp.

---

(210) **4-2023-28331**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh, trắng, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐỨC THÀNH (VN)
Số 44/109 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán xăng dầu.

---

(210) **4-2023-28333**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG DƯỢC TOÀN CẦU (VN)
275 Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, chế phẩm diệt côn trùng, thức ăn cho thủy sản, lúa gạo.

---

(210) **4-2023-28334**

(540)

HS.GLOBAL AGROCHEMICAL
HS.NÔNG DƯỢC TOÀN CẦU

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG DƯỢC TOÀN CẦU (VN)
275 Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, chế phẩm diệt côn trùng, thức ăn cho thủy sản.

---

(210) **4-2023-28335**

(540)

NOBITA optics

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 1.15.23; 24.17.8; 26.1.2; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, xanh ngọc, đỏ.
(731) BÙI ĐỨC TÀI (VN)
1/1/1A19 Linh Đông, khu phố 7, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; tròng kính; kính áp tròng; mắt kính thuốc; thiết bị đo khúc xạ quang học.

---

(210) **4-2023-28336**

(540)

B H
Biên Hòa Hotel

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 7.1.6; 7.1.12; 24.1.1; 26.1.1; 26.4.7; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương, xanh mạ non, xanh ngọc.
(731) HỘ KINH DOANH BIÊN HÒA HOTEL (VN)
N39-40, đường N7, Võ Thị Sáu, khu phố 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2023-28337**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20
(591) Xanh lá, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NÔNG TRẠI 3 TÌNH (VN)
Ấp 16, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; cam tươi.

---

(210) **4-2023-28339**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh, nâu.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT ĐŨA CHÍ NGUYỆN (VN)
Ấp Tắc Gốc, xã Viên An, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 21: Đũa (đũa ăn).

---

(210) **4-2023-28340**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.16; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng, vàng, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ TÂN PHÁT LỢI (VN)
Ấp Tân Lập, xã Ân Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 30: Bánh phồng; muối tôm.

---

(210) **4-2023-28341**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 3.9.1
(591) Nâu, vàng, xanh dương, đỏ, cam, xanh lá, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ HƯNG HIỆP TIẾN (VN)
Ấp Hưng Hiệp, xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 29: Chả cá.

---

(210) **4-2023-28342**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 5.1.5; 5.3.13; 6.19.9; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, xanh ngọc đậm, nâu đậm, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ TÀI THỊNH PHÁT FARM (VN)
Ấp Lung Đước, xã Tam Giang, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 29: Tôm đã qua chế biến: tôm khô, chả tôm, chà bông tôm.

---

(210) **4-2023-28343**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh dương, xanh da trời, vàng, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT NƯỚC MẮM NGỌC TRÂN (VN)
Khóm 5, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2023-28344**

(540)

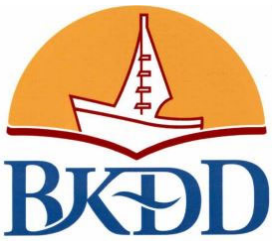

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.3.2; 18.3.23; 20.7.1; 26.2.3; 26.2.7
(591) Vàng, đỏ, trắng, xanh dương.
(731) HỢP TÁC XÃ BA KHÍA ĐẦM DƠI (VN)
Ấp Cây Kè, xã Quách Phẩm Bắc, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 29: Thủy sản đã qua chế biến: ba khía muối, ba khía trộn sẵn, mắm tôm chua ngọt.

---

(210) **4-2023-28345**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.4; 1.1.10; 3.9.12; 3.9.21; 3.9.24; 5.7.3; 6.1.2; 6.19.9; 25.5.25; 26.11.3
(591) Vàng, xanh, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG THỊNH PHÁT (VN)
Ấp Đá Bạc, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 29: Cá khô; mắm tép.

---

(210) **4-2023-28346**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.15; 11.3.3
(591) Xanh, trắng, vàng, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ NÔNG-LÂM NGHIỆP LIÊN SƠN (VN)
Thôn Hợp Đường, xã Liên Sơn, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2023-28347**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH SINH THÁI U MINH HẠ HUỲNH QUỐC SƠN (VN)
Ấp 12, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2023-28348**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THỦY SẢN RỒNG XANH (VN)
Ấp 7, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 29: Tôm khô.

---

(210) **4-2023-28349**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 1.17.25; 5.3.20; 5.7.3; 24.9.1
(591) Trắng, đỏ, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KIÊN CƯỜNG NĂM CĂN (VN)
Ấp 2, xã Hàng Vịnh, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 30: Bánh phồng tôm.

---

(210) **4-2023-28350**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.16; 3.9.24
(591) Trắng, đỏ, đen, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH CON TÔM (VN)
Số 131, ấp Ông Quyền, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 29: Mắm tôm.

---

(210) **4-2023-28351**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MỸ PHẨM TRANG THANH NGỌC (VN)
127 Hà Huy Giáp, khu phố 3, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-28352**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 14.7.7
(591) Xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CUNG CẤP NAIL VICTORIA (VN)
Số 239F, đường 8/3, khóm 4, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các mặt hàng liên quan đến ngành nail (móng tay, chân) cụ thể là: dũa móng tay, chân, nệm mút chà móng tay, chân, xốp nhựa chà gót chân, sơn móng tay, chân, kềm cắt móng, kềm cắt da, bột đắp móng, phụ kiện gắn móng giả, dụng cụ sấy khô móng, nước dưỡng móng.

---

(210) **4-2023-28353**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng.
(731) LƯU GIA BỬU (VN)
P4, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; thiết bị sạc pin cho điện thoại di động; cáp truyền dữ liệu; bộ pin phụ; giá đỡ chuyên dụng cho điện thoại; màn bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2023-28354**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá đậm, trắng, vàng.
(731) HOÀNG MINH HIẾU (VN)
26 Hoè Nhai, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà sữa (đồ uống có thành phần chính là trà); đồ uống trên cơ sở trà; trà trái cây; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt trân châu (làm từ bột, dùng trong món trà sữa hoặc các món chè ngọt).

---

(210) **4-2023-28356**

(540)

SMARTKNITTER

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) SKT LIMITED (CN)
Unit 602, 6/F., 9 Chong Yip Street, Kwun Tong, Kowloon, Hong Kong, CHINA
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-28357**

(540)

WACCINE compo.

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) GRAVITY CO., LTD (JP)
5-1-18, Kitashinagawa, Shinagawa-Ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy đánh gôn.

---

(210) **4-2023-28358**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.22; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & ĐẦU TƯ TOÀN CẦU THM (VN)
Số nhà 9B ngách 36B/ ngõ 12 Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Hương, nhang.

Nhóm 14: Đá quý phong thuỷ; đá bán quý phong thuỷ; tác phẩm nghệ thuật bằng đá quý (vật phẩm phong thuỷ); vòng đeo tay phong thuỷ (đồ trang sức); đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; tượng bằng đá quý.

Nhóm 20: Tượng bằng gỗ; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ; tượng bán thân bằng gỗ; tượng nhỏ bằng gỗ; bàn thờ bằng gỗ.

---

(210) **4-2023-28359**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.16; 2.1.30; 26.4.2; 26.4.18
(591) Nâu, trắng.
(731) ORION CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng chứa protein; chất bổ sung protein dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; thanh dinh dưỡng giàu protein (chất bổ sung dinh dưỡng).

---

(210) **4-2023-28360**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.16; 2.1.30; 26.4.2; 26.4.18
(591) Nâu, trắng.
(731) ORION CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm sữa; sản phẩm sữa giàu protein.

---

(210) **4-2023-28361**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.16; 2.1.30; 26.4.2; 26.4.18
(591) Nâu, trắng.
(731) ORION CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Bánh quy ngũ cốc; kẹo dẻo; thanh ngũ cốc giàu protein; thanh dinh dưỡng giàu protein (bánh kẹo); bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-28362**

(540)

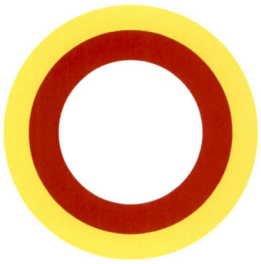

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.5
(591) Trắng, da cam, vàng.
(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch dùng trong giặt là; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng trong giặt là; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; chất tẩy dùng trong giặt là; nước men (nước hồ) dùng trong giặt là; hồ bột để giặt là; sáp để giặt là; chế phẩm giặt là dạng lỏng; chế phẩm giặt là dạng bột (bột giặt); chế phẩm giặt dạng viên; viên giặt đa năng dạng viên nang mềm; chế phẩm có mùi thơm dùng trong giặt là; chế phẩm chăm sóc, xử lý và làm đẹp vải [dùng trong giặt là]; chất làm mềm vải; chất bảo dưỡng vải (chất làm mềm và dưỡng sợi vải); chất làm mới vải (chất làm mềm, thơm và sáng màu vải); xà phòng; xà phòng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy vết bẩn cho mục đích gia dụng; chế phẩm để tẩy màu.

---

(210) **4-2023-28363**

(540)

BAKANA
café

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) VŨ VĂN CHUNG (VN)
Số nhà 47 Trần Hưng Đạo, tổ dân phố Nam Cao, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; quán cafe; quán trà sữa; quán ăn vặt.

---

(210) **4-2023-28364**

(540)

LINESUN

(220) 04/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lam sẫm.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI LINESUN (VN)
LK 874, dịch vụ 20 Hàng Bè, khu đô thị Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Dụng cụ nấu nướng dùng điện; đèn; bếp nấu ăn; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; chảo rán sâu lòng, dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân.

Nhóm 21: Nồi hấp, không dùng điện, dùng để nấu nướng; bộ nồi nấu không dùng điện; chảo để rán; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; nồi áp suất, không dùng điện; xoong hầm thịt.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các loại hàng hóa sau: dụng cụ nấu nướng dùng điện, đèn, bếp nấu ăn, nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng, chảo rán sâu lòng, dùng điện, quạt điện dùng cho cá nhân, ấm đun nước, dùng điện, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], nồi áp suất, dùng điện, nồi hấp, không dùng điện, dùng để nấu nướng, bát [bát to], đũa, bộ nồi nấu không dùng điện, chảo để rán, vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng], ấm đun nước, không dùng điện, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, nồi áp suất, không dùng điện, bộ đựng đồ gia vị, xoong hầm thịt.

---

(210) **4-2023-28365**

(540)

SẦU RIÊNG VIỆT NAM
www.saurieng.vn
VIETNAM DURIAN
DURIAN VINA

(220) 04/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.7.21; 5.7.22; 6.1.2; 26.1.1

(591) Xanh, trắng, vàng.

(731) NGUYỄN KHẮC KHANG (VN)
104/13 Nguyễn Thái Sơn, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trái sầu riêng tươi, trái sầu riêng cấp đông, cơm sầu riêng tươi, cơm sầu riêng cấp đông, kem sầu riêng, bột sầu riêng, cây giống sầu riêng, hạt sầu riêng tươi, hạt sầu riêng đã qua chế biến, trái cây, hạt trái cây, phân bón, thuốc trừ sâu, dụng cụ cắt sầu riêng, hộp giấy đựng sầu riêng, hộp nhựa đựng sầu riêng, bao lưới bọc sầu riêng, dây buộc giữ trái sầu riêng; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ); dịch vụ quảng cáo; xúc tiến thương mại; triển lãm cho mục đích thương mại; bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (dịch vụ thương mại điện tử) các sản phẩm rau, củ, quả.

---

(210) **4-2023-28367**

(540)

ROZA BEAUTY

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) STYLE BEAUTY GROUP CO., LTD. (TW)
1F., No. 100, Xinxing Rd., Wuri Dist., Taichung City 414, Taiwan

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-28368**

(540)

BEMECTIT

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẾN TRE (VN)
Số 6A3 quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28369**

(540)

ROZA BEAUTY

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) STYLE BEAUTY GROUP CO., LTD. (TW)
1F., No. 100, Xinxing Rd., Wuri Dist., Taichung City 414, Taiwan

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing mục tiêu; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2023-28370**

(540)

Quaroon

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) QIADU ELECTRICAL APPLIANCES (GUANGDONG) CO., LTD. (CN)
Room 202, Building 2, No. 170 Qingxi Xiangshan Road, Qingxi Town, Dongguan, Guangdong, China 523000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy làm sạch hơi nước đa năng; máy hút bụi chân không; máy quét đường, tự vận hành; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; máy hút bụi chân không dùng cho mục đích gia dụng; túi của máy hút bụi chân không; bàn chải dùng cho máy hút bụi chân không; máy lau nhà bằng hơi nước; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; máy lau nhà bằng hơi nước chạy điện.

---

(210) **4-2023-28371**

(540)

RUWH

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) NINGBO RENHE MACHINERY BEARING CO.,LTD (CN)
NO.218 WeiEr Road, Industrial Zone, Andong Town, Cixi, Zhejiang Province, China 315327

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Ổ trục trượt cho máy; ổ bi [bộ phận của máy móc]; ổ trục cho trục truyền động; máy nông nghiệp; ổ bi; bạc đạn đĩa.

---

(210) **4-2023-28372**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.5; 26.1.1
(591) Vàng cam, xanh lá đậm, trắng.
(731) CAO HOÀNG KHANG (VN)
Ấp Hòa Hiệp, xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán nước; dịch vụ chuỗi cửa hàng cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện (phục vụ tại chỗ và mang đi).

---

(210) **4-2023-28373**

(540)

RITAKA

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM RITAKA (VN)
Số 77 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán các sản phẩm như: dược phẩm, thực phẩm chức năng, hóa mỹ phẩm; thương mại điện tử, cụ thể là mua bán trực tuyến các mặt hàng như: dược phẩm, thực phẩm chức năng, hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-28374**

(540)

CAFENO

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 26.3.3; 26.3.4
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN ANH TOÀN (VN)
Thôn 5, xã Tân Đức, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2023-28375**

(540)

MEGAREVO

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.13; 26.15.15
(731) SHENZHEN MEGAREVO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 202, Building 2, Winlead, Shutianpu Community, Matian Street, Guangming District, Shenzhen City, Guangdong Province, P.R.China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy biến thế [điện]; bộ đảo điện; bộ chuyển mạch điện; bộ chỉnh lưu dòng điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; thiết bị tự động điều chỉnh điện dùng cho trạm cấp điện [máy tính công nghiệp]; hộp pin; ắc quy điện cho xe cộ; pin điện.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn về việc giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; thiết kế công nghiệp; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa.

---

(210) **4-2023-28376**

(540)

MEGAREVO

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) SHENZHEN MEGAREVO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 202, Building 2, Winlead, Shutianpu Community, Matian Street, Guangming District, Shenzhen City, Guangdong Province, P.R.China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy biến thế [điện]; bộ đảo điện; bộ chuyển mạch điện; bộ chỉnh lưu dòng điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; thiết bị tự động điều chỉnh điện dùng cho trạm cấp điện [máy tính công nghiệp]; hộp pin; ắc quy điện cho xe cộ; pin điện.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn về việc giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; thiết kế công nghiệp; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa.

---

(210) **4-2023-28379**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CƠ NHIỆT VINH QUANG (VN)
1255 Lê Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tủ điện; bảng điều khiển điện; bảng phân phối điện; thiết bị điều khiển phân phối điện cho xe ô tô dây chuyền sản xuất, nhà xưởng, nhà chung cư hoặc nhà dân.

Nhóm 11: Buồng làm lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị và máy làm lạnh; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; thiết bị làm lạnh không khí; máy ướp lạnh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: buồng làm lạnh, hệ thống và thiết bị làm lạnh, thiết bị và máy làm lạnh, tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày, thiết bị làm lạnh không khí, máy ướp lạnh; mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: tủ điện, bảng điều khiển điện, bảng phân phối điện, thiết bị điều khiển phân phối điện cho xe ô tô dây chuyền sản xuất, nhà xưởng, nhà chung cư hoặc nhà dân; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-28380**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CƠ NHIỆT VINH QUANG (VN)
1255 Lê Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tủ điện; bảng điều khiển điện; bảng phân phối điện; thiết bị điều khiển phân phối điện cho xe ô tô dây chuyền sản xuất, nhà xưởng, nhà chung cư hoặc nhà dân.

Nhóm 11: Buồng làm lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị và máy làm lạnh; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; thiết bị làm lạnh không khí; máy ướp lạnh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: buồng làm lạnh, hệ thống và thiết bị làm lạnh, thiết bị và máy làm lạnh, tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày, thiết bị làm lạnh không khí, máy ướp lạnh; mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: tủ điện, bảng điều khiển

điện, bảng phân phối điện, thiết bị điều khiển phân phối điện cho xe ô tô dây chuyền sản xuất, nhà xưởng, nhà chung cư hoặc nhà dân; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-28381**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CƠ NHIỆT VINH QUANG (VN)
1255 Lê Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tủ điện; bảng điều khiển điện; bảng phân phối điện; thiết bị điều khiển phân phối điện cho xe ô tô dây chuyền sản xuất, nhà xưởng, nhà chung cư hoặc nhà dân.

Nhóm 11: Buồng làm lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị và máy làm lạnh; tủ lạnh có ngăn kính đểtrưng bày; thiết bị làm lạnh không khí; máy ướp lạnh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: buồng làm lạnh, hệ thống và thiết bị làm lạnh, thiết bị và máy làm lạnh, tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày, thiết bị làm lạnh không khí, máy ướp lạnh, mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm: tủ điện, bảng điều khiển điện, bảng phân phối điện, thiết bị điều khiển phân phối điện cho xe ô tô dây chuyền sản xuất, nhà xưởng, nhà chung cư hoặc nhà dân; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-28382**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CƠ NHIỆT VINH QUANG (VN)
1255 Lê Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tủ điện; bảng điều khiển điện; bảng phân phối điện; thiết bị điều khiển phân phối điện cho xe ô tô dây chuyền sản xuất, nhà xưởng, nhà chung cư hoặc nhà dân.

---

(210) **4-2023-28383**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH IN THANH BÌNH (VN)
Số nhà 432, đường K2, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in.

---

(210) **4-2023-28384**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.8; 3.7.24
(591) Đen, trắng, xám, xanh da trời, vàng, cam, đỏ, hồng.
(731) HUZHOU YOUTAO CLOTHING CO., LTD (CN)
398 Liji West Road, Zhili Town, Huzhou, Zhejiang Province, Huzhou, CHINA
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo; quần áo dùng ở bãi biển; áo váy; quần áo tắm; áo choàng mặc sau khi tắm.

---

(210) **4-2023-28385**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9; 26.11.9
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI XUYÊN VIỆT (VN)
Thị tứ Hồng Hưng, xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Tư vấn, môi giới liên kết sản xuất, liên kết kinh doanh của doanh nghiệp; tư vấn, môi giới liên kết sản xuất kinh doanh thương mại.

---

(210) **4-2023-28386**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.8; 2.3.8; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP THUẬN TIẾN (VN)
Số 6, ngõ 42 phố Chùa Hà, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; đào tạo về thiền và yoga; huấn luyện viên thể dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng chay; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; xoa bóp; dịch vụ trị liệu; chăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2023-28387**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.13; 3.4.24
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÒA (VN)
Tổ 3, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Đồ da như: cặp da; ba lô da; túi xách tay bằng da; dây đeo bằng da; ví da.

---

(210) **4-2023-28388**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Cam nhạt, xanh dương, trắng.
(731) TRƯƠNG THU TRANG (VN)
Thôn Tân Hưng 1, xã Nam Thắng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Điện thoại và phụ kiện của điện thoại; máy tính và phụ kiện máy tính; loa; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2023-28389**

(540)

BOBO CHOSES

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh cổ vịt.
(731) NGUYỄN TẤN BẠC (VN)
Xóm 2a, thôn Thống Nhất, xã Tịnh Ấn Tây, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; bếp điện từ; tủ lạnh; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; máy hút mùi dùng trong nhà bếp.

Nhóm 21: Nồi inox; chảo chống dính; chảo từ; nồi nhôm; chảo inox; chảo nhôm (tất cả đều không dùng điện).

---

(210) **4-2023-28391**

(540)

socialelite

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SOCIAL ELITE (VN)
224 đường Tôn Thất Thuyết, phường 03, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng điện thoại, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quảng cáo ngoài trời.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm].

---

(210) **4-2023-28392**

(540)

Ju Jia

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN TIÊN KHOA SAST VIỆT NAM (VN)
1/16C Đoàn Nguyễn Tuấn, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy chiếu tích hợp bộ thu tín hiệu tivi; máy chiếu điện ảnh; máy chiếu hình ảnh; máy chiếu phim; máy chiếu đa phương tiện; máy chiếu kỹ thuật số.

---

(210) **4-2023-28394**

(540)

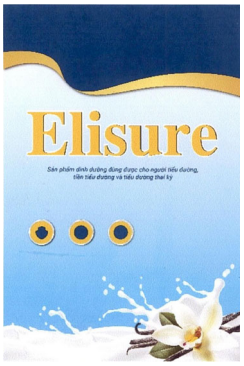

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 8.3.1; 25.5.25; 26.1.6
(591) Xanh than, xanh dương nhạt chuyển dần sang đậm, vàng đồng, vàng, xám, trắng, xanh lá cây, nâu, đỏ hồng.
(731) CÔNG TY TNHH INNERLIFE (VN)
Số 24 Nguyễn Văn Lộc, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm thích hợp cho bệnh nhân tiểu đường; chất bổ sung cho thực phẩm tốt cho sức khỏe được làm chủ yếu từ khoáng chất; thực phẩm đặc biệt dành cho bệnh nhân tiểu đường.

---

(210) **4-2023-28395**

(540)

TASOFT

Environment friendly functional finishing auxiliaries

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh nõn chuối, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MINH TÂM ANH (VN)
10/4A, đường Lái Thiêu 105, tổ 12, khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm làm ẩm [làm thấm ướt] dùng để nhuộm; hóa chất chống thấm nước cho sợi, vải, hàng dệt; hoá chất công nghiệp; chế phẩm để nện ép len dạ dùng trong công nghiệp dệt; chế phẩm để chuội hồ vải dùng trong công nghiệp dệt.

Nhóm 02: Thuốc nhuộm (sử dụng cho quần áo); thuốc cắn màu (sử dụng cho quần áo).

Nhóm 40: Xử lý vật liệu: pha chế, chế biến chất trợ dùng trong ngành dệt nhuộm.

---

(210) **4-2023-28397**

(540)

z heal

Beauty & Health Center

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.7; 5.3.13; 5.3.20; 26.4.7
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) TÔ THỊ THI (VN)
Phước Trung, xã Mỹ Phong, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ tổng hợp Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-28398**

(540)

ANTAFA

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.2; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ.
(731) TRẦN THỤY PHÚC AN (VN)
21 Bạch Đằng, khu phố 1, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán trang thiết bị dùng cho nhà bếp như: thớt, chén bát, đĩa, tô, đũa, muỗng (thìa), dao, kéo, nồi, niêu, xoong, chảo, thau, chậu, ly cốc, rổ rá, hộp đựng; mua bán cân điện tử, đồng hồ, thiết bị đo lường; mua bán bàn ghế, giường tủ, giá kệ; mua bán trang thiết bị vệ sinh; mua bán lương thực thực phẩm; mua bán hàng trang trí nội ngoại thất.

---

(210) **4-2023-28399**

(540)

(220) 04/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.5.1; 26.7.25
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ AKA (VN)
HD09-SP.BH-18, dự án khu đô thị Gia Lâm - Vinhomes Ocean Park, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2023-28500**

(540)

G.CARE

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED VIỆT NAM (VN)
Xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Tinh dịch (heo) dùng để thụ tinh nhân tạo; chế phẩm tắm cho động vật (có chứa thuốc); chế phẩm thú y; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích thú y; thức ăn gia súc có chứa thuốc.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho thủy hải sản; động vật sống; cám; thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2023-28501**

(540)

TRỨNG GÀ WYN LÒNG ĐỎ ĐẬM MÀU

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED VIỆT NAM (VN)
Xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 29: Trứng gia cầm tươi; trứng gia cầm đã qua chế biến; trứng muối; trứng chất lượng cao như trứng omega và trứng selen; lòng trắng trứng.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, bán lẻ, bán buôn, phân phối, quảng cáo các sản phẩm trứng gia cầm tươi, trứng gia cầm đã qua chế biến, trứng gà dùng để làm thực phẩm, trứng muối, trứng chất lượng cao như trứng omega và trứng selen, lòng trắng trứng.

---

(210) **4-2023-28502**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 5.3.15; 8.7.11; 9.7.19; 19.3.24; 26.1.6
(591) Đen, vàng, đỏ nhạt, nâu nhạt, trắng, xám, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENFEED VIỆT NAM (VN)
Xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 29: Trứng gia cầm tươi; trứng gia cầm đã qua chế biến; trứng muối; trứng chất lượng cao như trứng omega và trứng selen; lòng trắng trứng.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, bán lẻ, bán buôn, phân phối, quảng cáo các sản phẩm trứng gia cầm tươi, trứng gia cầm đã qua chế biến, trứng gà dùng để làm thực phẩm, trứng muối, trứng chất lượng cao như trứng omega và trứng selen, lòng trắng trứng.

---

(210) **4-2023-28503**

(540)

MINH KHANG
Mầm xinh ơi, ba mẹ đã sẵn sàng

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ Y TẾ MINH KHANG (VN)
Nhà số 9 ngách 44 ngõ 195 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm; dịch vụ bán buôn, bán lẻ thực phẩm chức năng; dịch vụ bán buôn, bán lẻ mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp.

---

(210) **4-2023-28504**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.15; 5.9.19; 5.11.10
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP XÃ THƯỢNG BÌ (VN)
Xóm Khoai, xã Xuân Thủy, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm chức năng); trà thảo mộc (dùng trong y tế).

---

(210) **4-2023-28506**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.14; 26.1.1
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH GIA THỊNH TRÀ (VN)
84/13G Bình Tiên, phường 03, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

---

(210) **4-2023-28507**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI I.C.B (VN)
86/7 Bàu Cát 2, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hạt nhựa, chất phụ gia ngành nhựa, gỗ cây và gỗ chế biến, vật liệu xây dựng, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2023-28508**

(540)

MIHWA

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) HUỲNH LÂM XUÂN ĐẠT (VN)
8/17 đường Gò Dầu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; kem đánh răng; dầu gội đầu; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm dưỡng da, sữa dưỡng trắng da (mỹ phẩm), sữa chống nắng dưỡng da hàng ngày (mỹ phẩm), xà phòng, nước hoa, tinh dầu (mỹ phẩm), nước xức tóc (mỹ phẩm), kem đánh răng, chế phẩm chống nắng (mỹ phẩm), kem trang điểm (mỹ phẩm), mỹ phẩm dùng để rửa mặt, chế phẩm làm giảm vết rám nắng, không dùng cho mục đích y tế (mỹ phẩm), chế phẩm làm sạch da, không dùng cho mục đích y tế (mỹ phẩm), mỹ phẩm chống lão hoá da, kem bôi chống nếp nhăn trên da (mỹ phẩm), mỹ phẩm dạng lỏng dùng để chăm sóc da làm giảm bớt các vết đốm đen trên da, chế phẩm chống đổ mồ hôi (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2023-28509**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.7
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC TÚ (VN)
Thôn Văn, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; nước hoa; chế phẩm cạo râu.

---

(210) **4-2023-28512**

(540)

RƯỢU ĐÈO LE

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) HỘ KINH DOANH PHAN THANH KIÊN (VN)
Thôn Lộc Thượng, xã Quế Long, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 05: Rượu ngâm thảo dược (cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-28513**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2; 26.3.5; 26.5.1
(591) Đỏ, đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VIỄN PHÀM (VN)
A05-83 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; phanh xe đạp; xe ô tô; khung xe đạp.

---

(210) **4-2023-28514**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 24.17.8; 25.1.25
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MIA (VN)
Liền kề L3.09 TNR GoldSilk Complex, số 430 phố Cầu Am, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các loại hàng hóa như: hoa tươi, trái cây tươi, trái cây đông lạnh, trái cây ép, trái cây có múi, tươi, quả tươi, nước ép trái cây, thịt, cá, gia cầm và thú săn,

chất chiết ra từ thịt, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, hải sản, thịt lợn, thịt bò, xúc xích, lạp xưởng, rau, củ, đóng hộp, trứng, sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm.

---

(210) **4-2023-28515**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.1
(591) Xanh đậm, đỏ sẫm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MIA (VN)
Liền kề L3.09 TNR Goldsilk Complex, số 430 phố Cầu Am, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; học viện [giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; khoá đào tạo từ xa; giảng dạy; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

Nhóm 44: Dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ tiệm cắt tóc.

---

(210) **4-2023-28516**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MIA (VN)
Liền kề L3.09 TNR GoldSilk Complex, số 430 phố Cầu Am, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các loại hàng hóa như: hoa tươi, trái cây tươi, trái cây đông lạnh, trái cây ép, trái cây có múi, tươi, quả tươi, nước ép trái cây, thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, hải sản, thịt lợn, thịt bò, xúc xích, lạp xưởng, rau, củ, đóng hộp, trứng, sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm.

---

(210) **4-2023-28517**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.1.2; 26.1.6
(591) Xanh dương đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT NỐI CÔNG NGHỆ TLINKVN (VN)
83/12 Trần Khắc Chân, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; máy vi tính; điện thoại di động; điện thoại thông minh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu các thiết bị, sản phẩm công nghệ tin học; dịch vụ xuất nhập khẩu và mua bán máy điện thoại di động.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 42: Cho thuê máy tính; lập trình máy tính; cho thuê máy chủ đặt web [cho thuê máy chủ đặt trang tin điện tử]; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web.

---

(210) **4-2023-28519**

(540)

MAINLAND

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.12; 7.1.24; 7.5.8; 26.15.15
(591) Vàng, đỏ, cam đậm, cam nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN MAINLAND (VN)
Ô số TT22 tổ hợp nhà ở cao tầng kết hợp dịch vụ thương mại, văn phòng và khu nhà ở thấp tầng, số 119 đường K2, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2023-28521**

(540)

YẾN SÀO BẢO NGỌC

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH TM-DV THIỆN QUANG MINH (VN)
42A Tôn Đức Thắng, khu phố 2, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Yến sào.

---

(210) **4-2023-28522**

(540)

BACVIET
Ambulance Service

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.5.25; 26.3.23; 26.13.25
(591) Trắng, đỏ, xanh dương nhạt, xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN CHUYỂN NGƯỜI BỆNH BẮC VIỆT (VN)
Số 39 Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận chuyển bằng xe cấp cứu; sắp xếp việc vận chuyển người bị thương, người ốm, nhân viên y tế và y tá; dịch vụ bãi đỗ xe; cho thuê xe.

---

(210) **4-2023-28523**

(540)

OSHIN

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, xanh dương.
(731) OSHIN CO., LTD (JP)
16-1-2, Yanahashi-Cho, Echizen-Shi, Fukui, 915-0052, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 20: Đệm/nệm lót; nệm trải sàn kiểu nhật; gối; đệm/nệm trải; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ)

---

(210) **4-2023-28524**

(540)

Fine - Air

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, xanh da trời.
(731) OSHIN CO., LTD (JP)
16-1-2, Yanahashi-Cho, Echizen-Shi, Fukui, 915-0052, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 20: Đệm/nệm lót; nệm trải sàn kiểu Nhật; gối; đệm/nệm trải; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2023-28526**

(540)

COSO

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN M2 FACTORY HƯNG HÀ (VN)
Thôn Vũ Đoài, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2023-28527**

(540)

BRUCEMAN

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.2.1; 26.2.7; 26.3.23
(591) Xanh dương.
(731) PHÙNG THỊ MỸ UYÊN (VN)
1F3, DD6, khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty luật TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2023-28528**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.9.1; 26.1.1; 26.11.12
(591) Cam, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV HOÀNG DIỆP (VN)
Đại lộ Đinh Tiên Hoàng, xã Cam Hải Tây, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Xoài sấy; xoài sấy dẻo; trái cây (xoài) đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm xoài sấy, xoài sấy dẻo, trái cây (xoài) đã qua chế biến; quảng cáo.

---

(210) **4-2023-28530**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 21.1.25; 26.1.6; 26.4.4; 26.4.10
(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính tải xuống được cho trò chơi máy tính trực tuyến; phần mềm máy tính ghi sẵn cho trò chơi máy tính trực tuyến; phần mềm trò chơi máy tính ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy tính tải xuống được; phần mềm khởi chạy trò chơi máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính có chức năng tự động sắp xếp/phân loại các ứng dụng trò chơi; phần mềm khởi chạy trò chơi máy tính cho điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính và tivi thông minh, cụ thể là, phần mềm để chơi trò chơi không cần tải và cài đặt ứng dụng trò chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ chơi trò chơi, cụ thể là, cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; dịch vụ trò chơi được cung cấp trực tuyến từ một mạng máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực trò chơi máy tính giải trí.

---

(210) **4-2023-28531**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.21; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, xanh da trời, vàng cam.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN TRUNG HL (VN)
Số 5B, ngách 59, ngõ 61 phố Bằng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao; kéo; kích nâng, vận hành bằng tay; dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ lau dọn; bàn chải đánh răng điện; đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng; bộ nồi nấu không dùng điện.

Nhóm 24: Chăn; vải; rèm cửa ra vào; khăn phủ giường; vỏ nệm; màn chống muỗi.

---

(210) **4-2023-28532**

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Esarbis

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28533**

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Escolzan

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28534**

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Alumges

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28535**

(540)

Maradcas

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28536**

(540)

Maracas

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28537**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.24; 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 26.1.1; 26.13.1

(591) Vàng, đen, tím.

(731) PHẠM CHUNG (VN)
Tổ 1, khu phố 4, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Tổ yến; yến sào; yến chưng đường phèn; chè tổ yến; súp tổ yến; cháo tổ yến (yến là chủ yếu).

Nhóm 32: Nước uống có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất từ nhân sâm; nước yến; nước giải khát làm từ yến sào; nước uống có chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; nước uống có bổ sung colagen (tất cả đều là đồ uống không cồn và không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, cửa hàng bán, giới thiệu sản phẩm: tổ yến, yến sào, yến chưng đường phèn, chè tổ yến, súp tổ yến, cháo tổ yến, nước uống có bổ sung nhân sâm hoặc chiết xuất từ nhân sâm, nước yến, nước giải khát làm từ yến sào, nước uống có chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, nước uống có bổ sung colagen (tất cả đều là đồ uống không cồn và không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-28540**

(540)

V'sole

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI B.Q (VN)
246 Ông Ích Khiêm, phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 18: Các sản phẩm từ da như: cặp, túi xách tay, túi xách du lịch, vali, vali du lịch, ví.

Nhóm 25: Giày dép; giày dép thể thao; đồ đi chân và đồ đội đầu; áo quần; dây thắt lưng bằng da (trang phục).

---

(210) **4-2023-28541**

(540)

Solara

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI B.Q (VN)
246 Ông Ích Khiêm, phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 18: Các sản phẩm từ da như: cặp, túi xách tay, túi xách du lịch, vali, vali du lịch, ví.

Nhóm 25: Giày dép; giày dép thể thao; đồ đi chân và đồ đội đầu; áo quần; dây thắt lưng bằng da (trang phục).

---

(210) **4-2023-28542**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.24; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, vàng cam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LIKE BEAUTY (VN)
C42 KDC Thới An, đường Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ tổng hợp Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: tổ yến (yến sào) đã qua chế biến, tổ yến (yến sào) đã qua sơ chế, tổ yến (yến sào) thô, nước yến (đồ uống không cồn), thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, súp yến, cháo yến, yến chưng đường phèn, yến chưng đường ăn kiêng, yến chưng saffron và collagen, yến chưng hạt sen, yến chưng hạt chia, yến chưng tứ vị, yến chưng đông trùng hạ thảo, yến chưng nhân sâm, yến chưng táo đỏ, yến chưng dành cho trẻ em vị vani, vị dâu.

---

(210) **4-2023-28543**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG HÀNG HIỆU VIEL VIỆT NAM (VN)
214 Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần, áo, túi xách, giày, dép, mũ, gối, mỹ phẩm, nước hoa, thắt lưng, ví.

---

(210) **4-2023-28544**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.2.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH COSMO LIFE (VN)
21 đường nội khu 1, khu Nam Viên, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu gội đầu; nước hoa; hương liệu [tinh dầu]; chất làm bóng môi; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương.

Nhóm 04: Sáp ong; nến; bấc nến; nến thơm; sáp ong dùng trong sản xuất mỹ phẩm; nến làm từ đậu nành.

---

(210) **4-2023-28545**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ MAI TRẦN (VN)
519/41 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo; bánh nhân thịt, bánh xèo; bánh trứng; bánh kẹo trái cây; bánh patê, bánh nướng, bánh hấp.

---

(210) **4-2023-28547**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) HOÀNG CAO THẠCH (VN)
Tổ dân phố số 11, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá nhai; thuốc lá điếu; đầu lọc thuốc lá; xì gà; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2023-28548**

(540)

TAHAPO

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ TÂY HÀ (VN)
Số 6 - TT9 đường 1A, KĐT Xuân Phương Tasco, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ắc quy; pin lithium; sạc điện; hệ thống điện năng lượng mặt trời; bộ lưu điện UPS; hệ thống quản lý pin lưu trữ.

Nhóm 37: Thi công lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời; tư vấn lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2023-28549**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.4.2; 26.4.9; 26.11.3
(591) Trắng, xanh lam, đỏ, vàng, xanh lá cây, xanh da trời.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ THỊ QUỲNH (KIÊN) (VN)
Thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn lồng chiếu sáng; tấm sưởi ấm; thiết bị làm nóng nước; vòi khoá [van, đầu vặn] [vòi đóng] cho ống dẫn; bật lửa gaz.

---

(210) **4-2023-28550**

(540)

GEN BEAUTY

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) VÕ BẢO HÒA (VN)
481 Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; kem dưỡng da; kem bôi mặt (dùng cho mục đích mỹ phẩm); kem làm trắng da.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, kem bôi mặt, kem dưỡng thể, dầu gội dầu, xà phòng (xà bông), dầu tắm, kem trị mụn (có chứa thuốc), thực phẩm chức năng; quảng cáo; tiếp thị để bán hàng; trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng (showroom).

Nhóm 44: Chăm sóc sắc đẹp (spa); chăm sóc sức khỏe; dịch vụ mát xa; vật lý trị liệu; xoa bóp.

---

(210) **4-2023-28552**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ ĐINH NGUYÊN THẢO (VN)
22/5 Nguyễn Dữ, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Muối ớt tôm; bánh tráng ớt tắc; bánh tráng me; bánh tráng bơ; bánh tráng trộn; bánh tráng muối phơi sương.

---

(210) **4-2023-28554**

(540)

KingSkin

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KING SKIN GROUP (VN)
218/37 Võ Văn Hát, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2023-28559**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.17; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.5; 26.11.8; 26.11.22
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ SÁNG TẠO NHÀ ÔLIU (VN)
Số 261 phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ phòng thu âm; dịch vụ sáng tác nhạc; sáng tác ca khúc; sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2023-28560**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN VIỆT HẢO (VN)
Số 819B/4, ấp Long Thành A, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn chăn nuôi gia súc; thức ăn chăn nuôi gia cầm; thức ăn chăn nuôi thủy sản.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh thương mại và xuất nhập khẩu các sản phẩm: thức ăn cho động vật, thức ăn chăn nuôi gia súc, thức ăn chăn nuôi gia cầm, thức ăn chăn nuôi thủy sản.

---

(210) **4-2023-28561**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.7.3; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh lá cây, xanh lá mạ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN KIẾN PHÁT (VN)
Số 03, ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn chăn nuôi gia súc; thức ăn chăn nuôi gia cầm; thức ăn chăn nuôi thủy sản.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh thương mại và xuất nhập khẩu các sản phẩm: thức ăn cho động vật, thức ăn chăn nuôi gia súc, thức ăn chăn nuôi gia cầm, thức ăn chăn nuôi thủy sản.

---

(210) **4-2023-28562**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 13.1.6
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ LANGMASTER (VN)
Số nhà 30, ngách 2, ngõ 76 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2023-28563**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.15; 5.7.3; 6.1.2; 26.1.1; 26.3.2; 26.11.12
(591) Đen, vàng đồng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV BÙI GIANG SƠN (VN)
Số 32A, ngõ 7 Phan Đình Giót, tổ 7, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2023-28569**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.2; 2.5.23; 2.5.30
(591) Đen, trắng, xám.
(731) I LAN FOODS IND. CO., LTD. (TW)
No. 13, Xincheng Rd., Su'ao Township, Yilan County, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Sữa, đồ uống từ sữa (sữa chiếm ưu thế), sữa lắc, các sản phẩm từ sữa, thạch cho thực phẩm không phải bánh kẹo, đồ uống chứa axit lactic, quả hạch đã chế biến, lát khoai tây rán, thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở rau củ, trái cây dầm đường, sản phẩm thay thế sữa, sữa giàu anbumin, sữa giàu protein, sữa yến mạch, sữa đậu nành, đồ ăn nhẹ trên cơ sở trái cây, hạt tẩm ướp hương vị, mứt nhão, lát khoai tây rán giòn.

---

(210) **4-2023-28570**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.20; 3.7.24; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THƯƠNG MẠI ANMI (VN)
Phòng 401, tầng 04, số nhà 28 lô 1B KĐTM Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Đồ uống thảo dược dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; chiết xuất của rau củ quả dùng làm đồ uống không cồn; đồ uống bổ sung chất dinh dưỡng trên cơ sở chiết xuất của rau và trái cây, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống bổ sung cho sức khỏe trên cơ sở chiết xuất của rau và trái cây, không dùng

cho mục đích y tế; nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2023-28571**

(540)

CNP Propolis Glow

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; phấn nền trang điểm dạng bột; kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; huyết thanh/serum (mỹ phẩm); chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt; tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2023-28572**

(540)

MAMADERMO

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền

mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt.

---

(210) **4-2023-28573**

(220) 05/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

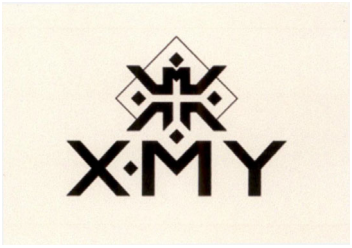

(531) 24.9.1; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.9

(591) Be nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TBG (VN)
Tổ 3A, khu 1A, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; đồ uống được chưng cất; rượu hỗn hợp; rượu cồn; chiết xuất trái cây [có cồn].

---

(210) **4-2023-28574**

(220) 05/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

DAPIFLOZIN

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; thực phẩm dinh dưỡng và các chất thích hợp để dùng trong y tế; thực phẩm chức năng cho con người dùng trong y tế; thuốc cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28575**

(540)

Dapiflozin

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; thực phẩm dinh dưỡng và các chất thích hợp để dùng trong y tế; thực phẩm chức năng cho con người dùng trong y tế; thuốc cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28576**

(540)

FENOEXTRA

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NAM BẮC (VN)
860/80A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2023-28577**

(540)

DOTAMIN-GOLD

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NAM BẮC (VN)
860/80A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2023-28578**

(540)

NABAMAX

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NAM BẮC (VN)
860/80A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2023-28579**

(540)

A-DTIL

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ AN ĐẠT (VN)
Số nhà 47 Phúc Thịnh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28580**

(540)

HOMEGROW

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ AN ĐẠT (VN)
Số nhà 47 Phúc Thịnh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá.

---

(210) **4-2023-28581**

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ACEGROW
AN ĐẠT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ AN ĐẠT (VN)
Số nhà 47 Phúc Thịnh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá.

---

(210) **4-2023-28582**

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Bloom-Fruit Lúa Việt
AN ĐẠT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ AN ĐẠT (VN)
Số nhà 47 Phúc Thịnh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá.

---

(210) **4-2023-28583**

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CANXI - XQ
AN ĐẠT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ AN ĐẠT (VN)
Số nhà 47 Phúc Thịnh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá.

---

(210) **4-2023-28584**

(540)

Phân bón Lúa Việt
AN ĐẠT

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ AN ĐẠT (VN)
Số nhà 47 Phúc Thịnh, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón vô cơ; phân bón tổng hợp; phân bón vi sinh hữu cơ; phân bón lá.

---

(210) **4-2023-28585**

(540)

BECATUS

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC VIỆT THÀNH (VN)
Số 22, BT3 khu đô thị mới Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

---

(210) **4-2023-28586**

(540)

CBSC
CHIA SẺ GIÁ TRỊ - KẾT NỐI ĐAM MÊ

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.9.16; 26.1.1; 26.1.4

(591) Cam, trắng.

(731) PHẠM HUY CƯỜNG (VN)
79D/2 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn và hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các doanh nghiệp khởi nghiệp; dịch vụ hiệp hội, cụ thể là, đại diện và thúc đẩy lợi ích thương mại của các doanh nghiệp thành viên; marketing.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; dịch vụ đào tạo về thuyết trình trước công chúng; dịch vụ đào tạo các chuyên đề: marketing, bán hàng, quản trị doanh nghiệp, phát triển cá nhân; trường đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo các chuyên đề quản trị kinh doanh, marketing; dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục).

---

(210) **4-2023-28588**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 4.3.5
(731) CÔNG TY TNHH CÂU LẠC BỘ BENARAS (VN)
Tầng 3, số 19M Nguyễn Hữu Cảnh, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-28589**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt chuyển dần sang đậm, xanh lá mạ, đỏ hồng, cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO THỊ ĐỨC (VN)
Thôn Cộng Hòa, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chay được làm từ rau, củ; rau, củ, quả đã được bảo quản và chế biến; hạt đã chế biến.

---

(210) **4-2023-28590**

(540)

DROPME

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN COSMOS JAPAN CREATION (VN)
Số 33 NO7A khu đô thị Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng; thương mại điện tử các mặt hàng như: hàng gia dụng (máy xay, máy pha cà phê dùng điện, nồi chiên không dầu dùng điện, máy điện giải cho mục đích lọc nước, máy lọc nước, máy lọc không khí, ấm đun nước dùng điện, ấm đun nước không dùng điện, bếp nấu ăn, bếp điện, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], lò nướng, máy hút bụi chân không, quạt điện dùng cho cá nhân, quạt gió [điều hòa không khí]), thiết bị điện tử (máy vi tính, máy tính xách tay, tivi thông minh, tủ lạnh, thiết bị chiếu hình, thiết bị di động và các phụ kiện của chúng như điện thoại di động, máy tính bảng, bàn phím máy vi

tính, phần cứng máy tính, pin điện, thiết bị sạc pin, miếng đệm lót chuột máy vi tính, máy ảnh, máy nghe nhạc cầm tay, máy chơi game pachinko, tai nghe), thiết bị ngoại vi máy vi tính, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị đo đạc, thiết bị quang học, thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đồ dùng trong nhà tắm (bồn tắm, hộp xà phòng, xô, thùng, dụng cụ chia xà phòng, vật dụng giữ giấy vệ sinh, sữa, tã, bỉm cho trẻ em, bàn chải vệ sinh, hộp đựng đồ trang điểm, bàn chải, vòng và thanh treo khăn tắm), dụng cụ âm nhạc, đồ trang trí nội thất (đèn, giường, tủ, bàn, ghế, rèm cửa ra vào), đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ/giấy/thủy tinh, quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, mỹ phẩm, sữa dưỡng da, kem dưỡng da, bột tắm trắng, bọt dưỡng tóc (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2023-28591**

(540)

IBSQUARE

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐỖ QUỲNH MAI (VN)
Thôn Trại, xã Tốt Động, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali.

---

(210) **4-2023-28592**

(540)

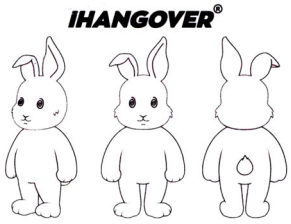

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.5.1; 3.5.24; 26.15.15; 26.15.25
(591) Đen, trắng, hồng, ghi.
(731) LÊ HỮU HIỆP (VN)
72/90 Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-28593**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.13.25; 24.1.1; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25
(591) Tím, vàng đồng.
(731) PHAN THỊ HẰNG (VN)
Đội 1A thôn Đặng, xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; camera giám sát; ống nhòm; máy ghi âm; micrô; loa.

Nhóm 10: Gối massage (dùng điện); máy massage mini cầm tay (dùng điện); máy rửa mặt; máy hút mụn đầu đen (thiết bị làm đẹp); cây lăn mặt (thiết bị làm đẹp); máy đo huyết áp.

---

(210) **4-2023-28594**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.7.3; 5.13.1; 5.13.4; 12.3.11
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ROYAL VIỆT NAM (VN)
Lô số D43-LK3 ô số 20 khu D khu đô thị mới Lê Trọng Tấn - GELEXIMCO, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Bình nóng lạnh (thiết bị cung cấp nước nóng lạnh); dụng cụ và thiết bị vệ sinh: vòi phun nước, vòi hoa sen, chậu vệ sinh, bệ xí vệ sinh, buồng vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: thiết bị phân phối nước, thiết bị lọc nước, thiết bị vệ sinh (vòi phun nước, vòi hoa sen, bồn rửa mặt, chậu vệ sinh, bệ xí vệ sinh, buồng vệ sinh, bồn tắm), dụng cụ vệ sinh, phụ kiện gá lắp đường ống bồn tắm, thiết bị sưởi nóng, sinh hơi nước, thông gió, nấu nướng, làm lạnh, dụng cụ nấu nướng dùng điện, dụng cụ dùng cho bếp núc, bình nóng lạnh (thiết bị cung cấp nước).

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành: thiết bị phân phối nước, thiết bị lọc nước, thiết bị vệ sinh, vòi phun nước, vòi hoa sen, chậu vệ sinh, bệ xí vệ sinh, buồng vệ sinh, thiết bị làm lạnh, bình nóng lạnh (thiết bị cung cấp nước nóng lạnh).

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và thiết kế: thiết bị phân phối nước, thiết bị lọc nước, thiết bị vệ sinh, vòi phun nước, vòi hoa sen, chậu vệ sinh, bệ xí vệ sinh, buồng vệ sinh, thiết bị làm lạnh.

---

(210) **4-2023-28595**

(540)

VIETNUTRI

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DINH DƯỠNG VIỆT (VN)
292/22 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa từ hạt (sữa bắp non; sữa đậu nành; sữa gạo lứt; sữa hạnh nhân); đồ uống trên cơ sở sữa.

---

(210) **4-2023-28596**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 4.5.1; 5.11.17; 8.1.23; 8.1.24; 24.9.1
(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, trắng, đỏ, hồng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CÁNH ĐỒNG VIỆT (VN)
Quốc lộ 1A, khu công nghiệp Thành Hải, xã Thành Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 30: Kẹo; caramen [kẹo]; bánh kẹo; bánh kẹo trái cây; thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; bạc hà cho kẹo bánh.

---

(210) **4-2023-28597**

(540)

TQA
TAN QUAN AUDIO
Giải pháp âm thanh

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.5; 26.4.7; 26.11.9
(591) Nâu, vàng cam.
(731) NGUYỄN TẤN QUÂN (VN)
Thôn Phi Nôm, xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán và phân phối các sản phẩm, thiết bị âm thanh, nghe nhìn.

---

(210) **4-2023-28599**

(540)

Vị Bản

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.3.15; 5.3.20
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) BÙI THỊ THƯƠNG (VN)
V4-B04, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm gồm: lạp xưởng, gạo lứt, gạo nguyên cám, măng, thịt treo gác bếp, thịt trâu khô, thịt bò khô, bột gạo, bột đậu, hà thủ ô, bột nghệ.

---

(210) **4-2023-28600**

(540)

HAMSOA

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) HAMSOA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
Hamsoa building, 13-16, Dosan-daero 16-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám đông y; dịch vụ bệnh viện; vật lý trị liệu; dịch vụ khám sức khỏe; dịch vụ nhà thuốc, cụ thể là tư vấn và kê đơn thuốc; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ y tế; dịch vụ nha khoa; dịch vụ đỡ đẻ; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ phòng khám y tế; chăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2023-28601**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 24.17.5; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TRẦN THỊ LIÊN (VN)
Ấp Phước Hòa, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thảo dược; thực phẩm dinh dưỡng (dùng trong y tế).

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; trà; gia vị; hạt nêm; nước xốt (gia vị khác).

---

(210) **4-2023-28602**

(540)

plu

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH OQR (VN)
Số 101-103 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-28603**

(540)

Abib

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH OQR (VN)
Số 101-103 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-28607**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.11.11; 3.11.24; 4.5.15; 8.7.11; 11.1.21; 11.1.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, đen, vàng, xanh nước biển, xám.
(731) HỘ KINH DOANH RÙA SƠ SINH SHOP (VN)
A17-C8 khu đô thị Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các sản phẩm : máy làm bánh, khuôn làm bánh, khay làm bánh, dụng cụ làm bánh (dụng cụ nhà bếp), dụng cụ cho mục đích gia dụng, hộp đựng bánh, túi đựng bánh mì, bột làm bánh, bột mỳ, bột năng, bột bánh bao, bánh ngọt, thịt trâu, bò, heo, gà, mực, bạch tuộc, cá, tôm, cua (tất cả đã sơ chế), sữa hạt, sữa ngô, nước đậu nành; buôn bán thiết bị nhà bếp, làm bánh, quần áo, bỉm sữa, sách vở, công tắc, bóng đèn, ổ cắm, dây điện, ống luồn dây điện, cb, tủ điện, quạt, ống nước nóng, ốc, vít, đinh, bu-long, silicone, kìm, cưa, búa, kẻo, đá cắt, đá mài, que hàn, dây kẽm, mũi khoan, bếp điện, nồi cơm điện, máy xay sinh tố, ấm nước, máy sấy, sơn, bồn cầu, sen cây, vòi sen, củ sen, vòi xịt, dây cấp nước, máy cắt máy mài cầm tay, máy khoan, máy hàn.

---

(210) **4-2023-28608**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.7.21; 26.3.23; 26.5.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương, cam, xám.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM BÁ TRƯỜNG (VN)
Thôn 5, xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các sản phẩm: hạt đậu hà lan, hạt bắp, hạt đậu xanh, hạt đậu trắng, hạt kê, hạt thông, hạt óc chó, hạt điều, hạt dẻ, hạnh nhân, hạt lạc, hạt bí ngô, hạt dẻ cười, hạt sen, hạt hướng dương, hạt macca, hạt ca cao, ngũ cốc granola, hạt chia, hạt dưa hấu, bánh snack, bim bim, bánh mỳ, sữa, trà, cà phê, cacao, socola.

---

(210) **4-2023-28609**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.5.3; 24.9.1; 25.1.6
(591) Đỏ, trắng, vàng, xám, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHƯƠNG TRANG (VN)
Số 160, phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm tôm; mắm nêm; nước chấm có nguồn gốc từ động vật; thủy sản đã qua chế biến và bảo quản; dầu thực vật.

---

(210) **4-2023-28610**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH GREEN MIA (VN)
Số 8 ngõ 303 đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và giới thiệu sản phẩm, đại lý xuất nhập khẩu, bán lẻ hoặc bán buôn: quạt, quạt điện, quạt gió, thiết bị và hệ thống thông gió, bộ lọc cho điều hòa không khí.

---

(210) **4-2023-28611**

(540)

ELVOTA

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & CÔNG NGHỆ PHƯƠNG KHOA (VN)
33 Đường số 2C, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; loa; tivi; màn hình [phần cứng máy vi tính]; bàn phím máy vi tính; chuột máy vi tính; máy tính xách tay; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; tai nghe; micro; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị ghi hình; thiết bị chiếu hình; thiết bị truyền phát (viễn thông); đồ đạc đặc chủng cho phòng thí nghiệm; chương trình điều hành máy vi tính (ghi sẵn); phần mềm máy tính đã được ghi sẵn; thiết bị điều khiển phân phối điện; thiết bị điện động cho điều khiển từ xa các tín hiệu; thiết bị điều khiển từ xa; máy cát sét; màn hình cảm ứng; màn hình led; màn hình ghép (video wall); máy chiếu vật thể; camera quan sát.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; tủ lạnh; thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm, cụ thể: máy vi tính, loa, tivi, màn hình [phần cứng máy vi tính], bàn phím máy vi tính, chuột máy vi tính, máy tính xách tay, thiết bị truyền phát âm thanh, thiết bị và máy âm thanh, tai nghe, micro, thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy, thiết bị ghi hình, thiết bị chiếu hình, thiết bị truyền phát (viễn thông), đồ đạc đặc chủng cho phòng thí nghiệm, chương trình điều hành máy vi tính (ghi sẵn), phần mềm máy tính đã được ghi sẵn, thiết bị điều khiển phân phối điện, thiết bị điện động cho điều khiển từ xa các tín hiệu, thiết bị điều khiển từ xa, máy cát sét, màn hình cảm ứng, màn hình led, màn hình ghép (video wall), máy chiếu vật thể, camera quan sát, hệ thống và thiết bị nấu nướng, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị vệ sinh, tủ lạnh, thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2023-28612**

(540)

MAP
DIRECTION FOR PARTNERS

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNITH TƯ VẤN MAP (VN)
Tầng 10, tòa nhà DAG, 87A Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; môi giới và xúc tiến thương mại; tư vấn quản lý nhân sự; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

Nhóm 36: Tư vấn quản lý bất động sản; tư vấn về mua bán, cho thuê và môi giới bất động sản; tư vấn tài chính.

Nhóm 39: Môi giới vận tải; môi giới vận chuyển hàng hóa; cung cấp thông tin vận tải; tổ chức tour du lịch.

Nhóm 41: Tư vấn hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tư vấn giáo dục và đào tạo; tư vấn du học.

Nhóm 45: Tư vấn hồ sơ giấy tờ pháp lý về định cư nước ngoài; tư vấn và trợ giúp pháp lý.

---

(210) **4-2023-28613**

(540)

YASHITA
HIGH QUALITY

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.1; 3.7.16
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) HOÀNG THỊ THƯƠNG (VN)
Khu 7, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 06: Kiềng giữ kính; nẹp kính; tay nắm cửa kính; bản lề cửa kính; bản lề cửa bằng kim loại; khung cửa (tất cả bằng kim loại).

---

(210) **4-2023-28614**

(540)

FUMINER

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MITSU AIR VIỆT NAM (VN)
Số 10, đường CN11, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): tủ đông, tủ mát, quạt hơi nước, đồ điện lạnh.

---

(210) **4-2023-28615**

(540)

AMI AIR

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG ICC GROUP (VN)
253/32 Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): nước hoa, mỹ phẩm, kem dưỡng da.

---

(210) **4-2023-28616**

(540)

YẾN SÀO KYT

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ MỸ Ý (VN)
Tổ 19, thôn Xuân Ngọc, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): yến sào đã qua sơ chế, yến sào (tổ chim yến), yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, súp yến).

---

(210) **4-2023-28617**

(540)

ĐỈNH LỰC CẨU TRỤC VÀ THANG MÁY

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 14.3.11; 15.1.17; 15.1.19; 15.7.1; 26.3.23
(591) Đen, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ ĐỈNH LỰC (VN)
Khu 10, xã Phú Lộc, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: thang máy, cẩu trục.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công thang máy, cẩu trục; gia công cơ khí; gia công kết cấu thép.

---

(210) **4-2023-28618**

(540)

EMBO CAPS

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) SUHEUNGCO., LTD. (KR)
683, Yeonje-ri, Osong-eup, Cheongju-si, Chungbuk, 28161, Republic of Korea

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Bao con nhộng rỗng dùng cho mục đích dược phẩm; bao con nhộng dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2023-28619**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.4; 3.1.16
(591) Xám, đen, cam, vàng, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN BÁ NGỌC (VN)
Tổ dân phố Châu Lọc, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ phát sóng và truyền trực tiếp liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử, cụ thể là phát sóng và truyền trực tiếp việc chơi trò chơi video, thi đấu thể thao điện tử, sự kiện thi đấu thể thao điện tử, cuộc thi thể thao điện tử thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, mạng internet và truyền hình; dịch vụ truyền dữ liệu, văn bản, video, hình ảnh thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, mạng internet; dịch vụ truyền dữ liệu, văn bản, video, hình ảnh thông qua ứng dụng của các thiết bị di động, máy vi tính; dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào phòng nói chuyện chatroom, diễn đàn trực tuyến để liên lạc, trao đổi giữa người xem các chương trình phát sóng trực tiếp với người tham gia, tổ chức chương trình phát sóng trực tiếp; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức các giải đấu thể thao điện tử; dịch vụ cung cấp thông tin giải trí liên quan đến lĩnh vực thể thao điện tử, cụ thể là cung cấp các thông tin về lịch trình thi đấu, hồ sơ vận động viên, kết quả thi đấu, thông tin sự kiện thể thao điện tử.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn nhanh và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-28622**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 19.7.16; 19.9.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh cổ vịt đậm, vàng.
(731) LÊ HUY TOÀN (VN)
Số 131 đường Điện Biên Phủ, tổ 1 Sa Pả, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu mầm thóc nếp; rượu ngô.

---

(210) **4-2023-28623**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.1; 5.3.15; 5.3.20; 6.1.2; 6.19.5; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3; 26.15.9; 26.15.11
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây vàng, trắng, đen, xám, đỏ, cam, vàng cam, vàng nhạt, xanh lục nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ NÀ PÒ (VN)
Xóm Nà Pò, xã Đức Thông, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thạch đen [thạch cho thực phẩm]; cây thạch đen khô.

---

(210) **4-2023-28624**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.11; 6.1.2; 6.19.9; 6.19.11; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây vàng, cam, vàng cam.
(731) TỔ HỢP TÁC QUÝT XÓM BẢN UM (VN)
Xóm Bản Um, xã Tam Kim, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Quả quýt tươi; quả tươi.

---

(210) **4-2023-28625**

(540)

CKD Eloseta

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CHONG KUN DANG HOLDINGS CORP (KR)
8 Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-756, Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu hoặc y tế; dược phẩm để điều trị các bệnh về hệ thần kinh trung ương [CNS]; dược phẩm tác động lên hệ thần kinh trung ương; chế phẩm dược để điều trị ung thư; chế phẩm điều trị ung thư; chế phẩm dược để điều chỉnh hệ thống miễn dịch; thuốc điều hòa hệ miễn dịch; chế phẩm dược để điều trị các bệnh tự miễn dịch; chế phẩm dược và dược chất để phòng chống ung thư; các chế phẩm dược và các hợp chất dược để điều trị và phòng ngừa ung thư; thuốc thử nghiệm miễn dịch dùng cho y tế; chế phẩm dược để điều trị bệnh bạch cầu; chế phẩm dược để điều trị khối u; chế phẩm dược dùng trong huyết học; chế phẩm dược để điều trị tăng huyết áp; chế phẩm dược nội tiết

tố; thuốc kháng sinh; thuốc kháng khuẩn; chế phẩm dược để hỗ trợ tiêu hóa; chế phẩm liên quan đến mắt.

---

(210) **4-2023-28626**

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CKD IRETINIB

(731) CHONG KUN DANG HOLDINGS CORP (KR)
8 Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-756, Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu hoặc y tế; dược phẩm để điều trị các bệnh về hệ thần kinh trung ương [CNS]; dược phẩm tác động lên hệ thần kinh trung ương; chế phẩm dược để điều trị ung thư; chế phẩm điều trị ung thư; chế phẩm dược để điều chỉnh hệ thống miễn dịch; thuốc điều hòa hệ miễn dịch; chế phẩm dược để điều trị các bệnh tự miễn dịch; chế phẩm dược và dược chất để phòng chống ung thư; các chế phẩm dược và các hợp chất dược để điều trị và phòng ngừa ung thư; thuốc thử nghiệm miễn dịch dùng cho y tế; chế phẩm dược để điều trị bệnh bạch cầu; chế phẩm dược để điều trị khối u; chế phẩm dược dùng trong huyết học; chế phẩm dược để điều trị tăng huyết áp; chế phẩm dược nội tiết tố; thuốc kháng sinh; thuốc kháng khuẩn; chế phẩm dược để hỗ trợ tiêu hóa; chế phẩm liên quan đến mắt.

---

(210) **4-2023-28627**

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CKDTezobell

(731) CHONG KUN DANG HOLDINGS CORP (KR)
8 Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-756, Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu hoặc y tế; dược phẩm để điều trị các bệnh về hệ thần kinh trung ương [CNS]; dược phẩm tác động lên hệ thần kinh trung ương; chế phẩm dược để điều trị ung thư; chế phẩm điều trị ung thư; chế phẩm dược để điều chỉnh hệ thống miễn dịch; thuốc điều hòa hệ miễn dịch; chế phẩm dược để điều trị các bệnh tự miễn dịch; chế phẩm dược và dược chất để phòng chống ung thư; các chế phẩm dược và các hợp chất dược để điều trị và phòng ngừa ung thư; thuốc thử nghiệm miễn dịch dùng cho y tế; chế phẩm dược để điều trị bệnh bạch cầu; chế phẩm dược để điều trị khối u; chế phẩm dược dùng trong huyết học; chế phẩm dược để điều trị tăng huyết áp; chế phẩm dược nội tiết tố; thuốc kháng sinh; thuốc kháng khuẩn; chế phẩm dược để hỗ trợ tiêu hóa; chế phẩm liên quan đến mắt.

---

(210) **4-2023-28628**

(220) 05/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

CKD Pemecine

(731) CHONG KUN DANG HOLDINGS CORP (KR)
8 Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-756, Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu hoặc y tế; dược phẩm để điều trị các bệnh về hệ thần kinh trung ương [CNS]; dược phẩm tác động lên hệ thần kinh trung ương; chế phẩm dược để điều trị ung thư; chế phẩm điều trị ung thư; chế phẩm dược để điều chỉnh hệ thống miễn dịch; thuốc điều hòa hệ miễn dịch; chế phẩm dược để điều trị các bệnh tự miễn dịch; chế phẩm dược và dược chất để phòng chống ung thư; các chế phẩm dược và các hợp chất dược để điều trị và phòng ngừa ung thư; thuốc thử nghiệm miễn dịch dùng cho y tế; chế phẩm dược để điều trị bệnh bạch cầu; chế phẩm dược để điều trị khối u; chế phẩm dược dùng trong huyết học; chế phẩm dược để điều trị tăng huyết áp; chế phẩm dược nội tiết tố; thuốc kháng sinh; thuốc kháng khuẩn; chế phẩm dược để hỗ trợ tiêu hóa; chế phẩm liên quan đến mắt.

---

(210) **4-2023-28629**

(220) 05/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

CKDTacroBell

(591) Đen, vàng đồng.

(731) CHONG KUN DANG HOLDINGS CORP (KR)
8 Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-756, Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu hoặc y tế; dược phẩm để điều trị các bệnh về hệ thần kinh trung ương [CNS]; dược phẩm tác động lên hệ thần kinh trung ương; chế phẩm dược để điều trị ung thư; chế phẩm điều trị ung thư; chế phẩm dược để điều chỉnh hệ thống miễn dịch; thuốc điều hòa hệ miễn dịch; chế phẩm dược để điều trị các bệnh tự miễn dịch; chế phẩm dược và dược chất để phòng chống ung thư; các chế phẩm dược và các hợp chất dược để điều trị và phòng ngừa ung thư; thuốc thử nghiệm miễn dịch dùng cho y tế; chế phẩm dược để điều trị bệnh bạch cầu; chế phẩm dược để điều trị khối u; chế phẩm dược dùng trong huyết học; chế phẩm dược để điều trị tăng huyết áp; chế phẩm dược nội tiết tố; thuốc kháng sinh; thuốc kháng khuẩn; chế phẩm dược để hỗ trợ tiêu hóa; chế phẩm liên quan đến mắt.

---

(210) **4-2023-28630**

(540)

CKD

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CHONG KUN DANG HOLDINGS CORP (KR)
8 Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-756, Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích trị liệu hoặc y tế; dược phẩm để điều trị các bệnh về hệ thần kinh trung ương [CNS]; dược phẩm tác động lên hệ thần kinh trung ương; chế phẩm dược để điều trị ung thư; chế phẩm điều trị ung thư; chế phẩm dược để điều chỉnh hệ thống miễn dịch; thuốc điều hòa hệ miễn dịch; chế phẩm dược để điều trị các bệnh tự miễn dịch; chế phẩm dược và dược chất để phòng chống ung thư; các chế phẩm dược và các hợp chất dược để điều trị và phòng ngừa ung thư; thuốc thử nghiệm miễn dịch dùng cho y tế; chế phẩm dược để điều trị bệnh bạch cầu; chế phẩm dược để điều trị khối u; chế phẩm dược dùng trong huyết học; chế phẩm dược để điều trị tăng huyết áp; chế phẩm dược nội tiết tố; thuốc kháng sinh; thuốc kháng khuẩn; chế phẩm dược để hỗ trợ tiêu hóa; chế phẩm liên quan đến mắt.

---

(210) **4-2023-28631**

(540)

PORON

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) INOAC VIETNAM CO., LTD. (VN)
Lô 36, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; vật liệu lọc bằng màng chất dẻo bán thành phẩm; vật liệu cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2023-28632**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 6.1.2; 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23

(731) THOMAS DYNAMIC MATERIAL (JIANGSU) CO.,LTD. (CN)
No.18 Hexin Road, Xishan District, Wuxi City, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Vải; vải đai nịt dính; vải đai nịt mềm (dùng để phục vụ cho sản xuất giày dép, quần áo); vải đan; vải thêu.

---

(210) **4-2023-28633**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23
(731) THOMAS DYNAMIC MATERIAL (JIANGSU) CO.,LTD. (CN)
No.18 Hexin Road, Xishan District, Wuxi City, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 26: Phụ liệu ngành may bao gồm: dây chun, dây giày, đăng ten, dải ruy băng, khuy, kim khâu, kim băng, hoa nhân tạo (vật liệu để may quần áo).

---

(210) **4-2023-28634**

(540)

GIGI COFFEE

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) BT BRANDS SDN. BHD. (MY)
No. 11, Jalan Kajibumi U1/70, Temasya Niaga, Temasya Glenmarie, Seksyen U1, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm cho thiết bị di động; ứng dụng phần mềm cho thiết bị di động; phần mềm dùng để đặt hàng và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; phần mềm dùng cho internet vạn vật.

Nhóm 30: đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; bánh mì; bột nhồi; bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê lưu động để cung cấp thức ăn và đồ uống.

---

(210) **4-2023-28635**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Xanh nước biển, đen, trắng.
(731) BT BRANDS SDN. BHD. (MY)
No. 11, Jalan Kajibumi U1/70, Temasya Niaga, Temasya Glenmarie, Seksyen U1, 40150 Shah Alam, Seiangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm cho thiết bị di động; ứng dụng phần mềm cho thiết bị di động; phần mềm dùng để đặt hàng và/hoặc mua hàng hóa và dịch vụ; phần mềm dùng cho internet vạn vật.

Nhóm 30: đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở trà; bánh mì; bột nhồi; bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê lưu động để cung cấp thức ăn và đồ uống.

---

(210) **4-2023-28636**

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(731) NINGBO HAPPY BABY CO., LTD. (CN)
Floor 1, No.1, Building 6, No. 27, Rongxia Road, Xiapu, Beilun District, Ningbo City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; kìm nhỏ đầu nhọn; kéo; dao gốm; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao ăn, dĩa và thìa bằng chất dẻo.

Nhóm 10: Máy hút mũi dãi; vòng kích thích việc mọc răng; chai sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em ăn; kẹp dùng cho núm vú giả; dụng cụ mát-xa dạng gôm dùng cho em bé.

Nhóm 21: Bát [bát to]; cốc; bình đựng nước; hũ đựng; đũa; bình thót cổ bằng thuỷ tinh [đồ chứa đựng]; đồ chứa đựng bằng thuỷ tinh; lược; bàn chải; bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2023-28637**

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(731) NINGBO HAPPY BABY CO., LTD. (CN)
Floor 1, No.1, Building 6, No. 27, Rongxia Road, Xiapu, Beilun District, Ningbo City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; kìm nhỏ đầu nhọn; kéo; dao gốm; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dao ăn, dĩa và thìa bằng chất dẻo.

Nhóm 10: Máy hút mũi dãi; vòng kích thích việc mọc răng; chai sữa cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em ăn; kẹp dùng cho núm vú giả; dụng cụ mát-xa dạng gôm dùng cho em bé.

Nhóm 21: Bát [bát to]; cốc; bình đựng nước; hũ đựng; đũa; bình thót cổ bằng thuỷ tinh [đồ chứa đựng]; đồ chứa đựng bằng thuỷ tinh; lược; bàn chải; bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2023-28638**

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

RSK®

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ, SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ LÂM THÁI (VN)
Số 7c, hẻm 13/90/25, đường Lĩnh Nam, tổ 55, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu động cơ; dầu nhờn.

---

(210) **4-2023-28639**

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Goleader

(731) GOLEADER INDUSTRIES (ZHEJIANG) CO., LTD. (CN)
No. 1288, Huatai Road, Jinpan New Development Zone, Jinnhua City, 321025 Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Ống bằng kim loại; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; thanh giằng bằng kim loại; cầu nhảy ở bể bơi bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; bể bơi [kết cấu] bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy bơm; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bơm sục khí cho bể nuôi loài thuỷ sinh; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; khuôn gia công nhựa; thiết bị điện thủy lực.

Nhóm 09: Kính bảo hộ khi bơi; mặt nạ của thợ lặn; kính bảo hộ; phao cứu sinh; kẹp mũi cho người bơi và thợ lặn; phao cứu sinh dùng khi bơi.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống cung cấp nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống lọc không khí; bình nước nóng cho nhà tắm; thiết bị lọc nước.

Nhóm 20: Đệm dùng đi picnic, cắm trại; đệm; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; ghế ngồi; bàn.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; dụng cụ cho mục đích gia dụng; chậu [đồ chứa đựng]; bồn hoa để cửa sổ.

Nhóm 22: Dây thừng; lưới; cái võng; vải bạt; vải tráng nhựa; lều.

Nhóm 28: Phao bơi; phao bơm hơi dùng cho bể bơi; máy để tập luyện thể dục; bể bơi [đồ chơi]; thiết bị tập luyện thể hình; đồ chơi; cái đu.

(210) **4-2023-28640**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(731) GOLEADER INDUSTRIES (ZHEJIANG) CO., LTD. (CN)
No. 1288, Huatai Road, Jinpan New Development Zone, Jinnhua City, 321025 Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Ống bằng kim loại; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; thanh giằng bằng kim loại; cầu nhảy ở bể bơi bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; bể bơi [kết cấu] bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy bơm; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bơm sục khí cho bể nuôi loài thủy sinh; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; khuôn gia công nhựa; thiết bị điện thủy lực.

Nhóm 09: Kính bảo hộ khi bơi; mặt nạ của thợ lặn; kính bảo hộ; phao cứu sinh; kẹp mũi cho người bơi và thợ lặn; phao cứu sinh dùng khi bơi.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống cung cấp nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống lọc không khí; bình nước nóng cho nhà tắm; thiết bị lọc nước.

Nhóm 20: Đệm dùng đi picnic, cắm trại; đệm; đồ đạc (giường, tủ,bàn, ghế, giá, kệ); phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; ghế ngồi; bàn.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ lau chùi và vận hành bằng tay; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đũa và thìa; dụng cụ cho mục đích gia dụng; chậu [đồ chứa đựng]; bồn hoa để cửa sổ.

Nhóm 22: Dây thừng; lưới; cái võng; vải bạt; vải tráng nhựa; lều.

Nhóm 28: Phao bơi; phao bơm hơi dùng cho bể bơi; máy để tập luyện thể dục; bể bơi [đồ chơi]; thiết bị tập luyện thể hình; đồ chơi; cái đu.

---

(210) **4-2023-28641**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2
(591) Trắng, đen.
(731) NGÔ THỊ HẰNG (VN)
Xã Trực Cường, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ.

---

(210) **4-2023-28642**

(540)

YEUTEEN

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THU GIANG (VN)
Số 4 hẻm 267/2/113 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán phân phối sản phẩm: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị chăm sóc sức khoẻ và sắc đẹp tại nhà, dụng cụ thể thao.

Nhóm 41: Câu lạc bộ sức khoẻ; câu lạc bộ yoga; câu lạc bộ thể hình; giáo dục đào tạo; đào tạo kỹ năng mềm.

Nhóm 44: Dịch vụ làm đẹp; dịch vụ làm đẹp bằng phương pháp y học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ viện tóc; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2023-28643**

(540)

DUYHUE

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM NGỌC TRÍ (VN)
Ấp Ngọc Lâm 1, xã Phú Thanh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Rèm bằng vải; rèm cửa ra vào; rèm cửa sổ; rèm bằng sợi dệt; rèm cửa dạng lưới.

---

(210) **4-2023-28644**

(540)

CASALAM

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) LU WEIDONG (CN)
No. 56, Dagui Road, Yubai Village, Guiling Town, Lancheng, Jiedong District, Jieyang City, Guangdong Province, China 522000

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Ván gỗ ép dùng cho xây dựng; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gỗ thành phẩm; gỗ dán; tấm dán mặt ngoài bằng gỗ.

---

(210) **4-2023-28645**

(540)

HOA HẬU HEO

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHÁNH HÂN (VN)
279 Hải Thượng Lãn Ông, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các trò chơi truyền hình (gameshow); giải trí trên truyền hình.

---

(210) **4-2023-28648**

(540)

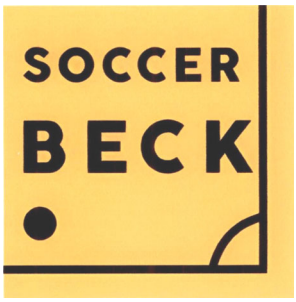

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.4.18
(591) Đen, vàng.

(731) VŨ ĐÌNH TOÀN (VN)
C2303 Cc Imperia Sky Garden, 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng kinh doanh các sản phẩm: dụng cụ tập luyện thể thao, thiết bị tập luyện thể thao.

---

(210) **4-2023-28649**

(540)

Mamelle

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH BABY CORPORATION VIỆT NAM (VN)
Số 50 phố Hàng Trống, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn dặm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm làm từ sữa (sữa là chủ yếu).

---

(210) **4-2023-28650**

(540)

GREEN BIRD

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CP THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTRINEST (VN)
316 Xô Viêt Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Yến sào; yến sào sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào đã qua chế biến; thực phẩm chế biến từ yến sào.

Nhóm 32: đồ uống không cồn; đồ uống không cồn làm từ yến sào; nước yến không cồn.

---

(210) **4-2023-28653**

(540)

ExtraBox

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) LECANGS LLC (US)
1209 Orange Street, Wilmington, Delaware, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; hòm bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại, có thể chuyên chở được; khoá bằng kim loại, trừ khoá điện; két an toàn [kim loại hoặc phi kim loại]; tấm nâng hàng bằng kim loại.

Nhóm 39: Dịch vụ lưu kho; cất giữ hàng hóa; cho thuê tủ có khóa để chứa đồ; thuê phương tiện vận tải; dịch vụ chuyển nhà; cung cấp thông tin vận tải; cho thuê công-te-nơ để cất giữ hàng hoá.

---

(210) **4-2023-28654**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.7.1
(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH HONDA VIỆT NAM POWER PRODUCTS (VN)
Tầng 01 và tầng 02, số 77 đường Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, thành thố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Dụng cụ đầm [máy móc], búa đầm [máy móc]; máy cắt [máy móc]; máy cắt; máy trộn bê tông; máy nông nghiệp; máy phát điện.

---

(210) **4-2023-28656**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Đỏ, xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TRƯỜNG MINH THỊNH (VN)
Số 26, đường số 8, khu 2, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý quá trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

---

(210) **4-2023-28657**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Đỏ, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TRƯỜNG MINH THỊNH (VN)
Số 26, đường số 8, khu 2, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê máy chủ đặt trang tin điện tử; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; viết mã máy tính.

---

(210) **4-2023-28658**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Đỏ, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TRƯỜNG MINH THỊNH (VN)
Số 26, đường số 8, khu 2, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; phát triển phần mềm trồng khuôn khổ xuất bản phần mềm; viết mã máy tính.

---

(210) **4-2023-28659**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Đỏ, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TRƯỜNG MINH THỊNH (VN)
Số 26, đường số 8, khu 2, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; máy in dùng với máy tính; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; máy in vé.

Nhóm 35: Quản lý quá trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê máy chủ đặt trang tin điện tử; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; viết mã máy tính.

---

(210) **4-2023-28660**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Đỏ, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TRƯỜNG MINH THỊNH (VN)
Số 26, đường số 8, khu 2, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; máy in dùng với máy tính; chương trình máy vi tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; máy in vé.

Nhóm 35: Quản lý quá trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ trung gian thương mại; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ sắp xếp lịch hẹn [chức năng văn phòng]; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; cho thuê máy chủ đặt trang tin điện tử; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; viết mã máy tính.

---

(210) **4-2023-28661**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá mạ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NATTI FOOD (VN)
54/35 Diệp Minh Châu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm vitamin; chế phẩm kích thích sự mọc răng; bột dùng cho mục đích dược phẩm; sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm; men dùng cho mục đích dược phẩm; phụ phẩm của quá trình xử lý hạt ngũ cốc dùng cho mục đích ăn kiêng hoặc mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; men dùng cho mục đích dược phẩm; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sữa lên men (Kephir); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa đậu nành; sữa khuấy; sữa giàu anbumin; sữa giàu protein; sữa bột; sữa yến mạch; sản phẩm thay thế sữa; sữa hạnh nhân; sữa lạc; sữa dừa.

Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; yến mạch làm thực phẩm cho con người.

---

(210) **4-2023-28662**

(540)

(220) 05/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá mạ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NATTI FOOD (VN)
54/35 Diệp Minh Châu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm vitamin; chế phẩm kích thích sự mọc răng; bột dùng cho mục đích dược phẩm; sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế; đường từ sữa dùng cho mục đích dược phẩm; men dùng cho mục đích dược phẩm; phụ phẩm của quá trình xử lý hạt ngũ cốc dùng cho mục đích ăn kiêng hoặc mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm; men dùng cho mục đích dược phẩm; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sữa lên men (Kephir); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa đậu nành; sữa khuấy; sữa giàu anbumin; sữa giàu protein; sữa bột; sữa yến mạch; sản phẩm thay thế sữa; sữa hạnh nhân; sữa lạc; sữa dừa.

Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; yến mạch làm thực phẩm cho con người.

---

(210) **4-2023-28663**

(540)

HUMEE BIOTICS

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HUMEE (VN)
54/35 Diệp Minh Châu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế; men dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28664**

(540)

Extra Box

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.5.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Cam, xanh tím than, trắng.
(731) LECANGS LLC (US)
1209 Orange Street, Wilmington, Delaware, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; hòm bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại, có thể chuyên chở được; khoá bằng kim loại, trừ khoá điện; két an toàn [kim loại hoặc phi kim loại]; tấm nâng hàng bằng kim loại.

Nhóm 39: Dịch vụ lưu kho; cất giữ hàng hóa; cho thuê tủ có khóa để chứa đồ; thuê phương tiện vận tải; dịch vụ chuyển nhà; cung cấp thông tin vận tải; cho thuê công-te-nơ để cất giữ hàng hoá.

---

(210) **4-2023-28665**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.9; 26.13.25
(731) BRAND X CO., LTD. (KR)
12F, 63, Ttukseom-ro 1-gil, Seongdong-gu, Seoul, 04778, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi; túi cầm tay cho phụ nữ; gậy chống khi đi bộ; túi du lịch; ô; túi đa năng để đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; quần áo lót; quần áo tắm; thắt lưng [trang phục]; mũ lưỡi trai là đồ đội đầu.

Nhóm 28: Bóng tập thể dục; dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị rèn luyện thể chất, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng bảo vệ thắt lưng dùng cho thể thao; vật dụng bảo vệ cổ tay dùng cho thể thao; vật dụng bảo vệ đầu gối [vật dụng thể thao].

---

(210) **4-2023-28666**

(540)

XEXYMIX

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.11.8
(731) BRAND X CO., LTD. (KR)
12F, 63, Ttukseom-ro 1-gil, Seongdong-gu, Seoul, 04778, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi; túi cầm tay cho phụ nữ; gậy chống khi đi bộ; túi du lịch; ô; túi đa năng để đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; quần áo lót; quần áo tắm; thắt lưng [trang phục]; mũ lưỡi trai là đồ đội đầu.

Nhóm 28: Bóng tập thể dục; dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị rèn luyện thể chất, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng bảo vệ thắt lưng dùng cho thể thao; vật dụng bảo vệ cổ tay dùng cho thể thao; vật dụng bảo vệ đầu gối [vật dụng thể thao].

---

(210) **4-2023-28667**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.9
(731) BRAND X CO., LTD. (KR)
12F, 63, Ttukseom-ro 1-gil, Seongdong-gu, Seoul, 04778, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi; túi cầm tay cho phụ nữ; gậy chống khi đi bộ; túi du lịch; ô; túi đa năng để đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; quần áo lót; quần áo tắm; thắt lưng [trang phục]; mũ lưỡi trai là đồ đội đầu.

Nhóm 28: Bóng tập thể dục; dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị rèn luyện thể chất, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng bảo vệ thắt lưng dùng cho thể thao; vật dụng bảo vệ cổ tay dùng cho thể thao; vật dụng bảo vệ đầu gối [vật dụng thể thao].

---

(210) **4-2023-28668**

(540)

XXMX

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) BRAND X CO., LTD. (KR)
12F, 63, Ttukseom-ro 1-gil, Seongdong-gu, Seoul, 04778, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi; túi cầm tay cho phụ nữ; gậy chống khi đi bộ; túi du lịch; ô; túi đa năng để đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; quần áo lót; quần áo tắm; thắt lưng [trang phục]; mũ lưỡi trai là đồ đội đầu.

Nhóm 28: Bóng tập thể dục; dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị rèn luyện thể chất, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng bảo vệ thắt lưng dùng cho thể thao; vật dụng bảo vệ cổ tay dùng cho thể thao; vật dụng bảo vệ đầu gối [vật dụng thể thao].

---

(210) **4-2023-28669**

(540)

XEXYMIX

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) BRAND X CO., LTD. (KR)
12F, 63, Ttukseom-ro 1-gil, Seongdong-gu, Seoul, 04778, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi; túi cầm tay cho phụ nữ; gậy chống khi đi bộ; túi du lịch; ô; túi đa năng để đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; quần áo lót; quần áo tắm; thắt lưng [trang phục]; mũ lưỡi trai là đồ đội đầu.

Nhóm 28: Bóng tập thể dục; dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị rèn luyện thể chất, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng bảo vệ thắt lưng dùng cho thể thao; vật dụng bảo vệ cổ tay dùng cho thể thao; vật dụng bảo vệ đầu gối [vật dụng thể thao].

---

(210) **4-2023-28672**

(540)

Fata Co’s

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(591) Đen, trắng.

(731) NGÔ THANH TÂM (VN)
Tổ 3, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước hoa; kem đánh răng; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2023-28673**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2; 26.1.9
(591) Xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TOÀN ĐẠI THẮNG (VN)
72 Thoại Ngọc Hầu, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; bóng đèn halogen kim loại; bóng đèn sợi đốt, đui đèn, bóng đèn đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu: bóng đèn, bóng đèn halogen kim loại, bóng đèn sợi đốt, chấn lưu, chấn lưu cho đèn halogen kim loại, ổn áp, tụ điện, đui đèn.

---

(210) **4-2023-28674**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 7.3.2; 24.3.2; 24.3.7; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỨC ĂN CHĂN NUÔI HIỆP THÀNH PHÁT PHÁT (VN)
234/14 Nguyễn Ái Quốc, Kp2, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho thủy hải sản; cám dùng làm thức ăn cho gia cầm; rau và quả tươi; hạt giống; cây và hoa tươi.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu: thức ăn chăn nuôi, thức ăn cho thủy hải sản, cám dùng làm thức ăn cho gia cầm, thuốc thú y cho gia súc gia cầm, thuốc thú y cho thủy hải sản, rau và quả tươi, hạt giống, cây và hoa tươi.

---

(210) **4-2023-28675**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.3; 24.3.2; 24.3.7; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THỨC ĂN CHĂN NUÔI HIỆP THÀNH PHÁT PHÁT (VN)
234/14 Nguyễn Ái Quốc, kp2, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho thủy hải sản; cám dùng làm thức ăn cho gia cầm; rau và quả tươi; hạt giống; cây và hoa tươi.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu: thức ăn chăn nuôi, thức ăn cho thủy hải sản, cám dùng làm thức ăn cho gia cầm, thuốc thú y cho gia súc gia cầm, thuốc thú y cho thủy hải sản, rau và quả tươi, hạt giống, cây và hoa tươi.

---

(210) **4-2023-28676**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỨC ĂN CHĂN NUÔI HIỆP THÀNH PHÁT PHÁT (VN)
234/14 Nguyễn Ái Quốc, kp2, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho thủy hải sản; cám dùng làm thức ăn cho gia cầm; rau và quả tươi; hạt giống; cây và hoa tươi.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu: thức ăn chăn nuôi, thức ăn cho thủy hải sản, cám dùng làm thức ăn cho gia cầm, thuốc thú y cho gia súc gia cầm, thuốc thú y cho thủy hải sản, rau và quả tươi, hạt giống, cây và hoa tươi.

---

(210) **4-2023-28677**

(540)

YZONE CARE

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH PHYTO VIỆT NAM (VN)
Số 15 A, ngõ 3 Phan Đình Giót, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-28678**

(540)

AKRAM

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) PT. INDO MEGAH RAYA (ID)
Jl. Raya Bekasi Timur No. 136, Cipinang Besar Utara, Jatinegara, Jakarta Timur 13410, Indonesia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Cá [không còn sống]; quả đậu, đã chế biến; lạc, đóng hộp; hải sản, không còn sống; đậu hà lan đã được bảo quản; sản phẩm sữa; đậu hà lan đã qua chế biến; trứng; đậu tương, đã chế biến; đậu tương lên men (natto - món ăn truyền thống của nhật bản); đậu phụ; đồ uống trên cơ sở sữa; đậu sấy khô; trái cây cô đặc [trái cây nghiền nhuyễn], dùng để nấu nướng; mảnh quả kiwi dẹt mỏng; gừng được bảo quản; dầu và mỡ có thể ăn được; gừng bọc đường; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; cà chua đã sấy khô; cà chua, được bảo quản; đu đủ, đã chế biến; nho khô; món ăn đã chế biến chủ yếu bao gồm thịt; nho khô đã chế biến;

món ăn đã chế biến chủ yếu bao gồm rau; hạt chia, đã chế biến; hạt dẻ cười, đã chế biến; chế phẩm trên cơ sở đậu tương cho thực phẩm; hạt đã chế biến có thể ăn được; quả hạch đã chế biến, có thể ăn được; quả hạch được ướp muối; hạt ngào đường; hạt đã nướng chín; hạt đã bóc vỏ; hạt chần (đã bị lột vỏ); hạt tẩm ướp hương vị; hạt, đã chế biến; hạt đã tẩm ướp gia vị; quả sung, đã sấy khô; quả chà là; quả chà là, đã sấy khô; mứt ướt; quả chà là, đã chế biến; mứt trái cây; trái cây sấy khô; trái cây dạng sệt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây sấy khô; hỗn hợp hạt và trái cây sấy khô; sản phẩm trái cây sấy khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây ngào đường; hỗn hợp trái cây sấy khô; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở hạt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt; quả mơ đã sấy khô; quả mơ đã chế biến; quả nam việt quất đã sấy khô; trái cây lát mỏng; hạnh nhân xay; thực phẩm chủ yếu làm từ hạt sấy khô; thịt quả; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở trái cây sấy khô; hạnh nhân, đã chế biến; trái cây ngào đường; trái cây đông lạnh; mận khô; nho khô không hạt xun-tan; táo lát mỏng; sữa chua; xoài sấy khô; dứa sấy khô; trái cây nghiền nhuyễn; chuối lát mỏng; vỏ trái cây; sữa chua uống; sữa lạc; lạc dạng sệt; bơ lạc; chất phết lên bánh làm từ lạc; lạc dầm đường; lạc rang; lạc, đã chế biến; lạc, đã xử lý; dầu lạc dùng cho thực phẩm; đậu đã đóng hộp; đậu tương sấy khô; ớt chưng, không dùng làm gia vị; ớt đã bảo quản, không dùng làm gia vị; tỏi được bảo quản; tỏi dạng sệt dùng cho mục đích nấu ăn; dầu vừng dùng cho thực phẩm; củ hành sấy khô; củ hành, đã chế biến; củ hành, đã xử lý; củ hành đã được bảo quản; hành lá, đã chế biến; ớt, đã chế biến.

Nhóm 30: Lúa mạch ngọc trai; nước sốt cô đặc [gia vị]; đồ uống ca cao; đồ uống cà phê; hạt quinoa đã chế biến; cà phê; bánh kẹo; trà/chè; bánh kẹo lạnh; bánh kẹo có chứa hạt; giấm, nước sốt và các loại gia vị khác; bánh kẹo dạng thanh; bánh kẹo hạnh nhân; các sản phẩm bánh mỳ/bánh ngọt; bánh bột nhào; kẹo lạc; bánh kẹo sữa chua; đồ ăn nhanh được chế biến từ ngũ cốc; bánh kẹo sôcôla; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; bánh mỳ; đồ ăn được chế biến trên cơ sở gạo; ổ bánh mỳ nhỏ; bánh mỳ tươi; bánh mỳ trái cây; đồ uống trên cơ sở sôcôla; sôcôla; sôcôla dạng thanh; bánh sôcôla; sô cô la sữa; gạo; mì sợi; sôcôla vụn; xốt sôcôla; cà phê sô cô la; sôcôla dạng sệt; kẹo; kẹo dạng thanh; gạo lứt; cơm cháy; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; bột sắn; bột sắn hột vàbột cọ sagu; đường; ca cao; hỗn hợp ca cao ăn/uống liền; bột ca cao; kẹo ca cao; thực phẩm trên cơ sở ca cao; đồ uống làm từ ca cao; xi rô để phủ lớp mặt dùng cho thực phẩm; xi rô dùng cho thực phẩm; ngũ cốc ăn sáng; trà hoa quả; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo sôcôla có nhân; kem trái cây [đá lạnh]; trái cây bọc sôcôla; bánh ngọt; quả hạch (bánh kẹo); bánh ngọt bông lan; kẹo bơ sữa; bánh trái cây; kem sữa [kem lạnh]; ngũ cốc dạng thanh; nước sốt cho thực phẩm [gia vị]; ngũ cốc ăn liền; đồ uống trên cơ sở trà có hương.

Nhóm 31: Cây họ đậu tươi; rau tươi và quả tươi; đậu hà lan tươi; quả đào, tươi; củ lạc tươi; đậu tươi; đậu đỏ thô; quả dương đào tươi; gừng, tươi; quả cà chua tươi; đu đủ tươi; hạt quinoa, chưa chế biến; hạt chia, chưa qua xử lý; hạt dẻ cười, tươi; hạt cây côla; quả hạch tươi; vả tây, tươi; nho tươi; quả mận tươi; quả chà là tươi; ngô; lúa mì; hạt ca cao thô; quả mơ, tươi; quả nam việt quất tươi; cây cọ; hạnh nhân tươi; lá cọ; củ lạc chưa qua xử lý; đậu fava tươi; quả ớt, tươi; tỏi tươi; hạt ngô, chưa chế biến; cây mía đường; hạt vừng ăn được, chưa qua xử lý; hành, tươi; hành lá tươi; hẹ tây, tươi; hẹ tây chưa qua chế biến; hồ tiêu tươi.

Nhóm 32: Nước ép trái cây cô đặc; nước trái cây cô đặc đông lạnh; đồ uống trái cây, không chứa cồn; nước ép trái cây hỗn hợp; chất cô đặc dùng để pha chế nước ngọt; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; chất nền của nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; mật nước quả ép [đồ uống không cồn]; nước sinh tố (đồ uống trái cây, trái cây chiếm chủ yếu); xi rô dùng cho đồ uống; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; nước hoa quả ướp lạnh [đồ uống]; chiết xuất của trái cây không có cồn.

(210) **4-2023-28679**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.5.1; 26.7.25; 26.15.15
(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)
Căn TT02-08, KĐT HDMon, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; tinh dầu; dầu gội.

Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thuốc đông y; thuốc y học cổ truyền; sản phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28680**

(540)

YLABVIETNAM

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)
Căn TT02-08, KĐT HDMon, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thuốc đông y; thuốc y học cổ truyền; sản phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28681**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.5.1; 26.7.25; 26.15.15
(591) Vàng, trắng.
(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)
Căn TT02-08, KĐT HDMon, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông và các ứng dụng như youtube cho mục đích thương mại; cung cấp thông tin, tư vấn cho khách hàng trong việc lựa chọn sản phẩm phù hợp thông qua các kênh truyền thông và ứng dụng như youtube; marketing; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo.

---

(210) **4-2023-28682**

(540)

JSCHLENIER&CIE AACHEN

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) YICHUN HAOSHI MACHINERY EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Wangjiang Road, Wanzai County Industrial Park, Yichun City, Jiangxi Province, China.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; máy dùng cho công nghiệp dệt; máy gia công kim loại; lưỡi cắt dùng cho máy băm thức ăn (cho động vật); dụng cụ [bộ phận của máy]; máy xén.

---

(210) **4-2023-28683**

(540)

WOVENFUTURE

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1; 26.15.15

(731) SHAOXING YUYUAN IMPORT AND EXPORT CO.,LTD (CN)
Floor 2, No. 139, Meillin Road, Qixian Street, Keqiao District, Shaoxing City, Zhejiang Province, China.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; vải; vải xêfia [vải]; vải can vẽ dùng để thêu; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; khăn mặt bằng vải; khăn trải giường bằng vải lanh; rèm cửa dạng lưới; cờ bằng vải hoặc chất dẻo; rèm bằng sợi dệt hoặc băng chất dẻo.

---

(210) **4-2023-28684**

(540)

COOKTRON

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) ZHIZAO(FOSHAN) SUPPLY CHAIN MANAGEMENT CO., LTD (CN)
2004-2, 20th Floor, Building 3, Gaojun Science and Technology Innovation Center, No. 1 Chaogui South Road, Xiaohuangpu Community, Ronggui Street, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; máy làm bánh mỳ; máy pha cà phê, dùng điện; bếp nấu ăn; ấm đun nước, dùng điện; nồi nấu đa năng.

---

(210) **4-2023-28685**

(540)

BETTDOW

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) SHENZHEN XINYIFANG INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Unit 701A, 7th Floor, Building 7, Longbi Industrial Zone, No. 27 Dafa Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Bút điện tử [thiết bị hiển thị]; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị ngoại vi máy vi tính; tai nghe.

---

(210) **4-2023-28686**

(540)

IKIDG

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 24.17.24

(731) JIANGSU YIKAIDE ENVIRONMENTAL PROTECTION TECHNOLOGY CO. LTD (CN)
1601, Bldg D, Outsourcing Service Center, No. 188 Tongsheng Avenue, Nantong, Jiangsu, CHINA.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước; hệ thống cung cấp nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị làm nóng nước; thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2023-28687**

(540)

IKIDG 易开得

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 24.17.24

(731) JIANGSU YIKAIDE ENVIRONMENTAL PROTECTION TECHNOLOGY CO. LTD (CN)
1601, Bldg D, Outsourcing Service Center, No. 188 Tongsheng Avenue, Nantong, Jiangsu, CHINA.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước; hệ thống cung cấp nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị làm nóng nước; thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2023-28688**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ZHUHAI HUIHUAN MOTOR VEHICLE PARTS & ACCESSORIES CO.,LTD. (CN)
1st Floor, Building A Factory 1st Bai Sha Road(Gang Wan Road East) Tangjia Wan Town, Zhuhai, Guang Dong, China.
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 12: Tay lái xe máy; yên xe máy; xe máy; chân chống xe máy; động cơ xe máy; xích xe máy.

---

(210) **4-2023-28689**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) ZHUHAI HUIHUAN MOTOR VEHICLE PARTS & ACCESSORIES CO.,LTD. (CN)
1st Floor, Building A Factory 1st Bai Sha Road(Gang Wan Road East) Tangjia Wan Town, Zhuhai, Guang Dong, China.
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-28693**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) YIWU DAQIAN FOOD CO., LTD. (CN)
No. 1, Danchen 2nd Road, Beiyuan Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ gia vị; bột nhồi; mật ong.

---

(210) **4-2023-28695**

(540)

GOYA SPORT

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) ĐẶNG QUỐC SANG (VN)
Xóm Trại Tiểu, xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2023-28696**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.1.11; 17.1.1; 17.1.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xám, đen, trắng, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT CÀ PHÊ THIÊN TUẤN (VN)
Số 46A, đường 22, khu phố 1, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê xay; cà phê hạt.

---

(210) **4-2023-28697**

(540)

(220) 05/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm, xanh dương.
(731) NGUYỄN HỮU HÙNG (VN)
466/5/11 Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Hộp CB (thiết bị điện); bộ ngắt mạch điện; hộp thiết bị điện (dạng âm tường); hộp cầu dao điện (dạng âm tường).

---

(210) **4-2023-28698**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, tím đậm.
(731) ĐINH DUY THINH (VN)
Đường 609, số nhà 77, thôn Nhị Dinh 2, xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 31: Trầm hương dạng thô (chưa chế biến).

---

(210) **4-2023-28699**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 11.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, nâu, đỏ đậm.
(731) LÊ PHẠM HỒNG QUANG (VN)
103/3 8A1 Tân Hóa, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán phở; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-28800**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 3.9.1; 3.9.24
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH 1S AQUA (VN)
Lầu 6, Central Plaza, 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi thủy sản (tôm, cá); thức ăn cho cá cảnh; thức ăn cho động vật.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: cá cảnh, thức ăn cho cá cảnh, thức ăn chăn nuôi thủy sản, bơm sục khí cho bể nuôi loài thuỷ sinh, bơm sục khí cho bể nuôi cá cảnh, thiết bị lọc dùng cho bể cá cảnh, thiết bị lọc dùng cho bể nuôi loài thuỷ sinh.

---

(210) **4-2023-28801**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Xanh ngọc, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PILATES VIỆT NAM (VN)
30/9C đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán xuất nhập khẩu: thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao (quần áo, dụng cụ tập gym), thực phẩm chức năng, thực phẩm giảm cân, đồ uống cho mục đích làm đẹp.

Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập yoga; dịch vụ phòng tập thể dục thể hình (gym); dịch vụ đào tạo huấn luyện viên về yoga.

---

(210) **4-2023-28802**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PILATES VIỆT NAM (VN)
30/9C đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập yoga; dịch vụ phòng tập thể dục thể hình (gym); dịch vụ đào tạo huấn luyện viên về yoga.

---

(210) **4-2023-28803**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PILATES VIỆT NAM (VN)
30/9C đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán xuất nhập khẩu: thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao (quần áo, dụng cụ tập gym), thực phẩm chức năng, thực phẩm giảm cân, đồ uống cho mục đích làm đẹp.

Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập yoga; dịch vụ phòng tập thể dục thể hình (gym); dịch vụ đào tạo huấn luyện viên về yoga.

---

(210) **4-2023-28804**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 2.1.1; 2.1.13; 6.1.2; 14.9.5; 24.13.1; 25.1.6; 25.1.25
(591) Xanh lá mạ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM HỮU CƠ VIỆT NAM (VN)
480 Hùng Vương, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè [trà], ca cao; mật ong, nước mật đường.

---

(210) **4-2023-28805**

(540)

MAI ĐÀO

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH MAI ĐÀO (VN)
Khu phố Thiện Chánh 1, phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 29: Mực khô, cá khô.

---

(210) **4-2023-28806**

(540)

HƯƠNG THỊNH

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH HƯƠNG THỊNH (VN)
Khu phố Thuận Thượng 1, phường Hoài Xuân, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Kẹo dừa, bánh dừa nướng.

Nhóm 35: Mua bán kẹo dừa, mua bán bánh dừa nướng.

---

(210) **4-2023-28807**

(540)

Kimi Training

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.22
(591) Đen, trắng, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO KIMI (VN)
780/14H Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kế toán; dịch vụ khai thuế; lập các thống kê về tài khoản; tư vấn thuế; tư vấn kế toán; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dạy nghề kế toán thực hành; tổ chức các cuộc thi giáo dục và giải trí.

---

(210) **4-2023-28808**

(540)

DAMU

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DAMU (VN)
331/62 Phú Lợi, khu 5, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Bánh đông lạnh; bánh nướng; bánh mặn; bánh ngọt.

---

(210) **4-2023-28809**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

WONSPORT

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI WONFARM (VN)
85/47 ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ giải trí bi-da (billiard); tổ chức các cuộc thi bi-da (billiard); dịch vụ vui chơi, giải trí.

---

(210) **4-2023-28810**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DIAMOND
KIM CƯƠNG

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI WONFARM (VN)
85/47 ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Xốp cắm hoa, vật liệu bằng bột xốp dùng để cắm hoa.

---

(210) **4-2023-28811**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

WONFARM

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI WONFARM (VN)
85/47 ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Xốp cắm hoa, vật liệu bằng bột xốp dùng để cắm hoa.

---

(210) **4-2023-28812**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GREEN FOAM

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI WONFARM (VN)
85/47 ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Xốp cắm hoa, vật liệu bằng bột xốp dùng để cắm hoa.

---

(210) **4-2023-28813**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

LOTUS
HOA SEN

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI WONFARM (VN)
85/47 ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Xốp cắm hoa, vật liệu bằng bột xốp dùng để cắm hoa.

---

(210) **4-2023-28814**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1
(591) Cam, trắng, nâu, xanh lá.
(731) LÊ PHƯƠNG THANH TUYỀN (VN)
29/16 Hoàng Hoa Thám, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2023-28815**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.4; 3.13.5; 5.5.19; 6.1.2; 25.1.6; 25.7.5; 26.1.1
(591) Đen, vàng, xanh đậm, xanh nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VÂN PHẠM (VN)
Đường Phạm Văn Đồng, TDP2, thị trấn Đắk Mâm, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2023-28816**

(540)

MAKYN

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN XUÂN NAM (VN)
305/13/24 Lê Văn Quới, Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2023-28817**

(540)

ACOOK - COCO MIX

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ASIAN VN GROUP (VN)
Số 93 đường N1, KDC Hiệp Thành, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước giải khát không cồn (đồ uống không cồn); nước ép hoa quả; nước ép trái cây; nước dừa đóng lon (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2023-28818**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.30; 7.3.2; 26.4.4
(591) Trắng, đen, vàng, nâu, đỏ, xanh, cam.
(731) NINH HỒNG NGỌC (VN)
23 Phạm Văn Hai, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dầu gió; dầu khuynh diệp; dầu cù là; thuốc xông hít qua đường hô hấp dùng cho mục đích y tế; dầu xoa bóp; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Cửa hàng mua bán, bán buôn, bán lẻ nhập khẩu: dầu gió, dầu khuynh diệp, dầu cù là, thuốc xông hít qua đường hô hấp dùng cho mục đích y tế, dầu xoa bóp, dầu thơm, nhang chống mũi đốt, nhang trầm hương, tinh dầu thơm, dầu lăn, cao dán, dụng cụ massage, dụng cụ thể dục thể thao (ghế tập tạ, dây nhảy, dụng cụ tập cơ, máy chạy bộ, đĩa xoay eo), thảo dược ngâm chân, thảo dược xông cảm, đông trùng hạ thảo, thiết bị làm đẹp (máy chăm sóc da, máy triệt lông, máy giảm béo), máy xông hơi, máy hút bụi.

---

(210) **4-2023-28819**

(540)

CARBONBANK

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 5.1.5; 5.1.16
(591) Xanh lá, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HAPPYZEN (VN)
Tổ 1, ấp Nhân Tâm, xã Xuyên Mộc, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại khí công nghiệp như: oxy, dioxide carbon, acetylen, argon, nitơ, heli, amoniac.

Nhóm 42: Quan trắc môi trường; nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; phân tích nước, khí thải, rác thải; đánh giá tác động môi trường.

---

(210) **4-2023-28820**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.9; 3.4.4; 3.4.13; 3.6.6; 26.1.1
(731) CARABAO TAWANDANG CO., LTD. (TH)
393 Silom Building, 7th - 10th Floor, 393 Silom Road, Silom, Bangrak, Bangkok 10500, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực (đồ uống không chứa thuốc); nước khoáng [đồ uống]; nước uống có gaz; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; bia; nước sô đa; đồ uống thể thao.

---

(210) **4-2023-28822**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 25.7.7
(591) Xanh dương, da cam.
(731) NGUYỄN ĐỨC TOẢN (VN)
Tổ dân phố 6, phố Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa hạnh nhân; sữa chua.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ, mua bán các sản phẩm gồm: sữa, sữa bột, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, sản phẩm sữa, sữa hạnh nhân, sữa chua; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng); trưng bày sản phẩm; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ;.

---

(210) **4-2023-28823**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 25.7.7
(591) Xanh dương, da cam.
(731) NGUYỄN ĐỨC TOẢN (VN)
Tổ dân phố 6, phố Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ, mua bán các sản phẩm gồm: đồ điện gia dụng như: máy giặt quần áo, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi, máy sấy, máy xay sinh tố, máy ép trái cây, máy xay thịt bằng điện, máy sấy bát đĩa dùng điện, đồ bếp gia đình (như nồi niêu, xoong, chảo), bát đũa, dao, dĩa, thìa, dụng cụ nhà bếp, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), máy điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ nội thất văn phòng và gia đình (giường, tủ, bàn ăn); dịch vụ quảng cáo; dịch vụ thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng); trưng bày sản phẩm; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ;.

---

(210) **4-2023-28824**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.27; 24.15.7
(591) Nâu, nâu đậm, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN ĐỨC TOẢN (VN)
Tổ dân phố 6, phố Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-28825**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.27; 24.15.21
(591) Nâu, nâu đậm, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN ĐỨC TOẢN (VN)
Tổ dân phố 6, phố Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê;.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-28826**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.5.20; 24.9.1; 26.4.3; 26.4.9
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DOANH NGHIỆP BELI (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; lập các báo cáo thống kê kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ khai thuế; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2023-28827**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.1.14; 25.7.22; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEYOND COMMUNICATION (VN)
202 Lý Chính Thắng, phường 09, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí; sản xuất âm nhạc; tổ chức các cuộc thi âm nhạc trong nước và quốc tế; tổ chức các chương trình trò chơi âm nhạc; tổ chức các lễ hội âm nhạc trong nước và quốc tế; sản xuất các chương trình biểu diễn; dịch vụ đào tạo; dịch vụ giáo dục; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2023-28828**

(540)

Hazencol

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28829**

(540)

Hasonlin

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28830**

(540)

Bronvates

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28831**

(540)

Darmicos

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28832**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Gaavitos

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28833**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Elinyx

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28834**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Fuzidex

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28835**

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Bovirtex

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28836**

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Clinvazin

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28837**

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Cyniztas

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28838**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh da trời, trắng, đen, xám.
(731) RAYMII INTERNATIONAL LIMITED (TW)
8F.-15, No. 10, Sec. 1, Chongqing S. Rd.,Zhongzheng Dist., Taipei City, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; màng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; tấm đệm làm mát dùng cho máy tính xách tay.

---

(210) **4-2023-28839**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.27; 7.1.21; 8.1.18; 11.3.3
(591) Xanh dương nhạt, trắng, đen, nâu, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI IGLOO (VN)
Số 63 đường số 9, cư xá Bình Thới, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; đá lạnh có thể ăn được; bột để làm kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh); đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê.

---

(210) **4-2023-28840**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.7
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KOKORO HOLDINGS (VN)
90/14/20A Trần Văn Ơn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ tổng hợp Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; nhập khẩu, mua bán: đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ trang trí nội thất, ngoại thất, vật liệu xây dựng (sàn gỗ, thảm trải sàn, sàn nhựa, gạch, tấm ốp tường), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị điều hòa và làm mát không khí, máy bơm, các thiết bị điện dân dụng (phích cắm điện, ổ cắm điện, dây điện, tủ điện, cầu chì), thiết bị xoa bóp, ghế massage, máy chạy bộ, xe đạp, giày dép, túi xách, quần áo, mũ nón, thắt lưng.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; kinh doanh bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; khu nghỉ dưỡng (resort).

---

(210) **4-2023-28841**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THE VIGO (VN)
251/54 Lê Quang Định, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm tẩy rửa, đánh bóng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thực phẩm tăng cường sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ dưỡng (thực phẩm chức năng); thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: mỹ phẩm, dược mỹ phẩm, thực phẩm chức năng; dịch vụ môi giới (đại lý mua và bán mỹ phẩm, thực phẩm chức năng); đại lý xuất nhập khẩu mỹ phẩm, dược mỹ phẩm, thực phẩm chức năng; nghiên cứu tiếp thị mỹ phẩm, dược mỹ phẩm, thực phẩm chức năng; tư vấn nghiệp vụ thương mại liên quan đến mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 39: Dịch vụ chuyên chở hàng hóa; dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa.

---

(210) **4-2023-28842**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH BEAUTY UP (VN)
25 đường D1 Mega Village, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán: máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, phần cứng máy vi tính, phần mềm máy vi tính, bàn phím máy vi tính, thiết bị bộ nhớ máy vi tính, ổ đĩa cho máy vi tính; dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng);.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ đào tạo về: chăm sóc da, chăm sóc sắc đẹp, chăm sóc sức khỏe; dịch vụ đào tạo kỹ năng sống.

Nhóm 42: Dịch vụ lập trình máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2023-28844**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ROCERSA

(731) CÔNG TY TNHH HỒNG MÃ (VN)
Lô 46, đường số 2, KCN Đà Nẵng, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh bằng gốm sứ.

Nhóm 19: Đồ gốm sứ xây dựng; gạch ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic (gạch men), gạch granite tựnhiên và nhân tạo.

(210) **4-2023-28845**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PHƯƠNG NGUYÊN

(731) CÔNG TY TNHH PHƯƠNG NGUYÊN VIỆT NAM (VN)
Khu phố Trường An 1, phường Hoài Thanh, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); phân bón; phân hữu cơ vi sinh; phân bón qua lá; chất kích thích sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo.

Nhóm 29: Hải sản đông lạnh; thủy sản đông lạnh; thịt tươi; thực phẩm chế biến từ cá; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh kẹo làm từ bột; thạch trái cây [bánh kẹo]; đồ gia vị; nước mắm cá [gia vị]; xốt [gia vị].

Nhóm 31: Thủy sản tươi sống; gia súc, gia cầm chưa chế biến; rau, củ, quả tươi.

(210) **4-2023-28846**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Hali SONNE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HALI (VN)
Số 25/64, đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn lót; sơn phủ; sơn nước; sơn dầu dùng trong xây dựng; sơn nội thất; sơn ngoại thất.

---

(210) **4-2023-28847**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH (VN)
Thôn Ia Mút, xã Ia Dom, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Tổ yến; yến sào tinh chế; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; thực phẩm làm từ yến sào như chè yến; yến chưng; súp yến.

---

(210) **4-2023-28848**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHHH HẢI BÉ (VN)
Thôn Thành Tây, xã Văn Phú, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; dược phẩm.

---

(210) **4-2023-28849**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.3.5; 26.3.23
(731) CÔNG TY CP VIETBOAT (VN)
Tổ 95, khu Đồn Điền, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông đường thủy; tàu thuyền; xuồng; cano; du thuyền; thuyền buồm.

Nhóm 35: Mua bán: phương tiện giao thông đường thủy, tàu thuyền, xuồng, cano, du thuyền, thuyền buồm; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ kinh doanh trò chơi thể thao dưới nước.

---

(210) **4-2023-28850**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) PALDO CO., LTD. (KR)
7th Floor, 577, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước chanh; đồ uống từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không có cồn; nước ép táo; nước giải khát sủi bọt làm bằng nước sô-đa có hương vị thơm (soda pop); nước sô đa; nước gạo ngọt sikhye không có cồn; nước ép cam; nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); nước ép rau (đồ uống); nước ngọt; nước ngọt có gas; nước có gas; nước ép táo (đồ uống); nước ép dứa (đồ uống); nước ép nho (đồ uống); nước (đồ uống).

---

(210) **4-2023-28851**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) PALDO CO., LTD. (KR)
7th Floor, 577, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước chanh; đồ uống từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không có cồn; nước ép táo; nước giải khát sủi bọt làm bằng nước sô-đa có hương vị thơm (soda pop); nước sô đa; nước gạo ngọt sikhye không có cồn; nước ép cam; nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); nước ép rau (đồ uống); nước ngọt; nước ngọt có gas; nước có gas; nước ép táo (đồ uống); nước ép dứa (đồ uống); nước ép nho (đồ uống); nước (đồ uống).

---

(210) **4-2023-28852**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.9.4; 26.1.1; 26.15.1

(591) Tím, xanh nước biển, vàng, trắng, hồng.

(731) NGUYỄN KIỀU OANH (VN)
Số nhà 6, ngõ 4 Tôn Đức Thắng, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dung dịch dùng cho kính áp tròng; chế phẩm làm sạch kính áp tròng.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng tích hợp chức năng làm sạch bằng sóng siêu âm; dây của kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt.

---

(210) **4-2023-28853**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.4; 26.1.1
(731) NGUYỄN KIỀU OANH (VN)
Số nhà 6, ngõ 4 Tôn Đức Thắng, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dung dịch dùng cho kính áp tròng; chế phẩm làm sạch kính áp tròng.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng tích hợp chức năng làm sạch bằng sóng siêu âm; dây của kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt.

---

(210) **4-2023-28854**

(540)

FORWARD 富渥得

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN QUYẾT THẮNG (VN)
Hẻm 193/30/2 phố Cầu Cốc, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Giường; tủ đựng quần áo; đồ gỗ mỹ thuật; bàn; ghế; đồ đạc trong nhà bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán nội thất: giường, tủ đựng quần áo, đồ gỗ mỹ thuật, bàn, ghế, đồ đạc trong nhà bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-28855**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.3; 11.3.11
(591) Trắng, xanh dương.
(731) NGUYỄN THỊ BẢO TRÂM (VN)
316 CT16 ĐTM Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa tươi; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa chua.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, đại lý các sản phẩm: sữa, sữa tươi, đồ uống làm từ sữa, sản phẩm sữa, sữa chua.

---

(210) **4-2023-28856**

(540)

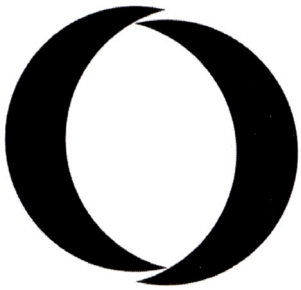

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.7.6; 26.1.1; 26.11.12; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH HÀNG TIÊU DÙNG MOONSHOT (VN)
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm; mỹ phẩm; chất tẩy rửa [trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế]; xà phòng; nước giặt; nước xả vải; nước lau sàn; nước rửa chén bát.

---

(210) **4-2023-28859**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Vàng đồng, xanh đen.
(731) ĐOÀN TRANG NHUNG (VN)
Tổ 28 Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê căn hộ; thu tiền thuê nhà, bất động sản.

---

(210) **4-2023-28864**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.2; 26.3.23; 26.7.25; 26.13.25
(731) ĐỖ THỊ VÂN ANH (VN)
Tòa T7 khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; đồng phục.

---

(210) **4-2023-28865**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Tím, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ALBERTA VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngõ 84, phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Dầu mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; dầu để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; nhiên liệu dùng cho động cơ và dùng để đốt.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng (chức năng văn phòng).

---

(210) **4-2023-28866**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Vàng, tím, xanh.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ALBERTA VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngõ 84, phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Dầu mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; dầu để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; nhiên liệu dùng cho động cơ và dùng để đốt.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng (chức năng văn phòng).

---

(210) **4-2023-28867**

(540)

NURA

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn Đồng Chùa, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gạch; gạch lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp tường, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp trần, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ngói gốm tráng men.

---

(210) **4-2023-28868**

(540)

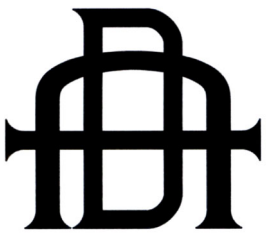

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.8
(731) DIANA KABUSHIKI KAISHA (JP)
9-6, Ginza 6-Chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Túi; túi nhỏ bằng da; túi đeo vai; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; vali; túi xách mang theo người; vali [hành lý]; túi xách tay; túi xách thể thao có thêm ngăn ở dưới đáy; cặp học sinh; ba lô; ba lô lớn có nhiều ngăn và đai; túi dùng cho thể thao; túi dùng ở bãi biển; túi du lịch; thẻ hành lý; ví đựng thẻ; túi mua sắm bằng da; túi cầm tay cho phụ nữ; bao để móc chìa khóa; ví; ví giữ vé đi lại dưới dạng ví bỏ túi; ví đựng danh thiếp.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; giày cao cổ; giày đế mềm; guốc gỗ; giày cao gót [giày dép]; giầy dùng ở bãi biển; miếng lót bên trong giày.

---

(210) **4-2023-28869**

(540)

GINA

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn Đồng Chùa, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gạch; gạch lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp tường, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp trần, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ngói gốm tráng men.

---

(210) **4-2023-28870**

(540)

MIRA

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 6.7.4; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11

(591) Xanh đen, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn Đồng Chùa, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gạch; gạch lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp tường, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp trần, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ngói gốm tráng men.

---

(210) **4-2023-28871**

(540)

PHEDRA

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn Đồng Chùa, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gạch; gạch lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp tường, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp trần, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ngói gốm tráng men.

---

(210) **4-2023-28872**

(540)

VINAWAVES

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn Đồng Chùa, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gạch; gạch lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp tường, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp trần, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ngói gốm tráng men.

---

(210) **4-2023-28873**

(540)

STARLITE

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn Đồng Chùa, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gạch; gạch lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp tường, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp trần, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ngói gốm tráng men.

---

(210) **4-2023-28874**

(540)

AMATA
Tinh Hoa Ngói Việt

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 6.7.4; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11

(591) Xanh đen, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn Đồng Chùa, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gạch; gạch lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp tường, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp trần, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ngói gốm tráng men.

---

(210) **4-2023-28875**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

KINGSTAR

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ THƯƠNG MẠI XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn Đồng Chùa, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gạch; gạch lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp tường, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch ốp trần, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ngói gốm tráng men.

---

(210) **4-2023-28877**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

PETAPEN

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TS VIỆT NAM (VN)
Số nhà 38, ngách 9, ngõ 259 phố Vọng, phường Đông Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28878**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CHAJAVA

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ĐÔNG Á (VN)
Lô A2-CN3, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Quả chanh dây được bảo quản, phơi khô; mứt quả chanh dây (mứt dẻo); trái chanh dây cấp đông; vỏ chanh dây (đã qua sơ chế, bảo quản, sấy khô).

---

(210) **4-2023-28879**

(540)

CHAJAVA

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ĐÔNG Á (VN)
Lô A2-CN3, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Quả chanh dây tươi; hoa, quả, trái cây tươi.

---

(210) **4-2023-28880**

(540)

CHAJAVA

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ĐÔNG Á (VN)
Lô A2-CN3, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước ép quả chanh dây (đồ uống không có cồn); nước cốt quả chanh dây (đồ uống không có cồn); nước giải khát bằng trái cây (đồ uống).

---

(210) **4-2023-28881**

(540)

LVA
LAVACO GROUP

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.14
(591) Trắng, da cam.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM QUỐC TẾ LAVACO (VN)
Phố Nguyễn Hữu Tiến, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-28882**

(540)

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.14

(591) Trắng, da cam.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM QUỐC TẾ LAVACO (VN)
Phố Nguyễn Hữu Tiến, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28883**

(540)

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.14

(591) Trắng, da cam.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM QUỐC TẾ LAVACO (VN)
Phố Nguyễn Hữu Tiến, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-28884**

(540)

JT LAB

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ TTC (VN)
Số 455A đường Bát Khối, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH LINK&PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; nước hoa; tinh dầu; kem đánh răng.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; cung cấp các chương trình giải thưởng khuyến khích khách hàng; bán hàng online, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, sữa tắm, nước hoa, tinh dầu, kem đánh răng.

Nhóm 42: Nghiên cứu mỹ phẩm; tư vấn nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực mỹ phẩm; tư vấn kỹ thuật liên quan đến dịch vụ nghiên cứu về mỹ phẩm; thử nghiệm, kiểm tra hoặc nghiên cứu dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (spa); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ tắm hơi và xoa bóp; dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2023-28885**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 8.1.25; 26.3.1; 26.4.2

(591) Xanh lá đậm, trắng, vàng, cam, đỏ.

(731) VŨ VĂN TOÀN (VN)
Thôn 10, xã Hùng Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; dịch vụ quầy bán đồ ăn nhẹ; dịch vụ cung cấp thức ăn mang đi (take-away); dịch vụ quầy hàng trên đường phố phục vụ đồ ăn và đồ uống.

---

(210) **4-2023-28886**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
2-9 Kanda-Tsukasamachi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng, bao gồm bản ghi thông báo, dịch vụ sắp xếp lịch hẹn, dịch vụ nhắc nhở buổi hẹn, dịch vụ lễ tân đón tiếp khách, dịch vụ xử lý dữ liệu; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; dịch vụ bán lẻ liên quan đến thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê thiết bị thể thao, trừ xe cộ; cung cấp thông tin liên quan đến thể thao và sự kiện thể thao.

---

(210) **4-2023-28887**

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 1.15.24; 4.5.2; 4.5.3; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) PHẠM KIM TÂN (VN)
47 đường số 5A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; trà bưởi; trà.

Nhóm 32: Nước sâm yến giải khát (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước trà sâm giải khát (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước sâm giải khát (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2023-28888**

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

KIMTAN
SÂM THẢO MỘC

(731) PHẠM KIM TÂN (VN)
47 đường số 5A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước sâm yến giải khát (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước trà sâm giải khát (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước sâm giải khát (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2023-28889**

(540)

KIMTAN
SÂM YẾN

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM KIM TÂN (VN)
47 Đường số 5A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước sâm yến giải khát (đồ uống không có cồn. không dùng cho mục đích y tế); nước trà sâm giải khát (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước sâm giải khát (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2023-28890**

(540)

KIMTAN
TRÀ LẮC

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM KIM TÂN (VN)
47 đường số 5A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; trà bưởi; trà; trà trái cây (trà là chủ yếu).

---

(210) **4-2023-28891**

(540)

TRÀ CHILL CHUK

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM KIM TÂN (VN)
47 đường số 5A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; trà bưởi; trà; trà trái cây (trà là chủ yếu).

---

(210) **4-2023-28892**

(540)

EST 2016
MADI
CAKES & TEA HOUSE

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 1.1.9; 8.1.16; 26.13.25; 26.15.3

(591) Đen, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH MADI INTERNATIONAL (VN)
104A, đường số 85, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kem; bánh ngọt; bánh nướng; bánh mì; bánh gato; bánh quy.
Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), thương mại điện tử các sản phẩm bánh kem, bánh ngọt, bánh nướng, bánh mì, bánh gato, bánh quy.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-28893**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 8.1.16; 26.13.25; 26.15.3
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH MADI INTERNATIONAL (VN)
104A, đường số 85, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kem; bánh ngọt; bánh nướng; bánh mì; bánh gato; bánh quy.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), thương mại điện tử các sản phẩm bánh kem, bánh ngọt, bánh nướng, bánh mì, bánh gato, bánh quy.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-28894**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.9; 8.1.16; 26.13.25; 26.15.3
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH MADI INTERNATIONAL (VN)
104A, đường số 85, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kem; bánh ngọt; bánh nướng; bánh mì; bánh gato; bánh quy.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), thương mại điện tử các sản phẩm bánh kem, bánh ngọt, bánh nướng, bánh mì, bánh gato, bánh quy.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ dồ mang đi.

---

(210) **4-2023-28895**

(540)

UZUMAKI

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THANH LUÂN (VN)
Ấp Hòa Phú, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Máy năng lượng mặt trời (máy nước nóng dùng năng lượng mặt trời); máy lọc nước; sen vòi; bồn cầu; chậu rửa gắn cố định; ống dẫn nước cho thiết bị vệ sinh (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2023-28896**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH SỰ KIỆN & TRUYỀN THÔNG VIP (VN)
209 Huỳnh Cương, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; tổ chức, sắp xếp và tiến hành các nghi lễ đám cưới và tiệc cưới; tổ chức thực hiện các nghi lễ đám cưới; dịch vụ trang trí tiệc cưới; dịch vụ tổ chức tiệc cưới (nghi lễ cưới).

---

(210) **4-2023-28897**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.3.23

(591) Xanh lá cây, đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP PHÚ THỊNH (VN)
Thôn Hà Nội, xã Đại Thành, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Thanh trượt bằng kim loại; thanh ray trượt bằng kim loại.

Nhóm 07: Thiết bị khí nén; linh kiện khí nén; thanh trượt dẫn hướng dùng cho máy móc; vít me (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2023-28898**

(540)

GP
GLAMOUR PERFUME

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, nâu đất, cam đất, xám, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN HOÀNG ANH (VN)
5 dốc An Dương, tổ 51A cụm 8, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; xịt thơm toàn thân.

---

(210) **4-2023-28900**

(540)

kurashiki

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) HOÀNG VĂN HIẾU (VN)
Thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; tinh dầu dưỡng tóc; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2023-28901**

(540)

ARTEMIS

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đen, be.
(731) LÊ HỮU HOÀNG (VN)
Thôn Ia Klai, xã Ia Băng, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); sữa tắm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; tinh dầu.

---

(210) **4-2023-28902**

(540)

SR EBIKE

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.13.25
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SUNRISE VIỆT NAM (VN)
Số 19, ngõ 24, phố Kim Đồng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; động cơ cho xe đạp; xe đạp điện.

---

(210) **4-2023-28903**

(540)

automatik

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.7.7; 18.3.21
(731) NGUYỄN HỮU PHƯỚC (VN)
A55, khu phố Bình Đức, phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; giá để gia vị trong bếp; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; dụng cụ nhà bếp (không bằng kim loại quý); hộp nhựa (đồ chứa đựng dụng cụ gia dụng và nhà bếp làm bằng nhựa).

---

(210) **4-2023-28904**

(540)

STEM CÔNG

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Xanh dương, xanh than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO STEM+ (VN)
Số 39 đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm giáo dục cho máy tính và/hoặc điện thoại di động, ghi sẵn; phần mềm giáo dục cho máy tính và/hoặc điện thoại di động, có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh, có thể tải xuống; thiết bị điện tử phục vụ học tập; thiết bị máy tính bảng để học tập; tập tin đa phương tiện có thể tải xuống; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; thiết bị dạy học nghe nhìn.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; ấn phẩm; tạp chí [định kỳ]; sách.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi.
Nhóm 41: Sản xuất phim hoạt hình; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; huấn luyện thực hành [đào tạo]; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ tổ chức vui chơi giải trí ngoài trời; dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ hoạt động công viên vui chơi và công viên theo chủ đề.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn; nghiên cứu khoa học.

---

(210) **4-2023-28905**

(540)

BAE WORLD

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI TUỆ MINH (VN)
Số 10B, phố Đinh Công Tráng, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-28906**

(540)

NEAZA

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HẠNH (VN)
Số 65, phố Núi Trúc, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, đại lý ký gửi các sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2023-28907**

(540)

LUCKYCUP

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.1.1; 21.1.5; 26.1.1

(731) MIXUEBINGCHENG CO., LTD. (CN)
Room 16004, Block A, Hanhaibeijin Business Center, North 3rd Ring Wenhua Road, Jinshui District, Zhengzhou City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; bán lẻ: chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 43: Cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; tiệm cà phê; căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê phòng họp; nhà nghỉ cho người hưu trí.

---

(210) **4-2023-28908**

(540)

幸运咖

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 21.1.5; 26.1.1
(731) MIXUEBINGCHENG CO., LTD. (CN)
Room 16004, Block A, Hanhaibeijin Business Center, North 3rd Ring Wenhua Road, Jinshui District, Zhengzhou City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Thịt; trái cây, đóng hộp; mứt nhão; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; mật đường cho thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kem lạnh.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây, không cồn; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; nước chanh; bia; chế phẩm để pha chế đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; bán lẻ: chế phẩm dược, vệ sinh, thú y, và vật tư y tế.

Nhóm 43: Cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; tiệm cà phê; căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê phòng họp; nhà nghỉ cho người hưu trí.

---

(210) **4-2023-28909**

(540)

ALPHARCO

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đỏ.
(731) HOÀNG NGỌC CHIẾN (VN)
Km5 + 600 đường 479B, xã Thạch Bình, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 10: Bao cao su.

---

(210) **4-2023-28910**

(540)

Milana

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đỏ.
(731) TRẦN THANH BÌNH (VN)
Số 16, ngõ 31 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Ghế bảo hiểm trong xe cộ dùng cho trẻ em; xe đạp ba bánh; xe đẩy trẻ em; xe đạp điện; xe đạp; xe trượt.

---

(210) **4-2023-28911**

(300) 018897106 04/07/2023 EM

(540)

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15

(591) Xanh dương.

(731) DAVID GÓMEZ SÁNCHEZ (ES)
Calle José Lázaro Galdiano 6, 28036 Madrid, Spain

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; dầu động cơ, dầu hộp số, dầu cho bộ truyền động cuối của ô tô; nhiên liệu thắp sáng; chất phụ gia, không phải hóa chất, cho dầu công nghiệp và nhiên liệu; chất bôi trơn và mỡ để bôi trơn; hợp chất hấp thu bụi, hợp chất làm ướt bụi và hợp chất kết dính bụi; dầu mỏ, dạng thô hoặc tinh chế; nhiên liệu sinh học; dầu nhiên liệu công nghiệp; khí dầu mỏ; phụ phẩm của dầu mỏ dùng cho mục đích công nghiệp; nhiên liệu (bao gồm xăng cho động cơ); sáp [nguyên liệu thô]; mỡ làm từ dầu hỏa để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp; nến và bấc dùng để thắp sáng; khí nhiên liệu; khí hóa rắn [nhiên liệu]; khí dầu mỏ hóa lỏng; khí tự nhiên hóa lỏng; khí tự nhiên; năng lượng điện; năng lượng điện từ các nguồn năng lượng tái tạo.

---

(210) **4-2023-28912**

(540)

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 26.1.1

(591) Da cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ WAND (VN)
Eco City, số 5, đường Nguyễn Trãi, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ xử lý ảnh kỹ thuật số; chỉnh sửa ảnh kỹ thuật số; dịch vụ chỉnh sửa video cho các sự kiện.

---

(210) **4-2023-28915**

(540)

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(731) WONDERLAB TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Flat/Rm 1318-19 13/F, Hollywood Plaza, 610 Nathan Road, Mongkok Kl, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa khuấy; sữa; sữa chua; thịt quả; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến.

---

(210) **4-2023-28916**

(540)

万益蓝WONDERLAB

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) WONDERLAB TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Flat/Rm 1318-19 13/F, Hollywood Plaza, 610 Nathan Road, Mongkok Kl, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Thanh ngũ cốc giàu protein; kẹo mềm; kẹo; chế phẩm ngũ cốc; trà; thạch hoa quả (dạng bánh kẹo).

---

(210) **4-2023-28917**

(540)

GASMAGEL

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẾN TRE (VN)
Số 6A3 quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28918**

(540)

THIDAMAGEL

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẾN TRE (VN)
Số 6A3 quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-28919**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.4.3; 26.4.18

(731) GE SERVICE ASIA PTE. LTD. (SG)
2 KALLANG AVENUE # 05-08 CT HUB Singapore 339407

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-28920**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VitaLyte-D

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28921**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vitalyte-F

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28922**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Teengrow

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28923**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

HappiMove

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28924**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vinlastin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28925**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Vinlastin Kids

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28926**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VINTANIL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28927**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VINCARDIPIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28928**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

LUCIKVIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28929**

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

VINSETRON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28930**

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

PALOVIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28932**

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 3.5.5; 3.5.20; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1

(591) Xám, đen, trắng, xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THE KINGS (VN)
Số B118 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ khách sạn; cho thuê bàn, ghế, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2023-28933**

(300) 1537823 24/01/2020 JP

(540)

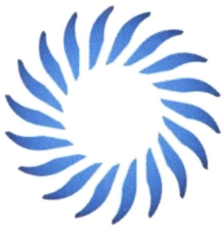

(220) 05/02/2020

(441) 25/12/2023

(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh dương.

(731) RENOVA, INC. (JP)
2-1 Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0031, Japan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Phân phối điện; phân gối gaz; dịch vụ cung cấp nhiệt [phân phối]; cho thuê không gian kho chứa hàng; vận tải bằng đường sắt; vận tải bằng ô tô; vận tải bằng tàu; dịch vụ vận tải bằng đường hàng không; dịch vụ đóng gói; môi giới vận chuyển hàng hóa; bốc dỡ hàng hóa.

---

(210) **4-2023-28934**

(540)

OATY

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(731) HARDWOOD PRIVATE LIMITED (SG)
80 Robinson Road #17-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa hạnh nhân; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích nấu ăn; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; sữa dừa; sữa đặc; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; men sữa cho mục đích nấu ăn; sản phẩm sữa; sữa khuấy; sản phẩm thay thế sữa; sữa yến mạch; sữa lạc; sữa gạo; sữa được làm chua; sữa đậu nành; hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; dầu đậu nành dùng cho thực phẩm; sữa bột.

---

(210) **4-2023-28935**

(540)

OATEY

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(731) HARDWOOD PRIVATE LIMITED (SG)
80 Robinson Road #17-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa hạnh nhân; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích nấu ăn; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; sữa dừa; sữa đặc; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; men sữa cho mục đích nấu ăn; sản phẩm sữa; sữa khuấy; sản phẩm thay thế sữa; sữa yến mạch; sữa lạc; sữa gạo; sữa được làm chua; sữa đậu nành; hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; dầu đậu nành dùng cho thực phẩm; sữa bột.

---

(210) **4-2023-28936**

(540)

SOAR

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) HARDWOOD PRIVATE LIMITED (SG)
80 Robinson Road #17-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa hạnh nhân; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích nấu ăn; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; sữa dừa; sữa đặc; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; men sữa cho mục đích nấu ăn; sản phẩm sữa; sữa khuấy; sản phẩm thay thế sữa; sữa yến mạch; sữa lạc; sữa gạo; sữa được làm chua; sữa đậu nành; hạt đậu nành, đã bảo quản, cho thực phẩm; dầu đậu nành dùng cho thực phẩm; sữa bột.

---

(210) **4-2023-28937**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.7.3; 9.3.16; 26.1.1; 26.1.11

(591) Xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GKVN (VN)
Số 103, ngõ 521, phố Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 28: Găng tay thủ môn; vật dụng bảo vệ khuỷu tay (dụng cụ thể thao); vật dụng bảo vệ đầu gối (dụng cụ thể thao).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: găng tay thủ môn, vật dụng bảo vệ khuỷu tay (dụng cụ thể thao), vật dụng bảo vệ đầu gối (dụng cụ thể thao).

---

(210) **4-2023-28940**

(540)

OSOI

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) KANG, HEE JIN (KR)
Room 102, 5, Daesagwan-ro 16-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 18: Balô; túi xách nữ; túi xách tay; túi du lịch; túi xách tay cho nữ giới; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi du lịch cho thú cưng; hộp bằng da thuộc hoặc giả da; túi da thuộc; tấm choàng bằng da thuộc; đai da cho giầy trượt; ô; gậy chống khi đi bộ; túi thức ăn gia súc; van bằng da thuộc; bộ yên cương; dây đai bằng da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép [đồ đi chân]; thắt lưng đựng tiền [trang phục]; đế giày [đế cho đồ đi chân]; quần áo thể thao; bộ âu phục; áo choàng cho bác sĩ; trang phục truyền thống của

Hàn Quốc (hanbok); áo choàng mặc ngủ đêm; quần áo khoác ngoài; áo phông; tất (đồ đi chân); khăn choàng cổ; găng tay [trang phục]; khăn giữ ấm cổ; găng tay nhiệt dùng cho thiết bị màn hình cảm ứng; mũ trang phục; thắt lưng trang phục; áo mưa; đai lưng dùng cho trang phục.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tiếp, trực tuyến hoặc thông qua di động cho tất cả các sản phẩm sau: giày nam và nữ, hàng dệt kim [quần áo], mũ nón, vớ, xăng đan, áo sơ mi, âu phục, giày dép, quần áo, túi xách, túi xách nữ, túi du lịch, ô dù, túi dùng để đựng quần áo, ví, túi xách tay, túi mỹ phẩm rỗng, đồ lót của phụ nữ; dịch vụ quảng cáo các hàng hóa và các dịch vụ bằng cách vận hành một trung tâm mua sắm trực tuyến; dịch vụ trung gian thương mại; quảng cáo qua thư; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2023-28942**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 3.1.8; 3.1.16; 5.5.19; 5.5.22; 8.1.18; 26.1.1

(591) Vàng đất, vàng, cam đất, cam, tím, hồng, đen, trắng.

(731) PHẠM TUÂN (VN)
TDP Văn Trì 2, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán trà sữa; dịch vụ cung cấp đồ ăn và nước uống thực hiện bởi nhà hàng.

---

(210) **4-2023-28943**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 5.1.5; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá mạ, da cam, da cam đậm, trắng, đen, nâu.

(731) HỘ KINH DOANH CHU THỊ NINH (VN)
Thôn Tân Thịnh, xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu gạo; rượu nếp cái hoa vàng; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2023-28946**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.7.5; 7.1.12; 24.15.1; 24.15.13; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH XI MĂNG VĨNH SƠN (VN)
Km 439 đường Hồ Chí Minh, xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: xi măng, tấm lợp, gạch, ngói.

---

(210) **4-2023-28947**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.14; 7.1.24; 18.1.8; 18.1.23
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH HÀN VIỆT GLOBAL LOGISTICS (VN)
Lầu 3, số 11 đường Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ dọn nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2023-28948**

(540)

KOSU

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH OHF (VN)
Số 9 ngõ 77/2 phố Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi chân.

---

(210) **4-2023-28950**

(540)

SIÊU THỊ GẠCH MEN

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.7
(591) Đỏ, vàng.
(731) NGÔ VĂN TÙNG (VN)
Xã Thắng Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ốp tường và lát nền.

---

(210) **4-2023-28952**

(540)

ONE TODAY
COSMETICS
Tía Tô

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM ĐĂNG DƯƠNG (VN)
59 đường số 1B, khu phố 8, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi mặt; kem rửa mặt; nước hoa; nước (mỹ phẩm) tẩy trang; sữa tắm; kem (mỹ phẩm) dưỡng da.

---

(210) **4-2023-28953**

(540)

DIOR_TH

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24; 25.3.3
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM THANH HƯỜNG (VN)
Cảng Cái Lân, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; son bôi môi; phấn trang điểm; sữa rửa mặt; sữa tắm trắng; nước hoa.

---

(210) **4-2023-28954**

(540)

CARANT

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM TRÍ LUẬT (VN)
178/4T ấp Tân Thới 3, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; son bôi môi; nước dưỡng tóc; dầu gội đầu; sữa tắm trắng; kem hấp dầu tóc.

---

(210) **4-2023-28955**

(540)

ENERGON

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.3.3; 4.3.19
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG HƯNG LONG FOODS & DRINKS (VN)
255A đường quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga; đồ uống hoa quả; đồ uống không có cồn; xirô và chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-28956**

(540)

THIOVIN

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 777, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-28957**

(540)

Lipiflow

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2023-28958**

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

FUBAO Sweets

(731) NGÔ THU TRANG (VN)
P501-T4-Ct18 đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán chè (chè ăn); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán đồ ăn vặt, đồ ăn nhanh.

---

(210) **4-2023-28960**

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 1.1.5; 1.1.9; 3.7.11; 3.7.16; 5.3.20

(591) Da cam, trắng xám.

(731) NGUYỄN VĂN VIỆT (VN)
Thôn Thân Thượng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, xuất nhập khẩu: sơn, hóa chất dùng trong công nghiệp, keo dán dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2023-28961**

(220) 06/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(591) Trắng, đỏ.

(731) PHẠM QUANG CHIẾN (VN)
Thôn Kim Quan, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; máy thu hình; máy tăng âm; đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số; ống nói; bộ trộn âm.

---

(210) **4-2023-28962**

(540)

ORGANIC CHAIN
HEALTHY. NATURAL & ORGANIC

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1; 26.1.6; 26.11.3
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TUẤN NAM TNT (VN)
Lô Shophouse 12 Kosmo Tây Hồ, số 161 đường Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: rau củ quả, các mặt hàng nông sản (nông sản sạch và nông sản đã qua sơ chế, chế biến).

---

(210) **4-2023-28963**

(540)

MA NỮ MARY

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THỊ MỸ TIÊN (VN)
Số 78/5 ấp Lộc Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; viết truyện, thơ, kịch bản (không nhằm cho mục đích quảng cáo).

---

(210) **4-2023-28964**

(540)

SIM Med
family smart care

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.1.5; 5.1.16; 25.7.3; 26.4.9
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SIM MED (VN)
Số 22 đường Raymondienne khu Star Hill (lô C15B), phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), bán lẻ: thuốc, dược phẩm, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm bổ sung dùng trong y tế, thực phẩm ăn kiêng dùng trong y tế, vitamin và khoáng chất, sữa công thức cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho mẹ và em bé, quần tã trẻ em, quần tã dùng cho người không tự chủ được, băng vệ sinh, nước rửa mắt chứa thuốc, nước rửa tay diệt khuẩn, tăm bông dùng cho mục đích y tế, băng keo cá nhân để băng vết thương, bông và gạc dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng và nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, chế phẩm đánh răng, bàn chải đánh răng, chỉ tơ nha khoa,

nước uống đóng chai và các loại đồ uống không có cồn, đồ uống có gaz, khăn giấy ướt, khăn giấy, khẩu trang y tế, bao cao su, nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, máy đo huyết áp, thiết bị và dụng cụ y tế, mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, dầu gội, dầu xả, sữa rửa mặt, sữa tắm, chế phẩm vệ sinh cá nhân.

---

(210) **4-2023-28965**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.10; 2.1.15; 25.7.3; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh lá cây, hồng nhạt, nâu, đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SIM MED (VN)
Số 22 đường Raymondienne khu Star Hill (lô C15B), phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bệnh viện.

---

(210) **4-2023-28966**

(540)

BIOTIN
OPLEX

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM L.A.M (VN)
Nhà DG 12-33, khu đấu giá TĐC Kiến Hưng, tổ dân phố 20, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; kem làm trắng da; dầu gội đầu; sữa tắm [mỹ phẩm].

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ bán buôn và bán lẻ: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm chống nắng, kem làm trắng da, dầu gội đầu, sữa tắm, dược phẩm, chế phẩm dược để chăm sóc da, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thuốc bổ.

---

(210) **4-2023-28967**

(540)

Uni-diamond

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM L.A.M (VN)
Nhà DG 12-33, khu đấu giá TĐC Kiến Hưng, tổ dân phố 20, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; kem làm trắng da; dầu gội đầu; sữa tắm [mỹ phẩm].

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ bán buôn và bán lẻ: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm chống nắng, kem làm trắng da, dầu gội đầu, sữa tắm, dược phẩm, chế phẩm dược để chăm sóc da, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thuốc bổ.

---

(210) **4-2023-28969**

(540)

grimbe

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) VŨ QUANG MINH (VN)
Số 21, ngõ 395B, tổ 1, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2023-28970**

(540)

RUE DE CHARME

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.1.2; 18.1.1; 18.1.3

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG LẮP MÁY ĐIỆN NƯỚC HÀ NỘI - HAWEICCO (VN)
59 ngõ Thông Phong, phố Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2023-28972**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Smile Baby

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng cho trẻ em; nước tắm cho trẻ em; nước gội đầu cho trẻ em; kem bôi cho trẻ em; nước thơm và dầu thơm cho trẻ em; chất làm mềm cho quần áo trẻ em; khăn ẩm có tẩm nước thơm dùng lau cho trẻ sơ sinh; nước rửa tay (không dùng trong mục đích y tế); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng dạng bánh; chế phẩm (mỹ phẩm) dưỡng da; mỹ phẩm tẩy da chết; sữa rửa mặt; chế phẩm và chất chăm sóc tóc (mỹ phẩm); nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm mát hơi thở không dành cho mục đích y tế; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; chế phẩm cạo râu; chất làm sạch da dạng bọt; khăn ẩm chỉ dùng một lần có tẩm nước thơm để làm sạch cơ thể; khăn ẩm tẩm nước thơm dùng để làm sạch.

---

(210) **4-2023-28973**

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Baby Smile

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Xà phòng cho trẻ em; nước tắm cho trẻ em; nước gội đầu cho trẻ em; kem bôi cho trẻ em; nước thơm và dầu thơm cho trẻ em; chất làm mềm cho quần áo trẻ em; khăn ẩm có tẩm nước thơm dùng lau cho trẻ sơ sinh; nước rửa tay (không dùng trong mục đích y tế); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng dạng bánh; chế phẩm (mỹ phẩm) dưỡng da; mỹ phẩm tẩy da chết; sữa rửa mặt; chế phẩm và chất chăm sóc tóc (mỹ phẩm); nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm mát hơi thở không dành cho mục đích y tế; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; chế phẩm cạo râu; chất làm sạch da dạng bọt; khăn ẩm chỉ dùng một lần có tẩm nước thơm để làm sạch cơ thể; khăn ẩm tẩm nước thơm dùng để làm sạch.

---

(210) **4-2023-28975**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.3; 25.1.6; 25.1.9; 25.1.10
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC LONG HERITAGE (VN)
42/24 - 42/26 đường 643 Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; đồ đội đầu; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2023-28976**

(540)

(220) 06/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.4; 26.13.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, trắng, xám, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH S-BEAUTY (VN)
THA 097, khu nhà phố Thảo Nguyên, đô thị thương mại và du lịch Văn Giang, xã Cửu Cao, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Thuốc đông y; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; đồ uống từ thảo dược dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc, sản phẩm đậm đặc (serum) làm trắng da, muối để tắm không dùng cho mục đích y tế, son môi, nước hoa, phấn mắt [mỹ phẩm], thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), mặt nạ làm đẹp, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm chống nắng, chế phẩm làm thơm không khí, chế phẩm làm thơm phòng, dược phẩm, dược liệu, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, đồ uống từ thảo dược dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế, thực phẩm trên cơ sở colagen từ thực vật, thực phẩm trên cơ sở colagen từ động vật, thực phẩm tăng cường sức khỏe trên cơ sở colagen từ thực vật, thực phẩm tăng cường sức khỏe trên cơ sở colagen từ động vật, viên uống nhân sâm đỏ đã chế biến, dụng cụ mát-xa cầm tay, ghế mát-xa, trang thiết bị y tế, khẩu trang y tế, găng tay y tế, quần áo bảo hộ dùng cho y tế, hàng dệt may, quần áo lam, quần áo cho người ngồi thiền, đệm cho người ngồi thiền, quần áo thời trang, quần áo đồng phục, khăn quàng cổ, đồ đội đầu, đồ đi chân, phụ kiện thời trang, túi đeo thời trang, túi xách thời trang, túi vải, ba lô thời trang, ba lô học sinh, cặp học sinh, va li, ví nam nữ, ví tiền, ví cầm tay thời trang, thắt lưng (trang phục), chăn, ga, gối, đệm, màn, rèm, hàng da và giả da khác, giường, tủ, bàn, ghế, đồ chơi, thú ngồi bông, búp bê, hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, gốm sứ, thủy tinh, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đồng hồ, kính mắt thời trang, trà (chè)

thảo mộc, đồ uống trên cơ sở thảo mộc, mứt trái cây (mứt ướt), trái cây sấy khô, thạch các loại, trân châu các loại, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô, thiết bị và dụng cụ làm bánh, thiết bị và dụng cụ pha trà, thiết bị và dụng cụ pha cà phê, dụng cụ thể thao, xe đạp và phụ tùng của xe đạp, sách, báo, tạp chí, ấn phẩm phật pháp.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về đông y; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy về đông y; tổ chức các buổi hội thảo giáo dục nghề nghiệp; đào tạo trong lĩnh vực chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ khám chữa bệnh, phòng khám đông y; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2023-28977**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Saritos

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28978**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Hazberol

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2023-28979**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 7.3.1; 18.2.1; 26.3.23

(731) ĐINH KHẮC NỞ (VN)
Thôn Bảo Kiếm, xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, trang phục, đồ đội đầu, khăn quàng cổ, mũ.

---

(210) **4-2023-28980**

(540)

KAITEKI

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU LÊ ĐOÀN (VN)
96 Năm Châu, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

---

(210) **4-2023-28981**

(540)

BLACK VIPER

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU LÊ ĐOÀN (VN)
96 Năm Châu, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

---

(210) **4-2023-28982**

(540)

TPGLASS

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TPTECH QUỐC TẾ (VN)
Số 33, ngõ 80 phố Chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách nhiệt; bông khoáng dùng để cách nhiệt; bông xỉ dùng để cách nhiệt; tấm và ống cách nhiệt bằng sợi thủy tinh; sợi khoáng vật [cách ly]; len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2023-28984**

(540)

ABC ENGLISH
HỆ THỐNG ANH NGỮ QUỐC TẾ
Nơi ươm mầm công dân toàn cầu

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 1.5.1; 25.7.3; 26.4.9

(591) Đỏ, trắng, nâu.

(731) TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ QUỐC TẾ ABC (VN)
Tầng 2, số nhà 133 đường Nguyễn Thị Lựu, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ phiên dịch (ngôn ngữ dấu hiệu); giáo dục; đào tạo; dịch vụ dịch thuật, giáo dục; giảng dạy.

---

(210) **4-2023-28986**

(540)

HTĐ

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG HÀ THÁI (VN)
Ô số 26, điểm CN-TTCN làng nghề xã Thanh Thùy, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tín hiệu giao thông loại phản quang hoặc cơ học; cột mốc, phản quang; biển báo hiệu, phản quang hoặc cơ học.

---

(210) **4-2023-28987**

(540)

LINH ANH
THẨM MỸ VIỆN

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.9.1; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18

(731) LÊ QUANG SƠN (VN)
P3-12.02 Vinhomes Central Park, số 720A đường Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; đào tạo về nghề thẩm mỹ; đào tạo nghề làm đẹp.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; xoa bóp; dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2023-28988**

(540)

HAPPY FOREST
PLYWOOD

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8
(591) Đỏ, da cam, tím, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ PHÚC LÂM (VN)
Số 6 đường Phan Trọng Tuệ, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Gỗ xây dựng; gỗ thành phẩm; nan xẻ từ gỗ; dăm gỗ; ván gỗ.

---

(210) **4-2023-28989**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8
(591) Đỏ, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ PHÚC LÂM (VN)
Số 6 đường Phan Trọng Tuệ, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo; keo dán công nghiệp.

---

(210) **4-2023-28990**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 2.5.6; 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15
(591) Hồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV MẸ VÀ BÉ BON BON (VN)
Thôn Tân Đức, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ dùng cho mẹ và bé: tã lót, khăn gạc, yếm đeo cho bé, đai và dịu giữ em bé, xe đẩy em bé, xe tập đi, giường, cũi, nôi em bé, đồ chơi, sữa, váng sữa, thức ăn dặm cho bé.

---

(210) **4-2023-28991**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(591) Xanh dương, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC TÍN GLOBAL EXPRESS (VN)
Số 2A tổ 16, ngõ 81 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa); chuyển phát thư tín; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hóa; đóng gói hàng hóa; dịch vụ lưu kho.

---

(210) **4-2023-28992**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.1.1; 26.5.1
(591) Vàng, trắng, tím, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC TÍN (VN)
Số 84, đường 23, khu đô thị thành phố Giao Lưu, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa); chuyển phát thư tín; dịch vụ giao hàng; đóng gói hàng hóa; dịch vụ lưu kho.

---

(210) **4-2023-28993**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.3.1; 5.7.3; 19.7.16; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, vàng nhạt, đỏ, trắng, da, nâu, vàng nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NHẤT DƯƠNG TỬU (VN)
24 đường số 4A, khu nhà ở tại lô số 4, khu 9A+B (9B4), ấp 3A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu mạnh; rượu; rượu ngâm các loại thảo mộc; rượu gạo; rượu mùi.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) rượu.

---

(210) **4-2023-28994**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP TẬP ĐOÀN GMC VIỆT NAM (VN)
Nhà số 2, hẻm 111/64/30 tổ dân số 13, phố Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; dầu dùng cho thực phẩm; thịt quả - cùi của trái cây; thịt; trứng; gia cầm không còn sống.

Nhóm 30: Hạt cà phê rang; gạo; thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; hạt tiêu; mì sợi; đường.

Nhóm 31: Trái cây có múi - tươi; các loại quả mọng - tươi; quả tươi; hạt [ngũ cốc]; mai mực dùng cho chim; gừng - tươi.

Nhóm 37: Bảo dưỡng đồ đạc; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; tẩy uế; giặt; khử mùi vật liệu bọc đồ nội thất - khử mùi vải bọc đồ nội thất; dịch vụ dọn phòng [dịch vụ làm sạch].

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn công nghệ; tư vấn thiết kế trang web; thiết kế bao bì; dịch vụ kiến trúc.

---

(210) **4-2023-28995**

(540)

Sarhandor

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SARHANDOR VIỆT NAM (VN)
Thôn Thố Hà, xã Vân Hà, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-29000**

(540)

ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO ORGANIC
HUY HOÀNG

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 5.11.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.5.1
(591) Đỏ, cam, vàng.
(731) TÔ NGỌC THÚY (VN)
66-68 Gia Hòa, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm chức năng chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, trà túi lọc đông trùng hạ thảo, đông trùng hạ thảo mật ong.

---

(210) **4-2023-29002**

(540)

WINF
WF

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, cam, tím.
(731) NGUYỄN XUÂN THẮNG (VN)
Số 67 CT2A4, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 36: Các dịch vụ tư vấn chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán; tư vấn tài chính và bảo hiểm.

---

(210) **4-2023-29004**

(540)

EWEADN

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7
(731) LÊ VĂN QUY (VN)
Phòng F910, chung cư Xuân Mai Complex, Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bàn phím máy vi tính; loa; tai nghe: thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu.

---

(210) **4-2023-29005**

(540)

UNORIK

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) U SQUARE LIFESCIENCE PVT. LTD. (IN)
A-1101, 1102 & 1103, Solitaire Corporate Park, Beside Divya Bhaskar Press, S. G. Highway, Sarkhej, Ahmedabad-380051, Gujarat, India
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2023-29007**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.15; 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh lơ, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỨC KHỎE VÀ DINH DƯỠNG SK&DD (VN)
Số 6 Ngô Thời Nhiệm, phường 17, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ trị liệu; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ khám chữa bệnh bằng biện pháp đông y phối hợp y học hiện đại.

---

(210) **4-2023-29008**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN LƯỢNG (VN)
Xóm 4 xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán: điện thoại, thiết bị viễn thông, thiết bị gia dụng, máy vi tính.

Nhóm 37: Bảo dưỡng đồ đạc; lắp đặt và sửa chữa máy điện thoại.

---

(210) **4-2023-29009**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.5.23; 4.5.5; 24.9.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XINGFU VIỆT NAM (VN)
LK21-02 khu tái định cư Ngô Thì Nhậm, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán trà sữa; quán kem tươi.

---

(210) **4-2023-29010**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.3.1; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, vàng kim, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM SAO KIM VFG (VN)
59 ấp Ba, xã Mỹ Long Nam, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 29: Chả bò; chả lụa; bò viên; chả cá; pate; xúc xích.

---

(210) **4-2023-29011**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH EBC GROUP (VN)
Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, sữa rửa mặt, sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-29012**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH EBC GROUP (VN)
Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; sữa rửa mặt;sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-29014**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH EBC GROUP (VN)
Đường số 3, KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, sữa rửa mặt, sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, dược phẩm và thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-29015**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 6.19.9; 24.1.1; 25.1.6; 26.1.1; 26.5.1; 26.11.3
(591) Xanh lá đậm, vàng đậm trên nền trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐIỀN LỘC VIỆT (VN)
Tầng 1, tòa nhà 476A đường Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gạo, gạo tấm, gạo vừa tách vỏ trấu (cám), gạo phế (hạt gạo đục, gạo vàng, gạo hư).

Nhóm 35: Buôn bán, xuất nhập khẩu, bán lẻ các sản phẩm: gạo, gạo tấm, gạo vừa tách vỏ trấu (cám), gạo phế (hạt gạo đục, gạo vàng, gạo hư).

---

(210) **4-2023-29016**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.3.15; 6.19.9; 15.7.1; 26.3.4; 26.5.1; 26.11.3
(731) NGUYỄN THỊ THU (VN)
Số 101 Phù Long - phường Trần Tế Xương - thành phố Nam Định - tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 30: Bột; bột chiên giòn; gia vị; gia vị thập cẩm; xốt [gia vị]; thực phẩm chế biến trên cơ sở gạo; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; thực phẩm đã chế biến trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-29017**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN DỊCH VỤ HOÀNG TÂM (VN)
Số 186A6, đường số 02, khu phố 3, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán thuế cho các doanh nghiệp.

---

(210) **4-2023-29018**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.23; 2.5.6; 2.5.23; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt, vàng, trắng, đen, hồng nhạt.
(731) HỒ THỊ GIANG (VN)
Thôn Vĩnh Tiên, xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Khay đựng thức ăn dặm cho bé; hộp đựng thức ăn cho bé; khay nhựa làm đá; bát ăn dặm bằng nhựa; bát gốm sứ; khay silicon hình khối để đựng thức ăn cho em bé; bát hấp silicon; nồi (không dùng điện).

---

(210) **4-2023-29019**

(540)

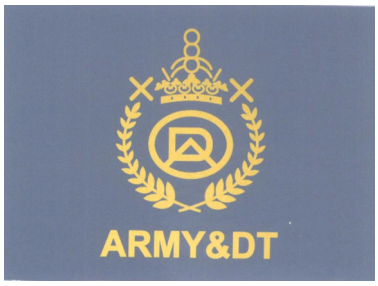

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.20; 24.9.1; 24.17.5; 26.1.2; 26.1.10
(591) Xám, vàng.
(731) TRẦN VIẾT QUÂN (VN)
Nhà số 2 ngõ 10 xóm Đền Dịp Thôn 1, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); thắt lưng (trang phục thời trang); đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ; mũ nón.

---

(210) **4-2023-29020**

(540)

KIDSSUN

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.2; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh nõn chuối, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KIDSSUN VIỆT NAM (VN)
Số 42B, tổ dân phố Hà Trì 3, phường Hà cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Cũi trẻ em; nôi cho trẻ em; xe cũi đẩy cho trẻ em; ghế cao cho trẻ em; khung tập đi cho trẻ em; đệm cho cũi đẩy của trẻ em.

---

(210) **4-2023-29021**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 2.1.8; 2.3.8; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá.
(731) NGUYỄN HỮU HƯNG (VN)
P304, chung cư nhà F, ngõ 28 Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dây tập trên không dùng để tập yoga; thảm yoga; thiết bị tập thể dục; thiết bị trò chơi; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao].

---

(210) **4-2023-29022**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.2.7; 26.3.23
(731) NGUYỄN DUY TUYỀN (VN)
Số 62 ngõ 296 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị thở dùng cho mục đích y tế; bình phun hơi cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-29023**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16
(591) Trắng, đen, hồng.
(731) TRẦN HỒNG VÂN (VN)
Tòa Rainbow Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; quần trẻ em [đồ lót]; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; yếm; giày.

---

(210) **4-2023-29024**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, hồng.
(731) NGUYỄN MIÊN THẢO (VN)
Số 59/9 đường số 3, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo nịt ngực [áo lót]; đồ lót thấm mồ hôi; đồ lót; quần áo lót phụ nữ [đồ vải].

---

(210) **4-2023-29025**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2
(591) Trắng, đen, hồng.
(731) NGUYỄN ĐỨC ĐÔNG (VN)
Số 10 ngách 19 ngõ 402 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng, dùng điện; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng].

---

(210) **4-2023-29026**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 7.3.11
(591) Xám nhạt, xám đậm, xanh, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TÚ EURO (VN)
Số 25, ngõ 25, đường Ngô Miễn, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; cửa chớp bằng kim loại; khuôn cửa bằng kim loại; khung cửa sổ bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-29031**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.8; 16.1.4; 16.1.5
(731) TALISMAN BRANDS, INC. (US)
1013 Centre Road, Suite 403-B, City of Wilmington, County of New Castle, State of Delaware 19805, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Nến; nến dùng cho cây thông Noel.

Nhóm 09: Thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; máy thu hình (tv), màn hình lcd (màn hình tinh thể lỏng); máy đọc và ghi đĩa cd (đĩa compắc), máy đọc và ghi đĩa dvd và đĩa quang mật độ cao, máy nghe nhạc; và máy ghi, máy hát tự động; hệ thống âm thanh nổi; thiết bị giải mã, thiết bị mã hóa; thiết bị nghe nhạc; máy tính bảng đa phương tiện; máy ghi âm; màn hình chiếu và máy chiếu; máy ảnh; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; băng và đĩa ghi; đĩa hát; đĩa quang mật độ cao; máy thu thanh (radio); điện thoại; điện thoại thông minh; bộ sử dụng cho điện thoại rảnh tay; bao đựng điện thoại; dây đeo điện thoại; thiết bị hoa tiêu vệ tinh; thiết bị âm thanh cho ô tô; ăng ten thu phát sóng vô tuyến; thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; đĩa cứng; bộ nhớ dạng thanh usb, thiết bị lưu trữ dữ liệu (usb); thẻ nhớ; bộ chuyển đổi dòng điện xoay chiều; máy đọc thẻ thông minh; phần mềm; thiết bị và dụng cụ để khuếch đại âm thanh; tai nghe trùm đầu; tai nghe nhét trong; bộ dò sóng và thu tín hiệu; máy trộn âm; thiết bị hiệu chỉnh; micrô, loa phóng thanh, loa dạng thanh dài; cáp cho thiết bị nghe nhìn, cáp máy tính; dây và dây cáp điện; ổ cắm điện; chất bán dẫn; điều khiển từ xa; kim máy quay đĩa; pin/ắc quy; thiết bị nạp pin/ắc quy; phụ kiện máy ảnh cụ thể là dây cáp, pin, thiết bị nạp/sạc pin, đèn flash, giá ba chân, thấu kính, bộ lọc, bao đựng; thiết bị mạng được dùng để kết nối các máy tính/thiết bị điện tử trong cùng một hệ thống mạng lan (hubs); hộp đựng máy tính và bao đựng điện thoại; camera an ninh, thiết bị báo động; trạm quan trắc thời tiết kỹ thuật số; thiết bị nhắc lại; thiết bị ghi dữ liệu hành trình cho xe đạp.

Nhóm 18: Da và vật liệu giả da, và hàng hóa làm từ những vật liệu này và không được xếp vào các nhóm khác, cụ thể là túi, cặp đựng tài liệu, vali [hành lý], ba lô, túi sách học sinh, hộp đựng và bao đựng làm bằng da; ví tiền; túi vải đeo vai (túi tote); túi xách tay; vali; túi nhỏ; ô/dù và lọng; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 21: Dụng cụ gia đình hoặc đồ dùng nhà bếp; đồ chứa đựng dùng trong gia đình hoặc nhà bếp; lược và bọt biển làm sạch; bàn chải; đồ lau dọn; đồ thủy tinh, sành/sứ và đất nung không nằm trong các nhóm khác; tượng nhỏ bằng sứ, đĩa, bát, khay, chai lọ rỗng; dụng cụ mở nút chai; ống hút dùng để uống; dụng cụ phân phối xà phòng; bàn chải đánh răng; chổi sơn móng tay chân.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt may; khăn trải giường bằng vải lanh, tấm lót nệm, vỏ bọc gối; tấm phủ giường và áo gối, chăn; vỏ đệm; rèm vải; khăn tắm và khăn mặt; khăn tay bỏ túi bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; khăn trùm đầu; bít tất ngắn cổ; khẩu trang [trang phục] không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

Nhóm 28: Trò chơi và đồ chơi; đồ chơi nhân vật.

---

(210) **4-2023-29032**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

HIS MASTER'S VOICE

(731) TALISMAN BRANDS, INC. (US)
1013 Centre Road, Suite 403-B, City of Wilmington, County of New Castle, State of Delaware 19805, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Nến; nến dùng cho cây thông noel.

Nhóm 09: Thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; máy thu hình (tv), màn hình lcd (màn hình tinh thể lỏng); máy đọc và ghi đĩa cd (đĩa compắc), máy đọc và ghi đĩa dvd và đĩa quang mật độ cao, máy nghe nhạc; và máy ghi, máy hát tự động; hệ thống âm thanh nổi; thiết bị giải mã, thiết bị mã hóa; thiết bị nghe nhạc; máy tính bảng đa phương tiện; máy ghi âm; màn hình chiếu và máy chiếu; máy ảnh; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; băng và đĩa ghi; đĩa hát; đĩa quang mật độ cao; máy thu thanh (radio); điện thoại; điện thoại thông minh; bộ sử dụng cho điện thoại rảnh tay; bao đựng điện thoại; dây đeo điện thoại; thiết bị hoa tiêu vệ tinh; thiết bị âm thanh cho ô tô; ăng ten thu phát sóng vô tuyến; thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; đĩa cứng; bộ nhớ dạng thanh usb, thiết bị lưu trữ dữ liệu (usb); thẻ nhớ; bộ chuyển đổi dòng điện xoay chiều; máy đọc thẻ thông minh; phần mềm; thiết bị và dụng cụ để khuếch đại âm thanh; tai nghe trùm đầu; tai nghe nhét trong; bộ dò sóng và thu tín hiệu; máy trộn âm; thiết bị hiệu chỉnh; micrô, loa phóng thanh, loa dạng thanh dài; cáp cho thiết bị nghe nhìn, cáp máy tính; dây và dây cáp điện; ổ cắm điện; chất bán dẫn; điều khiển từ xa; kim máy quay đĩa; pin/ắc quy; thiết bị nạp pin/ắc quy; phụ kiện máy ảnh cụ thể là dây cáp, pin, thiết bị nạp/sạc pin, đèn flash, giá ba chân, thấu kính, bộ lọc, bao đựng; thiết bị mạng được dùng để kết nối các máy tính/thiết bị điện tử trong cùng một hệ thống mạng lan (hubs); hộp đựng máy tính và bao đựng điện thoại; camera an ninh, thiết bị báo động; trạm quan trắc thời tiết kỹ thuật số; thiết bị nhắc lại; thiết bị ghi dữ liệu hành trình cho xe đạp.

Nhóm 18: Da và vật liệu giả da, và hàng hóa làm từ những vật liệu này và không được xếp vào các nhóm khác, cụ thể là túi, cặp đựng tài liệu, vali [hành lý], ba lô, túi sách học sinh, hộp đựng và bao đựng làm bằng da; ví tiền; túi vải đeo vai (túi tote); túi xách tay; vali; túi nhỏ; ô/dù và lọng; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 21: Dụng cụ gia đình hoặc đồ dùng nhà bếp; đồ chứa đựng dùng trong gia đình hoặc nhà bếp; lược và bọt biển làm sạch; bàn chải; đồ lau dọn; đồ thủy tinh, sành/sứ và đất nung không nằm trong các nhóm khác; tượng nhỏ bằng sứ, đĩa, bát, khay, chai lọ rỗng; dụng cụ mở nút chai; ống hút dùng để uống; dụng cụ phân phối xà phòng; bàn chải đánh răng; chổi sơn móng tay.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt may; khăn trải giường bằng vải lanh, tấm lót nệm, vỏ bọc gối; tấm phủ giường và áo gối, chăn; vỏ đệm; rèm vải; khăn tắm và khăn mặt; khăn tay bỏ túi bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục; khăn quàng cổ; khăn trùm đầu; bít tất ngắn cổ; khẩu trang [trang phục] không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

Nhóm 28: Trò chơi và đồ chơi; đồ chơi nhân vật.

---

(210) **4-2023-29033**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

NIPPER

(731) TALISMAN BRANDS, INC. (US)
1013 Centre Road, Suite 403-B, City of Wilmington, County of New Castle, State of Delaware 19805, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 04: Nến; nến dùng cho cây thông noel.

Nhóm 09: Thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; máy thu hình (tv), màn hình lcd (màn hình tinh thể lỏng); máy đọc và ghi đĩa cd (đĩa compắc), máy đọc và ghi đĩa dvd và đĩa quang mật độ cao, máy nghe nhạc; và máy ghi, máy hát tự động; hệ thống âm thanh nổi; thiết bị giải mã, thiết bị mã hóa; thiết bị nghe nhạc; máy tính bảng đa phương tiện; máy ghi âm; màn hình chiếu và máy chiếu; máy ảnh; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; băng và đĩa ghi; đĩa hát; đĩa quang mật độ cao; máy thu thanh (radio); điện thoại; điện thoại thông minh; bộ sử dụng cho điện thoại rảnh tay; bao đựng điện thoại; dây đeo điện thoại; thiết bị hoa tiêu vệ tinh; thiết bị âm thanh cho ô tô; ăng ten thu phát sóng vô tuyến; thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; đĩa cứng; bộ nhớ dạng thanh usb, thiết bị lưu trữ dữ liệu (usb); thẻ nhớ; bộ chuyển đổi dòng điện xoay chiều; máy đọc thẻ thông minh; phần mềm; thiết bị và dụng cụ để khuếch đại âm thanh; tai nghe trùm đầu; tai nghe nhét trong; bộ dò sóng và thu tín hiệu; máy trộn âm; thiết bị hiệu chỉnh; micrô, loa phóng thanh, loa dạng thanh dài; cáp cho thiết bị nghe nhìn, cáp máy tính; dây và dây cáp điện; ổ cắm điện; chất bán dẫn; điều khiển từ xa; kim máy quay đĩa; pin/ắc quy; thiết bị nạp pin/ắc quy; phụ kiện máy ảnh cụ thể là dây cáp, pin, thiết bị nạp/sạc pin, đèn flash, giá ba chân, thấu kính, bộ lọc, bao đựng; thiết bị mạng được dùng để kết nối các máy tính/thiết bị điện tử trong cùng một hệ thống mạng lan (hubs); hộp đựng máy tính và bao đựng điện thoại; camera an ninh, thiết bị báo động; trạm quan trắc thời tiết kỹ thuật số; thiết bị nhắc lại; thiết bị ghi dữ liệu hành trình cho xe đạp.

Nhóm 18: Da và vật liệu giả da, và hàng hóa làm từ những vật liệu này và không được xếp vào các nhóm khác, cụ thể là túi, cặp đựng tài liệu, vali [hành lý], ba lô, túi sách học sinh, hộp đựng và bao đựng làm bằng da; ví tiền; túi vải đeo vai (túi tote); túi xách tay; vali; túi nhỏ; ô/dù và lọng; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 21: Dụng cụ gia đình hoặc đồ dùng nhà bếp; đồ chứa đựng dùng trong gia đình hoặc nhà bếp; lược và bọt biển làm sạch; bàn chải; đồ lau dọn; đồ thủy tinh, sành/sứ và đất nung không nằm trong các nhóm khác; tượng nhỏ bằng sứ, đĩa, bát, khay, chai lọ rỗng; dụng cụ mở nút chai; ống hút dùng để uống; dụng cụ phân phối xà phòng; bàn chải đánh răng; chổi sơn móng tay chân.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt may; khăn trải giường bằng vải lanh, tấm lót nệm, vỏ bọc gối; tấm phủ giường và áo gối, chăn; vỏ đệm; rèm vải; khăn tắm và khăn mặt; khăn tay bỏ túi bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; khăn trùm đầu; bít tất ngắn cổ; khẩu trang [trang phục] không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

Nhóm 28: Trò chơi và đồ chơi; đồ chơi nhân vật.

---

(210) **4-2023-29034**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GUPO

(731) TRẦN ĐĂNG TRƯỜNG (VN)
320/45A Đất Mới, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-29036**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

TUNG SON

(731) TRIỆU THỊ TRANG (VN)
Thôn Xâm Hồng, xã Thắng Lợi, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 19: Nhà gỗ; nhà chòi; sàn gỗ; tấm ốp gỗ; vách gỗ; cổng bằng gỗ; cửa ra vào bằng gỗ; cầu để đi lại bằng gỗ; hàng rào.

Nhóm 20: Đồ đạc bằng gỗ cụ thể là: bàn; ghế; tủ; kệ; móc treo đồ; giường; xích đu; tranh gỗ; khung tranh; biển hiệu.

---

(210) **4-2023-29037**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

KIKI

(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.17.3

(591) Xanh, vàng, trắng.

(731) LÊ XUÂN KHANH (VN)
Thôn Bàn Mạch, xã Lý Nhân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-29038**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.19; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.2
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Dụng cụ chỉnh hình; miếng lót hỗ trợ chỉnh hình cho đồ đi chân; miếng lót chỉnh hình cho đồ đi chân; đồ đi chân chỉnh hình; đế giày chỉnh hình.

Nhóm 17: Vật liệu pô-li-me chia lớp dạng tấm, bản và cuộn dùng làm đệm lót đế trong giày, miếng đệm lót giày, đế giữa, mũi giày và các thành phần giày; vật liệu pô-li-me tổng hợp dùng làm đệm lót đế trong giày, miếng đệm lót giày, đế giữa, mũi giày và các thành phần giày; vật liệu bao gói bằng cao su [đệm lót, nhồi] bằng cao su; cao su tổng hợp; cao su dạng thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 25: Miếng lót đế giày; miếng lót giày; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-29039**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ câu cá; dây câu cá; lưỡi câu; mồi câu (mồi giả); cần câu cá; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2023-29040**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.11.12; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH REVOLUTION (VN)
Số 49 Đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện thể hình; máy để tập luyện thể dục; dây chun kéo tập ngực (dụng cụ thể dục); thiết bị lò xo dùng để luyện tập tay (dụng cụ thể dục); thiết bị tập ngực (dụng cụ thể dục).

---

(210) **4-2023-29042**

(540)

BRTW

BRIGHTWAY FITNESS

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.9; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đen, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH Z REVOLUTION (VN)
Số 49 Đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện thể hình; máy để tập luyện thể dục; dây chun kéo tập ngực (dụng cụ thể dục); thiết bị lò xo dùng để luyện tập tay (dụng cụ thể dục); thiết bị tập ngực (dụng cụ thể dục).

---

(210) **4-2023-29043**

(540)

velasboost

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) LÊ HẢI VŨ (VN)
Số 27, ngõ 54, Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2023-29044**

(540)

LÕ VŨ

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Nâu, cam, vàng.
(731) LÊ HẢI VŨ (VN)
Số 27, ngõ 54, Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2023-29045**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.17; 2.1.30
(591) Đen, trắng, xanh, hồng.
(731) LÊ HẢI VŨ (VN)
Số 27, ngõ 54, Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2023-29046**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.15.15
(591) Xanh, hồng, tím.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HOÀI LIÊN (VN)
Xóm Liên Mậu 1, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Trà sen.

---

(210) **4-2023-29047**

(540)

PRESS PLAY

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) PEPSICO, INC. (US)
700 Anderson Hill Road, Purchase, New York 10577, United States of America
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; đồ uống nước ép trái cây không cồn; nước ép trái cây; xi rô, chất cô đặc, và các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-29049**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN TÙNG ANH (VN)
Thôn Ngọc Loan, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện (IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng trong thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe đạp, xe máy.

---

(210) **4-2023-29100**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.7
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ KAIROS (VN)
161 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; marketing; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; lập bản khai thuế; dịch vụ khai thuế.

Nhóm 36: Đầu tư quỹ; quỹ hỗ tương đầu tư; đầu tư vốn; dịch vụ bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất; tư vấn kiến trúc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thựchiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2023-29101**

(540)

authgate.one

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM VIỆT QUỐC TẾ (VN)
Tầng 3 CenXspace, Tháp 3-4, tòa nhà Dolphin Plaza, số 28 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống được).

---

(210) **4-2023-29102**

(540)

RUMONE

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, cam đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT NEWTECH (VN)
Số 86 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia; bia mạch nha; lúa mạch lên men (bia); đồ uống từ bia pha với nước chanh; bia gừng.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; chiết xuất trái cây (có cồn); rượu hỗn hợp; rượu vôtca.

---

(210) **4-2023-29104**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.27
(591) Đen, vàng đất.
(731) CÔNG TY TNHH ACC GROUP VIETNAM (VN)
39 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-29105**

(540)

Tempra FIZZ

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) TAISHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
24-1, Takada 3-chome, Toshima-ku, Tokyo, JAPAN
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc trị cảm lạnh; thuốc long đờm trị ho; thuốc kháng histamin; chế phẩm làm giãn phế quản; chế phẩm enzym dùng cho mục đích y tế; thuốc chống viêm mũi; thuốc kháng sinh; thuốc giảm đau hạ sốt.

---

(210) **4-2023-29106**

(540)

MOIRA

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) MOIRA COSMETICS, INC. (US)
2230 South Tubeway Avenue, Commerce, California 90040, United States of America
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và đồ trang điểm (mỹ phẩm) dùng cho nam và nữ.

---

(210) **4-2023-29108**

(540)

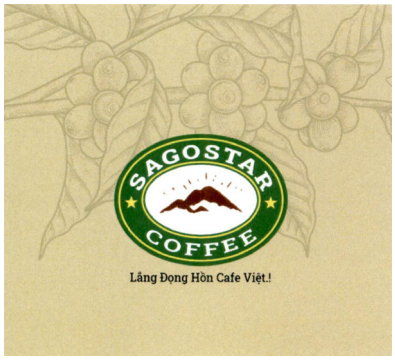

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 5.3.20; 5.7.21; 6.1.2; 26.1.2
(591) Trắng, vàng, xanh, đen, xám, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT CÀ PHÊ HOÀNG TRUNG (VN)
1042/4 tỉnh lộ 43, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê hoà tan; chè (trà); bánh ngọt; kem lạnh.

---

(210) **4-2023-29109**

(540)

PETUALIY

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM TOÀN CẦU ĐL COSMETIC (VN)
Xóm 2 thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2023-29111**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.13
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TỔNG HỢP GIA NGUYỄN LÂM ĐỒNG (VN)
Đường 413 thôn Quảng Thuận, xã Quảng Lập, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 31: Rau xà lách tươi.

---

(210) **4-2023-29113**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.21
(591) Hồng, hồng nhạt, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH HÀ TRIỀU (VN)
Xóm 7, xã Diễn Cát, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 31: Hạt sen tươi.

---

(210) **4-2023-29114**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng, đen, xám.
(731) HỘ KINH DOANH NGÔ SỸ HOÀNG (VN)
Xóm 1, xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 29: Giò lụa.

---

(210) **4-2023-29115**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 19.9.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, đỏ, vàng nhạt, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ VINH (VN)
Xóm Yên Xuân, xã Diễn Phúc, huyện Diễn Lộc, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2023-29116**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.9
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG DK LED (VN)
Cụm 11 thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn led.

---

(210) **4-2023-29117**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 26.3.23; 26.4.4
(591) Vàng đồng,trắng,đen.
(731) CÔNG TY TNHH TODAY & FUTURE (VN)
954 Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2023-29118**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11
(591) Xám, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH GV (VN)
Số 60 ngõ 61, đường Phạm Tuấn Tài, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; xà bông; nước hoa; mỹ phẩm.

Nhóm 04: Nến thơm.

---

(210) **4-2023-29119**

(540)

EVER-UP

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) EVER-UP CORP. (TW)
2 F., No. 116, Zhongxiao St., Guanmiao, Tainan, Taiwan
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Đai ốc bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; đinh tán bằng kim loại; chốt cài bằng kim loại; vòng đệm bằng kim loại; vòng bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-29121**

(540)

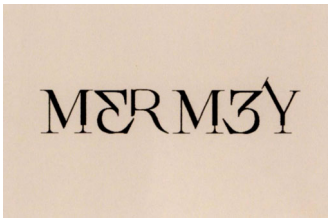

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Nâu, nâu đậm.
(731) VŨ DIỄM HẰNG (VN)
Tổ 5, khu 3 phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2023-29122**

(540)

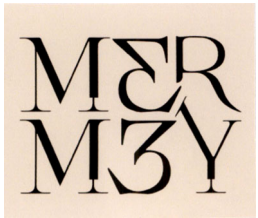

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Nâu, nâu đậm.
(731) VŨ DIỄM HẰNG (VN)
Tổ 5, khu 3 phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2023-29123**

(540)

XUÂN SƠN

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THẾ HỆ MỚI (VN)
309 phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

Nhóm 32: Nước giải khát gồm: đồ uống hoa quả, nước ép hoa quả, nước uống tinh khiết, nước khoáng [đồ uống], nước tăng lực (đồ uống).

---

(210) **4-2023-29124**

(540)

TÂM PHÚC
Tâm An - Vạn Phúc

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.9; 25.1.10
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ ĐỒNG TÂM PHÚC (VN)
Số 18 liền kề 7, KĐT mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Sản phẩm bằng đồng dùng cho thờ cúng và mỹ nghệ, bao gồm: lư hương, đỉnh thờ, tượng thờ, chuông đồng, tranh đồng.

---

(210) **4-2023-29125**

(540)

VGROUP

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.20; 26.1.1; 26.3.23
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VGROUP (VN)
Số 18 liền kề 7, KĐT mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-29126**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.9.15; 5.9.21; 7.1.24; 7.3.11
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) NGUYỄN TUẤN MẠNH ĐỨC (VN)
100 Đỗ Tấn Phong, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh bán buôn, bán lẻ (tại cửa hàng), bán hàng trực tuyến, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm gồm: thực phẩm chưa qua chế biến (các loại rau củ quả tươi, thịt gia cầm gia súc, thủy sản, hải sản đông lạnh hoặc được bảo quản phù hợp), thực phẩm đã qua chế biến (rau củ quả đóng hộp, rau củ quả muối, ô mai, mứt hoa quả, thịt hộp, thịt muối), bánh, kẹo, sô cô la, cà phê, kem, sữa các loại (sữa bột, sữa nước, sữa tươi) và các sản phẩm từ sữa (bơ, phomai, sữa chua, váng sữa), sữa thực vật, sữa hạt và sữa ngũ cốc, đồ uống ngũ cốc, đồ ăn nhanh (bim bim, snack), thực phẩm chức năng, thực phẩm chăm sóc sức khỏe, sản phẩm bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dinh dưỡng đặc biệt, thực phẩm y tế, thực phẩm khô (mỳ, bún khô, phở khô, miến), các loại hạt và ngũ cốc (ăn liền, ăn nhanh, bột để pha, pha sẵn), đồ uống (rượu, bia, nước giải khát, nước uống tinh khiết), ca cao, đường, làm ngọt (sweetener), dầu ăn các loại, mật ong, quả tươi và khô các loại, gia vị (mắm, muối, dấm, ớt, bột ngọt, tiêu, đường), nguyên liệu sản xuất thực phẩm (sữa bột, các loại bột, cream, bơ, phomai, gia vị, hương liệu, men, bột nở), các loại nước xốt dùng trực tiếp hoặc sử dụng trong chế biến thực phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-29127**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) HÀ THỊ THANH DƯƠNG (VN)
22/75 Ngô Từ, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Miếng dán nhấn mí mắt; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; lông mi giả; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra).

---

(210) **4-2023-29128**

(540)

Timtour
Phục vụ bằng trái tim

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 2.9.1; 18.5.7; 24.17.24
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH QUỐC TẾ INBOUND VIỆT NAM (VN)
Số 16 phố Nguyễn Văn Ngọc, phường cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Ô tô chở khách du lịch.

Nhóm 39: Sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; giữ chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải bằng ô tô; đặt chỗ cho việc vận tải; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn.

Nhóm 43: Giữ chỗ lưu trú tạm thời; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-29129**

(540)

MIVICOMPOSITE®
CỬA & TẤM ỐP TRANG TRÍ

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 7.3.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MIVICOMPOSITE VIỆT NAM (VN)
08-T3, đường số 4, KDC miền Nam, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; vật dụng chặn cửa bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; khung cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa, không bằng kim loại; mành che bên ngoài cửa, không bằng kim loại hoặc vật liệu dệt; tấm cửa, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; khung cửa ra vào, không bằng kim loại; khung cửa sổ, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-29130**

(540)

MAXEDENHOME

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THỊ LAN (VN)
Số nhà 10 đường Lí Thái Tổ, đội 7, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối; vỏ đệm.

---

(210) **4-2023-29131**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.4.1; 3.4.24; 3.4.25; 10.3.7
(591) Xanh, trắng, nâu, đỏ.
(731) ĐINH HỒNG HÀ (VN)
Số 32 A, B6 TTQĐ, ngõ 217 phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-29132**

(540)

BuChae DoSa 부채도사

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Xanh, trắng, đỏ.
(731) ĐINH HỒNG HÀ (VN)
Số 32 A, B6 TTQĐ, ngõ 217 phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-29133**

(540)

Nutrifactor

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(731) NUTRIFACTOR LABORATORIES (PVT). LIMITED. (PK)
4B Value Addition City Faisalabad, Pakistan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cho người; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng và chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

---

(210) **4-2023-29134**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 8.5.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH LÒ NEM CON SÁU XỆ VĨNH LONG (VN)
Số 85, khóm Tân Xuân, phường Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÔI NGỌC (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 29: Nem; chả lụa; pate; các sản phẩm chế biến từ thịt.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: nem, chả lụa, pate, các sản phẩm chế biến từ thịt.

---

(210) **4-2023-29135**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 13.1.5; 20.7.1; 24.1.1; 25.1.6
(591) Xanh than, đỏ, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EHOLDINGS (VN)
Tầng 5, BT 36, khu đô thị thành phố Giao Lưu, đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tổ chức sự kiện nhằm mục đích quảng cáo, xúc tiến thương mại; marketing; quảng cáo.

---

(210) **4-2023-29136**

(540)

KINGLUUB

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AN DƯƠNG - VN (VN)
Số 31 Phùng Chí Kiên, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; dầu xả; nước giặt; nước xả vải; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2023-29137**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 5.13.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18; 26.7.5
(591) Trắng, nâu, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ TUẤN CƯỜNG PHÁT (VN)
494B Hậu Giang, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 30: Đường; nước mật đường; đường gluco cho mục đích nấu ăn; xi rô agave (mật cây thùa, chất làm ngọt tự nhiên); mật đường cho thực phẩm; chất làm ngọt tự nhiên.

---

(210) **4-2023-29138**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 24.17.18; 26.1.9
(591) Đỏ, vàng, vàng ánh kim, xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN ÚT (VN)
Số 264B ấp Nội Ô, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 09: Loa; amly; vang số (thiết bị trộn âm thanh); main công suất; micro; bộ quản lý nguồn.

---

(210) **4-2023-29139**

(540)

NEW RETINOL

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đen.
(731) NGUYỄN THIỆN PHÚ (VN)
391A, khu vực Thạnh Phú, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; son bôi môi; sữa tắm; dầu gội đầu; nước hoa; kem tắm trắng.

---

(210) **4-2023-29140**

(540)

TAKASHI

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đen.
(731) NGUYỄN THIỆN PHÚ (VN)
391A, khu vực Thạnh Phú, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; son bôi môi; sữa tắm; dầu gội đầu; nước hoa; kem tắm trắng.

---

(210) **4-2023-29141**

(540)

THAI GARDEN

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ TINH HOA (VN)
Tầng B3 - lô 19A, tòa nhà Vincom Center 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-29142**

(540)

TRUEMAN

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Xanh dương, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH METACO TRƯỜNG VĂN (VN)
Số 10, ngõ 1 khu tập thể nhà máy nước Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2023-29144**

(540)

Cấy kim nanotech duyenthi

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THỊ DUYÊN (VN)
Thôn Vân Đình, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2023-29145**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH ZEE (VN)
Số 1 đường 3/2, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác.

---

(210) **4-2023-29146**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.4; 1.1.10; 5.3.20; 5.13.4; 7.5.10; 20.7.1; 25.1.25
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU HỌC QUỐC TẾ FAST EDU (VN)
Số 83 đường Đỗ Trọng Vỹ, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Tư vấn du học.

---

(210) **4-2023-29147**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, ghi đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN METAWAY MED (VN)
Lô CX01, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-29148**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.8; 2.1.16; 21.3.1; 24.7.1; 24.7.15
(591) Xanh rêu, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NẮNG MỚI VIỆT NAM (VN)
Số nhà 14 ngõ 175/5 phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo chơi golf (trừ găng tay golf); giày chơi golf; mũ (nón); mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tấm che nắng làm đồ đội đầu.

Nhóm 28: Đầu gậy chơi golf; vỏ bọc đầu gậy chơi golf; bóng chơi golf; găng tay chơi golf; túi đựng vật dụng chơi golf; điểm dùng để phát bóng (dụng cụ chơi golf).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: quần áo thể thao, giày tập luyện, gậy đánh golf, bóng golf, găng tay chơi golf, túi đựng vật dụng đánh golf.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; tổ chức các chuyến du lịch (tour du lịch); dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa; đại lý vé máy bay, vé tàu.

---

(210) **4-2023-29149**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

DailyU

(731) NGUYỄN TRỌNG BÂN (VN)
Số 117 phố Huế, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm tẩy trang; kem làm trắng da.

Nhóm 05: Dược phẩm; đồ uống bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; chế phẩm bổ sung làm từ thảo dược, dạng lỏng [thực phẩm chức năng]; thực phẩm tăng cường sức khoẻ [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2023-29150**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(591) Trắng, đỏ, nâu.

(731) MAEIL DAIRIES CO., LTD. (KR)
(Junghak-dong, The-K Twin Towers A) 50, Jong-ro 1-gil, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không cồn; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống trên cơ sở trái cây; đồ uống làm từ nước ép cà chua; nước sinh tố (đồ uống trái cây, trên cơ sở trái cây); đồ uống làm từ nước ép rau xanh; đồ uống thực vật không chứa cồn; đồ uống làm từ nước ép táo; đồ uống làm từ nước ép nho; nước ép đào; nước ép cam.

---

(210) **4-2023-29151**

(540)

(220) 07/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 4.5.1; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23; 26.13.25

(591) Đỏ, trắng, xanh.

(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)
Xóm 9, xã Thọ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-29152**

(540)

(220) 07/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.3; 26.3.1

(731) PHAN MẠNH CƯỜNG (VN)
Số 15 ngõ 73 Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy tính; bộ vỏ và phím (dùng cho bàn phím máy tính máy tính); công tắc (dùng cho bàn phím máy tính); phụ kiện cho bàn phím (cụ thể là thiết bị để tháo lắp phím máy tính, thiết bị để tháo lắp công tắc của bàn phím máy tính).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán bàn phím máy tính, phụ kiện cho bàn phím máy tính.

---

(210) **4-2023-29153**

(540)

(220) 07/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN THUẬN TIẾN (VN)
109 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến đã qua sơ chế; tổ yến đã qua chế biến và bảo quản; các thực phẩm làm từ yến như: chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến.

---

(210) **4-2023-29154**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN VIMEDIMEX (VN)
Tầng 2, tòa nhà Viễn Đông số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; đại lý bất động sản; cho thuê căn hộ; môi giới bất động sản; dịch vụ tổ chức sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ xây dựng cơ sở hạ tầng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ xây dựng các tòa nhà, đường xá.

---

(210) **4-2023-29155**

(540)

VIROCO
COFFEE ROASTERS

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG THANH COFFEE (VN)
Số 66A Nguyễn Trãi, xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê.

---

(210) **4-2023-29156**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.12
(591) Xanh lá, màu cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM AN LẠC DƯƠNG (VN)
Thôn suối Cạn, xã Lát, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; cho thuê nhà di động.

---

(210) **4-2023-29157**

(540)

Phacheviet

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.8; 26.11.12
(591) Cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHA CHẾ VIỆT (VN)
1013 Phan Văn Trị, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Quản trị tài sản trí tuệ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): trà, cà phê, bột nguyên liệu trà sữa, thạch trái cây, siro và chế phẩm khác để làm đồ uống, trái cây, đã chế biến.

---

(210) **4-2023-29158**

(540)

DỪA GIÒN PHƯƠNG LAN

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.1.12; 5.7.21
(591) Xanh lá, nâu, trắng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN BÌNH (VN)
Tổ 1, khu phố Giao Hội 2, phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ bằng xơ dừa.

Nhóm 30: Kẹo dừa, bánh dừa nướng.

---

(210) **4-2023-29161**

(540)

DUTEX
Paints

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.11.22; 26.15.15
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - XÂY DỰNG HOÀNG GIA (VN)
Lô F, đường số 5, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 19: Keo chà ron (hỗn hợp xi măng và phụ gia); bột chà ron (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); vữa khô xây tô trộn sẵn.

---

(210) **4-2023-29162**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.11.13; 26.1.1
(591) Trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TIN HỌC QUÝ DƯƠNG (VN)
135/21C Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Vỏ máy vi tính; bo mạch chủ máy vi tính; cục nguồn máy vi tính; máy tính để bàn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; màn hình máy vi tính (phần cứng máy tính).

---

(210) **4-2023-29163**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.11.13; 26.1.1
(591) Trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TIN HỌC QUÝ DƯƠNG (VN)
135/21C Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Vỏ máy vi tính; bo mạch chủ máy vi tính; cục nguồn máy vi tính; máy tính để bàn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; màn hình máy vi tính (phần cứng máy tính).

---

(210) **4-2023-29164**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 16.3.1; 24.17.24; 26.1.1
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ICADO ACADEMY (VN)
44A đường 2, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo (dịch vụ quảng cáo đa nền tảng); cung cấp dịch vụ quảng cáo cho khách hàng.

Nhóm 41: Đào tạo về truyền thông; đào tạo về marketing; hướng dẫn nghề nghiệp liên quan đến truyền thông và marketing (tư vấn đào tạo); giảng dạy liên quan đến truyền thông và marketing; sản xuất video, không cho mục đích quảng cáo; dàn dựng băng video.

Nhóm 42: Thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế các ấn phẩm truyền thông; thiết kế logo.

---

(210) **4-2023-29165**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VŨ VĂN ĐỨC

(731) CÔNG TY TNHH ICADO ACADEMY (VN)
44A đường 2, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Marketing thông qua người có sức ảnh hưởng (KOLs); sản xuất phim ngắn để quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; phát triển các ý tưởng quảng cáo; phát triển các ý tưởng marketing.

Nhóm 41: Đào tạo về truyền thông; đào tạo về marketing; hướng dẫn nghề nghiệp liên quan đến truyền thông và marketing (tư vấn đào tạo); giảng dạy liên quan đến truyền thông và marketing; sản xuất video, không cho mục đích quảng cáo; đào tạo người có sức ảnh hưởng.

Nhóm 42: Thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế các ấn phẩm truyền thông; thiết kế logo.

---

(210) **4-2023-29166**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 1.15.15; 26.3.23

(591) Đỏ, ghi.

(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; xe ô tô; phương tiện giao thông có động cơ; giảm xóc cho xe ô tô; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; vỏ xe ô tô.

---

(210) **4-2023-29167**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ONENUT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IPP GROUP (VN)
5 đường số 1A, KDC Melosa, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa được làm từ hạt; các loại hạt đã chế biến; rau củ quả đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm trên cơ sở mực.

Nhóm 30: Bánh tráng; gạo; bánh snack (bim bim); đồ gia vị; trà; cà phê.

---

(210) **4-2023-29168**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IPP GROUP (VN)
5 đường số 1A, KDC Melosa, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa được làm từ hạt; các loại hạt đã chế biến; rau củ quả đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm trên cơ sở mực.

Nhóm 30: Bánh tráng; gạo; bánh snack (bim bim); đồ gia vị; trà; cà phê.

---

(210) **4-2023-29169**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IPP GROUP (VN)
5 đường số 1A, KDC Melosa, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Mực (đã chế biến); cá (đã chế biến); thực phẩm trên cơ sở mực; thực phẩm trên cơ sở cá; thịt đã chế biến; rau củ quả (đã chế biến).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-29170**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.4.1; 26.4.18; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh ngọc bích, trắng, vàng.
(731) HOÀNG MINH HIẾU (VN)
26 Hòe Nhai, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2023-29171**

(540)

Ansim Daengmyeon

안심댕면

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) YOUNGINBIO CO., LTD (KR)
201, 392, Haemang-ro, Gunsan-si, Jeollabuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt ký sinh trùng dùng cho vật nuôi; chế phẩm vitamin dùng cho vật nuôi; chất bổ sung vitamin và khoáng chất dùng cho vật nuôi; thực phẩm dinh dưỡng để điều trị cho vật nuôi.

Nhóm 31: Thức ăn đặc biệt cho vật nuôi; thức ăn nhanh dùng cho vật nuôi; thức ăn đặc biệt cho chó ở dạng kẹo cao su; thức ăn cho vật nuôi; thực phẩm cho thú cưng; kẹo cao su cho vật nuôi; thức uống cho vật nuôi; thức ăn cho chó dưới dạng bánh quy; thức ăn cho chó con; thức ăn cho mèo; thức ăn riêng lẻ cho vật nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn hỗn hợp cho vật nuôi; thức ăn hỗn hợp cho chó; thức ăn đóng hộp cho chó; thức ăn đóng hộp cho mèo; thức ăn tổng hợp cho động vật; thức ăn hỗn hợp cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2023-29174**

(540)

CONSTANT ENERGY

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.3.1

(591) Xanh nước biển, vàng, trắng.

(731) CONSTANT ENERGY SINGAPORE HOLDING PTE. LTD. (SG)
16 Raffles Quay, #16-02, Hong Leong Building, Singapore 048581

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị cấp nhiệt sử dụng năng lượng mặt trời; thiết bị làm nóng nước sử dụng năng lượng mặt trời; lò nướng sử dụng năng lượng mặt trời; thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời; thiết bị và hệ thống chiếu sáng; thiết bị và hệ thống sưởi ấm.

---

(210) **4-2023-29175**

(540)

CONSTANT ENERGY

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.3.1

(591) Xanh nước biển, vàng, trắng.

(731) CONSTANT ENERGY SINGAPORE HOLDING PTE. LTD. (SG)
16 Raffles Quay, #16-02, Hong Leong Building, Singapore 048581

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ và tư vấn trong lĩnh vực điều hành kinh doanh của các công ty trong lĩnh vực năng lượng; quảng cáo; marketing; theo dõi và giám sát mức tiêu thụ năng lượng cho người khác cho mục đích kiểm toán tài khoản; quản trị và quản lý kinh doanh; đại lý xuất nhập khẩu trong lĩnh vực năng lượng.

---

(210) **4-2023-29176**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(591) Xanh nước biển, vàng, trắng.
(731) CONSTANT ENERGY SINGAPORE HOLDING PTE. LTD. (SG)
16 Raffles Quay, #16-02, Hong Leong Building, Singapore 048581
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Cấp vốn phát triển sản phẩm; quản lý tài chính; quản lý tài sản; dịch vụ đầu tư vốn; tư vấn liên quan đến tài trợ cho các dự án năng lượng; môi giới đầu tư tài chính vào các công ty năng lượng.

---

(210) **4-2023-29177**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(591) Xanh nước biển, vàng, trắng.
(731) CONSTANT ENERGY SINGAPORE HOLDING PTE. LTD. (SG)
16 Raffles Quay, #16-02, Hong Leong Building, Singapore 048581
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và bảo dưỡng hệ thống nhiệt năng lượng mặt trời; sửa chữa máy móc và thiết bị sản xuất năng lượng; lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời; sửa chữa hệ thống cung cấp năng lượng; lắp đặt thiết bị tiết kiệm năng lượng; bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống tạo năng lượng.

---

(210) **4-2023-29178**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(591) Xanh nước biển, vàng, trắng.
(731) CONSTANT ENERGY SINGAPORE HOLDING PTE. LTD. (SG)
16 Raffles Quay, #16-02, Hong Leong Building, Singapore 048581
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; thiết kế và phát triển phần mềm dùng để điều khiển, điều tiết và giám sát hệ thống năng lượng mặt trời; nghiên cứu trong lĩnh vực năng lượng; phát triển hệ thống quản lý năng lượng và điện năng; dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực công nghệ năng lượng; ghi dữ liệu liên quan đến mức tiêu thụ năng lượng trong các tòa nhà.

---

(210) **4-2023-29179**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.14; 3.1.16; 9.7.5
(591) Trắng, xanh dương, nâu, nâu đậm.
(731) BERLI JUCKER CELLOX LIMITED (TH)
99 Soi Rubia, Sukhumvit 42 Road, Phrakanong Sub-district, Klongtoey District, Bangkok, 10110, Thailand
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn lau bằng giấy không dùng cho mục đích y tế; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2023-29180**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.1.14; 3.1.16; 9.7.5; 20.5.25; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh da trời, nâu, nâu đậm.
(731) BERLI JUCKER CELLOX LIMITED (TH)
99 Soi Rubia, Sukhumvit 42 Road, Phrakanong Sub-district, Klongtoey District, Bangkok, 10110, Thailand
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn lau bằng giấy không dùng cho mục đích y tế; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2023-29181**

(540)

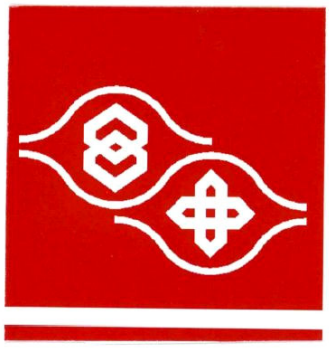

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 25.1.25; 25.3.13; 26.4.7; 26.5.2
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HƯNG NGHIỆP FORMOSA (VN)
Khu Công nghiệp Nhơn Trạch III, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 23: Sợi nhân tạo các loại dùng để dệt.

---

(210) **4-2023-29183**

(540)

bumas

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH BUMAS (VN)
Số 1, ngách 247, ngõ 211 đường Khương Trung, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kẹp là thẳng tóc, kẹp ép thẳng tóc; bàn là; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện.

---

(210) **4-2023-29184**

(540)

CAMASI

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.2.1; 26.1.2; 26.13.25
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Thôn 2, xã Tân Lập, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum
(740) Công ty cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, giày dép, túi xách.

---

(210) **4-2023-29185**

(540)

TUVANTEA
FOSTERING HARMONY

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỪ VĂN (VN)
Số 9B, ngõ 25A Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; chè (trà); cà phê; ca cao; bánh kẹo.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): trà, chè, cà phê, ca cao, bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-29186**

(540)

germanobellesi

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 5.3.13; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI - HELIOS (VN)
Số 14, ngõ 196 đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, ví bỏ túi bằng da, ví cầm tay (clutch) bằng da, cặp da, túi đựng bằng da thuộc để bao gói, bao để móc chìa khóa bằng da và giả da, ví bằng da đựng đồ trang điểm, chìa khóa và vật dụng cá nhân, thắt lưng bằng da (trang phục).

---

(210) **4-2023-29187**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.2; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.7; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH TM DV MOC BEAUTY (VN)
79 Hà Thanh, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, nước hoa, phấn trang điểm, son môi.

---

(210) **4-2023-29188**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 24.15.21; 26.4.18; 26.5.1; 26.11.9
(591) Đen, vàng, xám.
(731) TRANG THANH VŨ (VN)
Thôn Thành Long, xã Kim Long, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 18: Túi; ví; balo; túi xách.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): túi, ví, balo, túi xách, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, giày dép, phụ kiện thời trang.

---

(210) **4-2023-29189**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 8.7.5; 26.1.1; 26.11.7; 26.11.12; 26.15.15
(591) Vàng đồng, vàng, trắng, đen, vàng đậm.
(731) HỘ KINH DOANH NGHI VINH (VN)
61/3 Tháp Bà, phường Vĩnh Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Pate; pate nhum; thực phẩm làm từ nhum; nhum chế biến; nhum nguyên con, đã làm sạch.

---

(210) **4-2023-29190**

(540)

GRO TA

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRÚC ANH (VN)
Ấp Công Điền, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn thủy sản; thức ăn chăn nuôi; nguyên liệu sản xuất thức ăn nuôi trồng thủy sản cụ thể là: bột cá, bột tôm, bột mực, bột ghẹ, bột ruốc.

Nhóm 35: Mua bán thức ăn thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn nuôi trồng thủy sản cụ thể là: bột cá, bột tôm, bột mực, bột ghẹ, bột ruốc.

---

(210) **4-2023-29191**

(540)

HELIA
FINE JEWELRY

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY TNHH TRANG SỨC HELIA FINE JEWELRY (VN)
7A/19/29 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức; đồ kim hoàn; đồng hồ.

Nhóm 35: Mua bán vòng đeo tay [đồ trang sức]; mua bán đồng hồ; mua bán đồ trang sức tráng men; mua bán đồ trang sức; mua bán đồ kim hoàn; mua bán đá quý.

---

(210) **4-2023-29192**

(540)

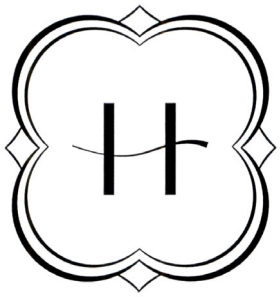

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9; 25.1.10

(731) CÔNG TY TNHH TRANG SỨC HELIA FINE JEWELRY (VN)
7A/19/29 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức; đồ kim hoàn; đồng hồ.

Nhóm 35: Mua bán vòng đeo tay [đồ trang sức]; mua bán đồng hồ; mua bán đồ trang sức tráng men; mua bán đồ trang sức; mua bán đồ kim hoàn; mua bán đá quý.

---

(210) **4-2023-29194**

(540)

ĐQH

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TM XD & SX ĐQH (VN)
Tổ 8, thôn Phong Nam, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; tinh dầu; tinh dầu tràm, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-29195**

(540)

Laptop365

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.1.2; 26.1.1; 26.1.4
(591) Đen, trắng, xám nhạt.
(731) VŨ VĂN THÁI (VN)
Xóm Cốc Chát, xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 09: Máy tính cá nhân; máy tính để bàn; bàn phím máy tính; bộ vỏ và phím (dùng cho bàn phím máy tính máy tính); công tắc (dùng cho bàn phím máy tính); phụ kiện cho bàn phím (cụ thể là thiết bị để tháo lắp phím máy tính, thiết bị để tháo lắp công tắc của bàn phím máy tính).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán máy tính cá nhân, máy tính để bàn, bàn phím máy tính, phụ kiện cho bàn phím máy tính.

---

(210) **4-2023-29196**

(540)

KEXU

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.7; 26.1.18; 26.2.3; 26.3.2
(591) Trắng, xanh da trời, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ KE XU (VN)
Số 33, đường DT747B, khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Máy lọc không khí; hệ thống lọc không khí; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị khử trùng không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Buôn bán: pin điện, ắc quy điện, máy lọc không khí, thiết bị khử mùi không khí, thiết bị khử trùng không khí không dùng cho mục đích y tế; tư vấn quản lý doanh nghiệp; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 37: Cho thuê sạc pin; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ sạc xe điện; dịch vụ sạc ắc quy điện.

---

(210) **4-2023-29197**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ cam, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG SỐ TUỔI TRẺ (VN)
Tầng 2, tháp A, tòa nhà Helios số 75 đường Tam Trinh, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; phát thanh; dịch vụ bảng tin điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; truyền tập tin số.

---

(210) **4-2023-29198**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN YUKI (VN)
39B/1 An Thạnh 20, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tư vấn du học; dịch vụ thông tin giáo dục; khóa đào tạo từ xa; tổ chức hội thảo chuyên đề; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2023-29199**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & XNK BÌNH AN (VN)
No.17 LK 628-629 khu Giếng Sen, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Bồn nước inox.

Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy rửa bát; máy ép chậm; máy xay sữa hạt.

Nhóm 09: Camera; tivi; thiết bị cảnh báo an ninh; thiết bị cảnh báo cháy; khóa cửa từ; công tắc điện.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống chiếu sáng; bình nóng lạnh; chậu rửa bát, gắn cố định; vòi chậu (thiết bị vệ sinh); vòi rửa bát (thiết bị vệ sinh); bồn tắm; sen tắm; bệt sứ; quạt điện; quạt phun sương; quạt sưởi; bếp điện từ; bếp hồng ngoại; ấm siêu tốc; nồi cơm điện; máy sấy tóc; điều hòa không khí; đèn chiếu sáng; bình lọc nước uống được; tủ lạnh; lò nướng dùng điện; bếp gas; máy hút khử mùi dùng cho nhà bếp; lò vi sóng; máy sấy bát; nồi chiên không dầu dùng điện; vòi sen [thiết bị vệ sinh]; chậu rửa [thiết bị vệ sinh]; bồn tiểu [thiết bị vệ sinh]; bồn tắm [thiết bị vệ sinh].

Nhóm 21: Bộ nồi nấu không dùng điện; chảo không dùng điện; nồi chiên không dùng điện.

---

(210) **4-2023-29200**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ HT (VN)
Số nhà 53 phố Nguyễn Khả Trạc, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà chè.

---

(210) **4-2023-29201**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.7.1; 26.1.1; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BBRACING (VN)
437/2/4 Đường Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe mô tô, xe gắn máy.

---

(210) **4-2023-29202**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.22; 15.7.1; 26.4.9
(591) Da cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIET COLDCHAIN (VN)
Lô K1-K2-K3 đường số 10, cụm công nghiệp Hải Sơn Đức Hòa Đông, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ khai hải quan; dịch vụ tư vấn khai báo thủ tục hải quan; dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan.

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ thông quan hải quan (đưa hàng hóa, phương tiện vận tải đến địa điểm được quy định để kiểm tra và thực hiện bốc dỡ hàng hóa).

Nhóm 40: Dịch vụ chế biến thủy hải sản; dịch vụ chế biến nông sản; dịch vụ bảo quản thực phẩm; dịch vụ gia công nông sản theo đơn đặt hàng của người khác.

---

(210) **4-2023-29203**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá nhạt, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NAM KING (VN)
Tầng 2, số 14 lô A 41 khu đô thị Geleximco A, đường Lê Trọng Tấn, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn; dịch vụ nuôi trồng thuỷ sản; dịch vụ diệt động vật có hại trong nông nghiệp; dịch vụ diệt động vật có hại trong nghề làm vườn và lâm nghiệp; dịch vụ diệt động vật có hại trong nuôi trồng thủy sản.

---

(210) **4-2023-29204**

(540)

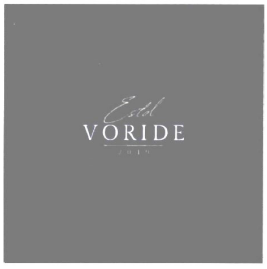

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.17.25; 17.5.21; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, xám, vàng nâu, trắng.
(731) PHẠM VÕ THANH AN (VN)
Tổ 2, Kp Tân Lập, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2023-29205**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.6; 5.5.20; 5.5.21; 7.1.11; 7.1.24; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC THỊ TRƯỜNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TOÀN CẦU SALEVALUES (VN)
TT7A-1, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; cửa nhôm và các phụ kiện của cửa: khóa, bản lề, thanh chuyển động bằng kim loại dùng cho cửa.

Nhóm 19: Kính xây dựng; vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ thu thập thông tin thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; mua bán vật liệu xây dựng, cửa các loại và các phụ kiện của cửa, kim loại và quặng kim loại, sơn, kính, đồ ngũ kim, đồ trang trí nội ngoại thất.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; kinh doanh bất động sản.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng công trình các loại; lắp đặt hệ thống chiếu sáng, hệ thống sưởi và hệ thống làm mát; cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; hoàn thiện công trình xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế kiến trúc công trình; thiết lập các bản vẽ xây dựng; tư vấn lập quy hoạch xây dựng; khảo sát xây dựng.

---

(210) **4-2023-29206**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.6.6; 24.15.7; 26.1.1; 26.11.8
(731) TRẦN THANH HƯƠNG VIÊN (VN)
15 Hoàng Hoa Thám, phường Phước Hội, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu, thương mại điện tử: sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], đồng hồ, mắt kính, đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, kim loại quý, titan, hợp kim), vòng đeo tay (đồ trang sức), dây chuyền (đồ trang sức), ghim cài (đồ trang sức), trâm cài (đồ trang sức), đồng hồ đeo tay, dây đeo của đồng hồ đeo tay, đồ nội thất gồm giường, đệm, ghế, tủ, bàn, giá (kệ), gương.

---

(210) **4-2023-29207**

(540)

(220) 07/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 2.9.1; 2.9.4; 4.5.2; 24.13.1; 24.17.5; 24.17.24

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HEALTHCARE SCIENCE VIỆT NAM (VN)
Số 288 ấp Phú Nhơn, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; tã lót dùng cho người (bỉm); dung dịch nước muối sinh lý dùng trong y tế; sữa dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt.

Nhóm 35: Mua bán, đại lí ký gửi, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước súc miệng, thực phẩm chức năng, dược phẩm, tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), tã giấy cho trẻ em, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã giấy cho người lớn, dung dịch nước muối sinh lý dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, sữa, sữa bột dùng cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, thiết bị dụng cụ y tế, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt.

---

(210) **4-2023-29208**

(540)

(220) 07/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 25.1.9; 25.1.10; 26.4.18

(591) Vàng, đen.

(731) LÊ PHAN THANH HẢI (VN)
15/3 Trần Đình Xu, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-29209**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Galaxy One

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Nhẫn thông minh; máy tính có thể đeo được có bản chất là vòng đeo tay thông minh, vòng đeo cổ thông minh, kính thông minh và nhẫn thông minh; thiết bị truyền thông điện tử kỹ thuật số có thể đeo được; ứng dụng phần mềm tải xuống được cho nhẫn thông minh để theo dõi, thu thập, giám sát, phát hiện, nhận dạng, lưu trữ, truyền, quản lý và đánh giá dữ liệu sinh trắc học và sinh lý học, các dấu hiệu sinh tồn và hồ sơ sức khỏe cá nhân, để cung cấp lời khuyên y tế; ứng dụng phần mềm ghi sẵn cho nhẫn thông minh để theo dõi, thu thập, giám sát, phát hiện, nhận dạng, lưu trữ, truyền, quản lý và đánh giá dữ liệu sinh trắc học và sinh lý học, các dấu hiệu sinh tồn và hồ sơ sức khỏe cá nhân, để cung cấp lời khuyên y tế.

---

(210) **4-2023-29210**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

HPBON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẢI HƯNG (VN)
252 đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp [spa]; trung tâm chăm sóc sức khỏe; chăm sóc sức khỏe mẹ và bé; chăm sóc trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2023-29211**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Galaxy Rhythm

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Nhẫn thông minh; máy tính có thể đeo được có bản chất là vòng đeo tay thông minh, vòng đeo cổ thông minh, kính thông minh và nhẫn thông minh; thiết bị truyền thông điện tử kỹ thuật số có thể đeo được; ứng dụng phần mềm tải xuống được cho nhẫn thông

minh để theo dõi, thu thập, giám sát, phát hiện, nhận dạng, lưu trữ, truyền, quản lý và đánh giá dữ liệu sinh trắc học và sinh lý học, các dấu hiệu sinh tồn và hồ sơ sức khỏe cá nhân, để cung cấp lời khuyên y tế; ứng dụng phần mềm ghi sẵn cho nhẫn thông minh để theo dõi, thu thập, giám sát, phát hiện, nhận dạng, lưu trữ, truyền, quản lý và đánh giá dữ liệu sinh trắc học và sinh lý học, các dấu hiệu sinh tồn và hồ sơ sức khỏe cá nhân, để cung cấp lời khuyên y tế.

---

(210) **4-2023-29213**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Galaxy Pulse

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Nhẫn thông minh; máy tính có thể đeo được có bản chất là vòng đeo tay thông minh, vòng đeo cổ thông minh, kính thông minh và nhẫn thông minh; thiết bị truyền thông điện tử kỹ thuật số có thể đeo được; ứng dụng phần mềm tải xuống được cho nhẫn thông minh để theo dõi, thu thập, giám sát, phát hiện, nhận dạng, lưu trữ, truyền, quản lý và đánh giá dữ liệu sinh trắc học và sinh lý học, các dấu hiệu sinh tồn và hồ sơ sức khỏe cá nhân, để cung cấp lời khuyên y tế; ứng dụng phần mềm ghi sẵn cho nhẫn thông minh để theo dõi, thu thập, giám sát, phát hiện, nhận dạng, lưu trữ, truyền, quản lý và đánh giá dữ liệu sinh trắc học và sinh lý học, các dấu hiệu sinh tồn và hồ sơ sức khỏe cá nhân, để cung cấp lời khuyên y tế.

---

(210) **4-2023-29214**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

KTPro

(731) NGUYỄN BẢO LONG (VN)
40D, Cao Thắng, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay: kềm cắt móng, kềm cắt da, dũa móng tay, kéo cắt tóc, nhíp nhổ chân mày.

---

(210) **4-2023-29215**

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

vietracking
find your location

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH DIGIFOS (VN)
Lô 12.B2, đường Đại La 4, xã Hoà Sơn, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ (không bao gồm các sản phẩm, dịch vụ về du lịch, xe cộ và các sản phẩm, dịch vụ có liên quan đến chúng); dịch vụ hãng thông tin thương mại (không bao gồm các thông tin về du lịch, xe cộ và các thông tin liên quan đến chúng); cung cấp thông tin thương mại (không bao

gồm thông tin liên quan đến du lịch, xe cộ, sửa chữa xe cộ); dịch vụ tóm lược tin tức; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thông tin liên quan đến nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2023-29216**

(540)

MONDAY
CREATIVE

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 24.17.3
(731) NGUYỄN VĂN LUÂN (VN)
Ấp 4, xã Tân Hội Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế logo nhãn hiệu; thiết kế bao bì; thiết kế in ấn trên chất liệu giấy, bao bì giấy; thiết kế in ấn; thiết kế vật phẩm quảng cáo như bảng hiệu, áp phích.

---

(210) **4-2023-29217**

(540)

HOA HẬU BẦU
PHƯƠNG CHÂU
MISS PREGNANT PHUONG CHAU

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.16; 2.3.28
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG CHÂU (VN)
300 Nguyễn Văn Cừ (nối dài), phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Mặt trời mới (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức cuộc thi sắc đẹp.

---

(210) **4-2023-29218**

(540)

DÂN BÙI XỨ NẪU

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) BÙI THỊ MỸ DÂN (VN)
Số 18 đường D4 khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, thực phẩm chức năng; dịch vụ quảng cáo bằng việc một người thực hiện bán hàng qua các phương tiện truyền thông phát trực tiếp trên các trang thương mại điện tử, mạng xã hội, các kênh đăng tải video quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram); làm videos (không phải video quảng cáo); cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa (tổ chức gặp mặt, giao lưu) và các hoạt động nghệ thuật; trình diễn sân khấu.

---

(210) **4-2023-29219**

(540)

Lipidflow

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật; thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2023-29220**

(540)

LAMTOSTIN

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUANG ANH (VN)
83A Hòa Hưng, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-29221**

(540)

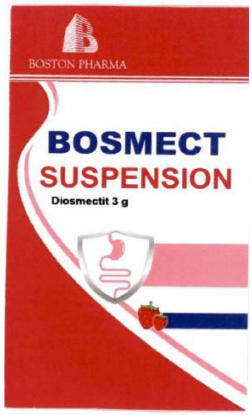

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.9.25; 5.7.8; 24.1.1; 25.5.25; 25.7.21; 26.11.8; 26.15.15

(591) Hồng, hồng nhạt, đỏ, trắng, xanh dương, ghi bạc, đen, xanh lá cây.

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2023-29222**

(540)

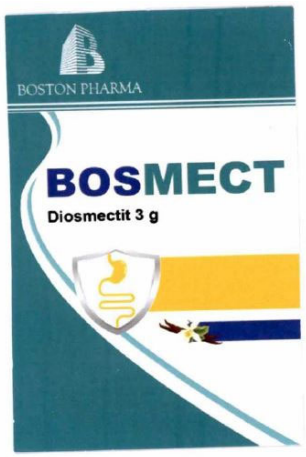

(220) 07/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.9.25; 5.5.19; 24.1.1; 25.5.25; 25.7.21; 26.11.8; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh ngọc, ghi bạc, đen, vàng, trắng, nâu.

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2023-29223**

(540)

DRECAT

(220) 07/07/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH SUNWAY BIKE (VN)
Khu phân xưởng K thuộc thửa đất số 117 tờ bản đồ số 26, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện.

---

(210) **4-2023-29224**

(540)

(220) 07/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 4.3.3; 5.7.3; 22.1.1; 25.1.9; 25.1.10; 25.7.25; 26.15.1

(591) Vàng, đỏ, vàng đồng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN HƯNG YÊN (VN)
Số 141, đường Bạch Đằng, phường Minh Khai, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 32: Bia, đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2023-29225**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 2.9.1; 3.5.15; 7.1.11; 7.1.24
(591) Hồng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KINH NÔNG (VN)
Tiểu khu 94A, xã Đạ Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 41: Công viên vui chơi giải trí; vườn bách thú.

Nhóm 43: Quán cà phê; nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2023-29227**

(540)

STING

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN HỮU THÀNH (VN)
1A đường 22, khu phố 4, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; bồn tắm.

---

(210) **4-2023-29228**

(540)

WEG

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) TẠ CHÍ HÀO (VN)
19/2 Cao Văn Lầu, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thể thao; quần áo lót.

---

(210) **4-2023-29229**

(540)

AULMO®
ELECTRIC INTERNATIONAL INC

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AULMO VIỆT NAM (VN)
268B An Dương Vương, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán ấm đun nước bằng điện, nồi cơm điện, nồi áp suất, máy xay sinh tố, máy ép trái cây, bàn ủi, nồi chiên, nồi chiên không dầu, lò nướng, lò nướng không dầu, nồi lẩu điện, máy xay thịt, bếp hồng ngoại, bếp điện từ.

---

(210) **4-2023-29231**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 24.1.1; 24.9.1; 25.7.21; 26.3.23; 26.4.2
(591) Vàng, nâu, đỏ, trắng, đen, ghi xám.
(731) CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT & BAO BÌ THỰC PHẨM VINAKEN (VN)
Cụm công nghiệp Đức Thắng, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước uống tinh khiết.

---

(210) **4-2023-29232**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.7; 3.7.24; 25.1.25
(591) Xanh lá cây, vàng, nâu, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NƯỚC GIẢI KHÁT & BAO BÌ THỰC PHẨM VINAKEN (VN)
Cụm công nghiệp Đức Thắng, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước uống tinh khiết.

---

(210) **4-2023-29234**

(540)

(220) 07/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 25.12.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SỨC SỐNG VIỆT (VN)
Lầu 2, 21 Võ Văn Vân, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước khoáng (đồ uống).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-29235**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 12.1.10; 24.9.1
(731) PHẠM VĂN TUYÊN (VN)
Xã Mỹ Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 35: Mua bán: giường, tủ, bàn ghế, giá kệ trong phòng khách, bếp.

---

(210) **4-2023-29237**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.1; 3.7.16; 5.7.3; 5.13.4; 24.1.1; 25.1.6
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen, ghi xám.
(731) PHAN VĂN HIẾU (VN)
508 Trường Chinh, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ/dịch vụ bảo vệ; dịch vụ bảo vệ ban đêm.

---

(210) **4-2023-29238**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) DOANH NGHIỆP TN TRƯỜNG LỘC (VN)
Ấp Mỹ Hòa A, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán: nước tương, nước mắm, muối tiêu, muối ớt, nước tương tàu vị yếu, nước mắm chay.

---

(210) **4-2023-29239**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH HUỲNH THỊ ẢNH (VN)
Số 104, đường Công Lý, khu phố I, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 35: Mua bán: chả lụa, nem, lạp xưởng, pate, chà bông, chả gân.

---

(210) **4-2023-29240**

(540)

Cháo RB tôm tít nhà Ốc

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN THỊ YẾN NHI (VN)
26 Nguyễn Quang Bích, phường Tây Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-29241**

(540)

PHUC KHANG
PHÒNG KHÁM ĐÔNG Y

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.5.20; 10.3.7; 25.1.25; 26.1.1
(591) Xanh, nâu, xám, đen.
(731) NGÔ THỊ THANH HƯƠNG (VN)
1.17 chung cư C1, Ba Tơ, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Phòng khám đông y.

---

(210) **4-2023-29242**

(540)

XÌ GÀ A LÀO

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) PHẠM VĂN HÙNG (VN)
Thôn Trấn Hải, xã Trấn Dương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 34: Xì gà; thuốc lào.

---

(210) **4-2023-29243**

(540)

Vĩnh An

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐỖ VĂN PHÚ (VN)
159/40 Phạm Thế Hiển, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rong biển, tảo biển đã qua chế biến.

---

(210) **4-2023-29245**

(540)

SARIVINA

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THƯƠNG MẠI ĐỒNG QUÊ (VN)
Tỉnh lộ 52. ấp Bắc, xã Long Phước, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(511) Nhóm 29: Hoa quả khô; hoa quả sấy dẻo; củ sấy khô; củ sấy dẻo; hoa quả đóng hộp; mứt dẻo.

---

(210) **4-2023-29246**

(540)

SAUSA

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THƯƠNG MẠI ĐỒNG QUÊ (VN)
Tỉnh lộ 52. ấp Bắc, xã Long Phước, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(511) Nhóm 29: Hoa quả khô; hoa quả sấy dẻo; củ sấy khô; củ sấy dẻo; hoa quả đóng hộp; mứt dẻo.

---

(210) **4-2023-29249**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.15.21; 26.1.1
(591) Nâu, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VICODE (VN)
Số 158, phố Thượng Đình, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Khóa điện tử; khóa vân tay; khóa nhận diện khuôn mặt; khóa thẻ từ; hệ thống kiểm soát truy cập; bộ mã hóa thẻ từ.

---

(210) **4-2023-29250**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 26.1.2
(591) Hồng, trắng, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MY CANDY VIỆT NAM (VN)
CH19, ngõ 332 đường Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Thạch (bánh kẹo); kẹo.

Nhóm 35: Mua bán: thạch (bánh kẹo); kẹo.

---

(210) **4-2023-29252**

(540)

KOTSU

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RUS PHARMA (VN)
Số 6 ngõ 562 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, dược phẩm, chế phẩm hoá học dùng trong mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-29253**

(540)

KANSETSU

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM RUS PHARMA (VN)
Số 6 ngõ 562 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khoẻ, dược phẩm, chế phẩm hoá học dùng trong mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-29254**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(731) ĐỚI VĂN XUYÊN (VN)
97/1/1, khu phố 6, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước hoa; sáp để làm rụng lông.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ (khăn choàng cổ); thắt lưng (trang phục); ca vát.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, nước hoa, sáp để làm rụng lông, mỹ phẩm tẩy da chết, kem dưỡng ẩm, muối để tắm không dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, gel làm trắng răng, kem đánh răng, miếng ngậm làm thơm mát hơi thở, dải băng làm trắng răng, nước xức tóc, keo xịt tóc, bông dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da, nước rửa tay không chứa thuốc, chế phẩm tẩy trắng, nước thơm, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế), mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, quần áo, đồ

đi chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ (khăn choàng cổ), thắt lưng (trang phục), ca vát, túi xách, vali, túi xách tay, ví tiền, ba lô, túi vai đeo vai (túi tote), túi đeo hông, đồ trang sức, phụ kiện thời trang.

---

(210) **4-2023-29255**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.15.7; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÍNH KIẾT (VN)
Số 5 Trần Phú Cường, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (có mục đích y tế); thực phẩm chức năng (có mục đích y tế); chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối: thực phẩm bảo vệ sức khỏe (có mục đích y tế), thực phẩm chức năng (có mục đích y tế), chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, tá dược dùng cho mục đích y tế, chế phẩm hoá học dùng cho mục đích dược phẩm, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, mô nuôi cấy sinh học dùng cho mục đích y tế, dung dịch sát khuẩn dùng cho mục đích y tế, nước rửa tay có mục đích y tế, nước rửa tay diệt khuẩn, xà phòng diệt khuẩn, chế phẩm làm trong sạch không khí, khăn ướt (dùng cho mục đích y tế), nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, dung dịch xịt mũi dùng cho mục đích y tế, dung dịch xịt họng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2023-29256**

(540)

SPIEWAK

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) G. & G. S.R.L. (IT)
Via C.A. Pizzardi 50, 40138 Bologna, Italy
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Túi; túi đeo vai; túi xách tay; túi dùng ở bãi biển; ba lô; túi đựng sách; túi đựng đồ tập thể dục; túi dết; vali và túi du lịch; ví tiền; ví bỏ túi; túi nhỏ dùng cho nam giới; túi đeo hông; túi đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân khác; ô; yên cương và trang phục cho động vật.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo mặc đi ra ngoài; quần áo khoác ngoài; áo khoác có mũ trùm đầu (ở bắc cực); áo khoác [trang phục]; áo khoác bomber; áo pacca; áo khoác thể thao [trang phục]; áo khoác có mũ trùm đầu và khuy buộc; áo choàng ngoài; áo bành tô; áo mưa; áo khoác không thấm nước mưa; áo khoác dài; quần áo đan [trang phục]; trang phục dệt kim; quần áo lót; quần áo mặc đi biển; quần áo ngủ; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khăn choàng và khăn quàng lông; ca vát; khăn quàng cổ foulard [trang phục]; khăn choàng cổ [trang phục]; găng tay (trang phục); trang phục đeo ở cổ; trang phục thể thao; đồ đi chân thể thao; đồ đội đầu thể thao.

---

(210) **4-2023-29257**

(540)

ISKADER

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-29258**

(540)

OKHOTNIK

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-29259**

(540)

SU FELON

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-29260**

(540)

CỎ ĐỎ

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-29261**

(540)

MEXIU

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-29262**

(540)

GERASIMOV

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-29263**

(540)

TRÂU THÁI

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-29264**

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

GIA BẢO

(731) CÔNG TY TNHH GIA BẢO (VN)
Km48, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh đậu xanh; bột đậu xanh; bột đậu đen; bột đậu nành; bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu, cửa hàng giới thiệu, bán sản phẩm: bánh kẹo, bánh đậu xanh, bột đậu xanh, bột đậu đen, bột đậu nành, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-29265**

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 1.3.1; 1.7.6; 25.1.25; 25.7.25; 26.4.18

(591) Vàng, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM BÌNH MINH (VN)
Số 316 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu vang; rượu rum; rượu uýt ky; rượu vodka; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2023-29266**

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 23.1.5; 23.1.7; 25.1.25; 26.1.1; 26.4.3; 26.4.9; 26.5.1; 26.7.25; 26.15.15

(591) Vàng, đen, đỏ, trắng, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM BÌNH MINH (VN)
Số 316 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu vang; rượu rum; rượu uýt ky; rượu vodka; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2023-29267**

(540)

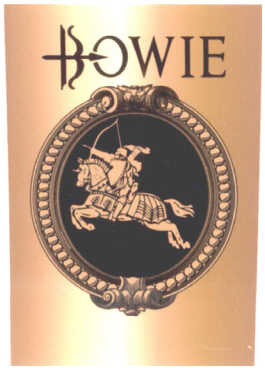

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.2; 2.1.20; 23.1.5; 23.1.7; 24.15.1; 25.1.5; 25.1.9; 25.1.10
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM BÌNH MINH (VN)
Số 316 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu vang; rượu rum; rượu uýt ky; rượu vodka; đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2023-29268**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(731) ĐỖ PHƯƠNG THẢO (VN)
D29 KDC Jamona Golden Silk, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề.

---

(210) **4-2023-29269**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(731) HOÀNG NGỌC KHÁNH NHI (VN)
329 Huỳnh Thúc Kháng, phường Phú Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-29270**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.13.1; 26.1.2
(591) Hồng, xanh lá.
(731) NGUYỄN QUỲNH HOA (VN)
196, ngõ 438, Tây Sơn, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc; thuốc đánh răng.

---

(210) **4-2023-29273**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.18; 26.4.1; 26.4.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV CÔNG NGHỆ ZUNE (VN)
LK3-D0, khu đô thị GELEXIMCO, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Miếng đệm tai cho tai nghe; thiết bị sạc điện thoại di động; đồng hồ thông minh; tai nghe; loa; tai nghe choàng đầu.

---

(210) **4-2023-29275**

(540)

FLEXLIGHT

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)
300 Park Avenue, New York, New York 10022, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 10: Thiết bị làm trắng răng bằng ánh sáng đi-ốt phát quang (led light).

---

(210) **4-2023-29276**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(731) NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, U.S.A
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân; trang phục, cụ thể là quần ống bó, quần, quần đùi, áo sơ mi, áo nỉ, quần nỉ, áo ba lỗ, áo khoác, bộ quần áo thể thao, áo lót thể thao, tất, dải băng đeo cổ tay, quần bó thể thao, đồng phục thể thao; đồ đội đầu; dải băng buộc đầu [trang phục]; mũ nón; mũ lưỡi trai; tấm che nắng làm đồ đội đầu; dải băng thấm mồ hôi.

---

(210) **4-2023-29277**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MTV CẨM SUM (VN)
12/6/A, khóm 2, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 32: Nước khoáng thiên nhiên đóng bình, đóng chai; nước uống tinh khiết đóng bình, đóng chai;nước uống tăng lực dùng cho mục đích giải khát (đồ uống không cồn và không dùng cho mục đích y tế); bia.

Nhóm 33: Rượu, các loại đồ uống có cồn (ngoại trừ bia); đồ uống được chưng cất; đồ uống hoa quả cócồn; rượu hỗn hợp.

Nhóm 35: Mua bán, đại lí phân phối, xuất nhập khẩu: bia, rượu, nước khoáng, nước lọc tinh khiết, nước suối đóng chai, nước trái cây đóng chai lên men, trà, cà phê, bánh keo.

---

(210) **4-2023-29278**

(540)

BN
Beauty spa

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.16
(591) Vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BN BEAUTY (VN)
462 Lê Duẩn, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; serum dưỡng da; sữa rửa mặt; sữa tắm; nước hoa.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, kem dưỡng da, serum dưỡng da, sữa rửamặt, nước hoa, tinh dầu các loại, dầu gội đầu.

---

(210) **4-2023-29279**

(540)

IDSpa

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 13.1.6
(591) Xanh da trời, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ ID GOLDEN (VN)
418/4 Nguyễn Thái Sơn, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-29280**

(540)

Leo
We bring nature to your life

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.1.25; 26.1.6; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, da cam, xanh lá cây nhạt, hồng tím, xanh nước biển, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ LEO (VN)
Tòa nhà CT5C, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2023-29281**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.17; 5.7.23; 5.11.2
(591) Vàng, xanh, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC FUWA BIOTECH (VN)
Số 01 đường Phượng Hoàng, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh, không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; nước rửa chén; nước giặt quần áo; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: chất tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh, không chứa thuốc, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, nước rửa tay, nước rửa chén, nước giặt, nước rửa đa năng, nước lau sàn, nước vệ sinh bồn cầu, nước giặt quần áo, nước ngâm rửa thực phẩm, chai khử mùi đa năng dạng xịt, chai tinh dầu dạng xịt, vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi, mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem làm trắng da, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc, chất khử mùi dùng cho cá nhân, son, nước hoa, tinh dầu, dầu gội đầu, dầu xả tóc, sữa tắm, sản phẩm dưỡng móng, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, chế phẩm làm sạch cơ thể, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, nội tiết tố dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược để chăm sóc da, băng vệ sinh, giày vệ sinh, dược phẩm, thực phẩm bổ sung sức khoẻ [thực phẩm chức năng], thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chế phẩm vitamin, thiết bị và dụng cụ xoa bóp, dụng cụ mát xa cá nhân, máy xoa bóp, mặt nạ che mặt dùng cho mục đích y tế, mặt nạ hô hấp dùng cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, găng tay y tế, máy đo huyết áp, nhiệt kế cho mục đích y tế, vòng tránh thai, dụng cụ sản khoa, quần áo thời trang, quần áo đồng phục, hàng phụ kiện thời trang, đồ trang sức, va li du lịch, ba lô thời trang, túi xách thời trang, ví đựng tiền, thắt lưng (trang phục), mũ, nón, giày, dép, đồ đội đầu, đồ đi chân, đồ lưu niệm, đồ chơi trẻ em, đồng hồ, kính thời trang, dụng cụ thể thao, cụng cụ âm nhạc.

---

(210) **4-2023-29283**

(540)

DUY HƯNG DERMA

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN DUY HƯNG (VN)
207 Phố Huế, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 10: Mặt nạ trị liệu; mặt nạ đèn led dùng cho mục đích trị liệu; mặt nạ làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu, dùng một lần.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ phòng khám bệnh đa khoa; dịch vụ phòng khám bệnh chuyên khoa da liễu; phòng khám y học cổ truyền.

---

(210) **4-2023-29284**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.9; 1.1.12; 26.1.2; 26.11.8
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK MỸ PHẨM J'UNEVA+ (VN)
Số 33 ngõ 30, đường Tựu Liệt, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng; chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; tinh dầu.

---

(210) **4-2023-29285**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VTF (VN)
Tầng 6, tòa nhà Fimexco 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sơ chế; yến tinh chế; thực phẩm làm từ yến; yến đóng hộp.

---

(210) **4-2023-29288**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.1
(731) UNIQUE SHIELD SDN BHD (MY)
No. 68-3A Jalan Pasar, 41400 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Dụng cụ hóa hơi dùng cho thuốc lá điện tử và các thiết bị hút thuốc điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá, dạng thô hoặc thành phẩm; các sản phẩm thuốc lá bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá dạng cuốn, thuốc lá sợi dùng để hút bằng tẩu, thuốc lá nhai, thuốc lá dạng bột để hít, thuốc lá có hoặc không có đầu lọc; chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng dành cho người hút thuốc lá, bao gồm giấy cuốn thuốc lá và tẩu nhỏ để hút thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, thuốc lá điếu và hộp thuốc lá điếu (không làm bằng kim loại quý) và gạt tàn, tẩu thuốc lá, dụng cụ cuốn thuốc lá bỏ túi, đầu ngậm điếu thuốc lá điếu, bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; điếu thuốc lá,

sản phẩm thuốc lá để sử dụng bằng cách làm nóng (không đốt cháy), thiết bị điện tử và các phụ kiện của thiết bị điện tử dùng cho mục đích đốt thuốc lá điếu hoặc thuốc lá bằng cách làm nóng (không đốt cháy); hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử thay thế cho thuốc lá truyền thống; các thiết bị điện tử để hít sol khí có chứa nicotin; bình sinh hơi cho người hút thuốc, các sản phẩm thuốc lá và các chất thay thế thuốc lá; dụng cụ của người hút thuốc lá điện tử; thiết bị dập tắt thuốc lá, xì gà và thuốc lá dạng que; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được; thiết bị bỏ túi để cuốn thuốc lá.

---

(210) **4-2023-29289**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.1
(731) UNIQUE SHIELD SDN BHD (MY)
No. 68-3A Jalan Pasar, 41400 Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia
(740) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Dụng cụ hóa hơi dùng cho thuốc lá điện tử và các thiết bị hút thuốc điện tử; bình sinh hơi cho người hút thuốc; thuốc lá, dạng thô hoặc thành phẩm; các sản phẩm thuốc lá bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá dạng cuốn, thuốc lá sợi dùng để hút bằng tẩu, thuốc lá nhai, thuốc lá dạng bột để hít, thuốc lá có hoặc không có đầu lọc; chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng dành cho người hút thuốc lá, bao gồm giấy cuốn thuốc lá và tẩu nhỏ để hút thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, thuốc lá điếu và hộp thuốc lá điếu (không làm bằng kim loại quý) và gạt tàn, tẩu thuốc lá, dụng cụ cuốn thuốc lá bỏ túi, đầu ngậm điếu thuốc lá điếu, bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; điếu thuốc lá, sản phẩm thuốc lá để sử dụng bằng cách làm nóng (không đốt cháy), thiết bị điện tử và các phụ kiện của thiết bị điện tử dùng cho mục đích đốt thuốc lá điếu hoặc thuốc lá bằng cách làm nóng (không đốt cháy); hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử thay thế cho thuốc lá truyền thống; các thiết bị điện tử để hít sol khí có chứa nicotin; bình sinh hơi cho người hút thuốc, các sản phẩm thuốc lá và các chất thay thế thuốc lá; dụng cụ của người hút thuốc lá điện tử; thiết bị dập tắt thuốc lá, xì gà và thuốc lá dạng que; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được; thiết bị bỏ túi để cuốn thuốc lá.

---

(210) **4-2023-29292**

(540)

DR CVIN

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN THỊ SỰ (VN)
Thôn Vũ Dương, xã Bồng Lai, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-29293**

(540)

ANNACRAFT

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) TRẦN CHÍ LÂM (VN)
184/42 Nguyễn Xí, KDC Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví tiền; ba lô; túi xách tay; túi du lịch; cặp học sinh.

---

(210) **4-2023-29296**

(540)

SỐNG: LAB

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.3.23; 26.13.25
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỐNG PLATFORM (VN)
198 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo; nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý kinh doanh trung tâm thương mại.

Nhóm 36: Cho thuê mặt bằng kinh doanh, cửa hàng, cửa hiệu trong trung tâm thương mại; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); dịch vụ bất động sản; cho thuê văn phòng và không gian làm việc chung; thông tin và tư vấn bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa giáo dục; sắp xếp và tiến hành các hội nghị, đại hội, đại hội chuyên đề; đạo diễn các buổi biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật và bảo tàng.

---

(210) **4-2023-29297**

(540)

SỐNG: LAB

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.3.23; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỐNG PLATFORM (VN)
198 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo; nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý kinh doanh trung tâm thương mại.

Nhóm 36: Cho thuê mặt bằng kinh doanh, cửa hàng, cửa hiệu trong trung tâm thương mại; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); dịch vụ bất động sản; cho thuê văn phòng và không gian làm việc chung; thông tin và tư vấn bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa giáo dục; sắp xếp và tiến hành các hội nghị, đại hội, đại hội chuyên đề; đạo diễn các buổi biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật và bảo tàng.

---

(210) **4-2023-29298**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.3.23; 26.13.25
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỐNG PLATFORM (VN)
198 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo; nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý kinh doanh trung tâm thương mại.

Nhóm 36: Cho thuê mặt bằng kinh doanh, cửa hàng, cửa hiệu trong trung tâm thương mại; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); dịch vụ bất động sản; cho thuê văn phòng và không gian làm việc chung; thông tin và tư vấn bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa giáo dục; sắp xếp và tiến hành các hội nghị, đại hội, đại hội chuyên đề; đạo diễn các buổi biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật và bảo tàng.

---

(210) **4-2023-29299**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.3.23; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỐNG PLATFORM (VN)
198 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo; nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý kinh doanh trung tâm thương mại.

Nhóm 36: Cho thuê mặt bằng kinh doanh, cửa hàng, cửa hiệu trong trung tâm thương mại; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); dịch vụ bất động sản; cho thuê văn phòng và không gian làm việc chung; thông tin và tư vấn bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa giáo dục; sắp xếp và tiến hành các hội nghị, đại hội, đại hội chuyên đề; đạo diễn các buổi biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật và bảo tàng.

---

(210) **4-2023-29300**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ANFAS (VN)
Số 2 N3 TT5 khu đô thị Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc thú y; thuốc dùng cho người; thuốc kháng sinh.

---

(210) **4-2023-29301**

(540)

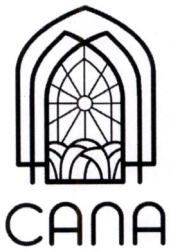

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 7.3.1; 7.3.2; 25.1.25; 25.12.1
(731) ĐỖ ANH TÚ (VN)
Xóm 4, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 29: Sữa bổ sung dinh dưỡng dạng bột hoặc lỏng cho trẻ em không dùng cho mục đích y tế (không phải thực phẩm cho em bé); sữa bột dùng cho mục đích dinh dưỡng; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Cafe; trà.

---

(210) **4-2023-29302**

(540)

Outemu

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHAN MẠNH CƯỜNG (VN)
Số 15 ngõ 73 Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy tính; bộ vỏ và phím (dùng cho bàn phím máy tính); công tắc (dùng cho bàn phím máy tính); phụ kiện cho bàn phím (cụ thể là thiết bị để tháo lắp phím máy tính, thiết bị để tháo lắp công tắc của bàn phím máy tính).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán bàn phím máy tính, phụ kiện cho bàn phím máy tính.

---

(210) **4-2023-29306**

(540)

Cabali Suite
by Jennifer Truong

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đen, xanh, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN P-KING (VN)
381 Nguyễn Văn Linh, phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu dành cho người.

---

(210) **4-2023-29307**

(540)

KING MAMA
TEA & DESSERT

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) HUỲNH THÚY QUÂN (VN)
10-16-R2 cao ốc Everrich, 968 đường 3/2, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trà có sữa; bánh ngọt; bánh kẹo; kem lạnh; bánh mỳ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; chè thập cẩm (chè ăn).

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước (đồ uống); nước ép rau (đồ uống); nước sinh tố; nước ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; quán chè (chè ăn).

---

(210) **4-2023-29308**

(540)

OBS

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH HV NET (VN)
255 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc xua đuổi muỗi, côn trùng, sâu bọ; thuốc xua đuổi muỗi, côn trùng, sâu bọ ở dạng miếng dán, dạng tấm, dạng chất dính, dạng xịt và dạng dầu xoa bóp; vòng đeo tay được tẩm thuốc xua đuổi muỗi, côn trùng, sâu bọ; hương xua đuổi muỗi, côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2023-29314**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 20.7.1; 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN (VN)
P306, tập thể Bộ Tư Pháp, phố Kim Mã Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (VIETNAM PATENT AND TRADEMARK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, giải trí, tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2023-29315**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 24.13.1; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG BLUECARE (VN)
Số 1A ngách 16/33 ngõ 394 đường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ điều dưỡng; phục hồi chức năng; châm cứu; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2023-29316**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÔNG GIAN GỐM BÁT TRÀNG (VN)
98 Võ Thị Sáu, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 21: Đồ gốm; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ gốm để chứa đựng; đồ trang trí bằng sứ; đồ sứ để chứa đựng.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm đồ gốm, đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ gốm để chứa đựng, đồ trang trí bằng sứ, đồ sứ để chứa đựng, tượng terra-cotta, tượng bằng gốm, sứ, đất nung hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2023-29317**

(540)

INOCERAMIC
KẾT TINH SỰ SÁNG TẠO

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỐM SỨ SÁNG TẠO VIỆT NAM (VN)
130 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 21: Đồ gốm; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ gốm để chứa đựng; đồ trang trí bằng sứ; đồ sứ để chứa đựng.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm đồ gốm, đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ gốm để chứa đựng, đồ trang trí bằng sứ, đồ sứ để chứa đựng, tượng tera-cotta, tượng bằng gốm, sứ, đất nung hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2023-29318**

(540)

Rosalia

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 2.9.14; 2.9.15; 10.5.25
(731) CÔNG TY TNHH MAI THƯƠNG (VN)
67 Trần Khánh Dư, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt sửa, chăm sóc móng tay hoặc móng chân; dịch vụ làm nail nghệ thuật (móng tay hoặc móng chân); dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2023-29319**

(540)

EmBe
Sling

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh da trời, trắng, đen.
(731) LÊ MỘNG DIỄM LỘC (VN)
6/11 Nguyễn Trác, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Địu em bé; địu trẻ em; dây đeo để giữ trẻ em; túi giữ em bé [địu]; túi xách cho trẻ em.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm địu em bé, địu trẻ em, dây đeo để giữ trẻ em, túi giữ em bé, túi xách cho trẻ em, chăn bông kiểu Hàn Quốc cho em bé.

---

(210) **4-2023-29320**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH MỸ PHẨM BIAMIO (VN)
355 Huỳnh Châu Sổ (lô 1), phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; chiết xuất của hoa (nước hoa); tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-29321**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 24.1.1; 24.9.1
(591) Trắng, vàng, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NGOẠI NGỮ VÀ NĂNG KHIẾU THẦN ĐỒNG ĐẤT VIỆT (VN)
B6 đường số 40, phường 04, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục.

---

(210) **4-2023-29322**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 8.5.3; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh lá, be.
(731) HỘ KINH DOANH CHẢ HẢI HỒNG (VN)
Thôn Minh Tân Nam, xã Đức Minh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Chả bò, chả heo và các sản phẩm chế biến từ thịt bò, thịt heo.

Nhóm 35: Mua bán chả bò, chả heo và các sản phẩm chế biến từ thịt bò, thịt heo.

---

(210) **4-2023-29323**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 1.15.11; 3.13.16; 3.13.24; 24.17.8; 26.3.1
(731) NGUYỄN THÀNH LONG (VN)
5/101/2C Nơ Trang Long, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bột trầm hương; trầm hương miếng; nhang trầm hương; nụ trầm hương.

---

(210) **4-2023-29326**

(540)

TAHAPO

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ TÂY HÀ (VN)
Số 6 - TT9 đường 1A, KĐT Xuân Phương Tasco, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ắc quy; pin lithium; sạc điện; hệ thống điện năng lượng mặt trời; bộ lưu điện UPS; hệ thống quản lý pin lưu trữ.

Nhóm 37: Thi công lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời; tư vấn lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2023-29327**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.4; 19.7.1; 26.5.1; 26.13.1
(591) Đen, trắng, nâu, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỘ (VN)
159/6 Hoàng Văn Thụ, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát.

---

(210) **4-2023-29328**

(540)

GUDMUDY

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN VĂN HUÂN (VN)
Phòng 2407 tòa nhà FLC Star Tower, 418 Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-29329**

(540)

lo:fai

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) NGUYỄN VĂN HUÂN (VN)
Phòng 2407 tòa nhà FLC Star Tower, 418 Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-29331**

(540)

the original
LACY

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23
(731) THÂN THỊ THU THẢO (VN)
Phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 25: Trang phục dệt kim; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quần áo lót, đồ lót; quần áo, trang phục; quần áo may sẵn; quần áo ngủ, bộ pijama.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-29332**

(540)

BabyRiki

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ISOPHARMA (VN)
Số nhà 38, ngõ 156, phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã hoặc tã lót làm bằng giấy hoặc xenluloza dùng một lần cho trẻ em; quần tã hoặc tã lót dùng cho người không tự chủ được, bằng giấy hoặc xenluloza; tấm lót (dùng một lần) dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2023-29333**

(540)

UNISOFT

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ISOPHARMA (VN)
Số nhà 38, ngõ 156, phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã hoặc tã lót làm bằng giấy hoặc xenluloza dùng một lần cho trẻ em; quần tã hoặc tã lót dùng cho người không tự chủ được, bằng giấy hoặc xenluloza; tấm lót (dùng một lần) dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2023-29334**

(540)

HYOUKA

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT KHẨU HYOUKA (VN)
159 An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước ngọt; nước giải khát (không cồn); đồ uống không cồn; nước uống đóng chai; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2023-29335**

(540)

DVF

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.20; 26.2.7
(591) Trắng, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG DƯỢC ĐẤT VIỆT (VN)
Lô 03, KDC Xẻo Trôm 5, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc diệt sâu, thuốc diệt ký sinh trùng); chế phẩm làm màu mỡ đất; đất mùn; chất điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi sinh dùng đế xử lý phân bắc và chuồng trại.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt nấm; thuốc trừ ốc bươu vàng; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: phân bón, phân động vật, phân hữu cơ [phân bón], phân ủ, phân đạm, phân lân [phân bón], xỉ [phân bón], supe phốt phát [phân bón], muối [phân bón], than bùn [phân bón], tảo biển [phân bón], đất trồng trọt, đất mùn, chế phẩm phân bón, chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng, chất phụ gia hoá học cho thuốc trừ sâu, chất phụ gia hoá học cho chất diệt nấm, chế phẩm hoá học để ngăn ngừa bệnh tàn rụi cây lúa mì, bột khoai tây dùng cho công nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt chuột, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, chế phẩm diệt chuột, chế phẩm diệt nấm khô mục, chế phẩm chống ký sinh trùng, chế phẩm chống mọt cắn, chế phẩm tắm cho gia súc [thuốc diệt sâu bọ, côn trùng], chế phẩm để diệt ấu trùng, chế phẩm diệt ốc sên, chế phẩm thúc đẩy sự ra hoa của thực vật, chế phẩm khử trùng cho đất, chế phẩm diệt sâu bọ gây hại, hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ, lúa, gạo, giống cây trồng, rau củ quả sạch; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-29336**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.12; 25.1.5; 25.7.7; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh, đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KINH DOANH HOÀN HẢO (VN)
35 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống cho người tiêu dùng cụ thể như: cửa hàng ăn nhanh; quán cà phê; dịch vụ bán thức ăn và nước giải khát từ các điểm bán hàng lưu động (dịch vụ do nhà hàng thực hiện); dịch vụ bán thức ăn và đồ uống mang đi (dịch vụ do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-29337**

(540)

GOOD NIGHT

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHÍ NGUYỄN ANH TUẤN (VN)
48A đường 3, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví (bóp).

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2023-29338**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.2; 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HIỀN (VN)
Xóm 1, thôn Diễn Châu, xã Diễn Phú, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh: bồn cầu, bồn tiểu, lavabo, sen vòi, bồn tắm, vòi rửa.

---

(210) **4-2023-29339**

(540)

Captain

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2023-29340**

(540)

Captain Black

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2023-29342**

(540)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; sữa làm từ các loại hạt.

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.11; 5.9.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá non, trắng, đen, hồng.
(731) LƯU NGUYỄN HỒNG TRANG (VN)
134 Nguyễn Thái Học, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2023-29343**

(540)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh: bồn cầu, bồn tiểu, lavabo, sen vòi, bồn tắm, vòi rửa.

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.4.18
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) VÕ VĂN TRƯỜNG (VN)
Số 44 đường số 14, khu phố 15, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2023-29344**

(540)

(511) Nhóm 29: Thịt; hải sản chế biến; thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hoa, quả, rau; chả lụa; xúc xích; giăm- bông.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ARVIE (VN)
129 đường 12, phường Long Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

---

(210) **4-2023-29345**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.12; 3.9.21; 3.17.0; 25.7.22; 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ARVIE (VN)
129 đường 12, phường Long Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); phân bón.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; đồ uống cho động vật.

Nhóm 44: Trang trại trồng trọt; trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản; dịch vụ làm vườn.

---

(210) **4-2023-29346**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 26.1.2
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SẮC ĐẸP KIM NGÂN (VN)
Số 172, đường GS02, khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem thoa mặt; kem dưỡng trắng; sữa tắm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-29347**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.4; 26.15.7; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SẮC ĐẸP KIM NGÂN (VN)
Số 172, đường GS02, khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem thoa mặt; kem dưỡng trắng; dầu gội; sữa tắm; nước hoa; son môi; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); phấn trang điểm; chế phẩm chống nắng; dầu xả tóc; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; mỹ phẩm cho trẻ em; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế; xà phòng diệt khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; chất khử mùi có hương thơm dùng cho nhà vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng, máy móc, thiết bị y tế, mắt kính, cà phê, chè, sữa, các loại sản phẩm sữa, bánh kẹo, sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột.

---

(210) **4-2023-29349**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 8.7.5; 11.3.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, cam, trắng, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ HỒNG HẠNH (VN)
Thôn Ninh Khánh, xã Ninh Phước, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Gạo lứt.

---

(210) **4-2023-29350**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh, đỏ, đen, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ KINH DOANH THẬP VẠN HƯƠNG (VN)
Thôn Trung Phước 1, xã Quế Trung, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 20: Trầm mỹ nghệ (trầm cảnh).

---

(210) **4-2023-29351**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.7; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.11; 6.1.2; 6.7.11; 7.5.10; 18.3.2
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây.
(731) CƠ SỞ KINH DOANH ĐẠI BÌNH XANH (VN)
Thôn Đại Bình, xã Quế Trung, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 29: Mứt bưởi (vị cà phê, vị truyền thống) [mứt ướt].

---

(210) **4-2023-29352**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.4.9; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SỨC KHỎE AN TÂM VIỆT (VN)
Số 35 Trần Thị Nghỉ, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2023-29353**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.22
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GIÁO DỤC DOZO (VN)
442 Tô Ký, khu phố 5, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2023-29355**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 8.1.25; 25.7.25; 26.1.6
(591) Vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT CƠM CHIÊN MẮM HÀNH NHƯ Ý (VN)
Thửa đất số 313 tờ bản đồ số 7, xóm 9, thôn An Điềm 2, xã Bình Chương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 30: Cơm ăn liền (cơm chiên mắm hành).

---

(210) **4-2023-29356**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.7; 26.2.7; 26.5.3; 26.5.4
(591) Đỏ, trắng, đen, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NƯỚC MẮM LÀNH (VN)
Thôn An Lương, xã Duy Hải, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 29: Nước mắm nguyên chất; mắm nêm; mắm ruốc.

---

(210) **4-2023-29357**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, nâu, xanh lá cây, đỏ, cam.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN HÙNG (VN)
Thôn 2, xã Trà Don, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 33: Rượu sâm (chế biến từ củ, rễ, lá, hoa, thân) [không cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2023-29358**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.3.1; 2.3.30; 8.7.17; 9.7.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Vàng, vàng nhạt, đỏ, xanh lá cây, đen, nâu, nâu nhạt, hồng, hồng nhạt, da, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIÊN ĐOÁN TƯƠNG LAI MOM (VN)
61 Trần Quốc Thảo, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt, đã chế biến; thịt sấy khô; lát trái cây sấy khô; xúc xích; sữa chua; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn cung cấp thức ăn nhanh và đồ ăn vặt; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-29359**

(540)

ATSHUSHI

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HƯNG PHÁT GROUP (VN)
Thôn Lôi Trì, xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; véc ni; mát tít [nhựa tự nhiên].

---

(210) **4-2023-29360**

(540)

DAISUKE

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HƯNG PHÁT GROUP (VN)
Thôn Lôi Trì, xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; véc ni; mát tít [nhựa tự nhiên].

---

(210) **4-2023-29361**

(540)

Bách Diệu Linh

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM SANTAFA (VN)
Lô 22 DV6 Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-29362**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 11.3.7; 25.7.25
(591) Nâu, nâu nhạt, trắng.
(731) TRẦN KIỀU TRANG (VN)
Tổ 8, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 30: Trà ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; bánh làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2023-29363**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 25.1.6
(591) Vàng, cam, đen, xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH 71 BARBER SHOP (VN)
63 Trường Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sắc đẹp: dịch vụ cắt tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2023-29364**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.3.3; 26.3.4
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) ĐẶNG TIẾN TRUNG (VN)
Thôn Quan Châm, xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa.

---

(210) **4-2023-29365**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 25.7.5; 26.3.4; 26.3.5
(591) Trắng, vàng, cam.
(731) BÙI VĂN THÀNH (VN)
Xóm Cai, xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa.

---

(210) **4-2023-29366**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.5; 1.15.15; 2.1.1; 2.1.30; 4.5.5; 26.11.3
(591) Trắng, da cam, xanh ngọc, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ HÀNG KHÁCH SẠN TIẾN LÊ (VN)
Thửa đất số 208, tờ bản đồ số 1, ấp Bình Hưng, xã Bạch Đằng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-29367**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VICTODORA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC ĐẠI VIỆT (VN)
Số nhà 24 ngõ 149 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-29368**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VICTODORA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC ĐẠI VIỆT (VN)
Số nhà 24 ngõ 149 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-29369**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Tomxing

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ (VN)
Số 9 lô A, tổ 100 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã chế biến; thủy hải sản đông lạnh; thủy hải sản đóng hộp; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; thủy hải sản khô.

---

(210) **4-2023-29370**

(540)

Tomxing

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ (VN)
Số 9 lô A, tổ 100 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống.

---

(210) **4-2023-29371**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 3.9.24
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) ĐỖ THỊ KIM LIÊN (VN)
41/3 Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; son môi; phấn trang điểm.

Nhóm 25: Quần áo; quần dài; váy; đồ lót; trang phục; giày.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: trái cây được bảo quản, động vật giáp xác, không còn sống, cá [không còn sống], thịt lợn, rau, củ, đóng hộp, hạt tẩm ướp hương vị, ca cao, cà phê, trà, gia vị, gạo, động vật sống, rau tươi, hạt [ngũ cốc], trái cây tươi [đặt trong giỏ], hoa tự nhiên, quả tươi, nước uống đóng chai, nước uống có gas, lúa mạch lên men, nước khoáng, nước sô đa, nước ngọt; dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: trái cây được bảo quản, động vật giáp xác, không còn sống, cá [không còn sống], thịt lợn, rau, củ, đóng hộp, hạt tẩm ướp hương vị, ca cao, cà phê, trà, gia vị, gạo, động vật sống, rau tươi, hạt [ngũ cốc], trái cây tươi [đặt trong giỏ], hoa tự nhiên, quả tươi, nước uống đóng chai, nước uống có gas, lúa mạch lên men, nước khoáng, nước sô đa, nước ngọt; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến hỗ trợ giới thiệu các nhà đầu tư đến các doanh nghiệp/người khởi nghiệp có nhu cầu về vốn.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tái bảo hiểm; dịch vụ tài chính; quản lý tài sản; bảo hiểm ytế; dịch vụ ngân hàng; bất động sản.

Nhóm 41: Huấn luyện đào tạo; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức sự kiện không nhằm mục đích thương mại; xuất bản sách; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; cung cấp video trực tuyến không được tải xuống (youtube).

---

(210) **4-2023-29372**

(540)

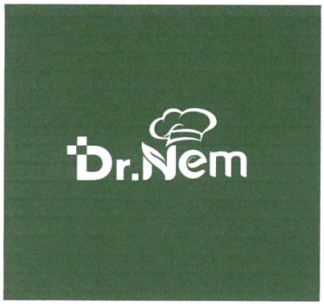

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.14; 9.7.19; 24.13.1; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TRẦN THỊ LIÊN (VN)
Ấp Phước Hòa, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thảo dược; thực phẩm dinh dưỡng [thực phẩm chức năng].

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; trà; gia vị; hạt nêm; nước xốt (gia vị khác).

---

(210) **4-2023-29373**

(540)

PHOTO TIME

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Hồng cánh sen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SUNG GA VINA (VN)
39 Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị phân phối vé; thiết bị phân phát vé; thiết bị phân phối phiếu.

---

(210) **4-2023-29374**

(540)

YOYO

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỨC KHỎE QUỐC TẾ IFH (VN)
Số 4, đường số 6, khu dân cư Hiệp Thành 3, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mì ăn liền, phở ăn liền, cháo ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền.

---

(210) **4-2023-29375**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, cam, đen, trắng.
(731) NGUYỄN Ý NHẠC (VN)
Thôn Bình Sơn, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định
(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán lương thực thực phẩm, hàng nông sản, đồ uống, tổ yến, yến sào.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện về văn hóa, thể thao và giải trí; tổ chức sự kiện biểu diễn nghệ thuật; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ giáo dục và đào tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống mang đi do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê giải khát; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-29378**

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

GMG

GET ME GORGEOUS

(731) FUSION BEAUTY CO., LTD. (TW)
1 F., No. 14, Xinping Rd., South Dist., Tainan City 702026, Taiwan

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm che khuyết điểm.

---

(210) **4-2023-29379**

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

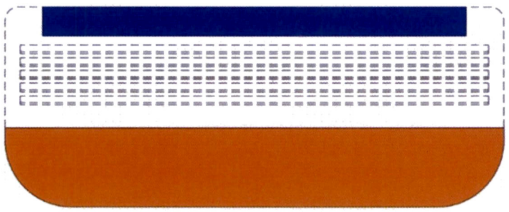

(531) 25.5.25; 25.7.3; 26.4.2; 26.4.9; 26.11.8

(591) Da cam, xanh da trời, xám đen.

(731) THE GILLETTE COMPANY LLC (US)
One Gillette Park, Boston, Massachusetts 02127, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 08: Dao cạo và lưỡi dao cạo; đầu có chứa lưỡi dao cạo có thể thay thế; hộp đựng dao cạo.

---

(210) **4-2023-29380**

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

Manna-Gro

(731) CHELSEA Y. CHAE (US)
P.O. BOX 256626, Honolulu Hawaii 96825, United States of America

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Chất điều hòa dùng cho mục đích nông nghiệp; chất điều hòa đất dùng cho mục đích làm vườn.

---

(210) **4-2023-29381**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Songmont

(731) DONGGUAN TONGJIA TRADE CO., LTD (CN)
Room 710, No. 195, Houjie Section, Guantai Road, Houjie, Dongguan City, CHINA

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 18: Dây dắt chó bằng da thuộc; túi cầm tay cho phụ nữ; túi xách tay; túi du lịch; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; vali.

---

(210) **4-2023-29382**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Mider

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Thôn Lại Thượng, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất; thắt lưng thời trang.

---

(210) **4-2023-29383**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Manna

(731) MORINAGA & CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung lexithin dùng cho ăn kiêng; chiết xuất sữa ong chúa cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; collagen dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm từ khoáng chất; thực phẩm cho em bé; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; bánh bích qui cho em bé; kẹo, có chứa thuốc; kẹo cao su cho mục đích y tế; rađi dùng cho mục đích y tế; khí gaz dùng cho mục đích y tế; chất dẫn hoá học dùng làm điện cực để ghi điện tim; tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo; chất tẩy uế; dung dịch dùng cho kính áp tròng; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật; chế phẩm làm trong sạch không khí; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chế phẩm diệt động vật có hại; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; băng dính dùng cho y tế; chất mài mòn dùng trong nha khoa; tã lót cho thú cưng; trà giảm cân cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-29384**

(540)

マンナ
Manna

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) MORINAGA & CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung lexithin dùng cho ăn kiêng; chiết xuất sữa ong chúa cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; collagen dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm từ khoáng chất; thực phẩm cho em bé; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; bánh bích qui cho em bé; kẹo, có chứa thuốc; kẹo cao su cho mục đích y tế; rađi dùng cho mục đích y tế; khí gaz dùng cho mục đích y tế; chất dẫn hoá học dùng làm điện cực để ghi điện tim; tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo; chất tẩy uế; dung dịch dùng cho kính áp tròng; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật; chế phẩm làm trong sạch không khí; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chế phẩm diệt động vật có hại; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; băng dính dùng cho y tế; chất mài mòn dùng trong nha khoa; tã lót cho thú cưng; trà giảm cân cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-29385**

(540)

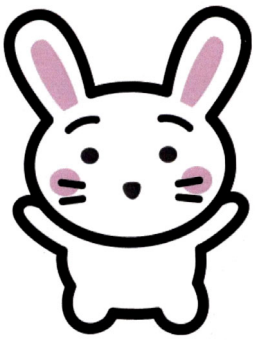

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 3.5.1; 3.5.24

(591) Đen, trắng, hồng.

(731) MORINAGA & CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung lexithin dùng cho ăn kiêng; chiết xuất sữa ong chúa cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; collagen dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm từ khoáng chất; thực phẩm cho em bé; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; bánh bích qui cho em bé; kẹo, có chứa thuốc; kẹo cao su cho mục đích y tế; rađi dùng cho mục đích y tế; khí gaz dùng cho mục đích y tế; chất dẫn hoá học dùng làm điện cực để ghi điện tim; tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo; chất tẩy uế; dung dịch dùng cho kính áp tròng; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật; chế phẩm làm trong sạch không khí; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chế phẩm diệt động vật có hại; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; băng dính dùng cho y tế; chất mài mòn dùng trong nha khoa; tã lót cho thú cưng; trà giảm cân cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-29386**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.1.25
(591) Vàng.
(731) MORINAGA & CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung lexithin dùng cho ăn kiêng; chiết xuất sữa ong chúa cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; collagen dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm từ khoáng chất; thực phẩm cho em bé; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; bánh bích qui cho em bé; kẹo, có chứa thuốc; kẹo cao su cho mục đích y tế; rađi dùng cho mục đích y tế; khí gaz dùng cho mục đích y tế; chất dẫn hoá học dùng làm điện cực để ghi điện tim; tinh dịch dùng để thụ tinh nhân tạo; chất tẩy uế; dung dịch dùng cho kính áp tròng; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật; chế phẩm làm trong sạch không khí; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; chế phẩm diệt động vật có hại; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; băng dính dùng cho y tế; chất mài mòn dùng trong nha khoa; tã lót cho thú cưng; trà giảm cân cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-29387**

(540)

HIMALAYA
PINKSALT

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 26.3.2
(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; nước thơm dưỡng thể; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); kem làm trắng răng; chế phẩm súc miệng và súc họng, không chứa thuốc; chế phẩm tẩy, rửa răng không chứa thuốc; gel đánh

răng [chế phẩm đánh răng]; chất tẩy trắng/làm trắng răng dạng gel; gel làm trắng răng; miếng dán/miếng cao làm trắng răng; nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt.

---

(210) **4-2023-29388**

(540)

NANOISO9

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN ĐẠI CƯỜNG (VN)
Thôn Hiển Lộc, xã Duy Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn dầu; sơn phủ; sơn lót; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2023-29391**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, đen, trắng.
(731) VŨ TIẾN DŨNG (VN)
NO06 LK4 khu đất dịch vụ 20AB, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh cho người; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2023-29392**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 2.1.2; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN ĐĂNG HIẾU (VN)
CHCC số 1006 34T khu ĐTM Trung Hoà - Nhân Chính, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ billiards; dịch vụ trò chơi điện tử; khu vui chơi trong nhà.

---

(210) **4-2023-29393**

(540)

VINPEARL
HON TRE

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.3.1; 26.15.15
(591) Vàng kim, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL (VN)
Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê văn phòng, kiốt, nhà phố thương mại (shophouse), cửa hàng bán lẻ, trung tâm thương mại (bất động sản).

---

(210) **4-2023-29395**

(540)

PLUSONE
PAINT COLOR WORLD

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, xanh tím than, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2023-29396**

(540)

Thiên Hậu Clinic

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA - NHÀ HỘ SINH THIÊN HẬU (VN)
Số 292 Nguyễn Thị Tú, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ hộ sinh; dịch vụ trị liệu; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2023-29398**

(540)

PANDO

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.12; 25.7.5; 26.5.3; 26.5.4
(591) Vàng nghệ, đỏ đô.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIA CÔNG TIẾN AN (VN)
A1/30D ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Dép lê dùng khi tắm; giầy đá bóng; giầy tập thể dục; dép đi trong nhà; dép; giầy thể thao.

---

(210) **4-2023-29399**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ĐÔNG LẠNH HỒNG PHÚC (VN)
Tổ 3, khu Hồng Phong, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Mua bán và phân phối các sản phẩm bao gồm: thực phẩm đông lạnh và bánh các loại.

---

(210) **4-2023-29400**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ĐÔNG LẠNH HỒNG PHÚC (VN)
Tổ 3, khu Hồng Phong, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Mua bán và phân phối các sản phẩm bao gồm: thực phẩm đông lạnh và bánh các loại.

---

(210) **4-2023-29401**

(540)

SOCOPRO

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM VĨNH HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô 129, 130, 131A khu công nghiệp Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; nhôm; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ.

Nhóm 35: Mua bán: phụ kiện ngũ kim, thiết bị vệ sinh, thanh nhôm định hình.

---

(210) **4-2023-29402**

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

SOICO

(731) CÔNG TY TNHH NHÔM VĨNH HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô 129, 130, 131A khu công nghiệp Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; nhôm; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; khung của bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ.

Nhóm 35: Mua bán: phụ kiện ngũ kim, thiết bị vệ sinh, thanh nhôm định hình.

---

(210) **4-2023-29403**

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

SOCOPROF

(731) CÔNG TY TNHH NHÔM VĨNH HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô 129, 130, 131A khu công nghiệp Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; nhôm; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ.

Nhóm 35: Mua bán: phụ kiện ngũ kim, thiết bị vệ sinh, thanh nhôm định hình.

---

(210) **4-2023-29404**

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

SOUCO

(731) CÔNG TY TNHH NHÔM VĨNH HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô 129, 130, 131A khu công nghiệp Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; nhôm; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ.

Nhóm 35: Mua bán: phụ kiện ngũ kim, thiết bị vệ sinh, thanh nhôm định hình.

---

(210) **4-2023-29405**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

SOBCO

(731) CÔNG TY TNHH NHÔM VĨNH HƯNG VIỆT NAM (VN)
Lô 129, 130, 131A khu công nghiệp Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 06: Cửa xếp bằng kim loại; nhôm; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ.

Nhóm 35: Mua bán: phụ kiện ngũ kim, thiết bị vệ sinh, thanh nhôm định hình.

---

(210) **4-2023-29406**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 24.17.5; 24.17.8

enabot

(731) WEHOME TECHNOLOGY COMPANY LIMITED (CN)
Room 12A, Kiu Fu Commercial Building, 300 Lockhart Road, Wan Chai, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Rô-bốt hiện diện từ xa; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; thiết bị điện tử giám sát trẻ nhỏ; người máy giám sát an ninh; camera kỹ thuật số; webcam (máy quay hình có kết nối internet); thiết bị âm thanh.

---

(210) **4-2023-29407**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

InnoVib

(731) VIBRO TECHNOLOGIES & ENGINEERING PTE LTD (SG)
60 Ubi Crescent #01-05 Singapore (408569)

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thử nghiệm chức năng máy móc; dịch vụ nền tảng [paas]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ thử nghiệm chức năng của thiết bị và dụng cụ; dịch vụ kiểm nghiệm linh kiện; dịch vụ cung cấp trực tuyến các ứng dụng dựa trên web (ứng dụng web).

---

(210) **4-2023-29408**

(540)

WiSysPro

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.4; 26.4.18
(731) VIBRO TECHNOLOGIES & ENGINEERING PTE LTD (SG)
60 Ubi Crescent #01-05 Singapore (408569)
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thử nghiệm chức năng máy móc; dịch vụ nền tảng [paas]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ thử nghiệm chức năng của thiết bị và dụng cụ; dịch vụ kiểm nghiệm linh kiện; dịch vụ cung cấp trực tuyến các ứng dụng dựa trên web (ứng dụng web).

---

(210) **4-2023-29409**

(540)

EPUT
Best and more

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 1.15.23; 15.9.18; 26.15.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm, tím.
(731) PHẠM THỊ HOAN (VN)
Tổ 19, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện, pin điện, cho xe cộ, bình ắc quy, bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ, bộ dây điện cho xe ô tô, trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện, camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ, cảm biến đỗ xe dùng cho xe cộ, máy điều nhiệt dùng cho xe cộ, thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ], đèn dùng cho xe cộ, bóng đèn tín hiệu chỉ hướng dùng cho xe cộ, thiết bị điều hòa không khí dùng cho xe cộ, thiết bị sưởi dùng cho xe cộ, thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ, đèn định vị dùng cho xe cộ, xe đạp, xe máy, xe ô tô, phụ tùng xe cộ, đèn hiệu báo lùi cho xe cộ, van cho lốp xe cộ, gương chiếu hậu, cửa cho xe cộ, bánh xe cộ động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ, thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-29410**

(540)

LOTUS GARDEN HOTEL

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) NGUYỄN TUẤN DƯƠNG (VN)
Lô 32 TT1, khu đô thị thành phố Giao Lưu, phường cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-29411**

(540)

Siimii

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TMDV SHINY (VN)
Số nhà 99B, ngõ 45 đường Vũ Văn Hiếu, tổ 7 khu 6, phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-29412**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 3.9.24; 6.1.2; 6.3.5; 26.1.1; 26.3.2
(591) Đỏ, xanh dương, xanh lá, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH MAI THỊ TUYẾT NHUNG (VN)
840 Trường Chinh, tổ 01, phường Chi Lăng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2023-29413**

(540)

Malian 玛莉安

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(731) GUANGZHOU MALIAN COSMETICS CO., LTD. (CN)
Rm 11, Zibian West St., No.43 Shiliuqiao Rd, Sanyuanli, Baiyun Dist., Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Móng (tay, chân) giả; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ đánh bóng móng tay, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; bộ dụng cụ làm móng; dụng cụ uốn lông mi; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; nùi bông để thoa phấn; bút chải lông mày; chổi lông trang điểm; cọ đánh phấn mắt; cọ chải lông mi.

---

(210) **4-2023-29415**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.7; 2.3.16; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIFE INVEST GLOBAL (VN)
Tầng 2, tòa nhà Trung Yên 1, khu đô thị Trung Yên, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa, thể thao); tổ chức các cuộc thi sắc đẹp, hoa khôi, hoa hậu; tổ chức và điều khiển chương trình biểu diễn thời trang, nghệ thuật; câu lạc bộ nhằm mục đích giải trí, giáo dục; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

---

(210) **4-2023-29416**

(540)

LETO

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH IEK ĐÔNG NAM Á (VN)
Phòng 23, tầng 2, tòa nhà Hado Airport Building, số 2 đường Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; thiết bị chuyển mạch di động [điện]; bộ giảm áp [điện]; bộ chuyển mạch định thời gian tự động; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2023-29417**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.5.20; 15.7.1; 16.1.11; 24.3.7; 24.17.3; 24.17.24
(731) HỘ KINH DOANH NUÔI VÀ CHẾ BIẾN YẾN SÀO TỨ THIÊN BÌNH THUẬN (VN)
91 Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; súp yến.

---

(210) **4-2023-29418**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.8; 26.5.1
(591) Vàng, trắng, xanh mực, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH GREEN PHARMEDIC (VN)
223 Bùi Điền, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo bệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thuốc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử các sản phẩm: thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng, thuốc.

---

(210) **4-2023-29419**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.7; 2.3.16; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) VÕ VIỆT CHUNG (VN)
1/9 đường 18 Ấp Hậu, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; sản xuất các chương trình phát thanh truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; trình diễn các buổi diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2023-29420**

(540)

OSâm

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, đen.
(731) LÊ QUANG DŨNG (VN)
1416-1418 Võ Văn Kiệt, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; chế phẩm thực vật sử dụng như chất thay thế cà phê.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống tăng lực (đồ uống không cồn); nước mát thảo mộc (đồ uống không cồn); chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2023-29421**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIỆT THANH PHONG (VN)
Số 54-56 Hàng Đường, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu và phân phối các sản phẩm: mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm chăm sóc tóc, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, nước hoa, dầu gội đầu, sữa tắm, kem dưỡng thể, kem dưỡng da, kem đánh răng, bàn chải đánh răng, chỉ nha khoa, nước súc miệng, tăm nước, nước xịt thơm miệng, son môi, mặt nạ dưỡng da, sữa rửa mặt, nước tẩy trang, kem dưỡng mắt, chì kẻ mày, chì kẻ môi, thực phẩm cho em bé, quần tã trẻ em, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng, chế phẩm vitamin, miếng dán bổ sung vitamin, dung dịch vệ sinh phụ nữ, đồ dùng cho mục đích gia dụng (xoong nồi, chảo, bát, đĩa, dao, thớt), chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng, bia, rượu, trà, sữa, cà phê, ca cao, ngũ cốc, bánh kẹo, gia vị, hạt đã chế biến, đồ uống không có cồn, nước uống có ga, nước ép hoa quả, dầu thực vật, thức ăn cho chó, thức ăn cho mèo, đồ chơi cho chó mèo.

---

(210) **4-2023-29422**

(540)

Bonheur Cosmetics

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) VŨ TIẾN DŨNG (VN)
Tập thể viện bảo vệ thực vật, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; son môi; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-29423**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) VŨ TIẾN DŨNG (VN)
Tập thể viện bảo vệ thực vật, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; quần áo may sẵn; giày [trang phục]; dép [trang phục]; tất; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2023-29424**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

FIH
ROBOTICS

(731) FIH CO., LTD (TW)
No. 4, Minsheng St., Tucheng Dist., New Taipei City 230644, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Người máy công nghiệp; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; cánh tay rô-bốt dùng cho mục đích công nghiệp; máy phân loại vật liệu tái chế; máy phân tách vật liệu tái chế; máy phân tách chất thải và rác; máy xử lý rác; thiết bị xử lý rác; máy xử lý chất thải; thiết bị xử lý chất thải (máy móc).

Nhóm 09: Rô-bốt hiện diện từ xa; thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần cứng máy tính; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng điện thoại di động, có thể tải về; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; bộ cảm biến để xác định vị trí.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; tu sửa máy móc; phục hồi lại máy móc bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; phục hồi lại máy móc động cơ bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.
Nhóm 42: Tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực sản xuất máy móc; nghiên cứu về cơ khí; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; thiết kế công nghiệp; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế phần mềm điều hành hệ thống.

---

(210) **4-2023-29425**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

(531) 26.4.5; 26.4.6

(591) Xanh dương, xanh lá cây.

RePV

(731) REPV TECH, INC. (TW)
No. 5, Aly. 9, Ln. 112, Sec. 2, Zhongxing Rd., Zhudong Township, Hsinchu County 310, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 17: Màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; màng cách điện, cách nhiệt; tấm viscô không dùng để bao gói.

---

(210) **4-2023-29426**

(540)

PIFUDE

PFD

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.2; 26.1.18

(731) TA HSUAN ENTERPRISE CO. (TW)
1 F., No. 17, Aly. 141, Ln. 56, Guo'an St., Haidian Vil., Annan Dist., Tainan City 70950, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; bộ chế hòa khí; pít-tông [bộ phận của máy hoặc động cơ]; vòng găng pít-tông; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; đầu xi lanh cho động cơ.

---

(210) **4-2023-29427**

(540)

YFYJUPITER

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(731) YFY JUPITER LIMITED (CN)
15th Floor, Yen Sheng Centre, 64 Hoi Yuen Road, Kwun Tong, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Thiết kế vật liệu bao gói và đóng gói; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế danh thiếp.

---

(210) **4-2023-29428**

(540)

Elextra

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FASTER VIỆT NAM (VN)
Số 38 ngõ 249 đường Thạch Bàn, tổ 5, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nấu ăn không dùng điện; chảo không dùng điện; bộ nồi nấu không dùng điện; thùng đựng gạo; thùng rác; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2023-29429**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FASTER VIỆT NAM (VN)
Số 38 ngõ 249 đường Thạch Bàn, tổ 5, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện tủ bếp bằng kim loại; giá nâng hạ tủ bếp bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; thùng bằng kim loại; thùng đựng gạo bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy giặt; máy hút bụi.

Nhóm 09: Khóa thông minh; khóa vân tay và phụ kiện của chúng; khóa thẻ từ và phụ kiện của chúng.

Nhóm 11: Máy hút mùi; máy hút khói; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; vòi rửa bát; chậu rửa bát (gắn cố định); lò nướng; nồi chiên không dầu; lò vi sóng; chảo dùng điện; máy sấy bát đĩa; ấm đun nước dùng điện; máy pha cà phê dùng điện; nồi nấu dùng điện; tủ lạnh; bếp điện; bếp từ; van điều chỉnh mức trong bình chứa, trong thùng chứa; vòi của ống dẫn (đầu vặn vòi nước); hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị và hệ thống thông gió (điều hoà không khí); thiết bị và dụng cụ để nấu nướng, dùng điện; bếp gas; thiết bị lọc khí gas; cái đánh lửa dùng cho bếp ga; ống dẫn ga dùng cho bếp gas; phụ tùng điều chỉnh và an toàn cho thiết bị dùng gas; dụng cụ nấu nướng dùng điện; dụng cụ và thiết bị nấu nướng, dùng điện; quạt gió (dùng để điều hoà không khí); thiết bị và máy làm sạch không khí.

Nhóm 20: Phụ kiện tủ bếp (giá xoong nồi, giá gia vị, giá dao thớt, giá để bát đĩa); giá treo đồ; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá đồ đạc.

---

(210) **4-2023-29430**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) ZHEJIANG RAINBOW CENTURY TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1101-1, Eastern Building, Zancheng Center, Shangcheng District, Hangzhou 310008 Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện, cho xe cộ; bình ắc quy; nguồn cấp điện di động (pin điện có thể sạc lại được); pin điện; bộ đảo điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

---

(210) **4-2023-29431**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VAQUARIUS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẢO HƯNG (VN)
Đường 379B, thôn Đan Nhiễm, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh của khách sạn; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; quảng cáo; marketing; nghiên cứu thị trường; quan hệ công chúng; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ kinh doanh siêu thị cụ thể là mua bán thịt, cá, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, gạo, cà phê, chè, ca cao, nước xốt, gia vị, động vật sống, rau và quả tươi, hạt giống, cây, thức ăn cho động vật, xúc xích, bánh kẹo, kem, ngũ cốc, bột mì, lúa mì, đồ gia dụng như nồi cơm điện, lò vi sóng, máy nướng bánh và thịt, bếp ga, bếp từ, nồi lẩu, quạt điện, máy ép hoa quả, máy xay thịt, bình đun nước, máy sấy tóc, bàn là, tủ lạnh, máy sấy, máy hút mùi, máy hút bụi, đèn, bình tắm nóng lạnh, ti vi, điện thoại, phụ kiện điện thoại, máy tính, đầu đọc đĩa dvd và phụ kiện kèm theo, loa và phụ kiện kèm theo, máy điều hòa không khí, bàn, ghế, giường, tủ, chăn, ga, gối, đệm, khăn mặt, khăn tắm, mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, văn phòng phẩm, chất tẩy rửa, hóa chất dùng cho nông nghiệp, phân bón, thuốc nhuộm tóc, nước hoa, xà phòng, bột giặt, kem đánh răng, bàn chải, dao cạo, tông đơ điện, lược, gương, nước khoáng, nước giải khát, nước uống không có cồn, bia, rượu, thuốc lá, diêm, bật lửa, thiết bị tập thể dụng, đồ chơi, thảm, chiếu, giấy dán tường, phụ kiện thời trang, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, túi xách, đồng hồ, đồ trang sức, đồ trang trí bằng sứ, đồ gốm cho mục đích gia dụng, dụng cụ nhà bếp, bát, đĩa, đũa, thìa, nồi, chảo, dao, kéo, chai, lọ, cốc, chén, thùng, chậu, xô, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, dụng cụ mỹ phẩm, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, dụng cụ dùng để vệ sinh, dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công).

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản, định giá bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở (căn hộ); dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản: thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; dịch vụ bất động sản; kinh doanh bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ làm kín công trình; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi công viên vui chơi giải trí, rạp xiếc, vườn thú, phòng trưng bày nghệ thuật và bảo tàng; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; chăm sóc bãi cỏ.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng cuộc gọi thầu; tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng đề nghị mời thầu [rfps]; dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ chuyển nhượng tài sản [dịch vụ pháp lý]; phục vụ quy trình pháp lý; dịch vụ bảo vệ.

---

(210) **4-2023-29432**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VAQUARIUS CITY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẢO HƯNG (VN)
Đường 379B, thôn Đan Nhiễm, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh của khách sạn; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ cố vấn quan lý kinh doanh; quảng cáo; marketing; nghiên cứu thị trường; quan hệ công chúng; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ kinh doanh siêu thị cụ thể là mua bán thịt, cá, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, gạo, cà phê, chè, ca cao, nước xốt, gia vị, động vật sống, rau và quả tươi, hạt giống, cây, thức ăn cho động vật, xúc xích, bánh kẹo, kem, ngũ cốc, bột mì, lúa mì, đồ gia dụng như nồi cơm điện, lò vi sóng, máy nướng bánh và thịt, bếp ga, bếp từ, nồi lẩu, quạt điện, máy ép hoa quả, máy xay thịt, bình đun nước, máy sấy tóc, bàn là, tủ lạnh, máy sấy, máy hút mùi, máy hút bụi, đèn, bình tắm nóng lạnh, ti vi, điện thoại, phụ kiện điện thoại, máy tính, đầu đọc đĩa dvd và phụ kiện kèm theo, loa và phụ kiện kèm theo, máy điều hòa không khí, bàn, ghế, giường, tủ, chăn, ga, gối, đệm, khăn mặt, khăn tắm, mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, văn phòng phẩm, chất tẩy rửa, hóa chất dùng cho nông nghiệp, phân bón, thuốc nhuộm tóc, nước hoa, xà phòng, bột giặt, kem đánh răng, bàn chải, dao cạo, tông đơ điện, lược, gương, nước khoáng, nước giải khát, nước uống không có cồn, bia, rượu, thuốc lá, diêm, bật lửa, thiết bị lập thể dụng, đồ chơi, thảm, chiếu, giấy dán tường, phụ kiện thời trang, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, túi xách, đồng hồ, đồ trang sức, đồ trang trí bằng sứ, đồ gốm cho mục đích gia dụng, dụng cụ nhà bếp, bát, đĩa, đũa, thìa, nồi, chảo, dao, kéo, chai, lọ, cốc, chén, thùng, chậu, xô, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, dụng cụ mỹ phẩm, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, dụng cụ dùng để vệ sinh, dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao lác thủ công).

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản, định giá bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở (căn hộ); dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; dịch vụ bất động sản; kinh doanh bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ làm kín công trình; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi công viên vui chơi giải trí, rạp xiếc, vườn thú, phòng trưng bày nghệ thuật và bảo tàng; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh chăm sóc bãi cỏ.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng cuộc gọi thầu; tư vấn pháp lý trong việc đáp ứng đề nghị mời thầu [rfps]; dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ chuyển nhượng tài sản [dịch vụ pháp lý]; phục vụ quy trình pháp lý; dịch vụ bảo vệ.

---

(210) **4-2023-29434**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.16; 26.1.1
(591) Xanh dương, vàng, đỏ, trắng.
(731) ĐỖ THỊ HỒNG (VN)
123 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng bún chả; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2023-29435**

(540)

AOTELE

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CHENGDU OTTNO COMMERCIAL MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Nos. 1001 and 1005, 10th Floor, No. 1577, Middle Section of Tianfu Avenue, Chengdu High-Tech Zone, China (Sichuan) Pilot Free Trade Zone, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo hiển thị cho người khác; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn tổ chức và quản trị kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cố vấn điều hành kinh

doanh; đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy vi tính; tìm kiếm nguồn tài trợ; bán lẻ bán buôn dược phẩm; trưng bày sản phẩm để bán.

---

(210) **4-2023-29436**

(540)

Gà Bông Lúa

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.3; 3.7.24; 5.3.20; 5.7.3; 5.13.1; 6.1.2
(731) PHÙNG VĂN NGỌC (VN)
29 phố Cầu Mới, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt gà.

---

(210) **4-2023-29437**

(540)

반 BAN-DARAN

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh rêu đậm, đỏ tươi, trắng.
(731) JINU INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
605, IT Premier tower, 88 Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Quả hạnh nhân đã chế biến; chất phết lên bánh bằng hoa quả; kim chi; mứt nhão; gà hầm sâm (samgyetang); xúc xích; dầu thực vật; dầu vừng có thể ăn được; dầu có thể ăn được dùng để nấu ăn; dầu ăn; rong biển đã qua chế biến; tảo bẹ đã qua chế biến; tảo tía được sấy khô; rong biển được sấy khô; bột rong biển dùng làm thực phẩm; rong biển làm thực phẩm; rong biển đóng hộp dùng cho bữa ăn; rong biển đã qua bảo quản; rong biển được hấp chín; chả cá.

Nhóm 30: Mì sợi; bánh bao đông lạnh; mì đông lạnh; cháo đậu đỏ; cháo làm từ rau; bún chưa được nấu chín; mỳ udon; cơm ăn liền; mỳ ăn liền; cháo bí đỏ; ruột bánh mỳ; bánh gạo (tteokbokki); xốt đậu nành; ớt đỏ dạng sệt (gia vị); đậu nành dạng sệt; tương trộn (samjang); tương ớt (gochujang); sốt tương đen (chunjang); gia vị; xốt [gia vị].

Nhóm 32: Đồ uống trái cây cô đặc; đồ uống được làm từ hoa quả và trái cây; nước sinh tố hoa quả; đồ uống được làm từ nước hoa quả cô đặc; đồ uống có hương vị trái cây; đồ uống làm từ trái cây ướp lạnh; bia; nước suối; đồ uống không chứa cồn; đồ uống chứa vitamin (đồ uống không dùng cho mục đích y tế); nước sinh tố; đồ uống được làm từ gạo; đồ uống được làm từ lô hội; nước ép lô hội; nước tăng lực (đồ uống không dùng cho mục đích y tế); nước ép cốt chanh; đồ uống thể thao có chứa chất điện giải (đồ uống không dùng cho mục đích y tế); đồ uống được chế biến từ rau hoặc trái cây; nước ngọt; đồ uống không chứa cồn có hương vị cà phê.

---

(210) **4-2023-29438**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15
(591) Xanh tím than, vàng nghệ, trắng.
(731) JINU INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
605, IT Premier tower, 88 Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Quả hạnh nhân đã chế biến; chất phết lên bánh bằng hoa quả; kim chi; mứt nhão; gà hầm sâm (samgyetang); xúc xích; dầu thực vật; dầu vừng có thể ăn được; dầu có thể ăn được dùng để nấu ăn; dầu ăn; rong biển đã qua chế biến; tảo bẹ đã qua chế biến; tảo tía được sấy khô; rong biển được sấy khô; bột rong biển dùng làm thực phẩm; rong biển làm thực phẩm; rong biển đóng hộp dùng cho bữa ăn; rong biển đã qua bảo quản; rong biển được hấp chín; chả cá.

Nhóm 30: Mì sợi; bánh bao đông lạnh; mì đông lạnh; cháo đậu đỏ; cháo làm từ rau; bún chưa được nấu chín; mỳ udon; cơm ăn liền; mỳ ăn liền; cháo bí đỏ; ruột bánh mỳ; bánh gạo (tteokbokki); xốt đậu nành; ớt đỏ dạng sệt (gia vị); đậu nành dạng sệt; tương trộn (samjang); tương ớt (gochujang); sốt tương đen (chunjang); gia vị; xốt [gia vị].

Nhóm 32: Đồ uống trái cây cô đặc; đồ uống được làm từ hoa quả và trái cây; nước sinh tố hoa quả; đồ uống được làm từ nước hoa quả cô đặc; đồ uống có hương vị trái cây; đồ uống làm từ trái cây ướp lạnh; bia; nước suối; đồ uống không chứa cồn; đồ uống chứa vitamin (đồ uống không dùng cho mục đích y tế); nước sinh tố; đồ uống được làm từ gạo; đồ uống được làm từ lô hội; nước ép lô hội; nước tăng lực (đồ uống không dùng cho mục đích y tế); nước ép cốt chanh; đồ uống thể thao có chứa chất điện giải (đồ uống không dùng cho mục đích y tế); đồ uống được chế biến từ rau hoặc trái cây; nước ngọt; đồ uống không chứa cồn có hương vị cà phê.

---

(210) **4-2023-29439**

(540)

KUMISAI

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY HOÀNG LIÊN (VN)
Nhà A14, ngõ 3/10 đường Liên Cơ, phường cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe quét rác; xe đẩy tay để làm sạch; xe ôtô chở rác; xe tải tưới đường; xe cứu hộ.

---

(210) **4-2023-29440**

(540)

precatch

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) MEIZHAI (XIAMEN) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
A-11, Unit 3, 8/F, Xiamen International Shipping Center, No.97, Xiangyu Rd., FTZ Dist., Fujian Province, Xiamen City, China.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 18: Ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; túi xách tay; túi du lịch; túi dết; bao (túi/bị/xắc); túi cho thể thao.

---

(210) **4-2023-29441**

(540)

miucatch

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) MEIZHAI (XIAMEN) TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
A-11, Unit 3, 8/F, Xiamen International Shipping Center, No.97, Xiangyu Rd., FTZ Dist., Fujian Province, Xiamen City, China.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 18: Ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; túi xách tay; túi du lịch; túi dết; bao (túi/bị/xắc); túi cho thể thao.

---

(210) **4-2023-29442**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.10

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THANH VŨ (VN)
142 Trần Nhân Tông, xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 11: Đèn; bóng đèn; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bộ tích nhiệt; thiết bị tích nhiệt; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2023-29444**

(540)

KHÁCH SẠN HOÀNG KIỀU SAPA

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) ĐẶNG THÀNH TRUNG (VN)
Số 731 đường Điện Biên Phủ, tổ 5, phường Sapa, thị xã Sapa, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà trọ; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-29445**

(540)

PalmeCare

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP NAM PHÚ (VN)
Số 6, ngách 91/16, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-29446**

(540)

ir HỌC TIẾNG ANH
IRIS ENGLISH Vững từ gốc

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN IRIS (VN)
31 Lê Đình Lý, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; giáo dục mầm non.

---

(210) **4-2023-29447**

(540)

ELNIDO

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) VŨ TIẾN DŨNG (VN)
Tập thể viện bảo vệ thực vật, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; son môi; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-29448**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Rise&Realize
RIIZE

(731) SM ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)
83-21, Wangsimni-ro, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Bản ghi video số, có thể tải về; tệp tin nhạc có thể tải về; tệp tin đa phương tiện có thể tải về; ứng dụng (phần mềm) điện thoại thông minh có thể tải về; xuất bản phẩm điện tử có thể tải về; phiếu giảm giá có thể tải về; vé có thể tải về; loa của điện thoại thông minh; kính râm; bao chuyên dụng cho điện thoại thông minh; đĩa ghi âm thanh; đĩa dvd chuyên về nhạc và buổi biểu diễn nhạc; vật lưu trữ điện tử chứa nhạc được ghi sẵn; đĩa dvd được ghi sẵn (không chứa nhạc); tai nghe; thiết bị và dụng cụ nghe nhìn, chạy điện; pin điện; bộ tai nghe không dây cho điện thoại; dây cáp sạc pin; phần cứng máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; kính áp tròng; mũ bảo hộ; điện thoại thông minh; thiết bị và dụng cụ quang học, trừ kính và thiết bị nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; thiết bị điều khiển điện; chương trình máy vi tính được ghi sẵn; phích cắm điện; mũ bảo hiểm; dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc; phim điện ảnh; thiết bị và dụng cụ để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; đồng hồ thông minh; thiết bị theo dõi chuyển động có thể đeo được; thiết bị choàng đầu tương tác thực tế ảo; kính thông minh; bao đựng chuyên dụng cho thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo, có chức năng giao tiếp và học tập để cung cấp trợ giúp và giải trí cho con người; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân.

---

(210) **4-2023-29449**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Rise&Realize
RIIZE

(731) SM ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)
83-21, Wangsimni-ro, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 14: Vòng móc chìa khóa bằng da [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; đồ trang sức cho giày; hoa tai; kim loại quý; cúp lưu niệm bằng kim loại quý; vòng đeo chìa khóa bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồng tiền xu lưu niệm bằng kim loại; vòng cổ [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; đồ trang sức; ghim cài trang sức; hộp đựng đồ trang sức; bao đựng đồ trang sức; đồng hồ; bộ phận của đồng hồ; vỏ đồng hồ; vỏ đồng hồ đeo tay [bộ phận của đồng hồ đeo tay]; đồ trang sức của phụ nữ; đồ trang sức gắn đá quý nhân tạo; đồ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; đồng hồ để bàn; đá quý; đá bán quý.

---

(210) **4-2023-29450**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Rise&Realize
RIIZE

(731) SM ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)
83-21, Wangsimni-ro, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Chất dính cho mục đích gia đình (trừ mục đích văn phòng); đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; vật liệu để nặn; văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; sách; tranh vẽ; tác phẩm thư pháp in sẵn; giấy dính; bìa bọc hộ chiếu; ấn phẩm in sẵn; ảnh chụp [in sẵn]; giấy; biểu ngữ bằng giấy; hộp giấy; khăn giấy; đồ trang trí bằng giấy cho buổi tiệc; xuất bản phẩm in sẵn; màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; giấy bạc; túi nhựa để bao gói; giấy bromua (ảnh).

---

(210) **4-2023-29451**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Rise&Realize
RIIZE

(731) SM ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)
83-21, Wangsimni-ro, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo chơi gôn; miếng lót bên trong giày; quần áo lót; ca vát; quần áo leo núi; mũ; mũ lưỡi trai là đồ đội đầu; quần áo chống thấm nước; khăn quàng cổ ngăn gió; trang phục che mặt mùa đông; quần áo bơi; dải băng buộc đầu để thấm hút mồ hôi [trang phục]; khăn quàng cổ; quần áo thể thao; đồ đi ở chân; tất; áo choàng (trừ trang phục chuyên dụng cho thể thao và trang phục truyền thống hàn quốc); quần áo; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục]; trang phục truyền thống hàn quốc (hanbok).

---

(210) **4-2023-29452**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Rise&Realize
RIIZE

(731) SM ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)
83-21, Wangsimni-ro, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; găng tay đánh gôn; gậy đánh gôn; cần câu cá; dụng cụ câu cá; đồ chơi hành động; dây đeo cho người leo núi; thiết bị để làm trò ảo thuật; đồ chơi dùng dưới nước; trò chơi cờ; búp bê nhồi bông; đồ chơi bong bóng xà phòng; áo phao; thiết bị rèn luyện

hình thể; đồ chơi cho thú nuôi làm từ dây thừng; đồ chơi cho thú nuôi; trò chơi; đồ để chơi; búp bê; quả bóng bay để chơi; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-29453**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Rise&Realize
RIIZE

(731) SM ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)
83-21, Wangsimni-ro, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá sản phẩm dịch vụ; quản trị thương hiệu nhằm mục đích tiếp thị và xúc tiến thương mại; hoạt động văn phòng; tư vấn sự kiện nhằm mục đích thương mại và xúc tiến bán hàng; quản lý thương mại việc li-xăng hàng hóa và dịch vụ cho người khác; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, nhằm mục đích bán lẻ; đại lý xuất - nhập khẩu; hãng đại diện tài năng [quản lý kinh doanh việc biểu diễn của nghệ sĩ]; quản lý kinh doanh việc biểu diễn của nghệ sĩ; bán đấu giá trực tuyến; bán đấu giá qua mạng internet; đặt mua ấn phẩm trực tuyến cho người khác; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ [cho người khác] thông qua điều hành trung tâm mua sắm toàn diện trên internet; cho thuê máy bán hàng tự động; môi giới kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua bưu điện bằng viễn thông; trả lời điện thoại và xử lý tin nhắn [dùng cho chủ thuê bao vắng mặt]; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy vi tính; trung gian thương mại liên quan đến đặt hàng qua bưu điện bằng điện tín; bán lẻ do đại siêu thị cung cấp, cửa hàng bách hóa tổng hợp chuyên bán lẻ, và trung tâm mua sắm toàn diện trên internet chuyên về hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, sơn, chất tạo màu, thuốc nhuộm, mực dùng cho in, đóng dấu và khắc, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, nước hoa, tinh dầu, nhiên liệu và vật liệu thắp sáng, nến và bấc thắp sáng, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường, dụng cụ cầm tay, loại thủ công, điện thoại thông minh, tệp tin đa phương tiện có thể tải về, thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, kính râm, bộ điều khiển điện, máy và thiết bị nghe nhìn dùng điện, tai nghe, chương trình máy vi tính có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn, phần cứng máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, phích cắm [vật nối điện], mũ bảo hiểm, máy đánh nhịp (âm nhạc), đĩa DVD ghi sẵn (không chứa nhạc), phim điện ảnh [đã phơi sáng], máy móc và thiết bị y tế, thiết bị chiếu sáng, sưởi ấm, nấu ăn, làm lạnh, làm khô, thông khí, pháo hoa, kim loại quý và hợp kim của chúng, đồ trang sức, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giấy dính [văn phòng phẩm], băng dính dùng cho mục đích gia dụng (trừ mục đích văn phòng phẩm), giấy bạc [văn phòng phẩm], giấy, văn phòng phẩm, khăn giấy đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc trong nhà, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm] màng bằng chất dẻo để bao gói, vỏ bọc hộ chiếu, hộp bằng giấy, túi nhựa để đựng, đóng gói, đồ trang trí tiệc bằng giấy, ấn phẩm in sẵn, tranh vẽ, tác phẩm thư pháp, giấy bromua (dùng trong nhiếp ảnh), vật liệu để tạo hình, đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], sách, xuất bản phẩm dạng in sẵn, tác phẩm nghệ thuật làm từ đá, bê tông hoặc cẩm thạch, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, đồ dùng để trang điểm và làm sạch, vải dệt và vật liệu thay thế vải dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải viền, thảm, thảm chùi chân, chiếu và thảm trải sàn, thảm lót sàn, giấy dán tường (trừ loại bằng vải dệt), trò chơi, đồ chơi và vật để chơi, thiết bị trò chơi video, dụng cụ thể dục thể thao, đồ trang trí cây noel, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa), rau củ, trái cây được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín, cà phê, trà, ca cao, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh bột nhào, và bánh kẹo, kem ăn được, nước sốt (gia vị), gia vị, đá lạnh, nông sản, thuỷ sản, sản phẩm thu hoạch từ vườn và

lâm sản dạng thô và chưa qua chế biến, ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa qua chế biến, rau củ và trái cây tươi, thảo mộc tươi, hoa và cây trồng tự nhiên, thân củ, cây con và hạt giống để trồng, đồ uống, bia, rượu, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm; sản xuất phim quảng cáo.

---

(210) **4-2023-29454**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Rise&Realize
RIIZE

(731) SM ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)
83-21, Wangsimni-ro, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 38: Cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu hoặc thông tin trên internet; phát sóng qua radio, truyền hình và cáp; cấp quyền truy cập cho người dùng vào các nền tảng trên internet liên quan đến thông tin di động; cấp quyền truy cập vào cổng internet di động; truyền âm thanh và hình ảnh giữa các thiết bị viễn thông di động; cấp quyền truy cập vào đường dây nói chuyện, phòng nói chuyện và diễn đàn qua mạng internet di động; phát sóng internet không dây; truyền tin nhắn văn bản và video; vận hành tiện nghi phát sóng; truyền tin và phát sóng tương tác; truyền nhạc trực tuyến; cung cấp dịch vụ phòng nói chuyện hoặc bảng tin trực tuyến; cấp quyền truy cập vào cộng đồng ảo trực tuyến qua internet hoặc thiết bị di động; phát sóng qua internet; truyền phát chương trình truyền hình; cung cấp bảng tin nhằm truyền tin nhắn giữa những người dùng máy tính liên quan đến lĩnh vực giải trí hoặc giáo dục; cung cấp diễn đàn cộng đồng nhằm truyền tin nhắn giữa những người dùng máy tính liên quan đến lĩnh vực giải trí hoặc giáo dục; cung cấp phòng nói chuyện trực tuyến nhằm truyền tin nhắn giữa những người dùng máy tính liên quan đến lĩnh vực giải trí hoặc giáo dục; cung cấp bảng tin điện tử trực tuyến cho dịch vụ mạng xã hội dựa trên địa điểm (sns) [dịch vụ viễn thông]; truyền phát chương trình phát thanh; truyền phát và nhận âm thanh, hình ảnh, ảnh động và tĩnh, văn bản và dữ liệu; truyền phát chương trình truyền hình trả tiền; phát và cấp quyền truy cập viễn thông vào nội dung nghe nhìn được cung cấp bởi dịch vụ video theo yêu cầu qua internet; phát và cấp quyền truy cập viễn thông vào chương trình phim và truyền hình được cung cấp bởi dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp dịch vụ cổng thông tin ứng dụng điện thoại thông minh; cung cấp dịch vụ cổng viễn thông qua internet; truyền văn bản, hình ảnh, video qua ứng dụng điện thoại thông minh; cung cấp dịch vụ kênh thông tin cộng đồng chia sẻ ứng dụng điện thoại thông minh; truyền nội dung di động qua điện thoại thông minh; truyền nội dung truyền hình; truyền nội dung nghe nhìn theo dòng liên tục qua internet và mạng không dây; cho thuê thiết bị phát sóng.

---

(210) **4-2023-29455**

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Rise&Realize
RIIZE

(731) SM ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)
83-21, Wangsimni-ro, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí do ca sĩ biểu diễn; lên kế hoạch cho buổi biểu diễn; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cho thuê bản ghi âm; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá; dịch vụ bảo tàng; xuất bản sách; sắp xếp màn hình chiếu cho mục đích giải trí; câu lạc bộ người hâm mộ có bản chất là dịch vụ giải trí; thông tin giải trí và tiêu khiển; đào tạo nghệ sĩ; câu lạc bộ người hâm mộ liên quan đến nghệ sĩ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí cho phim điện ảnh, chương trình biểu diễn, kịch, nhạc hoặc giáo dục; cho thuê phim hoạt hình; cung cấp tiện nghi vui chơi giải trí; hướng dẫn giảng dạy về thanh nhạc; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; công viên giải trí; lập kế hoạch cho chương trình biểu diễn; dịch vụ nghệ sĩ giải trí; dịch vụ biểu diễn của nghệ sĩ giải trí; tổ chức chương trình biểu diễn giải trí; sắp xếp và tổ chức cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; sắp xếp và tổ chức hội thảo nhằm mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sắp xếp và tổ chức hội nghị nhằm mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sắp xếp và tổ chức triển lãm nhằm mục đích văn hóa hoặc giáo dục; hướng dẫn đào tạo; đặt chỗ cho buổi biểu diễn và sự kiện thể thao; đặt vé và giữ chỗ cho sự kiện giải trí, thể thao và văn hóa; đào tạo diễn xuất/hát/khiêu vũ; cho thuê đồ trang trí sân khấu; cho thuê thiết bị ghi âm và ghi hình; xuất bản ấn phẩm điện tử, không tải xuống được; nhiếp ảnh; thu thập và phát tán tin tức [phóng viên tin tức]; lựa chọn, phối âm và điều chỉnh nhạc (DJ); sáng tác nhạc; câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; tổ chức trình diễn thời trang nhằm mục đích giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; trình diễn các chương trình tạp kỹ; sản xuất nhạc; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; phòng thu âm; cung cấp tiện nghi giải trí; sáng tác ca khúc; dịch vụ kỹ thuật âm thanh cho các sự kiện; đạo diễn phim, trừ phim quảng cáo; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; phát hành phim; cung cấp phim, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(210) **4-2023-29456**

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

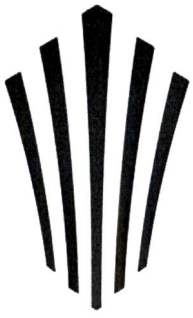

(531) 25.7.20; 26.5.1; 26.11.3; 26.11.7

(731) JIANGLING MOTORS CO., LTD. (CN)
No. 2111, Yingbin Middle Avenue, Nanchang County, Nanchang City, Jiangxi Province, P.R. China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe tải; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; xe thể thao; ô tô chở khách du lịch; ô tô buýt; xe kiểu nhà lưu động; bộ ghế nệm cho xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; lốp ô tô; phương tiện giao thông trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; phương tiện giao thông chạy điện; lốp cho bánh xe cộ; vỏ xe ô tô; khung gầm xe ô tô.

---

(210) **4-2023-29457**

(540)

Grand Avenue

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) JIANGLING MOTORS CO., LTD. (CN)
No. 2111, Yingbin Middle Avenue, Nanchang County, Nanchang City, Jiangxi Province, P.R. China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe tải; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; xe thể thao; ô tô chở khách du lịch; ô tô buýt; xe kiểu nhà lưu động; bộ ghế nệm cho xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; lốp ô tô; phương tiện giao thông trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; phương tiện giao thông chạy điện; lốp cho bánh xe cộ; vỏ xe ô tô; khung gầm xe ô tô.

---

(210) **4-2023-29465**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 2.1.1; 2.9.25; 5.3.20; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) ĐẶNG THỊ NGỌC HẠNH (VN)
377/41 Lê Quang Định, P05, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; phòng khám tâm lý; chăm sóc sức khoẻ; chăm sóc sức khỏe tâm thần; dịch vụ sức khỏe tâm thần; dịch vụ của chuyên gia tâm lý.

---

(210) **4-2023-29467**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) LÊ DUY THẾ (VN)
Thôn Lạc Điền, xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: phụ kiện nhà bếp và phòng tắm, cụ thể là móc treo quần áo bằng kim loại, gương soi (đồ đạc), giá (kệ) đựng chén bát, xoong nồi, giá (kệ) để chai, lọ và hộp đựng gia vị, giá để khăn bông, khăn tắm, vật dụng giữ giấy vệ sinh như móc inox để cài cuộn giấy vệ sinh, giá (kệ) bằng kính, giá để kem đánh răng và bàn chải, phễu thoát nước sàn bằng kim loại, ống đựng đũa, cây phơi đồ, giàn phơi đồ giặt bằng kim loại, vòi rửa chén bát, vòi hoa sen (thiết bị nhà tắm), vòi xịt nước trong nhà vệ sinh, chậu rửa chén bát bằng kim loại, bệ xí nhà vệ sinh, lavabo (bồn rửa mặt, rửa tay).

---

(210) **4-2023-29468**

(540)

HOMELUX

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VẬT TƯ MINH THÀNH (VN)
Số 2, tổ 21, cụm 3, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; nồi inox (không dùng điện); xoong inox (không dùng điện); kẹp gắp đá; đồ dùng cho mục đích gia dụng: bát (chén).

---

(210) **4-2023-29469**

(540)

LẨU TÔM BẦU BÀ NGOẠI ƠI
MỘT GÓC BÀ NGOẠI

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.9.14; 2.9.15; 11.3.18; 26.1.1

(591) Be, nâu.

(731) PHƯƠNG MẠNH LINH (VN)
Tổ 4 cụm 1, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống, do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán nước giải khát.

---

(210) **4-2023-29470**

(540)

QSCELL

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(731) PHẠM ĐĂNG CƯỜNG (VN)
Thôn Ngọc Trì, xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hoá mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2023-29471**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.3; 24.15.7; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng, đen, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VDATA VIỆT NAM (VN)
BT2-VT18, khu nhà ở Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Sạc pin cho xe điện.

---

(210) **4-2023-29472**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.5.1; 26.5.12; 26.7.25
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
L17-11, tầng 17, Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 31: Hạt giống cây trồng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: phân bón, hạt giống cây trồng.

---

(210) **4-2023-29473**

(540)

KERTILLAFR

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LINH HOA ANH (VN)
Số 2, ngõ 104, đường Phú Đô, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; nước hoa, tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-29474**

(540)

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.15.15; 26.1.1; 26.11.12; 26.13.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV ĐÔNG ĐÔNG (VN)
Hương lộ 11, khu phố Tân Xuân, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi- rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-29475**

(540)

I-ON HSATECH

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15
(591) Trắng, hồng, hồng nhạt, xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH I-ON HSATECH (VN)
67, tổ 6, khu 97, KP Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Nước ion kiềm; nước lọc [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước tinh khiết; đồ uống không có cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: nước lọc [đồ uống], nước khoáng [đồ uống], nước ion kiềm, nước tinh khiết, đồ uống không có cồn, nước uống có ga, nước giải khát bằng trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2023-29476**

(540)

LG CLINIC

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HAMIER VIỆT NAM (VN)
461 Bà Hạt, phường 08, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, tinh dầu, dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ giáo dục.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; chăm sóc sắc đẹp; thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2023-29478**

(540)

TONKIN LEGENDS
Heritage Awakening

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 1.15.24; 5.5.19; 5.5.21; 25.1.25
(591) Xanh dương đậm, xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) ĐỖ ĐỨC CHUNG (VN)
Tập thể X25, Bộ công an, tổ 2, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; du lịch.

---

(210) **4-2023-29479**

(540)

NAM ĐỊNH
ĐẤT VÀ NGƯỜI

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 7.1.6; 7.1.12; 25.12.1; 26.1.1
(591) Xanh tím than, vàng, trắng.
(731) ĐỖ ĐỨC CHUNG (VN)
Tập thể X25, Bộ công an, tổ 2, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; du lịch.

---

(210) **4-2023-29480**

(540)

Hali SPAREN

(220) 10/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HALI (VN)
Số 25/64, đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn lót; sơn phủ; sơn nước; sơn dầu dùng trong xây dựng; sơn nội thất; sơn ngoại thất.

---

(210) **4-2023-29481**

(540)

Hali LICHT

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HALI (VN)
Số 25/64, đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn lót; sơn phủ; sơn nước; sơn dầu dùng trong xây dựng; sơn nội thất; sơn ngoại thất.

---

(210) **4-2023-29482**

(540)

Hali PERLE

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HALI (VN)
Số 25/64, đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn lót; sơn phủ; sơn nước; sơn dầu dùng trong xây dựng; sơn nội thất; sơn ngoại thất.

---

(210) **4-2023-29483**

(540)

Hali STERN

(220) 10/07/2023

(441) 25/12/2023

(591) Đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HALI (VN)
Số 25/64, đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn lót; sơn phủ; sơn nước; sơn dầu dùng trong xây dựng; sơn nội thất; sơn ngoại thất.

---

(210) **4-2023-29484**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.13.1; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh lá mạ, xanh lam, xanh dương, vàng, cam, hồng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI LAN TÚ (VN)
Số nhà 30, ngách 8/191/1 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; véc ni;chất tạo màu cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả.

---

(210) **4-2023-29485**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.1.10; 25.1.6; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đỏ, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI LAN TÚ (VN)
Số nhà 30, ngách 8/191/1 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; véc ni; chất tạo màu cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả.

---

(210) **4-2023-29486**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.15.15
(591) Đỏ, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC GIÁO DỤC SHB (VN)
502 Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; khóa đào tạo từ xa; tổ chức triển lãm giáo dục hoặc văn hóa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí).

---

(210) **4-2023-29487**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 4.5.3; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.5; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MẠNG LƯỚI TÍNH ĐIỂM CHẤP GOLF QUỐC TẾ (VN)
Số 214 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

---

(210) **4-2023-29488**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 4.5.3; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.5; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MẠNG LƯỚI TÍNH ĐIỂM CHẤP GOLF QUỐC TẾ (VN)
Số 214 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Quản lý và nghiên cứu tài chính; đầu tư vốn.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-29489**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.5; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MẠNG LƯỚI TÍNH ĐIỂM CHẤP GOLF QUỐC TẾ (VN)
Số 214 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đặt chỗ và đặt vé cho các sự kiện giải trí, giáo dục và thể thao; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2023-29490**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.5; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MẠNG LƯỚI TÍNH ĐIỂM CHẤP GOLF QUỐC TẾ (VN)
Số 214 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

---

(210) **4-2023-29491**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.5; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MẠNG LƯỚI TÍNH ĐIỂM CHẤP GOLF QUỐC TẾ (VN)
số 214 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2023-29492**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.5; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MẠNG LƯỚI TÍNH ĐIỂM CHẤP GOLF QUỐC TẾ (VN)
Số 214 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2023-29493**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.1; 26.2.7
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) VŨ THỊ THÙY LINH (VN)
49/56/53G Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến được làm từ thịt; thực phẩm chế biến được làm từ cá, tôm, mực, nghêu, sò; thực phẩm chế biến được làm từ thịt và rau củ quả; các loại thủy sản được chế biến như cá viên; tôm khô.

---

(210) **4-2023-29494**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ PHÁT TRIỂN TÂY BẮC (VN)
Thôn km0, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa chén; nước tẩy rửa; chế phẩm để tẩy rửa; xà phòng.

---

(210) **4-2023-29495**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1
(591) Xanh biển đậm, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KHÔI NGUYÊN (VN)
414-416 đường Tân Phú, khu Nam Thông 3-S14, khu phố 6, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà.
Nhóm 31: Hoa tự nhiên.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh của khách sạn.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Trường đào tạo; học viện; khoá đào tạo từ xa; giáo dục thể chất; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; trường mẫu giáo; đào tạo thực hành; giáo dục trong trường nội trú; hướng dẫn nghề nghiệp; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2023-29496**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.5; 26.2.1; 26.2.3; 26.3.1
(591) Xanh biển đậm, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KHÔI NGUYÊN (VN)
414-416 đường Tân Phú, khu Nam Thông 3-S14, khu phố 6, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà.

Nhóm 31: Hoa tự nhiên.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh của khách sạn.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Trường đào tạo; học viện; khoá đào tạo từ xa; giáo dục thể chất; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; trường mẫu giáo; đào tạo thực hành; giáo dục trong trường nội trú; hướng dẫn nghề nghiệp; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2023-29497**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.1.5; 26.2.1; 26.2.3; 26.3.23
(591) Xanh biển đậm, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KHÔI NGUYÊN (VN)
414-416 đường Tân Phú, khu Nam Thông 3-S14, khu phố 6, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà.

Nhóm 31: Hoa tự nhiên.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh của khách sạn.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Trường đào tạo; học viện; khoá đào tạo từ xa; giáo dục thể chất; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; trường mẫu giáo; đào tạo thực hành; giáo dục trong trường nội trú; hướng dẫn nghề nghiệp; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2023-29498**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.7; 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, xanh cửu long, đen, trắng, đỏ, vàng.
(731) LINH TUẤN TRƯỜNG (VN)
Tổ 1B, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 29: Thạch cho thực phẩm.

Nhóm 30: Thạch trái cây (dạng kẹo bánh); thạch có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán thạch cho thực phẩm, thạch trái cây (dạng kẹo bánh), thạch có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-29588**

(540)

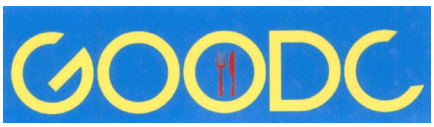

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.1.5; 26.1.1; 26.1.6
(591) Vàng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM GOODC (VN)
Số 100 Phương Lưu 4, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, xuất nhập khẩu: thủy sản, hải sản tươi sống, thủy sản, hải sản đã qua chế biến, thực phẩm đã qua chế biến: chả cá, chả tôm, nem, chả cua.

---

(210) **4-2023-29718**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.11.2; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP DƯỢC LIỆU CÔNG NGHỆ CAO LÂM NGUYÊN (VN)
Số nhà 410, tiểu khu 14 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 31: Nấm tươi (nấm tươi đông trùng hạ thảo).

---

(210) **4-2023-29719**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 26.1.6; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá, xanh đậm, nâu, đỏ cam, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DƯỢC LIỆU NÚI (VN)
Tiểu khu 2, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 40: Chế biến quả táo sơn tra.

---

(210) **4-2023-29720**

(540)

(220) 11/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.11.8; 8.7.5; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lục, vàng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ THỊ MINH PHƯỢNG (VN)
Số 45, đường 3/2, tổ 8 phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 29: Các sản phẩm làm từ thịt (thịt lợn khô; thịt trâu khô; thịt bò khô).

---

(210) **4-2023-30226**

(540)

PeaBoo

(220) 13/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI VÂN NHUNG (VN)
Số 10 ngõ 81 Ngô Thì Sỹ, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2023-30231**

(540)

(220) 13/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, xanh rêu, vàng cam, trắng.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG (VN)
Đường số 2, thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 29: Cá [không còn sống]; các sản phẩm chế biến từ cá.

Nhóm 31: Cá [còn sống].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán cá.

---

(210) **4-2023-30539**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.1.9; 18.1.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHAI THÁC ĐIỂM ĐỖ XE HÀ NỘI (VN)
Số 17 phố Hàng Đậu, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa; dịch vụ khai thác điểm đỗ xe; dịch vụ bãi trông giữ xe; dịch vụ đóng gói và chuyển phát (giao nhận) hàng hóa.

---

(210) **4-2023-30600**

(540)

Zoro

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐÀO THỊ LAN ANH (VN)
Số 5/108 Trần Phú, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe điện.

---

(210) **4-2023-30601**

(540)

Hugo

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) ĐÀO THỊ LAN ANH (VN)
Số 5/108 Trần Phú, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe điện.

---

(210) **4-2023-30602**

(540)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.17.11; 20.5.1; 26.1.2; 26.2.7; 26.4.9
(591) Nâu, vàng, xanh, trắng.
(731) CƠ SỞ GIẤY HÀ NỘI SILK (VN)
Liền kề 05, dịch vụ 01 khu Hàng Bè, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2023-30603**

(540)

HƯNG PHÁT
COFFEE

(511) Nhóm 30: Cà phê bột.

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.1
(591) Nâu cà phê, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LIÊN HƯNG (VN)
562 tổ 8, ấp Phú Xương, thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

---

(210) **4-2023-30604**

(540)

KAWA

(511) Nhóm 19: Ngói.

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.12; 26.4.1; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG TÂN PHÁT (VN)
Thôn Phước Lương, xã Diên Thọ, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

---

(210) **4-2023-30605**

(540)

MEGADIGI

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEGA DIGITAL (VN)
Phòng 410 tầng 4, tòa nhà GP Invest, số 170 La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2023-30606**

(540)

Colossus

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) SEBANG GLOBAL BATTERY CO., LTD. (KR)
433, Seolleung-ro, Gangnam-gu, Seoul, (06212), Republic of Korea

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin; ắc quy điện; bộ pin ganvanic; ắc quy điện cho xe cộ; pin ướt; pin điện; ắc quy cho thắp sáng; ắc quy khởi động; pin thứ cấp; ắc quy axit chì dùng cho ô tô và ứng dụng công nghệ xả sâu; ắc quy cho ô tô; pin có thể sạc lại; pin li-on (lithium ion).

---

(210) **4-2023-30607**

(540)

SCAS

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 18.5.1; 26.11.12
(591) Cam nâu nhạt

(731) CÔNG TY TNHH SKY CONNECT AVIATION SERVICES (VN)
49 đường Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kê khai hải quan.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa; dịch vụ chothuê xe; tổ chức các chuyến du lịch (tour du lịch); dịch vụ vận tải hàng không.

Nhóm 43: Đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ ăn uống - giải khát; dịch vụ khu nghỉ dưỡng du lịch (resort).

---

(210) **4-2023-30608**

(540)

VIETNAM INDUSTRIAL AND MANUFACTURING FAIR
www.vietnamindustrialfiesta.com

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 26.11.8
(591) Xanh ngọc, xanh dương, xanh đậm, trắng, đen xám nhạt, xám và cam.

(731) CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN OMG (VN)
VP 3-01, toà nhà ST.MORITZ, số 1014 đường Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện, triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-30609**

(540)

PACKVIETNAM
Packaging · Plastic · Printing Industry Exhibition

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1; 26.15.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN OMG (VN)
VP 3-01, toà nhà ST.MORITZ, số 1014 đường Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện, triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-30610**

(540)

VIETNAM MATERIAL HANDLING FIESTA

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.4; 26.3.23
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, đỏ, đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN OMG (VN)
VP 3-01, toà nhà ST.MORITZ, số 1014 đường Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện, triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-30611**

(540)

SmarTEX VIETNAM
Textiles · Garment · Footwear
INDUSTRY EXPO

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.3; 26.4.4; 26.4.7
(591) Hồng, tím, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN OMG (VN)
VP 3-01, toà nhà ST.MORITZ, số 1014 đường Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện, triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-30612**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 15.7.1
(591) Cam, đỏ, xám đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN OMG (VN)
VP 3-01, toà nhà ST.MORITZ, số 1014 đường Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện, triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-30613**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.11.8
(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN OMG (VN)
VP 3-01, toà nhà ST.MORITZ, số 1014 đường Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện, triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-30614**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 16.1.14; 16.1.15; 16.3.1; 21.1.25; 26.4.18
(591) Hồng, tím, trắng, đỏ hồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN OMG (VN)
VP 3-01, tòa nhà ST.MORITZ, số 1014 đường Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện, triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2023-30615**

(540)

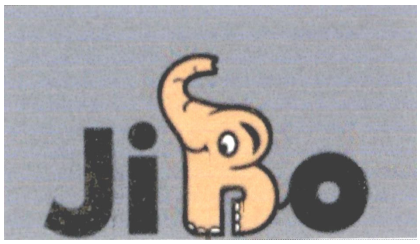

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.2.1; 3.2.24
(591) Đen, xám, vàng cam.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ VĂN SÍNH (VN)
Số 6 đường Tân Triều, xóm Lẻ, thôn Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép và đồ đi chân; mũ nón và đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; quần áo trẻ em; quần áo ngủ.

---

(210) **4-2023-30617**

(540)

BÒ ANH

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30618**

(540)

BÒ PHÁP

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30619**

(540)

BÒ ĐỨC

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30620**

(540)

BÒ MỸ

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 kcn Hải Sơn (gđ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30621**

(540)

BÒ NHẬT

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30622**

(540)

BÒ HÀN

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30623**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

BÒ ÚC

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30624**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CÒ ANH

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30625**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CÒ ĐỨC

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30626**

(540)

BÒ THÁI

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30627**

(540)

CÒ MỸ

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30628**

(540)

CÒ NHẬT

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30629**

(540)

CÒ THÁI

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30630**

(540)

CÒ ÚC

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30631**

(540)

SƯ TỬ ANH

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30632**

(540)

SƯ TỬ PHÁP

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30633**

(540)

SƯ TỬ MỸ

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30634**

(540)

SƯ TỬ ĐỨC

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30635**

(540)

RAPIRA

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30636**

(540)

HỔ ANH

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30637**

(540)

HỔ PHÁP

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30638**

(540)

HỔ ĐỨC

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30639**

(540)

HỔ MỸ

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30640**

(540)

HỔ HÀN

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30641**

(540)

ĐẠI BÀNG ANH

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30642**

(540)

HỔ ÚC

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30643**

(540)

ĐẠI BÀNG PHÁP

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30644**

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

ĐẠI BÀNG ĐỨC

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30645**

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

ĐẠI BÀNG NHẬT

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30646**

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

ĐẠI BÀNG HÀN

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30647**

(540)

ĐẠI BÀNG THÁI

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30648**

(540)

ĐẠI BÀNG ÚC

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30649**

(540)

VOI ANH

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30650**

(540)

VOI PHÁP

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30651**

(540)

VOI ĐỨC

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30652**

(540)

VOI MỸ

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30653**

(540)

VOI NHẬT

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30654**

(540)

VOI HÀN

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30655**

(540)

SƯ TỬ HÀN

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30656**

(540)

SƯ TỬ ÚC

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30657**

(540)

VUA ĐẠI BÀNG

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30658**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CÒ HÀN

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30659**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VOI ÚC

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30660**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

TRÂU ANH

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30661**

(540)

TRÂU PHÁP

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30662**

(540)

TRÂU ĐỨC

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30663**

(540)

TRÂU MỸ

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30664**

(540)

TRÂU NHẬT

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30665**

(540)

TRÂU HÀN

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30666**

(540)

TRÂU ÚC

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-30667**

(540)

COCOMY

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT MỸ PHẨM BẢO AN (VN)
17 đường 7A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-30668**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 20.7.1; 20.7.2; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN DUY LỢI (VN)
46/15A, đường 61, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sổ lưu bút; tập giấy vẽ; tập giấy viết (văn phòng phẩm); vở viết hoặc vẽ; sổ tay; bìa cứng; catalô; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; giấy viết; văn phòng phẩm; lịch.

---

(210) **4-2023-30669**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.9.16; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN DUY LỢI (VN)
46/15A, đường 61, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Động vật giáp xác [sống]; tôm nước ngọt [sống]; tôm hùm [còn sống]; tôm hùm gai, sống.

---

(210) **4-2023-30670**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN DUY LỢI (VN)
46/15A, đường 61, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Tập giấy vẽ; tập giấy viết (văn phòng phẩm); vở viết hoặc vẽ; sổ tay; bìa cứng; catalô; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; giấy viết; văn phòng phẩm; lịch.

---

(210) **4-2023-30671**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN DUY LỢI (VN)
46/15A, đường 61, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Bát; khay bằng giấy, dùng cho mục đích gia dụng; liễn đựng xúp; khay dùng cho mục đích gia dụng; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; đĩa ăn dùng cho một lần.

---

(210) **4-2023-30672**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ tươi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN DUY LỢI (VN)
46/15A, đường 61, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi thẻ bài.

Nhóm 41: Cung cấp tiện ích giải trí; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2023-30673**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.10
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THANH VŨ (VN)
142 Trần Nhân Tông, xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 07: Máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy nhà bếp dùng điện; máy hút bụi chân không; người máy công nghiệp; rô bốt công nghiệp.

Nhóm 09: Máy ảnh [chụp ảnh]; máy quay phim; máy ghi hình; thiết bị ghi hình; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2023-30675**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.7.3; 11.3.4; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ RUBY - NGUYỄN THỊ NGỌC VIÊN (VN)
Khu phố Phước Hậu 2 (TĐ số: 410, TBĐ số 255-C), phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao và các sản phẩm thay thế chúng.

---

(210) **4-2023-30676**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HKT HANOICHEM (VN)
Thôn Hà Lâm 3, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán keo dán tổng hợp dùng trong xây dựng và gia dụng, băng dính silicon.

---

(210) **4-2023-30677**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGỌC NGÀ CHAY (VN)
Số 363 phố Trương Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo đi chùa.

Nhóm 29: Thực phẩm chay chế biến từ thực vật.

Nhóm 35: Mua bán thực phẩm chay.

Nhóm 43: Nhà hàng chay; quán ăn chay.

---

(210) **4-2023-30678**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) TOTO LIMITED (MT)
Level 1, Blue Harbour Business Centre, Ta Xbiex Yacht Marina, Ta Xbiex, Xbx 1027, Malta
(740) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; các đồ uống không cồn khác; nước hoa quả [đồ uống không cồn]; nước uống làm từ hoa quả [không chứa cồn]; si rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-30679**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) TOTO LIMITED (MT)
Level 1, Blue Harbour Business Centre, Ta Xbiex Yacht Marina, Ta Xbiex, Xbx 1027, Malta
(740) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; các đồ uống không cồn khác; nước hoa quả [đồ uống không cồn]; nước uống làm từ hoa quả [không chứa cồn]; si rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-30680**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.3; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Vàng, đen.
(731) NGUYỄN ĐĂNG TRÍ (VN)
Số 107/06 đường ĐX 043, khu phố 5, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi; thức ăn cho chim; thức ăn cho gà; thức ăn cho cá.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, dịch vụ mua bán các sản phẩm gồm các loại thức ăn cho vật nuôi, thức ăn cho chim, thức ăn cho gia cầm, thức ăn cho cá.

---

(210) **4-2023-30681**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.3; 24.15.11; 26.4.4
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH 45CM VINA (VN)
Số 9, đường số 12, khu dân cư Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ trung gian thương mại; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; cập nhật và

duy trì thông tin trong các bản đăng ký; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác.

---

(210) **4-2023-30682**

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

45CM

(731) CÔNG TY TNHH 45CM VINA (VN)
Số 9, đường số 12, khu dân cư Cityland, phường 10, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ trung gian thương mại; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; cập nhật và duy trì thông tin trong các bản đăng ký; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác.

---

(210) **4-2023-30683**

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

(531) 26.13.1

(591) Vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)
51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung thực phẩm ăn kiêng; chế phẩm thảo dược chứa hồng sâm; nhân sâm dùng làm thuốc; chiết xuất hồng sâm cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2023-30684**

(540)

LOLLIBOOKS

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH LOLLIBOOKS (VN)
Nhà số 1, khu liền kề Học viện Quốc Phòng đường Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Sách; báo; tạp chí.

Nhóm 28: Đồ chơi.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được; dịch vụ mua bán các sản phẩm gồm: sách, báo, tạp chí, đồ chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo.

---

(210) **4-2023-30685**

(540)

Luxmom

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ DANIS GROUP (VN)
Số 69 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; tinh dầu.

---

(210) **4-2023-30686**

(540)

BRINGI

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACIGAR (VN)
Số nhà 60, ngõ 108 Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá điếu.

---

(210) **4-2023-30687**

(540)

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.1.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.11.1; 26.11.3

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DT FOOD (VN)
Lương Hòa, xã Vĩnh Lương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; trưng bày sản phẩm; mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: trầm hương, yến sào, hải sản khô, thủy sản khô, nông sản khô, gia vị, trái cây, lương thực, thực phẩm.

---

(210) **4-2023-30688**

(540)

KILL

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)
Số 118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2023-30689**

(540)

TRÀ THU ẨM

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(731) TRẦN LỆ THU (VN)
Tổ 2 phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; trà đen; trà túi lọc; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-30690**

(540)

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.3.3; 26.3.23

(591) Đỏ, trắng, xanh lá mạ, xanh lá cây, xanh dương, nâu, xám.

(731) CÔNG TY TNHH TRÀ THÁI NGUYÊN ĐẠI VIỆT (VN)
Số C2-36, đường số 3, khu đô thị Huỳnh Gia Residence, tổ 11, khu phố Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; trà đen; trà túi lọc; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2023-30691**

(540)

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.1.1; 2.1.11; 11.3.7; 26.1.1

(591) Trắng, đen, xanh dương, đỏ.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN PHỞ SÀI GÒN (VN)
10 Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2023-30692**

(540)

MIRACLE NETWORK
Lan tỏa giá trị Việt

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.3.2; 26.3.7

(591) Đen, xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MIRACLE NETWORK (VN)
12/27 Nguyễn Khoái, phường 2, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê.

---

(210) **4-2023-30693**

(540)

COCOOC

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) LÊ THỊ KIỀU OANH (VN)
58/16 Phan Đăng Lưu, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2023-30694**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.1.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh nước biển, xám, đen, đỏ cam, nâu nhạt.
(731) TRẦN VĂN THẮNG (VN)
Thôn Phú Lĩnh, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2023-30695**

(540)

PROPERTYONE

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.5.1; 26.11.7
(591) Trắng, xanh tím than, vàng kim nhạt, vàng kim đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PROPERTY ONE (VN)
Phòng 1901, tầng 19 tòa nhà Thăng Long số 98 Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2023-30696**

(540)

hapodigital
grow your business

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.21; 26.3.4; 26.3.23; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lá mạ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN HAPO DIGITAL (VN)
Tầng 4, tòa nhà 29T1, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; marketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; quan hệ công chúng.

Nhóm 42: Tạo lập và duy trì trang web cho người khác; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; tư vấn thiết kế trang web; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ thiết kế logo; dịch vụ máy chủ trang web máy tính.

---

(210) **4-2023-30697**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.5.1; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xám nhạt.
(731) HOÀNG KIM NHẬT (VN)
Thôn Xuân Long, xã Trung Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán trực tiếp hoặc qua các trang mạng các mặt hàng như mỹ phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, đồ gia dụng nhà bếp.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; sắp xếp và tổ chức các buổi hội nghị chuyên đề; sắp xếp và tổ chức các buổi hội thảo (đào tạo); dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); cung cấp các ấn phẩm điện tử trực tuyến (không tải được); dịch vụ hướng nghiệp (tư vấn giáo dục hoặc đào tạo).

---

(210) **4-2023-30698**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 2.9.1; 25.1.25; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG HUMY NGO (VN)
Tầng 10, số 162 Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Thiết kế quần áo; thử nghiệm vải.

---

(210) **4-2023-30699**

(540)

3H'SNUT

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHỎE TỰ NHIÊN 3H (VN)
Số 9 ngõ 2, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến như: điều rang muối, hạt macca rang củi, hạt hạnh nhân rang nướng; sản phẩm sữa hạt như: sữa hạt hạnh nhân, sữa hạt óc chó.

---

(210) **4-2023-30700**

(540)

3H'SNUT

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHỎE TỰ NHIÊN 3H (VN)
Số 9 ngõ 2, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Muối vừng; muối điều vừng đen; muối vừng lạc, muối lạc.

---

(210) **4-2023-30702**

(540)

3H'NCARE

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHỎE TỰ NHIÊN 3H (VN)
Số 9 ngõ 2, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến như: điều rang muối, hạt macca rang củi, hạt hạnh nhân rang nướng; sản phẩm sữa hạt như: sữa hạt hạnh nhân, sữa hạt óc chó.

---

(210) **4-2023-30703**

(540)

3H'NCARE

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHỎE TỰ NHIÊN 3H (VN)
Số 9 ngõ 2, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Muối vừng; muối điều vừng đen; muối vừng lạc; muối lạc.

---

(210) **4-2023-30705**

(540)

Dr.Don

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) ĐÀO VĂN ĐÔN (VN)
Tòa nhà 19T3, chung cư TNT, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-30706**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Dr.Don

(731) ĐÀO VĂN ĐÔN (VN)
Tòa nhà 19T3, chung cư TNT, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-30707**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

OZUMAX

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAM PHÚ HẢI (VN)
Số 15/2 đường Nguyễn Khuyến, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-30708**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ESUMAXX

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAM PHÚ HẢI (VN)
Số 15/2 đường Nguyễn Khuyến, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-30709**

(540)

OATRUM

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) VŨ HỒNG HÀ (VN)
Phòng 1020-CT4B/X2 khu đô thị Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-30710**

(540)

OATRUM

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) VŨ HỒNG HÀ (VN)
Phòng 1020-CT4B/X2 khu đô thị Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; bao cao su; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2023-30711**

(540)

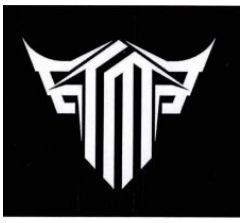

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 3.4.4; 3.4.13; 3.4.24; 24.1.1; 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH TUẤN (VN)
69/1 Trần Quốc Hoàn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán linh kiện điện tử viễn thông; mua bán linh kiện, phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2023-30712**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 11.1.5; 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH TUẤN (VN)
69/1 Trần Quốc Hoàn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán dụng cụ nhà bếp; mua bán thiết bị điện, điện tử dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2023-30713**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh dương, trắng, xám, vàng, xanh lá cây đậm.
(731) UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, United Kingdom, CH62 4ZD
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế); chế phẩm và chất dùng để giặt; chế phẩm để xả vải (dùng để giặt); chế phẩm dùng để tẩy trắng; chế phẩm làm sạch, chế phẩm đánh bóng, chế phẩm cọ rửa và chế phẩm để mài mòn; chế phẩm để rửa bát đĩa; xà phòng; nước rửa tay (không dùng cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm và chất làm sạch và chất đánh bóng.

---

(210) **4-2023-30714**

(540)

DR.BEER

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOVACCINE VIỆT NAM (VN)
Số 43 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát bằng trái cây; đồ uống khai vị không có cồn; cốc - tai trên cơ sở bia; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-30715**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 23.1.1; 26.1.1
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN DUY THUẦN (VN)
Tổ 10, khu 1, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-30716**

(540)

DOCTER BEER

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOVACCINE VIỆT NAM (VN)
Số 43 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát bằng trái cây; đồ uống khai vị không có cồn; cốc - tai trên cơ sở bia; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-30717**

(540)

LANG CHAI
HẠ LONG

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(591) Nâu đen, cam.

(731) NGUYỄN DUY THUẦN (VN)
Tổ 10, khu 1, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-30718**

(540)

MỌI RỢ
TOURISTS

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOVACCINE VIỆT NAM (VN)
Số 43 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, lữ hành; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hoá.

---

(210) **4-2023-30719**

(540)

HOSPITAL

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.7.21

(591) Trắng, đỏ, xanh lá, xanh cô ban.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA CHÂU THÀNH NAM TÂN UYÊN (VN)
Số 68 đường ĐT 746, khu phố Tân Bình, phường Tân Hiệp, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: thuốc đông y, thuốc tây y, dụng cụ y tế.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển bằng xe cấp cứu.

Nhóm 44: Chẩn đoán chứng loạn thị; dịch vụ tiêm chủng; dịch vụ chăm sóc sau sinh; dịch vụ đánh giá sức khoẻ; dịch vụ tư vấn sức khoẻ; dịch vụ chăm sóc giảm đau; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; dịch vụ vật lý trị liệu, liệu pháp vật liệu; dịch vụ nha khoa; dịch vụ đỡ đẻ; dịch vụ hộ lý (chăm sóc y tế); dịch vụ phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2023-30720**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

TRÀ MỌI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOVACCINE VIỆT NAM (VN)
Số 43 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2023-30721**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

COFFEE MỌI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOVACCINE VIỆT NAM (VN)
Số 43 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; cà phê chưa rang.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-30722**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

ÔNG MỌI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOVACCINE VIỆT NAM (VN)
Số 43 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-30723**

(540)

BẾP MỌI

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOVACCINE VIỆT NAM (VN)
Số 43 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-30724**

(540)

VỊT MỌI

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOVACCINE VIỆT NAM (VN)
Số 43 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt đóng hộp; thịt đông khô; thịt muối; thịt vịt; nước thịt nấu đông; trứng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-30725**

(540)

GÀ MỌI

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOVACCINE VIỆT NAM (VN)
Số 43 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt đóng hộp; thịt đông khô; thịt muối; thịt gà; nước thịt nấu đông; trứng gà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-30726**

(540)

RƯỢU MỌI

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOVACCINE VIỆT NAM (VN)
Số 43 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu gạo; rượu vang.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-30727**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

MẸ ỈN

(731) PHẠM THANH HÒA (VN)
T1, 23.11 C/c Vista Verde, Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Củ quả đã chế biến; rau đã được bảo quản; thịt; các sản phẩm từ thịt; thịt đã chế biến; thịt đã được bảo quản.

Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; ca cao; bánh kẹo; gia vị; đồ gia vị.

Nhóm 31: Động vật sống; nấm tươi; quả tươi; rau tươi.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước tinh khiết [đồ uống]; nước có ga; đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và đồ uống hỗn hợp, không có cồn; bia.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn trừ bia.

Nhóm 35: Mua bán: củ quả đã chế biến, rau đã được bảo quản, thịt, các sản phẩm từ thịt, thịt đã chế biến, thịt đã được bảo quản, trà (chè), cà phê, ca cao, bánh kẹo, gia vị, đồ gia vị, động vật sống, nấm tươi, quả tươi, rau tươi, nước khoáng [đồ uống], nước tinh khiết [đồ uống], nước có ga, đồ uống không có cồn, đồ uống hoa quả và đồ uống hỗn hợp, không có cồn, bia, rượu, đồ uống có cồn trừ bia.

Nhóm 40: Dịch vụ giết mổ gia súc, gia cầm; dịch vụ chế biến và bảo quản các sản phẩm từ thịt; dịch vụ bảo quản các sản phẩm từ sữa; dịch vụ bảo quản lạnh; làm đông lạnh thực phẩm; dịch vụ giết mổ động vật.

Nhóm 41: Đào tạo kỹ năng phục vụ nhà hàng, kỹ năng chế biến thực phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-30728**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VÍT CÁ KIẾM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VẠN PHÁT HƯNG (VN)
Lô R1A đường số 6 khu công nghiệp Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; đinh tán bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc.

---

(210) **4-2023-30729**

(540)

TALIDA

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VẠN PHÁT HƯNG (VN)
Lô R1A đường số 6 khu công nghiệp Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-30730**

(540)

LAY IN

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VẠN PHÁT HƯNG (VN)
Lô R1A đường số 6 khu công nghiệp Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-30731**

(540)

CLIP IN

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VẠN PHÁT HƯNG (VN)
Lô R1A đường số 6 khu công nghiệp Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-30732**

(540)

U SHAPED

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VẠN PHÁT HƯNG (VN)
Lô R1A đường số 6 khu công nghiệp Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-30733**

(540)

G SHAPED

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VẠN PHÁT HƯNG (VN)
Lô R1A đường số 6 khu công nghiệp Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2023-30734**

(540)

VẠN PHÁT HƯNG
VPH
Giải pháp hoàn mỹ cho trần và vách
Fiberglass Tape

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VẠN PHÁT HƯNG (VN)
Lô R1A đường số 6 khu công nghiệp Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Keo; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2023-30736**

(540)

NASASTA

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN VĂN TRỌNG (VN)
79 phố Thanh Đàm, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; mũ nón; giày dép; thắt lưng [trang phục]; khăn (khăn choàng); găng tay (thời trang).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang, mũ nón, giày dép, thắt lưng [trang phục], khăn (khăn choàng), găng tay (thời trang).

---

(210) **4-2023-30737**

(540)

NASACERW

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) NGUYỄN VĂN TRỌNG (VN)
79 phố Thanh Đàm, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; mũ nón; giày dép; thắt lưng [trang phục]; khăn (khăn choàng); găng tay (thời trang).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang, mũ nón, giày dép, thắt lưng [trang phục], khăn (khăn choàng), găng tay (thời trang).

---

(210) **4-2023-30738**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

WASSUP CERW

(731) NGUYỄN VĂN TRỌNG (VN)
79 phố Thanh Đàm, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; mũ nón; giày dép; thắt lưng [trang phục]; khăn (khăn choàng); găng tay (thời trang).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang, mũ nón, giày dép, thắt lưng [trang phục], khăn (khăn choàng), găng tay (thời trang).

---

(210) **4-2023-30740**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Benotiger

(731) NGUYỄN VĂN TRỌNG (VN)
79 phố Thanh Đàm, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; mũ nón; giày dép; thắt lưng [trang phục]; khăn (khăn choàng); găng tay (thời trang).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang, mũ nón, giày dép, thắt lưng [trang phục], khăn (khăn choàng), găng tay (thời trang).

---

(210) **4-2023-30741**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

HPSOM

(731) NGUYỄN VĂN TRỌNG (VN)
79 phố Thanh Đàm, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; mũ nón; giày dép; thắt lưng [trang phục]; khăn (khăn choàng); găng tay (thời trang).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang, mũ nón, giày dép, thắt lưng [trang phục], khăn (khăn choàng), găng tay (thời trang).

---

(210) **4-2023-30742**

(540)

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.13.1

(731) DONGGUAN SAIENCHUANGKE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 301, Building 1, 33#, Xiabian Jianshe Road, Houjie Town, Dongguan, Guangdong China 523962

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc; bóng bay để trang trí buổi tiệc; phao bơm hơi dùng cho bể bơi; đồ chơi có thể bơm phồng dùng cho bể bơi; bể bơi [đồ chơi]; quả bóng cho trò chơi.

---

(210) **4-2023-30744**

(540)

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.2; 26.3.1; 26.3.23

(731) DUBAI WORLD TRADE CENTRE LLC (AE)
P.O. Box 9292, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa compact, dvd và phương tiện ghi kỹ thuật số; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính; phần mềm máy tính; thiết bị dập lửa.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2023-30745**

(540)

Dongtoa.vn

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM CHÂN TÂM (VN)
U1A Bạch Mã, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; quần áo cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, dược liệu, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, vitamin và khoáng chất, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, sữa và gel rửa mặt, sữa và gel tắm, kem chống nắng, dầu xoa bóp, dầu gội đầu, nước hoa, mỹ phẩm, chất khử mùi dùng cho người, chế phẩm đánh răng, bàn chải đánh răng, gel và nước xịt dùng cho tóc, tinh dầu, nước rửa tay, nước súc miệng, nước rửa chén, nước rửa vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2023-30746**

(540)

O HUI α-tinol

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.17.5

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng

cho mục đích gia dụng; bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt.

---

(210) **4-2023-30747**

(540)

DANUBE

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 24.17.24
(591) Trang, đen, xanh cổ vịt.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ AMC (VN)
689/1H Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2023-30753**

(540)

RealDeal

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.1.1; 26.3.23
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PRINCEP VIETNAM (VN)
Tầng 5, tòa nhà Songdo, số 62A, đường Phạm Ngọc Thạch, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 36: Thuê mua tài chính; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2023-30754**

(540)

FILTERIDGE

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH CNTUS VIỆT NAM (VN)
Số 1 VSIP II-A, đường số 28, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 09: Mặt nạ phòng độc để lọc không khí; mặt nạ phòng độc [không dùng cho hô hấp nhân tạo].

Nhóm 11: Hệ thống lọc khí; bộ lọc cho điều hòa không khí; vòi hoa sen.

Nhóm 12: Động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 25: Khẩu trang (trang phục).

---

(210) **4-2023-30755**

(540)

MOBALA

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) PARK, GUI HONG (KR)
105-804, 131, Godeok-ro, Gangdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; bộ mặt nạ (cho mục đích mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm sử dụng các chất tự nhiên.

---

(210) **4-2023-30756**

(540)

MBA MOBALA

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) PARK, GUI HONG (KR)
105-804, 131, Godeok-ro, Gangdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; bộ mặt nạ (cho mục đích mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm sử dụng các chất tự nhiên.

---

(210) **4-2023-30757**

(540)

DAYCELL Dr.VITA

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 24.13.1; 24.17.5

(591) Xám, vàng, trắng.

(731) PARK, GUI HONG (KR)
105-804, 131, Godeok-ro, Gangdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; bộ mặt nạ (cho mục đích mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm sử dụng các chất tự nhiên.

---

(210) **4-2023-30758**

(540)

DAYCELLDr.VITA

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) PARK, GUI HONG (KR)
105-804, 131, Godeok-ro, Gangdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; bộ mặt nạ (cho mục đích mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm sử dụng các chất tự nhiên.

---

(210) **4-2023-30759**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Dr. VITA

(731) PARK, GUI HONG (KR)
105-804, 131, Godeok-ro, Gangdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; bộ mặt nạ (cho mục đích mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm sử dụng các chất tự nhiên.

---

(210) **4-2023-30760**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Dr.SMiS

(531) 24.13.1; 24.17.5

(731) PARK, GUI HONG (KR)
105-804, 131, Godeok-ro, Gangdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; bộ mặt nạ (cho mục đích mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm sử dụng các chất tự nhiên.

---

(210) **4-2023-30761**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

Palomy
Passion and Love, Made for You

(531) 26.3.23; 26.13.25

(731) TRƯƠNG THUỲ DƯƠNG (VN)
239 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đá quý; đồ trang sức; trang sức cho y phục; bộ phụ kiện làm trang sức; vòng đeo tay.

Nhóm 42: Thiết kế trang sức; thiết kế đồ thủ công mỹ nghệ; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2023-30762**

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

EST

(731) ĐOÀN VĂN THỊNH (VN)
Thôn Mễ Thượng, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép; bít tất; mũ nón.

---

(210) **4-2023-30763**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 24.15.7; 26.1.6; 26.3.23
(731) FOSHAN AOGAO BUILDING MATERIAL CO., LTD (CN)
No. 103 Desheng, Lihe Road, Lishui Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; quặng kim loại; hợp kim của kim loại thường; vật liệu xây dựng bằng kim loại; dây cáp bằng kim loại, không dùng để dẫn điện; dây kim loại thường; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; két sắt đựng tiền an toàn; kim loại dạng lá hoặc dạng bột dùng cho máy in 3D; đường ống bằng kim loại; thanh ray bằng kim loại; vật liệu làm cốt thép cho bê tông; hộp bằng kim loại thường; tượng bằng kim loại thường; cái móc [đồ ngũ kim]; vật liệu đường sắt bằng kim loại; thùng bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng; công trình xây dựng bằng thép; công trình xây dựng bằng kim loại; vật liệu gia cường bằng kim loại cho ống dẫn; vật liệu gia cường bằng kim loại cho xây dựng; vật liệu gia cường bằng kim loại cho đai truyền của máy móc; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường; khay vận chuyển hàng bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; bản lề bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-30764**

(540)

AOGAO

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) FOSHAN AOGAO BUILDING MATERIAL CO., LTD (CN)
No. 103 Desheng, Lihe Road, Lishui Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; quặng kim loại; hợp kim của kim loại thường; vật liệu xây dựng bằng kim loại; dây cáp bằng kim loại, không dùng để dẫn điện; dây kim loại thường; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; đồ chứa đựng bằng kim loại [dùng để lưu kho, vận chuyển]; két sắt đựng tiền an toàn; kim loại dạng lá hoặc dạng bột dùng cho máy in 3D; đường ống bằng kim loại; thanh ray bằng kim loại; vật liệu làm cốt thép cho bê tông; hộp bằng kim loại thường; tượng bằng kim loại thường; cái móc [đồ ngũ kim]; vật liệu đường sắt bằng kim loại; thùng bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng; công trình xây dựng bằng thép; công trình xây dựng bằng kim loại; vật liệu gia cường bằng kim loại cho ống dẫn; vật liệu gia cường bằng kim loại cho xây dựng; vật liệu gia cường bằng kim loại cho đai truyền của máy móc; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường; khay vận chuyển hàng bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; bản lề bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-30765**

(540)

Bodiance

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) SEOK JINSU (KR)
(Boram Apartment Complex 1, Sanggye-dong) 103dong 1403ho, 479, Hangeulbiseok-ro, Nowon-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu; chế phẩm làm thơm không khí; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; móng (tay, chân) giả; nước hoa.

---

(210) **4-2023-30766**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Vàng, xanh tím than.

(731) LUCKY DIE CAST PRODUCTS FACTORY LIMITED (CN)
Unit 1010-1015, 10/F, Tower B, New Mandarin Plaza, Tsim Sha Tsui East, Kowloon, Hong Kong, CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 25: Quần áo lót; đồng phục; áo váy; quần áo mặc bên trong; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; quần áo.

Nhóm 28: Đồ chơi bằng nhung; đồ chơi; xe cộ đồ chơi; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; búp bê.

---

(210) **4-2023-30768**

(540)

LAMERCY

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023

(591) Vàng nâu.

(731) CÔNG TY TNHH LAMERCY VIỆT NAM (VN)
Số 10 Cao Bá Quát, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; son môi; phấn làm trắng; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2023-30769**

(540)

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương, vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HOÀNG MINH CANDY (VN)
Số nhà 60 TDP Thành Công, đường La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh kẹo đường; kẹo; kẹo mềm.

Nhóm 35: Buôn bán và phân phối các sản phẩm: bánh quy, bánh ngọt, bánh kẹo, bánh kẹo đường, kẹo, kẹo mềm, nước ngọt, nước giải khát, nước uống có ga, nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2023-30770**

(540)

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 2.1.1; 2.1.11; 11.3.18

(591) Cam, cam nhạt, cam đất, nâu đất, kem, đỏ, đỏ nhạt, vàng cam, trắng.

(731) HOÀNG NGHĨA TÙNG (VN)
14 Hàng Cá, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2023-30771**

(540)

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 24.17.5; 24.17.8

(731) NGUYỄN NGỌC LƯU LY (VN)
149/1 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Các sản phẩm chăm sóc tóc: dầu gội, dầu xả tóc, thuốc nhuộm tóc, thuốc uốn tóc, thuốc ép tóc, thuốc dưỡng tóc.

---

(210) **4-2023-30773**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIOPLAS (VN)
Đường số 3, KCN Liên Hưng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2023-30774**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam, trắng, xám, xám nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯỢNG (VN)
Phòng 306, C3, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thủy hải sản, gia cầm, thực phẩm tươi sống, thực phẩm chế biến, chả, mọc, thịt hun khói, thịt ủ muối, thịt chua ngọt, thịt ủ xì dầu, thịt ướp nướng, chả cá, chả cá lăng, thịt nướng, nem nướng, chả nướng, nem thịt, giò chả, bánh ngọt, bánh chưng, rau, quả sạch; dịch vụ trung gian thương mại.

---

(210) **4-2023-30775**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG Y GIA TRUYỀN PHƯỢNG HOÀNG (VN)
Xóm Chùa, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; siro (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-30776**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) LẠI THỊ TRƯƠNG LÝ (VN)
3/31 Hương Lộ 11, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 24: Chăn; khăn trải giường; ga trải giường; vỏ gối (áo gối).

---

(210) **4-2023-30777**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 25.1.6; 26.4.18; 26.11.12
(591) Trắng, xanh da trời, xanh nước biển.
(731) LÊ HUỲNH KHANH (VN)
994 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 24: Chăn; khăn trải giường; ga trải giường; vỏ gối (áo gối).

---

(210) **4-2023-30778**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.5.1; 26.3.23; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TÂN VĂN (VN)
B18/19A đường Bình Hưng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; trò chơi; đồ chơi.

---

(210) **4-2023-30780**

(540)

KAI VIỆT NAM

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23
(591) Trắng, nâu, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI KAI VIỆT NAM (VN)
NQ10-06, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; cửa nhôm; cửa chống cháy bằng kim loại; vách ngăn chống cháy bằng kim loại; vách nhôm dùng trong xây dựng.

Nhóm 19: Cửa kính; vách kính mặt dựng; kính xây dựng; kính chống cháy (kính chịu lửa); vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2023-30782**

(540)

BÁNH MÌ Thành Tài

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) ĐỖ VĂN GIỚI (VN)
Kp Cấp Rang, phường Suối Tre, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ kẹp chả cá; bánh mỳ kẹp ruốc; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; nước xốt (gia vị); gia vị.

---

(210) **4-2023-30783**

(540)

SMILAN

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG QUỐC DŨNG (VN)
Số 372 đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại; cửa ra vào và phụ kiện cửa ra vào bằng kim loại; thanh kim loại định hình; tấm lợp bằng kim loại; khóa (ngoại trừ khoá điện), (tất cả dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2023-30784**

(540)

oriole

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.21; 3.7.24; 4.5.12; 4.5.13; 26.3.1
(591) Đen, vàng cam.
(731) TRẦN YẾN NGỌC (VN)
43 đường DC11, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; áo thun; áo sơ mi; đồ lót; giày; dép.

Nhóm 35: Mua bán quần, áo thun, áo sơ mi, đồ lót, giày, dép, đồ đội đầu, mũ, túi xách, túi đeo chéo, ví cầm tay, ví đựng tiền.

---

(210) **4-2023-30785**

(540)

Miss Green®

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.1
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) LECHANG BOWIN BIOTECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
No.3, Jinling 2nd Road, Lechang Industry Transfer Industrial Park, Lechang City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: bông tẩy trang, khăn khô, khăn tắm dùng một lần, khăn khô ép, vải không dệt, quần lót mặc một lần, khăn ướt, bông thô, tăm bông.

---

(210) **4-2023-30786**

(540)

XANH ĂNNHÀ

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 15.9.18; 26.1.1
(591) Trắng, xanh.
(731) NGUYỄN VĂN HIỀN (VN)
86/16 khu phố 6, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: giường ngủ thông minh, bàn ghế xếp gọn, khóa thông minh, két sắt thông minh, đồ trang trí nội ngoại thất, nồi cơm điện, bếp điện, bếp từ, bếp ga, máy hút mùi, lò vi sóng, lò nướng, máy làm bánh, máy xay, máy ép, bình đun siêu tốc, tủ lạnh, máy rửa bát, máy sấy bát đĩa, nồi chiên không dầu, bàn ủi, quạt điện, quạt hơi nước, máy hút mùi, máy sấy, đèn và các thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện tử chống trộm, giá phơi quần áo.

---

(210) **4-2023-30787**

(540)

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 1.15.15; 24.17.24; 25.12.1

(591) Vàng cam, xanh cổ vịt.

(731) NGUYỄN ĐÌNH VỊNH (VN)
Xóm B, xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ tư vấn đầu tư bất động sản; dịch vụ thông tin bất động sản.

---

(210) **4-2023-30788**

(540)

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 11.3.7; 26.1.1

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) TÒNG VĂN ĐỨC (VN)
Tổ 10, ấp 5, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán mì; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-30789**

(540)

PERFECT

(220) 17/07/2023

(441) 25/12/2023

(531) 25.5.25; 26.3.2; 26.3.4; 26.4.2; 26.4.11

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VẬT DỤNG GIA ĐÌNH MINH TRÍ (VN)
174 Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: máy massage, nồi cơm điện tử, nồi lẩu nướng dùng điện, ấm đun nước siêu tốc dùng diện, nồi áp suất nấu chậm dùng điện, nồi chiên không dầu, bàn chải điện.

---

(210) **4-2023-30791**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.1.2; 26.3.1
(591) Vàng, xám.
(731) LÊ MINH ĐẠO (VN)
226/65/9E Nguyễn Văn Lượng, phường 17, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tư vấn du học.

---

(210) **4-2023-30792**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.21; 11.7.3; 26.1.1
(731) LÊ THUÝ NGA (VN)
P215 nhà 12 ngách 225/56 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 20: Ma nơ canh; hình nộm làm mẫu; mô hình đầu giả để làm tóc (bộ phận ma nơ canh); giá treo quần áo mẫu.

---

(210) **4-2023-30793**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.21; 11.7.3
(731) PHẠM NHẬT MINH (VN)
9Q4 tập thể Trương Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 20: Ma nơ canh; hình nộm làm mẫu; mô hình đầu giả để làm tóc (bộ phận ma nơ canh); giá treo quần áo mẫu.

---

(210) **4-2023-30794**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đen, nâu nhạt.
(731) PHẠM NHẬT MINH (VN)
9Q4 tập thể Trương Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 20: Ma nơ canh; hình nộm làm mẫu; mô hình đầu giả để làm tóc (bộ phận ma nơ canh); giá treo quần áo mẫu.

---

(210) **4-2023-30795**

(540)

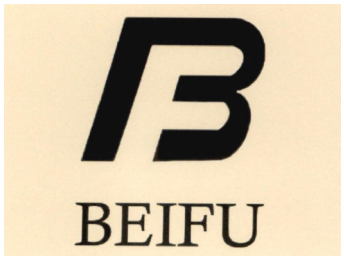

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.11.9
(591) Đen, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN KHẮC TIẾN (VN)
Số 81, tổ 41, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 20: Ma nơ canh; hình nộm làm mẫu; mô hình đầu giả để làm tóc (bộ phận ma nơ canh); giá treo quần áo mẫu.

---

(210) **4-2023-30797**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.16; 5.5.21; 10.3.7; 15.7.1; 25.1.6
(591) Xanh dương, vàng, trắng, đỏ, cam, hồng, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ TỔNG HỢP HƯƠNG THẢO MỘC VT (VN)
Thôn Tân Thủy, xã Vĩnh Thủy, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Hương (nhang) để thắp; hương trầm dùng để cúng tế; hương (nhang) dạng vòng để thắp; hương (nhang) dạng cây để thắp.

---

(210) **4-2023-30798**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.2
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NNMSAFETY (VN)
Số nhà 14, ngõ 28, phố Nguyên Hồng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH OPIC & Cộng sự (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua bán các thiết bị bảo hộ lao động bao gồm: quần áo bảo hộ chống tai nạn chống bức xạ và chống cháy, găng tay bảo hộ, mặt nạ bảo hộ, kính bảo hộ, mũ bảo hộ, giày bảo hộ; mua bán các thiết bị đo, nhiệt kế, ẩm kế, máy hút bụi; mua bán quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2023-30799**

(540)

(220) 17/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.2.7
(731) NAYO BIOTECHNOLOGY (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
Room 501, Building 11, 2168 Chenhang Highway, Minhang District, Shanghai, 201114, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán y tế để kiểm tra các mẫu ADN và ARN; dụng cụ xét nghiệm y tế; dụng cụ phân tích y tế; thiết bị thử máu; dụng cụ y tế để phân tích và nhận dạng vi khuẩn; thiết bị vật lý trị liệu.

Nhóm 16: Nơ dùng để trang trí bao bì; hộp bao gói bằng bìa cứng ở dạng gập lại được; túi bằng chất dẻo để bao gói; đồ chứa đựng bằng bìa cứng dùng để đóng gói; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông; giấy gói quà; bìa cứng; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; giấy bao gói.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm và hội chợ thương mại cho mục đích kinh doanh và hỗ trợ bán hàng; marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn vật tư y tế.

---

(210) **4-2023-30900**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.19; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18
(731) PHẠM THỊ THƠM (VN)
Số 28 ngõ 140 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (trang phục); đồ đi chân; mũ.

Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; mua bán các sản phẩm sau: túi xách, ba lô, ví, vali, giày dép, quần áo, thắt lưng, đồ đi chân, đồ đội đầu, mũ.

---

(210) **4-2023-30901**

(540)

KAXIM

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MINH BẮC (VN)
Số nhà 333, tổ 2, khu Hợp Thành, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 01: Keo chà ron; keo chít mạch; keo miết mạch.

Nhóm 19: Keo dán gạch, đá (hỗn hợp từ xi măng, cát và các phụ gia); vữa xây dựng; vữa chát chống thấm (vật liệu không bằng kim loại).

---

(210) **4-2023-30902**

(540)

GIDO
Queen skin care

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh navy, trắng.
(731) LƯU XUÂN TRƯỜNG (VN)
Tổ dân phố Chính Trung, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; tinh dầu.

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2023-30903**

(540)

Success Together

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.18; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG PHỤC BU (VN)
Thôn Vũ Trường, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; váy đầm công sở; quần áo trẻ em; cà vạt [trang phục]; giầy thời trang; mũ thời trang.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo.

---

(210) **4-2023-30904**

(540)

Success Together

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG PHỤC BU (VN)
Thôn Vũ Trường, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; váy đầm công sở; quần áo trẻ em; cà vạt [trang phục]; giầy thời trang; mũ thời trang.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo.

---

(210) **4-2023-30905**

(220) 18/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

HUY QUẦN HOA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG VÀ KIỂM ĐỊNH GIÁM ĐỊNH TSI (VN)
25 Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; thông tin về giải trí tiêu khiển; dịch vụ phát hành video trên mạng internet qua các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ sản xuất video để phát trên mạng internet qua các nền tảng ứng dụng mạng xã hội.

---

(210) **4-2023-30906**

(220) 18/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

BROLIMPA

(731) CÔNG TY CP DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HÀ NAM (VN)
Cụm CN Hoàng Đông, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2023-30907**

(220) 18/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

BERKAMCIN

(731) CÔNG TY CP DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HÀ NAM (VN)
Cụm CN Hoàng Đông, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2023-30908**

(220) 18/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

DANYGOLIN

(731) CÔNG TY CP DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HÀ NAM (VN)
Cụm CN Hoàng Đông, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2023-30909**

(220) 18/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

HUMMELININ

(731) CÔNG TY CP DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HÀ NAM (VN)
Cụm CN Hoàng Đông, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2023-31000**

(220) 18/07/2023

(441) 25/12/2023

(540)

COAVICEF

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HÀ MINH (VN)
17, BT5, khu đô thị Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-31001**

(540)

DERMULATE

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HÀ MINH (VN)
17, BT5, khu đô thị Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-31002**

(540)

NASDRAMINE

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HÀ MINH (VN)
17, BT5, khu đô thị Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-31003**

(540)

NEOTAUMIN

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ HÀ MINH (VN)
17, BT5, khu đô thị Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-31004**

(540)

HMPA

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CLASTIVE NHẬT VIỆT (VN)
Số nhà 21 ngách 216/8 Đê La Thành, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-31005**

(540)

UNIFINE

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CLASTIVE NHẬT VIỆT (VN)
Số nhà 21 ngách 216/8 Đê La Thành, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-31006**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 4.1.2; 25.1.25; 26.1.2
(591) Vàng, trắng, đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐIÊU KHẮC THẠCH CAO VIỆT HOÀNG (VN)
Số 09 đường số 07, Vạn Phúc City, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Dịch vụ điêu khắc trên thạch cao.

---

(210) **4-2023-31007**

(540)

ROYAL ELV

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 6.3.14; 26.3.1; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐIỆN THANG MÁY ROYAL VIỆT NAM (VN)
Nhà ông Hải, thôn Bắc Sơn, xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 07: Thang máy; thang cuốn; thiết bị vận hành thang máy; thiết bị thang máy; thang nâng hạ; thang chở người; thang tải hàng.

---

(210) **4-2023-31008**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.18; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh ngọc, nâu,.
(731) TRỊNH NGỌC SÁNG (VN)
Thôn Mỹ Đà, xã Nhân Mỹ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 29: Sản phẩm làm từ cá, cụ thể là cá kho; thực phẩm trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2023-31009**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Số nhà 28, đường Núi Đôi, tổ 5, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn; dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện theo hình thức tại chỗ, mang về hoặc giao hàng tận nơi theo đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2023-31010**

(540)

Ngọc Charm

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(731) PHẠM DUY KHƯƠNG (VN)
số 32 phố Hàng Bạc, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý.

---

(210) **4-2023-31011**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh dương.
(731) LÊ THỊ TIẾN (VN)
T101716 TimesCity, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ homestay; dịch vụ cơ sở lưu trú ngắn ngày; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2023-31012**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.1.18; 26.4.18
(591) Hồng nhạt, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU PCCC THẢO LINH (VN)
Thôn Thượng, xã Viên Nội, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Khóa điện tử; khóa điện từ; khóa cửa điện tử kỹ thuật số; khóa vân tay; khóa thẻ từ; khóa thông minh.

---

(210) **4-2023-31013**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.9; 2.3.1; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ, xanh, đen, hồng.
(731) NGUYỄN NGỌC HIẾU (VN)
Tổ 1, ấp Bình An, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ salon tóc; dịch vụ gội đầu dưỡng sinh.

---

(210) **4-2023-31014**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 5.7.10
(591) Trắng, xanh, đen, vàng nghệ.
(731) HỘ KINH DOANH VƯỜN NHO MINH NHẬT (VN)
Xóm 5, thôn Yên Vĩnh, xã Dạ Trạch, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: nho.

---

(210) **4-2023-31015**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.15; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP ĐẶNG DƯƠNG (VN)
Thôn Hoàng Các, xã Tiên Tiến, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: cam, nhãn, vải.

---

(210) **4-2023-31016**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.17.0; 5.1.16; 5.3.15; 6.19.9; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng, đỏ, hồng, nâu, vàng, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ CHĂN NUÔI SƠN THỦY (VN)
Thôn Lạc Dục, xã Đức Thắng, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Thịt; giò lụa; chả lụa.

Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2023-31017**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24; 26.1.1; 26.1.6
(591) Trắng, xanh, đen, nâu, cam.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP XANH PHỐ HIẾN (VN)
Đội 6, thôn Nễ Châu, xã Hồng Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Hạt sen (đã qua chế biến); long nhãn (đã qua chế biến).

Nhóm 31: Trái cây tươi: cam, nhãn, vải.

---

(210) **4-2023-31018**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.7.14; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, đỏ, xám ghi.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP QUYẾT TIẾN (VN)
Thôn Ba Đông, xã Phan Xào Nam, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Hạt sen đã qua chế biến; long nhãn.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi: quả vải tươi.

---

(210) **4-2023-31019**

(540)

HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN HƯNG THỊNH XÃ QUANG HƯNG

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh lá cây dạ quang, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN HƯNG THỊNH XÃ QUANG HƯNG (VN)
Thôn Ngũ Lão, xã Quang Hưng, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Trái cây đã qua chế biến: long nhãn.

Nhóm 31: Trái cây tươi: quả nhãn tươi.

---

(210) **4-2023-31020**

(540)

HỢP TÁC XÃ NHÃN LỒNG VÀ CHẾ BIẾN NÔNG SẢN LÀNG NGHỀ ĐIỆN BIÊN

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.5; 7.1.6; 7.1.12; 7.5.10
(591) Trắng, xanh, cam.
(731) HỢP TÁC XÃ NHÃN LỒNG VÀ CHẾ BIẾN NÔNG SẢN LÀNG NGHỀ ĐIỆN BIÊN (VN)
Nhà văn hóa thôn Điện Biên, xã Hồng Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Trái cây đã qua chế biến: long nhãn đã qua chế biến, táo sấy.

Nhóm 31: Trái cây tươi: nhãn, táo.

---

(210) **4-2023-31021**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.1.5; 5.3.20; 5.7.11; 5.7.22; 5.13.4; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, đỏ, cam, nâu đất, vàng, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH NÔNG SẢN CHẤT LƯỢNG CAO QUẢNG CHÂU (VN)
Trụ sở Ủy ban Nhân dân xã Quảng Châu, xã Quảng Châu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Trái cây đã qua chế biến: long nhãn.

Nhóm 31: Trái cây tươi: quả nhãn tươi, cam tươi.

---

(210) **4-2023-31022**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, vàng.
(731) ĐINH VĂN TÂN (VN)
Xóm 19, xã Giao Long, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 09: Mắt kính.

Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ (nón).

---

(210) **4-2023-31024**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.4.4
(591) Trắng, xanh dương.
(731) ORION HOLDINGS CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm sữa; bột kem sữa, sữa là chủ yếu; kem sữa [sản phẩm sữa]; đồ uống từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa lắc; sữa chua; sữa bột; phô mai; bơ; kem bơ.

---

(210) **4-2023-31025**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) ORION HOLDINGS CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm sữa; bột kem sữa, sữa là chủ yếu; kem sữa [sản phẩm sữa]; đồ uống từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa lắc; sữa chua; sữa bột; phô mai; bơ; kem bơ.

---

(210) **4-2023-31026**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.4.4
(591) Trắng, xanh dương.
(731) ORION HOLDINGS CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; đồ uống ca cao với sữa; đồ uống cà phê với sữa; đồ uống trà với sữa; đồ uống sô cô la với sữa; bánh pudding sữa; đồ ăn nhẹ làm từ ngũ cốc; đồ ăn nhẹ làm từ gạo; chế phẩm ngũ cốc; bánh quy; bánh quy tròn; bánh mỳ ngọt; bánh ngọt; bánh nướng; bánh su kem tròn; bánh trứng; sữa đá [kem lạnh]; sô cô la sữa; bánh mỳ; kẹo; kem lạnh, kem trái cây và các loại đá lạnh có thể ăn được khác; kem (nước đông lạnh); caramen (kẹo, kẹo ngọt); kẹo cao su, không chứa thuốc; cà phê, chè (trà), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; gạo, mì ống và mì sợi; bột sắn và bột cọ; bột mì; đường, mật ong, nước mật đường; men, bột nở; muối ăn, hạt nêm, gia vị, thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; giấm, nước sốt và đồ gia vị; bắp rang bơ; bánh quy giòn; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho đồ uống; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho bánh ngọt; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; trà ướp lạnh; bánh xèo; bánh pizza; thanh thạch đậu ngọt; bánh bao; thanh ngũ cốc là thức ăn; ngô cán mỏng được sấy khô; bột mỳ cho món tráng miệng; xúc xích (xúc xích cuộn trong bánh mì); bánh pudding; bánh xốp; mì ramen; mì ăn liền; mì udon ăn liền; mì ăn liền kiểu trung quốc; mì sợi khô; mì sợi kiểu châu á; đồ ăn được chế biến từ mì sợi; mì ly; hỗn hợp gia vị khô cho mì ramen; sô cô la; đồ ăn nhẹ làm từ sô cô la; bánh mềm sô cô la; bánh ngọt sô cô la; bánh kẹo sô cô la; bánh quy giòn và bánh nướng sô cô la; món tráng miệng sô cô la.

---

(210) **4-2023-31027**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) ORION HOLDINGS CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; đồ uống ca cao với sữa; đồ uống cà phê với sữa; đồ uống trà với sữa; đồ uống sô cô la với sữa; bánh pudding sữa; đồ ăn nhẹ làm từ ngũ cốc; đồ ăn nhẹ làm từ gạo; chế phẩm ngũ cốc; bánh quy; bánh quy tròn; bánh mỳ ngọt; bánh ngọt; bánh nướng; bánh su kem tròn; bánh trứng; sữa đá [kem lạnh]; sô cô la sữa; bánh mỳ; kẹo; kem lạnh để ăn; đá lạnh có thể ăn được; kem (nước đông lạnh); caramen (kẹo, kẹo ngọt); kẹo cao su, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2023-31028**

(540)

PASSIN

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ SƠN PHƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 8 ngách 30 ngõ 280 đường Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn diệt khuẩn; chất nhuộm màu.

---

(210) **4-2023-31029**

(540)

GIVER SUN

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ SƠN PHƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 8 ngách 30 ngõ 280 đường Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn diệt khuẩn; chất nhuộm màu.

---

(210) **4-2023-31030**

(540)

HEbaU
Professional

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.13.1

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HETEPI (VN)
Số 14 An Đào A, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-31031**

(540)

Sfot
PROFESSIONAL

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HETEPI (VN)
Số 14 An Đào A, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-31032**

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VIACERIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA (VN)
184/2 Lê Văn Sỹ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-31033**

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

GRISEVIDI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA (VN)
184/2 Lê Văn Sỹ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-31034**

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

CLODIVIX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA (VN)
184/2 Lê Văn Sỹ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-31035**

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(540)

VIFLOXACIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG VIDIPHA (VN)
184/2 Lê Văn Sỹ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2023-31036**

(540)

Noposar

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH PRESENT PHARMA (VN)
Lô SO 11-12-03 Saigon Mia, số 200, đường 9A, KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-31037**

(540)

THÔNG KIM SƠN

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8; 26.13.25
(591) Đỏ, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU THÔNG KIM SƠN (VN)
64 đường số 57, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm sau: ống nhựa mềm, ống nhựa cứng, ống cao su, ống bằng vật liệu dệt, khớp nối (không bằng kim loại, dùng cho ống mềm), ống mềm (không bằng kim loại), phụ kiện ống nước bằng kim loại và bằng nhựa, cụ thể là: nối góc, nối thẳng, ba chạc chuyển bậc, đầu nối chuyển bậc, bịt chụp, đầu nối ren trong, đầu nối ren ngoài, đầu nối bằng bích, chếch, đai khởi thủy, vòi khóa [van, đầu vặn], vòi [van], tê thu, côn thu; quảng cáo các sản phẩm sau: ống nhựa mềm, ống nhựa cứng, ống cao su, ống bằng vật liệu dệt, khớp nối (không bằng kim loại, dùng cho ống mềm), ống mềm (không bằng kim loại), phụ kiện ống nước bằng kim loại và bằng nhựa, cụ thể là: nối góc, nối thẳng, ba chạc chuyển bậc, đầu nối chuyển bậc, bịt chụp, đầu nối ren trong, đầu nối ren ngoài, đầu nối bằng bích, chếch, đai khởi thủy, vòi khóa [van, đầu vặn], vòi [van], tê thu, côn thu; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh các sản phẩm: ống nhựa mềm, ống nhựa cứng, ống cao su, ống bằng vật liệu dệt, khớp nối (không bằng kim loại, dùng cho ống mềm), ống mềm (không bằng kim loại), phụ kiện ống nước bằng kim loại và bằng nhựa, cụ thể là: nối góc, nối thẳng, ba chạc chuyển bậc, đầu nối chuyển bậc, bịt chụp, đầu nối ren trong, đầu nối ren ngoài, đầu nối bằng bích, chếch, đai khởi thủy, vòi khóa [van, đầu vặn], vòi [van], tê thu, côn thu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm: ống nhựa mềm, ống nhựa cứng, ống cao su, ống bằng vật liệu dệt, khớp nối (không bằng kim loại, dùng cho ống mềm), ống mềm (không bằng kim loại), phụ kiện ống nước bằng kim loại và bằng nhựa,cụ thể là: nối góc, nối thẳng, ba chạc chuyển bậc, đầu nối chuyển bậc, bịt chụp,đầu nối ren trong, đầu nối ren ngoài, đầu nối bằng bích, chếch, đai khởi thủy, vòi khóa [van, đầu vặn], vòi [van], tê thu, côn thu trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm: ống nhựa mềm, ống nhựa

cứng, ống cao su, ống bằng vật liệu dệt, khớp nối (không bằng kim loại, dùng cho ống mềm), ống mềm (không bằng kim loại), phụ kiện ống nước bằng kim loại và bằng nhựa, cụ thể là: nối góc, nối thẳng, ba chạc chuyển bậc, đầu nối chuyển bậc, bịt chụp, đầu nối ren trong, đầu nối ren ngoài, đầu nối bằng bích, chếch, đai khởi thủy, vòi khóa [van, đầu vặn], vòi [van], tê thu, côn thu.

---

(210) **4-2023-31039**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 4.5.1; 4.5.2; 5.3.15; 5.7.11; 5.7.23
(591) Trắng, xanh lá, cam, vàng.
(731) NGUYỄN NGỌC THÚY HIỀN (VN)
9a Thạnh Xuân 13, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Mua bán hàng hóa: thực phẩm chức năng, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-31040**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.4.18; 26.13.25
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN NGỌC THÚY HIỀN (VN)
9A Thạnh Xuân 13, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Mua bán hàng hóa: thực phẩm chức năng, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2023-31041**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.4.1
(591) Xanh lá cây, xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TALENT QUEST (VN)
Phòng 2.38, tầng 2, tòa nhà The Prince Residence, 19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động việc làm; dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn lao động; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ hỗ trợ giáo dục; huấn luyện (đào tạo); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

---

(210) **4-2023-31042**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 17.2.25; 25.1.9; 25.1.10; 25.1.25; 26.4.3
(591) Trắng, đỏ.
(731) LƯU LÂM VŨ (VN)
11/373 Ngô Gia Tự, Lực Hành, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm cụ thể là: quần áo, đồ đội đầu, tã giấy, tất vớ, găng tay, yếm, mắt kính, khăn quàng, khăn vải, ba lô, cặp sách, túi xách, phụ kiện thời trang, giày, dép, mũ, bỉm, khăn ướt, bông tăm, bàn chải đánh răng, kem đánh răng, đồ chơi, bình sữa, hộp chia thức ăn, ghế ngồi ăn, bình ủ cháo, bát, đĩa, thìa, cốc, túi đựng trữ sữa, sữa chua, phô mai, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, nước giải khát, hoa quả, bánh kẹo, nước mắm, dầu ăn, hạt nêm, trà dinh dưỡng, bột, cháo dinh dưỡng, thiết bị tiệt trùng nước, nồi nấu cháo, chăn, đệm, chiếu, màn, gối, túi ngủ, võng xếp, giường, máy massage, kem dưỡng da, dầu gội đầu, dầu tắm, nước hoa, khẩu trang, nước rửa tay, bấm móng tay, nhiệt kế, cân, dược phẩm, thực phẩm chức năng, đèn báo muỗi, dụng cụ hỗ trợ (thìa uống thuốc, cốc uống thuốc, xi lanh, ống bơm), máy hút mũi, dụng cụ hút mũi, tông đơ, dụng cụ cắt tóc, bệ xí vệ sinh, xe lăn, ghế ngồi, đồ dùng gia đình như bình đun nước, máy sấy quần áo, tủ nhựa, đèn sưởi, chăn sưởi, đệm sưởi, máy xay, máy tạo ẩm, bếp điện, nồi điện, chảo điện, giỏ đựng đồ, móc phơi quần áo, chất tẩy rửa.

---

(210) **4-2023-31043**

(540)

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.14
(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng, ghi.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG VĂN NHỨ (VN)
Số nhà 132, khu 5 thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại trà (chè) gói, trà (chè) búp, cà phê.

---

(210) **4-2023-31044**

(540)

Cool Jade

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) HUA MAO NANO-TECH CO., LTD. (TW)
No. 93, Luxing St., Luzhu Dist., Taoyuan City 338, Taiwan

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 24: Vải gai dầu; chăn chần; vỏ đệm; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; tấm phủ cho ghế [không dùng cho xe cộ]; khăn tắm bằng vải.

---

(210) **4-2023-31045**

(540)

Cool Jade

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) HUA MAO NANO-TECH CO., LTD. (TW)
No. 93, Luxing St., Luzhu Dist., Taoyuan City 338, Taiwan

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 23: Sợi; sợi nhân tạo; sợi tổng hợp; chỉ; chỉ bằng ni lông dùng cho ngành dệt; chỉ tổng hợp.

---

(210) **4-2023-31046**

(540)

Cool Jade

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) HUA MAO NANO-TECH CO., LTD. (TW)
No. 93, Luxing St., Luzhu Dist., Taoyuan City 338, Taiwan

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 25: Yếm; áo sơ mi; quần áo lót; quần áo; quần áo thể thao; giầy da.

---

(210) **4-2023-31047**

(540)

SYSUN

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023

(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ.

(731) ĐẶNG THỊ HỒNG (VN)
Xóm Chùa, thôn Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Đi-ốt phát quang [led]; thiết bị chỉ báo định lượng; bảng thông báo điện tử; màn hình đi-ốt phát quang (màn hình led); linh kiện module led (linh kiện điện tử); thiết bị điều khiển màn hình led (thiết bị điều khiển từ xa); bộ biến đổi điện; thiết bị chuyển đổi điện áp.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: đi ốt phát quang (led), linh kiện module led (linh kiện điện tử), màn hình led; mua bán thiết bị chiếu sáng bằng đi ốt phát quang; mua bán các sản phẩm: bộ biến đổi điện, thiết bị chuyển đổi điện áp.

---

(210) **4-2023-31048**

(540)

cba
designing brands with heart

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(591) Xanh nước biển, đỏ.
(731) CT FINANCES (FR)
96 Rue Edouard Vaillant 92300 Levallois-Perret, France
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; điều tra thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan tới việc tạo ra nhận diện hình ảnh cho công ty; quản lý tệp tin máy tính.

Nhóm 40: Dịch vụ in; dịch vụ khắc trên bản kẽm; dịch vụ tráng rửa và in phim cho nhiếp ảnh; dịch vụ tái tạo bản in ảnh chụp, bản in thạch bản và bản in các tác phẩm nghệ thuật thiết kế đồ họa, bản in trên phim được thể hiện trên màn hình bằng chiếu sáng qua phim và phim cho nhiếp ảnh; dịch vụ cung cấp thao tác xử lý (chuyển hóa) ảnh chụp bằng phương tiện điện tử và máy tính.

Nhóm 42: Nghiên cứu và thiết kế các sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ thiết kế đồ họa; thiết kế các tài liệu quảng cáo, tài liệu khuyến mãi và tài liệu marketing; dịch vụ phát triển thiết kế công nghiệp; dịch vụ cung cấp thông tin, nghiên cứu và tư vấn trong các lĩnh vực: nghiên cứu và thiết kế các sản phẩm mới cho người khác, thiết kế đồ họa, thiết kế các tài liệu quảng cáo, tài liệu khuyến mãi và marketing, phát triển thiết kế công nghiệp; dịch vụ máy tính, cụ thể là thiết kế, triển khai và lưu trữ trang web và cung cấp dịch vụ đặt trước trang web cho người khác.

---

(210) **4-2023-31056**

(540)

HBO
Organic fruit & veg farm

(220) 18/07/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.20; 5.7.22
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng cam đậm, vàng cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG BẢO PHÚ THỌ (VN)
Khu 12, xã Kim Đức, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 29: rau, củ, quả đã được sơ chế và bảo quản.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi.

---

(210) **4-2023-32067**

(540)

Mr. Forcer

(220) 24/07/2023
(441) 25/12/2023

(731) CGMD ECO LLC (US)
16570 NE 35th Ave, North Miami Beach, FL 33160, USA

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa gia dụng gồm: bột giặt, nước giặt, chất tẩy rửa nhà vệ sinh, nước và bột thông cống, chất tẩy dầu mỡ, chất tẩy cặn canxi, chất tẩy rửa lồng máy giặt, nước rửa bát và nước rửa bát dùng cho máy rửa bát.

Nhóm 05: Chất khử trùng.

Nhóm 21: Bàn chải; khăn lau đồ đạc; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; chổi; cây gạt kính (dùng cho mục đích gia dụng); cây gạt nước sàn nhà (dùng cho mục đích gia dụng).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing.

---

(210) **4-2023-33791**

(540)

(220) 02/08/2023
(441) 25/12/2023
(531) 2.3.1; 2.3.30
(591) Xanh, đen, ghi, đỏ, vàng.
(731) ĐẶNG NGỌC TRÂM (VN)
47 Nguyễn Tuân, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Mứt nhão; nước quả nấu đông; ô mai.

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; chè (trà).

---

(210) **4-2023-34894**

(540)

HC
ELITE GLOBAL

(220) 08/08/2023
(441) 25/12/2023
(591) Nâu vàng, vàng nhạt, nâu.
(731) NGUYỄN TRƯỜNG SƠN (VN)
Khu phố 5, phường Long Thủy, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 16: Hộp đựng quà tặng bằng giấy hoặc bằng bìa cứng; bìa cứng; văn phòng phẩm; túi quà tặng bằng giấy; dải băng giấy, trừ loại làm phụ kiện nghề may hoặc để trang trí tóc; nơ giấy, trừ loại làm phụ kiện nghề may hoặc để trang trí tóc.

---

(210) **4-2023-35038**

(540)

(220) 09/08/2023
(441) 25/12/2023
(531) 5.5.4; 5.5.20; 5.5.21; 11.3.18
(591) Trắng, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ KIM DUNG (VN)
Khu 6, xã Lương Lỗ, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến: gân bò, rau tiến vua ngâm chua ngọt, nộm tai heo.

---

(210) **4-2023-35039**

(540)

(220) 09/08/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.13.4; 3.13.5; 3.17.0; 6.19.9; 7.1.11; 7.1.24; 15.1.22; 18.1.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, màu đen, trắng, vàng cam, vàng nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG LÂM NGHIỆP - CHĂN NUÔI ONG MẬT XÃ TINH NHUỆ (VN)
Khu Láng Mái, xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2023-35734**

(540)

(220) 11/08/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, cam, đỏ, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU XỨ QUẢNG (VN)
Thôn Quan Nam 2, xã Hoà Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu sả hương; tinh dầu sả chanh; tinh dầu chổi; tinh dầu tràm; tinh dầu quế.

Nhóm 05: Cao thực vật (dùng cho mục đích y tế); cao thuốc thượng; cao đẳng sâm (thực phẩm chức năng); xi rô đẳng sâm (thực phẩm chức năng); hoạt huyết dưỡng não; dược phẩm.

Nhóm 31: Hạt giống cây trồng; cây trồng; cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm.

Nhóm 35: Mua bán tinh dầu sả hương, tinh dầu sả chanh, tinh dầu chổi, tinh dầu tràm, tinh dầu quế, cao thực vật, cao thuốc thượng, cao đẳng sâm (thực phẩm chức năng), xi rô đẳng sâm (thực phẩm chức năng), hoạt huyết dưỡng não, dược phẩm, hạt giống cây trồng, cây trồng, cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm.

---

(210) **4-2023-35797**

(540)

(220) 14/08/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.10; 2.9.14; 5.7.14; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, da, hồng nhạt.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM (VN)
Thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 31: Sản phẩm nông nghiệp: quả vải (chưa chế biến).

---

(210) **4-2023-35798**

(540)

(220) 14/08/2023
(441) 25/12/2023
(531) 9.7.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, cam, cam đậm.
(731) HỘI SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH NÓN LÁ AN KHOÁI - VĂN QUÁN (VN)
Thôn Khoái, xã Liêm Sơn, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 25: Nón lá.

---

(210) **4-2023-35811**

(540)

(220) 14/08/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.3.1; 7.1.16; 7.1.24; 26.5.1; 26.5.2
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO 360 (VN)
Thôn Tân Lập, xã Trang, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh; trái cây đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau đã chế biến.

Nhóm 31: Cây giống; con giống; rau, củ, quả tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: trái cây đã chế biến, trái cây được bảo quản, trái cây đông lạnh, trái cây đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, rau đã chế biến, cây giống, con giống, rau, củ, quả tươi.

---

(210) **4-2023-36013**

(540)

(220) 15/08/2023
(441) 25/12/2023
(531) 11.3.6; 19.9.1; 26.1.4; 26.3.23; 26.4.10
(591) Nâu đỏ, vàng đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN NGHĨA (VN)
Thôn Phú Túc, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 33: Rượu cần; rượu.

Nhóm 35: Mua bán rượu cần, rượu.

---

(210) **4-2023-36249**

(540)

(220) 16/08/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BÌNH MINH HOME (VN)
Tổ 1, thôn Phú Sơn Tây, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 19: Ván MDF (ván gỗ công nghiệp); ván plywood (ván gỗ dán); ván sàn nội thất (không bằng kim loại); ván sàn nhựa spc; cửa nhựa.

Nhóm 35: Mua bán ván MDF (ván gỗ công nghiệp), ván plywood (ván gỗ dán), ván sàn nội thất, ván sàn nhựa spc, cửa nhựa.

---

(210) **4-2023-37023**

(540)

(220) 21/08/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(731) TRỊNH LÝ QUỲNH (VN)
50/13A Trần Quý, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; thắt lưng (trang phục); tất (vớ) đi chân; cà vạt; mũ nón; giày dép.

---

(210) **4-2023-37024**

(540)

(220) 21/08/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) TRỊNH LÝ QUỲNH (VN)
50/13A Trần Quý, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; thắt lưng (trang phục); tất (vớ) đi chân; cà vạt; mũ nón; giày dép.

---

(210) **4-2023-37527**

(540)

(220) 23/08/2023

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC XUẤT KHẨU VIT GARMENT (VN)
Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); quần áo may sẵn; áo váy; áo khoác ngoài; quần dài; áo sơ mi

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu quần áo (trang phục); quần áo may sẵn; váy; áo váy; áo khoác ngoài; quần dài; áo sơ mi.

---

(210) **4-2023-37528**

(540)

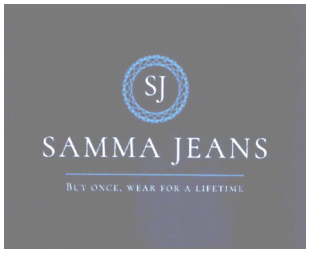

(220) 23/08/2023

(441) 25/12/2023

(531) 25.1.5; 26.1.1; 26.1.18

(591) Trắng, xanh dương, xanh cổ vịt.

(731) CÔNG TY TNHH MAY MẶC XUẤT KHẨU VIT GARMENT (VN)
Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); quần áo may sẵn; áo váy; áo khoác ngoài; quần dài; áo sơ mi.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu quần áo (trang phục); quần áo may sẵn; váy; áo váy; áo khoác ngoài; quần dài; áo sơ mi.

---

(210) **4-2023-40406**

(540)

(220) 11/09/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.7; 3.7.16; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1
(591) Nâu, nâu nhạt, hồng trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV GỐM SỨ NGHỆ THUẬT HỮU NHẬT (VN)
Khu 11, xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 21: Các sản phẩm gốm, sứ gia dụng.

---

(210) **4-2023-40407**

(540)

(220) 11/09/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ NHÂN LỰC ECO (VN)
Số 45, tổ 33, khu 12, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 29: Nấm đông trùng hạ thảo sấy khô được đóng gói (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-40408**

(540)

(220) 11/09/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.3.1; 5.1.5; 5.1.16; 6.1.2; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng, vàng, cam, xanh da trời, ghi đá.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM THANH LÂM PHÚ THỌ (VN)
Khu Trung Thuận 2, xã Yên Tập, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Trà hoa đu đủ đực; trà xạ đen tía.

---

(210) **4-2023-43016**

(540)

(220) 26/09/2023
(441) 25/12/2023
(531) 3.7.17; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, đỏ nhạt, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH BUM HOUSE (VN)
Số 21/9/1 Lý Chính Thắng, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang;chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2023-44237**

(540)

(220) 03/10/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.3; 26.1.1; 26.7.5; 26.7.25; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH KIM CHUNG HỒNG SƠN (VN)
Đội 1A, thôn Đặng, xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; camera giám sát; ống nhòm; máy ghi âm; micrô; loa.

---

(210) **4-2023-44238**

(540)

(220) 03/10/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.15.21; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.6; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ PHƯƠNG XUY XÁ (VN)
Đội 7, thôn Thượng, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; camera giám sát; ống nhòm; máy ghi âm; micrô; loa.

---

(210) **4-2023-45131**

(540)

(220) 09/10/2023
(441) 25/12/2023
(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đỏ nâu, cam.
(731) CÔNG TY TNHH NGÔ TÒNG (VN)
Đường Nguyễn Đáng, khóm 10, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn cho động vật; cám tăng trọng vật nuôi; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn nhai cho động vật.

---

(210) **4-2023-45132**

(540)

(220) 09/10/2023
(441) 25/12/2023
(591) Đỏ nâu.
(731) CÔNG TY TNHH NGÔ TÒNG (VN)
Đường Nguyễn Đáng, khóm 10, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn cho động vật; cám tăng trọng vật nuôi; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn nhai cho động vật.

---

(210) **4-2023-45183**

(540)

(220) 09/10/2023

(441) 25/12/2023

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM SANTAFA (VN)
Lô 22 DV6 Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2023-45392**

(540)

(220) 10/10/2023

(441) 25/12/2023

(591) Xanh lơ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH LA CLAIRE (VN)
Lô A2CN1 cụm công nghiệp vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tẩy trang; chế phẩm tẩy trang; bông tẩm chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2023-45419**

(540)

(220) 10/10/2023

(441) 25/12/2023

(591) Cam, hồng tím.

(731) CÔNG TY TNHH CÁ SẤU HOA CÀ (VN)
55 TX14, khu phố 1, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Các sản phẩm từ da và giả da: túi xách, cặp da, ví tiền, ba lô; vật trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc; móc chìa khóa bằng da, giả da (vật trang trí dùng cho đồ đạc).

Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; giày; dép; quần áo; mũ (nón); cà vạt.

Nhóm 35: Mua bán: cá sấu, thịt cá sấu, xương cá sấu, các sản phẩm làm từ da và giả da (tủi xách,cặp táp, ví/bóp, dây lưng, giày dép, cá sấu nhồi bông, móc chìa khóa, dây đồng hồ, bao điện thoại, bao mắt kính, vật dụng kẹp tiền); quảng cáo và tiếp thị sản phẩm để bán hàng.

---

(210) **4-2023-45420**

(540)

Hoa cà

(220) 10/10/2023
(441) 25/12/2023
(591) Hồng tím.
(731) CÔNG TY TNHH CÁ SẤU HOA CÀ (VN)
55 TX14, khu phố 1, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; cao nấu từ cá sấu; viên kẹo ngậm (dạng thuốc); rượu thuốc (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-45435**

(540)

(220) 10/10/2023
(441) 25/12/2023
(531) 7.1.24; 25.7.21; 26.5.1; 26.11.3; 26.11.7
(591) Đen, xám, vàng đồng, trắng.
(731) ĐẶNG VĂN SĨ (VN)
362/56/5 HT3, tổ 49, KP7, phường Hiệp thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2023-45847**

(540)

(220) 11/10/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.13.15; 1.15.23; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, xanh, xanh da trời, xanh nước biển.
(731) PHAN HOÀI TRUNG (VN)
P816 - CT5 - X2 Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ phòng khám bệnh đa khoa; phòng khám y học cổ truyền.

---

(210) **4-2023-46528**

(540)

(220) 16/10/2023
(441) 25/12/2023
(531) 1.1.3; 1.1.10; 4.3.3; 4.3.20; 26.1.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HƯƠNG SEN (VN)
Số 18, phố Trần Thái Tông, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát; đồ uống không cồn; nước ép hoa quả; đồ uống hoa quả không cồn.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Mua bán bia, nước giải khát; mua bán máy móc vật tư ngành sản xuất bia,nước giải khát; mua bán hóa chất; mua bán xăng dầu và khí đốt, mua bán hàng thủ côngvà mỹ nghệ; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; kinh doanh bất động sản; đầu tư vốn để xây dựng bất động sản; cho thuê văn phòng, nhà ở; dịch vụ chứng khoán.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan đếnchúng; các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2023-46674**

(641) 4-2021-25077

(540)

Chefio

(220) 22/06/2021

(441) 25/12/2023

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI DUKO VIỆT NAM (VN)
Số nhà 112, lô 3, khu đất dịch vụ LK31, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư AI IP (AI IP)

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; máy làm bánh mỳ; máy làm bánh gạo bằng cách giã, nghiền, chạy điện, dùng cho mục đích gia dụng; ấm đun nước, dùng điện; nồi áp suất, dùng điện; nồi nấu đa năng; nồi hấp thức ăn, chạy điện; nồi cơm điện; chảo rán dùng điện; bếp điện; bếp nấu; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; lò nướng; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; máy sấy tóc; bình giữ nhiệt, dùng điện; dụng cụ nấu nướng, dùng điện.

PHẦN II

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

Ngày công bố	25/12/2023
Số đơn	6-2023-00001
Ngày nộp đơn	10/01/2023
Chủ đơn	Sở Khoa học và Công nghệ Bến Tre
Địa chỉ	Số 280 đường 3 tháng 2, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý	Sở Khoa học và Công nghệ Bến Tre
Chỉ dẫn địa lý	Bến Tre
Sản phẩm	Nghêu
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	1) Nghêu tươi * Cảm quan - Màu vỏ: Màu trắng, trắng ngà - Ngoại hình: Khoảng cách giữa các vân sinh trưởng đều * Chất lượng lý hóa - Tỷ lệ ăn được (%): 70,52 - 72,15 - Hàm lượng Axit Glutamic (mg/g): 17,7 - 18,2 - Hàm lượng Lipid (g/100g): 1,54 - 2,15 2) Nghêu nguyên con hấp chín đông lạnh * Cảm quan - Mùi: Thơm (không có mùi hôi) - Màu sắc thịt: Trắng, trắng đục - Vị: Ngọt đậm, ngậy * Chất lượng lý hóa - Tỷ lệ ăn được (%): 69,52 - 70,15 - Hàm lượng Axit Glutamic (mg/g): 16,55 - 17,12 - Hàm lượng Lipid (g/100g): 0,93 - 1,32 3) Thịt nghêu hấp chín đông lạnh * Cảm quan - Mùi: Thơm (không có mùi hôi) - Màu sắc thịt: Trắng, trắng ngà - Vị: Ngọt đậm, ngậy * Chất lượng lý hóa

	- Hàm lượng Axit Glutamic (mg/g): 16,05 - 16,25 - Hàm lượng Lipid (g/100g): 0,74 - 0,95
Khu vực địa lý	Xã Thạnh Phong, xã Thạnh Hải thuộc huyện Thạnh Phú; xã Thới Thuận, xã Thừa Đức thuộc huyện Bình Đại; xã Bảo Thuận, xã An Thủy, xã Tân Thủy thuộc huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Ngày công bố	25/12/2023
Số đơn	**6-2023-00004**
Ngày nộp đơn	31/3/2023
Người nộp đơn	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn
Địa chỉ	Số 638 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn
Chỉ dẫn địa lý	**Lạng Sơn**
Sản phẩm	Mác mật
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	*** Đặc thù về chất lượng cảm quan:** Mùi thơm đậm, vị cay nhẹ. *** Đặc thù về chất lượng lý hóa:** - Quả mác mật tươi: + Tỷ lệ protein: 3,56 – 4,31%; + Tỷ lệ myristicin trong tinh dầu: 27,68 - 37,95%. - Quả mác mật khô: Tỷ lệ myristicin trong tinh dầu: 27,64 – 33,01%. - Lá mác mật tươi: + Tỷ lệ protein: 3,52 – 6,37%; + Tỷ lệ myristicin trong tinh dầu: 10,88 – 16,76%. - Lá mác mật khô: Tỷ lệ myristicin trong tinh dầu: 29,63 – 35,27%.

Khu vực địa lý	Gồm các khu vực sau đây thuộc tỉnh Lạng Sơn: - Toàn bộ các xã, thị trấn trên địa bàn các huyện: Bắc Sơn, Bình Gia, Cao Lộc, Văn Lãng và Văn Quan; - Các xã thuộc huyện Tràng Định: Quốc Khánh, Đội Cấn, Chí Minh, Tri Phương, Tân Yên, Tân Tiến, Kim Đồng, Đề Thám, Hùng Sơn, Hùng Việt và Quốc Việt; - Các xã, thị trấn thuộc huyện Chi Lăng: Vạn Linh, Y Tịch, Bằng Mạc, Bằng Hữu, Gia Lộc, Mai Sao, Thượng Cường, Hòa Bình, Chi Lăng, thị trấn Đồng Mỏ và thị trấn Chi Lăng.

Ngày công bố	25/12/2023
Số đơn	6-2023-00009
Ngày nộp đơn	20/4/2023
Chủ đơn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn
Địa chỉ	Số 118, đường Ba Sơn, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
Đại diện của Chủ đơn	
Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn
Chỉ dẫn địa lý	Lạng Sơn
Sản phẩm	Quả na
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	Hình dạng, màu sắc: Quả to, tròn đều, mắt to phẳng hơi sần. Màu xanh nhạt, sáng, nhiều phấn, kẽ mắt hồng nhạt khi chín. Mùi vị: Mùi thơm, vị ngọt thanh và không có vị chua khi chín. Đường kính quả: ≥ 74,3 mm Chiều cao quả: ≥ 75,02 mm

	Trọng lượng quả: ≥ 268,15 g/quả Tỷ lệ phần ăn được: ≥ 42,33% Kích thước hạt: Dẹt (≤ 5,97 mm), Rộng (≤ 8,57 mm), Dài (≤ 15,77 mm) Số lượng hạt: ≤ 86 hạt/quả Độ Brix: ≥ 11,2 độ Hàm lượng Vitamin C: ≥ 42,89 mg/100g Hàm lượng Vitamin B6: ≥ 0,86 mg/kg Hàm lượng Magie: ≥ 163,91 mg/kg Hàm lượng sắt: ≥ 2,0 mg/kg
Khu vực địa lý	Thị trấn Chi Lăng, thị trấn Đồng Mỏ, xã Bắc Thủy, xã Bằng Hữu, xã Bằng Mạc, xã Chi Lăng, xã Gia Lộc, xã Hòa Bình, xã Mai Sao, xã Nhân Lý, xã Thượng Cường, xã Vân An, xã Vạn Linh, xã Vân Thủy, xã Y Tịch thuộc huyện Chi Lăng; thị trấn Hữu Lũng, xã Cai Kinh, xã Đồng Tân, xã Đồng Tiến, xã Hồ Sơn, xã Hòa Bình, xã Hòa Lạc, xã Hòa Sơn, xã Hữu Liên, xã Minh Sơn, xã Minh Tiến, xã Nhật Tiến, xã Quyết Thắng, xã Sơn Hà, xã Tân Thành, xã Thanh Sơn, xã Vân Nham, xã Yên Bình, xã Yên Sơn, xã Yên Thịnh, xã Yên Vượng thuộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày công bố	25/12/2023
Số đơn	**6-2022-00021**
Ngày nộp đơn	30/12/2022
Chủ đơn	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu

Địa chỉ	Nhà E, Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu
Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu
Chỉ dẫn địa lý	**Lai Châu**
Sản phẩm	Chè
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	*** Chè xanh:** - Giống chè: PH8, Kim Tuyên, Shan cổ thụ. - Đặc thù về cảm quan: + Giống PH8/Kim Tuyên: Mùi thơm mạnh đặc trưng; màu nước xanh vàng sáng; vị chát, đắng nhẹ, ngọt hậu rõ; + Giống Shan cổ thụ: Mùi thơm mạnh đặc trưng; màu nước vàng sáng màu; vị chát, đắng nhẹ. - Đặc thù về lý hóa: + Giống PH8/Kim Tuyên: Chất hòa tan 43,5 - 62,1 (%); Axit amin 5,01 - 6,34 (g/100g); Tanin 17,9 - 21,4 (%); + Giống Shan cổ thụ: Chất hòa tan 50,8 - 59,3 (%); Axit amin 5,19 - 6,04 (g/100g); Tanin 22,7 - 25,7 (%). *** Hồng trà:** - Giống chè: Kim Tuyên, Shan cổ thụ. - Đặc thù về cảm quan: Mùi thơm; vị chát dịu, ngọt sâu. - Đặc thù về lý hóa: + Giống Kim Tuyên: Chất hòa tan 31,4 - 34,7 (%); Axit amin 5,31 - 5,87 (g/100g); Tanin 15,96 - 17,64 (%); + Giống Shan cổ thụ: Chất hòa tan 35,4 - 36,9 (%); Axit amin 5,56 - 5,61 (g/100g); Tanin 10,8 - 11,0

	(%). *** Chè matcha:** - Giống chè: Kim Tuyên. - Đặc thù về cảm quan: Mùi thơm tự nhiên, dịu; màu nước xanh thẫm; vị ngọt hậu, chát dịu. - Đặc thù về lý hóa: Chất hòa tan 36,9 - 39,4 (%); Axit amin 6,95 - 7,12 (g/100g); Đường khử 2,05 - 2,74 (%); Tanin 11,2 - 11,8 (%). *** Chè O long:** - Giống chè: Kim Tuyên. - Đặc thù về cảm quan: Mùi thơm tự nhiên, hương đậm; vị chát nhẹ, ngọt hậu. - Đặc thù về lý hóa: Axit amin 3,98 - 4,11 (g/100g); Tanin 12,3 - 15,7 (%). *** Chè Bạch hạc:** - Giống chè: Shan cổ thụ. - Đặc thù về cảm quan: Mùi thơm tự nhiên; vị không chát, ngọt thanh. - Đặc thù về lý hóa: Axit amin 4,12 - 4,56 (g/100g); Tanin 12,4 - 13,7 (%). *** Chè Hồng hạc:** - Giống chè: Shan cổ thụ. - Đặc thù về cảm quan: Mùi thơm đặc trưng; vị chát nhẹ, ngọt hậu. - Đặc thù về lý hóa: Axit amin 3,16 - 3,49 (g/100g); Tanin 14,73 - 16,26 (%). *** Chè Đông phương mỹ nhân:** - Giống chè: Kim Tuyên. - Đặc thù về cảm quan: Ngoại hình xoăn chặt; búp

	màu trắng bạc, cánh màu nâu đỏ; mùi hương thơm dịu; màu nước đỏ cam; vị ngọt đượm, ít chát. - Đặc thù về lý hóa: Axit amin 4,53 - 5,8 (g/100g); Tanin 16,1 - 18,5 (%).
Khu vực địa lý	Các huyện Than Uyên, Tân Uyên, Tam Đường, Sìn Hồ, Phong Thổ và thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

PHẦN III

SỬA ĐỔI ĐƠN

Thông báo số: 80585/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01259 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-35080	15/09/2021
4-2021-35082	15/09/2021
4-2021-35083	15/09/2021
4-2021-35084	15/09/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (Vision & Associates)
Phòng 308 - 310, tầng 3, tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, Hà Nội

---

Thông báo số: 80590/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01211 Ngày nộp: 27/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-29000	01/08/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi
Số 15, dãy số 2, thôn Ải, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80597/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01272 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-37912	14/09/2022

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần tập đoàn MANFORCE

Thông báo số: 80600/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01271 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-13116	14/04/2022
4-2022-17770	16/05/2022

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần tập đoàn y khoa quốc tế KOREA

Thông báo số: 80614/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-01430 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-16950	17/05/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Văn phòng Luật sư D và T
Căn hộ A-5-71, tầng 5 Officetel, RiverGate Residence, 151-155 Bến Vân Đồn, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 80622/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-01697 Ngày nộp: 14/09/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-41625	29/10/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80628/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2020-00601 Ngày nộp: 13/05/2020

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2015-31057	05/11/2015
4-2017-08808	07/04/2017
4-2017-08809	07/04/2017
4-2018-00680	08/01/2018

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O
Lầu 2, Tòa nhà PDD, 162 Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 80629/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-00420 Ngày nộp: 18/03/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-32421	23/08/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty TNHH ASLAW
Tầng 12, Tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80635/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2021-01497 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-07157	12/03/2019
4-2019-07158	12/03/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH WINCO
Số 54 Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

---

Thông báo số: 80680/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-00250 Ngày nộp: 15/02/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-34683	09/09/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80685/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02122 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-20844	01/06/2022
4-2022-22478	10/06/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Số nhà 22 ngõ 140/1/6 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH thương mại và dịch vụ IP Ngọc Anh
Số 44 phố Thạch Lỗi, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80688/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01070 Ngày nộp: 02/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-14921	26/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80692/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01708 Ngày nộp: 15/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-27416	05/07/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: 194 Thành Công, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 80706/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00088 Ngày nộp: 16/01/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-27477	05/07/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM)
Số nhà 4, ngách 165/36, phố Khương Thượng, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 80708/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02211 Ngày nộp: 25/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-22471	16/06/2020

Mục sửa đổi: Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới: - Tách nhóm 09 sang đơn mới số 4-2022-50222 ngày 16/06/2020;
- Giữ nguyên nhóm 41 theo đơn gốc số 4-2020-22471 ngày 16/06/2020.

Thông báo số: 80709/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-01434 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-25886	06/07/2020
4-2020-25887	06/07/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 80715/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-01435 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-25886	06/07/2020
4-2020-25887	06/07/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: 13-40, Songdogwahak-ro 16beon-gil, Yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea.

Thông báo số: 80718/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01367 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-30198	21/07/2021

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới: - Loại bỏ nhóm 05 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký.

Thông báo số: 80719/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01113 Ngày nộp: 09/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-09741	21/03/2023
4-2023-09742	21/03/2023

Mục sửa đổi: Tên của Chủ đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT DOLUNA.

Thông báo số: 80722/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01083 Ngày nộp: 06/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2016-40085	15/12/2016
4-2017-43849	29/12/2017
4-2020-00725	08/01/2020
4-2020-09951	24/03/2020
4-2020-22239	16/06/2020
4-2021-27584	06/07/2021
4-2021-27585	06/07/2021

Mục sửa đổi: 1.Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT NAM VIỆT
Số 994/1C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 80724/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01071 Ngày nộp: 05/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-27586	06/07/2021
4-2021-37312	04/10/2021

Mục sửa đổi: Tên của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần thực phẩm và nước giải khát NAM VIỆT.

Thông báo số: 80725/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01362 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-02822	30/01/2020

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa:
Nội dung mới:

Nhóm 09: Tai nghe trùm qua đầu; tai nghe chụp tai không dây có micrô có thể đeo kết hợp với máy nghe nhạc MP3; tai nghe nhét tai không dây có thể đeo kết hợp với máy nghe nhạc MP3; tai nghe chụp tai không dây có micro tích hợp với bộ cảm biến phát hiện xem tai nghe đang bật hay đang tắt; tai nghe nhét tai không dây tích hợp với bộ cảm biến để phát hiện xem tai nghe đang bật hay đang tắt; tai nghe chụp tai không dây có micrô tích hợp phần mềm hướng dẫn tập thể dục; tai nghe nhét tai không dây tích hợp phần mềm hướng dẫn tập thể dục; tai nghe chụp tai không dây có micrô tích hợp phần mềm để đo khoảng cách, tốc độ, thời gian, thay đổi nhịp tim, mức độ hoạt động, lượng calo bị đốt cháy; tai nghe nhét tai không dây tích hợp phần mềm để đo khoảng cách, tốc độ, thời gian, thay đổi nhịp tim, mức độ hoạt động, lượng calo bị đốt cháy; tai nghe gắn ngoài ống tai; tai nghe chụp tai không dây có micrô dùng cho điện thoại di động; tai nghe chụp tai không dây có micrô dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe chụp tai không dây dùng cho máy tính bảng.

Thông báo số: 80726/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01014 Ngày nộp: 25/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04358	16/02/2023
4-2023-08278	13/03/2023
4-2023-10287	23/03/2023
4-2023-13667	11/04/2023
4-2023-15028	18/04/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: A-12-05, Eko Cheras Office Suites, No.693, Jalan Cheras, Batu 5, 56000 Kuala Lumpur, W.P.Kuala Lumpur, Malaysia.

Thông báo số: 81535/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01632 Ngày nộp: 06/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33082	15/08/2022
4-2022-33083	15/08/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
VP10-12, tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 81536/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 26/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01694 Ngày nộp: 13/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04660	17/02/2023

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH CARSON ENTERTAINMENT
Lầu 5, tòa nhà CMC Creative Space, đường số 19, KCX Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 83845/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-01487 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-00645	07/01/2021

Mục sửa đổi: Tên của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần Tập đoàn MYLINA

Thông báo số: 83846/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00525 Ngày nộp: 27/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-35766	22/09/2021

Mục sửa đổi: 1. Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH công nghệ XIEDA Việt Nam
Thôn Như Thiết, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty Luật TNHH Việt An
Tầng 3, tòa nhà Hoàng Ngân Plaza, số 125 Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 83850/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02048 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-38357	02/11/2018

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ thành:

Nội dung mới:

Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng; kem đánh răng; chế phẩm đánh răng dạng chất gien (gel); chế phẩm đánh răng dạng bột; chế phẩm đánh bóng răng giả; chế phẩm làm sạch răng giả; nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); sản phẩm chăm sóc miệng (chế phẩm làm sạch miệng); chế phẩm làm thơm mát miệng; chế phẩm xịt làm thơm mát miệng; gel làm trắng răng; chế phẩm làm trắng răng; nước súc miệng làm trắng răng.

Thông báo số: 83852/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01358 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-05990	27/02/2023

Mục sửa đổi: Tên của Chủ đơn:

Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP

Thông báo số: 83853/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01370 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-20882	25/05/2021
4-2021-20883	25/05/2021

4-2022-12462	12/04/2022
4-2022-42898	13/10/2022
4-2023-22946	02/06/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Số 07, đường Hoa Sữa 2, khu đô thị Handico, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Thông báo số: 83854/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01375 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-14992	26/04/2022
4-2022-52149	07/12/2022
4-2022-54199	20/12/2022
4-2022-54836	23/12/2022
4-2022-54837	23/12/2022
4-2023-02412	01/02/2023
4-2023-02413	01/02/2023
4-2023-02787	06/02/2023
4-2023-02989	07/02/2023
4-2023-04303	16/02/2023
4-2023-17278	28/04/2023
4-2023-17279	28/04/2023
4-2023-17614	05/05/2023
4-2023-17615	05/05/2023
4-2023-17616	05/05/2023

Mục sửa đổi: Tên của Chủ đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY CỔ PHẦN LOTUS ITC.

Thông báo số: 83855/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01381 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-12896	07/04/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH dược phẩm Nam Phú Hải
Số 15/2 đường Nguyễn Khuyến, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

---

Thông báo số: 83857/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01540 Ngày nộp: 21/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-39796	23/09/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới:

- Nhóm 12: Xe đẩy; xe đạp ba bánh; xe chòi chân (xe đạp đi bằng chân cho trẻ em); xe thăng bằng; xe scutơ không phải loại đồ chơi.
- Nhóm 35: mua bán: xe đẩy, xe đạp ba bánh, xe chòi chân (xe đạp đi bằng chân cho trẻ em), xe thăng bằng, xe scutơ không phải loại đồ chơi, giường, thanh chắn giường, nôi cũi, ghế cao, xe tập đi, bàn ghế dùng cho trẻ em.

- Phần còn lại của danh mục hàng hóa/dịch vụ giữ nguyên.

Thông báo số: 83858/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01554 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-37873	27/09/2019

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu: ĐỨC LỘC ĐL, hình.
Nội dung mới:

Thông báo số: 83859/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn
Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01583 Ngày nộp: 24/08/2023
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-21174	12/06/2019

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu:
Nội dung mới: B Blue Eyes, hình

Thông báo số: 83860/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01598 Ngày nộp: 28/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40269	27/09/2022

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa:

Nội dung mới:

- Nhóm 33:

Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống được chưng cất; rượu uýt ki cụ thể là Scotch uýt ki; rượu cognac; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; tất cả sản phẩm trên ngoại trừ rượu không phải là Scotch uýt ki.

- Giữ nguyên danh mục hàng hóa còn lại.

Thông báo số: 83864/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01611 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-25229	01/07/2020

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ:

Nội dung mới:

Loại bỏ nhóm 03, giữ nguyên danh mục còn lại theo đơn:

- Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

- Nhóm 10: Dụng cụ phun xịt cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị xoa bóp; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Thông báo số: 83943/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01564 Ngày nộp: 23/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-35689	21/09/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần HSM Việt Nam
Số 152 Nguyễn Đức Thuận, tổ 16, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83944/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01061 Ngày nộp: 01/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2016-00568	08/01/2016
4-2016-00569	08/01/2016
4-2017-20085	04/07/2017
4-2019-04873	19/02/2019
4-2020-17763	21/05/2020
4-2020-17764	21/05/2020
4-2020-17765	21/05/2020
4-2020-17766	21/05/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83945/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01521 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-39570	25/09/2020

Mục sửa đổi: 1. Tên của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần HEESUN Việt Nam
2. Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty cổ phần Tư vấn S&B
Tầng 18, Hapulico Complex, 85 Vũ Trọng Phụng, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83950/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01616 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-45842	23/11/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC
Số 13, LK1, khu liền kề 90 Nguyễn Tuân, số 90 đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83951/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01390 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-18066	17/05/2022
4-2022-38499	16/09/2022
4-2022-48061	14/11/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế
Phòng 305, tầng 3 Centec Tower, số 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 83953/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01530 Ngày nộp: 18/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-12999	23/04/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83954/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01368 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-39552	28/11/2017
4-2017-39553	28/11/2017

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư AI IP
284/9 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 83955/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01377 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-06306	01/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Số 7 (lầu 2) Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 83956/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01571 Ngày nộp: 23/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-15144	27/04/2022
4-2022-15145	27/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83958/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01614 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-26095	28/06/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC
Số 13, LK1, khu liền kề 90 Nguyễn Tuân, số 90 đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83959/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01364 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-22854	14/06/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: 236/2B Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 83960/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01538 Ngày nộp: 18/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-24991	22/06/2021
4-2021-24992	22/06/2021
4-2021-24993	22/06/2021
4-2021-27133	02/07/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HAZALY
Tầng 4 tòa Ocean Park Building, số 1 Dào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83962/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01579 Ngày nộp: 24/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-00936	11/01/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần ARIO GROUP
Căn hộ số 00.19 tầng trệt, chung cư Thủ Thiêm Lake View 1 - số 19 đường Tố Hữu, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 83963/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01053 Ngày nộp: 01/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-18255	11/05/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Số 855 đường Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 83965/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01591 Ngày nộp: 25/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-22637	13/06/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Nhà 19+21 BT01, đường Phú Yên, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Thông báo số: 83967/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01569 Ngày nộp: 23/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-06627	03/03/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83968/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01615 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48785	17/11/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC
Số 13, LK1, khu liền kề 90 Nguyễn Tuân, số 90 đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83969/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01617 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-48743	09/12/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC
Số 13, LK1, khu liền kề 90 Nguyễn Tuân, số 90 đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83970/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01622 Ngày nộp: 31/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-26145	28/06/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Số 311-313 đường Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83972/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01240 Ngày nộp: 30/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-22265	02/06/2021
4-2022-05872	24/02/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Nhà xưởng A1, KCN Tân Kim, khu phố Tân Phước, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Thông báo số: 83973/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01572 Ngày nộp: 23/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-51497	02/12/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83975/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01560 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-24636	18/06/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Karlavagen 108, 115 26, Stockholm, Sweden.

Thông báo số: 83977/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01524 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-06252	28/02/2023

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Tầng 8, tòa nhà số 5 Điện Biên Phủ, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83978/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01548 Ngày nộp: 21/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-25191	27/07/2018

Mục sửa đổi: Tên của Chủ đơn:
Nội dung mới: Trung tâm nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Thông báo số: 83979/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01613 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-13225	08/04/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty cổ phần tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC
Số 13, LK1, khu liền kề 90 Nguyễn Tuân, số 90 đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83980/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01588 Ngày nộp: 25/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-29449	22/07/2022
4-2022-29450	22/07/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83981/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01565 Ngày nộp: 23/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-03317	28/01/2019
4-2020-10298	25/03/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Số nhà 28, phố Đoàn Trần Nghiệp, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83982/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01405 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-36847	08/11/2017
4-2018-05713	27/02/2018

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Chaoba Hair Care Goods Co., Ltd
Floor 1-3, 205 Shanqian Tourism Avenue, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou, China

---

Thông báo số: 83983/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01543 Ngày nộp: 21/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-33100	27/08/2019

Mục sửa đổi: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần
Phòng 802, tòa nhà Talico Building, số 22 phố Hồ Giám, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83987/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01570 Ngày nộp: 23/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05596	23/02/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83988/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01609 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05595	23/02/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83992/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01541 Ngày nộp: 21/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-02229	31/01/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: 66 Hudson Boulevard East, New York, NY 10001-2192, USA.

Thông báo số: 85055/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-01303 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-38995	15/10/2021
4-2021-38996	15/10/2021
4-2021-38997	15/10/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Chi nhánh Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh
Lô A, lầu 5, số 8 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 85731/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-01493 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-03654	29/01/2019

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ thành:
Nội dung mới: - Loại bỏ toàn bộ nhóm 16 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký;
- Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 85858/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 02/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00105 Ngày nộp: 17/01/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-50009	15/12/2021
4-2021-50011	15/12/2021

4-2021-50012	15/12/2021
4-2021-50013	15/12/2021

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: 5F, 311, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea.
2. Nhóm hàng hóa/dịch vụ:
- Tách các nhóm 36, 38 sang các số đơn mới số: 4-2023-01843; 4-2023-01844; 4-2023-01845; 4-2023-01846 ngày 15/12/2021;
- Giữ nguyên danh mục các nhóm còn lại theo số đơn gốc số: 4-2021-50009; 4-2021-50011; 4-2021-50012; 4-2021-50013 ngày 15/12/2021.

Thông báo số: 86626/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01260 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-35080	15/09/2021
4-2021-35082	15/09/2021
4-2021-35083	15/09/2021
4-2021-35084	15/09/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của chủ đơn:
Nội dung mới: #901, 174-14 JAGOK-RO, GANGNAM-GU, SEOUL, REPUBLIC OF KOREA

Thông báo số: 86632/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01789 Ngày nộp: 26/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-02885	24/01/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86635/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-01501 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-19987	27/05/2022
4-2022-19989	27/05/2022
4-2022-19990	27/05/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: The Landmark @ One Market, 1 Market Street, Suite 400, San Francisco, California 94105, United State of America

---

Thông báo số: 86636/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01396 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-14428	22/04/2022
4-2022-14429	22/04/2022

Mục sửa đổi: Tên của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần J.O.H.N CAPITAL

Thông báo số: 86637/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01666 Ngày nộp: 11/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-06805	08/03/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Trường Xuân
Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86640/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01833 Ngày nộp: 03/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-42746	04/11/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX
Số 3, ngách 409/40, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86641/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01842 Ngày nộp: 04/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12746	13/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc
117 đường C18, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 86643/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01395 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-24020	15/06/2021
4-2021-24048	15/06/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86647/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01832 Ngày nộp: 03/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-43588	22/10/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH SIPCO
Tầng 2, tòa nhà Lotus, số 2 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86653/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01704 Ngày nộp: 15/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-01145	12/01/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP
Số 5, ngõ 429, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86655/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01787 Ngày nộp: 26/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-24142	01/07/2019
4-2019-24143	01/07/2019
4-2019-24144	01/07/2019

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Luật ALIAT
Lầu 72, Vincom Center LandMark 81, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 86658/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00045 Ngày nộp: 12/01/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-45807	04/11/2020

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Hộ kinh doanh Tôm Fruits
Số 560G Nguyễn Văn Cừ, tổ 4, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86659/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01809 Ngày nộp: 29/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48409	16/11/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: 184 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86660/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01648 Ngày nộp: 08/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-41849	01/11/2021

Mục sửa đổi: Tên của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần giải pháp MIG

Thông báo số: 86663/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-00832 Ngày nộp: 17/05/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-22781	18/06/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Ấp Châu Long 6, xã Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

---

Thông báo số: 86667/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01812 Ngày nộp: 29/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-11213	01/04/2022
4-2022-11214	01/04/2022
4-2022-11215	01/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH T&G
Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 87920/TB-SHTT.IP, ngày 10/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01356 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-02657	03/02/2023

Mục sửa đổi: 1. Tên của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên Hoàng Thế Long
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT
A426OT01, tầng 26, tòa A4, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 88474/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01901 Ngày nộp: 13/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07141	07/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty cổ phần ICHECK
Tầng 12 tòa nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88477/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01871 Ngày nộp: 09/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-14418	29/04/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH ASL LAW
Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88479/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01891 Ngày nộp: 12/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-25188	28/06/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH TAHANASHI kết nối Nhật - Việt
Số nhà 23B ngõ 155 Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88485/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01867 Ngày nộp: 09/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-55502	31/12/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 88488/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01897 Ngày nộp: 13/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-51480	08/12/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:

Nội dung mới: Số 33 NO7A khu đô thị Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88489/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00900 Ngày nộp: 09/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2015-31676	11/11/2015

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp

Nội dung mới: Hủy bỏ Đại diện Sở hữu công nghiệp

Thông báo số: 88496/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00510 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-55502	31/12/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Số 4, ngách 56, ngõ 1 phố Đại Linh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88497/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00919 Ngày nộp: 12/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05701	23/02/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
Số 8, ngõ 44/1 phố Đỗ Quang, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88529/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01911 Ngày nộp: 16/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-14162	21/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Văn phòng Luật sư MINERVAS
Số 218 phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88539/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01912 Ngày nộp: 16/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-39788	20/10/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Văn phòng Luật sư MINERVAS
Số 218 phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88543/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00918 Ngày nộp: 12/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-04557	02/02/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
Số 8, ngõ 44/1 phố Đỗ Quang, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88552/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00920 Ngày nộp: 12/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07824	10/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
Số 8, ngõ 44/1 phố Đỗ Quang, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88595/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2021-00248 Ngày nộp: 19/01/2021

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-17339	20/05/2019

Mục sửa đổi: - Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Tư vấn A & S
Tầng 12, toà nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Công ty cổ phần Zemmer Việt Nam
Kho C2.1 công ty cổ phần Len Hà Đông, số 63 đường Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 88596/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2021-00536 Ngày nộp: 09/03/2021

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-11378	09/04/2019

Mục sửa đổi: - Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
51-53 Trần Não, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ của Chủ đơn:
Thôn Phú Xuân B, xã Xuân Phước, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên

---

Thông báo số: 88597/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2021-00901 Ngày nộp: 27/04/2021

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-04682	03/02/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty luật TNHH hai thành viên DELTA
B18, QL1A, KDC trung tâm văn hóa Tây Đô, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 88833/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01807 Ngày nộp: 28/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07537	09/03/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Văn phòng Luật sư Ân Nam
Số 10 ngõ 34 đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88835/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01699 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-55300	31/12/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: 67/1F Quang Trung, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 88836/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01700 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-04693	08/02/2018

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Số 59 đường Thiên Đức, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 88837/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01747 Ngày nộp: 20/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2015-28451	14/10/2015

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thuỷ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 88838/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01732 Ngày nộp: 19/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-38176	30/09/2019

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục dịch vụ:
Nội dung mới:

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ, phân phối và bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet các sản phẩm gồm: thịt và các sản

phẩm từ thịt, pate, rong biển dùng cho thực phẩm đã qua chế biến, rong biển sấy khô, rong biển đã sấy khô, được tẩm gia vị, rong biển ăn được (đã qua chế biến), trứng, rượu vang, thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng đạn thể thao, vũ khí thô sơ), trò chơi, đồ chơi, đồng hồ, kính mắt, máy ảnh, vật liệu ảnh, thức ăn cho động vật cảnh, hàng lưu niệm, đồ điện gia dụng (máy xay sinh tố, máy ép, máy xay thịt, máy pha cà phê, nồi cơm điện, ấm đun nước, bếp, lò vi sóng, lò nướng, ti vi, tủ lạnh, máy hút bụi, máy lạnh, quạt điện), giường, tủ, bàn ghế, đồ nội thất dùng trong nhà, đèn, đồ dùng nhà bếp (nồi, chảo, dao, thớt, ly, tách, rá, đũa, muỗng, rổ, thau, chậu), dụng cụ làm vườn, đồ dùng nhà tắm và phòng giặt (bộ chia xà phòng, bàn chải, móc treo khăn, bộ đựng bàn chải), đèn, bộ đèn điện, xe nôi, xe đẩy, ghế ăn trẻ em, bình sữa, phụ kiện chăm sóc em bé, đồ dùng cho thú nuôi, vật cảnh, thức ăn chăn nuôi; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết.

Thông báo số: 88840/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01763 Ngày nộp: 22/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-36081	24/09/2021
4-2021-36082	24/09/2021
4-2021-36083	24/09/2021

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Số 16 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH IPCELLS & Cộng Sự
Tầng 4, số 229 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 88841/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01730 Ngày nộp: 19/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-34443	22/08/2022

Mục sửa đổi: Tên của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần sản xuất và đầu tư công nghệ cao X.

Thông báo số: 88843/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01714 Ngày nộp: 15/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-15548	23/04/2021

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp WINCOMMERCE
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 88844/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01713 Ngày nộp: 15/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-16165	12/05/2020
4-2020-36124	04/09/2020
4-2020-44063	23/10/2020
4-2021-17152	04/05/2021
4-2021-28247	08/07/2021
4-2021-28248	08/07/2021
4-2021-33683	26/08/2021
4-2021-35208	16/09/2021
4-2021-35209	16/09/2021

4-2021-45560	19/11/2021
4-2022-02458	20/01/2022
4-2022-02461	20/01/2022
4-2022-02482	20/01/2022
4-2023-09848	21/03/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 88846/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01756 Ngày nộp: 22/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-31355	30/07/2021

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới: - Loại bỏ toàn bộ các hàng hóa trong nhóm 05;
- Loại bỏ một phần dịch vụ trong nhóm 35: "dịch vụ mua bán các máy móc y tế, thiết bị y tế, dụng cụ y tế";
- Giữ nguyên phần còn lại của các nhóm hàng hóa/dịch vụ theo đơn số 4-2021-31355 ngày 30/7/2021.

Thông báo số: 88847/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01734 Ngày nộp: 20/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-22897	08/06/2021

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa:
Nội dung mới: - Loại bỏ các hàng hóa: "phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính; phần mềm ứng dụng cho các thiết bị di động" ra khỏi nhóm Nhóm 09.
- Giữ nguyên các hàng hóa còn lại theo đơn đơn 4-2021-22897 ngày 08/06/2021.

Thông báo số: 88848/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01719 Ngày nộp: 18/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-18389	26/05/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
M04-L16, khu A - khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 88849/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01716 Ngày nộp: 18/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-42173	07/10/2022

Mục sửa đổi: Tên của Chủ đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần dây cáp điện Trần Phú - TP Cable.

Thông báo số: 88850/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01664 Ngày nộp: 11/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-13672	18/04/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: 251-31, Sagap 1-gil, Seoun-myeon, Anseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea.

Thông báo số: 88851/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01665 Ngày nộp: 11/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-13672	18/04/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Văn phòng Luật sư Ân Nam
Số 10 ngõ 34 đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 88854/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01748 Ngày nộp: 20/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2015-28452	14/10/2015

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 88855/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01677 Ngày nộp: 13/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-30552	23/07/2021

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ:
Nội dung mới: - Nhóm 06: Bồn nước inox; các phụ kiện kèm theo bồn nước được làm bằng inox.
- Nhóm 11: Bình nước nóng năng lượng mặt trời.

Thông báo số: 88871/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02402 Ngày nộp: 26/12/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40082	27/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Số 2, ngõ 27, phố Lâm Hạ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88872/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00385 Ngày nộp: 15/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-29649	28/07/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: 35 Chế Lan Viên, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 88873/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00091 Ngày nộp: 16/01/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-39074	24/09/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: 69/5 Bùi Xuân Phái, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 88876/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00737 Ngày nộp: 12/04/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-01168	12/01/2021

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Lầu 9, tòa nhà Centre Point, 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 88877/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00378 Ngày nộp: 14/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-18168	10/05/2021
4-2021-18169	10/05/2021
4-2021-32733	17/08/2021

4-2021-50628	20/12/2021
4-2021-51954	27/12/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: H19-H20-20A, đường số 3 và số 6, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 88878/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00939 Ngày nộp: 15/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-09077	25/03/2019

Mục sửa đổi: 1. Tên và địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: CÔNG TY TNHH CMECH VIỆT NAM C-ASIA
46 Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Văn phòng Luật sư Long Nguyễn
Lầu 3, phòng 302, số 248-250 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 88880/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00037 Ngày nộp: 11/01/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-39147	24/11/2017

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam
Phòng 1003, tầng 10, toà nhà Doji, số 81-85 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 88881/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01090 Ngày nộp: 07/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-54495	28/12/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: 93/55E, hẻm 1160, tổ 41, khu phố 8, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Thông báo số: 88882/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02403 Ngày nộp: 26/12/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-38149	15/09/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Số 2, ngõ 27, phố Lâm Hạ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88884/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-01186 Ngày nộp: 01/07/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-53833	23/12/2020

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ của Chủ đơn
Nội dung mới: Công ty TNHH EMAAR ENERGY
E124/49 đường Bùi Quốc Khánh, tổ 49, khu phố 6, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

---

Thông báo số: 88886/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00453 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-24891	21/06/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN International LLC) Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thuỷ, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88887/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00156 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-36235	31/08/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Thửa đất số 643, tờ bản đồ số 89, ấp Tân An, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Thông báo số: 88889/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2022-02007 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-11138	26/03/2021
4-2021-11139	26/03/2021
4-2021-11141	26/03/2021
4-2021-11143	26/03/2021

4-2021-11144	26/03/2021
4-2021-11145	26/03/2021

Mục sửa đổi: 1. Tên của Chủ đơn:
Nội dung mới: Hangzhou Babycare Industrial Co., Ltd.
2. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Công ty TNHH SHTT HAVIP
VP10-12 tầng 10 tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 91101/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01913 Ngày nộp: 16/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-25077	22/06/2021

Mục sửa đổi: 1. Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư AI IP
284/9 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.
2. Danh mục hàng hóa/dịch vụ:
- Tách nhóm 11 sang đơn mới số 4-2023-46674 ngày 22/06/2021;
- Giữ nguyên các nhóm còn lại theo đơn gốc số 4-2021-25077 ngày 22/06/2021.

Thông báo số: 91102/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-02070 Ngày nộp: 08/11/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-35541	13/09/2019

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu:
Nội dung mới:

Thông báo số: 92198/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-01497 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-15285	22/04/2021

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục hàng hóa/dịch vụ thành:
Nội dung mới:

- Nhóm 30: Muối ăn; muối gia vị; xốt (gia vị); gia vị thực phẩm; gạo;
- Nhóm 35: Mua bán (đại lý ký gửi, phân phối), xuất nhập khẩu: lương thực (không bao gồm bánh kẹo), thực phẩm (không bao gồm bánh kẹo), đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, nông sản, thủy hải sản, súc sản, máy móc thiết bị dùng để chế biến lương thực thực phẩm, nguyên liệu, thành phẩm thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, và thủy sản, các sản phẩm phụ phẩm làm từ gạo, dụng cụ làm nông nghiệp, máy móc thiết bị dùng để làm nông nghiệp;

- Phần danh mục còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 92335/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00283 Ngày nộp: 23/02/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-08218	10/03/2021
4-2021-46927	29/11/2021

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Nội dung mới: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam
Số 151, ngõ 254 Minh Khai, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 92453/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 24/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00225 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-26762	30/06/2021

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: 397A Phạm Hữu Lầu, ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 98810/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/12/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: Ngày nộp: 27/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu :

Số yêu cầu: SĐ4-2023-01986 Ngày nộp: 27/10/2023

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2021-26761	30/06/2021

Mục sửa đổi: 1. Địa chỉ của Chủ đơn:
Nội dung mới: Lô B7B đường RD 15-5, KCN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Mẫu nhãn hiệu thành:

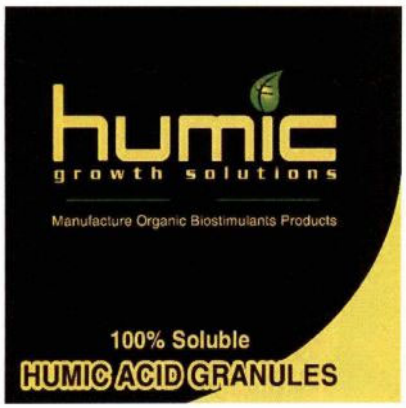

Thông báo số: 4693/TB-SHTT, ngày 04/12/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ6-2023-01431 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
6-2022-00016	14/10/2022

Mục sửa đổi: Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý được sửa đổi thành:

Nội dung mới: Ủy ban nhân dân huyện Hoài Đức
Thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 4750/TB-SHTT, ngày 07/12/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ6-2023-02232 Ngày nộp: 04/12/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
6-2022-00016	14/10/2022

Mục sửa đổi: Tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm:

Nội dung mới: Đặc điểm cảm quan:

- Vị: Ngọt đậm

Chất lượng:

- Độ Brix: ≥ 11,40%
- Đường tổng số: ≥ 9,90%.

Thông báo số: 4916/TB-SHTT, ngày 21/12/2023 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ6-2023-02313 Ngày nộp: 13/12/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
6-2023-00003	24/03/2023

Mục sửa đổi:

Nội dung mới:

1. Sửa đổi tính chất/chất lượng đặc thù của quả thanh trà Huế

Tính chất/chất lượng đặc thù của quả thanh trà Huế được sửa đổi thành:

- Cảm quan:

+ Hình dạng quả: Dạng quả lê thấp, đầu cuống lõm

+ Màu sắc và trạng thái vỏ quả chín: Màu vàng xanh, nhẵn sáng

+ Mùi quả: Thơm nhẹ, tự nhiên đặc trưng

+ Trạng thái tép: Thon nhỏ, suôn thẳng, ráo, giòn

+ Vị quả: Ngọt thanh pha chút chua nhẹ, không the, không đắng.

- Chất lượng

+ Hàm lượng chất rắn hòa tan (Độ Brix - %): 9,43 - 11,23

+ Hàm lượng đường tổng số (%): 7,80 - 9,34

+ Hàm lượng axít tổng số (%): 0,58 - 0,71

+ Hàm lượng vitamin C (mg/100g): 59,29 - 66,20.

2. Sửa đổi mục "Danh tiếng của sản phẩm quả thanh trà Huế", "Đặc thù về điều kiện địa lý tạo nên tính chất/chất lượng đặc thù của sản phẩm quả thanh trà Huế", "Mối quan hệ giữa tính chất/chất lượng đặc thù của sản phẩm quả thanh trà Huế với điều kiện địa lý", "Thông tin về cơ chế tự kiểm tra tính chất/chất lượng đặc thù của sản phẩm quả thanh trà Huế" trong Bản mô tả danh tiếng, tính chất/chất lượng đặc thù của sản phẩm thanh trà mang chỉ dẫn địa lý "Huế".

PHẦN IV

THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN

Thông báo số: 80581/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00516 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-48244	19/11/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MTV LONG GIA THÁI D & D (VN)
Đường số 3, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THÁI HẢI LONG (VN)
71/58 đường số 15, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 80583/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00523 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35651	30/08/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BELL ĐỨC (VN)
Lk279 đất dịch vụ Đào đất-Hàng bè, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÓA MỸ PHẨM BELL (VN)
No-11, LK 13, khu đất dịch vụ, đất ở Hà Trì, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80584/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00525 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-22217	02/06/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HEBESPRINT VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngõ Thịnh Hào 1, phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VÀ CÔNG NGHỆ HURATION (VN)
BKHUP - Tầng 3, tòa nhà A17 Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80587/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00515 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-35654	30/08/2022

Bên chuyển nhượng: LÊ TUẤN ĐẠT (VN)
Xã Liêm Hải, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định

Bên được chuyển nhượng: ỨNG THỊ THÙY LINH (VN)
Đội 5, thôn Kim Bôi, xã Vạn Kim, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80592/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-01143 Ngày nộp: 26/12/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-28971	31/07/2019

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH LÊ THÁI SƠN (VN)
687 Trường Chinh, tổ 2, phường Chi Lăng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MTV TM - DV THÁI SƠN TÂY NGUYÊN (VN)
687 Trường Chinh, phường Chi Lăng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

---

Thông báo số: 80595/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-01134 Ngày nộp: 22/12/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-27096	01/07/2021

Bên chuyển nhượng: BÙI THÚY NINH (VN)
Số 25A ngõ 121 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: NINGBO YOUHE MOTHER&BABY PRODUCTS CO.,LTD (CN)
No 567, Xintang Road, Fuhai Industrial Zone, Cixi City , Zhejiang Province, China

---

Thông báo số: 80596/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-01058 Ngày nộp: 01/12/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-49584	23/11/2022

Bên chuyển nhượng: TÔ THỦY TIÊN (VN)
Số 46 Nam Ngư, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THẾ ANH (VN)
Số 39, ngõ Tức Mạc, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80598/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-01049 Ngày nộp: 29/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-50105	30/11/2020
4-2020-50106	30/11/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU DINGO (VN)
Phòng P.301/4 toà nhà văn phòng KCN Nhơn Trạch 3, đường Tôn Đức Thắng, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM XÂY DỰNG DINGO (VN)
KCN Nhơn Trạch I, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 80599/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-01079 Ngày nộp: 09/12/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-15402	28/04/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ AKUZA VIỆT NAM (VN)
Xóm Chùa, thôn Hưng Hiền, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: LÊ QUỐC VƯƠNG (VN)
Đội 4, thôn Hưng Hiền, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80601/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00524 Ngày nộp: 05/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-31368	04/08/2022
4-2023-15461	20/04/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DINH DƯỠNG VIỆT (VN)
292/22 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC DƯỠNG BẢO BẢO AN (VN)
68 đường số 17, khu phố 3, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 80602/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-01047 Ngày nộp: 29/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-42283	10/10/2022

Bên chuyển nhượng: TRẦN MINH HẢO (VN)
38 đường số 1B, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: TRẦN PHÚC THÀNH (VN)
15/37B Khóm Đông Thạnh, Phường Mỹ Thạnh, Thành Phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang

---

Thông báo số: 80603/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00502 Ngày nộp: 27/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-29000	01/08/2019

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH HOÀNG NGUYÊN (VN)
Đội 7B, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: ĐOÀN HỮU THỊNH (VN)
Thôn Mới, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 80618/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00176 Ngày nộp: 10/03/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-16950	17/05/2019
4-2021-14900	19/04/2021

Bên chuyển nhượng: CƠ SỞ TÂN HƯNG (VN)
298/2-300-302 Minh Phụng, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH CƠ SỞ TÂN HƯNG 1 (VN)
298/2; 300; 302 Minh Phụng, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 80623/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00208 Ngày nộp: 17/03/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-41625	29/10/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DERMALUX (VN)
P7-42.OT07 toà Park 7 Vinhomes Central Park, số 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: LABORATOIRES FILL-MED (FR)
2-4 rue de Lisbonne, F-75008 Paris, France

Thông báo số: 80626/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2021-00644 Ngày nộp: 19/05/2021

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-10955	26/03/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TM DV TTS NATURAL (VN)
33 Hồ Xuân Hương, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VŨ PHAN ANH TÚ (VN)
231/24 Dương Bá Trạc, phường 1, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 80627/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2021-00110 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-33670	28/09/2018

Bên chuyển nhượng: Neostrata Company, Inc. (US)
307 College Road East, Princeton, New Jersey, USA

Bên được chuyển nhượng: JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey USA 08933

Thông báo số: 80630/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2021-00109 Ngày nộp: 07/01/2021

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-33589	29/08/2019

Bên chuyển nhượng: NEOSTRATA COMPANY, INC. (US)
307 College Road East, Princeton NEW JERSEY 08540, USA
Bên được chuyển nhượng: JOHNSON & JOHNSON (US)
One Johnson & Johnson Plaza, New Brunswick, New Jersey USA 08933

Thông báo số: 80634/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2021-01051 Ngày nộp: 01/11/2021

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-32421	23/08/2019

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH COCO JAMBO (VN)
Lầu 6, tòa nhà 144 Nguyễn Thái Bình, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN DIỆP ANH (VN)
Số 10, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 80636/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2021-00855 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-07157	12/03/2019
4-2019-07158	12/03/2019

Bên chuyển nhượng: Guangzhou Huaduo Network Technology Company Limited (CN)
24/F Tower B-1, Wanda Plaza, #79 Wanbo 2nd Rd., Panyu District, Guangzhou, China
Bên được chuyển nhượng: HAGO SINGAPORE PTE.LTD. (SG)
9 Straits view #05-07 Marina One West Tower Singapore

Thông báo số: 80637/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00477 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08622	16/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MWC (VN)
Số 7, đường 3A, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: HOÀNG THANH TÙNG (VN)
Ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 80638/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00470 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08616	16/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MWC (VN)
Số 7, đường 3A, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: HOÀNG THANH TÙNG (VN)
Ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 80639/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00479 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08624	16/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MWC (VN)
Số 7, đường 3A, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: HOÀNG THANH TÙNG (VN)
Ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 80640/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00510 Ngày nộp: 27/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-44500	15/11/2021

Bên chuyển nhượng: TRẦN THỊ DUYÊN (VN)
Nhà 12, ngõ 5, đường Phạm Kinh Vĩ, khối 6, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC PENCIL (VN)
Số 2, đường Phạm Kinh Vỹ, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

---

Thông báo số: 80641/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00472 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08618	16/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MWC (VN)
Số 7, đường 3A, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: HOÀNG THANH TÙNG (VN)
Ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 80642/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00471 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08617	16/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MWC (VN)
Số 7, đường 3A, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: HOÀNG THANH TÙNG (VN)
Ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 80643/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00475 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08621	16/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MWC (VN)
Số 7, đường 3A, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: HOÀNG THANH TÙNG (VN)
Ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 80644/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00474 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08620	16/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MWC (VN)
Số 7, đường 3A, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: HOÀNG THANH TÙNG (VN)
Ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 80645/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00473 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08619	16/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MWC (VN)
Số 7, đường 3A, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: HOÀNG THANH TÙNG (VN)
Ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 80646/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00478 Ngày nộp: 14/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-08623	16/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MWC (VN)
Số 7, đường 3A, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: HOÀNG THANH TÙNG (VN)
Ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 80675/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00715 Ngày nộp: 08/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-38152	11/10/2021

Bên chuyển nhượng: TRẦN THỊ HẠNH (VN)
Số 133, ngõ 1194, đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THỜI TRANG PURECOTTON VIỆT NAM (VN)
Phòng 602, số nhà 133 ngõ 1194 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80676/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-01017 Ngày nộp: 22/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-44865	29/10/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU GIANG NAM (VN)
Nhà A2, PANDORA, số 53 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Nhà liền kề A2, PANDORA, số 53 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80678/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00723 Ngày nộp: 11/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-01223	10/01/2019

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN VARADO VIỆT NAM (VN)
C42-TT7, khu đô thị Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN XUÂN LÂM (VN)
Số 73C, TT KSXD điện 1, tổ 15, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80679/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00707 Ngày nộp: 05/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-15103	20/04/2021
4-2022-54202	20/12/2022
4-2022-54204	20/12/2022
4-2022-54206	20/12/2022

Bên chuyển nhượng: TOYOBO CO., LTD. (JP)
13-1, Umeda 1 -chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300001, Japan
Bên được chuyển nhượng: TOYOBO MC CORPORATION (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 13-1, Umeda 1-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001, Japan

---

Thông báo số: 80683/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00028 Ngày nộp: 11/01/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-22478	04/06/2021
4-2021-22479	04/06/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN STAR HẰNG LÊ (VN)
283/109 Cách Mạng Tháng 8, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HẰNG LÊ (VN)
81 Hồ Bá Kiện, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 80686/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00728 Ngày nộp: 12/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-22463	04/06/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI DFP VIỆT NAM (VN)
Lô TT8-15, khu đấu giá quyền sử dụng đất Tứ Hiệp - Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG TOÀN Á (VN)
Số 29, ngõ 1, khu tập thể Trung đoàn 17, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80689/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00088 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-00655	07/01/2021
4-2021-00656	07/01/2021

Bên chuyển nhượng: NAAAMYUUU F&C CO., LTD. (KR)
248, Jeongjail-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
Bên được chuyển nhượng: NAM YU SUK (KR)
121-2502, 275, banpo-daero, seocho-gu, seoul, Republic of Korea

---

Thông báo số: 80690/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00029 Ngày nộp: 11/01/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-06917	04/03/2022
4-2022-06918	04/03/2022
4-2022-30440	29/07/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN STAR HẰNG LÊ (VN)
283/109 Cách Mạng Tháng 8, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HẰNG LÊ (VN)
81 Hồ Bá Kiện, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 80693/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00997 Ngày nộp: 15/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-20127	30/05/2022
4-2022-20152	30/05/2022
4-2022-20155	30/05/2022
4-2022-20156	30/05/2022
4-2022-20158	30/05/2022

Bên chuyển nhượng: APC PHARMACEUTICALS AND CHEMICAL LIMITED (CN)
Suite 2102, 21/F, Wing on Center 111-Connaught Road Central, Hongkong

Bên được chuyển nhượng: RV HEALTHCARE PTE.LTD. (SG)
1 North Bridge Road, #21-06, High Treet Center, Singapore (179094)

Thông báo số: 80694/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00742 Ngày nộp: 15/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-03694	13/02/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ONLY VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số 17TT4.2 khu đô thị Nam đường 32, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẬT LIỆU XÂY DỰNG TBC (VN)
2784A Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 80696/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00725 Ngày nộp: 12/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40605	29/09/2022
4-2022-40606	29/09/2022
4-2022-40607	29/09/2022
4-2022-40608	29/09/2022
4-2022-40609	29/09/2022
4-2022-40610	29/09/2022
4-2022-40611	29/09/2022
4-2022-40612	29/09/2022
4-2022-40613	29/09/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THÉP NHẬT QUANG (VN)
Ngõ 77 Nguyễn Thị Định, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THÉP NHẬT QUANG (VN)
KCN Phố Nối A, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 80697/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00998 Ngày nộp: 15/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05528	22/02/2022

Bên chuyển nhượng: APC PHARMACEUTICALS AND CHEMICAL LIMITED (CN)
Suite 2102, 21st Floor, Wing On Center, 111 Connaught Road Central, Hongkong

Bên được chuyển nhượng: RV HEALTHCARE PTE.LTD. (SG)
1 North Bridge Road, #21-06, High Street, Centre, Singapore (179094)

Thông báo số: 80698/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00733 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-07179	06/03/2023

Bên chuyển nhượng: ĐẶNG QUỐC BẢO (VN)
Số nhà 04 ngõ 142 (tổ 6) phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN KHÁNH HÙNG (VN)
Số 2 - M1, phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80699/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00981 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-53374	21/12/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH LOBEO ART (VN)
Tầng 2, tòa nhà 87 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: LỖ THỊ THU HƯƠNG (VN)
Số 22 đường Hoàng Quốc Việt, tổ 9, khu 9b, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

---

Thông báo số: 80700/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00014 Ngày nộp: 06/01/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-41082	22/11/2018

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH GK (VN)
Lầu 8, tòa nhà Loyal, số 151 Võ Thị Sáu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: PHẠM THÀNH DOANH (VN)
104B C/c Trần Quang Diệu, phường 13, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 80703/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00727 Ngày nộp: 12/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-22461	04/06/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI DFP VIỆT NAM (VN)
Lô TT8-15, khu đấu giá quyền sử dụng đất Tứ Hiệp - Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG TOÀN Á (VN)
Số 29, ngõ 1, khu tập thể Trung đoàn 17, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 80705/TB-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00995 Ngày nộp: 15/11/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-14921	26/04/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẶNG PHONG (VN)
50/22 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HẢI TRIỀU VIỆT NAM (VN)
50/22 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 81534/TB-SHTT.IP, ngày 26/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00739 Ngày nộp: 15/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-27416	05/07/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THUẦN CHAY VIỆT NAM (VN)
194 Thành Công, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TÂM AN NATURAL (VN)
194 Thành Công, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 81537/TB-SHTT.IP, ngày 26/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00732 Ngày nộp: 13/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-04660	17/02/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CARSON ENTERTAINMENT (VN)
Lầu 5, tòa nhà CMC Creative Space, đường số 19, KCX Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ CẨM TIÊN (VN)
Ấp Vàm Răng, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

Thông báo số: 81548/TB-SHTT.IP, ngày 26/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00711 Ngày nộp: 06/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-33082	15/08/2022
4-2022-33083	15/08/2022

Bên chuyển nhượng: NEATO ROBOTICS, INC. (US)
50 Rio Robles, San Jose, California 95134 USA

Bên được chuyển nhượng: VORWERK INTERNATIONAL AG (CH)
Verenastrasse 39, 8832 Wollerau, Switzerland

Thông báo số: 83709/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00575 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-47542	16/11/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH VNSAUCES (VN)
Số 8, tổ dân phố Trà Khê 1, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VỊ SỐT (VN)
Số 8 Trà Khê 1, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

---

Thông báo số: 86627/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00506 Ngày nộp: 28/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-17770	16/05/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN Y KHOA QUỐC TẾ KOREA (VN)
Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA DONGBANG VIỆT NAM (VN)
Số 561A đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành Phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86628/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00505 Ngày nộp: 28/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-13116	14/04/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN Y KHOA QUỐC TẾ KOREA (VN)
Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA DONGBANG VIỆT NAM (VN)
Số 561A đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86629/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00507 Ngày nộp: 28/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-37912	14/09/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MANFORCE (VN)
Tầng 2 số 08, ngõ 15 phố Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN Y KHOA QUỐC TẾ MANWELL (VN)
Số 37/6 đường Lê Trực, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 86630/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00517 Ngày nộp: 04/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-35080	15/09/2021
4-2021-35082	15/09/2021
4-2021-35083	15/09/2021
4-2021-35084	15/09/2021

Bên chuyển nhượng: K2 KOREA CO., LTD. (KR)
#901, 174-14 JAGOK-RO, GANGNAM-GU, SEOUL, REPUBLIC OF KOREA

Bên được chuyển nhượng: FCG KOREA CO., LTD. (KR)
#501, 174-14 JAGOK-RO, GANGNAM-GU, SEOUL, REPUBLIC OF KOREA

Thông báo số: 86634/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00104 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-16902	29/04/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MTV VIETMO PET (VN)
26 Sông Thao, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN M LONG (VN)
E27 khu dân cư Park Riverside, đường Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 86642/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00268 Ngày nộp: 20/04/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-41167	03/10/2022

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN MINH HIỂN (VN)
Ấp Tân Bằng, xã Tân Bằng, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN CÔNG HẢO (VN)
Ấp Tân Bằng, xã Tân Bằng, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

Thông báo số: 86646/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00205 Ngày nộp: 27/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-39119	21/09/2022

Bên chuyển nhượng: PHÙNG ANH THẾ (VN)
107C Hồ Thị Kỷ, phường 1, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN MAYCHA (VN)
56 Đồng Đen, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 86654/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00791 Ngày nộp: 03/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05325	21/02/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HƯỚNG PHÁT (VN)
Phố mới Chợ Trâu, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DẦU NHỚT EUROTEK VIỆT NAM (VN)
Xóm Nguyễn Hoằng, xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

Thông báo số: 86661/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00585 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-16287	27/04/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN COMBO (VN)
Số 142 phố Phú Viên, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU DƯƠNG HÒA (VN)
Số 2A ngách 325/88 phố Kim Ngưu, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86664/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00551 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-36938	07/09/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG DANH (VN)
Số 82, đường Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: PHẠM THỊ HOAN (VN)
Tổ 19, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Thông báo số: 86671/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00795 Ngày nộp: 04/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-41304	04/10/2022

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HIẾU (VN)
Thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT LAM PHONG (VN)
Xóm Giữa, thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 86674/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00775 Ngày nộp: 26/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-02885	24/01/2022

Bên chuyển nhượng: ĐÀO ĐỨC MINH (VN)
Phòng 1402, tòa N07-B1, khu đô thị mới Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: K.A. SCHMERSAL HOLDING GMBH & CO. KG (DE)
Möddinghofe 30 42279 Wuppertal, Germany

Thông báo số: 86675/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00033 Ngày nộp: 13/01/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-45807	04/11/2020

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH TÔM FRUITS (VN)
Số 560G Nguyễn Văn Cừ, tổ 4, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TÔM FRUITS VIỆT NAM (VN)
Số 30 ngõ 106 đường Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86676/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00052 Ngày nộp: 31/01/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-43588	22/10/2020

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN KIM LONG (VN)
Tầng 5, tòa nhà Khang Thông, số 67, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GIT ACADEMY VIỆT NAM (VN)
94C Cao Thắng, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 86678/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00176 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12746	13/04/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHỰA VĨNH TRƯỜNG PHÁT (VN)
22 Trịnh Quang Nghị, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA VĨNH TRƯỜNG PHÁT (VN)
Lô ME6-1, đường số 1, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

---

Thông báo số: 86679/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00721 Ngày nộp: 11/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-06805	08/03/2019

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN HỒNG XUÂN QUÝ (VN)
Số 397, đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

Bên được chuyển nhượng: KOOKMIN BANK CO., LTD. (KR)
26, Gukjegeumyung-ro 8-giI, Yeongdeungpo-gu, Seoul, REPUBLIC OF KOREA

Thông báo số: 86680/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00084 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-24142	01/07/2019
4-2019-24143	01/07/2019
4-2019-24144	01/07/2019

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH LUẬT ALIAT (VN)
Lầu 72 Vincom Center Landmark 81, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CP ALIAT HOLDINGS (VN)
Lầu 72 Vincom Center Landmark 81, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 86681/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00107 Ngày nộp: 22/02/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-08218	10/03/2021
4-2021-46927	29/11/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DELAP (VN)
Biệt thự số L09, lô đất L11, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO DƯỢC FITOLABS (VN)
Tầng 22, tòa nhà Viwaseen, số 48 phố Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86682/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00272 Ngày nộp: 21/04/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48409	16/11/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SỨC KHỎE VÀ VẺ ĐẸP THÔNG MINH HOA KỲ - HỌC VIỆN HARLOW (VN)
184 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ QUỐC TẾ HÀ NỘI (VN)
Tầng 44, tòa C5, khu đô thị D'Capitale, 224 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 86683/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00736 Ngày nộp: 15/09/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-01145	12/01/2021

Bên chuyển nhượng: CỒ THỊ HIỀN (VN)
Thôn Thành Sơn, xã Bản Xèo, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Bên được chuyển nhượng: HỢP TÁC XÃ MIẾN DONG HƯNG HIỀN (VN)
Thôn Thành Sơn, xã Bản Xèo, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Thông báo số: 86684/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00537 Ngày nộp: 11/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-11213	01/04/2022
4-2022-11214	01/04/2022
4-2022-11215	01/04/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH PROFIT (VN)
118/127A/23 Phan Huy Ích, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: IMPLUS FOOTCARE, LLC (US)
2001 T.W. Alexander Drive, Box 13925, Durham, North Carolina 27709-3925, USA

Thông báo số: 86686/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00792 Ngày nộp: 03/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-42746	04/11/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HƯỚNG PHÁT (VN)
Phố mới Chợ Trâu, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DẦU NHỚT EUROTEK VIỆT NAM (VN)
Xóm Nguyễn Hoằng, xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

Thông báo số: 86777/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 07/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00591 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-14428	22/04/2022
4-2022-14429	22/04/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN J.O.H.N CAPITAL (VN)
Số nhà 161 Đặng Văn Ngữ, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: ĐỖ THỊ THANH PHƯƠNG (VN)
Số 37D, ngõ 31 Xuân Diệu, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88475/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00075 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-39791	23/09/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM AERI SKIN (VN)
6A Lê Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DƯỢC PT (VN)
483 Điện Biên Phủ, phường 03, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 88476/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00826 Ngày nộp: 16/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-30781	01/08/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN VSHINE (VN)
413A Huỳnh Văn Bánh, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: DƯƠNG THỊ HÀ NHUNG (VN)
P2606, Vinata Towers, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88478/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00069 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-38497	16/09/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TM TOP A (VN)
Số 22, phố Phó Đức Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THIÊN HOÀNG HẢI (VN)
Số 22, phố Phó Đức Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88480/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00854 Ngày nộp: 27/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-50847	03/12/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH S- FASHION (VN)
Lô 04, tầng B2, tòa R6 - khu đô thị Royal City, 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG HECCI (VN)
L7-37 KĐT Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88482/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00818 Ngày nộp: 12/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2018-30811	10/09/2018

Bên chuyển nhượng: HUỲNH KIM LONG (VN)
171-173 Lê Quang Sung, phường 6, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH HUỲNH KÝ - HUỲNH GIA (VN)
171-173 Lê Quang Sung, phường 6, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88483/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00528 Ngày nộp: 06/07/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-41944	06/10/2022

Bên chuyển nhượng: HÁN THỊ ĐÀO (VN)
Thôn Trung Kiên, xã Hải Lựu, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc
Bên được chuyển nhượng: HÁN VĂN CHIẾN (VN)
Thôn Trung Kiên, xã Hải Lựu, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

Thông báo số: 88484/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00114 Ngày nộp: 24/02/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-54408	21/12/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TAKA (VN)
270/5A1 Hoàng Hoa Thám, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO TAKA (VN)
270/5A1 Hoàng Hoa Thám, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88487/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00073 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-31826	05/08/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM AERI SKIN (VN)
6A Lê Bình, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH DƯỢC PT (VN)
483 Điện Biên Phủ, phường 03, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 88491/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00307 Ngày nộp: 27/04/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-51480	08/12/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN COSMOS JAPAN CREATION (VN)
Số 33 NO7A khu đô thị Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SIMIGO (VN)
Liền kề 12AF, khu đô thị A10 Nam Trung Yên, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88492/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00188 Ngày nộp: 21/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-14418	29/04/2020

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN ANH TUẤN (VN)
Số 79B Nguyễn Khuyến, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THANH BÌNH (VN)
Tổ dân phố Hồ Đội 1, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

---

Thông báo số: 88493/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00819 Ngày nộp: 12/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-25188	28/06/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TAHANASHI KẾT NỐI NHẬT - VIỆT (VN)
Số nhà 23B ngõ 155 Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HAYARI (VN)
Tầng 7, số 69, đường Nguyễn Hy Quang, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88494/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00337 Ngày nộp: 09/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2015-31676	11/11/2015

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH ANH QUÂN (VN)
72/1 Trương Quyền, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: TRẦN ĐĂNG MINH (VN)
D7-11, C/c An Lộc, đường số 5, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88495/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00824 Ngày nộp: 13/10/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07141	07/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NATONIC VIETNAM (VN)
Tầng lửng, 197 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH NATURAL NOURISHMENT (VN)
Số 169/1/17 đường Lương Định Của, khu phố 3, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88501/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00637 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-27546	12/07/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỊNH AN PHÁT (VN)
43 Lê Thành Phương, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN TRỌNG NGHĨA (VN)
1 Mai Hắc Đế, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 88502/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00672 Ngày nộp: 23/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-09511	18/03/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH RESINVA (VN)
175/12A Nguyễn Văn Tăng, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN DUY SƠN (VN)
Xã Văn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Thông báo số: 88504/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00609 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-19151	12/05/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MTV QUỐC HƯNG (VN)
490A Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: NGÔ DUY DIỄM KIỀU (VN)
359/1/43H Lê Văn Sỹ, phường 13, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88506/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00638 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-34902	24/08/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU TX59 (VN)
54 đường 17A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN NGỌC THẢN (VN)
Thôn Phú Thôn, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 88508/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00645 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-00188	05/01/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ KS (VN)
Số 9A, đường số 73, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MONOMI DECOR (VN)
Số 9A, đường số 73, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88509/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00448 Ngày nộp: 12/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-49169	24/11/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH KHƠI NGUỒN SÁNG TẠO (VN)
567-569 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BIZBRAND (VN)
567-569 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88510/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00646 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-02865	06/02/2023

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN VĂN LÂM (VN)
Bản Thẩu, xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH VIGO5 FITNESS (VN)
Shophouse 4+5 CT1B, khu đô thị Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88518/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00351 Ngày nộp: 12/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-05701	23/02/2022

Bên chuyển nhượng: MORAL FALCON LIMITED (CN)
FLAT/RM 901, YIP FUNG BUILDING 2-12 D' AGUILAR STREET CENTRAL, HONG KONG, CHINA
Bên được chuyển nhượng: HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 ANSON ROAD #27-18 INTERNATIONAL PLAZA SINGAPORE (079903)

Thông báo số: 88520/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00350 Ngày nộp: 12/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-04557	02/02/2021

Bên chuyển nhượng: MORAL FALCON LIMITED (CN)
Flat/Rm 901, Yip Fung Building 2-12 D' Aguilar Street Central, Hong Kong, China

Bên được chuyển nhượng: HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 ANSON ROAD #27-18 INTERNATIONAL PLAZA SINGAPORE (079903)

Thông báo số: 88521/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00433 Ngày nộp: 05/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-48253	15/11/2022

Bên chuyển nhượng: DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KINH DOANH VÀNG QUẢNG ĐÔNG (VN)
Số 1 đường Phạm Vấn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KIẾN ANH (VN)
1 Phạm Vấn, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88522/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00634 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-14162	21/04/2022

Bên chuyển nhượng: TRẦN THỊ HOA (VN)
65 Bùi Bằng Đoàn, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
Bên được chuyển nhượng: JBP INTERNATIONAL PAINT CO., LTD. (TH)
108 Bangvak Road, Bangvak, Pasicharoen, Bangkok, Thailand

Thông báo số: 88524/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00370 Ngày nộp: 16/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40051	26/09/2022

Bên chuyển nhượng: HỢP TÁC XÃ ENNA GLAMPING SUỐI GIÀNG (VN)
Thôn Pang Cáng, xã Suối Giàng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN ĐĂNG THẮNG (VN)
16 ngõ 85 Nguyễn Phúc Lai, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88526/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00348 Ngày nộp: 11/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-37256	04/10/2021

Bên chuyển nhượng: TẠ THỊ HUYỀN (VN)
Xóm Ngõ Bắc, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: DƯƠNG THỊ HỒNG LAN (VN)
Ấp Hiệp Tâm, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Thông báo số: 88528/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00612 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-13468	09/04/2021
4-2021-13470	09/04/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI VIỆT NHẬT (VN)
47/2 Hòa Bình, phường Tân Thới Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH RỒNG VINA (VN)
47/2 Hòa Bình, phường Tân Thới Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88531/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00443 Ngày nộp: 08/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-35154	11/09/2019

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NAM HỢP HƯNG (VN)
Số nhà 59 khu đô thị Capella Mỹ Gia An Khánh, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TMSX HOÀNG DUY (VN)
Thôn Phước Điền, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

---

Thông báo số: 88532/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00619 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-32726	14/08/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HALI CARE (VN)
446 Gia Phú , phường 03, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN LIMART ZERO WASTE (VN)
353/1B Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88533/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00474 Ngày nộp: 20/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-39238	07/10/2019

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THỜI TRANG HIỆP HƯNG (VN)
02 Hoa Phượng, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH AG STUDIO (VN)
429 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88534/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00408 Ngày nộp: 26/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-10519	24/03/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM BIGFAM (VN)
Lô 08, tầng 2 tòa R4 Royal city, số 72 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: ĐINH THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Lô 01A, tầng B1, tòa R2 TTTM Royal City, số 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88535/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00635 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-39788	20/10/2021

Bên chuyển nhượng: TRẦN THỊ HOA (VN)
Số nhà 65, Bùi Bằng Đoàn, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Bên được chuyển nhượng: JBP INTERNATIONAL PAINT CO., LTD. (TH)
108 Bangvak Road, Bangvak, Pasicharoen, Bangkok, Thailand

Thông báo số: 88536/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00486 Ngày nộp: 16/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-12059	07/04/2022

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH TIỆM KIẾT (VN)
K266 H35/70 Hoàng Diệu, phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Bên được chuyển nhượng: PHAN THỊ HẰNG NI (VN)
2/26 đường Xã Tắc, phường Thuận Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Thông báo số: 88537/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00247 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-01510	13/01/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU CÁP XÍCH PHÚC THIÊN KIM (VN)
568 A4/17 Ấp 1, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH XNK CÁP THÉP PHÚC THIÊN KIM (VN)
418A1/17 ấp 1, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88540/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00395 Ngày nộp: 23/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-29793	28/07/2020
4-2020-29794	28/07/2020

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH BÙI VĂN SÔNG (VN)
Tổ dân phố Xuân Thành, phường Cải Đan, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TRÀ XANH THÁI NGUYÊN NGA SÔNG (VN)
Đường Thống Nhất, tổ dân phố Xuân Thành, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

---

Thông báo số: 88541/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00381 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-40519	28/09/2022

Bên chuyển nhượng: PHẠM THỊ HIỆP (VN)
Tổ 11, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN TRƯỜNG PHÁT (VN)
Số 49 Hoa Lâm, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành Phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88542/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00462 Ngày nộp: 14/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-44765	16/11/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HOÀNG MAI CHĂN GA (VN)
Đội 7, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: ĐỖ DUY HOÀN (VN)
Đội 7, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88544/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00349 Ngày nộp: 12/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-22348	10/06/2022

Bên chuyển nhượng: DUPONT ELECTRONICS, INC. (US)
974 Centre Road, Wilmington, Delaware 19805, USA
Bên được chuyển nhượng: DU PONT CHINA LIMITED (US)
Building 304, Experimental Station, 200 Powder Mill Rd., Wilmington, DE 19803, USA

Thông báo số: 88546/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00352 Ngày nộp: 12/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07824	10/03/2022

Bên chuyển nhượng: MORAL FALCON LIMITED (CN)
FLAT/RM 901, YIP FUNG BUILDING 2-12 D' AGUILAR STREET CENTRAL, HONG KONG, CHINA

Bên được chuyển nhượng: HEBE BEAUTY PTE. LTD. (SG)
10 ANSON ROAD #27-18 INTERNATIONAL PLAZA SINGAPORE (079903)

Thông báo số: 88547/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00473 Ngày nộp: 20/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-39237	07/10/2019

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THỜI TRANG HIỆP HƯNG (VN)
02 Hoa Phượng, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH AG STUDIO (VN)
429 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88548/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00380 Ngày nộp: 17/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-38463	12/10/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH BIG BELLY (VN)
Số 20-20B đường Trần Cao Vân, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TTV (VN)
Số 20-20B đường Trần Cao Vân, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88549/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00335 Ngày nộp: 09/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-20241	03/06/2020

Bên chuyển nhượng: DONGGUAN RUIXIN SPORTING GOODS CO., LTD (CN)
No. 17, Yuning North Road, Hengli Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
Bên được chuyển nhượng: PARK, MIN KYU (KR)
10-4, Doseong 1-gil, Seonnam-myeon, Seongju-gun, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea

---

Thông báo số: 88550/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00329 Ngày nộp: 05/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-31385	30/07/2021

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN TRẦN THÁI NAM (VN)
Tổ 5, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SPACESPEAKERS GROUP (VN)
Số 7 đường số 14, khu đô thị mới Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88551/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00446 Ngày nộp: 09/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-03059	22/01/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MEZ (VN)
211 Nguyễn Văn Thoại , phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH B & B IDEAS GROUP (VN)
Lầu 46, tòa nhà Bitexco Financial Tower, số 2, đường Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88556/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00279 Ngày nộp: 14/04/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2017-27801	31/08/2017
4-2017-33920	17/10/2017
4-2017-35047	25/10/2017
4-2017-35049	25/10/2017
4-2018-03440	29/01/2018

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE (VN)
Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN MNS FEED (VN)
(Trong khuôn viên Công ty cổ phần Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc Tế), lô A4, đường số 4, KCN Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 88557/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00421 Ngày nộp: 27/05/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-17434	06/05/2021

Bên chuyển nhượng: TRẦN ĐẠI PHONG (VN)
P801, tòa nhà 789-C, đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY LUẬT TNHH PSSLAWYERS (VN)
Số nhà 24, đường Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88559/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00308 Ngày nộp: 27/04/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-24477	17/06/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN TẠ GIA (VN)
Số nhà 36, đường D4, khu dân cư An Thiên Lý, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: NGÔ THỊ NGỌC LINH (VN)
230 Phan Bội Châu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Thông báo số: 88561/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00463 Ngày nộp: 13/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-44719	16/11/2021

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN JAPAN PAINT QUỐC TẾ (VN)
Khu 5, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN OWIN (VN)
Số nhà 26, tổ 9, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88562/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00501 Ngày nộp: 24/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-01865	17/01/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NANO ORGANIC TCT (VN)
Số nhà 24 phố Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CP SẢN XUẤT TRÀ DƯỢC LIỆU NGỌC ANH (VN)
Xóm 11, xã Trực Hùng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định

Thông báo số: 88563/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00502 Ngày nộp: 24/06/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-01864	17/01/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NANO ORGANIC TCT (VN)
Số nhà 24 phố Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CP SẢN XUẤT TRÀ DƯỢC LIỆU NGỌC ANH (VN)
Xóm 11, xã Trực Hùng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định

Thông báo số: 88564/TB-SHTT.IP, ngày 13/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00420 Ngày nộp: 27/05/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-17435	06/05/2021

Bên chuyển nhượng: TRẦN ĐẠI PHONG (VN)
P801, tòa nhà 789-C, đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY LUẬT TNHH PSSLAWYERS (VN)
Số nhà 24, đường Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 88767/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2022-00035 Ngày nộp: 14/01/2022

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-22979	19/06/2020

Bên chuyển nhượng: ĐINH THỊ HỒNG SƯƠNG (VN)
269/47 Phan Huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH D&H RETEK USA (VN)
160/11F ấp Thới Tây 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 88832/TB-SHTT.IP, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00397 Ngày nộp: 23/05/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-07537	09/03/2022

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH HAFELE VIỆT NAM (VN)
Số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
Bên được chuyển nhượng: HÄFELE SE & CO KG (DE)
Adolf-Häfele-Straβe 1, 72202 Nagold, Germany

Thông báo số: 92331/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 23/11/2023 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00195 Ngày nộp: 23/03/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-55502	31/12/2020

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN TASLAW (VN)
Số 4, ngách 56, ngõ 1 phố Đại Linh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY LUẬT TNHH T.A.S (VN)
Tổ dân phố 17, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449